

Vân Hải Ngọc Cung Duyên

Contents

Vân Hải Ngọc Cung Duyên	2
1. Tay Phóng Đạn Băng Xua Kẻ Địch-nào Ngờ Tên Độc Cấm Lên Minh	2
2. Trời Xoay Đất Chuyển Làm Sao Biết -liều Rậm Hoa Thưa Lại Gặp Người	10
3. Trời Xoay Đất Chuyển Làm Sao Biết -liều Rậm Hoa Thưa Lại Gặp Người (2)	15
4. Hạc Hội Mây Ngàn Chẳng Đứng Yên -trên Tuyết Hồng Nhan Không Để Dấu	19
5. Hạc Hội Mây Ngàn Chẳng Đứng Yên -trên Tuyết Hồng Nhan Không Để Dấu (2)	24
6. Gió Bụi Kỳ Văn Truyền Hậu Thế -vô Lâm Bí Sự Động Hùng Tâm	28
7. Ngoài Cõi Tiên Sơn Giấu Bí Mật -trong Động Nhi Nữ Chẳng Vô Tình.	33
8. Tinh Danh Gốc Gác Chẳng Ai Hay -một Thoa Một Kiếm Không Người Rõ	41
9. Tinh Danh Gốc Gác Chẳng Ai Hay -một Thoa Một Kiếm Không Người Rõ (2)	48
10. Đem Bao Thủ Đoạn Ra Tranh Thắng -đâu Biết Trong Lòng Đã Thích Nhau	53
11. Đem Bao Thủ Đoạn Ra Tranh Thắng -đâu Biết Trong Lòng Đã Thích Nhau (2)	56
12. Kinh Hải Kỳ Công Truyền Hậu Thế -chỉ Nhờ Kiếm Gậy Đầu Thần Ma	59
13. Kinh Hải Kỳ Công Truyền Hậu Thế -chỉ Nhờ Kiếm Gậy Đầu Thần Ma (2)	63
14. Là Yêu Là Hận Lòng Không Biết -là Ân Là Oán Chưa Phân Minh.	67
15. Từ Chôn Bùn Nhơ Mà Chẳng Xấu -nhưng Tội Trên Đầu Sao Giải Oan	76
16. Hung Tặc Nhắc Lại Chuyện Đã Cũ -hiệp Nữ Liều Minh Hộ Chuông Môn.	83
17. Hung Tặc Nhắc Lại Chuyện Đã Cũ -hiệp Nữ Liều Minh Hộ Chuông Môn. (2)	89
18. Tiếc Thay Tri Giao Đời Khó Kiếm -đau Lòng Thân Thế Lệ Rơi Nhiều	93
19. Ý Nguyên Báo Đều Như Biển Lớn -tri Âm Tìm Khắp Được Bao Người	101
20. Thế Sự Oan Nghiệt Lòng Đau Xót -đáng Mất Kỳ Thư Hoạ Nhiều Hơn.	109
21. Thiếu Nữ Đau Buồn Vì Thân Thế -hai Ma Hội Hợp Luyện Thần Công.	117
22. Tâm Cơ Phá Vỡ Mỗi Nghi Ngờ -bí Mật Khó Giấu Gieo Gốc Hoạ	125
23. Băng Đạn Ngọc Kiếm Đầu Âm Sát -đầm Lầy Rừng Hoang Vây Lão Ma	137
24. Lộng Quỷ Giả Thần Lừa Hiệp Nữ -phóng Hoa Hái Lá Hộ Thần Thông	146
25. Lao Sơn Hối Tội Lòng Không Nỡ -biển Vàng Chìm Nỗi Mộng Sao Thành	154
26. Nước Mắt Trông Xa Buồn Rười Rượi -đảo Hoang Phí Trước Đường Xa Xăm	160
27. Muốn Thoát Tai Hoạ Bày Lương Sách- Chỉ Mong Đồng Lòng Trừ Hiểm Nguy	168
28. Nuốt Thuyền Sóng Dữ Nổi Cuồng Nộ -núi Nổ Dung Nham Thiêu Đảo Xà.	177
29. Hoạ Phước Khôn Lường Làm Sao Biết -tình Trường Phân Vân Lòng Rối Bời	186
30. Bổng Gặp Quái Nhân Tưởng Hết Lối -chưa Thấy Bí Kíp Mạng Không Còn	193
31. Hai Đời Tìm Sách Ở Lại Đảo -một Đời Gục Ngã Trước Giai Nhân	200
32. Phá Giải Bức Tranh Tìm Bí Kíp -ràng Sức Căng Cung Được Kỳ Công	207
33. Đảo Hoang Chàng Bật Tin Từ Ấy -ngọc Thoa Khó Nối Lại Duyên Lành	214
34. Băng Cung Một Giấc Thật Như Áo -chiêm Bao Li Kỳ Tinh Hay Mơ	221
35. Giấu Kín Tông Tích Theo Bạn Cũ -truyền Âm Nhập Mật Gheo Cao Tăng	228
36. Phóng Hoa Chặn Địch Lộ Kỳ Tích -ngắt Lá Bẻ Cành Trở Kỳ Năng.	236
37. Cách Vật Truyền Công Hạ Chuông Môn -phi Đạn Bể Huyết Kinh Yêu Nghiệt	245
38. Độc Thủ Ra Oai Tìm Cường Địch -băng Đạn Ngọc Kiếm Đầu Ma Đầu	252
39. Con Trẻ Dùng Lời Mong Dẹp Hoạ -ma Đầu Cây Thế Hiếp Đáp Người.	258
40. Liều Rậm Hoa Thưa Chim Sỏ Hiện -trời Long Đất Lở Quái Khách Lai	266

41. Người Ôm Tình Hận Người Đau Khổ -ai Nhớ Nhưng Chàng Cũng Xót Xa	274
42. Ngâm Ngùi Nghĩ Tình Như Một Ảo -tâm Sự Đường Nước Chảy Về Đông.	282
43. Chương 43	289

Vân Hải Ngọc Cung Duyên



Giới thiệu

Vân Hải Ngọc Cung Duyên Tác giả: Lương Vũ Sinh Hồi thứ nhất. Tháng ba rực nắng vàng, Oanh ca

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/van-hai-ngoc-cung-duyen>

1. Tay Phóng Đạn Bằng Xua Kể Địch-nào Ngờ Tên Độc Cầm Lên Mình

Tháng ba rực nắng vàng,

Oanh ca lừng hoa viên.

Nhà ai vui vẻ tung bùng thế?

Say cảnh Giang Nam mờ khói sương,

Còn nhớ thảo nguyên mênh mông miền Tái Bắc,

Ngũ Lăng công tử sao còn tung tăng

Có nhớ bộ dạng tiêu tụy của gã ăn mày giả điên tháng ngày lang thang?

Mây nhàn thấp thoáng biển ngời sáng,

Đường có đường không bên trời quang

Kìa chợ nước Ngô tiếng tiêu lang hòa khúc hát Ngọc cung duyên.

(Theo điệu “Trích trích tình”)

Tháng ba cuối mùa xuân, miền Giang Nam cỏ non mơn mớn, cây cối đâm chồi, muôn hoa khoe sắc, chim hót líu lo. Từ xưa đến nay mùa xuân Giang Nam vẫn thế, không biết bao nhiêu kẻ tao nhân mặc khách còn ngỡ ngàng, hướng chỉ là một chàng thanh niên lần đầu tiên đến Giang Nam, giữa tiết trời “mưa phùn chưa đủ ướt áo ai, gió thổi cành dương chẳng rét người”, chàng ta đương nhiên càng mê mẩn.

Chàng trai ấy tuổi khoảng đôi mươi, khuôn mặt non nớt, ánh mắt vẫn còn như đứa trẻ, lúc này chàng đang đứng trên sườn đồi đưa mắt nhìn xung quanh, hươu chân múa tay kêu lên rằng: “Khi lão gia còn ở Tát Ca, ngày nào cũng muốn về nhà, té ra Giang Nam là nơi đẹp thế này, Giang Nam thật đẹp!” Một lũ trẻ kéo rông rần phía sau chàng, một đứa chợt bắt nhịp cho cả bọn hát rằng: “Không biết xấu hổ, không biết xấu hổ, mèo khen mèo dài đuôi!” Chàng trai giả vờ tức giận kêu lên: “Sao các người lại bảo ta là mèo?” Lũ trẻ kêu lên: “Chẳng phải huynh đang tự khen mình hay sao? Rõ ràng huynh bảo Giang Nam thật đẹp, Giang

Nam thật đẹp, chẳng phải mèo khen mèo dài đuôi là gì?” Chàng trai cười lớn nói: “Ý ta muốn nói miền Giang Nam thật đẹp, nhưng Giang Nam ta đây cũng đâu phải xấu!” Té ra chàng trai ấy vốn tên là Giang Nam. Chàng là thư đồng của Trần Thiên Vũ, con trai của Tuyên úy sử Trần Định Cơ ở Tất Ca miền Tây Tạng. Trần Định Cơ bị biếm đến Tây Tạng đã hơn mười năm, sau đó vì có công lớn, lại được một người bà con làm quan trong triều cầu xin nhà vua, ông ta mới về kinh làm lại chức Ngự sử, nhưng Trần Định Cơ thấy quan trường đen tối, về kinh được hai năm thì cáo lão hồi hương. Quê ông là một ngôi làng nhỏ có tên Mộc Độc cách Tô Châu năm sáu mươi dặm, mặt quay về phía Thái Hồ, phong cảnh rất đẹp. Lần đó vì Giang Nam có công đem thư vào kinh cho chủ nhân, Trần Định Cơ nhận chàng làm nghĩa tử.

Chàng xuất thân là một thư đồng, cho nên chẳng hề phách lối, chưa đầy hai tháng mà đã rất thân thiết với lũ trẻ quê này.

Lúc này Giang Nam vừa cười vừa phát kẹo cho lũ trẻ hỏi: “Thế nào, Giang Nam ta đây cũng không tệ chứ?” lũ trẻ không trêu chàng nữa, khen rằng: Giang Nam thật tốt Giang Nam thật tốt!” Giang Nam chợt hỏi: “Này, trong làng của các người có một cô nương biết thổi Hồ Ca hay không?” Lũ trẻ cười ầm lên, có vài đứa còn trêu chàng:

“Hi hi, Giang Nam ca muốn đại cô nương!” Giang Nam nói: “Vớ vẩn, này, ta nói thực đấy, ai nói cho ta biết, ngày mai ta sẽ đến Tô Châu mua cho một con quay bằng đồng.” Lũ trẻ nghe thế đều mừng rỡ, nhưng chẳng đứa nào biết, chỉ hỏi: “Hồ ca là gì, Hồ Ca trông như thế nào?” Giang Nam bèn dùng tay diễn tả: “Là một ống thổi được cuộn bằng một ống trúc rất dài, khi thổi lên phát ra âm thanh nghe véo von.” Lũ trẻ lại hỏi: “Lá trúc có hình dạng như thế nào?” “Thổi có vui không?” “Chúng tôi chưa từng thấy thứ quái quỷ này.”

Hồ Ca là một nhạc cụ của người Hồ ở miền tái ngoại, lũ trẻ ở Giang Nam dĩ nhiên chưa từng thấy, Giang Nam nói thế nào bọn chúng cũng chẳng hiểu, cho nên bọn chúng kể ra một lô một lốc những cô gái thích thổi địch, thổi tiêu, khiến Giang Nam vừa bực mình vừa buồn cười, thầm nghĩ: “Thật kỳ lạ, dù cho mình có nghe nhầm, công tử cũng không thể nghe nhầm, đêm qua rõ ràng là nghe như có tiếng Hồ Ca!”

Đột nhiên có tiếng nhạc từ xa vọng tới, tựa như tiếng vượn hú trên chốn núi rừng, tiếng cú kêu trong đêm khuya, âm thanh nghe rất chói tai mà lại thê lương, cả lũ trẻ cũng nghe rất rõ ràng, Giang Nam giật mình, từ nhỏ chàng đã quen với tiếng Hồ Ca, không thể nào nhầm được, chàng vội vàng chạy về nơi ấy, chợt thấy dưới chân núi có hai thớt ngựa chạy tới Lũ trẻ kêu vọng theo chàng: “Giang Nam ca, đừng gây sự với chúng, chúng là đả thủ của Vương Lão Hồ!”

Giang Nam đến đây đã gần hai tháng, biết Vương Lão Hồ là một ác bá của huyện Ngô, còn là hương chủ của một bang hội nào đó, nhưng Giang Nam lại là người háo sự, chàng chẳng hề xem Vương Lão Hồ vào đâu chàng đang muốn đi tìm y, huống chi chàng thấy hai kẻ này đang phóng ngựa đuổi theo cô gái thổi Hồ Ca.

Đối với Giang Nam, núi non ở miền Tô Châu chẳng qua chỉ giống như cái bánh măn đầu bằng đất, chàng đề một ngụm khí phóng vọt xuống, chỉ trong chớp mắt đã đến chân núi, nhưng lúc này chàng không phải đang tìm cách đối phó với hai tên đả thủ kia mà đang lầy lăm lạp vì không biết cô gái thổi Hồ Ca này ở đâu ra. Chàng chợt nhớ lại canh ba đêm qua, chàng và Trần Thiên Vũ đang ngồi nói chuyện về Kim Thế Di, cả hai vẫn chưa buồn ngủ, chợt nghe loáng thoáng tiếng Hồ Ca, nhưng trong khoảnh khắc âm thanh ấy đã biến mất. Giang Nam nghi thần nghi quỷ tưởng rằng Kim Thế Di đã tới, nhưng Trần Thiên Vũ rất giỏi âm luật, bảo rằng tiếng Hồ Ca nghe thê lương buồn bã, người thổi Hồ Ca ắt hẳn là một cô gái, không thể là Kim Thế Di. Lúc đó Giang Nam định chạy ra xem, Trần Thiên Vũ sợ kinh động đến cha cho nên mới cản lại. Vì thế hôm nay trời vừa sáng thì Giang Nam đã chạy ra dò hỏi, nay vừa gặp thì quả nhiên là một cô gái.

Nhưng cô gái ấy đã che mặt bằng vải đen, Giang Nam càng nghi càng thấy lạ.

Khi Giang Nam chạy đến chân núi, hai thớt ngựa đã đuổi kịp theo cô gái. Hai thớt ngựa ấy phóng lướt qua mặt Giang Nam, một tên đả thủ cười gằn rồi phóng ra một cây cương trảo đánh vù một tiếng, chụp vào cô gái che mặt!

Kẻ này cứ tưởng rằng có thể chụp trúng cô gái, ngay trong khoảnh khắc ấy, chợt nghe có người cười hì hì, tên đả thủ dùng lực giật lại, chợt cảm thấy bàn tay đau nhói như dao cắt, té lăn xuống ngựa, thì ra Giang Nam đã khéo léo xoay người chụp lấy cây cương trảo của y rồi tròng lên gốc cây bên đường.

Tên kia thấy thế thì cả kinh. vội vàng xuống ngựa đỡ đồng bọn dậy, kẻ bị té kêu lên oai oái, nhe răng cười: “Người tự ngã, liên quan gì đến ta, ai bảo người chụp gốc cây, gốc cây có thù oán gì với người? Hừ, hừ, người mắng ai thế?”

Tên kia có vẻ thận trọng hơn, chặn đồng bọn lại rồi hỏi Giang Nam: “Này, người là bằng hữu phương nào?” Giang Nam lắc đầu nói: “Ta không biết các người, sao có thể gọi là bằng hữu?” chàng giả vờ ngờ nghệch không trả lời câu hỏi của y.

Kẻ ấy trầm giọng nạt: “Tên nhãi ranh nhà người có biết ta là thủ hạ của Vương hương chủ bang Hải Dương hay không?” Giang Nam nói: “Không biết.” Kẻ ấy bảo: “Người có hiểu quy củ giang hồ không? Ắ này lai lịch bất minh, Vương hương chủ phải bắt ả tra hỏi, tại sao người ngăn cản?” Giang Nam nói: “Thật quái lạ hương chủ là thứ gì? Có phải là một chức quan không? Ta đã gặp không ít quan, nhưng chưa bao giờ nghe nói có chức quan như hương chủ, cũng chưa bao giờ nghe nói vì lai lịch không rõ ràng nên bị bắt tra hỏi.” Kẻ ấy hừ một tiếng rồi nói: “Người là đồ khốn kiếp ở đâu ra?” Giang Nam nói: “Ta cũng ở nơi khác đến, hương chủ các người có cần tra hỏi không?” kẻ bị ngã lúc này dùng dùng nỗi giận, bảo tên đồng bọn: “Thằng nhãi ranh này rõ ràng có ý bôn cọt không cho y ném đòn, y cũng không biết lợi hại, đừng nói nhiều, xông lên!”

Giang Nam nói: “Người vừa tới đã mắng ta là khốn kiếp, lại còn mắng ta là nhãi ranh, đại trượng phu không thể nhịn được nữa, xem đây!” vừa nói hai chữ “xem đây” chàng đã lách người tới tát hai tiếng bốp bốp vào mặt của hai kẻ ấy.

Đến lúc này cả hai tên đã thủ đều biết bản lĩnh của Giang Nam hơn bọn chúng, nhưng cả hai vẫn chưa biết sợ, bèn xông thẳng tới Giang Nam, Giang Nam chỉ nhẹ nhàng kéo gấu áo của chúng, lại nghe thêm hai tiếng bốp bốp nữa, té ra cả hai đã vùng vẫy đâm vào nhau.

Giang Nam cười hì hì nói: “Các người đã tự đánh nhau, đừng trách ta đẩy nhé!” Cả hai tên đại hán đều sưng vù mặt mày, trợn mắt há mồm, Giang Nam nói: “Các người còn đứng trên đó ra làm gì? Chắc là vẫn đánh nhau chưa đã, có cần đánh thêm với ta một trận không?” rồi chàng đột nhiên quắc mắt, cả hai tên đã thủ vội vàng co giò chạy mất. Lúc này chợt nghe có tiếng cười ha hả vang lên!

Giang Nam quay đầu nhìn lại chỉ thấy trên đường có một đám người, ai nấy đều mang theo binh khí, Giang Nam ngạc nhiên tưởng rằng đó là bọn người của bang Hải Dương, nhưng một hán tử có vẻ là người dẫn đầu bước tới cung tay nói: “Thiếu niên anh hùng, quả thật đáng ngưỡng mộ!”

Giang Nam chưa bao giờ được người ta khen ngợi như thế, nghe y nói thì lòng hoa nở rộ, cười hì hì: “Tôi đâu có phải là anh hùng gì, công tử nhà tôi và những người bạn của người mới đúng là đại hiệp đương thế!” Hán tử ấy nghiêng đầu, tựa như đang suy nghĩ chuyện gì, chợt cung tay nói: “Thất kính, thất kính! Thiếu hiệp khoan hãy nói, để tôi đoán thử công tử của thiếu hiệp là ai? Ồ, chắc chắn đó là Trần Thiên Vũ!

Còn thiếu hiệp là Giang Nam!” Giang Nam mừng rỡ nói: “Chẳng sai tí nào, sao ông biết?” Hán tử ấy nói: “Tôi và Trần công tử là bạn hữu đã nhiều năm, sao không biết?” y ngập ngừng rồi lại nói tiếp: “Chúng tôi cũng quen biết những người bạn của Trần công tử, trong số đó có một người thân thiết nhất với chúng tôi tên gọi Đường Kinh Thiên.” Giang Nam nói: “Đúng, đúng, Đường đại hiệp thân thiết với công tử chúng tôi chả nó khác gì huynh đệ, không ngờ ông ta cũng là bằng hữu của các vị, này các người có quen Kim Thế Di không?”

Hán tử ấy nói: “Ồ, Kim Thế Di? Đúng thế, có gặp vài lần.” Giang Nam vội vàng hỏi: “Lần cuối cùng gặp y là khi nào?” hán tử ấy nói: “Chúng tôi đến núi Đường Cổ Lạp cho nên gặp y ở đấy, sau đó chúng tôi về Giang Nam, chuyện này xảy ra cách đây nửa năm về trước.” Giang Nam cả mừng nói: “Nói như thế Kim Thế Di vẫn chưa chết?” hán tử ấy nói: “Kim Thế Di tuy lớn tuổi, nhưng tinh thần vẫn còn tốt, tôi thấy ít ra ông ta có thể sống mười năm nữa, sao có thể chết được?” Giang Nam ngạc nhiên, thảm nhủ: “Kim Thế Di cũng trạc tuổi công tử nhà mình, sao lại bảo y hơi lớn tuổi? nhưng chàng chợt hiểu ngay: “Đúng rồi, Kim Thế Di rất thích cải trang. Nhưng sao mình không nhận ra những người này?” Hán tử ấy tựa như biết chàng nghĩ gì, thế nên mới nói: “Năm xưa chúng tôi đã từng giúp Trần công tử một lần cho nên mới quen biết y!” Giang Nam nói: “Lần đó đáng tiếc Trần công tử không dắt tôi theo, rất nhiều kì nhân dị sĩ ở bốn phương đều đến. Té ra các vị đã quen với công tử của tôi như thế, chẳng trách gì tôi không biết các vị.” Rồi

chàng nhìn kỹ lại, đám người này có đến khoảng mười ba người, ai nấy mặt mũi phong trần, nhìn cách ăn mặc thì cũng giống từ miền tái ngoại đến.

Giang Nam suy nghĩ một hồi, hán tử cầm đầu nói: “Thiếu hiệp tuy không biết bọn tôi, nhưng bọn tôi đã nghe đại danh của thiếu hiệp.” Giang Nam lại cười hì hì: “Sao? Chắc hẳn là công tử đã nhắc đến tôi, người vẫn thường thích khen tôi!” Hán tử ấy nói: “Đúng thế, Trần công tử bảo thiếu hiệp là thư đồng đắc lực nhất, vừa thông minh vừa lanh lợi, đúng là thập toàn thập mỹ.” Nghe khen một hồi, Giang Nam thấy lảng lảng trong lòng, nói: “Các vị vẫn còn chưa biết, lúc này tôi không còn là thư đồng nữa, được công tử xem trọng, chúng tôi đã kết thành huynh đệ.” Hán tử ấy vội vàng cung tay nói: “Trần nhị công tử, thất kính, thất kính.” Giang Nam hớn hờ nói: “Các vị từ xa đến, có cần tôi giúp gì không?” chàng nghe người ta gọi mình là “công tử”, cũng ăn nói nhã nhặn theo lối của một chủ nhân.

Hán tử ấy nói: “Đang muốn nhờ công tử dẫn đường, Trần đại công tử có ở nhà không?” Giang Nam nói: “Có, chắc hẳn là đang ở nhà, hai tháng trước lão gia từ quan chúng tôi mới theo người về đây, tin tức của các người cũng nhanh nhạy lắm!”. Thế rồi chàng toan đi trước dẫn đường, vừa mới bước được một bước thì chợt nhớ một chuyện, hỏi: “Các vị hãy chờ một chốc, cô gái thối Hồ Ca đâu rồi?” đám người ấy nghe Giang Nam kêu lên mới đưa mắt nhìn quanh, quả nhiên không thấy cô gái ấy, hán tử cười nói: “Chắc nàng sợ nên đã bỏ chạy. Trần nhị công tử tìm nàng ư?”

Chuyện này không khó tí nào, đợi sau khi chúng tôi gặp Trần đại công tử, sẽ chia nhau đi tìm giùm cho công tử.” Giang Nam cảm thấy hơi ngạc nhiên, ở đây là nơi đất bằng phẳng, phía sau có một ngọn đồi nhỏ, nếu cô gái ấy chạy lên đồi, đám người này có lý nào lại không thấy, nếu chạy về phía trước thì chàng cũng sẽ phát hiện, nhưng bây giờ lại chẳng thấy bóng dáng đâu, trừ phi cô gái cũng biết khinh công, nhân đang nói chuyện thì bỏ chạy, nếu không thì rất khó giải thích.

Đám người ấy theo Giang Nam vào trong làng, Giang Nam vốn hơi bất an, nhưng nghe đám người ấy cứ khen mình thì không còn lo lắng điều gì nữa.

Chàng hỏi: “Các vị có biết công tử nhà tôi và Đường đại hiệp là bà con không?” hán tử cầm đầu hỏi lại: “Thế ư?” Giang Nam nói: “Phụ nhân của công tử là thị nữ của Đường phu nhân. Đường phu nhân có ngoại hiệu Băng Xuyên thiên nữ. Tuy thiếu phu nhân có thân phận là thị nữ, nhưng Băng Xuyên thiên nữ vốn là một công chúa, thiếu phu nhân của tôi cũng là con gái của một vị đại thần. Thiếu phu nhân không những thông hiểu sách vở, lại còn tinh thâm kiếm thuật. Băng Xuyên thiên nữ đã ban cho thiếu phu nhân Băng phách thần đạn!”

Giang Nam từ nhỏ đã có thói quen thích nói chuyện, khi còn ở Tát Ca, bọn sai dịch trong nha môn đặt cho chàng một cái ngoại hiệu là “Giang Nam lảm lời” nay tuy đã lớn nhưng tật lảm lời vẫn chưa bỏ.

Hán tử cầm đầu nháy mắt với đồng bọn, mỉm cười nói: “Thế à, hay lắm!” giống như ngạc nhiên, đang định hỏi y tại sao bảo là hay lắm, nhưng lúc này đã đến trước cửa, già Vương trông cửa thấy Giang Nam dắt về một đám người thì kinh ngạc, bước tới hỏi, Giang Nam bảo: “Mau thông báo với công tử rằng có một đám bằng hữu của người ở tái ngoại tới.” Chàng ta đang hớn hờ, không đợi Trần Thiên Vũ bước ra đón khách mà dắt cả đám người vào trong sân, đang bước lên bậc cấp thì chợt thấy Trần Thiên Vũ đã đứng ở trên, sắc mặt rất kỳ lạ!

Hán tử cầm đầu cười ha hả: “Trần công tử, không ngờ chúng tôi đến báỉ phỏng nhanh như thế phải không?” Trần Thiên Vũ tức giận nói: “Triệu Ninh Quân, ngươi muốn gì?” hán tử cầm đầu nói: “Ngươi có Đường Kinh Thiên chống lưng, bọn ta không dám làm gì đâu, chẳng qua chỉ muốn mời ngươi nếm thử mùi vị bị đâm vào xương tỳ bà mà thôi.” Giang Nam kinh ngạc quát: “Té ra các ngươi là kẻ thù của công tử nhà ta!” rồi chàng phóng vọt người lên đâm vào cổ họng hán tử ấy, hán tử tung ra một cú phi cước, Giang Nam kêu: “Lợi hại lắm!” khi người đang ở trên không trung, chỉ nghe bốp một tiếng, móng của Giang Nam đã bị y đá trúng, may sao chàng xoay người nhanh, nếu bị y đá trúng ngực thì đã toi mạng. Thì ra Triệu Ninh Quân là chưởng môn của phái Không Động, sáu năm trước, bên ngoài thành Trát Luân ở Tây Tạng, bọn chúng đã vây đánh chưởng môn của phái Võ Đang là Lôi Chấn Tử. May có Trần Thiên Vũ và U Bình bắt gặp, Trần Thiên Vũ rút đao tương trợ, U Bình dùng Băng phách thần đạn đã thương mắt của Triệu Ninh Quân, sau đó Đường Kinh Thiên cũng tới, phóng ra mười ba mũi Thiên Sơn thần mang, đã thương Triệu Ninh Quân và mười hai sư đệ của y, thần mang đâm vào xương tỳ bà của bọn chúng, võ công của bọn chúng đều bị phế bỏ cho nên phải rút lui ra khỏi Tây Tạng.

Nếu xương tỳ bà bị đâm trúng dù được chữa trị cũng phải mất mười năm trở lên mới khôi phục lại võ công, nhưng gặp cơ duyên cho nên đã mua được Thiên niên đoạn tặc của thương nhân người Ba Tư, lại được một trưởng lão võ công cực cao của trong phái nối lại xương, giúp bọn chúng khôi phục lại võ công, không đầy năm năm thì đã khỏe lại hoàn toàn, võ công còn có phần hơn trước. Đó là một mối nhục lớn của phái Không Động, bọn chúng đương nhiên không thể quên. Sau khi khỏe hẳn thì đã muốn trả thù, chỉ vì vợ chồng Đường Kinh Thiên võ công quá cao, bọn chúng không dám gây sự, vì thế mới chọn người kém hơn để ra tay, bọn chúng tìm từ bắc xuống nam đến một năm, cuối cùng được Giang Nam dẫn đường cho nên tìm đến Trần Thiên Vũ.

Giang Nam bò dậy, Trần Thiên Vũ và đám người kia đã ra tay, chỉ thấy kiếm khí ngang dọc, ánh đao chói lòa, tiếng kim khí giao nhau loảng xoảng nghe nhức cả tai, Trần Thiên Vũ thì giữ chặt phía trên không để cho bọn chúng tấn công. Đang lúc kịch chiến chợt nghe soạt một tiếng, Trần Thiên Vũ đã đâm trúng một tên, tiếp theo lại một tiếng soạt nữa, Triệu Ninh Quân đã xé vạt áo của Trần Thiên Vũ. Giang Nam lo lắng vội vàng chạy ra hậu viện gọi thêm người. Kiếm pháp của Trần Thiên Vũ tuy tinh diệu, nhưng hai quyền khó địch bốn tay, huống chi lúc này kẻ địch là mười ba cao thủ của phái Không Động, trong khoảnh khắc chàng lại bị Triệu Ninh Quân đánh một chưởng, Trần Thiên Vũ dùng dùng cả giận, thế là chém soạt ngang một tiếng, Triệu Ninh Quân vội vàng né tránh, nhất kiếm này đã vạch đứt ngón tay của một người ở phía sau Triệu Ninh Quân. Triệu Ninh Quân nhân lúc này đẩy ra một chưởng, Trần Thiên Vũ đứng không vững, một kẻ địch khác lại bồi thêm một đao, đao ấy trúng vào vai chàng cho nên máu đỏ tuôn trào như suối. Chợt nghe một giọng nói già nua cất lên: “Bọn cẩu tặc các người...” nói chưa xong thì người ấy đã đổ xuống đất, té ra người đó chính là Trần Định Cơ, cha của Trần Thiên Vũ, ông ta thấy con trai của mình bị thương vừa lo vừa giận, vừa mắng được một tiếng thì đã ngã sầm xuống đất. Triệu Ninh Quân cười ha hả: “Người dám mắng ta, đáng đời. Được, ta cũng sẽ đâm xương tỳ bà tên giặc già này!” Trần Thiên Vũ mình đầy máu tươi, không chận đỡ nổi cho nên đã có mấy người lướt qua người chàng phóng lên bậc cấp. Trần Thiên Vũ nổi giận mắng lớn, bọn này đang muốn chàng nổi giận cho nên càng cười lớn.

Chợt nghe có tiếng mắng: “Ai dám hại công công của ta!” rồi thấy ánh hàn quang chói mắt, khí lạnh tỏa ra, bọn người ấy chưa kịp khép miệng lại thì quai hàm đã cứng đờ. Té ra, bọn chúng tuy đã phòng bị trước nhưng U Bình phóng ra quá nhanh, trong khoảnh khắc không kịp trở tay mỗi người bị bắn vào mồm một viên Băng phách thần đạn, thế là lạnh đến nổi miệng cứng đờ. U Bình đóng sầm cánh cửa, phóng ra tiếp mấy viên Băng phách thần đạn, lần này Triệu Ninh Quân đã kịp thời ra tay, chỉ nghe tiếng ám khí kêu lên loạt soạt trong không trung, tiếp theo là những tiếng tanh tách vang lên, chỉ thấy khí lạnh tản ra, tựa như có một bức màn sương từ trên buông xuống.

Để chống đỡ loại Băng phách thần đạn có một không hai trên đời này, mấy năm qua Triệu Ninh Quân đã luyện ám khí mai hoa châm, loại ám khí này có thể đánh vỡ Băng phách thần đạn ra. Với công lực của bọn Triệu Ninh Quân, nếu bị băng đạn đánh trúng huyết đạo, khí lạnh công tâm, đương nhiên khó chống cự, nhưng nếu mau chóng đánh vỡ nó ra thì bản thân bọn chúng vẫn có thể chống cự nổi cơn lạnh của băng đạn phát ra. Triệu Ninh Quân thấy có hiệu quả thì cười ha hả: “Người còn bao nhiêu băng đạn? có cần xin tiếp hay không?” Té ra Băng Xuyên thiên nữ đã lấy băng từ hồ băng ngàn năm ở băng cung để luyện ra loại Băng phách thần đạn này, khi U Bình xuống núi, nàng có đem theo mấy trăm viên, sau nhiều năm chỉ còn lại hai mươi tám viên, vừa rồi đã dùng mất mười viên, chỉ còn lại không quá hai mươi viên. Nhưng kẻ địch đến mười ba người, U Bình lo lắng, nghĩ bụng phải để lại băng đạn để phòng thân, nàng chỉ hơi chần chừ thì đã bị kẻ địch bao vây. U Bình quát lớn một tiếng, rút ra thanh trường kiếm lạnh lẽo sáng loáng, thanh kiếm này không phải vàng cũng chẳng phải sắt, đây là cây Hàn ngọc kiếm được ngâm trong suối lạnh vạn năm, tuy không bằng Băng phách hàn quang kiếm của Băng Xuyên thiên nữ, nhưng khi múa cũng có một luồng khí lạnh phát ra, nếu người chưa luyện qua nội công thì chắc chắn sẽ không chống đỡ nổi. U Bình múa ra chiêu thứ nhất là Vạn lý phi sương, tiếp theo là một chiêu Thiên Sơn lạc diệp, hai chiêu này có uy lực rất lớn, tựa như sương tuyết tung bay, khí lạnh phát ra cắt da khiến cho ai nấy đều nổi da gà! Triệu Ninh Quân vội vàng tiến lên phía trước, phất ống tay áo, quạt cây băng kiếm của U Bình ra, nhưng Trần Thiên Vũ thừa cơ phản công, đã phóng tới hợp với U Bình. Hai vợ chồng sánh vai tác chiến, dùng khí tăng lên, cả hai thi triển Băng xuyên kiếm pháp liên thủ chống địch, lúc này bọn Triệu Ninh Quân cũng không thể nào áp tới được nữa. Nhưng công lực của U Bình vẫn còn kém, chỉ nhờ vào cây Hàn ngọc kiếm, vả lại không dám sử dụng băng đạn nữa, trong lúc bị vây đánh thì nàng không thể phát huy được uy lực của Hàn ngọc kiếm, thời gian cứ kéo dài ra thì dần cảm thấy hơi đuối sức.

Trần Thiên Vũ công lực tuy có nhỉnh hơn nhưng chàng đã bị thương trước, khổ chiến một hồi lâu thì đã thở hổn hển, mồ hôi tuôn ra như suối, kẻ địch lại ủa tới tấn công một lượt, bọn họ phải lui thêm hai bậc cấp nữa, U Bình đâm ra một kiếm, chỉ thiếu có nửa tấc thì đã trúng Triệu Ninh Quân. nhưng lại bị một người phe kia thừa cơ quét một chưởng. May mà U Bình né tránh nhanh lẹ, chỉ bị cạnh chưởng của y chạm trúng vai nhưng cũng vì thế mà thối lui thêm hai bậc cấp. Triệu Ninh Quân lạnh lùng nói: “Các người muốn bị đâm vào xương tỳ bà hay muốn bị cắt đầu?” Trần Thiên Vũ và U Bình nhìn nhau, cả hai vợ chồng tâm ý tương thông, vừa nhìn thì đã hiểu được đối phương, cả hai cùng nghĩ: “Bất quá là chết, có gì phải sợ?” Thế là cả hai liều chết chống địch, chỉ trong khoảnh khắc ánh hàn quang quét xuống, kiếm khí như cầu vồng, đẩy bọn Triệu Ninh Quân lui xuống trở lại một bậc cấp.

Cả hai vợ chồng tuy đồng tâm hợp lực, cùng nhau chống địch nhưng đáng tiếc lúc này đã đuối sức không được bao lâu thì bọn Triệu Ninh Quân đã dồn lên trở lại. Lúc này Trần Thiên Vũ chợt cảm thấy trong không trung có mùi hương lạ, hít vào thì người lâng lâng như say rượu. Trần Thiên Vũ nghĩ thầm: “Sao lại có mùi hương của ma quỷ thế này?” Khi ở Tây Tạng, chàng đã nghe một bậc đệ tử có võ công cao cường tên gọi Long Linh Kiều nói, trong băng cốc ở Hy Mã Lạp Nhã có một loại hoa tên gọi A Tu la, trong tiếng Phạn “A Tu la” có nghĩa là ma quỷ, cho nên hoa A Tu la cũng gọi là hoa Ma quỷ. Người bình thường hít phải mùi hương của loại hoa này sẽ lập tức hôn mê. Dù người có căn cơ nội công, hít mãi loại hương hoa này thì gân cốt rã rời, tựa như bị say rượu, dù có võ công giỏi đến mức nào cũng không thể phát huy được. Có một lần Long Anh Kiều hít phải hương hoa này cho nên đã bị võ sĩ nước Nê Bách Nhĩ bắt sống. Lúc này Triệu Ninh Quân cũng phát hiện có điều lạ cười lạnh: “Té ra Trần công tử cũng biết dùng mê hương! Nhưng các người đã sai rồi, bọn ta chẳng phải là bọn sợ mê hương!” Nói chưa dứt lời chợt nghe Trần Thiên Vũ kêu: “Mau phát Băng phách thần đạn!” U Bình xoay người nhảy vọt lên, dùng thủ pháp Thiên nữ tán hoa phóng một nắm băng đạn về phía bọn người kia, Triệu Ninh Quân vẫn dùng mai hoa châm để đánh băng đạn, nhưng băng đạn tuy bị vô, khí lạnh lại tăng thêm mấy lần, công lực của Triệu Ninh Quân cao nhất cho nên vẫn nghiêng rằng chống cự, tuy vậy y vẫn cảm thấy da thịt rét buốt, những kẻ có võ công kém thì đã nằm cứng đờ, Triệu Ninh Quân cả kinh, không biết sao công lực của mình lại đột nhiên giảm xuống. Té ra bọn chúng sau khi hít phải hương của hoa ma quỷ, chân khí trì trệ, cho nên cảm thấy khí lạnh tăng lên.

Trần Thiên Vũ và U Bình đã được Băng Xuyên thiên nữ truyền tâm pháp, vì thế không sợ khí lạnh, vả lại họ đã chuẩn bị trước cho nên vừa phóng ra băng đạn thì lập tức nín thở phóng xuống bậc cấp lia kiếm tấn công. Lúc này bọn Triệu Ninh Quân kẻ đã bại hoại chân tay, người thì run bần bật, nào có thể chống cự được nữa, chỉ trong khoảnh khắc đã có bốn năm kẻ trúng kiếm ngã xuống đất, Triệu Ninh Quân cũng bị chặt đứt hai ngón tay. Y vội vàng kêu đồng bọn rút lui. Những kẻ chưa bị thương và bị thương nhẹ đỡ những người đã bị thương nặng vượt tường tháo chạy, Trần Thiên Vũ và U Bình tuy đã toàn thắng nhưng họ cũng chẳng biết tại sao mình đã thắng! U Bình dứt kiếm vào vỏ, phất ống tay áo quạt khí âm hàn ra, xé một mảnh áo băng vết thương cho chồng rồi nói: “Không biết là cao nhân phương nào đã ngầm giúp chúng ta? Chàng có đau không?” Trần Thiên Vũ nói: “May mà không trúng xương. Không biết mùi hương hoa A Tu la từ đâu tới!” U Bình định hỏi hoa A Tu la là gì, chợt thấy Giang Nam tập tễnh bước ra, mặt lộ vẻ lo lắng, nói: “Công tử, tôi đã dắt nhảm kẻ thù đến nhà, công tử hãy xử phạt.” Trần Thiên Vũ nhíu mày nói: “Từ rày về sau phải cẩn thận hơn! Mau kêu người nhà rửa sạch vết máu dưới sân. Chuyện lúc này đừng nói ra ngoài.”

Giang Nam vâng một tiếng, chàng chợt ngăn người ra, lúc này sương lạnh của Băng phách thần đạn đã tan theo gió, U Bình nhìn theo ánh mắt Giang Nam, chỉ thấy dưới gốc hòe trong sân có một thiếu nữ che mặt đang ngồi, trên tay nàng là một đóa hoa đã khô. Đóa hoa có hai màu đỏ và trắng trông rất kỳ lạ. Trước kia khi còn ở trong băng cung, U Bình đã thấy rất nhiều loại hoa kỳ lạ, nhưng chưa bao giờ thấy loại hoa này! U Bình giật mình: “Chả lẽ đây là hoa A Tu la?” nhưng chợt thấy thiếu nữ ấy cúi đầu, tóc tai rối bời, run lên bần bật, từng cánh hoa rơi lả tả xuống đất, tựa như nàng ta không chịu nổi cơn lạnh. Giang Nam đứng thộn mặt ra, lặc giọng kêu lên: “Chính là nàng, người đã thổi Hồ Ca!” Trần Thiên Vũ kêu “Ồ” một tiếng, U Bình vội vàng chạy đến, lấy ra một viên Dương hòa hoàn có tác dụng chống lại khí lạnh, dịu dàng nói: “Đa tạ cô nương đã giúp chúng tôi đánh lui kẻ địch.” Lúc này U Bình rất cảm kích, đang định vạch mạng che mặt giúp nàng uống thuốc. Nàng thiếu nữ chợt phóng vọt người dậy, phát ra tiếng cười quái dị, còn U Bình thì kêu thảm một tiếng, ngã ngửa xuống đất, trên ngực cắm một mũi tên ngắn đen bóng, đuôi tên vẫn còn rung bần bật! Trong khoảnh khắc ấy Trần Thiên Vũ kinh hoàng đến ngật người ra, chỉ nghe nàng thiếu nữ cười rú lên: “Thứ ta không lấy được cũng mãi mãi chẳng giữ được!” Trần Thiên Vũ phóng vọt người

lên chụp vào vai của thiếu nữ ấy, gần giọng quát: “Người... người là ai? Tại sao hạ độc thủ như thế?” Sau cuộc ác chiến, chàng lại hít phải mùi thơm của hoa A Tu la, lúc này vốn đã đuối sức. Chàng phóng vọt lên nhảy bổ tới khiến cho vết thương trên vai vỡ ra, đứng không vững chân cho nên kéo thiếu nữ ấy cùng ngã xuống đất. Thiếu nữ chợt kéo mạng che mặt xuống, đôi mắt long lanh tựa khóc mà không phải khóc, như cười mà cũng chẳng phải cười, nàng nhìn Trần Thiên Vũ sững sờ, Trần Thiên Vũ kêu lên lạc giọng như gặp phải ma quỷ: “Người... người là Tang Bích Y?” Thiếu nữ ấy đột nhiên cười rú lên, rồi nàng nói tiếp: “Đúng thế, người đã nhận ra ta, vị hôn thê của người đã đến tìm người, chúng ta cùng đi thôi!” rồi đột nhiên nàng rút ra thêm một mũi tên ngắn, đâm vào cổ họng Trần Thiên Vũ, Giang Nam kêu hoảng. Trần Thiên Vũ mặt xám ngoét như xác chết, lòng thầm than: “Oan nghiệt, oan nghiệt” rồi chàng nhắm mắt chờ chết, chợt nghe soạt một tiếng, Trần Thiên Vũ mở mắt nhìn lại thì ra mũi tên ấy không phải đâm vào cổ họng của mình mà là đâm vào ngực của nàng thiếu nữ. Chỉ nghe nàng thiếu nữ thở dài, thều thào nói: “Thiên Vũ, người hay lá! Người không chịu đi cùng ta có phải không? Dẫu sao ta cũng đã giết ả, một mình người sống trên đời sẽ rất đau lòng. Thiên Vũ, người hãy để ta cột lại dây giày cho người.” Giọng nói càng lúc càng nhỏ, rồi người cũng đổ ập xuống dưới gối của Trần Thiên Vũ, hai tay thì nắm giày của chàng. Nàng thiếu nữ che mặt chính là con gái của Thổ Ti Tát Ca. khi Trần Định Cơ làm Tuyên úy sứ ở Tát Ca, bị Thổ Ti của Tát Ca uy hiếp, đành phải hứa cưới con gái của Thổ Ti cho con trai của mình. Lâu nay Trần Thiên Vũ không hề thừa nhận hôn sự này, chàng cũng đã chạy trốn. Sau này Thổ Ti đã bị một thiếu nữ người Tạng là Chi Na đâm chết, thế là hôn sự cũng tan vỡ. Không ngờ sau khi Trần Thiên Vũ trở về Giang Nam, Tang Bích Y đã vượt đường xa muôn dặm tìm chàng. Nàng vốn muốn đâm chết Trần Thiên Vũ, nhưng khi xuống tay thì đột nhiên không nỡ lòng, cho nên trở ngược mũi tên đâm vào ngực mình. Trần Thiên Vũ đẩy nhẹ Tang Bích Y ra, thì ra dây giày của mình đã bị xoắn, té ra theo phong tục của Tây Tạng, thiếu nữ buộc dây giày cho một người đàn ông nào đó thì có nghĩa là trái tim của nàng đã thuộc về người ấy, trước đây Tang Bích Y đã từng buộc dây giày một lần cho Trần Thiên Vũ, lúc đó Trần Thiên Vũ không biết phong tục này. Tang Bích Y vẫn nhớ mãi hôn ước, cho đến chết vẫn muốn làm vợ của chàng, vì thế trước khi ra đi nàng vẫn muốn buộc dây giày cho Trần Thiên Vũ.

Trần Thiên Vũ rút chân ra, đưa tay sờ thì thấy Tang Bích Y đã đứt hơi. Trong không khí thê thảm ấy, máu chàng tựa như đông lại, chàng vội vàng chạy đến bên cạnh U Bình, nhưng U Bình đã nhắm tịt hai mắt, mặt không hề có sắc máu. Mảnh áo trên vai nàng đã bị Tang Bích Y xé rách, cả bờ vai của nàng bị bầm đen, chàng thấy mũi tên độc cắm vào ngực của U Bình, nghĩ bụng chắc nàng không thoát khỏi cái chết. Trần Thiên Vũ đứng ngẩn người ra, rút soạt thanh kiếm, trở mũi kiếm lại toan đâm vào yết hầu của mình. Trải qua biến cố lần này, chàng quả thật không muốn sống một mình trên đời để đau lòng nữa. Giang Nam đang đứng bên cạnh, thấy thế thì tung ra một cước, đá bay thanh kiếm của Trần Thiên Vũ, kêu lên: “Công tử, xem kia, đầu của thiếu phu nhân còn cử động được!” Trần Thiên Vũ nhìn lại, mái tóc của U Bình đang phất phơ theo gió, thần trí của nàng hơi tỉnh hơn, chàng nghĩ thầm: “Đúng thế, mình phải cố hết sức.” Vì thế mới kêu Giang Nam vào trong lấy cao đơn hoàn tán giải độc ra, chàng không dám rút mũi tên độc, chỉ nắm chặt hai tay của U Bình, cảm thấy mạch đập của nàng mỏng manh như sợi tơ, tuy hơi yếu nhưng vẫn chưa đoạn hoàn toàn.

Một hồi sau, Giang Nam đã đem ra tất cả các loại thuốc giải độc, Trần Thiên Vũ chọn hai loại thuốc mà U Bình đã lấy về từ băng cung, rồi vạch áo bôi vào vết thương, sau đó lại nhẹ nhàng xoa bóp, độc khí đã tản mát, qua một hồi lâu sau, U Bình hơi hé mắt, miệng mấp máy, Trần Thiên Vũ kề tai vào miệng nàng. Chỉ nghe nàng khẽ nói: “Đừng làm khó nàng ta!” Ý của U Bình là muốn nói Tang Bích Y. Trần Thiên Vũ nhói lòng, nói: “Nàng đã chết!” U Bình nói: “Chàng đừng căm hận nàng, cứ chôn nàng theo lễ phu thê. Nếu muội chết, huynh cứ chôn muội bên cạnh nàng!” Trần Thiên Vũ thốn thức nói: “Không, muội không thể chết được.” Lúc này bên trong nhà có tiếng người ồn ào, Trần Thiên Vũ lòng rối bời, hỏi Giang Nam: “Lão gia thế nào rồi?” Giang Nam nói: “Lão gia hoảng quá đến nỗi ngã bệnh.” Trần Thiên Vũ bế U Bình vào phòng rồi vội vàng đến thăm cha. May mà Trần Định Cơ vì già cả yếu ớt, hoảng quá thành bệnh chứ không hề gì.

Suốt mấy ngày qua Trần Thiên Vũ ngồi bên giường chăm sóc cho vợ, không biết cây tên của Tang Bích Y đã tẩm loại độc gì mà tuy có linh dược của băng cung cũng chỉ có thể ngăn thương thể không mở rộng mà thôi. May mà được Đường Kinh Thiên chỉ điểm tâm pháp nội công chính tông, cho nên mỗi ngày chàng đều dùng nội công thượng thừa phối hợp với linh dược của băng cung trị thương cho U Bình. Lại cũng nhờ U Bình có căn cơ võ công vững chắc, kéo dài được đến ngày thứ tư thì nàng mới có thể ăn uống được một

chút, mạch đập cũng hơi mạnh hơn nhưng vẫn còn trong tình trạng nguy hiểm. Trần Thiên Vũ vừa chăm sóc cho cha, vừa trông coi vợ, quả thật rất mệt mỏi.

Hôm nay U Bình đã hơi tỉnh táo, thấy Trần Thiên Vũ sắc mặt tiêu tụy thì nàng buồn bã thở dài: “Muội đã liên lụy huynh ra nông nỗi này, chi bằng cứ để muội chết cho xong.” Linh dược của băng cung cũng không thể giải độc, chắc là không có thầy thuốc nào trị nổi. Mấy năm nay muội được hưởng phước, dầu cho có chết sớm cũng nhắm mắt.” Trần Thiên Vũ nói: “Đừng nghĩ càn, muội không thể chết được!” chàng tuy nói cứng như thế nhưng đó chỉ là an ủi cho U Bình, thực ra trong lòng chàng cũng chẳng có cách gì hay. U Bình chợt nói: “Huynh đã xây mộ cho Tang Bích Y chưa?”

Trần Thiên Vũ nói: “Mấy ngày qua huynh đã bảo Giang Nam đốc công xây xong.” U Bình nói: “Nàng tuy ra tay ác độc nhưng cũng vì si tình. Huynh đừng đối xử tệ với nàng.” Trần Thiên Vũ nói: “Huynh đã chôn cất nàng theo lời muội.” U Bình nói: “Tốt lắm, sau này nếu gặp nàng ở tuổi vàng, muội cũng yên lòng.” Trần Thiên Vũ nói: “Muội hãy vì huynh, đừng nói những lời đau lòng ấy được không?” có linh dược của băng cung, lại thêm công lực của bản thân muội đủ cho trong nhất thời không thể khỏe hẳn, nhưng vẫn có thể giữ được lách mạng.” U Bình cười thảm nói: “Hàng ngày huynh phải trông coi một người sắp chết như thế này, huynh không phiền muộn nhưng muội thì rất đau đớn!” nàng ngừng một lát rồi lại nói: “Có một chuyện muội vẫn chưa cho huynh biết, năm xưa Đường Kinh Thiên lần đầu tiên đến băng cung, đã viết đôi câu đối cho muội: ”U cốc hoang sơn, nguyệt sắc tẩy thanh nhan sắc. Bình ngạnh liên diệp, vũ thanh tích toái hà thanh” nghĩ lại muội quả thực chỉ hợp sống ở nơi u cốc hoang sơn, khi theo huynh về nơi trần thế phồn hoa này, trái lại đã khiến huynh đau lòng vì muội suốt một đời!” Trần Thiên Vũ đang rối bời ruột gan, chàng chợt sực tỉnh, mừng rỡ kêu lớn: “Đúng rồi, sao huynh lại không nhớ ra chứ? Giang Nam, Giang Nam!”

U Bình nói: “Huynh đã nhớ được gì?” Trần Thiên Vũ nói: “Đường Kinh Thiên, Thiên Sơn tuyết liên? May mà muội nhắc đến ông ta. Thiên Sơn tuyết liên có thể giải bách độc, còn lo gì?” U Bình cười khổ sở: “Thiên Sơn cách đây bao xa?” Trần Thiên Vũ nói: “Nếu dùng khoái mã đi và về nhiều nhất không quá nửa năm. Trong thời gian này huynh sẽ điều trị cho muội, có lẽ bệnh tình sẽ không chuyển biến xấu!” lúc này Giang Nam đã vội vàng chạy vào, đứng cúi đầu chờ trước giường bệnh, vẻ mặt rất lo lắng. Trần Thiên Vũ nói: “Giang Nam, tôi muốn nhờ ngươi hai chuyện.” Giang Nam kêu ối chao rồi nói: “Sao công tử lại nói thế? Công tử đối với tôi rất tốt, có chuyện gì thì cứ sai khiến, dù nước sôi lửa bỏng Giang Nam cũng không nhủi mày!” Trần Thiên Vũ nói: “Làm phiền ngươi hãy đến băng cung một chuyến, xin Đường đại hiệp một đoá Thiên Sơn tuyết liên.” Vì lần này Giang Nam đã dắt kẻ địch đến, Trần Thiên Vũ tuy không trách, nhưng rất áy náy trong lòng, lúc nào cũng không yên, nay nghe Trần Thiên Vũ bảo đi lấy Thiên Sơn tuyết liên, chàng nghĩ chắc đó là một loại thuốc giải độc, không khỏi cả mừng nói: “Công tử hãy yên tâm, Giang Nam chắc chắn sẽ làm được.” Trần Thiên Vũ nói: “Đường sa xa xôi, người phải cẩn thận mới được.”

Giang Nam nói: “Đương nhiên, nếu trên đường gặp kẻ cường địch, nếu tránh được thì tránh, không tránh được tôi sẽ liều mạng với bọn chúng.” Trần Thiên Vũ nói: “Ta không lo điều này. Tuy trên đường nhiều cường đạo, nhưng ngươi chẳng mang theo vật gì đáng tiền, vả lại võ công của ngươi đã có tiến bộ, đủ ứng phó với bọn mã tặc thông thường. Điều quan trọng nhất là đừng gây sự.” Giang Nam nói: “Được, tôi sẽ giả vờ chẳng biết võ công, dù có bị đánh tôi cũng không trả đòn.” Trần Thiên Vũ nhủi mày: “Đâu có ai vô duyên vô cớ đánh mắng ngươi. Người không gây chuyện đã là tốt lắm.” Ngừng một lát rồi trịnh trọng nói: “Ta còn nhờ ngươi một chuyện nữa.”

Giang Nam nói: “Công tử cứ căn dặn, Giang Nam sẽ nghe theo.” Trần Thiên Vũ nói: “Ngươi phải nhớ kỹ hai câu nói này!” Giang Nam vội vàng hỏi: “Câu nói gì?” Trần Thiên Vũ nói: “Đành rằng phải nói chuyện với người khác nhưng không thể vạch áo cho người xem lưng. Trên giang hồ hạng tiểu nhân gian xảo nào cũng có, ngươi phải sửa tật lắm lời.” Giang Nam đỏ mặt, ngượng ngùng nói: “Khi đi đường người khác hỏi tôi hai câu, tôi sẽ đáp một câu. Người ta hỏi mười câu tôi sẽ đáp bốn câu. Nếu y có lai lịch bất minh, tôi sẽ giả vờ câm điếc. Quyết không dám làm hỏng chuyện lớn của

công tử.” U Bình nghe chàng nói một hồi thì bật cười, Giang Nam nói: “Bây giờ còn đang ở nhà, tôi có nói thêm vài câu cũng chẳng hề chi. Thiếu phu nhân hãy yên tâm, khi đi đường tôi sẽ kín như bưng!” Trần Thiên Vũ mỉm cười nói: “Ta rất cảm kích tấm lòng trung thành của ngươi đối với ta. Trước đây ngươi là thư đồng của ta, từ rày về sau đừng gọi ta là công tử nữa.” Giang Nam nói: “Đợi sau khi lấy được Thiên Sơn tuyết liên thì đổi cách xưng hô cũng được. Công tử có còn căn dặn gì nữa không?” Trần Thiên Vũ nói:

“Chỉ có một việc người có thể dò hỏi ở trên đường đó là tin tức của Kim Thế Di.” Nói rồi lấy ra hai trăm lượng bạc đưa cho chàng làm lộ phí, lại sai người dắt con ngựa tốt giống Đại Uyển ra cho Giang Nam. Trần Thiên Vũ đưa Giang Nam ra khỏi thôn, dặn dò một hồi rồi mới vẫy tay cáo biệt.

Trên suốt quãng đường Giang Nam nhớ kỹ lời đồn của Trần Thiên Vũ, quả nhiên không dám nói nhiều. Chàng phóng ngựa rất nhanh, mỗi ngày sáng sớm đã lên đường, đến trời tối thì tìm nơi tá túc, đến ngày thứ năm thì đã đi hơn một ngàn dặm đường, chàng nhủ thầm: “Đi nhanh như thế này không cần nửa năm, nhiều nhất bốn tháng là

có thể quay về.” Nào ngờ đến ngày thứ sáu thì gặp phải một chuyện bất ngờ, suýt nữa khiến chàng mất mạng.

Đó chính là: “Giang hồ sóng gió xưa nay lắm, vượt qua đâu dễ đã bao người?”

Muốn biết tiếp đó thế nào, mời xem hồi sau sẽ rõ.

2. Trời Xoay Đất Chuyển Làm Sao Biết -liễu Rậm Hoa Thưa Lại Gặp Người

Hôm nay, cũng như mọi ngày, trời vừa mới hửng sáng Giang Nam đã phóng ngựa lên đường, chạy không dừng vó cho nên đến trưa thốt ngựa của chàng tuy là ngựa tốt giống Đại Uyển cũng đã sùi bọt mép, còn Giang Nam thì thấy khát khô cổ họng, đang định tìm bóng mát nghỉ chân. Trên đường bỗng thấy một tòa lương đình, bên trong còn có người bán trà, Giang Nam buộc chặt ngựa rồi vào đình gọi trà uống.

Nhìn tòa lương đình rất rộng rãi, được xây bằng đá với hai bên là hai cây trụ lớn, lan can làm bằng gỗ đỏ, chàng thầm nhủ: “Trung Nguyên quả thực khác hẳn, tòa lương đình này còn tốt hơn cả nhà của người giàu sang bên Tây Tạng.” Ông lão bán trà pha cho chàng một bình trà thơm, Giang Nam uống rồi khen ngon, và hỏi: “Đây là nơi nào?” ông lão đáp: “Đây là làng Bình Hồ huyện Đông Bình.” Giang Nam nói: “Ồ, té ra đã đến Sơn Đông, gần đây có một hồ nước rộng đúng không?” ông lão nói: “Chắc là tiểu ca từ nơi khác đến?” Giang Nam giật mình thầm nhủ: “Té ra mình đã đến quê hương của nàng.” Trong lòng chàng hiện ra hình bóng của một thiếu nữ, đó chính là Trâu Giáng Hà, con gái của Dương Liễu Thanh.

Năm ấy Dương Liễu Thanh dắt con gái đến Hồi Cương và Tây Tạng tìm Đường Hiểu Lan, Giang Nam đã quen biết với nàng, tính lại thì cũng đã được năm năm. Giang Nam nghĩ bụng: “Mấy năm không gặp chắc là tiểu a đầu đã trở thành một cô nương xinh xắn.” Trâu Giáng Hà nhỏ hơn Giang Nam hai tuổi, lúc hai người quen biết nhau nàng chỉ là một cô bé nghịch ngợm, nhưng khi chia tay nhau nàng cũng đã cho chàng biết chỗ ở của mình.

Giang Nam nghĩ: “Giá mình không có việc thì đã đến thăm nàng.” Chàng định hỏi thăm nhưng lại nhớ lời dặn của Trần Thiên Vũ nên không dám hỏi nhiều. Bèn chỉ im lặng ngồi uống trà.

Giang Nam đã quen thói nói chuyện cho nên tuy im lặng mà trong lòng vẫn bồn chồn. Chàng nhấp một ngụm trà rồi ngẩng đầu lên thấy thốt ngựa vẫn đang thở phì phò, đành đưa mắt nhìn xa xăm. Khi chàng liếc mắt qua cây cột đá ở phía đông thì thấy có dấu một vết đao chém, nhìn sang cây cột phía tây thì thấy trên cột có một dấu chưởng, Giang Nam ngạc nhiên định hỏi nhưng mà cổ nín lại, tuy vậy môi chàng vẫn mấp máy.

Ông lão thấy thế cười hì hì bước tới: “Khách quan, chắc là ngài ngạc nhiên khi nhìn thấy vết đao và dấu chưởng kia. Hôm ấy tôi suýt chết khiếp!” Giang Nam thầm nhủ: “Đấy là ông ta tự nói với mình, coi như mình không phải lắng lời.” Vì thế chàng mở to mắt nhìn ông ta, đợi ông ta nói tiếp nhưng không ngờ ông lão lại chẳng nhắc đến chuyện ấy nữa mà bảo: “Trà của khách quan đã nguội, có cần tôi châm thêm một bình không?” Giang Nam nói: “Cũng được.” ông lão lại bảo: “Tôi là một người thích nói chuyện, dù khách quan thích nghe hay không, tôi cũng phải nói. Nhưng hai ngày nay có nhiều người hỏi tôi chuyện này.” Giang Nam không nén được nữa: “Rốt cuộc là chuyện gì? Ông nói mau lên!” ông lão cười hì hì rồi nói: “Khách quan, trà của khách quan đã nguội” Giang Nam sực nhớ, lấy ra một đồng tiền rồi nói: “Tôi trả trước tiền trà, lát nữa pha cũng được.” ông lão bán trà nói: “Đa tạ.” Rồi mời từ tốn nói: “Khách quan, hình như ngài là người đi lại trên giang hồ.” Giang Nam nhớ lại lời Trần Thiên Vũ dặn dò, vội vàng nói: “Ông lầm rồi, tôi chỉ là người buôn bán nhỏ.” ông lão hờ hững liếc Giang Nam rồi cười: “Coi như là tôi đã nhìn nhầm, thôi

được, người đi qua con đường này, dù là kẻ hành tẩu giang hồ hay người buôn bán thì chắc chắn cũng đều nghe qua một cái tên, đó là một nhân vật lẫy lừng ở huyện Đông Bình chúng tôi vào ba mươi năm trước.” Giang Nam bật cười nói: “Ba mươi năm trước tôi vẫn còn chưa ra đời!” chàng chợt nhớ không nên nói nhiều, thế rồi suýt một tiếng bảo: “Này, đừng nói vòng vo nữa, kể mau lên.” ông lão cười: “Đó không phải là chuyện vợ vẫn đâu, ba mươi năm trước ở huyện Đông Bình có một nhân vật tên tuổi lẫy lừng, người ấy là minh chủ võ lâm năm tỉnh phía bắc, tên là, tên là...” Giang Nam không nén được: “Thiết chương thần đạn Dương Trọng Anh.” ông lão cười: “Đúng thế! Cho nên tôi mới bảo ngài chắc hẳn đã nghe cái tên này, quả nhiên không sai!” rồi ông ta phe phẩy cái quạt nan trong tay, tỏ vẻ rất đắc ý.

Giang Nam lại hỏi: “Dương Trọng Anh đã chết nhiều năm, chuyện này có liên quan gì đến ông ta?” chàng vừa nói ra thì mới biết không ổn, bởi vì lúc này chàng vừa mới bảo không phải là người đi lại trên giang hồ nhưng sao lại biết chuyện trên giang hồ? Ông lão vẫn mặc kệ, tiếp tục nói: “Chuyện này có liên quan đến Thiết chương thần đạn, Thiết chương thần đạn tuy đã chết nhưng con gái của ông ta tên là tên là...” lần này thì Giang Nam cố nhịn không cướp lời nữa, ông lão nghĩ một hồi rồi nói: “Tên là Dương Liễu Thanh, nhưng chúng tôi không dám gọi thẳng tên của bà ta, bà ta thích người nhà gọi là đại tiểu thư, tuy đã là một người mẹ, nhưng người trong huyện đều gọi bà là Dương đại tiểu thư.”

Giang Nam thầm nhủ: “Ông lão này thật nhiều lời, nói cả buổi vẫn chưa nhập đề.” Chàng cứ trách người nhưng không nhớ mình cũng có lỗi ấy. ông lão ngập ngừng rồi lại nói tiếp: “Hôm ấy Dương đại tiểu thư và con gái của bà ta ra ngoài trở về, đã dừng lại ở đây uống trà, tôi quên cho ngài biết, tòa lương đình này là do Dương Trọng Anh đã góp tiền xây dựng nên. Tất cả gạch ngói đều là loại thượng đẳng. Nay tôi có thể kiếm sống ở đây, quả thực rất biết ơn ông ta.”

Giang Nam nghe mấy ngày trước Dương Liễu Thanh và con gái của bà ta đã đi ngang qua đây, tim đập mạnh, rồi chàng mới thúc ông lão: “Sau đó thì thế nào?” ông lão nói: “Hai mẹ con bà ta ngồi nói chuyện với tôi ở đây, nhắc đến chuyện Dương Trọng Anh khi còn sống, Dương đại tiểu thư còn hứa giúp cho tôi một số tiền để tu sửa đình này.” Giang Nam nhíu mày bảo: “Thế à?” ông lão nói tiếp: “Chúng tôi đang nói thì có một hòa thượng xuất hiện, đang lúc tôi cao hứng không biết ông ta bước vào từ lúc nào. Sau đó thấy vẻ mặt của Dương đại tiểu thư không ổn thì tôi mới phát hiện ra. Té ra hòa thượng ngồi trước mặt bà ta, nhìn bà ta với đôi mắt rất gian xảo. Con gái bà ta nói: “Mẹ, lão hòa thượng trông rất quái dị, mẹ nhìn đôi mắt của lão kia.” Dương đại tiểu thư đột nhiên đứng dậy nói: “Lão Vương, tôi sẽ để lại một ký hiệu ở tòa lương đình này của ông!” rồi phóng vù ra một mũi phi đao. Ông lão kể rất hấp dẫn, Giang Nam giật mình, vội vàng hỏi: “Có phải mũi phi đao của Dương Liễu Thanh đã giết hòa thượng ấy không?” ông lão ấy nói: “Không, mũi phi đao của bà ta đã để lại dấu trên cây cột kia.” Giang Nam thở phào, thầm nhủ: “Bà ta phóng phi đao ra oai, chắc là muốn cho hòa thượng biết lợi hại.” Vì thế hỏi ông lão: “Hòa thượng ấy thế nào?”. Ông lão trả lời: “Hòa thượng ấy chẳng nói lời nào, cũng đứng dậy rồi đột nhiên vỗ một chưởng vào cây trụ kia...” Giang Nam kêu lên: “Ồ, té ra dấu chưởng kia là của lão hòa thượng!” ông lão nói: “Hòa thượng đánh xong một chưởng thì mới lạnh lùng nói với tôi: “Ta cũng để lại một dấu hiệu” rồi bỏ đi. Dương đại tiểu thư quát gọi lão ngừng lại...Giang Nam hỏi: “Thế là đánh nhau?” ông lão đáp: “Chỉ cãi nhau.” Giang Nam hỏi tiếp: “Cãi cái gì?” ông già nói: “Họ cứ nói như pháo liên châu, những chữ nghe được thì tôi chẳng hiểu, nào là cái gì lương tử, phiêu nhi, thanh tử... hình như hai người vốn có thù với nhau. Sau đó Dương đại tiểu thư mới nói một câu: “Ta sẽ đợi người ở nhà!” chỉ có câu này là tôi nghe rõ ràng.” Giang Nam vội hỏi: “Ông có nghe bà ta nói khi nào không?” ông lão trả lời: “Tôi không nghe rõ.”

Giang Nam giật mình, thầm nhủ: “Như thế có nghĩa hòa thượng chắc chắn hẹn ngày với bà ta. Hồng bát, dấu chưởng này lún sâu vào đá đến ba phân, xem ra công lực của lão hòa thượng hơn Dương Liễu Thanh rất nhiều. Mình có nên đi giúp mẹ con bà ta một tay không?” trong lòng thì cứ thấp thỏm, lúc thì nhớ đến lời dặn của Trần Thiên Vũ, lúc thì lại nghĩ đến mối giao tình giữa mình với Trâu Giáng Hà, chàng vẫn chưa quyết định thì chợt nghe tiếng bước chân, lại có hai người khách qua đường, ông lão ấy tuy đang cao hứng nói nhưng cũng bỏ đi tiếp khách.

Hai người này giắt dao ở hông, vừa vào thì đã lấy ra hai xâu tiền: “Ông già, đây là tiền trà ta thưởng cho ông.” Hai kẻ ấy ra tay rộng rãi hơn Giang Nam, ông lão cười toe toét, nói: “Đa tạ đại gia thưởng hậu, tôi không dám nhận!” người khách ấy nói: “Đừng nhiều lời, hãy nhận lấy. Ta hỏi người, hai ngày trước có ai lạ mặt đi ngang qua đây không?” ông già ấy trả lời: “Có một hòa thượng.” ông ta đang định kể lại chuyện lúc này, người khách lại hỏi: “Ngoài ra còn có ai?” ông già nói: “Không có ai khác.” Người khách trả lời:

“Có ai hỏi đường đến nhà họ Dương không?” ông lão nói: “Người trong huyện chúng tôi ai mà không biết nhà họ Dương, cần gì phải hỏi đường?” người khách ấy từ một tiếng rồi nói: “Pha cho ta một bình trà.”

Hai người ấy ngồi đối diện với Giang Nam, một người nói: “Ta thật không hiểu, đà chủ chúng ta cần gì phải chuyện bé xé ra to như thế.” Giang Nam giật mình, chỉ thấy ánh mắt của hai người ấy hình như nhìn về phía mình, chàng vội vàng bưng chén trà lên, hai người thấy Giang Nam chỉ là một gã tiểu tử ngờ nghệch, mới yên lòng trò chuyện bằng tiếng lóng trên giang hồ. Giang Nam cũng hiểu một chút tiếng lóng, chỉ nghe người to béo nói: “Người đàn bà ấy chỉ nhờ có uy danh của cha mình để lại, đâu có gì khó đối phó? Đà chủ của chúng ta đã quá cẩn thận.” Tên ốm nói: “Đó là bởi vì trước đây cha của bà ta là minh chủ võ lâm năm tỉnh phía bắc, quen biết nhiều người, mấy ngày nay lẽ nào họ ta không nhờ người giúp đỡ? Thực ra ta cũng lo cho đà chủ, cần gì phải dính vào chuyện này? Nếu bị lão hòa thượng ấy liên lụy, trái lại trộm gà không xong lại mất nắm thóc!”

Tên béo nói: “Huynh có điều không biết, nếu hạ được nhà họ Dương, đà chủ của chúng ta sẽ độc bá miền Sơn Đông. Huynh có biết lão hòa thượng ấy là ai không?”

Tên gầy nói: “Không biết, đang định hỏi huynh.” Tên béo nói: “Tôi cũng không biết pháp hiệu của lão. Nhưng nghe đà chủ nói, cả Đường Hiểu Lan cũng phải e dè lão ta mấy phần, chắc là một nhân vật lấy lừng. Huynh hãy xem dấu chưởng lão để lại, quả thực công lực rất thâm hậu!” Tên gầy nói: “Tuy là vậy, nhưng hậu nhân của Thiết chưởng thần đan cũng chẳng dễ đối phó, chúng ta phải chia nhau đi mời người giúp đỡ!”

Hai hán tử ấy vội vàng uống trà rồi lên ngựa, một người đi về hướng đông, một người đi về hướng tây. Lúc này Giang Nam đã quyết ý, thầm nhủ: “Công tử thường nói chúng ta là người học võ công, phải nên hành hiệp trượng nghĩa, huống chi bằng hữu của mình đã gặp nạn, Giang Nam này tuy chưa chắc đối phó nổi lão hòa thượng kia, nhưng ít nhất cũng có thể giúp cho họ.” Rồi chàng cũng vội vàng uống chén trà, lại hỏi ông lão bán trà đường đến nhà họ Dương.

Ông già cười nói: “Tôi đã đoán ngài quả nhiên đến nhà họ Dương giúp đỡ.” Giang Nam nói: “Sao ông biết?” Ông già nói: “Tôi đã từng gặp nhiều người, vừa nhìn đã biết ngài không phải là kẻ xấu, nếu không phải kẻ xấu thì lẽ nào không giúp hậu nhân của Thiết chưởng thần đan? Thực ra mấy ngày nay đã có rất nhiều người hỏi đường tôi để đến nhà họ Dương giúp đỡ. Tôi thấy hai gã lúc này chẳng phải hạng tốt lành gì, cho nên tôi mới không nói thực.” Giang Nam nghe ông ta khen vì thế trả một nắm tiền rồi phóng ngựa lên đường.

Đường đi bằng phẳng, Giang Nam nhìn ra phía xa, chàng thấy hai hán tử ấy đang thấp thoáng phía trước. Giang Nam phóng lên lưng ngựa thầm nhủ: “Tên gầy hình như rất lanh lẹ, mình cứ đuổi theo tên béo.” Rồi chàng vung roi, thốt ngựa Đại Uyển tung vó lướt nhanh, chỉ trong một tuần trà thì đã đuổi theo phía sau tên béo, Giang Nam gọi lớn: “Này, lúc này người đã đánh rơi đồ trong trà đình!” Hán tử ấy kìm ngựa, hỏi đầy vẻ hoài nghi: “Đồ gì?” Giang Nam nói: “Người nhìn xem, đây chẳng phải là bọc tiền của người sao?” Hai thốt ngựa lướt tới gần nhau, Giang Nam bất thành linh mở bàn tay chụp vào bên sườn của y, đó là một chiêu đại cầm nã thủ rất lợi hại mà Đường Kinh Thiên đã dạy cho chàng trong một buổi cao hứng, Giang Nam thấy hán tử ấy chẳng hề để ý thì trong bụng mừng thầm, chỉ nghe soạt một tiếng, chàng đã xé được tà áo của hán tử ấy nhưng không kéo được y xuống ngựa, nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, hán tử ấy lật tay điểm lại Giang Nam đổ sầm xuống đất. Hán tử ấy cười ha hả: “Tên tiểu quỷ nhà ngươi dám giở trò trước mặt ta, đúng là múa rìu trước cửa Lỗ Ban, đọc sách trước mặt Khổng Tử.” Giang Nam nằm ngửa dưới đất, hai mắt trợn ngược, miệng thì kêu hừ hừ, hán tử ấy cười lạnh nói: “Kém cỏi như thế mà cũng dám ám toán đại gia, hừ, thực là mất mặt. Mau nói thực, ai sai người đến thăm dò tin tức?” Giang Nam nói rất khê, hán tử ấy bảo: “Chẳng qua người chỉ bị ta điểm huyết đạo, lẽ nào đau đến nỗi nói không ra lời? Nếu người cứ vờ vịt nữa, ta sẽ làm cho người câm luôn! Nói lớn lên!” Giang Nam vẫn cứ rên lên hừ hừ, lời nói chẳng rõ ràng tí nào. Hán tử ấy cả giận nhảy xuống lưng ngựa, bước tới gần Giang Nam rồi vung tay tóm lấy chàng. Trong khoảnh khắc điện chớp lửa xẹt ấy, Giang Nam đột nhiên vọt người dậy, hai tay búng ra, hán tử ấy nằm mơ cũng không ngờ rằng Giang Nam đã trúng thủ pháp điểm huyết nặng tay mà vẫn có thể phản công, y chưa kịp kêu lên thì đã ngã xuống đất. Giang Nam cả cười nói: “Thủ pháp điểm huyết của người còn kém ta xa lắm!” Té ra trước đây Giang Nam đã từng bị dị sĩ của phái Không Động là Hoàng Thạch đạo nhân ép làm học trò, đã từng đi theo ông ta bảy ngày, chỉ học được một loại công phu làm thay đổi vị trí của huyết đạo, võ công của hán tử ấy vốn hơi nhỉnh hơn Giang Nam, thế nhưng y lại dùng công phu điểm huyết cho nên mới tạo cơ hội cho Giang Nam.

Giang Nam nheo mắt nhìn y cười: “Ai đã sai người đi mời trợ thủ? Mau nói thực, nếu nửa câu giả dối ta sẽ bẻ xương lột da người!” khi nói đến câu cuối cùng thì chàng gần giọng.

Hán tử ấy tức tối, im lặng chẳng thèm trả lời. Giang Nam nói: “Được, trước tiên người sẽ ném mùi vị bị ta điểm huyết đạo. Khi người đã ném đủ thì ta sẽ lại bẻ xương lột da người!” Hán tử đột nhiên cảm thấy trong người có vô số con rắn đang cắn xé, đau đến nổi chết đi sống lại. Số là Kim Thế Di dạy chàng thủ pháp điểm huyết này. Kim Thế Di học thủ pháp điểm huyết từ Độc Long tôn giả, đây là loại thủ pháp kỳ quái nhất, lợi hại nhất, tổng cộng có bảy cách điểm huyết khác nhau, công hiệu khác nhau, Giang Nam vừa mới sử dụng thủ pháp dễ học nhất, người học không cần có công lực thâm hậu nhưng cũng đủ khiến cho đối phương không thể chịu đựng nổi. Giang Nam thấy y lăn lộn ở dưới đất, trong lòng cũng cảm thấy bất nhẫn, nhủ thầm: “Y quả là một trang hán tử cứng cỏi, nếu y không nói mình chỉ đành thả y.

Không biết mình có nên bẻ xương lột da y hay không?” chàng vừa nghĩ thì chợt nghe hán tử ấy kêu lên: “Tôi nói”. Giang Nam cả mừng, buột miệng bảo: “Đúng là đồ vô dụng!” nhưng sau khi nói ra thì sợ y tiếp tục chịu đựng cho nên vội vàng nói: “Tuy là vô dụng, nhưng có thể ứng biến linh hoạt mới coi như là đại trượng phu!” rõ ràng câu trước với câu sau rất chỏi nhau, ai mà nghe được chắc chắn sẽ cười đến rụng răng, nhưng hán tử ấy quá đau đớn, nào có thể cười y được, vội vàng nói: “Tiểu gia, ngài mau hỏi đi, ngài hỏi một câu tôi sẽ trả lời một câu.” Giang Nam nói: “Ai sai người đi mời trợ thủ?” hán tử ấy bảo: “Là đả chủ của chúng tôi.” Giang Nam hỏi: “Hừ, ta đâu có biết đả chủ của các người? Y họ gì tên gì?” hán tử ấy nói: “Hách Đạt Tam” Giang Nam kêu ồ một tiếng rồi nói: “Té ra là chủ môn của phái Thái Sơn!”

Thật ra Giang Nam không hề biết có phái Thái Sơn, càng không biết võ công của Hách Đạt Tam đến mức nào, nhưng trước kia chàng đã từng nghe Trần Thiên Vũ và Tiêu Thanh Phong đàm luận với nhau, hai người ấy bảo rằng, trong võ lâm các môn phái tuy nhiều, nhưng hai phái Thiếu Lâm và Võ Đang là có nhân tài nhiều nhất, tiếng tăm cao nhất. Tiếp đến là các phái Nga Mi, Thanh Thành, ngoài bốn phái này, đệ tử của phái Thiên Sơn tuy không đông nhưng mỗi đời đều có nhân vật kiệt xuất, song phái Thiên Sơn ở miền biên thùy phía tây, rất ít tham dự vào những cuộc đấu đá ở võ lâm Trung Nguyên, cho nên phái Thiên Sơn có thể nói là đứng chơ vơ một mình không xếp vào bốn môn phái lớn. Giang Nam vừa nghĩ như thế, để tỏ ra mình là người thông thuộc tình hình võ lâm, chàng mới nói bừa thêm một câu: “Chỉ là hạng tép riu ở miền Sơn Đông.” Thật ra Hách Đạt Tam tuy chẳng thể sánh nổi với chủ môn của các phái Thiếu Lâm, Võ Đang nhưng ở Sơn Đông cũng là nhân vật lấy lừng.

Hán tử ấy thấy Giang Nam khinh miệt đả chủ của mình thì quả thực tức giận đến nỗi thất khiếu bốc khói, nhưng cũng không dám nổi giận hay lên tiếng. Chỉ nghe Giang Nam lại hỏi: “Các người đi mời những ai?” hán tử ấy nói: “Đả chủ của chúng tôi giao thiệp rất rộng rãi, mời rất nhiều người đến đây, tôi cũng không biết hết.” Giang Nam nói: “Vậy thì người cứ nói những kẻ người biết.” Hán tử ấy bảo: “Có Bạch mã Đồ Bình, Bàn long quả Hứa Đại Hiến, bang chủ của bang Trần Sơn Triệu Thiết Hán...” Giang Nam chưa từng nghe những cái tên này, chỉ hừ một tiếng rồi nói: “Toàn là những nhân vật vớ vẩn!” hán tử ấy nói: “Chuyện người hỏi tôi đã trả lời, ôi chao, người... người...” thủ pháp điểm huyết này nếu để kéo dài không giải thì càng lúc sẽ càng đau, hán tử này chịu không nổi, mồ hôi đổ ra ròng ròng. Giang Nam thấy thế thì bảo: “Được, ta sẽ hỏi người việc cuối cùng, các người hẹn gặp nhau tại nhà họ Dương vào lúc nào?” hán tử ấy bảo: “Ngay đêm nay?” Giang Nam cười hì hì rồi vung tay vỗ lên lưng y, hán tử ấy cảm thấy cơn đau biến mất nhưng vẫn không thể động dậy được, cũng chẳng nói được lời nào. Té ra tuy Giang Nam đã hóa giải thủ pháp điểm huyết lúc nãy nhưng lại dùng thủ pháp điểm huyết bình thường điểm vào ma huyết và á huyết của y. Giang Nam giấu y vào chỗ khuất rồi mới cười nói: “Người hãy ngủ một giấc, đợi ta điều tra xem thử người có nói thực hay không rồi sẽ quay trở lại thả người.” Chàng lại dùng cổ khô phủ lên rồi mới bỏ đi.

Giang Nam vừa đi vừa thầm nhủ: “May mà bọn chúng hẹn nhau đêm nay, vậy dù mình có trễ một ngày cũng chẳng làm hỏng chuyện lớn của công tử.” Chàng cũng không nghĩ nếu bị thua thì phải làm thế nào, trong lòng chỉ nhớ đến một tiểu cô nương tinh nghịch. Khi trời chạng vạng thì chàng đã đến Dương gia trang, đó là một tòa trang viện rất lớn, được xây dựng dựa theo thế núi. phía trước Dương gia trang là một mặt hồ phẳng lặng, phong cảnh rất đẹp, Giang Nam thầm nhủ: “Chả trách nào tiểu cô nương Giáng Hà lại trông rất tao nhã.” Đường núi gấp ghềnh không dễ đi ngựa, cho nên Giang Nam bỏ ngựa đi bộ. Con ngựa một mình ăn cỏ bên bờ hồ, Giang Nam lẳng lẳng trèo lên núi, thầm nhủ: “Nàng chắc không ngờ mình đến giúp. Hà hà, khi hoạn nạn mới biết ai là bằng hữu, Giang Nam này vốn là một trang hán tử!” Chàng nghĩ đến chỗ đắc ý thì suýt nữa đã bật cười.

Giang Nam đang đi thì chợt nghe phía sau lưng có bước chân nặng nề, chàng vội vàng nấp vào bụi cỏ nghiêng tai lắng nghe, chỉ nghe một trong eo éo cất lên: “Tam ca, sao huynh lại bị mắc lừa người ta, bị dúm trong đống cỏ thế? Tôi không tin tên tiểu tử ấy lại có công phu như vậy.” Giang Nam vừa nghe thì cảm thấy đó hình như là hán tử cao gầy đã gặp ở trà đình, thế rồi mới len lén nhìn ra, chỉ thấy có cả thầy ba người, một hán tử cao lớn sừng sững đi ở phía trước, hán tử béo vừa mới bị chàng tra khảo đi ở giữa còn hán tử cao gầy đi ở cuối cùng. Hán tử béo mặt đỏ ửng, trên người còn dính cỏ; té ra hán tử gầy nghe y rên rỉ cho nên mới cứu y ra. Hán tử cao lớn sừng sững kia chắc là người được tên gầy mời đến giúp đỡ.

Hán tử béo bị đồng bọn trêu ghẹo thì ngượng ngùng, một lát sau mới nói: “Người đừng coi thường y tên tiểu tử ấy đúng là thân mang tuyệt kỹ, công phu điểm huyết rất thần diệu, trên đời chỉ e không tìm được người thứ hai!” Y thổi phồng võ công của Giang Nam là để che đậy cho mình. Giang Nam nghe thấy thì sung sướng trong lòng, thầm nhủ: “Gã này cũng có con mắt tinh đời, lẽ ra mình không nên hành hạ y như thế!” Hán tử ốm nói: “Vậy là huynh đã phục y?” Hán tử béo trả lời: “Tài không bằng người, cái gì mà khâm phục, theo ta thấy, không những chúng ta không phải là đối thủ của y, dù cho bang chủ của chúng ta ra tay cũng chưa chắc thắng nổi y! Khẩu khí của y rất lớn, y bảo bang chủ của chúng ta chẳng qua chỉ là hạng hai!” Hán tử cao lớn chính là bang chủ của phái Trấn Sơn Triệu Thiết Hán, y là bạn rất thân của Hách Đạt Tam, nghe thế thì dùng dùng nổi giận, hừ một tiếng rồi hỏi: “Khi tên tiểu tử ấy hỏi người mời những ai, người có nhắc đến tên ta không?” hán tử béo nói: “Tôi có nhắc đến tên ngài, y nói... tôi quả thực không dám kể lại.” Triệu Thiết Hán nói: “Chắc là mắng ta chứ gì? Không liên quan gì đến người, cứ nói đi.” Hán tử béo nói: “Không mắng nhưng lại nói các vị là hạng vớ vẩn!” Triệu Thiết Hán cả giận: “Hừ, nếu y gặp phải ta, ta sẽ bẻ xương lột da y!”

Chợt trong bụi cỏ có tiếng người cười khì, té ra Giang Nam nghe hán tử béo tăng bốc mình như thế thì cuối cùng không nhịn được nữa cho nên mới bật cười Hán tử béo kêu lên: “Ồ, chính là hán!” Triệu Thiết Hán cả giận: “Được, để ta coi người là nhân vật như thế nào?” Thân người y tuy to lớn dềnh dàng nhưng rất linh hoạt, chỉ vừa quát lên thì đã phóng tới đâm vù ra một quyền, Giang Nam xoay người trở tay điểm lại, cười hì hì nói: “Người có sợ công phu điểm huyết tuyệt thế vô song của ta không?”chàng chỉ nói đến đây thì không thể cười được nữa. Số là công phu ngoại gia của Triệu Thiết Hán từ lâu đã lấy lòng năm tỉnh phía bắc, quyền như búa, chưởng như rìu, y nào để cho Giang Nam tiến sát tới, chàng điểm không trúng huyết đạo của y, trái lại bị bàn tay của y chém trúng đầu như dao cắt. Quần thảo nhau được một hồi, Giang Nam nhanh chóng bị dồn vào thế hạ phong. Hán tử gầy cười rộ lên, còn hán tử béo thì nói: “Y vẫn chưa thi triển tuyệt kỹ, người xem, y có thể chịu được ba mươi chiêu của Triệu bang chủ, chỉ như thế cũng đã hơn người!”

Thực ra võ công của Giang Nam kém xa Triệu Thiết Hán, nhưng chàng được Đường Kinh Thiên, Kim Thế Di, Trần Thiên Vũ chỉ cho chút ít, tuy không thể sử dụng được toàn bộ, nhưng những thứ chàng học toàn là võ công thượng thừa, đủ có thể dọa dẫm được người khác. Lúc đầu khi mới giao thủ với chàng, Triệu Thiết Hán chưa biết chàng ra sao, chỉ nghe hán tử béo bảo thủ pháp điểm huyết của chàng rất thần kỳ, trong lòng có hơi sợ, cho nên trong mấy chiêu đầu thì không dám tấn công gấp, chỉ phòng bị không cho Giang Nam áp sát tới.

Đến khi đánh xong ba mươi chiêu, Triệu Thiết Hán đã biết võ công của Giang Nam ra sao, cho nên mới ngạc nhiên thầm nhủ: “Công lực của tên tiểu tử này chỉ xứng là đồ đệ của mình, nhưng thủ pháp của y rất tinh kỳ, còn giỏi hơn cả sư phụ của mình, không biết là tại sao?” lúc này y biết mình hơn hẳn Giang Nam nhưng vẫn còn e sợ những chiêu số kỳ quặc của chàng, đến khi đánh xong ba mươi chiêu chỉ thấy Giang Nam vẫn sử dụng những ngón cũ, y không khỏi cười rộ, thầm nhủ: “Chả lẽ y đã học lén võ công?”. Tuy cảm thấy lai lịch của chàng kỳ quái nhưng lúc này y chẳng còn e sợ gì nữa, thế rồi mới thay đổi chiêu pháp, tay trái dùng Thôi bi thủ, chưởng như búa lớn mở núi, quyền tựa chùy sắt gõ đá, quyền cước đều mang theo kinh phong!

Giang Nam bị y dồn ép đến nỗi thở chẳng ra hơi, lòng thầm nhủ: “Hồngбет, hồngбет!” nghĩ chưa dứt thì Triệu Thiết Hán chợt vung hai tay mở ra ngoài, hai chưởng của Giang Nam bị chặn lại, trong lúc gấp gáp chàng đã sử dụng một chiêu Loan cung xạ hổ do Trần Thiên Vũ dạy cho, chiêu số thì đã đúng nhưng công lực không đủ, chẳng thể nào đẩy được cánh tay của Triệu Thiết Hán, Triệu Thiết Hán cười ha hả: “Cho người xem bản lĩnh của ta!” thế rồi tay trái đè xuống, giữ chặt hai tay của Giang Nam, tay phải bóp vào cổ họng chàng. Hán tử ốm cười đồng bọn của mình: “Này, sao không thấy y sử dụng tuyệt kỹ?”

3. Trời Xoay Đất Chuyển Làm Sao Biết -liều Rậm Hoa Thưa Lại Gặp Người (2)

Giang Nam nổi cả gân xanh trên mặt, bị y bóp cổ họng, muốn la cũng không xong. Triệu Thiết Hán cười lạnh nói: “Người đập đầu trước ta ba cái, kêu ta một tiếng ông nội, ta sẽ thả người.” Giang Nam thầm nhủ: Mình chỉ có một ông nội, nếu kêu ông nội thì sẽ làm nhục cha mẹ, muôn lần không thể được.” Thế là chàng đã quyết cho nên chỉ lắc đầu, Triệu Thiết Hán càng bóp chặt hơn. Giang Nam đã sắp đứt hơi, cả lắc đầu cũng không đủ sức, nhưng mặt vẫn tỏ vẻ cứng cỏi.

Trong lúc Giang Nam đang nguy cấp, chợt thấy Triệu Thiết Hán kêu rú lên, đầu lưỡi thè ra, tuy tay phải vẫn còn bóp vào cổ Giang Nam nhưng đã không còn lực. Giang Nam hít sâu một hơi, thật kỳ lạ, đầu lưỡi của Triệu Thiết Hán càng thè càng dài, cả tóc cũng rối bời, tựa như không phải y bóp cổ Giang Nam mà Giang Nam bóp cổ y, trông bộ dạng như một kẻ bị treo cổ, Giang Nam kêu lên: “Này, người làm gì thế, người dọa ta đấy ư, ta không sợ!” chàng tuy nói không sợ nhưng trong bụng thì rất kinh hoàng. Hán tử ốm thấy Giang Nam quả thực đã sử dụng tuyệt chiêu, hoảng sợ đến nỗi kinh hồn bạt vía, vội vàng cùng đồng bọn co giò chạy mất!

Chợt nghe Triệu Thiết Hán lại kêu rú lên một tiếng nữa, hai tay xuôi xuống rồi lặn sầm ra đất, thất khiếu chảy máu trông giống như người chết. Giang Nam kêu lên: “Mẹ ơi!” rồi cũng hoảng sợ đến nỗi ngất xỉu! Giang Nam tựa như mới trải qua một cơn ác mộng, trong mơ hồ chàng cảm thấy người mình nhẹ hẫng rồi bốc lên cao, trước mặt xuất hiện vô số đầu trâu mặt ngựa, chàng kêu không thành tiếng, lòng thầm nhủ: “Hồngбет, chắc chắn ma treo cổ đã bắt mất hồn mình” Đột nhiên những ảo ảnh ấy biến mất, và một giọng nói quen thuộc vang lên: “Đừng lo, hôm nay ta sẽ cho người làm một anh hùng vang danh bốn biển!” Bên tai tiếng gió kêu lên vù vù tựa như chàng đang cười mây mà đi, rồi bỗng dưng chàng lại cảm thấy như mình rơi xuống từ trên không trung, sau đó tất cả lặng yên trở lại.

Giang Nam thử mở mắt: “Ồ, ở đây là đâu thế?” nhưng chàng lại thấy hình như mình đang bị kẹp giữa hai tấm gỗ, chẳng thể nào xoay chuyển được, lại thấy có ánh sáng chói lòa từ hai bên chiếu tới, Giang Nam ngẩn người ra. Chàng dần dần tỉnh táo trở lại, phát hiện mình đang nằm cuộn sau một tấm biển, huyết đạo bị phong tỏa không thể nào cử động được.

Bên dưới là một tòa sảnh đường rộng rãi có bày mấy chục cái bàn vuông, trên mỗi bàn có hai bầu rượu, Giang Nam cứ tưởng mình đang nằm chiêm bao, thầm nhủ: “Chả lẽ Diêm Vương mời mình dự tiệc? Chợt nghe một giọng nói trong trẻo vang lên: ”Mẹ, hôm nay thật náo nhiệt, có đông người đến như thế sao?” Giang Nam ngẩn người ra, chỉ thấy có hai phụ nữ bước ra, đó chính là Dương Liễu Thanh và con gái của bà ta Trâu Giáng Hà.

Giang Nam cắn đầu lưỡi, rất đau, rõ ràng không phải chiêm bao. Vậy ai đã đưa mình tới đây? Chàng càng nghĩ càng thấy rối trí.

Chỉ nghe Dương Liễu Thanh thở dài: “Con thật không biết trời cao đất dày, đêm nay là bữa tiệc Hồng Môn, con tưởng là uống rượu mừng sao?” Trâu Giáng Hà hỏi: “Cha đã mời bao nhiêu người đến giúp đỡ?” Dương Liễu Thanh nói: “Mời thì nhiều nhưng chỉ có mười người đến.” Trâu Giáng Hà hỏi: “Còn phía bên kia?” Dương Liễu Thanh bảo: “Nhận được cả thấy ba mươi bốn thiệp mời, theo quy củ trên giang hồ, lẽ ra phải có ba mươi bốn người tới. Con hãy đếm lại thử xem có đủ hai mươi bốn bàn hay không?” Trâu Giáng Hà nói: “Đúng thế, có ba mươi bốn bàn, cha và mẹ ngồi một bàn, chẳng phải là đã dư hai bàn sao?” Dương Liễu Thanh bảo: “Hai bàn ấy là chuẩn bị cho khách không mời mà đến.”

Trâu Giáng Hà nói: “Người của bọn họ họ chẳng phải nhiều hơn chúng ta gấp đôi hay sao?” Dương Liễu Thanh lại thở dài: “Tình người ấm lạnh, nếu ông ngoại con còn sống, dù chúng ta không gửi thiệp mời, hào kiệt ở các nơi cũng sẽ tự đến. Con hãy xem thử tấm biển kia!”

Giang Nam giật thót tim, tưởng rằng Dương Liễu Thanh đã phát hiện ra mình, chỉ nghe Dương Liễu Thanh nói: “Ta vẫn còn nhớ vào ngày đại thọ sáu mươi tuổi của ông ngoại con, một trăm hai mươi bốn anh hùng ở năm tỉnh phía bắc đã tặng tấm biển này, trên tấm biển đề bốn chữ vàng ”Vô lâm thạch vọng“, đến nay đã ba mươi năm, chả lẽ quả đúng như lời xưa nói, ba mươi năm gió bay nước chảy hay sao?” Té ra bà ta đang cảm khái chứ không phải phát hiện Giang Nam.

Trâu Giáng Hà nhủ mầy: “Chúng ta tuy người ít thế yếu, nhưng cũng không nên làm mất uy danh của ông ngoại.”

Dương Liễu Thanh bảo: “Đương nhiên, mẹ có bao giờ chịu nhận thua?” Trâu Giáng Hà hỏi: “Vậy lão hòa thượng khiêu chiến với chúng ta là ai?” Dương Liễu Thanh bảo: “Ta chỉ biết tên tục gia của y là Hách Hạo Xương, là đồ đệ của Đại lực thần ma Tát Thiên Đô.”

Trâu Giáng Hà nói: “Đại lực thần ma? Cái tên này nghe thật quen, ồ, con đã từng nghe cha nói, y là đại ma đầu cùng thời với ông ngoại, chẳng phải đã chết rồi ư?”

Dương Liễu Thanh bảo: “Đúng thế, y và các đồ đệ đã chết hết chỉ còn lại một mình Hách Hạo Xương. Đại lực thần ma Tát Thiên Đô có một người anh sinh đôi tên gọi Bát tí thần ma Tát Thiên Thích, giờ đây cũng chỉ còn lại một đệ tử.” Trâu Giáng Hà nói: “Có phải là Đồng Thái Thanh, kẻ cũng trở thành hòa thượng hay không? Ba mươi năm trước, y đã bị ông ngoại đánh gãy một cánh tay, khi chúng ta đến Thiên Sơn tìm Đường thúc thúc đã gặp y. Ồ, con đã hiểu. Hách Hạo Xương đến báo thù cho sư huynh của y.”

Dương Liễu Thanh bảo: “Năm đó nếu không nhờ Phùng Lâm khuyên giải, mẹ đã móc mắt y, hừ, bản thân Đồng Thái Thanh không dám đến trả thù, trái lại Hách Hạo Xương lại giúp y, thật là buồn cười.” Giang Nam thảm nhủ: “Dương cô cô còn khoát lác hơn cả mình!”

Số là lần đó Dương Liễu Thanh và Đồng Thái Thanh gặp nhau ở quán rượu bên đường, Đồng Thái Thanh dùng một cánh tay đấu với thần đạn của Dương Liễu Thanh, Giang Nam cũng đã chứng kiến, nếu không nhờ Phùng Lâm đến kịp lúc, Dương Liễu Thanh đã thua to. Giang Nam lại nghĩ “Đồng Thái Thanh làm sao có thể tìm bà trả thù, trừ phi y chui ra khỏi hòm, không, lúc y chết cũng chẳng được nằm vào hòm. Trừ phi y chui ra từ hố bằng.” Thì ra Đồng Thái Thanh đã cùng một đại ma đầu khác là Xích Thần Tử lên ngọn Chu Mục Lang Ma ở dãy Hy Mã Lạp Nhã tìm cô tiên, đã bị chết cứng ở Băng Xuyên (xin mời xem bộ Băng xuyên thiên nữ truyện). Trần Thiên Vũ đã kể lại chuyện này cho Giang Nam nghe, bởi vì lần ấy Đường Kinh Thiên và Kim Thế Di cũng có tham gia, và Kim Thế Di đã mất tích từ đó.

Hình như mẹ con Dương Liễu Thanh không biết chuyện này. Trâu Giáng Hà nói: “Mẹ, mẹ đã quên rồi, lúc đó Phùng a di chẳng phải đã nói không cho Đồng Thái Thanh tìm mẹ trả thù nữa sao? Thật lạ, sao sư đệ của ông ta lại không biết lệnh cấm của Phùng a di, chẳng lẽ Đồng Thái Thanh không nói cho ông ta biết sao? Mẹ, chúng ta đừng sợ, nếu lần này đánh thua, Phùng a di cũng sẽ trả thù cho chúng ta.” Dương Liễu Thanh nói: “Hà nhi, dù lần này mẹ có bị đánh chết, con cũng không được báo với Phùng Lâm, người nhà họ Dương chúng ta xưa nay không cần ai thương xót, cũng không cần phải nhờ vả người khác.” Số là Dương Liễu Thanh và Phùng Lâm xưa nay bất hòa, Phùng Lâm cũng không chỉ một lần bốn cột bà ta, Dương Liễu Thanh đương nhiên không nói cho con gái biết (ba mươi năm trước, Dương Liễu Thanh từng là vị hôn thê của Đường Hiểu Lan. Nhưng Đường Hiểu Lan lại yêu chị gái của Phùng Lâm là Phùng Anh. Vì thế Phùng Lâm thường hay bốn cột Dương Liễu Thanh). Nói đến đây, có một tên gia đình vào báo: “Bọn chúng đến rồi!” Dương Liễu Thanh nói: “Người vào bảo lão gia ra đón khách.” Một hồi sau, chỉ thấy một hán tử mất to mày rậm, người to lớn dềnh dàng tuổi khoảng năm mươi cùng với một đám người bước ra, người đó chính là chồng của Dương Liễu Thanh tên gọi Trâu Tích Cửu, còn những người kia là đến giúp cho nhà họ Dương. Trâu Tích Cửu ở rể nhà họ Dương, rất sợ vợ, người tuy thô hào nhưng lại trầm mặc ít nói, ông ta căn dặn người nhà hai câu: “Mở rộng cửa lớn, nghênh đón bằng lễ.” Ông ta không hề tỏ ra hùng hổ như vợ. Cửa lớn mở ra, chỉ thấy một nhà sư cười ha hả bước vào.

Trâu Tích Cửu nói một chữ “mời”, Dương Liễu Thanh thì lạnh lùng nói: “Đa tạ đại sư đã đến, hôm nay quần hùng đều tụ tập ở đây, quả thực khiến tôi thấy vinh hạnh.”

Hách Hạo Xương cười ha hả: “Các nhân vật lẫy lừng ở năm tỉnh phía bắc đa số cũng đều có ở đây, may mắn, may mắn!” Hai người chưa từng giao thủ, trước tiên đã đấu khẩu, Dương Liễu Thanh mỉa mai ông ta dắt theo nhiều người, Hách Hạo Xương cũng trả lại một câu, thừa cơ lấy lòng những nhân vật phía Dương Liễu Thanh, dụng ý là không muốn kết thù với họ.

Số là lần này Hách Hạo Xương có hai mục đích, thứ nhất đương nhiên là muốn trả thù. Thứ hai là muốn dựng cháu của y, bang chủ của bang Thái Sơn Hách Đạt Tam làm lãnh tụ võ lâm năm tỉnh phía bắc. Còn những người đến giúp cho Dương Liễu Thanh, kẻ có võ công thực sự cao cường không nhiều, nhưng ai cũng có tiếng tăm trong võ lâm, Hách Đạt Tam muốn làm lãnh tụ võ lâm đương nhiên không thể xích mích với

những người này. Trong số những người đi cùng Hách Hạo Xương, có một nhà sư người Tây Tạng mặc cà sa màu đỏ, thân hình cao lớn, Hách Hạo Xương giới thiệu với hai vợ chồng Dương Liễu Thanh: “Đây là Tàng Linh thượng nhân ở Tây Tạng.” Tàng Linh thượng nhân chấp tay nói: “Từ lâu đã nghe đại danh của hiền lương mạnh, nay mới có duyên may mắn được gặp.” Dương Liễu Thanh và Trâu Tích Cửu chỉ cảm thấy một nguồn lực dồi dào, lập tức đầu vầng mắt hoa, hơi thở khó khăn, trong khoảnh khắc ấy chợt nghe một tràng cười kỳ quái vọng tới, âm thanh không cao nhưng nghe rất lạnh lẽo, nhất là Tàng Linh thượng nhân nghe càng chói tai hơn, chỉ thấy sắc mặt của y chợt thay đổi, nguồn áp lực cũng giảm xuống. Lúc này những người quen mặt của cả hai bên đều chào nhau, Tàng Linh thượng nhân và Hách Hạo Xương đưa mắt nhìn đám người nhưng không biết ai đã phát ra tiếng cười, Tàng Linh thượng nhân bắt đầu nhớ lại một quái kiệt trong chốn võ lâm, trong lòng rất hoài nghi. Giang Nam chỉ nghe tiếng cười chói tai này, chàng càng kinh ngạc hơn đám đông, tiếng cười ấy giống như tiếng cười mà chàng đã nghe khi đang mơ hồ, nhưng người đó là ai? Đột nhiên chàng nghĩ tới một người: “Chả lẽ là Kim Thế Di? Đúng thế, khi Kim Thế Di phát ra tiếng cười quái dị cũng chói tai như thế này!” Nhưng Giang Nam ở trên cao cho nên nhìn xuống rất dễ dàng, chẳng có ai là Kim Thế Di cả! Chủ khách đều đã ngồi vào chỗ, Trâu Tích Cửu nói với Hách Hạo Xương: “Lần này đại sư đến hàn xá không biết có gì chỉ giáo?” Hách Hạo Xương đứng dậy, cũng nói với Dương Liễu Thanh: “Dương đại tiểu thư, ai đã đánh bại sư huynh của tôi, mời bà hãy nói thẳng ra.” Dương Liễu Thanh chỉ nghĩ y đến đây là để trả thù việc sư huynh bị đánh gãy tay vào ba mươi năm trước, nào ngờ y không biết Đặng Thái Thanh đã chết, nghe thế thì ngạc nhiên: “Tôi không giết sư huynh của ông.” Hách Hạo Xương nói: “Dựa vào bản lĩnh của bà thì làm sao có thể giết được sư huynh của tôi. Tôi muốn hỏi là bà đã nhờ ai giết chết ông ta?” Dương Liễu Thanh nổi giận: “Nếu ta muốn nhờ người giết chết y, thì khi gặp mặt lần đầu tiên ở Tây Tạng ta đã không tha cho y.”

Hách Hạo Xương nói: “Tôi biết bà quen biết rất nhiều, bà e ngại sư huynh của ta, nếu không phải bà dùng kế thì đã nhờ người ta giết chết ông ta, được, mặc kệ là ai, tóm lại bà là chủ mưu, nếu bà không nói ra thì món nợ này tôi chỉ đành đòi bà!” Dương Liễu Thanh vỗ bàn tức giận nói: “Người cứ bảo ta giết người, được, người cứ xông tới, người tưởng ta sợ người?” Trâu Tích Cửu vội vàng khuyên: “Có lời thì hãy từ từ nói, chủ khách vừa mới gặp nhau, chú nó ta hãy uống ba chén rượu trước đã!” Nói chưa dứt lời chỉ nghe có người kêu: “Được, ta sẽ đến kính nữ chủ nhân ba chén.” Người vừa mới lên tiếng chính là Hách Đạt Tam, những người ở phía y quá nửa là do y mời tới, cho nên thân phận của y là khách chính, y ra mặt kính rượu nữ chủ nhân cũng là lẽ đương nhiên, nhưng thủ pháp kính rượu của y rất đặc biệt, chỉ thấy y rót đầy ba chén rượu. Hai ngón tay xoay lên mép chén, ba chén rượu bay ra liên tiếp thành hình chữ phẩm, rượu trong chén chẳng hề đổ ra ngoài. Nhà họ Dương vốn nổi tiếng nhờ Thiết chưởng thần đan, công phu ném ám khí rất đặc biệt, Hách Đạt Tam dùng thủ pháp ném ám khí kính rượu, là muốn tỉ thí với bà ta.

Dương Liễu Thanh cũng từ tốn rót đầy ba chén rượu, đợi cho ba chén rượu của Hách Đạt Tam bay đến cách mấy thước, bà ta đặt ba chén rượu lên lòng bàn tay, thản nhiên nói: “Tửu lượng của ta rất tệ, ba chén này không uống được, ta cũng xin kính!” Thế rồi lật tay, ba chén rượu đầy tràn cũng bay vút ra, chạm với ba chén rượu của Hách Đạt Tam, phát ra tiếng kêu lanh canh, chỉ thấy sáu chén rượu tách ra làm hai nhóm. Mỗi nhóm ba chén, ba chén thì bay ngược trở về chỗ Hách Đạt Tam, ba chén còn lại thì bay tới trước mặt đại hòa thượng, phương hướng khác nhau, tốc độ thì nhanh như nhau còn rượu thì không rót ra một giọt. Thủ pháp ấy cao minh hơn Hách Đạt Tam nhiều, những người đi cùng y đều không khỏi trầm trồ.

Hách Đạt Tam chỉ đành thi triển thủ pháp tiếp ám khí, bưng ba chén rượu uống cạn, đại hòa thượng thì phất ra cây quạt nan trong tay, đánh hờ một chiêu, sau đó lại mở bàn tay ra, chỉ thấy ba chén rượu đầy tràn lần lượt hạ xuống lòng bàn tay của y, tựa như lòng bàn tay của y có một lực hút vô hình. Những người có võ công cao cường đều nhận ra, ba chén rượu này đều bay tới ba hướng khác nhau, hai chén thì bay vào hai bên huyệt thái dương của y, còn một chén bay thẳng vào sống mũi của y, y chỉ đánh ra một chiêu mà cả ba chén rượu đều bay về một hướng, hạ xuống lòng bàn tay của y, nếu so với Dương Liễu Thanh, y cũng có sở trường riêng, Dương Liễu Thanh giỏi thủ pháp ném ám khí, còn nội công của đại hòa thượng này thâm hậu hơn Dương Liễu Thanh nhiều!

Hách Hạo Xương đặt ba chén rượu xuống, nói: “Ý của ta thì khác hẳn Trâu thí chủ, cứ tính nợ cho rõ ràng rồi uống rượu mới thích. Nữ thí chủ, bà bảo thế nào về cái chết của sư huynh tôi đây?” Y lại tiếp tục dồn ép Dương Liễu Thanh, Dương Liễu Thanh trợn mắt nổi giận: “Ta đã bảo chẳng phải ta giết, ta cũng không biết ai giết, người cứ đòi tính sổ với ta, ta cũng chẳng biết nói gì! Chỉ có chiếu theo quy củ giang hồ, ta phải thỉnh giáo công phu của đại hòa thượng nhà người trước.” Trong số người Trâu Tích Cửu mời tới có một

ông già tên Trịnh Càn Nguyên nói: “Xin hỏi đại hòa thượng, có phải thực sự sư huynh của ông đã bị người ta giết hay không? Ông đã phát hiện ra xác của ông ta hay có người báo tin? Trên giang hồ cũng thường có chuyện báo tin chết nhầm.” Hách Hạo Xương nói: “Năm đó sư huynh của ta tìm Dương Liễu Thanh tính sổ, bị bà ta nhờ người phái Thiên Sơn đánh bại, sau đó thì không biết thế nào nữa. Chính Hoàng Thạch đạo nhân đã báo tin sư huynh ta chết, Hoàng thạch đạo nhân là danh túc của phái Không Động, lẽ nào lời ông ta là giả? Ta không hỏi bà ta thì hỏi ai?” Giang Nam nghe thế thì chợt lo, chàng cứ kêu trong lòng: “Sao người không hỏi Kim Thế Di?” nhưng đáng tiếc chàng không thể lên tiếng được.

Trịnh Càn Nguyên là người dĩ hòa vi quý, ông ta tiếp tục nói: “Nếu năm xưa sư huynh của ông đã bị người của phái Thiên Sơn đánh bại, lẽ ra ông nên hỏi chưởng môn của phái Thiên Sơn là Đường Hiểu Lan mới đúng!” Nay Đường Hiểu Lan đã là nhân vật lẫy lừng võ lâm, người bình thường càng không thể lên ngọn Nam Cao trên núi Thiên Sơn được, Trịnh Càn Nguyên nói như thế rõ ràng là biết y không dám lên Thiên Sơn hỏi tội Đường Hiểu Lan. Hách Hạo Xương nhìn Trịnh Càn Nguyên rồi nói: “Đây là...” Hách Đạt Tam nói: “Đây chính là Trịnh Càn Nguyên lão anh hùng.” Hách Hạo Xương nói: “Trịnh lão anh hùng, đa tạ ông đã khuyên. Nhưng đáng tiếc lời của ông hình như có chút sai lầm, trên giang hồ thường có chuyện tìm thù đòi mạng theo quy củ thì phải tìm người chủ mưu, đâu có lẽ nào lại đi hỏi những kẻ tòng phạm? Huống chi ai ai cũng biết mối giao tình giữa Dương đại tiểu thư với Đường Hiểu Lan, cho nên cần gì phải bỏ gần lấy xa, lên Thiên Sơn hỏi Đường Hiểu Lan? Cứ cho là người của phái Thiên Sơn đã làm chuyện này, hỏi Dương đại tiểu thư cũng chẳng khác gì.” Năm xưa Dương Liễu Thanh muốn lấy Đường Hiểu Lan nhưng không được, bà ta rất ghét bị người khác nhắc lại chuyện này, bất đồ mặt đỏ ửng nổi giận dùng dùng nói: “Lão lừa trọc nhà người ăn nói vớ vẩn, bịa đặt xằng bậy, ai mà biết sư huynh nhà người đã chết như thế nào? Được, nếu người đã đến đây sinh sự thì cứ coi như là ta đã giết! Hà nhi. Lấy đạn cung của mẹ ra đây!” Hách Hạo Xương đứng phắt dậy: “Nữ thí chủ, bà nên cẩn thận lời nói, chúng ta đấu võ chứ không đấu miệng!” Rõ ràng là y đã bối móc Dương Liễu Thanh trước, nhưng nay lại bảo người ta ăn nói cho cẩn thận, Dương Liễu Thanh tức đến nổi thất khiếu bốc khói, bà ta nhận lấy đạn cung, toan bước ra khỏi chỗ ngồi.

Trong khi kiểm rút cung căng, chợt có một tên gia đình chạy vào bẩm cáo: “Có người muốn gặp chủ mẫu, y còn mang theo một món lễ vật, bảo rằng muốn nhờ chủ mẫu gởi cho một người tên là Mai Nhược đại sư, Dương Liễu Thanh và Hách Hạo Xương đều ngạc nhiên, té ra sau khi Hách Hạo Xương xuất gia đã lấy pháp hiệu là Mai Nhược, sau khi sư phụ của lão là Đại lực thần ma chết, lão đã ẩn cư gần ba mươi năm, gần đây nghe tin sư huynh đã chết cho nên mới xuống núi trả thù, cũng rất ít người biết chuyện lão trở thành hòa thượng, càng không ai biết lão có pháp hiệu là Mai Nhược. Hai người đều tưởng rằng đó là bằng hữu của đối phương, Dương Liễu Thanh phần chưa hết tức giận, lập tức bảo: ”Mặc cho có bao nhiêu người, nhà họ Dương chúng ta đều có thể tiếp đãi, hãy dắt y vào!” Tên gia đình ấy hơi ngạc nhiên, bẩm cáo: “Chỉ có một người đến.” Dương Liễu Thanh quát: “Có nghe chưa? Mau dắt y vào!”

Một lúc sau, tên gia đình dắt theo một người vào, Dương Liễu Thanh nói: “Ồ, già Vương, té ra là ông.”

Giang Nam nhận ra đó là ông già bán trà, thầm nhủ: “Ông lão này cũng thích lo chuyện bao đồng như mình, chắc là muốn tìm cớ đến đây xem náo nhiệt. Nếu không làm sao cứ chọn lúc người ta sắp đánh nhau lại đến tặng quà.” Chỉ thấy ông lão ôm theo một cái tráp sắt hình chữ nhật, trên cái tráp có gián tờ giấy trắng ghi rằng “Làm phiền giao cho Mai Nhược đại sư đích thân mở ra.” Hách Hạo Xương cũng nhận ra ông lão họ Vương bán trà, y ngạc nhiên lập tức giật lấy cái tráp, nói: “Ta chính là Mai Nhược hòa thượng.” Rồi y cầm cái tráp mà lắc, bên trong hình như có vật bằng sắt, nên có tiếng kêu phát ra, Hách Hạo Xương ngần ngại một chốc lâu mà vẫn không dám mở ra.

Tàng Linh thượng nhân nói: “Để ta coi thử là lễ vật gì?” người nhận lấy cái tráp từ Hách Hạo Xương, y cạy có võ công cao cường, nhủ rằng dù trong tráp có ám khí cũng chẳng làm gì được y, cho nên mới vận Kim cương chỉ lực bật nắp tráp ra, chỉ thấy trong cái tráp có một cánh tay đen kịt. Hách Hạo Xương kêu thét lên, lấy cánh tay ấy ra gõ lên bàn, cánh tay kêu keng một tiếng, cái bàn cũng mất đi một góc, té ra đó là một cánh tay sắt.

Hách Hạo Xương khóc rống lên rằng: “Sư huynh, quả nhiên huynh đã bị người ta hại!” Té ra hơn ba mươi năm trước, Đồng Thái Thanh bị cha của Dương Liễu Thanh chặt đứt một cánh tay, y đã lắp vào một cánh tay sắt, luyện thành Thiết tỷ thần công rồi mới tìm đến Dương Liễu Thanh trả thù. Hách Hạo Xương nhận ra đây là cánh tay sắt của Đồng Thái Thanh.

Tàng Linh thượng nhân nói: “Ồ, hình như trên cánh tay có khắc chữ?” Hách Hạo Xương cầm cánh tay nhìn kỹ, phía trên quả nhiên có viết bảy tám chữ: “Chết ở Băng Xuyên, chẳng liên quan gì đến ai.” Sau đó còn có hai hàng chữ nhỏ ghi lại việc Đồng Thái Thanh lên ngọn Chu Mục Lang Ma tìm tiên thảo, bị chết cứng trong Băng Xuyên. Hách Hạo Xương kinh ngạc lắm, tóm lấy ông lão họ Vương bán trà hỏi: “Ai đã nhờ người đem cái tráp này tới?” Ông lão trả lời: “Là Tiểu Tam Tử!”

Hách Hạo Xương nói: “Tiểu Tam Tử là ai?” Ông lão ấy nói: “Tiểu Tam Tử đây ư?Ồ, là một đứa trẻ chăn trâu hàng xóm.” Trâu Giáng Hà bật cười; Hách Hạo Xương tức giận quát: “Người cười gì?” Ông lão thì bảo: “Thật oan cho tôi quá, già Vương này suốt đời không nói dối nửa câu, nếu không tin thì ngài có thể hỏi Dương đại tiểu thư.” Hách Hạo Xương nói: “Có đúng là đứa trẻ chăn trâu đã gửi chiếc hộp này tới hay không?” Ông lão trả lời: “Quả đúng là tôi đã nhận từ trong tay của nó.” Tàng Linh thượng nhân nói: “Người có hỏi rõ ai đã đưa cái tráp này cho nó không?” Ông lão đáp: “Hắn bảo là một tên ăn mày.” Tàng Linh thượng nhân biến sắc: “Ăn mày cũng biết tặng quà?” Ông lão nói: “Ồ, nghe Tiểu Tam Tử bảo, tên ăn mày này ra tay rất rộng rãi, đã thưởng cho hắn một nén bạc.”

Hách Hạo Xương giật mình, thầm nhủ: “Chả lẽ bang chủ của Cái Bang ra mặt chống đối với mình?” rồi y vội vàng hỏi: “Có phải là một lão ăn mày già mặc cái áo rách rưới bị vạ nhiều chỗ hay không?” Ông lão trả lời: “Không, nghe Tiểu Tam Tử nói, đó là một tên ăn mày con môi đỏ răng trắng, tướng mạo của hắn trông rất gọn gàng nhưng không hiểu sao lại làm ăn mày?” Giang Nam nghe thế thì vừa kinh vừa mừng, thầm nhủ: “Chắc chắn là Kim Thế Di! Ha ha, Kim Thế Di mà đến đây, lão hòa thượng nhà người nếu không biết tiền thì chắc chắn sẽ xui xẻo!” Hách Hạo Xương thấy không phải là bang chủ của Cái Bang thì yên lòng, đang định lên tiếng thì chợt thấy Tàng Linh thượng nhân biến sắc, tựa như có vẻ hơi khiếp sợ, Tàng Linh thượng nhân vốn là cao thủ thuộc hàng đệ nhất của Mật Tông Tây Tạng, năm nay hơn bảy mươi tuổi, nhưng nhìn ông ta chỉ như năm mươi tuổi, nếu luận về vai vế thì ngang hàng với sư phụ của Hách Hạo Xương.

Hách Hạo Xương mời ông ta đến đây để làm chỗ dựa, thấy ông ta tựa như có vẻ khiếp sợ, không khỏi ngạc nhiên, thầm nhủ: “Chả lẽ Tàng Linh thượng nhân sợ tên ăn mày này?”

Đó chính là: “Thần long thấy đầu không thấy đuôi, có gì ảo diệu nào ai biết.”

Muốn biết tiếp đó thế nào, mời xem hồi sau sẽ rõ.

4. Hạc Hội Mây Ngàn Chẳng Đứng Yên -trên Tuyết Hồng Nhan Không Để Dấu

Hách Hạo Xương thấy Tàng Linh thượng nhân cứ sầm soi cánh tay sắt, nén không được hỏi: “Có phải đại sư thấy điều gì đáng ngờ không?” Tàng Linh thượng nhân nói: “Mấy năm nay quả thực không nghe ai nói tin tức của Xích Thần Tử, chả lẽ thật sự đã chết cứng trong Băng Xuyên?” trên cánh tay đã ghi rõ Đồng Thái Thanh “Chết ở Băng Xuyên, chẳng liên quan đến ai khác.” Lại còn bảo y đi cùng Xích Thần Tử, cùng bị chết cứng trong Băng Xuyên. Nay Tàng Linh thượng nhân lại nhắc đến Xích Thần Tử, rõ ràng ông ta đã tin rằng Đồng Thái Thanh đã thực sự chết ở Băng Xuyên. Hách Hạo Xương vội vàng nói: “Chuyện này nghe rất hoang đường, không thể nào tin được. Vả lại ai đã gửi chiếc tráp này tới, đây là điều rất kỳ lạ, nếu không điều tra ra sự thật thì không thể nào bỏ qua được?” Tàng Linh thượng nhân trầm ngâm không nói, tựa như trong cánh tay sắt quả thật đã ẩn chứa điều gì rất kỳ lạ, chỉ lật qua lật lại sầm soi.

Dương Liễu Thanh cũng nhận ra cánh tay sắt của Đồng Thái Thanh, lòng cũng rất lấy làm lạ, bà ta thấy Hách Hạo Xương và Tàng Linh thượng nhân cứ xì xầm bàn bạc, đang định lên tiếng thì chợt nghe Hách Đạt Tam lớn giọng nói: “Có lẽ chuyện của Đồng Thái Thanh nhất thời không rõ ràng, nhưng hai chuyện xảy ra ngày hôm nay chắc chắn có liên quan đến nhà họ Dương các người!”

Dương Liễu Thanh ngăn người ra, nói: “Chuyện gì?” Hách Đạt Tam tức giận nói: “Bọn ta vẫn chưa đến đây, tại sao người của các người đã làm nhục đồ đệ của ta trước?” Dương Liễu Thanh nói: “Có chuyện này ư?” Hách Đạt Tam vẫy tay nói: “Hàn Siêu, người bước ra đây.” Giang Nam nhìn lại, té ra kẻ ấy chính là tên béo đã bị chàng đánh cho một trận, mặt mày vẫn còn sưng húp, vết bùn đất trên áo quần vẫn còn chưa khô, Dương Liễu Thanh nói: “Quái lạ, đồ đệ của người bị người ta đả thương thì có liên quan gì đến ta?” Hách Đạt Tam tức giận nói: “Chả lẽ là ta đánh y?” Dương Liễu Thanh cũng nổi giận, đang định trả đũa

thì Trịnh Càn Nguyên lại khuyên: “Hỏi cho rõ ràng rồi bàn cách giải quyết cũng không muộn, ông bảo có hai việc, đó là việc thứ nhất, còn một việc nữa?” Bàn long quả Hứa Đại Hiến đứng phắt dậy, gần giọng nói: “Ở đây toàn là những người lấy lừng võ lâm, xin hỏi hai bên hẹn ngày tỉ võ, có cái đạo lý nào ám toán những người đến giúp cho đối phương, thậm chí giết hại y?” Y vừa nói ra, tất cả mọi người đều ồ lên, nhao nhao hỏi: “Là ai đã bị ám sát?” Hứa Đại Hiến nổi giận nói: “Bang chủ của bang Trần Sơn Triệu Thiết Hán đã bị người của họ ám toán!” Hứa Đại Hiến và Triệu Thiết Hán là bằng hữu sống chết có nhau, y nhắc đến đây thì hai mắt đỏ ửng, nước mắt tuôn trào, hận không lao tới xé Dương Liễu Thanh thành hai mảnh.

Trịnh Càn Nguyên vội đứng dậy: “Có ai thấy Triệu bang chủ bị người nào giết không?” Đồ đệ của Hách Đạt Tam nói: “Kẻ giết chết Triệu bang chủ cũng chính là kẻ đã làm nhục tôi.” Trịnh Càn Nguyên nói: “Rốt cuộc kẻ ấy là ai?” Hán tử béo mới nói: “Là một tên tiểu tử tuổi không quá hai mươi.” Trịnh Càn Nguyên nói: “Người hãy nhìn cho rõ, y có ở đây không?” Hán tử béo nói: “Không.” Giang Nam cười thầm: “Đúng là đồ đui, tiểu gia của nhà ngươi rõ ràng là ở đây!” chàng vừa cười thầm nhưng cũng hơi lo lắng, không ngờ Triệu Thiết Hán đã bị nhân vật bí hiểm nào đó giết chết, sự việc này đã quá lớn lao, không biết nhân vật bí hiểm ấy có phải là Kim Thế Di hay không?

Trịnh Càn Nguyên nói: “Nếu không có ở đây thì chắc chắn không phải là người của nhà họ Dương mời tới.” Hứa Đại Hiến kêu lên: “Y đã ám hại Triệu bang chủ còn dám lộ mặt sao? Ta phải tính sổ với ả giặc cái này!” Dương Liễu Thanh cả giận: “Thật quá đáng, người mắng ai?” Trâu Tích Cửu vội vàng nhảy ra, Hứa Đại Hiến vung cây gậy sắt quét tới Dương Liễu Thanh đánh vù một tiếng, Trịnh Càn Nguyên vội vàng đỡ cái ghế lên đỡ cho bà ta, chiếc ghế bị vỡ làm đôi, cây gậy sắt vẫn còn đà suýt nữa đánh trúng vào trán Trịnh Càn Nguyên, lúc này Trâu Tích Cửu đã thực sự nổi giận, đấm bình ra một quyền, Trâu Tích Cửu là hậu duệ của Ngũ Hành quyền, quyền này gọi là Xung thiên pháo. Hứa Đại Hiến không kịp rút cây gậy về, vội vàng né tránh, dù y né tránh nhanh nhưng vẫn bị trúng một quyền ở vai, y loạng choạng thối lui mấy bước suýt nữa ngã xuống. Hứa Đại Hiến quát: “Ta liều với ngươi.” Thế là múa tít cây gậy sắt lao tới, những người gần đó vội vàng lui ra, Trâu Tích Cửu chẳng nói lời nào, tiếp mấy chiêu thì đột nhiên hóa quyền thành chưởng, sử dụng một chiêu Thiết trảo, giật lấy cây gậy bàn long của Hứa Đại Hiến. Tưởng rằng bàn tay ông ta chụp vào cổ tay của Hứa Đại Hiến, đột nhiên một luồng kinh phong dồn tới trước mặt, té ra phó bang chủ Thôi Hoảng đã phóng ra một mảnh tiên tiêu, Trâu Giáng Hà giở đạn cung lên định bắn ra, thấy có người ám toán cha mình thì lập tức bật dây cung, ba mảnh đạn bắn ra, mảnh thứ nhất đánh rơi mảnh tiên tiêu, mảnh đạn thứ hai đánh trúng vào trán Hứa Đại Hiến khiến máu chảy ròng ròng, mảnh thứ ba thì bắn về phía Thôi Hoảng, bởi vì khoảng cách quá xa cho nên Thôi Hoảng đã né được, mảnh đạn trúng vào bầu rượu bên cạnh, rượu bay tung tóe, trên bàn có hai người là Bạch Mã Đồ Bình và Kim đao Trịnh Mậu, đó đều là những bằng hữu của Hách Đạt Tam, lúc này bị rượu bắn cả vào mặt thì nổi giận quát mắng ầm ĩ xông ra. Trịnh Càn Nguyên quát: “Còn thể thống gì nữa? Muốn tỉ võ cũng phải theo quy củ, chả lẽ ẩu đả như bọn đầu đường xó chợ sao?” Ông ta thấy khuyên giải không được thì chỉ đành tạm thời dẹp yên cục diện hỗn loạn.

Hứa Đại Hiến nói: “Được, ta báo thù cho Triệu bang chủ, Trâu trang chủ bảo vệ cho phu nhân của ông ta, vậy cứ để ta và Trâu trang chủ phân thắng bại trước!” Trâu Giáng Hà nói: “Người không xứng tỉ thí với cha ta, để bổn cô nương dậy đỡ cho ngươi.” Hứa Đại Hiến bị nàng đả thương, chỉ vì nàng là hạng tiểu bối cho nên không tiện khiêu chiến với nàng, không ngờ nàng lại đòi xông ra trước, Hứa Đại Hiến nổi giận nói: “Được, hai cha con nhà ngươi cứ xông lên!” Trâu Giáng Hà cười lạnh: “Người có cần băng vết thương hay không?” Câu ấy rõ ràng mỉa mai y đã bị thương mà còn lớn mồm, Trâu Tích Cửu nghĩ mình là thân phận chủ nhân, Hứa Đại Hiến tuy là bang chủ của một bang nhưng không phải là nhân vật đầu não của đối phương, đương nhiên không nên hạ thân phận tỉ thí với y, nhưng sợ con gái mình đánh không lại, đang ngần ngừ thì Thôi Hoảng bước ra: “Giết gà cần gì dao mổ trâu, để tôi thay Hứa đại ca dạy cho ả nha đầu này một bài học.” Hứa Đại Hiến thấy Trâu Tích Cửu đã lui xuống, đành để cho Thôi Hoảng và Trâu Giáng Hà động thủ. Thôi Hoảng sử dụng một đôi phán quan bút, Trâu Giáng Hà lại dùng một cây thiết cung. Trâu Giáng Hà nói: “Người là khách, ta nhường người ba chiêu!”

Từ nhỏ Trâu Giáng Hà đã được cha mẹ dạy dỗ, tuy tuổi còn trẻ nhưng vẫn giữ được phong độ của một võ lâm thế gia, theo quy củ giang hồ khi tỉ võ chính thức, gia chủ sẽ nhường cho khách ba chiêu. Nàng nói rất thật tình, quần hào đều nhận ra nét trẻ con trên khuôn mặt của nàng nhưng không ai cười nàng.

Thôi Hoảng là nhân vật có tên tuổi trong chốn lục lâm, có lẽ nào lại cần một thiếu nữ nhường y ba chiêu?

Thế nhưng Trâu Giáng Hà đã đưa ra quy củ giang hồ, y cũng đành phải chịu, thế rồi cười lạnh nói: “Được, sau ba chiêu chúng ta chuẩn bị đổi người.” Y muốn nói trong vòng ba chiêu chắc chắn sẽ hạ được Trâu Giáng Hà.

Trâu Giáng Hà gỡ cây thiết cung lên trước ngực, nghiêm mặt nói: “Đừng nói nhiều, xin mời ban chiêu!” Thôi Hoảng cười lạnh rồi tách đôi bút ra, điểm vào hai huyệt kỳ môn ở hai bên hông nàng, Trâu Giáng Hà hạ thấp người xuống, nhân lúc đôi bút của y tách ra, nàng đột nhiên lướt xuống tay của y, Thôi Hoảng hừ một tiếng, nói: “Té ra ngươi cũng biết chút công phu.” Lúc này y vẫn còn khinh địch, đôi bút vừa phân ra chưa kịp biến chiêu đổi thức thì lập tức đánh ngược trở lại, Trâu Giáng Hà hình như đã đoán được y sẽ đánh chiêu này, đột nhiên thổi vào mặt y, công phu đánh ám khí của nhà họ Dương đã sớm nổi danh trên giang hồ, Thôi Hoảng tưởng nàng phun ra loại ám khí nhỏ bé như mai hoa châm, giật mình bất đồ thối lui. Số là Trâu Giáng Hà không thể nào né tránh được chiêu này của y, nhưng lúc này thì nhẹ nhàng nhảy ra khỏi vòng. Thôi Hoảng cả giận nói: “Tiểu nha đầu dám sử dụng quỷ kế!” Trâu Giáng Hà cười khanh khách: “Ta đã bảo không trả đòn, người có thấy ta trả đòn không?” nàng chỉ động khẩu chứ chưa động thủ, Thôi Hoảng chẳng làm gì được nàng, thế là lửa giận bốc lên, chiêu thứ ba đã sử dụng sát thủ, cây bút trên tay trái bật ra ngoài, cây trên tay phải thì thủ thế đợi sẵn, nếu nàng phóng lên né tránh thì cây bút trên tay phải sẽ lập tức đâm vào huyệt thông tuyền của nàng.

Nào ngờ Trâu Giáng Hà lại rất lớn gan, nàng không nhảy lên mà phục xuống đất, đẩy nhẹ cây thiết cung ra, Thôi Hoảng đánh xuống một bút, chạm phải cây tên cung của nàng kêu keng một tiếng, Trâu Giáng Hà lướt ra mấy bước, cây phán quan bút trên tay Thôi Hoảng sắp biến thức thì Trịnh Càn Nguyên đã kêu lớn: “Ba chiêu đã hết, Trâu cô nương không cần nhường nữa!” Chiêu này của Thôi Hoảng vốn là hai bút sẽ điểm ra liên tục, một chiêu chia thành hai thức, nhưng cây bút trên tay trái của y đã bị Trâu Giáng Hà gạt ra, tuy tay phải chưa kịp phát ra nhưng Trịnh Càn Nguyên lại cho đó là một chiêu, mà Thôi Hoảng là người lớn còn Trâu Giáng Hà là kẻ nhỏ, y làm sao có thể giải thích trước mặt mọi người rằng đây chỉ là nửa chiêu. Y chỉ đành rút cây phán quan bút trên tay phải lại, trừng mắt nhìn Trâu Giáng Hà, nàng ngạo mạn cười: “Không cần đổi người, ta và ngươi cứ việc tiếp tục.” Thôi Hoảng cố nén cơn giận, hạ hai bút xuống quát: “Ra chiêu!” tiếng quát chưa dứt thì Trâu Giáng Hà đã kéo cây thiết cung, dây cung bật vào mạch môn của y, thủ pháp Kim cung thập bát chiêu là tuyệt kỹ bí truyền của Dương Trọng Anh, mà trên giang hồ lại chưa thấy chiêu số này, bản lĩnh thật sự của Thôi Hoảng tuy hơn Trâu Giáng Hà nhưng trong lúc bất ngờ cũng bị luống cuống tay chân. Giang Nam từ trên nhìn xuống thì mừng rỡ, chỉ tiếc là không thể kêu lên.

Song thủ pháp Kim cung thập bát chiêu tuy kỳ diệu nhưng công lực của Trâu Giáng Hà vẫn chưa đủ, cuối cùng nàng cũng đuối sức. Sau hơn năm mươi chiêu, chiêu số của Trâu Giáng Hà dần dần bị đôi phán quan bút chặn lại, Trâu Giáng Hà thấy thế không xong, thì triển công phu nhảy vọt né tránh, tiếp được vài chiêu thì đột nhiên lấy lùi làm tiến, nàng phóng vọt người ra rồi bật đạn cung, tuyệt kỹ thần đạn của nhà họ Dương quả nhiên danh bất hư truyền, đạn vừa bắn ra thì đã lao thẳng tới các huyệt đạo yếu hại của người ta, may mà Thôi Hoảng cũng là một cao thủ đánh huyệt, vừa thấy đạn bắn ra thì biết mục tiêu của đạn là huyệt vị nào cho nên hoặc dùng đôi bút đánh bay hoặc lướt người né tránh, Trâu Giáng Hà tuy càng đánh càng hiểm hóc nhưng vẫn không làm gì được y, song thể công của Thôi Hoảng cũng bị chặn lại. Hai người giao đấu trong đại sảnh, xung quanh toàn là bàn ghế, ở giữa chỉ có chỗ trống khoảng hai trượng vuông; Thôi Hoảng đuổi sát không buông, Trâu Giáng Hà chỉ có thể né tránh trong một vòng nhỏ, có lúc bị đuổi đến sau lưng không kịp kéo cung bắn đạn, cho nên chỉ đành xoay người tiếp vài chiêu, cứ du đấu được khoảng nửa canh giờ thì đạn của Trâu Giáng Hà cũng đã hết.

Giang Nam nấp sau tấm biển, có vài viên đạn bắn trúng tấm biển kêu lộp bộp, chàng hoảng đến nỗi tim đập thình thịch, nếu bị phát hiện thì chắc chắn sẽ bị bọn Hách Đạt Tam đánh cho một trận. May mà tất cả những người đang có mặt đều chăm chú xem cuộc tỉ thí, không ai nhìn lên tấm biển.

Xung quanh toàn là cao thủ, hễ đạn bay tới đâu thì đều có người tiếp lấy. Hách Hạo Xương cố ý trở tài, trên tay y cầm một đôi đũa, hễ đạn bay tới thì lập tức kẹp chặt đặt xuống bàn.

Trịnh Càn Nguyên thấy Trâu Giáng Hà dần dần lâm nguy, lên tiếng rằng: “Hai vị đã đánh hơn một trăm chiêu, chi bằng cứ nhường cho người khác?” Thôi Hoảng lăm li chẳng lên tiếng, Trâu Giáng Hà chỉ nhớ lời dặn của mẹ: “Không được làm hại uy danh của nhà họ Dương.” Thấy kẻ địch không lên tiếng thì nàng cũng không chịu ngừng tay, vẫn tiếp tục phóng ra đạn, du đấu với Thôi Hoảng.

Dạn càng lúc càng vơi dần, Trâu Giáng Hà chợt phát giác chỉ còn lại hai viên lòng phát hoảng, Thôi Hoàng đuổi sát theo sau, Trâu Giáng Hà trong lúc gấp gáp đã nảy ra kế, nằng lướn ra mấy bước, trở tay búng vào huyết dương bạch của Thôi Hoàng, Thôi Hoàng vừa gơ bút gạt ra thì mảnh đạn thứ hai đã bay tới, y nghe tiếng thì biết mục tiêu của nằng là huyết thái dương, thêm vội vàng nghiêng đầu, nhưng không ngờ đầu Giáng Hà đã dùng mẹo, mảnh đạn này tựa như bắn vào huyết thái dương, nhưng khi bắn ra nằng búng nhẹ ngón tay, viên đạn bay chệch một tí, Thôi Hoàng nghiêng đầu qua, thành thử đã gờ trán đỡ viên đạn. Trịnh Càn Nguyên kêu lên: “Bây giờ có thể ngừng tay chưa?” Thôi Hoàng cả giận nói: “Ta vẫn đánh chưa xong, chả lẽ đã phán ta thua sao?” theo quy củ, hai bên tỉ võ chắc chắn sẽ có người bị thương trước, chỉ cần người này còn sức phản kháng mà lại không nhận thua thì không ai có quyền bắt y dừng lại. Trâu Giáng Hà đã bắn trúng đối thủ, đảm khí tăng lên, nằng lớn giọng nói: “Được, người không chịu nhận thua thì cứ đánh tiếp!” Trâu Tích Cửu không khỏi lắc đầu, thầm lo lắng cho con gái của mình.

Trâu Giáng Hà chỉ nghĩ Thôi Hoàng trúng một viên đạn của mình thì uy phong đã giảm xuống, không có gì đáng sợ nữa. Nào ngờ sau khi bị thương Thôi Hoàng tựa như một con mãnh sư, càng đánh càng dữ, đôi phán quan bút múa tít như giông bão, trong chớp mắt đã hoàn toàn chặn Trâu Giáng Hà lại. Trâu Giáng Hà chỉ nhờ vào thân pháp linh hoạt nhẹ nhàng né tránh, tạm thời vẫn chưa bị thương, nhưng vòng chiến càng lúc càng nhỏ, muốn thoát ra thì rất khó khăn.

Dương Liễu Thanh rất lo lắng, muốn bảo con gái nhận thua nhưng không tiện lên tiếng, nếu ra giúp thì sẽ bị người ta chê cười. Thấy con gái đã có mấy lần nguy hiểm, Dương Liễu Thanh lo lắng như kiến bò chảo lửa, đang ngồi chẳng yên.

Nhưng còn có một người lo hơn cả Dương Liễu Thanh, đó chính là Giang Nam. Chàng không ngừng kêu thảm: “Hồng bet, đáng tiếc mình không xuống giúp nằng” cuộc đấu bên dưới càng lúc càng gấp, Thôi Hoàng đánh ra một chiêu Trường hồng quán nhật, cây bút trên tay trái đè cây thiết cung của Trâu Giáng Hà lại, cây bút trên tay phải đâm xuyên qua cây thiết cung, Trâu Giáng Hà không thể giật cây thiết cung ra, chỉ đành mở mắt chờ cây phán quan bút của đối phương đâm vào mặt mình! Giang Nam đang lo lắng vô cùng, chàng chợt thấy sau ót hình như bị người ta thổi một luồng hơi lạnh, Giang Nam kêu lên một tiếng quái dị, rơi xuống bên dưới, trong khoảnh khắc này chàng chợt thấy huyết đạo đã thông suốt, thoải mái vô cùng, tay chân linh hoạt hơn cả lúc bình thường, chàng rơi ngay xuống đầu Thôi Hoàng, Thôi Hoàng đau đến nỗi kêu lên oai oái, y lập tức hạ thấp người, chưa kịp trả đòn thì Giang Nam đã tiện tay điểm tới trúng vào huyết thiên trụ ở sau ót của y. Đôi phán quan bút của Thôi Hoàng vượt khỏi tay, còn y thì đập mặt xuống đất. Giang Nam rơi xuống khiến cho mọi người đều nhón nháo. Trâu Giáng Hà nhận ra đó là Giang Nam thì ngạc nhiên hỏi: “Ồ, sao huynh ở đây?” Giang Nam cười hì hì nói: “Trước đây tôi chẳng phải đã nói rồi ư, có chuyện gì cô nương cứ tìm tôi! Nay cô nương đánh nhau với người ta, đương nhiên tôi phải đến giúp cô nương!” Trâu Giáng Hà che miệng cười cười: “Huynh thật quái dị!” Giang Nam biết, người quái dị không phải là chàng mà chính là kẻ đã âm thầm đưa chàng tới đây và giải huyết đạo cho chàng, bản thân Giang Nam cũng không biết người đó đã làm cách nào để giải huyết đạo cho mình? Điều kỳ lạ hơn là không ai phát hiện ra điều đó! Vậy người quái dị này ở đâu? Y có phải là Kim Thế Di không?

Đôi trẻ chia tay đã lâu nay mới gặp lại cứ tíu tít bên nhau, bọn người Hách Đạt Tam nhao nhao lên tiếng mắng, hán tử béo kêu lên: “Chính là hần... hần đã giết chết Triệu bang chủ!” Hứa Đại Hiến giận dữ gầm lên một tiếng, cầm cây gậy Bàn long vệt mọi người bước ra, lại có người nói: “Bắt lấy hần, hỏi ai đã sai khiến hần?” Giang Nam cúi người tóm lấy Thôi Hoàng ném ra, nói: “Tiểu gia đến đây giúp đỡ, kẻ này không chịu nổi một chỉ của ta còn trách ai được? Thôi được, các người muốn đánh nhau với ta? Cứ cùng nhau xông lên, ta không sợ!” Thực ra chàng đang run, nhưng Trâu Giáng Hà đang ở bên cạnh, chàng đánh liều nghĩ “Quá lắm là cũng chỉ bị bọn chúng đánh cho một trận mất tiếng hảo hán mà thôi!”

Bọn người ấy thấy chàng có vẻ đứng vững chẳng hề sợ gì, trông rất khôi hài kỳ quái, trong bụng thầm lo không biết chàng có lai lịch như thế nào. Nhưng thấy Giang Nam chỉ là một tên tiểu tử miệng còn hôi sữa, nghe chàng nói như thế ai cũng ngại không muốn động thủ với chàng, cho nên chỉ có một mình Hứa Đại Hiến chưa chịu rút lui.

Hách Đạt Tam vẫn còn nửa tin nửa ngờ, trừng mắt hỏi tên đồ đệ: “Hừ, có phải tên tiểu tử này đã dẫn cho người một trận không?” Hán tử béo sợ sệt phụ mắng mình là đồ vô dụng, vội vàng lấp liếm rằng: “Triệu bang chủ chỉ bị y giết trong chốc lát, công phu điểm huyết của y rất thần diệu!” Giang Nam nghe thế thì mừng trong bụng, cung tay về phía y nói: “Đa tạ lão ca đã nhiều lần khen ngợi, lần này dù người có phạm

ta ta cũng không đánh người.”

Hứa Đại Hiến dùng dùng nổi giận, quát: “Tại sao ngươi ám hại Triệu đại ca!” Giang Nam vốn muốn nói rõ không phải mình đã giết Triệu Thiết Hán nhưng chàng nghĩ: “Mặc cho kẻ quái dị ấy là ai, dẫu sao y cũng có ơn cứu mạng đối với mình, mình sao có thể khai y ra được? Chi bằng mình cứ nhận là hung thủ!” Vì thế chàng hiên ngang bảo: “Này, ngươi ăn nói thật hàm hồ, Triệu Thiết Hán tử thí với ta, bị ta bóp chết. Sao có thể nói là ám hại, ai bảo y bản lĩnh chẳng bằng người ta?”

Hứa Đại Hiến nổi giận: “Ngươi có bản lĩnh gì? Được, ta và ngươi đơn đả độc đấu theo quy củ võ lâm, quyết sống chết đến cùng, các vị anh hùng ở đây, tôi không phải cậy lớn hiếp nhỏ, tôi chỉ muốn báo thù cho Triệu bang chủ mà thôi!” Y không nói quyết trận thư hùng mà bảo quyết sống chết đến cùng, rõ ràng là có ý muốn lấy mạng Giang Nam.

Trâu Giáng Hà biết Hứa Đại Hiến là nhân vật lẫy lừng trong chốn lục lâm tỉnh Sơn Đông, võ công cao hơn Thôi Hoàng, nàng rất lo cho Giang Nam, đang định nhờ cha ra mặt, Giang Nam đã cười hì hì nói: “Mở tiệm cơm sợ gì kẻ to bụng, đã đến giúp thì ta đâu có sợ đánh nhau! Được! Ngài họ gì? Ta sẽ lãnh giáo!”

Khi hai người đang đôi co bằng miệng với nhau, bọn người do Hách Đạt Tam mời tới vây quanh hán tử báo hỏi chuyện Giang Nam đã bóp chết Triệu Thiết Hán như thế nào, hán tử ấy miệng nói tay chỉ trỏ, lại còn bảo Giang Nam nói họ chỉ là hạng bét ở miền Sơn Đông khiến đám người này nổi giận dùng dùng. Hứa Đại Hiến cũng nghe được câu nói ấy, đang định quát Giang Nam xuất chiêu, nào ngờ Giang Nam lại nhả nhận hỏi một câu: “Ngài họ gì?” Hứa Đại Hiến chỉ đành nén cơn giận, lớn giọng nói: “Ta họ Hứa, tên gọi Đại Hiến, ngươi nhớ lấy, cứ đến chỗ Diêm Vương mà kiện ta. Hãy mau rút ra binh khí chờ chết.”

Khi Giang Nam lên đường, Trần Thiên Vũ sợ chàng đem theo trường kiếm thì sẽ gây chú ý, chỉ cho chàng một cây trủy thủ hộ thân, Giang Nam thấy cây gậy Bàn long của Hứa Đại Hiến vừa dài vừa to, nghĩ bụng chắc nặng nề vô cùng, chi bằng cứ tỏ ra phóng khoáng không dùng binh khí, nên nghe Hứa Đại Hiến nói xong thì lập tức cười nói: “Ta chưa gặp phải đối thủ thực sự thì chưa dùng binh khí. Này, ngươi cũng nhớ lấy, ta tên Giang Nam, ta sẽ không đánh ngươi chết, chỉ để lại cái tên để sau này ngươi đến tìm ta trả thù!” Hứa Đại Hiến bị chàng chọc giận đến nổi thất khiếu bốc khói, nổi giận quát: “Vậy thì ngươi sẽ chết!” rồi bổ vù một gậy xuống đầu Giang Nam!

Giang Nam kêu lên: “Con bà nó, ngươi muốn lấy mạng của ta?” Chàng vừa kêu vừa nhảy, Hứa Đại Hiến bổ xuống một gậy mà chẳng trúng. Số là Giang Nam đã học lên loại thân pháp kỳ diệu này từ chủ nhân của mình. Thường ngày hai vợ chồng Trần Thiên Vũ thường luyện Băng xuyên kiếm pháp, loại kiếm pháp này biến hóa rất tinh diệu, dù Giang Nam có lòng học lên nhưng cũng không hiểu sự ảo diệu trong đó, nhưng Băng xuyên kiếm pháp coi trọng sự khéo léo, tránh thực lấy hư, Giang Nam không học được kiếm pháp nhưng học được vài chiêu thân pháp dùng để né tránh những đòn tấn công của đối phương, Hứa Đại Hiến bổ một gậy từ trên đầu xuống, kinh đạo tuy mạnh nhưng rất dễ né tránh, Giang Nam cố ý lờ công phu, đợi cây gậy của y cách đỉnh đầu khoảng ba tấc thì đột nhiên cúi đầu xuống người lướt về phía Hứa Đại Hiến.

Đám người phía Hách Đạt Tam tuy cảm tức Giang Nam nhưng thấy bộ dạng khôi hài của chàng thì cũng cười ầm lên. Hách Đạt Tam thì giật mình nghĩ: “Thân pháp của tên tiểu tử này chẳng phải tầm thường, chả lẽ y đúng là thân mang tuyệt kỹ, có ý đến đối chọi với mình?” Hứa Đại Hiến đánh một gậy chẳng trúng, nghe mọi người cười ầm lên thì tức tối đến nổi đỏ mặt tía tai, lập tức triển khai phép đánh gậy, càng đánh càng dữ, càng đánh càng gấp, Giang Nam chỉ biết vài chiêu thân pháp né tránh thì làm sao có thể chống cự nổi? May mà chàng khôn vặt, thừa cơ ứng biến lại tránh thêm được vài chiêu nữa, người xung quanh không biết chỉ tưởng chàng quả nhiên cao minh, đang bốn cột Hứa Đại Hiến, những người phía Dương Liễu Thanh thì reo hò trợ oai cho chàng!

Hứa Đại Hiến triển khai phép đánh gậy như gió thét mưa gào, càng đánh càng mạnh, y chọt quát một tiếng, cây gậy sắt múa tròn tựa như một con rồng từ trên không bổ xuống, trong khoảng trống hai trượng vuông ở giữa sảnh đường toàn thấy tượng ảnh của y! Giang Nam dù cho lớn gan cũng luống cuống chân tay, lòng thầm nhủ: “Hổng bét! Lần này quả thực mình sắp mất mạng!”

Ngày lúc này, Hứa Đại Hiến chột cảm thấy cổ tay đau nhói như bị kiến cắn, đầu gậy hơi lệch qua, Giang Nam đang thầm kêu hổng bét thì chột thấy cây gậy lướt qua vai chàng, đối phương cũng như mất đà bổ về phía mình, Giang Nam thấy thế thì mừng rỡ chẳng kịp suy nghĩ, tiện tay điểm vào huyệt toàn cơ trước

ngực Hứa Đại Hiến, Hứa Đại Hiến đổ sầm xuống đất. Y biết bị người khác ám toán nhưng không nói ra được nữa.

5. Hạc Hội Mây Ngàn Chẳng Đứng Yên -trên Tuyết Hồng Nhan Không Để Dấu (2)

Bạn bè Hứa Đại Hiến vội vàng chạy đến kéo y về, giải huyết cho y, nào ngờ đó chính là thủ pháp điểm huyết độc môn mà Kim Thế Di đã truyền cho Giang Nam, không ai có thể giải được! Hách Đạt Tam đã thấy Hứa Đại Hiến bị điểm vào huyết toàn cơ, thế là liền giải ở huyết tương ứng, chẳng những không giải được cho y mà còn khiến cho y đau đớn, mồ hôi tuôn ra ròng ròng, Hách Đạt Tam cả kinh, vội vàng ngừng tay, Giang Nam cười hì hì: “Ta đã bảo chẳng lấy mạng y, sau mười hai canh giờ huyết đạo của y sẽ tự giải, người đừng lo! Nhưng nếu người giải không đúng cách thì sẽ khiến y mất mạng, lúc đó thì đừng trách ta!” Hách Đạt Tam cả giận, định nhảy ra giao đấu với y nhưng lại có một người khác đã phóng ra.

Giang Nam nhìn lại thì thay đó là một thư sinh môi đỏ răng trắng, trông có vẻ là một nhân tài, trong tay của y cầm một cây quạt xếp, y mỉm cười nói: “Tiểu huynh đệ, thủ pháp điểm huyết của người quả thật bất phàm, ta muốn lãnh giáo.” Giang Nam thấy y trông rất nho nhã, thế là vội vàng ôm quyền nói: “Không dám, không dám!” Giang Nam này chỉ học vài món công phu thô thiển, mong công tử chỉ giáo cho.” Chẳng không hề biết rằng kẻ này bề ngoài trông rất nho nhã nhưng thực ra là một thái hoa đại đạo độc ác có tiếng, tên gọi là Đỗ Bình, công phu dùng quạt điểm huyết của y thuộc hàng số một ở năm tỉnh phía bắc, lúc này y thấy phép điểm huyết của chàng tuy kỳ lạ, nhưng ra tay không nhanh, nghĩ bụng mình có thể thắng, y có ý muốn lấy gây ông đập lưng ông, ra oai trước mặt quần hùng, sử dụng công phu điểm huyết của Giang Nam để lấy mạng chàng.

Phía Dương Liễu Thanh có một lão anh hùng tên gọi Quách Tùng Long, ghét ác như kẻ thù, bình sinh ghét nhất là hạng dâm tặc thái hoa, vừa thấy Đỗ Bình xông ra thì dùng cả giận nhảy bật lên nói: “Sao có thể để hạng dâm tặc hạ lưu trà trộn ở đây?”

Đỗ Bình cười nói: “Ông già họ Quách kia, tôi vẫn chưa đụng tới con gái của ông, có gì ông lại nổi nóng như thế?” Quách Tùng Long vỗ xuống bàn bốp một tiếng, râu tóc đều dựng ngược, lớn giọng quát: “Tiểu huynh đệ hãy tạm thời lui ra để tôi dạy cho tên dâm tặc này một bài học!” Đỗ Bình nói: “Tiểu huynh đệ đã hứa đối chiêu với tôi trước, Quách lão gia, ông là người hiểu qui củ, trận sau cứ để tôi lãnh giáo ông!” Giang Nam nghe Đỗ Bình là một tên dâm tặc thì thất kinh, thầm nhủ: “Kẻ này bề ngoài trông rất nhã nhặn, sao là một kẻ xấu? Chả trách nào công tử vẫn thường nói không thể nhìn mặt đoán người.”

Tuy Đỗ Bình tạm thời đã đẩy lùi Quách Tùng Long bằng lời nói, nhưng cũng thực sự sợ sẽ khiến mọi người cảm phẫn. Y biết người ở phe Hách Đạt Tam muốn bắt Giang Nam cho nên thầm nhủ: “Trước tiên mình đánh ngã tên tiểu tử này để lấy lòng chúng. Thiết sa chương của lão thất phu tuy bá đạo nhưng cũng không thắng nổi mình.” Y đã nghĩ như thế, sợ Giang Nam lui xuống cho nên lập tức dắt cây quạt lên hông, khom người cười: “Tiểu huynh đệ, người xuất chiêu đi!”

Giang Nam thấy y nhã nhặn, tuy ghét y là một tên dâm tặc nhưng lại nhớ đến lời dạy của Trần Thiên Vũ: “Người kính ta một thước, ta kính người một trượng. Đó gọi là có qua có lại.” Vì thế cũng cung kính trả lại một lễ, nói: “Tôi tuổi còn nhỏ, huynh lớn tuổi hơn, xin mời huynh chỉ giáo trước.”

Đỗ Bình nói: “Khách sáo, khách sáo!” Y nói chưa xong thì đầu quạt xĩa tới bề sườn Giang Nam, thủ pháp nhanh như điện chớp, vừa dứt vừa chuẩn, dù cho Giang Nam thi triển hết bản lĩnh cũng không thể nào chống đỡ nổi, huống chi lúc này chàng chẳng đề phòng được, chỉ nghe soạt một tiếng, huyết phế du ở dưới bề sườn của Giang Nam bị y đâm một nhát, huyết phế du là một trong những tử huyết của con người, Giang Nam bị y đâm trúng không kịp kêu lên một tiếng đã ngã ngửa ra phía sau. Trâu Giáng Hà kêu hoảng, Quách Tùng Long vỗ bàn mắng lớn.

Đỗ Bình cầm cây quạt vái dài, lớn giọng nói: “Đã là tử vô chắc chắn có tử thương, sao có thể trách được tiểu đệ?” Y vừa thốt ra hai chữ tiểu đệ thì cảm thấy kinh phong quét tới từ phía sau ót, Giang Nam cười hì hì: “Đúng thế, đúng thế, tiểu đệ cũng có ý này.”

Đỗ Bình đang đứng xoay lưng lại với Giang Nam, y không ngờ Giang Nam đứng dậy ám toán mình, trong lúc không đề phòng đã bị Giang Nam đâm thật mạnh vào huyệt kiên tĩnh, y đau đến nỗi kêu lớn lập tức ngất đi, bốn người phía Hách Đạt Tam kéo y về, tuy y đã được cứu tỉnh nhưng xương tỳ bà đã bị Giang Nam bóp nát, coi như võ công đã tiêu tan. Té ra khi ở chỗ Hoàng Thạch đạo nhân, chàng chỉ học được một loại công phu gọi là “điên đảo huyệt đạo”, dù Đỗ Bình điểm trúng vào tử huyệt” của chàng thì cũng coi như gãi ngứa cho chàng, chàng mượn cơ hội này cố ý giả chết, cuối cùng bóp nát xương tỳ bà của Đỗ Bình. Chàng cũng đã dùng thủ pháp này để đối phó với hán tử béo, nhưng hán tử béo cũng ghét Đỗ Bình là hạng dâm tặc cho nên cố ý không nhắc y. Thay đổi bất ngờ ấy khiến cho cả toàn trường đều cả kinh, Hách Hao Xương liếc nhìn Tàng Linh thượng nhân rồi nói: “Lai lịch của tên tiểu tử này thật quái dị.” Tàng Linh thượng nhân không trả lời, chỉ sấm soi cánh tay sắt.

Giang Nam đánh thắng toàn nhờ công phu của mình thì rất cao hứng, Quách Tùng Long cung tay nói: “Tiểu huynh đệ đã phé võ công tên dâm tặc này thật hợp với ta! Xin đa tạ.” Giang Nam nói: “Nào dám, nào dám. Tôi chẳng qua chỉ muốn dạy cho y một bài học giùm lão tiên sinh.” Quách Tùng Long vuốt râu cả cười: “Sau khi đánh xong ta và tiểu huynh đệ phải uống một trận cho say.”

Hách Đạt Tam bước ra giữa vòng, nói với Giang Nam: “Người có dám tỉ thí với ta thêm một trận không?”

Giang Nam nói: “Ta là người có trước có sau, đưa Phật phải đưa đến Tây Thiên, đã đến đây giúp đỡ thì có lẽ nào không đánh nhau? Đánh, đương nhiên là đánh!” Trâu Tích Cửu đứng dậy: “Giang Nam, hãy nhường cho ta trận này, người đã đánh hai trận cũng nên nghỉ ngơi.” Té ra Hách Đạt Tam là đệ nhất cao thủ trong chốn lục lâm Sơn Đông, Trâu Tích Cửu nghĩ bụng mình cũng chưa chắc thắng được y, cho nên vội gọi Giang Nam lui ra.

Giang Nam đang cao hứng thì làm sao chịu thôi, chàng cướp lời nói: “Lúc này tôi chẳng cần dùng sức mà thắng được hai tên vô dụng, đâu cần phải nghỉ ngơi? Trâu trang chủ, tôi thật lòng đến đây giúp đỡ, ông không thể cấm tôi đánh nhau!” Trâu Tích Cửu lắc đầu, Dương Liễu Thanh hạ giọng nói: “cục diện hôm nay hơi kỳ quái, cứ để Giang Nam thử một lần nữa.” Bà ta đã hơi nghi ngờ, nhưng không biết nhân vật cao minh nào đã dùng thủ pháp kỳ dị gì giúp chàng.

Hách Đạt Tam rút ra một thanh đại đao vàng chói, nói: “Muốn thấy bản lĩnh thực sự tốt nhất phải tỉ thí binh khí, người dùng binh khí gì?” Giang Nam vốn không dùng binh khí, nhưng nghe Hách Đạt Tam nói như thế thì tựa như y muốn bảo hai trận lúc này không phải là công phu thật sự thì trong lòng lo lắng. Trâu Tích Cửu lại nói: “Giang Nam, ở đây có đủ mười tám loại binh khí, người cứ đến giá binh khí mà chọn cho vừa tay.”

Giang Nam liếc nhìn về giá binh khí, đột nhiên cười rằng: “Không cần phải chọn nữa, có một món rất vừa tay.” Chàng lắc người lướt tới hai bước, vươn tay rút thanh kiếm của hán tử ốm phía sau lưng Hách Đạt Tam, y là đồ đệ của Hách Đạt Tam, lúc này y đã đưa đao tới cho sư phụ, vẫn chưa kịp lui xuống, y không ngờ bị Giang Nam cướp binh khí, vả lại y nhìn mặt Giang Nam, tưởng rằng chàng sẽ chọn một món binh khí trên giá, đang định đi tới lấy, nào ngờ chàng đã bỏ xa lấy gần, bất ngờ cướp kiếm. Thực ra nếu luận về công phu thật sự, hán tử ốm ấy cao hơn Giang Nam một bậc. Hán tử ốm đương nhiên tức giận đến thất khiếu bốc khói, nhưng vì đứng bên cạnh sư phụ nên không dám phát tác, Hách Đạt Tam mắng: “Đồ ngu, lui xuống!” Y nghĩ Giang Nam muốn cố ý làm nhục mình, thế rồi cũng vung đao lên, đầu đao rung lên bần bật, Trâu Giáng Hà vốn là một thiếu nữ chẳng biết sợ trời sợ đất, lúc này nàng cũng không khỏi thẫn thờ cho Giang Nam.

Nhưng bản thân Giang Nam lại không lo, chàng nhớ lại chàng đã được nhân vật bí hiểm ấy đưa đến đây, người ấy nói bên tai chàng rằng: “Người cứ yên tâm mà đánh, đảm bảo người sẽ nổi danh bốn biển!” Chàng đoán đó là Kim Thế Di, thầm nghĩ “Kim Thế Di âm thầm giúp mình, mình còn sợ ai?” lúc này điều chàng lo lắng chỉ là không biết kiếm pháp gì cả, bởi vì chàng chưa hề học qua một bộ kiếm pháp hoàn chỉnh nào.

Hách Đạt Tam dựng thanh đao lên, quát lớn: “Xuất chiêu!” Giang Nam bị y quát, chàng tựa như giật mình, thế là lúng túng đâm một kiếm vào ngực Hách Đạt Tam.

Thật ra Hách Đạt Tam mới thật sự giật mình, té ra Giang Nam đã sử dụng một chiêu trong Băng xuyên kiếm pháp, năm xưa vợ chồng Quế Hoa Sinh nhìn dòng sông băng mà đã ngộ ra được Băng xuyên kiếm pháp. Trên bề mặt Băng Xuyên kết băng, hầu như không thấy ở bên dưới, nhưng thực sự dưới lớp băng

nước chảy cuồn cuộn, sự kỳ diệu của Băng Xuyên là trong cực tĩnh hàm chứa cực động. Giang Nam tuy chưa hiểu được sự ảo diệu của Băng xuyên kiếm pháp, nhưng chàng nhìn lâu thì đánh ra rất giống. Hách Đạt Tam vừa thấy kiếm thế của chàng biến ảo không ngừng, nhẹ nhàng ngưng trọng, cho nên hoảng sợ thối lùi ba bước, lòng thầm kêu khổ: “Không ngờ tên tiểu tử này là đại hành gia kiếm thuật!”

Giang Nam rất đắc ý, lại sử dụng thêm một chiêu Tinh hán phù sai, ánh kiếm lấp lánh chặn đường rút lui của Hách Đạt Tam. Hách Đạt Tam vốn không biết nên chống đỡ thế nào, chỉ đành thi triển đao pháp Tam dương khai thái đắc ý nhất của y, ý là muốn gạt kiếm của Giang Nam ra, Giang Nam sợ y phá kiếm thế của mình cho nên vội vàng nhảy ra né tránh, trong lúc lúng túng lại sử dụng Thanh Thành kiếm pháp mà Tiêu Thanh Phong đã dạy. Chiêu này đơn giản hơn Băng xuyên kiếm pháp nhiều, Giang Nam đã sử dụng rất đúng. Hách Đạt Tam ngạc nhiên: “Võ công của tên tiểu tử rất phức tạp, nhưng tại sao y không sử dụng kiếm pháp thượng thừa nữa?” chiêu kiếm này nửa công nửa thủ, phần hiểm hóc nằm ở phía sau, Hách Đạt Tam chưa biết nguồn cơn, không dám tiến tới, thế là vẩy đầu đao lập tức rút lại. Tuy là như thế, cây trường kiếm của Giang Nam bị cây kim đao đánh trúng suýt nữa đã vuột khỏi tay!

May mà trong kiếm pháp quyền thuật có một chiêu tên gọi Túy bát tiên, trước đây Giang Nam đã thấy Tiêu Thanh Phong sử dụng, chàng cảm thấy thú vị cho nên cũng học thêm vài chiêu, lúc này chàng bị kim đao Hách Đạt Tam đánh cho chấn động, bộ tấn không vững nữa, thừa thế lách lư sử dụng một chiêu Tùy phong bài liễu, tay chân thì múa may trông giống như một gã say. Hách Đạt Tam không dám tiến tới, những người xung quanh thấy Giang Nam tuổi còn trẻ mà trong khoảnh khắc đã sử dụng nhiều loại kiếm pháp khác nhau đều không khỏi kinh ngạc, không ai nhận ra sơ hở.

Hách Đạt Tam biết công lực của chàng không cao, cho nên cũng bớt e dè kiếm pháp của chàng, thế là cứ đánh hết đao này tới đao khác, kiếm pháp của Giang Nam chỉ có cái vỏ bên ngoài, không dọa được kẻ địch trái lại bản thân lại hoảng lên, Hách Đạt Tam vung đao chém tới, chàng nào dám tiếp đỡ, chỉ đành không ngừng thối lui ra sau, lòng oán trách Kim Thế Di: “Người đang đùa gì thế? Ta đang lo mà người chẳng giúp ta?”

Một hồi sau, Hách Đạt Tam nhận ra kiếm pháp của Giang Nam chỉ được cái vỏ bên ngoài thế là càng yên bụng, cây kim đao vẽ ra một hình vòng cung đột nhiên cuộn Giang Nam vào trong vòng đao quang, ánh vàng lấp lánh, khí lạnh căm căm, Giang Nam kinh hoàng bạt vía, lòng thầm kêu: “Mạng ta đã xong!” đột nhiên chàng thấy Hách Đạt Tam nhô vai, hắt hơi một tiếng, mũi đao lệch qua người Giang Nam.

Giang Nam cả mừng, quát: “Trúng!” chàng đâm soạt ra một tiếng, xuyên thẳng vào cánh tay của Hách Đạt Tam, Hách Đạt Tam đau đến nỗi đành ném kim đao nhận thua. Trận này Giang Nam đã đánh bại Hách Đạt Tam trước mặt mọi người.

Trâu Giáng Hà cười hớn hở, Trịnh Cần Nguyên thì lớn giọng khen hay, vợ chồng Dương Liễu Thanh rất kinh ngạc, bọn Hách Đạt Tam thì co đầu rút cổ, chẳng ai dám khiêu chiến với Giang Nam nữa.

Võ công của Hách Đạt Tam thật ra cao hơn Giang Nam mười lần, nhưng tại sao lại chuyển thắng thành bại? Số là khi sắp bổ xuống đao ấy, trong mũi đột nhiên tựa như có một con sâu nhỏ chui vào, y ngứa ngáy khó chịu, bất đồ hắt hơi một cái, mũi đao lệch qua mấy tấc, thế là bị Giang Nam đâm trúng. Hách Đạt Tam cũng nghĩ mình bị người ám toán, nhưng dấu sao y cũng là nhân vật thuộc hàng số một trong lục lâm Sơn Đông, bị người ta ám toán mà chẳng hề phát hiện ra là chuyện càng mất mặt hơn. Huống chi trước mặt nhiều người bị người ta đâm trúng, lại bảo là bị ám toán thì ai tin? Bởi vậy Hách Đạt Tam chỉ đành ngậm bồ hòn làm ngọt, chẳng dám nói nửa câu.

Hách Đạt Tam liếc nhìn Tàng Linh thượng nhân. Tàng Linh thượng nhân chẳng hề có ý ra tay, trái lại khuyên Hách Hạo Xương: “Mai Nhược đại sư, theo lão nạp thấy, chúng ta cứ dừng trận tử võ này ở đây?” Hách Hạo Xương nói: “Chả lẽ chúng ta sợ tên tiểu tử miệng còn hôi sữa này sao? Hừ, thật là buồn cười!” Tàng Linh thượng nhân nói: “Không phải là sợ y, tôi thấy sư huynh của ông có lẽ đã chết ở Băng Xuyên, chẳng liên quan gì đến người khác.” Hách Hạo Xương nói: “Dù rằng như thế, nhưng việc đã đến nước này cũng khó mà ngừng lại, nếu ngừng lại trên giang hồ sẽ bảo chúng ta bị tên tiểu tử này đánh bại.” Tàng Linh thượng nhân tỏ vẻ ái ngại, xua tay nói: “Thôi được, nếu ông muốn thử thì cứ việc, nhưng phải cẩn thận!”

Hách Hạo Xương giận lắm, y đã mời Tàng Linh thượng nhân đến là để có chỗ dựa, nào ngờ Tàng Linh thượng nhân lại khuyên y thu binh, vả lại trong lời lẽ hình như còn lo y bị Giang Nam đánh bại, Hách Hạo

Xương không thể chịu đựng được nữa, y nhảy vọt ra lớn giọng nói: “Nào, nào, ta tỉ thí với người trận cuối cùng, nếu ta thua người thì không những sẽ dừng lại chuyện này mà từ nay trên giang hồ không còn tên ta nữa.”

Giang Nam thấy y gầm thét như sấm dậy, trong lòng buồn cười nhưng tất cả những người có mặt đều thất kinh, số là Hách Hạo Xương có ý lờ võ công, cho nên khi y bước tới, mỗi bước đều để lại một dấu chân, Dương Liễu Thanh vốn là kẻ kiêu ngạo nhưng cũng không khỏi tắc lưỡi, hơn mười nhân vật võ lâm mà bà ta mời tới càng tự thấy không bằng, lúc này có người còn muốn bước ra giúp Giang Nam nhưng lúc này thì không dám nữa.

Giang Nam vẫn hờ hững, cười toe toét với Hách Hạo Xương: “Lão hòa thượng, ông tỉ thí thứ gì? Ông cứ việc đưa ra Giang Nam này sẽ chiều theo.” Hách Hạo Xương thấy chàng tựa như chẳng hề lo sợ trái lại y run sợ trong lòng. Võ công của Giang Nam tuy rất kém cỏi, nhưng hay ở chỗ là hư hư thực thực, rất khó phân minh. Nếu bảo võ công của chàng không cao thì làm sao chàng có thể sử dụng công phu điểm huyết, Băng xuyên kiếm pháp, Cầm nã tán thủ, dù cho một người có kinh nghiệm như Hách Hạo Xương cũng không thể đoán được hư thực. Y cũng không thể tin rằng Giang Nam đã học được loại công phu Lăng không điểm huyết đã thất truyền từ lâu!

Hách Đạt Tam thấy Hách Hạo Xương cũng bại một cách không rõ ràng trong tay Giang Nam thì vừa kinh vừa giận, vội vàng chạy tới ứng cứu. Huyết Tiểu yêu không phải là đại huyết trong cơ thể con người, vốn rất dễ dàng giải khai. Nào ngờ Hách Đạt Tam điểm vào huyết đạo tương ứng thì Hách Hạo Xương càng cười to hơn đến nỗi nước mắt nước mũi chảy ròng ròng. Vả lại còn nhảy nhót kêu la, Hách Đạt Tam muốn ôm y, bị y tiện tay tát cho một bạt tai, nửa bên mặt sưng kều lên, văng ra đến hơn cả trượng, vất vả lắm mới bò dậy được nổi.

Giang Nam vừa nhìn lại thì biết đó là Kim Thế Di đã ra tay, thế rồi chàng cười hì hì bước tới chỉ Hách Hạo Xương nói: “Người nhảy ra khỏi vòng là người đã chịu thua. người có phục hay chưa?” Bề ngoài của Hách Hạo Xương tựa như điên cuồng nhưng thực sự trong lòng rất tỉnh táo. Y toan tận khí giải huyết nhưng không xong, biết rằng mình bị người ta kiềm chế bằng thủ pháp điểm huyết độc môn, nếu không được giải thì sẽ cười cho đến đứt hơi mà chết, chỉ đành gật đầu.

Giang Nam cười hì hì nói: “Nếu người đã nhận thua thì ta tha cho người.” Rồi tiện tay cầm một chiếc dưa bước tới sau lưng điểm nhẹ vào sau ót của y, Hách Hạo Xương mới ngừng cười thở phà.

Cảnh ấy càng khiến cho quần hùng kinh ngạc, ai nấy đều thán phục: “Té ra tên tiểu tử này biết công phu Lăng không điểm huyết, không ai có thể giải được huyết đạo y đã điểm!” Ngay lúc này, Hách Hạo Xương đã thở được, đột nhiên y gầm lớn vỗ bàn quát: “Tên khốn kiếp nào đã ám toán ta, bước ra đây!” Y càng mắng càng tức, thế là xoay người lấy binh khí phóng thẳng tới Giang Nam.

Bọn Trâu Tích Cửu, Trịnh Càn Nguyên, Lôi âm hòa thượng đều nổi giận, đứng chặn trước mặt Giang Nam quát: “Người đã nhận thua mà còn làm dữ?” Phía bên Hách Đạt Tam cũng có người kêu: “Mai Nhược đại sư, không được, không được!” Khi mọi người đang kêu lên, Khi mọi người đang kêu lên, Hách Hạo Xương lại gầm một tiếng, phóng món binh khí ra, nhưng món binh khí ấy không phải bay về phía Giang Nam mà bay lên mái nhà, ầm một tiếng mái nhà thủng một lỗ lớn. Té ra Hách Hạo Xương đã biết kẻ ám toán y không phải là Giang Nam mà là người khác, y không phải trúng công phu Lăng không điểm huyết mà là bị một món ám khí rất nhỏ bé đâm vào huyết đạo. Y đoán rằng kẻ đã ám toán mình đang nằm phục trên mái nhà. Mái nhà bị thủng, ngôi vụn rơi xuống như mưa, đột nhiên có một vật rơi đúng vào tay Giang Nam.

Người trên mái nhà phát ra một tiếng hú dài tựa như hổ rống gầm, mọi người đều nghe ong ong trong tai, Giang Nam lạc giọng kêu: “Kim Thế Di! Kim đại hiệp!” Rồi chàng toan phóng vọt lên mái nhà, nhưng Hách Hạo Xương càng nhanh hơn, y phóng người lên chui tọt ra khỏi mái nhà, đuổi theo kẻ đã ám toán mình. Nhưng y vừa mới phóng lên thì mọi người lại nghe một tiếng kêu thảm thiết vang lên...

Chỉ thấy Hách Hạo Xương tựa như đã bị một vật gì rất nặng giáng xuống đầu, từ trên không trung y rơi bịch xuống, máu tuôn ra nằm yên chẳng nhúc nhích. Tàng Linh thượng nhân chột kêu lên: “Độc thủ phong cái, người có muốn gặp mặt ta không?” Y hành động rất nhanh, mọi người chỉ cảm thấy trước mặt như hiện ra một đám mây đỏ, chỉ trong chớp mắt y đã chui tọt ra khỏi cái lỗ.

Tất cả những sự việc đều diễn ra trong chớp mắt, ai nấy đều há mồm tròn mắt ngẩn người ra. Giang Nam

kêu: “Kim đại hiệp, công tử nhà tôi rất nhớ người, Giang Nam còn nhớ người hơn cả công tử, người đợi tôi với!” Rồi mặc cả nguy hiểm, chàng cũng phóng tọt người qua cái lỗ.

Ngay lúc này chỉ nghe Kim Thế Di lớn giọng ngâm rằng: “Đời người có sống được mấy phen? Ích chi mà để lại kiếp thừa? Muốn lên trời xanh hái sao sáng, Đạp bằng sóng dữ nơi biển Đông!” đó là mấy câu thơ Kim Thế Di để lại trên núi Hy Mã Lạp Nhã trước khi mất tích, Giang Nam đã từng nghe Trần Thiên Vũ đọc. Khi Kim Thế Di mới ngâm lên thì nghe như bên tai, đến câu cuối cùng thì nghe lúc được lúc mất, âm thanh tựa như ở cách đó mấy dặm.

Giang Nam đứng trên mái nhà nhìn chỉ thấy sao trời lấp lánh, vàng trắng sáng ngời treo trên bầu trời, ở phía xa có một chiếc bóng đỏ, đó là chiếc áo cà sa màu đỏ của Tăng Linh thượng nhân, còn Kim Thế Di thì đã sớm mất dạng, trong khoảnh khắc bóng đỏ ấy đã bị gió thổi đi như áng mây nhẹ.

Giang Nam biết mình không thể nào đuổi theo Kim Thế Di, trong lòng rất áy náy, chợt nghe phía sau có tiếng nói rất dịu dàng: “Giang Nam ca ca, đêm nay huynh thật là vất vả!” Giang Nam quay đầu lại nhìn, té ra Trâu Giáng Hà và Dương Liễu Thanh đã nhảy lên mái nhà. Đêm nay Giang Nam đánh thắng liền mấy trận, trong bụng rất sung sướng, chàng vốn đã chuẩn bị rất nhiều lời để nói với Trâu Giáng Hà nhưng lúc này vì không gặp Kim Thế Di nên chàng trở nên buồn bã, chẳng hề nói nửa câu với mẹ con Dương Liễu Thanh.

Trâu Giáng Hà cười nói: “Giang Nam, huynh đã trở thành bình hồ lô đóng chặt miệng từ lúc nào thế?” Dương Liễu Thanh bước tới vỗ vai chàng, khen rằng: “Mấy năm không gặp, võ công của người đã tiến bộ rất nhiều!” Giang Nam ngượng ngùng nói: “Giáng Hà, không dám dấu gì muội, không phải huynh đã đánh thắng, chính Kim Thế Di đã âm thầm giúp huynh.” Trâu Giáng Hà cười nói: “Tên quái vật Kim Thế Di giúp đỡ huynh, đúng là chuyện không ngờ. Nhưng dù như thế võ công của huynh quả thật đã tiến bộ hơn trước nhiều.” Giang Nam được nàng khen thì lòng cảm thấy được an ủi, nhưng lại biện hộ cho Kim Thế Di: “Không, y không phải là quái vật, y rất tốt.” Trâu Giáng Hà hỏi: “Lúc này y đưa cho huynh vật gì thế?” Giang Nam mới nhớ Kim Thế Di đã ném cho mình một cái bình bạc, chàng vội vàng mở ra xem, chỉ thấy trong bình có ba viên thuốc màu xanh lục, Dương Liễu Thanh chợt kêu lên: “Ồ, đây chính là Bích linh đơn của phái Thiên Sơn, loại linh đơn này có thể giải bách độc, giúp gia tăng công lực. Lẽ nào Kim Thế Di đã lên Thiên Sơn đánh cắp? Y tặng cho người ba viên Bích linh đơn, mỗi giao tình này không đơn giản tí nào! Người thật là may mắn!” Đó chính là: “May mắn được tặng bích linh đơn, bóng người đã xa trong chớp mắt.”

Muốn biết chuyện tiếp đó thế nào, mời xem hồi sau sẽ rõ.

6. Gió Bụi Kỳ Văn Truyền Hậu Thế -võ Lâm Bí Sự Động Hùng Tâm

Giang Nam mừng rỡ kêu lên: “Có đúng là Bích linh đơn không?” Dương Liễu Thanh cười nói: “Chả lẽ ta gạt người, hãy mau uống vào, ba viên Bích linh đơn ít nhất cũng có được ba năm công lực! ” Giang Nam hươu chân múa tay, cười nói: “Ngày mai tôi không cần lên đường nữa! ” Trâu Giáng Hà ngạc nhiên, hỏi: “Lên đường làm gì?Ồ, té ra huynh đến đây rồi lập tức sẽ ra đi? Mấy năm không gặp mà huynh chỉ ở lại được hai ngày?”

Giang Nam nói: “Muội còn nóng tính hơn cả huynh, muội vẫn chưa hỏi rõ, ta chỉ nói một câu mà muội đã trách ta.” Trâu Giáng Hà bĩu môi nói: “Được, vậy tôi hỏi huynh, huynh sắp phải đi đâu?” Giang Nam nói: “Đi xin Đường Kinh Thiên một đóa Thiên Sơn tuyết liên.” Trâu Giáng Hà cười nói: “Huynh nghĩ thật hay ho. Đường ca ca tuy khảng khái nhưng cũng không tùy tiện cho huynh một đóa Thiên Sơn tuyết liên. Thôi được, nay đã có ba viên Bích linh đơn thì không cần phải đi xin tuyết liên nữa, hãy mau uống vào.”

Giang Nam nói: “Không, tôi phải mang về cho đại tẩu của tôi.” Trâu Giáng Hà nói: “Huynh có đại tẩu từ khi nào?” Giang Nam nói: “Tôi gọi công tử của tôi là đại ca, vợ của y chẳng phải là đại tẩu của tôi hay sao?” Trâu Giáng Hà nói: “Ồ, tôi nhớ ra rồi, công tử nhà huynh là người họ Trần, có phải là Trần Thiên Vũ không?” Giang Nam nói: “Đúng thế, chúng tôi đã kết bái làm huynh đệ.”

Trâu Giáng Hà nói: “Ồ, té ra là huynh muốn lấy lòng nghĩa huynh với nghĩa tẩu, nhưng cũng đâu cần dùng loại linh đơn diệu được hiếm có như thế này!” Giang Nam nói: “Tôi không thể không đem về! Nếu không

có Thiên Sơn tuyết liên đại tảo sẽ mất mạng!” Dương Liễu Thanh thấy họ càng nói càng rối, cười rằng: “Giang Nam, người cứ từ từ mà nói, Hà nhi con đừng cắt lời.”

Giang Nam nói cả một hồi thì mọi việc mới rõ. Lúc này Trâu Giáng Hà mới biết vợ của Trần Thiên Vũ bị trúng độc tiên cho nên Giang Nam mới đi xin Thiên Sơn tuyết liên, trong lòng hơi tiếc cho chàng nhưng càng bội phục nghĩa khí của chàng, vì thế mới cười nói: “Vay huynh không thể uống ba viên linh đơn này được. Võ công còn có thể luyện được. Lúc trước cha của Đường Kinh Thiên là Đường Hiểu Lan là đệ tử của ông ngoại tôi, nay võ công của nhà họ Dương chúng tôi tuy không bằng phái Thiên Sơn nhưng nội công thì hơn họ.” Dương Liễu Thanh cười nói: “Hà nhi, con đừng nói bừa, bản lĩnh của Giang Nam hơn con rất nhiều, con định muốn nhận hấn làm đồ đệ?” nhưng Giang Nam lại vái Trâu Giáng Hà một cái rồi nói: “Sư phụ” rồi quay sang Dương Liễu Thanh nói: “Tiểu diệt không học được công phu căn cơ, nếu được dạy từ đầu thì tốt còn gì bằng!” Trâu Giáng Hà mỉm cười né tránh đại lễ của chàng, dưới ánh trăng chỉ thấy đôi gò má nàng hơi ửng hồng. Trâu Tích Cửu bước ra sân, ngửa đầu kêu: “Này, các người đứng trên đó làm gì? Hãy mau xuống tiễn khách.”

Dương Liễu Thanh cười nói: “Giang Nam, đêm nay người trấn áp quần hùng, họ đều muốn gặp người, ta sẽ dẫn kiến cho người.” Giang Nam nói: “Không, tôi không xuống.” Dương Liễu Thanh nói: “Sao, có gì e ngại ư?”

Giang Nam nói: “Không, đêm nay người đánh bại kẻ địch không phải là tiểu diệt, tiểu diệt làm sao có thể xuống nghe họ khen ngợi được!” Dương Liễu Thanh cười nói: “Đừng như trẻ con nữa.” Giang Nam lắc đầu quầy quậy: “Không, tiểu diệt phải tìm Kim Thế Di.” Dương Liễu Thanh nói: “Y lai vô ảnh khứ vô hình, biết tìm ở đâu?” Giang Nam nói: “Cô cô không biết tánh tình của Kim Thế Di, y biết tiểu diệt thật lòng tìm thì sẽ tự âm thầm đến tìm tiểu diệt.” Trâu Giáng Hà nói: “Được, muội cũng theo huynh!” Dương Liễu Thanh lắc đầu, nói: “Hai đứa trẻ này thật ngang bướng, giống lúc ta còn trẻ. Thôi được, dù sao trời cũng đã sắp sáng, sau khi trời sáng mà các con vẫn chưa tìm được tên ăn mày điên rồ ấy thì hãy mau quay về!” Giang Nam tuy nói có vẻ tự tin nhưng thực sự trong lòng cũng không nắm chắc lắm, chàng và Trâu Giáng Hà ra ngọn núi phía sau, kêu lớn một hồi vẫn không nghe tiếng trả lời, Giang Nam dần nhụt chí, Trâu Giáng Hà cười nói: “Kim Thế Di đã đi xa, có lẽ y không nghe được huynh.” “Nói không chừng y đang đi sau lưng của tôi. Y chắc chắn sẽ nghe tôi gọi.” “Nếu y đi sau lưng của huynh, huynh không cần kêu y cũng biết.” Giang Nam nghe Trâu Giáng Hà nói thế cũng có lý, lòng thầm nhủ: “Có lẽ nào Kim Thế Di đã thực sự đi xa.”

Kim Thế Di không đi xa, nhưng chàng cũng không nghe tiếng Giang Nam gọi.

Lúc đó chàng đang đứng trên ngọn núi cao nhất ở sau hồ Đông Bình buông tiếng hú dài! Giang Nam công lực rất kém, tiếng kêu không vọng tới được ngọn núi ấy nhưng tiếng hú của Kim Thế Di thì đã truyền xuống bên dưới, đáng tiếc gió thổi ào ạt, Giang Nam không thể nghe được.

Kim Thế Di âm thầm trợ giúp Giang Nam, bốn cột bọn Hách Hạo Xương một hồi, trong lòng rất sung sướng, mà điều đặc ý nhất là chàng đã cho Giang Nam ba viên Bích linh đơn. Năm xưa Đường Kinh Thiên đã nhờ Băng Xuyên thiên nữ giữ lại cho chàng ba viên linh đơn này. Mấy năm nay chàng vốn định trả ba viên linh đơn cho Đường Kinh Thiên, nhưng chàng sợ gặp Băng Xuyên thiên nữ, bởi vì chàng tự nhận Băng Xuyên thiên nữ là tri kỷ duy nhất trong đời mình, mà nay nàng đã lấy Đường Kinh Thiên.

Lúc này chàng trao ba viên linh đơn cho Giang Nam, chàng biết Giang Nam muốn lên Thiên Sơn lấy tuyết liên để cứu U Bình, lòng thầm nhủ: “Ta dùng linh đơn của người cứu bằng hữu của người, ha ha, Đường Kinh Thiên ơi Đường Kinh Thiên, coi như ta không nhận ân huệ của người!”

Một chuyện nữa khiến cho chàng thích thú đó là chàng đã giúp Giang Nam nổi tiếng, lấy được lòng của Trâu Giáng Hà. Thế nhưng trong lòng chàng vẫn có chút bùi ngùi! Đường Kinh Thiên có Băng Xuyên thiên nữ, Trần Thiên Vũ có U Bình. Cả Giang Nam cũng có Trâu Giáng Hà. Còn bản thân chàng? Đến nay chàng vẫn độc lai độc vãng, tìm tri kỷ trong biển người mênh mông! Trong khoảnh khắc ấy hình bóng của Lý Tâm Mai cũng lướt qua trong đầu chàng, chàng biết Lý Tâm Mai đang tìm mình, chàng xem Lý Tâm Mai như áng mây bông bèo trên trời cao, còn mình là biển rộng với sóng lớn thét gào. Chàng lớn lên ở hải đảo, biển rộng vô tận, biển và trời nối liền một dải. Chỉ có ở nơi biển và trời liền nhau, mây trắng mới bắt được sóng biển, tựa như gắm vóc phủ lên mặt biển. Biển cả và mây trời có hai tính cách khác nhau, mây như động nhưng thực sự là tĩnh, còn biển cả, khi bề mặt tĩnh lặng, tâm trạng của nó cũng dạt dào, mây

đơn thuần mà biển phức tạp, mây tuy thường kiên nhẫn lắng nghe biển gào thét, nhưng nàng có thể hiểu được bí mật của biển không? Có hiểu được tâm trạng của biển không?

Lý Tâm Mai lớn lên trong tình yêu thương của cha mẹ, nàng chưa bao giờ thấy bộ mặt xấu xa của cõi đời này, cũng chưa từng nếm trải đắng cay của cuộc đời, nàng vẫn là một thiếu nữ vô tư; còn Kim Thế Di? Tuy Kim Thế Di chỉ lớn hơn nàng năm sáu tuổi, nhưng chàng đã trải qua biển lớn cuộc đời. Chàng cảm kích sự quan tâm của Lý Tâm Mai đối với mình, nhưng chính vì thương hại nàng cho nên chàng mới tránh nàng.

Bởi vì chàng chấp nhận sống cuộc đời phiêu bạt trên giang hồ, tựa như sóng lớn không ngừng dập dềnh trên biển cả. Nếu để Lý Tâm Mai phải sống với chàng như thế, chàng cảm thấy đó là một tội lỗi.

Sắc trời dần dần sáng, sương mù ôm núi, mây trắng vờn quanh, Kim Thế Di đứng một mình trên ngọn núi cao tựa như một hòn đảo giữa muôn trùng biển khơi, chàng phát ra tiếng hú dài, mây trên đầu chàng vỡ ra như kinh hoàng trước tiếng hú của chàng.

Trong sương mù nhẹ bay chợt xuất hiện có một bóng đỏ, đó chính là tấm áo cà sa màu đỏ của Tàng Linh thượng nhân. Kim Thế Di thấu nhiếp tinh thần, chỉ trong khoảnh khắc Tàng Linh thượng nhân đã đến trước mặt chàng.

Kim Thế Di cười ha hả, Tàng Linh thượng nhân cũng lao về phía Kim Thế Di rồi buông giọng cả cười. Kim Thế Di nện cây gậy sắt xuống đất, lạnh lùng hỏi: “Người cười gì?” Tàng Linh thượng nhân nói: “Người cười gì?” Kim Thế Di nói: “Ta cười lúc này người không dám động thủ với ta nhưng nay lại đuổi theo, có phải người sợ thất bại trước mặt nhiều người hay không?”

Tàng Linh thượng nhân nói: “Ta cười người sắp gặp phải họa lớn mà không biết?”

Kim Thế Di nói: “Ta chỉ biết người là đệ nhất của Mật Tông Tây Tạng, té ra người còn là một kẻ xem bói nữa!”

Tàng Linh thượng nhân nói: “Mạng của người cần gì phải bói, người chắc chắn đã gặp họa sát thân, ai bảo người có di thư của Độc Long tôn giả? Người lộ diện chỉ e ác ma đòi mạng sẽ theo người!” Kim Thế Di cười lạnh: “Có phải người muốn lấy mạng ta không? Hay lắm, hay lắm! Ta đã chán sống lắm, người hãy đến thử xem sao.” Tàng Linh thượng nhân nói: “Ta không phải ác ma, ta chỉ là người giúp người giải nạn, không những có thể khiến người chuyển rủi thành lành mà còn giúp người trở thành tông sư của một phái, cho nên muốn được họa hay phúc thì phải xem người.” Kim Thế Di đã đoán trước y sẽ nói những lời gì, nào ngờ y lại nói ra những lời kỳ dị như thế, chàng chỉ đoán được một nửa.

Kim Thế Di biết mấy năm nay, những ma đầu lợi hại trong tà phái đang âm thầm đi tìm mình. Sự phân biệt giữa chính và tà đương nhiên dựa vào hành vi mà phán đoán, mà về cách tu tập nội công, đường lối giữa hai bên cũng rất khác nhau. Nội công của chính phái coi trọng thuần chính hòa bình, nội công càng sâu thì càng có ích đối với bản thân. Nội công của tà phái coi trọng hung tàn mãnh liệt, cái gọi là tàn có nghĩa là có thể khiến cho người ta tàn phế; cái gọi là liệt là có thể âm thầm đả thương người ta, tựa như ma quỷ nhập hồn không thể nào giải thoát được. Cho nên nội công của tà phái dễ luyện hơn nội công của chính phái, nhưng nội công càng cao thì càng có hại đối với bản thân, tẩu hỏa nhập ma cũng là một trong những hiện tượng này. Kim Thế Di vốn luyện loại nội công thuộc tà phái, may mà khi chàng tẩu hỏa nhập ma đã được Đường Hiểu Lan dùng nội công chính phái của phái Thiên Sơn giải cứu, lại còn cho chàng uống năm viên Bích linh đơn, lúc đó chàng đang ngất xỉu ở dưới chân núi Chu Mục Lang Ma, sau khi tỉnh dậy tuy đã biết là Đường Hiểu Lan cứu mình nhưng không biết ông ta đã cho mình uống năm viên Bích linh đơn cho nên mấy năm vừa qua chàng hoàn toàn không có hiện tượng tẩu hỏa nhập ma, vả lại cảm thấy nội công càng lúc càng tinh thuần, cả chàng cũng hơi ngạc nhiên.

Còn các ma đầu tà phái thì lại không biết, bọn chúng nghe đồn Độc Long tôn giả đã để lại cho Kim Thế Di một quyển Độc long bí kíp, loại võ công trong bí kíp này có thể giúp cho chàng không bị tẩu hỏa nhập ma, bọn họ truy tìm Kim Thế Di là để lấy Độc long bí kíp. Nào ngờ Độc Long tôn giả cũng chết bởi tẩu hỏa nhập ma, võ công trong Độc long bí kíp tuy lợi hại nhưng cũng không có cách nào giúp ông ta tránh khỏi tẩu hỏa nhập ma.

Kim Thế Di biết Tàng Linh thượng nhân là một trong những ma đầu đang đuổi theo mình, nhưng không ngờ Tàng Linh thượng nhân lại bảo giúp chàng. Điều đó khiến cho chàng kinh ngạc.

Tàng Linh thượng nhân nhìn chàng rồi nói: “Ngươi không tin sao? Ta hỏi ngươi, từ xưa đến nay, người không phải xuất thân từ chính phái mà luyện được võ công đến mức cao nhất là ai?” Kim Thế Di buông giọng cả cười, Tàng Linh thượng nhân nói: “Ta biết ngươi đang cười điều gì, ngươi tưởng rằng ta muốn nói đến Độc Long tôn giả sư phụ của ngươi? Nếu đó là sư phụ của ngươi, ngươi đương nhiên không cần ta giúp đỡ.” Kim Thế Di hừ một tiếng rồi ngạo mạn nói: “Không phải sư phụ của ta thì là ai?” Tàng Linh thượng nhân nói: “Tôn sư võ công tuy lợi hại, nhưng nhiều nhất là chỉ có thể tránh được cái họa do luyện nội công tà phái. Ông ta có thể dung hợp nội công của hai phái chính tà, luyện thành một loại nội công không phải chính cũng chẳng phải tà, lại vượt hơn hẳn hai phái tà chính hay không?” Kim Thế Di cười lạnh nói: “Nếu luyện đến cảnh giới đó thì đã đến mức siêu phàm nhập thánh, hơn hẳn các bậc tôn sư võ học từ xưa đến nay!” Tàng Linh thượng nhân nói: “Đúng thế, ta chính là muốn ngươi trở thành một bậc đại tôn sư như thế! Ta quen biết một người, người có muốn cùng ta bá y làm sư phụ không?” Kim Thế Di cười lạnh nói: “Ta và ngươi hẹn y tỉ thí, nếu y chịu nổi ba trăm gậy của ta ta sẽ cam lòng bá y làm sư phụ!”

Tàng Linh thượng nhân nói: “Ngươi muốn đánh y ba trăm gậy? Đáng tiếc y đã chết gần ba trăm năm nay!” Kim Thế Di tức giận nói: “Ngươi lặn lội đường xa từ Tây Tạng đến đây chỉ muốn đùa như thế thôi sao?” Tàng Linh thượng nhân nói: “Không, không phải là chuyện đùa. Ngươi có từng nghe cái tên Kiều Bắc Minh chưa? Y là người sống vào thời Thành Hóa triều Minh, là lãnh tụ của tà phái đương thời, cả sư phụ của thủy tổ phái Thiên Sơn là Hoắc Thiên Đô cũng từng bại dưới tay y, hành tung của y rất kỳ dị. Tuy thời gian đã khá dài nhưng đến nay vẫn còn lưu truyền!” Kim Thế Di nói: “Lúc đó y đối chọi với học trò của đại hiệp Trương Đan Phong, từng gây ra cơn sóng gió, sau này bị chính phái võ lâm vây đánh, cuối cùng chết dưới kiếm của Trương Đan Phong. Hoắc Thiên Đô là người khai sáng ra kiếm thuật phái Thiên Sơn, còn Hối Minh thiên sư mới chính thức khai tông lập phái. Võ công của Kiều Bắc Minh đã sớm thất truyền. Ngươi muốn bá một người chết làm thầy? Nói thực, dù Kiều Bắc Minh có sống lại ta cũng không phục y!”

Tàng Linh thượng nhân nói: “Ngươi biết một mà không biết hai. Kiều Bắc Minh không hề chết dưới kiếm của Trương Đan Phong, ông ta chỉ bị trọng thương sau đó chạy đến một đảo nhỏ ở miền Đông Hải. Mặc cho ngươi có phục y hay không, nhưng y đã dung hợp được võ công tuyệt thế của hai phái chính tà, đối với chúng ta, những kẻ không đi bằng đường chính rất có ích!” “Những kẻ không đi bằng đường chính” mà Tàng Linh thượng nhân vừa mới nói chính là những người trong tà phái, Kim Thế Di nghe thế thì giật mình, nén không được hỏi: “Tại sao ngươi biết tiếp đó ông ta chạy đến hải đảo? Chuyện này đã xảy ra ba trăm năm trước, sao ngươi lại dám nói chắc chắn như thế?”

Tàng Linh thượng nhân nói: “Sau này có một hải khách gặp sóng gió trên biển, trôi dạt đến hải đảo ấy, lúc đó Kiều Bắc Minh đã quá trăm tuổi, biết không còn sống được bao lâu nữa cho nên đã làm một cỗ quan tài bằng gỗ dày, trong quan tài có chứa hương liệu tốt nhất để thân xác không bị thối rữa, ngươi có biết tại sao ông ta lại coi trọng thân xác của mình không?” Kim Thế Di nói: “Bởi vì ông ta sống ở hoang đảo quá lâu cho nên một lòng mong muốn trở về cố hương.” Đó là bởi vì từ nhỏ sống với Độc Long tôn giả ở Xà đảo, chàng mới hiểu được tâm trạng này. Tàng Linh thượng nhân nói: “Đúng thế, khi còn sống, ông ta không thể trở về trung thổ, sau khi chết cũng mong muốn có thể trở về. Lúc đó ông đã hợp nhất nội công của hai phái chính tà, tin rằng từ xưa đến nay không ai bì nổi, nhưng đáng tiếc không có truyền nhân. Mà tuổi thọ của ông ta lại có hạn, lúc đó đã quá già yếu, biết rằng không thể nào vượt biển trở về. Vì thế đã phát lời thề rằng ai có thể đưa quan tài ông trở về Trung Nguyên chôn cất thì coi như đó là đệ tử cách thế của ông ta, lấy được võ công tuyệt thế của ông ta. Đáng tiếc người hải khách ấy là thương nhân, chẳng hiểu gì về võ công, cũng chẳng có ý học võ. Nhưng ông ta đã sống cùng Kiều Bắc Minh trên hải đảo ba tháng trời, nghe Kiều Bắc Minh kể lại nhiều chuyện lạ trong võ lâm, lại còn bảo đã giải quyết xong những vấn đề khó khăn trong võ học. Người hải khách nghe ông ta thao thao bất tuyệt nhớ được rất nhiều lời của ông ta, đương nhiên chỉ là nhớ mà thôi chứ không hiểu được sự ảo diệu trong đó.” Kim Thế Di càng nghe càng thấy li kỳ, nhìn về mặt của y cũng không phải là giả.

Kim Thế Di nửa tin nửa ngờ, hỏi: “Sau này người hải khách ấy như thế nào?” Tàng Linh thượng nhân nói: “Kiều Bắc Minh giúp y chặt cây kết bè, mùa xuân năm sau gió mùa nổi lên thì ông ta trở về trung thổ.” Kim Thế Di cười lạnh nói: “Ngươi bịa câu chuyện này thật hay, đáng tiếc đã lộ sơ hở.” Tàng Linh thượng nhân nói: “Sơ hở chỗ nào?” Kim Thế Di nói: “Người hải khách trở về nếu bị đắm giữa đường thì bí mật ấy sẽ nằm dưới đáy biển. Dù cho y may mắn có thể vượt biển trở về trung thổ, chắc chắn có thể tung tin ra, người trong võ lâm đương nhiên kéo tới, có lẽ nào cho đến hơn ba trăm năm sau mà vẫn không ai biết?”

Tàng Linh thượng nhân nói: “Người hỏi rất đúng, nhưng người hải khách ấy không trở về trung thổ mà trôi sang Ba Tư. Sau đó y cưới vợ sinh con, đời sau của y cũng trở thành người Ba Tư, không về Trung Quốc nữa.”

Kim Thế Di nói: “Nếu như thế tại sao người lại biết?” Tàng Linh thượng nhân nói: “Ba mươi năm trước, ta nhận được lời mời của quốc vương nước Nê Bách Nhĩ, lúc ta ở nước Nê Bách Nhĩ đã quen biết một võ sĩ Ba Tư, ta cùng y đã đến nước A Phú Hân, thuận đường ghé Ba Tư chơi một chuyến. Nhờ thế ta gặp được hậu nhân của người hải khách ấy, cả nhà y đã quên tiếng Trung Quốc, cả chữ Trung Quốc cũng chẳng biết.” Kim Thế Di nói: “Nếu y không biết nói tiếng Trung Quốc, nhưng tại sao có thể nhớ tổ tiên của mình đã từng trôi dạt ở một hoang đảo, gặp một kẻ tên Kiều Bắc Minh?”

Tàng Linh thượng nhân nói: “Người hải khách ấy đã ghi lại nhật ký hải hành, sau khi thoát khỏi hoang đảo đã ghi thêm vào nhật ký. Hậu nhân của người hải khách gặp ta, biết ta từ Trung Quốc đến thì rất vui mừng.” Kim Thế Di nói: “Do đó y bảo tổ tiên của y cũng là người Trung Quốc, lại còn đưa quyển nhật ký hải hành của tổ tiên y cho người xem?” Tàng Linh thượng nhân nói: “Người đoán không sai tí nào, chính là như thế. Giờ thì người đã tin chưa?” Kim Thế Di nói: “Tin người thì thế nào?” “Kiều Bắc Minh đã hứa rằng, ai có thể đưa quan tài của y trở về trung thổ thì người ấy chính là đệ tử cách thế của y, nói như thế chắc chắn trong quan tài có bí mật, rất có thể y đã cất bí kíp trong quan tài. Nếu không sau khi y chết thì làm sao có thể truyền thụ cho đệ tử?”

Kim Thế Di cười lạnh nói: “Người đã biết bí mật này tại sao không tự mình đi tìm mà lại muốn cùng hưởng với ta? Ta với người đâu có giao tình gì?” Tàng Linh thượng nhân nói: “Có ba nguyên nhân ta muốn đi cùng người là bởi vì ta không biết đi biển, còn người lại lớn lên trên Xà đảo ở miền Đông Hải; thứ hai người cũng biết nội công của ta không phải tu luyện theo chính phái, giờ cũng đã nguy ngập, trong vòng ba năm lúc nào ta cũng có thể bị tẩu hỏa nhập ma. Người có thể tránh được kiếp nạn tẩu hỏa nhập ma, chắc là đã biết được cách giải cứu trong di thư của lệnh sư, ta không dám mượn sách của người, nhưng mong người chỉ điểm cho ta vượt khỏi kiếp nạn này. Nếu không có thể ta chưa tìm được quan tài của Kiều Bắc Minh thì đã chui vào quan tài trước.”

Kim Thế Di nói: “Làm sao người biết sư phụ đã để lại di thư cho ta?” Tàng Linh thượng nhân nói: “Thật không dám giấu, lúc còn sống Đồng Thái Thanh đã từng nói với ta.”

Kim Thế Di vỡ lẽ ra, cười rằng: “Té ra người chịu đến giúp cho Hách Hạo Xương kỳ thực là muốn xem thử Đồng Thái Thanh đã chết hay chưa.” Tàng Linh thượng nhân nói: “Nếu không phải vì chuyện này, chẳng lẽ ta lại đi bức hiếp một người đàn bà như Dương Liễu Thanh sao? Khi còn sống Đồng Thái Thanh đã bảo, y đi tìm một quyển sách của lệnh sư ở Xà đảo, sau đó mới kết giao với người. Theo y nói, Độc long bí kíp là võ công do lệnh sư sáng tạo, mà quyển di thư ông ta trao lại cho người lại có ghi cách phá giải tẩu hỏa nhập ma.” Kim Thế Di cười thầm, té ra Đồng Thái Thanh đến Xà đảo chỉ tìm được một quyển nhật ký của sư phụ chàng, trong đó có một trang quan trọng nhất là dự đoán núi lửa ở Xà đảo sẽ bùng nổ mười năm sau khi ông ta chết, đồng thời ghi lại cách tránh nạn này chứ chẳng phải võ công ảo diệu gì cả.

Còn quyển nhật ký này không phải là do Đồng Thái Thanh đích thân giao cho chàng mà bởi Phùng Lâm cướp được từ tay Đồng Thái Thanh, sau đó Phùng Lâm đưa cho Đường Hiểu Lan, Đường Hiểu Lan gặp Kim Thế Di ở Hy Mã Lạp Nhã mới trao cho chàng. Sở dĩ Đồng Thái Thanh nói dối như thế là muốn xúi giục các đại ma đầu ở tà phái đối đầu với chàng. Kim Thế Di biết được đầu đuôi câu chuyện nhưng vẫn không vạch trần lời nói dối của Đồng Thái Thanh mà cười ha hả với Tàng Linh thượng nhân: “Té ra người tính toán như thế, nếu Đồng Thái Thanh chưa chết, có lẽ người sẽ tìm đến y.” Tàng Linh thượng nhân cười ngượng ngùng: “Không, ta chỉ muốn hỏi thăm thử xem chuyện này có đúng hay không.” Ngập ngừng rồi lại nói: “Kim Thế Di, người cần gì phải đa nghi như thế? Cuộc giao dịch này đều có lợi cho đôi bên chúng ta, người giúp ta phá giải mầm họa tẩu hỏa nhập ma, ta giúp người tìm bí mật trong quan tài của Kiều Bắc Minh, nói không chừng vì thế mà người sẽ trở thành một bậc võ học tôn sư xưa nay chẳng ai bằng!”

Kim Thế Di buông giọng cười rằng: “Đa tạ tấm thịnh tình, nhưng nói như thế ta được lợi hơn người rất nhiều.” Tàng Linh thượng nhân nói: “Chẳng phải sao?” Kim Thế Di nói: “Người đã nói hai nguyên nhân, còn một nguyên nhân nữa?” Tàng Linh thượng nhân nói: “Chúng ta liên thủ với nhau thì trên đời này có ai địch nổi? Đó là nguyên nhân thứ ba mà ta tìm đến người.” Kim Thế Di nói: “Té ra người sợ có người biết phong thanh cho nên muốn ta giúp đỡ.” Tàng Linh thượng nhân nói: “Người đừng quên rằng, nay đang có

vài đại ma đầu âm thầm truy đuổi người, người cần ta giúp đỡ hơn là ta cần người giúp đỡ.”

Kim Thế Di lại cười ha hả, Tàng Linh thượng nhân nói: “Này, vậy ý người thế nào?” Kim Thế Di nói: “Người đã tốt với ta như thế, lẽ nào ta lại không chấp nhận? Được, bây giờ ta sẽ giúp người trừ mầm họa tẩu hỏa nhập ma.” Tàng Linh thượng nhân cả mừng, hỏi: “Người có bí quyết gì truyền thụ?” Kim Thế Di nói: “Không, người hãy cúi xuống.” Tàng Linh thượng nhân nói: “Cúi xuống làm gì?” Kim Thế Di nói: “Ta sẽ đánh vào mông người ba cái!” Tàng Linh thượng nhân thộn mặt ra, đột nhiên cả giận, Kim Thế Di không đợi y lên tiếng đã cướp lời: “Tàng Linh thượng nhân, người cần gì phải nghi ngờ? Vô công của sư phụ ta rất ảo diệu, đánh ba cái vào mông có thể khiến cho trăm huyết của người thông suốt, chân khí nghịch chuyển từ dưới lên trên, tất cả mầm họa trong người người đều bị tiêu trừ!” Tàng Linh thượng nhân nửa tin nửa ngờ: “Người có đùa đấy không?” Kim Thế Di nói: “Nếu người không tin thì thôi vậy.” Tàng Linh thượng nhân đành phải phục ở dưới đất, để cho chàng đánh ba cái vào mông.

Kim Thế Di giở gậy lên đập liên tục ba gậy vào mông của y, rồi đột nhiên chàng cười lớn: “Ta đang đùa với người đấy!”

Tàng Linh thượng nhân nổi giận dưng dưng nhảy vọt lên, rút phất đôi đồng bạt lên, hai cái bạt vỗ vào nhau đánh choang một tiếng, rồi lập tức giáng về phía Kim Thế Di bằng một chiêu Song phong quán nhĩ, Kim Thế Di hất hai cái đồng bạt ra kêu lên: “Người chẳng phải muốn hợp tác cùng ta sao?” Tàng Linh thượng nhân cả giận mắng: “Sao lại có lẽ này, ta có tấm lòng Bồ Tát mà người lại bỡn cợt ta.” Kim Thế Di cười lạnh: “Nếu người có tấm lòng Bồ Tát thì ta chính là Phật Tổ đại từ đại bi. Ta đánh ba cái vào mông của người, không thừa cơ đánh chết người thì đã đủ đại từ đại bi rồi chứ? Hừ, Kim Thế Di này độc lai độc vãng, cần gì phải hợp tác với nhà người?” Tàng Linh thượng nhân múa tít đôi đồng bạt đánh tới, Kim Thế Di thấy y đánh quá mạnh mẽ, chiêu số kỳ diệu thì cũng không dám khinh địch, sau khi chàng né được ba chiêu của y thì quát rằng: “Ta đánh ba cái vào mông của người, nhường người ba chiêu, nếu người đánh nữa thì ta không lưu tình.” Tàng Linh thượng nhân vỗ hai cái đồng bạt vào nhau phát ra tiếng kêu đinh tai nhức óc rồi lại giáng xuống đầu Kim Thế Di, Kim Thế Di nói: “Người thật đáng ghét!” thế rồi chàng giở cây gậy sắt gõ xuống, chỉ nghe tiếng kim khí giao nhau vang lừng cả bốn bên, Tàng Linh thượng nhân lùi bước đột nhiên phóng vọt người lên, hai cái đồng bạt múa ra một cuộn hàn quang rộng đến cả trượng vuông bao trùm Kim Thế Di vào ở giữa, Kim Thế Di cười lạnh: “Người thực sự muốn liều mạng với ta ư?” thế rồi chàng kéo cây gậy, rút ra một thanh thiết kiếm, tay phải cầm kiếm tay trái cầm gậy tấn công mạnh mẽ đến nỗi đất trời nghiêng ngả, chỉ trong chớp lát tiếng bạt của Tàng Linh thượng nhân dần dần nhỏ lại, ánh hàn quang cũng bị phá tán mất. Kim Thế Di chột quát lớn một tiếng. cây gậy sắt vung lên. lại gõ xuống một chiêu Ngũ đỉnh khai sơn, một tiếng choang thật lớn vang lên, đôi đồng bạt của Tàng Linh thượng nhân vỡ ra làm tư, tai mắt mũi miệng đều đổ máu.

Tàng Linh thượng nhân cũng thật ghê gớm, đã bị nội thương mà vẫn có thể cất bước chạy như bay, vừa chạy vừa mắng: “Kim Thế Di, nhà người là tên quái vật không thông tình đạt lý, chết đến nơi mà vẫn không biết. Ta không cần trả thù, những kẻ đối địch của người kéo tới thì người có nước chết chắc!” Kim Thế Di cười ha hả: “Người hãy giữ hơi lại, đừng nổi giận, chỉ e người phải đến gặp Diêm Vương trước.” Tàng Linh thượng nhân quả nhiên không dám mắng nữa trong chớp mắt đã chạy mất dạng. Kim Thế Di cười rộ lên một hồi, đột nhiên nhớ lại bí mật mà Tàng Linh thượng nhân vừa mới nói, tim đập thình thịch, chàng vội vàng chạy xuống núi.

Đó chính là: Vô công tuyệt thế tìm ở đâu? Hãy xem phong ba Đông Hải nổi.

Muốn biết tiếp đó thế nào, mời xem hồi năm sẽ rõ.

7. Ngoài Cối Tiên Sơn Giấu Bí Mật -trong Động Nhi Nữ Chẳng Vô Tình.

Giang Nam kiếm trong rừng một hồi mà chẳng tìm thấy Kim Thế Di, đã đến lúc trăng lặn sao mờ, ở đằng đông trời đã hừng sáng. Trâu Giáng Hà nói: “Nếu Kim Thế Di chịu gặp huynh thì y đã xuất hiện, trời đã sắp sáng đến nơi, hãy mau quay về thôi.” Giang Nam vẫn không nản chí, nói: “Có lẽ Kim đại hiệp đang thử thách lòng thành của huynh! Hãy đợi một lát nữa xem, khi trời sáng mà vẫn không thấy thì chúng ta hãy quay về.”

Trâu Giáng Hà nói: “Huynh thật là ngốc!” Giang Nam cười hì hì: “Nếu muội sợ Dương cô cô mắng thì hãy quay về.”

Trâu Giáng Hà dẫu môi nói: “Để một mình huynh ở đây, ai mà biết huynh sẽ gây hoa gì? Đành chịu vậy, muội sẽ đợi cùng huynh. Đi thôi, đi tìm Kim Thế Di!” Giang Nam cười nói: “Hảo tỷ tỷ ơi, tôi biết tỷ tỷ sẽ đi cùng tôi, cũng như tôi biết Kim đại hiệp chắc chắn sẽ gặp tôi!” Trâu Giáng Hà đỏ mặt, giả vờ giận dỗi: “Ai là tỷ tỷ của huynh?”

Giang Nam định nói vài câu nữa, chợt có người vỗ vai chàng. Giang Nam mừng rỡ kêu lên: “Kim đại hiệp, quả nhiên huynh đã tới, đa... đa tạ huynh, huynh...” khi quay đầu nhìn lại, chàng giật thót tim, kêu lớn: “Mẹ ơi! Người... người là ai?” Người ấy đầu phải là Kim Thế Di, chỉ thấy y mặt dính đầy máu, mắt và mũi vẫn không ngừng chảy máu, một hồi sau Giang Nam mới nhận ra đó chính là tên phiên tăng mặc cà sa màu đỏ.

Trong khoảnh khắc ấy Trâu Giáng Hà cũng hoảng hồn đến sững người ra. Khi nàng rút kiếm thì phiên tăng mặc áo đỏ đã bóp chặt xương tỳ bà của Giang Nam, trầm giọng quát: “Thu kiếm lại, nếu người dám nhúc nhích ta lấy mạng y!”

Giang Nam không thể nào cử động được, rầu rĩ nói: “Này ta đâu có đắc tội gì với người! Ta không dám tỉ võ với người, ta nhận thua được chưa?” Tàng Linh thượng nhân hừ một tiếng rui nói: “Không được” Giang Nam nói: “Lúc này ta tuy đánh bại bằng hữu của người, nhưng thực sự là Kim Thế Di đã giúp, người không nên tìm ta trả thù, theo quy củ giang hồ người phải tìm Kim Thế Di mới đúng.” Tàng Linh thượng nhân tức tối nạt: “Ai nói quy củ giang hồ với người? Nếu người nhiều lời nữa, ta sẽ bóp nát xương tỳ bà, móc mắt người ra!”

Giang Nam hoảng đến nổi hồn bay phách tán. Trâu Giáng Hà định thần nói: “Tàng Linh thượng nhân, tôi nghe nói ông là bậc tôn sư võ học, có gì lại làm khó một kẻ tiểu bối?” Tàng Linh thượng nhân nói: “Người đã biết thân phận của ta thì phải nghe lời ta!” Giang Nam hỏi: “Người muốn gì?” Tàng Linh thượng nhân nói: “Đi theo ta!” rồi y kéo Giang Nam vào trong một sơn động gần đấy, Trâu Giáng Hà cũng vội chạy theo, tay nắm chặt chuôi kiếm, nàng chỉ nghe Tàng Linh thượng nhân thở phì phò, hình như y đã bị thương nặng.

Vào trong sơn động thì trời đã sáng, vài tia nắng ban mai lọt vào trong, chiếu lên khuôn mặt hung dữ của Tàng Linh thượng nhân khiến y trông càng đáng sợ hơn! Chỉ nghe y thở dốc mấy hơi rồi chợt cao giọng nói: “Đưa Bích linh đơn cho ta!” Giang Nam sững người: “Cái gì?” Tàng Linh thượng nhân nói: “Tên tiểu tử nhà người đừng vờ vịt nữa, lúc này Kim Thế Di đã ném cho người một cái bình, trong đó có phải chứa Bích linh đơn hay không?”

Giang Nam nói: “Ta không thể cho người Bích linh đơn!” Tàng Linh thượng nhân siết chặt năm ngón tay, cả giận nói: “Không đưa Bích linh đơn thì đưa mạng đây, người muốn thứ nào?” Giang Nam bị y bóp vào xương tỳ bà đau đến nổi mồ hôi lạnh chảy ròng ròng, chàng chợt lớn giọng nói: “Nếu người ép buộc ta nữa, ta sẽ đập vỡ cái bình này, Bích linh đơn gặp gió sẽ tan ra, dù người có giết ta cũng chẳng lấy được tính đơn!” Té ra chàng vẫn hoạt động được một cánh tay, cho nên khi Tàng Linh thượng nhân đang nói thì đã lẳng lẳng lấy cái bình nhỏ ra. Tàng Linh thượng nhân thất kinh, không ngờ Giang Nam dám lấy cái chết ra uy hiếp, khiến y phân vân, tuy trừng mắt nhìn Giang Nam nhưng tay vẫn không buông lỏng.

Giang Nam nói: “Ta lấy linh đơn này cứu nghĩa tẩu của ta, nay ta nghĩ người chắc cũng bị trọng thương, đang cần linh đơn. Nếu người không hung dữ như thế thì còn có thể thương lượng được.” “Nếu người đưa linh đơn cho ta, ta sẽ truyền thụ cho người tất cả bản lĩnh của ta.” Giang Nam nói: “Ta không thêm võ công của người.” “Vậy người cần gì?” “Ta chẳng cần gì cả, ta chỉ thấy người đáng thương!” Tàng Linh thượng nhân rất bất ngờ, nói: “Người thấy ta đáng thương?” Giang Nam nói: “Ta nghe nói người là đệ nhất cao thủ ở Tây Tạng, thế mà bị người ta đánh ra nông nỗi này, lại còn chết ở quê người, chỉ có Giang Nam này chôn người, chả lẽ người vẫn chưa đáng thương sao?” Giang Nam thật sự cũng thương xót cho y, cho nên lời lẽ rất thê lương. Tàng Linh thượng nhân kêu lên: “Đừng nói nữa!” Giang Nam nói: “Không, người nghe ta nói, ta cảm thấy người đáng thương, cho nên mới muốn cứu mạng người.” Tàng Linh thượng nhân nói: “Nếu như thế thì còn nói nhiều làm gì, đưa cái bình cho ta.” Giang Nam nói: “Không, người vẫn phải nghe ta nói...” Tàng Linh thượng nhân kêu lên: “Được, người cứ nói đi!” Giang Nam nói: “Người lớn giọng hù dọa ta như thế, ta lại chẳng nói được.” Tàng Linh thượng nhân giả khóc giả cười, cả giọng bảo: “Tiểu gia của ta ơi, người hãy nói đi.”

Giang Nam nói: “Ta nghe Đường đại hiệp nói, dù bị nội thương nặng đến mức nào, chỉ trừ bản thân tẩu hỏa nhập ma, nếu không thì chỉ cần có ba viên linh đơn là có thể giữ được mạng. Nghĩa tẩu của ta nội công tinh thâm, có hai viên linh đơn cũng đã đủ dùng, nội công của ngươi cao hơn nghĩa tẩu của ta nhiều, chắc là một viên linh đơn cũng đã đủ.” Tàng Linh thượng nhân nói: “Thôi được, có còn hơn không, ngươi đưa cái bình cho ta, ta chỉ lấy một viên.” Giang Nam nói: “Lúc này người đã quá hung dữ, ta không dám tin ngươi. Hà tỷ, hãy cầm cái bình lấy ra một viên thuốc rồi bỏ vào miệng y.” Tàng Linh thượng nhân âm thầm tính toán, đợi khi họ trao bình cho nhau thì thừa cơ cướp lấy rồi giết họ đi.

Trâu Giáng Hà đến bên cạnh Giang Nam, đang định đưa tay nhận cái bình, chợt nghe một tiếng kêu chói tai theo gió vọng tới, Trâu Giáng Hà cảm thấy âm thanh này như đâm vào lỗ tai rất khó nghe. Còn Giang Nam thì lại nghe được có người dùng tiếng Tây Tạng gọi Tàng Linh thượng nhân, giọng nói này không phải của Kim Thế Di nhưng công phu Truyền âm nhập mật chẳng kém gì Kim Thế Di. Tàng Linh thượng nhân mở to mắt, ánh mắt hiện vẻ kinh hoàng tột độ chợt kêu lên: “Ta lấy mạng ngươi!” rồi chụp về phía Giang Nam!

Giang Nam thấy vẻ mặt y khác lạ thì âm thầm cảnh giác, nhân lúc y lắng nghe giọng nói ấy thì đột nhiên rút vai hạ người, thoát khỏi bàn tay của Tàng Linh thượng nhân. Chàng lộn người một vòng dưới đất, Tàng Linh thượng nhân không tóm được chàng nhưng đã chụp trúng một tảng đá.

Tàng Linh thượng nhân kêu lên: “Thằng nhãi ranh, ngươi chạy đi đâu cho thoát?” thế rồi hai tay múa loạn lên, Giang Nam hoảng sợ đến cùng cực, chàng thu mình nấp qua một góc, điều kỳ lạ là Tàng Linh thượng nhân hình như không hề thấy chàng.

Số là Tàng Linh thượng nhân đã bị Kim Thế Di đánh chấn thương, tai mắt mũi miệng đều chảy máu không ngừng, lúc này trông mắt đã vỡ, không thể nhìn thấy được nữa, lại thêm bên ngoài có vọng lại tiếng kêu quái dị, đó là kẻ mà lâu nay y vẫn đề phòng, khi võ công đang tiêu tan y chợt nghe thấy âm thanh này cho nên nhất thời thần trí rối loạn, tính dữ phát tác.

Chợt nghe bình một tiếng, Tàng Linh thượng nhân táng vào một vách đá ngã xuống đất, lạc giọng kêu lên: “Thằng nhãi ranh nhà ngươi dám hại mạng ta!” tiếng kêu nghe rất thê thảm như tiếng gào của con mãnh thú đã bị thương. Giang Nam vừa hoảng sợ vừa ngạc nhiên, thầm nhủ: “Ta muốn cứu mạng ngươi mà ngươi lại bảo ta hại ngươi?” nhưng chàng sợ bộ mặt hung dữ của Tàng Linh thượng nhân cho nên chẳng thốt ra lời. Tiếng kêu gào của Tàng Linh thượng nhân càng lúc càng yếu, chỉ thấy y lăn lộn ở dưới đất, mảnh cà sa bị rách thành từng mảnh, một hồi sau tiếng kêu ngừng hẳn, Tàng Linh thượng nhân nằm ngay đơ ra đấy.

Trâu Giáng Hà định thần ngừng một lát rồi rí tai Giang Nam: “Hình như y đã chết?” Giang Nam bạo dạn kêu lên một tiếng “Tàng Linh thượng nhân”, chàng không nghe trả lời thì lại kêu thêm một tiếng nữa, cũng chẳng thấy trả lời, Giang Nam thở dài: “Ồ, y đã chết.”

Trâu Giáng Hà nói: “Muội sợ quá, hãy mau rời khỏi sơn động này về nhà đi thôi!” Giang Nam nói: “Không, ta đã hứa chôn y, quân tử không thể nuốt lời!” , thế là rón rén đến bên cạnh Tàng Linh thượng nhân, đưa tay sờ mũi, chàng cảm thấy y đã lạnh ngắt, quả nhiên cao thủ đệ nhất Tây Tạng này đã chết không nhắm mắt. Giang Nam lật người y lại, chợt nghe Trâu Giáng Hà kêu: “Ồ, vật gì thế?” Giang Nam nhìn lại, chỉ thấy Trâu Giáng Hà nhặt lên một vật, mở ra thì đó là một bức tranh, nàng đưa ra chỗ sáng nhìn cho kỹ, chỉ thấy trong tranh là một hòn đảo nằm giữa biển khơi, trên đảo có núi lửa, miệng núi lửa phun khói dày đặc, Trâu Giáng Hà nói: “Ồ, núi cũng phun lửa ư?” Giang Nam nói: “Đúng thế, khi ta ở Thổ Lỗ Phiên đã từng thấy núi phun lửa. Cô nương có xem Tây du ký chưa? Tôn Hành Dã mượn quạt ba tiêu của công chúa Thiết Phiến mới dập tắt được ngọn Hỏa Diệm sơn dài tám trăm dặm.” Trâu Giáng Hà nói: “Những loại sách đó cha mẹ không cho đọc.” Giang Nam nói: “Cô nương thật ngốc, loại sách này cũng rất thú vị. Có thể xem lên cũng được.”

Trâu Giáng Hà nói: “Hãy xem tiếp bức tranh, người này đang cầm cung tên, không biết có ý gì?” trong bản đồ có vẽ hình một người mặc quần áo thời Minh, ôm trong tay cây cung đứng ở dưới núi lửa, cây cung đã lấp tên tựa như muốn bắn núi lửa. Giang Nam nói: “Ta cũng không hiểu, có lẽ là y căm ghét ngọn núi này cho nên muốn bắn nó.” Trâu Giáng Hà nói: “Huynh chỉ nói vớ vẩn.” “Không ngờ tên phiên tăng này cũng có nhả hứng mang theo một bức tranh cổ. Tôi nghe nghĩa huynh nói, nếu tranh được vẽ bởi danh gia thì chắc chắn là vật rất quý giá. Chúng ta không thể tự tiện lấy của y, cứ chôn bức tranh này cùng y.” Trâu

Giáng Hà nhìn một lát rồi nói: “Cũng chẳng phải đồ cổ gì, bức tranh này đã bị hun khói, ông ngoại tôi cũng có cất loại giấy ngọc khấu này, có lẽ là vật của ba trăm năm trước.” Giang Nam nói: “Sao cũng được, đó là vật của Tàng Linh thượng nhân, chắc có uế khí, tôi không cần.” Trâu Giáng Hà nói: “Tôi cũng không cần, nhưng bức tranh này thật kỳ lạ, một người giương cung lấp tên định bắn núi lửa là có ý gì?” Giang Nam nói: “Cô nương nói như thế cũng khiến tôi tò mò, thôi được để tôi đem về hỏi nghĩa huynh kem sao, y đọc sách rất nhiều, lại cất rất nhiều tranh chữ, chắc là y sẽ hiểu.” Rồi chàng lẩm bẩm: “Tàng Linh thượng nhân ơi Tàng Linh thượng nhân, tôi đào mộ chôn ông, lấy bức tranh này coi như là tiền công, chắc là ông chấp nhận chứ?” Trâu Giáng Hà bật cười: “Cẩn thận đấy, có lẽ y sẽ nguyên rửa huynh ở dưới chín suối. Chúng ta hãy mau chôn y rồi về nhà! Ở đây tối tăm quá, tôi cũng hơi sợ!” Giang Nam nói: “Tôi cũng thế. Cô nương hãy giúp tôi!” hai người tháo kiếm đang định đào mộ, chợt nghe tiếng hú quái dị lại vọng lên, càng lúc càng gần, ở phía sau núi có một giọng nói truyền tới: “Có thể Tàng Linh thượng nhân đã bị người ta hại, hãy xem vết máu ở dưới đất này!” người kia nói: “Không biết có ai đã lấy bức họa của y chưa? Hừ, dù là ai, chúng ta hợp lực chắc chắn sẽ lột da bẻ xương y!” hai người này nói với nhau bằng tiếng Tây Tạng, Trâu Giáng Hà chẳng hiểu nửa câu nhưng cảm thấy giọng nói rất chói tai.

Giang Nam lớn lên ở Tây Tạng, đương nhiên chàng nghe rất rõ ràng, thế là giật mình thẫn thờ: “Không xong, không xong! Những kẻ này hung hăng như thế, nếu bọn chúng phát giác ra thì mình nguy mất!” rồi chàng suyt một tiếng, tỏ ý bảo Trâu Giáng Hà không nên nói lớn rồi cả hai người lẫn một tảng đá chèn ở cửa động.

Một hồi sau, tiếng bước chân càng lúc càng gần, cuối cùng thì ngừng lại. Giang Nam ghé mắt nhìn qua khe hở, chỉ thấy có ba người trông rất quái dị, một người vừa cao vừa ốm, ăn mặc theo kiểu người Tây Tạng, tóc đỏ như máu, mũi hếch lên trời. Còn một người thân hình cao lớn tựa như dân du mục Hồi Cương, hai tay dài hơn người bình thường, khi đi cứ đung đưa, ngón tay buông dài quá gối. Còn một người nữa là một bà già gầy gò, hai lỗ tai đeo hai xâu khuyên tai, khi đi xâu khuyên tai đánh vào nhau kêu leng keng, cũng ăn mặc như người Tây Tạng. Ba người này đến trước cửa động, cả ba ngó nghiêng một hồi, người Tạng tóc đỏ nói: “Tàng Linh thượng nhân đã nắp ở đâu rồi?” người tay dài bảo: “Ở đây không còn vết máu nữa, lẽ nào y đã leo lên núi?” bà già hừ một tiếng rồi chợt nói: “Chính là ở đây, các người không nghĩ được sao?”

Giang Nam thất kinh, thẫn thờ: “Lỗ mũi của lão yêu phụ thật thính!” chợt nghe bà già ấy lại nói: “Ta đã ngửi thấy mùi của Tàng Linh thượng nhân, chắc chắn y nắp ở gần đây.” Người Tạng tóc đỏ kêu lớn bằng tiếng Tạng: “Tàng Linh thượng nhân, bọn ta không có ác ý, mời ra gặp mặt!” kêu liên cả mấy tiếng mà vẫn không ai trả lời. Người Hồi tay dài nói: “Gần đây lại không có sơn động, y nắp ở đâu?” Bà già kêu lên: “Tàng Linh thượng nhân, nếu người không ra nữa thì bọn ta đành đắc tội!” rồi quay lại nói với hai người kia: “Chắc chắn y nắp trong kẹt đá, chúng ta lôi y ra!” rồi mục ta vung tay, một tảng đá nứt làm đôi, Giang Nam cả kinh: “Nếu bị mục tóm lấy thì chắc sẽ toi mạng!” chàng chợt thấy Trâu Giáng Hà đứng sát lại, nằng hơi run rẩy, Giang Nam nắm chặt bàn tay nàng, thì thào trấn an: “Đừng sợ, bọn chúng làm ồn như thế, Kim đại hiệp chắc chắn sẽ tới.” Trâu Giáng Hà toát mồ hôi, khẽ kêu hừ một tiếng: “Chờ đến khi Kim đại hiệp của huynh đến thì chúng ta đã rơi vào tay bọn chúng.”

Người Hồi tay dài nói: “Được, chúng ta hãy cùng ra tay!” rồi vung ra một đòn Phách không chuông, chỉ nghe ầm một tiếng, một tảng đá rơi xuống, người Tạng đỏ nói: “Không có ở đây!” rồi trở tay vỗ ra một chuông, một tảng đá lớn khác rung rinh, người Hồi bồi thêm một chuông, một tiếng kêu ầm thật lớn vang lên, tảng đá đã bị bọn chúng đánh bật gốc rơi xuống khiến Giang Nam và Trâu Giáng Hà đều nghiêng ngả.

Người Hồi kêu lên: “Người có phải đã bị trọng thương rồi không? Hãy mau lên tiếng để khỏi hiểu nhầm?” bà già nói: “Ta còn ngửi thấy hơi của người sống. Chắc là y bị thương cho nên bị người ta kim chế.” Rồi chợt quát lên bằng tiếng Hán: “Kim Thế Di, có gan hãy bước ra đây!” ba người đều nghĩ: “Kẻ có thể đánh bị thương Tàng Linh thượng nhân, ngoại trừ Kim Thế Di thì chắc không còn ai nữa.” vì thế nhao nhao quát mắng để khích Kim Thế Di bước ra.

Giang Nam thầm mong Kim Thế Di nghe được tiếng mắng của họ, thẫn thờ: “Bọn chúng cứ mắng càng lớn tiếng càng tốt!” ba tên ma đầu mắng một hồi không thấy có tiếng trả lời thì lại bàn nhau một hồi nữa, rồi lại phát ra Phách không chuông, chỉ nghe tiếng ầm ầm vang lên không ngớt, đá trên núi bị bọn chúng đánh rơi xuống như mưa!

Giang Nam đang kinh hoảng, chợt thấy có một nguồn lực lớn đẩy tới, tảng đá chèn ở cửa động lung lay,

Giang Nam kêu một tiếng “không xong” rồi kéo Trâu Giáng Hà nhảy tránh qua một bên, chỉ nghe một tiếng ầm vang lên, tảng đá đã bị Phách không chuông của bọn chúng đẩy lăn vào bên trong, dè cả lên người Tàng Linh thượng nhân. Mụ già cười ha hả: “Đây rồi, đây rồi, Tàng Linh thượng nhân, ngươi còn chưa chịu ra sao?”

Giang Nam và Trâu Giáng Hà hoảng sợ đến nỗi hồn bay phách tán, chỉ thấy ba ma đầu dần dần tiến từng bước vào, cả ba người vừa nhìn thì thấy có hai thiếu niên nam nữ đứng ở trong động, không khỏi cả kinh, cao giọng quát: “Các người là ai?” nói chưa dứt lời chợt tung mình nhảy vọt lên mấy trượng, mụ già quát: “Kim Thế Di thật vô sỉ, ngươi nấp trong động ám toán đâu có phải là anh hùng hảo hán gì.” Giang Nam cả mừng, cả Trâu Giáng Hà cũng tưởng Kim Thế Di đã tới. Ngay lúc này chàng chợt nghe tiếng cười lạnh lạnh từ trên núi vọng xuống, tiếp theo là có người lớn giọng mắng: “Các người đều đui cả, ta rõ ràng là ở đây, ai nấp trong động ám toán các người?”

Giang Nam kinh ngạc đến nỗi khó hình dung, đó chẳng phải là Kim Thế Di mà là một thiếu nữ. Nàng thiếu nữ đứng trên tảng đá, tà áo phất phới tựa như lướt gió bay tới.

Ba ma đầu này còn kinh hãi hơn cả Giang Nam. Cả ba đều là kẻ có võ công lợi hại, mất tinh tai thính hơn cả người thường trăm lần, thế nhưng lại không biết thiếu nữ này đã đến từ lúc nào, người Hồi tay dài quát một tiếng rồi vung tay lên, một vật như mũi tên phóng vọt ra, té ra thiếu nữ lúc này đã âm thầm bắn một cành cây khô về phía y, đã bị y tóm lấy cho nên lúc này mới trả ngược trở lại. Người Tạng tóc đỏ và mụ già đánh tiếp ra hai đòn Phách không chuông. Chỉ thấy cuồng phong nổi lên, cát chạy đá bay, nàng thiếu nữ mặc bộ đồ màu xanh lục đột nhiên phóng vọt người xuống cả ba ma đầu không thể chặn lại được, chỉ trong chớp mắt thì nàng đã phóng tới cửa động.

Nàng thiếu nữ đảo mắt, liếc nhìn ba ma đầu rồi mỉm cười nói: “Các người có muốn động thủ không? Ta sẽ chiều theo!” người Tạng tóc đỏ kinh ngạc hỏi: “Sư phụ của ngươi là ai? Có phải người đến đây chỉ muốn đối địch với bọn ta?”

Thiếu nữ nói: “Côn Luân tấn nhân, ta khuyên ba người hãy về đi thôi. Các người đã quên lời thề với một võ lâm tiên bối vào ba mươi năm trước sao? Tạng Mộc Lão, bà đã lớn tuổi như thế mà còn đến Trung Nguyên sinh sự hay sao? Còn ông, Kim Nhật, lẽ ra với bản lĩnh của ông đã có thể khai tông lập phái, cần gì phải dòm ngó võ công của kẻ đã nằm trong quan tài?”

Cả ba ma đầu đều thất kinh. Té ra người Tạng tóc đỏ tên là Côn Luân tấn nhân, ba mươi năm trước đã đến Trung Nguyên gây sóng gió, nhưng sau đó chịu bại dưới kiếm của Lữ Tứ Nương, Lữ Tứ Nương buộc y phải thề rằng không được vượt núi Côn Luân về Trung Nguyên, nay y nghe Lữ Tứ Nương đã qua đời cho nên mới dám mò đến Trung Nguyên lần nữa. Còn bà già kia là Tạng Mộc Lão, mụ có một người em tên gọi Tạng Thanh Nương, vợ của trưởng lão phái Linh Sơn là Ván Linh Tử, lần này mụ muốn mời vợ chồng Ván Linh Tử cùng đi, nhưng hai vợ chồng nhà này đang đóng cửa tu luyện một loại võ công cực kỳ lợi hại, do đó mụ mới đi cùng hai kẻ này. Còn người Hồi tay dài tên gọi Kim Nhật, y có năng khiếu học võ, đã từng luyện qua nhiều loại võ công ở miền Tây Vực.

Côn Luân tấn nhân trừng mắt hỏi: “Ngươi là người thế nào với Lữ Tứ Nương?” thiếu nữ đáp: “Tên của ân sư há để cho người gọi!” Tạng Mộc Lão cười nói: “Ta chưa từng nghe nói Lữ Tứ Nương nhận đồ đệ gì cả, người tưởng rằng có thể đem mụ đe dọa bọn ta hay sao? Hừ, dù Lữ Tứ Nương có sống lại ta cũng không sợ!” Lữ Tứ Nương bình sinh chưa từng nhận học trò, người trong võ lâm đều biết chuyện này, chẳng trách nào Tạng Mộc Lão lại không tin. Nhưng Côn Luân tấn nhân thì thâm nghi ngờ, nhủ rằng: “Sao ả biết ba mươi năm trước mình đã từng thề với Lữ Tứ Nương? Chẳng lẽ ả là đệ tử quan môn của Lữ Tứ Nương.”

Trong ba người thì Kim Nhật trẻ tuổi nhất nhưng tự phụ nhất, từ lâu y đã nghe nói Lữ Tứ Nương và Mạo Xuyên Sinh là Thái sơn Bắc đẩu của võ lâm Trung Nguyên, thường tiếc rằng mình chưa có cơ hội gặp họ thì họ đã chết. Nay nghe thiếu nữ áo xanh là đệ tử của Lữ Tứ Nương, Côn Luân tấn nhân lại tổ ý phân vân. Y nén không được, liếc nhìn thiếu nữ rồi quay sang Côn Luân tấn nhân nói: “Nếu chính xác là võ công của Lữ Tứ Nương, tôi sẽ thay ông thử ả!” Nói chưa dứt lời chỉ nghe bình một tiếng, một luồng điện từ trong tay y phóng ra, Giang Nam nấp ở trong động thì thấy chói mắt, chàng thất kinh thối lui: “Đây là yêu pháp gì? Chẳng lẽ là Chuông tâm lôi?” chàng vừa nghĩ thì chợt thấy thiếu nữ phóng vọt người lên, cả người lẫn kiếm hóa thành một luồng ánh sáng màu xanh, Giang Nam chưa kịp nhìn rõ thì chỉ nghe một tràng âm

thanh nổi lên tựa như tiếng nhạc gõ. Kim Nhật kêu lên một tiếng “hay”, trở tay lại đánh bình một tiếng, chấn động đến nỗi đá vụn bay vào trong động.

Giang Nam dụi mắt nhìn một hồi thì mới thấy rõ, hóa ra trong tay Kim Nhật là một món binh khí kỳ quái, không biết được làm bằng kim loại gì mà khi múa lên lại phát ra ánh sáng lấp lánh màu đỏ vàng trắng, chỉ nghe tiếng binh binh vang lên, chưởng phong của y lại dồn tới, nhưng có điều y ra tay quá nhanh cho nên người bên cạnh trông vào thì thấy tựa như sấm nổ!

Kim Nhật tinh thông võ công của các phái ở miền Tây Vực, y đã dung hợp tất cả các loại võ công này để luyện thành Lôi điện bổng pháp, từ lâu đã muốn đến Trung Nguyên tranh hùng, nào ngờ lần đầu tiên đến Trung Nguyên thì gặp phải nàng thiếu nữ này, mà chẳng hề chiếm được phần tiện nghi, trong lòng thất kinh, sợ mất mặt với đồng bọn. Khi y mới tấn công thì chỉ muốn thử võ công của thiếu nữ này cho nên vẫn chưa dốc hết sức lực, lúc này không dám coi là thử chiêu nữa, thế là y thay đổi chiêu số đột nhiên quát lớn một tiếng, đánh ra một chiêu Lôi mẩu chiếu kính, cây gậy quái dị vung lên, ánh điện lướt tới, đâm thẳng vào huyết toàn cơ trước mặt nàng thiếu nữ, Giang Nam tuy không biết sự quái dị của phép đánh gậy này, nhưng chỉ cần thấy thanh thể mãnh liệt thì chàng cũng đã hoảng hồn.

Chợt nghe Trâu Giáng Hà kêu lên: “Nhìn kìa, nhìn kìa! Hay quá, hay quá!” chợt thấy nàng thiếu nữ mở rộng trường kiếm, tiếng sấm nổ âm âm ngừng lại, thanh trường kiếm của nàng ta đã chặn vào cây gậy cuộn mấy vòng, Kim Nhật chợt rú lên, lão đảo thối lui mấy bước, tiếp theo là ánh quang loang loáng, kiếm gậy lại giao nhau, tiếng binh khí chạm nhau khiến lỗ tai của ai nấy đều kêu lên ong ong. Côn Luân tản nhân càng nhìn càng thất kinh, nàng thiếu nữ đã sử dụng Huyền nữ kiếm pháp của Lữ Tứ Nương, nàng biến hóa tinh diệu, công lực thâm hậu, xem ra đã được Lữ Tứ Nương truyền thụ, lòng thầm nhủ: “E rằng mười năm nữa lại sẽ có một Lữ Tứ Nương khác xuất hiện, như thế chừng nào mình mới ngóc đầu lên được?” Côn Luân tản nhân nghĩ như thế cho nên sát cơ trở dậy, chẳng hề nhớ đến mình có thân phận của một bậc tôn sư, đột nhiên phóng vọt lên, lật tay vỗ chưởng xuống đầu thiếu nữ. Côn Luân tản nhân luyện công phu Đại thủ ấn của Hồng giáo Tây Tạng, so với các loại chưởng pháp cương mãnh của chính phái như Kim cương chưởng, Suất bi thủ còn lợi hại hơn nhiều, đòn đánh bất ngờ ấy vốn chắc chắn sẽ trúng vào đối thủ, nào ngờ thiếu nữ tựa như có mắt ở sau lưng, nàng lập tức rùn người trở tay đánh lại một kiếm, luồng kiếm quang xanh lè quét vào chưởng của Côn Luân tản nhân, Côn Luân tản nhân thấy đó là cây Sương hoa kiếm mà Lữ Tứ Nương đã sử dụng khi còn sống, loại kiếm này có thể chém vàng chặt ngọc, nhưng Côn Luân tản nhân chẳng hề sợ, có điều nàng thiếu nữ đã dùng nội công chính tông để vận dụng bảo kiếm, đó chính là khắc tinh của các loại công phu như Kim chung thảo, Thiết bổ sam, Côn Luân tản nhân làm sao dám mạo hiểm! Thế là y vội vàng rút tay về, chỉ nghe âm một tiếng, tảng đá chặn ở cửa động bị chưởng lực của y đẩy ra, lại lặn vào bên trong hơn một trượng, thế là cửa động đã trống hoác. Giang Nam nắm chắc tay Trâu Giáng Hà, lòng bàn tay của hai người đều toát mồ hôi. Nhưng Giang Nam lại cảm thấy ấm áp, chẳng còn sợ như lúc nãy nữa. Lại có tiếng binh binh vang lên, từng hòn đá to như nắm đấm bị chưởng phong của Côn Luân tản nhân quét bay vào trong động, đánh trúng vào vách đá phía sau Giang Nam. Côn Luân tản nhân liên tiếp đánh ra hai chưởng đều bị nàng thiếu nữ khéo léo né tránh, thế là lửa giận bốc lên, y quyết tâm dồn nàng vào chỗ chết, bèn dốc ra hết chân lực của toàn thân ngưng tụ vào lòng bàn tay để Đại thủ ấn xuống, lúc này Kim Nhật đã đánh ra đến chiêu Bát phương phong vũ, bóng gậy trùng trùng bao trùm nàng thiếu nữ. Côn Luân tản nhân đắc ý cười rộ, tưởng rằng nàng đã hoàn toàn nằm trong vòng chưởng lực của mình, dù cho có tài cao bằng trời cũng khó thoát. Nào ngờ nàng ta không những võ công cao cường mà thân pháp cũng lanh lẹ đến cùng cực, trong khoảnh khắc ngàn cân treo sợi tóc, nàng đã đánh ra một chiêu kiếm pháp khéo léo, mũi kiếm dẫn đầu gậy của Kim Nhật sang một bên còn mình thì lách người ra sau lưng của y, thành thử Kim Nhật đã che cho nàng, chỉ nghe tiếng âm âm vang lên, chưởng lực của Côn Luân tản nhân đã đánh Kim Nhật chấn động thối lui đến ba bước, nhưng bản thân y cũng bị cây gậy của Kim Nhật đánh cho loạn choạng! Lúc này nàng thiếu nữ lập tức đâm kiếm tới, chỉ nghe soạt một tiếng, mái tóc rối bời của Côn Luân tản nhân đã bị mũi kiếm chém bay một mảng, rồi soạt thêm một tiếng nữa, cây Sương hoa kiếm của nàng thiếu nữ đã đánh bật cây gậy quái dị của Kim Nhật ra. Nếu đơn đả độc đấu, nàng thiếu nữ này đều hơi nhỉnh hơn Kim Nhật và Côn Luân tản nhân, nhưng nếu một địch hai thì nhiều nhất cũng chỉ chống đỡ được năm sáu chiêu, may mà lúc này nàng cơ trí tuyệt luân khiến cho hai kẻ ấy phải đánh nhầm vào nhau, vì thế cả hai bên mới giữ được thế cân bằng. Giang Nam nằm phục trong động, cảm thấy tiếng gió ào ạt bên tai tựa như đang trôi dạt giữa biển khơi, bị sóng dữ cuốn trôi dập dềnh; nhìn ra thì chỉ thấy một luồng ánh sáng đỏ chói lòa và ánh hàn quang xanh lè cuộn vào nhau, đó là ánh sáng phát ra từ cây

gậy của Kim Nhật và bảo kiếm của nàng thiếu nữ, bóng của cả hai người đều bị luồng ánh sáng bao trùm, Giang Nam vốn không nhìn ra được, càng không biết ai đã chiếm thượng phong. Nhưng nhìn một hồi thì thấy hình như khối ánh sáng càng lúc càng gần, tim cứ đập thình thình. Trâu Giáng Hà chợt khẽ nói: “Có một bóng người đi vào đây, huynh có nhận ra là ai không?” Giang Nam đã chói mắt nhưng chàng vẫn cố nhìn, lòng thầm kêu: “Mong là Kim Thế Di.” nhưng khi nhìn kỹ mới biết đó là mẹ yêu phụ. Giang Nam kinh hoàng, thầm nhủ: “Hong hét!” rồi hai tay ôm chặt lấy Trâu Giáng Hà, nàng cũng không biết xảy ra chuyện gì, mặt chỉ đỏ ửng, muốn đẩy Giang Nam nhưng lại không có sức, trong nhất thời quên bằng mình đang gặp nguy, thậm chí cũng quên chuyện lúc này mình vừa bảo Giang Nam làm.

Té ra Tang Mộc Lão thấy Kim Nhật và Côn Luân tấn nhân hợp lực đánh nhau với nàng thiếu nữ, đôi bên giằng co thì chợt nảy ra một ý nghĩ: “Chi bằng mình cứ để bọn chúng lưỡng bại câu thương còn mình làm ngư ông đắc lợi. Được, mình vào trong động lấy tám bản đồ của Tàng Linh thượng nhân rồi tính tiếp.”

Tang Mộc Lão đợi bọn họ đánh đến say sưa, mới rón rén đi vòng ra sau lưng họ vào trong động, Kim Nhật chợt kêu lên: “Chúng ta dùng Xa luân chiến đánh chết ả yêu nữ này, Côn Luân tấn nhân, ông nên nghỉ một lát!” Y tưởng Tang Mộc Lão xông tới giúp mình, bèn kêu toáng lên, Côn Luân tấn nhân thâm trầm hơn y, vừa nghe thì giật mình, đoán rằng Tang Mộc Lão chẳng có ý tốt lành gì, thừa cơ nói: “Được, ta nghỉ một lát.” Rồi y phóng vọt người ra khỏi vòng chiến, chạy đến cửa động.

May mà cả hai ma đầu đều có lòng riêng, nếu Tang Mộc Lão ra tay ám toán, thiếu nữ áo xanh sẽ chẳng phát giác được. Côn Luân tấn nhân bỏ đi, áp lực đối với nàng giảm xuống, thế là nàng múa cây trường kiếm đánh lùi Kim Nhật hai bước, đột nhiên xoay người phóng vọt đánh ra một đòn Đại mạc cô yên đâm thẳng tới trước ngực Tang Mộc Lão! Tang Mộc Lão tức tới lách người ra, gỡ hai chuôi khuyên tai bắn về phía thiếu nữ, hai chuôi khuyên tai này vốn là ám khí độc môn của mẹ, có cả thủy mười chiếc tất cả, cả hai chuôi khuyên tai kêu lên leng keng, chạm vào nhau bay ra trong không trung. Có chiếc bay xéo, có chiếc bay thẳng tới, sau khi chạm vào nhau thì bay vòng ngược trở lại! Không biết vô tình hay hữu ý, cả hai xâu khuyên tai bay tới trước cửa động, cố nhiên chặn nàng thiếu nữ, đồng thời cũng ngăn cản Côn Luân tấn nhân không để cho y vào trong động trước mặt.

Nàng thiếu nữ đang ở trên không trung, thấy khuyên tai phóng tới thì lộn người, cây Sương hoa kiếm chợt phóng ra một mảng hàn quang, bốn chiếc khuyên tai bị kiếm quang của nàng cuốn lại, lập tức nát vụn rơi xuống như mưa. Côn Luân tấn nhân phóng hai chưởng ra, đánh ra hai đòn Đại thủ ấn, chưởng phong dồn tới kêu lên vù vù, sáu chiếc khuyên tai còn lại đều bị quét ra tới mấy trượng. Chính nhờ y chậm lại trong khoảnh khắc mà Tang Mộc Lão đã tới cửa động trước.

Chợt nghe nàng thiếu nữ quát: “Có đi phải có lại, người hãy tiếp của ta cái này!” keng một tiếng, một luồng ngân quang bay về phía Tang Mộc Lão, Tang Mộc Lão phát ống tay áo thì triển công phu Thiết tự, định cuốn mảnh ám khí này, nào ngờ kinh lực của nàng thiếu nữ lại quá lớn, soạt một tiếng, ám khí bắn xuyên qua ống tay áo, tiện đi một nửa lỗ tai của mẹ, té ra món ám khí ấy chính là cây trâm của nàng ta.

Tang Mộc Lão mất một nửa lỗ tai tuy chẳng hề gì, nhưng từ nay về sau mẹ không có chỗ để gài ám khí nữa.

Thân phận của Tang Mộc Lão rất cao, thế nhưng bị một kẻ tiểu bối tiện đứt một nửa lỗ tai thì nhục nhã lắm, thế là mẹ tháo dây đai quét tới như một sợi roi mềm, đồng thời kêu lên: “Ả yêu nữ quá vô lễ, chúng ta không cần nghĩ đến quy củ võ lâm nữa, cứ đánh chết ả trước. Giết xong ả chúng ta sẽ cùng vào sơn động tìm Tàng Linh thượng nhân!” Kim Nhật tuy là người bộc trực nhưng cũng chẳng phải kẻ ngốc, thấy Tang Mộc Lão và Côn Luân tấn nhân hình như đang tranh nhau vào trong động thì chợt hiểu ra, vì thế đoán được dụng ý của họ, y nhủ thầm: “Cả ba người hợp lực giết ả nha đầu này tuy chẳng vinh quang gì nhưng chúng ta sẽ chẳng còn xích mích.” Thế rồi hưởng ứng trước tiên, y quét cây gậy đánh tới miệng thì quát lớn: ”Đúng, đúng!

Chúng ta có phúc cùng hưởng, có nạn cùng chịu! Giết ả trước rồi vào động tìm báu vật!” Côn Luân tấn nhân thấy họ đều đã nói như thế thì lại ngại không dám vào động trước, vì thế cả ba ma đầu đều gạt bỏ sĩ diện, chẳng màng đến thân phận trên võ lâm, hợp lực cùng đối phó với một nàng thiếu nữ vô danh, lần đầu mới bước ra giang hồ.

Chị em Tang Mộc Lão luyện nhu công của Mật tông Tây Tạng, năm xưa Tang Thanh Nương cũng sử dụng một sợi dây đai, ác đấu với Băng Xuyên thiên nữ một trận, tuy bại dưới kiếm của Băng Xuyên thiên nữ

nhưng cũng đâu được đến hơn trăm chiêu. Công phu của Tang Mộc Lão còn hơn cả em gái mình, chỉ một sợi dây đai nhưng có thể đánh được tám phép quán, đánh, cuộn, quét, giáng, giạt, đè, có thể nhu có thể cương, cho nên lợi hại hơn nhuyển tiên bình thường cả trăm lần.

Nàng thiếu nữ này đối phó với một người thì còn dư sức, với hai người thì còn gắng gượng chống đỡ được; nhưng đối phó với cả ba người thì lực bất tòng tâm, chỉ có thể chống đỡ chứ chẳng thể trả đòn nổi!

Đang lúc kịch chiến Côn Luân tản nhân tung ra một đòn Đại thủ ấn đánh bật mũi kiếm của nàng ta; sợi đai của Tang Mộc Lão thấy sơ hở thì lòn vào, tựa như rắn độc phun nọc, đột nhiên đâm xuyên vào cuộn cổ tay của nàng thiếu nữ, tuy đó không phải là tay cầm kiếm nhưng vì bị kim chế nên thân pháp của nàng chợt chậm lại, Kim Nhật vung một gậy, đánh bay thanh kiếm của nàng, Côn Luân tản nhân cười rộ, lập tức vung chưởng vỗ xuống đỉnh đầu nàng!

Nàng thiếu nữ tuyệt nhiên không cúi đầu, một cây ngân thoa trên đầu chợt bay lên, Côn Luân tản nhân đã thấy công phu ám khí của nàng cho nên đã chuẩn bị, tay trái phát ra một luồng chưởng lực âm nhu, tay phải vỗ ra Đại thủ ấn cực kỳ cương mãnh, vẫn giữ nguyên thế cũ không thay đổi, vỗ xuống đỉnh đầu nàng thiếu nữ. Với công lực của Côn Luân tản nhân, luồng chưởng lực âm nhu của y vốn có thể chặn cây ngân thoa của nàng thiếu nữ lại, nào ngờ trong khoảnh khắc ấy cổ tay của y tựa như kim bén đâm vào, chưởng thế lệch qua một bên, chưởng lực giảm bớt một nửa, cây ngân thoa ấy bay thẳng vào chưởng phải của y, soạt một tiếng cắm thẳng vào lòng bàn tay, khi vỗ xuống thì đã lệch sang một bên, lực đạo cũng giảm xuống khá nhiều, nàng thiếu nữ rất lanh lẹ, lập tức xoay người né tránh, vung kiếm chặt đứt sợi dây đai của Tang Mộc Lão đang cuộn vào tay trái của mình, đồng thời đánh ra một chiêu Thôi song vọng nguyệt, gạt cây gậy của Kim Nhật qua một bên.

Cả hai ma đầu đều không biết Côn Luân tản nhân bị ám toán, cho nên đều ngạc nhiên. Lòng bàn tay của Côn Luân tản nhân chảy máu đầm đìa, y cả giận mắng: “Yêu nữ, ngươi đã dùng ám khí độc ác gì? Hôm nay ta phải lấy mạng ngươi!” xong bèn nghiêng răng nén đau, rút cây ngân thoa trong bàn tay ra rồi lấy ra một cặp phán quan bút, bút phải múa tròn đâm vào cổ họng đối phương, bút trái đâm vào huyệt mệnh môn.

Nhưng lúc này, chợt nghe có người cười ha hả rồi cao giọng nói: “Lão yêu quái kia, lúc này không phải ta đánh ngươi, ngươi lại đổ cho ta, giờ đây rõ ràng ta đánh ngươi mà ngươi lại đổ cho người khác. Buồn cười buồn cười! Kể có mắt không trông lắm lắm như ngươi, còn sống ở trên đời làm gì?”

Giang Nam mừng rỡ, quên cả sợ hãi, kéo tay Trâu Giáng Hà nói: “Tôi bảo y nhất định sẽ trở lại, cô nương hãy nhìn xem chẳng phải y đến hay sao?”

Chàng toan vươn người nhìn ra cửa động, lúc đó Kim Nhật đánh tới một gậy, đá trong động rơi xuống như mưa, áo quần trên người Giang Nam cũng bị rách vài chỗ, chàng vội vàng nấp vào, Trâu Giáng Hà cười: “Huynh yên tâm rồi chứ, chờ Kim đại hiệp của huynh đánh thắng xong, huynh ra gặp y cũng không muộn.” Giang Nam nghe tiếng của Kim Thế Di truyền vào: “Giang Nam, tên tiểu tử nhà ngươi còn có lòng nhớ đến ta, được, nể tình ngươi ta sẽ đuổi ba tên khốn kiếp này đi!” Trâu Giáng Hà bật cười, nhủ thầm: “Cha mẹ cứ bảo Kim Thế Di rất đáng sợ, nhưng y lại là người thú vị đến thế.” Giang Nam càng mừng hơn, chàng thì thầm: “Tôi không hề khoát lác, Kim Thế Di đã đến đây vì tôi!”

Thật ra Kim Thế Di đến đây là vì nàng thiếu nữ ấy, khi bọn ma đầu mắng chàng, chàng đã đến nơi. Chàng phát giác nàng thiếu nữ nấp trên núi nhưng chàng lại nấp phía sau lưng nàng. Bọn ma đầu không phát giác ra nàng, nàng cũng chăm chú để ý đến ba tên ma đầu cho nên cũng không phát giác Kim Thế Di. Kim Thế Di muốn thấy công phu của nàng cho nên cố ý không lên tiếng, sau đó rất kinh ngạc, vì vậy mới xuất hiện khi nàng nguy hiểm nhất.

Đó chính là: Một mình chống cự ba ma đầu, phong trần quái khách tâm nghi phí.

Muốn biết tiếp đó thế nào, mời xem hồi sáu sẽ rõ.

8. Tính Danh Gốc Gác Chẳng Ai Hay -một Thoa Một Kiếm Không Người Rõ

Cả ba tên ma đầu chợt thấy Kim Thế Di thì đều ngạc nhiên chuẩn bị giao chiến, không ngờ một lúc lâu sau Kim Thế Di vẫn cười nói với Giang Nam. Xem ra chàng không nề để ý đến bọn chúng. Kim Nhật cả giận, đang định bước lên khiêu chiến, đột nhiên Kim Thế Di lắc người lướt tới, cười rộ nói: “Người muốn đánh nhau ư? rồi đánh vù cây gậy sắt xuống đỉnh đầu y, xem ra hoàn toàn chẳng có chiêu số, nhưng thực sự đó là một chiêu sát thủ cực kỳ lợi hại, đầu gậy điểm liên tiếp bảy chỗ đại huyệt của Kim Nhật, thân gậy thì đánh vào đỉnh đầu y, đuôi gậy thì táng vào sau ót của y. Kim Nhật cả kinh múa cây gậy của mình thì triển những chiêu số hộ thân trong Lôi điện bổng pháp, chỉ thấy ánh sáng lấp lánh, bình một tiếng, Kim Nhật thét lên rồi tung mình nhảy vọt ra hơn một trượng. Kim Thế Di kêu lên: “Đến nào, đến nào, phép đánh gậy của người cũng khá lắm!” té ra Kim Nhật đã bị chàng đánh chấn động đến chảy máu hổ khẩu, tuy chiêu này của Kim Thế Di cực kỳ phức tạp nhưng cũng bị y hóa giải, vả lại lực phản chấn cũng không kém cho nên khiến Kim Thế Di cũng lão đảo.

Côn Luân tản nhân và Tang Mộc Lão vừa thấy Kim Thế Di ra tay thì không hẹn mà đều phản công, Côn Luân tản nhân vỗ Đại thủ ấn tới, Kim Thế Di chợt kêu lên:

“Ồi chao, không xong” rồi đột nhiên chàng lộn người phóng ra, Côn Luân tản nhân chưa bao giờ thấy lối đánh quái dị như thế, còn Kim Thế Di lộn người ra, tiện tay móc chuôi gậy vào bấp chân của y, Côn Luân tản nhân đứng không vững té soài xuống, Tang Mộc Lão phát hai sợi dây tới, vốn là nhắm vào hai tay của Kim Thế Di, nào ngờ Kim Thế Di lộn người xuống đất, kéo theo Côn Luân tản nhân, hai sợi dây đai của Tang Mộc Lão móc phải Côn Luân tản nhân.

Kim Thế Di cười ha hả, Kim Nhật vội vàng múa gậy phóng tới, chặn trước mặt Tang Mộc Lão. Kim Thế Di cười nói: “Ta không bao giờ hại kẻ chẳng chống đỡ nổi, người sợ cái gì?” khi chàng đang nói, Tang Mộc Lão đã tháo sợi dây đai ra, Côn Luân tản nhân phóng vọt người dậy, y nổi giận dùng dùi rút ra đôi phán quan bút điểm tới, toan liều mạng với Kim Thế Di, thế là một gậy hai bút đồng thời đánh tới, chiêu thế rất hiểm hóc!

Trong cây gậy sắt của Kim Thế Di có chứa một thanh huyền thiết đoản kiếm, chàng rút thanh đoản kiếm ra, vung cây gậy đánh bật cây gậy của Kim Nhật, đẩy thanh kiếm ra, lại chặn đôi phán quan bút của Côn Luân tản nhân. Tang Mộc Lão thấy Kim Thế Di dùng hai món binh khí chặn đối thủ lại, hai sợi dây đai của mũ cũng thừa cơ lòn vào sợi dây đai vươn thẳng như cây bút, đâm vào hai mắt của Kim Thế Di, nhưng chiêu cực kỳ lợi hại vẫn ở phía sau, mũ thẳm nhủ nếu không trúng thì sẽ phát tiếp tới siết chặt cổ chàng.

Kim Thế Di kêu lên: “Mụ yêu bà thật độc ác” Sợi dây đai của Tang Mộc Lão chưa đánh tới thì chàng đã ngã xuống đất, nàng thiếu nữ vốn đứng xem trận, lúc này không khỏi thầm lo cho chàng, nàng sợ Kim Nhật và Côn Luân tản nhân thừa cơ thi triển sát thủ, quả nhiên Kim Thế Di vừa ngã xuống, Côn Luân tản nhân đã đâm đôi phán quan bút xuống lưng chàng.

Lúc này Giang Nam và Trâu Giáng Hà mới chui ra khỏi động, thấy Kim Thế Di gặp nguy hiểm thì không khỏi kêu hoảng. Thiếu nữ ấy phóng vọt người lên, đánh ra một chiêu Thiết tọa lan châu, cây trường kiếm mở ra chặn đôi bút của Côn Luân tản nhân lại, trong khoảnh khắc này, Kim Thế Di lộn người ra đến mấy trượng, cười ha hả: “Kiếm pháp của cô nương quả nhiên khá lắm?” nàng thiếu nữ ấy giật mình, lúc này mới biết Kim Thế Di có ý đùa cợt, dù mình không chặn cho chàng chiêu ấy, Côn Luân tản nhân cũng chẳng thể điểm được chàng.

Kim Thế Di nện cây gậy xuống đất, lộn vọt người trở lại, cố ý phóng tới trước mặt Tang Mộc Lão, miệng kêu lên: “Giang Nam, ta dạy cho người một quái chiêu!”

Hai sợi dây của Tang Mộc Lão cuộn tới, Kim Thế Di dựng cây gậy sắt lên, hai đầu dây của Tang Mộc Lão quấn vào gậy, Kim Thế Di chợt phóng vọt người lên, vươn tay sờ mặt mũ, cười ha hả: “Bà đã già như thế này nên ở nhà hưởng phước, sao lại ra giang hồ gây chuyện thị phi?” Tang Mộc Lão tức đến nổi hai mắt tối sầm, sợi dây đai buông ra, Kim Thế Di đã cười hi hi nhảy ra từ sớm. Giang Nam cũng cười ngặt nghẽo lớn giọng kêu: “Này, ta vẫn chưa thấy rõ!” Kim Thế Di nói: “Quái chiêu này chỉ có thể sử dụng một lần, lần thứ hai thì không linh nữa, ai bảo người không đây!” Chàng không phải nói đùa với Giang Nam, với võ công của Tang Mộc Lão, vốn không dễ bị chàng hí rộng, chỉ là lúc này chàng ra tay bất ngờ, chiêu số lạ lùng mà thôi.

Trâu Giáng Hà khê nói: “Bảo y mau chóng hạ ba tên ma đầu này, tôi cũng không muốn nghe bọn chúng kêu la nữa.” Kim Thế Di nói: “Đúng thế, ta cũng không muốn nghe bọn chúng kêu la nữa. Này, này! Cô giúp người hãy giúp đến cùng, đưa Phật hãy đưa về Tây Thiên, hãy giúp tôi đánh trận này. Nếu cô không giúp, một mình tôi chẳng hạ được bọn chúng.” Mấy câu sau là chàng nói với nàng thiếu nữ. Té ra nàng giận vì lúc nãy bị chàng bốn cợt, đồng thời cũng hơi ngạc nhiên vì võ công của chàng quá dị, nàng muốn đứng yên mà xem thử Kim Thế Di có thể lấy một địch ba hay không, chàng còn có những chiêu số quái dị gì nữa. Thế là kiếm chiêu hơi chậm lại, Kim Thế Di đã đoán được ý nàng, Giang Nam kêu: “Này cô nương, hãy nghĩ tới nghĩa khí giang hồ, Kim đại hiệp đã giúp cô, sao cô có thể bỏ mặc y?” nàng thiếu nữ nghe cả hai một xướng một họa, không khỏi bật cười. Kim Nhật múa tít cây gậy đánh ra một chiêu Lôi điện giao oanh, cây gậy đánh xuống bốp một tiếng, Kim Thế Di vung kiếm gạt ra, thì thầm: “Cô nương, cô nương hãy chú ý. Không thể đùa được nữa!” nàng thiếu nữ đỏ mặt, lòng thầm nhủ rõ ràng y cứ cười đùa bốn cợt nhưng trái lại bảo nàng phải chú ý. Nàng hơi giận trong bụng, muốn rút lui ra khỏi vòng chiến, nào biết Kim Thế Di rất kỳ quặc, toàn sử dụng những chiêu số nửa hư nửa thực, một mặt cố ý chặn đường rút của nàng, một mặt lại dẫn chiêu số của ba ma đầu đánh về phía nàng ta. Võ công của cả ba ma đầu này đều thuộc hàng nhất lưu, nàng hơi lơ lửng, suýt nữa đã bị chúng đánh bị thương, nàng chỉ đành thâm nhiếp tinh thần, triển khai kiếm pháp tinh diệu, chặn thế công của bọn chúng lại.

Kim Thế Di chính là muốn nàng như thế, cho nên cố ý để nàng che trước mặt mình, tiếp phần lớn chiêu số của ba ma đầu còn chàng ở một bên tìm cơ hội tấn công tựa như trêu đùa, nhưng thực ra chàng đang âm thầm để ý sơ hở của cả ba.

Nàng thiếu nữ đang bực mình, chợt nghe Kim Thế Di quát: “Trúng!” Cây gậy sắt văng lên, đánh ra một chiêu Cử hỏa thiêu thiên, Côn Luân tản nhân vừa vỗ ra một đòn Đại thủ ấn, bị cây gậy của chàng chọc trúng thì đau đến tận tim phổi, Kim Thế Di cười ha hả, chàng chợt xoay người rồi phun một bãi nước bọt về phía Tang Mộc Lão, Tang Mộc Lão vội vàng lộn người phóng ra, Kim Thế Di đuổi theo như hình với bóng, giở gậy lên giáng mạnh một gậy xuống móng của mục. Tang Mộc Lão kêu lớn, lặn người xuống đất, khi đứng dậy thì thấy Côn Luân tản nhân đã vượt qua trước mặt mục, chân phóng như bay, té ra gân cổ tay của y đã bị Kim Thế Di đánh đứt lìa, phải luyên trở lại ba năm nữa công phu Đại thủ ấn mới hồi phục được. Từ trước đến giờ Tang Mộc Lão chưa từng chịu nhục như thế này, nhưng mục ta cũng còn biết mình biết ta, thấy Côn Luân tản nhân đã chạy trước thì biết mình quay lại liều mạng cũng sẽ bị Kim Thế Di làm nhục lần nữa. Vì thế mục cũng bắt chước Côn Luân tản nhân, ba mươi sáu kế chạy là thượng sách, thế là cũng co giò bỏ chạy chẳng màng đến Kim Nhật nữa.

Kim Nhật còn một mình, bị thiếu nữ ấy dồn ép phải thối lui từng bước, Kim Thế Di nện cây gậy sắt xuống, nói: “Tên tiểu tử nhà ngươi cứng cỏi lắm, ta tha cho ngươi, sao ngươi vẫn chưa đi, còn đợi khi nào nữa?” Kim Nhật thở dài, thu lại cây gậy, gằn giọng nói: “Nếu ta không thể sáng tạo ra một loại võ công mới, từ rày về sau không bao giờ đến Trung Nguyên nữa.” Kim Thế Di nói: “Cũng không cần phải thế như thế, nào, chúng ta kết làm bằng hữu!” rồi chàng đưa tay ra, Kim Nhật thầm nhủ: “Nếu y có ý giết mình, mình có chạy cũng chẳng thoát.” Thế rồi thần nhiên đưa tay ra nắm lấy tay chàng, nhưng chợt cảm thấy chưởng lực của Kim Thế Di dồn tới, Kim Nhật giật mình, vội vàng vận công chống trả, y vừa nhả chưởng lực ra, thì đột nhiên cảm thấy chưởng lực của Kim Thế Di tiêu biến chẳng còn tăm hơi, còn bàn tay của chàng thì vượt ra khỏi tay Kim Nhật như con cá kình, Kim Nhật chợt mất trọng tâm loạng choạng lao về phía trước mấy bước. Kim Thế Di cười nói: “Ngươi đã không té, hay lắm, ngươi có tâm cơ như thế thì có thể sáng tạo ra được một phái võ công, ngươi hãy đi!” Kim Nhật lúc này mới biết Kim Thế Di có ý muốn thử công phu của y, mặt đỏ ửng, không biết nên khóc hay nên cười, thế rồi cũng co giò bỏ chạy.

Giang Nam nhảy ra khỏi động, kêu lớn: “Đánh rất hay!” Kim Thế Di chợt nghiêm mặt nói: “Giang Nam, ngươi hãy mau nấp vào động trở lại tiếp tục làm con chuột nhắt đi. Ta vẫn đánh chưa đã!” Giang Nam đang định hỏi thì Kim Thế Di đã quét một gậy về phía thiếu nữ ấy!

Giang Nam kêu lên: “Hồngбет, Kim đại hiệp đã trúng tà rồi?” Nàng thiếu nữ giật mình thất kinh, nhưng khinh công của nàng tuyệt đỉnh, Kim Thế Di tuy đánh gậy ấy rất bất ngờ nhưng nàng đã né kịp.

Nàng chưa kịp lên tiếng hỏi Kim Thế Di đã đánh tiếp chiêu thứ hai, chiêu này dùng cả gậy lẫn kiếm, lợi hại hơn trước nhiều, nàng thiếu nữ dốc hết bản lĩnh ra nhảy vọt người lên, cây gậy của Kim Thế Di đánh vù một tiếng quét vào bắp chân nàng, cây kiếm thì đánh ra một chiêu Tiềm long thăng thiên đâm vào bụng của nàng, thiếu nữ đang trên không trung mà vẫn có thể xoay người, khi người nàng xoay qua cây Sương

hoa kiếm chém xéo ra đánh keng một tiếng, hai kiếm giao nhau, nàng thiếu nữ phóng người hạ xuống đất, kêu lên: “Này, ngươi muốn gì thế?”

Nàng chưa dứt lời, Kim Thế Di lại vung gậy lên, đánh tiếp ra một chiêu Đại bằng triển xí cây gậy sắt chỉ đông đánh tây, kiếm gậy chỉ nam đánh bắc, kiếm và gậy đều mở rộng tựa như chim đại bàng giang cánh, một luồng cuồng phong nổi lên kêu vù vù, cát chạy cát bay. Giang Nam kêu ối chao một tiếng, trên trán đã bị trúng một hòn đá, chàng vội vàng nép mình trong động, Trâu Giáng Hà kéo chàng lại xem, miệng thở phào nói: “Còn may, vẫn chưa bị thương. Kim Thế Di quả thật kỳ quặc.”

Giang Nam nói: “Y chắc chắn đã trúng tà, tôi muốn đưa cho y một viên Bích linh đơn để y xua tà giải độc, nhưng họ đánh dữ dội như thế, có cách gì đến gần họ? Hồngбет, ngoại trừ có một người bị đối phương đánh ngất, nếu không trận này rất khó giải!”

Nàng thiếu nữ thấy Kim Thế Di đánh chiêu sau hung dữ hơn chiêu trước, gậy giáng kiếm đâm tựa như sông dài biển rộng cuộn cuộn dồn tới, nàng buộc lòng toàn thần ứng phó, thi triển hết tất cả những chiêu số tinh diệu trong Huyền nữ kiếm pháp, vừa đánh vừa lấy làm lạ, nàng thấy Kim Thế Di chẳng hề có vẻ đùa giỡn, vả lại đánh còn dữ dội hơn ba ma đầu lúc này, “chả lẽ y đột nhiên nổi điên?” có điều chiêu số của chàng liên miên không ngắt, chẳng hề rối loạn, chẳng giống như thần trí mê loạn.

Nàng thiếu nữ kinh ngạc, nhưng vì Kim Thế Di đánh quá hung mãnh, nàng không thể lên tiếng, chỉ đành ngậm tăm mà chống đỡ.

Một hồi sau, hai người đã giao thủ đến bốn năm mươi chiêu mà vẫn chưa phân thắng bại. Đang lúc kịch chiến, Kim Thế Di chợt quát lớn một tiếng, bỗng xuống một gậy, gậy này chàng đã dùng đủ mười thành công lực, bốn mặt tám phương đều là bóng gậy, dồn tới như dời núi lấp biển, Giang Nam đứng trong động nhìn ra mà kinh tâm động phách, chàng không khỏi kêu lên kinh hãi, chỉ trong khoảnh khắc nữa nàng thiếu nữ dung mạo đẹp tựa như hoa ấy sẽ mất mạng dưới gậy của Kim Thế Di.

Trong khoảnh khắc nguy ngập ấy, Giang Nam vẫn chưa nhìn rõ, chàng chợt cảm thấy hoa mắt, nàng thiếu nữ phóng vọt người lên, đầu kiếm điểm vào đầu gậy, mượn luồng kinh lực của Kim Thế Di bắn vọt người lên rồi lộn người lao ra cách đó đến mấy trượng Kim Thế Di chợt thu cây gậy, cười ha hả: “Tốt lắm, cô nương quả nhiên là đệ tử của Lữ Tứ Nương!”

Giang Nam toát mồ hôi lạnh toàn thân, lúc này mới biết Kim Thế Di có ý thử võ công của nàng. Số là Độc Long tôn giả sư phụ của Kim Thế Di từng có quan hệ sâu sắc với Lữ Tứ Nương, ông ta bỏ tà theo chính là nhờ có Lữ Tứ Nương thuyết phục.

Độc Long tôn giả chẳng bao giờ phục ai cả, chỉ phục có một mình Lữ Tứ Nương, cho nên thường kể với Kim Thế Di về chuyện của Lữ Tứ Nương. Do đó từ nhỏ Kim Thế Di đã có ấn tượng sâu sắc với tên của Lữ Tứ Nương. Chàng thấy nàng thiếu nữ tự nhận là học trò của Lữ Tứ Nương, kiếm pháp lại tinh diệu, trong lòng đã có cảm tình, nhưng chàng chưa bao giờ thấy kiếm pháp của Lữ Tứ Nương, cho nên không dám đoán rằng nàng đã sử dụng Huyền nữ kiếm pháp của bà ta, nói cách khác cũng có nghĩa là không dám đoán chắc rằng nàng là đệ tử của Lữ Tứ Nương, nhưng chàng vẫn nhớ sư phụ đã từng kể với chàng về một chiêu Huyền nữ kiếm pháp, khi Lữ Tứ Nương gặp Độc Long tôn giả đã từng dùng chiêu này hóa giải đòn sát thủ lợi hại nhất của Độc Long tôn giả, cho nên mấy mươi năm sau mà Độc Long tôn giả vẫn còn nhớ như in. Lúc này Kim Thế Di thử võ công của nàng thiếu nữ là muốn buộc nàng sử dụng chiêu này.

Giang Nam thò đầu ra khỏi sơn động, thấy Kim Thế Di đã dứt cây đoản kiếm vào trong gậy, chậm rãi bước về phía thiếu nữ, nàng giơ ngang kiếm trước ngực, chăm chú nhìn Kim Thế Di, tựa như đề phòng chàng bất ngờ ra tay. Giang Nam cười thâm, chỉ thấy Kim Thế Di bước tới trước mặt nàng ta, hỏi: “Lữ Tứ Nương chỉ thu một đệ tử là cô nương sao?” Nàng ta nói: “Đúng thế, ngươi hỏi điều này làm gì?” Kim Thế Di nghiêm mặt, chợt cúi đầu vái thiếu nữ ấy, rồi buông tay quá đầu gối, đó chính là đại lễ long trọng nhất trên giang hồ ? Trên giang hồ ngoại trừ đệ tử hành lễ quỳ xuống trước mặt sư phụ, kẻ vẫn bói gặp bậc trưởng bối, dùng lễ tiết này là thể hiện sự tôn kính nhất. Nàng thiếu nữ cả kinh, vội vàng tránh qua, Kim Thế Di nói: “Tôi vái sư phụ của cô nương, cô nương đừng tránh, cũng đừng trả lễ, nếu không là coi thường tôi?” Sau khi bái xong chàng chợt khóc rống lên.

Giang Nam thầm nhủ: “Y biết nàng ta là đệ tử của Lữ Tứ Nương, chỉ cần hành lễ là đủ, sao lại khóc đau lòng như thế? Chả lẽ y đã thực sự trúng tà?” Đang định lên tiếng khuyên nhủ, chợt nhớ Kim Thế Di bảo

chàng tiếp tục làm chuột nhắt, trong lòng hơi bức cho nên quay trở lại trong động.

Nàng thiếu nữ thấy Kim Thế Di làm thế thì luống cuống cả một lúc sau mới nói: “Té ra người biết sư phụ ta đã qua đời?” Kim Thế Di nói: “Tôn sư được chôn ở đâu?”

Thiếu nữ đáp: “Ở trên Mang Sơn, bên cạnh mộ của sư tổ.”

Kim Thế Di nói: “Đáng tiếc suốt đời này tôi không có duyên gặp người nữa.”

Trong mắt nàng thiếu nữ ươn ướt, nàng biết chuyện sư phụ của mình thu phục Độc Long tôn giả, lòng thầm nhủ: “Té ra đệ tử của Độc Long tôn giả, kẻ mà ai ai cũng gọi là quái vật trên võ lâm lại là một người có tình có nghĩa như thế này.” Thấy chàng khóc quá đau lòng, nàng an ủi rằng: “Nhưng sư phụ của tôi đã gặp người hai lần, có điều người không biết đấy thôi.” Kim Thế Di nói: “Ở đâu?” Nàng ta nói: “Một lần ở trên núi Nga Mi”. Kim Thế Di nhớ lần đó chàng đã bị ma đầu Động Minh Tử đánh bị thương, đã chạy xuống núi, chàng không khỏi đỏ mặt nói: “Một lần nữa ở đâu?” Lần đó là ở Hy Mã Lạp Nhã. Sư phụ của tôi thấy người định trèo lên đỉnh Chu Mục Lang Ma, nhưng người không thấy sư phụ tôi. “Có chuyện này không?” Suốt đời Kim Thế Di đã có hai lần thất bại. Một lần là bị Động Minh Tử đánh bị thương, một lần là không thể trèo lên được đỉnh Chu Mục Lang Ma, không ngờ đều bị Lữ Tứ Nương thấy. Nàng thiếu nữ nói: “Sư phụ của tôi khen ngợi võ công của người.” Kim Thế Di vừa mừng rỡ vừa hổ thẹn, hỏi: “Người có còn nói gì về tôi không?” thiếu nữ nhìn Kim Thế Di rồi nói: “Không có. Sư phụ tôi chỉ nói một câu rằng hy vọng người phát dương quang đại võ công của lệnh sư.” Kim Thế Di rất thông minh, thấy ánh mắt của nàng thiếu nữ hơi kỳ lạ, đoán rằng nàng nhất định còn lời nhưng không chịu nói, nếu là người khác thì Kim Thế Di sẽ buông lời mỉa mai, hoặc tìm cách buộc nàng nói ra, nhưng đã biết nàng là đệ tử của Lữ Tứ Nương Kim Thế Di chỉ đành rầu rĩ, chẳng dám làm gì cả. Đó là lần đầu tiên trong đời chàng tự trói buộc mình.

Trâu Giáng Hà thì thầm: “Kim đại hiệp thật thú vị, vừa rồi đánh nhau với người ta một trận, nay lại cười nói như không. Tựa như lúc huynh mới gặp tôi, Giang Nam nói: “Thế ư? Nói như thế Kim đại hiệp chắc hẳn sẽ kết bằng hữu với nàng thôi.”

Trâu Giáng Hà chợt thấy lòng xao xuyến, nàng đỏ ửng mặt thầm nhủ: “Té ra người vừa gặp đã muốn kết bằng hữu với ta rồi ư?” nàng không nói ra lời ấy, chỉ thấy Kim Thế Di lại vãi dài nàng thiếu nữ, nàng ta lách người sang một bên, cười nói: “Lại chuyện gì nữa?” Kim Thế Di nói: “Ba tên ma đầu ấy thật sự là tìm đến tôi, đa tạ cô nương đã giúp tôi chặn bọn chúng. Hơn nữa vừa rồi tôi đã vô lễ với cô nương, tôi cũng nên xin lỗi cô nương.” Nàng thiếu nữ cười: “Không sao cả. Người không muốn thử võ công của tôi, tôi cũng muốn thử võ công của người. Nay tôi cũng nhận ra quả nhiên người là đệ tử của Độc Long tôn giả. Không những võ công mà tính tình của người cũng giống như lệnh sư.”

Kim Thế Di ngạc nhiên: “Cô nương đã gặp sư phụ tôi từ lúc nào?” nàng thiếu nữ nói: “Là sư phụ của tôi đã nói. Người bảo nửa đời trước lệnh sư là một quái nhân, sau đó đã dần dần thay đổi. Có phải như thế không?”

Kim Thế Di hơi buồn bã gật đầu: “Cô nương nói chẳng sai.” Lòng thầm nhủ: “Sư phụ gặp phải Lữ Tứ Nương, người hiểu tâm sự của mình nên tính tình dần dần thay đổi. Mình thì không may mắn như người.”

Nàng thiếu nữ nói: “Vừa rồi người đã cứu tôi, tôi cũng nên đa tạ người. ”Nói rồi vãi Kim Thế Di một cái. Kim Thế Di cười ha hả: “Tôi rất ghét khách sáo, hai lạy vừa rồi của tôi là thành tâm thành ý, tôi chẳng mong cô nương trả lễ.” Rồi chàng lại nhìn thiếu nữ ấy cười rằng: “Nhưng tôi có thể nhận ra cô nương cũng thành tâm thành ý.

Cho nên tôi không khách sáo, xin nhận lễ này của cô nương.” Giang Nam thấy rất thú vị, khê bảo: “Cô nương thấy họ thi lễ với nhau cũng rất tương kính như tân?” Giang Nam học được những câu văn về từ Trần Thiên Vũ, nay tùy tiện sử dụng Trâu Giáng Hà bật cười: “Tương kính như tân có nghĩa là gì huynh biết không? Cứ nói vớ vẩn.”

Giang Nam nói: “Sao tôi lại chẳng hiểu? Tôi đối với cô nương cũng tương kính như tân.” Trâu Giáng Hà cười ngặt nghẽo, đẩy chàng rồi nói: “Không hiểu thì đừng nói càn!” Thật ra Giang Nam cũng hiểu, chàng cố ý đùa với Trâu Giáng Hà mà thôi.

Kim Thế Di nói: “Cô nương biết tên tôi nhưng tôi vẫn chưa biết tên cô nương?” thiếu nữ ấy nói: “Tôi là Cốc Chi Hoa.” Kim Thế Di nói: “Ồ, tên thật đẹp” Thiếu nữ bảo: “Nhưng tôi không thích tên của người

lắm!”

Kim Thế Di mở to mắt hỏi: “Tại sao?” nàng thiếu nữ cười bảo: “Cái tên Kim Thế Di nghe ra tựa như suốt đời này người mãi mãi chẳng thêm để ý đến ai.” Kim Thế Di đặt tên cho mình chính là vì ý này.

Thiếu nữ ấy cười xong thì chậm rãi nói: “Thật ra con người cũng không đáng sợ như người tưởng tượng”

Kim Thế Di ngửa mặt lên trời cười rộ rồi nói: “Tôi đã nghe nhiều người nói câu này. Thôi được, coi như nửa đời sau tôi sẽ đổi tên này.”

Thiếu nữ cười nói: “Quê hương tôi có phong tục dù đi qua đường tá túc, gặp lúc người ta có con mới sinh cũng phải tặng quà.” Câu nói ấy rất bất ngờ mà lại rất kỳ lạ, Kim Thế Di ngẩn người ra, chỉ nghe nàng thiếu nữ tiếp tục nói: “Nay người có ý đổi tên cũng giống như đứa trẻ mới sinh ra đời, dù thế nào đi nữa, từ câu này của người, người đã hoàn toàn khác hẳn với Kim Thế Di trước kia.” Lời nói của thiếu nữ ấy đầy huyền cơ, hàm chứa triết lý, Kim Thế Di vốn có tuệ căn, vừa nghe đã hiểu, buông giọng cả cười rằng: “Bản thân tôi cũng không biết khi nào thì sẽ làm người nữa. Cô nương bảo sẽ tặng quà cho tôi, vậy đó là quà gì? Lấy ra xem thử.”

Thiếu nữ nói: “Tôi chỉ là mượn hoa dâng Phật.” Kim Thế Di nói: “Hoa đâu?” nàng thiếu nữ nói: “Tôi nhờ tiểu bằng hữu của huynh trao cho huynh. Đây, người có phải là Giang Nam không? Hãy chuyển hộ quà của ta cho Kim Thế Di hiện tại.”

Giang Nam thất kinh, kêu lên: “Này, này Cô nương bảo gì, tôi có lấy quà của cô nương đâu?” Chàng chưa nói xong thì chợt nghe một tràng cười lạnh lạnh, nàng thiếu nữ ấy đã bước tới.

Kim Thế Di ngẩng đầu nhìn trời mà lòng đầy tâm sự, chàng thầm nhủ: “Cốc Chi Hoa, Cốc Chi Hoa, trong u cốc có giai nhân, bỏ đời mà đứng một mình. Tên của nàng và tên mình gộp lại cũng có chút ý nghĩa.” Chàng tuy chỉ mới gặp nàng nhưng đã có ấn tượng sâu sắc. Kim Thế Di cảm thấy nàng không chỉ khác với Lý Tâm Mai mà cũng chẳng giống Băng Xuyên thiên nữ, trước kia chàng coi Băng Xuyên thiên nữ là đệ nhất tri kỷ của mình, nhưng nghĩ kỹ lại Băng Xuyên thiên nữ chẳng qua thông cảm, xót thương cho chàng. Còn nàng thiếu nữ này lại coi chàng bình đẳng với mình.

Giang Nam bật cười, Kim Thế Di nói: “Tiểu quý, người cười gì? Mau ra đây?”

Giang Nam nói: “Người mắng tôi là chuột nhắt. Chuột nhắt phải ở trong hang, không thể chui ra được.” Kim Thế Di nói: “Giận rồi ư? Người không biết đấy thôi, trong võ công có một loại công phu chuột nhắt rất lợi hại. Thôi được, nếu người nổi giận thì ta cùng làm chuột nhắt với người.” Rồi chui tọt vào trong động, tóm lấy Giang Nam, nói: “Chiều này gọi là linh miêu bắt chuột nhắt. Đến khi mặt trời lên đến giữa đỉnh đầu ta mới thả người ra!” Không biết chàng cố ý hay vô ý mà đột nhiên liếc mắt nhìn về phía Trâu Giáng Hà. Trâu Giáng Hà rất lạnh lẽ, thầm nhủ: “Chẳng lẽ Kim Thế Di muốn truyền cho y võ công gì?” Rồi nàng cười nói: “Tôi thì không muốn làm chuột nhắt, tôi sẽ ra đây” Giang Nam toan đuổi theo nhưng Kim Thế Di giữ lại khiến chàng không thể cử động được. Giang Nam cười khổ khê nói: “Này, tôi thật sự chẳng nhận được quà gì của nàng cả”

Kim Thế Di mỉm cười: “Tiểu huynh đệ, không phải ta đòi quà của người mà ta chỉ muốn tặng quà.” Giang Nam mừng rỡ hỏi: “Thật không?” Kim Thế Di nói: “Người đối với ta rất tốt, ta cũng rất thích người, người tốt hơn gã Trần công tử nhẵn bánh bao kia nhiều.”

Giang Nam nghĩ ngợi rồi chợt nói: “Người đã tặng cho quà quý nhất. Lại còn tặng gì nữa? Tôi không dám nhận, công tử đã nói không nên quá tham lam”. Kim Thế Di cả cười: “Người rất nghe lời Trần Thiên Vũ. Ba viên Bích linh đơn đó là của Đường Kinh Thiên, chẳng qua ta chỉ mượn tay người đưa cho Trần Thiên Vũ mà thôi.

Cái đó không tính. Ta còn có một món quà quý hơn cả Bích linh đơn nữa chỉ tặng riêng cho người. Người có muốn học võ công thượng thừa không?”

Kim Thế Di tưởng Giang Nam chắc chắn sẽ mừng đến nỗi nhảy cẫng lên, nhưng Giang Nam lại thộn mặt ra, lẩm bẩm: “Quà, quà...” rồi chàng chợt kêu lên: “Ồi chao, tôi nhớ rồi, đúng là có một món quà ở đây, bây giờ tôi phải lấy cho người!” Kim Thế Di rất ngạc nhiên, nói: “Nàng quả thật có món quà nhờ người trao cho ta. Người... người không đùa đấy chứ?” Giang Nam nói: “Tôi đùa với người khác chứ chẳng đùa với người.”

Kim Thế Di vội vàng hỏi: “Chuyện gì thế?” Giang Nam nói: “Trên người Tàng Linh thượng nhân có một bức họa rất kỳ quái, lúc này tôi nghe ba tên ma đầu bàn tán ở bên ngoài, bọn chúng bảo sẽ cướp bức họa này” Chàng ngáp ngừng rồi lại nói tiếp: “Nếu không nhờ nàng đánh với bọn chúng một trận, bức tranh đã rơi vào tay bọn chúng. Bức tranh thật sự là của nàng. Món quà nàng nhờ tôi trao cho người chắc chắn là bức tranh này” Kim Thế Di nổi tò mò, đẩy tảng đá, bước đến bên cạnh Tàng Linh thượng nhân, quả nhiên thấy có một bức tranh, Kim Thế Di mở ra nhìn, Giang Nam nói: “Người xem, có lạ không? Một người cao lớn giương cung bắn núi lửa là có ý gì? Ở đó có báu vật gì mà ba tên ma đầu coi trọng đến thế?” Kim Thế Di kêu ồ một tiếng, một lát sau vẫn không nói, tựa như đang suy nghĩ điều gì đó, Giang Nam thấy thế thì im bặt.

Té ra Kim Thế Di thấy trong bức tranh là một hải đảo, núi lửa trên đảo trông rất quen thuộc, chàng nhớ lại khi Độc Long tôn giả dắt chàng tới Xà đảo đã đi ngang hòn đảo này, lúc đó chàng chỉ là một đứa trẻ, thấy hòn núi phun lửa thì rất ngạc nhiên cho nên đã hỏi Độc Long tôn giả. Độc Long tôn giả bảo đó là một hoang đảo không ai sống, nằm ở phía nam Xà đảo, nếu gió thuận thì ba ngày sẽ tới, nhưng ông ta cũng từng căn dặn Kim Thế Di, sau này lớn lên thì không được lên đảo có núi lửa, tựa như trên hoang đảo có chuyện gì quái dị.

Kim Thế Di chưa bao giờ lên hòn đảo này, sau đó chàng trở về đại lục, trên đường đi chàng cũng không thấy hải đảo của núi lửa. Nay chàng không hiểu ý nghĩa của bức tranh này, nhưng chàng chắc chắn đã gặp hòn đảo trong bức tranh. Kim Thế Di thầm nghĩ: “Chả lẽ Tàng Linh thượng nhân đã nói sự thực, ba trăm năm trước quả nhiên có người tên Kiều Bắc Minh tham ngộ được võ công của hai phái chính tà nhưng cuối cùng chết lặng lẽ trên đảo hoang?” Chàng không có ý dòm ngó võ công của Kiều Bắc Minh, nhưng nghĩ đến nếu võ công của ông ta có thể giải trừ mầm họa cho mình, như thế chắc chắn sẽ tạo phước cho những người học võ sau này, chàng nghĩ đến đó thì tim đập thình thịch.

Thế rồi chàng cuộn bức tranh lại cười với Giang Nam: “Ta nhận món quà này, đa tạ người đã nhớ đến ta. Bây giờ ta cũng tặng cho người một món quà.” Giang Nam nói: “Này, tôi không hiểu điều người nói lúc này, chẳng phải người bảo sẽ chỉ điểm cho tôi một loại võ công thượng thừa sao?” Kim Thế Di nói: “Đúng thế!” Giang Nam cả mừng, liền vái chàng làm thầy, Kim Thế Di cả cười: “Chúng ta trạc tuổi nhau, hãy cứ làm bằng hữu của nhau. Làm thầy trò thì còn ý nghĩa gì? Hơn nữa, lúc này ta vẫn chưa muốn nhận học trò.”

Giang Nam cười hì hì: “Tôi biết tâm ý của người. Người sợ nhận một tên học trò như tôi thì sẽ mất mặt. Thôi được, dù cho người không chịu làm thầy, nhưng tôi chắc chắn sẽ cố gắng rèn luyện, không làm mất mặt người”

Kim Thế Di nói: “Chiêu thức của võ công không phải một buổi nửa ngày là có thể học hết, vả lại dạy từng chiêu từng thức cũng chẳng có ích gì. Giờ đây ta sẽ truyền thụ cho người khẩu quyết, sau khi người đã học thuộc thì phải coi ngộ tính của người.

Tục ngữ nói một lý thông thì trăm lý hiểu. Nếu người hiểu được đạo lý của võ công thượng thừa, sau này dù học được chiêu thức gì ra tay cũng dễ dàng chế thắng kẻ địch. Về mặt nội công người đã có căn cơ, cứ chiếu theo tâm pháp nội công của phái Thiên Sơn đó cần cù rèn luyện, chắc chắn sẽ có thành tựu, điều này thì ta không dạy người”

Đạo võ học rộng lớn vô bờ bến, Kim Thế Di chỉ giảng vài điều khẩu quyết quan trọng nhất, Giang Nam nhớ rất giỏi, mỗi khẩu quyết Kim Thế Di chỉ cần giảng một hai lần là chàng có thể nhớ kỹ đồng thời hiểu được đạo lý trong đó. Cuối cùng Kim Thế Di truyền cho chàng một bộ thủ pháp điểm huyết, thế là chỉ trong vòng nửa ngày chàng đã học được rất nhiều.

Tạm thời không nhắc đến Giang Nam nữa, lại nói Dương Liễu Thanh chờ cả đêm mà chẳng thấy con gái trở về thì trong bụng lo âu, sợ nàng sẽ xảy ra chuyện. sau khi trời sáng đã đi tìm, khó khăn lắm mới tìm được con gái. Trâu Giáng Hà vừa thấy đã bảo bà ta đừng lên tiếng khiến bà ta chẳng hiểu ắt gặp gì.

Mãi đến trưa chỉ nghe Kim Thế Di cười lớn ba tiếng trong động rồi cùng Giang Nam dắt tay bước ra, Dương Liễu Thanh thấy Giang Nam mặt mày rạng rỡ mới đoán được rằng Kim Thế Di đã truyền võ công cho chàng. Dương Liễu Thanh nhớ lại đêm qua Kim Thế Di đã âm thầm giúp mình dẹp họa, vì thế tuy có chút hiềm khích với chàng trước kia nhưng cũng bước tới đáp tạ chàng.

Trâu Giáng Hà thì muốn mời chàng ở lại thêm mấy ngày.

Kim Thế Di nói: “Cô nương thật lòng muốn giữ tôi? Có vài tên đại ma đầu đang muốn tìm tôi, cô nương có sợ bọn chúng đến quấy rầy chăng?” Dương Liễu Thanh vốn chẳng có thành ý mời chàng, nghe chàng nói như thế thì nhíu mày, đang định nói mấy lời khéo léo để tiễn chàng đi. Kim Thế Di cười ha hả rồi cao giọng ngâm: “Kiếm gây tung hoành đến lại đi, ngựa mặt nhìn trời cao giọng hát!” Rồi chàng phất tay áo phóng vọt người lên, tiếng cười chưa dứt thì bóng đã khuất dạng. Dương Liễu Thanh thầm nhủ: “Đúng là một tên quái vật.” Trâu Giáng Hà nói: “Không, con thấy hình như y đang có tâm sự. Ôi, võ công của y tuy cao đến cực điểm nhưng lại rất cô độc.”

Lại nói Kim Thế Di bỏ đi, trong lòng rất sầu muộn. Chàng ngầm giúp Giang Nam thành danh nhưng cũng gián tiếp nối mối duyên cho Giang Nam và Trâu Giáng Hà, chàng vốn rất đặc ý chuyện này nhưng thấy mình đang lẻ loi, sống cuộc sống phiêu bạt, lại không khỏi hơi ngậm ngùi. Không biết thế nào mà hình bóng của nàng thiếu nữ lúc nãy lại hiện lên trong lòng chàng, Kim Thế Di chợt nghĩ: “Sư phụ của mình đã từng nhận ơn lớn của Lữ Tứ Nương, trong võ lâm, người mình khâm phục nhất chỉ có Lữ Tứ Nương. Nay mình đã biết bà ta qua đời, sao không đến tảo mộ bà ta một phen?” Thật ra chàng đã tìm cơ cho mình, đương nhiên chàng tôn kính Lữ Tứ Nương, nhưng chàng muốn đến cúng tế trước mộ Lữ Tứ Nương là để gặp Cốc Chi Hoa. Mang Sơn nằm ở Hà Nam, Kim Thế Di rời huyện Đông Bình ở Sơn Đông, đi gần một tháng từ phía nam Sơn Đông vào Hà Nam, vượt qua sông Hoàng Hà, men theo núi Thái Hàng đi về phía tây, hôm nay chàng đã đến một trấn nhỏ tên gọi Tân An, từ Tân An đi tiếp khoảng hai trăm dặm nữa thì đến Mang Sơn.

Kim Thế Di đến Tân An thì trời đã nhá nhem tối.

Chàng vốn còn muốn đi một đoạn nữa, nhưng khi đi ngang cửa của một khách sạn thì vô tình phát hiện hai thớt tuấn mã cổ dài chân ngắn, bốn vó như mây, đó chính là loại ngựa giống Đại Uyển. Kim Thế Di lấy làm lạ, thầm nhủ: “Chủ nhân của hai thớt ngựa này chắc chắn từ miền tái ngoại đến, mình phải xem thử là ai!” vì thế chàng quyết định vào ở trong khách sạn này.

Sau bữa cơm tối, Kim Thế Di ngồi luyện tọa công, đến canh ba thì chàng rón rén đứng dậy, đến cửa các phòng lên nhìn vào, chàng chẳng thấy có điều gì khác lạ, nhưng đến căn phòng cuối cùng nằm ở phía đông, Kim Thế Di vừa chạm vào cửa sổ thì chợt nghe bên trong có người mắng: “Tên quái vật Kim Thế Di chết quách cho xong?” Kim Thế Di không khỏi thất kinh, khinh công của chàng mấy năm nay đã đến mức lư hỏa thuần thanh, chàng tin rằng mình không hề phát ra tiếng động. Nhưng trong đêm tối mịt mùng mà người trong phòng vẫn có thể phát hiện ra.

Chỉ nghe một người nói: “Võ lão nhị, sao có thể mắng người ta ở sau lưng?”

giọng nói lúc nãy lại vang lên: “Tôi không mắng y thì mắng ai? Thử nghĩ xem, chúng ta bôn ba nhọc nhằn chẳng phải là vì y sao? Chuyện tốt của thúc đến nay vẫn chưa thành cũng chẳng phải là vì y sao, hừ, khổ nỗi đến lúc này chúng ta không biết y còn sống hay đã chết?” Kim Thế Di nghe đến đây thì mới vỡ lẽ ra, té ra những kẻ trong phòng không phải phát giác ra hành tung của chàng mà là bọn chúng đang nói tới chàng.

Những điều khiến cho chàng thắc mắc chính là giọng nói của hai người này không quen, nhưng tại sao bọn chúng lại nguyện rửa chàng tựa như chàng có mối thù không đội trời chung với chúng?

Chỉ nghe một giọng nói tựa như còn rất trẻ của một thiếu niên vang lên: “Ta thì mong Kim Thế Di vẫn còn sống, nếu không chỉ e tiểu sư muội của ta sẽ đau lòng cả một đời!” Giọng nói lúc nãy lại vang lên: “Tiểu sư thúc, đừng trách tôi lắm lời, tôi thấy hình như người hơi ngốc. Nếu Kim Thế Di quả thực đã chết, chả lẽ tiểu cô cô còn có thể đợi chờ? Sư thúc cũng biết sư tổ đã có ý giúp cho sư thúc chuyện này, chính tại tôi đã nghe người nói chuyện ấy với mẹ của Tâm Mai?”

Kim Thế Di nghe tên Tâm Mai thì giật mình, hình bóng của một nàng thiếu nữ đáng yêu hoạt bát hiện lên trong lòng chàng, chàng nhớ lại lần đầu tiên gặp gỡ nàng ở trên núi Nga Mi, nhớ lại giữa thảo nguyên mênh mông miền tái ngoại, đã từng cùng mẹ con nàng vượt đường xa ngàn dặm, nhớ lại tấm tình si của nàng ở trên núi Hỷ Mã Lạp Nhã, tuy Kim Thế Di không nở làm xao động cõi lòng của một nàng thiếu nữ, không dám chấp nhận tình yêu của nàng, nhưng chàng lại cảm kích trái tim chân tình của nàng, dù thế nào đi nữa suốt đời này chàng vẫn không thể quên được hình bóng ấy.

Kim Thế Di cũng đoán được thân phận của hai người trong phòng. Người được gọi là Võ lão nhị chắc là Võ Định Cầu, người có vai vế nhỏ hơn Lý Tâm Mai một bậc.

9. Tính Danh Gốc Gác Chẳng Ai Hay -một Thoa Một Kiếm Không Người Rõ (2)

Số là bà bà của Phùng Lâm chính là Võ Quỳnh Dao một trong Thiên Sơn thất kiếm, anh trai của Võ Quỳnh Dao là Võ Quỳnh Hóa có hai người cháu, người anh tên gọi Võ Định Châu, người em tên gọi Võ Định Cầu. Tính ra cũng có quan hệ thân thích, tuy đã tương đối xa nhưng hậu nhân của Thiên Sơn thất kiếm vài ba năm thì gặp nhau một lần, nếu chưa thành niên thì càng thường gặp nhau hơn, cho nên anh em nhà họ Võ từ nhỏ đã rất thân quen với Lý Tâm Mai, họ biết chuyện nhà của nàng, đó đương nhiên không có chuyện gì lạ. Còn chàng thiếu niên kia chính là đệ tử duy nhất mà Đường Hiểu Lan đã thu nhận, tên gọi Chung Triễn. Năm xưa Băng Xuyên thiên nữ lên Đà Phong, trước khi gặp vợ chồng Đường Hiểu Lan đã từng đánh với y một trận.

Chuyện này Kim Thế Di đã từng nghe Băng Xuyên thiên nữ kể. Kim Thế Di biết lai lịch của hai người này, trong lòng dâng lên nỗi thắc mắc, chỉ nghe Võ Định Cầu tiếp tục nói: “Hôm ấy, tôi đang luyện kiếm với Tâm Mai ở trong sân, Đường đại hiệp bước vào nói chuyện với mẹ Tâm Mai về Kim Thế Di. Đường đại hiệp bảo, Kim Thế Di đã mất tích nhiều năm, ông ta nhờ người đi tìm khắp nơi mà vẫn chẳng hề có tin tức, chỉ e lạnh ít dữ nhiều. Rồi ông ta lại nhắc đến hôn sự của Tâm Mai, sư thúc có biết ông ta nhắc đến ai không? Đó chính là người mẹ của Tâm Mai xưa nay mau mắn, bà bảo đã biết tâm ý của con gái, trừ phi biết rõ Kim Thế Di đã chết, nếu không e rằng cũng rất khó khuyên nàng, nhưng cũng lo con gái sẽ lỡ tuổi thanh xuân, bảo rằng sau khi hỏi con gái thì mới nghĩ đến mối hôn sự này. Tâm Mai đang ở trong vườn với tôi đương nhiên nghe rất rõ ràng lời họ nói, nàng nghĩ bà cũng có ý muốn cho nàng nghe. Lúc đó tôi cũng thấy thần sắc của nàng có hơi kỳ lạ, nhưng cũng không để ý, không ngờ tối hôm ấy nàng đã bỏ trốn xuống núi”

Chung Triễn thở dài, nói: “Té ra Tâm Mai sư muội đã bỏ trốn vì chuyện này!” Võ Định Cầu cười rằng: “Tiểu sư thúc, người đừng quá lo lắng. Nàng bỏ trốn xuống núi đương nhiên là đi tìm Kim Thế Di, cứ để nàng thỏa lòng cũng được. Nàng đi tìm khắp nơi không thấy, biết chắc Kim Thế Di đã chết, chả lẽ suốt đời nàng không lấy ai nữa?” Chung Triễn im lặng không nói. Võ Định Cầu lại bảo: “Kể tôi cảm ghét nhất là tên quái vật Kim Thế Di, đúng là một tên ăn mày điên khùng, Tâm Mai đã thích y như thế, thậm chí cả mẹ của nàng, sư phụ của sư thúc đã phí nhiều công sức vì chuyện y còn sống hay đã chết? Y chết thì không sao, nếu Tâm Mai mất tích vì y e rằng chúng ta lại phải đi tìm nàng!” Chung Triễn nói: “Chúng ta đã tìm nửa năm mà chẳng hề nghe tung tích nàng. Nàng xưa nay ngang ngạnh, một thiếu nữ trẻ tuổi mà một mình đi lại trên giang hồ, mong rằng nàng không xảy ra chuyện gì thì tốt.” Võ Định Cầu nói: “Sư thúc đúng là tình sâu ý nặng, đáng tiếc nàng không biết điều đó. Thực ra cũng không cần lo lắm, võ công của Đường đại hiệp là thiên hạ đệ nhất, võ công của nàng cũng chẳng kém chúng ta. Trên giang hồ có mấy người có thể địch lại nàng? Dù cho có thể thắng nàng, chỉ cần động thủ với nàng thì lẽ nào không biết nàng là đệ tử của phái Thiên Sơn? Sư thúc thử nghĩ xem, ai dám đụng đến môn hạ của phái Thiên Sơn?”

Kim Thế Di ngồi bên ngoài cửa sổ ngẩn người ra, chàng thầm nhủ: “Không ngờ Tâm Mai lại có tình sâu ý nặng với mình như thế, đã bốn năm qua mà vẫn chẳng hề thay đổi! Người họ Chung nhân phẩm hình như cũng không tệ. Còn tên họ Võ thì thật đáng ghét.” Võ Định Cầu vẫn không ngừng nói trong phòng, vừa nguyên rủa Kim Thế Di vừa chọc cười Chung Triễn.

Kim Thế Di bực mình, móc một ít bùn ở dưới đất vo lại, chàng đưa tay chọc rách giấy cửa sổ bắn viên bùn ấy vào miệng Võ Định Cầu.

Thế mà cả hai chàng thiếu niên không biết trời cao đất dày nhảy dựng dậy, Chung Triễn rút cây thanh cương kiếm treo trên vách đâm ra cửa sổ, Võ Định Cầu cũng nhảy ra, y tức giận đến nỗi ngoác mồm mắng: “Tên khốn kiếp ở đâu dám hí lộng tiểu gia?” Tiếng mắng chưa dứt thì một viên bùn lại bay tới, lúc này Võ Định Cầu né tránh rất nhanh, viên bùn trúng bốp vào mặt y, vừa thối vừa ướt nhem nhẹp. Kim Thế Di cố ý để cho họ đuổi theo, Chung Triễn biết võ công của người này cao hơn mình nhưng Võ Định Cầu đã đuổi theo, cả hai người coi như là đồng môn cho nên y cũng chỉ đành chạy theo. Kim Thế Di dụ họ ra ngoài ngoài ô, chốc chốc thì ném lại một hòn đá hoặc một viên bùn trêu ghẹo họ.

Kinh công của Kim Thế Di cao mình hơn họ nhiều, họ đuổi mãi mà chỉ thấy thấp thoáng bóng dáng của Kim Thế Di, đến khi không đuổi thì bùn và đá lại bay tới khiến Võ Định Cầu cứ ngoác mồm mắng mãi không thôi. Chung Triễn lạnh lẽo hơn, nhủ thầm: “Chẳng lẽ người này là Kim Thế Di?” nghĩ chưa dứt, chợt nghe một tiếng hú dài chói tai vọng tới, chiếc bóng ở trước mặt đã biến mất dạng.

Kim Thế Di rẽ sang một con đường nhỏ, quay về khách sạn trước hai người Võ, Chung.

Kim Thế Di vừa đi vừa cười thầm, nào ngờ vừa mới về đến phòng thì phát hiện có một sự việc khiến chàng không thể cười được nữa.

Đó là một cây ngọc thoa, Kim Thế Di bước vào phòng thì thấy có cây ngọc thoa trên bàn, cây ngọc thoa phát ánh sáng lấp lánh, Kim Thế Di cầm lên nhìn, chàng ngạc nhiên đến nỗi không dám tin vào mắt mình, đó là một cây ngọc thoa hình bướm bướm, kiểu dáng rất đặc biệt, đó chính là vật trang sức của Lý Tâm Mai, từ lúc Kim Thế Di gặp gỡ cho đến khi chia tay nàng, nàng vẫn thường cầm cây ngọc thoa này. “Ồ đâu ra thế này? Chẳng lẽ Tâm Mai tìm đến mình?” Kim Thế Di nhặt cây ngọc thoa lên, đoán bừa một hồi, khi nhìn kỹ thì thấy trên cây ngọc thoa có vết máu nhàn nhạt. “Có phải nàng đã bị thương? hay là nàng muốn bày tỏ tâm ý của mình?” Kim Thế Di cầm cây ngọc thoa mà như nhìn thấy Lý Tâm Mai, nhớ lại giọng nói nét cười của nàng, nhớ lại ánh mắt u oán của nàng, Kim Thế Di chợt thấy đau đớn cõi lòng: “Chẳng lẽ mình không thoát khỏi nghiệp chướng này?” Trong đêm tối ánh lạnh, chàng chợt nghe trên mái nhà có tiếng thở nhẹ, Kim Thế Di giật mình: “Ai mà có công phu dạ hành giỏi như thế? Chắc chắn là Tâm Mai?” Kim Thế Di nhảy lên mái nhà, chỉ thấy một cái bóng đen lướt qua, trông bộ dạng chẳng giống nữ nhi, trong chớp mắt cái bóng ấy đã đến trước cửa phòng của Chung Triển và Võ Định Cầu.

Y ghé mắt nhìn vào bên trong cửa sổ chợt kêu ồ một tiếng, tựa như vì phát hiện bên trong không có người cho nên cảm thấy kinh ngạc, Kim Thế Di không đợi quay đầu lại đã mau chóng dùng thủ pháp nhanh như điện chớp điểm vào ma huyết của y rồi xoay người y lại nạt hỏi: “Người là ai? Người tìm ai?” Hán tử ấy ngậy người ra, Kim Thế Di gơ cây ngọc thoa trước mặt y, khẽ quát hỏi: “Có phải người đem cây ngọc thoa này đến hay không?” trong khoảnh khắc chỉ thấy hán tử ấy mở to mắt, bộ mặt rất kinh ngạc, Kim Thế Di nhủ rằng dù không phải y đem cây ngọc thoa này đến cũng chẳng liên quan gì đến y, cho nên xia cây ngọc thoa tới trước mặt y trầm giọng quát: “Người mau nói thực, nếu không ta đâm mù mắt người!”

Hán tử ấy kêu ối chà một tiếng rồi nói: “Người có phải là đệ tử của phái Thiên Sơn không?” Kim Thế Di nói: “Ta là Kim Thế Di.” Kim Thế Di đã bị người ta gọi là Độc thủ phong cái, ai cũng đều nghĩ chàng là một kẻ quái gở, hán tử nghe chàng nói tên thì hoảng sợ còn hơn gặp phải Diêm Vương, y run lấy bấy vọi vàng nói: “Tôi chẳng phải đến đây dòm ngó ngài, tôi... tôi phụng lệnh theo dõi một thiếu nữ.” Kim Thế Di nói: “Thiếu nữ ấy như thế nào?” Hán tử bảo: “Không... không biết.” Kim Thế Di nói: “Có phải là nữ đệ tử họ Lý của phái Thiên Sơn không?” Hán tử đáp: “Không... không phải.” Kim Thế Di lại gơ cây ngọc thoa, nói: “Người có nhận ra cây ngọc thoa này không?” Hán tử trả lời: “Đây... đây là cây ngọc thoa thiếu nữ ấy đã đánh cắp trong trang của chúng tôi.” Kim Thế Di nghe thế thì ngạc nhiên, lòng thầm nhủ: “Đánh cắp? Sao cây ngọc thoa của Lý Tâm Mai lại lọt vào tay người khác? Thiếu nữ ấy lại là ai?” Rồi chàng hỏi tiếp: “Người vâng lệnh ai?” Hán tử lắp bắp trả lời:

“Mạnh... Mạnh...” nói xong một chữ Mạnh thì y đột nhiên kêu thảm một tiếng rồi đổ ập xuống đứt hơi.

Kim thế Di là cao thủ ném ám khí, khi hán tử ấy vừa mới thốt ra được một chữ “Mạnh” thì chàng đã nghe có tiếng ám khí rất nhỏ bé xé gió bay tới, thế nhưng chàng cũng chỉ có thể né tránh một mũi mai hoa châm chứ không kịp cứu y.

Kim Thế Di có đầy kinh nghiệm giang hồ, thấy thế thì biết người vừa mới phóng ám khí chắc chắn là đồng bọn của y, kẻ này nấp ở một chỗ, vì sợ đồng bọn khai ra sự thật cho nên giết người bịt miệng. Kim Thế Di không rảnh lục soát phòng của hai người Chung, Võ mà lập tức đuổi theo, trong khoảnh khắc ấy người kia cũng đã chạy được hơn một dặm. Nhưng từ nhỏ Kim Thế Di đã luyện phóng ám khí, tai rất thính, tuy không thấy bóng dáng của y nhưng nghe bước chân của y thì đoán được y chạy về hướng nào.

Kim Thế Di lập tức thì triển khinh công thượng thừa Lục địa phi đằng, đuổi được một đoạn thì nghe ở phía trước có tiếng binh khí chạm nhau, Kim Thế Di gia tăng cước bộ, chạy tới phía trước nhìn thì thấy có hai thiếu niên, mỗi người sử dụng một cây trường kiếm đang giao đấu với một hán tử, hán tử ấy sử dụng một cây roi mây đốt, lúc này đã bị chặt đứt ba đầu, roi dài biến thành roi ngắn, xem ra đã sắp bị thương dưới kiếm của hai thiếu niên. Còn hai thiếu niên này chính là Võ Định Cầu và Chung Triển.

Kim Thế Di cả mừng, sợ hai thiếu niên không nương tay mà giết chết hán tử ấy, đang định chạy lên bắt sống y thì trong lúc đó đã nghe hán tử quát: “Người phía sau mới là Kim Thế Di, các người chặn ta làm gì?” Chung Triển đã nghe tiếng bước chân của Kim Thế Di, nghe thế thì thất kinh, Võ Định Cầu lúc này

nhìn lại thì mới lạc giọng kêu lên: “Ồi chao, quả nhiên là Kim Thế Di. Hôm nay ta liều mạng với người!”

Hán tử che mặt nhân thời cơ ấy thì lập tức co giò bỏ chạy.

Kim Thế Di cười: “Người muốn liều mạng nhưng lúc này ta không thể chiều.”

Nói chưa dứt thì chợt hấy có hai luồng ánh sáng bắn tới trước mặt như điện chớp, đó là ám khí độc môn Thiên Sơn thần mạng của phái Thiên Sơn, Kim Thế Di đã từng thấy Đường Kinh Thiên sử dụng, cho nên biết loại ám khí này rất lợi hại. Công lực của Chung Triễn tuy kém xa Đường Kinh Thiên, nhưng hai mũi thần mang vừa phát ra đã xé gió bay tới, uy thế rất kinh người. Kim Thế Di không dám tiếp liều, chỉ đành phóng vọt người lên tránh được mũi thứ nhất rồi dùng cây gậy sắt gạt mũi thứ hai, chàng chỉ chậm lại trong khoảnh khắc mà Chung Triễn và Võ Định Cầu đã đâm kiếm tới.

Chung Triễn và Võ Định Cầu tuy chưa gặp Kim Thế Di, nhưng đã biết chàng qua lời của Lý Tâm Mai, bọn họ bị Kim Thế Di bản cột, trong lòng rất căm tức, bởi vậy lúc này gặp người che mặt đã tưởng là Kim Thế Di, đầu một hồi thì mới nhận ra không ổn, Kim Thế Di liền chạy tới, bọn họ thấy chàng sử dụng cây gậy sắt, bề ngoài trông giống như Lý Tâm Mai đã tả, đương nhiên nào chịu bỏ qua. Hai người vừa xông lên đã thi triển kiếm thuật lợi hại nhất của sư môn. Chung Triễn sử dụng Truy phong kiếm thức trong Thiên Sơn kiếm pháp, Võ Định Cầu thì sử dụng kiếm chiêu quý dị của Bạch phát ma nữ, cả hai không hẹn mà đều ra đòn sát thủ!

Kim Thế Di lướt người né tránh, Chung Triễn đâm hụt một nhát kiếm, nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, mũi kiếm của Võ Định Cầu đã hất tới bụng dưới của chàng, rồi phương vị của nhát kiếm chợt thay đổi, quả đúng là quý dị vô cùng, nhưng làm sao có thể đả thương được Kim Thế Di? Chỉ nghe keng một tiếng, Kim Thế Di búng ngón tay giữa, chàng ra tay còn nhanh hơn kiếm chiêu của y, cây trường kiếm của Võ Định Cầu suýt nữa đã bị chàng búng vượt khỏi tay, may mà Chung Triễn vừa đâm hụt một kiếm, kiếm thứ hai đã đâm tới, chiêu này chính là Thương hải vi trần trong Tu đi kiếm thức, kiếm pháp của phái Thiên Sơn bác đại tinh thâm, chiêu này có công lẫn thủ, Chung Triễn tuy chưa đủ hỏa hầu, nhưng trong vòng kiếm quang đã văng vẳng có tiếng sấm sét. Kim Thế Di vốn có thể đoạt thanh trường kiếm của Võ Định Cầu, nhưng chàng cũng sợ bị kiếm quang của Chung Triễn bao trùm, chỉ đành sử dụng Đại na di thân pháp né tránh nhát kiếm ấy của Chung Triễn. Nhát kiếm của

Chung Triễn chỉ chệch có nửa thế thì đã không đâm trúng chàng.

Võ Định Cầu kêu một tiếng: “Đáng tiếc!” Rồi dựng cây trường kiếm lên, Kim Thế Di đang nóng lòng đuổi theo kẻ che mặt, vốn chẳng có ý tỉ thí với hai người, nhưng hai người họ vây công, chàng không sử dụng binh khí thì không thể nào thoát được. Kim Thế Di phóng vọt người né tránh sáu bảy chiêu đã vận dụng các loại thân pháp nhưng không phá nổi lưới kiếm của hai người Chung, Võ. Võ Định Cầu quát: “Người còn chưa rút ra binh khí, đừng trách kiếm ta vô tình”

Kim Thế Di cười nói: “Ta mà dùng binh khí chỉ e người đỡ không nổi. Tên tiểu bối cuồng vọng ngu ngốc nhà ngươi, ta vốn nên đánh vào hông người, nhưng nể mặt cô cô của người, hôm nay ta tạm thời tha cho người một lần, các người mau tránh ra.”

Võ Định Cầu quát: “Người còn mặt mũi nào nhắc đến cô cô, con cóc ghẻ như nhà ngươi mà cũng muốn ăn thịt thiên nga?” Kim Thế Di ghét nhất là bị người khác coi thường, nghe thế thì quát: “Hay lắm! Người thật muốn ăn đòn” Khi đang nói chàng hơi phân thần, bị Chung Triễn sử dụng một chiêu Truy phong trực điện, suýt nữa đã đâm trúng chàng. Võ Định Cầu cười lạnh: “Còn chưa biết ai sẽ bị đòn?”

Kim Thế Di nói: “Sao?” chàng vừa nói ra thì vung gậy lên, keng một tiếng, hổ khẩu của hai người Chung, Võ đều nóng ran, đó là chàng vẫn còn lưu tình, sợ chấn thương nội tạng của họ cho nên chỉ dùng năm phần lực.

Võ Định Cầu thất kinh nhưng họ đã học nội công chính tông của phái Thiên Sơn, gậy ấy của Kim Thế Di tuy khiến cho hổ khẩu của họ nóng ran nhưng vẫn còn có thể chống đỡ nổi. Họ nhờ vào kiếm pháp tinh diệu, toàn thần để ý cây gậy sắt của Kim Thế Di, né tránh tiếp xúc với chàng, hai kiếm chỉ đông đánh tây, chỉ nam đánh bắc chẳng ai chịu lùi ra. Kim Thế Di dần dần tăng nội lực cố ý để lộ sơ hở dụ cho cả hai kiếm đánh vào vòng, chợt chàng vung cây gậy đánh keng một tiếng, lập tức cây thanh cương kiếm của Chung Triễn bay lên không trung, Kim Thế Di cười ha hả rồi vung tay chụp tới nhanh như điện chớp. Chung Triễn

bị luồng nội lực cường mãnh của chàng đánh chấn động đến nỗi xoay mòng mòng như vòng tròn ốc, rõ ràng thấy Kim Thế Di đã tiến tới trước mặt nhưng không né được. Kim Thế Di chụp vào lưng của y ném về phía trước, gần giọng nói: “Tên tiểu tử nhà ngươi không đáng ghét lắm, có thể miễn bị đánh. Hừ! Tên tiểu tử khốn kiếp họ Võ thì phải đánh vào mông”

Chung Triền bị Kim Thế Di ném ra, tưởng rằng không chết cũng bị trọng thương, y chợt cảm thấy người nhẹ hẫng, thế rồi thử thuận thế lộn người trên không trung, quả nhiên nhẹ nhàng hạ xuống đất, chẳng hề bị thương tích gì. Lúc này Chung Triền mới biết Kim Thế Di đã nương tay, chàng dùng lực cho cú đánh ấy rất chính xác, cứ như đã nhất Chung Triền lên rồi nhẹ nhàng đặt xuống.

Chung Triền đứng ngây người ra, ngay lúc này chỉ nghe soạt một tiếng, Kim Thế Di đã đoạt được cây trường kiếm của Võ Định Cầu, chàng chỉ vung tay lên thì cây kiếm gãy đôi, Võ Định Cầu hoảng sợ đến nỗi hồn bay phách tán, khi định chạy thì chẳng thể nào kịp nữa, bị Kim Thế Di trở gật đập ba cái bốp bốp bốp vào mông. Kim Thế Di buông giọng cười lớn, khi Chung Triền chạy đến thì chàng đã biến mất dạng.

Võ Định Cầu bật dậy, ngoác miệng mắng lớn.

Chung Triền thấy y vẫn còn mắng được mà giọng nói thì ồm ồm, chẳng hề bị nội thương mới thở phào, khi nhìn lại thì thấy da mông của y đã bị rách mới biết là y chỉ bị ngoại thương chứ chẳng hề chi. Chung Triền nói: “Vô lão nhị, đừng mắng nữa, chúng ta hãy thương lượng xem thế nào trả mối hận này. Người bảo có cần báo cho sư phụ biết chuyện này không?” Võ Định Cầu nói: “Không, sư phụ của người chắc chắn sẽ giúp tên ăn mày điên này. Chúng ta nhờ với người khác đấu với y một trận.”

Kim Thế Di đánh vào mông Võ Định Cầu tuy rất thích thú nhưng sau đó cũng hơi hối hận, chàng nghĩ: “Tên này vốn đáng bị đánh, nhưng Tâm Mai chắc chắn sẽ trách mình. Nhất là mình không nên làm nhục Chung Triền. Đường Hiểu Lan có ý mai mối cho họ, tên tiểu tử này lấy cho Tâm Mai cũng xứng lắm.” Nghĩ đến đây, chàng cảm thấy có điều kỳ quái, lòng thầm cười: “Mình bình sinh hành sự chưa bao giờ hối hận, nhưng đêm nay đánh hai tên tiểu tử này lại thấy hối hận? Chẳng lẽ đúng như nàng thiếu nữ kia nói, tính tình mình đã bắt đầu thay đổi mà cả mình cũng chẳng biết?”

Sau một hồi đánh nhau, hán tử che mặt ấy đã chạy mất dạng. Kim Thế Di nhớ lại người bị ám sát lúc này trước khi chết đã thốt ra được một chữ Mạnh, chàng chợt giật mình thầm nhủ: “Chẳng lẽ y bảo Mạnh Thần Thông? Đúng thế, Mạnh Thần Thông ở một ngôi làng vắng vẻ, tại sơn cốc phía nam núi Thái Hàng, cách đây không quá một trăm dặm đường. Dù có phải là y hay không, mình cũng phải xông vào Mạnh gia trang một chuyến.

Thì ra Mạnh Thần Thông là một dị nhân mai danh ẩn tích, y vốn có tên khác, vì người trên giang hồ thấy y xuất hiện vô thường, thần thông quảng đại cho nên gọi y là Mạnh Thần Thông, trái lại chẳng ai nhớ đến tên cúng cơm của y. Gần mười năm nay, chỉ có một số ít người biết tung tích của y, Kim Thế Di là một trong số đó. Bởi vì sau khi Kim Thế Di rời khỏi Xà đảo cho đến khi mất tích ở dưới chân núi Chu Mục Lang Ma, chàng đã lập chí tỉ thí với tất cả các anh hùng trong thiên hạ đã từng đến gặp cao nhân dị sĩ ẩn cư ở các nơi cho nên biết rất nhiều tin tức trên giang hồ. Tuy nơi ở của Mạnh Thần Thông bí mật nhưng cuối cùng chàng vẫn phát giác ra. Nhưng khi chàng đến tìm Mạnh Thần Thông thì y không có ở nhà, cho nên hai người tuy nghe tiếng của nhau đã lâu mà chưa từng gặp mặt nhau.

Kim Thế Di suy đi tính lại, kẻ đáng ngờ chỉ có Mạnh Thần Thông cho nên quyết ý đến Mạnh gia trang, dù Lý Tâm Mai không có ở đấy cũng tìm cơ hội tỉ võ với Mạnh Thần Thông.

Từ Tân An đến Mạnh gia trang phải đi khoảng một trăm dặm, người bình thường ít nhất phải đi cả ngày nhưng Kim Thế Di thì triển khinh công Lục địa phi đằng chỉ hơn một canh giờ đã tới nơi Mạnh gia trang nằm ở một sơn cốc phía nam núi Thái Hàng, Ở đó có hơn hai mươi gian nhà, người trong thôn đều là họ hàng và đệ tử của Mạnh Thần Thông.

Mạnh Thần Thông thì ở trong một tòa nhà lớn trông như thành cổ, trước đây Kim Thế Di đã đến một lần, cho nên nay chàng dễ dàng tìm ra. Mạnh gia trang nằm dưới sơn cốc. Kim Thế Di đứng từ trên sườn núi nhìn xuống chỉ thấy thôn làng lặng lẽ chứ chẳng có người tuần tra.

Chàng trầm ngâm một lúc lâu thì thầm nhủ: “Âm thầm độc nhập vào Mạnh gia hay là cầu kiến quang minh chính đại?” Chàng chợt nghe có tiếng loạt soạt trong bụi cỏ tranh, Kim Thế Di đồng tai lắng nghe,

chợt co người quát: Xem người chạy đi đâu? Đây, ta tìm được ả nha đầu rồi!” rồi khẽ vỗ tay hai tiếng, ba bốn người từ ba hướng nhảy bổ tới.

Kim Thế Di nhảy vọt lên cành cây, chàng nghe người ấy nói thì biết bọn chúng không phải phát hiện ra mình bèn nghĩ thầm: “Ả nha đầu nào, chẳng lẽ là Lý Tâm Mai?”

Lập tức, một bóng người từ trong bụi cỏ tranh phóng vọt ra, dánh dấp chẳng khác gì Lý Tâm Mai, Kim Thế Di giật thót tim, ngay lúc này có tiếng phụ nữ quát: “Hừ, tặc tử xem kiếm!” rồi tiếng binh khí chạm nhau, cả ba đại hán đều bị nàng ép thối lui mấy bước.

Giọng nói này không phải của Lý Tâm Mai, Kim Thế Di rất thất vọng. Nàng thiếu nữ đã che mặt cho nên chàng không nhìn thấy rõ. Chàng thầm nhủ: “Nàng tuy không phải là Lý Tâm Mai nhưng võ công chẳng kém gì Lý Tâm Mai. Sự việc hôm nay sao mà bí hiểm đến thế, lúc này là một hán tử che mặt, giờ đây lại gặp một cô nương che mặt không biết bọn họ có cùng một phe hay không?”

Kiểm pháp của nàng thiếu nữ tuy rất cao minh nhưng võ công của ba hán tử kia cũng không tệ, trong chớp mắt đôi bên đã chạm nhau hơn hai mươi chiêu mà vẫn chưa phân thắng bại. Thiếu nữ che mặt tựa như rất nóng nực, nàng múa kiếm đánh liên hoàn, tấn công ra mấy chiêu, chiêu số rất hiểm hóc nhưng lại không vững chãi, ba hán tử kia một người thì sử dụng roi dao long một người sử dụng cây thanh đồng giản, một người sử dụng đại trảm đao, tất cả đều là binh khí nặng nề. Thiếu nữ muốn liều mạng nhưng bọn họ cứ né tránh che chắn, nàng ta như bị vây trong một bức tường bằng đồng rắn chắc. Hán tử sử dụng cây roi dao long cười lạnh: “Mạnh gia trang nào có thể để cho người dễ dàng ra vào? Người hãy ngoan ngoãn theo ta trở về, nghe trang chủ phát lệnh, có lẽ sẽ được miễn tội chết, nếu chống cự đến cùng chỉ e người khó giữ mạng”

Thiếu nữ ấy chẳng nói một lời, đâm liền tới mấy nhát kiếm Kim Thế Di thầm nhủ: “Thiếu nữ này đã từng đến Mạnh gia trang, chi bằng mình sẽ dò hỏi nàng trước.

Xem ra ba hán tử này chẳng địch nổi, chỉ cần nàng không nóng vội, trong vòng ba trăm chiêu có thể đánh bại bọn chúng. Nhưng dù cho trong trang không có hậu viện kéo tới, mình cũng không thể đợi lâu.” Kim Thế Di cũng hơi nóng nực, nàng thiếu nữ càng nóng hơn, chỉ thấy kiếm pháp của nàng thay đổi, chiêu số hung hiểm hơn trước nhiều, tựa như hoàn toàn liều mình, trong lúc kịch chiến, hán tử dùng thanh đồng giản nhắm đúng sơ hở, đánh tới một giản, nàng ta đang muốn liều mạng với y, nhân lúc y chưa kịp rút cây giản về thì trở tay đâm một kiếm tới vai của y.

Hán tử ấy cả giận, đột nhiên phát tiếng hú dài, số ba người này đều là đệ tử đắc ý của Mạnh Thần Thông, ba người bọn chúng vây đánh một mình nàng thiếu nữ mà không chịu kêu lên là vì sợ đồng môn chê cười. Lúc này thấy thiếu nữ quá lợi hại, mới đành phải phát ra tiếng hú gọi đồng môn.

Nào ngờ y vừa mới phát ra tiếng hú thì chợt cảm thấy cổ họng đau nhói, lập tức im bật. Té ra Kim Thế Di âm thầm ra tay, dùng phi châm bắn trúng vào á huyết của y. Nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, thiếu nữ đâm soạt tới một kiếm kết liễu y. Kim Thế Di từ trên cây lướt xuống, kêu lên: “Giữ lại mạng bọn chúng!” Rồi tiện tay phóng ra hai mũi phi châm, một mũi đâm vào mạch môn của kẻ sử dụng roi dao long, một mũi thì đâm vào huyết kỳ môn của kẻ sử dụng đại trảm đao, hai món binh khí đều vtuốt khỏi tay chúng bay ra.

Trong khoảnh khắc điện chớp lửa xẹt ấy, Kim Thế Di chưa kịp kêu ngừng thì thiếu nữ che mặt đã đâm soạt soạt hai kiếm nhanh chóng, giết phăng hai hán tử ấy .

Kim Thế Di cũng không khỏi thất kinh, không ngờ nàng ta lại ra tay độc ác đến thế. Nàng thiếu nữ giờ kiếm chặn ngang ngực quát: “Người là ai? Tại sao lại xin tha cho bọn chúng?” Có lẽ nàng vẫn chưa biết Kim Thế Di âm thầm giúp đỡ, Kim Thế Di cười rằng: “Có lẽ cô nương đã nghe tên tôi, tôi tên là Kim Thế Di, là tôi...” Thiếu nữ ấy giật mình, té ra “Tiếng xám” của Kim Thế Di đã truyền khắp giang hồ. Thiếu nữ tưởng rằng chàng là một ma đầu tà phái cùng phe với Mạnh Thần Thông.

Kim Thế Di chưa nói xong, chợt nghe phập một tiếng, thiếu nữ ấy vung tay, một cuộn khói đen bốc lên .

Đó chính là: Câu đố ngọc thoa đã khó giải, cô nương che mặt càng lạ hơn.

Muốn biết tiếp đó thế nào, mời xem hồi bảy sẽ rõ.

10. Đem Bao Thủ Đoạn Ra Tranh Thắng -đâu Biết Trong Lòng Đã Thích Nhau

Kim Thế Di cả kinh, sợ trong làn khói có độc, vội vàng nín thở rồi phóng vọt

người ra xa ba trượng. Một hồi sau làn khói tan mất, thiếu nữ che mặt cũng mất dạng.

Lúc này Kim Thế Di mới biết nàng thiếu nữ đã ném khói bỏ chạy nhưng không hiểu tại sao nàng lại né tránh mình, càng nghĩ càng thấy chuyện đêm nay rất kỳ quặc. “Thiếu nữ ấy là ai? Có phải nàng đã đem cây ngọc thoa đến? Tâm Mai muội muội có phải gặp nguy trong Mạnh gia trang?” dù cho chàng là người già dặn giang hồ, nhưng cũng không thể nào trả lời được những câu hỏi này, chỉ đành vào Mạnh gia trang có lẽ sẽ tìm ra manh mối.

Bóng trăng chìm về tây, sao đã thưa, trời đã sắp sáng, Kim Thế Di bước vào trong thôn, trên đường gặp phải vài người chạy ra, đó là những kẻ nghe tiếng hú trên núi cho nên mới đi ừng cứu. Kim Thế Di thầm nghĩ: “Ồ ào như thế này, bên trong chắc chắn canh phòng nghiêm ngặt, muốn lên vào phải nghĩ cách mới được.”

Khinh công của Kim Thế Di trác tuyệt, vừa nghe tiếng bước chân thì lập tức nấp mình né tránh, những kẻ từ bên trong chạy ra không hề phát giác có người lên vào thôn. Nhưng Kim Thế Di đoán với một đại ma đầu lợi hại như Mạnh Thần Thông, các cao thủ trong trang chắc chắn giỏi hơn những đệ tử kia nhiều chàng tuy tài ba bạo dạn nhưng cũng không dám có ý khinh địch.

Một hồi sau, bọn người kia đều đã đi qua hết, Kim Thế Di đi lần tới trước trang, chỉ thấy có hai hán tử mặc đồ đen đang tuần tra, một người nói: “Không ngờ đêm nay lại có người lên vào trong trang, mà đó lại là một ả nha đầu, việc mười năm qua ta chưa từng thấy bao giờ” Tên đồng bọn nói: “Vừa rồi có tiếng tiêu từ trên núi vọng xuống, ba sư huynh của chúng ta hình như không phải là địch thủ của ả nha đầu?”

Hán tử lúc nãy nói: “Nghe nói mấy ngày trước còn có một thiếu nữ bị sư phụ bắt sống,

không biết chuyện này là thật hay giả?” Tên đồng bọn suy một tiếng rồi nói: “Người đừng nên bàn chuyện này sau lưng sư phụ, ta và người nói chuyện không sao, nhưng nếu để lọt ra ngoài thì sư phụ sẽ lấy mạng người” Hán tử kia bảo: “Thì cứ kể tai nói nhỏ với nhau cũng được” Hai hán tử kể tai thì thầm, tuy Kim Thế Di rất thính tai nhưng vì cách bọn chúng đến hơn ba trượng, chẳng hề nghe được chữ nào, chàng chỉ thấy hán tử lúc nãy trợn mắt há mồm, vẻ mặt rất hãi hùng và kinh ngạc.

Kim Thế Di nghĩ bụng: “Còn có ai bị bắt? Mạnh Thần Thông dám bắt nàng nhưng lại cảnh giác như thế, chắc chắn đó là một nhân vật có tiếng tăm. Ồ, chẳng lẽ là Lý Tâm Mai? Lúc nãy thiếu nữ che mặt kia có phải muốn đến cứu Lý Tâm Mai? Hình như hai chuyện này có liên quan với nhau, nhưng võ công của thiếu nữ che mặt hoàn toàn chẳng giống phái Thiên Sơn.” Rồi chàng rút ra hai mũi phi châm, hai hán tử ấy chưa nói xong thì chợt thấy huyết kỳ môn như bị kiến cắn, toàn thân mềm nhũn chẳng nói ra lời. Kim Thế Di từ trong bóng tối nhảy ra, đặt chưởng vào hậu tâm của hán tử ấy, giải huyết cho y rồi khẽ nói: “Đừng kêu lên, người kêu nửa câu ta sẽ đánh đổi kinh mạch của người” Giọng nói của chàng rất lạnh lẽo, tựa như kim bén đâm sâu vào lục phủ ngũ tạng của hán tử ấy. Võ công của hán tử tuy không cao nhưng y đã theo Mạnh Thần Thông nhiều năm, bởi vậy cho nên mới biết võ công của đối phương giỏi hay dở. Vừa nghe Kim Thế Di dùng nội công thượng thừa phát ra tiếng, y lập tức chấn động tâm can, ngửa mặt nhìn Kim Thế Di, run rẩy hỏi: “Người... người là ai?” Kim Thế Di nói: “Đại trượng phu đi không đổi tên, ngồi không đổi họ, ta chính là Kim Thế Di bảy năm trước đã từng tìm sư phụ của người!” Hán tử ấy hoảng sợ đến nỗi mặt xám ngoét như xác chết, lắp bắp nói: “Độc... độc” chừng cảm thấy không xong, cho nên im bật. Kim Thế Di cười lạnh: “Đúng thế, ta chính là Độc thủ phong cái Kim Thế Di, ta hỏi người, nếu người nói dối nửa câu ta sẽ hạ độc thủ. Lúc đó người sẽ nếm trải muôn ngàn đau khổ, muốn sống không được, muốn chết cũng không xong!” Thực ra Kim Thế Di không cần phải dọa, y nghe tên của chàng thì đã chết khiếp.

Kim Thế Di nói: “Thiếu nữ bị sư phụ người bắt tên là gì?” Hán tử trả lời: “Tiểu nhân... thực sự không biết.” Kim Thế Di nói: “Có phải là người của phái Thiên Sơn không?” hán tử ấy nói: “Tiểu nhân cũng không biết.” Kim Thế Di nói: “Được, chuyện gì người cũng không biết, vậy người có thể tả dung mạo của thiếu nữ ấy không?” hán tử trả lời: “Tôi... tôi chưa từng thấy bao giờ...” Kim Thế Di trừng mắt, hán tử ấp úng: “Tôi... tôi nghe đại sư ca nói rằng khoảng hai mươi tuổi, kiếm pháp cao cường, mặt hình trái xoan, mắt thanh mày tú”

Kim Thế Di nghĩ bụng, đó chẳng phải Lý Tâm Mai thì là ai? Rồi lại hỏi: “Nàng đã bị bắt như thế nào?” Hán tử nói: “Khoảng năm sáu ngày trước, nàng một mình đến do thám, không ai phát giác, khi nàng xông vào tịnh thất, nơi trang chủ luyện công, lúc đó đại sư ca của tôi đang hầu một bên, động thủ trước với nàng, bị nàng đâm bị thương, sau đó sư phụ ra tay mới bắt được nàng. Hôm qua tôi mới nghe sư huynh kể chuyện này. Chính vì thế mấy ngày hôm nay trong trang mới canh phòng nghiêm ngặt” Kim Thế Di nói: “Thiếu nữ ấy bị nhốt ở đâu?” Hán tử nói: “Sư ca của tôi không chịu nói. Sư ca từ chối không cho để lộ tin tức, giao tình của tôi với đại sư ca rất tốt, nhưng y cũng chỉ nói đến thế” Kim Thế Di nói: “Sư phụ người ở đâu?” Hán tử nói: “Ở căn thạch thất bên cạnh cây bách thứ ba trong vườn ở phía sau” Kim Thế Di nói: “Người tên gì?” Hán tử hơi chần chờ thì Kim Thế Di trừng mắt, y khẽ nói: “Cầu xin ngài đừng bảo tôi đã nói, tôi tên Cát Trung” Kim Thế Di nói: “Được, ta mượn áo của người” Chàng thuận tay giải huyệt đạo cho người kia, nói: “Các người vẫn đứng canh ở đây, không được lên tiếng, nếu không ta sẽ lấy mạng người” Nói xong chàng khoác chiếc áo của Cát Trung vào rồi đi vào trong sân Mạnh gia trang. Lúc này hai Hán tử nhìn nhau, quả nhiên không dám lên tiếng, nhưng cũng mong Kim Thế Di bị sư phụ của bọn chúng giết chết thì bí mật này sẽ không bị lộ ra.

Kim Thế Di vượt qua bức tường, người nhẹ như chim, trong trang tuy canh phòng cẩn mật nhưng thân pháp của chàng quá nhanh, vả lại chàng mặc chiếc áo ngoài giống võ sĩ trong trang, tuy có một hai người phát hiện ra nhưng cũng chẳng để ý.

Trong chớp mắt Kim Thế Di đã lên đến hậu viên, định bước tới thì chợt nghe tiếng gió lướt tới phía sau lưng, Kim Thế Di giật mình: “Võ công của kẻ này không kém.” Chỉ nghe người ấy hỏi: “Cát Trung, chưa đến lúc thay người tại sao lại trở về nhanh như thế, bên ngoài xảy ra chuyện gì?” Kim Thế Di trở tay điểm lại, người ấy ngã xuống đất. Đó chính là đệ tử thứ tư của Mạnh Thần Thông, võ công tuy không bằng Kim Thế Di, nhưng giả sử nếu y không nhằm Kim Thế Di là sư đệ của mình cho nên không hề phòng bị, có lẽ cũng có thể chống đỡ được khoảng mười chiêu, lúc đó Kim Thế Di đã bị phát hiện.

Kim Thế Di hạ giọng cười: “Một canh giờ nữa huyệt đạo của người sẽ tự giải!”

Rồi ném người ấy vào trong động của hòn non bộ, lòng thầm nhủ: “Mạnh Thần Thông dám bắt Tâm Mai muội muội của mình, mình phải dạy cho y một bài học mới được!” Rồi chàng tới cây bách thứ ba, quả nhiên thấy có một căn nhà đá, trong nhà có vọng ra tiếng nói chuyện.

Kim Thế Di nằm phục sau hòn non bộ, chàng nhìn vào cánh cửa sổ pha lê thì thấy thấp thoáng có ba bóng người, Kim Thế Di đã nghe người ta tả dung mạo của Mạnh Thần Thông, nhận ra ông già gù lưng cao lớn chính là Mạnh Thần Thông, chàng đoán rằng Hán tử trung niên kia là đại đệ tử thân tín nhất của y, còn ông già kia thì chàng không biết.

Kim Thế Di áp tai lên hòn non bộ, ngưng thần lắng nghe, cao thủ giang hồ có bản lĩnh Phục địa thính thanh, có thể nghe được tiếng người ngựa di chuyển cách mình đến hai ba dặm, ba người trong phòng tuy nói không lớn nhưng Kim Thế Di vẫn có thể nghe rõ ràng.

Chỉ nghe Mạnh Thần Thông nói: “Ả nha đầu đêm qua tám phần là con gái của Lệ Phàn Sơn, có điều nữ đệ tử của phái Thiên Sơn có liên quan gì đến ả hay không? Cây ngọc thoa không biết có phải là ả đã đem ra ngoài cho con gái của Phùng Lâm?”

Kim Thế Di giật mình: “Mạnh Thần Thông đã chính miệng nói: ”Con gái của Phùng Lâm?” Lý Tâm Mai chắc chắn đang ở Mạnh gia trang. Kim Thế Di thầm nhủ: “Mạnh Thần Thông đã biết lai lịch của Tâm Mai, lại còn dám giam giữ nàng, quả thật cũng lớn gan lắm.” Chỉ nghe Mạnh Thần Thông hỏi đại đệ tử của y: “Đêm qua người đuổi theo có phát hiện kẻ đã đánh cắp ngọc thoa hay không?” Hán tử trung niên: “Không!

Nhưng con đã vô tình phát hiện một người khác.” Mạnh Thần Thông nói: “Ai?” “Kim Thế Di!”

Mạnh Thần Thông ồ một tiếng rồi nói: “Gã này lại xuất hiện trên giang hồ. Chẳng lẽ gã còn muốn tìm mình tỉ thí? Kim Thế Di tuy đáng ghét, nhưng may mà y không có liên quan gì đến phái Thiên Sơn, người đã phát hiện y như thế nào?” “Con đuổi theo đến trấn Tân An, phát hiện có hai con ngựa Đại Uyển, sợ rằng đệ tử của phái Thiên Sơn ở đây cho nên vào dò thám!” Mạnh Thần Thông nôn nóng hỏi: “Vậy bọn chúng có phải là người của phái Thiên Sơn không?” “Đó là hai tên tiểu bối của phái Thiên Sơn.” Mạnh Thần Thông kêu à một tiếng rồi nói: “Có phải bọn chúng đã lấy được cây ngọc thoa không?” “Không, cây ngọc thoa ở trong tay Kim Thế Di. Thôi Cứu bị Kim Thế Di bắt sống, buộc y nói ra lai lịch của cây ngọc thoa

nhưng đệ tử đã dùng kim châm giết chết y” Mạnh Thần Thông nói: “Hay, hay lắm, Kim Thế Di tuy không có liên quan đến phái Thiên Sơn, nhưng nếu đệ y biết thì không ổn. Nhưng tại sao Kim Thế Di lại có được cây ngọc thoa, lại còn theo cùng đuổi tận như thế? Thật kỳ lạ!” người ấy trả lời: “Không những thế, y lại còn cố đuổi theo con. Hai tên tiểu bối của phái Thiên Sơn không ở trong phòng, sau đó nửa đường con gặp bọn chúng, nghe bọn chúng mắng Kim Thế Di, lúc đầu bọn chúng còn tưởng con là Kim Thế Di!” Thế rồi y kể kỹ càng lại mọi chuyện đêm qua, Mạnh Thần Thông trầm ngâm một lúc rồi nói:

“Té ra Kim Thế Di đã gây sự với đệ tử của phái Thiên Sơn, chúng ta có thể bớt lo một chuyện. Nhưng nếu bọn chúng điều tra ra, kẻ này lại thích lo chuyện bao đồng, chắc chắn là sẽ truyền tới tai đệ tử phái Thiên Sơn, lúc đó sẽ không hay lắm, cho nên chúng ta phải nghĩ cách đối phó với Kim Thế Di mới được.”

Kim Thế Di nghe bọn họ đối đáp với nhau thì cũng đã đoán được vài phần câu chuyện. Lòng thầm nhủ: “Có lẽ cha của thiếu nữ che mặt có thù oán với Mạnh Thần Thông, trước khi nàng ta đến đây, Lý Tâm Mai đã vào Mạnh gia trang, Mạnh Thần Thông nhận lầm người, thế là bắt sống nàng. Sau đó không biết ai đã lấy cây ngọc thoa của Lý Tâm Mai đem ra ngoài trang, có lẽ là làm tín vật cầu viện với bốn môn.

Người mang cây thoa của nàng đi có lẽ là thiếu nữ che mặt, cũng có thể là người khác, điểm này tạm thời không cần phải nghĩ tới. Người cầm cây ngọc thoa thấy hai con ngựa Đại Uyển buộc nơi khách sạn, rõ ràng đệ tử của phái Thiên Sơn ở trong đây nhưng lại đưa nhầm vào phòng mình. Nhưng cả hai chuyện chưa rõ ràng, chuyện thứ nhất là tại sao Lý Tâm Mai lại xông vào Mạnh gia trang? Chuyện thứ hai là Mạnh Thần Thông đã biết thân phận của Lý Tâm Mai, tại sao lại còn dám giam cầm nàng?” Kim Thế Di đang ngẫm nghĩ, chợt nghe một giọng nói già nua khác vang lên: “Sư huynh, tại sao chúng ta phải đứng tới người của phái Thiên Sơn, chỉ bằng cứ xin lỗi rồi thả ả ra để khỏi lo thêm một chuyện.” Đó là nguyên nhân Kim Thế Di muốn biết, chàng đồng tai lắng nghe, Mạnh Thần Thông cười khan: “Dương sư đệ, đệ nói thật dễ nghe, thân phận như ta làm sao có thể xin lỗi một kẻ tiểu bối; dù cho có thả, Phùng Lâm chưa chắc bỏ qua cho chúng ta, vả lại còn có ba nguyên nhân lớn ta không thể thả”

Ông già được Mạnh Thần Thông gọi là Dương sư đệ tựa như hơi ngạc nhiên, nói: “Xin sư huynh nói tường tận hơn” Mạnh Thần Thông nói: “Thứ nhất, ta không muốn để cho người ta biết nơi ẩn cư, bởi vì ngoài Lệ Phàn Sơn, ta còn có rất nhiều kẻ thù; thứ hai ta nghi ngờ nữ đệ tử họ Lý của phái Thiên Sơn này có liên quan đến con gái của Lệ Phàn Sơn, rất có khả năng ả đã dò thám ta cho ả họ Lệ; thứ ba lần này ta bắt được ả có lẽ không phải họa mà là phúc, ha ha, đệ có biết rằng tiểu cô nương ấy đối với chúng ta rất có lợi hay không?”

Ông già kia nói: “Sao là phúc chứ không phải họa, tiểu đệ vẫn chưa đoán được.”

Mạnh Thần Thông nói: “Đệ đã luyện Tu la âm sát công đến tầng thứ mấy?” ông già nói: “Đệ thiên tư ngu xuẩn, chẳng tiến nhanh bằng sư huynh, giờ đây vẫn chỉ luyện đến tầng thứ năm.”

Kim Thế Di thất kinh, thầm nhủ: “Sư phụ đã từng nhắc đến Tu la âm sát công, nhưng đã thất truyền từ lâu. Nghe nói đó là một loại võ công tà phái rất lợi hại, ban đầu từ Ấn Độ truyền đến, sau đó được một vị đại sư của Bạch giáo Đạt Ma Tây Tạng nghiên cứu, đổi tên thành Tu la âm sát công. Trong truyền thuyết Phật giáo có chín tầng địa ngục, Tu la âm sát công cũng chia thành chín cảnh giới, nếu luyện đến tầng thứ chín thì lợi hại vô cùng, ai bị đánh trúng cũng như lọt vào chín tầng địa ngục, mãi không siêu sinh. Đó đương nhiên chỉ là một lối so sánh, nhưng có lợi hại được như thế hay không thì không ai biết. Bởi vì Bạch giáo Đạt Ma không có truyền nhân, từ giữa thời Minh, trong sách vở võ học cũng chỉ có tên của loại võ công này, chưa nghe nói có ai biết. Chẳng lẽ y biết được loại võ công đã thất truyền từ lâu mà lại luyện đến trên tầng thứ năm?”

Kim Thế Di chưa kịp nghĩ xong thì chỉ nghe Mạnh Thần Thông nói: “Đệ luyện đến tầng thứ năm tạm thời không cần lo lắng. Vì huynh đã luyện đến tầng thứ bảy, đã có hiện tượng tẩu hỏa nhập ma. Theo ta tham ngộ được, chỉ cần luyện được đến tầng thứ tám nếu định lực của bản thân trấn áp không được thì sẽ tẩu hỏa nhập ma, bao nhiêu công sức sẽ trôi ra sông biển. Trừ phi lấy được tâm pháp nội công chính tông tối thượng thừa có lẽ sẽ tránh được kiếp nạn này.”

Ông già họ Dương nói: “Đệ đã hiểu, chẳng lẽ sư huynh muốn buộc ả nha đầu ấy viết ra tâm pháp nội công của phái Thiên Sơn.” Mạnh Thần Thông nói: “Đệ đoán chẳng sai tý nào. Đáng tiếc con gái của Phùng Lâm quá cứng cỏi, ta bỏ đói ả ba ngày mà ả chẳng chịu viết một chữ. Nhưng ta vẫn có cách buộc ả viết

ra. Chỉ cần ta luyện Tu la âm sát công đến tầng thứ chín, ta còn sợ kẻ thù nào nữa? Dù vợ chồng Đường Hiểu Lan có đến đây ta cũng không thua bọn chúng!” Ông già họ Dương đáp: “Tuy là thế nhưng đệ vẫn lo lắng!” Mạnh Thần Thông nói: “Nếu có được nội công tâm pháp của phái Thiên Sơn, ta sẽ lập tức giết chết ả. Chúng ta lại ẩn cư, Thiên Sơn cách đây muôn dặm, dù Đường Hiểu Lan và Phùng Lâm có tìm đến chúng ta, lúc đó chúng ta đã luyện công xong xuôi.” Lúc này Kim Thế Di mới vỡ lẽ ra, té ra Mạnh Thần Thông giam cầm Lý Tâm Mai là để muốn lấy nội công tâm pháp của phái Thiên Sơn. Cho nên y sợ Lý Tâm Mai gởi cây ngọc thoa ra ngoài thì sẽ bại lộ mau chóng. Cao thủ của phái Thiên Sơn sẽ tìm đến nơi khi y chưa luyện xong võ công.

Mạnh Thần Thông ngáp ngừng rồi kêu một tên đệ tử tới, dặn dò y rằng: “Đem cây roi bạch mang đến đây, nếu ả không chịu viết, cứ ba bữa sáng trưa chiều mỗi lần đánh mười roi. Toàn thân ả sẽ đau đớn khó chịu, nay ả đang bị đói, dù nội công giỏi đến mức nào cũng không chịu nổi ba roi!” ông già họ Dương thất kinh: “Như thế chúng ta chắc chắn sẽ kết thù với phái Thiên Sơn?” Mạnh Thần Thông nói: “Bất hổ

đễ thả hổ khó, việc đã đến mức này cũng chẳng còn cách khác. Đồ nhi, đi thôi!”

11. Đem Bao Thủ Đoạn Ra Tranh Thắng -đâu Biết Trong Lòng Đã Thích Nhau (2)

Kim Thế Di vừa lo vừa giận, chàng không có lòng nghe tiếp, vừa thấy tên đồ đệ của Mạnh Thần Thông cầm roi bước ra thì lập tức lảng lạng bám theo. Nhưng hán tử ấy đi tới trước bộ hòn non bộ thì hắng giọng, khẽ gọi: “Lục sư đệ, thất sư đệ” đã y không nghe thấy tiếng trả lời thì hơi ngạc nhiên, thế là đưa tay ra xoay hòn non bộ hai vòng, hai tảng đá đột nhiên tách ra, lộ một cánh cửa. Kim Thế Di cả mừng, nghĩ thầm: “Té ra bọn chúng nhốt Tâm Mai muội muội ở đây!”

Ngay lúc này chợt nghe tiếng chuông tiếng trống ở ngoài vườn vang dậy, có người kêu lên: “Kim Thế Di đã vào trang!” “Ai nấy đứng yên chỗ cũ, không được rối loạn đợi sư phụ ra bắt y.” Hán tử ấy định chạy vào sơn động, chợt nghe Kim Thế Di đã vào thì thất kinh, bắt đồ quay đầu lại, nào ngờ Kim Thế Di đã đứng ở sau lưng y.”

Nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, Kim Thế Di không đợi y lên tiếng, tay phải đã đánh ra một chiêu Kính Đức đoạt tiên chụp cổ tay của y, tay trái xĩa vào huyệt khiêu âm của y. Hán tử toàn thân cứng đờ, Kim Thế Di giật cây roi rồi tung cước đá y bật ra. Chàng quay đầu lại nhìn chỉ thấy bóng đen thấp thoáng, nhưng lại không thấy có người chạy về hướng của mình. Té ra không phải vì Kim Thế Di bám theo hán tử này mà bị phát hiện mà là khi chàng vào trong trang chỉ điểm huyệt hai tên đệ tử của Mạnh Thần Thông nằm yên trong vòng một canh giờ, thế nhưng hai tên này cũng có được hai phần bản lĩnh của sư phụ, cho nên vận khí phá giải, không đầy nửa canh giờ thì đã giải được huyệt đạo. Bọn chúng có thể lên tiếng, cho nên Kim Thế Di mới bị lộ.

Kim Thế Di nhân lúc Mạnh Thần Thông chưa đến, thầm nhủ: “Tốt xấu gì cũng phải cứu Tâm Mai ra.” Thế rồi vung cây roi vào trong động, chỉ cảm thấy đầu roi chạm phải hai người, nhưng hai người này lại không chống cự, chẳng giống người sống, Kim Thế Di giật mình bước vào trong động, ngưng thần nhìn vào, trong bóng tối mờ mờ chàng vẫn có thể nhận ra ở dưới đất có hai hán tử, Kim Thế Di tung ra một cước nhưng cả hai đều không có phản ứng, khi sờ mũi thì thấy đã đứt hơi từ lâu. Kim Thế Di thất kinh, thầm nhủ: “Hai kẻ này chắc là lục sư đệ và thất sư đệ của tên lúc này, nhưng ai đã giết bọn chúng?” Nhưng tình thế lúc này rất cấp bách, Kim Thế Di không kịp suy nghĩ, chàng đưa mắt nhìn tới thì thấy trong góc động có một bóng người ốm yếu nằm co quắp, Kim Thế Di vừa kinh vừa mừng, khẽ kêu: “Tâm Mai muội muội, ta đến đây!”

Bóng đen ấy chợt lên tiếng: “Ta biết thế nào ngươi cũng tới!” trong khoảnh khắc điện quang hỏa thạch ấy, Kim Thế Di chợt cảm thấy cổ tay bị nắm chặt, hổ khẩu đã bị một cái cương trảo chụp chúng, lúc này Kim Thế Di đã nhìn rõ, té ra đó chẳng phải là Lý Tâm Mai mà là nàng thiếu nữ che mặt đêm qua, lúc này nàng đã lột mạng che mặt, nàng lạnh lùng nói: “Không được đến gần, nếu không ta nhẫn lực ra bóp nát xương cổ tay của ngươi, dù ngươi có giết ta thì cũng đã tàn phế!”

Đây là lần đầu tiên trong đời Kim Thế Di bị người ta ám toán, chỉ nghe thiếu nữ ấy lại nói: “Có phải ngươi đến cứu nữ đệ tử họ Lý của phái Thiên Sơn không?”

Kim Thế Di ngằm vận nội kinh, đột nhiên cười lạnh: “Muốn ám toán ta cũng đâu dễ?” Chàng dùng công phu Xúc cốt, thiếu nữ ấy nhận ra, chưa kịp siết cương trảo thì bàn tay nàng đã trượt ra ngoài.

Kim Thế Di chưa kịp ngừng cười, nàng đã sớm thu lại cương trảo, rồi cười nói: “Uổng cho người là Độc thủ phong cái, đã trúng độc mà cũng không biết. Kim Thế Di giật mình, phát giác mạch môn hơi ngứa chàng thử vận chân khí đẩy ra, cổ tay đã đau đớn như bị dao cắt. Kim Thế Di lớn lên ở Xà đảo, tuy bản thân không thích dùng độc nhưng là đại hành gia của môn này, biết nàng ta đã nói thật, nghĩ bụng cây cương trảo của nàng chắc có chất kịch độc, lúc này mình chỉ muốn rút tay ra, nhưng lại để cho cương trảo của nàng cào rách da. Kim Thế Di cố nén cơn giận, cười lạnh nói: “Trước khi ta phát độc cũng có thể giết chết người, người có tin không?” Thế là chụp hai tay của nàng.

Chàng trợn trừng mắt, nhìn nàng chăm chăm, toan hù dọa ra sau đó sẽ hành hạ nàng. Với võ công của nàng thiếu nữ, tuy không thể là đối thủ của Kim Thế Di nhưng nếu muốn chống cự thì vẫn có thể được một lúc, Kim Thế Di không ngờ rằng nàng chẳng hề chống lại, khi nhìn vào mặt nàng thì chẳng có vẻ gì là sợ hãi. Kim Thế Di ngạc nhiên lắm, chỉ nghe nàng khẽ cười “Ta tin rằng người có bản lĩnh giết ta. Nhưng chúng ta cần gì phải lưỡng bại câu thương? Người vẫn chưa đáp lời ta, có phải người đến đây cứu nữ đệ tử họ Lý của phái Thiên Sơn không?”

Kim Thế Di đang nôn nóng biết tung tích của Lý Tâm Mai, chỉ đành đáp: “Đúng thế. Lý cô nương đang ở đâu?” nàng thiếu nữ trả lời: “Nếu là thế có phải người cũng đến kiểm Mạnh Thần Thông tính sổ không?” Kim Thế Di nói: “Nói mau, người rốt cuộc có gặp Lý cô nương không?”

Thiếu nữ ấy từ tốn trả lời: “Cần gì phải nôn nóng như thế, khu vườn này rất rộng, bọn chúng không ngờ rằng người nấp ở nơi này. Trước khi Mạnh Thần Thông tìm ra người, chúng ta vẫn còn thời gian trò chuyện” Từ trước đến giờ Kim Thế Di chỉ bốn cột người khác, nhưng lần này đành phải bó tay, chàng gần giọng nói: “Người muốn nói gì?”

Nàng thiếu nữ nói: “Đêm qua ta không biết người giúp ai, sau đó ta thấy người chế phục đệ tử của Mạnh Thần Thông, lên vào Mạnh gia trang mới đoán được vài phần. Chẳng lẽ ba kẻ vây đánh ta đêm qua cũng do người hạ?” Kim Thế Di nói: “Người biết thì tốt, tại sao người còn lấy ân báo oán?” Thiếu nữ cười: “Lúc đó ta vẫn chưa biết. Huống chi lòng người hiểm ác, người lại là một kẻ ma đầu, ta với người bèo nước gặp nhau, ta làm sao có thể hoàn toàn tin tưởng người?” hai người đang đứng sát với nhau, Kim Thế Di có thể cảm giác hơi thở của nàng thơm như hoa lan, bất đồ giảm mấy phần địch ý nhưng lại cũng hơi ái ngại, cuối cùng chàng dần dần nhích ra, nhưng vẫn nắm chặt hai tay nàng, nói: “Nếu người đã biết ta đến đây là vì tìm Lý cô nương, cũng là vì muốn tính sổ với Mạnh Thần Thông, người muốn thế nào?”

Nàng thiếu nữ nói: “Mục đích của chúng ta khác nhau, nhưng chúng ta đều muốn tìm Mạnh Thần Thông tính sổ. Được, hôm nay chúng ta ngồi cùng thuyền, người giúp ta báo thù, ta giúp người thoát hiểm, không cần phải đáp tạ nhau. Người hứa chịu cùng ta liên thủ, ta lập tức đưa thuốc giải cho người”

Kim Thế Di nói: “Khoan hãy nói chuyện này, Lý cô nương hiện đang ở đâu?”

“Tại sao chỉ có mình người trong động?” thiếu nữ cười: “Người nôn nóng muốn gặp ả như thế, nhưng phải đợi đến tối nay.” Kim Thế Di nói: “Nàng có còn ở trong trang này không?” Thiếu nữ nói: “Canh ba đêm nay người đến đỉnh Kim Hạc ở núi Thái Hàng, chờ dưới một cây bách già, nàng sẽ tự đến tìm người.” Kim Thế Di nói: “Sao người biết?” Nàng thiếu nữ nói: “Bọn ta đã hẹn nhau!” Kim Thế Di vội vàng hỏi: “Người đã gặp nàng ta? Rốt cuộc là chuyện gì?” Thiếu nữ nói: “Không những đã gặp mà ta đã thả nàng đi.” Kim Thế Di nói: “Vậy người đã giết hai kẻ trong động?” thiếu nữ gật đầu nói: “May mà người đã liên tiếp chế phục mấy tên đệ tử của Mạnh Thần Thông ta mới có thể lên vào. Ta vốn muốn tìm nàng liên thủ, nào ngờ sau khi giết bọn chúng ta mới phát hiện nàng đã dói đến rã rời chẳng có ích gì đối với ta cho nên chỉ đành bảo nàng chạy trước. Nàng lại tưởng ta thật lòng đến cứu, cứ luôn mồm cảm tạ. Ta nghĩ tạo mối quan hệ đối với Thiên Sơn cũng tốt, trước mắt nàng không thể giúp ta nhưng sau này sẽ có ích, vì thế hẹn nàng canh ba đêm nay sẽ gặp nhau trên đỉnh núi Thái Hàng” Kim Thế Di nói: “Nàng đã dói rã rời, người lại để một mình nàng đi...” thiếu nữ cười “Ta vốn không định bảo vệ cho nàng, nàng ở đây lại vướng víu tay chân, ta làm sao lo cho nàng được?” Nhưng người hãy yên tâm, tuy nàng vẫn chưa hồi phục võ công, nhưng khinh công vẫn còn. Được, lời thì đã nói xong, người định thế nào?”

Kim Thế Di cười lạnh: “Ta không muốn liên thủ với người!” câu trả lời ấy khiến cho nàng thiếu nữ bất ngờ,

nàng ngạc nhiên hỏi “Người có muốn lấy thuốc giải không? Người quả thật muốn lường bại câu thương với ta há chẳng phải có lợi cho Mạnh lão tặc sao?” Kim Thế Di nói: “Suốt đời ta chưa từng bị ai kìm chế, người đã ám toán ta sau đó lại còn muốn ta giúp đỡ, hừ! Tâm thuật của người thật bất chính” Thiếu nữ ấy nói: “Ồ, những lời ấy hình như không nên thốt ra từ miệng của người, người cũng nói đến tâm thuật ư. Ha ha, ta đã biết, người sợ Tu là âm sát công của Mạnh Thần Thông. Kim Thế Di nói: ”Người không cần phải khích ta, ta suốt đời độc lai độc vãng, tung hoành ngang dọc, quyết không thể bị người ta kìm chế” Nàng thiếu nữ nói: “Vậy người muốn giết ta?” Kim Thế Di nói: “Công lực của ta vẫn có thể chống cự nổi nửa ngày một ngày, giờ đây ta không giết người, để cho người báo thù trước, nếu người bị Mạnh Thần Thông giết thì ta sẽ đấu với y, nếu người giết chết Mạnh Thần Thông thì ta sẽ giết người, như thế ta đã rộng rãi với người lắm! Ha ha!”

Kim Thế Di vừa nói vừa cười, nàng ta đã không còn trấn tĩnh được nữa, trong mắt lộ vẻ kinh hoảng.

Kim Thế Di nhìn nàng chằm chằm, im lặng một lúc thì. nàng thiếu nữ khẽ nói: “Người quả thực rất quái gở!”

Kim Thế Di nói: “So với người ta vẫn còn kém một bậc!” Đột nhiên hai người đều cảm thấy hơi khô há, thế là đều bật cười lên.

Nàng thiếu nữ cười một hồi thì chợt nghe bên ngoài có tiếng bước chân, có người quát: ”Tam sư ca, tam sư ca, các người thấy tam sư ca không? rồi lại có người trả lời:

“Kìa sư phụ đến!”

Mạnh Thần Thông đứng trong vườn quát: “Kim Thế Di, có phải người đến tìm ta tỉ thí hay không, sao lại âm thầm ám hại đệ tử của ta, đó đâu phải là anh hùng hảo hán?” Tiếng bước chân càng lúc càng gần.

Thiếu nữ hạ giọng nói: “Được, người không chịu cùng ta liên thủ ta một mình tỉ thí với lão ma đầu ấy, người nói thì phải giữ lời, tại sao còn nắm chặt tay ta?” Kim Thế Di đang giữ chặt nàng, vốn là có ý muốn hành hạ nàng, không ngờ nàng lại nói nhiều lời như thế, hai bên lại nắm tay đứng gần nhau, đâu có giống như kẻ địch? Dù nàng thiếu nữ ấy không nói, Kim Thế Di cũng ngại ngùng, nàng ta vừa lên tiếng thì chàng là vội vàng buông ra.

Lúc này Kim Thế Di đã quen với bóng tối, cho nên thấy rất rõ ràng vẻ mặt của nàng ta, chỉ thấy nàng đỏ ửng mặt, chợt nhướn cười: “Ta không cần người giúp đỡ nữa, thuốc giải này cho người, người có thể dưỡng đủ khí lực trong động, khi ta đấu với Mạnh Thần Thông phỏng lường bại câu thương thì người có thể thừa cơ bỏ chạy” Kim Thế Di thản nhiên cầm hai viên thuốc màu đỏ uống ực vào, chỉ thấy một luồng khí nóng dâng lên, cơn đau ở cổ tay tan biến. Thiếu nữ cười nhỏ: “Người không sợ ta đưa thuốc độc hay sao?”

Kim Thế Di thấy nàng sắp nhảy vọt ra khỏi động, đột nhiên kéo nàng lại, thiếu nữ nói: “Gì thế?” Kim Thế Di nói: “Khoan hãy ra, một mình cô nương không phải là đối thủ của lão, chúng ta cứ nấp trong động, bọn chúng vào một tên thì giết một tên” Thiếu nữ nói: “Sao người lại chịu giúp ta?” Kim Thế Di nói: “Lúc này người dùng thủ đoạn kìm chế ta. Giờ đây là ta tự nguyện, hai chuyện khác hẳn nhau! Này, cô nương có thù gì với Mạnh Thần Thông?” thiếu nữ nói: “Y đã giết chết cha ta. Y đã đánh cắp ba thiên bí kíp Tu là âm sát công của nhà ta.” Kim Thế Di thất kinh, nói: “Té ra trên đời vẫn còn loại võ công này? Cô nương họ Lệ, cô nương có phải là con gái của Lệ Phàn Sơn không?” Thiếu nữ ngạc nhiên nói: “Sao người biết tên cha ta, mấy trăm năm qua nhà ta đã mai danh ẩn tích, người trên giang hồ đều không biết” Kim Thế Di càng ngạc nhiên hơn, nói: “Ta nghe lén Mạnh Thần Thông.” Đang định hỏi lai lịch của nàng, chợt nghe ngoài động có tiếng người ồn ào, Mạnh Thần Thông kêu lớn: “Kim Thế Di người có ra đây hay không?”

Kim Thế Di thầm nhủ: “Chả lẽ bọn chúng đã biết mình nấp ở trong động?” ngay lúc này, chợt nghe xung quanh vườn hoa đều có người buông giọng hú dài, Kim Thế Di giật mình, nghĩ thầm: “Sao trong chốc lát lại có nhiều cao thủ đến thế?” đệ tử của Mạnh Thần Thông nhào nhao gào lên “Kim Thế Di đến rồi Kim Thế Di đến rồi! Ồ Kim... Kim...” Đột nhiên tất cả im lặng như tờ, té ra những kẻ này phóng tới, bọn chúng phát giác chẳng ai là Kim Thế Di! Kim Thế Di cũng lấy làm lạ, nhìn qua kẻ hở, chợt thấy có tất cả sáu người, chàng có thể nhận ra năm người trong số đó, bọn họ là vợ chồng Tiêu Thanh Phong ở phái Thanh Thành và vong nhân của Thiết quả tiên là Đoạt mệnh Tiên tử Tạ Vân Chân; hai tên tiểu bối của phái Thiên Sơn là Chung Triển và Võ Định Cầu. Còn một người Kim Thế Di không nhận ra, đó chính là một lão ăn mày chợt mắt khoảng năm mươi tuổi. Trong sáu người này, Tiêu Thanh Phong và Tạ Vân Chân có thân phận

rất cao, nhưng Mạnh Thần Thông lại tỏ ra khách sáo với lão ăn mày chột mắt kia, chỉ thấy y cung tay vái lão rồi nói: “Dực bang chủ từ ngàn dặm đến đây không biết có gì chỉ giáo, Tiêu tiên sinh, chúng ta đã lâu không gặp” Kim Thế Di nghe Mạnh Thần Thông gọi lão ăn mày chột mắt là Dực bang chủ, chàng lại phát hiện lão ăn mày ấy cầm một cây gậy sắt, đó chính là cây gậy mà khi còn sống Thiết quả tiên Lữ Thanh đã sử dụng, cũng là pháp trượng trấn bang của Cái Bang miền Giang Nam, lúc này mới sực nghĩ ra, thầm nhủ: “Té ra sư đệ của Thiết quả tiên đã trở thành bang chủ Cái Bang miền Giang Nam” Lão ăn mày chột mắt lạnh lùng nhìn Mạnh Thần Thông rồi lớn giọng nói: “Mạnh Thần Thông ngươi cần gì đã biết rõ mà còn hỏi ? Lẽ nào ngươi đã quên vụ huyết án hai mươi năm trước?” Mạnh Thần Thông thản nhiên cười: “Anh hùng thiên hạ mất mạng dưới tay lão phu không biết bao nhiêu mà kể, bang chủ muốn nhắc đến vụ nào?” Dực Trọng Mâu chợt cả giận, y quắc con mắt còn lại, tia mắt bắn ra như có điện, quát rằng: “Bang chủ đời mười bảy của Cái Bang miền Giang Nam, nhị huynh Châu Ký của ta, có phải bị người giết hay không?” Mạnh Thần Thông nói: “Ồ, Té ra là một nhân vật lẫy lừng, để ta nghĩ lại xem, ta có giết y hay không?” Lão ăn mày chột mắt quát: “Trên đời này chỉ có một mình ngươi biết Tu là âm sát công, ngươi còn chối cãi?”

Số là Thiết quả tiên Lữ Thanh và Châu Ký, Dực Trọng Mâu học cùng một thầy, sư phụ của họ là Giang Nam đại hiệp Cam Phụng Trì danh tiếng lẫy lừng đại giang nam bắc vào thời Ung Chính. Cam Phụng Trì và bang chủ Cái Bang miền Giang Nam đời thứ mười sáu Lãnh Bạch Đào rất thân thiết nhau, khi Lãnh Bạch Đào còn sống thấy nhân tài của Cái Bang ít ỏi, sợ rằng sau này không có truyền nhân cho nên thương lượng với Cam Phụng Trì, xin một đệ tử của ông ta vào Cái Bang để sau này nắm giữ chức bang chủ. Cam Phụng Trì hỏi ý của các đệ tử, đại đệ tử Lữ Thanh tính tình nhàn tản, tam đệ tử tuổi vẫn còn nhỏ, kết quả là cho nhị đệ tử Châu Ký vào Cái Bang, sau đó trở thành bang chủ đời thứ mười bảy của Cái Bang.

Hai mươi năm trước, Châu Ký và hai đệ tử của Cái Bang đột nhiên bị người ta giết ở miền Sơn Đông, khi chết toàn thân tím ngắt, người lạnh như băng, Cái Bang lao vào điều tra nhưng không biết là do bị ai hại, thế là tôn Thiết quả tiên Lữ Thanh làm bang chủ, Lữ Thanh vì muốn báo thù cho sư đệ chỉ đành cố gắng, bảy năm trước ông ta đến Tây Tạng, một là ông ta đã nhận lời nhờ vả của Mạo Xuyên Sinh đi tìm Băng Xuyên thiên nữ, hai là vì muốn điều tra kẻ nào đã giết sư đệ của mình, không ngờ đã bị tên phiến tửng người Nê Bách Nhĩ hại chết trong băng cung (xin mời bạn đọc xem bộ “Băng Xuyên thiên nữ truyện”).

Sau khi Lữ Thanh chết đi, Cái Bang lại tôn sư đệ của Lữ Thanh là Dực Trọng Mâu là bang chủ đời thứ mười chín, vẫn tiếp tục điều tra, cho đến ba năm trước vì Mạnh Thần Thông đã phạm một vụ huyết án, nạn nhân cũng chết như Châu Ký, lúc đó còn chưa biết là do Mạnh Thần Thông làm, sau này Dực Trọng Mâu đã hỏi một trưởng lão Thiếu Lâm, mới biết là do Tu là âm sát công. Rồi lại điều tra một thời gian nữa, mấy tháng trước thì biết trong thiên hạ chỉ có một mình Mạnh Thần Thông biết loại công phu này, còn Mạnh Thần Thông học từ đâu thì không ai biết.

Mạnh Thần Thông không ngờ vụ huyết án hai mươi năm trước lại bị người ta phát giác, trong lòng thất kinh, nhưng thần sắc vẫn trấn tĩnh, nghe Dực Trọng Mâu nói thì cười ha hả: “Đúng thế đúng thế, quả là có vụ án này. Đúng là do ta làm, Dực bang chủ, ông muốn thế nào đây?”

Đó chính là: Giang hồ đã nổi cơn sóng lớn, huyết án ngày nay mới xét ra.

Muốn biết tiếp đó thế nào, mời xem hồi tám sẽ rõ.

12. Kinh Hải Kỳ Công Truyền Hạng Thế -chỉ Nhờ Kiếm Gậy Đấu Thần Ma

Dực Trọng Mâu giành cây gậy sắt, trầm giọng nói: “Người muốn kết thúc ở đây hay là muốn theo ta đến Cái Bang nghe tra hỏi. Nếu đến Cái Bang thì có thể biện bạch được, nếu kết thúc ngay tại chỗ thì hai bên phải quyết sinh tử bằng võ công”

Mạnh Thần Thông cười ha hả: “Khẩu khí rất lớn, lão phu là nhân vật như thế nào mà để cho người xử lý. Ta nề người có thân phận bang chủ, đã đối xử bằng lễ, không hỏi tội người tự tiện đột nhập, nhưng người lại cuồng vọng tự đại, muốn xử trí lão phu! Người có biết trước đây sư huynh của người bị ta giết là vì y chẳng nề mặt ta đâu không?” Dực Trọng Mâu tức giận nói: “Mạnh lão tặc, nhà người mình đây nợ máu tội đáng chết, còn nói cái gì là thân phận. Nếu người không chịu theo ta về Cái Bang ta cũng chiêu người, chúng ta cứ kết thúc một trận ở đây!”

Mạnh Thần Thông đưa mắt quét một vòng, cười lạnh nói: “Các người đến đây là để giúp y? Các người muốn dừng lại đúng lúc hay giết chết không luận, các người hãy nghĩ trước cho kỹ!”

Dừng lại đúng lúc là phân thắng thua về chiều thức. Nếu những người đến giúp không chịu bán mạng cho bằng hữu, có thể nhờ người trung gian nói rõ trước. Nhưng Mạnh Thần Thông đã đưa ra câu hỏi này là một nỗi nhục to lớn đối với họ.

Tạ Vân Chân vung cây phát trần, cao giọng nói: “Từ lâu đã nghe Tu la âm sát công của Mạnh lão tiên bối có thể giết chết người ta, tôi cũng liều năm xương này xin được lãnh giáo trước!”

Chung Triền kêu: “Khoan đã!” Rồi nhảy vọt ra, rút trường kiếm chỉ vào Mạnh Thần Thông: “Người nhốt sư muội ta ở đâu, mau thả ra!” Mạnh Thần Thông cười nói: “Té ra người đến là vì chuyện khác, ai là sư muội của người?” Chung Triền nói: “Đại đệ tử của phái Thiên Sơn Lý Tâm Mai, người tưởng rằng không ai biết sao? Đã có người đem cây ngọc thoa của nàng trao cho bọn ta!”

Té ra người đặt cây ngọc thoa trong phòng Kim Thế Di là Đoạt mệnh tiên tử Tạ Vân Chân. Cao thủ Cái Bang truy tìm tung tích của Mạnh Thần Thông ở khắp nơi, Tạ Vân Chân biết tin này trước, mấy ngày trước đã đến vùng gần Mạnh gia trang dò thám, gián điệp của Cái Bang biết chuyện Mạnh Thần Thông nhốt Lý Tâm Mai cho nên tìm cách lấy cây ngọc thoa của nàng, trao cho Tạ Vân Chân, để nàng liên lạc với người của phái Thiên Sơn đến trả thù. Tạ Vân Chân tìm đệ tử của phái Thiên Sơn, đến khách sạn ấy thì thấy Kim Thế Di dụ hai người Chung, Võ ra ngoài hí rộng, Tạ Vân Chân biết quan hệ của Kim Thế Di và Lý Tâm Mai cho nên đã đặt cây ngọc thoa trong phòng chàng, một là có thể dẫn dắt Kim Thế Di đến Mạnh gia trang, sau đó sẽ nói rõ với hai người Chung Triền rồi cùng nhau liên thủ. Bởi vì trước đây Kim Thế Di cũng từng bốn cột Tạ Vân Chân cho nên bà ta rất căm tức, tuy muốn chàng giúp đỡ nhưng lại không chịu ra mặt cầu xin.

Thế là người ở các phe đều đến Mạnh gia trang, xem ra sắp bùng nổ một cuộc quyết đấu long trời lở đất.

Mạnh Thần Thông thâm thất kinh, y vốn rất coi thường Cái Bang, nhưng y cũng hơi lo vì người của Thiên Sơn đã tới, thế rồi thâm nhủ: “May mà hai tên này chỉ là bọn tiểu bối của phái Thiên Sơn, chi bằng cứ giết chúng bịt miệng!” Vì y muốn giữ thân phận không dích thân ra tay cho nên mới bảo đại đệ tử: “Hạng Hồng, người hãy tiếp đãi khách, rất hiếm khi được gặp cao thủ của phái Thiên Sơn, cần phải giữ họ lại ở đây!” Ý của câu này là muốn bảo đệ tử của mình không được nường tay, không để đệ tử của phái Thiên Sơn chạy thoát.

Chung Triền lần đầu tiên xuống núi, làm sao hiểu được tiếng lóng trên giang hồ, nghe Mạnh Thần Thông khách sáo như thế thì ngạc nhiên nói: “Bọn ta không phải đến quý trang làm khách, hãy mau thả sư muội của ta ra, bọn ta đang vội trở về Thiên Sơn! Thấy ông khách sáo như thế, sau này chúng tôi sẽ xin tội cho ông trước mặt sư phụ!”

Kim Thế Di nghe thế thì suýt bật cười, khó khăn lắm mới kìm lại được, chỉ nghe Hạng Hồng cười ha hả nhảy ra giữa sân nói: “Sư phụ của ta muốn giữ người lại làm bạn, người muốn đi cũng không được!”. Lúc này Chung Triền mới hiểu, thế là y dùng dùng nổi giận, cây thanh cương kiếm vung lên đâm một chiêu Long môn cổ lẫm về phía Hạng Hồng.

Kiểm thuật của phái Thiên Sơn nức tiếng võ lâm, chiêu Long môn cổ lẫm càng là một chiêu tinh diệu hiểm hóc trong Truy phong kiếm thức của Thiên Sơn kiếm pháp, vừa triển khai thì thấy kiếm pháp lấp lánh tựa như có muôn ngàn tia nước tung tóe, muôn vạn giọt nước rơi xuống. Hạng Hồng là đại đệ tử của Mạnh Thần Thông, cũng đã học được ba bốn phần của sư phụ, nhưng vì Tu la âm sát công của y chỉ mới luyện được tới tầng thứ hai công lực vẫn còn kém, không dám dùng tay không đối địch, bèn vung một cây quạt bằng sắt, đánh ra một chiêu Khi phong phát hỏa, kinh lực của cây quạt quét tới thì kiếm quang tản mát, hai bên đều thất kinh. Chung Triền thâm nhủ: “Trước mặt nhiều bậc tiền bối, nếu mình không đánh lại đệ tử của Mạnh Thần Thông thì họ chẳng phải sẽ làm tổn thương uy danh của phái Thiên Sơn hay sao?” Thế rồi mới thâm nhiếp thần, tiếp tục tung chiêu, sử dụng hết những chiêu số tinh diệu trong bảy mươi hai thức Truy phong kiếm, từng bước đẩy lùi Hạng Hồng. Kim Thế Di khẽ nói với nàng thiếu nữ: “Mạnh Thần Thông chỉ có danh hào. Cô nương hãy nhìn đại đệ tử đắc lực nhất của y, cả một tên tiểu bối vừa mới xuất đạo trong phái Thiên Sơn mà cũng không đánh lại, cô nương cần gì sợ y?” Thiếu nữ ấy nói “Vậy sao? Chỉ e người đã lẫm, người có dám đánh cược với ta không?” Kim Thế Di nói: “Đánh cược gì?” Nàng thiết nữ

nói: “Ta bảo đệ tử của phái Thiên Sơn không phải là đối thủ của Hạng Hồng, nếu thua từ rày về sau ta có chuyện mạo phạm thì người không được nổi giận với ta, lấy ba lần làm giới hạn người có dám đánh cá không? Trái lại nếu y thắng, người cũng được mạo phạm ta ba lần, ta quyết không giận người!”

Kim Thế Di thầm nhủ: “Thiếu nữ này thật quái gở, cả cách đánh cá cũng quái gở!” Thế rồi chàng mới nói: “Được! Ta chấp nhận!” Rồi hai người nắm chặt tay nhau, nàng thiếu nữ cười một tiếng trong tai chàng, Kim Thế Di giật mình, ghé mắt nhìn qua khe hở, khi nhìn kỹ thì thấy quả nhiên Chung Triễn không ổn. Chợt thấy kiếm pháp của Chung Triễn lúc mới đầu thì như giông bão, nhưng sau đó dần dần yếu hẳn vừa nhìn thì đã biết y lực bất tòng tâm, đã bị kẻ địch chế phục.

Kim Thế Di rất ngạc nhiên, cây quạt sắt của Hạng Hồng khi hợp lại có thể đánh tới, khi mở ra có thể làm thuần bài, có lúc lại còn đánh như Ngũ Hành kiếm, chiêu số rất nhiều biến hoá, võ công cũng không tầm thường, nhưng cũng chẳng thấy có thủ pháp nào độc đáo, còn Thiên Sơn kiếm pháp của Chung Triễn thì rất tinh diệu, vượt hẳn kiếm pháp của các phái khác, so với Hạng Hồng nếu luận về nội công thì Chung Triễn chưa chắc thua, nhưng Chung Triễn lại dần dần bị Hạng Hồng kìm chế, dù Kim Thế Di là một đại hành gia nhưng cũng không biết vì lẽ gì.

Một hồi sau, chỉ thấy kiếm chiêu của Chung Triễn đã bị cây quạt sắt của đối phương chặn lại, càng lúc càng không thể triển khai được, Kim Thế Di giật mình, nói: “Chả lẽ y cũng luyện Tu la âm sát công?” thiếu nữ cười nói: “Đúng thế. Chính vì vậy mà ta dám đánh cá với người. Nhưng y chỉ luyện mới đến tầng thứ hai, so với sư phụ của y còn kém xa lắm!”

Té ra sự ảo diệu của Tu la âm sát công chỉ có người đối địch mới có thể cảm nhận được, người ngoài không thể nhìn ra. May sao Hạng Hồng chỉ mới luyện đến tầng thứ hai chưa đủ giết người, nhưng dù như thế Chung Triễn cũng cảm nhận được cường lực âm hàn của đối phương càng lúc càng mạnh, khiến y càng thấy không ổn, kiếm chiêu phát ra đã không như ý muốn nữa. Tiêu Thanh Phong thấy không xong thì quét cây phát trần đang định xông lên. Mạnh Thần Thông cười ha hả: “Có phải Tiêu lão sư muốn chỉ giáo cho tiểu đồ không?” Tiêu Thanh Phong nói: “Ta muốn thỉnh giáo Mạnh lão tiên bối, người lớn chúng ta bước ra thì lũ trẻ phải nghỉ ngơi.” Mạnh Thần Thông vuốt râu cười: “Đệ tử của Thiên Sơn đến đây đòi người, các người đến đây tìm kẻ thù, đó là hai chuyện khác nhau. Người lớn có cách đánh của người lớn, lũ trẻ có cách chơi của lũ trẻ, sao chúng ta có thể làm mất hứng bọn chúng? Thôi được, Tiêu lão sư đã muốn chỉ giáo, Dương sư đệ, người hãy ra thỉnh giáo lão sư?”

Sư đệ của Mạnh Thần Thông tên gọi Dương Xích Phù, xưa nay rất ít đi lại trên giang hồ, nhưng Tiêu Thanh Phong nghe nói y là sư đệ của Mạnh Thần Thông thì không dám khinh địch, liền quét cây phát trần thành nửa vòng tròn, ôm hồ ở trước ngực, thi lễ nói: “Dương lão sư, xin mời rút ra binh khí!” Dương Xích Phù phẩy tay, cười rằng: “Lão phu không quen dùng binh khí, Tiêu lão sư, xin mời!” Tiêu Thanh Phong chợt cảm thấy một luồng âm kinh đang tới khiến toàn thân lạnh lẽo, y thất kinh vội vàng ngưng tụ chân khí hộ thân, miệng cũng không dám nói gì nữa, phát trần quét ra một chiêu Vũ ti phân nguyệt chụp xuống đầu kẻ địch.

Cây phát trần của Tiêu Thanh Phong trông giống như đuôi ngựa, nhưng thực sự là làm bằng tơ ô kim tinh luyện, rắn chắc vô cùng, có thể coi như là một món bảo vật hiếm có trong võ lâm, chiêu ấy vừa đánh ra thì có hàng ngàn hàng vạn sợi tơ chụp xuống đầu, gió cuộn ào ào, tựa như giông bão nổi lên. Dương Xích Phù khen rằng: “Cao thủ của phái Thanh Thành quả nhiên bất phàm!” Rồi trở tay phát ra, âm trường vừa đánh ra thì chẳng hề phát ra tiếng, trông mềm mại như chẳng có kinh lực, cây phát trần của Tiêu Thanh Phong đột nhiên không có gió mà tự tản, tiếp theo là một tràng tiếng lừng tung vang lên.

Cây phát trần này làm bằng sợi ô kim tinh luyện, nếu kéo căng ra rồi dùng tay búng vào sẽ phát ra tiếng kêu như thế, đó vốn chẳng có điều gì là kỳ lạ, nhưng Dương Xích Phù đứng cách Tiêu Thanh Phong hơn một trượng, ngón tay chẳng hề chạm vào phát trần, trường phong chẳng hề thổi dậy mà có thể làm được điều đó khiến ai nấy đều kinh dị! Sau mười chiêu, Tiêu Thanh Phong cũng có cảm thấy giống như Chung Triễn, y dần dần bị kẻ địch khống chế, không thể nào thi triển được chiêu số. Đang lúc kịch chiến Dương Xích Phù chợt cười rằng: “Tiêu lão sư, hãy nghỉ ngơi một lát.”

Thế rồi hai trường đánh ra liên tục, đẩy ra Tu la âm sát công đến tầng thứ năm, chỉ nghe tiếng lừng tung lại vang lên, cây phát trần của Tiêu Thanh Phong tán loạn, sợi phát trần bay lá tả trong không trung, Tiêu Thanh Phong lộn người một vòng, sắc mặt tái nhợt, Dục Trọng Mậu và vợ của Tiêu Thanh Phong là Ngô

Giáng Tiên thấy thế cả kinh, không hện mà đều nhảy ra. Ngay lúc này Chung Triễn cũng bị Hạng Hồng đẩy thối lui, suýt nữa đã bị cây quạt của y quét trúng, Võ Định Cầu rút trường kiếm vội vàng chạy ra cứu viện. Mạnh Thần Thông cười ha hả: “Các người là cao thủ của danh môn chính phái mà lại muốn ỷ đông giành thắng hay sao?” Dực Trọng Mâu quát: “Đối với tên ma đầu nhà ngươi thì chẳng cần phải nói đến quy củ giang hồ, nếu ngươi nói quy củ thì hãy trả món nợ máu cho ta!” Tuy là nói như thế nhưng ông ta vẫn giữ thân phận của bang chủ Cái Bang, quay sang Ngô Giáng Tiên nói: “Tiêu đại tẩu, hãy chăm sóc Tiêu đại ca!” Rồi điểm cây trường phóng vọt lên bay thẳng về phía Mạnh Thần Thông. Mạnh Thần Thông cười nói: “Dực bang chủ, một mình ngươi không phải là đối thủ của ta, nếu ngươi đã chẳng thêm màng đến quy củ giang hồ thì cứ cùng nhau xông lên!” Dực Trọng Mâu cả giận, vung cây gậy đánh ra một chiêu Thần long xuất hải quét ngang eo Mạnh Thần Thông, quát lớn: “Hãy ném trước một gậy của ta! Đỡ được thì hẵng nói!”

Dực Trọng Mâu ra đòn rất nhanh, nhưng thân pháp của Mạnh Thần Thông càng nhanh hơn, Dực Trọng Mâu đánh tới một gậy đột nhiên chẳng thấy bóng dáng Mạnh Thần Thông đâu nữa thì giật mình, vội vàng rút gậy về hộ thân, chợt thấy luồng gió lướt tới, thân hình to lớn của Mạnh Thần Thông đã sớm lướt qua khỏi đầu y.

Dực Trọng Mâu vội vàng xoay người chỉ thấy Mạnh Thần Thông đã đứng cách đó mấy trượng, con người đứng trước mặt y lại là Dương Xích Phù.

Mạnh Thần Thông cười nói: “Nếu các người muốn quần đả, lão phu đương nhiên sẽ chiều theo nhưng chỉ một mình ngươi hì hì, lão phu không có hứng, ngươi hãy cứ chơi đùa với sư đệ của ta.” Chẳng phải Mạnh Thần Thông không muốn lấy mạng những người này, đó là bởi vì y biết Kim Thế Di nấp trong vườn, vả lại nếu phía đối phương có thêm vài cao thủ đến thì nguy, do đó y không dám hao phí khí lực của mình quá sớm.

Dương Xích Phù tất công tới dồn dập. Dực Trọng Mâu chỉ đành giao thủ với y.

Dực Trọng Mâu là đệ tử đắc ý Của Giang Nam đại hiệp Cam Phụng Trì, võ công cao hơn Tiêu Thanh Phong không chỉ một bậc, Dương Xích Phù đánh liền ra ba chiêu đều bị Dực Trọng Mâu âm thầm dùng nội kinh phủ giải. Dương Xích Phù thấy chẳng làm gì được y thì biết đây là một kinh địch không thể coi thường, thế là dần dần gia tăng cường lực, tầng Tu la âm sự công từ tầng thứ ba lên tầng thứ năm. Y cũng có luyện được đến tầng thứ năm, đó cũng là cực hạn của y.

Dương Xích Phù đương nhiên không dám sơ ý, Dực Trọng Mâu cũng thầm thất kinh, y tuy chưa bị cường lực của đối phương đẩy ngã nhưng cũng cảm thấy toàn thân lạnh lẽo, điều khiến y ngạc nhiên là tuy đã sử dụng nội công thượng thừa Triêm y thập bát diệt, kẻ địch không dám áp sát tới du đấu, nhưng luồng cường lực âm nhu ấy phiêu hốt vô cùng, chân khí của Dực Trọng Mâu trải đều khắp toàn thân, nhưng cũng cảm giác lạnh lẽo hơi thở gấp gáp, nhịp tim đập mạnh hơn.

Dực Trọng Mâu múa cây gậy kêu lên vù vù cây gậy múa tròn hóa thành một mảng rừng gậy, vây Dương Xích Phù vào ở giữa. Nhưng dù ông ta đánh thế nào cũng bị âm lực của Dương Xích Phù hóa giải. Dực Trọng Mâu nghiêng rằng. biết trận này rất quan trọng, nếu không gỡ ra tuyệt chiêu chỉ e không thể cứu vãn nổi thế rồi thay đổi trường pháp, thi triển Phục ma trường pháp, đó là loại võ công lợi hại nhất của ông ta. Năm xưa Dực Tỷ thần ni đã sáng chế ra bộ Phục ma trường pháp này, sau đó được Liễu Ân hòa thượng cải tiến đã thành một bộ trường pháp có một trăm lẻ tám đường, mỗi trường đánh xuống đều có lực ngàn cân, là loại võ công chí mãnh chí cương chẳng có gì sánh nổi nhưng sử dụng loại võ công này sẽ làm cho người ta hao phí chân lực, nếu múa đủ một trăm lẻ tám đường trường pháp thì chắc chắn sẽ ngã bệnh nặng, cho nên chưa đến lúc căng thẳng thì không bao giờ dùng.

Phục ma trường pháp triển khai quả nhiên khác hẳn, mỗi chiêu đánh ra đều như cuồng phong bão tố dồn tới. Dương Xích Phù đáp vào phương vị bát quái ngũ hành, hai trường không ngừng đẩy ra. Bộ Tu la âm sát công của y nếu gặp lực công kích của kẻ địch càng mạnh thì lực phản kích của y càng lớn.

Dực Trọng Mâu đánh gấp tới, chỉ cảm thấy lực đạo phản kích của đối phương dồn ra như sóng sau xô sóng trước, trong chớp mắt ông ta đã đánh ra ba mươi sáu chiêu của đoạn thứ nhất trong Phục Ma trường pháp, hai bên vẫn chưa phân thắng bại. Phục Ma trường pháp chia thành ba đoạn, mỗi đoạn ba mươi sáu chiêu, đoạn sau lợi hại hơn đoạn trước, ba mươi sáu chiêu của đoạn thứ nhất vừa xong thì ba mươi sáu chiêu của

đoạn thứ hai lại dồn ra, mỗi chiêu đều dùng chân lực nội gia, bề ngoài trông chẳng uy mãnh như lúc nãy nhưng thực ra mỗi trường đều có thể phá nát bia vỡ đá, hàng long phục hổ. Nhưng Dương Xích Phù từng bước thối lui, chiêu số của hai bên tựa như chậm lại, trên đầu cũng bốc khói trắng.

Phía bên kia Chung Triễn và Võ Định Cầu đánh một mình đệ tử của Mạnh Thần Thông cũng dần dần chiếm được thượng phong. Tu la âm sát công của Hạng Hồng chẳng qua chỉ mới luyện được đến tầng thứ hai, nếu một địch một thì Chung Triễn hoặc Võ Định Cầu đương nhiên không phải là đối thủ của y, nhưng lấy hai địch một thì dần dần đuối sức. Bản lĩnh của Võ Định Cầu không bằng Chung Triễn, nhưng kiếm pháp của y do Bạch phát ma nữ sáng chế, kỳ dị vô cùng, quán triệt võ lâm, Hạng Hồng dùng Tu la âm sát công chia ra ứng phó với hai người, cây quạt sắt trên tay phải chống đỡ trường kiếm của Chung Triễn, chưởng lực trên tay trái hóa giải thế công của Võ Định Cầu, nhưng hễ lực chia ra thì sẽ mỏng, thế là dần dần không che chắn được nữa. Đang lúc kịch chiến, chỉ nghe soạt một tiếng, Võ Định Cầu đánh ra một chiêu Bạch hồng quán nhật đâm tới. Hạng Hồng muốn né tránh nhưng áo đã bị mũi kiếm đâm xuyên vào suýt nữa đã chạm đến xương sườn.

Trong sơn động, nàng thiếu nữ khẽ cười: “Hai đánh một, có thắng cũng không tính. Người có chịu nhân thua chưa?” Kim Thế Di nói: “Ta nói ra không hề hối hận, được, ta để cô nương mạo phạm ba lần mà chẳng hề nổi giận.” Rồi chàng nhìn ra ngoài, nói với nàng thiếu nữ: “Nếu Cái Bang và Thiên Sơn liên thủ, cơ hội trả thù của cô nương đã tới. Hình như chúng ta không cần phải đợi trong này nữa.” Thiếu nữ nói: “Để cho họ đánh nhau đến lưỡng bại câu thương, chúng ta ra thu thập tàn cuộc há chẳng hay hơn hay sao!”

Kim Thế Di nhú mày, nàng đã đoán được ý chàng, cười rằng: “Nếu chúng ta ra ngoài quá sớm, Mạnh Thần Thông vẫn chưa hao phí sức lực, chỉ e người cứu không được người la mà trái lại còn bị thương trong tay của y.”

13. Kinh Hải Kỳ Công Truyền Hậu Thế -chỉ Nhờ Kiếm Gậy Đầu Thần Ma (2)

Kim Thế Di hừ một tiếng, thầm nhủ : “Ta không tin Tu la âm sát công lại lợi hại đến mức đó, y đã thương được người khác chứ làm gì nổi ta!” Rồi chàng lại ghé mắt nhìn ra, chỉ thấy Dục Trọng Mâu và Dương Xích Phù đánh càng lúc càng chậm, chợt Dục Trọng Mâu đánh ra một chiêu Thái Sơn áp đỉnh, thế gậy tuy rất chậm rãi nhưng Dương Xích Phù cũng thoát không nổi. Đó là chiêu cuối cùng trong đoạn thứ hai của Phục ma trường pháp, tên chiêu rất đúng với sự thực, cứ tựa như Thái Sơn đè xuống đầu Dương Xích Phù trầm giọng quát: “Không phải ta chết thì người vong!” Rồi đột nhiên đánh ra một chiêu hiểm hóc, hai tay chụp vào đầu gậy, chỉ nghe xương cốt của toàn thân y kêu lên răng rắc, cây gậy to bằng miêng bát của Dục Trọng Mâu bị y chụp lấy, bề cong một ít, bọn người phe Dục Trọng Mâu đều không khỏi kinh hãi. Dục Trọng Mâu không hề gậy xuống nổi, Dương Xích Phù cũng không thoát thân được, hai người giằng co với nhau, sắc mặt từ đỏ chuyển sang trắng, mồ hôi ướt đầm cả áo quần, khí trắng trên vòm đầu bốc lên như lồng hấp, Tạ Vân Chân kêu: “Không xong!” Sợ rằng bọn họ lưỡng bại câu thương, Dục Trọng Mâu là học trò cuối cùng của Cam Phụng Trì, là bang chủ của Cái Bang miền Giang Nam, mất mạng cùng với một ma đầu thì thật không đáng.

Tạ Vân Chân không biết rằng, Dương Xích Phù buộc phải liều mình với Dục Trọng Mâu, Tu la âm sát công của y chỉ luyện đến tầng thứ năm, so với nội công thâm hậu chính thuần của Dục Trọng Mâu thì còn kém một chút, nếu Dục Trọng Mâu đánh ra ba mươi sáu đường cuối cùng của Phục ma trường pháp, Dương Xích Phù chẳng thể chống đỡ nổi, nay y tụt hết công lực của toàn thân để chống lại nhưng cũng chỉ kéo dài được một khoảng thời gian mà thôi. Song vì lực phản kích của Tu la âm sát công quá mạnh, trước khi thắng bại rõ ràng, hai bên đều xuất hiện hiện tượng chân lực hao phí, người bên cạnh đều kinh tâm động phách.

Tạ Vân Chân thấy thế thì quát: “Không xong!” rồi rút kiếm phóng ra, ý muốn tách hai người ra. Trong khoảnh khắc ấy Mạnh Thần Thông cười ha ha: “Các người muốn quần đả ư? Hay lắm, lão phu sẽ chiêu theo! Ngô Mông, đến giúp đại sư huynh một tay, thu thập hai tên đệ tử của phái Thiên Sơn!” Y đã thấy Dương Xích Phù gặp nguy, nhưng vì phải giữ thân phận, không thể đích thân ra tay, vừa lúc Tạ Vân Chân rút kiếm phóng ra trước, y không thêm để ý đối phương chỉ là có ý tách hai đối thủ ra, cho nên lấy cơ ấy phóng vọt người lên.

Ngay lúc này, Tạ Vân Chân dồn lực vào mũi kiếm, hất vào cây gậy, Dục Trọng Mâu quát: “Đi!” Rồi vùng

cây gậy. Dương Xích Phù lộn người phóng ra hơn một trượng. Dực Trọng Mâu vẫn chưa kịp thở, chợt cảm thấy có một bóng đen từ trên đầu đè xuống, luồng kinh phong hầu như khiến y nín thở. Nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, y vừa mới đánh ra nửa chiêu Phục ma trượng pháp, cây gậy đã bị Mạnh Thần Thông chụp lấy. Dực Trọng Mâu không chịu nổi luồng kinh lực đoạt gậy của y, hồ khẩu lập tức vỡ toét, miệng phun ra một búng máu tươi!

Tạ Vân Chân cả kinh, vội vàng đâm tới một kiếm, Dực Trọng Mâu cố gắng đứng vững, gầm lên một tiếng, lại nhảy bổ lên, Mạnh Thần Thông cười ha hả: “Cho các người biết sự lợi hại của Tu la âm sát công!” Rồi y vung cây gậy ra, Dực Trọng Mâu không dám tiếp, hạ người lách sang một bên, ngay trong khoảnh khắc ấy, chưởng thứ hai của Mạnh Thần Thông đã đến trước ngực, Tạ Vân Chân đánh ra một chiêu Tiều phu vắn lộ, kiếm quang chợt mở rộng bám sát bối tâm của Mạnh Thần Thông! Dực Trọng Mâu tụt hết công lực của toàn thân đẩy hai chưởng về phía trước, y chợt cảm thấy chưởng lực của đối phương tựa có tựa không, trong lòng cảm thấy không ổn, Mạnh Thần Thông đột nhiên đẩy chưởng tới, quát: “Lên!” Thân trên của Dực Trọng Mâu nhẹ hẫng, bị một luồng đại lực của đối phương kéo về phía trước, thân thể không kịp cho nên nhảy bổ ra mấy trượng, rồi té soài xuống đất, y chợt cảm thấy xương cốt trong người đau như dao cắt, khó khăn lắm mới bò dậy nổi. May mà Mạnh Thần Thông phải đối phó với nhất kiếm của Tạ Vân Chân, nếu y dốc hết toàn lực ra thì Dực Trọng Mâu đã mất mạng! Mạnh Thần Thông dùng chưởng trái ném Dực Trọng Mâu, chưởng phải trở lại giạt thanh trường kiếm của Tạ Vân Chân, Tạ Vân Chân có ngoại hiệu là Đoạt mệnh tiên tử, kiếm chiêu vừa chuẩn lại vừa hiểm hóc, thấy kiếm sắp chạm vào bối tâm của Mạnh Thần Thông, Mạnh Thần Thông chồm người về phía trước, mũi kiếm của Tạ Vân Chân chỉ chệch có ba tấc mà chẳng đâm trúng. Trong khoảnh khắc ấy, Mạnh Thần Thông trở tay lại phát ra, năm ngón tay như móc câu chụp vào cổ tay của Tạ Vân Chân. Nếu lúc này Tạ Vân Chân tiếp tục đâm kiếm tới, tuy có thể đâm bị thương Mạnh Thần Thông nhưng xương cổ tay của bà ta sẽ bị Mạnh Thần Thông bóp nát, Tạ Vân Chân đành phải nhảy vọt người né tránh. Mạnh Thần Thông không đoạt được thanh trường kiếm của bà ta cũng thầm khen một chữ “Hay!”.

Ngô Giáng Tiên vội vàng phóng lên, cùng Tạ Vân Chân liên kiếm đối địch, nhân lúc họ chưa kịp hợp lại thì Mạnh Thần Thông đã phóng vọt người lên như chiếc cối xay gió, đột nhiên phản kích, chưởng thể phiêu hốt vô cùng, tựa như tấn công về phía Ngô Giáng Tiên, lại như tấn công về phía Tạ Vân Chân, chỉ trong chớp mắt mà đã thi triển sát chiêu đối với hai cao thủ kiếm thuật, cây kiếm thanh cương của Ngô Giáng Tiên đã bị Mạnh Thần Thông chặt gãy. Tạ Vân Chân tuy tránh ra lần nữa nhưng cũng bị Mạnh Thần Thông đánh thối lui liền mấy bước.

Phía bên kia Chung Triển và Võ Định Cầu cũng gặp nguy, dưới trướng Mạnh Thần Thông có hai đệ tử đã luyện Tu la âm sát công, một người là đệ tử Hạng Hồng đã luyện được đến tầng thứ hai, người kia là nhị đệ tử Ngô Mông chỉ mới bắt đầu luyện nhưng Ngô Mông vừa phóng lên giúp đỡ sư huynh thành thử thế cuộc là hai địch hai, tình thế đã thay đổi. Võ Định Cầu rất nóng nảy, thấy tình thế không xong thì đánh ra một chiêu Cao Đế trầm xà áp sát người lướt tới, bị cây quạt sắt của Hạng Hồng thuận thể chụp vào kiếm của y dẫn ra, cây phán quan bút của Ngô Mông đâm tới như điện chớp, trong chớp mắt đã trúng vào yết hầu của y, Chung Triển cứu không xong, kinh hoảng đến nỗi la lên thất thanh.

Trong lúc nguy hiểm, chợt nghe ầm một tiếng như trời long đất lở, tảng đá lớn che trước cửa động đột nhiên bay vọt lên không, từ trong động có hai người phóng ra, bọn đệ tử của Mạnh Thần Thông kêu hoảng: “Kim Thế Di đã đến!”.

Cây phán quan bút của Ngô Mông đã xĩa vào cổ họng của Võ Định Cầu, chỉ còn cách khoảng ba tấc, đột nhiên nghe Kim Thế Di tới thì giạt mình, mũi lách qua một bên, Chung Triển đâm soạt tới một kiếm trúng vào cổ tay của y, Ngô Mông đau đến nỗi ném phán quan bút bỏ chạy. Chung Triển rất kinh ngạc, không biết tại sao cây quạt sắt của y đã mở ra mà lại không chống đỡ, để mặc cho mình dễ dàng đâm kiếm vào. Trong nhất thời y cũng không dám đuổi theo kẻ địch. Võ Định Cầu thoát chết, lớn giọng khen: “Tiểu sư thúc, hai chiêu Thiên Sơn kiếm pháp của sư thúc đúng là tinh diệu tuyệt luân!” Lúc này, tiếng chấn động lớn đã qua, tất cả đều im phăng phắc, trong sân chỉ nghe tiếng nói của Võ Định Cầu, Võ Định Cầu cũng cảm nhận được điều ấy cho nên vội vàng im bật, chỉ thấy Chung Triển lắc đầu, thần sắc đầy vẻ hoang mang.

Kim Thế Di đột nhiên chui ra khỏi động khiến Mạnh Thần Thông bất ngờ, y vừa thấy đi phía sau chàng là một thiếu nữ, mà thiếu nữ ấy chẳng phải là Lý Tâm Mai thì càng thất kinh hơn, trong lòng biết không ổn, chỉ nghe Kim Thế Di buông giọng cười rằng: “Mạnh Thần Thông, ta nghe nói người đã luyện được Tu la

âm sát công cho nên đến lãnh giáo, xem thử người thần thông quảng đại hay thủ đoạn của ta cao cường?” Mạnh Thần Thông nói: “Người nhân lúc nhà ta có chuyện mới đến khiêu chiến, đâu có phải là hảo hán?” Kim Thế Di nói: “Ta đến đây tỉ thí với người, đâu có liên quan gì đến họ?” Mạnh Thần Thông đuối lý, lập tức cười rằng: “Được, quân tử nhất ngôn!”

Hôm nay chúng ta cứ một đối một để phân thắng bại, người không được ám toán người của ta.” Té ra Mạnh Thần Thông sợ nhất là Kim Thế Di tham gia hỗn chiến, tuy y đã luyện Tu la âm sát công đến tầng thứ bảy, nghĩ rằng bản thân không thể bại nhưng độc châm của Kim Thế Di rất lợi hại, e rằng người của y sẽ chết dưới độc châm của Kim Thế Di.

Kim Thế Di giằng mạnh cây gậy, nói: “Hôm nay ta không muốn mở sát giới, dù muốn mở sát giới cũng phải chọn những người có thân phận, người hãy yên tâm đừng phân thân, chỉ cần lo cho mạng của người là được!” Mạnh Thần Thông cả cười: “Kim Thế Di, người muốn giết ta e rằng không dễ!” Dương sư đệ, đệ hãy tiếp đãi quý khách Cái Bang. Nào, Kim Thế Di!” Kim Thế Di gơ cây gậy chậm rãi tiến về phía trước, chợt nghe nàng thiếu nữ ấy cười gần nói: “Kim Thế Di, người tỉ thí với y, ta nhường cho người đánh trước một trận. Nhưng nếu người giết y thì ta là người đầu tiên ngăn cản! Mạnh Thần Thông, người hãy yên tâm đi!” Mạnh Thần Thông đương nhiên hiểu hàm ý trong lời nói của nàng, nàng muốn bảo Kim Thế Di để lại cho nàng đích thân trả thù, dĩ nhiên Mạnh Thần Thông chẳng lo gì nàng ta, nhưng không biết thế nào mà y vừa nhìn ánh mắt lạnh lẽo của nàng thì lại rùng mình !

Mạnh Thần Thông nhìn vào mắt nàng thiếu nữ, thầm nhủ: “Chắc chắn là con của Lệ lão quái!” Điều lo lắng trong lòng của y, ngoại trừ phái Thiên Sơn là hậu nhân của nhà Họ Lệ, y đang tìm cách ứng phó thì Kim Thế Di đã cười lạnh nói: “Sao không thi triển thần thông của người?” Mạnh Thần Thông nói: “Nếu sư tôn còn sống, ta đương nhiên lấy lễ văn bồi thỉnh giáo trước.” Ý của y là với thân phận của Kim Thế Di, chàng không xứng nhường y ra tay trước. Kim Thế Di cả giận, ngửa mặt cười ha hả rồi nói: “Được, lão tiên bối là người bề trên, tiểu bối xin bày cái đỡ ra trước!” nói vừa xong thì quét ngang cây gậy đánh vù một tiếng về phía eo của Mạnh Thần Thông, chiêu này gọi là Thần long náo hải, là một trong những đòn sát thủ của Thần quái thập bát đả do Độc Long tôn giả sáng tạo, không những quét vào ngay eo mà thế mạnh chiêu trầm, vả lại sau khi di chuyển đầu trượng đã liên tiếp điểm vào các huyệt thần đạo, huyền khu, trung độc từ phần eo trở xuống, quả là rất lợi hại phi phàm.

Chợt thấy Mạnh Thần Thông lách người qua, ra tay như điện chụp vào đầu gậy của Kim Thế Di, Kim Thế Di giật mình, thầm nhủ: “Lão tặc quả nhiên lớn gan!” thế rồi dồn lực ra đầu gậy vẩy mạnh một cái, đầu gậy thuận thế đâm về phía trước, Kim Thế Di vận đủ thần công Phục long giáng hổ, lực đạo của cú đâm này không chỉ ngăn cản, lòng nghĩ trừ phi Lữ Tứ Nương sống lại, Mạo Xuyên Sinh tái thế, nếu không có ai dám dùng tay không bắt gậy của chàng? Trương phong quét tới, bóng người quét lên, chỉ nghe keng một tiếng, thân hình của Mạnh Thần Thông lướt qua trên cây gậy, y thuận thế quét của cây gậy, bốc người theo luồng mãnh kinh phát ra từ cây gậy, mà chẳng hề biến chiêu, lại chụp xuống đầu Kim Thế Di. Kim Thế Di nào để cho y chụp trúng, thế là đánh tròn cây gậy múa thành một vòng tròn màu đen, Mạnh Thần Thông chỉ cần tiến tới một bước nữa thì sẽ rơi vào trong vòng tròn ấy, đôi bên phải đấu nhau bằng chân lực nội gia, nếu Mạnh Thần Thông không tan xương nát thịt thì Kim Thế Di sẽ người chết gậy gãy.

Mạnh Thần Thông hình như không dám liều mạng, y lướt người qua khỏi đầu gậy, lập tức quay trở lại chỗ cũ. Kim Thế Di thấy y biến chiêu thần tốc, tuy không dám chụp tới nhưng cũng dám dùng chưởng chạm với gậy của chàng, công lực quả thực rất ghê gớm, nhất thời Kim Thế Di cũng không khỏi thất kinh.

Nói đến kịch chiến Mạnh Thần Thông ba lần dùng chưởng chém gậy, lượt phản kích lần sau lại mạnh hơn lần trước, trên mặt của y đã toát ra khí màu đen, Kim Thế Di đánh hết gậy này đến gậy khác, vẫn nắm được tiên cơ. Sau hơn hai ba mươi chiêu, chàng chợt cảm thấy không ổn, bởi vì cây gậy của chàng lẽ ra phải nóng lên mới phải.

Thế nhưng tình hình đã ngược lại, cây gậy lạnh lẽo như băng.

Kim Thế Di thầm thất kinh, nghĩ: “Chả lẽ y đã dùng Tu la âm sát công?”

Lúc này Dương Xích Phù đã cầm đầu bọn đệ tử của Mạnh Thần Thông hỗn chiến với người của Tà Vân Chân. Trong khoảnh khắc khu vườn cát chạy đá bay, tiếng quát tháo âm trời.

Phía Cái Bang tuy cao thủ nhiều nhưng Dục Trọng Mâu, Tiêu Thanh Phong đã bị chấn thương bởi Tu la

âm sát công, võ công không bằng lúc bình thường, trường kiếm của Ngô Giáng Tiên thì bị đánh gãy, tuy đã đổi thanh khác nhưng không quen tay như ban đầu, may mà Tạ Vân Chân vẫn chưa bị thương, nhờ vào bảy mươi hai đường đoạt mệnh kiếm hiểm hóc yểm hộ cho mọi người. Hỗn chiến vừa nổi lên, Dương Xích Phù đã bám lấy Tạ Vân Chân, bọn đệ tử của Mạnh Thần Thông cũng dồn lên, không bao lâu sau thì đã bao vây Dực Trọng Mâu, Ngô Giáng Tiên, Chung Triển, Võ Định Cầu... Đồi bên đã ra tay, chỉ có nàng thiếu nữ Họ Lệ vẫn đứng đưng cầm cây roi dựa vào hòn non bộ, nhìn cuộc ác đấu của Kim Thế Di và Mạnh Thần Thông không chớp mắt. Nàng đang cầm cây roi bạch mang, đó vốn là dụng cụ tra tấn trong Mạnh gia trang, Mạnh Thần Thông sai một tên đệ tử cầm cây roi này đến đánh Lý Tâm Mai, bị Kim Thế Di đoạt được giao cho nàng. Mọi người trong Mạnh gia trang đã nhận ra cây roi định chạy tới cướp, chưa kịp tiến tới gần thì đã bị nàng đánh ngã.

Lúc này Kim Thế Di và Mạnh Thần Thông đã đấu nhau tới hơn trăm chiêu, mỗi lần Mạnh Thần Thông đánh trúng cây gậy, Kim Thế Di đều cảm thấy có một luồng khí lạnh từ cây gậy truyền vào lòng bàn tay của chàng, đồng thời lại cảm thấy lực phản công của Mạnh Thần Thông càng lúc càng lớn. Nhưng Mạnh Thần Thông mỗi lần chém xong một chiêu thì phải thở phì phò mấy hơi, xem ra khí lực không đủ.

Không lâu sau, chiêu số của hai bên dần dần chậm lại, cây gậy sắt của Kim Thế Di quét đông đánh tây, tựa như một vật nặng đến ngàn cân, mà Mạnh Thần Thông đã hơi chậm chạp, chiêu pháp đã tán loạn, nhưng thần sắc của hai người càng nặng nề hơn lúc này.

Đang lúc kịch chiến Mạnh Thần Thông cười ha hả, trên mặt y vốn tỏa khí đen, đột nhiên lúc này lại đen như đáy nồi. Thiếu nữ Họ Lệ thấy thế thì kêu hoảng. Trong khoảnh khắc này, Kim Thế Di cũng cảm thấy không ổn, cây gậy của chàng tựa như ngấm trong dòng suối lạnh, cứ lạnh lẽo như băng khiến cho Kim Thế Di hầu như không thể cầm chắc! Kim Thế Di đột nhiên phun ra một bãi nước bọt, bãi nước bọt bay tới xoèn xoẹt như ám khí, Mạnh Thần Thông phát ổng tay áo đột nhiên nhảy vọt lên, hai chiêu võ xuống, trong chớp mắt phong tượng ảnh, chợt thấy Kim Thế Di lộn người ra đến mấy trượng, tiếp theo là tiếng kêu hoảng của Mạnh Thần Thông và nàng thiếu nữ. Kim Thế Di bật người từ dưới đất lên, chỉ thấy Mạnh Thần Thông hai tay đẩy hờ, còn nàng thiếu nữ rơi từ trên không xuống như con diều đứt dây.

Kim Thế Di nhảy lên yểm trợ cho nàng, nàng thiếu nữ xoay người trong không trung, rồi nàng giương ống tay áo, phập một tiếng, một luồng khói đen bốc lên rồi nàng kêu: “Chạy mau, chạy mau!” Khói đen bung ra, phía đối diện không thấy bóng người, bọn đệ tử của Mạnh Thần Thông không dám đuổi theo, bọn Tạ Vân Chân, Dực Trọng Mâu vốn đang đứng ở cuối chiều gió, đương nhiên không dám ham đánh, vì thế nhân lúc đó cũng thoát ra khỏi Mạnh gia trang.

Cả đám người chạy khoảng được sáu bảy dặm thì dừng chân nghỉ lại bên bờ rừng. Lúc này đã đến trưa, ánh mặt trời chói chang, thế nhưng ngoại trừ Kim Thế Di và nàng thiếu nữ, ai nấy cũng đều run bần bật. Võ Định Cầu và Chung Triển có công lực kém nhất, lạnh đến nổi răng đánh bò cạp.

Hai người Chung, Võ đem qua bị Kim Thế Di bốn cột, lúc này đôi bên gặp nhau đều ngại ngùng. Võ Định Cầu lấy ra một cái bình ngọc, nói: “Đây và Bích linh đơn được tổ sư cho chúng tôi khi xuống núi, loại đơn được này được chế từ Thiên Sơn tuyết liên, có thể giải hàng trăm loại độc.” Trong bình có cả thấy bảy viên. Võ Định Cầu đổ ra lòng bàn tay, chia cho Dực Trọng Mâu, Tiêu Thanh Phong, Ngô Giáng Tiên, Tạ Vân Chân mỗi người một viên. Tạ Vân Chân nói: “Ta và Ngô tỷ tỷ chia nhau uống một viên. Dực bang chủ, ông bị thương nặng hơn, ông hãy uống viên của tôi.” Dực Trọng Mâu quả thật bị thương rất nặng, không dám từ chối thế là nhận lấy viên thuốc.

Võ Định Cầu chỉ còn lại ba viên, y đưa một viên cho Chung Triển rồi nhìn thiếu nữ nói: “Cô nương, Cô họ gì? Hôm nay nhờ cô mà chúng tôi được thoát hiểm, cô có lạnh không? Có cần không ?...” nàng thiếu nữ không đợi y nói xong, cười khanh khách: “Đa tạ, ta không cần, cứ để lại cho người khác” Võ Định Cầu nhìn sang Kim Thế Di, đem qua y bị Kim Thế Di ném bùn vào mặt, vẫn còn chưa hết giận, nhưng lúc này chỉ nhờ một mình chàng chống lại Mạnh Thần Thông, nếu không hậu quả chẳng thể nào tưởng tượng nổi. Võ Định Cầu đang phân vân, muốn phát tác thì lại không được, muốn tặng cho chàng một viên Bích linh đơn thì không tiện mở miệng. Kim Thế Di uể oải vươn vai, nói với thiếu nữ: “Cô nương bảo Tu la âm sát công của Mạnh Thần Thông rất lợi hại, nhưng cũng chẳng ra sao cả.” Nàng thiếu nữ mỉm cười: “Vậy sao? Một cây độc châm của người đã đâm trúng y, có lẽ sẽ khiến y đau đầu vài ngày, nhưng y không đến nỗi lỗ vốn lắm.” Kim Thế Di giật mình, hình như nàng muốn nói mình cũng bị thua thiệt, nhưng chàng đã dùng nội

công thượng thừa đẩy hết khí lạnh âm hàn ra, lại không thấy có điều gì quái lạ, lòng thầm nhủ: “Chưởng lúc này của Mạnh Thần Thông tuy lợi hại, Tu là âm sát công cũng hơi quái dị. Nhưng mình rất cuộc đâu có bị thương, sao lại nói là mình lỗ vốn?”

Chung Triển nghe nàng thiếu nữ nhắc đến độc châm của Kim Thế Di, y chợt dạ thầm nhủ: “Lúc này chả lẽ là Kim Thế Di âm thầm giúp đỡ mình?” Hai đệ tử của Mạnh Thần Thông bị độc châm của y ám toán, cho nên mình mới dễ dàng ra tay?” Võ Định Cầu thấy thần sắc Kim Thế Di kiêu ngạo, chẳng thèm nhìn đến y thì lòng nổi giận, bỏ viên linh đơn vào bình trở lại, thầm nhủ: “Y đã không cần thì mình giữ lại phòng thân!”

Chung Triển đã định hỏi lai lịch của nàng thiếu nữ, chợt thấy Mạnh gia trang bốc lửa, thiếu nữ nói: “Mạnh lão tặc sợ chúng ta đã thiêu cháy sơn trang, có lẽ bọn chúng sẽ tìm một nơi khác ẩn thân” Tạ Vân Chân nói: “Cô nương, cô nương gọi y là lão tặc, chả lẽ có mối thâm thù với y?” thiếu nữ ấy chợt phất ống tay áo đứng dậy nói: “Có thù hay không là chuyện của riêng ta. Kim Thế Di, người nhớ lấy, canh ba đêm nay!” Nàng xoay mặt sang Kim Thế Di, nói xong thì chẳng thèm để ý đến Tạ Vân Chân đã bỏ đi.

Đó chính là: Thân mình lấm lòi khó mở miệng, chẳng phải kỳ quái hay vô tình.

Muốn biết tiếp đó thế nào, mời xem hồi sau sẽ rõ .

14. Là Yêu Là Hận Lòng Không Biết -là Ân Là Oán Chữa Phận Minh.

Tạ Vân Chân cụt hứng, lắc đầu, Võ Định Cầu hừ một tiếng rồi nói: “Chẳng biết thiếu nữ này ở đâu ra, thật vô phép với lão tiên bối!” Dực Trọng Mâu nói: “Các người mới lần đầu ra giang hồ, không biết trên giang hồ có nhiều điều cấm kị, có lẽ thiếu nữ này có chuyện riêng gì đó, tuy chúng ta coi nàng là bằng hữu, nhưng nàng vẫn chưa dám dốc lòng cho chúng ta biết.”

Cả bọn đều thấy nàng bí hiểm khó lường. Kim Thế Di thì đứng một bên suy ngẫm. Trước khi bỏ đi thiếu nữ ấy đã nhắc chàng canh ba đêm nay đến chỗ hẹn. Kim Thế Di nghĩ tới chuyện có thể gặp được Lý Tâm Mai thì mừng rỡ vô hạn, nhưng chàng cũng hơi thắc mắc: “Thiếu nữ này thật quái gỡ, không biết nàng có đùa với mình không?”

Bọn người Tạ Vân Chân chẳng có thiện cảm với Kim Thế Di, nhưng rất cuộc vẫn là có cùng kẻ thù, không thể coi chàng là người ngoài được, Tạ Vân Chân lên tiếng hỏi: “Kim... Kim đại hiệp có gặp Tâm Mai không? Tôi nghe nói bị nhốt trong Mạnh gia trang?” thực ra bà ta không muốn gọi Kim Thế Di là Kim đại hiệp, bà ta phải đắn đo lắm mới gọi được ba chữ này. Kim Thế Di mỉm cười, cung kính cúi người trước Tạ Vân Chân: “Đừng khách sáo, đừng khách sáo, chỉ bằng bà cứ gọi tôi là Độc thủ phong cái như trước, tôi nghe bà gọi sau lưng tôi như thế. Còn chuyện cứu Tâm Mai, hì hì, có người của phái Thiên Sơn ở đây thì cần gì tôi phải nhọc lòng?” Kim Thế Di giả vờ nhã nhặn với Tạ Vân Chân, nhưng trong lời nói thì đầy vẻ mỉa mai khiến Tạ Vân Chân gở khóc gở cười. Võ Định Cầu càng chẳng nén được, nhưng y rất cuộc hơi sợ Kim Thế Di cho nên mặt tuy giận dữ nhưng cũng không dám lên tiếng.

Dực Trọng Mâu giảng hòa, nói: “Trong thiên hạ chỉ có những kẻ ăn mày như chúng ta mới tiêu dao tự tại nhất. Lão đệ, người là nhân vật kiệt xuất nhất trong nghề của chúng ta, đáng tiếc hôm nay mới có duyên gặp nhau.” Những lời của ông ta đã phá vỡ không khí ngưng ngừng giữa đôi bên. Kim Thế Di buông giọng cười lớn: “Ông là bang chủ, tôi chỉ là một tên ăn mày con. Bang chủ đại lão gia, tôi không dám có duyên với ông. Ông muốn có duyên với tôi, trong tay tôi lại có độc, ông có biết không?” Kim Thế Di xưng là Độc thủ phong cái, trên giang hồ bảo chàng là một kẻ điên, kẻ điên đã đáng sợ, lại thêm Độc thủ nữa, điều đó càng đáng sợ hơn. Dực Trọng Mâu ngăn người ra, không biết chàng lại nói những lời quái dị gì, y vốn định đưa tay ra nắm tay chàng nhưng lại rút về, Kim Thế Di cười lớn: “Dực bang chủ, ông hãy nghỉ ngơi, Mạnh Thần Thông đã bỏ đi, tôi cũng đi đây.” Khi đi ngang qua Võ Định Cầu thì chợt khề nói: “Nhớ từ rày về sau đừng mang ai sau lưng nữa!” Võ Định Cầu tức giận đến nổi hai mắt quắc lửa, đợi Kim Thế Di bỏ đi xa thì mới ngoác miệng mắng lớn.

Kim Thế Di bốn cột họ một phen, thống khoái vô cùng, chàng đến ngọn núi gần đó ngủ một giấc, chàng nằm chiêm bao thấy Lý Tâm Mai cầm một đóa Thiên Sơn tuyết liên chậm rãi đi tới trên mặt biển, mặt biển phẳng lặng như gương, mây trên trời như cũng xà xuống mặt biển, đột nhiên Cốc Chi Hoa cũng tới,

Kim Thế Di đang định đến đón họ, chợt nàng thiếu nữ Họ Lệ cũng tới, mặt biển chợt nứt toác ra, Lý Tâm Mai và Cốc Chi Hoa đều chìm xuống, chỉ có nàng thiếu nữ Họ Lệ cười ha hả! Kim Thế Di bình tĩnh, chàng ngẩng đầu nhìn thì thấy sao trời lấp lánh, vàng trắng sáng đang ở trên cao, lúc này đã gần đến canh ba. Kim Thế Di tự cười: “Giấc ngủ thật dài, giấc chiêm bao cũng hoang đường!” chợt chàng nhớ lại ba thiếu nữ trong giấc chiêm bao, tình cảm của Lý Tâm Mai đối với chàng rất sâu sắc, nàng không hiểu sự đời, tựa như chẳng biết gì đến sự hiểm ác của đời người, khi bên cạnh nàng, chàng thường cảm thấy tự hổ thẹn, Kim Thế Di yêu thương nàng như một cô em gái. Cốc Chi Hoa là đệ tử của Lữ Tứ Nương, Kim Thế Di tôn kính Lữ Tứ Nương, cũng tôn kính Cốc Chi Hoa, tuy mới gặp mặt một lần nhưng chàng không thể nào xóa mờ được ấn tượng của nàng. Cốc Chi Hoa hiểu biết rộng rãi, lòng dạ phóng khoáng, Kim Thế Di tuy lớn tuổi hơn nàng nhưng cảm thấy nàng như một người chị của mình. Đối với bất cứ ai chàng cũng cười đùa bốn cợt, nhưng chỉ duy trước mặt Cốc Chi Hoa, lần đầu tiên gặp mặt chàng đã có cảm giác không dám phóng túng. Còn nàng thiếu nữ Họ Lệ thì rất kỳ quặc, Kim Thế Di cảm thấy nàng đầy tà khí, chàng chẳng ưa gì nàng nhưng lại cứ mãi nghĩ đến nàng, tựa như nàng là một người rất quen thuộc với mình, thậm chí chàng có thể phát hiện ở nàng hình bóng của mình trước kia. Một người có thể thoát khỏi bất cứ thứ gì nhưng không thể thoát khỏi bóng dáng của mình. Đó có lẽ là nguyên nhân Kim Thế Di không ưa nàng nhưng lại nghĩ đến nàng.

Tóm lại, ba thiếu nữ trong giấc chiêm bao tuy khác nhau nhưng đều chiếm một địa vị trong lòng chàng, nếu không chàng lại chẳng thấy họ trong giấc chiêm bao.

Vàng trắng sáng đã lên gần đến đỉnh đầu, Kim Thế Di cũng lên đến ngọn Kim Kê ở núi Thái Hàng, lúc này hình bóng của Cốc Chi Hoa và nàng thiếu nữ cũng đã nhạt trong lòng Kim Thế Di, hình ảnh Lý Tâm Mai dần hiện ra, bởi vì chàng sắp gặp Lý Tâm Mai chứ không phải là một giấc mộng!

Sao trời mờ mịt, ánh trăng mờ lung, Kim Thế Di đi đến ngọn Kim Kê, băng qua một mảnh rừng, quả nhiên phát hiện có một cây cổ bách, dưới cây cổ bách quả nhiên có bóng nàng thiếu nữ. Kim Thế Di xao xuyên trong lòng, thiếu nữ Họ Lệ không lừa chàng, Lý Tâm Mai quả nhiên đã chờ ở đây.

Kim Thế Di thi triển công phu thượng thừa Tinh đình điểm thủy, lặng lẽ lướt tới, chàng muốn trêu Lý Tâm Mai cho nên thổi một hơi vào cổ nàng.

Nhưng lúc này, Kim Thế Di chợt cảm thấy có điều gì khác lạ, chàng chưa kịp thở ra thì chợt nghe thiếu nữ ấy bật cười quay đầu lại, nói: “Kim Thế Di nhà ngươi quả nhiên giữ lời hứa, giờ đã là canh ba!” nào phải Lý Tâm Mai, mà chính là thiếu nữ Họ Lệ!

Kim Thế Di giận đến nổi phát run, quát: “Hay lắm, té ra là cô đùa với ta!” thiếu nữ cười khanh khách: “Kim Thế Di, ngươi có nhớ lời ta nói không?” Kim Thế Di nói: “Sao?” thiếu nữ trả lời: “Ngươi đã bảo cho ta mạo phạm ngươi ba lần, ngươi không được nổi giận.” Kim Thế Di nghe thế thì giở khóc giở cười, chẳng lên tiếng được nữa. Thiếu nữ lại cười: “Ta nghe nói ngươi rất giỏi bốn cợt người khác, hôm nay ta trêu ngươi một lần thì có đáng là chi!” Kim Thế Di nói: “Được, cô nương đã trêu tôi xong, vậy Lý Tâm Mai ở đâu?”

“Ngươi hỏi ta ta làm sao biết?” “Vậy cô nói đã hẹn nàng canh ba gặp nhau ở đây là lừa ta?” “Cũng không hẳn là lừa ngươi” “Vậy tại sao đến giờ vẫn chưa gặp được nàng?” “Ta hẹn nàng canh ba đêm nay gặp nhau, nhưng sau đó ta lại gặp nàng, ta chợt đổi ý bảo nàng đi trước.” Kim Thế Di quát lên: “Tại sao?” nàng thiếu nữ cười khanh khách: “Sao, đã bảo không nổi giận mà lại nổi giận, đừng hòng ta trả lời câu này.” Kim Thế Di đành bó tay, chàng lại nôn nóng muốn biết tin tức của Lý Tâm Mai, chỉ đành cố nén giận: “Cô nương đã nói gì với nàng? Cô nương biết rõ ta muốn gặp nàng, tại sao lại bảo nàng đi?” thiếu nữ cười nói: “Bởi vì ta biết người muốn gặp nàng ngoại trừ người còn có người khác. Ta nói với nàng, Tâm Mai này, sư huynh của cô có phải là một tên tiểu tử tên Chung Triển hay không, nàng nói phải. Ta lại nói, sư huynh của cô đang tìm cô, còn có một tên tiểu tử họ Võ đi cùng với y cũng tìm cô. Vì thế sau khi ta nói thì nàng đã vội vàng chạy xuống núi.” Nàng thiếu nữ bắt chước theo giọng nói của Lý Tâm Mai, trông rất giống.

Kim Thế Di suýt nữa đã mắng nàng, nhưng nghĩ rằng mình đã hứa với người ta cho nên đành cố nén. Nàng thiếu nữ lại cười: “Ta nghĩ ta làm đâu có sai, người ta là sư huynh muội, dù gì cũng là đồng môn, lẽ nào nàng không gặp đồng môn mà lại gặp người trước?” Kim Thế Di nói: “Hừ, làm không sai tí nào, nhưng tại sao cô nương lại lừa ta đến đây?” thiếu nữ nói: “Gió mát trăng thanh, ta thấy quạnh hiu, muốn tìm một người trò chuyện cũng chẳng có gì xấu. Huống chi ta biết người thích đùa, đã ngẫu nhiên gặp người, chi

bằng cũng ngẫu nhiên đùa với người một lần.” Kim Thế Di lạnh lùng nói: “Đêm nay tôi chẳng có lòng dạ nào đùa với cô nương. Được, cô nương đùa đã xong, xin lỗi tôi không thể chiều theo!”

Thiếu nữ ấy chợt kêu lên: “Kim Thế Di, người đứng lại!” Kim Thế Di vốn đã sải bước, nghe nàng gọi như thế, trong bụng cũng hơi bực bội nhưng cũng ngừng lại.

Thiếu nữ cười khanh khách nói: “Kim Thế Di, lúc này ta chỉ đùa với người thôi!” Kim Thế Di tức giận nói: “Ta biết rồi, đừng lảm nhảm nữa!” thiếu nữ cười: “Người không biết một tí gì cả, ta muốn nói, ta hẹn người đến đây là có chuyện quan trọng, chẳng phải đùa tí nào!”

Kim Thế Di nghe nàng nói trịnh trọng thì nửa tin nửa ngờ, quay trở lại hỏi: “Có chuyện gì quan trọng?” thiếu nữ nói: “Tính mạng của người có quan trọng không?”

Kim Thế Di nghe thế thì bực dọc, nói: “Được, đây là lần thứ nhì cô nương đùa với tôi!” thiếu nữ nói: “Lần này chẳng đùa tí nào, ta rất nghiêm túc, người hãy thử hít một hơi xem, hãy làm theo lời ta, vượt khí xung kích các huyết ở tức thiếu dương đảm kinh!”

Kim Thế Di thử làm theo lời nàng, rồi chuyển chân khí trong người, xung kích các huyết ở tức thiếu dương đảm kinh, từ huyết ngũ khu, thần đạo cho đến huyết dương lăng ở trái chân vận chuyển một vòng, chàng thấy chẳng hề có gì trở ngại, đang định trách nàng thì chợt thấy các huyết đạo ở nơi chân khí vừa mới đi qua có cảm giác ngứa ngáy, chàng giật mình, chỉ trong chớp mắt thì toàn thân lạnh lẽo nhất là phần dưới chân, tựa như khí lạnh thảng chập ngấm vào người.

Thiếu nữ cười nói: “Thế nào? Ta có đùa với người không?” Kim Thế Di trầm ngâm không nói, một lát sau mới lên tiếng: “Không ngờ Tu là âm sát công của Mạnh Thần Thông lại lợi hại đến thế!” thiếu nữ nói: “Đó là bởi vì nội công của người thâm hậu cho nên không phát tác ngay lập tức. Nhưng khí âm hàn của Tu là âm sát công đã lưu lại trong người, tuy người đã vận khí trục hàn nhưng vẫn không hết, loại khí âm hàn này xuyên qua nơi có trở lực nhỏ nhất, tụ lại ở chân, có phải người cảm thấy huyết thông tuyền ở gót chân là lạnh nhất hay không?” Kim Thế Di gật đầu. Nàng thiếu nữ nói: “Còn may là người, nếu là người khác thì hàn khí đã xông lên tới tim, thần tiên cũng khó cứu. Cho nên Dục Trọng Mậu bị trúng một chưởng của Mạnh Thần Thông, tuy đã uống hai viên Bích linh đơn nhưng có lẽ cũng phải bệnh nặng một trận.

Công lực của người thâm hậu, hàn khí không thể đi lên xâm nhập vào tim của người, do đó mới trầm xuống tụ ở gót chân. Nay người đã phát giác, vậy mỗi ngày phải vận công ba lần để kháng cự, có thể ngăn không cho hàn khí thăng lên, như thế có thể giữ được mạng, nhưng ít nhất bán thân bất toại, đôi chân từ đây coi như tàn phế.” Kim Thế Di cười thầm nói: “Như thế sống còn có ý nghĩa gì? Huống chi mỗi ngày đều bị dày vò!” tiếng cười thầm chợt trở nên cuồng dại, chàng xoay người bước đi. Thiếu nữ ấy nói: “Người muốn làm gì thế?” Kim Thế Di nói: “Mạnh Thần Thông đã trúng một cây độc châm của ta, có lẽ y cũng phải bệnh nặng một trận, ta nhân lúc công lực của y chưa hồi phục vả lại lúc này ta vẫn còn đi được, tìm y đấu một trận, quá lắm chỉ là cả hai cùng chết!”

Thiếu nữ cười lạnh: “Mạng người không đáng tiền đến thế sao? Người chỉ cần Mạnh Thần Thông đi cùng người hay sao? Hơn nữa, y có đệ tử hộ tống, sư đệ của y cũng đã luyện tới tầng thứ năm, e rằng người không thể cùng chết với y!” Kim Thế Di giật mình, nghe nàng nói có lý thì ngừng lại nghĩ bụng: “Nghe khẩu khí của nàng, chẳng lẽ nàng có thể giải cứu?” Nhưng Kim Thế Di chẳng bao giờ chịu nhận ân huệ của ai cho nên chàng cũng chẳng mở miệng hỏi nàng!

Thiếu nữ đã thấy lòng dạ của Kim Thế Di, cười rằng: “Kim Thế Di, ta cầu xin người một chuyện!” Kim Thế Di nói: “Ta đã sắp bán thân bất toại, còn có thể giúp gì được cho cô nương?” thiếu nữ nói: “Ta cầu xin người giúp ta báo thù. Ta tuy chưa từng học Tu là âm sát công, nhưng trên đời này chỉ có một mình ta biết cách giải cứu. Người ngạc nhiên lắm phải không? Có lẽ người đang hỏi, ta không biết công phu này thì làm sao biết cách giải cứu? Đó là bởi vì Mạnh Thần Thông chỉ đánh cắp được ba thiên bí kíp luyện Tu là âm sát công, còn cách giải cứu vẫn nằm trong tay ta. Người có muốn giao dịch với ta không? Ta giúp người giữ mạng, người giúp ta trả thù?” Kim Thế Di vừa nghe đã biết ý định của nàng, thầm nhủ: “Trả thù Mạnh Thần Thông, đâu có dễ dàng đến thế? Có lẽ ba năm, năm năm, thậm chí tám năm, mười năm cũng chưa trả xong, nếu mình hứa thì sẽ bị nàng trói buộc, vả lại mặc cho mình có thích hay không cũng phải kết bằng hữu với nàng.” Nhưng trên đời này ngoài thiếu nữ Họ Lệ, không ai có cách giải cứu, chẳng lẽ mình cam chịu làm phế nhân. Chết không dễ chịu tí nào, nhưng nửa sống nửa chết mới là chuyện đau đớn nhất. Kim Thế

Di nghĩ lại: “Có lẽ đây là ý tốt của nàng, nàng sợ mình không chịu chấp nhận ý tốt của nàng cho nên mới bảo là cầu xin mình để khỏi làm tổn thương đến tự ái của mình!” Kim Thế Di đoán không lầm, nàng thiếu nữ đúng là có hai mục đích, nàng vừa muốn trói buộc Kim Thế Di, lại sợ chàng không chấp nhận.

Thiếu nữ chờ một hồi thì không thấy trả lời, cười rằng: “Thế nào? Ta cầu xin người mà người vẫn chưa chấp nhận? Trong cuộc giao dịch này cả hai chúng ta đều không lỗ vốn, không ai nhận ân huệ của ai, chẳng phải là đã quá tốt hay sao?” Kim Thế Di thở dài, nói: “Thôi được, cô nương giải độc cho ta, ta giúp cô nương báo thù.”

Thiếu nữ nói: “Người nhắm mắt lại.” Kim Thế Di nói: “Sao thế?” thiếu nữ nói: “Ta lo người thấy sẽ sợ.” Kim Thế Di cả cười: “Ta chưa biết trên đời này có gì đáng làm cho ta sợ!” nàng thiếu nữ nheo mắt cười: “Thật ư?” Kim Thế Di giật mình, không biết thế nào mà chàng lại cảm thấy e dè nàng ta! Nàng thiếu nữ nghiêm mặt nói: “Ta chữa trị cho người, người không những không thể sợ hãi mà tuyệt đối phải nghe lời ta.” Kim Thế Di cười nói: “Ta giờ đây là người bệnh, người bệnh đương nhiên phải nghe lời thầy thuốc. Cô nương cứ việc chữa trị cho ta, ta không sợ!” nàng thiếu nữ lấy ra một nắm ngân châm, mỗi cây dài đến hai tấc, nói: “Người không sợ thì cứ nhìn đây. Không được vận công chống cự.” Thế rồi nàng vung cây châm lên đâm vào huyệt thái dương của chàng, huyệt thái dương là một trong những tử huyệt của con người, Kim Thế Di chợt chợt dạ, lúc này cây kim đã đâm sâu vào, chàng lập tức cảm thấy đau nhói, Kim Thế Di nghiêng rằng chẳng chớp mắt, trong khoảnh khắc nàng thiếu nữ đã đâm mười hai cây ngân châm vào mười hai tử huyệt của chàng, cơn đau này nối tiếp cơn đau kia, khí lạnh trong người cũng không còn nữa.

Kim Thế Di chợt nghĩ: “Cách chữa trị này thật kỳ quái. Điều kỳ quái hơn là tại sao mình cam lòng nghe theo nàng?”

Mười hai cây ngân châm đã đâm vào mười hai tử huyệt mà Kim Thế Di không chết, điều đó chứng minh cách chữa trị này có hiệu quả. Nhưng trước đó Kim Thế Di không biết, nàng thiếu nữ này lại rất quái gỡ, còn Kim Thế Di lại không nghĩ nàng có ý xấu, cũng không vận công chống trả, lúc này chàng mới phát giác rằng mình hoàn toàn tin nàng, nhưng chỉ là không nói ra miệng mà thôi. Trong đời mình, ngoại trừ vài người thân thiết, Kim Thế Di rất ít tin người khác, giờ đây chàng lại tin cậy nàng thiếu nữ này, nàng ta lại không chỉ lừa chàng một lần, tại sao chàng lại tin nàng, cứ để mặc

cho nàng đâm vào tử huyệt của mình? Cả bản thân Kim Thế Di cũng không hiểu. Kim Thế Di dần dần thấy bớt đau, nàng thiếu nữ nói: “Người hãy đưa chân phải ra.” Kim Thế Di lại nghe theo lời nàng, nàng thiếu nữ cầm gót chân của chàng, ngón tay đè nhẹ vào huyệt thông tuyền.

Kim Thế Di chợt thấy ngứa ngáy lạ thường, đau còn chịu được, nhưng ngứa thì rất khó chịu, Kim Thế Di bất giác bật cười, nói ra cũng rất lạ, sau khi cười xong thì thấy toàn thân nhẹ nhõm, không những không còn đau mà khí huyết cũng lưu thông.

Thiếu nữ cười khanh khách: “Hình như người đã sáu bảy ngày không tắm, gót chân thôi không chịu được, may mà người còn cười.” Kim Thế Di nói: “Đâu có, hôm qua ta đã tắm ở dòng suối.” Kim Thế Di tuy biết nàng nói đùa nhưng cũng cảm thấy ngại ngùng, bàn tay của nàng thiếu nữ vừa mềm vừa mịn màng, Kim Thế Di được nàng xoa bóp một hồi, chàng thấy có một cảm giác không thể nào tả được, sóng lòng xao xuyến, thậm chí chàng không cảm thấy ngứa ngáy nữa nên chàng mới nín cười được.

Một hồi sau, ở huyệt thông tuyền có luồng khí nóng thẳng lên lưu chuyển khắp toàn thân, khí âm hàn cũng dần dần tản mát.

Nàng thiếu nữ xoa bóp xong huyệt thông tuyền ở gót chân phải thì bắt đầu sang chân trái. Khí huyết trong người Kim Thế Di lưu thông, cơn lạnh ở hai chân đã giảm xuống nhiều. Thiếu nữ đợi một hồi nữa thì thấy sắc mặt của Kim Thế Di từ trắng chuyển sang đỏ mới rút mười hai cây ngân châm ra, Kim Thế Di cảm thấy toàn thân thoải mái, nhưng người yếu ớt tựa như vừa mới khỏi bệnh.

Thiếu nữ cười: “Coi như xong xuôi. Người có đói không? Ta tìm vài con thỏ hoang nướng cho người ăn. Ta phải ra suối rửa tay nữa, người hãy đợi ở đây một lát.”

Kim Thế Di ngồi tĩnh tọa vận công, khí lực dần dần hồi phục, chàng chợt nghĩ: “Nếu mình nhân cơ hội này bỏ chạy, nàng sẽ làm gì mình? Nàng đã nhiều lần bốn cột mình, mình phải trêu nàng lại một phen.” Nhưng

chàng chợt nghĩ lại: “Không được không được! Chuyện khác có thể đùa, nhưng nàng đã chữa trị cho mình, nếu mình trêu nàng thì nàng lại nghĩ mình là một kẻ phụ nghĩa?”

Một hồi sau, nàng bắt được hai con thỏ hoang rồi nổi lửa nướng thỏ chia cho Kim Thế Di, nàng không đợi Kim Thế Di lên tiếng đã hỏi chàng cảnh vật ở Xà đảo: “Ta chưa bao giờ ra biển, nếu sau này có thể ra biển, người có chịu chèo thuyền cho ta không?” Kim Thế Di nói: “Từ sau khi tôi đi khỏi Xà đảo cũng chưa bao giờ trở lại. Được thôi, sau này khi tôi trở về sẽ nói với cô nương, cô nương có thể đi nhờ thuyền.”

Nàng thiếu nữ nghiêm mặt nói: “Quân tử nói một lời xe bốn ngựa khó đuổi. Lúc đó người không được len lén bỏ đi đấy nhé.”

Kim Thế Di nhìn nét cười điệu nói của nàng. Chàng chợt nhớ lại lúc còn bé có một lão ăn mày già kể cho chàng nghe một câu chuyện, chuyện kể rằng trên một ngọn núi rất cao có một ác ma, y rất thích mua linh hồn của người khác, ai muốn gì y đều cho cả, nhưng y phải lấy linh hồn của người đó. Sau khi viết khế ước bán thân cho y, suốt đời người đó phải nghe lời y. Kim Thế Di hứa sẽ giúp nàng trả thù, không biết thế nào mà chàng lại cảm thấy tựa như đã viết khế ước bán thân với nàng, vì thế chàng nhớ lại câu chuyện này.

Nàng thiếu nữ nhìn thẳng vào mắt của Kim Thế Di, nói: “Người nghĩ gì thế?”

Kim Thế Di giật mình, nói: “Chẳng có gì.” Nàng thiếu nữ nói: “Người hứa giúp ta trả thù, đây không phải lời nói suông, vậy người có cách gì giúp ta? Người thấy võ công của người có thể thắng được Mạnh Thần Thông không?”

Kim Thế Di bốc lửa giận, lạnh lùng nói: “Cô nương đã cứu tôi, tôi cộng thêm lời vào, trả lại mạng này cho cô nương là xong.” Thiếu nữ cười khanh khách: “Người tuy không muốn nói ra, nhưng cũng đã thừa nhận công lực không bằng Mạnh Thần Thông thành thử mới muốn liều mạng.” Kim Thế Di nói: “Tôi giúp cô nương trả thù, quá lắm chẳng qua chỉ xả mạng vì cô nương, cô nương còn có điều gì chưa hài lòng?” thiếu nữ cười: “Đương nhiên là không hài lòng. Người chết không sao nhưng ta vẫn chưa trả được thù! Huống chi nếu người đâu không lại Mạnh Thần Thông, người mất mạng thì cũng chưa thực hiện được lời hứa với ta.” Kim Thế Di thản nhiên nói: “Vậy còn cách nào? Tôi chỉ có một mạng này thôi!”

Thiếu nữ nói: “Ta có cách. Chờ đến khi võ công của người hơn được Mạnh Thần Thông thì giúp ta trả thù chẳng phải sẽ dễ như trở bàn tay sao?” Kim Thế Di cười nhạt: “Tôi tưởng cô nương còn có cách gì, tôi nói thực cho cô nương biết, tôi thất vọng thắng được Mạnh Thần Thông thì ít nhất cũng phải mất mười năm nữa. Trong vòng mười năm, dù võ công của tôi có tiến bộ nhiều cũng chỉ cân sức với y, không bị đả thương bởi Tu la âm sát công mà thôi.” Thiếu nữ nói: “Giờ thì người đã biết Tu la âm sát công lợi hại chưa? Theo võ công hiện giờ của người quả thực luyện mười năm nữa có thể thắng được Mạnh Thần Thông, vả lại Tu la âm sát công của Mạnh Thần Thông không có tiến triển, nếu y luyện đến tầng thứ chín thì mười năm sau người vẫn chưa chắc bằng y.” Kim Thế Di rầu rĩ, nói: “Vậy cô nương có cách gì?” nàng thiếu nữ nói: “Chỉ cần người nghe lời ta, ta đảm bảo chỉ trong vòng ba năm võ công người sẽ áp đảo Mạnh Thần Thông. Trong vòng mười năm thì trên đời này chẳng ai địch nổi người! Không những như thế, người sẽ trở thành bậc tôn sư võ học từ xưa đến nay chẳng ai sánh nổi!” Kim Thế Di giật mình, đã đoán được vài phần, lập tức trở lòng nghi ngờ, nhưng lại giả vờ thắc mắc: “Nếu cô nương có bản lĩnh như thế cần gì phải nhờ tôi giúp đỡ?”

Thiếu nữ nhích tới gần chàng hơn, nhìn chàng với đôi mắt vừa tròn vừa sáng, nói:

“Ta không đùa với người, ta có một nguyên nhân.” Kim Thế Di nói: “Nguyên nhân gì?” thiếu nữ ấy nói: “Trước tiên ta phải làm cho người tin ta không nói đùa. Người thử xem, Tu la âm sát công của Mạnh Thần Thông chỉ là ba thiên trong bí kíp gia truyền nhà ta, theo ta biết, võ công trong bí kíp gia truyền nhà ta được chép theo lời của một bậc tiền bối dị nhân, toàn bộ võ công của vị tiền bối này so với những điều nhà ta chép lại được tựa như biển rộng với dòng suối nhỏ. Nếu chúng ta tìm được võ công của vị tiền bối này, dù cho có một trăm Mạnh Thần Thông thì cũng chẳng đáng sợ!” nhưng dị nhân tiền bối ấy đã chết ba trăm năm, làm sao tìm được võ công của ông ta? Vả lại cô nương làm sao biết ông ta có võ công để lại?”

Nàng thiếu nữ rất ngạc nhiên, đứng bật dậy: “Người cũng biết chuyện này? Đúng thế, người ta muốn nói chính là Kiều Bắc Minh đã chết gần ba trăm năm nay. Người có biết ta là ai không?” Kim Thế Di nói: “Đúng thế, chúng ta đã quen biết nhau hai ngày, cô nương vẫn chưa cho tôi biết tên.” Thiếu nữ nói: “Ta tên Lệ Thắng Nam. Tahỏi điều này không phải, người có biết ta là người thế nào không?”

Kim Thế Di nói: “Cô nương là người tìm Mạnh Thần Thông trả thù.” Thiếu nữ nói: “Đó chính là do ta nói với người!” Kim Thế Di nói: “Đúng thế, cô nương không nói thì làm sao tôi biết?” thiếu nữ cười nói: “Té ra là người đang nói vòng vo, nói như thế, trước khi gặp ta người hoàn toàn không biết trên đời này có ta.”

Kim Thế Di nói: “Tôi lớn hơn cô nương vài tuổi, lại đi khắp nơi, tiếng xấu đồn khắp giang hồ. Cô nương biết trên đời này có một người như tôi không có gì là kỳ lạ.”

Thiếu nữ nói: “Nói ngược lại người biết tên ta có nghĩa là kỳ lạ đúng không? Song ta cảm thấy cũng hơi lạ lùng, người biết ba trăm năm trước có một người tên Kiều Bắc Minh, vậy tại sao không biết ta là ai?” ánh mắt trong veo như nước hồ thu cứ nhìn chăm chăm vào Kim Thế Di, tựa như đã nhận ra chàng không phải nói dối, rồi nàng thở phào, nghĩ một lát rồi mới nói: “Ta chưa bao giờ cho ai biết thân thế của mình, người đã biết chuyện Kiều Bắc Minh, hôm nay ta sẽ nói cho người biết.” Kim Thế Di nói: “Tôi đoán được thân thế của cô nương có liên quan đến bí mật võ lâm, nếu như thế, không nói cũng được.”

Thiếu nữ nói: “Từ rày về sau chúng ta sẽ dựa vào nhau, có nói cho người biết cũng chẳng sao.” Kim Thế Di nghe nàng bảo đôi bên sẽ dựa vào nhau thì rung mình, nhủ thầm: “Coi như mình đã ký khế ước bán thân với nàng.” Chỉ nghe nàng nói: “Kiều Bắc Minh có một học trò tên gọi Lê Kháng Thiên, cả đời ông ta trung thành, ông ta vừa là học trò của Kiều Bắc Minh, cũng là quản gia của nhà họ Kiều, bao nhiêu bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh ông ta đều đã xem qua, tất cả những bí quyết võ học nửa đời trước của Kiều Bắc Minh đều do ông ta ghi chép. Chỉ vì tiếng tăm của Kiều Bắc Minh quá vang dội, cho nên ba trăm năm sau vẫn có người còn biết, nhưng chẳng ai biết đến quản gia của ông ta.” Kim Thế Di nói: “Ồ, té ra Lê Kháng Thiên là tổ tiên của cô nương.” Thiếu nữ nói: “Đúng thế, ông ta là tổ tiên bảy đời trước của ta. Lúc đó Kiều Bắc Minh là đệ nhất ma đầu, đắc tội với rất nhiều hiệp khách. Sau đó ông ta bị thương dưới kiếm của đại hiệp Trương Đan Phong, giả vờ chết chạy ra ngoài biển, sợ bị trả thù, nhà ta đoạt bí kíp võ công cho nên mai danh ẩn tích, đời đời tương truyền, không hề để lộ phong thanh ra giang hồ.” Kim Thế Di nói: “Tổ tiên của cô nương quả là biết giữ thân, nếu là tôi thì đã không nên được.” Thiếu nữ nói: “Kiều Bắc Minh chạy ra một hòn đảo ở miền Đông Hải, chỉ có nhà ta biết tin này. ông ta để lại bí kíp võ công cả đời trên đảo, điều đó cũng có chỉ nhà ta biết.”

Kim Thế Di cười rằng: “Nhưng tôi đã biết.” Rồi chàng chợt nhớ lại bức bản đồ kỳ lạ, vốn định hỏi nàng nhưng cố kìm lại. Nàng thiếu nữ liếc nhìn chàng rồi nói: “Thực ra dù người khác có biết cũng chẳng ích gì. Họ tìm đến hải đảo, cũng không có cách lấy được bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh, bởi vì ở đây còn có một bí mật chỉ có một mình nhà ta biết. Hiện giờ cũng chỉ có một mình ta biết.”

Kim Thế Di nói: “Có phải cô nương muốn tôi cùng ra hải đảo tìm võ công của Kiều Bắc Minh hay không?” thiếu nữ đáp: “Đúng thế.” Kim Thế Di nói: “Tại sao cô nương không tự đi?” thiếu nữ trả lời: “Một là ta không biết đi biển. Hai là hòn đảo đó có tên là Ma đảo, có người đi cùng sẽ tốt hơn đi một mình.” Kim Thế Di nhớ lại trước kia sư phụ bảo chàng không được lên hòn đảo đó, nhủ thầm: “Chả lẽ trên hải đảo ngoài núi lửa còn có thứ gì khác quái lạ?”

Thiếu nữ tiếp tục nói: “Còn có nguyên nhân thứ ba. Căn cơ võ công của ta tuy không tệ, nhưng dù có lấy được bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh cũng e rằng không hiểu được sự ảo diệu trong đó. Nếu mù quáng nghiên cứu, dù có bạc đầu cũng chưa chắc thành công, như thế thì làm sao báo được thù? Lệnh sư Độc Long tôn giả là một quái kiệt trong võ lâm, đường lối võ công mà người học được khác hẳn với các môn phái khác, nói trắng ra không phải là chính tông. Có thể giống với đường lối võ công của Kiều Bắc Minh. Nếu người lấy được bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh, chắc chắn sẽ tốn ít sức mà thu hoạch được nhiều, không bao lâu sau thì trở thành một bậc tôn sư võ học.”

Kim Thế Di nói: “Chẳng phải cô nương đã bảo trong nhà cô nương còn có một số bí kíp võ học sao? Học hết những bí kíp võ công đó chẳng phải có thể chế phục được

Mạnh Thần Thông hay sao? Thực ra, tôi cũng không muốn làm đệ tử cách thế của Kiều Bắc Minh.” Thiếu nữ nói: “Ai cũng bảo hành vi của người quái gở, bảo người là ma đầu đương thế, không ngờ người cũng cổ hủ như bọn đệ tử danh môn chính phái! Võ lâm đồn rằng Kiều Bắc Minh hành sự tà ác, vậy có liên quan gì đến người? Huống chi ông ta đã chết ba trăm năm nay! Chúng ta lấy võ công của ông ta thì có hề gì? Người không chịu làm đệ tử cách thế của ông ta, chả lẽ hồn ma của ông ta nhập vào người của người, buộc người bái ông ta làm thầy?”

Kim Thế Di im lặng không nói, thầm nhủ: “Trước khi chết, Kiều Bắc Minh đã nói với người hải khách rằng, ai có thể đưa được quan tài của ông ta trở về trung thổ người đó chính là đệ tử cách thế của ông ta. Bình sinh mình chưa bao giờ dễ dàng nhận ân huệ của người khác, nếu học được võ công của ông ta, mình làm sao có thể quên được ơn nghĩa ấy, không coi ông ta là sư phụ? Thà có lỗi với người sống chứ đừng có lỗi với người chết. Đối với bậc tiền bối đã chết, dù ông ta như thế nào mình cũng không nên bội nghĩa.”

Kim Thế Di còn đang đắn đo, nàng thiếu nữ lại nói tiếp: “Bí kíp võ học trong nhà ta là tâm đắc nửa đời trước của Kiều Bắc Minh, chứ không phải toàn bộ. Dù có học được cũng chẳng bằng những bậc tôn sư võ học hiện nay. Huống chi ba thiên Tu la âm sát công quan trọng nhất đã bị Mạnh Thần Thông cướp mất.” Kim Thế Di hỏi: “Mạnh Thần Thông đã cướp như thế nào?” thiếu nữ trả lời: “Đó là chuyện vào hai mươi năm trước. Không biết thế nào mà Mạnh Thần Thông biết nhà ta có bí kíp nên đến hỏi chuyện này. Lúc đó cha ta vẫn chưa đến ba mươi tuổi, chỉ mới luyện được ba tầng Tu la âm sát công, tuy đánh y trọng thương nhưng đã trúng ám khí của y, vì không biết chữa trị nên qua đời sau đó. Lúc đó ta vẫn chưa ra đời, mẹ vẫn hằng mong ta là nam nhi nhưng nào ngờ người đã thất vọng, cho nên mới đặt cho ta cái tên này. Ta đã cho người biết tất cả mọi việc, người có giữ lời hứa hay không? Nếu người muốn giúp ta trả thù, nhất định phải tìm cho được bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh.” Kim Thế Di nghĩ ngợi một hồi, chàng tuy không muốn làm đệ tử cách thế của Kiều Bắc Minh, nhưng suy đi tính lại, ngoại trừ cách này thì chẳng còn cách nào để giúp nàng trả thù, liền nói: “Được, tôi sẽ nghe theo lời cô nương, vào đêm trăng tròn ba tháng sau, cô nương hãy đợi tôi trước cổng Thượng Thanh cung trên Lao Sơn bờ biển Đông Hải?”

Thiếu nữ nói: “Tại sao phải ba tháng sau?” Kim Thế Di cười lớn: “Tôi chỉ hứa giúp cô nương trả thù chứ không hứa ngày nào cũng theo cô nương. Đừng lảm lời nữa, ba tháng sau chúng ta cùng ra biển!” nói xong thì xoay người bỏ đi.

Thiếu nữ chợt hú lên một tiếng rồi đuổi theo!

Kim Thế Di nổi giận: “Ta đã bảo ba tháng sau, cô nương còn theo ta làm gì?” nói chưa dứt lời thì nàng đã chạy tới phía sau Kim Thế Di, đột nhiên vung chỉ điểm vào huyệt chí đường ở sau lưng của chàng, huyệt chí đường là một trong những tử huyệt của con người, Kim Thế Di không ngờ rằng nàng lại hạ độc thủ với mình, huống chi chàng vừa mới được giải độc, tinh thần vẫn chưa hoàn toàn hồi phục, dù cho có chuẩn bị lúc này cũng chẳng phải là đối thủ của nàng. Thế là Kim Thế Di bị nàng điểm trúng một chỉ lập tức ngã soài xuống đất. Trong cơn mơ màng chàng còn nghe nàng thở dài, hình như còn nói thêm vài câu nữa nhưng Kim Thế Di vẫn không nghe rõ.

Không biết trải qua bao lâu, Kim Thế Di tỉnh lại, chỉ thấy trời vừa hừng sáng, chàng ngạc nhiên hỏi: “Sao ta vẫn chưa chết? Chẳng lẽ ta nằm chiêm bao?” chàng đưa mắt nhìn quanh, thiếu nữ ấy đã biến mất, ở dưới đất có hai dòng chữ: “Mong hãy giữ lời hứa, ba tháng sau, trong đêm trăng tròn ta sẽ đợi người trước cửa Thượng Thanh Cung tại Lao Sơn.”

Kim Thế Di thử vận chân lực, cảm thấy huyết khí lưu thông, chàng thuận tay chém xuống, tảng đá bên cạnh vỡ toang, võ công đã hoàn toàn hồi phục, chàng không khỏi vừa lo vừa mừng, khi nhìn lại thì dưới đất có một vũng máu, chàng phát giác hai gót chân có dán cao thuốc thì mới vỡ lẽ ra: “Té ra nàng thiếu nữ thấy mình quyết lòng bỏ đi, mà chất độc trong người mình vẫn còn cho nên mới điểm huyết cho mình ngất xỉu để trị thương cho mình. Tu la âm sát công quái dị vô cùng, đêm qua nàng dùng ngân châm đâm vào các tử huyệt của mình để trị thương, khi mình bỏ đi nàng dùng thủ pháp thật mạnh điểm vào tử huyệt của mình chắc là cũng giống như đâm ngân châm vào hút độc ra. Chỉ là nàng im lặng không nói, bất ngờ ra tay, quả thực kinh người!” nhưng chàng nghĩ lại, nếu đêm qua nàng nói rõ trước, lúc đó chàng quyết lòng bỏ đi có lẽ cũng chưa chắc chịu tin lời nàng. Nghĩ đến đó thì bất giác lòng xao xuyến, đêm qua chàng bực bội vì nàng cứ bám theo mãi, nay không gặp nàng thì trái lại hơi nhớ nhung.

Kim Thế Di xuống núi Thái Hàng, trước tiên dò tìm tin tức Lý Tâm Mai, chàng đến trấn Tân An dò hỏi, bọn Chung Triền, Võ Định Cầu đã bỏ đi từ sớm, Kim Thế Di cũng không biết họ đi về hướng nào, nhưng Lý Tâm Mai chắc chắn là đi cùng họ, chàng nhớ lại tâm tình si của Lý Tâm Mai đối với mình, chàng chợt nghĩ nếu lần này không được gặp thì chẳng biết đến khi nào mới gặp lại nhau. Nghĩ đến đây, Kim Thế Di chợt cảm ghét nàng thiếu nữ Họ Lệ.

Núi Thái Hàng cách Mang Sơn không quá hai ba ngày đường, Kim Thế Di không tìm được Lý Tâm Mai, tự nhiên lại nhớ đến Cốc Chi Hoa.

Chàng vốn muốn đến Mang Sơn tảo mộ Lữ Tứ Nương, vì thế liền vượt sông Hoàng Hà đến Mang Sơn. Đến khi còn cách Mang Sơn khoảng sáu bảy mươi dặm, Kim Thế Di nhớ lại đoạn đường đời đầy khúc khuỷu của mình, trong cảnh trời đất mênh mông chàng chẳng biết tri kỷ là ai!

Đang định buông giọng ca hát, chợt có hai thớt ngựa chạy vượt qua đầu chàng, nghe chàng cười rộ quái dị, người trên ngựa bắt đầu quay lại nhìn, vừa nhìn thì hai người đó kêu rú lên rồi phóng ngựa tới. Kim Thế Di nhận ra hai người ấy, một người là con trai của Lộ Dân Đảm tên gọi Lộ Anh Hào, một người là con trai của Bạch Thái Quan tên gọi Bạch Anh Kiệt.

Lộ Dân Đảm và Bạch Thái Quan là sư huynh của Lữ Tứ Nương, đã mất sớm. Con trai của họ kế thừa gia nghiệp, trên giang hồ cũng có chút tên tuổi. Khi Kim Thế Di mới đi ra giang hồ, cứ truy tìm những nhân vật có tiếng tăm gây khó dễ, đã từng đánh khắp đại giang nam bắc, rất nhiều anh hùng hào kiệt đều là bại tướng dưới tay chàng, Lộ Anh Hào và Bạch Anh Kiệt cũng từng ném khố, cho nên họ nhận ra Kim Thế Di, thế là lập tức phóng ngựa chạy nhanh chứ không dám chọc giận chàng.

Kim Thế Di cười khổ sở, nhưng cũng hơi buồn bã: “Té ra đệ tử của danh môn chính phái đều coi mình là yêu ma! Mình đã từng làm chuyện xấu gì? Chẳng qua chỉ là hủy danh tiếng của họ mà thôi, sao họ lại căm hận mình đến thế?” những nhân vật có uy vọng trong võ lâm kỳ nhất là bị người khác hủy danh tiếng của mình, Kim Thế Di gây khó dễ cho nhiều nhân vật thành danh, lẽ nào không kết oán với họ? Kim Thế Di nghĩ đến đây, chàng chợt thấy chán ngán cho nên cố ý xé rách áo, xoa tóc rối bời, lại bôi bùn lên mặt, cải trang như một tên ăn mày, ngửa mặt cười lớn nói: “Hay lắm, các người coi ta là Độc thủ phong cái, hôm nay ta sẽ khôi phục lại bộ mặt Độc thủ phong cái!” Sau khi chàng đã thay đổi dung mạo thì cảm thấy trong lòng phần khởi nhưng lại có chút ngậm ngùi. Té ra chàng nhớ đến Băng Xuyên thiên nữ.

Năm năm trước, chàng đã giả thành một tên phong cái du hí nhân gian. Sau đó gặp Băng Xuyên thiên nữ, Băng Xuyên thiên nữ không thích chàng như thế cho nên mấy năm nay chàng đã xuất hiện như một người bình thường.

Nay nhớ lại Băng Xuyên thiên nữ thì không khỏi bẽ bàng, thầm nhủ: “Trừ phi mình gặp một tri kỷ phong trần, nếu không mình sẽ giữ mãi thân phận Độc thủ phong cái này.” Lúc này hình bóng Cốc Chi Hoa lại hiện lên trong đầu chàng, tuy chàng chỉ mới gặp mặt Cốc Chi Hoa một lần, nhưng lại cảm thấy Cốc Chi Hoa hiểu mình hơn cả Lý Tâm Mai.

Một hồi sau, Kim Thế Di lại gặp hai người quen, một người là đệ tử của Chu Tầm tên gọi Trình Hạo, một người là con trai của Lý Nguyên tên gọi Lý Ứng, cả hai người này đều bại dưới tay Kim Thế Di, bọn họ thấy Kim Thế Di thì đã quay đường khác. Kim Thế Di chợt nhớ lại Lộ Dân Đảm, Bạch Thái Quan, Chu Tầm, Lý Nguyên đều là đồng môn của Lữ Tứ Nương, năm xưa là Giang Nam thất hiệp, trong lòng ngạc nhiên, hỏi: “Hôm nay gặp toàn đệ tử của Giang Nam thất hiệp, chả lẽ họ cũng ở Mang Sơn?”

Đi được một đoạn thì Mang Sơn chỉ còn cách khoảng ba mươi dặm, chợt nghe phía sau có tiếng nhạc ngựa ngân vang, Kim Thế Di thầm nhủ: “Không biết lại gặp đệ tử của ai trong Giang Nam thất hiệp?” thế rồi chàng ngồi xuống bên vệ đường, đưa mắt lên nhìn, té ra đó là ba thớt ngựa, lần này Kim Thế Di không quen ai cả. Người cỡi trên thớt ngựa đi đầu là một bà già tuổi khoảng sáu mươi, thái độ ung dung tựa như một quý phụ nhà giàu. Phía sau bà ta là hai thiếu niên tuổi khoảng mười lăm mười sáu, mắt thanh mày tú, trông vẫn còn trẻ con. Dù Kim Thế Di hiểu biết rộng rãi cũng không khỏi thắc mắc, thầm nhủ: “Bà già này trông chẳng giống nhân vật giang hồ, nhưng tinh thần sung mãn, tay chân khỏe khoắn, rõ ràng là người có võ công, hai thiếu niên kia cũng biết võ công, không biết có phải là cháu của bà ta không?” Kim Thế Di thắc mắc trong lòng cho nên không khỏi nhìn kỹ họ.

Hai thiếu niên thấy bộ dạng quái dị của Kim Thế Di, có chút sợ hãi, chợt quát: “Đồ ăn mày xấu xí kia, ngươi dám lơ mắt nhìn ta như thế!” rồi y vẫn ngồi trên lưng ngựa nhưng khom lưng xuống bocc hai nắm bùn, rõ ràng tay chân rất lạnh lẽo. Bà già ở phía trước vừa nói: “Tiểu a tử đừng làm chuyện” hai thiếu niên đã ném hai nắm bùn về phía Kim Thế Di.

Kim Thế Di cười: “Các người là hoàng thái tử hay sao mà sợ người ta nhìn! Sợ nhìn thì nấp ở trong nhà đừng ra ngoài!” rồi chàng búng mạnh hai ngón tay, bốp bốp hai tiếng, hai nắm bùn đã bay ngược trở lại. Bà già thất kinh, hai nắm bùn rất mềm, khó chịu lực, chỉ dùng lực hơi lớn thì bùn sẽ vỡ nát, nếu dùng lực quá nhỏ thì không bắn trở lại được, Kim Thế Di ra tay rất chính xác, bà già là một người giỏi võ công, thấy

chàng có công phu như thế thì làm sao không kinh hãi?

Hai thiếu niên định vươn tay ra tiếp lấy, chỉ thấy nắm bunn đang bay về phía trước, đột nhiên rẽ ngoặt bắn về phía mình, thế bay rất phiêu hốt, hai thiếu niên thấy Kim Thế Di muốn đánh vào huyệt đạo của mình nhưng cũng không biết là huyệt đạo nào cho nên kinh hoảng. Ngay lúc này, bà lão chợt kim đầu ngựa, hai đứa cháu của bà ta vừa phóng lên, nắm bunn của Kim Thế Di bắn về cũng đã bay tới, bà lão vung ống tay áo, tư thế rất đẹp mắt, chỉ nghe bốp một tiếng, hai nắm bunn vỡ ra bốc lên thành một màn mưa bụi. Bà lão quát: “Tôn giá có võ công như thế, sao lại so đo tính toán với lũ trẻ?” Kim Thế Di chợt nhớ ra, kêu lên: “Bà có phải là Triệu lão thái thái đấy không? Ồ, trong sổ hậu nhân của Giang Nam thất hiệp bà là người cao minh nhất, ăn mày này phải lãnh giáo bà mới được!” bà lão rất kinh ngạc, lập tức đoán ra rằng Kim Thế Di chắc chắn là Độc thủ phong cái trên giang hồ đã đồn. Bà ta lạnh lùng nói: “Ta không rảnh, nếu muốn tìm ta thì xin mời tới Triệu gia trang, ta sẽ đợi ở đấy!” rồi đánh ra soạt soạt hai roi, thốt ngựa phóng nhanh về phía trước, Kim Thế Di nghe văng vẳng tiếng thiếu niên nói: “Bà bà, người này có phải là Độc thủ phong cái không? Sao bà không cho y biết lợi hại?”

Bà lão ấy chính là con gái của Tào Nhân Phụ, một trong Giang Nam thất hiệp, tên gọi Tào Cẩm Nhi, Tào Nhân Phụ là người lớn tuổi nhất trong Giang Nam thất hiệp cho nên trong sổ con cái của Giang Nam thất hiệp Tào Cẩm Nhi cũng lớn tuổi nhất, nay đã năm mươi tám tuổi.

Tào Cẩm Nhi lấy con em của một nhà thế gia họ Triệu, chồng bà ta không phải là người trong võ lâm, mấy mươi năm qua, bà ta từ một thiếu phụ nhân đã trở thành lão phu nhân, vẫn còn luyện tập công phu, nhưng khí chất người giang hồ đã nhạt bớt.

Cho nên lúc này bà mới không muốn đánh nhau với Kim Thế Di.

Kim Thế Di hừ một tiếng, thầm nhủ: “Cứ lên mặt lão thái thái với ta, nếu không nghĩ tới mối giao dịch giữa Lữ Tứ Nương với sự phụ của ta, lại thêm bà đã lớn tuổi, ta đã kéo bà xuống ngựa!” Trong một ngày chàng liên tiếp gặp hậu nhân của Giang Nam thất hiệp, trong lòng đã đoán được chắc chắn đã có chuyện gì cho nên mới gia tăng cước bộ chạy đến Mang Sơn. Khi đến Mang Sơn thì trời đã trưa.

Đây là lúc xuân hạ giao mùa, hoa núi nở khắp nơi, dòng thác từ trên núi cao đổ xuống tung bọt nước trắng xóa. Kim Thế Di thấy tinh thần sảng khoái, nghĩ bụng sắp cúng tế trước mộ Lữ Tứ Nương cho nên rửa mặt bên cạnh dòng suối, sửa sang lại áo quần, đi một hồi thì đến trước một ngôi mộ có hai hàng cây hòe hai bên, ngôi mộ đã ở trước mặt, chợt có người kêu lớn: “Độc thủ phong cái đã tới!”

Kim Thế Di ngẩng đầu nhìn lên, chỉ thấy trên núi lở nhỏ những người, trong đó có cả bang chủ Cái Bang miền Giang Nam Dực Trọng Mâu cùng Tạ Vân Chân, Kim Thế Di nhủ thầm: “Té ra đệ tử của Giang Nam thất hiệp tụ hội ở đây.” Đang muốn tìm Cốc Chi Hoa, chợt vài hán tử trẻ tuổi chạy tới, Lộ Anh Hào và Bạch Anh Kiệt cũng trong số đó.

Té ra hôm nay là ngày giỗ lần thứ năm mươi của Độc tỷ thần ni, sư tổ của họ, đệ tử của Giang Nam thất hiệp, bằng hữu trên võ lâm đều tụ tập ở Mang Sơn, Lộ Anh Hào và Bạch Anh Kiệt ý đông người, bạo dạn chạy lên ngăn chặn. Lộ Anh Hào quát lớn: “Kim Thế Di, đây há có phải là chỗ người làm càn?” Kim Thế Di cười lạnh: “Mang Sơn là của người ư? Tại sao ta không thể đến?” rồi chàng vẫn cứ bước về phía trước chẳng thèm để ý đến ý, hai người Lộ, Bạch cả giận, nhất tề vung kiếm, cả hai người thân như anh em ruột, cùng luyện một bộ kiếm pháp, lợi hại vô cùng, một kiếm thì đâm vào huyệt kì môn ở bả sườn trái của Kim Thế Di, một kiếm thì đâm vào huyệt tinh thúc ở bả sườn phải của Kim Thế Di. Kim Thế Di cười: “Các người thật vô lý, nhưng ta chính là tổ tông của vô lý đây!” thế rồi chàng xoay người né tránh, cả hai người Lộ, Bạch đâm hụt, chỉ nghe tiếng tung tung vang lên, thanh trường kiếm trong tay của họ bay lên không trung, té ra trong khoảnh khắc như điện chớp lửa xẹt, hõ khẩu của cả hai người đều bị Kim Thế Di dùng công phu Thiết chỉ thần công bắn trúng, đó là nhờ chàng vẫn nương tay, chứ nếu không xương cổ tay của họ đã bị gãy! Thế rồi tiếng quát mắng nổi lên, Kim Thế Di vung hai tay đánh ngã hai hán tử, Tào Cẩm Nhi cả giận, đứng lên quát: “Có phải Kim Thế Di nhà người đến tìm ta không?” hai đứa cháu của bà ta nói: “Hôm nay cần gì người phải ra tay!” nói chưa dứt lời đã có mười mấy loại ám khí bắn tới Kim Thế Di, Kim Thế Di cả giận vung gậy gạt qua, chỉ nghe tiếng leng keng vang lên không ngớt bên tai, một đồng đồng nát sắt nát rơi dưới đất, tất cả những ám khí đánh tới đều bị đánh vỡ. Kim Thế Di cười lạnh: “Các người có ám khí, ta cũng có ám khí, nếu không dừng tay thì ta không khách sáo!” Độc long châm của Kim Thế Di xưa nay vang danh thiên hạ, mọi người nghĩ dù cho có thể chế phục được chàng, chỉ e cũng thương vong

quá nửa, thế rồi nhụt chí, quả nhiên chẳng ai dám bắn ám khí nữa. Tào Cẩm Nhi dần cây gậy đầu rồng, đang định bảo vài người đồng môn võ công giỏi đến đấu với Kim Thế Di, Dục Trọng Mậu vội vàng bước lên nói: “Tào đại tỷ, hãy hồi y tại sao đến đây?” giọng nói tuy nhỏ nhưng Kim Thế Di có thể nghe được, chàng ha hả cười: “Đệ tử của Giang Nam thất quá khứ xưa nay tự xưng hiệp nghĩa, nhưng té ra lại vô lý đến thế!”

Đó chính là: Những muốn lên non tìm người ngọc, đầu gối bình địa nổi ba đào.

Muốn biết tiếp đó thế nào, mời xem hồi 10 sẽ rõ

15. Từ Chốn Bùn Nơ Mả Chẳng Xấu -nhưng Tội Trên Đầu Sao Giải Oan

Tào Cẩm Nhi vệt mọi người bước ra, nói với Kim Thế Di: “Người đã làm càn ở đây, sao còn bảo bọn ta vô lý?” Kim Thế Di cười lạnh: “Ta vừa xuất hiện các người đã xông lên, đó là các người làm càn hay là ta làm càn?” Tào Cẩm Nhi nện cây gậy đầu rồng xuống đất, lạnh lùng nói: “Đồng môn bọn ta tụ tập ở đây bái tế tổ sư, người xông vào đây làm gì?” Kim Thế Di chỉ một số khách khứa ở đằng xa hỏi: “Họ chẳng phải cũng là người ngoài sao?” Tào Cẩm Nhi nói: “Đó đều là bằng hữu của ta, có mối giao tình với Cam đại hiệp, Lữ nữ hiệp trước kia, họ cũng đến đây tảo mộ, đâu có giống người!” Kim Thế Di nói: “Ta cũng đến đây tảo mộ.” Tào Cẩm Nhi nói: “Người tảo mộ cho ai?” Kim Thế Di nói; “Ta tảo mộ cho Lữ nữ hiệp.” Tào Cẩm Nhi nói: “Bọn chúng ta không biết tôn giá!”

Kim Thế Di cả cười: “Vậy sao?” rồi chìa gậy về phía Dục Trọng Mậu, lớn giọng hỏi: “Dục bang chủ, ông có nhận ra tôi không?”

Dục Trọng Mậu bước ra: “Tào đại tỷ, ngày trước Kim huynh đã giúp tôi một việc.” Tào Cẩm Nhi rất không vui, nhưng Dục Trọng Mậu là đệ tử duy nhất của Cam Phụng Trì, lại là bang chủ của Cái Bang miền Giang Nam, có địa vị rất cao trong đồng môn, Tào Cẩm Nhi phải nể mặt ông ta vài phần, thế rồi mới hỏi kỹ mọi việc đã qua, xong xuôi mới nói với Kim Thế Di: “Nếu như thế, ta nể mặt Dục sư đệ không làm khó người, người hãy xuống núi đi.” Kim Thế Di nói: “Sao? Bà bảo tôi cút đi à?”

Tào Cẩm Nhi nói: “Không dám, ta chỉ khách sáo mời tôn giá xuống núi.” Kim Thế Di cười nói: “Bà già kia, bà không biết tính tình của tôi? Bà mời tôi không đến, nay tôi đã đến thì bà mời tôi cũng chẳng đi!” Tào Cẩm Nhi nói: “Hôm nay là ngày giỗ của sư tổ Độc tỷ thần ni, người tự tiện xông vào, bọn ta chưa trị tội bất kính của người là đã nể mặt người lắm. Người không biết tiến thoái như thế, tưởng rằng bọn ta không thể chế phục được người sao?” Kim Thế Di cười lạnh: “Trong thiên hạ nào có lý lẽ này, ta đến tảo mộ cho trưởng bối của người mà cũng có tội? Được, người muốn tỉ thí với ta, qua ngày hôm nay ta chắc chắn sẽ chiều theo. Nay ta nể mặt Lữ Tứ Nương, không động thủ với người trước mặt bà ta.” Nói xong thì bỏ đi, Tào Cẩm Nhi vùng cây gậy đầu rồng, quát: “Kim Thế Di, người đi đâu?” Kim Thế Di nổi cơn giận, buông giọng cười: “Bà không cho tôi lên mộ?” Dục Trọng Mậu vội vàng chạy tới khuyên: “Kim huynh, hôm nay là ngày đệ tử môn nhân chúng tôi cùng thân hữu tảo mộ, xin huynh hãy đổi cho ngày khác!”

Tào Cẩm Nhi lạnh lùng nói: “Không được, ngày khác cũng không được. Lữ cô cô là một bậc nữ hiệp, người đến cúng tế trước mộ phải là người hiệp nghĩa trong danh môn chánh phái, ta không thể để cho hạng lang sói đến làm nhơ danh tiếng của người!” Con trai của Lý Nguyên là Lý Ứng cũng nói: “Người không phải là kẻ thân thích cũng chẳng phải bằng hữu, không cần phải cúng mộ.” Kim Thế Di phì một tiếng, nói: “Khi còn sống Lữ Tứ Nương cũng không hẹp hòi như người!” Tào Cẩm Nhi sợ chàng phun độc châm cho nên nhảy vọt ra sau, Kim Thế Di lại tiến về phía trước hai bước, chỉ nghe keng một tiếng, cây gậy đầu rồng của Tào Cẩm Nhi đã đánh tới, Kim Thế Di giơ gậy lên chặn lại, cười lạnh nói: “Bà muốn ép ta động thủ với bà trước mộ Lữ Tứ Nương?”

Hai trượng giao nhau, lại nghe keng một tiếng nữa, Tào Cẩm Nhi bị đẩy lùi đến ba bước, Lộ Anh Hào, Bạch Anh Kiệt, Trình Hạo, Lý Anh vội vàng chạy tới, đao thương kiếm kích đều bày ra trước mặt, chặn Kim Thế Di lại, cả hai bên như kiếm rút cung căng, xem ra sắp đánh nhau to, chợt nghe một giọng nói trong trẻo vang lên: “Các vị đồng môn, khoan hãy động thủ, hãy nghe tiểu muội nói một lời.” Kim Thế Di thu gậy lại, tìm đánh thành thành, trước mắt chàng chẳng phải Cốc Chi Hoa thì là ai? Chỉ thấy nàng chậm rãi bước ra từ sau một tảng đá, tà áo phấp phới, dung quang rạng ngời, môn hạ của Giang Nam thất hiệp đều xì xầm: “Ồ, thiếu nữ này là ai, nàng là môn hạ của ai?” té ra đồng môn của nàng rất ít người biết nàng. Kim Thế

Di vừa mừng rỡ nhưng lại vừa thăm trách: “Sao nàng lại xuất hiện lúc này?” Tào Cẩm Nhi nhìn lại, dịu giọng hỏi: “Cô nương là môn hạ của ai?” thần sắc của Cốc Chi Hoa có chút kỳ lạ, nhưng nàng vẫn đáp rất bình tĩnh: “Đệ tử là môn hạ của Lữ Tứ Nương, tham kiến chương môn sư tỷ.” Tạ Vân Chân nghe Tào Cẩm Nhi hỏi nàng, trong lòng cũng ngạc nhiên, số là trước khi Lữ Tứ Nương qua đời một năm, bà ta đã từng đến Mang Sơn, đã gặp Cốc Chi Hoa. Lần này trước khi gặp nhau, bà đã từng nói với Tào Cẩm Nhi, Lữ Tứ Nương đã thu một đệ tử, mà lúc này Tào Cẩm Nhi đến đây, Cốc Chi Hoa lại còn tiếp đãi bà. Tạ Vân Chân nghĩ bụng: “Sao trong chớp mắt Tào đại tỷ lại mau quên đến thế?”

Lúc này môn hạ của Giang Nam thất hiệp vẫn chưa tới đủ, lễ điển vẫn chưa bắt đầu, số đồng môn rất nhiều, tuy đôi bên có nói chuyện với nhau nhưng vẫn chưa chính thức giới thiệu theo vai vế. Do đó ngoại trừ vài người như bọn Tạ Vân Chân và Dực Trọng Mậu, những người còn lại đều chưa gặp Cốc Chi Hoa. Vừa nghe Cốc Chi Hoa báo tên, lại bảo rằng là đệ tử quan môn của Lữ Tứ Nương, mọi người đều hơi ngạc nhiên, cảm thấy vui mừng khi lúc tuổi về chiều Lữ Tứ Nương còn thu nhận được một đệ tử như thế, cuối cùng Huyền nữ kiếm pháp của bà ta đã có truyền nhân. Trong Giang Nam thất hiệp, Lữ Tứ Nương tuổi tác nhỏ nhất, Cốc Chi Hoa là đệ tử của bà ta khi tuổi đã về già, nay chẳng qua chỉ có mười chín tuổi, so với Tào Cẩm Nhi thì kém hơn ba lần, rất nhiều người có vai vế là sư diệt lớn tuổi hơn nàng, lại thêm nàng xinh xắn như thế cho nên càng gây sự chú ý hơn.

Sau khi Cốc Chi Hoa tự báo tên, sắc mặt Tào Cẩm Nhi vẫn rất nghiêm nghị, bà ta nheo mắt nhìn Cốc Chi Hoa rồi chậm rãi hỏi: “Sư muội muốn nói gì?” Cốc Chi Hoa nói: “Bẩm sư tỷ, khi sư phụ của muội còn sống, đã từng nói người có một bằng hữu thân thiết sống ở Xà đảo miền Đông Hải tên gọi Độc Long tôn giả. Theo muội biết, Độc Long tôn giả là sư phụ của Kim Thế Di.” Tạ Vân Chân nói: “Đúng thế, tôi đã từng nghe chương môn của phái Thiên Sơn Đường Hiểu Lan nói chuyện này.” Cốc Chi Hoa lại nói tiếp: “Sư phụ của Kim Thế Di và sư phụ của muội có giao tình sâu sắc, hôm nay y đến cúng tế trước mộ, có lẽ có thể coi y như bằng hữu thân thiết. Theo tình theo lý, bằng hữu thân thiết đến cúng tế trước mộ, hậu nhân của người chết không thể nào từ chối được dù cho y là kẻ xấu, lúc đó chỉ đành tạm thời gác mọi chuyện sang một bên để cho y dập đầu bái lạy rồi mới tính.” Tào Cẩm Nhi đành chịu, chỉ nói: “Nếu đã là thế xin mời Kim tiên sinh tạm thời đứng qua một bên, đợi chúng tôi cúng tế rồi mới đến được tiên sinh.”

Tào Cẩm Nhi đã đối xử bằng lễ, Kim Thế Di đương nhiên cũng phải lui sang một bên, khi nhìn qua thì thấy Cốc Chi Hoa đang nhìn mình. Kim Thế Di đỏ mặt, tiếc mình đã sắm bộ dạng như thế này lên núi. Đồng thời, ánh mắt dịu dàng của Cốc Chi Hoa đã xua tan nỗi bức bối trong lòng chàng.

Tào Cẩm Nhi thấy sóng gió đã qua, nói: “Trình Hạo, đưa danh sách cho ta.”

Trình Hạo là đại đệ tử của Chu Tâm, một trong Giang Nam thất hiệp, lần này phụ trách đăng ký tên của đồng môn lên núi tảo mộ, nghe chương môn sư tỷ gọi thì đưa danh sách ra, bẩm rằng: “Lần này có cả thầy sáu mươi tư đồng môn vai vế lớn nhỏ đến tảo mộ, có sáu người vì có việc không đến được, có ba người bảo đến nhưng vẫn chưa thấy.” Tào Cẩm Nhi nói: “Không cần đợi họ nữa. Chúng ta mười năm mới có một lần tụ hội, lần này số người đông nhất. Sư tổ và sư thúc có linh thiêng chắc chắn sẽ thấy an ủi.”

Tào Cẩm Nhi nhìn vào danh sách, đọc tên từng người lên rồi sắp xếp theo vai vế.

Kim Thế Di lắng nghe, chỉ nghe bà ta đọc tên từng người, đọc đến người thứ ba mươi tư mà vẫn chưa thấy tên của Cốc Chi Hoa thì ngạc nhiên lắm. Cốc Chi Hoa tuy còn trẻ nhưng là đệ tử của Lữ Tứ Nương. Giang Nam thất hiệp đã qua đời, nàng cùng Tào Cẩm Nhi, Dực Trọng Mậu là những người có vai vế cao nhất trong số đồng môn, giờ đây Tào Cẩm Nhi đã đọc đến tên của đệ tử đời thứ hai mà vẫn không có nàng, quả thật rất trái lẽ.

Không những Kim Thế Di ngạc nhiên mà các đồng môn đều lấy làm lạ. Một hồi sau Tào Cẩm Nhi đã đọc đến tên của hai đứa cháu bà ta, đó là hai người nhỏ tuổi nhất trong đồng môn đời thứ ba, sau khi đọc xong Tào Cẩm Nhi cuộn danh sách lại, nói: “Các người hãy đứng theo thứ tự, lát nữa sẽ đến hành lễ trước mặt sư tổ.”

Lúc này chỉ có Cốc Chi Hoa đứng trợ trợ một bên, các đồng môn đều xì xầm bàn tán, Trình Hạo kinh ngạc, thì thầm: “Mình rõ ràng đã có ghi tên của nàng, chẳng lẽ sư tỷ đã đọc sót. Nhưng dù có đọc sót thì lúc này cũng đã nhận ra, sao lại không thấy sư tỷ gọi nàng?” Dực Trọng Mậu không nén được, trong số đồng môn, ông ta xếp hàng thứ hai đứng bên cạnh Tào Cẩm Nhi, cho nên ghé vào tai bà ta nói nhỏ: “Sư tỷ, có phải

còn sót một người không?”

Tào Cẩm Nhi nhướn mắt, vẫy tay về phía Cốc Chi Hoa: “Tới đây.” Cốc Chi Hoa cũng không biết tại sao bà ta lại để sót mình, rất ngượng ngùng, bước tới nói: “Sư tỷ có gì cần dặn?” Tào Cẩm Nhi nói: “Để bảo kiếm của ngươi lại, hãy giao kiếm phổ của Lữ cô cô ra đây?” Cốc Chi Hoa cả kinh, nói: “Sư tỷ, sư tỷ có ý gì?” Tào Cẩm Nhi nói: “Bảo kiếm và kiếm phổ đều là vật của bốn môn, sao có thể để cho người mang đi?” bà ta vừa nói ra câu ấy thì tất cả mọi người đều thất kinh, rõ ràng Tào Cẩm Nhi đã không xem Cốc Chi Hoa là đệ tử bốn môn, bởi vậy mới đòi nàng trả lại bảo kiếm, kiếm phổ. Kim Thế Di thầm nhủ: “Võ công của Lữ Tứ Nương cao nhất trong Giang Nam thất hiệp, lẽ nào bà già này dòm ngó Huyền nữ kiếm pháp của Lữ Tứ Nương, tính chiếm làm của riêng?” các đồng môn đều biết Tào Cẩm Nhi rất ngay thẳng, chắc chắn không có chuyện đoạt kiếm phổ của đồng môn. Chính vì thế cho nên ai nấy đều lấy làm lạ.

Cốc Chi Hoa khựng người lại, nàng định thần rồi lớn giọng nói: “Xin hỏi chưởng môn sư tỷ, đệ tử đã phạm lỗi gì mà sư tỷ lại đuổi đệ tử ra khỏi sư môn?”

Tào Cẩm Nhi cười lạnh: “Nếu người phạm lỗi, ta đâu chỉ đuổi người ra khỏi sư môn?” Đuổi ra khỏi sư môn là hình phạt rất nặng nề, trong võ lâm hình phạt này chỉ kém bị tội chết. Cốc Chi Hoa không nén được nữa, lớn giọng nói: “Các vị võ lâm tiền bối ở đây, xin hỏi có quy củ nào, không có sai sót mà bị đuổi ra khỏi sư môn?” Tào Cẩm Nhi nói: “Đây là chuyện của bốn môn. Người muốn nhờ người khác nhúng tay vào?” thực ra đã có vài võ lâm tiền bối muốn lên tiếng, nghe Tào Cẩm Nhi nói như thế chỉ đành cố kìm lại.

Cốc Chi Hoa lại nói: “Vậy mời các vị đồng môn hãy nói thử có phải chưởng môn nhân có thể tùy tiện trục xuất đồng môn hay không?” Các đồng môn đều nhìn nhau, mọi người đều cảm thấy Tào Cẩm Nhi làm việc trái lẽ thường, Dục Trọng Mâu hạ giọng nói: “Sư tỷ hãy suy nghĩ lại, quy củ trong võ lâm ngoại trừ làm những tội thương thiên hại lý, hoặc phản thần theo địch thì mới có thể bị đuổi ra khỏi sư môn.

Phái Mang Sơn chúng ta từ khi sư tổ lập phái cho đến nay, chỉ có một người bị đuổi ra khỏi sư môn, lúc đó tội ác của y ai cũng biết, vả lại phải do đồng môn cùng phán xử mới chấp hành được.” Tào Cẩm Nhi cười lạnh: “Trọng Mâu, chả lẽ ta không biết những quy củ này?” rồi đột nhiên bà ta cao giọng, hướng về phía Cốc Chi Hoa nói: “Người có thật muốn ta nói ra hay không? Ta lo cho người cho nên thấy không nên nói thì hơn!”

Cốc Chi Hoa lớn giọng nói: “Muội có lỗi lầm gì, mong sư tỷ cứ nói ra. Nếu quả thật có tội, muội chết cũng không oán!”. Tào Cẩm Nhi nói: “Được, người đã buộc ta nói thì ta cũng đành phải chiều theo. Ta hỏi người trước, người họ gì?” Cốc Chi Hoa nói: “Đệ tử họ Cốc, tên gọi Chi Hoa, lúc này chẳng phải đã bầm cáo với sư tỷ rồi sao?” Tào Cẩm Nhi nói: “Cha người là ai?” Cốc Chi Hoa nói: “Cốc Chính Minh ở Tương Dương.” Cốc Chính Minh là đại hiệp lừng danh Lương Hồ, ở đây có rất nhiều người biết ông ta, lòng thầm nhủ: “Dù cho tiểu cô nương này phạm phải lỗi gì, nhưng nể mặt cha của cô ta, lẽ ra phải rộng rãi mới đúng.”

Tào Cẩm Nhi nghiêm mặt, nhìn Cốc Chi Hoa với ánh mắt sắc bén, lại hỏi tiếp: “Ta muốn hỏi cha ruột của người, Cốc Chính Minh có phải là cha ruột của người không?” Cốc Chi Hoa nói: “Người tuy là dưỡng phụ của muội nhưng người đã nuôi dạy muội từ nhỏ, cũng giống như cha ruột vậy.” Tào Cẩm Nhi nói: “Vậy người vốn không phải họ Cốc? Vậy người họ gì?” Cốc Chi Hoa nói: “Muội đã hỏi nghĩa phụ, nghĩa phụ bảo muội họ Mạnh.” Tào Cẩm Nhi chợt cao giọng hỏi: “Vậy cha ruột của người là ai?”

Cốc Chi Hoa rơm rớm nước mắt nói: “Khi muội được nghĩa phụ nuôi dưỡng, lúc đó vẫn còn nằm trong nôi, cho đến nay vẫn không biết cha ruột là ai.”

Tào Cẩm Nhi cười lạnh: “Hừ, người quả là một đứa hiếu nữ. Năm ngoái nghĩa phụ của người đã chết, trong lúc lâm chung mà ông ta cũng không nói gì với người sao?” Cốc Chi Hoa rất khó chịu, ầm ừc nói: “Nghĩa phụ của muội cũng không biết, nếu người cho muội biết, lẽ nào muội vẫn không đi tìm cha ruột?”

Tào Cẩm Nhi thản nhiên nói: “Vậy ta nói cho người biết, cha ruột của người hiện đang sống ở dưới chân núi Thái Hàng, cách đây không quá ba ngày đường, ta không biết tên thật của y, trên giang hồ đều gọi y là Mạnh Thân Thông!”

Bà ta vừa nói ra câu ấy thì mọi người đều bất ngờ, tất cả những người ở đây đều biết Mạnh Thân Thông là đại ma đầu chẳng có chuyện gì ác mà không làm, vả lại hành tung bí mật, hai mươi năm qua chẳng có tin tức. Nào ngờ y lại sống ở dưới chân núi Thái Hàng, càng không ngờ rằng Cốc Chi Hoa lại là con ruột của y!

Trong suốt đời Kim Thế Di không biết đã trải qua bao nhiêu chuyện đáng sợ, chỉ có lần này là khiến chàng kinh hoàng đến nỗi đứng thộn mặt ra: “Nàng... nàng là con gái của Mạnh Thần Thông? Nàng là con gái của Mạnh Thần Thông! Không... không! Mình không thể nào tin nổi!” Cốc Chi Hoa đứng trước mặt chàng, khí độ vẫn cao quý đoan trang, chàng đã biết lòng dạ nàng thiện lương khoan hậu, người như thế này làm sao có thể là con gái của Mạnh Thần Thông? Không riêng gì Kim Thế Di, tất cả mọi người đều nghĩ như thế. Thực ra cũng chẳng có điều gì kỳ lạ, Cốc Chi Hoa được Lương Hồ đại hiệp Cốc Chính Minh nuôi dưỡng, đã được Lữ Tứ Nương vun bồi được mười năm, nàng làm sao có mang tà khí?

Sắc mặt của Cốc Chi Hoa chợt trở nên tái nhợt, nàng lắp bắp: “Muội là con của Mạnh Thần Thông? Muội là con của Mạnh Thần Thông? Sư tỷ, tỷ... tỷ có nói thực không?”

Tào Cẩm Nhi nhìn đám khách khứa rồi vẫy tay: “Liều đại ca, mời ông tới đây.”

Một hán tử mặc áo xám tuổi khoảng bốn mươi thần sắc rầu rĩ, chậm rãi bước ra. Cốc Chi Hoa vừa nhìn thì nói: “Liều Hành Sâm, Liều đại ca, có phải là huynh không?” Liều Hành Sâm là học trò của Cốc Chính Minh, khi Cốc Chính Minh còn sống chỉ thu nhận một học trò này. Cốc Chính Minh không có con cái cho nên coi Cốc Chi Hoa là con gái, còn Liều Hành Sâm bề ngoài là học trò nhưng thực sự tình như cha con. Năm Cốc Chi Hoa tám tuổi, chính Liều Hành Sâm đã dắt nàng đến Mang Sơn. Liều Hành Sâm cúi đầu: “Việc đã đến nước này thì huynh phải đành nói ra!”

Tào Cẩm Nhi quay sang bảo Dục Trọng Mâu: “Dục sư đệ, hai mươi năm trước Châu Ký sư huynh đã bị hại ở Sơn Đông, có điều tra ra được kẻ thù chưa?” Dục Trọng Mâu đang rối bời lòng dạ, bị Tào Cẩm Nhi hỏi một câu thì sững người ra rồi liền đáp: “Đã điều tra ra, chính là Mạnh Thần Thông. Mấy ngày trước chúng tôi đã đánh nhau với y một trận to, tiểu đệ hổ thẹn kém cỏi, đã để y chạy thoát.” Nhưng y lại không thể nào cảm hận con gái của Mạnh Thần Thông được.

Tào Cẩm Nhi nói: “Sau khi Châu sư huynh bị hại, đệ đã từng mời bằng hữu võ lâm điều tra hung thủ, có chuyện này không?” Dục Trọng Mâu nói: “Đúng thế, sau đó đệ cũng đã bẩm cáo với sư tỷ. Chỉ vì sư tỷ đang ở Hà Nam không kịp mời sư tỷ đến chủ trì.” Tào Cẩm Nhi nói: “Đệ làm rất đúng, ta không trách đệ. Ta chỉ hỏi đệ, đệ có nhận ra người này không?” Dục Trọng Mâu nói: “Nhận ra, y chính là Liều Hành Sâm, lúc đó y đi cùng Cốc lão tiên bối.”

Tào Cẩm Nhi nói: “Liều đại ca, mời ông hãy nói trên đường điều tra hung thủ, đã gặp phải chuyện gì?” Liều Hành Sâm nhìn Cốc Chi Hoa rồi nói: “Lúc đó các lộ anh hùng đều chia nhau điều tra hung thủ, tôi và sư phụ đi với nhau, khi đuổi đến một cánh đồng gần sông Thanh Vân, đột nhiên phát hiện một người đàn bà bị thương bẽ một đứa trẻ nằm thoi thóp chờ chết!”

Nghe đến đây, mọi người đều nặng trĩu cõi lòng. Liều Hành Sâm thở dài rồi tiếp tục nói: “Sư phụ tôi động lòng trắc ẩn, cứu hai mẹ con họ dắt về nhà, người đàn bà bị thương quá nặng, vài ngày sau đã chết. Trước khi bà ta qua đời, sư phụ của tôi cũng hỏi thân thế lai lịch của bà ta, hỏi tại sao bị thương, người đàn bà bảo bị kẻ thù hại, hỏi ai là kẻ thù thì bà ta không chịu nói. Còn thân thế lai lịch thì càng không chịu nói.

Nhưng trước khi chết, bà ta chỉ đứa trẻ nói một chữ Mạnh, ý muốn bảo đứa trẻ họ Mạnh. Nói xong thì đứt hơi. Sư phụ tôi nghi ngờ, kiểm tra di vật của bà ta, phát hiện có lãnh tiêu ám khí độc môn của Mạnh Thần Thông mới biết bà ta là vợ của Mạnh Thần Thông. Sư phụ của tôi lại điều tra, không lâu sau thì biết được cái chết của bà ta, bởi vì Mạnh Thần Thông và vợ trên đường gặp kẻ thù, Mạnh Thần Thông giết vài người phá vòng vây, vợ y thì lại bị thương, hai người lạc nhau. Nhưng những kẻ đuổi theo cũng bị trúng lãnh tiêu của bà ta cho nên không dám đuổi nữa. Nào ngờ sau khi đánh lui kẻ địch bà ta đã sức cùng lực kiệt cho nên nằm giữa đồng hoang thoi thóp chờ chết. Bởi vậy kẻ thù mà người đàn bà bảo thực ra là đám hiệp khách truy bắt Mạnh Thần Thông!”

Liều Hành Sâm ngậm ngừng rồi đưa mắt chậm rãi nhìn Cốc Chi Hoa, tiếp tục nói: “Sư phụ tôi biết đứa trẻ ấy là con gái của Mạnh Thần Thông thì rất khó xử. Đứa trẻ lanh lợi dễ thương, làm sao có thể nỡ bỏ đi? Sư phụ từng thở dài bảo: Cha mẹ có tội, con trẻ vô tội. Thế là đã nuôi dưỡng đứa trẻ. Kẻ thù của Mạnh Thần Thông quá nhiều, sư phụ sợ bé gái này lớn lên sẽ gặp rắc rối, cho nên đã che giấu thân thế của nó, cả bản thân của bé gái ấy cũng không hề biết.”

Cốc Chi Hoa khóc òa lên, cảm thấy rất hổ thẹn. Liều Hành Sâm khẽ nói: “Sư muội, muội đừng trách huynh. Tào lão tiên bối hỏi tới thì huynh không thể nào không nói ra. Có một chuyện nữa mà muội vẫn chưa biết.

Nửa năm trước huynh đến Mang Sơn thăm muội, giữa đường đã gặp đại đệ tử Hạng Hồng của Mạnh Thần Thông, suýt nữa huynh đã mất mạng bởi chưởng của y, may mà Tào lão tiên bối đến kịp. Người muốn điều tra manh mối về Mạnh Thần Thông, huynh không thể không nói ra bí mật đã giữ kín hai mươi năm.” Mọi người vẫn đang ngưng thần tĩnh khí lắng nghe Liễu Hành Sâm, lúc này mới chú ý bộ dạng của y, chỉ thấy y sắc mặt vàng vọt, người gầy gò, hắc khí vẫn chưa lui, đoán rằng y chắc chắn đã bị trúng Tu la âm sát công, đến nay nguyên khí vẫn chưa hồi phục.

Tào Cẩm Nhi chậm rãi nói: “Các vị đồng môn, mọi người đã nghe rõ lời Liễu Hành Sâm rồi chứ? Cốc Chi Hoa là con gái của Mạnh Thần Thông, chuyện này đã rõ ràng, Mạnh Thần Thông lại là kẻ thù của bốn môn, chúng ta làm sao có thể yên tâm để cho con gái của kẻ thù trà trộn trong bốn môn?”

Đại đệ tử của Giang Nam thất hiệp nhìn Tào Cẩm Nhi, lại nhìn Cốc Chi Hoa, ai nấy đều im lặng không nói. Một lát sau, Dục Trọng Mậu khẽ nói: “Khi Lữ cô cô nhận Cốc Chi Hoa làm học trò, không biết Cốc Chính Minh có nói rõ thân thế lai lịch của cô ta hay không?” Theo quy củ võ lâm, nếu Lữ Tứ Nương đã biết Cốc Chi Hoa là kẻ thù của bốn môn, mà lại chịu nhận nàng, vậy Lữ Tứ Nương phải gánh vác trách nhiệm ấy, trừ phi bản thân Cốc Chi Hoa phạm phải một lỗi lầm không thể dung thứ, nếu không thì người khác không có quyền thay Lữ Tứ Nương thanh lý môn hộ.

Tào Cẩm Nhi nói: “Liễu đại ca, ông vốn đưa cô ta lên Mang Sơn, mong ông hãy kể lại tình hình lúc đó.” Liễu Hành Sâm nói: “Sau khi sư phụ tôi nhận cô ta làm con nuôi, trong lòng thường không yên. Ngày càng có nhiều người trong giang hồ tìm Mạnh Thần Thông trả thù, sư phụ tôi muốn cô ta trở thành hiệp nữ chốn danh môn, chuộc lại tội ác của cha mẹ mình, suy đi nghĩ lại thì thấy lúc đó chỉ có Lữ Tứ Nương là bậc nữ hiệp đủ sức lãnh tụ quần hào, vừa khéo Lữ Tứ Nương lại đến nhà tôi, gặp Cốc Chi Hoa. Lữ Tứ Nương rất thích, bảo nàng có tuệ căn. Đến năm Cốc Chi Hoa tám tuổi, sư phụ sai tôi đưa nàng đến Mang Sơn, cầu xin Lữ Tứ Nương nhận nàng làm học trò. Sư phụ nói, nếu Lữ Tứ Nương tra hỏi lai lịch thì tôi cứ việc nói thẳng ra. Tôi dắt nàng đến gặp Lữ Tứ Nương, Lữ Tứ Nương chẳng hỏi một câu, cũng không từ chối, đã nhận ngay nàng. Tôi thấy thế, sợ rằng nói ra thì sẽ không ổn. Bởi vậy Lữ Tứ Nương không hỏi thì tôi cũng chẳng nói. Còn sau này sư phụ của tôi có từng nói với Lữ Tứ Nương hay không thì tôi không biết.”

Tào Cẩm Nhi nói: “Lữ cô cô học rộng biết nhiều, hiểu rõ lẽ nghĩa, bình sinh hành sự không hổ danh một bậc nữ hiệp, nếu biết cô ta là con gái của đại ma đầu Mạnh Thần Thông thì làm sao chịu nhận? Chắc là Cốc Chính Minh cũng không cho người biết chuyện này. Các vị đồng môn, dù cho cô ta không phải là con gái của kẻ thù, vì danh dự lúc sinh tiền của tử sư thúc, chúng ta cũng không thể để cho con gái của một đại ma đầu làm người kế thừa y bát của người, như bản danh dự một đời của người!” Sắc mặt Cốc Chi Hoa từ đỏ chuyển sang xanh, nàng lau nước mắt rồi nói: “Chưởng môn tư tử, muội tự thấy không hề làm chuyện gì làm nhơ danh sư phụ.” Tào Cẩm Nhi nói: “Bây giờ thì chưa, đâu biết sau này có hay không? Cha mẹ của người là người như thế, ta làm sao có thể tin được người? Huống chi nay người đã biết cha ruột của người, ngày sau khi bốn môn và Mạnh Thần Thông tính sổ với nhau, người và y có tình cha con, ta sao có thể yên tâm được? Giờ đây người không có sai lầm gì, ta chỉ cần thu lại kiếm phổ, lấy lại bảo kiếm của người, không phé võ công của người là coi như đã rất rộng lượng, người vẫn còn chưa phục sao?”

Cốc Chi Hoa nói: “Không biết nghĩa phụ có nói với sư phụ hay không. Nhưng khi sư phụ qua đời đã từng để lại di ngôn.” Tào Cẩm Nhi nói: “Di ngôn gì?” Cốc Chi Hoa nói: “Người bảo Mạnh Thần Thông sống ở dưới chân núi Thái Hàng, người đã biết, lúc đó muội liền hỏi, liền hỏi...” Tào Cẩm Nhi nói: “Hỏi gì?” Cốc Chi Hoa nói: “Lúc đó muội không biết ông ta là cha ruột của mình, muội liền hỏi, liền hỏi...” Dục Trọng Mậu nói: “Cô nương hỏi tại sao không trừ Mạnh Thần Thông có phải không?” Cốc Chi Hoa gật đầu, Tào Cẩm Nhi lớn giọng hỏi: “Vậy Lữ cô cô nói thế nào?”

Cốc Chi Hoa nói: “Sư phụ nói, trong bốn môn tất nhiên sẽ có người tính sổ với Mạnh... Mạnh Thần Thông, không cần muội phải ra tay.”

Theo lẽ tiết, kẻ làm con cái không được gọi thẳng tên của cha mẹ ra, cho nên khi Cốc Chi Hoa nói đến ba chữ Mạnh Thần Thông cũng hơi ngại ngùng, nhưng cuối cùng nàng vẫn gọi thẳng ra. Tất cả những người hiệp nghĩa giang hồ tuy thấy có hơi thiếu tự nhiên, nhưng ai nấy đều nghĩ “Nàng ta ngay từ nhỏ đã xa rời cha mẹ, hai mươi năm qua được Lương Hồ đại hiệp Cốc Chính Minh và Lữ Tứ Nương nuôi dạy, sớm đã là người trong phe chúng ta, chẳng liên quan gì đến Mạnh Thần Thông, nàng cũng chẳng hề giống y, thực ra cũng không thể coi nàng là con của Mạnh Thần Thông.”

Cốc Chi Hoa ngáp ngừng rồi tiếp tục nói: “Trước khi sư phụ qua đời đã để lại di ngôn, sau này người trong bốn môn phải tìm Mạnh Thần Thông tính sổ, sư tỷ có thể đưa ba thiên Thiếu dương huyền kinh bí quyết của muội cho họ. Sư phụ nói, mười năm trước người đã biết Mạnh Thần Thông sống ở dưới chân núi Thái Hàng, nhưng vẫn chưa luyện được bản lĩnh phá giải Tu la âm sát công, cho nên Mạnh Thần Thông chưa đến quấy rối người, người cũng tạm thời không để ý đến y. Sau đó người mất mười năm mới tham ngộ được Thiếu dương huyền công, tuy không thể phá giải được nhưng có thể chống được tà khí của Tu la âm sát công. Người có căn cơ nội công học Thiếu dương huyền công, nhiều nhất chỉ cần nửa năm là có thể học được, người còn bảo bốn môn chỉ cần có ba cao thủ luyện được Tứ đại hương chủ là có thể chế phục được Mạnh... Mạnh Thần Thông. Muội đã mang theo ba thiên Thiếu dương huyền công bí quyết, giờ đây xin trao cho chưởng môn sư tỷ.” Dục Trọng Mâu để ý lắng nghe lời của Cốc Chi Hoa, nghe xong thì trầm ngâm, khẽ nói với Tào Cẩm Nhi: “Nghe nàng nói như thế, hình như Lữ sư thúc đã biết nàng là con gái của Mạnh Thần Thông, cho nên không để nàng ra tay, bảo nàng trao Tứ đại hương chủ bí quyết cho chúng ta. Hình như sư tỷ cũng nên xử lý khoan dung?” Tào Cẩm Nhi trợn mắt, nói: “Đây chỉ là suy đoán. Nếu Lữ sư thúc biết lai lịch của cô ta, lại chấp nhận khoan thứ cho cô ta, chắc chắn sẽ có di ngôn để lại cho ta. Mấy tháng trước khi Lữ sư thúc qua đời, đệ và Tạ Vân Chân đã đến Mang Sơn, lúc đó người có nói gì không?” Dục Trọng Mâu nói: “Lúc đó Lữ sư thúc biết không còn sống được bao lâu, người bảo có tỷ làm chưởng môn thì người đã yên tâm chứ chẳng nói gì khác.”

Tào Cẩm Nhi gật đầu: “Thế là đã rõ. Ta một đời ngay thẳng, người đương nhiên tin ta.” Rồi chợt cao giọng nói với Cốc Chi Hoa: “Nghĩ tình người dâng Thiếu dương huyền công bí quyết, ta có thể xử lý rộng lượng hơn. Người cứ việc giữ Sương hoa kiếm của Lữ cô cô, còn kiếm phổ của Huyền nữ kiếm pháp là tâm huyết của Độc tỷ thần ni, người phải giao ra. Sau khi rời khỏi bốn môn, chỉ cần người không làm điều ác, đệ tử bốn môn sẽ không coi người là kẻ địch!” Cốc Chi Hoa nói với giọng run run: “Chưởng môn sư tỷ, tỷ không chịu cho muội ở lại trong môn phái sao?” Tào Cẩm Nhi lạnh lùng nói: “Ta đã nói rõ, chả lẽ người vẫn còn chưa hiểu?”

Cốc Chi Hoa nói: “Trước khi sư phụ qua đời đã trình trọng trao kiếm phổ cho muội, bảo muội kế thừa y bát của người, muội không thể nào phụ lòng người được!”

Tào Cẩm Nhi nổi giận: “Người dám không nghe lệnh ta? Ta bảo người hãy ngoan ngoãn đưa ra đây là đã nể mặt người lắm, người dám chống lệnh không tuân theo, ta sẽ chấp hành hình phạt của bốn môn!” Dục Trọng Mâu sắc mặt nặng nề, hình như có điều muốn nói, Tào Cẩm Nhi nhìn ông ta rồi lặp lại: “Người này là con gái của kẻ thù bốn môn, nay cô ta cũng đã biết cha ruột của mình, ai dám đảm bảo cô ta không nghĩ đến tình cha con, cấu kết với Mạnh Thần Thông? Ai yên tâm để cho cô ta tiếp tục ở lại trong bốn môn?”

Tào Cẩm Nhi nói những lời này cho đồng môn nghe, trong số đồng môn có người thông cảm cho Cốc Chi Hoa, nhưng nghĩ đến đây cũng có nỗi nghi ngờ, không ai dám lên tiếng. Tào Cẩm Nhi đưa mắt quét nhìn Dục Trọng Mâu, Dục Trọng Mâu cúi đầu, trong lòng rất khó xử ông ta cũng hơi tội nghiệp cho Cốc Chi Hoa, nhưng Mạnh Thần Thông là hung thủ giết chết sư huynh ông ta, lại là người đã đả thương ông ta bằng Tu la âm sát công, ông ta không tiện bảo vệ cho nàng.

Đồng môn của Cốc Chi Hoa đều im lặng, Kim Thế Di không nén được nữa, đột nhiên ngửa mặt lên trời cười ba tiếng, bước ra nói: “Ta dám đảm bảo cho nàng!” Tào Cẩm Nhi nói: “Người là ai mà dám can dự vào chuyện của bốn môn?”

Kim Thế Di nói: “Đúng thế, ta là người ngoài, nhưng bà đã xử lý không công bằng, ta phải lên tiếng, không để cho bà bắt nạt một thiếu nữ bơ vơ!” nói xong thì lại cười ha hả. Tào Cẩm Nhi nói: “Người cười gì? Ta xử lý không công bằng thế nào?”

Kim Thế Di nói: “Ta cười người là chưởng môn của một phái mà chẳng hề có hiểu biết!” Tào Cẩm Nhi giận đến nỗi run bần bật, đang định lên tiếng thì Kim Thế Di đã cướp lời: “Lưỡng Hồ đại hiệp Cốc Chính Minh nói rất phải, cha mẹ có tội chứ con trẻ chẳng hề có tội chi. Lúc còn nằm nôi nàng đã xa lìa cha mẹ, những chuyện Mạnh Thần Thông đã làm sao có thể đổ lên đầu nàng? Nàng vốn có thể giấu giếm ba thiên Thiếu dương huyền công bí quyết, nhưng nàng lại trao ra để cho các người đối phó với cha ruột của mình, các người còn nỡ lòng nào trách nàng? Thử nghĩ xem, nếu không có ba thiên Thiếu dương huyền công bí quyết trong số các người ai có thể đánh lại Mạnh Thần Thông?”

Tào Cẩm Nhi cả giận, quát rằng: “Tên ăn mày điên nhà người tiếng xấu đã lan truyền khắp nơi, dám lớn

gan trách ta xử lý không công bằng? Hôm nay ta phải bắt người để trừ hại cho giang hồ!” Kim Thế Di lại cười ha hả, Tào Cẩm Nhi vung cây gậy đánh vù tới, Lộ Anh Hào, Bạch Anh Kiệt đều rút kiếm ra, lúc này hai người này bị bại trong tay Kim Thế Di, nay thấy sư tỷ ra tay cho nên mới theo đóm ăn tàn, chiêu thế đánh ra rất hiểm hóc.

Kim Thế Di cười lớn quét ngang cây trượng ra, choang một tiếng, cây gậy đầu rồng của Tào Cẩm Nhi cong sang một bên, Lộ Anh Hào và Bạch Anh Kiệt rơi kiếm. Đồng môn của Tào Cẩm Nhi đều thất kinh ủa lên. Kim Thế Di rút phất thanh kiếm trong cây gậy, dùng kiếm đề vào gậy của Tào Cẩm Nhi, thiết kiếm trong tay trái thì múa tít, chỉ nghe tiếng leng keng vang lên không ngớt, đã có sáu bảy người công lực kém cỏi, binh khí bị thiết kiếm của chàng chặt gãy!

Dực Trọng Mâu rất khó xử, ông ta từng nhận được ơn cứu mạng của Kim Thế Di, nay thấy sư tỷ không địch lại chàng, ông ta lại không thể lên giúp một tay. Đang lúc Dực Trọng Mâu chần chừ, Kim Thế Di quát lớn một tiếng, cây gậy ba đốt của Lý Ứng bị chàng ta chặt gãy hai đốt, còn Tào Cẩm Nhi thì bị chàng ép thối lui. Dực Trọng Mâu kêu lên một tiếng “không xong” rồi phóng người nhảy lên, chỉ thấy Kim Thế Di vung cây thiết kiếm đánh ra một chiêu Trường hồng kinh thiên, gạt mấy tên đồ đệ của Tào Cẩm Nhi sang một bên, cây gậy sắt to bằng miệng bát bỏ về phía Tào Cẩm Nhi, hai gậy giao nhau, tia lửa bắn ra tung tóe, cây gậy của Tào Cẩm Nhi cong queo như hình mặt trăng mới mọc.

Ngay lúc này, chợt nghe keng một tiếng, Cốc Chi Hoa rút kiếm phóng ra hất lên, đẩy bật cây gậy của Kim Thế Di ra, Tào Cẩm Nhi rút cây gậy đầu rồng về, miệng thở phì phò, trong nhất thời không nói ra lời được. Lúc này Dực Trọng Mâu vừa mới nhảy tới, chặn trước mặt sư tỷ.

Kim Thế Di bất ngờ, trừng mắt nói: “Hay lắm, ta chủ trì công đạo cho cô nương mà cô nương lại giúp bà ta?” Cốc Chi Hoa rơm rớm nước mắt, chỉ kiếm về phía Kim Thế Di nói: “Kim Thế Di, huynh hãy xuống núi đi thôi!” Kim Thế Di nói: “Cô nương cam lòng bị bà ta bắt nạt?” Cốc Chi Hoa nói: “Đó là chuyện của bốn môn, huynh... huynh hãy nể mặt tôi mà xuống núi đi thôi!”

Tào Cẩm Nhi bẻ cây gậy đầu rồng ngay trở lại, cả giận nói: “Ai dám để y xuống núi? ở nơi thánh địa Mang Sơn này làm sao có thể để cho y cuồng vọng? Phải bắt y lại cho bằng được!” phái Mang Sơn tuy ra đời không bao lâu, chỉ khoảng hơn một trăm năm nhưng tổ sư của phái này là Độc tỷ thần ni, vốn là công chúa nhà Minh, đệ tử của bà ta là Giang Nam thất hiệp, đều có tên tuổi lẫy lừng, nhất là hai người Cam Phụng Trì và Lữ Tứ Nương, một người là lãnh tụ võ lâm, một người là tông sư kiếm học, truyền đến thời Tào Cẩm Nhi thì thanh thế càng lớn hơn. Hậu bối của Tào Cẩm Nhi cũng có nhiều người tên tuổi lẫy lừng giang hồ. Tóm lại, phái Mang Sơn hưng khởi rất nhanh, thanh thế rất thịnh, có thể nói là một điều kỳ tích trong võ lâm. Hôm nay là ngày Độc tỷ thần ni qua đời được tròn năm mươi năm, ba đời đồng môn của phái Mang Sơn đều tụ tập ở đây, nhưng không ngờ lại xảy ra chuyện này, bởi vậy Tào Cẩm Nhi phải quyết bắt cho bằng được Kim Thế Di.

Cốc Chi Hoa rất khó xử, nàng không biết tuân theo lệnh của sư tỷ bắt Kim Thế Di để lấy công chuộc tội hay cùng Kim Thế Di chạy xuống núi! Đang lúc đắn đo, mấy mươi đồng môn đã ủa tới bao vây Kim Thế Di và nàng.

Lúc này tình thế như kiếm rút cung căng, xem ra sắp có đánh nhau to. Ngay lúc này, chợt nghe trên đỉnh núi vọng xuống tiếng khóc, Dực Trọng Mâu ngẩng đầu nhìn lên, không biết từ lúc nào có ba người lạ mặt bước tới, một người là một nhà sư già mặt đầy sát khí, sau lưng ông ta là hai võ quan, cả ba người này đều đang đốt nhang và nến trước mộ Độc tỷ thần ni, nhà sư già kia đang bật khóc, tiếng khóc nghe rất kỳ quái, tựa như hàm chứa lời oán trách, tất cả mọi người đều kinh hãi!

Khi những người này mới tới, Tào Cẩm Nhi đang đánh nhau với Kim Thế Di, đệ tử của phái Mang Sơn không để ý đến họ, bởi anh hùng các nơi đến tảo mộ tuy nghi ngờ nhưng vì là khách khứa nên không ngăn cản. Cho đến khi họ bật khóc thì ai nấy đều kinh ngạc, bởi vì Độc tỷ thần ni là công chúa của nhà Minh, nay lại có hai võ quan của triều đình khóc trước mộ bà ta thì thật là kỳ quái; vả lại đệ tử của phái Mang Sơn chưa hành lễ mà họ đã cúng trước mộ trước thì càng trái lẽ thường! Chuyện lạ ấy xảy ra, đệ tử của phái Mang Sơn đều phân tâm, Dực Trọng Mâu nói: “Sư tỷ, tỷ có quen những người này không?” Tào Cẩm Nhi nhú mày suy nghĩ vẫn chưa kịp đáp lời thì một chuyện khiến cho người ta kinh hãi nữa lại xảy ra. Vốn là ở dưới đất có hơn một chục cái cuốc do đệ tử phái Mang Sơn đến tảo mộ dùng cuốc đào cỏ, sửa sang lại xung quanh, lúc này vì mọi người đều kéo tới đối phó với Kim Thế Di cho nên buông cuốc xuống đất. Cả

ba người này khóc xong trước mộ Độc tỷ thần ni thì trên tay cầm cuốc, quay sang mộ Lữ Tứ Nương, nhà sư già đột nhiên cười lên một tràng quái dị, chỉ tay mắng: “Mụ tiện tì phạm thượng làm loạn, khi người còn sống ta không thể giết được người, khi người chết đi thì cũng phải khiến cho xương cốt của người không còn!” thế rồi phát tay, ba chiếc cuốc nhất tề bổ xuống cửa mộ Lữ Tứ Nương! Khi còn sống Lữ Tứ Nương được người ta tôn kính, không ngờ rằng những kẻ này lại đào mộ bà, quần hào đều sững người ra, trong khoảnh khắc ấy tiếng quát mắng vang lên như sấm. Nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, đã có hai đệ tử Mang Sơn nhảy bổ tới thì triển công phu cầm nỏ thủ chụp vào cánh tay nhà sư già, nhà sư ấy không thèm quay đầu lại, chỉ thấy ông ta nhún vai thì hai người ấy đã bị ném lên không trung, trong số một trăm người chỉ có vài người thấy nhà sư ấy ra tay, lúc này tiếng quát chợt lặng yên.

Dực Trọng Mâu cả kinh, nhà sư ấy đã sử dụng công phu thượng thừa Triêm y thập bát diệt của bốn môn, trong Giang Nam thất hiệp, Cam Phụng Trì giỏi sử dụng công phu này nhất, Dực Trọng Mâu là đệ tử của Cam Phụng Trì cũng hồ thẹn không bằng?

Ngay lúc này, lại có vài đệ tử Mang Sơn phóng tới, lần này nhà sư già không hề ra tay, nhưng hai người ăn mặc theo kiểu võ quan múa tít cây cuốc, đánh một hồi thì đao thương kiếm kích rơi đầy xuống đất, té ra binh khí của đệ tử phái Mang Sơn đều bị họ đánh rơi. Dực Trọng Mâu và Tào Cẩm Nhi để ý nhìn, tuy chỉ có vài hiệp nhưng hai võ quan này đã sử dụng nhiều loại võ nghệ, và lại tất cả đều là võ công của bốn môn. Nhà sư già cười ha hả, lớn giọng nói: “Bọn tiểu bối các người thấy ta mà không chịu dập đầu, lại còn muốn động thủ với ta ư?”

Tào Cẩm Nhi và Dực Trọng Mâu vội vàng bỏ Kim Thế Di, quát mọi người phóng lên phía trước, nhà sư già ấy rất ngạo mạn, nói với Tào Cẩm Nhi: “Cẩm Nhi, người là chủ môn mà không nhận ra ta sao?”

Đó chính là: Diệt pháp khi sư lật chuyện cũ, hung tăng quả thật quá điên cuồng.

Muốn biết tiếp đó thế nào, mời xem hồi 11 sẽ rõ.

16. Hung Tặc Nhắc Lại Chuyện Đã Cũ -hiệp Nữ Liễu Minh Hộ Chương Môn.

Tào Cẩm Nhi ngẩn người ra, bà ta chợt trợn mắt mắng: “Năm xưa Lữ sư thúc rộng lượng chỉ giết kẻ thủ ác, không hề tội nổi giáo cho giặc của người, hôm nay người có mặt mũi nào đến làm loạn trước mộ người!” Hòa thượng ấy cười lạnh: “Hôm nay ta đến đây là muốn kết thúc vụ án năm xưa! Nói thực cho người biết, năm xưa sư phụ ta bị giết thâm, nay ta phải trả thù rửa hận cho người. Ta đâu chỉ làm loạn, ta phải đào mộ Lữ Tứ Nương lên, hủy quan tài của mụ ta, đốt xương cốt của mụ thành tro, sau đó chỉnh đốn lại môn hộ Mang Sơn!”

Té ra nhà sư già này tên gọi Diệt Pháp Thượng Nhân, là học trò của Liễu Ân.

Độc Tỷ thần ni vốn có cả thầy tám học trò, trong đó Liễu Ân đứng đầu, ngoại trừ Lữ Tứ Nương là đệ tử quan môn của Độc Tỷ thần ni, sáu người còn lại, Tào Nhân Phụ, Lý Nguyên, Châu Tầm, Bạch Thái Quan, Lộ Dân Đằm, Cam Phụng Trì đều được Liễu Ân truyền thụ võ công, sau đó vì Liễu Ân đại nghịch bất đạo, phản thầy phản quốc, Lữ Tứ Nương phụng lệnh của sư phụ cùng đồng môn giết chết Liễu Ân trước mộ Độc Tỷ thần ni, lúc đó Liễu Ân đã nhận hai học trò, vì bọn họ chưa làm ác nhiều, có thể nói vì phải tuân theo lệnh thầy cho nên Lữ Tứ Nương chỉ giết Liễu Ân chứ không truy cứu họ. Nhưng sau khi các đồng môn bàn bạc với nhau, mọi người đã quyết định đuổi đệ tử của Liễu Ân ra khỏi phái Mang Sơn.

Từ đó về sau hai học trò của Liễu Ân không lộ mặt trên giang hồ nữa, khoảng mười năm trôi qua, đại đồ đệ của Liễu Ân chết sớm, nhị đồ đệ xuất gia làm sư, tự đặt tên là Diệt Pháp hòa thượng, y là kẻ thâm trầm, mười năm qua chỉ tu luyện võ công, chỉ vì y sợ Lữ Tứ Nương cho nên khi bà ta còn sống thì không dám xuất hiện. Tuy Tào Cẩm Nhi biết người này, nhưng y đã im hơi lặng tiếng, cho nên bà ta hầu như đã quên bằng y. Không ngờ hôm nay y lại dấy thêm hai học trò xuất hiện ở Mang Sơn Trong Giang Nam thất hiệp, ngoại trừ Lữ Tứ Nương, võ công của sáu người còn lại đều do Liễu Ân truyền thụ, Diệt Pháp hòa thượng kẻ thừa võ học của Liễu Ân, cũng nắm được sở trường của sáu người kia, vừa rồi y dùng công phu Triêm Y Thập Bát Diệt đánh ngã hai đệ tử của Mang Sơn chẳng qua chỉ là trò vặt mà thôi.

Sau khi Diệt Pháp hòa thượng nói rõ thân phận của mình, lập tức hỏi: “Tào Cẩm Nhi, ai đã để người làm chủ môn nhân?” Tào Cẩm Nhi cả giận nói: “Người có tư cách gì hỏi ta?” Diệt Pháp hòa thượng nói:

“Sư phụ của ta là đại đệ tử của Độc tỷ thần ni, ta là đệ tử duy nhất của người, tuân theo vai vế, khi nào mới đến lượt người? Dù ta khiêm nhường không nhận, các người đề cử chưởng môn cũng phải hỏi ta trước” Dục Trọng Mâu lạnh lùng nói: “Diệt Pháp hòa thượng, người đã không còn là đệ tử của phái Mang Sơn. Tào sư tỷ tiếp nhận chưởng môn là do Lữ sư thúc chỉ định khi còn sống, đâu đến lượt người lên tiếng?” Diệt Pháp hòa thượng cười lạnh: “Năm xưa Lữ Tứ Nương có thân phận nhỏ nhất trong bốn môn, phạm thượng làm loạn, giết hại chưởng môn sư huynh, chèn ép bọn ta, nay ta sẽ lật lại vụ án này, ta không thừa nhận những điều bà ta đã làm. Cho nên hôm nay phải lập lại chưởng môn!”

Dục Trọng Mâu mắng: “Liễu Ân phản thầy đầu hàng kẻ địch, năm xưa bốn phái thanh lý môn hộ đã chỉ rõ tội của y, vô lâm đồng đạo đều chẳng có ý gì khác, minh chứng đã rõ ràng, làm sao có thể thay đổi? Người không nhớ đến ơn tha chết của tiền bối bốn phái mà lại còn dám đến đây làm càn, phái Mang Sơn nào có thể tha cho người?” Diệt Pháp hòa thượng cười lạnh: “Dục Trọng Mâu, nay người là một tông chủ của phái Mang Sơn (giải thích: Giang Nam thất hiệp chia thành bảy nhánh, mỗi người là một tông; trong đó nhánh Cam Phụng Trì, Bạch Thái Quan là cường thịnh nhất, là hai tông lớn của phái Mang Sơn) lại là bang chủ của Cái Bang miền Giang Nam, coi như cũng có chút tiếng tăm trong võ lâm, uống nước phải nhớ nguồn, lẽ ra người cũng phải nhớ ơn sư phụ của ta! Người có biết rằng, võ công của Cam Phụng Trì sư phụ người cũng là sư phụ ta truyền thụ hay không? Hôm nay người dám gọi thẳng tên sư phụ của ta ra, chỉ riêng một điểm này ta đã không thể tha cho người! Còn nhà người, Tào Cẩm Nhi, năm xưa người bắt chước Lữ Tứ Nương phạm thượng làm loạn, nay lại nắm giữ chức chưởng môn thì càng không thể tha thứ! Nay ta có hai con đường cho người lựa chọn, thứ nhất là người đơn đả độc đấu với ta, chỉ cần tiếp được mười chiêu của ta thì ta sẽ thừa nhận người là chưởng môn phái Mang Sơn; thứ hai là người phải dập đầu tạ tội, chọn chưởng môn khác, ngoài ra phải xây mộ lập bia cho sư phụ ta, mang áo gai chịu tang để kết thúc vụ án năm xưa!”

Tào Cẩm Nhi tức giận đến nổi thất khiếu bốc khói, không đợi Diệt Pháp hòa thượng nói xong thì lập tức vung cây gậy đầu rồng đánh về phía y, Dục Trọng Mâu cũng vung cây trượng sắt phụ với Tào Cẩm Nhi. Diệt Pháp hòa thượng cười ha hả, nghiêng người qua tránh cú đánh của Tào Cẩm Nhi, y không trả đòn mà quát Dục Trọng Mâu: “Sao người không trả cây thiền trượng của sư phụ ta cho ta?” Té ra sau khi Liễu Ân chết, Cam Phụng Trì đã rút cây thiền trượng mà Liễu Ân cắm trong vách núi Mang Sơn ra sửa thành cây gậy sắt truyền cho đại đệ tử của ông ta là Lữ Thanh, vì thế mà Lữ Thanh có ngoại hiệu Thiết Quả Tiên, sau khi Lữ Thanh chết đi, cây gậy được trao cho Dục Trọng Mâu, cho nên Diệt Pháp hòa thượng mới nói thế.

Diệt Pháp hòa thượng vừa lên tiếng đã phóng tới, chỉ thấy y tránh cây gậy của Tào Cẩm Nhi, lập tức phóng tới trước mặt Dục Trọng Mâu. Dục Trọng Mâu đánh ra một chiêu Lôi điện giao oanh, cây gậy sắt vẽ thành một vòng tròn, bổ xuống đầu Diệt Pháp hòa thượng, Diệt Pháp hòa thượng quát: “Hay lắm!” Rồi vờn vai tiếp lấy. Bốp một tiếng, cây gậy chạm vào vai Diệt Pháp hòa thượng, Dục Trọng Mâu chợt cảm thấy cây gậy trượt sang một bên, nói thì chậm, nhưng sự việc diễn ra rất nhanh, Diệt Pháp hòa thượng đã chém tới một chưởng, chưởng thế phiêu hốt cùng cực, Dục Trọng Mâu võ công cao cường nhưng cũng không biết y đánh vào hướng nào, vừa dùng công phu Thiết bản kiêu né tránh thì Diệt Pháp hòa thượng đã tóm được đầu gậy đẩy về phía trước, Dục Trọng Mâu cảm thấy một nguồn lực lớn dồn tới, theo võ công của ông ta mà luận, tuy ông ta chẳng phải là đối thủ của Diệt Pháp hòa thượng nhưng ít nhất cũng có thể đỡ được vài mươi chiêu, chỉ vì mấy ngày trước ông ta đã bị Mạnh Thần Thông đả thương bằng Tu la Âm Sát Công, tuy đã uống Bích Linh đơn của phái Thiên Sơn nhưng nguyên khí vẫn chưa hồi phục, bị Diệt Pháp hòa thượng đẩy ra phía sau, Dục Trọng Mâu té ngã xuống, cây gậy đã bị y đoạt mất. Nhưng khi Dục Trọng Mâu ngã xuống cũng đã trả lại một chưởng, chưởng ấy trúng vào cổ tay của y.

Diệt Pháp hòa thượng rút tay lại, Dục Trọng Mâu văng ra cách đó một trượng, Diệt Pháp hòa thượng giật được cây gậy trong tay, cười ha hả: “Dục Trọng Mâu, người cần phải khổ luyện thêm võ công Triêm Y Thập Bát Diệt của bốn môn!” rồi y xoay người, Tào Cẩm Nhi vừa đánh ra chiêu thứ ba Ngũ Đỉnh Khai Sơn, Diệt Pháp hòa thượng đã vung cây gậy lên, hai gậy giao nhau, chỉ nghe tiếng kim khí vang lên chói tai, hồ khẩu của Tào Cẩm Nhi tê rần, bà ta không dám liều tiếp cho nên rút gậy đâm tới như phán quan bút, trong khoảnh khắc đã đâm vào bảy đại huyệt của Diệt Pháp hòa thượng. Nhưng Diệt Pháp hòa thượng kế thừa võ công của Liễu Ân, chiêu này của Tào Cẩm Nhi tuy lợi hại nhưng cũng chẳng làm gì được y, chợt thấy y vung cây gậy cũng đánh ra một chiêu Ngũ Đỉnh khai sơn, cây gậy sắt điểm xuống năm lần hóa giải toàn bộ chiêu số của Tào Cẩm Nhi, trái lại còn đâm vào huyệt toàn cơ của Tào Cẩm Nhi, Tào Cẩm Nhi vội vàng

thu trọng hộ thân, lại tiếp của y một trọng nữa, lần này kinh đạo mạnh hơn lúc nãy, Tào Cẩm Nhi lão đảo thối lui ba bước, Diệt Pháp hòa thượng đuổi theo như hình với bóng, đánh hết gậy này tới gậy khác khiến Tào Cẩm Nhi chẳng thể nào thở nổi.

Đệ tử Mang Sơn thấy thế đều kinh tâm động phách, Tào Cẩm Nhi là chưởng môn nhân, đích thân ra tay, các đệ tử không ai dám dón lên giúp đỡ. Huống chi Diệt Pháp hòa thượng lên tiếng đòi thử võ công bốn môn với Tào Cẩm Nhi, nếu đệ tử phái Mang Sơn thắng nhờ số đông, mà ở đây lại có rất nhiều anh hùng hào kiệt võ lâm, thì dù có thắng cũng mất mặt.

Hai võ quan đi cùng Diệt Pháp hòa thượng nhìn không chớp mắt, đến chiêu thứ năm thì Diệt Pháp hòa thượng đã hoàn toàn chiếm được thượng phong, tượng ảnh đầy đặc bao trùm Tào Cẩm Nhi, hai tên võ quan thở phào, nhìn nhau cười. Diệt Pháp

hòa thượng chợt quát: "Hai tên nhãi ranh ngu xuẩn, các người đến Mang Sơn làm gì?

" Sao còn chưa mau quật mồ Lữ Tứ Nương?" Hai tên võ quan vội kêu một tiếng " tuân lệnh" rồi giở cuốc bổ xuống mộ Lữ Tứ Nương.

Lúc này hai đệ tử của phái Mang Sơn tên Vu Hiệu và Cầu Ngọc không nhịn được nữa, cả hai chạy ra, họ là đệ tử đắc ý của Bạch Thái Quan, trong các đệ tử đời thứ hai của phái Mang Sơn, võ công của họ chỉ kém Dục Trọng Mâu, Tào Cẩm Nhi, Lư Đạo Lân, Lâm Sinh, nay Tào Cẩm Nhi tỉ thí với Diệt Pháp hòa thượng, Dục Trọng Mâu đã bị thương, hai người Lư Lâm vì có việc không tham gia, cho nên họ là người có võ công cao cường nhất trong số các đệ tử Mang Sơn.

Hai tên võ quan nghe sau lưng có tiếng gió lướt lên, không thèm quay đầu lại, rút phát thanh trường kiếm trở tay đánh ra sau, còn một tay thì vẫn giở cuốc bổ xuống.

Bạch Thái Quan có ngoại hiệu Thần Dao thủ trong Giang Nam thất hiệp, đao pháp của ông ta nổi tiếng võ lâm là nhanh, dữ, đa biến, hai người Vu, Cầu là đệ tử nhập thất của ông ta, vừa xông lên đã triển khai tuyệt kỹ của sư môn, khoái đao chém xuống, chỉ nghe tiếng leng keng vang lên không ngớt, tựa như có mấy chục thanh đao cùng chém xuống một lượt, nhanh đến khó hình dung.

Thế nhưng hai tên võ quan này không hề quay đầu mà dùng trường kiếm trở tay lại tiếp đao, cả hai cũng thi triển tuyệt kỹ khoái đao, đao kiếm và kiếm pháp vốn là có khác nhau, nay họ lại dùng kiếm như đoản đao, tuy là đao pháp giống nhau nhưng vì kiếm có hai lưỡi, mục tiêu chém ra, độ nặng nhẹ của lực đao lại khác hẳn đoản đao, hai người Vu, Cầu không biết biến đổi, đánh rất nhanh, bại cũng rất nhanh, chém được đến đao thứ mười sáu thì nghe tiếng soạt soạt vang lên, cổ tay của hai người đều bị vạch đứt một đường.

Họ tuy chém mười sáu nhát đao chỉ trong chớp mắt, trong lúc đó Tào Cẩm Nhi cũng chỉ đỡ được một chiêu của Diệt Pháp hòa thượng, thấy hai sư đệ đã bại thì vừa kinh vừa giận, suýt nữa đã bị Diệt Pháp hòa thượng đánh trúng. Diệt Pháp hòa thượng cười ha hả: "Các người tự xưng là đệ tử đời thứ ba của phái Mang Sơn, cả học trò của ta mà đánh không lại, rõ ràng đã quá trễ nải luyện tập võ công của bốn môn, người còn mặt mũi gì làm chưởng môn nhân?" Nếu Diệt Pháp hòa thượng không bị đuổi ra khỏi Mang Sơn, hai tên võ quan này coi như cũng là đệ tử đời thứ tư của phái Mang Sơn, luận về vai vế hai người Vu, Cầu là sư thúc của họ. Tuy võ nghệ của Bạch Thái Quan là do Liễu Ân truyền thụ, nếu tính ra đồ tôn của Liễu Ân cũng coi như là đồ đệ của Bạch Thái Quan, nhưng về mặt danh nghĩa hai người Vu, Cầu rốt cuộc cũng lớn hơn một bậc, tưởng bối bại trong tay vẫn bối, đó là chuyện mất mặt nhất trong võ lâm. Hai người Vu, Cầu tức giận đến nổi thất khiếu bốc khói, lấy võ công của họ mà luận, vốn là có thể thắng được hai tên võ quan này, nhưng vì không thích ứng được với đao pháp của chúng cho nên mới thất bại, quả thực cảm thấy rất không đáng, nhưng bọn họ là cao thủ có tên tuổi trong phái Mang Sơn, trong võ lâm cũng là người có địa vị, họ có thân phận sư thúc mà thua sư diệt của mình, nếu không chịu nhận thua lại đến đánh tiếp thì không chỉ mất mặt mà cũng gần giống với kẻ vô lại. Bởi vậy cả hai người tuy bốc lửa giận ngất trời nhưng cũng chỉ đành im lặng.

Trong lúc đệ tử của phái Mang Sơn còn đang chần chừ, không biết sai ai đến ngăn chặn, hai tên võ quan lại bổ cuốc xuống mộ Lữ Tứ Nương, Dục Trọng Mâu kêu lớn: "Phản rồi, phản rồi" rồi gắng gượng đứng dậy giật một cây thiết xích từ trong tay đồ đệ toan lao tới liều mạng.

Ông ta vừa mới bị thương, đồng môn phái Mang Sơn nào dám để ông ta tái chiến, có vài người đến ngăn

cẩn, cũng có vài người chạy ra, trong khoảnh khắc nguy cấp, họ bất đắc dĩ chỉ đành lấy số đông kìm chế hai người ấy rồi tính tiếp.

Đang lúc ồn ào, đệ tử của phái Mang Sơn chưa kịp chạy đến thì chợt thấy có một bóng người phóng vọt lên rồi từ trên không trung lao bổ xuống, hai tên võ quan chưa kịp xoay người lại, vừa mới vùng cuốc lên thì bị người ta tóm lấy ném ra, ngã soài trước mặt Dục Trọng Mậu, bốn võ chống lên trời chẳng thể nhúc nhích. Người đó chính là Kim Thế Di.

Kim Thế Di ra tay khiến mọi người đều bất ngờ, lúc này chàng vừa mới bị người của phái Mang Sơn bao vây mà nay lại giúp cho họ bắt hai tên võ quan kia. Trước kia Diệt Pháp hòa thượng chưa từng gặp Kim Thế Di nhưng nghe danh đã lâu, vừa thấy cử chỉ dung mạo thì đã biết chàng chính là Độc Thủ Phong Cái, bắt đồ giạt mình, thâm nhủ: “Quả nhiên danh đồn không ngoa, xem ra võ công chẳng kém gì mình.” Thế rồi vùng cây gậy đẩy Tào Cẩm Nhi thối lùi ba bước, rồi ngửa mặt cười lớn nói: “Tào Cẩm Nhi, ngươi là chưởng môn mà nhờ vào người ngoài giúp đỡ sao? Uống cho phái Mang Sơn xưng là danh môn chính phái, dù người nhờ người ngoài giúp đỡ cũng không nên nhờ Độc Thủ Phong Cái! Ha ha, có mặt anh hùng thiên hạ ở đây, chỉ nội điểm này người cũng đã mất thể diện, hôm nay ta phải đưa ngươi ra khỏi sư môn!” Tào Cẩm Nhi sắc mặt đỏ ửng, cả giận mắng: “Ai mời người ngoài giúp đỡ Ngươi cứ nói càn, hãy ném một gậy của ta!” Bà ta vốn toan mắng Kim Thế Di nhưng chợt nghe lại chàng làm thế là đã giúp bà ta cho nên không nói ra lời được. Huống chi lúc này đôi bên lại có xích mích với nhau các lộ anh hùng đều thấy tận mắt, cần gì phải tranh biện? Song Tào Cẩm Nhi vừa không dám mắng Kim Thế Di, lại không giải thích cho mình, suy đi nghĩ lại thì chỉ có mắng Diệt Pháp hòa thượng, Diệt Pháp hòa thượng cười lạnh tỏ vẻ không tin.

Khi Diệt Pháp hòa thượng cười lạnh, Kim Thế Di cũng phát ra tiếng cười chói tai, át cả tiếng cười của Diệt Pháp hòa thượng, Diệt Pháp hòa thượng trừng mắt: “Ngươi cười cái gì?” Kim Thế Di nói: “Ta cười nhà ngươi đánh rắm.” Diệt Pháp hòa thượng vùng cây gậy, đẩy lui Tào Cẩm Nhi ba thước, tức giận nói: “Ta có nói sai cho người không?” Kim Thế Di cười lạnh: “Tào Cẩm Nhi là người như thế nào mà mời được ta?” Diệt Pháp hòa thượng nói: “Vậy ngươi đến đây làm gì?” Kim Thế Di nói: “Tào Cẩm Nhi tuy tầm thường, ta coi khinh bà ta. Nhưng Lữ Tứ Nương là người ta khâm phục nhất đời, nay ta đến cúng tế trước mộ bà ta, có ai dám đụng một cành cây ngọn cỏ trên mộ của bà ta thì Kim Thế Di này sẽ không tha?” Diệt Pháp hòa thượng nói: “Ồ, té ra ngươi chỉ vì Lữ Tứ Nương?” Kim Thế Di nói: “Ta không thèm màng đến chuyện của các người. Nhưng lúc này ngươi vừa mới mắng ta, ta phải tính sổ với ngươi?”

Diệt Pháp hòa thượng nghe chàng bảo không màng đến chuyện phái Mang Sơn thì trong lòng như trút một tảng đá lớn, lập tức đáp: “Ngươi muốn tính sổ với ta? Hay lắm, hay lắm, đợi ta giải quyết xong chuyện hôm nay thì sẽ chiều theo.” Y liếc mắt nhìn, chỉ thấy Kim Thế Di đứng trước mộ Lữ Tứ Nương, quả nhiên không đến giúp đỡ.

Vì Kim Thế Di làm thế, Diệt Pháp hòa thượng không dốc hết toàn lực đối phó Tào Cẩm Nhi, Tào Cẩm Nhi lại đánh tiếp hai trượng, tuy bị Diệt Pháp hòa thượng đẩy lùi, cũng tính là đã đánh hai chiêu, Diệt Pháp hòa thượng thấy đã đánh nhau với Tào Cẩm Nhi trước sau được tám chiêu, y đã có lời rằng trong vòng mười chiêu sẽ hạ được Tào Cẩm Nhi.

Khi Tào Cẩm Nhi đánh gậy xuống, Diệt Pháp hòa thượng quát: “Đến rất hay?” rồi đánh ra một chiêu Tiềm Long Thăng Thiên, cây gậy giơ lên đón lấy gậy của Tào Cẩm Nhi, đây chính là chiêu cực kỳ lợi hại trong Phục Ma Trượng Pháp, chỉ nghe keng một tiếng, tựa như búa lớn gõ vào chuông, âm thanh vang vọng khắp núi rừng, những đệ tử có công lực hơi kém thì chấn động đến nỗi lỗ tai kêu lùnh bùng, máu chảy ra, còn cây gậy của Tào Cẩm Nhi thì cong queo. Diệt Pháp hòa thượng tiếp tục đánh một chiêu Phiên Giang Đảo Hải, cây gậy đánh tròn ra như gió, Tào Cẩm Nhi bị một nguồn lực lớn của y dẫn dắt, thân hình bất đồ xoay chuyển theo cây gậy của y, xem ra sắp ngã xuống đến nơi!

Ngay trong khoảnh khắc ấy, người ta chợt nghe một tiếng thét lạnh lạnh, một chiếc bóng trắng phóng lướt qua đầu đệ tử phái Mang Sơn, một tiếng keng lại vang lên, lúc này mọi người mới nhìn rõ lại, té ra đó là Cốc Chi Hoa, chỉ thấy nàng đâm kiếm vào, tách hai cây gậy ra. Tào Cẩm Nhi nhất thời cũng đứng không vững, Trình Hạo và Lý Ứng vội vàng nhảy lên đỡ bà ta trở về.

Theo võ công của Cốc Chi Hoa mà luận, nàng vốn kém xa Diệt Pháp hòa thượng, sở dĩ nàng có thể tách được hai cây gậy ra chỉ nhờ dùng xảo kinh. Sớm Huyền Nữ Kiếm Pháp của Lữ Tứ Nương rất thích hợp với nữ nhi, khí lực của nữ nhi thông thường chẳng bằng nam nhi, cho nên điểm tinh diệu nhất của bộ kiếm

pháp này lầ dùng xảo giáng lực, lấy kỳ chế thắng, Huyền Nữ Kiếm Pháp tề danh cùng Thiên Sơn kiếm pháp, về mặt hùng hậu thì không bằng Thiên Sơn kiếm pháp, nhưng về mặt kỳ xảo thì có phần hơn. Nhất kiếm này của Cốc Chi Hoa đã nắm đúng thời cơ. Nàng nhân lúc Diệt Pháp hòa thượng đã dốc hết kinh lực, nhẹ nhàng dẫn gây của y qua một bên, vì thế mới dễ dàng tách hai cây gây ra. Đó cũng bởi Diệt Pháp hòa thượng quá nôn nóng, muốn trong vòng một chiêu đánh bại Tào Cẩm Nhi, nếu y để lại ba phần hậu kinh dùng để phòng bị đột kích thì Cốc Chi Hoa không dễ dàng đắc thủ.

Thế nhưng điều đó đã khiến Diệt Pháp hòa thượng cả kinh, nhất là Cốc Chi Hoa là một thiếu nữ trẻ tuổi, y chưa kịp lên tiếng thì Cốc Chi Hoa đã nói: “Sư tử, giết gà đâu cần dao mổ trâu, tên hung tăng này dám hủy hoại phần mộ của sư phụ muội, theo lý phải do muội phát lạc, mong sư tử cho muội đánh thay.”

Diệt Pháp hòa thượng ngạc nhiên nói: “Người là đệ tử của Lữ Tứ Nương?” Cốc Chi Hoa vung cây Sương Hoa Kiếm của Lữ Tứ Nương, mắng rằng: “Lão lừa trọc, tên của sư phụ ta đâu có xứng cho người gọi!” Ánh kiếm lóe lên, nàng đã đâm vào cổ Diệt Pháp hòa thượng bằng một chiêu Ngọc Nữ Xuyên Châm.

Lúc này Tào Cẩm Nhi đang thở phì phò, nghe Cốc Chi Hoa nói như thế thì trong lòng khó xử, nếu cho phép nàng, họ chẳng phải đã thừa nhận nàng là đệ tử của bốn phái, lại còn là truyền nhân của Lữ Tứ Nương? Nếu không cho thì ai có thể chống nổi Địa Pháp hòa thượng? Dục Trọng Mâu khẽ nói: “Sư tử, may có Cốc Chi Hoa đứng cảm đứng ra, cứ để nàng thử xem sao.” Tào Cẩm Nhi nghĩ bụng rồi cao giọng nói: “Cốc Chi Hoa hãy cẩn thận, đánh lui tên hung tăng ta sẽ có cách xử lý. Lời nói của bà ta rất mơ hồ, nhưng cũng đã thừa nhận nàng là đệ tử của bốn phái.

Tào Cẩm Nhi chưa nói xong câu ấy thì Cốc Chi Hoa đã ta tay với Diệt Pháp hòa thượng, tiếng kim khí giao nhau kêu lên lanh lảnh, át cả tiếng của Tào Cẩm Nhi.

Cốc Chi Hoa biết công lực của bản thân không bằng Diệt Pháp hòa thượng, cho nên vừa xông lên đã dùng thế công, chỉ thấy nàng nắm chắc kiếm quyết, chỉ đông đánh tây, chỉ nam đánh bắc, lúc ở phía trước, lúc ở phía sau, mềm mại như lá liễu, nhẹ nhàng tựa chim hồng, kiếm thế quả thật kỳ ảo vô cùng, những người đứng ở ngoài đều hoa cả mắt. Diệt Pháp hòa thượng vung cây gây múa tròn nhanh đến nổi gió mưa chẳng lọt, Cốc Chi Hoa tuy xuất kiếm nhanh đến cực điểm nhưng mũi kiếm đều bị y gạt ra, có điều kiếm quang của nàng đã bao trùm Diệt Pháp hòa thượng, trong nhất thời y cũng không thể nào dễ dàng phản công. Chỉ nghe tiếng leng keng vang lên không ngớt trong tai, trong chớp mắt đôi bên đã giao nhau đến mười chiêu có dư.

Tất cả những anh hùng đứng bên ngoài, ngoại trừ Kim Thế Di, đều kinh ngạc? Ai cũng thấy võ công của Diệt Pháp hòa thượng cao cường, khi Cốc Chi Hoa mới xuất hiện, ai cũng lo lắng cho nàng, Dục Trọng Mâu vốn biết nàng tinh thông Huyền Nữ Kiếm Pháp nhưng cũng mong nàng có thể tiếp nổi vài ba chiêu lấy lại sĩ diện cho đệ tử phái Mang Sơn, nào ngờ cả chương môn phái Mang Sơn là Tào Cẩm Nhi cũng không chống nổi mười chiêu của Diệt Pháp hòa thượng mà nàng có thể đỡ được hai mươi chiêu, lại còn chẳng hề nao người! Mọi người đứng bên ngoài đều mừng rỡ, mỗi khi nàng đỡ được một chiêu thì họ lại reo hò trợ oai, tiếng reo vang lên như sấm, Tào Cẩm Nhi nghe thế thì vừa mừng vừa giận, mặt lúc xanh lúc đỏ, Kim Thế Di lén nhìn sắc mặt bà ta cũng thầm cười.

Tại sao trong vòng mấy mươi chiêu đầu Diệt Pháp hòa thượng bị nàng đẩy xuống thế hạ phong? Ở đây có một nguyên do. Té ra Huyền Nữ Kiếm Pháp là do Độc Tỷ thần ni nghe ra lúc tuổi đã về chiều, bà ta chỉ truyền thụ cho một mình Lữ Tứ Nương.

Bao nhiêu võ công khác Độc Tỷ thần ni đều truyền cho Liễu Ân hòa thượng, chỉ trừ bộ Huyền Nữ Kiếm Pháp này. Diệt Pháp hòa thượng kế thừa võ học của Liễu Ân, đương nhiên hiểu rõ võ công của Tào Cẩm Nhi, Dục Trọng Mâu, đã sớm phòng bị, tiện tay phá giải không hề mất sức, chỉ có bộ Huyền Nữ Kiếm Pháp này, Liễu Ân vẫn chưa học, y đương nhiên một ý cũng chẳng thông. Diệt Pháp hòa thượng vốn nghĩ rằng mình chắc chắn sẽ thắng, trước khi y hiểu rõ bộ kiếm pháp này, sợ rằng sẽ thất thủ sẽ bị võ lâm chê cười cho nên không dám liều tiến tới.

Hơn ba mươi chiêu trôi qua, quá nửa những chiêu số tinh hoa của Huyền Nữ Kiếm Pháp đã lộ ra, Diệt Pháp hòa thượng thâm nhủ, kiếm pháp của Cốc Chi Hoa tuy tinh diệu, nhưng công lực vẫn chưa đến cảnh giới nhất lưu, mình tinh thông các loại võ công như thế, chắc chắn có thể thắng được nàng, thế là chuyển thủ thành công, cây gây sắt to như miệng bát triển khai thế đánh như sấm sét, chỉ thấy bóng gây như núi, kiếm

quang tựa cầu vòng. Trong chớp mắt đôi bên đã lại giao nhau đến ba mươi chiêu nữa.

Quần hùng nhìn mà kinh tâm động phách, tiếng reo hò trợ oai dần dần ngừng lặng, đang lúc kịch đấu, chợt thấy Diệt Pháp hòa thượng quát lớn một tiếng, cây trượng quét ngang một chiêu Bát Phương Phong Vũ, chiêu số đánh ra có tiếng sấm sét, chợt thấy tựa như có mười mấy cây gậy sắt táng về phía Cốc Chi Hoa. Bốn bên của Cốc Chi Hoa đều bị bịt kín. Trong khoảng sát na ấy toàn trường như ngừng lặng, chỉ nghe liếng trống ngực người bên cạnh đập thành thành.

Diệt Pháp hòa thượng đánh ra sát chiêu, buộc Cốc Chi Hoa cũng thi triển công phu tuyệt diệu của mình, khi mọi người đang thót tim, Cốc Chi Hoa chợt phóng vọt ra khỏi màn trượng ảnh, keng một tiếng, mũi kiếm điểm vào đầu gậy rồi nằng lại phóng vọt lên mấy thước, tránh khỏi chiêu Bát Phương Phong Vũ của Diệt Pháp hòa thượng!

Trong số quần hào có vài người tuổi quá sáu mươi, năm xưa khi phái Mang Sơn thanh lý môn hộ họ cũng có mặt làm chứng. Lúc này Cốc Chi Hoa dùng khinh công tuyệt đỉnh phối hợp với kiếm pháp thượng thừa đánh ra tuyệt chiêu lợi hại giành lấy chiến thắng trong thất bại, họ đều nhận ra đó là chiêu mà Lữ Tứ Nương năm xưa dùng để giết chết Liễu Ân, đều bảo lịch sử lặp lại, thế là buột miệng reo lên.

Đáng tiếc kiếm thuật của Cốc Chi Hoa tuy cao cường, nhưng rốt cuộc nàng vẫn là một thiếu nữ mới xuất đạo, làm sao có thể so với lúc Lữ Tứ Nương giết Liễu Ân?

Lúc Lữ Tứ Nương mới xuất đạo cũng không đấu lại Liễu Ân, phải gần mười năm sau đó, võ công và được lực của bà ta có tiến bộ, Liễu Ân lại ác đấu với sáu sư huynh của bà ta một trận, công lực hao tổn thì Lữ Tứ Nương mới giết được Liễu Ân. Nay võ công của Cốc Chi Hoa quá kém cũng chỉ bằng lúc Lữ Tứ Nương mới xuống núi, mà Diệt Pháp hòa thượng đã trải qua mười năm tu luyện, hầu như còn hơn cả sư phụ năm xưa.

Chợt thấy Cốc Chi Hoa lại đánh ra một đóa kiếm hoa từ trên cao đâm xuống, đó là chiêu Lữ Tứ Nương năm xưa đã giết Liễu Ân, Diệt Pháp hòa thượng quát lớn: “Hay lắm!” rồi cả trường lẫn gậy đều đánh ra vù một tiếng, trường trái vồ ra một đòn Phách Không trường, cây gậy trên tay phải đâm vào huyết đan điền của Cốc Chi Hoa. Mũi kiếm của Cốc Chi Hoa bị Phách Không trường của y đánh lệch qua một bên, người đang lơ lửng trên không, không thể nào né tránh được. Xem ra đã sắp mất mạng bởi thiết trượng của Diệt Pháp hòa thượng.

Tiếng reo lên đã trở thành tiếng kêu hoảng, thế nhưng trong khoảnh khắc cực kỳ nguy hiểm ấy, Cốc Chi Hoa đã gỡ ra bản lĩnh phi phàm của nàng, chỉ thấy nàng gấp người lại, điểm nhẹ trên đầu gậy rồi phóng vọt ra xa mấy trượng, trong các đệ tử của phái Mang Sơn, ngoại trừ vài người như Tào Cẩm Nhi, Dục Trọng Mậu, những người còn lại đều không thấy được, chỉ tưởng rằng Cốc Chi Hoa đã mất mạng bởi thiết trượng của Diệt Pháp hòa thượng, mọi người đều che mặt không dám nhìn. Kim Thế Di ngửa mặt cười lớn: “Hay lắm, hay lắm! Đây gọi là lấy sở trường của mình để đánh sở đoản của địch! Tào Cẩm Nhi, bà đã thấy rõ chưa?” chàng dùng nội công thượng thừa Truyền Âm Nhập Mật gây chấn động lỗ tai Diệt Pháp hòa thượng. Diệt Pháp hòa thượng đã để cho Cốc Chi Hoa thoát được chiêu ấy, trong bụng đang bức bối, lại bị Kim Thế Di chê cười, trong lòng không khỏi rối bời, nhưng y lại sợ chọc giận Kim Thế Di, lúc này lại càng không dám đụng tới chàng, chỉ đành tịnh khí ngưng thần chuyên tâm đối phó với Cốc Chi Hoa.

Nói thì chậm, sự việc lúc ấy diễn ra rất nhanh, chỉ nghe Cốc Chi Hoa thét lên một tiếng lạnh lạnh, vung kiếm đánh tới. Cốc Chi Hoa được Kim Thế Di nhắc nhở, vừa xông lên thì kiếm pháp đã thay đổi, chỉ thấy nàng như bướm bướm xuyên hoa, chuồn chuồn giỡn nước, kiếm chiêu vừa phát ra đã thu lại, hơi vươn tới đã lùi ra, nàng cứ dùng thân pháp nhẹ nhàng triển khai kiếm pháp lạ lùng đa biến để du đấu với Diệt Pháp hòa thượng. Lúc này tình hình đã khác trước, không hề nghe có tiếng binh khí chạm nhau, chỉ thấy gậy sắt tung hoành, kiếm quang bay bổng, tà áo của Cốc Chi Hoa phất phới, trong ánh kiếm bóng trượng, chỉ thấy nàng chợt tiến chợt lùi, chiêu kiếm đánh ra hiểm hóc hơn lúc trước.

Khinh công của Cốc Chi Hoa nhỉnh hơn Diệt Pháp hòa thượng một bậc, nếu nàng muốn rút lui thì vẫn có thể được, nhưng nàng vì sự vinh nhục của sư môn cho nên phải quyết đấu với Diệt Pháp hòa thượng, nhưng công lực của Diệt Pháp hòa thượng cao hơn nàng nhiều, tuy thời gian đã kéo dài, Diệt Pháp hòa thượng chỉ cảm thấy hơi nhọc sức còn nàng thì mồ hôi đã tuôn đầm đìa.

Kim Thế Di thầm nhủ: "Lão lừa trọc này không hề huênh hoang tí nào, quả nhiên là có chân tài thực học. Nếu đơn đả độc đấu mình cũng chưa chắc thắng được y."

Giờ đây Cốc Chi Hoa đã núng thế, cứ đánh mãi nữa thì cuối cùng cũng bại, mình đã đến Mang Sơn thì làm sao có thể ngồi yên mà nhìn?" Nhưng chàng suy đi nghĩ lại mà vẫn chẳng có cách gì giúp Cốc Chi Hoa, nếu dùng độc châm đối phó với hạng người này thì chẳng phí chút sức, nhưng nếu Diệt Pháp hòa thượng phát giác ra, chàng chưa chắc đã thương được y. Hôm nay Cốc Chi Hoa chiến đấu vì sự vinh nhục của sư môn, nếu nàng thắng nhờ sức người ngoài thì cũng chẳng vinh quang gì. Huống chi Kim Thế Di đã bảo hôm nay quyết không màng đến chuyện của phái Mang Sơn, dù cho chàng có ý quyết một trận thư hùng với Diệt Pháp hòa thượng cũng không thể thay thế Cốc Chi Hoa lúc này.

Một hồi sau Cốc Chi Hoa và Diệt Pháp hòa thượng đã đánh nhau hơn trăm chiêu, Diệt Pháp hòa thượng càng đánh càng mạnh, cây gậy sắt triển khai kêu lên vù vù, trong vòng một trường vuông, Cốc Chi Hoa không thể nào tiến sát tới, nhưng thanh kiếm của nàng múa tít bay bổng, nhanh chóng lẹ làng, cho nên Diệt Pháp cũng không thể nào tiến tới. Những người bên cạnh đều đã thấy họ đang ngang sức nhau, không ai biết rằng Cốc Chi Hoa đang núng thế. Nhưng khi binh khí của họ chạm nhau, Kim Thế Di có thể nghe được kiếm của Cốc Chi Hoa đã yếu đi hai phần, nếu cứ đánh nữa thì chắc chắn sẽ bại. Kim Thế Di chưa nghĩ được cách cho nên trong lòng rất lo. Hai tên võ quan đào mộ vừa bị Kim Thế Di tóm lấy ném đến trước mặt Dục Trọng Mâu, đệ tử phái Mang Sơn đã trối chúng lại thống vẫn chưa rảnh thẩm vấn, lúc này Tào Cẩm Nhi thấy Cốc Chi Hoa và Diệt Pháp hòa thượng đánh nhau đến khó phân thắng bại thì bảo đệ tử đẩy hai tên võ quan tới bàn với Dục Trọng Mâu nên xử lý thế nào. Trong số khách khứa đến dự lễ có một lão anh hùng tên gọi Hoắc Bảo Hiến, ông ta là tổng tiêu đầu của Chấn Nguyên tiêu cục ở Bắc Kinh, Hoắc Bảo Hiến đột nhiên bước tới khẽ nói: "Hai người này là thống lĩnh rất được trọng dụng trong ngũ lâm quân, được hoàng thượng ban cho mặc hoàng mã quải. Người cao tên gọi là Cẩn Thuần, kẻ thấp tên là Tần Đại."

Khi đang nói thì hai tên võ quan đã bị đẩy tới, Cẩn Thuần trợn mắt, lớn giọng nói: "Tào Cẩm Nhi, ngươi muốn làm gì bọn ta?" Tào Cẩm Nhi tức giận nói: "Nhà ngươi dám đến Mang Sơn làm loạn, đào mộ cuộc mã người ta, tội không thể dung, chương hình đệ tử hãy đến đây, đánh bọn chúng ba trăm gậy rồi đuổi xuống núi!" Tần Đại cả cười nói: "Tào Cẩm Nhi, ngươi thật lớn gan. Trừ phi ngươi dám giết chết bọn ta, nếu không thì tội làm nhục mệnh quan triều đình không những người gánh không nổi mà cả phái Mang Sơn cũng thế! Phái Mang Sơn của ngươi so với chùa Thiếu Lâm thì thế nào? Chùa Thiếu Lâm chống đối triều đình đã bị hỏa thiêu. Nếu không có gan giết ta, ta sẽ báo thù!"

Độc Tỹ thần ni sáng lập phái Mang Sơn là để phản Thanh phục Minh, Lữ Tứ Nương giết chết hoàng đế Ung Chính, cần gì phải sợ hai tên võ quan? Nhưng phái Mang Sơn đang âm thầm thực hiện công cuộc phản Thanh phục Minh, tuy người trong võ lâm ai cũng biết Lữ Tứ Nương giết chết Ung Chính, nhưng họ cũng chỉ đồn với nhau chứ không dám công khai bàn luận. Còn về phía triều đình thì càng không chịu thừa nhận hoàng đế đã bị người ta ám sát. Chính vì thế cho nên triều đình tuy căm ghét phái Mang Sơn nhưng cũng không dám công nhiên ra tay.

Đệ tử của Chu Tầm là Trình Hạo, trong số đệ tử đời thứ ba của phái Mang Sơn, vị trí của y chỉ kém Tào Cẩm Nhi, Dục Trọng Mâu, y được xếp hàng thứ ba, tính tình của y tương đối thâm trầm, nghe khẩu khí của hai tên võ quan thì thầm kêu không xong, thế nên kéo Dục Trọng Mâu sang một bên, thì thầm nói: "Ba mươi năm trước Lữ cô cô giết chết Ung Chính, triều đình nhà Thanh đã căm hận phái Mang Sơn chúng ta, chỉ vì chưa có cơ đối phó với chúng ta mà thôi, chúng ta tuy âm thầm phản Thanh, nhưng bề ngoài thì chưa bao giờ làm chuyện giết quan chiếm phủ, không có cơ cho triều đình nắm, nay không thể vì hai tên ngũ lâm quân mà công khai đối địch với triều đình." Dục Trọng Mâu nghĩ bụng quả đúng như thế, thầm nhủ: "Dù cho giết hai gã này bịt miệng, ở đây có rất nhiều người, người đông thì miệng nhiều, chuyện này cũng khó che giấu. Giết cũng không được mà thả cũng không xong, vậy phải làm thế nào?"

17. Hung Tặc Nhắc Lại Chuyện Đã Cũ -hiệp Nữ Liều Minh Hộ Chưởng Môn. (2)

Tào Cẩm Nhi nghe hai tên võ quan nói thế thì tức nghẹn lời. Nhưng nghĩ lại thì cũng thấy có lý, nhưng làm sao có thể thả bọn chúng, nghĩ ngợi một hồi thì lạnh lùng nói: "Người đến đây quật mồ tiền bối phái Mang

Sơn ta, ta chỉ xử lý theo quy củ võ lâm, mặc kệ bọn người có phải là mệnh quan triều đình hay không!” khẩu khí đã mềm mỏng hơn. Cẩn Thuần cười lạnh nói: “Người đã không thừa nhận bọn ta là đệ tử phái Mang Sơn, ta cũng không thừa nhận người là chưởng môn phái Mang Sơn, người còn lên mặt với bọn ta, dù cho bọn ta là kẻ cường đạo đào trộm mộ, người cũng chỉ có thể đưa bọn ta đến nha môn quan phủ, sao sao có thể tự tiện dùng tư hình? Chẳng lẽ triều đình không có pháp luật?” y nói một hồi cũng có lý của mình, Tào Cẩm Nhi giận run, đang định mặc kệ tất cả, kêu đệ tử chưởng hình chấp hành, Tần Đại lại cười lạnh: “Tào Cẩm Nhi, người là người có gia sản con cháu, bọn ta mất mạng người cũng khó tránh khỏi họa nhà tan cửa nát, ta chỉ nói có thể mà thôi, người muốn giết muốn mổ thì cứ việc!” Chồng của Tào Cẩm Nhi là danh môn đại tộc, ông ta không phải là người trong võ lâm, Tần Đại vừa nói đúng tim đen của Tào Cẩm Nhi, dù cho bà ta không tiếc mình cũng phải thương cho chồng. Bà ta liếc mắt nhìn thì thấy Dục Trọng Mâu và Trình Hạo đều có sắc mặt nặng nề, cả hai đều lắc đầu tới bảo bà ta không nên làm càn.

Khi Tào Cẩm Nhi còn đang khó xử, chợt nghe Kim Thế Di cười rộ nói: “Tào Cẩm Nhi, hai tên này là do Kim Thế Di ta bắt, sao bà dám tự tiện xử lý? Muốn tra khảo cũng chưa đến lượt bà!” Té ra nhân lúc mọi người đang chú ý đến trận ác đấu, Kim Thế Di đã âm thầm bước tới.

Dục Trọng Mâu cả mừng, vội vàng nói: “Kim huynh, huynh cứ việc đem bọn chúng đi!” Tào Cẩm Nhi tuy tức giận nhưng cũng mừng vì thoát được gánh nặng cho nên chẳng lên tiếng. Kim Thế Di cười ha hả, tóm hai tên võ quan rồi bước tới trước mộ Lữ Tứ Nương, quay mặt về phía Diệt Pháp hòa thượng và Cốc Chi Hoa, lúc này Diệt Pháp hòa thượng và Cốc Chi Hoa đã đánh nhau đến hơn hai ba trăm chiêu, Cốc Chi Hoa tuôn mồ hôi ròng ròng, kiếm pháp, cũng không còn lạnh lẽo như trước.

Kim Thế Di ném hai tên võ quan xuống đất, ngửa mặt cười lớn ba tiếng, đột nhiên trừng mắt, mặt đầy sát khí khiến cho cả hai đều khiếp đảm.

Tất cả những người đứng trên núi đều đưa mắt nhìn về phía Kim Thế Di, cả Cốc Chi Hoa và Diệt Pháp hòa thượng đang đại chiến cũng phải liếc mắt nhìn.

Chỉ thấy Kim Thế Di đạp chân lên người hai tên võ quan, lớn giọng cười: “Ta không cha mẹ, không thê thiếp, không có sản nghiệp, không con cháu, trên chẳng sợ trời, dưới chẳng sợ đất, hoàng đế Thát Tử của các người nếu rơi vào tay ta cũng bị đánh ba trăm gậy, giết hai tên võ quan nhai nhép các người cũng chỉ như giết chết hai con kiến mà thôi!” hai tên võ quan hoảng sợ đến nổi hồn bay phách tán, kêu khổ không ngớt, bọn chúng lấy thân phận võ quan ngự lâm quân có thể uy hiếp được Tào Cẩm Nhi, uy hiếp được tất cả đệ tử phái Mang Sơn, nhưng lọt vào tay Kim Thế Di thì bọn chúng đành bó tay. Trong hai người thì Cẩn Thuần gan dạ hơn, y đánh liều mắng: “Tên khốn kiếp Độc...Độc... ôi chao, ôi...” y chưa kịp mắng bốn chữ Độc Thủ Phong Cối thì chợt thấy trong người tựa như có hàng trăm hàng ngàn con độc xà đang cắn xé, đau đến nổi chết đi sống lại, y muốn mình chết đi nhưng không thể nào chết được, tuy đau đến tận ruột nhưng đầu óc thì vẫn tỉnh táo!

Kim Thế Di cười nói: “Con chó hai đầu nhà người sao không mắng nữa? Người muốn khích cho ta giết các người? Đâu có dễ như thế? Lão tử sẽ từ từ dày vò các người!” rồi hai chân đạp lớn huyệt quy tàng lên lưng của bọn chúng, đây là cao điểm của kỳ binh bát mạch, Kim Thế Di hơi nhấn ngón chân, hai tên võ quan ấy kêu rú lên tựa như hai con thú hoang bị thương, những người hơi nhát gan đều bịt tai không dám nghe. Hai tên võ quan là ái đồ của Diệt Pháp hòa thượng, Diệt Pháp hòa thượng bảo bọn chúng lên kinh tìm cách chui vào ngự lâm quân để chuẩn bị cho ngày hôm nay, lấy bọn chúng làm công cụ uy hiếp phái Mang Sơn, y nằm mơ cũng không ngờ rằng lại có Kim Thế Di xuất hiện! Lúc đó y nghe hai tên ái đồ kêu rú lên, dù cho y tịnh tu mấy mươi năm nhưng cũng không khỏi bốc lửa giận, tinh thần rối loạn.

Lúc này Cốc Chi Hoa đang ở thế hạ phong, nàng chỉ chuyên tâm đối phó với Diệt Pháp hòa thượng, trong mắt nàng chỉ có cây gậy sắt của Diệt Pháp hòa thượng, tai nàng chỉ lắng nghe phương hướng gậy đánh tới, còn những chuyện khác thì nàng chẳng nghe chẳng thấy. Một người thì phân tâm, một người thì chăm chú, thế là tình thế đã thay đổi, chợt thấy Cốc Chi Hoa thừa thế phản công, kiếm khí như cầu vồng, ánh hàn quang dòn ra, nàng đâm soạt soạt mấy kiếm, đẩy lùi được Diệt Pháp hòa thượng.

Diệt Pháp hòa thượng thâm kêu không xong, dù cho lúc đó y muốn phóng ra đấu với Kim Thế Di cũng không thể, y vội vàng định thần, tiếp tục tung ra sát chiêu. Đôi chân vừa mới đứng vững chỉ nghe Kim Thế Di lại mắng: “Lữ Tứ Nương là người ta kính ngưỡng nhất trên đời, các người dám đào mộ bà ta, ta phải dạy cho các người một bài học mới được. Giờ đây ta có hai con đường cho các người chọn lựa, nếu các người

không nhận tội thì ta sẽ không ngủ ba ngày ba đêm bầu bạn với các người, đem ra mười tám loại hình phạt để đối phó với các người; nếu các người nhận tội, nghe theo lời ta, hì hì, có lẽ ta sẽ tha cho các người.” Hai tên võ quan nghe thế thì nghĩ, nếu không nhận tội thì sẽ bị tra tấn ba ngày ba đêm, chỉ bị phạt có một lúc đã không chịu nổi huống chi là ba ngày ba đêm? Thế là cả hai vội vàng nói: “Chúng tôi đã biết lỗi, chúng tôi nhận tội!”

Kim Thế Di nói: “Chỉ nhận lỗi bằng mồm thì không tính. Trước tiên các người phải dập đầu ba cái trước mộ, xin tội trước Lữ Tứ Nương lão tiên bối” thế là hai chân gối lên, buông hai tên võ quan ra, hai tên võ quan lồm cồm bò dậy, lập tức dập đầu như té sao.

Kim Thế Di cố nhịn cười, nói: “Mỗi người tự tát lên mặt mình hai mươi cái, mỗi cái thì tự mắng mình là kẻ khốn kiếp, là con rùa đen ” hai tên võ quan dẫu sao cũng là thống lĩnh ngự lâm quân, những lời tự sỉ nhục ấy làm sao có thể nói ra? Cả hai còn đang chần chừ thì Kim Thế Di chợt cười lạnh, giơ cây thiết trượng trừng mắt mắng: “Hay lắm, xương của các người rất cứng, không chịu mắng? Ta phải thử xem xương các người cứng đến mức nào?” thế rồi chàng làm ra vẻ như đánh xuống, hai tên võ quan ấy vội vàng tát bôm bốp vào mặt mình! Cứ mỗi khi tát một cái thì mắng một tiếng.

Diệt Pháp hòa thượng tức đến nỗi thất khiếu bốc khói, tận mắt thấy ái đồ của mình bị Kim Thế Di lăng nhục như thế trước mặt anh hùng thiên hạ, mặt mũi của kẻ làm thầy như y còn đâu, dù cho có đoạt được chức trưởng môn của phái Mang Sơn nổi nhục này suốt đời cũng khó rửa!

Cao thủ đang tỉ thí thì làm sao có thể phân tâm? Diệt Pháp hòa thượng vừa mới lấy lại thế cân bằng với Cốc Chi Hoa, lúc này nổi giận, tâm khí nhộn nhạo, Cốc Chi Hoa đột nhiên đánh ra một chiêu Bạch Hồng Quán Nhật, ánh hàn quang của cây Sương Hoa Kiếm đổ ra, đâm vào cổ họng của y, Diệt Pháp hòa thượng vội vàng thối lui, chỉ nghe soạt một tiếng, chiếc tăng bào đã bị kiếm của Cốc Chi Hoa đâm xuyên qua. May mà Diệt Pháp hòa thượng có nội công tinh thuần, y vội vàng thu ngực hóp bụng, mũi kiếm chỉ xê xịch nửa tấc, không chạm vào da của y nhưng cũng khiến cho y toát mồ hôi lạnh!

Lúc này Kim Thế Di lại lớn giọng bảo: “Hai tên khốn kiếp nhà ngươi quả nhiên biết nghe lời, bây giờ thì hãy mắng tiếp, mắng lão lừa trọc kia, chính lão đã dắt các người đến đây, lại muốn làm trưởng môn, khiến cho các người bị hành tội, cho nên các người phải mắng lão, ta thấy ai mắng dữ nhất thì ta sẽ thả kẻ ấy.”

Trong võ lâm, thầy trò cũng như cha con, thầy mà bị học trò mắng là điều ô nhục nhất trên đời! Cẩn Thuần lớn giọng nói: “Kim Thế Di, ngươi hãy giết chết ta đi!” Kim Thế Di cười lạnh nói: “Hừ, ngươi không chịu mắng? Ngươi muốn chết? Đâu có dễ như thế?” Thế rồi giơ cây gậy đâm mạnh vào huyệt quy tàng trên lưng của y, Cẩn Thuần kêu thảm, chỉ cảm thấy lục phủ ngũ tạng tựa như nhún đảo lộn, đau đến nỗi lăn lộn dưới đất, Kim Thế Di nói: “Ngươi có mắng hay không?” rồi tiện tay đặt đầu gậy lên lưng Tần Đại, quát: “Còn ngươi, ngươi có mắng không?” Tần Đại sợ đến nỗi hồn bay phách tán, vội vàng mắng: “Tặc hòa thượng, tặc hòa thượng!” Cẩn Thuần cũng mắng theo: “Lão lừa trọc, lão lừa trọc!” Kim Thế Di quát: “Ta chẳng nghe gì cả, mắng lớn lên! Tốt! Hai người hãy thi với nhau, coi ai mắng dữ hơn!” Kim Thế Di giơ cây gậy, trừng mắt nhìn bọn họ, Cẩn Thuần, Tần Đại nào dám không mắng, câu đầu tiên thì còn khó, đến khi mắng xong thì chẳng còn liêm sỉ gì nữa, câu thứ hai, câu thứ ba... cứ thế tuôn ra không ngớt, bao nhiêu chuyện xấu Diệt Pháp hòa thượng đã làm đều tuôn ra từ mồm hai kẻ học trò yêu!

Tần Đại, Cẩn Thuần ngoác mồm mắng lớn một trận, bọn đệ tử phái Mang Sơn thấy khoái trá trong lòng, bọn chúng mắng một tiếng “lão lừa trọc”, đệ tử phái Mang Sơn lại vỗ tay khen một tiếng “Hay!” Diệt Pháp hòa thượng nghe rất rõ ràng, tức đến nỗi chết đi sống lại, y vừa cảm tức Kim Thế Di, vừa hận học trò chẳng ra thể thống gì.

Kim Thế Di đẩy Tần Đại, Cẩn Thuần tiến về phía trước mấy bước, hai tay đặt vào bối tâm của chúng, buộc bọn chúng hướng mặt về phía Diệt Pháp hòa thượng mà mắng, còn chàng thì buông giọng cười lớn: “Hay, hay lắm! Mắng rất hay! Mắng nữa, mắng nữa!” Diệt Pháp hòa thượng gầm lên như sấm: “Kim Thế Di ngươi làm nhục ta quá thể, hôm nay ngươi không chết thì ta vong!” đang định nhảy ra khỏi vòng chiến để lao vào liều mạng với Kim Thế Di. Tiếng quát chưa ngừng thì chỉ nghe soạt một tiếng, Cốc Chi Hoa phóng vọt người lên không, rồi chém xuống một kiếm, vai của Diệt Pháp hòa thượng đã bị nàng chém bay một mảng thịt, cả xương vai cũng nứt toác! Kim Thế Di thu hai chưởng lại, cười rằng: “Các người mắng rất hay, đã có thể chuộc tội, rút đi!” Tần Đại, Cẩn Thuần chỉ mong có thể, lấy tay áo che mặt, nào dám nhìn sư phụ, vội vàng co giò chạy mất! Kim Thế Di cười ha hả rồi nhảy ra, hướng về phía Diệt Pháp hòa thượng

nói: "Người dám lên núi quật mộ Lữ Tứ Nương. Món nợ này ta cũng phải tính với người, nhưng nay người đã bị thương, Kim Thế Di này không bao giờ bắt nạt kẻ đã bị thương, đợi người dưỡng thương xong thì ta sẽ tìm người!"

Diệt Pháp hòa thượng bại trong tay Cốc Chi Hoa, y tức giận đến cùng cực, nhưng y cũng đã bị thương không nhẹ, lúc này đừng nói là đấu với Kim Thế Di, dù cho Cốc Chi Hoa y cũng không đánh lại. Diệt Pháp hòa thượng nghĩ bụng, nếu đánh tiếp thì chỉ e mất mạng già, cho nên chỉ đành nuốt cơn giận. Thế rồi y ném lại mấy câu vớt vát sĩ diện rồi buông gậy lết thết chạy khỏi Mang Sơn.

Cốc Chi Hoa dứt kiếm vào bao, bước tới trước mặt Tào Cẩm Nhi thì lễ rồi bẩm: "Nhờ sư phụ linh thiêng, sư tỷ oai phong, đệ tử Cốc Chi Hoa đã đuổi hung tăng xuống núi, giờ xin đợi lệnh!" thực ra nàng có thể tìm thắng trong bại toàn nhờ Kim Thế Di dùng diệu kế chọc giận Diệt Pháp hòa thượng, tất cả mọi người ai cũng biết đương nhiên Tào Cẩm Nhi cũng hiểu, Cốc Chi Hoa nói như thế cho nó qua là để giữ sĩ diện cho bà ta mà thôi.

Dục Trọng Mậu nói: "Sư tỷ, Cốc Chi Hoa đánh bại hung tăng, có công lớn đối với bốn môn, sư tỷ cũng nên khoan dung đối với nàng, để nàng ở lại sư môn!" Tào Cẩm Nhi hờ hững nói: "Ta có cách xử lý, sư đệ không cần nhiều lời." Dục Trọng Mậu chỉ đành lùi xuống.

Lúc đó tất cả mọi ánh mắt đều tập trung vào Tào Cẩm Nhi, Tào Cẩm Nhi vừa thẹn vừa giận, bà ta tránh cái lễ vừa rồi của Cốc Chi Hoa, đứng dậy chậm rãi nói: "Cốc Chi Hoa, hôm nay người đuổi hung tăng, giữ phần mộ cho sư phụ của người, nghĩ đến điều này ta đặc biệt khoan dung cho người, người cứ giữ lấy bảo kiếm và kiếm phổ, nhưng cha của người là kẻ thù của phái Mang Sơn, phái Mang Sơn không thể giữ lại người, ta cho phép người tự lập môn hộ, cũng cho phép người giữ danh phận thầy trò với Lữ cô cô, xuân thu cúng tế, người có thể lên Mang Sơn tảo mộ nhưng người không được dùng danh nghĩa đệ tử phái Mang Sơn ra giang hồ, được, người hãy đi đi!"

Bà ta vừa nói ra câu ấy thì rất nhiều người trong phái Mang Sơn đều cho rằng quá đáng, nhưng mọi người vì sợ uy nghiêm của chương môn sư tỷ nên không dám lên tiếng. Một hồi lâu sau, Trình Hạo bước ra phía trước, chậm rãi nói: "Nay Cốc Chi Hoa đuổi hung tăng, đã lập được công lao rất lớn cho bốn phái, mong sư tỷ khai ân có thể xử lý khoan dung hơn hay không?" Tào Cẩm Nhi nghiêm mặt, lạnh lùng nói: "Takhông buộc cô ta giao ra kiếm phổ và bảo kiếm, lại cho phép cô ta tự lập môn hộ, trở thành một chi của bốn phái đã là rất khoan dung, còn muốn khai ân như thế nào nữa?"

Cha của cô ta là kẻ thù của bốn môn, đệ có dám đảm bảo rằng sau này có việc cô ta không hướng về cha ruột? Nếu sau này xảy ra chuyện như thế, chi bằng giờ đây cứ mời cô ta ra đi?" Tào Cẩm Nhi nói những lời như thế chỉ là xét cho bốn môn, quả thực cũng có lý do, Trình Hạo tuy tin Cốc Chi Hoa không nhận một đại ma đầu như thế làm cha, nhưng ông ta cũng không dám đảm bảo điều đó, cho nên nghe Tào Cẩm Nhi nói như thế chỉ đành im lặng.

Hoắc Bảo Hiến thấy mình có mối giao tình với hai đời phái Mang Sơn, bước ra nói: "Quý phái thanh lý môn hộ, lão hủ là người ngoài lẽ ra không nên nói nhiều.

Nhưng nghĩ lại Lữ Tứ Nương chỉ có một đệ tử này, nếu đuổi truyền nhân của bà ta ra khỏi môn phái, ở dưới tuổi vàng bà cũng không yên lòng. Tào chương môn có thể nghĩ tình Lữ Tứ Nương, cho phép nàng ở lại môn phái?" Hoắc Bảo Hiến tựa như có ý trách Tào Cẩm Nhi. Tào Cẩm Nhi chợt biến sắc, nói: "Lữ cô cô của tôi bình sinh ghét ác như thù, nếu người biết đã thu nhận con gái của đại ma đầu Mạnh Thần Thông làm học trò, chỉ e người xử lý càng nghiêm khắc hơn!". Hoắc Bảo Hiến cụt hứng, thầm nhủ: "Nếu Lữ Tứ Nương còn sống, bà ta nhất định sẽ không làm như thế.

Huỳnh đệ kết nghĩa của Hoắc Bảo Hiến là Hứa An Quốc thấy thế thì ngứa mắt, bước lên nói: "Lúc này tôi nghe Liễu Hành Sâm lão đệ nói: "Khi Lương Hồ đại hiệp Cốc Chính Minh quyết định nuôi dưỡng con gái của Mạnh Thần Thông, đã từng nói cha mẹ có tội, con trẻ thì vô tội. Cốc cô nương đã được Lương Hồ đại hiệp nuôi dạy, lại được Lữ Tứ Nương vun bồi mười năm, dù cho có ác căn cũng đã cắt bỏ hết. Huống chi lúc này tôi thấy nàng rõ ràng biết mình sức yếu nhưng cũng dám liều mạng thí tử với tên hung tăng, quả thực là đệ tử tốt của bốn môn. Mong Tào nữ hiệp suy nghĩ lại có nên thu lệnh lại hay không?" Hứa An Quốc nói những lời như thế đúng là thông tình đạt lý, Tào Cẩm Nhi cũng hơi động dung, nhưng lúc này bà ta đã khó xuống nước, vẫn nói cứng: "Tôi cũng mong cô ta là người hiệp nghĩa, nhưng cha của cô ta kẻ thù

của bốn môn, chuyện này không phải tầm thường, tôi thà để võ lâm đồng đạo trách nghiêm khắc vô tình, tôi cũng không dám để lại cái họa trong lòng của bổn môn!”

Nói đi nói lại, Tào Cẩm Nhi rất cuộc không an lòng. Cốc Chi Hoa rơm rớm nước mắt, đã có vài lần định nói gì đấy nhưng lại thôi. Ngay lúc này, chợt nghe Kim Thế Di cả cười nhảy ra kéo tay Cốc Chi Hoa chạy.

Tào Cẩm Nhi giật mình, chỉ tưởng rằng Kim Thế Di đến gây sự, nhưng lại thấy Kim Thế Di kéo tay Cốc Chi Hoa ngửa mặt cười lớn: “Đại trượng phu độc lai độc vãng, chẳng cần dựa vào ai! Cốc cô nương, cô nương là bậc cân quốc tu mi, nữ trung hào kiệt, có gì phải cam lòng để cho bà già này bắt nạt? Theo tôi thấy, cô nương cứ tự lập môn hộ, đâu cần phải nhờ đến họ?” rồi chàng kéo tay Cốc Chi Hoa bỏ chạy.

Thực ra nếu Cốc Chi Hoa chịu năn nỉ, theo quy củ võ lâm, trước mộ sư phụ, chỉ cần thề mãi mãi nghe lệnh chưởng môn nhân, quyết không phản bội bổn môn, cầu kết người ngoài, lại thêm tiền bối võ lâm nói vào, Tào Cẩm Nhi sẽ xuống nước, bà ta chắc chắn sẽ thu lệnh lại, cho phép Cốc Chi Hoa ở lại trong môn phái. Cốc Chi Hoa và Hứa An Quốc đều nghe câu cuối cùng của bà ta, khẩu khí đã mềm hơn lúc trước, nhưng Hứa An Quốc rốt cuộc là người ngoài, ông ta không tiện bảo Cốc Chi Hoa làm thế; còn Cốc Chi Hoa, sau khi đã biết được thân thế của mình, tuy nàng đã sớm hạ quyết tâm không nhận Mạnh Thần Thông làm cha, nhưng trước mặt anh hùng thiên hạ, nàng bị Tào Cẩm Nhi bắt nạt, lại còn bảo cha nàng là kẻ địch, nàng cũng có sự ngang ngạnh của một thiếu nữ, làm sao có thể nua được cục giận này? Đó chính là nguyên do Cốc Chi Hoa rơm rớm nước mắt, đã có nhiều lần định lên tiếng nhưng lại thôi.

Lúc này Cốc Chi Hoa thâm nhủ, chuyện đã như thế, có ở lại phái Mang Sơn cũng chẳng có ý nghĩa gì, nàng bị Kim Thế Di kéo tay áo, bắt đồ cũng chạy theo chàng mấy bước, rồi nàng đột nhiên vùng ra, Kim Thế Di kêu lên: “Cô nương còn lưu luyến điều gì? Lúc này không đi còn đợi lúc nào?” Cốc Chi Hoa bước tới trước mặt Tào Cẩm Nhi, dập đầu ba cái, lớn giọng nói: “Tiểu muội bái biệt ”

Tào Cẩm Nhi bị Kim Thế Di mắng là bà già thối tha, tức đến phát run, nhưng nghĩ lại Kim Thế Di lúc này đã xử trí hai tên võ quan giúp mình, xóa bỏ mối họa cho phái Mang Sơn, lại cũng chính nhờ chàng chọc giận Diệt Pháp hòa thượng, Cốc Chi Hoa mới giành được thắng trong bại, giữ sĩ diện của đệ tử phái Mang Sơn, dù không đáp tạ chàng, nhưng cũng không thể kêu các đệ tử vây đánh chàng. Vả lại Tào Cẩm Nhi cũng không thể mắng tay đôi với Kim Thế Di. Vì thế bà ta cũng chẳng làm gì được chàng. Lúc này Cốc Chi Hoa bái biệt, bà ta nghiêng người tránh qua một bên, không nhận lễ của Cốc Chi Hoa, lạnh lùng nói: “Từ rày về sau, tôi không phải là sư tỷ của cô nương, cô nương cũng chẳng phải là sư muội của tôi, cô nương thích đi theo ai thì tôi cũng mặc!” Kim Thế Di cười lạnh: “Tào Cẩm Nhi, bà coi thường tôi, tôi càng coi thường bà. Nếu không nể mặt Lữ Tứ Nương, hôm nay bà đã ném một trận gậy của tôi!” Tào Cẩm Nhi tức đến nổi thất khiếu bốc khói, vung cây gậy đầu rồng, chưa kịp lên tiếng thì Kim Thế Di đã trốn mất nạt: “Bà dám!” Tào Cẩm Nhi quả thực cũng hơi sợ chàng, thấy ánh mắt chàng lộ hung quang thì thất kinh, bắt đầu thối lui một bước, chẳng nói ra lời, Kim Thế Di cười ha hả rồi kéo Cốc Chi Hoa xuống núi.

Đó chính là: ” Độc lai độc vãng chẳng sợ ai? Là trong là đục tự mình biết.”

Muốn biết tiếp đó thế nào, mời xem hồi 12 sẽ rõ.

18. Tiệc Thay Tri Giao Đồi Khó Kiếm -đau Lòng Thân Thế Lệ Rơi Nhiều

Hai người đi một đoạn, Kim Thế Di thấy Cốc Chi Hoa rầu rĩ ủ ê, cười rằng: “Không ở lại phái Mang Sơn thì có hề gì? Nếu là cô nương, tôi chẳng mong có một sư tỷ như thế?” Cốc Chi Hoa nói: “Tuy Tào sư tỷ dồn ép người, nhưng cũng coi như một nữ hiệp chính phái, lúc này huynh có hơi quá đáng với bà ta.” Kim Thế Di cười nói: “Chính vì lúc này tôi thấy ngửa mặt nên mới trút giận thay cho cô nương. Cô nương có để ý bộ dạng của bà ta lúc này không?” Kim Thế Di lại diễn tả lại điệu bộ của Tào Cẩm Nhi, Cốc Chi Hoa vẫn mày chau ủ dột.

Kim Thế Di lại khuyên rằng: “Hôm nay cô nương đánh thắng Diệt Pháp hòa thượng, giữ danh dự cho phái Mang Sơn, ngoại trừ Tào Cẩm Nhi, tất cả đồng môn đều mang ơn cô nương, tuy cô nương bị Tào Cẩm Nhi đuổi ra khỏi sư môn nhưng tình hình hôm nay lại khác hẳn bị đuổi vì phản thầy, bởi vậy có ai dám coi thường cô nương!” Cốc Chi Hoa thở dài: ”Từ rày về sau, mỗi năm tôi chỉ có thể thăm mộ sư phụ hai lần.

Tôi đã hứa sẽ ở bên cạnh sư phụ ba năm, đến nay vẫn chưa mãn.” Kim Thế Di cười rằng: “Chỉ cần trong lòng cô nương có sư phụ, bất chúc người khi còn sống, hành hiệp trượng nghĩa trên giang hồ, há chẳng phải hơn cả giữ bên mộ của người hay sao?”

Cốc Chi Hoa như đang ngẫm nghĩ điều gì đó, nàng đi một đoạn thì thở dài: “Tuy là nói như thế, đáng tiếc tôi không nghe được lời dạy của sư phụ nữa.” Nàng ngừng một lát rồi lại hỏi: “Tôi nghe Dục sư huynh nói, trước đây các người đã đại náo Mạnh gia trang, huynh... huynh có giao thủ với Mạnh... Mạnh Thần Thông không?” Mạnh Thần Thông là kẻ thù của phái Mang Sơn, lại là cha ruột của nàng, nàng không nỡ xem ông ta là đại ma đầu như mọi người, nhưng lại không muốn coi ông ta là con ruột, cho nên chỉ có cách gọi thẳng tên ra. Kim Thế Di nói: “Đã từng giao thủ, theo võ công của ông ta mà luận, chỉ e dù đồng môn ba đời của phái Mang Sơn cùng xông lên cũng chưa chắc là đối thủ của ông ta!” Sắc mặt Cốc Chi Hoa trắng bệch, vốn là nàng đang nghĩ nếu có một ngày nào đó phái Mang Sơn đến tìm ông ta trả thù, lúc đó sẽ không ít người chết trong tay Mạnh Thần Thông, vậy nàng sẽ giúp đồng môn hay giúp cha ruột của mình? Nàng ngửa mặt nhìn trời, muốn khóc nhưng lại không rơi nước mắt, chỉ hận mình là con gái của Mạnh Thần Thông.

Lẽ nào Kim Thế Di không biết tâm sự của nàng, chỉ là không muốn làm cho nàng xúc động, thấy nàng cứ rầu rĩ mãi thì không nỡ lòng, chợt nắm chặt hai tay nàng, lớn giọng nói: “Cô nương là cô nương, y là y, ai trong nay trong, ai đục này đục, sen mọc ở bùn lầy nhưng là quân tử trong các loài hoa, uống cho cô nương là đệ tử của Lữ Tứ Nương, lẽ nào cô nương không hiểu điều này?” Cốc Chi Hoa run rẩy nói: “Những người khác sẽ nghĩ gì?” Kim Thế Di cả cười: “Làm người chỉ mong ngửa lên không thẹn với trời, cúi xuống không thẹn với đất, cần gì phải để ý người bên cạnh nói gì?”

Người ta gọi tôi là Độc Thủ Phong Cái, coi tôi là đại ma đầu chẳng chuyện ác gì không làm, nhưng tôi tự thấy chưa bao giờ giết người, cũng chưa bao giờ làm chuyện đại gian đại ác, tôi vẫn hành sự theo ý của mình, chẳng cần để ý người khác coi thường hay coi trọng tôi. Tôi bị người ta coi là kẻ ma đầu cũng chẳng sao, huống chi cô nương chỉ là con gái của ma đầu? Trước đây cô nương từng khuyên tôi, mong tôi là một đứa trẻ mới sinh, thôi được, hôm nay tôi sẽ lấy lời ấy khuyên cô nương, cô nương cứ xem cha mẹ đã chết sớm, ngay từ khi mới ra đời cô nương cũng đã chết, vậy Mạnh Thần Thông có liên quan gì đến cô nương!” những lời nói ấy rất triệt để, ngoại trừ Kim Thế Di, người khác chẳng thể nào nói ra được. Cốc Chi Hoa khóc như mưa, nhưng trong lòng đã thoải mái hơn lúc trước.

Những lời này tựa như đã dồn nén trong lòng chàng bấy lâu nay, đột nhiên đổ ra cuộn cuộn như nước lũ, giọng nói càng lúc càng lớn, rõ ràng là chàng cũng đang kích động, nói xong thì hai người bất giác nhích lại gần nhau hơn. Chỉ nghe giọng nói của y vang vọng trong sơn cốc không ngớt.

Cốc Chi Hoa chợt có cảm giác ngọt dịu trong lòng thầm nhủ: “Ai cũng bảo Kim Thế Di là kẻ khó gần, xem ra những kẻ này không hiểu y. Ai cũng nghĩ y kiêu ngạo, nhưng không ngờ lại chân thành dễ mến đến thế!”

Kim Thế Di mỉm cười, nói: “Tôi bình sinh thích cười đùa bốn cột, chỉ có hôm nay mới nói lời nghiêm túc”. Trong lòng chàng cũng có cảm giác kỳ diệu, cả bản thân chàng cũng lấy làm lạ vì hông hiểu tại sao có thể nói được với Cốc Chi Hoa những lời như thế.

Cốc Chi Hoa khẽ nói: “Vậy ư? Suốt đời huynh chẳng có bằng hữu sao?” hình bóng Lý Tâm Mai hiện lên trong lòng chàng, chàng nghĩ ngợi rồi nói: “Có thể nói không một người bằng hữu nào như cô nương. Tất cả những người tôi quen biết nếu không căm ghét tôi, coi tôi là quái vật thì lại thương xót tôi, coi tôi như một đứa trẻ đáng thương.” Trong lòng chàng, người coi chàng như “đứa trẻ đáng thương” bao gồm cả Băng Xuyên thiên nữ.

Cốc Chi Hoa nói: “Nhưng có một người huynh không quen biết, người đó không căm ghét huynh, cũng không tội nghiệp cho huynh mà chỉ coi huynh là một viên ngọc thô, tuy hành vi quái gở nhưng vẫn có thể mài dũa.” Kim Thế Di mở to mắt hỏi: “Người đó là ai?” Cốc Chi Hoa nói: “Đó là sư phụ của tôi.” Kim Thế Di mỉm cười: “Không đúng, tôi chưa bao giờ gặp Lữ Tứ Nương, tôi chỉ biết người qua lời kể của sư phụ. Khi lớn lên, tôi càng cảm thấy sư phụ cô nương là người rất thân thuộc.” Cốc Chi Hoa nói: “Tại sao?” Kim Thế Di nói: “Bởi vì cô nương là đệ tử duy nhất của người, đã được người nuôi dạy. Cô nương tốt bụng lại rộng lượng, có thể chịu đựng được tất cả mọi điều. Thầy nào thì trò nấy, cho nên sư phụ tôi kể về Lữ Tứ Nương, tôi mới biết cô nương là học trò của người, bởi vậy trước kia tôi mới gặp mặt cô nương, cũng cảm thấy cô nương đã là bằng hữu của mình. Nay thấy cô nương hành sự thì lại càng hiểu hơn sư phụ của cô nương.” Cốc Chi Hoa đỏ ửng mặt, nói: “Sao huynh có thể đem tôi so với sư phụ, tôi làm sao có thể bằng

được người.” Nàng ngáp ngừng rồi lại mỉm cười nói: “Không ngờ huynh cũng là người biết lấy lòng người khác.” Kim Thế Di nghiêm mặt nói: ” Không phải lấy lòng. Có lẽ hôm nay cô nương không bằng sư phụ, nhưng sau này chắc chắn sẽ là một Lữ Tứ Nương.”

Ánh mắt hai người chạm nhau, Cốc Chi Hoa ngưng ngừng quay đầu đi. Kim Thế Di nhớ lại một chuyện, chợt hỏi: “Trước khi sư phụ của cô nương qua đời, bảo cô nương để ý đến tôi, tôi nhớ cô nương hình như đã nói như thế.” Cốc Chi Hoa nói: “Đúng thế, sư phụ của tôi luôn nhớ đến Độc Long tôn giả, bởi vậy khi còn sống người cũng để ý đến hành vi của huynh, hy vọng huynh có thể kế thừa võ học của sư phụ mình, lập ra một phái ở Trung Nguyên, để cho võ công của sư phụ huynh không thất truyền.” Kim Thế Di mừng rỡ nói: “Vậy tôi muốn hỏi cô nương một chuyện nữa, cô nương có chịu nói thực cho tôi biết không?” Cốc Chi Hoa thấy chàng nói trịnh trọng, hơi ngạc nhiên cười: ” Huynh muốn hỏi chuyện gì? Nếu huynh không tin tôi thì không cần phải hỏi nữa.” Kim Thế Di nói: ”Không phải là tin hay không, chỉ là chuyện này có liên quan đến một bí mật lớn trong võ lâm, tôi ngại rằng dù cô nương biết, có lẽ vì điều cấm kỵ nào đó cho nên không chịu nói ra.

Cốc Chi Hoa ngáp ngừng một lát thì mỉm cười: “Huynh cứ hỏi đi.” Kim Thế Di nói: “Lần đầu tiên chúng ta gặp mặt, cô nương bảo mượn tay Giang Nam gửi cho tôi một món quà!” Cốc Chi Hoa nói: “Đúng thế. Huynh có nhận món quà này chưa?”

Kim Thế Di nói: “Cô nương có biết món quà ấy là gì không?” Cốc Chi Hoa nói: “Tôi đoán rằng đó là một bức tranh.” Kim Thế Di nói: “Trước đây cô nương có thấy bức tranh này không?” Cốc Chi Hoa nói: “Chưa từng thấy.” “Vậy cô nương tặng món quà ấy cũng rất kỳ lạ, cả bản thân cũng chưa thấy mà lại đem tặng cho người khác.” Cốc Chi Hoa nói: “Tôi chỉ là mượn hoa dâng Phật mà thôi.”

Kim Thế Di đã giấu nỗi thắc mắc này trong lòng rất lâu, lúc này mới có cơ hội hỏi: “Làm sao cô nương biết trong người Tàng Linh thượng nhân có bức tranh kỳ lạ ấy?” Cốc Chi Hoa nói: ” Kỳ lạ như thế nào?” Kim Thế Di lấy ra cho nàng xem, rồi hỏi: ” Cô nương hãy xem ngọn núi lửa ở giữa biển khơi, có một người giương cung bắn vào miệng núi lửa, đó là ý gì?” Cốc Chi Hoa nói: “Tôi đã nói chưa từng thấy bức tranh này, tôi làm sao biết ý nghĩa của nó?” Kim Thế Di rất thất vọng, ngẩn ra nhìn nàng.

Cốc Chi Hoa cười: ” Tôi tuy không biết ý nghĩa của bức tranh này, nhưng tôi lại biết lai lịch của nó. Huynh rất thông minh, đã có thể phá giải được huyền cơ của bức tranh, biết được nó có liên quan đến một bí mật trong võ lâm.” Kim Thế Di nói: “Chính Tàng Linh thượng nhân đã tiết lộ như thế.” Cốc Chi Hoa ngạc nhiên: “Sao Tàng Linh thượng nhân lại tiết lộ cho huynh biết bức tranh này?” Kim Thế Di nói: “Y không nhắc bức tranh này, y chỉ mời tôi cùng đi tìm bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh để lại trên hải đảo, y bảo rằng trên đời này ngoài y, không ai biết bí mật này, sau khi y chết, Giang Nam đã phát hiện bức tranh, cho nên mới đưa cho tôi. Tôi nghi ngờ hải đảo này là nơi sư phụ của tôi đã từng đến.” Cốc Chi Hoa nói: “Được, huynh hãy nói trước những điều huynh biết.” Rồi Kim Thế Di lần lượt kể lại cuộc nói chuyện với Tàng Linh thượng nhân cùng với chuyện Độc Long tôn giả bảo chàng không được lên trên đảo có núi lửa chơi lúc còn bé, chàng chỉ giấu một chuyện quan trọng nhất, đó chính là thân thế của Lệ Thắng Nam. Lệ Thắng Nam là hậu duệ của Lệ Kháng Thiên, học trò của Kiều Bắc Minh, tính ra hiện nay chỉ có Lệ Thắng Nam có liên quan đến Kiều Bắc Minh

Kim Thế Di không phải cố ý giấu giếm Cốc Chi Hoa mà bởi vì chàng đã hứa với Lệ Thắng Nam, quyết không tiết lộ thân thế của nàng. Từ sau khi gặp gỡ Lệ Thắng Nam, không biết thế nào mà mỗi khi nhớ đến nàng thì Kim Thế Di tựa như có một nỗi e dè ẩn chứa trong lòng, cho nên chàng cố nén không nhớ đến nàng. Thế nhưng khi kể với Cốc Chi Hoa, hình bóng của Lệ Thắng Nam lại hiện ra rõ ràng trong lòng y.

Cốc Chi Hoa im lặng nghe chàng nói, chợt phát giác vẻ mặt chàng có hơi khác lạ, Cốc Chi Hoa rất ngạc nhiên, ngay lúc này Kim Thế Di đã ngừng lại.

Cốc Chi Hoa nói: “Có phải huynh muốn đến hải đảo tìm bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh nhưng lại sợ phải không?” Kim Thế Di nói: “Đúng thế. Tôi nghĩ trên hải đảo chắc chắn có chuyện gì kỳ quái, nếu không sư phụ của tôi đã không nói với tôi như thế.” Thật ra chàng không phải sợ điều này mà là bởi vì chàng nhớ đến Lệ Thắng Nam, Lệ Thắng Nam tựa như một cái bóng đeo bám chàng, chàng sợ cái bóng ấy.

Cốc Chi Hoa nói: “Xem ra trên hòn đảo ấy chắc chắn có chứa bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh. Lúc này huynh hỏi tôi, tôi làm sao biết Tàng Linh thượng nhân có bức tranh, bây giờ tôi có thể nói cho huynh biết,

một ngày trước khi qua đời, sư phụ đã nói cho tôi biết, người cũng có lệnh lấy bức tranh này lại tặng cho huynh. Ngày hôm đó vừa khéo Tàng Linh thượng nhân bị huynh đả thương, chết ở trong sơn động, còn huynh thì chưa phát hiện y có giấu bí mật này, cho nên tôi đã nhờ Giang Nam gởi cho huynh.” Kim Thế Di ngạc nhiên nói: “Sao người lại biết?” Cốc Chi Hoa nói: “Lệnh sư Độc Long tôn giả trước kia cũng từng nói với người về hải đảo ấy, ông bảo đã từng phát hiện trên đảo có bút tích của Kiều Bắc Minh, lệnh sư không biết Kiều Bắc Minh là người như thế nào, răn độc quái vật lại hay xuất hiện, tuy lệnh sư không sợ nhưng cũng không muốn mạo hiểm. Sau đó người hỏi sư phụ về Kiều Bắc Minh, sư phụ tôi đã đoán đúng, đó chính là một đại ma đầu ba trăm năm trước, có thể ông ta đã để lại võ công trên hải đảo.” Kim Thế Di nghĩ bụng: “E rằng trên hải đảo không chỉ có rắn độc mãnh thú, nếu không sư phụ đã chẳng nói với mình như thế. Không biết người phát hiện ra chuyện gì quái dị mà cả Lữ Tứ Nương cũng không nói.”

Cốc Chi Hoa tiếp tục nói: “Nhiều năm trôi qua, lệnh sư cũng qua đời. Cho đến ba năm trước, sư phụ tôi đến Thiên Sơn thăm Đường Hiểu Lan. Đường Kinh Thiên và Băng Xuyên thiên nữ cũng ở đấy, nhắc lại chuyện này Băng Xuyên thiên nữ nhớ lại một chuyện, cha của nàng là Quê Hoa Sinh năm xưa vì tìm võ công tuyệt thế, cho nên đã đi sang nước khác, kết mối duyên lành với công chúa của nước Nê Bách Nhĩ, kết giao với võ sĩ của các nước, có một võ sĩ Ba Tư nói vợ người rằng, một bậc tôn sư võ học ở Tây Tạng đã từng đến Ba Tư, mua một bức tranh của một người Ba Tư có gốc gác Trung Quốc, nghe nói viễn tổ của người ấy là một hải khách Trung Quốc, ông ta có một cuốn nhật ký kể lại chuyện đã gặp một kỳ nhân tên gọi Kiều Bắc Minh ở một hải đảo, người Ba Tư này không hiểu chữ Trung Quốc, song vẫn còn nhớ cái tên Kiều Bắc Minh. Võ sĩ Ba Tư ấy biết Tàng Linh thượng nhân là một bậc tông sư võ học, nghi ngờ ông ta mua bức tranh có liên quan đến võ công, mà Quê Hoa Sinh cũng là người Trung Quốc, cho nên đã kể chuyện này cho Quê Hoa Sinh biết, Quê Hoa Sinh cũng không biết Kiều Bắc Minh là ai, định rằng khi nào về trung thổ sẽ hỏi Lữ Tứ Nương. Đáng tiếc Quê Hoa Sinh suốt đời không gặp được Lữ Tứ Nương, có điều con gái ông ta là Băng Xuyên thiên nữ lại có cơ hội.” Kim Thế Di mới vỡ lẽ ra, nói: “Té ra câu chuyện lại rắc rối như thế, sư phụ của cô nương nghe Băng Xuyên thiên nữ kể lại câu chuyện của cha nàng mới biết bí mật của Kiều Bắc Minh nằm trong tay Tàng Linh thượng nhân.”

Cốc Chi Hoa nói: “Sau khi sư phụ tôi từ Thiên Sơn trở về thì biết không còn sống được bao lâu, người muốn sau khi người qua đời tôi phải để ý hai người, một người là huynh, một người là Tàng Linh thượng nhân. Người bảo võ công của sư phụ huynh rất độc đáo, rất nhiều môn phái lớn ở Trung Nguyên không bằng, đáng tiếc người không có được tâm pháp nội công chính tông, cho nên cuối cùng đi vào con đường tẩu hỏa nhập ma. Sư phụ tôi đọc rộng hiểu nhiều, người đã xem ghi chép của các bậc tiền bối võ lâm, biết Kiều Bắc Minh là nhân vật võ công cao cường nhất trong tà phái từ thời Minh đến nay, năm xưa khi giao thủ với đại hiệp Trương Đan Phong lần thứ hai, ông ta đã luyện Tu la Âm Sát Công đến tầng thứ tám, bắt đầu đi vào cảnh giới của tầng thứ chín.” Kim Thế Di nói: “Theo tôi biết, giờ đây Mạnh Thần Thông chỉ mới luyện được tầng thứ bảy, còn kém xa Kiều Bắc Minh năm xưa. Mạnh Thần Thông cũng lo rằng sẽ bị tẩu hỏa nhập ma.” Cốc Chi Hoa nói: “Theo kinh điển Mật Tông Tây Tạng ghi lại, sau khi luyện Tu la Âm Sát Công đến tầng thứ tám sẽ bị tẩu hỏa nhập ma. Nhưng Kiều Bắc Minh năm xưa đã bước vào cảnh giới của tầng thứ chín, lại còn có thể giao thủ với Trương Đan Phong, sau đó sống trên hải đảo gần một trăm tuổi mới chết, từ đó mà đoán, quả thực ông ta có thể hợp nhất nội công của hai phái chính tà, tiêu trừ mầm họa tẩu hỏa nhập ma, đó là vấn đề mà lệnh sư phải giải quyết. Cho nên sư phụ bảo tôi sau khi người chết phải tìm huynh, cho huynh biết bí mật trong bức tranh của Tàng Linh thượng nhân, hy vọng huynh có thể lấy được bí kíp võ lâm của Kiều Bắc Minh.”

Kim Thế Di nói: “Bây giờ thì tôi đã hiểu, tháng trước Côn Luân tấn nhân, Tang Mộc Lão và Kim Nhật đuổi theo Tàng Linh thượng nhân đến huyện Đồng Bình, cô nương gặp ba ma đầu ấy, lúc đó chắc là cô nương đã phát hiện dấu vết của tôi và Tàng Linh thượng nhân?” Cốc Chi Hoa nói: “Đúng thế, tôi vẫn âm thầm đi theo hai người, vì các người đều phải đối phó cường địch cho nên không để ý đến tôi. Sau đó Tàng Linh thượng nhân chết, Giang Nam đã trao bức bản đồ và quyển nhật ký của người hải khách cho huynh, tôi mới không để ý đến nữa.”

Kim Thế Di cười nói: “Lúc đó cô nương chưa cho tôi biết tường tận, có lẽ vẫn chưa tin tôi, chắc là muốn xem thử tính tình tôi như thế nào, nếu quả là một người tốt thì mới chịu nói ra có đúng không?” Cốc Chi Hoa cười nói: “Huynh chỉ nói đúng một nửa, tôi đoán thế nào huynh cũng lên Mang Sơn cúng tế sư phụ tôi.” Kim Thế Di cũng cười: “Cô nương cũng chỉ đoán đúng một nửa, tôi lên Mang Sơn ngoại trừ cúng tế cho sư phụ cô nương, còn muốn gặp cô nương.”

Ánh mắt hai người lại chạm nhau, sóng lòng xao xuyến, nước thu tràn trề, đúng là mấy phen gặp nhau, cuối cùng trở thành tri kỷ. Kim Thế Di giật mình, chợt nói: “Cốc cô nương tính đi đâu?” Cốc Chi Hoa nói: “Tôi cũng chưa biết.” Kim Thế Di nói: “Cô nương có hứng cỡi gió đạp sóng không? Chúng ta sẽ ra biển.” Cốc Chi Hoa nói: “Có phải huynh muốn cùng tôi đến hòn đảo của Kiều Bắc Minh không?” Kim Thế Di nói: “Đúng thế.” Cốc Chi Hoa nói: “Chỉ có hai người chúng ta?”

Cốc Chi Hoa tuy là nữ kiệt trong võ lâm, tính tình phóng khoáng, nhưng ngẫm lại cô nam quả nữ ngồi cùng một thuyền ra biển, quả không tiện lắm, nàng muốn từ chối cho nên mới hỏi như thế. Kim Thế Di nghe nàng hỏi như thế thì tựa như sấm nổ giữa trời xanh, chợt hình bóng của Lệ Thắng Nam hiện lên trong đầu chàng. Kim Thế Di rối bời lòng dạ, ngẩng đầu lên thì thấy phía trước có một tòa trà đình, chàng lặng lẽ bước vào trong trà đình.

Cốc Chi Hoa rất lấy làm lạ, bước theo y vào trong, cười nói: “Sao huynh chẳng nói lời nào?” Kim Thế Di nói: “Tôi đã khát, muốn kiếm chút rượu uống.”

Loại trà đình ven đường thường vẫn bán kèm rượu, Kim Thế Di vừa ngồi xuống đã bảo tên tiểu nhị đem ra ba cân bạch can, Cốc Chi Hoa nói: “Tôi không uống rượu.”

Rồi kêu một bình trà, nàng thấy Kim Thế Di cứ uống hết bát này tới bát khác, trong chớp mắt đã uống cạn ba cân bạch can, chàng lại gọi tiểu nhị đem thêm ba cân nữa.

Tên tiểu nhị chưa bao giờ thấy ai uống rượu như thế, mở to mắt nói: “Khách quan, ngài uống thật là mau!”

Cốc Chi Hoa rầu rĩ, thầm nhủ: “Kim Thế Di là người thông minh, y thấy mình hỏi như thế thì đã đoán rằng mình không chịu đi cùng y ra biển cho nên trong lòng rầu rĩ. Sao y không nghĩ cho mình, tuy người trong võ lâm không phân biệt lễ tiết, nhưng cô nam quả nữ thì làm sao có thể đi cùng thuyền?”

Nàng nào biết Kim Thế Di nghĩ đến cuộc hẹn với Lệ Thắng Nam, chàng đã hứa cùng Lệ Thắng Nam ra biển, làm sao có thể đi cùng Cốc Chi Hoa? Dù Cốc Chi Hoa không ngại nhưng chàng đã hứa không tiết lộ bí mật của Lệ Thắng Nam, từ đó có thể biết nàng sẽ không cho mình dắt theo một cô gái lạ.

Tuy tính tình của Kim Thế Di phóng khoáng, nhưng không phải là một người thô lỗ. Vậy tại sao chàng chưa suy nghĩ mà đã hẹn với Cốc Chi Hoa? Tình cảm là một cái gì đó rất lạ lùng. Kim Thế Di ngày đêm mong nhớ Cốc Chi Hoa, giờ đây gặp nhau thì cảm thấy rất hợp nhau, khi chàng cảm nhận được tình cảm của nàng thì dù chuyện lớn bằng trời cũng quên bằng, chàng làm sao có thể nhớ đến Lệ Thắng Nam? Nhưng chàng vừa mới nói ra thì hình bóng của Lệ Thắng Nam hiện ra rõ ràng trong lòng chàng, khiến chàng hối hận cũng không kịp. Cốc Chi Hoa không rõ chuyện trước kia của chàng, làm sao biết trong lòng chàng rất phức tạp?

Kim Thế Di uống một mạch bảy tám bát rượu, buồn bã nói: “Cô nương không đi cũng được, có lẽ tôi sẽ hẹn người khác.” Cốc Chi Hoa nói: “Đi tìm bí kíp võ công tuyệt thế thì làm sao có thể tùy tiện hẹn ai? Huynh không sợ trên hải đảo có quái vật sao?” lúc này Cốc Chi Hoa đã quyết định, chỉ cần Kim Thế Di nói thêm một tiếng, nàng sẽ chấp nhận ngay. Nhưng Kim Thế Di thì lại tỏ vẻ rầu rĩ, cúi đầu uống một bát rượu nữa, nói: “Tôi không sợ nơi ấy, tôi chỉ sợ...” Cốc Chi Hoa nói: “Sợ gì?” Kim Thế Di buột miệng: “Tôi sợ bản thân tôi.” Câu nói ấy kỳ lạ vô cùng, Cốc Chi Hoa cười rằng: “Câu nói của huynh nghe bí hiểm thật!”

Kim Thế Di bưng chén rượu, nói: “Uống!” rồi tu ừng ực, Cốc Chi Hoa cười: “Chẳng phải tôi đã bảo không uống hay sao?” rồi nàng liếc nhìn Kim Thế Di, dịu dàng nói: “Huynh cũng nên uống ít lại!” Kim Thế Di thấy lòng rối bời, y mượn bài Giới tử từ của nhà thơ thời Tống là Tân Khí Tật rồi đổi vài chữ, ca giọng hát: “Cùng người uống rượu, lão tử sáng nay, buông lời hình hài! Suốt năm chưa uống, nay mừng được say, thở như sấm dậy! Đừng nói lưu linh, từ xưa đến nay mấy ai say khướt?...”

Cốc Chi Hoa nói: “Kim đại ca, huynh say rồi?” Kim Thế Di nói: “Uống rượu gặp người tri kỷ ngàn ly vẫn còn ít, chỉ có mấy cân bạch can này làm sao say nổi? Tiểu nhị, đem thêm ba cân nữa!” Cốc Chi Hoa nói: “Kim đại ca, nghe lời tôi, đừng uống nữa!” Kim Thế Di say đến nỗi mắt lơ đãng, chàng ngẩng đầu nhìn lên thì thấy ở ngoài đường có một đám người, chàng vừa nhìn thì giật mình: “Bọn người ấy chẳng phải là Chung Triển và Võ Định Cầu sao?” khi nhìn kỹ lại thì quả nhiên là họ, Kim Thế Di chợt vỗ bàn đứng dậy, cười ha hả: “Đi khắp nơi mà chẳng gặp, té ra hai tên tiểu tử ở đây! Cốc cô nương, đợi tôi một lát, tôi sẽ quay lại

uống tiếp!” Cốc Chi Hoa vội vàng nói: “Kim đại ca, đại ca lại làm gì thế?” Kim Thế Di nói: “Tôi phải hỏi hai tên tiểu tử một việc, cô nương cứ mặc tôi, tôi quyết chẳng làm càn!”

Té ra hai người Chung, Võ cũng đến Mang Sơn, ba người đi cùng họ, một người tên là Lữ Đạo Lâm, một người là Lâm Sinh, đều là đệ tử của Tào Nhân Phụ và Lộ Dân Đằm, lúc này khi Trình Hạo điểm danh, nói với Tào Cẩm Nhi rằng có hai đồng môn thông báo đến nhưng vẫn chưa thấy mặt là họ. Một người nữa là đệ tử tục gia của phái Thiếu Lâm, tên gọi Khâu Nguyên Giáp, y là cao đồ của giám tự chùa Thiếu Lâm Bản Không thượng nhân. Hai người Chung, Võ gặp họ trên đường, được biết hôm nay là ngày Độc Tý thần ni đã qua đời năm mươi ngày, nhớ lại mối giao tình của sư môn liền cùng họ đến dự. Cả bọn đang hào hứng, chợt nghe tiếng quát: “Hai tên tiểu tử nhà ngươi đứng lại cho ta!” Võ Định Cầu ngẩng đầu lên nhìn, y thấy Kim Thế Di đứng chặn giữa đường thì kinh hoàng, Chung Triển thì trấn tĩnh hơn, vội vàng rút kiếm ra khỏi vỏ, trầm giọng quát: “Con đường này chẳng phải của ngươi, tại sao ngươi không cho bọn ta qua?” Kim Thế Di cười nói: “Hai tên tiểu tử nhà ngươi vẫn chưa no đòn.

Trước mặt ta mà dám vung đao múa kiếm? Ta muốn hỏi các người một chuyện, nói rõ ràng thì cứ việc đi qua.”

Võ Định Cầu vừa mới trấn tĩnh, cây đông người, lớn giọng mắng: “Dưới chân núi Mang Sơn nào để cho người ngang ngược? Ngươi có tránh ra hay không?” y trịnh trọng nói ra mấy chữ “dưới chân núi Mang Sơn” thật ra là có ý lôi kéo hai đệ tử của phái Mang Sơn, nhưng bọn họ không biết Kim Thế Di là ai, cũng không biết y và hai người Chung, Võ có xích mích gì cho nên tạm lui qua một bên, nghe rõ rồi tính tiếp.

Kim Thế Di cười lớn nói: “Dưới chân núi Mang Sơn thì thế nào? Ta có chuyện muốn hỏi ngươi, người dám không nói, ta sẽ đánh gãy cặp giò của ngươi, khiến cho ngươi phải bò lên Mang Sơn.” Lâm Sinh nhịn không được, nói: “Các hạ là bằng hữu phương nào? Có chuyện gì muốn hỏi thì cứ nói, cần gì phải ngang tàng như thế?” Kim Thế Di trợn mắt, nói: “Ngươi không nên biết tên ta thì hơn. Ta có việc muốn hỏi chúng, ai bảo chúng không nói mà lại mắng ta ngang ngược?”

Khi Kim Thế Di nói thì nước bọt văng tung tóe, hơi rượu phả ra nồng nặc, Lâm Sinh thối lui một bước, thảm nhũ: “Chắc gã này đã uống say nên làm càn.” Bèn nói: “Chung đại ca, hãy nghe thử y hỏi gì? Dưới chân núi Mang Sơn, tiểu đệ quyết không khoanh tay đứng nhìn để cho các người gặp phiền phức.” Chung Triển vội vàng nháy mắt với Võ Định Cầu, rồi bước lên nói: “Kim tiên sinh có gì chỉ giáo?” y nhớ lại trong trận ác chiến ở Mạnh gia trang, Kim Thế Di từng ngầm giúp cho nên mới nói khách sáo như thế. Kim Thế Di nói: “Hừ, ngươi biết điều hơn tên tiểu tử họ Võ kia, ta hỏi ngươi, Lý Tâm Mai đâu? Nàng đã đi đâu? Tại sao không cùng đi với ngươi?” Chung Triển nói: “Ồ, té ra tiên sinh muốn hỏi sư muội của tôi? Nàng... nàng...” Kim Thế Di nói: “Nàng thế nào?” Chung Triển nói: “Tôi... tôi không biết.” Kim Thế Di nói: “Xem bộ dạng ngươi cũng thật thà, nhưng lại cứ vờ vịt trước mặt ta! Sau khi Tâm Mai thoát khỏi Mạnh gia trang, chẳng phải đã đến trấn Tân An tìm các người sao? Lẽ nào lại không gặp?” Rồi lại thảm nhũ: “Nếu Chung Triển không nói dối, chắc hẳn Lê Thắng Nam đã nói dối.” Sau khi đại náo Mạnh gia trang, Lê Thắng Nam lấy danh nghĩa của Lý Tâm Mai lừa Kim Thế Di đến núi Thái Hàng, khi Kim Thế Di chất vấn nàng, nàng mới bảo chính nàng cố ý dụ Lý Tâm Mai đi, chỉ cho Lý Tâm Mai đến gặp Chung Triển, cho nên Kim Thế Di vừa gặp Chung Triển và Võ Định Cầu thì đã truy vấn.

Lê Thắng Nam không nói dối, Lý Tâm Mai quả nhiên tìm được hai người Chung, Võ, Chung Triển vốn muốn cho nàng biết tin tức của Kim Thế Di, nhưng vì Võ Định Cầu căm tức Kim Thế Di cho nên cố ý bịa chuyện, bảo rằng Kim Thế Di đã bị Tu la Âm Sát Công đả thương, xem ra sắp không giữ được mạng. Võ Định Cầu muốn cắt đứt tia hy vọng của Lý Tâm Mai, muốn nàng trở về Thiên Sơn, Lý Tâm Mai tưởng là thật, đau lòng vô cùng, nhưng nàng không nhận được tin tức xác thực thì làm sao có thể cam lòng, trái lại đã lập tức rời khỏi sư huynh, lại đi tìm tung tích của Kim Thế Di.

Chung Triển khuyên nàng không được, đuổi theo thì không kịp, sau đó mới trách Võ Định Cầu một hồi.

Nhưng trước mặt Kim Thế Di, Chung Triển làm sao nói thật, Kim Thế Di thấy y ấp úng thì nghi ngờ, quát hỏi: “Tên tiểu tử nhà ngươi té ra cũng giả vờ thật thà, Lý Tâm Mai ở đâu, ngươi có nói hay không?” Võ Định Cầu y có người phái Mang Sơn thì lớn gan, cười lạnh nói: “Kim Thế Di, Lý Tâm Mai là người thế nào của ngươi? Tại sao ngươi cứ hỏi tung tích của nàng?” Kim Thế Di cả giận, sắp phát tác thì nghe Võ Định Cầu lạnh lùng nói: “Cho ngươi biết, Lý Tâm Mai đã là vị hôn thê của tiểu sư thúc ta, ngươi không cần quan tâm nữa?” Chung Triển đỏ ửng mặt, nhưng trước mặt người ngoài thì không tiện trách Võ Định

Cầu. Từ lâu Chung Triển đã yêu mến nàng tiểu sư muội này, vả lại Đường Hiểu Lan cũng đã đề thân với Phùng Lâm, nhưng Lý Tâm Mai vẫn chưa chịu mà thôi.

Kim Thế Di ngăn người ra, rồi buột miệng mắng: “Tên tiểu tử nhà người tuổi trẻ mà đầu óc toàn những ý nghĩ đen tối, Tâm Mai và ta như huynh muội, ta biết nàng đang tìm ta, tại sao ta không thể tìm nàng?” Võ Định Cầu cười lạnh: “Huynh muội cái gì, Tâm Mai tuổi trẻ ngây thơ, người rõ ràng là muốn gạt nàng. Nếu người muốn tìm nàng thì tại sao không đến Thiên Sơn? Giờ đây nàng đi lại một mình trên giang hồ, người lại muốn tìm nàng?” Trước kia Kim Thế Di không chịu tìm Lý Tâm Mai là muốn né tránh tình cảm của nàng, nhưng từ sau khi y nghe hai người Chung, Võ nói chuyện ở trong khách sạn, biết Lý Tâm Mai thể rằng phải gặp y rồi mới chịu lấy người khác, mỗi tình si của nàng khiến cho chàng không thể tưởng tượng nổi, lúc đó chàng mới biết né tránh cũng không phải là cách. Huống chi chàng là người dễ xúc động, nghĩ đến tấm tình si của Lý Tâm Mai, chàng cũng không nỡ mãi né tránh nàng, cho nên sau khi chàng biết Lệ Thắng Nam lừa mình thì mới nổi giận, trước khi chưa lên Mang Sơn, chàng đã tốn mấy ngày đi chung quanh trấn Tân An tìm Lý Tâm Mai.

Nhưng giờ đây Võ Định Cầu tựa như muốn nói chàng có ý xấu đối với Lý Tâm Mai, thấy nàng đi lại một mình trên giang hồ, không có cha mẹ bên cạnh thì tìm cách quyến rũ nàng. Kim Thế Di nghe thế thì làm sao không giận?

Ba người đi cùng Chung, Võ chợt nghe Võ Định Cầu kêu ba tiếng “Kim Thế Di”, đều thất kinh, Lâm Sinh hỏi: “Vô huynh, đây có phải là Kim Thế Di mà người trên giang hồ gọi là Độc Thủ Phong Cái không?” theo y nghĩ, Kim Thế Di tên tuổi lẫy lừng như thế ít nhất cũng phải là một người từ trung niên trở lên, nhưng không ngờ chàng chỉ là một người trẻ khoảng hai mươi tuổi.

Võ Định Cầu nói: “Chính là Độc Thủ Phong Cái, cho nên mới ngang ngược như thế. Hừ, hừ! Kim Thế Di, ở nơi khác thì người có thể làm càn, ở dưới chân núi Mang Sơn chẳng phải là chỗ cho người ngang ngược! Người đừng nên hỏi đến vị hôn thê của người khác! Bọn ta đã trả lời xong, người có nhường đường hay chưa?”

Kim Thế Di trợn mắt, đột nhiên cười rộ rồi trừng mắt nhìn Võ Định Cầu: “Miệng chó không mọc được ngà voi, có phải người muốn ném bùn nữa không?” Võ Định Cầu thối lui ba bước, y cạy có người chống lưng nên cả gan mắng rằng: “Người dám!” Kim Thế Di cười ha hả, nói: “Được, hôm nay thấy người lên Mang Sơn viếng mộ Lữ Tứ Nương lão tiên bối, ta không cho người ném bùn, mời người uống vài ngụm rượu” rồi ngậm vận nội công há mồm phun ra, mấy cân rượu trong bụng bắn vọt ra, Võ Định Cầu vừa mới mở miệng định mắng thì thấy rượu bay tới, y vội vàng ngậm miệng lại, tai mắt mũi miệng đều bị rượu phun vào, Võ Định Cầu lại không phải là người biết uống rượu, y thấy vừa cay vừa thối, nghĩ lại rượu này là do Kim Thế Di phun ra, thế là ruột gan đảo lộn, cả cơn đêm qua vừa mới ăn cũng nôn ra.

Kim Thế Di ngửa mặt cười lớn, Võ Định Cầu làm sao có thể nén được cơn giận, thế là rút ra thanh trường kiếm múa ra một mảng kiếm hoa, đâm về phía Kim Thế Di, Chung Triển cũng bị rượu văng đầy mặt, nhưng không thể thối lui như Võ Định Cầu, y cũng nổi giận đánh ra một chiêu Ứng Kích Trường Không.

Chung Triển đứng tương đối gần Kim Thế Di, kiếm rút ra sau nhưng đến trước, Kim Thế Di biết y đã có được vài phần hỏa hầu Thiên Sơn kiếm pháp, chàng không dám quá khinh địch, thế rồi mới vung cây gậy, sử dụng năm phần chân lực, đánh bật cây trường kiếm của Chung Triển ra, rồi chàng thuận tay múa gậy một vòng, cây thanh đồng kiếm của Võ Định Cầu đâm thẳng vào trong vòng gậy, bị cây gậy cuốn một cái, thanh kiếm vượt khỏi tay. Chung Triển vội vàng sử dụng một chiêu Đại Tu Di kiếm thức, chặn lại cho Võ Định Cầu, Võ Định Cầu phóng người vọt lên, tiếp lấy thanh kiếm rồi kêu oai oái: “Độc Thủ Phong Cái, hôm nay không phải người chết thì ta vong” Kim Thế Di cười nói: “Hai tên nhãi nhép các người có thể làm gì được ta? Ta không muốn lấy mạng của các người!” rồi cây gậy chỉ đông đánh tây, chỉ nam đánh bắc, đầu gậy toàn đâm vào các đại huyệt nhưng lại cố ý nương tay, khiến cho cả hai người Chung, Võ đều xoay vòng tròn. Lư Đạo Lân thấy thế thì gỡ cây thiết tỷ bà vội vàng chạy lên giúp sức.

Lư Đạo Lân là đại đệ tử của Tào Nhân Phụ, cùng một tông với Tào Cẩm Nhi, trong số các đệ tử đời thứ ba của phái Mang Sơn, võ công của y chỉ kém Tào Cẩm Nhi, Dục Trọng Mậu, được xét đứng hàng thứ ba, vốn là y không muốn thắng nhờ số đông, nhưng giờ đây hai người Chung, Võ đang gặp nguy hiểm, y lại không biết Kim Thế Di chỉ muốn đùa cợt, không có ý lấy mạng hai người Chung, Võ. Y chỉ thấy Kim Thế Di vung cây gậy đâm vào các yếu huyệt của hai người này thì làm sao không kinh hãi, lòng nhủ thầm: “Người này

là đệ tử của phái Thiên Sơn, nếu bị thương trong tay Kim Thế Di, phái Mang Sơn biết ăn nói thế nào với người ta? Tiếng xấu của Kim Thế Di đồn khắp giang hồ, nay mình cùng đệ tử phái Thiên Sơn liên thủ đối phó với y, chắc võ lâm đồng đạo cũng chẳng chê cười.”

Kim Thế Di thấy Lư Đạo Lân tay ôm cây thiết tỷ bà nhảy vào vòng chiến thì quát: ” Không liên quan đến chuyện của phái Mang Sơn các người, hãy mau lui ra!” Lư Đạo Lân lớn giọng nói: “Hai người bọn họ lên núi Mang Sơn bái tế tổ sư của chúng tôi, làm sao không liên quan đến ta? Độc Thủ Phong Cái, người ngang ngược bá đạo, ở nơi khác ta có thể mặc kệ, nhưng ở dưới chân núi Mang Sơn thì ta không thể đứng yên mà nhìn được?” Kim Thế Di cả cười: ” Được, người cứ việc xen vào!” thế rồi chàng vung cây gậy điểm thẳng vào ngực của Lư Đạo Lân, Lư Đạo Lân không ngờ chàng ra tay nhanh như thế, thế là trong lúc vội vàng đã sử dụng thân pháp Thiết Bản Kiêu, ngửa người ra phía sau, chỉ nghe bình một tiếng, trượng phong quét qua mặt, Kim Thế Di cười: “Hay, trong số các đệ tử của phái Mang Sơn, coi như người cũng khá lắm, nhưng ở chiều này người không nên dùng thân pháp Thiết Bản Kiêu, thân pháp Thiết Bản Kiêu tuy có hạ bàn vững chắc, nhưng xoay chuyển không linh hoạt, nếu ta nửa đường biến chiêu, đổi trên làm dưới, chỉ cần quét nhẹ đuôi gậy thì đầu của người họ chẳng phải vỡ nát hay sao?” Kim Thế Di ôn tồn chỉ bảo tựa như đối với kẻ hậu bối nhưng tay thì vẫn không rời lỏng, khi chàng đang nói chuyện thì hai người Chung, Võ đã mấy lần gặp nguy.

Lư Đạo Lân giận đến nổi đỏ ửng mặt, tay gậy cây tỷ bà kêu lên ba tiếng, ba mảnh thấu cốt đinh chọt bắn ra, trong bụng của cây thiết tỷ bà có giấu ám khí, đó là binh khí độc môn của Tào Nhân Phụ, rất nổi tiếng trên giang hồ Sau khi Tào Cẩm Nhi trở thành chủ môn nhân, cảm thấy dùng cây thiết tỷ bà có chứa ám khí này không hợp với thân phận lãnh tụ một phái, lại thêm nội công của bà ta dần dần tinh thuần, tự tin không cần dùng đến ám khí nữa cho nên truyền tuyệt kỹ Thiết tỷ bà cho sư đệ, Lư Đạo Lân đã khổ luyện công phu Thiết tỷ bà hơn mười năm, đã hiểu được sự ảo diệu của món binh khí này.

Lúc này, y đứng cách Kim Thế Di khoảng một trượng, nghĩ bụng không có lý nào lại không trúng, ba mảnh thấu cốt đinh bay ra theo hình chữ phẩm, chia nhau bắn vào ba huyệt đạo của Kim Thế Di, Kim Thế Di lại phải dùng cây gậy sắt đối phó với kiếm của hai người Võ, Chung, theo lý thì rất khó né tránh, không ngờ ba mảnh thấu cốt đinh sắp đánh vào người Kim Thế Di, Kim Thế Di chợt phun phì một tiếng, ba mảnh thấu cốt đinh tự nhiên rơi xuống, Lư Đạo Lân ngăn người ra, chợt nhớ lại một môn tuyệt kỹ nổi danh giang hồ của Độc Thủ Phong Cái mà không khỏi toát mồ hôi lạnh! Chỉ nghe Kim Thế Di cười lớn ba tiếng, rồi nói: “Ta khuyên người đừng nên dùng ám khí nữa. Nếu người cứ tiếp tục dùng, ta nổi hứng cũng trả lại bằng ám khí, người sẽ càng khổ hơn, lúc này ta chỉ giả trò vật, đánh rơi ba mảnh thấu cốt đinh của người mà thôi, lần tới nếu người ném ám khí ra, phi châm của ta sẽ bắn vào thất khiếu của người ” té ra Kim Thế Di đã phun phi châm ra, đánh rơi ba mảnh thấu cốt đinh của Lư Đạo Lân. Lư Đạo Lân nhớ lại trên giang hồ đồn rằng Kim Thế Di có thể phun độc châm, sợ đến nỗi toát mồ hôi, thầm nghĩ: “Trước kia mình chỉ nghe họ thổi phồng, nay tận mắt thấy quả nhiên danh đồn không ngoa.” Thử nghĩ xem, phi châm rất nhẹ, nhưng lại có thể đánh rơi thấu cốt đinh, khoan hãy nói loại phi châm này rất nhỏ bé khó đề phòng, chỉ cần có công lực đủ phóng phi châm ra cũng đã đến mức kinh thế hãi tục Lư Đạo Lân nghe Kim Thế Di dọa như thế quả nhiên không dám dùng ám khí nữa.

Công phu Thiết tỷ bà của Tào Nhân Phụ, ngoại trừ âm thầm phát ra ám khí, bao gồm tám cách đánh, đó là vỗ, đánh, khóa, bắt, bắn, bạt, đè, đẩy, cũng là một loại vũ khí lợi hại, Lư Đạo Lân múa cây thiết tỷ bà kêu lên vun vút, Thiên Sơn kiếm pháp của Chung Triền và Võ Định Cầu tuy còn bị hạn chế bởi tuổi tác, hỏa hầu hay công lực vẫn chưa đủ nhưng cũng đã tinh diệu phi phàm, cả ba người liên thủ tuy chưa thể ngang bằng với Kim Thế Di nhưng cũng không đến nỗi thất bại thảm.

Đang lúc kịch chiến Kim Thế Di chợt buông giọng cười: “Phái Mang Sơn các người quả thật không biết tốt xấu, chủ môn sư tỷ của các người đã nợ ta một mối ân tình, vẫn còn chưa đáp tạ, nay người lại dùng ám khí đối phó với ta, ta nể mặt Lữ Tứ Nương không tính toán với người, nay càng nghĩ càng tức, ta sẽ tạm thời phạt nhẹ, đánh vào mông người đấy!” thế là chàng vung cây gậy bổ xuống đầu Lư Đạo Lân, Lư Đạo Lân buộc phải khom người né tránh, Kim Thế Di chỉ chờ có thế, chỉ nghe bốp một tiếng, cây gậy đã giáng xuống mông của y, Lư Đạo Lân kêu lên oai oái.

Lâm Sinh thấy sư huynh bị nhục thì cả giận phóng lên, y là đệ tử đắc ý của Lộ Dân Đằm, trong Giang Nam thất hiệp Lộ Dân Đằm phong lưu tiêu sái, tề danh cùng với Bạch Thái Quan, Lâm Sinh rất giống sư phụ của y năm xưa, chỉ thấy y cả giận, vung một cây ngọc tiêu triển khai thủ pháp điểm huyệt thượng thừa,

võ công của y xếp hàng thứ tư trong đệ tử đời thứ ba phái Mang Sơn, y vừa nhảy vào vòng chiến thì thực lực tăng lên. Kim Thế Di cười nói: “Hay, đánh cũng khá lắm, còn một người nữa sao không vẫn chưa xông lên?” người đó chính là Khâu Nguyên Giáp, đệ tử của phái Thiếu Lâm. Y thấy mình là khách, vốn chẳng nên nhiều chuyện, nay đệ tử của hai phái Thiên Sơn và Mang Sơn đều không phải là đối thủ của Kim Thế Di, Kim Thế Di lại chỉ đích danh y, dù y có thâm trầm đến mức nào cũng khó chịu đựng nổi, thế rồi mới nói: “Kim Thế Di, nay ngươi đã cuồng vọng như thế, ta sẽ cho người biết thủ đoạn của đệ tử phái Thiếu Lâm.” Y không dùng binh khí mà phóng người vọt thẳng lên đâm một quyền về phía Kim Thế Di.

Đó chính là: Chồng lại quần hào chẳng sợ chi, dưới núi Mang Sơn oai thần lộ.

Muốn biết tiếp đó thế nào, mời xem hồi 13 sẽ rõ.

19. Ý Nguyện Báo Đều Như Biển Lớn -tri Âm Tìm Khắp Được Bao Người

Võ nghệ phái Thiếu Lâm vang lừng Võ lâm, nhất là La Hán ngũ hành thần quyền, bộ quyền thuật này do Đạt Ma sư tổ sáng tạo, hàng ngàn năm nay đã được các bậc cao tăng không ngừng cải tiến, uy lực mạnh không gì bằng. Chỉ thấy Khâu Nguyên Giáp phóng vọt người lên, quyền phong đã giáng tới trước mặt, Kim Thế Di dùng tự quyết chữ dấn, thuận tay dắt qua, nguồn lực đạo ấy đột nhiên ngừng lại, Kim Thế Di muốn dùng thủ pháp “mượn lực đánh lực” nhưng không thành công, trái lại đã bị y biến chiêu, cánh tay vung tới, nắm đầm tạt ngang qua. Kim Thế Di vung ra một đòn Tề mi cước, bóp một tiếng, cổ tay của Khâu Nguyên Giáp bị mũi giày của chàng đá trúng, lòng bàn chân của Kim Thế Di cũng trúng một quyền, hai bên đều phóng vọt người ra một trường. Những chiêu ấy chỉ diễn ra trong khoảnh khắc điện chớp lửa xẹt, quả là sống chết chỉ cách nhau trong gang tấc, nhưng Khâu Nguyên Giáp chỉ có đối phó với Kim Thế Di, mà Kim Thế Di trong khi tung cú đá về phía Khâu Nguyên Giáp lại phải liên tục đẩy lui đòn tấn công của bốn người kia, chàng dùng gậy sắt đánh bạt trường kiếm của hai người Chung, Võ, né tránh cây ngọc tiêu của Lâm Sinh, lại dùng Phách không chưởng đánh lui Lư Đạo Lân.

Thấy Kim Thế Di rốt cuộc đã trúng một quyền của Khâu Nguyên Giáp, bốn người kia phấn chấn kêu lên: “Khâu huynh đừng buông tha cho yên hai người chia nhau ra chiếm ở năm phương vị đông tây nam bắc và trung ương, bao vây Kim Thế Di vào ở giữa, Lư Đạo Lân quát: “Kim Thế Di, nay ngươi đã biết dưới chân núi Mang Sơn người không thể làm chưa? Người có chịu nhận tội không!” Kim Thế Di cười rằng: “Được, người chờ đây, ta sẽ nhận tội với người” nói chưa dứt thì đã nhảy phắt tới trước mặt Lư Đạo Lân, cây gậy bổ xuống bóp một tiếng, ở trán Lư Đạo Lân lập tức sưng vù, Lư Đạo Lân đau đến nỗi nước mắt chảy ròng ròng, vội vàng tránh sang một bên. Kim Thế Di cả cười nói: “Ta đã xin lỗi người, người có dám nhận lễ của ta nữa không!” rồi y xoay người, tay trái vươn ra chụp vào xương vai của Võ Định Cầu, quát: “Người có chịu nói tin tức chưa?” Chung Triễn vội vàng chạy đến giải cứu, cây thanh cương kiếm đánh ra một chiêu Lý Quảng xạ thạch, đâm vào lưng Kim Thế Di, Kim Thế Di cười: “Người cũng phải bị trừng phạt!” rồi chàng trở tay lại đánh ra một chưởng, chưởng thế phiêu hốt bất định. Chung Triễn đánh một kiếm bị hệt, khi nghiêng người qua thì bị trúng một chưởng của y, Kim Thế Di muốn tạt vào mặt y, nhưng kết quả đã đánh trúng vai của y, chàng cười lớn: “Được, may mà người né tránh nhanh, nể mặt sư muội của người, ta gởi lại cái tát ấy.”

Ngay lúc này, Khâu Nguyên Giáp cũng đâm tới một quyền, Kim Thế Di tóm lấy quyền của y bóp mạnh, hóa giải hết mãnh lực của y, may mà cây ngọc tiêu của Lâm Sinh đến kịp thời, Kim Thế Di lại buông tay ra đẩy về phía trước, Khâu Nguyên Giáp loạng choạng lao bổ về phía trước, khi đứng vững lại mới biết lúc này Kim Thế Di vẫn chưa giở hết bản lĩnh, Lâm Sinh biết lợi hại, đâm một tiêu không trúng thì lập tức thối lui, dù y nhảy lui thật nhanh nhưng cũng bị Kim Thế Di tóm trúng tà áo, tà áo rách toạc.

Trong khoảnh khắc, Kim Thế Di liên tục tấn công năm người, Chung Triễn kêu lên: “Chúng ta cùng sánh vai tiến tới, đừng rời nhau”, rồi y thi triển Đại tu di kiếm thức trong Thiên Sơn kiếm pháp, che chắn cho cả năm người đến nỗi gió mưa không lọt. Vừa rồi cả năm người chia ra đứng chiếm năm phương vị, tuy có lợi cho tấn công nhưng lại thiếu sức phòng thủ, thân pháp Kim Thế Di nhanh hơn họ, đột nhiên đánh về một phía thì những người còn lại không ứng cứu kịp, cũng chẳng khác gì với đơn đả độc đấu cho nên rất thua thiệt. Giờ đây năm người đứng sát lại với nhau tạo thành một trận trường xà, tập trung sức mạnh của cả năm người phòng ngự, thực lực tăng lên, lại thêm Tu di kiếm pháp là loại kiếm pháp phòng ngự tinh diệu nhất trong Thiên Sơn kiếm pháp, rất hợp để đối phó với người công lực cao cường hơn mình, trong màn

kiếm quang phòng hộ của Chung Triễn, ai nay đều thi triển tuyệt kỹ, Võ Định Cầu dùng kiếm pháp quý dị tìm sơ hở, hề có cơ hội là đâm ra một kiếm; cây thiết tỳ bà của Lư Đạo Lân càng đánh ra những chiêu số đặc biệt hơn; cây ngọc tiêu của Lâm Sinh chuyên điểm huyết, tuy điểm không trúng Kim Thế Di nhưng Kim Thế Di cũng không thể không e ngại, còn người có công lực cao cường nhất là Khâu Nguyên Giáp thì dùng La Hán ngũ hành thần quyền phụ với Chung Triễn phòng thủ, quyền phong quét đến thì cát chạy đá bay, Kim Thế Di dùng đơn chưởng địch hai quyền của y, dùng gậy chặn bốn món binh khí của bốn người còn lại cho nên đôi bên cân sức nhau.

Nhưng cả năm người bày trận thế trường xà có lợi mà cũng có hại, điểm lợi là phòng thủ vững chắc, khuyết điểm chỉ là có thể phòng thủ, không dễ dàng tấn công, bởi vì không ai dám rời khỏi đồng bọn tiến lên tấn công, cứ như thế cả năm người chỉ có chống đỡ.

Kim Thế Di nổi dậy sát cơ, cười ha hả: “Trận này thật thú vị” lập tức dốc hết bản lĩnh ra, cây gậy chỉ động đánh tây, chỉ nam đánh bắc rồi chàng lao tới như cơn gió, tấn công ào ạt khiến cho cả năm người đều kinh hoàng.

Trong năm người, Lâm Sinh lạnh lẽo nhất, vừa thấy thế bại đã lộ thì đã nghĩ ra cách thoát thân, y liếc nhìn, vốn đã nghĩ ra đường rút lui, nhưng lại liếc thấy trên sườn núi có một thiếu nữ hông đeo trường kiếm. Lâm Sinh giật mình, thầm nghĩ: “Mình nghe Dục sư huynh nói, Lữ Tứ Nương sư thúc có một đệ tử quan môn, thanh kiếm của nàng ta trông rất đặc biệt, hình như là cây Sương hoa kiếm của Lữ sư thúc. Chẳng lẽ nàng là truyền nhân của Lữ sư thúc?”

Lâm Sinh đoán không sai, nàng ta chính là Cốc Chi Hoa. Cốc Chi Hoa lo cho Kim Thế Di, cho nên tuy chàng bảo nàng đợi trong trà đình nhưng nàng cũng chạy ra xem. Nàng đã nghe tất cả những lời Võ Định Cầu và Kim Thế Di nói. Lữ Tứ Nương và Phùng Lâm rất thân thiết nhau, nàng đương nhiên biết Lý Tâm Mai là con gái của Phùng Lâm, thầm nghĩ: “Té ra Kim Thế Di nói có chuyện quan trọng chính là dò hỏi tin tức của Lý Tâm Mai. Tại sao trước kia y không nhắc với mình?”

Cốc Chi Hoa đang ngẫm nghĩ, thế rồi lại tự trách mình: “Kim Thế Di là gì của người? Tại sao y phải cho người biết mọi chuyện của y? Người và y chẳng qua chỉ mới gặp mặt hai lần.” Thế nhưng cổ ngữ có câu: “Bạch đầu như tân, khoảnh cái như cố.” Ý nghĩa của câu này là có những người quen biết cả đời, nhưng vẫn như người bạn mới quen chưa hiểu gì nhau, có những người chỉ gặp gỡ nhau trên đường, dừng xe lại chào hỏi, thế nhưng đã trở thành bạn bè; tình nghĩa giữa đôi bên không thể tính bằng thời gian. Huống chi sư môn của họ lại có mối quan hệ sâu sắc, trước khi Cốc Chi Hoa quen Kim Thế Di, đã sớm biết lai lịch của chàng, mà trong lòng Kim Thế Di Lữ Tứ Nương là người y sùng bái. Hơn nữa trải qua trận sóng gió ở Mang Sơn, tuy hai người họ gặp mặt không nhiều nhưng mỗi giao tình thì không tầm thường.

Lâm Sinh nhắc thấy Cốc Chi Hoa đứng lấp ló dưới gốc cây, đoán rằng nàng là đệ tử của Lữ Tứ Nương, thế là đánh hờ ra một chiêu, nhảy ra khỏi vòng chiến, Kim Thế Di cười ha hả: “Chuyện này cũng không liên quan đến phái Mang Sơn nhà người, thông minh thì hãy chạy cho mau.”

Chung Triễn và Võ Định Cầu thầm trách Lâm Sinh không nghĩa khí, Lư Đạo Lân chưa từng gặp Cốc Chi Hoa, cũng cảm thấy ngạc nhiên. Kim Thế Di càng đánh gấp tới, trận thế của bọn họ càng lung lay.

Cốc Chi Hoa đang suy nghĩ chợt thấy có một người chạy về hướng mình thì ngạc nhiên, Lâm Sinh chạy tới trước mặt nàng, thở hổn hển nói: “Có phải Cốc sư muội đó không? Tôi là đệ tử đời thứ ba trong phái Mang Sơn tên gọi Lâm Sinh.” Cốc Chi Hoa nói: “Ồ, té ra là cao đồ của Lộ sư bá.” Định gọi y một tiếng “Lâm sư huynh”, chợt nhớ lại giờ đây mình đã bị chưởng môn sư tỷ đuổi ra khỏi sư môn, thế là tiu nghỉu, chỉ hờ hững nói: “Đúng thế, tôi là Cốc Chi Hoa.”

Lâm Sinh cảm thấy hơi ngạc nhiên, lớn giọng hỏi: “Sư muội, muội có thấy gì đấy không? Người của phái Mang Sơn chúng ta đang bị Kim Thế Di bắt nạt, nếu bị y đánh bại dưới núi Mang Sơn, mặt mũi chúng ta biết để đi đâu.” Cốc Chi Hoa nói: “Ồ, tôi đã thấy.” Lâm Sinh tưởng nàng không biết Kim Thế Di là ai, vội vàng giải thích: “Đó là tên ma đầu trên giang hồ gọi là Độc thủ phong cái. Y muốn cướp vị hôn thê của một người họ Chung phái Thiên Sơn, lại còn dám chặn đường không cho y lên Mang Sơn. Chuyện này chúng ta không nhúng tay cũng được. Nhưng đáng ghét là tên Kim Thế Di này cũng đánh cả đệ tử của phái Mang Sơn chúng ta, phạm là đồng môn thì phái rút đao tương trợ, sư muội, muội hãy mau đến.” Ngay lúc này, chỉ thấy tiếng binh khí giao nhau không ngớt bên tai, Kim Thế Di chợt vung cây gậy lên, hai cây trường kiếm

của Võ Định Cầu và Chung Triển bị y đánh bay lên không trung, Lư Đạo Lân thất kinh né tránh nhưng đã không kịp nữa, Kim Thế Di cười rồi nói: “Cây thiết tỷ bà của ngươi rất ngộ nghĩnh, cho ta xem thử.” Rồi y vung tay chụp được cái cần đàn của Lư Đạo Lân, gõ lên cây gây sát kêu keng một tiếng, Kim Thế Di nói: “Tốt lắm, tốt lắm, thanh âm nghe rất êm dịu.” Thế là món binh khí của Lư Đạo Lân bị Kim Thế Di gõ một cái cong vòng.

Khâu Nguyên Giáp thấy tình thế nguy cấp thì xông lên đâm ra hai quyền, quyền trái là chiêu Thương long xuất hải, quyền phải là chiêu Bảo hổ quy sơn, đó là những chiêu số liều mạng, Kim Thế Di cười rằng: “Đánh cả buổi ngươi cũng đã mệt, hãy nghỉ ngơi một lát!” Khâu Nguyên Giáp liều mạng, chàng lại có ý đùa cợt, đột nhiên lướt tới trước mặt Khâu Nguyên Giáp, chụp vào nách của y, Khâu Nguyên Giáp không được Chung Triển yểm hộ, thế là không thể né tránh cú chụp ấy được, y chỉ cảm thấy ngứa ngáy vô cùng, toàn thân mềm nhũn, không nén được tiếng cười ngã xuống đất.

Trong trận này đệ tử của ba phái Thiên Sơn, Mang Sơn và Thiếu Lâm đều thua liểng xiểng, Kim Thế Di cười rộ phóng vọt người lên, toan chụp hai người Chung, Võ tra hỏi, chợt nghe Cốc Chi Hoa lớn giọng nói: “Kim đại ca, ngừng tay!”

Kim Thế Di vẫn chưa hết hứng, quay đầu nhìn lại thì thấy Cốc Chi Hoa và Lâm Sinh vội vàng chạy tới, Kim Thế Di nói: “Ồ, sao cô nương lại lo chuyện bao đồng thế?” Cốc Chi Hoa nói: “Ồ đây là núi Mang Sơn, mong huynh hãy nể mặt tôi.” Kim Thế Di nói: “Tào Cẩm Nhi đã bắt nạt cô nương chưa đủ sao? Cô nương muốn giữ sĩ diện cho bà ta?” Cốc Chi Hoa nghiêm nghị nói: “Tôi tuy không còn là đệ tử của phái Mang Sơn, nhưng phần mộ của sư phụ tôi ở trên núi Mang Sơn, hai vị bằng hữu đến tảo mộ cho sư phụ tôi, huynh muốn hỏi họ chuyện gì cũng nên đợi họ xuống núi rồi tính tiếp.” Lâm Sinh nghe Cốc Chi Hoa bảo không còn là đệ tử của phái Mang Sơn thì thất kinh, Cốc Chi Hoa nói: “Lúc này Kim đại ca đã giúp chưởng môn sư tỷ của các vị, lát nữa các vị hỏi Tào sư tỷ sẽ rõ. Tôi khuyên các vị đừng nên coi y là kẻ địch.” Đệ tử phái Mang Sơn đưa mắt nhìn nhau, Lư Đạo Lân hỏi: “Cô nương đã phạm lỗi gì mà Tào sư tỷ đã đuổi ra khỏi sư môn?” Cốc Chi Hoa nói: “Huynh cứ hỏi Tào sư tỷ, tôi cũng không biết đã phạm lỗi gì.” Kim Thế Di nạt: “Ta nể mặt Cốc cô nương, hôm nay để cho các người đi, người còn lăm lờ?” y biết Cốc Chi Hoa đang buồn lòng, không muốn cho họ nhắc lại chuyện này. Lư Đạo Lân nghe chàng quát thì trong lòng hậm hực nhưng cũng không dám gây sự, bèn nhặt cây thiết tỷ bà bỏ đi. Hai người Chung, Võ đã bỏ đi từ trước, Khâu Nguyên Giáp lăm lè bước theo.

Sau khi bọn người ấy bỏ đi, Cốc Chi Hoa liếc nhìn Kim Thế Di rồi cũng cất bước. Kim Thế Di đuổi theo: “Này, cô nương sao thế?” Cốc Chi Hoa nói: “Huynh đi đường huynh, tôi đi đường tôi; có chuyện gì đâu?” Kim Thế Di nói: “Lúc này sao cô nương không bảo như thế?” Cốc Chi Hoa nói: “Giờ thì tôi đã nhớ ra, sau khi nghĩa phụ tôi qua đời, tôi vẫn chưa thăm mộ của người, tôi phải về nhà nghĩa phụ một chuyến. Xin thứ tôi không thể đi ra biển với huynh, cũng không đi theo huynh tìm người.”

Kim Thế Di thộn mặt ra, thầm nhủ: “Sao nàng lại trở nên lạnh nhạt với mình thế?” Cốc Chi Hoa nói: “Đến đây chúng ta nên chia tay nhau, huynh còn theo tôi làm gì?” Kim Thế Di cười nói: “Có phải cô nương giận tôi về chuyện lúc này không?” Cốc Chi Hoa đỏ mặt, nói: “Tôi làm sao mà giận được huynh? Chúng ta quen biết không bao lâu, hôm nay huynh chịu giúp tôi là tôi đã cảm kích lắm, sao lại còn hờn trách huynh?”. Lúc này Kim Thế Di làm khó đệ tử phái Mang Sơn, chàng tưởng rằng Cốc Chi Hoa giận vì chuyện này, nhưng Cốc Chi Hoa thì tưởng rằng chàng muốn nói đến Lý Tâm Mai, cho nên thần sắc thiếu tự nhiên. Kim Thế Di rất ngạc nhiên: “Cớ gì nàng tự nhiên lại đỏ ửng mặt?” rồi y cũng đoán được vài phần, mỉm cười nói: “Cốc cô nương, cô đã biết lai lịch và xuất thân của tôi từ trước, nhưng có một chuyện cô vẫn chưa biết, tôi nợ người ta một món nợ, cho đến nay vẫn chưa trả cho nên nhớ mãi trong lòng.” Cốc Chi Hoa đang dậm bước rẽ đường khác, nghe chàng nói như thế thì tò mò đứng lại, hỏi: “Huynh coi thường mọi thứ, nhưng lại nhớ món nợ này, chắc là món nợ này không tầm thường tí nào! Đó là nợ gì? Chủ nợ là ai?” Kim Thế Di nói: “Chủ nợ là một tiểu cô nương tên gọi Lý Tâm Mai.” Cốc Chi Hoa nghe mà xôn xang cõi lòng, chỉ nghe Kim Thế Di tiếp tục nói: “Nàng cũng biết lai lịch và xuất thân của tôi, có lẽ vì thông cảm nỗi cô độc của tôi, nàng trước nay vẫn coi tôi là đại ca. Mấy năm trước tôi luyện nội công suýt nữa tẩu hỏa nhập ma, nàng vì cứu tôi đã dốc ra bao công sức, suýt nữa cũng mất mạng theo tôi.” Thế là chàng kể lại chuyện giữa chàng với Lý Tâm Mai. Cốc Chi Hoa rất cảm động, nước mắt lưng tròng, khen rằng: “Quả thật là một cô nương đáng yêu.” Lúc này nàng mới hiểu Kim Thế Di đang mang một món nợ tình cảm rất nặng nề.

Kim Thế Di liếc nhìn Cốc Chi Hoa rồi khẽ nói: “Nàng xem tôi là đại ca, tôi cũng xem nàng là tiểu muội.

Nhưng số phận của tôi đã là một kẻ suốt đời phiêu bạt giang hồ, tuổi nàng còn quá trẻ, vẫn chưa thể hiểu hết con người của tôi. Nàng là đệ tử danh môn chính phái, được cha mẹ thương yêu, nàng phải nên sống cuộc sống an lành hạnh phúc, theo tôi thì không thể nào hạnh phúc được. Cô nương có hiểu không?” Cốc Chi Hoa đã hiểu tâm trạng của chàng, buột miệng nói: “Tôi hiểu chứ.” Rồi lại đổi giọng: “Cho đến lúc này tiểu cô nương ấy vẫn tìm huynh có đúng không? Vậy huynh làm sao có thể khiến cho nàng đau lòng?” Kim Thế Di nói: “Giờ nàng vẫn còn trẻ, sau này lớn lên nàng sẽ hiểu. Tôi chỉ có thể là một hảo ca ca của nàng, nhưng không thể là, không thể là...” Cốc Chi Hoa biết ý chàng nói không phải là “hảo tượng phu”, không khỏi nói: “Điều đó cũng chưa chắc.” Kim Thế Di trịnh trọng nói: “Quả thật như thế. Tôi là người rất dễ xúc động. Đối với tôi thế giới này rất kì dị, hình như tôi luôn muốn đi tìm điều gì đó mới mẻ, cho nên có lúc tôi cảm thấy mình không thể nào phù hợp với nó. Có lẽ những điều tôi nói quá huyền diệu, cô nương có hiểu không?” Cốc Chi Hoa nói: “Tôi hiểu chứ, tôi không phải là người dễ xúc động, nhưng lúc này tôi cũng có tâm trạng như thế.” Sở dĩ nàng có tâm trạng như thế là điều rất dễ hiểu, đó là vì nàng mới trải qua một biến cố quá lớn lao. Kim Thế Di nắm chặt tay nàng nói: “Cô nương đừng cảm hơn tôi, nếu tôi gặp phải biến cố như cô nương, có lẽ tôi đã phát điên rồi!”

Cốc Chi Hoa rất cảm động. Thật ra sở dĩ lần này nàng có thể đứng vững là bởi từ nhỏ nàng được Cốc Chính Minh và Lữ Tứ Nương dạy dỗ, lại được Kim Thế Di khích lệ khiến nàng có thêm không ít dũng khí.

Kim Thế Di nắm chặt tay nàng, luồng hơi ấm từ bàn tay truyền sang nàng, Cốc Chi Hoa khẽ nói: “Kim đại ca, muội hiểu huynh, nhưng huynh cũng không nên làm tổn thương người khác.” Kim Thế Di nói: “Cho nên mấy năm nay tôi vẫn luôn né tránh nàng, nhưng lúc này lại phải tìm nàng cho bằng được. Cô nương hãy yên tâm, tôi sẽ không làm tổn thương nàng. Suốt đời này tôi sẽ thương yêu nàng như một người tôn trưởng. Nàng còn quá trẻ, tôi phải cho nàng biết thứ hạnh phúc mà nàng đang cần là gì.” Cốc Chi Hoa thăm thở dài, nhủ rằng: “Huynh hiểu bản thân mình, hiểu được nàng, nhưng huynh không hiểu khi một thiếu nữ yêu người khác thì nàng có tâm trạng như thế nào. Biển khổ cũng trở thành bờ vui, địa ngục cũng biến thành thiên đường, thứ hạnh phúc mà huynh nói chưa chắc nàng đã tin.” Kim Thế Di nhìn sâu vào mắt nàng, nói: “Cốc cô nương, cô nương đang nghĩ gì thế?” Cốc Chi Hoa nói: “Ồ, tôi chỉ cảm thấy thiếu nữ ấy thật đáng thương. Chừng nào thì huynh ra biển?” hai câu này chẳng ăn nhập gì nhau, Kim Thế Di ngắt người, thăm nhủ: “Chả lẽ nàng đã đổi ý?” rồi trả lời: “Khoảng hai tháng nữa.” Cốc Chi Hoa nói: “Vậy ra biển ở nơi nào?” Kim Thế Di nói: “Ở một hải cảng dưới chân núi Lao Sơn miền Thanh Đảo, sao, cô nương muốn đi cùng tôi?” Cốc Chi Hoa mỉm cười: “Không, tôi chỉ muốn dò hỏi tin tức Lý Tâm Mai giùm huynh, nếu trong vòng hai tháng mà tìm được nàng, tôi sẽ đến Thanh Đảo gặp huynh. Nhưng hy vọng rất mong manh, có lẽ phải đợi huynh trở về rồi mới tính tiếp.” Rồi nàng nhẹ rút tay ra, nói: “Trên đời chẳng có buổi tiệc nào không tàn, chúng ta hãy chia tay nhau ở đây, huynh còn muốn nói gì nữa không?”

Kim Thế Di chợt thấy cõi lòng trĩu nặng, Cốc Chi Hoa hỏi chàng còn muốn nói gì nữa, chàng muốn trả lời, dù có nói ba ngày ba đêm nữa cũng chẳng nói hết? Nhưng lúc này chàng còn có thể nói gì nữa? Thật ra chàng không thể mời nàng cùng đi ra biển, bởi vì chàng có hẹn với Lệ Thắng Nam. Nếu nàng chấp nhận thì trái lại chàng đã khó xử.

Mà chàng đã từng hứa với Lệ Thắng Nam là không thể để lộ bí mật. Có thể nói chàng đã nợ Lý Tâm Mai và Lệ Thắng Nam, nhưng khác nhau ở chỗ Lý Tâm Mai là chủ nợ mà chàng mong muốn được gặp, còn Lệ Thắng Nam là chủ nợ mà chàng đang cố gắng né tránh!

Kim Thế Di thở dài, nói: “Cốc cô nương, cô nương hãy tự bảo trọng, đừng để trong lòng chuyện bị người khác hiểu lầm hay chuyện được mất nhất thời.” Cốc Chi Hoa nói: “Được, mấy câu nói của huynh còn hơn hẳn hàng ngàn hàng vạn lời nói, tôi xin nhớ trong lòng.”

Hai người đều cảm thấy quyến luyến, nhưng rốt cuộc cũng đành phải chia tay.

Cốc Chi Hoa rời Kim Thế Di, đi đường mà lòng cứ buồn man mác, nàng nghĩ thân thể của mình thật ra cũng giống như Kim Thế Di. Trên đời này Kim Thế Di không có ai là người thân, còn nàng thì có cha nhưng cha không có thì hơn, từ nhỏ nàng đã là cô nhi, thế nhưng lúc này nàng mới cảm nhận mình mới đúng là một cô nhi.

Cốc Chi Hoa đi một mạch mấy mươi dặm đường, mặt trời dần dần lặn xuống phía tây, sắc trời đã nhá nhem tối, may sao phía trước có một trấn nhỏ, thế là nàng đến trấn nhỏ ấy nghỉ lại qua đêm.

Trong trấn chỉ duy nhất có một khách sạn, trong ngoài chỉ có hai dãy phòng, tổng cộng năm sáu gian phòng khách, khi Cốc Chi Hoa vào khách sạn, có bảy tám người khách đang ăn cơm tối ở đại sảnh, chợt thấy có một thiếu nữ xinh đẹp bước vào thì mọi người đều đưa mắt nhìn.

Chưởng quỹ của khách sạn là một ông già nhát gan, thấy Cốc Chi Hoa đi một mình mà lại mang theo trường kiếm thì hơi nghi ngại, nhũn nhặn nói: “Phòng của tiểu điểm đều...” ý muốn nói “đều đã có khách”, nhưng phía trước chỉ có mấy người khách, không tiện nói dối, chỉ đành bảo rằng: “đều... đều đã có khách đặt cả.” Khách sạn này không phải ở nơi sâu uất, chẳng ma nào ghé đến, vừa nghe đã biết là nói dối.

Cốc Chi Hoa cũng có kinh nghiệm giang hồ, đoán được ý ông ta, mỉm cười nói: “Đêm nay khách cũng chưa chắc đến, cứ chọn trước một phòng cho ta.” Lão chưởng quỹ vội vàng trả lời: “Không được, nếu khách đến thì chúng tôi phải bồi thường tiền đặt cọc gấp hai lần.” Cốc Chi Hoa cười: “Ta sẽ trả tiền phòng gấp ba lần.” Rồi nàng thò tay vào áo, nào ngờ lần này vội vàng ra đi, nàng chẳng thu dọn đồ đạc, cũng chẳng mang theo bạc, may mà mấy hôm trước nàng lấy ra mấy hạt nút áo bằng vàng định khâu vào áo, vô tình để trên người, thế là nàng lấy ra một hạt nói: “Cứ cho ta một phòng, làm vài món ăn, phần còn lại cho ông.” Hạt nút bằng vàng này đáng giá đến năm lượng bạc. Chưởng quỹ là người biết xem hàng, cầm trên tay thì biết đó là vàng đủ tuổi, tuy nghi ngờ hơn nhưng vì ham lợi cho nên cũng đổi mặt làm vui, vội vàng nói: “Được, được, tôi sẽ chọn cho cô nương phòng của Phương quan nhân.”

Trấn nhỏ này có mấy lúc gặp một người rộng rãi mà lại là một thiếu nữ xinh đẹp, tuy nghe khách khứa xì xầm bàn tán nhưng Cốc Chi Hoa cũng chẳng thèm để ý. Chợt có người dùng tiếng lóng giang hồ nói: “Đại sư huynh, huynh xem thử thiếu nữ này ở đâu đến”, người khác nói: “Đừng lo chuyện bao đồng, ả không phải là người chúng ta tìm!” người lúc nãy nói: “Trên giang hồ có rất ít nữ nhi biết võ công, có lẽ họ có liên quan với nhau cũng nên.” Đồng bọn của y suyt một tiếng, té ra Cốc Chi Hoa đang quay đầu về phía họ. Chỉ thấy hai người ấy có tướng mạo rất kì quặc, một người cao khều, huyết thái dương nhô lên, còn người kia thì béo ú, ánh mắt sáng quắc có thần.

Người có thân hình béo tốt tỏ ra thần nhiên. Té ra y đang nghĩ: “Đại sư huynh thật quá cẩn thận, chúng ta nói nhỏ nhẹ thế, vả lại dùng tiếng lóng giang hồ, chả lẽ nàng nghe được hay sao?” y nào ngờ Cốc Chi Hoa có nội công thượng thừa, tai thính mắt tinh hơn người bình thường gấp mười lần, cho nên nàng đã nghe rõ ràng những điều bọn chúng nói.

Cốc Chi Hoa bước vào phòng, ngẫm nghĩ thì thấy cuộc đối thoại giữa hai người này rất đáng nghi. Hình như bọn chúng đang tìm một thiếu nữ biết võ công, mà chúng lại không biết rõ về nàng, vả lại từ lời lẽ có thể thấy được rằng nàng là kẻ thù của bọn chúng.

Cốc Chi Hoa đã phát hiện được vài điểm đáng nghi trong cuộc đối thoại giữa chúng, thứ nhất, bọn chúng không hiểu rõ về thiếu nữ đang tìm, tại sao lại có địch ý? Thiếu nữ ấy là kẻ thù của bọn chúng? Hay là bọn chúng chỉ báo thù thay bằng hữu? Thứ hai, nếu đúng như chúng nói, nữ nhi biết võ công trên giang hồ rất có hạn, Cốc Chi Hoa thâm tính, giờ đây trong Võ lâm, nữ nhi có võ công cao nhất là chị em Phùng Anh, Phùng Lâm, mà họ đã ẩn cư trên Thiên Sơn, dù cho có người có xích mích với họ cũng chưa chắc có gan lên tìm họ, càng không thể nhờ hai người đi tìm trên giang hồ. Ngoại trừ chị em Phùng Anh, Phùng Lâm, kể đến là Băng Xuyên thiên nữ và Tào Cẩm Nhi, hai kẻ lúc nãy cũng không xứng là địch thủ của bà. Thứ đến là mẹ chồng con dâu nhà họ Đường, gia tộc nổi tiếng về công phu ám khí ở Tứ Xuyên, hai người này tuổi đã cao, người con dâu đã ngoài năm mươi tuổi, đã sớm đóng cửa phong đao, không đi lại trên giang hồ nữa, dù cho có kẻ thù thì không cần đến lúc này y mới báo thù, vả lại cũng không cần đi lại trên giang hồ tìm kiếm. Cốc Chi Hoa tính đi tính lại những nữ tử có danh tiếng ở hai đạo hắc bạch thì chẳng thấy có ai phù hợp. Cuối cùng mới nghĩ đến Lý Tâm Mai, nhưng Lý Tâm Mai tuổi còn trẻ, lại được cha mẹ bảo bọc, chưa bao giờ gây sự trên giang hồ, nàng làm sao có thể kết thù chuốc oán? Cốc Chi Hoa đoán mãi không ra thì thầm nhủ: “Mình cứ mặc chuyện này, cần gì phải hao hơi tổn sức lo chuyện bao đồng trên giang hồ.”

Nghĩ đến chuyện của mình, Cốc Chi Hoa bồn chồn không yên, nàng đã bị đuổi ra khỏi phái Mang Sơn, coi như đã là một kẻ không nhà, từ nay biết đi về đâu? Nhưng nàng chợt nhớ đến Kim Thế Di, Kim Thế Di chẳng phải đã phiêu bạt trên giang hồ hơn mười năm đấy sao? Thế mà y vẫn sống được.

Nhưng nàng gặp phải một biến cố quá to lớn, tuy đã nghĩ thông suốt nhưng rốt cuộc lòng vẫn như tơ vò, nằm trên giường mà cứ lăn qua trở lại, chẳng thể nào chợp mắt nổi, nàng cảm thấy vài lần đã có người len lén đi ngang qua cửa phòng nàng, nàng biết khi mới bước vào trong khách sạn, nàng lấy nút vàng trả tiền

phòng đã phạm vào một điều kị trên giang hồ là không thể để cho người ta thấy tiền tài, nhưng nàng thân mang tuyệt kỹ cho nên cũng chẳng thêm để ý.

Trong đêm tĩnh lặng, chợt nghe tiếng nói truyền vào trong tai, đó là giọng nói của hai người lúc này. Khách sạn này rất nhỏ, Cốc Chi Hoa tuy ở cách họ ba phòng nhưng vẫn có thể nghe rõ ràng. Chỉ nghe một người nói: “Nghe nói hôm nay là ngày giỗ lần thứ năm mươi của Độc tỷ thần ni, người trong Võ lâm đến bái tế không ít, chả lẽ thiếu nữ họ Lý cũng đến đó?” người kia trả lời: “Nếu ả đến Mang Sơn, chúng ta không thể đuổi theo. Chỉ đành đợi ở đây.” Người lúc này lại cười rằng: “Lữ Tứ Nương đã chết, cần gì phải sợ phái Mang Sơn?” Cốc Chi Hoa giật mình, nàng không khỏi ngừng thần, nhưng hai người ấy càng nói càng nhỏ, nàng nghe lúc được lúc mất. Thế là Cốc Chi Hoa đánh liều ra trước cửa phòng của bọn chúng lắng nghe.

Chỉ nghe một giọng nói hơi khàn khàn hỏi: “Đại sư huynh, nghe nói huynh đã từng gặp thiếu nữ họ Lý ấy? người được gọi là đại sư huynh trả lời: “Đêm sư phụ bắt sống ả ta cũng có mặt.” Kẻ kia hỏi tiếp: “Vậy huynh vừa gặp mặt chắc chắn sẽ nhận ra?” “đại sư huynh” cười rằng: “Đương nhiên, nếu không sư phụ làm sao giao chuyện này cho ta. Nhưng ta nghe nói phái Thiên Sơn có một loại linh đơn thay đổi dung mạo... Thật ra loại linh đơn này là của Cam Phụng Trì phái Mang Sơn, sau đó ông ta mới chỉ cho Đường Hiểu Lan phái Thiên Sơn cách bào chế.” Tên sư đệ trả lời: “Đại sư huynh hiểu biết rộng rãi, tiểu đệ thật không bằng.

Nhưng điều đó không quan trọng, tóm lại phái Thiên Sơn cũng có thuốc dị dung.” Người kia lại cười: “Ta đã hiểu lòng người, người đã thích thiếu nữ phòng trước muốn đến trêu ghẹo nàng cho nên muốn tìm cớ, có đúng không?” “Không phải cớ, thiếu nữ họ Lý đã là người của phái Thiên Sơn, lẽ nào ả không biết thuật thay đổi dung mạo? Thiếu nữ ở phòng trước xem ra cũng không quá hai mươi, vả lại còn mang theo bảo kiếm. Còn một điểm nữa, ả dùng vàng để trả tiền phòng, vừa nhìn đã biết chẳng biết thời vụ, là ả nha đầu mới xuất đạo. Điều này rất phù hợp với thiếu nữ họ Lý, đã thay tám phần chính là ả.” Đại sư huynh nói: “Nói bừa, dù cho ả biết thuật dị dung, chả lẽ cũng thay đổi cả hình dáng hay sao? Tóm lại là không phải ả, người đừng gây thêm chuyện thị phi nữa!” kẻ kia trả lời: “Dù đệ gây chuyện thị phi, sư huynh, sư huynh cũng đâu cần nổi giận như thế? Bổng môn vốn chẳng có thanh quy giới luật, đâu cho phép không trêu ghẹo nữ nhi.”

Cốc Chi Hoa nghe thế thì thầm giận, nhủ rằng: “Được, ta phải trừng phạt người.” Chỉ nghe tên đại sư huynh trầm giọng mắng: “Ta thấy người có mắt cũng như mù, võ công của ả lợi hại hơn ả họ Lý nhiều, ta cũng không dám trêu đến ả, người dám? Nếu ta trêu được thì đâu đến lượt người?” lúc đầu Cốc Chi Hoa còn tưởng tên đại sư huynh là người đảng hoàng tử tế nào ngờ cũng đều là hạng cá mè một lứa.

Nhưng Cốc Chi Hoa thì không biết Mạnh Thần Thông bắt giữ Lý Tâm Mai, bởi vì Kim Thế Di không muốn khơi dậy nỗi đau cho nàng cho nên kể những chuyện có liên quan đến Mạnh Thần Thông thì y tránh không nói đến nhiều, lúc y kể chuyện mình đã quen biết Lý Tâm Mai như thế nào, cũng đã tránh đoạn nàng bị bắt nhốt ở Mạnh gia trang.

Thế nhưng Cốc Chi Hoa đã nghe chuyện Kim Thế Di đại náo Mạnh gia trang.

Lúc này nàng lại nghe nói “thiếu nữ họ Lý phái Thiên Sơn”, lại nhắc đến Kim Thế Di, tiếng nói của họ như tiếng muỗi bay qua nhưng nàng nghe như sét đánh bên tai, nhất thời đứng ngây người ra.

“Thiếu nữ họ lý ở phái Thiên Sơn” đương nhiên là Lý Tâm Mai, Cốc Chi Hoa có thể đoán được chàng đại náo Mạnh gia trang là vì Lý Tâm Mai, nhưng nàng không dám suy nghĩ tiếp, thậm chí cũng không dám gọi cái tên ấy ra.

Cốc Chi Hoa đang thần thờ nên không để ý, phát ra tiếng, ngay lúc này Hạng Hồng đột nhiên đẩy cửa sổ ra, vung ra một chưởng, Cốc Chi Hoa chỉ cảm thấy một luồng gió lạnh dồn tới, không khỏi lạc giọng kêu lên: “Tu la âm sát công!” Hạng Hồng chỉ mới luyện Tu la âm sát công đến tầng thứ hai, với công lực của Cốc Chi Hoa đương nhiên không sợ Tu la âm sát công của y, nhưng đã chứng minh được bọn chúng là đệ tử của Mạnh Thần Thông, kẻ nàng sợ chính là người cha nàng chưa bao giờ gặp mặt, đại ma đầu Mạnh Thần Thông nổi danh trong tà phái! Nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, hai người Hạng, Thôi đã nhảy vọt ra khỏi phòng, Hạng Hồng trầm giọng quát: “Người cũng biết Tu la âm sát công lợi hại?” rồi đánh tiếp ra hai chưởng. Hạng Hồng tuy mới chỉ luyện được tầng thứ hai, chưa thể vừa ra tay đã lập tức giết chết người ta, nhưng luồng khí âm hàn trong chưởng phong có thể làm tổn thương nguyên khí của đối phương, nếu người có căn cơ nội công không vững, bị luồng khí âm hàn này xâm nhập vào người thì chắc chắn gân

cốt rã rời, chỉ đành bó tay chịu trôi.

Hạng Hồng đã thấy công lực của Cốc Chi Hoa bất phàm, hai chiêu này tuy không thể dễ thương được nàng, nhưng y không ngờ rằng nàng không hề né tránh, mà trái lại đã xông lên, Hạng Hồng đánh ra một chiêu, tuy thấy rõ ràng Cốc Chi Hoa trước mặt mình nhưng không biết thế nào mà đột nhiên nàng biến mất, Cốc Chi Hoa cười lạnh một tiếng, dùng thủ pháp tiểu cầm nã thủ chụp vào vai của y.

Lúc này Cốc Chi Hoa chỉ cần nhả lực bóp nát xương tỳ bà của Hạng Hồng, sẽ phế được võ công của y, nhưng Cốc Chi Hoa lòng dạ nhân từ, vốn chưa bao giờ ra tay mạnh như thế, nàng chỉ muốn chế phục y, buộc y nói ra tin tức của Lý Tâm Mai.

Hạng Hồng là đệ tử của Mạnh Thần Thông, võ công đương nhiên không kém, thấy không xong thì lập tức dùng chiêu “Thoát bào giải giáp”, y trầm vai xuống, chỉ nghe sột một tiếng, vai áo Hạng Hồng bị nàng xé rách một mảng, tuy vậy y cũng thoát được khỏi chiêu của Cốc Chi Hoa, y vừa thoát thân thì lập tức trở tay lại đánh ra một chiêu. Dù Cốc Chi Hoa né tránh nhanh nhẹn, huyết khúc trì ở tay cũng bị y điểm một cái, lập tức cảm thấy tê rần, bắt đầu rung mình.

Thôi Tu không biết lợi hại, thấy Cốc Chi qua bị sư huynh điểm trúng, nghĩ rằng dù nàng có công phu bế huyết thì khí hàn độc của Tu là âm sát công đã có thể khiến nàng bị thương, y buông giọng cười rằng: “Bọn ta không trêu ngươi, nhưng ngươi lại đến gây sự với bọn ta, ta cũng không khách sáo nữa. Ha ha, biết tìm đâu ra một cô nương xinh đẹp như thế này?” thế là y nhảy bổ lên toan kiếm phần lợi, y cười chưa dứt thì bỗng nghe bóp một tiếng, té ra bị Cốc Chi Hoa tát cho một bạt tai, nàng ghét y miệng lưỡi khinh bạc cho nên ra tay rất mạnh, cú tát ấy khiến mắt y nổ đom đóm, miệng rơi hai cái răng cửa! Hạng Hồng vội vàng chạy tới cứu, Cốc Chi Hoa quát: “Ngươi cũng ném một chiêu của ta!” rồi nàng sử dụng Huyền nữ chiêu pháp, tay trái đánh ra một chiêu Dương hoa phát diện, tay phải đánh ra một chiêu Liễu tổ khinh, chiêu thế phiêu hốt vô định, trông như lá rơi tuyết bay. Hạng Hồng cảm thấy bốn phương tám hướng đều là chiêu phong nhân ảnh của nàng, y đã dốc hết sức nhưng vẫn bị nàng ép thối lui!

Hạng Hồng kinh hãi vì Cốc Chi Hoa không sợ Tu là âm sát công của y! Té ra khi còn sống Lữ Tứ Nương đã đoán được bốn môn không có ai chế phục nổi Mạnh Thần Thông cho nên bỏ ra mười năm tham ngộ Thiếu dương thần công, tuy không thể phá giải Tu là âm sát công nhưng có thể chống lại khí tà độc của loại võ công này. Chỉ cần có ba cao thủ cùng luyện Thiếu dương thần công, hợp lực lại thì có thể chế phục Mạnh Thần Thông. Lúc ấy bà ta nghĩ ba đệ tử có võ công cao nhất là Tào Cẩm Nhi, Dục Trọng Mâu và Tạ Văn Chân, cho nên ra lệnh Cốc Chi Hoa đem Thiếu dương thần công tặng cho Tào Cẩm Nhi. Đó cũng chính là lý do tại sao khi ở núi Mang Sơn, tuy Tào Cẩm Nhi đuổi Cốc Chi Hoa ra khỏi môn phái nhưng nàng vẫn dâng ba thiên bí kíp ấy cho bà ta. Khi còn sống Lữ Tứ Nương không bảo Cốc Chi Hoa luyện Thiếu dương thần công, nhưng cũng không cấm nàng. Cốc Chi Hoa không biết thâm ý của Lữ Tứ Nương, sau khi bà ta chết, rốt cuộc nàng đã luyện loại công phu này.

Khi Cốc Chi Hoa luyện Thiếu dương thần công, thật ra nàng chỉ muốn bảo vệ cho bốn môn, nàng nghĩ có thêm một người luyện thì sau này sẽ càng dễ chế phục Mạnh Thần Thông. Cho đến khi Tào Cẩm Nhi vạch trần thân thế của nàng, nàng mới nghĩ ngờ, chẳng lẽ sư phụ đã biết nàng là con gái của Mạnh Thần Thông, cho nên khi còn sống đã không truyền thụ Thiếu dương thần công cho nàng, tránh cho nàng này phải dự vào việc giết cha mình? Nàng lại nghĩ có lẽ sư phụ tưởng rằng nàng mãi mãi không biết thân thế của mình, cho nên mới không nói rõ với nàng, cũng không cấm nàng luyện, cứ để tất cả đi theo ý trời? Đáng tiếc Lữ Tứ Nương đã chết, Cốc Chi Hoa mãi mãi không biết được nỗi khổ tâm của bà ta.

Cốc Chi Hoa chỉ luyện Thiếu dương thần công được hai năm, nếu dùng đối phó với Mạnh Thần Thông thì vẫn chưa đủ, nhưng Hạng Hồng cũng chỉ luyện Tu là âm sát công được đến tầng thứ hai, cũng chẳng làm gì được nàng. Hai người giao thủ hơn hai mươi chiêu, chỉ nghe bóp một tiếng, vai của Hạng Hồng đã bị trúng một chiêu.

Khách khứa trong khách sạn đều bình tĩnh, nhưng không có ai dám ra can ngăn. Lão chủ quán núp trong phòng run rẩy kêu: “Khách quan muốn đánh nhau thì xin mời ra ngoài đánh, đừng phá hỏng tiểu điểm!” lão nói chưa dứt lời thì chỉ nghe tiếng ầm ầm vang lên, Hạng Hồng đã bưng một cái bàn ném về Cốc Chi Hoa, Thôi Tu cũng bắt chước theo sư huynh, chụp đồ ném về phía Cốc Chi Hoa.

Trong khách sạn rất nhỏ hẹp, Cốc Chi Hoa vốn có thể dùng chiêu lực đánh vỡ ghế, nhưng nàng không

muốn phá hỏng đồ trong khách sạn, vả lại nếu mảnh vỡ bay vào bên trong thì sẽ ngộ thương người khác, khó khăn lắm mới né tránh được. Hạng Hồng và Thôi Tu được thể, nhảy ra sân sau, lớn giọng mắng: “À nha đầu không biết sống chết, có ngon thì đuổi theo ta!” Lúc này Cốc Chi Hoa phân vân rất nhiều. Nàng đã biết hai người này là ai, dù cho trong lòng nàng không thừa nhận Mạnh Thần Thông là cha mình, nhưng nàng không thể “phóng khoáng” như Kim Thế Di nói, tức là coi y chẳng có liên quan gì đến mình, nàng mong suốt đời này không gặp Mạnh Thần Thông, tránh tiếp xúc với y.

Nhưng nàng có thể tránh được sao? Hai người này là đệ tử của Mạnh Thần Thông, nàng thật lòng không muốn đuổi theo, nhưng không hiểu thế nào mà nàng lại muốn biết tin tức của Mạnh Thần Thông. Đệ tử của Mạnh Thần Thông xuất hiện ở đây, chắc là y ẩn mình ở gần đây. Y là kẻ thù của phái Mang Sơn, Dục Trọng Máu đã tìm y trả thù, y đương nhiên cũng trả thù phái Mang Sơn. Nếu y nấp gần đây, đó sẽ là mối họa cho phái Mang Sơn. Tuy Cốc Chi Hoa đã bị Tào Cẩm Nhi đuổi ra khỏi môn phái, nhưng nàng không thể quên tình đồng môn, dù cho chỉ một lý do này, nàng cũng phải tra hỏi tin tức của Mạnh Thần Thông rồi báo cho đệ tử phái Mang Sơn biết. Huống chi nàng đã hứa với Kim Thế Di là sẽ tìm tung tích của Lý Tâm Mai. Vì thế cuối cùng nàng đã đuổi theo.

Kinh công của Cốc Chi Hoa giỏi hơn hai tên này nhiều nàng dần dần đuổi kịp, chợt nghe soạt một tiếng Hạng Hồng bắn ra một cây xà diệp tiễn, mũi tên rực lửa bay vút lên trời, tựa như pháo hoa đầu xuân. Cốc Chi Hoa cũng có chút ít kinh nghiệm giang hồ, biết đó là tín hiệu gọi đồng bọn.

Hạng Hồng cười lạnh: “Nha đầu ngươi có dám đuổi theo nữa không?” Cốc Chi Hoa vừa mới dẫn lên được một bước, y đã quay đầu lại phóng ra một mũi lãnh tiễn nữa, mũi tên bay lướt qua, có cả mùi tanh, rõ ràng đó là loại ám khí có tẩm độc.

Đương nhiên mũi tên này không trúng được Cốc Chi Hoa, nhưng đã chọc giận nàng, thế rồi nàng cất bước đuổi theo, Hạng Hồng bị nàng đuổi gấp thì dùng Tu la âm sát công chặn lại. Tuy võ công của Cốc Chi Hoa hơn y nhưng cũng không thể bắt sống y trong chốc lát, Hạng Hồng rất giảo hoạt, khi Cốc Chi Hoa đuổi đến gần thì bất ngờ đánh ra một chưởng, sau khi đánh ra chưởng ấy thì quay người bỏ chạy tiếp. Thế là một người chạy một người đuổi đến nửa canh giờ, đến dưới chân núi Ngọc Long cách trấn Tân An không xa, Hạng Hồng đã bắn ra ba mũi xà diệp tiễn.

Cốc Chi Hoa nổi giận, thầm nhủ: “Nếu không mạnh tay thì y sẽ kéo dài thời gian, đồng bọn của y kéo tới thì khó bắt được y.” Thế là khi chỉ còn cách Hạng Hồng mấy trượng, nàng đột nhiên điểm mũi chân phóng vọt người lên, tay phải cầm kiếm chém xuống, tay trái dùng Tiểu thiên tinh chưởng lực bổ vào huyệt đại chùy ở cổ của y. Cốc Chi Hoa kinh công trác tuyệt, đột nhiên từ trên không bổ xuống tựa như chim ưng bắt thỏ, đánh cho Hạng Hồng luống cuống chân tay, dù cho y dùng Tu la âm sát công liên tục phát chưởng, khí hàn độc cũng chẳng làm gì được Cốc Chi Hoa, mà Cốc Chi Hoa từ trên cao đánh xuống, hễ kiếm lia tới thì chắc cánh tay của y sẽ đứt lìa!

Khi Cốc Chi Hoa sắp vỗ đến cổ của Hạng Hồng, huyệt đại chùy là nơi tụ hội của thần kinh xương sống, nếu bị vỗ trúng thì toàn thân sẽ cứng đờ không thể cử động được, ngay lúc này chợt có một kinh phong quét tới, khí lạnh thấu xương, Cốc Chi Hoa lộn người trên không một vòng, khi nhìn lại thì chỉ thấy một ông già râu dài đứng trước mặt mình, ông già ấy lạnh lùng nói: “Sư phụ của ngươi là ai, tại sao truy sát sư diệt của ta?”

Ông già râu dài ấy chính là Dương Xích Phù. Cốc Chi Hoa nói: “Lệnh đồ dùng Tu la âm sát công đã thương tôi, sao có thể trách tôi là xuống tay vô tình? Huống chi tôi thực sự không muốn giết y!” Dương Xích Phù thấy Cốc Chi Hoa nói thế thì bất giác cả kinh, liếc nhìn nàng rồi lạnh lùng nói: “Cô nương đã không bị thương, cần gì phải lấy mạng y? Lúc này cô nương ra đòn sát thủ, còn bảo là không muốn giết y?..” Cốc Chi Hoa nói: “Tôi chỉ muốn bắt y lại hỏi một chuyện.” Dương Xích Phù nói: “Cô nương muốn hỏi chuyện gì?”

Cốc Chi Hoa vốn muốn hỏi tung tích của Mạnh Thần Thông và Lý Tâm Mai, nhưng nàng làm sao nói với Dương Xích Phù.

Hạng Hồng kêu lên: “À đã biết bí mật của chúng ta, sư thúc, đừng để ả thoát!” Dương Xích Phù quát: “Có phải ngươi muốn dò hỏi tin tức của Lý Tâm Mai hay không?” Cốc Chi Hoa đoán rằng thế nào cũng phải đánh trận này, lớn giọng đáp: “Đúng thế. Nàng và các người có thù oán gì? Tại sao các người lại tự tiện bắt giam nàng?” Dương Xích Phù cười lạnh: “Lý Tâm Mai đã bỏ đi, người sẽ bù vào chỗ của ả.

Được, nếu người muốn biết gì thì cứ hỏi chưởng môn sư huynh của ta!” Cốc Chi Hoa biến sắc, chưa kịp xoay chuyển thì Dương Xích Phù đã phóng lên. Y thấy Cốc Chi Hoa có thể chống được Tu la âm sát công, đó chính là khắc tinh của bốn môn, dù cho nàng không biết bí mật Lý Tâm Mai bị giam lỏng, nhưng y cũng không thể để cho nàng đi. Dương Xích Phù đã luyện Tu la âm sát công đến tầng thứ năm, so với Hạng Hồng thì khác hẳn!

Chỉ nghe bình một tiếng, gốc cây tùng gần đó bị chấn động đến nỗi lá rụng lả tả, may mà Cốc Chi Hoa né tránh nhanh lẹ, chạy vòng ra sau gốc cây cho nên mới chẳng hề gì.

Dương Xích Phù lướt tới, chặn đường rút lui của nàng, không để cho nàng nấp vào rừng cây, y tiếp tục đánh ra chưởng thứ hai, chưởng thứ ba, chưởng phong nổi lên, trong vòng mấy trượng, lá cây rơi rụng, cát chạy lá bay. Cốc Chi Hoa không chống đỡ nổi, bị y đẩy từ bìa rừng ra đường lớn, Dương Xích Phù quát: “Chạy đi đâu?”, thế rồi hai chưởng phóng ra, khiến Cốc Chi Hoa không thể nào né tránh. Cốc Chi Hoa hít một hơi, đột nhiên phóng vọt người lên, trong khoảnh khắc ấy nàng rút cây Sương hoa kiếm ra khỏi bao đánh ra một chiêu Bằng bác cửu tiêu từ trong không đâm xuống, Dương Xích Phù kêu ”Ồ” một tiếng, thối lui ba bước quát: “Té ra ngươi là đệ tử của Lữ Tứ Nương!”

Cốc Chi Hoa nói: “Ngươi đã biết uy danh của sư phụ ta, còn dám đến gần Mang Sơn làm chuyện ngang ngược?” Dương Xích Phù cười lạnh: “Nếu Lữ Tứ Nương còn sống, ta còn sợ mụ ba phần, Lữ Tứ Nương đã chết mà ngươi còn dám dùng phái Mang Sơn dọa ta?” Mạnh Thần Thông đã công khai đối địch với phái Mang Sơn, Dương Xích Phù biết Cốc Chi Hoa là đệ tử của Lữ Tứ Nương, đương nhiên không thể để cho nàng chạy thoát, thế rồi đánh gấp ra từng chưởng, dần dần gia tăng uy lực của Tu la âm sát công. Cốc Chi Hoa tuy luyện Thiếu dương thần công nhưng công lực vẫn còn kém, đấu được khoảng hai ba mươi chiêu thì thấy tức ngực, khó thở, thế nhưng kiếm pháp của nàng không hề rối loạn.

Dương Xích Phù tuy rất ngạc nhiên, Cốc Chi Hoa cũng không khỏi thâm thất kinh: “Tu la âm sát công của lão già này quả nhiên lợi hại, nghe sư phụ mình nói, y chẳng qua chỉ luyện mới đến tầng thứ năm, so với Mạnh... Mạnh Thần Thông còn kém xa, chả trách nào trước đây chưởng môn sư huynh, bang chủ Cái Bang miền Giang Nam cũng chết bởi tay Mạnh...Mạnh Thần Thông.” Nàng vẫn chưa chịu thừa nhận Mạnh Thần Thông là cha, nhưng khi nghĩ đến cái tên này thì trong lòng vẫn đau như cắt.

Công lực của Dương Xích Phù thực ra hơi kém hơn Diệt Pháp hòa thượng, tuy y chiếm được thượng phong nhưng cũng không thể nào lấy được mạng Cốc Chi Hoa.

Cốc Chi Hoa nhờ vào khinh công và kiếm pháp tinh diệu vốn có thể chống chọi được đến hai ba trăm chiêu, nhưng nàng nhớ đến Mạnh Thần Thông, sợ rằng Mạnh Thần Thông sẽ đến đây, thêm bị phân tâm, ý chí chiến đấu giảm xuống, chỉ muốn tìm cơ hội thoát thân.

Cao thủ đang giao đấu với nhau nào có thể phân thần, Cốc Chi Hoa muốn chạy nhưng không thể thoát, lúc này Dương Xích Phù đã dùng đến tầng thứ năm của Tu la âm sát công, chưởng lực triển khai chặn hết mọi đường, lúc này Cốc Chi Hoa tựa như bị nhốt trong một chiếc lồng sắt mà chiếc lồng ấy dần dần thu nhỏ lại!

Đang lúc kịch chiến chợt nghe Dương Xích Phù quát lớn một tiếng, chưởng lực phát ra tựa như dời núi lấp biển dồn tới, Cốc Chi Hoa té soài xuống đất, lập tức bất tỉnh nhân sự.

Đến khi nàng tỉnh dậy thì đã nằm trong một căn nhà đá.

Đó chính là: Chẳng cách nào né tránh, thế rồi cũng gặp nhau.

Muốn biết tiếp đó thế nào, mời xem hồi 14 sẽ rõ.

20. Thế Sự Oan Nghiệt Lòng Đau Xót -đáng Mất Kỳ Thư Hoạ Nhiều Hơn.

Cốc Chi Hoa tỉnh lại, nàng mở mắt nhìn thì thấy mình ở trong một căn thạch thất, Hạng Hồng và Thôi Tu đang canh cửa Cốc Chi Hoa toan cựa mình nhưng tay chân mềm nhũn. Hạng Hồng cười lạnh: “Đã đến đây còn muốn chạy?”

Ngay lúc này, chợt nghe có tiếng ho đứt quãng vọng tới, trong khoảnh khắc có tiếng bước chân người đến cửa, Thôi Tu nói: “Sư phụ đến!”

Trong lòng Cốc Chi Hoa tựa như có tiếng sấm nổ, nàng đang bàng hoàng thì thấy có một ông già mặt đỏ thân hình cao lớn, lưng hơi gù bước vào, ông già này chính là cha ruột của nàng, là kẻ thù của phái Mang Sơn, Mạnh Thần Thông!

Hạng Hồng xuôi tay hỏi: “Sư phục người đã khỏe chưa” Mạnh Thần Thông hừ một tiếng, nói: “Độc châm của Kim Thế Di có thể đã thương được người khác, chứ làm gì nổi ta, không cần người phải lo cho ta! Chuyện ta giao cho người đã thế nào rồi, có dò hỏi được tung tích của Lý Tâm Mai không?” y hỏi một hồi rồi lại ho mấy tiếng, rõ ràng y vẫn chưa khỏe.

Hạng Hồng nói: “Tuy chưa tìm được tung tích của Lý Tâm Mai nhưng đã bắt được ả này. ả có thể chống lại Tu la âm sát công, nếu sư thúc không đến kịp lúc, đồ nhi đã suýt bị thương trong tay của ả rồi.” Hạng Hồng nói mấy câu này một là để khai công mình, hai là muốn Mạnh Thần Thông tra khảo nàng y biết Mạnh Thần Thông sợ nhất là kẻ có thể chống được Tu la âm sát công.

Mạnh Thần Thông hừ một tiếng nói: “Đồ vô dụng, có một ả nha đầu mà đánh không lại, còn mặt mũi nào đến gặp ta?” tuy là thế, nhưng trong lòng cũng lo, y nhủ thầm: “Hạng Hồng chỉ mới luyện được đến tầng thứ hai, bại trong tay ả cũng không có gì là lạ, Dương sư đệ đã luyện được đến tầng thứ năm mà chỉ có thể chế phục được ả, ả không bị nội thương, điều này thật kỳ lạ. ả vẫn còn trẻ mà chống lại được tầng thứ năm của Tu la âm sát công nếu công lực thâm hậu thì ghê gớm biết dường nào!

Mạnh Thần Thông mở to mắt, liếc nhìn Cốc Chi Hoa rồi lạng lừng nói: “Nghe nói Lữ Tứ Nương đã thu được một đệ tử quan môn có phải là người không?”

Cốc Chi Hoa sắc mặt trắng bệch, im lặng không chịu nói. Mạnh Thần Thông hừ một tiếng rồi nói: “Uổng cho người là đệ tử của Lữ Tứ Nương, chẳng có chút gan dạ nào. Chỉ cần người nói thực, ta sẽ không giết người. Có phải người sợ không?” Cốc Chi Hoa mở to đôi mắt nói: “Ta không sợ cho ta, chỉ sợ cho ông mà thôi!” Mạnh Thần Thông nói: “Ồ, thật kỳ lạ, người có lòng tốt lo cho ta, người lo cho ta điều gì?” Cốc Chi Hoa nói: “Ông một thân võ công mà chẳng biết làm chuyện tốt, ông... ông.” Mạnh Thần Thông cả cười, cắt lời nàng: “Người cứ nói huych toẹt là ta là đại ma đầu chẳng chuyện ác gì không làm, cần gì phải quanh co?” Cốc Chi Hoa thấy lòng đau như dao cắt, nói tiếp: “Ông đã biết bản thân chẳng chuyện ác gì không làm ông... ông không sợ báo ứng sao? Tôi tôi lo cho ông sẽ không có kết cuộc tốt!”

Mạnh Thần Thông cả cười: “Bình sinh ta chưa bao giờ tin có báo ứng, không cần người lo cho ta.” Cười lớn xong thì đột nhiên cảm thấy ngạc nhiên, bởi vì trong đời của y, chưa bao giờ có người nói với y những lời như thế! Rõ ràng là kẻ địch của y mà lại rất quan tâm cho y.

Mạnh Thần Thông nhìn Cốc Chi Hoa với ánh mắt dò xét rồi nói: “Tiểu cô nương nhà người rất kỳ lạ! Hừ, người lo cho ta không có kết cuộc tốt ta cũng cho người biết, với võ công của ta hiện nay, chỉ có vài ba người có thể thắng nổi ta; chờ đến khi ta luyện Tu la âm sát công đến tầng thứ chín, lúc đó thiên hạ tuy lớn nhưng không ai là đối thủ của ta nữa! Ta còn sợ gì ai?” Cốc Chi Hoa nói: “Ông có thể ngang tàng cả đời sao? Ông có nghe lời xưa nói làm lắm chuyện bất nghĩa tất sẽ tự chôn thân hay không? Huống chi thiên hạ rộng lớn, ông làm sao biết không có loại công phu có thể khắc chế Tu la âm sát công? Người khác thì tôi không biết, nhưng sư phụ của tôi đã để lại cách khắc chế ông!”

Mạnh Thần Thông cười lạnh: “Ta đã ẩn cư hơn mười năm ở núi Thái Hàng, xưa nay không đụng chạm đến mụ ta, té ra mụ ta đã âm thầm chống đối ta. Nhưng Lữ Tứ Nương ơi Lữ Tứ Nương, mụ đừng quá coi thường ta! Khi còn sống mụ không động thủ với ta, đến khi chết lại bảo một ả nha đầu miệng còn hôi sữa đến chống đối ta, nào có thể làm gì được ta!” Cốc Chi Hoa nói: giờ đây tôi không phải là đối thủ của ông, nhưng trong vòng năm năm sẽ có người luyện thành công phu sư phụ tôi để lại đến tìm ông Nếu lúc này ông đối ác thay thiện, trong vòng năm nay tích vài công đức, đến lúc đó kẻ thù của ông có lẽ sẽ tha cho ông.” Mạnh Thần Thông buông giọng cười lớn: “Mấy mươi năm qua chỉ có người cầu xin ta, ta nào khom gối trước người khác? Khi còn sống sư phụ người không dám tìm ta, ta không tin đến khi chết mà mụ vẫn còn để lại công phu khắc chế ta! Người nói công phu ấy lợi hại như thế, hãy thử đọc khẩu quyết cho ta nghe.” Cốc Chi Hoa nói: “Nếu ông đã không sợ thì đâu cần tôi phải đọc ra!” Mạnh Thần Thông đỏ mặt, ho một tiếng rồi nói: “Ả nha đầu nhà người quả thực không biết trời cao đất dày, ta há đâu phải sợ mà bảo người đọc ra! Ta chỉ muốn chỉ ra chỗ hoang đường của sư phụ người, cho người biết người chỉ là ếch ngồi đáy giếng, sư phụ người làm sao biết chỗ thần kỳ của Tu la âm sát công.” Cốc Chi Hoa cũng cười lạnh: “Tôi thấy ông mới là ếch ngồi đáy giếng. Ông làm sao có thể tưởng tượng nổi võ công của sư phụ tôi? Thật

ra ông không nói tôi cũng biết tâm ý của ông, ông thực sự sợ sự phụ của tôi, cũng sợ có người khác chế Tu la âm sát công của ông cho nên ông mới khích tôi đọc yếu quyết của môn công phu này để ông phòng bị!”

Mạnh Thần Thông bị nàng vặn lại thì mặt đổi sắc, cười lạnh nói: “Giờ đây người đang ở trong tay ta, dám buông lời ngang tàng, bất kính đối với ta, người tưởng ta sợ phái Mang Sơn của người, không dám xử phạt người sao? Người hãy mau đọc khẩu quyết ra, có lẽ ta sẽ tha cho người.” Cốc Chi Hoa nói: “Dù ông cầu tôi một vạn lần, tôi cũng không đọc cho ông nghe.” Mạnh Thần Thông tức giận đến nổi thất khiếu bốc khói, cả giận quát: “Người có muốn sống không?” Cốc Chi Hoa chợt ngẩng đầu lên nói: “Tôi biết ông là ác ma giết người không chớp mắt, nhưng tôi cũng mong được chết trong tay ông.” Câu nói ấy thực sự là phát ra từ tận đáy lòng của nàng, nàng đang nghĩ: “Ông sinh tôi ra rồi giết tôi, coi như đã kết thúc mối quan hệ cha con của chúng ta, tôi vẫn không muốn có người cha như ông, tôi cũng không muốn ông biết có người con như tôi!”

Cốc Chi Hoa thản nhiên đợi cha ruột của mình giết chết. Nhưng Mạnh Thần Thông nghe những lời ấy của nàng thì không khỏi cả kinh!

Chợt trong lòng y dâng lên một cảm giác rất kỳ lạ, y nhìn kỹ Cốc Chi Hoa, đột nhiên y cảm thấy thiếu nữ này rất giống một người mà y hằng mong nhớ, nhất là vẻ quan tâm của nàng đối với mình, vẻ tức giận của nàng!

Nàng nàng là ai?

Khi Hạng Hồng giao thủ với Cốc Chi Hoa, đã từng bị nàng tát một bạt tai, cho nên căm giận nàng đến cực điểm, lúc này có cơ hội trả thù thì bước lên nói: “Sự phụ, ả tiện nhân cứng đầu này không bị đánh thì không chịu khai, nếu lập tức xử tử ả thì đã có lợi cho ả, để đồ nhi đem cây roi bạch long đến xem xương ả cứng hơn cây roi bạch long hay không?” Mạnh Thần Thông trợn mắt, chợt quát: “Ai cho người nhiều chuyện, cút ra!” Hạng Hồng định lấy lòng sự phụ nhưng lại bị mắng thế là tiu nghỉu vội vàng chạy ra ngoài, trong lòng rất ngạc nhiên, không hiểu sao nàng ta cứng đầu đến thế mà Mạnh Thần Thông lại tỏ vẻ thương xót cho nàng.

Hạng Hồng đương nhiên không đoán được Mạnh Thần Thông đang nghĩ gì. Té ra lúc này, y chợt nhớ đến người vợ của mình, trong lòng thầm nhủ: “Đúng thế, đúng thế, chính là vẻ mặt này. Trước đây mỗi lần mình làm sai chuyện gì, nàng đều nhìn mình với ánh mắt như thế! Ủ, nàng đã chết hai mươi năm, mình suýt nữa đã quên, không ngờ hôm nay đã gặp phải vẻ mặt tương tự như thế.” Suốt cả đời Mạnh Thần Thông chưa từng sợ điều gì, nhưng không biết thế nào mà y lại đột nhiên run sợ, né tránh ánh mắt của Cốc Chi Hoa, vội vàng hỏi: “Người người là ai” Cốc Chi Hoa nói: “Chẳng phải ông đã biết rồi sao? Tôi là đệ tử của Lữ Tứ Nương phái Mang Sơn.” Mạnh Thần Thông nói: “Ta hỏi người họ gì tên gì?” Cốc Chi Hoa thấy lòng mình đau xót, nàng phải gắng gượng lắm mới nén được nỗi đau ấy, nàng khẽ nói: “Tôi tên Cốc Chi Hoa.” Mạnh Thần Thông nói: “Cha của người là ai?” Cốc Chi Hoa nói: “Cha... cha của tôi chính là chính là...” Mạnh Thần Thông quát: “Nói mau, là ai?” Cốc Chi Hoa đáp: “Chính là... chính là Lương Hồ đại hiệp Cốc Chính Minh!” Mạnh Thần Thông như trút được gánh nặng, y thở phào nói: “Té ra người là con gái của Cốc Chính Minh.Ồ, sao người lại rơi nước mắt?” Cốc Chi Hoa không nén được, thút thút nói: “Tôi nhớ cha ruột của tôi, người... người đã chết rồi. Người làm sao biết nỗi khổ hôm nay của tôi!” Đúng thế, trong lòng Cốc Chi Hoa, cha ruột của nàng đã chết từ lâu.

Mạnh thần Thông nhíu mày, nói: “Đừng khóc, đừng khóc, người không chịu nói thì thôi vậy, ta không giết người, cũng không đánh người, người đừng sợ.” Sau khi nói ra câu ấy cả bản thân y cũng ngạc nhiên, y chưa bao giờ làm chuyện như thế trong đời, y chưa bao giờ nói lòng từ bi đối với một thiếu nữ chưa từng quen biết. Cốc Chi Hoa lau nước mắt: “Ông hãy thả tôi đi!” Mạnh Thần Thông nói: “Thế thì không được!” Y chợt nhớ ra điều gì lớn giọng nói: “Năm nay người bao nhiêu tuổi?” Cốc Chi Hoa nói: “Hai mươi một tuổi!” Mạnh Thần Thông lão đảo, khó khăn lắm mới gượng đứng vững được, nhưng trong lòng thầm nhủ: trên đời không có chuyện khéo như thế.

Năm ấy mình không kịp cứu nàng, nàng đã bị trọng thương, hai mẹ con đành nằm lại giữa cánh đồng hoang con thơ chỉ mới tròn một tuổi không ai chăm sóc thì làm sao có thể sống? Nhưng tại sao ả lại nhìn mình với ánh mắt như thế? ả cũng vừa đúng hai mươi một tuổi!”

Nghĩ đến đây, toàn thân y run bần bật. Cốc Chi Hoa nói: “Ông không giết tôi, lại không thả tôi, giữ rồi ở

đây làm gì?” Mạnh Thần Thông chợt nhớ lại nàng là đệ tử của Lữ Tứ Nương, nghĩ bụng: “Lữ Tứ Nương để lại công phu khắc chế mình, mình làm sao có thể dễ dàng buông tha cho đồ đệ của mẹ? Có lẽ có vì mình quá nhớ nàng, thấy vẻ mặt của ả giống nàng cho nên tâm sự mới trở dậy, thật ra trên đời này có biết bao nhiêu cô nương hai mươi mốt tuổi, làm sao có thể trùng hợp đến thế?”

Nhưng khi y nhìn vào ánh mắt Cốc Chi Hoa, lòng lại chợt nhói lên. Mạnh Thần Thông tránh ánh mắt của Cốc Chi Hoa, trầm giọng nói: “Ta phải giữ người ở lại bên cạnh ta suốt đời!” Cốc Chi Hoa giật mình, lẩm bẩm: “Ồ suốt đời bên ông, suốt đời, thà ông giết tôi cho xong!” Mạnh Thần Thông nói: “Nếu không người phải viết khẩu quyết luyện công ra.” Cốc Chi Hoa thấy còi lòng trĩu nặng, sự phụ để lại Thiếu dương thần công vốn là để khắc chế Mạnh Thần Thông, nếu mình cho ông ta biết thì coi như đã cứu mạng ông ta. Mạnh Thần Thông tuy là đại ma đầu nhưng rất cuộc ông ta cũng là cha ruột của mình, mình làm sao có thể nỡ lòng để ông ta bị giết? Nhưng nếu mình nói với ông ta, làm sao ăn nói với sư phụ? Làm sao nhìn mặt các đồng môn cũ? Đó có khác gì phản bội sư môn, đại nghịch bất đạo? Cốc Chi Hoa thầm nhủ trong lòng: “Không được, không được, mình không thể cho ông ta biết. Tuy mình không nói rõ với đồng môn, nhưng mình đã thề trước mộ sư phụ, không coi ông ta là cha!” thế rồi nước mắt tuôn lã chã. Mạnh Thần Thông nói: “Ồ, sao người lại khóc nữa? Ta giữ người lại bên cạnh, chính là muốn truyền võ công tuyệt thế của ta cho người. Người làm đồ đệ của ta không tốt sao? Người khác muốn còn không được nữa là!” Cốc Chi Hoa không nói gì mà chỉ lắc đầu.

Mạnh Thần Thông thấy thế thì lại nghi ngờ, đang định hỏi thì nhị đệ tử Ngô Mông của y bước vào: “Thiên thủ thần thân Cơ Hiểu Phong xin gặp người.” Mạnh Thần Thông nạt: “Bảo y cút đi, hôm nay ra chẳng gặp ai cả!” Ngô Mông nói: “Y bảo có chuyện rất quan trọng. Hình như y đang bị thương.” Mạnh Thần Thông nói: “Y sống hay chết có liên quan gì đến ta? Chuyện quan trọng đến mức nào ta cũng mặc!” Chợt bên ngoài cửa có giọng nói khàn khàn vang lên: “Mạnh Thần Thông, người có biết tại sao ta bị thương không? Ta bị thương vì người đấy! Nếu hôm nay người không gặp ra, ngày sau người sẽ chết trong tay đệ tử phái Mang Sơn” Mạnh Thần Thông ngạc nhiên, kêu: “Hay lắm Thiên thủ thần thân, người dám xông thẳng vào đây! Ta sẽ để cho người vào, nếu người nói dối nửa lời, ta sẽ đánh chết người.” Nói xong, y nhốt Cốc Chi Hoa vào phòng trong rồi ra mở cửa cho Cơ Hiểu Phong, chỉ thay Cơ Hiểu Phong mình đầy vết máu, cánh tay phải đã sùi xuống, Mạnh Thần Thông nhìn thế thì nói: “Đúng thế, người đã bị trúng Tỳ bà chưởng của Tào Cẩm Nhi. Sao người lại đối địch với mẹ ta?” Cơ Hiểu Phong nói: “Ta từ đại hội Mang Sơn biết được trong vòng năm năm nữa Tào Cẩm Nhi và Dục Trọng Mâu sẽ giết chết người. Ta vì người cho nên mới liều mạng đánh cắp vật của bọn chúng!” Mạnh Thần Thông nói: “Khoan đã, khoan đã, thân phận của người mà cũng xứng tham gia đại hội Mang Sơn?”

Cơ Hiểu Phong nói: “Chính ta đã dò hỏi! Tưởng Lộc Tiêu là huynh đệ kết bái của ta, trong đại hội Mang Sơn lần này, từ đầu đến cuối y đều có mặt. Ta biết được mọi chuyện là nhờ y!”

Cốc Chi Hoa bị nhốt trong phòng nghe rất rõ là nó lời của ông ta, như thế há chẳng phải Mạnh Thần Thông sẽ biết hết tất cả mọi chuyện hay sao? Nhưng Tưởng Lộc Tiêu là một kiếm khách chính phái có tiếng tăm ở Hà Nam, còn Cơ Hiểu Phong là một tên trộm trên võ lâm, sao họ lại là huynh đệ kết bái của nhau? Chả lẽ y cố ý nói dối Mạnh Thần Thông. Chỉ nghe Mạnh Thần Thông nói: “Ồ, té ra Tưởng Lộc Tiêu cũng tham gia đại hội Mang Sơn, vậy thì đúng! Đây, sao người không nói gì nữa?” Cốc Chi Hoa nghe Mạnh Thần Thông nói thế thì biết y đã tin Cơ Hiểu Phong, nàng không khỏi giật mình.

Té ra Tưởng Lộc Tiêu và Cơ Hiểu Phong có mối giao tình, có một lần Tưởng Lộc Tiêu áp tiêu cho một tiêu cục, đã ác chiến với Độc cước đại đạo ở miền Hà Nam là Phương Quân Hùng, kết quả Phương Quân Hùng bị y chém đứt một cánh tay, còn y thì bị Phương Quân Hùng dùng Thiết sa chưởng đánh tọng thương.

Chính nhờ Cơ Hiểu Phong đã đến Tiêu vương phủ đánh cắp một cây thiên niên hà thủ ô nên mới trị thượng được cho y. Vì thế Tưởng Lộc Tiêu mới chịu cúi mình kết thành huynh đệ với y, trên giang hồ không biết bí mật này. Mạnh Thần Thông đã biết chuyện này.

Chợt Cơ Hiểu Phong lão đảo, y phải vội vàng vịn vách tường, lúc này đầu đã va vào tường, Mạnh Thần Thông kéo y tới, liên tục điểm vào các huyệt toàn cơ ngọc hoành, phong phủ, quy tàng, duy đạo, cư tiêu, phụng vĩ giúp y cầm máu, rồi sai nhị đệ tử Ngô Mông: “Người hãy đem hai viên tiểu hoàn đơn đến đây, rồi lấy tục đoạn hoàn giao giúp y nối xương.” Mạnh Thần Thông khám vết thương cho Cơ Hiểu Phong, cười rằng: “May mà Tào Cẩm Nhi đã truyền Thiết tỳ bà cho Lữ Đạo Lân, công phu Thiết

tỳ bà chưởng của mụ vẫn chưa đến hoả hầu, nếu người bị trúng binh khí của mụ thì chắc đã mất mạng!”

Một lát sau Ngô Mông lấy tiểu hoàn đơn đến cho y uống, loại tiểu hoàn đơn mà Mạnh Thần Thông tự luyện là loại thuốc có hiệu quả nhất trong các loại thuốc trị thương, có khả năng bồi dưỡng nguyên khí, Cơ Hiểu Phong uống xong, sau một tuần trà thì sắc mặt dần dần tươi tắn, lúc này Ngô Mông đã dùng tục đoạn giao nối xương lại cho y. Cơ Hiểu Phong đứng dậy, nhưng chẳng nói lời tạ ơn Mạnh Thần Thông mà trái lại Mạnh Thần Thông còn cảm tạ y: “Hay lắm, quả nhiên người đã liều mạng vì ta, người muốn báo đáp thế nào?”

Cơ Hiểu Phong nói: “Kim ngân châu báu thì ta có thể tự lấy, không cần người.

Ta chỉ mong người thu ta làm đệ tử.” Mạnh Thần Thông nói: “Tại sao người muốn làm đồ đệ của ta?” Cơ Hiểu Phong nói: “Hiện nay điều ta thiếu là võ công thượng thừa, nếu có thể học được vài phần bản lĩnh của người, khi ta đi ăn trộm thì không bị người ta đánh nữa. Ha ha, lúc đó dù kim ngân châu báu trong hoàng cung đại nội, ta cũng có thể lấy ra để hiếu kính cho sư phụ!” Mạnh Thần Thông cười ha hả rồi nói: “Được, người rất mau mắn, ta thu người làm đệ tử ký danh.” Cơ Hiểu Phong dập đầu ba cái rồi kêu: “Sư phụ!” Rồi y mừng rỡ nói: Lần này tôi đi đánh cắp giùm cho sư phụ, tuy bị Tào Cẩm Nhi đánh một trận nhưng coi như cũng đáng giá.”

Mạnh Thần Thông nói: “Người hãy từ từ mà kể, đừng vội.” Cơ Hiểu Phong nói: “Được, vậy tôi sẽ nói từ đầu, Lữ Tứ Nương thu nhận một đệ tử quan môn, ông có biết không?” Cốc Chi Hoa nghe tim đập thình thình, chỉ nghe giọng nói của Mạnh Thần Thông hơi run: “Ồ, ả tên là gì?” Cơ Hiểu Phong nói: “Tên là Cốc Chi Hoa.” Mạnh Thần Thông nói: “Ông có biết cha mẹ của ả là ai không?” Cơ Hiểu Phong nói: “Nghe nói là con gái của Lương Hồ đại hiệp Cốc Chính Minh.” Mạnh Thần Thông thở phào: “Tiểu cô nương ấy không gạt mình.”

Cốc Chi Hoa thở phào, thầm nhủ: “Huynh đệ kết nghĩa của Cơ Hiểu Phong cũng tham gia đại hội Mang Sơn, nhưng tại sao y không biết mình là con của Mạnh Thần Thông? Chẳng lẽ y định muốn giấu giùm cho mình? Mình và y không quen nhau, y cần gì phải giao cho mình? Chẳng lẽ y đợi đến cuối cùng mới tiết lộ?” Cốc Chi Hoa cứ thắc thỏm trong lòng, chỉ nghe Cơ Hiểu Phong tiếp tục nói: “Thực ra Lữ Tứ Nương đã biết ông ẩn cư ở núi Thái Hàng, sở dĩ bà ta không đến tìm ông là bởi tự thấy không nắm chắc phần thắng. Sau đó bà ta đã bỏ ra mười năm luyện thành một môn Thiếu dương thần công, nghe nói đó chính là khắc tinh của Tu la âm sát công.” Mạnh Thần Thông nói: “Làm sao người biết bí mật này?” Cơ Hiểu Phong nói: “Do chính đệ tử của Lữ Tứ Nương nói với Tào Cẩm Nhi!” Mạnh Thần Thông nói: “Tại sao ả lại có thể nói bí mật của bốn môn trước mặt người ngoài? Chuyện này chẳng hợp tình hợp lý tí nào.”

Cơ Hiểu Phong nói: “Điều đó thì tôi không biết, nhưng nghĩa huynh của tôi chưa bao giờ nói dối, ông ta cũng không có lý do gì gạt tôi!”

Mạnh Thần Thông nào biết, vì ngày hôm ấy Cốc Chi Hoa bị Tào Cẩm Nhi ép buộc, đầu tiên là tiết lộ bí mật về thân thể của nàng, tiếp theo lại đuổi nàng ra khỏi phái Mang Sơn. Trong tình huống ấy, Cốc Chi Hoa đang rất kích động nào có thể nghĩ ngợi gì nhiều. Vả lại nàng đã phụng di lệnh của sư phụ, trao Thiếu dương thần công cho Tào Cẩm Nhi, nếu lúc đó không đưa ra thì chỉ e sau này không có dịp gặp lại. Lúc này nàng nghe Mạnh Thần Thông hỏi Cơ Hiểu Phong mới thầm hỏi hận, thấy mình quá kém cỏi kinh nghiệm giang hồ, đã để bí mật của bản môn cho người ngoài biết.

Nhưng nàng thầm ngạc nhiên: “Tại sao cho đến bây giờ Cơ Hiểu Phong vẫn chưa tiết lộ thân thể bí mật của mình? Chẳng lẽ y quả thật không biết? Y đã biết những lời mình nói với sư tỷ, tại sao không biết Mạnh Thần Thông là cha mình?” Chỉ nghe Cơ Hiểu Phong tiếp tục nói: “Sư phụ, nếu ông không tin, học trò còn có bằng chứng. Cốc Chi Hoa đã đưa ba thiên Thiếu dương thần công của Lữ Tứ Nương cho Tào Cẩm Nhi, học trò đã đánh cắp được ba thiên bí kíp này.” Mạnh Thần Thông trợn mắt, nói: “Đưa cho ta xem. Hừ ta phải xem Lữ Tứ Nương làm được trò trống gì!” Cốc Chi Hoa thầm kêu khổ, nghĩ bụng ba thiên Thiếu dương thần công này tuy mất trong tay Tào Cẩm Nhi, nhưng nếu không phải vì mình tiết lộ bí mật của bốn môn, trao cho Tào Cẩm Nhi trước mặt mọi người, Thiên thủ thần châu làm sao có thể đánh cắp được? Nếu truy tận ngọn ngành, tất cả đều là do mình sai, lúc này nàng rất hối hận.

Mạnh Thần Thông đọc kỹ ba thiên Thiếu dương thần công, lúc đầu chỉ nghe y không ngừng cười lạnh.

Thiên thủ thần châu thầm nhủ: “Chẳng lẽ Lữ Tứ Nương nói quá sự thực, ba thiên Thiếu dương thần công này

thật ra chẳng có ích gì, cho nên Mạnh Thần Thông mới coi thường như thế? Ôi chao, nếu biết như thế thì mình đâu cần phải thí mạng.” Một hồi sau, Mạnh Thần Thông không cười lạnh nữa, sắc mặt càng lúc càng nặng nề trái lại Cơ Hiểu Phong thở phào.

Té ra Tu la âm sát công của Mạnh Thần Thông là môn công phu đệ nhất trong tà phái, lại thất truyền đã lâu võ học của Lữ Tứ Nương tuy là đệ nhất trên đời bà ba đã từng dò hỏi tình trạng của những người đã chết, nhưng vẫn không thể biết ra chỗ ảo diệu của Tu la âm sát công, cho nên bà sáng tạo ra Thiếu dương thần công chỉ để phòng ngự Tu la âm sát công, không thể phá giải, trong đó đương nhiên cũng có chỗ không chu toàn. Cho nên khi Mạnh Thần Thông đọc vài trang đầu thì không khỏi coi thường.

Nhưng đọc xong ba thiên Thiếu dương thần công, Mạnh Thần Thông bắt đầu cả kinh, người luyện Thiếu dương thần công có thể tăng lên công lực chống lại ngoại tà xâm nhập, tuần tự dần tiến, từ nông đến sâu, cho đến phía sau thì càng ảo diệu. Mạnh Thần Thông thầm nhủ: “Võ công của Lữ Tứ Nương quả nhiên hơn mình rất xa, mục ta chưa luyện Tu la âm sát công mà đã nghĩ ra được cách phòng ngự, quả thực rất đáng khâm phục! Tuy Thiếu dương thần công chưa thể phá giải công phu của mình nhưng nếu có một người có công tức tương đương với mình luyện loại công phu này thì Tu la âm sát công chẳng làm gì được y. Nếu bốn cao thủ thuộc hàng nhất lưu phái Mang Sơn luyện loại công phu này thì chẳng khó gì lấy mạng mình!” y nghĩ đến đó thì làm sao có thể cười được!

Cơ Hiểu Phong nói: “Sư phụ thấy Thiếu dương thần công như thế nào?” Mạnh Thần Thông nhớ lại lúc này buộc Cốc Chi Hoa nói ra khẩu quyết, nhưng giờ đây lại chẳng cần tốn công phu gì nữa, thế rồi cười ha hả: “Rất đáng giá!” lúc này y đã nhớ hết tất cả những điểm quan trọng của Thiếu dương thần công, thế là y đặt ba thiên Thiếu dương thần công lên bàn tay rồi hai tay chấp lại, vừa vỗ nhẹ thì vụn giấy bay xuống lả tả, bùng giọng cười lớn: “Lữ Tứ Nương đã xuống mồ mà còn muốn đối địch với ta, hừ! Ta sẽ khiến cho mục chết không nhắm mắt!” Mấy câu này như gai nhọn đâm vào lòng Cốc Chi Hoa, Mạnh Thần Thông hỷ ba thiên Thiếu dương thần công đã đủ khiến cho nàng đau lòng, điều khiển cho nàng càng đau lòng hơn là từ rày về sau, chỉ có một mình nàng biết Thiếu dương thần công, sau này muốn chế phục Mạnh Thần Thông, trừ phi nàng chép lại Thiếu dương thần công rồi trao cho Tào Cẩm Nhi, hoặc nàng phải đích thân ra tay với Mạnh Thần Thông.

Tóm lại, dù trực tiếp hay gián tiếp, nàng đã là kẻ địch của cha ruột mình! Ôi, nàng làm sao có thể đối phó với cha ruột của mình?

Trong lúc này, Cốc Chi Hoa chợt nghĩ đến tự sát, tuy Mạnh Thần Thông đã thu kiếm của nàng, nhưng nàng vẫn có thể vận nội công đánh đứt kinh mạch để kết liễu tính mạng. Nhưng nàng đã theo Lữ Tứ Nương hơn mười năm nàng vừa muốn chết thì lập tức nhớ đến sư phụ: “Sư phụ chỉ có một đệ tử là mình, người đã bỏ ra hơn mười năm dạy mình thành người, truyền hết bản lĩnh cả đời chú mình, hy vọng mình kế thừa y bát của người, dù không thể đánh đuổi Thất Lỗ, ít nhất cũng là một người hành hiệp trượng nghĩa, mình làm sao có thể phụ lòng mong mỏi của người, dễ dàng chết đi như thế!” Thế rồi hình bóng của Kim Thế Di cũng hiện lên trong lòng nàng, giọng nói của Kim Thế Di tựa như vang lên bên tai nàng: “Sen mọc ở bùn nhờ mà chẳng hôi tanh ai trong tự người ấy trong, ai đục tự người ấy đục. Ông ta là ông ta, cô nương là cô nương, cô nương và ông ta đâu có liên quan gì! Cô nương chỉ cần nghĩ mình vốn chẳng có người cha này, cần gì phải khổ vì ông ta cả đời?” nàng lại nhớ đến lời dạy của sư phụ, nhớ đến lời khuyên của Kim Thế Di, Cốc Chi Hoa chợt thấy cứng cổ, thầm nhủ: “Đúng thế! Trừ phi ông ta đích thân giết mình, dù thế nào đi nữa mình cũng không thể tự kết liễu tính mạng của mình.” Tuy Cốc Chi Hoa có thể xua tan ý nghĩ tự sát nhưng nàng không thể nào vượt qua nỗi khổ não trong lòng mình.

Mạnh Thần Thông tiếp tục hỏi Cơ Hiểu Phong: “Ở đại hội Mang Sơn còn có tin tức gì nữa không?” Cơ Hiểu Phong nói: “Còn có một việc lớn nữa, đồ đệ của Liễu ân hòa thượng là Diệt Pháp hòa thượng lại xuất hiện.” Mạnh Thần Thông nói: “Ồ, y đã mai danh ẩn tích mấy mươi năm, lại xuất hiện nữa ư? Chắc y biết Lữ Tứ Nương đã chết cho nên mới dám xuất hiện.” Cơ Hiểu Phong nói: “đúng thế! Y đến đại náo một hồi, nghe nói còn tranh đoạt chức chưởng môn với Tào Cẩm Nhi, nhưng cuối cùng bị Cốc Chi Hoa và Kim Thế Di đuổi chạy.” Thực ra Kim Thế Di không ra tay, Tướng Lộc Tiều nói không rõ ràng cho nên y cứ lấy sai kể sai.

Mạnh Thần Thông thất kinh, nói: “Kim Thế Di đã đến Mang Sơn lại còn giúp phái Mang Sơn đánh lui Diệt Pháp hòa thượng?” y vẫn cứ nghĩ rằng Kim Thế Di bị thương bởi Tu la âm sát công, không chết cũng tàn

phế, cho nên nghe được tin này thì làm sao không kinh hãi?

Cốc Chi Hoa cũng rất lấy làm lạ, tại sao Cơ Hiếu Phong từ đầu đến cuối không nói nàng là con của Mạnh Thần Thông? Cốc Chi Hoa không biết rằng, té ra Tướng Lộc Tiều là một kiếm khách chính phái, ông ta cũng Thông cảm với cảnh ngộ của Cốc Chi Hoa. tuy tiết lộ bí mật của phái Mang Sơn cho Cơ Hiếu Phong biết, nhưng lại không tiết lộ bí mật cá nhân của người khác, cho nên đã giấu mối quan hệ giữa Cốc Chi Hoa và Mạnh Thần Thông.

Cốc Chi Hoa đang rối bởi lòng dạ, chỉ nghe Mạnh Thần Thông lại cười: “Hiếu Phong, người vừa mới vào bốn môn thì đã lập được công lớn, ta nhất định sẽ không đối xử tệ với người, trước tiên người hãy theo đại sư huynh luyện một loại công phu cơ bản, ba ngày sau, ta sẽ đích thân truyền thụ Tu la âm sát công cho người. Ha ha! Vài năm nữa, đợi ta luyện Tu la âm sát công đến tầng thứ chín, lúc đó ta đã là thiên hạ vô địch, còn người đã là thiên hạ đệ nhất thánh thủ thân thân.”

Cơ Hiếu Phong đập đầu mấy cái lui ra khỏi thạch thất, Mạnh Thần Thông cười vẫn không ngớt, rồi y mở cửa sương phòng, y liếc mắt nhìn thì thấy Cốc Chi Hoa sắc mặt trắng bệch, y lại cười đắc ý nói: “Người đã nghe hết cả rồi chứ? Người cũng biết sợ? Ta muốn người biết rằng Thiếu dương thần công của sư phụ người giờ đây chỉ có ta và người biết.” Cốc Chi Hoa nhìn thần sắc của y, bất đồ giật mình: “Chắc lần này ông ta sẽ hạ độc thủ mình đây” chỉ nghe Mạnh Thần Thông tiếp tục nói: “Người nên đắc ý mới phải! Trên đời này, ngoại trừ người không ai có thể sử dụng Thiếu dương thần công làm khó ta nữa.”

Y nói đến đây thì bất ngờ mất lộ hung quang lạnh lùng nói: “Giờ đây chỉ có hai con đường cho người chọn, một là đi theo bốn môn, ta còn sống ngày nào thì người không được rời ta ngày ấy. Nếu người còn muốn báo thù cho phái Mang Sơn, vậy thì chỉ có một con đường chết, ta phải hành hạ người để người chết từ từ. Người đừng trách ta ác độc, ai bảo người là đệ tử của Lữ Tứ Nương, nay ngoại trừ ta, còn ai biết được Thiếu dương thần công nữa? Được, ta cho người một kỳ hạn, người hãy tự suy nghĩ, ngày mai phải trả lời cho ta biết. Người có nghe rõ không?”

Lúc này Mạnh Thần Thông nghe Cơ Hiếu Phong báo Cốc Chi Hoa là con của Lương Hồ đại hiệp Cốc Chính Minh, hoàn toàn phù hợp với lời khai của Cốc Chi Hoa, y không còn hoài nghi Cốc Chi Hoa là con gái của mình, thế là quyết định nếu Cốc Chi Hoa không chịu khuất phục thì sẽ giết chết nàng!

Cốc Chi Hoa cố gắng nén nổi bi phẫn trong lòng mình, ngẩng mặt nhìn Mạnh Thần Thông, kiêu hãnh nói: “Cần gì phải đợi đến ngày mai, ông cứ ra tay ngay cho xong!” Mạnh Thần Thông quát: “Cái gì? Người quyết định như thế nào?” Cốc Chi Hoa nói: “Tôi thà chết chứ không chịu làm đệ tử của ông” Mạnh Thần Thông nói: “Người còn trẻ tuổi mà không sợ chết sao?” Cốc Chi Hoa nói: “Không, tôi không phải không sợ chết nhưng nếu làm đệ tử của ông thì còn đáng sợ hơn cả chết!”

Mạnh Thần Thông cười lạnh nói: “Người cậy là đệ tử của danh môn chính phái nên coi thường ta phải không? Được, người muốn chết thì ta sẽ giúp cho người.” rồi giơ tay lên, ngấm vận Tu la âm sát công, trong nhất thời lòng bàn tay trở nên đen như mực rồi y chậm rãi vỗ xuống đầu Cốc Chi Hoa. Hai người mặt đối mặt, Mạnh Thần Thông chợt thấy Cốc Chi Hoa rơi đôi dòng lệ, y nào biết, không phải Cốc Chi Hoa sợ chết mà là nàng đau lòng bởi thảm kịch nhân luân, ngay lúc này người đã sinh ra nàng sắp xuống tay giết nàng.

Mạnh Thần Thông tuy không còn hoài nghi Cốc Chi Hoa là con gái của mình nữa, nhưng không hiểu sao thấy nàng rơi nước mắt thì lại mềm lòng! Suốt đời y giết người chưa bao giờ chớp mắt, thế nhưng lần này lại mềm lòng, quả thực đó là chuyện chưa bao giờ có. Cốc Chi Hoa nhắm mắt chờ chết, nhưng chỉ cảm thấy đỉnh đầu mát rượi, hình như có một tảng băng dần dần tan chảy, còn bàn tay của Mạnh Thần Thông thì vẫn chưa chạm vào nàng. Cốc Chi Hoa mở bừng mắt, kêu lên: “Ông muốn giết cứ giết, cần gì phải đắn đo.”

Mạnh Thần Thông nghiêng rằng, lại dè chừng xuống, nhưng tựa như có một nguồn lực nặng ngàn cân đẩy lên khi lòng bàn tay còn cách đỉnh đầu nàng ba tấc, không hiểu sao y lại không dè xuống nữa.

Ngay lúc này, Ngô Mông chợt chạy vào nói: “Ở cửa cốc phát hiện có một lão hòa thượng kỳ quái, y đòi sư phụ phải ra đón y.” Mạnh Thần Thông thu chuyển thế, nói: “Người miệng thì nói không sợ, nhưng trong lòng đang sợ, người đừng giấu ta nữa. Nay ta từ bi để cho người suy nghĩ tiếp một ngày.”

Cốc Chi Hoa kêu lên: “Ông cần gì phải hành hạ tôi thêm một ngày nữa? Ngày mai câu trả lời của tôi cũng chẳng thay đổi, ông muốn giết tôi thì hãy cứ mau ra tay.”

Nhưng Mạnh Thần Thông đã đi ra khỏi thạch thất, y giả vờ không nghe nàng nói gì nữa. Chỉ nghe bình một tiếng, hai cánh cửa đá dày đóng sầm lại trong phòng tối om. Tiếng bước chân của Mạnh Thần Thông dần xa, Cốc Chi Hoa nghe tiếng y quát văng vẳng: “Kẻ nào mà lớn gan dám đòi ta ra tiếp?”

Có tiếng đệ tử của Mạnh Thần Thông lo lắng trả lời: “Chúng con vốn không muốn kinh động đến sư phụ nhưng lão hòa thượng quái dị này hình như có bản lĩnh cao cường, bọn chúng con chặn không được!” Nói chưa dứt lời thì nghe tiếng cây thiết trượng chạm xuống đất, Mạnh Thần Thông nghe âm thanh ấy cách đó khoảng một dặm, chỉ trong chốc lát thì tựa như đã đến trước cửa! Mạnh Thần Thông giật mình, nói: “Đúng thế, quả nhiên là có bản lĩnh, chẳng trách nào các người chặn không được.”

Y bước ra nhìn, dưới ánh trăng chỉ thấy một hòa thượng thân hình cao lớn, râu và chân mày bạc phơ, nhưng mặt thì đỏ hồng hào, Mạnh Thần Thông vừa nhìn thì biết lão đã học nội công huyền môn chính tông, vả lại là một cao thủ có căn cơ thâm hậu Mạnh Thần Thông ngẩn người, thầm nhủ: “Trong chính phái chưa từng nghe nói có nhân vật này, chẳng lẽ là trưởng lão gì đó của Đạt Ma viện chùa Thiếu Lâm?” đối với những nhân vật lừng lẫy trong võ lâm, Mạnh Thần Thông dù cho chưa gặp cũng đã từng nghe nói tới có thể biết sơ qua võ công và dung mạo của họ, chỉ có trưởng lão của Đạt Ma viện chùa Thiếu Lâm là những cao tăng đã bế quan mấy mươi năm, đương nhiên người trong giang hồ không biết được.

Nhưng hòa thượng già này lại không giống cao tăng hữu đạo, chỉ thấy ở chân mày của lão có ẩn hiện sát khí, ăn mặc cũng rất kỳ quặc, trên lưng lại vác một cái bao bố rất to, tay cầm cây thiền trượng to bằng miệng bát.

Mạnh Thần Thông nhìn hòa thượng ấy rồi hỏi: “Đại sư nửa đêm đến thăm, không biết có gì chỉ giáo?” hòa thượng ấy cười ha hả: “Không có chuyện thì không đến điện Tam Bảo, đương nhiên là có chuyện mới đến đây. Lão Mạnh, ta nghe tiếng của ông đã lâu, chúng ta hãy làm quen nhau?” rồi y đặt cái bao bố xuống, bước sải tới giờ bàn tay to bè bắt tay Mạnh Thần Thông.

Mạnh Thần Thông là kẻ già dặn giang hồ, đương nhiên biết y có ý tỉ thí, trong lòng cả giận, thầm nhủ: “Người tưởng đã luyện nội công chính tông huyền môn thì ta sợ người đấy hử?” nhưng y cũng không dám khinh địch, thầm thì triển Tu la âm sát công đến tầng thứ bảy bắt tay với hòa thượng, y chỉ cảm thấy một luồng đại lực truyền qua, hai người đều thối lui ba bước, nhưng hòa thượng ấy thối lui ba bước mà thân hình vẫn lão đảo, vả lại còn không khỏi rung mình một cái, rõ ràng y đã thua. Mạnh Thần Thông chưa kịp lên tiếng thì hòa thượng quái lạ ấy cười ha hả: “Mạnh lão quái quả nhiên danh đồn không ngoa, đáng hưởng một món hậu lễ của ta”

Mạnh Thần Thông thấy hòa thượng quái dị dám tiếp một chưởng của y mà vẫn không bị thương, trong lòng thầm phục, thế rồi mới nói: “Trên đời này chẳng có mấy người có thể chống nổi Tu la âm sát công của tôi, đại sư cũng đáng cho tôi ra nghênh đón. Xin mời đại sư ban cho tôi biết pháp hiệu?” hòa thượng quái dị ấy nói: “Ông muốn hỏi pháp hiệu của ta? Ta chính là Diệt Pháp hòa thượng!” Mạnh Thần Thông ngẩn người, kêu lên: “Té ra đây là Diệt Pháp hòa thượng, chẳng trách nào tôi nhận không ra! Quả thật chúng ta đều đã nghe danh của nhau đã lâu.” Diệt Pháp hòa thượng nói: “Ông nói đúng lắm, chúng ta đều đã nghe danh nhau, từ lâu tôi đã muốn gặp ông. Nay tôi tặng cho ông một món quà hậu gặp mặt, đảm bảo ông vừa thấy sẽ thích!” người tặng quà lại khen món quà của mình tốt trên đời hiếm có. Mạnh Thần Thông thầm nhủ: “Xem thử y tặng cái gì? Chẳng lẽ còn hơn cả Thiếu dương thần công?” Chợt thấy Diệt Pháp hòa thượng giở cái bao bố lên, xé toạc ra, một người nhảy ra đó một nước. Diệt Pháp hòa thượng xĩa ngón tay tới, thiếu nữ ấy nhảy bật dậy, ngoác mồm mắng: “Lừa lọc, ta với người không thù không oán, tại sao người lại bắt nạt ta?” rồi nàng rút soạt thanh kiếm toan lao tới liều mạng với Diệt Pháp hòa thượng, Diệt Pháp hòa thượng cười rằng: “Người hãy nhìn xem ở đây là ai?” thiếu nữ ấy liếc nhìn thì thấy Mạnh Thần Thông, nàng hoảng hồn kêu thét lên, Diệt Pháp hòa thượng nhân lúc nàng thất kinh, lại vung tay điểm tới phong bế huyệt đạo của nàng.

Lúc này Mạnh Thần Thông vừa lo vừa mừng, té ra nàng thiếu nữ ấy chính là Lý Tâm Mai. Mạnh Thần Thông đã sai nhiều người tỏa ra tìm bắt Lý Tâm Mai, không ngờ nay Diệt Pháp hòa thượng lại đem nàng đến tận nơi.

Mạnh Thần Thông cười ha hả: “Quả nhiên đây là món quà tôi thích nhất, sao đại sư biết tôi đang cần ả?” Diệt Pháp hòa thượng nói: “Tôi gặp một học trò của ông ở gần núi Mang Sơn, y hỏi tôi có từng gặp một thiếu nữ như thế này không! Tôi vừa nghe thì biết ông đang muốn tìm con gái của Phùng Lâm.” Mạnh

Thần Thông nhú mào, trong lòng đang bức vì học trò của mình đã quá ngu xuẩn, tùy tiện dò hỏi người khác: “May mà gặp phải Diệt Pháp hòa thượng, nếu là cao thủ của danh môn chính phái thì họ chẳng phải tin này đã bị lộ ra ngoài?” Diệt Pháp hòa thượng tiếp tục nói: “Tiểu cô nương này quả thật lớn gan, hai năm trước ả một mình xông pha giang hồ, tôi đã biết ả. Lúc ấy ả vẫn chưa có kẻ thù, đi lại một mình trên giang hồ cũng chẳng sao, không ngờ nay ả gặp phải một kẻ thù lợi hại như ông lại còn muốn đến tham gia đại hội Mang Sơn.” Té ra Lý Tâm Mai đang muốn đến Mang Sơn dò hỏi dung tích của Kim Thế Di, nào ngờ chưa đến Mang Sơn thì đã gặp phải Diệt Pháp hòa thượng nên bị y bắt sống.

Đó chính là : Mới vừa rời khỏi chốn nguy hiểm, nay rơi lại vào tay ác đồ.

Muốn biết tiếp đó thế nào, mời xem hồi 15 sẽ rõ.

21. Thiếu Nữ Đau Buồn Vì Thân Thế -hai Ma Hội Hợp Luyện Thần Công.

Mạnh Thần Thông gọi Ngô Mông tới dặn: “Người hãy nhốt ả nha đầu này lại trước.” Ngô Mông hỏi: “Có phải cũng nhốt trong căn thạch thất ấy không?” Mạnh Thần Thông nghĩ ngợi rồi nói: “Thôi được, cứ nhốt trong căn thạch thất ấy với Cốc Chi Hoa. Người phải canh gà cẩn thận, đừng để ả chạy thoát.” Ngô Mông nói: “Sư phụ yên tâm, lần này dù mọc cánh ả cũng khó thoát.” Mạnh Thần Thông vừa được Cơ Hiểu Phong tặng Thiếu dương thần công, nay Diệt Pháp hòa thượng lại bắt Lý Tâm Ma, quả thật là thêm hoa trên gấm, mừng càng thêm mừng. Y chợt nghĩ. Cơ Hiểu Phong vì muốn mình truyền thụ võ công cho nên mới liều mạng đánh cắp đồ vật của Tào Cẩm Nhi. Diệt Pháp hòa thượng đã vào hàng cao thủ, tại sao lại đến cầu kết với mình, kết thù với phái Thiên Sơn?

Diệt Pháp hòa thượng đã đoán được nỗi nghi ngờ trong lòng y, không đợi y nói đã lên tiếng trước: “Hôm nay lão nạp đến đây có ba chuyện bàn với Mạnh cư sĩ.”

Mạnh Thần Thông nói: “Hay lắm, xin mời vào trong rồi nói tiếp.”

Mạnh Thần Thông đưa Diệt Pháp hòa thượng vào tịnh thất, kêu học trò châm một bình trà, đôi bên ngồi xuống, Mạnh Thần Thông nói: “Xin hỏi là vì ba chuyện gì?” Diệt Pháp hòa thượng nói: “Chuyện thứ nhất là tặng cho ông một món quà gặp mặt.” Mạnh Thần Thông nói: “Được đại sư hậu tứ, Mạnh mỗ thật không biết đáp trả như thế nào?” Diệt Pháp hòa thượng nói: “Tôi biết ông có rất nhiều kẻ thù, thật không dám giấu, trong số kẻ thù của ông cũng có hai người có thù với tôi, một người là Tào Cẩm Nhi, một người là Kim Thế Di.” Vừa rồi Mạnh Thần Thông đã nghe Cơ Hiểu Phong kể Diệt Pháp hòa thượng đại náo Mang Sơn, lòng thầm nhủ: “Chả lẽ y đến đây cầu xin mình liên thủ?” Chỉ nghe Diệt Pháp hòa thượng nói: “Chúng ta có cùng kẻ thù, bởi vậy đôi bên phải tương trợ nhau, xin đừng nhắc đến hai chữ đáp đền.”

Mạnh Thần Thông nói: “Chỉ có Kim Thế Di mới đủ sức đấu với tôi một trận, còn Tào Cẩm Nhi và Dục Trọng Mậu thì có sá gì. Nếu tôi liên thủ với đại sư, giết phăng ba người này thì rất dễ, chỉ là tôi còn có nỗi khổ, trước mắt vẫn chưa dám xuất đầu lộ diện, mong đại sư hãy chờ thêm năm năm nữa, đợi tôi luyện Tu la âm sát công đến tầng thứ chín rồi sẽ giúp đại sư trả thù, đại sư thấy thế nào?” Vốn là lúc này Mạnh Thần Thông còn sợ vợ chồng Đường Hiểu Lan và phái Thiếu Lâm, vả lại kẻ thù của y quả thật rất nhiều, e rằng sau khi xuất hiện trên giang hồ thì sẽ bị mọi người truy đuổi, lúc này Tu la âm sát công vẫn chưa luyện thành, nên vẫn chưa nắm chắc được phần thắng trong tay.

Diệt Pháp hòa thượng cười rằng: “Quân tử trả thù mười năm chưa muộn. Có điều tôi sợ ông không luyện được tới tầng thứ chín.” Mạnh Thần Thông giật mình, đó là nỗi khổ tâm của y, nhưng y vẫn không hiểu tại sao Diệt Pháp hòa thượng lại biết rõ như thế, cho nên mới hỏi: “Theo đại sư nói, chả lẽ Tu la âm sát công của tôi có điều gì khiếm khuyết?” Diệt Pháp hòa thượng nói: “Không, Tu la âm sát công của ông thực sự là trên đời không ai địch nổi! Tôi đoán có lẽ trước đây không lâu, ông đã từng giao đấu với cao thủ, đã bị một chút nội thương, nếu không lúc này tôi đã không chống đỡ nổi.”

Mạnh Thần Thông nghĩ thầm: “Công lực của lão hòa thượng này tuy kém mình, nhưng ánh mắt rất sắc bén!” Thế rồi liền thần nhiên nói: “Đúng thế, tôi đã bị trúng độc châm của Kim Thế Di, còn hai ngày nữa mới khỏe hẳn.” Diệt Pháp hòa thượng nghe y bảo đã trúng độc châm của Kim Thế Di thì cũng hơi kinh hãi, thầm nhủ: “Cả Mạnh lão quái mà cũng bị Kim Thế Di đánh thương, may mà mình vẫn chưa động thủ với y!”

Mạnh Thần Thông hỏi: “Lúc này đại sư nói rằng tôi không thể luyện đến tầng thứ chín là có làm sao?” Diệt Pháp hòa thượng trả lời: “Tuy tôi chưa từng luyện Tu la âm sát công, nhưng khi còn sống sư phụ tôi đã từng nói loại công phu này tuy lợi hại nhưng một khi luyện đến tầng thứ tám thì khó tránh bị tẩu hỏa nhập ma, từ xưa đến nay chỉ có Kiều Bắc Minh, một người sống vào ba trăm năm trước luyện được đến tầng thứ chín, nhưng bí kíp luyện công của y đã thất truyền từ lâu. Cho nên năm xưa sư phụ tôi cũng muốn đến Thanh Hải hỏi thăm Bạch Giáo Đạt Ma, cầu xin bí quyết luyện Tu la âm sát công nhưng cuối cùng không đi, không biết Mạnh cư sĩ đã luyện đến tầng thứ chín chưa?”

Mạnh Thần Thông thở dài: “Đáng tiếc khi còn trẻ không có cơ hội gặp tôn sư, nếu không đã có thể thỉnh giáo ông ta, thật không dám giấu, tôi chỉ mới luyện được đến tầng thứ bảy.”

Diệt Pháp hòa thượng nói: “Vậy tôi đến thật hợp lúc. Chẳng dám giấu gì, khi về già sư phụ tôi đã từng bảo, người tuy không biết cách luyện công của Kiều Bắc Minh nhưng với tu vi nội công của người lúc đó chắc rằng luyện Tu la âm sát công cũng không tẩu hỏa nhập ma.” Nói đến đây thì nụ cười chợt tắt, y tiếp tục nói: “Đáng tiếc người nói như thế không lâu thì bốn môn gặp cơn biến cố, người đã chết bởi tay mục tiệp tì Lữ Tứ Nương, chuyện này chắc ông cũng đã biết từ lâu, không cần tôi phải nhắc đến nữa!”

Diệt Pháp hòa thượng kể về cái chết thảm của sư phụ mình, lẽ ra Mạnh Thần Thông phải tỏ vẻ tiếc thương mới đúng, nhưng y nghe được một nửa thì mừng rỡ đến nỗi chẳng kìm chế nổi, không đợi Diệt Pháp nói xong thì đã đứng bật dậy, vỗ đầu mình nói: “Tôi thật hồ đồ, lệnh sư là đại đệ tử của Độc tỷ thần ni, đã học được nội công chính tông, chẳng kém gì vợ chồng Đường Hiểu Lan, tôi cần gì phải bỏ gần lấy xa? Lẽ ra phải tìm đại sư mới đúng!” Thực ra lúc đó Lữ Tứ Nương chưa chết. Diệt Pháp hòa thượng nào dám lộ mặt, dù Mạnh Thần Thông có tìm y, y sợ Lữ Tứ Nương mà biết được nói không chừng y chưa luyện xong công phu thì đã bị giết chết, bởi vậy y làm sao dám câu kết với Mạnh Thần Thông?

Diệt Pháp hòa thượng cười ha hả: “Nay tôi tìm ông, ông không cần tìm tôi nữa. Tôi sẽ truyền khẩu quyết nội công chính tông cho ông, ông truyền Tu la âm sát công cho tôi, đôi bên chúng ta đều có lợi. Mạnh lão quái, ông có chấp nhận cuộc giao dịch này không? Đây chính là lý do thứ hai tôi phải tìm ông.” Mạnh Thần Thông mừng như điên, nắm chặt hai tay Diệt Pháp hòa thượng, đắc ý cười rộ, không cần y phải nói, Diệt Pháp đã biết y đồng ý một ngàn lần, một vạn lần.

Mạnh Thần Thông đang mừng như điên, chợt nghĩ rằng: “Y chấp nhận lấy tâm pháp nội công chính tông trao đổi với mình, vốn đôi bên đều có lợi, nhưng như thế tuyệt kỹ của mình cũng phải truyền thụ cho y, nội công của y thuần chính hơn mình, chỉ e sau này y sẽ hơn mình, dù cho mình luyện Tu la âm sát công đến tầng thứ chín cũng chưa chắc là thiên hạ vô địch!” Nhưng chợt nghĩ lại: “Vạn lần không thể bỏ cơ hội này, Tu la âm sát công ảo diệu thần kỳ, mình chỉ thay đổi một chút thì y làm sao biết? Dù thế nào đi nữa, mình không thể để y hơn mình được.” Mạnh Thần Thông là kẻ già dặn xảo quyệt, trong lòng tính toán nhưng mặt thì vẫn chẳng hề biểu lộ ra, cười chưa dứt thì chợt nghe Diệt Pháp hòa thượng nói: “Mạnh lão ca, còn có một chuyện thứ ba nữa, đảm bảo ông nghe sẽ càng mừng hơn!” Ban đầu y gọi Mạnh Thần Thông là Mạnh cư sĩ, sau đó là Mạnh lão quái, bây giờ là Mạnh lão ca, càng lúc càng thân mật.

Mạnh Thần Thông nghe thế thì ngạc nhiên, thầm nghĩ: “Điều y lo lắng suốt đời là làm thế nào luyện được đến tầng thứ chín của Tu la âm sát công, nay Diệt Pháp hòa thượng chấp nhận trao đổi tâm pháp nội công chính tông với y, đó đã là chuyện mừng, y không nghĩ ra được còn có chuyện gì đáng mừng hơn.

Diệt Pháp hòa thượng nói: “Mạnh lão ca, tôi xin chúc mừng ông trước” Mạnh Thần Thông nói: “Chúc mừng gì?” Diệt Pháp hòa thượng từ tốn nói: “Chắc ông biết tôi đã đại náo Mang Sơn một trận?”

Mạnh Thần Thông vừa nghe Cơ Hiểu Phong kể biết rằng y bị Kim Thế Di cùng phái Mang Sơn đuổi chạy trốn chết, thầm nghĩ: “Đó là chuyện mất mặt của y, có gì đáng mừng?” Rồi gật đầu nói: “Có người nói với tôi, ông muốn tranh đoạt chức chưởng môn với Tào Cẩm Nhi. Thực ra chỉ cần ông đồng tâm hợp lực với tôi, chỉ cần tu luyện vài năm thì thiên hạ có ai chống nổi ông và tôi cần chi một chức chưởng môn?” Y muốn an ủi Diệt Pháp. Diệt Pháp lại nói: “Tôi đâu thèm cái chức chưởng môn ấy, tôi đã bại trận ở Mang Sơn nhưng trong lòng rất vui mừng, ông có biết tôi bại trong tay ai không?” Mạnh Thần Thông giả vờ kinh ngạc: “Ai mà có bản lĩnh có thể đánh bại nổi ông? Có phải Bản Không thượng nhân cũng đến Mang Sơn?Ồ, không phải, thật sự tôi đoán không được!” Thật ra y ngại nói tên của Kim Thế Di, bởi vì Kim Thế Di tuy nổi tiếng trên giang hồ mười năm, nhưng rốt cuộc vẫn là hậu bối của Diệt Pháp hòa thượng.

Diệt Pháp hòa thượng nói: “Nếu người đó là Bản Không thượng nhân thì không có gì là lạ! Người đó chính là đệ tử của Lữ Tứ Nương”

Mạnh Thần Thông rất ngạc nhiên, hỏi: “Có phải là Cốc Chi Hoa không? Ồ... ồ có bản lĩnh đến thế sao?” Diệt Pháp hòa thượng cười ha hả: “Cho nên tôi mới chúc mừng ông!”

Mạnh Thần Thông như rơi vào màn sương mù, hỏi: “lão huynh, sao lại nói thế?” Diệt Pháp hòa thượng nói: “Ông vẫn chưa biết sao? Đệ tử quan môn của Lữ Tứ Nương chính là con gái ruột của ông đấy, con gái của ông tuổi còn trẻ mà đã học được bản lĩnh như thế, lẽ nào ông không vui mừng?”

Lời nói của Diệt Pháp hòa thượng như sấm nổ giữa trời xanh, dù Mạnh Thần Thông đã trải qua vô số sóng gió, nhưng cũng chưa từng chấn động như thế, chỉ thấy y run rẩy, đứng phắt dậy nói: “Ông nói có thật không?” Diệt Pháp hòa thượng cười ha hả: “Mạnh lão ca, quả thực đệ tử của Lữ Tứ Nương chính là con gái ruột của ông!”

Mạnh Thần Thông định thần, vội vàng hỏi: “Làm sao ông biết?” Diệt Pháp hòa thượng nói: “Khi tôi đến Mang Sơn cũng là lúc Tào Cẩm Nhi xử lý chuyện cha con ông!” Mạnh Thần Thông nói: “Mụ ta xử lý thế nào?” Diệt Pháp hòa thượng nói: “Chính bởi vì Cốc Chi Hoa là con gái của ông cho nên Tào Cẩm Nhi mới đuổi nó ra khỏi phái Mang Sơn!” Mạnh Thần Thông kêu ồ một tiếng, thầm nhủ: “Té ra hẳn bị Tào Cẩm Nhi đuổi ra khỏi Mang Sơn!”

Dù Diệt Pháp hòa thượng đã tai nghe mắt thấy, vả lại Tào Cẩm Nhi cũng đã đuổi Cốc Chi Hoa ra khỏi môn phái, đó đương nhiên không thể là giả nữa nhưng Mạnh Thần Thông vẫn chưa dám tin, lại hỏi: “Tôi nghe nói đệ tử quan môn của Lữ Tứ Nương là con gái của Lương Hồ đại hiệp Cốc Chính Minh, chẳng lẽ là giả?” Diệt Pháp hòa thượng nói: “Cốc Chính Minh chỉ là người nuôi dưỡng con gái của ông. Tôi hỏi ông năm xưa sau khi ông giết bang chủ của Cái Bang Châu Ký có phải đã bị người ta vây đánh?” Mạnh Thần Thông nói: “Đúng thế, quả là có chuyện này.” Diệt Pháp hòa thượng nói: “Sau đó vợ chồng ông bị bọn chúng đuổi theo, rồi lạc nhau ở cánh đồng hoang gần sông Thanh Vân?” Mạnh Thần Thông nhớ lại chuyện xưa, nghiêng rằng nói: “Nội tử lúc đó đã bị trọng thương, tôi không thể nào lo cho mẹ con nàng, đến nay đã trở thành mối đại hận! Lúc đó tiểu nữ chỉ vừa mới tròn một tuổi, tôi tưởng rằng họ đã chết cả” Diệt Pháp hòa thượng hỏi: “Cốc Chính Minh và đệ tử của y là Liễu Hành Sâm lúc đó cũng tham gia vây đánh?” Mạnh Thần Thông nói: “Đúng thế, tôi biết có thầy trò bọn họ nhưng không gặp.” Diệt Pháp hòa thượng nói: “Chẳng sai tí nào, chính Liễu Hành Sâm đã nói với Tào Cẩm Nhi chuyện này!” Chứng cứ đã rõ ràng rành, không có gì đáng nghi nữa, Mạnh Thần Thông vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ, chỉ thấy chòm râu dài của y hơi rung rung, một lúc sau vẫn chưa nói nên lời. Diệt Pháp hòa thượng thầm ngạc nhiên, từ trong thần sắc của Mạnh Thần Thông y có thể nhận ra Mạnh Thần Thông tuy đang vui mừng nhưng cũng có vài phần lo sợ.

Diệt Pháp hòa thượng vẫn chưa biết Cốc Chi Hoa đã rơi vào tay Mạnh Thần Thông, Mạnh Thần Thông đang nhớ lại chuyện lúc này, y hiểu tại sao Cốc Chi Hoa lại nhìn y với ánh mắt như thế: “Té ra nó quả nhiên là con gái của mình. Nó thà chịu để cho mình giết chứ không thêm ở bên cạnh mình, Ôi con cảm hận người đã sinh ra con đến thế sao!?” Mạnh Thần Thông nghĩ đến đây thì nước mắt tuôn trào, đây là lần thứ hai trong đời y rơi nước mắt, lần thứ nhất là lúc y lạc mất vợ con. Diệt Pháp nói: “Mạnh lão ca, huynh sao thế?” Mạnh Thần Thông không muốn kể cho y biết, chỉ hơi định thần rồi gượng cười: “Tôi mừng đến nỗi ra nước mắt, cảm ơn đại sư cho tôi biết tin này.” Rồi chợt nhớ lại một chuyện, lại hỏi: “Tào Cẩm Nhi có làm khó nó không?” Diệt Pháp hòa thượng nói: “Tào Cẩm Nhi vốn muốn đòi lại kiếm phổ của nó, nghe nói sau đó vì nghĩ tình nó có công với phái Mang Sơn cho nên không đòi nữa. Nhưng đã đuổi nó ra khỏi sư môn trước mặt mọi người!”

Mạnh Thần Thông lúc đầu hơi ngạc nhiên, nhưng sau đó thì hiểu ra: “Đúng thế Diệt Pháp bị nó đánh bại, đương nhiên đó là công lớn đối với phái Mang Sơn. Nhưng nó làm sao đánh bại được Diệt Pháp?” Diệt Pháp hòa thượng cười ha hả: Mạnh lão ca, chúc mừng ông có một đứa con gái giỏi như thế! Bây giờ đến lượt tôi cầu xin ông một chuyện.” Mạnh Thần Thông nói: “Chuyện gì?” Diệt Pháp trả lời: “Vì ông, cũng vì tôi, tôi mong cha con ông đoàn viên, lão Mạnh, xin ông hãy lập tức tìm con gái của lão về!”. Mạnh Thần Thông nói: “Ồ, đương nhiên là phải tìm về. Nhưng tôi không hiểu ý của đại sư, tại sao lại bảo vì ông mà cũng vì tôi?” Diệt Pháp hòa thượng nói: “Lữ Tứ Nương để lại ba thiên Thiếu dương thần công là để đối phó với ông, bộ Huyền nữ kiếm pháp của Lữ Tứ Nương là để đối phó với tiên sư, tiên sư đã bị hãm hại, bộ

kiếm pháp ấy là mối họa của tôi. May mà người tính không bằng trời tính, người kế thừa y bát của Lữ Tứ Nương là con gái của ông!” Mạnh Thần Thông vỡ lẽ ra, nói: “Ông muốn tôi tìm nó về, bảo nó đưa ba thiên Thiếu dương thần công cho tôi, Huyền nữ kiếm phổ cho ông?” Diệt Pháp hòa thượng nói: “Lệnh ái bị phái Mang Sơn đuổi ra khỏi sư môn, ông tìm về, lấy tình cha con khuyên nhủ, chắc chắn lệnh ái sẽ chấp nhận. Còn Huyền nữ kiếm phổ thì tôi chỉ xin chép lại một bản mà thôi.”

Mạnh Thần Thông thầm nhủ: “Xem ra lần này người đến gặp ta, xin ta truyền thụ Tu la âm sát công chỉ là chuyện phụ. Chuyện quan trọng hơn là muốn mượn tay ta đoạt kiếm phổ của con gái ta!” Mạnh Thần Thông đoán không sai tí nào, Liễu ân hòa thượng là người đi theo Độc tỷ thần ni lâu nhất, tinh thông võ công của phái Mang Sơn, chỉ có bộ kiếm pháp này là y vẫn chưa học được. Diệt Pháp hòa thượng muốn làm chướng môn phái Mang Sơn, đương nhiên kiếm phổ đó với y càng quan trọng hơn cả Tu la âm sát công.

Mạnh Thần Thông thầm nhủ: “Nó có chịu nhận ta làm cha hay không vẫn chưa biết! Nhưng người muốn ta lợi dụng tình cha con gạt lấy kiếm phổ của nó cho người, quả thật là điên rồi!” Thực ra Mạnh Thần Thông có lấy được kiếm phổ hay không cũng chắc chắn không đưa cho Diệt Pháp hòa thượng.

Dù sao Thiếu dương thần công đã rơi vào tay y, y cần gì phải trả ơn cho Diệt Pháp hòa thượng, để rồi bản lĩnh của Diệt Pháp hòa thượng hơn mình? Cho nên y vẫn đắn đo cuối cùng thì giấu kín chuyện cha con đã gặp nhau.

Nhưng y vì muốn lấy tâm pháp nội công chính tông, vẫn phải lấy lòng Diệt Pháp hòa thượng, thế là chấp nhận rồi nói: “Hai người chúng ta từ rày về sau sẽ là một, lão huynh cứ yên tâm, nếu tôi được lợi chắc chắn sẽ không đối xử tệ với huynh. Ngày mai chúng ta hãy bàn kỹ hơn!”

Diệt Pháp hòa thượng nói cả nửa ngày chỉ được y hứa bằng miệng, đương nhiên trong lòng chẳng vui lắm, nhưng nghĩ dù sao thời gian vẫn còn, cũng không cần phải nôn nóng.

Lại nói Cốc Chi Hoa đang mơ màng ngủ, chợt cảm thấy bên cạnh mình có hơi thở, nàng bừng tỉnh ngồi bật dậy, đưa may ra sờ thì thay mái tóc mềm mại lập tức phát giác ra đó là một người con gái.

Cốc Chi Hoa rút cây ngọc trâm trên đầu, cây ngọc trâm có dính một hạt dạ minh châu, trong căn thạch thất phát ra ánh sáng yếu ớt. Chỉ thấy thiếu nữ ấy nhỏ tuổi hơn nàng, khuôn mặt gầy ốm, trông rất xinh xắn đáng yêu, Cốc Chi Hoa đỡ nàng dậy, thấy nàng chẳng hề có phản ứng, biết nàng đã bị người ta điểm huyết đạo, khi nhìn kỹ thì bất giác cả kinh, thiếu nữ này bị điểm vào huyết khuyết bên ở sau lưng và huyết bách hội trên đỉnh đầu, hai huyết này là tử huyết, chỉ có thủ pháp điểm huyết độc môn của phái Mang Sơn mới có thể giải được hai tử huyết này mà không làm cho người bị điểm huyết tử vong, chính vì bị điểm ở hai tử huyết, dù cho đối phương có võ công cao cường đến mức nào, cũng không thể vận khí giải huyết.

Cốc Chi Hoa kinh ngạc thầm nhủ: “Là đệ tử nào của bốn môn đã hại nàng? Theo công phu của người điểm huyết, chỉ có Tào Cẩm Nhi và Dục Trọng Mâu có được bản lĩnh này. Nhưng nếu hai người đó đã điểm huyết nàng, tại sao nàng lại rơi vào tay Mạnh... Mạnh Thần Thông?”

Lý Tâm Mai cũng kinh ngạc, vừa được giải huyết đạo cho nàng bèn hỏi ngay: “Này, cô nương là người thế nào với Mạnh lão tặc?” Cốc Chi Hoa nghe mà thay bẽ bàng, đáp rằng: “Tôi cũng như cô nương, bị ông ta nhốt trong thạch thất này.” “Cô nương là ai? Cô nương là ai?” Cả hai người đều nói ra câu này.

Lý Tâm Mai đáp trước: “Tôi tên Lý Tâm Mai, là người của phái Thiên Sơn. Còn cô nương?” Cốc Chi Hoa giật mình, lạc giọng kêu lên: “Sao cô nương rơi lại vào tay y?” Lý Tâm Mai đáp: “Sao cô nương biết tôi đã từng bị Mạnh lão tặc cầm giữ?” Cốc Chi Hoa nói: “Tôi tên Cốc Chi Hoa, là người của phái Mang Sơn!” Lý Tâm Mai nói: “Ồ, có lẽ là Dục Trọng Mâu đã nói cho cô biết. Lần trước cô nương Họ Lệ cứu tôi ra, nghe cô ta nói Mạnh lão tặc và phái Mang Sơn của các người có thù lớn, trong đêm cô ta cứu tôi, Dục Trọng Mâu và Tạ Vân Chân đã từng đến Mạnh gia trang đại náo một trận. Đáng tiếc tôi không gặp họ.” Thực ra Kim Thế Di đã kể cho Cốc Chi Hoa biết chuyện Lý Tâm Mai bị giam cầm, nhưng Cốc Chi Hoa không muốn nói với nàng biết.

Cốc Chi Hoa đợi nàng nói xong thì vội vàng hỏi: “Cô nương đã bị ai bắt đến đây?” “Là một lão hòa thượng, lão ta cầm một cây thiền trượng to như miệng bát, vẻ mặt hung hăng, người to béo!” Cốc Chi Hoa càng kinh hoảng hơn, nàng run giọng nói: “Té ra là Diệt Pháp hòa thượng! Y... y đã đến đây chưa?” Lý Tâm Mai nói: “Cô nương biết lai lịch của lão hòa thượng hung dữ ấy ư? Chính y đã đưa tôi đến đây giao cho

Mạnh lão tặc. Này, sao cô nương lại sợ y đến thế? Y tuy hung dữ, nhưng Mạnh lão tặc chẳng phải đáng sợ hơn y sao? Chúng ta đã rơi vào tay tên ma đầu này, một tên ma đầu và hai tên ma đầu có khác gì nhau, quá lắm chỉ là chết!”

Nàng nào biết, điều Cốc Chi Hoa lo sợ là chuyện còn kinh khủng hơn cả cái chết. Nàng chẳng nghe Lý Tâm Mai nói gì cả, lòng chỉ nghĩ rằng: “Diệt Pháp hòa thượng đến đây, ôi chao, y chắc chắn sẽ tiết lộ thân thế của mình!” Nàng chợt cảm thấy bàn tay ấm áp của Lý Tâm Mai nắm chặt tay nàng, Lý Tâm Mai thì lại cảm thấy bàn tay của nàng lạnh như băng! Lý Tâm Mai nói: “Cô nương, cô sao thế?” Cốc Chi Hoa nói: “Không sao cả. Tôi không sợ, cô nương đừng lo cho tôi.” Lý Tâm Mai nói: tay chân của cô nương đều lạnh ngắt, có phải vì mặc ít quá không? Căn thạch thất này rất lạnh lẽo, cô nương có cần thêm quần áo không?” Nàng vừa nói vừa cởi chiếc áo trao cho Cốc Chi Hoa. Cốc Chi Hoa vốn đang lo lắng, lúc này không khỏi bật cười, nàng ngăn Lý Tâm Mai lại rồi nói: “Đa tạ ý tốt của cô nương, tôi không lạnh.” Sau khi nàng bật cười thì tâm trạng cũng đỡ hơn, tay chân dần dần ấm lại, Lý Tâm Mai mới yên lòng.

Cốc Chi Hoa thầm nhủ: “Chả trách nào Kim Thế Di lại thích nàng, nàng đúng là bụng dạ hiện lành, vô tư đáng yêu. Cốc Chi Hoa đang suy nghĩ có nên cho nàng biết tin tức của Kim Thế Di hay không, Lý Tâm Mai đã hỏi: ”Tôi từng nghe mẹ nói, Lữ cô cô có một đệ tử quan môn, là con gái của Lương Hồ đại hiệp Cốc Chính Minh, chắc là cô nương?” Cốc Chi Hoa nói: “Đúng thế, tôi cũng từng nghe sư phụ nói về cô nương, thường khen cô nương thông minh lanh lợi.” Lý Tâm Mai mừng rỡ nói: “Không ngờ chúng ta gặp nhau ở đây, khi còn sống sư phụ của cô nương tốt với tôi như mẹ hiền, cô nương cũng giống như tỷ tỷ của tôi, vậy chúng ta hãy làm tỷ muội nhé? Năm nay tỷ bao nhiêu tuổi?” Cốc Chi Hoa nói: “Hai mươi một tuổi” Lý Tâm Mai nói: “Muội nhỏ hơn tỷ hai tuổi, vậy muội sẽ gọi tỷ là tỷ tỷ.” Cốc Chi Hoa mỉm cười ôm nàng: “Tiểu muội muội, tỷ rất thích muội, từ nay về sau chúng ta sẽ là tỷ muội.” Thế rồi hai người bốc đất làm nhang, kết bái tỷ muội kim lan.

Lý Tâm Mai hỏi: “Tỷ bị Mạnh lão tặc bắt hồi nào?” Cốc Chi Hoa nói: “Cũng hôm nay.” Lý Tâm Mai nói: “Chắc là Mạnh lão tặc muốn buộc tỷ nói cho y biết tâm pháp nội công chính tông. Trước đây y cũng ép muội như thế. Chúng ta thà chết cũng không nói giáo cho giặc, tỷ bảo có phải không?” Cốc Chi Hoa nói: “Muội nói rất phải.” Lý Tâm Mai nói: “Hôm nay tỷ mới bị y bắt, vậy tỷ có tham gia đại hội Mang Sơn không?” Cốc Chi Hoa nói: “Có phải muội muốn dò hỏi tin tức của ai đó không?”

Lý Tâm Mai ngồi bật dậy, nói: “Tỷ tỷ, sao tỷ biết?” Cốc Chi Hoa cười: “Muội muốn dò hỏi tin tức của ai?” Lý Tâm Mai hơi ngại ngùng, nói: “Người này có ngoại hiệu rất khó nghe, vả lại tên tuổi không tốt lắm trên giang hồ, người ta gọi y là Độc thủ phong cái, nhưng y rất tốt bụng. Y...” Cốc Chi Hoa nói: “Té ra muội muốn hỏi Kim Thế Di!”

Lý Tâm Mai vội nói: “Tỷ đã gặp y?” Cốc Chi Hoa nói: “Y còn nói với tỷ rất nhiều chuyện.” Lý Tâm Mai nói: “Y nói những gì?” Cốc Chi Hoa nói: “Y toàn nói về muội, y muốn tỷ tìm giúp muội cho y.” Lý Tâm Mai nói: “Ồ, té ra y cũng biết muội tìm y.

Đáng tiếc chúng ta bị Mạnh lão tặc nhốt ở đây, có cách nào cho y biết không?” Cốc Chi Hoa nói: “Muội rất nhớ Kim Thế Di phải không?” Lý Tâm Mai nói: “Tỷ tỷ, muội không muốn giấu tỷ, muội rất nhớ y. Muội cảm thấy y rất đáng thương, y không cha không mẹ, thậm chí bằng hữu thân thiết cũng chẳng có. Cho nên muội rất muốn bầu bạn cùng y, mặc cho ai cười muội cũng chẳng sợ”

Trong khoảnh khắc ấy, Cốc Chi Hoa chợt cảm thấy thương cho nàng, thầm nhủ: “Thật ra muội vẫn chưa hiểu lòng dạ Kim Thế Di.” Rồi nói: “Tiểu muội muội, muội hãy yên tâm, chỉ cần chúng ta có thể thoát hiểm, tỷ nhất định sẽ giúp muội tìm y.” Lý Tâm Mai nắm chặt hai tay nàng, nói: “Tỷ tỷ, tỷ tỷ thật tốt!” Rồi hỏi: “Nghe nói Kim Thế Di bị Mạnh lão tặc đả thương, không biết y đã khỏe chưa?” Cốc Chi Hoa nói: “Khi tỷ gặp y, y hoàn toàn chẳng giống vừa mới bị thương, y còn ra tay trừng trị hai tên đồ đệ của Diệt Pháp hòa thượng ở Mang Sơn! Muội nghe ai nói y đã bị thương?” Lý Tâm Mai nói: “Cô nương Họ Lệ và Tiểu Vô đều nói như thế, chả lẽ họ giấu tôi? Tiểu Vô là sư đệ của tôi, tuổi hơi lớn hơn tôi, y bảo đã tận mắt thấy Kim Thế Di bị Mạnh lão tặc đánh một chưởng, hề ai bị trúng Tu la âm sát công của Mạnh lão tặc thì dù không chết cũng tàn phế.” Cốc Chi Hoa thầm nhủ: “Nội công của Kim Thế Di tuy thâm hậu hơn mình, nhưng nếu quả thực bị trúng Tu la âm sát công thì cũng không mau hết như thế, nhưng thiếu nữ Họ Lệ và hán tử họ Vô cần gì phải gạt Lý Tâm Mai?” Nàng cảm thấy rất khó hiểu, nhưng nàng không quen hai người mà Lý Tâm Mai đã nói, vả lại tuy đã kết nghĩa kim lan với Lý Tâm Mai, nhưng rốt cuộc vẫn là

lần đầu tiên gặp nhau, nàng không tiện hỏi cho kỹ càng.

Lý Tâm Mai lại hỏi: “Kim Thế Di có cho tỷ biết là y sắp đi đâu không?” Cốc Chi Hoa nói: “Y bảo phải ra một hoang đảo tìm bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh, nghe nói có cả cách phá giải Tu la âm sát công.” Lý Tâm Mai thở dài: “Nước xa không cứu được lửa gần, y làm sao biết chúng ta bị giam giữ ở đây, chỉ e suốt đời này không thể gặp y.” Cốc Chi Hoa khuyên rằng: “Làm sao không thể? Trên đời này thường có những chuyện không ngờ được, muội chẳng phải đã thoát được một lần rồi sao?” Lý Tâm Mai được nàng an ủi cho nên mau chóng vui trở lại, cười rằng: “Dù thế nào, lần này cũng tốt hơn lần trước. Lần trước chỉ có một mình muội, lần này có tỷ bầu bạn.” Cốc Chi Hoa ôm nàng: “Muội muội, tỷ cũng rất thích muội.”

Lý Tâm Mai chợt nói: “Tỷ tỷ, tỷ có thích Kim Thế Di không?” Cốc Chi Hoa giật thót tim, Lý Tâm Mai nói: “Y tuy là lãng tử, trông có vẻ điên cuồng, thật ra chỉ cần tỷ tốt với y, y sẽ tốt với tỷ, tỷ có thấy như thế không?” Cốc Chi Hoa cứ tưởng rằng Lý Tâm Mai nói đến tình nam nữ, chỉ cười rằng: “Tỷ cũng cảm thấy y không phải là người xấu.” Lý Tâm Mai nghĩ ngợi rồi chợt nói: “Tỷ có thích y hay không muội không biết, nhưng muội biết y nhất định rất thích tỷ!” Cõi lòng Cốc Chi Hoa vừa mới lắng yên, nghe nàng nói như thế thì tim đập mạnh, cười gượng nói: “Sao muội biết?” Lý Tâm Mai nói: “Y rất kiêu ngạo, không phải là người y tin phục thì y quyết không nhờ vả. Nay không những y cho tỷ biết nhiều chuyện mà còn nhờ tỷ tìm muội, nếu chẳng phải y xem tỷ là bằng hữu thân thiết, y chắc chắn sẽ không làm thế. Cho nên muội dám nói y nhất định rất thích, rất thích tỷ, muội rất vui, người muội thích y cũng thích. Cho nên muội càng thích tỷ!” Cốc Chi Hoa lại một lần nữa khen trong lòng: “Đúng là một cô nương vô tư, trong sáng và nhiệt tình!” Rồi nàng ôm chặt Lý Tâm Mai hơn!

Cốc Chi Hoa ôm chặt Lý Tâm Mai, trong niềm vui có pha lẫn nỗi buồn, cả bản thân nàng cũng không biết là Lý Tâm Mai đáng thương hay Kim Thế Di đáng thương? Có lẽ là bản thân nàng cũng đáng thương! Đôi dòng lệ từ khóe mắt nàng rơi xuống nhỏ lên mặt Lý Tâm Mai, Lý Tâm Mai nói: “Tỷ tỷ, sao tỷ lại khóc?” Cốc Chi Hoa nói: “Tỷ cũng chẳng hiểu, chỉ là tỷ muốn khóc.” Lý Tâm Mai nói: “Chỉ khi nào lẽ loi muội mới muốn khóc. Đừng khóc nữa, tỷ nghe xem hìh như có riêng gì đó.”

Trước mắt sáng bừng, cánh cửa đá chợt mở ra, ánh sáng lọt vào. Lý Tâm Mai ngồi bật dậy, chưa kịp kêu lên thì đã ngã xuống. Kể đến bất ngờ, điểm huyết Lý Tâm Mai chính là Mạnh Thần Thông! Cốc Chi Hoa chỉ cảm thấy trời xoay đất chuyển, nàng lao đảo như muốn ngã xuống, lạc giọng kêu lên: “Ông muốn làm gì?” Mạnh Thần Thông đỡ nàng nói: “Con đừng sợ, ta chỉ muốn ả ngủ một canh giờ, chúng ta nói chuyện một lát, ta không muốn người khác quấy rầy.” Cốc Chi Hoa giằng tay ra, nước mắt rơi lã chã, Mạnh Thần Thông nói: “Thôi được, con muốn khóc cứ khóc, cứ khóc cho thỏa thích một trận, khóc xong rồi chúng ta nói tiếp.”

Cốc Chi Hoa nghiêng rằng, thầm nhủ: “Mình không thể tỏ vẻ yếu đuối trước mặt ông ta!” Rồi nàng cố nén nỗi đau, lau nước mắt rồi nói: “Ông muốn giết thì cứ giết, muốn thả thì cứ thả, có gì phải nói?”

Mạnh Thần Thông thở dài: “Đến nay con vẫn chưa chịu nhận người cha này sao?” Cốc Chi Hoa nói: “Tôi không có cha, cha tôi đã chết từ lâu, chết từ lúc tôi mới vừa tròn một tuổi!” Mạnh Thần Thông nhẹ vuốt tóc nàng, nói: “Con hận ta đến thế sao? Ừ, cũng khó trách con hận ta, ta không đủ sức lo cho con, để cho mẹ con chết thảm, con phải lưu lạc bên ngoài, chịu khổ cực hai mươi năm trời, nhưng tất cả đau khổ đều đã trôi qua, nay được ông trời phù hộ, rốt cuộc con đã trở về bên cạnh cha, còn có thể sống cuộc sống hạnh phúc.”

Cốc Chi Hoa nói: “Không, hai mươi năm qua tôi sống rất tốt đẹp, chẳng hề cực khổ như ông nghĩ. Nghĩa phụ của tôi thương tôi, sự phụ của tôi dạy dỗ tôi thành người, họ đều là người chính trực, tôi kính yêu họ. Họ tuy đã chết nhưng mãi sống trong lòng tôi.”

Sắc mặt Mạnh Thần Thông tái nhợt, y khẽ nói: “Cha vẫn còn sống mà con lại coi cha đã chết?” Cốc Chi Hoa tiếp tục nói: “Tôi không biết suốt đời ông có làm chuyện tốt hay không? Nhưng lúc tôi vừa tròn một tuổi, ông đã bỏ rơi tôi, đó mới là chuyện tốt. Tôi không thể tưởng tượng lại có một người cha mà bị nhiều người căm ghét đến thế, nếu tôi sống với ông thì đó mới thực sự là đau khổ!”

Mạnh Thần Thông nói: “Là tốt hay xấu, mỗi người đều có cách nhìn riêng, trong mắt cha, những kẻ tự xưng là hiệp nghĩa đều là ngốc nghếch! Nhưng chúng ta sẽ nói chuyện này sau. Dù thế nào đi nữa, ta cũng là cha của con!” Cốc Chi Hoa nói: “Dù thế nào đi nữa tôi cũng không muốn sống cùng ông!” Mạnh Thần

Thông cười lạnh: “Bởi vì cha là kẻ thù của phái Mang Sơn? Con có cảm thấy Tào Cẩm Nhi thân thiết hơn cha không?” Cốc Chi Hoa nói: “Tào Cẩm Nhi không tốt với tôi là chuyện khác. Tuy bà ta tánh tình nóng nảy, nhưng cũng là người chính phái. Hơn nữa Tào Cẩm Nhi tuy không tốt với tôi, nhưng sự phụ đối với tôi ơn nặng như núi!” Mạnh Thần Thông cười lạnh:

“Cho nên con thà đi theo sự phụ đã chết của con chứ không thêm người cha còn sống hay sao? Đáng tiếc, con vẫn chưa đủ lông đủ cánh, không thể bảo vệ được cho phái Mang Sơn của người. Dù ta không ra tay, cũng có người sẽ quật mồ sự phụ người, hủy quan tài của sự phụ người, giành chức chủ môn của Tào Cẩm Nhi!” Cốc Chi Hoa nói: “Tôi biết kẻ ấy là Diệt Pháp hòa thượng, y đang ở đây, y muốn phá hủy phần mộ của sự phụ tôi, trừ phi mặt trời mọc từ đằng tây!” Mạnh Thần Thông nói: “Con tưởng con đã thật sự thắng y?” Cốc Chi Hoa nói: “Tôi biết lần trước tôi chỉ may mắn thắng y mà thôi, nhưng tôi chỉ là một đệ tử không có danh tiếng trong phái Mang Sơn, dù y có thắng tôi cũng chẳng đáng gì.” Mạnh Thần Thông nói: “Không những là con, không ai trong phái Mang Sơn là địch thủ của y, sao con dám bảo nếu y muốn phá phần mộ của sự phụ con, trừ phi mặt trời mọc từ đằng tây?”. Cốc Chi Hoa nói: “Sống trên đời đâu chỉ cậy võ công thì có thể ngang ngược?”

Huống chi khi còn sống sự phụ của tôi là lãnh tụ quần hùng, sau khi chết cũng được vô lâm kính ngưỡng, nếu y muốn động một cành cây ngọn cỏ trên mộ sự phụ của tôi, chỉ e đệ tử phái Mang Sơn chưa ra tay thì chắc chắn cũng có người ra mặt!” Điều mà Mạnh Thần Thông lo lắng chính là có thể chính phái vô lâm cùng nhau tấn công, bởi vậy y vẫn chưa dám công khai lộ diện, y nghe Cốc Chi Hoa nói như thế thì không khỏi giật mình thế rồi cười lạnh: “Trên thế gian chỉ có mạnh được yếu thua, làm gì có đúng sai trắng đen? Nếu có thể luyện võ công đến mức vô địch, cha không tin là không thể tung hoành trong thiên hạ!” Cốc Chi Hoa nói: “Đến lúc ông tin thì đã quá muộn, ông và Diệt Pháp hòa thượng là những kẻ cá mè một lứa, sao tôi có thể a dua với ông?” Mạnh Thần Thông đảo mắt một vòng, chợt dịu dàng nói: “Nếu con chịu nhận ta là cha, ở lại bên cạnh ta, cha sẽ đuổi Diệt Pháp hòa thượng đi, cũng chẳng đến trả thù phái Mang Sơn của con, con thấy thế nào?” Thật ra Mạnh Thần Thông đang cần đến Diệt Pháp hòa thượng, y nói như thế thật sự là đã nhìn con gái đến cực điểm.

Cốc Chi Hoa nói: “Nếu ông thật sự làm thế, tôi sẽ tốt với ông hơn. Nhưng tôi vẫn không thể ở lại bên cạnh ông, càng không thể nhận ông làm cha. Trừ phi ông chứng minh bằng sự thực, thực sự đổi ác làm thiện. Lúc đó không cần ông lên tiếng, tôi cũng trở về.” Mạnh Thần Thông lạnh lùng nói: “Vậy phải chứng minh thế nào?” Cốc Chi Hoa nói: “Ít nhất ông phải công khai tạ tội với trưởng lão các phái trong vô lâm, sau đó mới nói đến các chuyện khác.” Mạnh Thần Thông cả cười: “Muốn ta tạ tội với những kẻ như Tào Cẩm Nhi, con đã mơ tưởng viễn vông! Mai này ta phải buộc bọn chúng cúi đầu dưới chân ta, làm sao ta có thể cầu xin bọn chúng?” Sắc mặt Cốc Chi Hoa trắng bệch, nàng nghĩ bụng muốn cha mình hối cải thì quả thật khó hơn lên trời.

Mạnh Thần Thông lại cười lạnh: “Xem ra tuy người là con ta, nhưng đã quyết tâm chống đối ta. Chỉ nội một điểm này ta không thể tha người!” Chợt cây ngọc trầm trong tay Cốc Chi Hoa rơi xuống, Mạnh Thần Thông nhặt lên nhìn thì thấy đó là vật xưa, bất đồ cơn giận biến mất, lòng thấy chua xót.

Cây ngọc trầm này có đính một viên dạ minh châu nhỏ, đó chính là vật Cốc Chính Minh trao cho Cốc Chi Hoa khi nàng lên Mang Sơn, Cốc Chi Hoa không biết đó là di vật của mẹ mình, chỉ thấy sắc mặt của Mạnh Thần Thông chợt trở nên hiền hòa, y nhặt cây ngọc trầm lên cắm vào tóc nàng, Cốc Chi Hoa nhủ thầm: “Dù ông ta nói cứng nói mềm thế nào mình cũng không chịu nghe theo!” Trong khoảnh khắc này, trong đầu Mạnh Thần Thông có muôn vàn ý nghĩ, đầu tiên y thầm nhủ: “Ngđại trừ nó, mình chẳng còn ai là người thân, nay may mắn cha con được gặp lại, mình làm sao có thể thả cho nó đi?” nhưng y lại nghĩ: “Nhưng rốt cuộc nó vẫn không chịu theo mình, dù có ép được nó cũng chẳng còn ý nghĩa gì. Huống chi nếu để Diệt Pháp hòa thượng biết y lại đòi mình lấy kiếm phổ, mình biết ăn nói thế nào? Nếu nó nhận mình làm cha mình vì nó mà đuổi Diệt Pháp hòa thượng thì cũng đáng. Nay nó coi mình như kẻ thù, nếu mình vì nó mà xích mích với Diệt Pháp, suốt đời này mình đừng hòng luyện được đến tầng thứ chín của Tu la âm sát công!” Rồi lại nghĩ: “Nhưng trên đời này chỉ có một mình nó biết Thiếu dương thần công, để cho nó đi ai có đảm bảo được nó không truyền bí quyết luyện công cho người khác, đó chẳng phải là mối họa lớn cho mình sao?”

Nghĩ đến đây Mạnh Thần Thông không khỏi phân vân. Giữ nàng lại thì Diệt Pháp hòa thượng sẽ theo đòi kiếm phổ, thả nàng đi thì sợ nàng sẽ truyền Thiếu dương thần công cho người khác. Đúng là giữ cũng không được mà thả cũng không xong!

Nếu là người khác, y sẽ lập tức giết phẳng cho xong, nhưng nàng lại là con gái ruột của y!

Mạnh Thần Thông suy đi nghĩ lại rồi cuối cùng nói: “Chi Hoa, cha biết trong lòng con cha là kẻ xấu, nhưng hổ dữ không ăn thịt con, con cũng không tàn hại cha mẹ, cha thả con đi, nếu con nhẫn tâm thì cứ tiếp tục coi cha là kẻ thù!”

Cốc Chi Hoa nghe y nói mấy lời như thế thì như dao nhọn đâm vào tim, nàng cố gắng kìm nước mắt, nói: “Nếu ông thả tôi, tôi sẽ mãi mãi không gặp ông.” Mạnh Thần Thông nói: “Con có truyền Thiếu dương thần công cho người của phái Mang Sơn không?” Cốc Chi Hoa nói: “Tuy tôi bị đuổi ra khỏi sư môn, nhưng sư phụ tôi là tổ sư của phái Mang Sơn, Thiếu dương thần công là do người sáng chế, nếu Tào Cẩm Nhi cầu xin tôi, e rằng tôi không thể từ chối!” Mạnh Thần Thông sầm mặt, Cốc Chi Hoa nói: “Ông đã sợ Thiếu dương thần công rồi!”

Mạnh Thần Thông nghe nàng nói khích như thế thì ngao khí bốc lên, cười ha hả mà rằng: “Nếu con chịu nói thật, ta cũng nói thật cho con biết. Thiếu dương thần công chỉ có thể chống được Tu la âm sát công chứ không phá giải. Dù cho bọn người Tào Cẩm Nhi, Dục Trọng Mậu có luyện được Thiếu dương thần công ít nhất cũng năm năm sau mới có chút thành tựu, lúc đó ta đã luyện Tu la âm sát công đến tầng thứ chín, còn sợ gì bọn chúng nữa? Được tuy con không nghĩ đến tình cha con, nhưng ta vẫn nghĩ đến nghĩa cha con, con hãy đi đi!” Cốc Chi Hoa nhìn cha, ánh mắt không còn căm hận như lúc này nữa, nhưng nàng vẫn chẳng hề nhúc nhích, Mạnh Thần Thông xua tay: “Ta thả con đi, tại sao con không đi, Diệt Pháp hòa thượng mà biết thì con khó rời khỏi nơi này, đi đi, đi mau đi!” Cốc Chi Hoa đỡ Lý Tâm Mai dậy, chậm rãi nói: “Ông đã thả tôi thì cũng phải thả cô ta.” Mạnh Thần Thông đã dùng Tu la âm sát công phong bế huyệt đạo của nàng nên Cốc Chi Hoa không thể nào giải được huyệt đạo cho nàng.

Mạnh Thần Thông lắc đầu: “Không được!” Cốc Chi Hoa nói: “Giờ đây ông đã có Diệt Pháp hòa thượng, còn cần đến cô ta làm gì?” Mạnh Thần Thông lạnh lùng nói: “Kẻ coi ta là kẻ địch mà có thể sống sót rời khỏi tay ta chỉ có một mình con, con còn muốn được vui đùa tiên?” Cốc Chi Hoa nói: “Tiểu cô nương này lòng dạ hiền lành, không phạm đến người khác, sao nàng có thể là kẻ địch của ông?” Mạnh Thần Thông nói: “Á đã bị ta bắt hai lần, không phải là kẻ địch thì cũng đã trở thành kẻ địch.” Cốc Chi Hoa nói: “Đó là do ông sai, liên quan gì đến cô ta?” Mạnh Thần Thông cười lạnh: “Ta không cần tranh cãi đúng sai với con, mà là nói lợi hại với con, tục ngữ nói rất đúng, bắt hổ dễ thả hổ khó, ta có thể tha cho ả, nhưng người của phái Thiên Sơn chưa chắc tha cho ta.” Cốc Chi Hoa nói: “Ông cứ thả nàng, tôi đảm bảo nàng sẽ không để lộ bí mật của ông.” Mạnh Thần Thông lại cười lạnh: “Lòng người khó đoán, làm sao con có thể đảm bảo? Ta chưa bao giờ tin người khác, con đừng nhiều lời!” Cốc Chi Hoa nói: “Tôi biết nàng sắp ra biển với Kim Thế Di. Có lẽ vài năm sau mới trở về, dù ông không tin, nhưng lúc đó ông đã luyện Tu la âm sát công đến tầng thứ chín, dù nàng có nói cho chúng môn phái Thiên Sơn biết, ông cũng không cần phải sợ nữa.” Lẽ ra câu nói này rất hợp ý Mạnh Thần Thông nhưng Cốc Chi Hoa không cần thận nói ra tên Kim Thế Di, thế là khiến y nghi ngờ, chỉ nghe y cười ha hả: “Con nói đúng, vài năm nữa dù vợ chồng Đường Hiểu Lan cộng thêm Phùng Lâm đến đây ta cũng chẳng sợ. Nhưng mới này con bảo Kim Thế Di ra biển mà lại mấy năm sau mới trở về, tại sao thế?” Cốc Chi Hoa lạnh mình, nàng làm sao có thể nói ra chuyện Kim Thế Di đi tìm bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh để đổi phó với y? Chỉ đành đội cho y một cái mũ cao: “Tôi cũng không biết Kim Thế Di tại sao lại ra biển, có lẽ vì y sợ ông trả thù cho nên mới đi trốn tránh.”

Mạnh Thần Thông cả cười: “Con chẳng hiểu gì về Kim Thế Di, ta đã từng giao thủ với y, ta biết Kim Thế Di cũng giống như ta, chẳng sợ trời chẳng sợ đất. Y ra biển không phải vì trốn tránh ta. Chắc là luyện một loại võ công nào đó, cũng có thể tìm người khác để đối phó ta! Dương nhiên ta cũng không sợ y. Nhưng ta không muốn có thêm nhiều rắc rối, ta không thể thả ả được!”

Cốc Chi Hoa rất hối hận, đang định lên tiếng tiếp thì Mạnh Thần Thông đã nói như chém đinh chặt sắt: “Muốn ta thả ả thì không thể. Nếu con không đi thì sẽ không kịp nữa.” Cốc Chi Hoa nghĩ, chỉ bằng cứ ra ngoài trước rồi tìm cách cứu Lý Tâm Mai.

Thế rồi nàng nói: “Được, nay tôi sẽ đi. Tôi xin ông hai chuyện.” Mạnh Thần Thông nói: “Hai chuyện gì?” Cốc Chi Hoa nói: “Chuyện thứ nhất là xin ông đừng ngược đãi nàng. Chuyện thứ hai là xin ông từ rày đừng làm chuyện ác nữa.” Mạnh Thần Thông nói: “Chuyện thứ nhất ta có thể hứa, chuyện thứ hai ta và con có suy nghĩ khác nhau, không cần phải nói nhiều. Đây là kiếm của con, con hãy cầm đi đi.”

Đó chính là: Cây độc mà sao sinh trái ngọt, ma đầu bắt chột nảy từ bi.

Muốn biết tiếp đó thế nào, mời xem hồi 16 sẽ rõ

22. Tâm Cơ Phá Võ Môi Nghi Ngờ -bí Mật Khó Giấu Gieo Gốc Hoa

Khi bắt Cốc Chi Hoa, Dương Xích Phù đã lấy kiếm của nàng đưa cho Mạnh Thần Thông, Mạnh Thần Thông rất thích nhưng khi biết Cốc Chi Hoa là con của mình thì đã trả kiếm cho nàng.

Cốc Chi Hoa nhận thanh kiếm, rốt cuộc cũng rơi đôi dòng lệ, nàng ôm kiếm vái một cái rồi nói với Mạnh Thần Thông: “Phúc họa vô môn, chỉ có người tự rước, ông... tôi mong ông tự lo cho mình!” cánh cửa đá đã mở từ lâu, Mạnh Thần Thông xua tay:

“Không cần con lo lắng cho ta, đi đi!” giọng nói tuy cứng rắn nhưng mắt vẫn nhìn theo bóng dáng con gái, dù lòng gan dạ sắt cũng không khỏi rơi lệ.

Mạnh Thần Thông đã ở u cốc này nhiều năm, nhà cửa rất nhiều, Cốc Chi Hoa cứ theo chỉ dẫn của Mạnh Thần Thông thoát ra từ hậu viên, nàng vừa nhảy ra khỏi bức tường thì chợt nghe một tiếng quát: “Đứng lại!” Cốc Chi Hoa cả kinh, té ra kẻ đuổi theo là Diệt Pháp hòa thượng.

Té ra sau khi Mạnh Thần Thông bỏ đi, Diệt Pháp hòa thượng thấy thái độ của y hơi lạ lùng, tuy không biết Mạnh Thần Thông muốn gì nhưng đã nổi lòng nghi ngờ cho nên không ngủ yên. Diệt Pháp hòa thượng tai thính mắt tinh cho nên đã nghe được tất cả. Cốc Chi Hoa tuy khinh công cao siêu nhưng y nghe thấy, y thấy làm lạ thâm nhủ: “Ai mà dám đến mò đến nhà Mạnh Thần Thông?” thế rồi chạy ra.

Cốc Chi Hoa chưa kịp điểm mũi chân xuống đất thì nghe vù một tiếng, Diệt Pháp hòa thượng đã lướt qua đầu nàng, từ trên không trung xoay người hạ xuống, cây thiền trượng to như miệng bát vung ra chặn đường của nàng.

Vừa chạm mặt nhau Diệt Pháp thất kinh chẳng kém gì Cốc Chi Hoa, y vội vàng hỏi: “Người đến tìm cha người sao?” Cốc Chi Hoa quát: “Ta đến tìm người!” Diệt Pháp hòa thượng sững người, nói: “Người muốn tìm ta?” Cốc Chi Hoa nói: “Ai bảo người quật mồ sư phụ ta!” thế rồi nàng rút cây Thương Hoa kiếm ra khỏi vỏ đâm tới Diệt Pháp hòa thượng bằng một chiêu “Ngọc Nữ đầu thoa”.

Ở đây không phải Mang Sơn mà là nhà của Mạnh Thần Thông, Diệt Pháp hòa thượng trước khi chưa biết ý định của Cốc Chi Hoa, không dám mạnh tay với nàng, y không ngờ Cốc Chi Hoa lại lớn gan đến nỗi dám ra tay trước, chiêu này của nàng vừa dữ vừa nhanh, Diệt Pháp hòa thượng không kịp đối phó, chỉ nghe soạt một tiếng, tà tăng bào đã bị nàng đâm xuyên qua, may mà y lập tức hóp ngực thu bụng, mũi kiếm chệch nửa tấc, chẳng chạm được vào da thịt của y.

Diệt Pháp hòa thượng cười ha hả: “Nước lụt cuốn trôi miếu long vương, người nhà mà chẳng nhận ra nhau! Này, người có biết cha ruột của người ở đây không? Ta giờ đã là hảo bằng hữu của cha người, sao người lại còn giết ta?” Cốc Chi Hoa mắng:

“Nói càn, cha ta đã chết từ lâu”. Nàng miệng thì nói, tay vẫn chẳng ngừng, từng kiếm đánh gấp ra đẩy lùi Diệt Pháp hòa thượng rồi cướp đường bỏ chạy.

Diệt Pháp hòa thượng thâm nhủ: “Chả lẽ ả không biết đây là nhà cha mình? Hay ả không chịu nhận cha? Có lẽ ả muốn lấy công chuộc tội, giúp Tào Cầm Nhi theo dõi mình, bởi vậy mới xông vào đây?” trong lòng thì thắc mắc, không dám ra sát chiêu đối với Cốc Chi Hoa, cười ha hả rằng: “Người đã đến đây mà không muốn gặp cha ruột mình sao?” rồi hú dài một tiếng phóng vọt người lên, cây thiền trượng lia tới, nhảy bổ vào Cốc Chi Hoa.

Cốc Chi Hoa biết y hú dài như thế là gọi Mạnh Thần Thông, nàng thực sự không muốn gặp Mạnh Thần Thông nữa, nhưng cây thiền trượng của Diệt Pháp quét tới như

gió lốc mưa sa, bao trùm lấy nàng.

Cốc Chi Hoa tiếp vài chiêu thì chợt thấy thế công của Diệt Pháp hòa thượng tuy uy mãnh, nhưng mỗi khi nàng đánh ra hiểm chiêu, tính rằng lưỡng bại câu thương, Diệt Pháp hòa thượng lại hơi né qua, không dám thi triển sát thủ đối với nàng. Cốc Chi Hoa rất thông minh, thấy thế thì đoán được y e ngại mình, thế nên mạnh dạn tấn công y, thi triển những chiêu số tinh diệu của Huyền Nữ kiếm pháp.

Huyền Nữ kiếm pháp vốn là do Độc Tỷ Thần Ni truyền cho Lữ Tứ Nương, chuyên khắc chế Liễu Ân hòa thượng. Công lực của Cốc Chi Hoa tuy kém xa Diệt Pháp, nhưng dù Diệt Pháp hòa thượng chẳng chịu lui bước, trong khoảnh khắc cũng khó thắng được nàng, huống chi lúc này chỉ công chứ không thủ, uy lực tăng hơn gấp bội, trong lúc kịch chiến chợt nghe soạt một tiếng, tà tăng bào của Diệt Pháp lại bị nàng chém đứt một mảnh.

Diệt Pháp hòa thượng thấy không chặn được nàng, thì nghiêng rằng thâm nhủ:

“Thà đắc tội Mạnh lão quái chứ không để cho ả chạy. Nói không chừng mình phải đả thương ả!” thế là y đã quyết ý, thế là trượng pháp thay đổi, trượng ảnh tung hoành như mưa sa dồn tới. Lúc này trước mặt Cốc Chi Hoa như có một bức tường sắt dựng lên, Cốc Chi Hoa đã xông tới mấy lần nhưng không thể nào phá vòng vây, suýt tý nữa đã bị đả thương, bắt đồ lạnh mình, mới biết công lực của Diệt Pháp hòa thượng không như mình tưởng tượng, lần đó ác chiến với y ở Mang Sơn toàn nhờ Kim Thế Di quấy rối tinh thần của y mới may mắn thắng được.

Trong lúc kịch chiến Cốc Chi Hoa đã sử dụng đến chiêu Thiên nữ tán hoa, kiếm thế từ trên đánh xuống, vung ra bảy tám đóa kiếm hoa, trong vòng một chiêu có thể đâm vào bảy huyệt đạo của kẻ địch, đây vốn là một chiêu tinh diệu trong Huyền Nữ kiếm pháp, nhưng vì đâm vào bảy huyệt đạo của kẻ địch, kiếm pháp hiểm hóc nhưng kinh đạo không đủ, nếu đối phó với kẻ có công lực kém hơn mình thì còn dễ, gặp phải kẻ có công lực cao cường hơn thì trái lại sẽ tạo sự hổ cho đối phương. Cốc Chi Hoa đang lúc nôn nóng, chưa kịp suy nghĩ, sử dụng chiêu này, chỉ nghe keng một tiếng, cây Sương Hoa kiếm chạm phải cây thiên trượng, tựa như bị cây thiên trượng hút lấy không kéo ra được, Diệt Pháp hòa thượng cười ha hả:

“Mạnh tiểu thư, hãy mau buông kiếm theo ta gặp cha của người!”

Ngay lúc này, chợt nghe Mạnh Thần Thông quát lớn:

“Diệt Pháp hòa thượng, người nói gì? Ai đến thế?” Diệt Pháp hòa thượng trả lời: “Lão Mạnh mau ra đây, con gái của ông đây!”

y vừa nói vừa phân tâm, một mặt là vì thấy Mạnh Thần Thông đã tới, đương nhiên không sợ Cốc Chi Hoa bỏ chạy, y cũng không muốn ép nàng trước mặt Mạnh Thần Thông, Cốc Chi Hoa thấy thời cơ thì xử ra một chiêu Dạ xoa thám hải, cây Sương Hoa kiếm đâm thẳng ra phía trước, giải khai niêm kinh của Diệt Pháp hòa thượng, rồi lập tức co giò bỏ chạy!

Diệt Pháp hòa thượng cười nói: “Mạnh tiểu thư, cha của người đã đến, người còn chưa tin ta?” lúc này Mạnh Thần Thông đã đến trước mặt họ, Diệt Pháp hòa thượng nghĩ bụng, có Mạnh Thần Thông tới, Cốc Chi Hoa dù mọc cánh cũng khó thoát.

Mạnh Thần Thông giả vờ ngạc nhiên, buột miệng hỏi:

“Ông bảo nàng ta... nàng ta đúng là con của ta?” Diệt Pháp hòa thượng cười ha hả: “Chẳng sai tí nào. Lão Mạnh, chúc mừng cha con ông gặp lại!”

Mạnh Thần Thông không đợi y nói xong, đột nhiên kêu lớn một tiếng phóng vọt người lên rồi bổ nhào xuống đuổi theo Cốc Chi Hoa. Y giả vờ rất giống, trong tiếng quát ấy chứa đựng nỗi ngạc nhiên lẫn niềm vui mừng, Diệt Pháp hòa thượng thâm nhủ:

“Lão Mạnh vui quá đến nỗi phát điên, nhưng không biết con gái của y có nhận y không?”

Diệt Pháp hòa thượng tuy nổi lòng tò mò, muốn biết họ sẽ gặp mặt như thế nào, nhưng nghĩ cha con người ta gặp nhau thì sẽ nói nhiều lời, Mạnh Thần Thông đương nhiên không thích người ngoài xen vào chuyện của mình, mà Diệt Pháp hòa thượng cũng không tiện nghe lén, thế là đứng ở cửa đợi họ quay về.

Cốc Chi Hoa thấy cha mình đuổi theo, không biết ý ông ta thế nào cho nên đánh liều ngừng bước, tra kiếm vào vỏ rồi buông tay nói:

“Bằng hữu của ông không chịu thả tôi, được, ông cứ bắt tôi trở về!”

Mạnh Thần Thông chợt vung ra một chưởng đẩy Cốc Chi Hoa bật ra cách đó ba trượng.

Thủ pháp của cú đẩy này rất kỳ diệu, Cốc Chi Hoa thuận theo luồng lực đạo của y nhẹ nhàng rơi xuống mà chẳng hề bị thương, nàng chỉ nghe giọng nói của Mạnh Thần Thông tựa như vang lên bên tai mình:

“Chạy mau, kêu trợ thủ của con đến!”

Cốc Chi Hoa ngạc nhiên, thầm nhủ:

“Mình làm gì có trợ thủ?”

nàng nghĩ chưa xong thì chợt thấy Mạnh Thần Thông vung tay ra sau, ầm một tiếng phía sau y một đồng ửa bốc cháy. Trong khoảnh khắc này, Cốc Chi Hoa lập tức hiểu ra, té ra Mạnh Thần

Thông có ý để nàng bỏ chạy, vì sợ Diệt Pháp hòa thượng nghi ngờ cho nên mới bày binh bố trận, làm như có trợ thủ của Cốc Chi Hoa kéo tới, vừa rồi y đã ném một loại ám khí hỏa dược tựa như đạn lưu huỳnh.

Cốc Chi Hoa chợt vỡ lẽ ra, nàng không do dự gì nữa mà kêu lên: “Tất cả cùng xông lên!”

Mạnh Thần Thông liên tiếp phóng ám khí, bốn phía đông tây nam bắc đều bốc lửa, có vài viên ám khí đã rơi vào trong nhà y, y giả vờ nổi giận quát:

“Hay lắm, ả nha đầu nhà ngươi không nhận cha thì thôi, sao lại còn kêu đồng đảng đến đốt nhà của ta?”

Cốc Chi Hoa cũng kêu lên:

“Cha của ta đã chết từ lâu, ngươi dám mạo nhận là cha ta!”

nàng vừa kêu vừa thi triển khinh công tuyệt đỉnh, trong chớp mắt đã chạy phải đến mấy dặm, nhưng nàng nghe ở phía sau có tiếng bước chân loạt soạt, tựa như có nhiều người cùng chạy, té ra cũng là do Mạnh Thần Thông bày binh bố trận, y phóng đá ra bốn phương tám hướng, đá lướt trên mặt đất tựa như có người rất giỏi khinh công đang thi triển công phu Lục địa phi đằng, đồng thời y cũng lúc thì chạy về phía đông, lúc thì đuổi về phía tây, giả vờ như bị nhiều người vây đánh. Một hồi sau khi Diệt Pháp hòa thượng chạy tới thì Cốc Chi Hoa đã bỏ chạy từ lâu.

Nhưng Mạnh Thần Thông có rất nhiều đệ tử, bọn chúng thấy nhà cửa bốc lửa, cũng tưởng là có kẻ địch kéo tới cho nên vội vàng đuổi theo, Mạnh Thần Thông quát:

“Hãy mau cứu hỏa, trở về hết cho ta!”

tiếng quát ấy vang xa đến mấy dặm, bọn đệ tử

đương nhiên không dám cãi lại. Diệt Pháp thầm nghĩ, nhủ rằng:

”Thế lửa không lớn, sao Mạnh lão quái lại sợ sệt đến thế? Cốc Chi Hoa vẫn còn trẻ tuổi, ngoại trừ vài đồng môn ở Mang Sơn, ả làm sao biết những nhân vật có tiếng tăm? Chẳng lẽ trong một

đêm mà mời được nhiều võ lâm cao thủ đến thế sao?” Diệt Pháp tuy nghi ngờ nhưng cũng không thể đoán được rằng chính Mạnh Thần Thông đã phóng hỏa.

Mạnh Thần Thông đã phóng ra loại lưu hoàng đạn, nếu trúng loại ám khí này thì da thịt sẽ cháy sém, nhưng thể tích rất nhỏ, thế lửa đương nhiên cũng không mạnh, chỉ trong thời gian một bữa cơm thì đã bị dập tắt. Mạnh Thần Thông giả vờ nổi cáu, mắng bọn đệ tử không cẩn thận để cho người ngoài vào phóng hỏa, y đang quát mắng ầm ĩ thì Hạng Hồng và vài tên đệ tử đột nhiên kéo hai tên đồng môn đã bị thương vào, một người là nhị đệ tử Ngô Mông, một người là lục đệ tử Trương Viêm. Mạnh Thần Thông thầm nhủ:

“Nha đầu này thật là không biết trời cao đất dày, mình để cho nó chạy mà nó còn đả thương đệ tử của mình”.

Nào ngờ vừa nhìn thì thấy sắc mặt của hai người này sạm đen, Mạnh Thần Thông kêu lên: “Không xong!”

rồi lật đật cởi áo của cả hai ra nhìn, chỉ thấy trên lưng của họ đều trúng một mảnh độc tạt lê, Mạnh Thần Thông kinh hoàng, thầm nhủ:

“Chẳng lẽ là thực sự có kẻ địch?”

Người của phái Mang Sơn chưa bao giờ dùng ám khí có độc, Diệt Pháp hòa thượng thấy thế thì rất kinh ngạc, trầm ngâm nói:

“Chả lẽ là người của Đường gia Tứ Xuyên? Lão Mạnh, ông có thù oán gì với Đường gia?” Mạnh Thần Thông nói:

“Không đúng, đây không phải là thủ pháp ném ám khí của Đường gia. Ám khí của Đường gia chuyên đánh vào các đại huyết chí mạng của đối phương”. Thế rồi Mạnh Thần Thông thi triển nội công, đặt bàn tay vào chỗ bị thương của hai người Ngô, Trương rồi hút máu độc ra, sau đó bảo Hạng Hồng đưa bọn chúng vào tịnh thất chữa trị, Diệt Pháp thấy nội công của y luyện đến mức không sợ kịch độc thì trong lòng thầm phục, đồng thời nghĩ:

“Thủ pháp ám khí của người này tuy không bằng Đường gia, nhưng khinh công của y cao minh như thế, lại có thể sử dụng ám khí có độc, coi như cũng là một nhân vật lợi hại. Cốc Chi Hoa làm sao có thể mời được nhiều người có bản lĩnh như thế?”

Lại nói Cốc Chi Hoa chạy vào rừng, chợt thấy có hai người đang tìm kiếm nhưng tựa như chưa phát hiện ra nàng, Cốc Chi Hoa nhận ra một người là Ngô Mông, nàng chưa kịp phản ứng thì hai người đó chợt kêu thảm một tiếng, đồng thời ngã xuống đất, Cốc Chi Hoa kinh hãi, thầm nhủ:

“Chả lẽ y... y vì thả mình mà ngẫm đả thương học trò của mình sao?”

Nàng sợ có người đuổi theo cho nên không dám nhìn kỹ, thế là bỏ chạy trốn chết.

Lúc này trời đã hửng sáng, gió mát thổi tới, hương thơm xộc vào mũi, Cốc Chi Hoa thấy tinh thần sảng khoái, nàng quay đầu lại thì thấy lửa đã tắt, lúc này nàng đã ra khỏi sơn cốc, không thấy người đuổi theo cho nên bước chân chậm lại. Nàng đang suy nghĩ không biết từ rày về sau nên làm gì, bởi vì nàng tuy thoát hiểm nhưng lòng vẫn chưa yên.

Chuyện quan trọng đầu tiên là phải tìm cách cứu Lý Tâm Mai, Cốc Chi Hoa thầm nhủ:

”Suốt đời này mình phải không gặp ông ta, nhưng vì Tâm Mai muội muội, chỉ e mình không thể tránh mặt ông ta mãi, nhưng nếu mình liều mạng đi cứu người, dù ông ta không nỡ đả thương mình, Diệt Pháp hòa thượng có chịu tha cho mình

không? Huống chi còn có Dương Xích Phù và rất nhiều đệ tử của ông ta”.

Nàng suy đi tính lại, chỉ có nhờ người giúp đỡ, thế nhưng tìm ai đây?

Mẹ của Lý Tâm Mai là một trong ba vị nữ hiệp oai chấn giang hồ, nếu bà ta đến thì đương nhiên thắng được Mạnh Thần Thông, nhưng giờ đây bà ở mãi núi Thiên Sơn, nước xa không cứu được lửa gần, xem ra cách duy nhất chỉ có thể tìm Kim Thế Di, Kim Thế Di bảo khoảng hai tháng nữa mới ra biển, có việc gì thì cứ đến cung

Thượng Thanh núi Lao Sơn ở miền Thanh Đảo chờ y, mà đến Lao Sơn thì không cần đến một tháng. Nhưng nàng tính lại thì thấy Kim Thế Di có thể thắng được Diệt Pháp hòa thượng, nhưng chẳng thắng nổi Mạnh Thần Thông, vì Mạnh Thần Thông đã trúng độc châm của Kim Thế Di, giờ đây đã hận y đến tận xương tủy, chỉ e cứu người được mà liên lụy đến y, trừ phi mình và Kim Thế Di cùng ra tay có lẽ sẽ thắng được Mạnh Thần Thông, nhưng nàng làm sao có thể ra tay với cha ruột của mình?

Lúc này Cốc Chi Hoa thấy lòng dạ rối bời, nàng vẫn còn đắn đo chưa quyết định được, nhưng nghĩ đến tình cảm sâu nặng của Lý Tâm Mai đối với Kim Thế Di, nàng quyết định:

“Dù thế nào đi nữa, mình cũng phải cho y biết tin của Tâm Mai”.

Nàng đứng ngăn người ra suy nghĩ, miệng thì lẩm bẩm, bất giác nói ra ba chữ “Kim Thế Di”.

Chợt nghe có người bật cười, một luồng gió lạnh thổi qua cổ nàng. Cốc Chi Hoa thất kinh, tưởng là có người đánh lén, không kịp suy nghĩ, thế là lập tức trở tay đánh ra một kiếm.

Nàng vừa đâm kiếm ra thì nghe có giọng nói trong trẻo vang lên:

“Ồi chao, lợi hại thật!”

Cốc Chi Hoa xoay người lại, đã nghe giọng nói ấy tựa như không có địch ý, nhưng nàng thu thế không kịp, kiếm thứ hai đã đâm ra, chỉ ấy thiếu nữ ấy phóng vọt người lên, mũi kiếm của Cốc Chi Hoa vừa vụn quét qua bàn chân nàng, xem ra khinh công của nàng ta chẳng kém gì Cốc Chi Hoa.

Cốc Chi Hoa vội vàng thu kiếm thế, chưa kịp hỏi thì thiếu nữ ấy đã hạ người xuống, nhìn nàng như cười mà không phải cười, dịu dàng nói:

“Tôi đã giúp cô nương đánh hai người kia, cô nương đã thưởng cho tôi hai kiếm, có quá đáng lắm không?”

Lúc này Cốc Chi Hoa mới biết, té ra Ngô Mông và người kia đã bị ám khí của thiếu nữ này đả thương. Cốc Chi Hoa thu kiếm vãi một cái rồi nói:

“Đa tạ cô nương đã tương trợ, xin thứ lỗi tôi đã lỡ mãng”. Cốc Chi Hoa là đệ tử danh môn chính phái, tính tình đoan trang, thâm nhũ:

“Chúng ta chưa từng gặp mặt nhau, vừa mới gặp mặt mà cô nương đã bốn cọt như thế, tôi chưa bảo cô nương quá đáng mà cô nương đã trách tôi?”

Nàng nghĩ là nghĩ như thế, nhưng vẫn tỏ ra lễ độ với thiếu nữ ấy. Thiếu nữ tựa như đã đoán được ý nàng, lại bật cười: “Có lẽ cô nương nên trách tôi trêu cô nương? Nếu cô nương muốn tôi miễn tội, đó chẳng phải đã mĩa mai tôi hay sao?” Cốc Chi Hoa đỏ ửng mặt, nàng không quen nói dối cho nên chỉ đành hỏi:

“Không biết cô nương sao lại trêu đùa như thế?”

Thiếu nữ trả lời: “Nếu không thử thì làm sao biết cô nương là đệ tử của Lữ Tứ Nương? Tôi nghe nói đệ tử quan môn của Lữ Tứ Nương là Cốc Chi Hoa, chắc là cô nương đây?”

Cốc Chi Hoa nói:

“Đúng thế, tôi là Cốc Chi Hoa. Cô nương tên họ là chi?”

Thiếu nữ cười nói:

“Khi cô nương bị nhốt cùng với Lý Tâm Mai, Lý Tâm Mai vẫn chưa nhắc đến tôi sao?”

Cốc Chi Hoa nói:

“Có phải là Lệ cô nương đấy không? Tâm Mai muội muội rất cảm kích cô nương, nàng bảo lần trước là nhờ cô nương cứu nàng”.

Thiếu nữ nói:

”Đúng thế, tôi là Lệ Thắng Nam, té ra Lý Tâm Mai không quên tôi, tôi cũng không quên nàng ta, tôi đoán Mạnh lão quái nhất định không tha cho nàng, quả nhiên đúng thế. Nhưng tôi cũng không ngờ rằng Diệt Pháp hòa thượng lại

đem nàng làm quà. Hai tên quái vật này gặp nhau thì sẽ có chuyện lớn!”

Lần trước Lệ Thắng Nam cứu Lý Tâm Mai, rồi lại vội vàng bảo nàng đi trốn, Lý Tâm Mai rất cảm kích, nhưng cũng cảm thấy nàng kỳ quặc, khi Lý Tâm Mai kể lại cho Cốc Chi Hoa nghe, hai người đều đoán không được lai lịch của nàng, trong lòng

Cốc Chi Hoa, Lệ Thắng Nam đã mạo hiểm cứu Lý Tâm Mai từ trong tay Mạnh Thần Thông, chắc chắn là một nữ hiệp bản lĩnh cao cường, không ngờ nay gặp được thì thấy nàng chẳng giống nữ hiệp tý nào, không những lời nói cử chỉ không giống đệ tử chính phái mà trên khuôn mặt còn có tà khí, Cốc Chi Hoa rất bất ngờ, nàng chỉ nghĩ:

“Trên giang hồ có rất nhiều hiệp sĩ du hí phong trần, Kim Thế Di là một ví dụ, làm sao biết nàng ta chẳng giống như Kim Thế Di?”

Cốc Chi Hoa nghĩ như thế, rồi lại nhớ nàng đã từng cứu Lý Tâm Mai, tuy thấy không hợp nhau lắm nhưng cũng thân nhiên nói với nàng:

”Đúng thế, Mạnh Thần

Thông và Diệt Pháp hòa thượng cầu kết với nhau thì sẽ có chuyện lớn. Có cách nào cứu Lý Tâm Mai ra lần nữa không?”

Lệ Thắng Nam liếc mắt nhìn nàng, chợt cười rằng:

“Cô nương chẳng phải muốn nhờ Kim Thế Di giúp đỡ sao? Sao bảo với tôi là vẫn chưa có cách?”

Cốc Chi Hoa ngẩn người, kêu lên:

“Sao cô nương biết?”

Nàng không biết rằng, lúc này nàng trầm ngâm một mình, nói ra tên Kim Thế Di, Lệ Thắng Nam đã nghe lén được.

Lệ Thắng Nam cười rằng:

“Tôi có bản lĩnh tiên tri, đoán được người khác nghĩ trong lòng”.

Cốc Chi Hoa đỏ mặt, nói:

“Cô nương đừng nói đùa, tôi cũng nghĩ đến nhờ Kim Thế Di giúp đỡ, nhưng dù cho có tìm được y cũng mất một tháng mới trở về được, mà Kim Thế Di vẫn chưa chắc địch lại Mạnh Thần Thông, đang định muốn hỏi cô nương còn có cách gì khác nữa không?” Lệ Thắng Nam không đáp lời nàng, chỉ hỏi: “Cô nương biết Kim Thế Di đang ở đâu không?”

Cốc Chi Hoa nói:

”Nghe nói y muốn ra biển, nhưng có lẽ phải hai tháng sau,

trong thời gian này có thể đến cung Thượng Thanh ở núi Lao Sơn đợi y”. Lệ Thắng Nam sầm mặt, rồi lại cười:

”Kim Thế Di nói như thế sao? Trên giang hồ đồn y là một

tên quái vật không sợ trời chẳng sợ đất, quả nhiên không sai. Y dám đi một mình ra biển? Y ra biển làm gì?”

Cốc Chi Hoa nói: “Y vốn lớn lên ở hải đảo, ra biển thì đâu có gì khó khăn đối với y. Còn y ra biển làm gì thì tôi không biết”.

Cốc Chi Hoa vốn không quen nói dối, nhưng việc Kim Thế Di ra biển tìm bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh đã là một bí

mật lớn, Cốc Chi Hoa không thể không giấu Lệ Thắng Nam.

Lệ Thắng Nam yên lòng, thăm hỏi:

“Còn may, Kim Thế Di đã không tiết lộ bí mật”.

Vì thế cười rằng: ”Không ngờ cô nương biết rõ chuyện của Kim Thế Di đến thế!”

Cốc Chi Hoa đỏ mặt, nói:

“Sư phụ của Kim Thế Di Độc Long tôn giả có giao tình với sư phụ của tôi, tôi và Kim Thế Di cũng gặp mặt nhau vài lần. Nếu không tôi cũng không muốn nhờ y giúp đỡ. Cô nương, cô nương cũng quen biết Kim Thế Di ư?”

Lệ Thắng Nam nói:

“Tôi cũng chỉ gặp mặt y vài lần, nhưng không bằng mỗi giao tình giữa các người. Tôi nghe y nói, hình như y không muốn ra biển”.

Cốc Chi Hoa ngạc nhiên:

“Lần cuối cùng cô nương gặp y là khi nào?”

Lệ Thắng Nam nói:

“Chính là hai ngày trước, y bảo y muốn tìm một người bằng hữu. Người bằng hữu này sống ở ngoài thành Tô Châu, vậy trừ phi y nói dối với tôi, nếu không làm sao trong vòng hai tháng y có thể trở về Lao Sơn, và lại còn phải chuẩn bị thuyền lớn ra biển”.

Cốc Chi Hoa rất ngạc nhiên, thầm nghĩ:

”Hai ngày trước mình mới chia tay với Kim Thế Di, sao lại có chuyện khéo đến thế, hai ngày trước y lại gặp Lệ Thắng Nam?”

Kim Thế Di nói với mình rất xác thực, làm sao trong một đêm lại thay đổi chủ ý?” nàng nửa tin nửa ngờ rồi hỏi:

“Kim Thế Di có nói là đi tìm người bằng hữu nào không?”

Lệ Thắng Nam nói:

“Y bảo đi tìm Trần Thiên Vũ, đó là một người bằng hữu y quen biết ở Tây Tạng”.

Cốc Chi Hoa nhớ lại, khi nàng và Kim Thế Di mới gặp mặt, Kim Thế Di đưa bích linh đơn của Đường Hiểu Lan cho Giang Nam đem về đưa cho Trần Thiên Vũ, nàng cũng nghe Kim Thế Di nhắc đến mối giao tình giữa y với Trần Thiên Vũ, chả lẽ Trần Thiên Vũ gặp chuyện gì nên Kim Thế Di phải đến giúp?

Cốc Chi Hoa hoài nghi trong lòng, nhưng không dám không tin Lệ Thắng Nam, vì thế nói:

“Vậy thì nguy, Kim Thế Di đến thì còn có hy vọng, nếu y không đến thì còn mong ai có thể cứu được Lý Tâm Mai?”

Lệ Thắng Nam nói: “Tôi có một cách, nhưng cô nương phải nói thực với tôi”.

Cốc Chi Hoa nói:

“Cách gì?”

Lệ Thắng Nam nói:

“Lúc này tôi thấy Mạnh Thần Thông có ý thả cho cô nương đi, có phải như thế không?”

Cốc Chi Hoa tái mặt, khẽ nói:

“Đúng thế, y có ý thả tôi đi”. Lệ Thắng Nam nói:

“Mạnh lão quái giết người không chớp mắt, lẽ nào y dễ dàng thả kẻ đã rơi vào tay mình? Rốt cuộc là vì có gì?”

Cốc Chi Hoa bị nàng chạm phải vết thương lòng, lúc này cảm thấy rất khó chịu, nhưng lại muốn được nàng giúp đỡ, vả lại Tào Cẩm Nhi cũng đã tiết lộ thân thế của mình trước mặt mọi người, Kim Thế Di cũng đã biết. Vậy thì cứ đe cho Lệ Thắng Nam biết cũng chẳng hề chi, nghĩ đến đây thì đánh liều nói:

“Ông ta... ông ta là cha ruột của tôi!”

Lệ Thắng Nam thất kinh, thần sắc thay đổi, trong mắt như có lửa thù, chỉ nghe Cốc Chi Hoa nói tiếp:

“Tuy ông ta là cha ruột của tôi, nhưng tôi đã không coi ông ta là cha nữa. Ông ta... ông ta là kẻ thù của phái Mang Sơn!” Lệ Thắng Nam gật đầu nói: “Chuyện đó thì tôi cũng đã biết”.

Cốc Chi Hoa nói ra bí mật, tâm trạng nhẹ nhàn hơn, lúc này nàng mới để ý sắc mặt của Lệ Thắng Nam, nhưng nghĩ rằng đó là một chuyện khiến cho người ta kinh hãi, bởi vậy cũng không để trong lòng. Nàng nằm mơ cũng không ngờ rằng, Lệ Thắng Nam có mối thù sâu như biển với Mạnh Thần Thông, lúc này nàng đã tính toán một kế hoạch báo thù tàn khốc nhất, nhưng trong khoảnh khắc, sắc mặt của Lệ Thắng Nam lại trở nên như thường, nàng mỉm cười nói:

“Té ra cô nương là con gái của Mạnh Thần Thông, vậy thì tôi đã có cách”.

Cốc Chi Hoa kêu lên:

“Không được, tôi không thể cầu xin ông ta!”

Lệ Thắng Nam nói: “Không phải tôi bảo cô nương cầu xin y, đêm nay chúng ta sẽ cùng đi, chỉ cần Mạnh Thần Thông không dám dẫm thương cô nương, tôi sẽ có cách. Cô nương dụ Mạnh Thần Thông đi còn tôi sẽ cứu người”. Cốc Chi Hoa nói:

“Còn Diệt Pháp hòa thượng...”.

Lệ Thắng Nam nói:

“Tôi cứu Lý Tâm Mai ra, hai người chúng ta đủ sức đối phó với Diệt Pháp hòa thượng”. Cốc Chi Hoa nói:

“Tu la âm sát công của ông ta rất lợi hại, nếu tôi không ngăn được ông ta, cô nương sẽ nguy mất!”

Lệ Thắng Nam nói:

“Điều này không cần cô nương quan tâm, tuy tôi đánh không lại Mạnh Thần Thông, nhưng Tu la âm sát công của y cũng chưa dẫm thương được tôi. Tóm lại, chúng ta cùng đi thì tôi đã có cách”.

Cốc Chi Hoa trầm nhủ:

“Lẽ nào nàng ta cũng luyện được Tu la âm sát công? Lần trước nàng dám đến Mạnh gia trang cứu người, có lẽ cũng có bản lĩnh hơn người”.

Lệ Thắng Nam cười rằng:

“Tôi đoán đêm qua cô nương không ngủ ngon, chúng ta hãy đến trấn nhỏ phía trước tìm thứ gì ăn, cô nương nghỉ một lát dưỡng tinh thần, đêm nay chúng ta sẽ ra tay”.

Hai người cùng đi xuống núi, trên suốt quãng đường Lệ Thắng Nam cứ dùng lời dò hỏi, thấy Cốc Chi Hoa quả nhiên không biết bí mật giữa nàng với Kim Thế Di thì mới yên lòng. Cốc Chi Hoa cũng muốn dò lai lịch của nàng, nhưng Lệ Thắng Nam cũng chẳng tiết lộ gì. Cốc Chi Hoa đoán rằng nàng có bí mật khó nói, bởi vậy cũng không dò hỏi nữa. Nàng chỉ lấy làm lạ là Lệ Thắng Nam bảo rất thân thiết với Kim Thế Di, nhưng không hiểu sao Kim Thế Di chưa bao giờ nhắc đến nàng.

Té ra Kim Thế Di bảo rằng ba tháng nữa y và Lệ Thắng Nam sẽ gặp nhau ở cung Thượng Thanh trên Lao Sơn miền Đông Hải, lúc đó nàng đã đoán được ý của y, trầm nhủ:

“Từ đây đến Lao Sơn không quá nửa tháng, tại sao y lại hẹn mình đến ba tháng sau, lại không chịu cho mình đi cùng, chắc chắn là muốn tìm Lý Tâm Mai”.

Không biết thế nào mà nàng cảm thấy ghen tị với Lý Tâm Mai, nàng biết được phái Mang Sơn mở đại hội đồng môn trong ngày dõ lần thứ năm mươi của Độc Tỷ Thần Ni, lúc đó các lộ anh hùng chắc chắn đến tảo mộ, nàng cũng đến Mang Sơn, muốn xem thử Kim Thế Di và Lý Tâm Mai như thế nào. Nhưng nàng đã đến muộn nửa ngày, đại hội Mang Sơn đã giải tán. Nàng đi tìm Kim Thế Di gần đấy, gặp phải vài đệ tử của Mạnh Thần Thông nên mới âm thầm theo dõi, nàng vô tình thấy Diệt Pháp hòa thượng bắt Lý Tâm Mai bỏ vào bao bố. Đêm ấy khi Mạnh Thần Thông đuổi theo Cốc Chi Hoa ra ngoài, nàng đang mai phục trong rừng.

Lúc này nàng cũng nghi ngờ, không những bởi vì Cốc Chi Hoa là con gái của Mạnh Thần Thông mà nghe khẩu khí của Cốc Chi Hoa, nàng đoán Cốc Chi Hoa thân thiết với Kim Thế Di không kém gì Lý Tâm Mai, Lệ Thắng Nam bắt gặp cũng ghen tị với Cốc Chi Hoa.

Hai người đi một đoạn thì đột nhiên ở phía trước có ba người phóng ngựa tới, Lệ Thắng Nam nói:

“Ồ, không xong, ta gặp phải kẻ địch, hãy tránh mặt một lát”.

Nàng đang định lẩn vào trong rừng, Cốc Chi Hoa chợt nghe tiếng cười nói rất quen thuộc:

“Nữ tặc ăn trộm kia, ta đã gặp được người!” Cốc Chi Hoa rất ngạc nhiên, té ra người đó chính là Giang Nam.

Chợt thấy Giang Nam phóng mình lên khỏi ngựa rồi lộn hai vòng trên không trung, lướt tới bên cạnh Lệ Thắng Nam, Lệ Thắng Nam cười lạnh:

“Tên tiểu tử thói nhà người dám đụng đến ta, ta ở đây người cứ đến bắt!” Nàng trở tay điểm lại, Giang Nam đứng chưa vững thì đã đổ sầm xuống đất.

Cốc Chi Hoa vội vàng kêu:

“Lệ cô nương, đây là người quen, y là thư đồng của Trần Thiên Vũ!”

Nói chưa dứt thì Giang Nam đột nhiên bật dậy, tóm tay Lệ Thắng Nam cười rằng:

“Ha ha, tưởng ta không bắt được người sao? Ồ, Cốc cô nương, té ra là cô! Tại sao cô nương lại đi với nữ tặc này?”

Số là Giang Nam đã từng học công phu Điền đảo huyết đạo từ Hoàng Thạch đạo nhân, chàng cố ý để cho Lệ Thắng Nam điểm huyết, sau đó bất ngờ ra tay tóm lấy nàng, đó là công phu tuyệt chiêu của Giang Nam. Nhưng bản lĩnh của chàng kém Lệ Thắng Nam quá xa, vừa tóm được cánh tay của nàng, lại đang nói chuyện thế là Lệ Thắng Nam trầm vai xuống, hai tay vung lên, lại ném chàng ngã nhào.

Giang Nam bật dậy, ngoác miệng định mắng, Lệ Thắng Nam cười rằng:

“Nếu người không quen biết với Cốc cô nương, ta đã đánh gãy xương người!”

Giang Nam nghĩ lại, quả nhiên đối thủ đã nương tay cho nên không mắng nữa. Cốc Chi Hoa nói:

“Có chuyện gì xảy ra thế?”

Giang Nam nói:

“Nghĩa huynh và nghĩa tẩu của tôi đã đến, cô nương cứ hỏi họ, đêm qua nàng ta đã đánh cắp đồ của chúng tôi. Ồ, còn nữa, tôi... tôi đã không còn là thư đồng nữa. Kim Thế Di có cho cô nương biết không?”

Cốc Chi Hoa nén cười, nói:

“Xin lỗi, tôi quên mất”.

Đôi vợ chồng trẻ đi cùng Giang Nam lúc này đã phóng ngựa tới, Cốc Chi Hoa thầm nghĩ:

“Giang Nam gọi họ là nghĩa huynh nghĩa tẩu, chắc đây là vợ chồng Trần Thiên Vũ. Lệ Thắng Nam bảo Kim Thế Di tìm họ, sao họ lại đến nơi này?”

Giang Nam nói:

“Đây là Cốc cô nương, ngày hôm đó cô ta đã giúp Kim Thế Di đánh lui bọn Tàng Linh thượng nhân, cứu mạng của đệ!”

Trần Thiên Vũ cung tay nói:

“Đa tạ ơn tương trợ của cô nương, tôi chính là Trần Thiên Vũ”.

Vợ của Trần Thiên Vũ là U Bình cũng bước tới nói:

“Nhờ Kim đại hiệp và Cốc cô nương giúp Giang Nam, hần mới có thể đem bích linh đơn về cứu tôi”.

Nàng vừa nói lời cảm tạ đối với Cốc Chi Hoa, vừa liếc nhìn Lệ Thắng Nam. Lệ Thắng Nam đỏ ửng mặt, lúng túng cười:

“Té ra là hiền khanh lệ, thất kính, thất kính! Đêm qua tôi chỉ đùa với các người”.

Giang Nam nói:

“Còn bảo là đùa! Đêm qua nếu không phải tôi phát giác sớm, suýt nữa cô nương đã đánh cắp bảo kiếm của tẩu tẩu”.

Té ra đêm qua Lệ Thắng Nam và vợ chồng Trần Thiên Vũ nghỉ tại một khách sạn nhỏ, U Bình có một thanh kiếm quý. Thoa Ngọc công chúa, mẹ của Băng Xuyên thiên nữ là người của nước Nê Bách Nhĩ, năm xưa đã dùng hàn ngọc vạn năm tự luyện thành một cây Băng phách hàn quang kiếm, sau đó lại lấy vụn ngọc còn sót lại trộn với huyền băng vạn năm luyện thành tám thanh Hàn băng kiếm chia cho các thị nữ. U Bình đã

nhận được cây tốt nhất trong tám cây Hàn băng kiếm, Lệ Thắng Nam thấy tráp đựng kiếm của nàng có phát ra khí lạnh thì rất ngạc nhiên, cho nên mới toan đánh cắp.

Đến nửa đêm Lệ Thắng Nam len lén ngồi dậy, dùng kê minh ngũ cổ phản hồn hương thổi vào phòng vợ chồng Trần Thiên Vũ, rồi đánh cắp thanh Hàn băng kiếm, chưa kịp rút ra xem thì bị Giang Nam phát hiện kêu lớn đuổi theo, Lệ Thắng Nam đã biết võ công của Giang Nam không cao, nàng chỉ mong đánh cắp thanh kiếm rồi bỏ chạy cho mau, cho nên không muốn tốn nhiều thời gian, khi ra tay thì đã quên bằng Giang Nam, không thổi thuốc mê vào phòng chàng. Nào ngờ võ công của Giang Nam tuy không cao nhưng lại có bản lĩnh đặc biệt, thế là chàng cố sức đuổi theo. Lệ Thắng Nam đã đánh ngã Giang Nam mấy lần mà chàng vẫn không chịu ngừng tay. Lệ Thắng Nam nổi giận đang định cho chàng nếm khổ thì vợ chồng Trần Thiên Vũ nhờ có nội công tinh thuần, cho nên khoảng một tuần trà thì đã tỉnh dậy đuổi theo, U Bình ném ra một viên băng phách thần đạn khiến Lệ Thắng Nam phải buông kiếm bỏ chạy.

Lúc này, vợ chồng Trần Thiên Vũ thấy nàng đi cùng Cốc Chi Hoa, không muốn nhắc lại chuyện đêm qua nữa, Trần Thiên Vũ trách:

“Giang Nam, đệ đừng nói bừa, nếu Lệ tiểu thư là kẻ trộm, đêm qua đã dả thương đệ”.

Giang Nam thầm nghĩ:

“Lại còn bảo không phải là kẻ trộm, chẳng qua không phải là kẻ trộm ác độc mà thôi, nhưng nàng ta đúng là kẻ trộm”.

Lệ Thắng Nam cười rằng:

“Không phải Giang Nam nói càn, thanh kiếm của Trần phu nhân rất kỳ lạ, tôi thật sự muốn đánh cắp để xem. Tôi cũng đùa hơi quá đà”.

U Bình cười rằng:

“Thanh kiếm của tôi không có ở Trung Nguyên, chẳng trách nào cô nương cảm thấy kỳ lạ”.

Giang Nam nói:

“Tẩu tẩu, cho cô ta xem thử”.

Thanh kiếm đã bỏ vào trong tráp mà vẫn phát ra khí lạnh, những kẻ có võ công tầm thường chỉ xem thôi cũng mắc bệnh, Giang Nam đoán rằng dù nàng không bệnh thì cũng không chịu nổi khí lạnh cho nên có ý cho nàng nếm khổ.

Lệ Thắng Nam nói:

“Nếu Trần phu nhân không ngại, xin cho tôi mượn xem thử để mở rộng tầm mắt”.

U Bình vốn muốn nói chỗ kỳ lạ của thanh kiếm, nhưng sợ Lệ Thắng Nam hiểu nhầm rằng mình coi thường nàng, lại nhớ đêm qua nàng có thể chịu đựng được khí lạnh của băng phách thần đạn tỏa ra, nghĩ bụng nàng xem kiếm cũng chẳng hề chi, cho nên mới rút kiếm ra để nàng xem.

Lệ Thắng Nam bước tới gần thanh kiếm, đưa tay búng hai cái rồi khen: “Không phải sắt cũng không phải vàng, là bằng thứ gì?”

Nàng nói chưa dứt lời thì rung mình một cái, cho nên vội vàng nhích ra, cười rằng:

“Khí lạnh này xem ra có hơi giống Tu la âm sát công của Mạnh Thần Thông”.

U Bình thấy nàng chỉ rung mình mà sắc mặt không thay đổi, còn Cốc Chi Hoa thì chẳng hề đổi sắc cho nên thầm sinh bội phục đối với bản lĩnh của hai người họ. Nàng nào biết Lệ Thắng Nam đã chuẩn bị, dùng nội công độc môn vận khí hộ thân. Còn Cốc Chi Hoa thì đã tập Thiếu dương thần công cho nên không sợ khí âm hàn.

Trần Thiên Vũ nghe Cốc Chi Hoa là truyền nhân của Lữ Tứ Nương thì càng kính phục, nói:

“Đáng tiếc tôi đến muộn vài ngày, không kịp tham gia đại hội của quý phái”. Vì Cốc Chi Hoa mới gặp họ lần đầu, không tiện nhắc đến chuyện mình bị đuổi ra khỏi sư môn cho nên mới nói lảng sang chuyện khác.

Trần Thiên Vũ nói:

“Nội tử được Kim đại hiệp khải tặc tặng linh đơn đã khỏi bệnh, tôi và y đã không gặp nhau nhiều năm, đang định tìm y đáp tạ, tôi vẫn biết hành tung của y bất định, nếu không tìm được thì đến Thiên Sơn bái phỏng vợ chồng Đường Kinh Thiên, mong rằng có thể dò hỏi được tin tức của y”.

Cốc Chi Hoa ngạc nhiên nói:

“Kim Thế Di đang tìm các người, các người không gặp nhau giữa đường sao?”

Trần Thiên Vũ vội vàng hỏi:

“Vậy y lên đường ở đâu, từ lúc nào?” Lệ Thắng Nam nói: “Hai ngày trước tôi đã gặp y ở trấn Tân An, nghe y nói, đáng tiếc các người đã không gặp nhau trên đường”.

Giang Nam ồ một tiếng, nói:

“Thật lạ, hai ngày trước chúng tôi trọ tại trấn Tân An, nơi ấy không lớn lắm, chỉ có hai khách sạn, dù chúng tôi không gặp y, y cũng phát hiện ra chúng tôi mới phải!”

Lệ Thắng Nam nói:

“Các người ở khách sạn nào?”

Trần Thiên Vũ nói: “Chúng tôi trọ tại khách sạn Vạn Lợi, sau đó chúng tôi đi khắp trấn hỏi mà cũng chẳng thấy nhân vật giang hồ nào đi qua”.

Lệ Thắng Nam nói:

“Vậy thì đúng. Kim Thế Di đã cải trang thành tên ăn mày điên khùng, ở tại một ngôi miếu hoang phía sau trấn, tôi thì trọ tại khách sạn Vĩnh Phát, tôi đã hẹn trước với y cho nên nửa đêm rời khỏi khách sạn, đến ngôi miếu hoang ấy nói chuyện với y đến canh tư mới trở về. Vừa về thì phát hiện các người lên đường, lúc đó trời vẫn chưa sáng. Đáng tiếc tôi không biết các người, nếu không đã quay lại gọi y”.

Trần Thiên Vũ nghe nàng nói như thế thì luôn miệng kêu đáng tiếc!”

Cốc Chi Hoa trầm nghĩ ngợi, nhủ rằng:

“Tuy Kim Thế Di bề ngoài điên cuồng, nhưng là một người tinh tế, xưa nay y lại thích lo chuyện bao đồng, bọn Trần Thiên Vũ có đến ba người, sau khi trời tối thì cỡi ngựa ra ngoài, lẽ nào Kim Thế Di nghe tiếng vó ngựa mà không chạy ra xem? Đó là điều thứ nhất. Kim Thế Di chưa bao giờ nhắc đến nàng ta, tuy y rong chơi khắp cõi nhân gian, nhưng không phải là bằng hữu thân thiết của nàng, sao y có thể trò chuyện với nàng đến nửa đêm, chẳng hề e ngại gì? Đó là thứ hai. Hơn nữa tại sao y lại cải trang như một tên ăn mày, lần này y đi tìm Trần Thiên Vũ, y thân thiết với Trần Thiên Vũ như thế, cũng không cần cải trang thành kẻ ăn mày để đùa với Trần Thiên Vũ. Đó là điều thứ ba. Huống chi y đã bảo với mình hai tháng nữa sẽ ra biển, lại còn hẹn mình nếu biết được tin tức của Lý Tâm Mai thì đến cung Thượng Thanh ở núi Lao Sơn chờ y?” Cốc Chi Hoa tuy cảm thấy nghi ngờ rất nhiều, nhưng không nghĩ ra lẽ gì Lệ Thắng Nam lại nói dối, cho nên cũng phải tin đôi phần. Song Trần Thiên Vũ thì không hề nghi ngờ Lệ Thắng Nam, bởi vì đúng là họ đã lên đường vào canh năm, y nào biết, Lệ Thắng Nam vì muốn đánh cắp bảo kiếm của U Bình cho nên đã đi theo dõi y hai ngày. Giang Nam nghe Kim Thế Di đi tìm mình thì rất lo, nói: “Nếu Kim đại hiệp đã đi tìm chúng ta, chúng ta hãy quay về, cách nhau không quá bốn ngày, giờ đây chạy khoải mã trở về, trước khi y đến Tô Châu, có lẽ vẫn đuổi kịp, nếu không y đến Tô Châu chẳng gặp chúng ta, về sau không biết khi nào mới gặp lại y”.

Trần Thiên Vũ nói:

“Đệ nói cũng có lý, Cốc cô nương, Lệ cô nương, chúng ta từ biệt ở đây”. Rồi chột cung tay định phóng lên lưng ngựa, Cốc Chi Hoa chột kêu:

“Trần công tử hãy khoan!”

Trần Thiên Vũ nói:

“Cốc cô nương có gì chỉ giáo?”

Cốc Chi Hoa nói:

“Trần công tử có quen biết Lý Tâm Mai của phái Thiên Sơn không?” Giang Nam nói: “Công tử nhà tôi là bằng hữu thân thiết của Đường Kinh Thiên, Kim Thế Di, đương nhiên quen Lý Tâm Mai”.

Trần Thiên Vũ hơi ngạc nhiên, hỏi:

“Tôi nghe nói Lý Tâm Mai cũng đang đi tìm Kim Thế Di, chẳng lẽ các cô nương gặp nàng ở đâu?”

Cốc Chi Hoa nói: “Đêm qua tôi đã ở chung với nàng”.

Trần Thiên Vũ nói:

“Đã như thế chúng ta sao không đi tìm nàng trước rồi sau đó cùng đi tìm Kim Thế Di?”

Cốc Chi Hoa nói:

“Đáng tiếc giờ đây nàng đã rơi vào tay một đại ma đầu, bị nhốt trong một căn thạch thất, tôi không có cách gì cứu nàng!”

Trần Thiên Vũ cả kinh, hỏi:

“Ai mà lớn gan dám giam cầm Lý Tâm Mai? Chẳng lẽ y không biết lai lịch của Lý Tâm Mai?”

Cốc Chi Hoa nói:

“Chính vì ông ta biết cho nên mới không chịu thả nàng”.

Trần Thiên Vũ nói:

“Y không sợ Đường Hiểu Lan và Phùng Lâm sao?”

Cốc Chi Hoa nói:

“Có lẽ giờ đây y vẫn sợ hai người Phùng, Đường nhưng đại ma đầu ấy đang luyện một loại võ công kỳ dị, Đường Hiểu Lan thì ở mãi tận Thiên Sơn, khi ông ta biết tin này tìm đến thì y đã luyện thành võ công, lúc đó y chưa chắc đã sợ Đường Hiểu Lan. Cho nên y mới không chịu thả Lý Tâm Mai, chính vì sợ Đường Hiểu Lan và Phùng Lâm đến trả thù trước khi y luyện võ công thành công”.

Trần Thiên Vũ nói:

“Ai mà lợi hại đến thế? Nghe cô nương nói, giờ đây y tuy không bằng Đường Hiểu Lan nhưng cũng không kém xa lắm”.

Cốc Chi Hoa nói:

“Chính vì như thế cho nên y mới dám ngang ngược. Người này tên là... tên là Mạnh... Mạnh Thần Thông”.

Trần Thiên Vũ nói:

“Mạnh Thần Thông? Lần đầu tiên tôi nghe được cái tên này. Cốc nữ hiệp, cô nói đêm qua ở cùng với nàng, vậy nàng đã bị đại ma đầu này bắt?”

Cốc Chi Hoa nói:

“Lúc đó chúng tôi bị đại ma đầu này giam cầm, tôi đã thoát ra được”.

Thế rồi kể sơ lại một lượt chuyện Mạnh Thần Thông kết thù với phái Mang Sơn, bắt giam giữ Lý Tâm Mai và mình một lượt, nhưng nàng lại bỏ qua mối quan hệ giữa mình với Mạnh Thần Thông. Trần Thiên Vũ nghe xong thì kinh hãi lắm nhưng cũng có điểm nghi ngờ.

Trần Thiên Vũ trầm nhủ:

“Nàng ta bảo đại ma đầu rất lợi hại, nhưng tại sao nàng có thể thoát ra? Nếu bảo là nhân lúc đại ma đầu lơ lửng phòng bị, nàng và Lý Tâm Mai cùng ở trong một nơi, tại sao Lý Tâm Mai không thoát được? Lại nữa, khi nàng nói đến tên của đại ma đầu thì vẻ mặt và giọng nói đều thay đổi là lẽ gì?” Trần Thiên Vũ tuy

ngồi nhưng nghĩ lại Cốc Chi Hoa là đệ tử của Lữ Tứ Nương, bởi vì không tin nàng có ác ý. Trần Thiên Vũ trầm ngâm nói:

“Lý Tâm Mai đã gặp nguy, lẽ nào chúng ta ngồi yên không cứu? Dù Mạnh Thần Thông thần thông quảng đại cũng phải đuối với y một trận!”

Thế rồi mọi người quyết định làm theo kế hoạch của Lê Thắng Nam, đến khách sạn ở phía trước nghỉ ngơi dưỡng tinh thần, đợi đến canh ba thì sẽ đi cứu người.

Giang Nam rất lăm lờ, trên đường đi cứ bám lấy Cốc Chi Hoa, Cốc Chi Hoa khen võ công của chàng tiến bộ, Giang Nam cười hì hì:

“Cũng nhờ Kim đại hiệp chỉ điểm! Nhưng cô nương cũng giúp tôi một việc lớn!”

Cốc Chi Hoa cười nói:

“Ta giúp người hồi nào? Ta chưa hề dạy người một chiêu nửa thức”.

Giang Nam nói:

“Cô nương quên rồi sao? Hôm ấy cô nương nhờ tôi chuyển một món quà cho Kim đại hiệp, lúc đầu tôi còn ngạc nhiên, sau đó mới biết trên người Tàng Linh thượng nhân có một bức tranh lạ, Kim đại hiệp nhìn thấy thì mừng rỡ, y bảo tuy đó là quà được tặng, nhưng tôi cũng có công do đó mới truyền cho tôi thủ pháp điểm huyết cổ quái của y và võ công thượng thừa, đáng tiếc thời gian quá ngắn, tôi vẫn chưa dùng được. Ha ha, Giang Nam này tuy không có điều gì tốt, nhưng không bao giờ quên ơn nghĩa của người khác, lần này tôi được lợi ở Kim đại hiệp, uống nước phải nhớ nguồn, toàn là do cô nương giúp đỡ cả, tôi vẫn chưa cảm tạ”.

Nói xong thì lại dập đầu trước mặt Cốc Chi Hoa.

Cốc Chi Hoa sợ rằng chàng sẽ để lộ bí mật của Kim Thế Di, nhưng miệng Giang Nam cứ bô bô, Cốc Chi Hoa cũng không có cách ngăn chàng lại, trong lòng thầm lo, nàng liếc mắt nhìn thì thấy Lê Thắng Nam đang để tâm đến cuộc nói chuyện của họ, Lê Thắng Nam nhìn Giang Nam không chớp mắt, chợt hỏi:

“Bức tranh lạ gì?”

Cốc Chi Hoa nói:

“Giang Nam chỉ thích khoác lác, thực ra chẳng có gì...”.

Nàng nói chưa xong thì Giang Nam đã kêu lên:

“Lần này tôi chẳng hề khoác lác, lẽ nào cô nương chưa thấy bức tranh ấy? Giữa biển khơi có một hòn núi phun lửa, lại còn có một người khổng lồ đứng dưới chân núi giờ cung tựa như sắp bắn. Cô nương bảo có kỳ lạ không? Tôi hỏi công tử nhà tôi, công tử cũng lấy làm lạ không hiểu ý nghĩa của bức tranh ấy!”

Lê Thắng Nam nói:

“Ồ, quả nhiên là kỳ lạ!”

Trong khoảnh khắc ấy, Cốc Chi Hoa chợt phát giác vẻ mặt nàng trông rất khác lạ, Cốc Chi Hoa lấy làm lạ, thầm nhủ:

“Chả lẽ nàng và bức tranh có mối liên quan gì?”

Đó chính là: Người nói vô tâm, kẻ nghe hữu ý.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi 17 sẽ rõ

23. Băng Đạn Ngọc Kiếm Đầu Âm Sát -đầm Lầy Rừng Hoang Vây Lão Ma

Giang Nam nói: “Chính cô nương đã mượn tay tôi tặng quà cho Kim đại hiệp, sao cô nương chưa thấy bức tranh mà lại biết đó là một báu vật?” Cốc Chi Hoa cười: “Sao người cho rằng đó là một món báu vật?” Giang Nam nói: “Nếu không Kim đại hiệp làm sao mừng rỡ đến thế?” Cốc Chi Hoa biết nếu không nói rõ

thì Giang Nam không chịu thôi, nhưng đây là bí mật vô lâm thì làm sao có thể tiết lộ cho chàng biết, thế rồi đáp bừa rằng: “Ta nghĩ Tàng Linh thượng nhân là tông sư của một phái, bức tranh y cất giữ đương nhiên không phải là tầm thường, Kim Thế Di thích đồ mới lạ, cho nên tôi mới tặng cho y”. Giang Nam vẫn chưa hài lòng, Cốc Chi Hoa không đợi chàng hỏi thì vội vàng xua tay nói: “Ta chỉ biết đến thế mà thôi, có hỏi thêm cũng vô dụng”.

Trần Thiên Vũ đã đoán được trong bức tranh chắc chắn liên quan đến một bí mật gì đó cho nên ngăn Giang Nam lại, cười rằng: “Giang Nam, chừng nào đệ mới đổi tật lảm lời?” Giang Nam thầm trách: “Khi tôi kể cho huynh nghe, chẳng phải huynh cũng bảo là kỳ lạ sao? Bây giờ tôi muốn hỏi cho rõ ràng huynh lại trách tôi lảm lời”. May mà Trần Thiên Vũ lên tiếng chứ nếu không chàng lại tiếp tục hỏi: “U Bình cười rằng: “Chúng ta đã không hiểu hàm ý của bức tranh, vậy không cần phải nhọc lòng nghĩ về nó nữa. Hãy mau đến trấn nhỏ trước mặt tìm khách sạn nghỉ ngơi rồi sau đó bàn cách đêm nay hành sự thế nào”. Khi Giang Nam đang hỏi Cốc Chi Hoa thì Lệ Thắng Nam không xen vào một lời, nàng vẫn mãi suy nghĩ.

Từ sau khi Cốc Chi Hoa bỏ chạy, Mạnh Thần Thông rất lo, y sợ Diệt Pháp hòa thượng biết mình thả nàng. May mà Diệt Pháp hòa thượng đã nghe Cốc Chi Hoa và Tào Cẩm Nhi tranh luận cho nên thầm nhủ: “Mình chỉ tưởng Cốc Chi Hoa nói ngoài miệng là không nhận cha, té ra ả cứng đầu đến thế”. Thực ra dù Diệt Pháp hòa thượng có biết là Mạnh Thần Thông thả cũng chẳng làm gì được, bởi vì y phải nhờ vả Mạnh Thần Thông.

Ngày hôm nay Mạnh Thần Thông truyền khẩu quyết Tu la âm sát công cho Diệt Pháp hòa thượng, đến tối Diệt Pháp hòa thượng lại giảng tâm pháp nội công chính tông cho Mạnh Thần Thông. Khi gần đến canh ba, xung quanh đều yên ắng, Diệt Pháp hòa thượng nghe văng vẳng có âm thanh lạ, bèn ngừng giảng, nói: “Lão Mạnh, ông nghe thử hình như có người dạ hành!” Mạnh Thần Thông nói: “Ồ, tôi chưa nghe được”. Thực ra y phát hiện còn sớm hơn Diệt Pháp hòa thượng, trong lòng đang thầm kêu khổ: “Ả nha đầu này thật không biết trời cao đất dày, đã chạy còn quay lại, há chẳng phải cố ý làm khó mình sao?” y thả Cốc Chi Hoa ngoại tình cha con còn có một chuyện khác, y sợ bắt được Cốc Chi Hoa thì Diệt Pháp hòa thượng sẽ đòi nàng đưa ra Huyền nữ kiếm phổ. Nếu Diệt Pháp hòa thượng được quyển kiếm phổ này, lại luyện Tu la âm sát công, vậy dù Mạnh Thần Thông luyện được đến tầng thứ chín, Diệt Pháp hòa thượng cũng thắng được y.

Khi Mạnh Thần Thông đang tính toán thì chợt nghe bên ngoài có tiếng kêu thảm, một người loạng choạng chạy vào.

Mạnh Thần Thông nhìn lại thì té ra đó là Hạng Hồng, mặt y bị vạch một vết kiếm, điều đó vẫn chưa kỳ lạ, lạ hơn là khi y vào thì mang theo một luồng hơi lạnh, toàn thân run bần bật. Hạng Hồng đã luyện Tu la âm sát công đến tầng thứ hai, là người võ công giỏi nhất trong số các đệ tử của Mạnh Thần Thông, những người bình thường trên giang hồ chẳng địch nổi y. Nhưng không hiểu sao vừa mới phát hiện được kẻ địch thì đã bị người ta dả thương?

Chỉ nghe Hạng Hồng kêu lên: “Bên ngoài có một yêu nữ, đệ tử bị ả dả thương, ối chao, lạnh... lạnh quá! Sư phụ, người cứu con!” Diệt Pháp hòa thượng và Mạnh Thần Thông đều là những người hiểu biết sâu rộng, nhưng lúc này cũng không khỏi thất kinh, bọn họ không biết Hạng Hồng đã bị thương bởi thứ gì.

Ngay lúc này, chợt nghe trên mái nhà có tiếng động, Diệt Pháp hòa thượng nói:

“Lão Mạnh, để tôi ra xem thử!” té ra y ngờ rằng Cốc Chi Hoa đến, sợ Mạnh Thần Thông nghĩ đến tình cha con thả nàng đi cho nên cố ý đích thân ra bắt.

Diệt Pháp hòa thượng nhảy lên mái nhà, chỉ thấy ở trên bức tường xuất hiện hai bóng người dạ hành một nam một nữ tuổi khoảng hơn hai mươi. Người nữ ấy chẳng phải là Cốc Chi Hoa, Diệt Pháp hòa thượng ngạc nhiên quát: “Ai mà lớn gan dám đến nơi này!” đôi nam nữ ấy chính là Trần Thiên Vũ và U Bình. U Bình chẳng hề lên tiếng, phóng tay ném ra ba viên băng phách thần đạn.

Diệt Pháp hòa thượng thấy có ba viên đạn trong suốt như thủy tinh bắn về phía mình, thầm nhủ: “Ám khí gì thế này?” Diệt Pháp có nội công tinh thuần, lại không ngửi được mùi khác lạ, biết ám khí này không có độc, cho nên đợi ba viên băng phách thần đạn bắn đến trước mặt thì thi triển công phu Đạn chỉ thần công bắn ra ba cái, baviên băng phách thần đạn vỡ ra!

Y nào biết, băng phách thần đạn là loại ám khí rất đặc biệt. Người phát ra loại ám khí này không cần phải nhắm đúng mục tiêu cũng không cần phải có kinh lực nhiều, bởi vì loại ám khí này dựa vào hơi lạnh vận nắm của nó. Diệt Pháp hòa thượng bắn vỡ ba viên băng phách thần đạn cho nên đã phát huy được uy lực của nó, chỉ thấy khí lạnh tỏa ra, tuôn xuống đỉnh đầu Diệt Pháp hòa thượng như một màn hơi sương.

Khí âm hàn len lỏi vào thất khiếu của Diệt Pháp hòa thượng, Diệt Pháp hòa thượng chợt cảm thấy như rơi vào hố băng, khí lạnh như đâm vào da thịt rất khó chịu! May mà y vừa thấy không xong thì lập tức đề tụ chân khí, vận công chống đỡ, dù nội công của y thâm hậu nhưng cũng phải rung mình mấy cái!

U Bình thấy y bị màn khí lạnh bao trùm mà mặt vẫn không đổi sắc thì thầm kinh hãi, nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, Diệt Pháp hòa thượng đã nhảy bổ tới nàng như một con chim ưng. U Bình mắng một tiếng rồi cả người lẫn kiếm lướt về phía y. Ánh hàn quang lóe lên, đâm vào huyết thái dương của y. Diệt Pháp hòa thượng đang lơ lửng trên không, chợt cảm thấy có một nguồn khí lạnh đánh tới thì không thể né tránh, cho nên chỉ đành lộn người trên không trung rồi phất ống tay áo vỗ ra, thế là cả hai người đều rơi xuống đất.

Diệt Pháp hòa thượng vừa chạm đất thì lập tức bật người dậy, U Bình cũng vừa mới nhóm người dậy thì Diệt Pháp hòa thượng đã chụp tay tới.

Tưởng rằng đã sắp đắc thủ thì chợt nghe phía sau lưng có tiếng kim đao chém gió, Diệt Pháp hòa thượng giật mình, vội vàng xoay người lách qua, rồi mau chóng tung cước ngược ra phía sau, đó gọi là chiêu Đầu tinh thích đầu. Chỉ thấy ánh thanh quang xẹt tới, một thanh kiếm lướt qua ngón chân y, tiếp theo hai bóng người tách ra. Người đột kích Diệt Pháp hòa thượng là Trần Thiên Vũ, công lực và kiếm pháp của Trần Thiên Vũ hơn U Bình nhiều, song chàng chỉ sử dụng một căn thanh cương kiếm bình thường cho nên không lợi hại bằng cây Hàn băng kiếm của U Bình.

U Bình lập tức bật dậy, đánh ra một chiêu Băng xuyên dải đông, ánh hàn quang lấp lánh tản ra xung quanh, cây băng kiếm của nàng không coi trọng sự chính xác hay hiểm hóc mà chỉ cần đến sát đối thủ thì có thể uy hiếp được đối thủ. Diệt Pháp hòa thượng biết lợi hại, vội vàng nín thở thuận kiếm thế toan cướp lấy kiếm của U Bình.

Trần Thiên Vũ quát lớn một tiếng, cây thanh cương kiếm lia một vòng tròn đánh ra một chiêu Tinh kháng phù sai, đâm vào huyết phong phủ của Diệt Pháp hòa thượng.

Diệt Pháp hòa thượng đang toàn thần đối phó với U Bình, thấy kiếm của Trần Thiên Vũ đánh tới thì thuận tay vỗ ra, y thấy Trần Thiên Vũ tuổi còn trẻ, nghĩ rằng công lực của chàng không thâm hậu, vừa rồi y đã dùng công phu Thiết tụ đánh ngã U Bình, cho nên tưởng rằng lần này có thể ứng phó được, nào ngờ Trần Thiên Vũ từ nhỏ đã luyện được Đồng tử công do Tiêu Thanh Phong truyền dạy, sau đó lại được Đường Kinh Thiên truyền cho tâm pháp nội công của phái Thiên Sơn, công lực hơn hẳn U Bình một bậc, chỉ thấy kiếm quang quét tới, soạt một tiếng, ống tay áo của Diệt Pháp hòa thượng đã bị chàng chém đứt một mảnh. Nhưng Trần Thiên Vũ bị y phát một cái cũng thối lui hai bước.

Diệt Pháp hòa thượng liên tục thi triển hai loại công phu mà chẳng làm gì được Trần Thiên Vũ, lúc này mới biết chàng lợi hại. U Bình phần chấn tinh thần, cây Hàn băng kiếm chỉ động đánh tây, chỉ nam đánh bắc cứ mỗi khi mũi kiếm quét ra, thì một luồng khí lạnh leo dần tới. Diệt Pháp hòa thượng không dám hít thở, cho nên rất mất sức, đánh được mười chiêu thì y cố gắng dùng chưởng lực đẩy U Bình ra mấy bước rồi thừa cơ đổi hơi.

Diệt Pháp hòa thượng liên tiếp đánh ra ba đòn Phách không chưởng, U Bình chẳng thể nào tiến sát tới được, Trần Thiên Vũ cũng không chặn được chưởng lực cương mãnh của y chỉ đành thối lui. May mà hai vợ chồng đã thay đổi lối đánh, khi Diệt Pháp hòa thượng tấn công mạnh mẽ thì họ lập tức né ra, khi Diệt Pháp hòa thượng định hít hơi thì họ lại đánh tới. Hai vợ chồng phối hợp Băng xuyên kiếm pháp rất thuần thục, lại thêm U Bình có cây Hàn băng kiếm cho nên Diệt Pháp hòa thượng vẫn chẳng làm gì được họ.

Đang lúc kịch chiến Trần Thiên Vũ đánh ra một chiêu Đại mạc lưu sa, mũi kiếm vẩy nhẹ tỏa ra từng đóa kiếm hoa, đâm vào bảy nơi đại huyết của Diệt Pháp hòa thượng. Trong màn kiếm quang, Diệt Pháp hòa thượng chưởng trái đánh ra một chiêu Ngũ đỉnh khai sơn, chưởng phải đánh ra một chiêu Trương Vũ trù hải, cả hai chưởng chia nhau đánh hai vợ chồng Trần Thiên Vũ. Uy lực của hai chưởng này kinh người, U Bình bị y buộc thối lui, Trần Thiên Vũ đánh hụt một kiếm, lùi hơi chậm thì bị chưởng lực của y chấn động

đến nỗi bay lên, may mà nội công của chàng có hỏa hầu, khi ở trên không trung thì vận khí xoay một vòng, đến khi hạ xuống đất thì thần thái vẫn ung dung. Bề ngoài Diệt Pháp tuy thắng được chiêu này, nhưng y đã dùng kinh quá mạnh, không thể nào nín thở, bởi vậy hàn khí đã xâm nhập, y không khỏi lại rung mình. Diệt Pháp hòa thượng sợ rằng cứ đánh tiếp sẽ thất bại cho nên dốc hết toàn lực toan lưỡng bại câu thương, chợt nghe Mạnh Thần Thông quát: “Đôi nam nữ này có tà môn, cứ để tôi thu thập bọn chúng!”

Mạnh Thần Thông tuy không biết lai lịch cây Hàn băng kiếm, nhưng y đã nhìn thấy Diệt Pháp hòa thượng gặp nguy, lòng thầm nhủ: “Công lực của Diệt Pháp tuy hơn kẻ địch, nhưng y bị cây bảo kiếm của yêu nữ này khắc chế, y càng đánh mạnh thì chân khí hao phí càng nhiều, dù có thắng cũng sẽ bệnh nặng một trận!” bởi vậy nhân lúc Diệt Pháp hòa thượng thắng được một chiêu, Mạnh Thần Thông bảo y lui xuống để giữ sĩ diện cho y.

Diệt Pháp cũng biết thắng dễ, chỉ đành lui xuống để cho Mạnh Thần Thông tiến lên, Mạnh Thần Thông quát: “Các người tuổi còn trẻ mà thật lớn gan, hãy mau nói cho rõ đến đây làm gì?”

Khi y ngoác miệng ra U Bình đột nhiên bắn ra ba viên băng phách thần đạn, Mạnh Thần Thông làm sao có thể bị nòng đánh trúng, y có ý thử uy lực của băng đạn cho nên vung tay tóm được ba viên băng đạn, băng đạn vỡ nát trong tay y, Mạnh Thần Thông cười ha hả: “Quả nhiên là có chút tà môn!”

U Bình kinh hoảng, vung kiếm lướt lên, lập tức đánh ra một chiêu Vạn lý phi sương. Trần Thiên Vũ đánh tiếp một chiêu Thiên Sơn lạc diệp, hai chiêu này là tinh hoa của Băng xuyên kiếm pháp, uy lực rất lớn, hai kiếm đều đánh ra, kiếm hoa đan xen nhau tựa như sương phủ tuyết bay! Mạnh Thần Thông búng ra một chỉ, keng một tiếng, cây Hàn băng kiếm bật ra. Mạnh Thần Thông quát: “Để bình khí lại cho lão phu!” thế rồi hai ngón tay kẹp lại, toan cướp băng kiếm của U Bình. May mà Trần Thiên Vũ nhanh nhẹn đánh ra một chiêu Thiên Sơn lạc diệp khiến Mạnh Thần Thông phải né ra, rồi chàng lại tiếp ra một chiêu, chỉ thấy mũi kiếm rung lên bần bật, đâm vào các huyết uy tàn, huyền khu, phong phủ dương lảng ở phía sau lưng của Mạnh Thần Thông. Mạnh Thần Thông nghe mũi kiếm của chàng rung lên thì biết công lực của chàng không kém, chỉ đành buông U Bình, phát tay đánh ra một chiêu Phát vân thủ, phá giải thế công của Trần Thiên Vũ.

Mạnh Thần Thông không hề sợ băng kiếm băng kiếm, vợ chồng Trần Thiên Vũ cũng cả kinh, té ra Tu la âm sát công của Mạnh Thần Thông là một loại khí âm hàn hậu thiên, mà băng đạn băng kiếm là khí lạnh tự nhiên, nếu công lực hậu thiên chưa luyện đến nơi thì đương nhiên không thể chống được loại khí lạnh thiên nhiên vạn năm này, mà giờ đây Mạnh Thần Thông đã luyện đến tầng thứ bảy. Còn cây băng kiếm của U Bình thì lại không bằng cây Băng phách hàn quang kiếm của Băng Xuyên thiên nữ, bởi vậy không đủ thương được Mạnh Thần Thông.

Nhưng Mạnh Thần Thông cũng kinh hãi không kém gì vợ chồng Trần Thiên Vũ, y liền tiếp đánh ra ba đòn Phách không chuông, tuy có thể đẩy lùi vợ chồng Trần Thiên Vũ nhưng chỉ thấy họ toát mồ hôi như tắm, đó là do công lực không bằng, mặt họ không bị tái nhợt như trúng Tu la âm sát công.

Số là khi Băng Xuyên thiên nữ truyền thụ cho họ Băng xuyên kiếm pháp thì cũng dạy họ công phu Thổ nạp chống khí lạnh, loại công phu này cũng có thể dùng để chống lại Tu la âm sát công. Mạnh Thần Thông nghĩ muốn đánh ngã họ trong vòng mười chiêu tám chiêu thì không dễ dàng tí nào.

Nhưng công lực của y rất cuộc vẫn cao hơn họ rất nhiều, sau hơn mười chiêu thì vợ chồng Trần Thiên Vũ cảm thấy khó ứng phó, chuông lực của Mạnh Thần Thông mạnh mẽ vô cùng, khiến họ đều cảm thấy tức thở, mồ hôi tuôn như mưa. Họ cũng dần dần cảm thấy toàn thân lạnh lẽo, cuối cùng cũng không thể chống đỡ nổi Tu la âm sát công.

Mạnh Thần Thông chiếm được thượng phong, y cười ha hả chỉ U Bình quát: “Có biết lợi hại chưa? Hãy dâng kiếm cho ta rồi nói rõ ai đã sai bọn người tới đây, có lẽ lão phu sẽ lưu tình, nếu ngoan cố chống cự thì đừng trách ta!”

U Bình chợt chum môi huýt một tiếng sáo dài, Mạnh Thần Thông quát: “Người làm trò quái quỷ gì thế?” U Bình vung tay, ném ra sáu viên băng phách thần đạn bằng thủ pháp Thiên nữ tán hoa, chia nhau đánh vào các huyết đạo của Mạnh Thần Thông, Mạnh Thần Thông tuy không sợ nhưng cũng không muốn bị băng đạn bắn vào huyết đạo, cho nên vung tay bắn sáu viên băng đạn vỡ ra, một màn sương mù lạnh lẽo

bao trùm xung quanh. Thế là hai vợ chồng Trần Thiên Vũ vùng kiếm phòng ngự, mặt thì hướng về phía Mạnh Thần Thông nhưng người thì chạy giật lùi ra sau hơn mười bước.

Mạnh Thần Thông cả giận quát: “Còn muốn chạy?” rồi y phóng người lướt lên, chỉ trong khoảnh khắc đã đuổi kịp theo họ, chưởng lực đẩy tới như dùi núi lấp biển, vợ chồng Trần Thiên Vũ bị chấn động đến nỗi lao đảo tựa như con thuyền nhỏ chòng chành trong biển khơi.

Mạnh Thần Thông định thi triển sát thủ, chợt nghe một tiếng hú dài, giọng một thiếu nữ kêu lên: “Trần công tử đừng sợ, có Lệ Thắng Nam đến đây”. Mạnh Thần Thông giật mình, y thầm nhủ: “Quả nhiên là con gái của kẻ thù”. Năm xưa y ám sát cha mẹ Lệ Thắng Nam, đoạt bí kíp võ công của nhà họ Lệ cho nên mới luyện được Tu la ám sát công, y rất kiêng dè đời sau của nhà họ Lệ.

Ở phía sau Lệ Thắng Nam có nhiều người đuổi theo quát: “Nữ tặc, chạy đi đâu?” chợt nghe ối chao một tiếng, Lệ Thắng Nam vùng tay ra phía sau, một đệ tử của Mạnh Thần Thông ngã xuống đất, Mạnh Thần Thông thất kinh, thầm nhủ: “Mai hoa châm của ả có thể đả thương người khác trong vòng ba trượng, bản lĩnh nhận huyết và kinh lực nội gia coi như cũng rất giỏi, giờ đây ả cũng chỉ mới khoảng hai mươi, nếu thêm mười năm nữa thì ghê gớm biết đường nào! Phải trừ ả cho mau mới được!”

Mạnh Thần Thông nảy ra ý nghĩ nhỏ có tận gốc, thế là ngằm vận huyền công ngưng tụ chân khí, chuẩn bị chờ Lệ Thắng Nam đến gần thì lập tức ra đòn sát thủ.

Nơi Mạnh Thần Thông và Diệt Pháp hòa thượng luyện công là một chỗ bí mật, ngoại trừ Hạng Hồng và Ngô Mông, tất cả những người khác đều không biết, lúc này Lệ Thắng Nam dụ bọn chúng đến đây, chợt phát hiện sư phụ cũng đang động thủ với kẻ địch, nghĩ rằng ả nữ tặc này mọc cánh cũng khó thoát cho nên đều ngừng bước, bảy tám cái miệng đều kêu lên: “Á họ Lý của phái Thiên Sơn bị bọn chúng cướp đi!”

“Nhị sư ca bị một nữ tặc đả thương!” “Chính là ả đã chạy thoát đêm qua!” “Dương sư thúc cũng bị thương!” “Sư phụ coi chừng, ám khí của nữ tặc này rất lợi hại!” “Ồ hậu viện cũng có một tên tiểu tặc, y đang phóng hỏa!”

Mạnh Thần Thông càng kinh hãi hơn lúc nãy, còn có một nữ tặc đêm qua đã chạy thoát? Chẳng phải còn gái của y thì là ai? Ngay lúc này, chợt nghe Dương Xích Phù quát lên, Mạnh Thần Thông ngẩng đầu nhìn lên thì thấy hai bóng người lướt qua tường, y vừa nhìn thì đã nhận ra đó chính là Lý Tâm Mai và Cốc Chi Hoa.

Mạnh Thần Thông đương nhiên sợ Lý Tâm Mai chạy thoát thì bí mật của y sẽ lộ, nhưng Lệ Thắng Nam là con gái của kẻ thù, y cũng không thể để cho nàng thoát, vậy trước tiên phải ứng phó ai? Trong nhất thời y vẫn còn phân vân.

Vợ chồng Trần Thiên Vũ nhân thời cơ ấy, hai kiếm đánh ra phía trước rồi lập tức rút lui, U Bình phát ra một nắm bằng phách thần đạn, đệ tử của Mạnh Thần Thông làm sao chịu nổi, có vài kẻ công phu kém hơn thì đã nằm cứng đờ dưới đất, miệng thì đánh bò cạp. Nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, vợ chồng Trần Thiên Vũ và Lệ Thắng Nam hợp lại, cả ba người xoay người phóng lướt lên tường Lệ Thắng Nam quay đầu lại cười: “Mạnh lão tặc, ngày sau chúng ta gặp lại. Ta cũng không tha cho người!”

Lúc này Diệt Pháp hòa thượng và Mạnh Thần Thông hầu như đều ra tay cùng lúc, Diệt Pháp kêu lên: “Tôi sẽ giúp ông bắt ả họ Lý!” y tự thấy không chắc sẽ thắng được Trần Thiên Vũ cho nên giành đi bắt Lý Tâm Mai để Mạnh Thần Thông đối phó với vợ chồng Trần Thiên Vũ và Lệ Thắng Nam.

Mạnh Thần Thông tuy không muốn Diệt Pháp bắt con gái của mình, nhưng y nghĩ lại Diệt Pháp quyết chẳng dám đả thương đến nàng, vả lại chuyện quan trọng nhất là không thể để Lệ Thắng Nam chạy thoát.

Hai bên đều thi triển khinh công nhanh như điện chớp, trong chớp mắt Mạnh Thần Thông đã vượt qua bức tường, đuổi theo kẻ địch, y vùng tay chụp về phía Lệ Thắng Nam.

Trong khoảnh khắc điện chớp lửa xẹt ấy chỉ nghe bốp một tiếng, hình như có vật gì vỡ ra, đột nhiên một cuộn khói từ tay Lệ Thắng Nam bay ra, trong làn khói mù mịt có mai hoa châm phóng ra soạt soạt.

Mạnh Thần Thông thầm nhủ: “Mình đã quên ám khí cực độc của Lệ gia!” tuy y đã luyện gần xong Kim cương bất hoại, dù cho ám khí có độc cũng chẳng lấy được mạng y, khói độc cũng chẳng làm gì được y,

nhưng nếu bị mai hoa châm đánh vào huyết đạo thì lại phải mất công dùng nội công đẩy ra, huyết chi máu đã nhiễm độc thì ít nhất cũng phải trị đến mười ngày nữa tháng.

Y vội vàng lộn ra sau mấy trượng, khi đang ở trên không trung lại phát ra một đòn Phách không chuông.

Chuông phong quét tới, khói mù tiêu tan, mai hoa châm trong khói mù cũng rơi lả tả.

Té ra loại ám khí này tên gọi là độc vụ kim châm hỏa, đó là một trong những môn ám khí cực kỳ độc địa của hai nhà Kiều, Lệ. Trong viên đạn có chứa vô số mai hoa châm nhỏ như lông trâu, vả lại còn có hỏa dược, sau khi ném ra ám khí sẽ tự phát nổ, không những độc hỏa sẽ đả thương kẻ địch mà mai hoa châm trong khói mù càng khó né tránh hơn. Nhưng khi truyền đèn đời của cha Lệ Thắng Nam thì phương pháp điều chế khói độc và lửa độc đã thất truyền cho nên khi ám khí này nổ ra không có độc hỏa phun ra, vả lại khói mù và mai hoa châm cũng không có độc nhưng Mạnh Thần Thông thì không biết.

Lệ Thắng Nam nhắm rằng chẳng thể đả thương được Mạnh Thần Thông nhưng cũng không ngờ y vùng một chuông mà quét được khói mù!

Có điều nhờ Lệ Thắng Nam chặn Mạnh Thần Thông lại, vợ chồng Trần Thiên Vũ mới chạy được hơn mười mấy trượng.

Trong lúc này, lửa đang bốc cháy ngàn ngút, khói bay mù trời, đứng từ xa vẫn có thể thấy rõ ràng. Chính Giang Nam đã phóng hỏa, võ công của Giang Nam tuy không cao, nhưng chàng đã học được công phu điểm huyết của Kim Thế Di, chàng điểm ngã được vài tên đệ tử của Mạnh Thần Thông, còn người giỏi nhất là Hạng Hồng thì bị băng phách thần đạn của U Bình khắc chế, bởi vậy không ai chặn được chàng, chàng cứ mặc sức châm lửa. Ngô Mông tức giận chạy ra, thấy bóng của sư phụ mình thì đứng từ xa kêu lên: “Sư phụ, không xong, hãy mau cứu người!” Mạnh Thần Thông quát: “Rốt cuộc cứu hỏa hay cứu người?” Ngô Mông kêu lên: “Lửa đã có người cứu, con mời sư phụ về cứu người”. Té ra thủ pháp điểm huyết của Kim Thế Di rất kỳ quái, ngay cả Dương Xích Phù cũng không thể giải được. Ngô Mông thấy sư thúc bó tay thì sợ thời gian kéo dài càng không có cách cứu, bởi vậy mới nôn nóng chạy ra gọi sư phụ.

Mạnh Thần Thông nghe nói đệ tử bị thương, Dương Xích Phù không cứu nổi, trong nhất thời lại không biết là bị thương bởi võ công gì cho nên cũng không khỏi kinh hoảng.

Đệ tử của Mạnh Thần Thông tuy nhiều nhưng Giang Nam đã đốt đến bảy tám chỗ, trong lúc hỗn loạn thì làm sao dập tắt? Đã có hai ba nơi thế lửa bốc cao.

Mạnh Thần Thông thấy lửa bốc ngút trời, lại nghe bọn đệ tử kêu cứu, dù cho y là người già dặn cũng không khỏi rối bời trong lòng, y thầm nhủ: “Chả lẽ bọn chúng còn mời được cao thủ gì đến? Cả sư đệ mình mà cũng không cứu được đệ tử? Xem ra có lẽ kẻ địch không ít!”

Lúc này vợ chồng Trần Thiên Vũ và Lệ Thắng Nam đã chạy thoát vào rừng. Nếu Mạnh Thần Thông đuổi theo thì vẫn kịp, nhưng trong tình hình thế nào thì làm sao y dám đuổi? Vả lại y sợ ám khí của Lệ Thắng Nam, bảo kiếm của U Bình cũng rất kỳ quái, công lực của Trần Thiên Vũ không tệ, nếu có đuổi theo kịp họ cũng chưa chắc nắm được phần thắng, huống chi y còn sợ kẻ địch ở trong nhà mình, thế là chỉ đành bỏ bọn Lệ Thắng Nam trở về cứu đệ tử trước.

Phía bên này Diệt Pháp hòa thượng đuổi theo Cốc Chi Hoa và Lý Tâm Mai, hai người Cốc, Lý bản lĩnh cũng chẳng kém Diệt Pháp bao nhiêu, khi y đuổi vào rừng thì vẫn còn thấy bóng dáng họ.

Cốc Chi Hoa chỉ mong một mình Diệt Pháp đuổi tới, nàng đoán Mạnh Thần Thông đã bị bọn Lệ Thắng Nam giữ chân, trong lòng bớt lo hơn cho nên cười với Lý Tâm Mai: “Chúng ta cho lão lừa trọc này một chút lợi hại!” hai người nghe bước chân Diệt Pháp hòa thượng đuổi tới thì phóng vọt lên một cành cây.

Diệt Pháp hòa thượng đuổi tới nơi chẳng thấy bóng dáng họ thì thầm nhủ: “Lúc này mình còn nghe bước chân của chúng, không thể chỉ trong chốc lát chúng đã biến mất dạng”. Y cũng đoán được họ không phải nấp trong bụi cỏ thì trên cây.

Diệt Pháp hòa thượng đang tìm kiếm xung quanh thì chợt nghe một tiếng thét, hai luồng kiếm quang lạnh lẽo từ trên không trung đâm xuống như điện chớp!

Trong tay Diệt Pháp hòa thượng không có gậy sắt nên không dám tiếp kiếm, thế là vội vàng phóng vọt người ra sau.

Nào ngờ phía sau là một hồ nước thối, lá mục phổ đầy bên trên, nếu để ý thì mới nhìn ra! Hồ nước thối này cách gốc cây ấy khoảng ba trượng, Cốc Chi Hoa đã đoán rằng y sẽ lộn người ra sau, do đó chắc chắn sẽ rơi xuống hồ nước thối.

Quả nhiên chẳng sai, Diệt Pháp hòa thượng vừa đặt chân xuống thì biết không ổn, nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, trường kiếm của hai người Cốc, Lý đã lia tới nhanh như điện chớp, dù y có khinh công tuyệt đỉnh cũng không thể nhảy vọt lên, trong khoảnh khắc sắp mất mạng thì y nào dám chần chờ. Chỉ thấy hai mũi kiếm cùng nhau đâm tới, chợt ầm một tiếng, Diệt Pháp hòa thượng đã biến mất, té ra trong lúc nguy cấp y đành thi triển thân pháp Thiên cân trụ hạ người xuống hồ nước, vì y hạ người xuống quá nhanh cho nên tựa như bỗng nhiên biến mất.

Lý Tâm Mai ngăn người ra, Cốc Chi Hoa chợt thấy dưới chân chấn động, nàng kêu lên: “Không xong!” rồi kéo Lý Tâm Mai lui ra sau, lại nghe ầm một tiếng, lá mục trong hồ nước dâng lên cao đến mấy trượng, Diệt Pháp hòa thượng đột nhiên trôi lên, đây là lần đầu tiên trong đời y gặp phải cảnh thê thảm đến thế, cho nên tức giận đến nỗi kêu lên oai oái, vừa trôi lên thì đã phóng về phía Cốc Chi Hoa.

Lý Tâm Mai thấy Diệt Pháp hòa thượng như thế thì cười ha hả, cười chưa dứt thì đã nghe thấy mùi hôi thối xộc vào mũi, nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, trường kiếm của Diệt Pháp hòa thượng đã quét tới trước mặt, Lý Tâm Mai đâm ra một kiếm, mũi kiếm bị y đánh lệch qua một bên, Diệt Pháp hòa thượng đưa bàn tay dính đầy bùn chụp lấy thanh trường kiếm của nàng. Nhưng cũng trong lúc đó, kiếm của Cốc Chi Hoa đã đâm vào lưng Diệt Pháp hòa thượng, nàng đã dùng hết sức đâm thẳng vào huyết phong phủ ở sau lưng của y. Diệt Pháp hòa thượng buộc phải buông Lý Tâm Mai, quét ống tay áo trở lại, tay áo của y dính đầy bùn, y vừa quét ra thì Cốc Chi Hoa lộn người ra sau mấy trượng, Lý Tâm Mai né hơi chậm hơn nên bị bùn bắn vào người, may mà không dính vào mặt. Còn Diệt Pháp hòa thượng thì gầm lên: “Hôm nay Phật gia phải rút gân lột da hai tên nha đầu các ngươi!” rồi lộn người phóng tới.

Cốc Chi Hoa cười: “Hòa thượng thối nhà ngươi ném vẫn chưa đủ sao!” miệng thì nói nhưng tay nàng vẫn không hề chậm chạp, cây Sương Hoa kiếm vẽ ra một vòng ngân hồng hộ thân, che kiển đến nỗi giọt nước cũng không lọt vào. Diệt Pháp hòa thượng không đem theo binh khí, trong nhất thời chẳng làm gì được Cốc Chi Hoa, y xoay qua đánh Lý Tâm Mai. Lý Tâm Mai đã triển khai Đại tu di kiếm thức trong Thiên Sơn kiếm pháp, toàn thân nàng được bao bọc bởi vòng kiếm quang. Đại tu di kiếm thức là tinh hoa của Thiên Sơn kiếm pháp, dùng để phòng thủ thì chẳng gì hơn. Diệt Pháp vỗ liền ra ba chiêu phách không khiến Lý Tâm Mai lảo đảo, nhưng kiếm pháp của nàng vẫn chẳng hề rối loạn. Công lực của nàng tuy kém đối phương nhưng vì nàng đã được chân truyền, lần trước phải đến ba mươi chiêu Diệt Pháp mới bắt được nàng, lần này y lại không mang theo binh khí cho nên cũng khó đánh nhanh thắng nhanh. Nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, Cốc Chi Hoa lại lao tới.

Huyền Nữ kiếm pháp của Cốc Chi Hoa vốn là để khắc chế Liễu Ân hòa thượng.

Diệt Pháp hòa thượng tuy học được toàn bộ võ công của Liễu Ân, y chỉ không biết Huyền Nữ kiếm pháp. Nếu y có gậy trong tay thì đương nhiên không sợ Cốc Chi Hoa, nhưng lúc này y chỉ có đôi bàn tay không cho nên cũng hơi y ngại.

Đến lúc kịch chiến, Cốc Chi Hoa chợt quát lên một tiếng, cây trường kiếm vẩy ra mấy mươi đóa kiếm hoa, đâm về phía Diệt Pháp hòa thượng tựa như có mấy mươi mũi kiếm. Diệt Pháp cả kinh, y không dám dùng công phu tay không đoạt binh khí nữa mà vội vàng phát ống tay áo phóng vọt lên, chỉ nghe hai tiếng loạt soạt, hai ống tay áo của y đều bị Cốc Chi Hoa chém đứt. Y chưa kịp đứng vững chân thì Lý Tâm Mai đã thừa cơ chuyển thủ thành công đánh ra một chiêu Thiên ngoại lưu tinh đuổi theo đâm tới!

Diệt Pháp hòa thượng tức giận mắng: “À nha đầu cũng dám bắt nạt ta!” Người chưa đứng vững thì đã vươn tay ra đánh một chiêu Kính đức đoạt tiên, chụp vào chui kiếm. Vì y thấy Lý Tâm Mai thua kém y khá xa cho nên coi thường nàng. Nào ngờ Thiên Sơn kiếm pháp của Lý Tâm Mai cũng đã có sáu bảy phần hỏa hầu, lần này nàng bắt ngờ chuyển thủ thành công, từ Đại tu di kiếm thức chuyển thành Truy phong kiếm thức, thế đánh như sấm sét, đường kiếm của nàng nhanh nhạy hơn hẳn Diệt Pháp hòa thượng tưởng tượng. Chỉ nghe soạt một tiếng, ngón tay y chưa chạm vào chui kiếm thì cổ tay đã bị rạch một đường, may

mà y rút tay nhanh chứ nếu không năm ngón tay cũng đã bị chặt đứt.

Chỉ một lúc khinh địch mà Diệt Pháp hòa thượng đã liên tục thất thế, y vừa kinh vừa giận. Lúc này hai nàng Cốc, Lý thừa thắng tấn công chiếm được tiên cơ, tuy Diệt Pháp hòa thượng toàn lực ứng phó nhưng cũng chỉ cân bằng với họ.

Lửa đang cháy ngùn ngụt, khói bốc đen trời, Diệt Pháp hòa thượng càng thất kinh, thầm nhủ: “Chưa thấy Mạnh lão quái tới, lửa ở nhà y đang cháy, chẳng lẽ có nhiều cường địch?” đêm qua Mạnh Thần Thông bày trò, gạt y rằng có rất nhiều cao thủ, lúc đó y nửa tin nửa ngờ, nay thì đã hoàn toàn tin là sự thực.

Đôi bên đấu gần một trăm chiêu nữa, Diệt Pháp hòa thượng chống địch bằng tay không chẳng chiếm được phần tiện nghi nào, ngay lúc này vợ chồng Trần Thiên Vũ và Lệ Thắng Nam cũng đã chạy vào trong rừng, Lệ Thắng Nam cười ngất: “Ồ đâu ra một con quái vật giờ bản thể này? Mau đến bắt yêu quái!” Diệt Pháp hòa thượng thấy họ kéo tới thì nào dám đánh tiếp, thầm nhủ: “Nếu còn chưa chạy, e thua to!” thế rồi đánh gập ra hai chưởng đẩy Lý Tâm Mai thối lùi mấy bước, rồi y cũng lập tức phóng ra.

U Bình bắn ra ba viên băng phách thần đạn, Diệt Pháp hòa thượng đã biết lợi hại, thế là vội vàng xoay người bỏ chạy. Lệ Thắng Nam quát: “Lão lừa trọc, ngươi cũng ném một viên đạn của ta!” thế rồi nàng vung tay bắn ra một trái kim châm liệt diệp đạn, Diệt Pháp hòa thượng thầm nhủ: “Ngoại trừ băng đạn của ả yêu nữ, còn ám khí gì có thể đả thương mình?” y nghĩ chưa dứt thì đột nhiên nghe một tiếng nổ bùng, khói đen cuộn lên...

Trong làn khói đen có những tia sáng nhỏ như lông trâu, Diệt Pháp cả kinh thầm nhủ: “Ám khí gì thế này?” rồi y vội vàng vỗ ra một đòn Phách không chưởng, mai hoa châm của Lệ Thắng Nam tuy lợi hại nhưng cũng không thể bắn được xa, Diệt Pháp hòa thượng rút lui quá nhanh, lại thêm đòn Phách không chưởng lúc này cho nên mai hoa châm không trúng được y. Nhưng y cũng bị hun khói, nước mắt chảy ròng ròng.

Lệ Thắng Nam vỗ tay cười: “Lão lừa trọc biết lợi hại, đã khóc rồi đấy!” Diệt Pháp cả giận dụi mắt, đang định nhặt đá ném trả thì chợt nghe một giọng nói trong trẻo vang lên: “Ngươi cũng ném của ta một viên đạn!” Diệt Pháp chỉ tưởng Lệ Thắng Nam lại phóng ám khí cho nên vội vàng vỗ ra một đòn Phách không chưởng, đồng thời giật lùi ra sau, nhưng không ngờ gót chân đau nhói tựa như bị người ta rút gân chân!

Té ra người phóng ám khí là Giang Nam, chàng đã dùng thủ pháp của Kim Thế Di dạy cho. Nếu lúc bình thường thì làm sao chàng có thể ném trúng Diệt Pháp hòa thượng, chỉ vì y vừa mới bị hun khói, mắt mũi lèm nhèm, lại thêm cứ tưởng là Lệ Thắng Nam phát ra mai hoa châm, mai hoa châm rất nhẹ, Diệt Pháp hòa thượng cứ tưởng chưởng lúc này có thể đánh bật mai hoa châm, nào ngờ Giang Nam rất khôn khéo, chàng nhặt đá ném bay lướt trên mặt đất, thế là trúng vào huyệt thông tuyền ở gót chân của y!

Thủ pháp của Kim Thế Di rất kỳ lạ, Diệt Pháp hòa thượng cảm thấy không ổn, lập tức bế huyệt đạo nhưng không được, suýt nữa đã ngã xuống. Diệt Pháp hòa thượng kinh hoảng, thầm nhủ: “Chẳng lẽ nhân vật đầu não của phái Thiên Sơn đã đến?” thế là y vội vàng vận chân khí chặn cơn đau, nhưng toàn thân thì rã rời tựa như mới trải qua một trận bệnh.

Huyệt thông tuyền là nơi nối nhau giữa thần kinh mắt với kinh nạt thần kinh, bị đánh trúng thì nước mắt rơi như mưa, Giang Nam cười hì hì: “Không biết xấu hổ, không biết xấu hổ, hòa thượng thua đến nỗi khóc, Giang Nam này vốn muốn đánh ngươi nữa, nhưng thấy ngươi khóc như thế nên tha ngươi!”

Diệt Pháp nghe thế thì vừa kinh vừa giận, cố gắng mở mắt ra thấy đối phương chỉ là một đứa trẻ lớn xác. Thật ra Giang Nam đã hai mươi tuổi nhưng thân hình thấp bé, vả lại mặt trông trẻ con cho nên cứ như một đứa trẻ lớn xác. Diệt Pháp tức giận đến nỗi thất khiếu bốc khói, trong lòng thì lo, cả một đứa trẻ mà cũng lợi hại như thế, không biết phía bên kẻ địch có bao nhiêu cao thủ!

Ngay lúc này, chợt nghe có người kêu từ xa: “Diệt Pháp đại sư, ông ở đâu? Chớ đuổi giặc cùng, mau quay về!” đó là giọng nói của Dương Xích Phù. Số là Mạnh Thần Thông quay về cứu đệ tử, y còn lo cho Diệt Pháp, lại cũng lo cho con gái của mình cho nên mới sai Dương Xích Phù đi gọi Diệt Pháp. Diệt Pháp hừ một tiếng nói: “Phật gia không rảnh đùa với các ngươi, tạm thời tha cho bọn tiểu bối các ngươi”. Giang Nam cười: “Nếu ngươi không phục thì cứ đánh tiếp một trận!”

Diệt Pháp hòa thượng nói: “Ta không thêm so đo với bọn trẻ con các ngươi, ngươi có nhường đường hay không? Ta chỉ cần thối một hơi thì ngươi ngã nhào!”

Giang Nam nói: “Người ta nói Giang Nam này thích khoác lác, té ra người còn khoác lác giỏi hơn ta”. Nói chưa dứt thì Diệt Pháp hòa thượng đột nhiên há mồm thổi một hơi, Giang Nam cảm thấy gió mạnh lướt qua mặt sắc bén như dao, tuy chàng không bị ngã nhưng cũng lắc lư người. Chàng sợ bị hồng đôi mắt cho nên ôm đầu bỏ chạy, kêu lên: “Ồi chao, mẹ ơi, lão hòa thượng thật lợi hại!”

Trần Thiên Vũ cả kinh, tưởng rằng Giang Nam bị ám toán cho nên vội vàng chạy đến giải cứu. Diệt Pháp nhân thời cơ ấy chạy vào trong rừng. Giang Nam dụi mắt, nói: “Còn may, tôi vẫn còn nhìn thấy được”. Mọi người kéo tới, chỉ thấy trên mặt Giang Nam có mấy vết máu, ai nấy đều không khỏi kinh hãi!

Thật ra Diệt Pháp hòa thượng đã bị Giang Nam ném trúng huyết thông tuyến, gân cốt toàn thân rũ rượi, không thể động thủ đổi chiêu, chỉ cần một trong số họ ra tay thì có thể bắt sống được y. Thậm chí nếu Giang Nam bạo dạn thì cũng có thể điểm huyết được y. Nhưng Diệt Pháp hòa thượng có nội công chính tông, y thổi ra luồng chân khí nội gia quả thật kinh thể hãi tục, cho nên Giang Nam đã bị y dọa chạy, cả bọn Trần Thiên Vũ cũng không biết y đã bị thương.

Cốc Chi Hoa cười an ủi Giang Nam: “Người có thể ném y trúng một hòn đá coi như cũng đã giỏi”.

Lý Tâm Mai quen biết với bọn Trần Thiên Vũ ở Tây Tạng, lâu lắm mới gặp lại cho nên rất vui mừng. Lý Tâm Mai tạ ơn cứu mạng của Lệ Thắng Nam rồi kéo U Bình hỏi tại sao họ lại đến đây. U Bình nói: “Chúng tôi đang tìm Kim Thế Di. nếu không thấy y thì sẽ đến Thiên Sơn tìm muội và Đường Kinh Thiên”. Lý Tâm Mai vội vàng hỏi: “Các người đã biết tin của y ư?” Trần Thiên Vũ nói:

“Nghe nói Kim Thế Di đang tìm chúng tôi, đáng tiếc chúng tôi không gặp nhau”. Lý Tâm Mai nói: “Thật không? Vậy chúng ta hãy quay về, có lẽ vẫn còn gặp được y”. U Bình nói: “Lệ cô nương bảo Kim Thế Di vừa mới đến trấn Tân An. Chúng tôi cũng muốn quay trở về. Mong rằng trước khi y tới Tô Châu thì chúng ta sẽ đuổi kịp y”. Lý Tâm Mai nói: “Lệ cô nương, tin tức của cô nương thật mau lẹ, lần trước toàn nhờ cô nương chỉ điểm tôi mới gặp được cô nương. Lần này sao cô nương có thể biết được tin của Kim Thế Di?” Lệ Thắng Nam nói: “Mấy ngày trước ở trấn Tân An tôi cũng nghe Kim Thế Di nói thế”. Thế rồi kể lại một lượt những lời đã nói với vợ chồng Trần Thiên Vũ, Lý Tâm Mai được Lệ Thắng Nam cứu hai lần, không hề nghĩ rằng Lệ Thắng Nam lừa mình cho nên lập tức nói: “Đã như thế tôi sẽ đi với mọi người, tôi cũng muốn tìm y!” U Bình cười nói: “Muội muội chịu đi cùng chúng tôi thì tốt còn gì bằng. Chúng tôi đang lo không thể báo đáp ơn đức của Kim đại hiệp, giờ đây cô nương đi với chúng tôi còn hơn tặng y bất cứ lễ vật gì!” Lý Tâm Mai thấy lòng mình ngọt ngào, nằng làm ra vẻ giận dỗi: “Mới gặp nhau mà tẩu tẩu đã cười muội”.

Lý Tâm Mai không nỡ rời Cốc Chi Hoa, nằng kéo tay Cốc Chi Hoa nói: “Tỷ tỷ, tỷ cùng đi với bọn muội nhé. Dù sao đi nữa tỷ cũng chẳng có chuyện gì, chúng ta cùng đi càng vui hơn”. Cốc Chi Hoa nói: “Không, tỷ có chuyện khác, tỷ phải về tảo mộ nghĩa phụ”. Lý Tâm Mai đang định nói: “Sau này mới tính cũng chẳng sao”. Cốc Chi Hoa lại cười: “Kim Thế Di thường thay đổi ý định, chỉ e y đi được nửa đường lại không đến Tô Châu”. Lý Tâm Mai ngạc nhiên nói: “Sao tỷ tỷ biết y hay thay đổi ý định?” trong lòng thì nghĩ: “Mình và y quen nhau đã lâu, chả lẽ không biết con người của y? Y chưa bao giờ nói một mà làm hai!” nếu người khác nói câu ấy, có lẽ Lý Tâm Mai đã nổi giận.

Cốc Chi Hoa nói: “Kim Thế Di đã từng nói với tỷ, hai tháng nữa y sẽ ra biển, lại còn bảo tỷ nếu nhận được tin của muội thì đến cung Thượng Thanh trên núi Lao Sơn chờ y. Nhưng một ngày sau y lại bảo với Lệ tỷ rằng đến Tô Châu, muội thấy y có đổi ý nhanh hay không?” số là Cốc Chi Hoa càng lúc càng nghi ngờ lời nói của Lệ Thắng Nam, nhưng lại không dám đoan chắc nằng nói dối, cũng không tiện chỉ rõ trước mặt mọi người, chỉ đành nói cho Lý Tâm Mai biết cuộc hẹn giữa mình với Kim Thế Di để cho nằng quyết định.

Nào ngờ Lý Tâm Mai xưa nay chẳng hề nghi ngờ ai, nghe Cốc Chi Hoa nói như thế tuy cảm thấy ngạc nhiên nhưng lại nghĩ: “Kim Thế Di thân thiết với Trần Thiên Vũ, Trần tẩu tẩu lại vừa mới thoát nạn, có lẽ y đã đổi ý. Y muốn trước khi ra biển phải gặp vợ chồng Trần Thiên Vũ, đó cũng là lẽ thường tình”. Cho nên nằng liền nói: “Y đã nói với Lệ tỷ tỷ như thế, chắc là đã tạm thời hoãn ra biển, Cốc tỷ tỷ, tỷ tỷ không thể đi với bọn muội được sao?” Cốc Chi Hoa nói: “Không được, tỷ đã có tâm nguyện tảo mộ cho nghĩa phụ mấy năm nay, tỷ không thể hoãn lại được nữa”. Lý Tâm Mai thấy nằng nói có vẻ trịnh trọng như thế cũng đành chịu, lại hỏi Lệ Thắng Nam: “Lệ cô nương, còn cô thì sao?” Lệ Thắng Nam nói: “Tôi cũng có chuyện quan trọng khác, xin thứ tôi không thể đi cùng”. Nằng nói xong thì cáo từ với mọi người.

Mọi người cũng chẳng quen thân với nằng bởi vậy cũng chẳng hỏi nằng có chuyện gì.

Lý Tâm Mai lại một lần nữa cảm tạ nàng. Lệ Thắng Nam đã lên rừng trước. Giang Nam nhìn theo bóng dáng Lệ Thắng Nam, cười với Cốc Chi Hoa rằng: “Tôi thấy Lệ cô nương có hơi quái dị!”

Đó chính là: Giai nhân tự có tính toán riêng, trẻ con chẳng biết chớ đoán bừa.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi 18 sẽ rõ.

24. Lộng Quỷ Giả Thần Lừa Hiệp Nữ -phóng Hoa Hái Lá Hộ Thần Thông

Lý Tâm Mai có vẻ hơi không vui, nàng liếc nhìn Giang Nam rồi nói: “Ai cũng có cá tính riêng của mình, chẳng phải nhiều người nói Kim Thế Di quái dị hay sao? Cũng như Giang Nam nhà người, ta cũng cảm thấy người có hơi quái gỡ. Nhưng các người đều là những người tốt nhất”.

Giang Nam nói: “Tôi cũng đâu có bảo Lệ cô nương là người xấu, chẳng qua chỉ cảm thấy cô ta hơi lạ lùng mà thôi”.

Cốc Chi Hoa vốn còn muốn nói thêm vài lời với Lý Tâm Mai, nghe nàng biện hộ cho Lệ Thắng Nam như thế thì quyết định chẳng nói gì nữa.

Lý Tâm Mai thì quyến luyến kéo tay Cốc Chi Hoa: “Đáng tiếc chúng ta chỉ gặp gỡ nhau hai ngày, muối còn chưa thính giáo kiếm pháp của tỷ”. Cốc Chi Hoa nói: “Ngày tháng còn dài, dù chúng ta không có cơ hội gặp nhau, tỷ cũng sẽ lên Thiên Sơn tìm muối. Nhưng cũng mong các người có thể tìm được Kim Thế Di”.

Giang Nam chợt cười hì hì hỏi: “Cốc nữ hiệp, giao tình giữa nữ hiệp với Kim đại hiệp cũng không tệ, tại sao cô nương không gác chuyện riêng sang một bên đi cùng chúng tôi?” Cốc Chi Hoa cười nói: “Chả trách nào người ta gọi người là Giang Nam lắm lời, ta đã bảo không đi là không đi”.

Thật ra Cốc Chi Hoa không biết đáp thế nào cho nên mới giả vờ trách Giang Nam.

Sau khi chia tay, Lý Tâm Mai đi cùng bọn Trần Thiên Vũ quay về đường cũ đuổi theo Kim Thế Di. Trên đường Giang Nam kể lại cho nàng nghe tường tận việc mình đã gặp Kim Thế Di và Cốc Chi Hoa như thế nào. Lý Tâm Mai bất giác nghĩ: “Thế Di ca xưa nay ít thân thiết với ai, những nữ nhi có giao tình với y ngoại trừ mình chỉ có Băng Xuyên thiên nữ. Nhưng nghe Giang Nam nói, Cốc cô nương và Lệ cô nương quen biết y không lâu, nhưng hình như cũng thân thiết nhau. Mấy năm không gặp, chả lẽ y đã đổi tính?” Lý Tâm Mai chỉ cảm thấy kỳ lạ.

Còn có một điều khiến nàng ngạc nhiên là Cốc Chi Hoa kiên quyết không chịu đi theo họ. Nàng tuy không hiểu việc đời nhưng cũng cảm thấy Cốc Chi Hoa bảo phải tảo mộ cho nghĩa phụ chỉ là cái cớ. Nàng thầm nghĩ: “Giang Nam nói rất có lý, tỷ ấy đã thân thiết với Thế Di ca như thế, tại sao không thể tạm thời gác chuyện riêng qua một bên?”

Lý Tâm Mai lòng đầy thắc mắc, cho nên trên đường đi cứ rầu rầu không vui, hy vọng duy nhất chính là tìm được Kim Thế Di. Đến tối thì cả bốn người đến trấn Tân An, Trần Thiên Vũ ra ngoài dò hỏi nhưng không ai thấy có người giống như Kim Thế Di xuất hiện, sau đó họ lại đến ngôi miếu hoang ở phía sau trấn, nhưng thấy trong miếu xơ nhện giăng đầy, tựa như chẳng có người ghé qua.

U Bình cũng nghi ngờ, nghĩ rằng: “Chả lẽ chúng ta đã tìm sai chỗ, đây chẳng phải là ngôi miếu hoang mà Lệ cô nương đã nói sao?” Giang Nam nói: “Đệ cũng đã hỏi nhiều người, ở đây chỉ có một ngôi miếu này mà thôi, làm sao sai được?” U Bình nói: “Đệ xem thử ở đây có ai ghé qua không?” Giang Nam cười: “Hình như chẳng có ai cả. Đệ không đến sai chỗ, chỉ e Lệ cô nương không nói đúng sự thật”. Lý Tâm Mai nói: “Tại sao cô ta lại nói dối?” Trần Thiên Vũ cũng nói: “Có lẽ có nguyên nhân khác, hay là Lệ cô nương đã nhớ nhầm cũng không chừng”. Giang Nam nói: “Hay là cái gì? Đệ thấy chín phần là cô ta đã gạt chúng ta”. Lý Tâm Mai nói: “Người cứ có thành kiến với Lệ cô nương, có gì mà cô ta phải gạt chúng ta?” Trần Thiên Vũ nói: “Đúng thế, chúng ta đừng đoán bừa, chúng ta quay trở lại đường cũ vài ngày nữa thì tính tiếp”. Thực ra chàng cũng đã nghi ngờ Lệ Thắng Nam, nhưng nghĩ lại dù sao cũng không biết hành tung của Kim Thế Di, dù Lệ Thắng Nam có ý lừa gạt bốn cọt, tìm không ra Kim Thế Di cũng chẳng có hại gì đối với họ, vả lại họ cũng không nghĩ ra lý do gì Lệ Thắng Nam lại gạt họ như thế.

Hai ngày nữa lại trôi qua, họ vừa đi vừa dò hỏi nhưng không nghe nói có người giống như Kim Thế Di. Đến ngày thứ ba thì Giang Nam không chịu đựng được nữa, nói với Lý Tâm Mai: “Lý cô nương, cô nương đừng trách tôi lắm lời. Tôi thấy Lệ cô nương có hơi kỳ lạ”. Lý Tâm Mai nói: “Người đừng mở miệng là nói xấu người khác”. Giang Nam nói: “Cô nương tin cô ta như thế, nhưng cô nương có biết lai lịch của cô ta không?” Lý Tâm Mai nói: “Không biết. Ta không nhiều chuyện như người, người khác không thích nói, ta cũng không hỏi”. Giang Nam cười rồi nói: “Sao cô nương lại tin cô ta như thế?” Lý Tâm Mai nói: “Tôi và cô ta chẳng quen biết nhau, nhưng cô ta đã cứu tôi hai lần. Lần gần đây nhất là người đã biết, lần trước là ở Mạnh gia trang, ta bị Mạnh lão quái nhốt trong thạch động cũng được cô ta cứu ra”.

Giang Nam nói: “Ồ, ở đây cũng hơi lạ. Lúc đó cô ta có nói về Kim đại hiệp hay không?” Lý Tâm Mai nói: “Người bảo thế là ý gì?” Giang Nam nói: “Sau khi cô ta đã thả cô nương, đã nói với cô nương những gì?” Lý Tâm Mai nói: “Cô ta bảo tôi đi tìm sư huynh, cho nên tôi mới gặp được họ”. Giang Nam nói: “Cô ta có bảo cô đi tìm Kim đại hiệp không?” Lý Tâm Mai nói: “Không. Sao người cứ hỏi đi hỏi lại thế? Người cũng biết chuyện lần trước à?”

Giang Nam lại mỉm cười nói: “Lắm mồm cũng có lợi, lần đó im đại hiệp đại náo Mạnh gia trang, tôi nghe Cốc nữ hiệp nói còn có bọn Dực Trọng Mậu, Tạ Vân Chân. Nhưng khi Kim đại hiệp kể lại cho cô nương nghe thì không nhắc đến Lệ cô nương”.

Mà giờ đây cô nương lại bảo nàng đã cứu cô nương, vậy lúc đó chắc hẳn nàng đã gặp Kim Thế Di ở Mạnh gia trang, nàng biết rõ cô nương tìm Kim Thế Di mà lại không nói với cô nương, cố ý chỉ cho cô nương đi tìm sư huynh. Có phải kỳ lạ hay không?” Lý Tâm Mai nhíu mày: “Có thật không?” Giang Nam nói: “Chẳng giả tí nào. Cô nương tin tôi hay tin nàng ta?” Lý Tâm Mai im lặng không nói, cúi đầu suy nghĩ. Giang Nam lại nói: “Tôi biết cô nương vẫn còn chưa tin tôi, vậy xin hỏi cô nương tin nàng hay tin Cốc nữ hiệp?”

Lý Tâm Mai nghĩ ngợi rồi nói: “Tôi đều tin hai người họ!” Giang Nam nói:

“Nhưng cô nương tin ai hơn?” Lý Tâm Mai nói: “Sư phụ của Cốc tỷ tỷ thân thiết với Thiên Sơn chúng tôi, nếu tính ra tôi đương nhiên tin Cốc tỷ tỷ hơn. Sao người lại hỏi những lời như thế?” Giang Nam nói: “Cô nương là người thông minh chả lẽ không hiểu điều Cốc nữ hiệp nói? Ngày hôm ấy Cốc nữ hiệp một mực từ chối không đi với chúng ta, có lẽ Cốc nữ hiệp không tin Lệ cô nương”. Lý Tâm Mai nghe thế thì buột miệng: “Lệ cô nương bảo Kim Thế Di hay dối ý, chả lẽ...”. Giang Nam cười: “Tôi thấy không phải Kim đại hiệp dối ý mà Lệ cô nương nói dối”. Lý Tâm Mai nói: “Vậy y đến Thanh Đảo chuẩn bị ra biển, Lệ cô nương bảo y đến Tô Châu tìm các người là... là...”. Giang Nam tiếp lời: “Là bịa đặt”. Lý Tâm Mai nói: “Tại sao cô ta phải bịa đặt như thế?” Giang Nam trả lời: “Tôi làm sao biết?”

Lý Tâm Mai là một cô gái đơn thuần thẳng thắn, nàng đã nghi ngờ thì tiếc không đến ngay Thanh Đảo xem cho rõ ràng, nhưng nàng lại không dám đoán chắc Lệ Thắng Nam nói dối, thế là trong lòng chần chừ liên tục thương lượng với vợ chồng Trần Thiên Vũ. Vợ chồng Trần Thiên Vũ cũng nghi ngờ, cuối cùng quyết định cứ để Lý Tâm Mai một mình đi đến Thanh Đảo còn vợ chồng Trần Thiên Vũ thì về nhà. Dù nàng có gặp Kim Thế Di hay không cũng phải trở về Tô Châu. Lý Tâm Mai nói: “Thế thì tốt còn gì bằng, hai bên đều không sợ không gặp Kim Thế Di, chắc chắn sẽ có một bên gặp y”. Thế rồi hai bên chia tay nhau, Lý Tâm Mai một mình lên đường đến thẳng Lao Sơn.

Lại nói sau khi Cốc Chi Hoa rời khỏi mọi người thì trong lòng có nhiều nỗi nghi ngờ, nàng không biết Lệ Thắng Nam là người thế nào! Lời nói của Lệ Thắng Nam được mấy phần thực mấy phần giả? Nàng buồn bã suy nghĩ vẫn vợ rất lâu, cuối cùng quyết định tạm thời không quay về quê nhà mà đến Thanh Đảo xem cho rõ ràng. Cả bản thân nàng cũng không biết nàng làm thế là để vạch trần lời nói dối của Lệ Thắng Nam hay là để gặp mặt Kim Thế Di?

Cốc Chi Hoa mua một con ngựa, ngựa không dừng vó, đến chập tối thì chạy khoảng gần một trăm năm chục dặm đường, lúc ấy nàng vừa đến huyện Đồng An, đang tìm khách sạn nghỉ lại. Nàng vào thành, chưa tìm được khách sạn thì chợt có hai người ăn mặc như kiêu thiếu nhị bước tới chặn đầu ngựa, cười hì hì nói: “Cô nương họ gì, có phải họ Cốc không?” Cốc Chi Hoa ngạc nhiên nói: “Sao thế?” hai người ấy trả lời: “Chúng tôi là tiểu nhị của khách sạn Tường Thái, trong huyện Đồng An khách sạn của chúng tôi là tốt nhất, phòng nhiều nhất, còn có phòng sạch sẽ giành cho nữ khách. Chúng tôi đã chuẩn bị cho Cốc cô nương, xin mời cô nương ghé tới”. Cốc Chi Hoa nói: “Khoan đã, sao các người biết ta họ Cốc, lại biết ta đến nơi này?” hai

người ấy nói: “Trưa nay đã có người đặt phòng cho Cốc cô nương, bảo rằng đến giờ này cô nương chắc chắn sẽ tới. Chúng tôi đã đợi cô nương hơn nửa canh giờ”. Cốc Chi Hoa vội vàng hỏi: “Người ấy là ai?”

Tên tiểu nhị cười hì hì: “Là huynh trưởng của cô nương, không thể nhầm được”.

Cốc Chi Hoa ngạc nhiên: “Sao, huynh trưởng của ta?” tên tiểu nhị trả lời: “Lệnh huynh đang đợi cô nương ở trạm phía trước, có phải cô nương muốn đến cung Thượng Thanh trên Lao Sơn thấp nhang không? Lệnh huynh đã nói rất rõ ràng, cũng đã trả tiền phòng tiền cơm cho cô nương”. Cốc Chi Hoa rất ngạc nhiên, thầm nhủ: “Ngoại trừ Kim Thế Di và Lê Thắng Nam, còn ai biết mình sẽ đến Lao Sơn? Có phải Kim Thế Di đang đùa với mình không? Hay là Lê Thắng Nam?” người đặt phòng cho nàng tự xưng là huynh trưởng của nàng, nàng cũng không thể hình dung ra dung mạo của huynh trưởng, thầm nhủ: “Dù sao mình cũng phải nghỉ chân, chuyện tới đâu thì hay tới đó, xem thử y còn có trò gì nữa”.

Người trong khách sạn tiếp đãi nàng rất chu đáo, xem ra người đặt phòng cho nàng đã thường không ít tiền.

Cốc Chi Hoa tuy đoán được chuyện này có liên quan đến Kim Thế Di hoặc Lê Thắng Nam, đương nhiên không có ác ý nhưng nàng cũng đề phòng nên suốt đêm chẳng ngủ ngon giấc. Đêm ấy chẳng có chuyện gì xảy ra khiến Cốc Chi Hoa càng thêm lo.

Sáng hôm sau Cốc Chi Hoa lại lên đường, khi trời chạng vạng thì nàng đến một thị trấn tên gọi Thanh Long Tập, Thanh Long Tập là một thị trấn có quy mô lớn, theo lý thì Cốc Chi Hoa phải nghỉ lại ở thị trấn này, nhưng nàng cố ý đi đường vòng thêm hơn mười dặm. Đến tối mới đến một trấn nhỏ, thầm nhủ: “Xem thử người có đùa với ta nữa không?”

Nào ngờ vừa vào trấn thì có một kẻ ăn mặc theo kiểu tiểu nhị bước tới cung kính vái dài hỏi: “Có phải là Cốc tiểu thư đây không? Tiểu diêm đã chuẩn bị phòng cho người, xin mời ghé đến”. Cốc Chi Hoa chỉ tưởng rằng có người đã đặt phòng cho mình ở Thanh Long Tập, không ngờ y cũng bày trò ở một trấn nhỏ, thế rồi cười nói: “Có phải ca ca của ta đã đặt phòng không?” tên tiểu nhị ngạc nhiên nói: “Chúng tôi không gặp huynh trưởng của cô nương, chỉ gặp lệnh tôn đại nhân, ông ta bảo chúng tôi chuẩn bị phòng cho cô nương, tiền phòng cũng đều đã trả hết”.

Cốc Chi Hoa ngăn người ra, thầm nhủ: “Người này thật đáng ghét, giả mạo thành huynh trưởng của mình, lần này lại giả mạo cha mình. Hừ, cha mình là một kẻ xấu, y thích giả mạo thì cứ việc”. Rồi nàng lại nghĩ: “Không đúng, chả lẽ không phải cùng một người, y dám giả mạo cha của mình, đương nhiên phải có tuổi, không dễ dàng như giả mạo huynh trưởng”. Nàng vốn nghi ngờ người đó là Lê Thắng Nam hoặc Kim Thế Di, lúc này nàng suy nghĩ thì thấy không giống, trong lòng khỏi thêm lo sợ. Có điều kẻ ấy giả thành cha của nàng cho nên nàng không tiện hỏi.

Nhưng tên tiểu nhị lại nói ra, y thấy Cốc Chi Hoa ngăn người ra thì bảo: “Cô nương là họ Cốc, dung mạo cũng giống lệnh tôn đại nhân, nhằm làm sao được? Lệnh tôn đại nhân chẳng phải râu bạc phơ, lưng hơi gù sao?”

Người đó chính là Mạnh Thần Thông, Cốc Chi Hoa kinh hoảng, thầm nhủ: “Chả lẽ không phải giả mạo, chả lẽ... chả lẽ ông ta đã đến?” nhưng Mạnh Thần Thông làm sao biết nàng sắp đến Lao Sơn? Huống chi nếu ông ta đuổi theo mình, cần gì phải giả nhiều trò như thế? Đúng thế, ông ta là kẻ xấu, nhưng dù thế nào cũng không nên đùa với con gái mình như thế!”

Tên tiểu nhị lại nói: “Lệnh tôn đại nhân tinh thần rất tốt, ông ta bảo phía trước dù có vài tên mao tặc, cô nương cũng đừng lo, một mình ông ta có thể đối phó được, cô nương, các người làm bảo tiêu à?” trên con đường này thường có tiêu sư đi ngang qua. Tên tiểu nhị cũng hiểu biết chuyện giang hồ, y thấy Cốc Chi Hoa mang theo kiếm tựa như người biết võ nghệ, thầm nhủ hai cha con nhà này làm bảo tiêu, người cha đi trước một ngày, hai cha con tiếp ứng với nhau, đó cũng là chuyện không phải hiếm thấy trên giang hồ. Lại thêm đêm hôm qua ông già ra tay rất hào hiệp, tỏ ra mình là một tiêu sư, cho nên tên tiểu nhị mới coi Cốc Chi Hoa là một nữ tiêu sư.

Cốc Chi Hoa chợt thắc mắc: “Nếu ông ta đuổi theo mình, mình có tránh cũng chẳng được. Nếu không phải ông ta thì mình phải xem kẻ ấy là ai? Rốt cuộc rồi y cũng lộ mặt ra”. Rồi mới nói: “Đúng thế, chính là cha của tôi. Người còn nhắn với tôi điều gì không?” tên tiểu nhị nói: “Ông ta bảo hôm nay cô nương đi đường

chắc mệt lắm, bảo cô nương nên nghỉ ngơi cho khỏe, ngày mai có thể đi ít lại”. Những lời nói ấy giống như hai cha con đã hẹn nhau. Cốc Chi Hoa mỉm cười rồi nói: “Được, ta muốn nghỉ ngơi”.

Rồi Cốc Chi Hoa đi theo tên tiểu nhị vào khách sạn, nàng thầm tính toán trong bụng: “Không biết người ấy là ai mà thông minh đến thế. Y đoán rằng đêm nay mình sẽ không đến Thanh Long Tập, mình đi thêm mười dặm đường nữa trái lại rơi vào kế của y. Ngày mai mình sẽ đi xa thêm nữa xem y sẽ làm thế nào”.

Giống như hôm qua, hôm nay nàng cũng được tiếp đãi ân cần, vào phòng nghỉ không được bao lâu thì tên tiểu nhị đã bưng lên một con gà quay thơm phưng phức, một bình rượu bồ đào với vài món ăn. Cốc Chi Hoa uống rượu rất kém, rượu mạnh thì không thể uống nhưng rượu bồ đào thì nàng lại rất thích, mấy món ăn cũng hợp khẩu vị của nàng. Nhưng vì phải lên đường sớm nàng chỉ dám uống một ít.

Không biết thế nào mà đêm ấy nàng ngủ rất ngon, hôm sau thức dậy thì thấy bóng trời đã ngả về tây, lúc đó đã đến buổi chiều. Nàng cả kinh xem lại đồ đạc, bảo kiếm, tiền bạc và Huyền nữ kiếm phổ đều còn nguyên vẹn, nàng thử vận công cũng chẳng thấy điều gì khác lạ. Thế rồi nàng mới yên tâm. Nhưng nàng lấy làm lạ tại sao mình lại ngủ trễ như thế? Nàng cũng hoài nghi trong rượu có bỏ thuốc mê hân, nhưng đêm qua nàng hoàn toàn chẳng thấy có gì khác lạ. Vả lại tuy nàng ngủ say nhưng chẳng hề mất thứ gì, vậy ý đồ của kẻ ấy là gì? Dù Cốc Chi Hoa thông minh nhưng cũng chẳng thể nào nghĩ ra được.

Cốc Chi Hoa liền kêu tên tiểu nhị vào, trách y: “Tại sao ngươi không nhắc ta?” tên tiểu nhị khúm núm cười rằng: “Lệnh tôn đại nhân đã bảo hôm nay cô nương không cần lên đường cho nên chúng tôi mới không dám quấy rầy”. Cốc Chi Hoa tức đến nỗi giở khóc giở mếu, nhưng nhớ lại nàng đã không dặn bọn họ, cũng không thể trách người ta.

Tên tiểu nhị hỏi: “Cô nương muốn ăn gì? Còn nửa bầu rượu, tiểu nhân đem đến cho cô nương”. Cốc Chi Hoa bực bội nói: “Toàn do rượu của người cả, có phải trong rượu có bỏ thuốc gì hay không mà khiến ta ngủ đến giờ này mới tỉnh dậy”. Tên tiểu nhị kêu lên: “Ồi chao, cô nương, cô nương đừng trách tiểu nhân. Bầu rượu ấy là lệnh tôn đại nhân để lại cho cô nương, tôi làm sao biết trong rượu có bỏ thuốc gì?” Cốc Chi Hoa nói: “Ồi, là ông ta đã để lại, sao ngươi không nói sớm?” tên tiểu nhị rất ngạc nhiên, thầm nhủ: “Nữ tiêu sư này cũng ngang bướng thật, dám gọi cha của mình là ông ta, chẳng lẽ phép tí nào”. Thế rồi mới bực bội nói: “Cha của cô nương đã để lại cho cô nương, làm sao có thể là rượu độc? Thức ăn cũng do ông ta đặt trước cho cô nương”. Cốc Chi Hoa nói: “Ta không ăn cơm trưa, bây giờ phải lên đường”. Tên tiểu nhị thật ra mong nàng đi cho sớm, nói: “Lệnh tôn đã trả tiền phòng tiền cơm, chúng tôi đã cho ngựa của cô nương ăn no, lần sau cô nương và lệnh tôn trở về mong hãy đến chiếu cố thêm”.

Cốc Chi Hoa vừa đi đường vừa suy nghĩ, nàng chợt hiểu ra: “Kẻ ấy đã bỏ thuốc vào rượu làm cho mình ngủ say không phải muốn đánh cắp đồ của mình mà chỉ muốn cản trở mình mà thôi!” nhưng ai đã làm như thế? Cốc Chi Hoa nghĩ mãi mà không ra.

Cốc Chi Hoa đi ngang qua một trà đình, ăn uống qua loa, đến lúc chiều, nàng hỏi người đi đường thì biết đi thêm bảy tám dặm nữa sẽ có một thị trấn, nàng cố ý không nghỉ lại ở thị trấn mà đi đường vòng, đến trời tối thì bỏ ngựa thì triển khinh công đi luôn trong đêm tối, thầm nhủ: “Ngươi muốn cản trở ta, ta phải đến Lao Sơn trước hai ngày cho ngươi biết”.

Phía trước là một đoạn đường núi, vắng trắng cong cong treo trên trời, đêm nay trăng không sáng lắm, trên đường quá thạch lộ nhô, chốc chốc có thể nghe văng vẳng tiếng thú hoang gọi nhau.

Cốc Chi Hoa đi đường một mình, lại thêm hai ngày nay nàng bị người ta bốn cột khiến lòng không yên, dù cho nàng thân mang tuyệt kỹ nhưng cũng hơi lo. Đang đi thì chợt nghe trên sườn đồi có tiếng người cười hèn hếch, Cốc Chi Hoa rút kiếm quát: “Là người hay ma?” nói chưa dứt lời thì ầm một tiếng, một tảng đá lớn lăn xuống.

Cốc Chi Hoa triển khai thân pháp Bạch hạc xung thiên, phóng vọt người lên mấy trượng, tảng đá ấy lăn qua chân nàng.

Cốc Chi Hoa tút phất thanh kiếm, cả giận quát: “Kẻ nào đã ám toán, có gan ra đây đọ sức!” một giọng nói lạnh lẽo vang lên trên đỉnh núi: “Có ngon người hãy lên đây!” một giọng nói khác vang lên: “Kim Thế Di đi đâu rồi? Giờ đây không có ai chống lưng cho ngươi, biết điều thì hãy mau buông kiếm xuống!” hình như nàng đã từng nghe giọng nói của hai người này, nhất là tiếng cười của bà già cằn cỗi tai, Cốc Chi Hoa chợt

nhớ ra, té ra hai kẻ ấy chính là Côn Luân tảo nhân và Tang Mộc Lão. Cốc Chi Hoa giật mình, nghĩ bụng: “Hai ma đầu này bản lĩnh rất ghê gớm, may mà kẻ có võ công cao nhất là Kim Nhật không xuất hiện”.

Cốc Chi Hoa trầm tính, với bản lĩnh của nàng dù không nắm chắc được phần thắng nhưng cũng không đến nỗi thất bại, dầu thế nào đi nữa thì cũng không thắng được cuộc ác chiến, bởi vậy nàng vừa thi triển thân pháp Hoàng hạc xung tiêu phóng vọt người lên cao đến mấy trượng thì lạnh lùng nói: “Ta tưởng là ai, té ra là hai người, Côn Luân tảo nhân, sư phụ ta đã từng tha người một lần, lần trước Kim đại hiệp cũng có ơn không giết các người, nếu các người còn có thiên lương thì hãy nên mai danh ẩn tích, đổi ác làm thiện, nếu nay đến hại ta thì thiên lý khó dung”.

Côn Luân tảo nhân đã bại một lần trong tay Lữ Tứ Nương, một lần trong tay Kim Thế Di, y cho rằng đó là hai nỗi nhục lớn nhất trong đời, nay Cốc Chi Hoa nói như thế thì tựa như đổ dầu vào lửa, y cả giận gầm lên: “Hãy xem đêm nay là ai tha mạng cho ai! Hừ, người muốn ta không khó, hãy quỳ xuống dập đầu trước ta ba cái!” nhân lúc y nói Cốc Chi Hoa phóng vọt người lên, vung tay ném một hòn sỏi về phía y. Nàng đã dùng thủ pháp Phi hoàn bách đả huyết, Côn Luân tảo nhân thấy nàng ném đá từ xa, vả lại trong đêm tối mà vẫn có thể nhận ra huyết đạo thì không khỏi cả kinh, thế rồi lách qua, mắng: “Nha đầu, chết đến nơi mà còn dám phách lối, dù bây giờ người quỳ xuống dập đầu năn nỉ, ta cũng không tha cho người!” rồi y cùng Tang Mộc Lão lần đá đẩy xuống.

Cốc Chi Hoa từ dưới đánh lên, đá rơi xuống như mưa né tránh rất khó khăn, nhất là chốc chốc bọn chúng lại lần những tảng đá to bằng cái cối, thanh thế càng ghê người. trên sườn đồi toàn là quái thạch, địa hình rất nhỏ hẹp, đã có mấy lần nàng suýt bị đá lần trúng, Cốc Chi Hoa thầm nhủ: “Không xong, dù mình có lên đến đỉnh núi cũng rất tốn sức, còn đâu khí lực đánh nhau với bọn chúng?” nhưng nếu bỏ chạy thì bọn chúng ném đá theo, càng nguy hiểm hơn.

Cốc Chi Hoa đang đắn đo, chợt nghe Tang Mộc Lão kêu thét lên, đá ngừng rơi.

Nàng ngẩng đầu lên nhìn thì chỉ thấy Côn Luân tảo nhân và Tang Mộc Lão chạy xuống núi ở phía khác, trong chớp mắt chỉ thấy từ xa có một bóng đỏ lay động, đó là mái tóc đỏ của Côn Luân tảo nhân, trong tai nàng vẫn còn nghe văng vẳng tiếng kêu của Tang Mộc Lão. Từ đó có thể tưởng tượng khi bỏ chạy, bọn chúng đều kinh hoảng! Cốc Chi Hoa rất kinh ngạc, hai tên ma đầu gặp phải thứ gì mà hoảng sợ đến mức đó?

Cốc Chi Hoa chạy lên đỉnh núi, lớn giọng nói: “Là tiền bối nào đã âm thầm giúp đỡ? Văn bối đội ơn”. Chỉ thấy gió lay cành cây, hoa mờ dưới trăng, xung quanh chẳng hề có ai! Cốc Chi Hoa càng kinh ngạc hơn, thầm nhủ: “Nếu không có người âm thầm giúp đỡ, hai tên ma đầu ấy tại sao lại tháo chạy? Nếu có người giúp đỡ thì tại sao không có tông tích gì?” từ nhỏ Cốc Chi Hoa đã theo Lữ Tứ Nương luyện khinh công tuyệt đỉnh của phái Mang Sơn, tai thính mắt tinh, thân pháp rất nhanh, người thường khó bì kịp, nhưng nay nàng chẳng hề phát hiện ra điều gì, nếu quả thực có người giúp đỡ, võ công của người ấy cao cường đến không thể nổi!

Lúc đầu Cốc Chi Hoa nghĩ: “Chả lẽ là Kim Thế Di?” nhưng sau đó thì nghĩ lại: “Kim Thế Di cũng chưa chắc có được bản lĩnh như thế”. Rồi nàng chợt thắc mắc: “Người này và kẻ đã bốn cột mình mấy ngày hôm nay có phải là cùng một người hay không? Nhưng người hôm qua muốn mình chậm trễ, còn người này thì giúp mình đánh lui cường địch để mình tiếp tục lên đường, xem ra không giống như cùng một người”.

Nàng suy đi nghĩ lại, thậm chí người bốn cột nàng hai ngày nay không phải là cùng một người.

Cốc Chi Hoa nghĩ một hồi, lại tiếp tục lên đường, nếu như trời sáng thì nàng đã đi được hơn hai trăm dặm, vì ban ngày không tiện thi triển khinh công cho nên nàng tìm mua một con ngựa, cho đến chiều thì đã vào đến Sơn Đông.

Cốc Chi Hoa vào huyện thành tìm khách sạn, lòng thầm nhủ: “Xem ra người có thể dự liệu được hành trình của ta không?”

Lần này quả nhiên không thấy có ai ra đón, Cốc Chi Hoa tìm một khách sạn nghỉ lại qua đêm. Lần này nàng rất cẩn thận với chuyện ăn uống. Cốc Chi Hoa đi gấp hai ngày một đêm, vốn rất mệt mỏi nhưng không dám ngủ say, nàng chỉ ngồi đả tọa trên giường. May mà nàng luyện nội công chính tông, ngồi đả tọa một lát thì tinh lực hồi phục, chẳng còn thấy mệt mỏi gì nữa. Đến nửa đêm thì chợt có người gõ phòng nàng, Cốc

Chi Hoa quát: “Ai?” tên tiểu nhị bên ngoài trả lời: “Có vài người bằng hữu đến gặp cô nương”. Chuyện này rất bất thường, nàng là một thiếu nữ đơn thân, dù cho thực sự có bằng hữu đến tìm, cũng không thể đợi lúc đêm hôm khuya khoắt thế này bởi vậy tên tiểu nhị cũng không muốn cho họ vào. Cốc Chi Hoa vốn muốn lên tiếng trách, nhưng nghĩ lại: “Chả lẽ là kẻ đã hí lộng mình đến đây? Được, y đã tìm đến nơi thì lẽ nào mình không gặp”. Rồi nàng cầm cây bảo kiếm bước ra mở cửa phòng, nàng vừa nhìn thì cả kinh.

Chỉ thấy đứng ngoài cửa là ba tên võ quan, hai tên trong số đó là Tần Đại và Cẩn Thuần, đệ tử của Diệt Pháp hòa thượng, tên còn lại tuổi hơi trẻ, nàng không nhận ra y là ai, chỉ nghe Tần Đại kêu ồ lên một tiếng rồi nói: “Quả là ả nha đầu họ Cốc”. Nghe khẩu khí, hình như y không dám đoán chắc đó là Cốc Chi Hoa.

Cốc Chi Hoa thấy có ba võ quan đến tìm mình mà không có Diệt Pháp hòa thượng thì định thần cười lạnh: “Té ra là hai vị đại nhân, hai người đã mất mặt ở Mang Sơn, còn đến đây làm gì? Đáng tiếc ta không phải là lệnh sư. Không thể để mặc cho các người mắng chửi”.

Trên núi Mang Sơn, hai người Cẩn, Tần bị Kim Thế Di hành hạ trước mặt mọi người, buộc bọn chúng phải mắng Diệt Pháp hòa thượng, đó là nỗi nhục lớn nhất trong đời, nay Cốc Chi Hoa đã nhắc lại trước mặt đồng bọn, điều đó chẳng khác gì cho bọn chúng hai cái tát, Cẩn Thuần tức đến nổi nhảy dựng lên, gầm lớn: “Nha đầu, chết đến nơi mà còn dám mắng người!” Cốc Chi Hoa cười hì hì: “Mắng người là tuyệt chiêu của các người, ta đâu có mắng người. Ta chỉ muốn hỏi ta phạm tội gì? Ta chẳng giết người phóng hỏa, chẳng làm nhục cha mẹ hay sư trưởng, sao lại chết đến nơi?”

Cốc Chi Hoa chưa nói xong thì Tần Đại đã rút bội đao chém xuống. Cốc Chi Hoa cười lạnh: “Người mở miệng mắng người, ta còn sợ người chút ít, nếu đánh người? Người đã tự chuốc lấy khổ!” rồi nàng chặn ngang kiếm qua, chỉ nghe tiếng kim khí giao nhau, Tần Đại đang sử dụng đao pháp khoái đao Loạn bi phong, đao quang chém xuống loang loáng sáu nhát, nhưng đều bị Cốc Chi Hoa nhẹ nhàng hóa giải, lưỡi kiếm của Cốc Chi Hoa cũng chạm vào đao của y sáu lần. Kiếm của Cốc Chi Hoa là bảo kiếm, còn Tần Đại thì sử dụng loại đao hồng mao bằng thép, thế là cây đao bị mẻ đến sáu miếng, may mà y sử dụng đao pháp khoái đao, chỉ vừa chạm đã lướt ra cho nên chịu lực không lớn, nếu không thanh đao đã bị gãy.

Cốc Chi Hoa cảm tức bọn chúng đã quật mồ sư phụ mình, kiếm chiêu chưa thu lại thì chưởng thế đã vỡ ra, nàng đã biết bản lĩnh của hai người Tần, Cẩn cũng không tệ, nhưng tự thấy vẫn có thể khắc chế được bọn chúng, thăm nghĩ hai người Cẩn, Tần không thể tránh được tuyệt chiêu trong kiếm có chưởng của nàng, bởi vậy để lại năm phần hậu kinh chuẩn bị đánh Tần Đại xong thì sẽ lập tức tát cho Cẩn Thuần một bạt tai.

Tên võ quan trẻ tuổi vẫn cứ đứng xem, đột nhiên hừ một tiếng rồi phóng vọt người lên, chụp qua đầu Cốc Chi Hoa bằng một đòn Đại lực ứng chảo công, y vừa phóng vọt người lên thì kinh phong quét vào mặt. Cốc Chi Hoa cả kinh, may mà nàng đã để lại năm phần hậu kinh, thế là chưởng thế lệch qua một bên, chạm vào má chưởng của tên võ quan, hai người đều cảm thấy hồ khẩu tê rần. Nhưng Cốc Chi Hoa vẫn bị nội lực của y chấn động còn tên võ quan thì bị ngón tay này điểm trúng huyệt đạo.

Bên ngoài phòng của Cốc Chi Hoa là một mảnh sân tương đối rộng rãi, trong sân còn có hai hàng cây ngô đồng, lúc này đêm đã khuya, khách khứa trong khách sạn đều đã ngủ say. Tên võ quan chạy xuống bậc tam cấp, tháo một sợi roi mềm ra, lớn giọng nói: “Cốc tiểu thư, Phát vận thủ của cô cũng khá lắm, người ta nói Huyền Nữ kiếm pháp của Lữ Tứ Nương nổi tiếng thiên hạ, lần này tôi phải mở rộng tầm mắt”.

Cốc Chi Hoa nghe tên võ quan nói rất khách sáo, nhìn bộ dạng của y hình như chức vị còn cao hơn hai người Tần, Cẩn, nàng mới lấy lễ đối lễ, ôm kiếm mà rằng: “Tôi ở sư môn chẳng qua chỉ có mấy năm, cho nên chỉ biết một ít công phu, chỉ đủ dùng đối phó với vài tên tiểu tặc, làm sao lọt vào pháp nhãn của đại nhân?” câu ấy bề ngoài là nàng khen tên võ quan này nhưng thâm cười chê hai người Cẩn, Tần.

Cẩn Thuần hừ một tiếng rồi nói: “Người làm sao địch nổi Bạch đại nhân, biết thời thế thì hãy mau buông kiếm chờ nghe xử trí”. Cốc Chi Hoa nói: “Ồ, té ra đây là Bạch đại nhân. Xin hỏi Bạch đại nhân, đại nhân đến đây là để tỉ thí với tôi hay là bắt tôi? Tôi đã phạm điều nào trong phép vua của các người?” võ quan họ Bạch mỉm cười chậm rãi nói: “Cốc tiểu thư đừng quá đa tâm, đương nhiên tôi chỉ muốn tỉ thí với tiểu thư, còn tiểu thư có xích mích gì với họ thì tôi không biết. Cốc tiểu thư, đừng khách sáo, xin ban chiêu trước”. Cốc Chi Hoa nghe y đáp như thế, đang suy ngẫm thì thuận miệng đáp: “Nếu Bạch đại nhân nhất định ban dạy, tôi chỉ đành chiều theo, mời đại nhân ban chiêu trước!” đó vốn là những lời khách sáo trước khi tỉ võ trên giang hồ, Cốc Chi Hoa thấy y lấy lễ đối xử với mình thì đương nhiên không tiện ra tay trước. Nàng

tưởng rằng y cũng nhường lại, nào ngờ nàng nói chưa dứt lời thì y cười rằng: “Nếu là như thế, chúng ta đừng khách sao”. Thế rồi y vung ngọn roi dài, đánh ra hai chiêu Liên hoàn tam tiên, Hồi phong phát liễu ba tiếng soạt soạt vang lên, mộ màn roi quét về phía Cốc Chi Hoa.

Cốc Chi Hoa suýt nữa đã bị roi của y quét trúng, may mà nàng lanh lẹ, trong lúc gấp gáp đã thi triển thân pháp Phong đài lạc hoa, xoay ba vòng theo chiều roi đánh tới, bởi vậy nàng mới tránh được. Vô quan trẻ tuổi ấy không lơ lửng, lại tiếp tục đánh ra tuyệt kỹ trong roi có chường, cây roi dài cuộn tới, buộc Cốc Chi Hoa phải nhảy xéo về phía trước hai bước, y cười một tiếng rồi nói: “Cốc tiểu thư, cô không cần khách sáo nữa!” rồi tay trái vung ra, năm ngón tay chụp xuống, chỉ nghe soạt một tiếng, dù Cốc Chi Hoa né tránh lanh lẹ, ống tay áo cũng bị y xé rách một mảng!

Đó đâu phải là tỉ thí bình thường! Cốc Chi Hoa chợt hiểu ra, có lẽ gã này mượn cơ tỉ thí, muốn đánh nàng trọng thương, hoặc ít nhất cũng khiến cho nàng sức cùng lực kiệt, để rồi hai Tần, Cẩn đen bắt nàng. Chả trách nào mà y bảo không để ý đến xích mích giữa họ, đó là vì y muốn không bị cười đã dùng xa long chiến đối với một thiếu nữ.

Cốc Chi Hoa vốn có thiện cảm với tên vô quan họ Bạch, lúc này đã thấy y có ý xấu thì bất đồ lửa giận bốc lên, lạnh lùng nói: “Bạch đại nhân nói rất hay, động thủ không nên lưu tình, tiểu nữ cung kính không bằng tuân lệnh”. Rồi thanh kiếm dòn tới, ánh hàn quang nổi lên, bên trái thì đánh một kiếm Xuân lôi tạc triển, tay phải thì đánh một kiếm Lưu huyền hạ than, mũi kiếm chia vào huyết mệnh môn của tên vô quan. Huyền Nữ kiếm pháp là loại kiếm pháp thượng thừa thuộc hàng đệ nhất trên đời, đáng tiếc Cốc Chi Hoa còn thiếu hỏa hầu, vẫn chưa thể nào thi triển toàn bộ uy lực, chỉ có thể chặn được vô quan họ Bạch. Vô quan họ Bạch quá lợi hại, Cốc Chi Hoa không thể nào áp sát đến gần y được. Hai người đấu được hơn ba mươi chiêu thì vẫn cân sức, chẳng ai chiếm được phần hơn. Vô quan họ Bạch thầm kêu khổ, sợ rằng sẽ mất mặt trước thuộc hạ, còn Cốc Chi Hoa cũng thầm ngạc nhiên: “Sao bọn chúng biết mình ở đây?”

Té ra vô quan ấy tên gọi Bạch Lương Ký, là phó chỉ huy sứ ngự lâm quân, y phụng lệnh đi giúp tuần phủ Sơn Đông bắt một tên hải tặc lợi hại. Sau khi Tần Đại, Cẩn Thuần bị Kim Thế Di đuổi xuống Mang Sơn, chẳng còn mặt mũi gì gặp sự phụ nên trở về kinh, Bạch Lương Ký rất thân thiết với bọn chúng thế là xin nhà vua phái cả hai người đi giúp cho mình.

Hôm nay bọn chúng đến nơi này, nghỉ chân tại nha huyện, đến canh hai thì chợt có người đến nhét vào cửa sổ một bức thư, khi Bạch Lương Ký phát hiện thì người ấy đã biến mất. Mở bức thư ra nhìn thì thấy có viết bốn chữ: “Cốc Chi Hoa núi Mang Sơn trú tại khách sạn Như Ý”.

Bạch Lương Ký đã nghe Cẩn, Tần nói lai lịch của Cốc Chi Hoa, cũng biết họ kết thù với nàng. Hai người Cẩn, Tần liền nhờ Bạch Lương Ký đến giúp chúng bắt Cốc Chi Hoa để lấy công chuộc tội với sự phụ, Bạch Lương Ký đang đi làm việc công, vốn không muốn nhiều chuyện, nhưng nghĩ lại Lữ Tứ Nương là kẻ thù của hoàng gia, nay Lữ Tứ Nương đã chết, Cốc Chi Hoa là truyền nhân duy nhất của bà ta, y nhân cơ hội này cũng muốn lập công cho triều đình, huống chi y còn có thể lấy đó làm quà cho Diệt Pháp hòa thượng. Vì thế Bạch Lương Ký đã chấp nhận.

Bọn chúng đến khách sạn Như Ý điều tra, quả nhiên phát hiện Cốc Chi Hoa.

Bạch Lương Ký là người giỏi tâm kế, nên chiếu theo quy củ giang hồ, cứ coi chuyện giữa Cốc Chi Hoa với người Cẩn, Tần là ân oán cá nhân, bởi vậy y ra mặt “tỉ thí” với Cốc Chi Hoa trước, khiến cho nàng mỗi mệt, rồi mặc cho hai người Cẩn, Tần bắt nàng. Lúc đầu y nghĩ dễ dàng hạ được Cốc Chi Hoa. Nào ngờ sau khi giao thủ, dù y thi triển cả hai môn tuyệt kỹ mà cũng chẳng chiếm được phần hơn.

Trong chớp mắt hai người đã đấu được bốn năm mươi chiêu, chỉ thấy bóng roi tung bay, kiếm quang lấp loáng, hai người càng đấu càng hăng, hai cây ngô đồng trong sân vốn đã rụng gần hết lá, giờ đây họ ác đấu khiến cho lá rơi lả tả, hầu như chỉ còn trơ lại cành... Đang lúc đấu căng thẳng, chợt nghe một giọng nói lạnh lạnh mắng: “Thật quá đáng, đêm hôm khuya khoắt mà đánh nhau ở đây, người không ngủ nhưng người khác phải ngủ chứ. Muốn đánh nhau thì phải ra ngoài”. Giọng nói ấy phát ra từ phòng của một người khách, Bạch Lương Ký không khỏi lo lắng. Khách trú ở những khách sạn nhỏ này thường rất nhát gan, huống chi bọn chúng là vô quan ngự lâm quân, chủ khách sạn đã đóng cửa không dám lên tiếng, nay đột nhiên có một người khách ra mặt đuổi chúng, há chẳng phải chuyện bất thường hay sao?

Bạch Lương Ký giật mình, thầm nhủ: “Không biết ai đã gửi thư? Minh nhất thời quá sơ ý, không biết đối

phương là người thế nào đã đến bắt, người chẳng phải đã trúng kế của bọn chúng hay sao?” y nghĩ rằng trong khách sạn có vây đẳng của Cốc Chi Hoa, lại nghĩ rằng kẻ cáo mật đã cố ý dụ mình đến đây. Thực ra Cốc Chi Hoa cũng không biết có người cáo mật mình, nàng cũng ngờ rằng trong khách sạn có vây đẳng của hai người Cẩn, Tần.

Bạch Lương Ký đang định dùng lời dò hỏi, Cẩn Thuần nén không được mắng: “Ai mà dám nhiều chuyện? Hãy mau ra đây gặp ta”. Người trong khách sạn vừa ngừng lại thì Bạch Lương Ký vội vàng nói: “Chúng tôi có chút xích mích, quấy nhiễu đến bằng hữu, mong thứ lỗi. Để lát nữa tôi sẽ đến chuộc tội”. Người khách ấy hừ một tiếng rồi lạnh lùng nói: “Mặc kệ các người có xích mích gì, biết điều thì hãy mau rút cho ta”. Giọng nói tuy không lớn nhưng cứ vang lên bên tai họ.

Tần Đại cũng không nén được, lớn giọng mắng: “Ngự lâm quân bắt người ở đây, biết điều hãy mau im miệng”. Bạch Lương Ký thầm kêu không ổn, nhủ rằng: “Hai người Cẩn, Tần rốt cuộc thiếu kinh nghiệm giang hồ, nhân vật có bản lĩnh như thế làm sao sợ ba chữ ngự lâm quân?” y nghĩ chưa dứt thì chợt nghe quái khách ấy cười lạnh mắng: “Oai phong lắm, hổ giấy mà cũng dám ngang ngược?” rồi có tiếng ngồi dậy khỏi giường, hình như kẻ ấy đang lò dò trong bóng tối cho nên nghe có tiếng binh khí rơi xuống loảng xoảng.

Hai người Cẩn, Tần thầm cười lạnh: “Đúng là thùng rỗng kêu to! Nếu có ý đánh nhau thì cần gì phải giả vờ như thế?” Bạch Lương Ký giật thót tim. Quái khách ấy càng trì hoãn, y càng không yên bụng. Cao thủ đang tỉ đấu, chỉ cần hơi phân thần thì thua thiệt ngay, Cốc Chi Hoa đánh ra một chiêu kiếm pháp hiểm hóc, vạch mũi kiếm vào vai Bạch Lương Ký, cắt đứt nhuyễn giáp hộ thân của y, lúc này mới nghe tiếng mở cửa, hai người Cẩn, Tần nghĩ Bạch Lương Ký đã bị thương, cả hai người đều nghĩ bụng phải hạ Cốc Chi Hoa trước khi quái khách ấy bước ra. Hai người lập tức phóng tới thì triển tuyệt kỹ khoái đao chém vào hai cánh tay của Cốc Chi Hoa.

Tuyệt kỹ khoái đao là một trong những võ công bí truyền của phái Mang Sơn, năm xưa trong Giang Nam thất hiệp có Thượng Quang Thái là người giỏi nhất, Cốc Chi Hoa đương nhiên biết lợi hại. Nếu chỉ có hai người Cẩn, Tần thì nàng còn có thể dùng Huyền Nữ kiếm pháp hóa giải, nhưng lúc này còn có Bạch Lương Ký, nếu nàng xoay người phá khoái đao của bọn họ thì chắc chắn sẽ bị Đại lực ưng trảo công của Bạch Lương Ký chụp trúng đầu. Ngay lúc này, chợt nghe một giọng nói quen thuộc vang lên: “Cốc cô nương, tôi đến giúp cô!” đó là giọng nói của Lệ Thắng Nam, Cốc Chi Hoa rất ngạc nhiên, không hề nghĩ rằng đó là nàng, thầm nhủ: “Giọng nói này và giọng nói lúc nãy không giống nhau!” hai người Cẩn, Tần mau chóng đánh tới, Cốc Chi Hoa nghe sau lưng có tiếng gió thì vội vàng chồm người vọt ra phía trước, đơn đao của hai người Cẩn, Tần chém qua lưng nàng. Cốc Chi Hoa chưa đứng vững, vừa mới ngẩng đầu lên thì nghe vù một tiếng, Bạch Lương Ký đã chặn trước mặt nàng, vung tay chụp xuống đầu. Cốc Chi Hoa thầm kêu: “Mạng ta đã xong”. Trong lúc này, chợt thấy Bạch Lương Ký đứng sững lại, bàn tay còn cách đầu nàng ba tấc, còn Cẩn Thuần thì té sấp xuống bên trái nàng, Tần Đại thì té bên phải, tựa như cả hai đều bị người ta bắt ngờ điểm huyết đạo. Cốc Chi Hoa đã thấy bản lĩnh của Lệ Thắng Nam, võ công của Bạch Lương Ký hơn Lệ Thắng Nam chứ chẳng thua. Cốc Chi Hoa tuy biết Lệ Thắng Nam quỷ kế đa đoan nhưng không thể nào có công phu điểm huyết giỏi như thế, dù nàng dùng mai hoa châm điểm huyết cũng chưa chắc đã thương được Bạch Lương Ký, huống chi hai người Cẩn, Tần đâu phải kẻ tầm thường, làm sao bị nàng ám toán trong cùng một lúc.

Cốc Chi Hoa sững người ra, kêu: “Lệ cô nương, có phải cô không?” thật quái lạ, Lệ Thắng Nam lúc này còn lên tiếng mà giờ này vẫn chưa xuất hiện. Cốc Chi Hoa kêu nàng mà không nghe nàng trả lời. Điều đó càng khiến cho Cốc Chi Hoa kinh hãi hơn, bởi vì dù dùng loại ám khí nhỏ bé như mai hoa châm đánh huyết, cũng không thể đứng cách một bức tường mà đánh tới. Khinh công của Lệ Thắng Nam không bằng Cốc Chi Hoa, nàng cũng không thể biến mất trước mặt Cốc Chi Hoa. Vậy kẻ đã điểm huyết Bạch Lương Ký là ai? Là Lệ Thắng Nam hay là người quái khách lúc nãy? Cốc Chi Hoa chưa kịp giải nổi thắc mắc này thì chuyện lạ khác lại xuất hiện.

Trong ba người thì Bạch Lương Ký võ công cao nhất, y hình như đang vận khí giải huyết đạo, đột nhiên y vươn vai, tay chân hoạt động trở lại, lớn giọng mắng: “Âm thầm ám toán đâu có phải là anh hùng?” thế rồi y vung cây roi phất vào không trung, nào ngờ y nói chưa dứt lời thì kêu lên ối chao một tiếng. Ngay lúc này, lại nghe tiếng cười lạnh già nua vang lên nhưng tiếng cười ấy tựa như cách đó cả dặm. Trong khoảng sân vắng lặng như tờ, chẳng hề có âm thanh gì. Cốc Chi Hoa kinh hãi vô cùng, nàng định thần lại nhìn thì thấy huyết thái dương của Bạch Lương Ký dính một chiếc lá. Bạch Lương Ký kêu ối chao lên một tiếng, rồi

gỡ chiếc lá xuống, lúc này trên huyết thái dương của y vẫn còn in dấu. Bạch Lương Ký như gặp phải ma, mặt mũi tái xanh, vội vàng kéo hai người Tần, Cẩn nhảy vọt ra tường bỏ chạy.

Đó chính là: Hái lá ném hoa dọa kẻ địch, Thiên Sơn nữ hiệp đã xuống núi.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi 19 sẽ rõ.

25. Lao Sơn Hối Tội Lòng Không Nỡ -biển Vàng Chìm Nổi Mộng Sao Thành

Bạch Lương Ký chạy quá nhanh Cốc Chi Hoa đuổi theo không kịp, nàng cũng chẳng muốn đuổi, nhưng trong khoảnh khắc ấy, nàng lại thấy trên mạch môn của hai Cẩn Thuần, Tần Đại cũng dính một chiếc lá. Khi Bạch Lương Ký tóm lấy bọn chúng thì hai phiến lá rơi xuống. Lúc này hai người Cẩn, Tần, mới rên lên hừ hừ.

Bạch Lương Ký bỏ đi, chỉ còn lại một mình Cốc Chi Hoa đứng trơ trọi trong sân, nàng ngửa mặt lên nhìn cây ngô đồng mà lòng ngổn ngang. Cây ngô đồng vốn đã rụng lá gần hết, sau trận ác đấu, trên cây chỉ còn lại vài chiếc lá, nếu có ai nấp trên cây thì sao nàng không thể phát hiện được? Vả lại ai có thể biết công phu phóng lá đả thương?

Quái khách lúc nãy là ai? Chắc chắn người giúp mình là y, kẻ đã hí lộng mình hai ngày trước có phải là y không?

Hai ngày hôm nay, Cốc Chi Hoa liên tiếp nghĩ đến nhiều người, Kim Thế Di, Lê Thắng Nam, Mạnh Thần Thông, cuối cùng là quái khách này, nhưng nếu là quái khách này thì tại sao y lại muốn ngăn trở mình rồi lại giúp mình thoát hiểm?

Đúng là khó hiểu!

Còn nữa, tại sao Lê Thắng Nam không chịu xuất hiện? Lúc nãy rõ ràng đã nghe tiếng của nàng, nàng bảo đến giúp mình, nhưng mọi chuyện đã qua thì chẳng thấy bóng dáng nàng đâu! Nếu nói nàng muốn tránh không gặp mặt mình thì tại sao còn lên tiếng!

Một loạt những chuyện quái lạ, một loạt nghi vấn khiến cho Cốc Chi Hoa choáng váng cả đầu, nàng càng nghĩ càng rối trí.

Cốc Chi Hoa vào trong tìm, đám khách khứa trong khách sạn đều nhất gan, tuy biết bên ngoài đã ngừng đấu nhưng vẫn đóng chặt cửa.

Không ai dám ra ngoài nhìn. Cốc Chi Hoa là một thiếu nữ đơn thân, đương nhiên không thể đi tra hỏi từng phòng, bởi vậy chỉ đành hỏi chủ khách sạn, ông ta biết nàng đuổi ba tên võ quan bỏ chạy thì kinh hãi vô cùng, vừa gặp nàng đã vãi dài sát đất, mời Cốc Chi Hoa mau mau rời khỏi khách sạn này để khỏi liên lụy đến họ. Cốc Chi Hoa nói: “Ta chỉ muốn hỏi hai người, hỏi rõ sẽ lập tức ra đi”. Thế là ông ta gật đầu lia lịa.

Nhưng Cốc Chi Hoa không hề biết dung mạo của quái khách, ông ta cũng chẳng biết có người khách nào là “nhân vật đáng nghi trên giang hồ”, cuối cùng thì nàng tả dung mạo của Lê Thắng Nam, ông ta nghe thế thì nghĩ ngợi một hồi rồi đáp: “Ồ, có phải cô nương nói nàng thiếu nữ ấy không? Tôi nhớ rồi, cô nương vào không lâu thì cô ta cũng đến, cô ta cũng hỏi tôi có một người như cô nương đến ở hay không, tôi nói cô nương đang ở đây cho nên cô ta bỏ đi”. Cốc Chi Hoa bực dọc nói: “Sao người không cho ta biết?”

Ông chủ khách sạn ấp úng nói: “Tôi... tôi không muốn nhiều chuyện!”

Ông ta đã nói một nửa thật một nửa giả. Té ra khi Lê Thắng Nam dò hỏi tin tức, đã cho ông ta một nén bạc lớn, dặn rằng không được nói cho ai biết. Cốc Chi Hoa thấy chẳng hỏi được gì nữa thì cũng đưa ông ta một nén bạc, coi như là tiền bồi thường.

Nàng ngày đêm lên đường, đi được ba ngày, trên đường chẳng có chuyện gì khác lạ, chỉ là không gặp Lê Thắng Nam, cũng chẳng thấy ba tên võ quan kia mà thôi.

Đến chạng vạng ngày thứ tư, nàng đến thành Túc Mặc, đây là một thành cổ nổi tiếng, vào thời chiến quốc Điền Đan đã từng dùng hỏa ngư đại phá quân Yên. Thành Túc Mặc lưng dựa vào núi mặt nhìn ra biển,

tường thành cao dày, từ đây đi về phía đông sẽ đến Lao Sơn, đi xuống phía nam sẽ đến Thanh Đảo, nếu có khoải mã thì đi chỉ một ngày đường. Cốc Chi Hoa ngày đêm đi đường nên đã mệt mỏi, thế là vào thành Tức Mặc nghỉ chân. Nàng đang dùng cơm tối thì chợt bên ngoài có giọng nói khàn khàn: “Hãy để cho ta một căn phòng, là phòng cho phụ nữ. Ở đây có mười lượng bạc, còn dư thì cho người”.

Lão chưởng quỹ vội vàng hỏi: “Là nữ khách như thế nào? Khi nào đến? Tiểu điểm nhất định sẽ sai người ra đón”.

Người ấy nói: “Là con gái của ta, mặt trái xoan, tóc thắt hai bím, eo mang trường kiếm rất dễ nhận ra. Ta họ Cốc, bọn ta là tiêu sư, người gặp nó, bảo nó ngày mai đến cung Thượng Thanh trên núi Lao Sơn chờ ta. E rằng đến tối nó mới tới được”. mấy câu sau đó rất nhỏ, nhưng Cốc Chi Hoa đã để ý cho nên nghe rõ ràng, lão chưởng quỹ cũng ngạc nhiên, nói: “Cốc tiêu sư, nữ khách mà ông nói đã tới”. Người ấy hình như chừng hững, một hồi sau mới vội vàng hỏi: “Cái gì? Nó đã tới? Đang ở đây?” Cốc Chi Hoa giật mình: “Hình như không giống giọng của Mạnh... Mạnh Thần Thông”.

Nàng len lén nhảy ra cửa sổ, phóng lên mái nhà, vượt ra hai gian ngói đến sảnh đường ở phía ngoài, móc chân lên xà nhà đảo người xuống nhìn vào bên trong.

Nàng không khỏi cả kinh, kẻ đang nói chuyện với chưởng quỹ chính là Mạnh Thần Thông. Cốc Chi Hoa toan bỏ chạy, chợt nghe Mạnh Thần Thông nói: “Ồ, té ra nó còn đến trước cả ta, thôi được, ta ra ngoài mua cho nó một ít thức ăn rồi sẽ quay lại”. Ông chưởng quỹ rất lấy làm lạ, thầm nghĩ: “Làm bảo tiêu phải tính toán lộ trình chính xác mới phải, tại sao ông ta không biết con gái của mình đến trước? Hơn nữa đã đến đây, cha con gặp nhau rồi làm gì cũng được, cần gì phải vội vàng ra ngoài mua đồ? Nhưng mình đã lấy bạc trong tay thì cứ mặc kệ ông ta muốn làm gì cũng được!” khách định bỏ đi, chưởng quỹ đương nhiên không tiện ngăn cản, ông ta có kinh nghiệm giang hồ, trong lòng đã nghi nhưng Cốc Chi Hoa càng nghi nhiều hơn, nàng định thần, nhìn kỹ lại thì đã thấy sơ hở, “Mạnh Thần Thông” này thấp hơn Mạnh Thần Thông thật cả một cái đầu. Cốc Chi Hoa rất tức giận, thầm nghĩ: “Thật quá đáng, cha ta tuy là người xấu, nhưng người cũng không nên giả mạo ông ta!”

Nàng đã định lên tiếng thì Mạnh Thần Thông ấy đáp ứng: “Cũng được, để cho ta một phòng”. Y vừa nói thì vừa bước ra cửa, bên ngoài chợt có ba người bước vào, hai bên đang chạm một nhau, một giọng nói ồm ồm quát lên: “Đồ khốn kiếp, người là ai mà dám giả dạng lão Mạnh này!”

Người ấy mới đúng là Mạnh Thần Thông, hai người kia là Diệt Pháp hòa thượng và đồ đệ mới của y tên gọi Thần châu Cơ Hiểu Phong. Số là đêm ấy bọn vợ chồng Trần Thiên Vũ cứu Lý Tâm Mai, bọn đệ tử của Mạnh Thần Thông vội vàng đuổi vào trong rừng tìm kiếm, bọn Hạng Hồng bị đánh ngã, những người khác thì không đuổi kịp. Chỉ có một mình Cơ Hiểu Phong, y vốn là đệ nhất thần châu trên giang hồ, kinh công rất cao, người lại xảo quyệt, y len lén đi theo phía sau họ, trong đêm tối bọn họ chẳng hề phát giác.

Cho đến khi Diệt Pháp hòa thượng quay về, Cơ Hiểu Phong vẫn len lén đi theo họ, nghe được cuộc nói chuyện của họ. Y quay lại bẩm cáo với Mạnh Thần Thông, Mạnh Thần Thông hiểu ngay Kim Thế Di chuẩn bị ra biển là thật, đến Tô Châu tìm vợ chồng Trần Thiên Vũ là giả đồng thời cũng nghĩ Cốc Chi Hoa đi tìm Kim Thế Di bởi vậy mới cùng Diệt Pháp hòa thượng và Cốc Chi Hoa đuổi theo.

Y đi muộn hơn Cốc Chi Hoa nửa ngày đường, đến ngày thứ ba thì nghỉ lại ở khách sạn trong trấn nhỏ mà Cốc Chi Hoa đã đến, chưởng quỹ thấy y thì ngạc nhiên, kéo y hỏi: “Mạnh lão gia, sao ông quay lại? Đêm qua con gái của ông đã ở đây, uống rượu của ông, hôm nay thức dậy mừng chúng tôi một trận”. Mạnh Thần Thông lắng nghe mới biết có người giả mạo tên của mình, đã từng đặt cho Cốc Chi Hoa một căn phòng vào ngày hôm trước.

Mạnh Thần Thông rất tức giận, y vội vàng đuổi theo một mạch đến đây thì gặp phải Mạnh Thần Thông giả!

Mạnh Thần Thông giả đương nhiên kinh hoảng, Cốc Chi Hoa cũng sợ đến nỗi hồn bay phách tán, nàng biết Mạnh Thần Thông đi tìm mình, làm sao còn dám chỉ mặt Mạnh Thần Thông giả?

Nhân lúc bên dưới ồn ào, Mạnh Thần Thông còn chưa phát giác, nàng lập tức len lén bỏ chạy!

Mạnh Thần Thông quát lớn: “Khốn kiếp, còn chưa lộ mặt thật?” rồi y vung tay nhanh như điện chớp, Mạnh Thần Thông giả ấy cũng rất lanh lẹ, ngay lập tức chạy qua hai cái bàn. Nhưng chòm râu giả đã bị

Mạnh Thần Thông giật trụi. Mạnh Thần Thông không muốn nhảy lên bàn đánh nhau, vì như thế sẽ mất thân phận, thế là tiện tay lại đánh ra một đòn Phách không chuông. Mạnh Thần Thông giả gờ cái bàn lên đỡ, bình một tiếng, cái bàn vỡ toang, y suýt nữa đã ngã xuống. Mạnh Thần Thông giả bóp nát một cái bát sứ ném về phía y, mảnh sứ bé như trủy thủ lướt qua mặt y. Chỉ nghe soạt một tiếng, té ra người ấy đã mang mặt nạ giả, mặt nạ bị vạch rách để lộ ra mặt thật, thì ra đó là một thiếu nữ. Mạnh Thần Thông chưng hửng rồi cười ha hả: “À nha đầu nhà ngươi dám giả mạo lão phu, hôm nay sao thoát khỏi tay ta?”

Nàng ta chính là Lệ Thắng Nam, vốn là nàng không muốn Cốc Chi Hoa gặp Kim Thế Di bởi vậy mới giả trò với Cốc Chi Hoa trên suốt quãng đường, ngày thứ nhất thì giả thành huynh trưởng của Cốc Chi Hoa, đặt phòng cho nàng. Ngày thứ hai thì giả thành Mạnh Thần Thông, nàng biết Cốc Chi Hoa sợ Mạnh Thần Thông, cho nên giả thành Mạnh Thần Thông để dọa Cốc Chi Hoa, nào ngờ Cốc Chi Hoa đã thấy sơ hở, vẫn tiếp tục đi về phía trước, và lại còn đi vào ban đêm. Lệ Thắng Nam không tính được hành trình của nàng, không thể nào thì triển được nguy kế trái lại đã lọt phía sau nàng.

Kể gởi thư cáo mật cho Bạch Lương Ký và hai người Tần, Cẩn cũng chính là Lệ Thắng Nam, nàng cố ý muốn mượn sức Bạch Lương Ký giữ chân Cốc Chi Hoa, ít nhất cũng tạo khó khăn cho nàng để nàng không đến Lao Sơn không đúng kỳ hẹn. Sau khi nàng bỏ thư cáo mật thì trở về khách sạn thăm dò, Lệ Thắng Nam lại không muốn hại mạng Cốc Chi Hoa, cho nên khi Cốc Chi Hoa gặp nguy nàng đã đổi ý ra tay tương cứu, sau đó mới thì triển nguy kế, nào ngờ nàng định ra tay thì lại bị quái khách dọa bỏ chạy.

Lệ Thắng Nam cứ nghĩ rằng Cốc Chi Hoa bị mấy tên võ quan ấy chặn lại thì sẽ lọt phía sau nàng, bởi vậy vừa đến trước mặt thì giả thành Mạnh Thần Thông để dọa Cốc Chi Hoa, không ngờ Cốc Chi Hoa đã đến trước, và lại lúc này còn gặp phải Mạnh Thần Thông thật.

Chiếc mặt nạ bị xé rách, nàng không thể nào né tránh được, thấy Mạnh Thần Thông cười ha hả bước dần tới từng bước thì Lệ Thắng Nam hoảng lên kêu lớn: “Mạnh lão quái, con gái của người đang ở đây, người có biết không? Người không mau tìm cô ta, cô ta sẽ bỏ đi mất”. Mạnh Thần Thông ngạc nhiên, Cơ Hiểu Phong chợt nói: “Sư phụ, con vừa nghe có người chạy trên mái ngói, không biết là ai?”

Mạnh Thần Thông kêu: “Người mau đuổi theo”. Lệ Thắng Nam nhân lúc y phân tâm thì bắt ngờ phóng ra một loại ám khí độc môn, chỉ nghe bốp một tiếng, từ trong tay Lệ Thắng Nam có một luồng khói mù tỏa ra, trong khói mù có vô số mai hoa châm phát ra tiếng kêu soạt soạt. Đó chính là ám khí độc môn độc vụ kim châm liệt diệp đạn. Lần trước gặp Mạnh Thần Thông, Lệ Thắng Nam cũng nhờ loại ám khí này mà thoát hiểm. Mạnh Thần Thông đã biết sự lợi hại của loại ám khí này cho nên cũng không dám ngăn cản.

Khói mù vừa bốc lên, y cũng phát ra một đòn Phách không chuông, kinh phong kêu lên vù vù, luồng khói mù lập tức bay ngược trở lại, Lệ Thắng Nam xoay người né tránh, vãn vụ kim châm liệt diệp đạn rơi trên quây, nổ bùm một tiếng, sổ sách trên quây bốc cháy phừng phừng, chỉ nghe tiếng soạt soạt không ngớt bên tai, mai hoa châm trong khói mù đều cắm trên quây. Lão chuông quây tái xanh mặt, chui xuống gầm quây kêu ầm lên: “Giết người phóng hỏa, mau cứu mạng!” Cơ Hiểu Phong sợ bị trúng châm cho nên phóng người ra cửa sổ, nhảy lên mái nhà, y đang định đuổi theo Cốc Chi Hoa, đứng chưa vững chân thì chợt nghe giọng nói lạnh lẽo vang lên bên tai: “Tên tiểu tặc nhà ngươi cút xuống cho ta”. Cơ Hiểu Phong được gọi là thiên hạ đệ nhất thần thủ, tai thính mắt tinh hơn người thường gấp mười lần, kẻ địch ở sau lưng y mà y lại chẳng hề phát hiện. Nói thì chậm, sự việc lúc đó diễn ra rất nhanh, y chưa kịp né tránh thì cảm thấy chân tê rần, thế là ngã cắm đầu xuống!

Diệt Pháp hòa thượng phóng vọt người lên, lại giọng nói lạnh lẽo lúc này quát: “Lão giặc trọc không giữ thanh quy nhà ngươi cũng ném đòn của ta”. Diệt Pháp đẩy hai chuông ra, trong chiều này có cả công lẫn thủ.

Chưởng thế của người ấy rất kỳ ảo, y vừa nhìn thấy rất rõ ràng, đó là một người đàn bà, nhưng đẩy hai chuông ra thì chẳng thấy bóng dáng của người ấy đâu nữa. Diệt Pháp hòa thượng kêu không xong, chợt thấy phía sau ót có tiếng gió, y quay người lại phát chuông thì nghe bốp một tiếng, té ra lại bị người ta tát cho một bạt tai, tựa như y đưa mặt cho người ta đánh đòn.

Lúc này Mạnh Thần Thông đã đuổi Lệ Thắng Nam ra tới góc tường, y vươn tay là có thể chụp được, chợt nghe tiếng kêu Cơ Hiểu Phong và Diệt Pháp thì Mạnh Thần Thông thất kinh, thâm nhủ: “Chả lẽ trong khách sạn có kẻ cường địch mai phục?” y vừa nghĩ như thế thì người đàn bà đã tới. Mạnh Thần Thông

quát lớn vận huyền công vào bàn tay đẩy chưởng ra, chỉ nghe âm một tiếng, bức tường đã bị chưởng phong của y đánh vỡ một lỗ lớn, bụi bốc lên che mắt y, lúc này y cũng chẳng thấy bóng dáng của Lệ Thắng Nam đâu nữa, chỉ nghe có tiếng đàn bà ở ngoài đường cười lạnh: “Chưởng lực thật mạnh, võ công như thế mà lại đi bắt nạt nữ nhi, không biết xấu hổ ư?” té ra người đàn bà ấy đã kéo Lệ Thắng Nam ra ngoài.

Đây là lần đầu tiên Mạnh Thần Thông gặp phải một kẻ kinh địch như thế, y lập tức nổi lòng háo thắng, lại đánh tiếp ra một chưởng phá vỡ bức tường, y nhảy ra ngoài quát: “Bà già kia hãy chậm bước, Mạnh Thần Thông này còn muốn lãnh giáo”. Người đàn bà ấy quay đầu lại, đột nhiên mắng: “Thật quá đáng, người gọi ta là gì?” lúc này Mạnh Thần Thông không nhìn rõ dung mạo của bà ta, tưởng rằng bà ta có công lực thâm hậu như thế đương nhiên là một bà già, nào ngờ đó là một thiếu phụ trung niên xinh đẹp, trên đầu còn có hai cái nút bướm bướm, trông nghiêng rất xinh đẹp. Mạnh Thần Thông lấy làm lạ, nhưng lại hơi buồn cười, thầm nhủ: “Tuy ta đã gọi người là bà già, nhưng người trang điểm như thế tức là đã giả mạo thiếu nữ, thật buồn cười!” thật ra người đàn bà này cũng đã luống tuổi, nhưng bà ta ghét nhất là người ta bảo mình già.

Mạnh Thần Thông nói: “Được, ta gọi bà một tiếng là tiểu thư, Mạnh Thần Thông này rất khâm phục thân pháp của bà, cho nên muốn thỉnh giáo bà”. Y hai lần báo danh tính, lời lẽ vừa bốn cột vừa khiêu khích, tưởng rằng đối phương sẽ động dung, nào ngờ thiếu phụ trung niên xinh đẹp ấy chẳng hề biết Mạnh Thần Thông là ai, thế là bà ta kiêu hãnh gật đầu rồi cười hì hì nói: “Người có khâm phục ta không? Người muốn mở rộng tầm nhìn một lần cũng được. Người hãy nhìn đây, chính là thân pháp này”.

Mạnh Thần Thông ngưng thần ứng chiến, nào ngờ bà ta lắc mình đột nhiên bay vọt ra mấy trượng. Mạnh Thần Thông kêu lên: “Sao, bà muốn chạy?” thiếu phụ kêu ồ một tiếng rồi nói: “Vây chẳng phải người muốn nhìn thân pháp của ta ư? Té ra người không phải có ý này, người muốn đánh nhau phải không?”

Mạnh Thần Thông chỉ đành nói: “Đúng thế, ta đang muốn lãnh giáo cao chiêu của bà”.

Thiếu phụ trung niên nói: “Người ăn nói chẳng mau mắn tí nào, ta cứ tưởng người là thực sự khâm phục ta, muốn học thân pháp này, để mai sau sử dụng trốn chạy. Té ra người đang nói vòng vo, tại sao người không nói thẳng ra là tìm ta đánh nhau?”

Mạnh Thần Thông chỉ đành nói thẳng: “Bà đã rõ, vậy chúng ta cứ đánh nhau ở đây”.

Diệt Pháp hòa thượng nói: “Bà ta là Phùng Lâm, tiểu di của Đường Hiểu Lan, mẹ của Lý Tâm Mai, năm xưa tề danh cùng Lữ Tứ Nương và Phùng Anh, trên giang hồ gọi là tam nữ hiệp. Ba mươi năm trước, có một lần tôi đem thư của sư phụ đến cho Niên đại tướng quân, từng gặp bà ta một lần ở Niên gia, lúc đó bà ta vẫn còn là một thiếu nữ mười bảy mười tám tuổi, giờ đã trải qua hơn ba mươi năm, bà ta vẫn giữ kiểu cách của thời thiếu nữ, vẫn lại hình như không hề già đi cho nên tôi mới nhận ra”. Mạnh Thần Thông cả kinh: “Bà ta chính là Phùng Lâm? Ồ, chả lẽ bà ta đã biết mình giam Lý Tâm Mai”. Mạnh Thần Thông tuy chẳng sợ trời chẳng sợ đất, nhưng lại e ngại phái Thiên Sơn, lòng thầm nhủ: “Từ lâu mình đã nghe trong tam nữ hiệp thì Lữ Tứ Nương có bản lĩnh cao nhất, rồi đến Phùng Anh, Phùng Lâm là người kém nhất, hai vợ chồng Phùng Anh ngang tài ngang sức nhau. Nay mình cũng chỉ có thể tương đương với Phùng Lâm, nếu bà ta nhờ vợ chồng Đường Hiểu Lan tìm vợ chồng mình trả thù thì mình hỏng bét”. Diệt Pháp hòa thượng định thần, nói: “Chắc chắn bà ta chưa biết mình làm khó Lý Tâm Mai”. Mạnh Thần Thông nói: “Ông nói đúng, nếu bà ta biết thì làm sao chịu để yên cho chúng ta như thế! Đương nhiên tôi cũng không sợ bà a, nhưng tôi chưa luyện Tu la âm sát công đến tầng thứ chín, chưa muốn đối địch với phái Thiên Sơn”. Diệt Pháp nói: “Hình như bà ta chỉ đi một mình, Đường Hiểu Lan là chưởng môn một phái, đâu có dễ dàng rời khỏi Thiên Sơn. Và lại vợ chồng Đường Hiểu Lan xưa nay rất nghiêm túc, nếu vợ chồng họ đến đây, quyết không để Phùng Lâm âm thầm bốn cột chúng ta”. Mạnh Thần Thông hơi định thần, nghĩ ngợi rồi nói: “Đúng thế, Đường Hiểu Lan tự xưng là danh môn chính phái, xưa nay rất nghiêm nghị, người trong võ lâm đều biết”.

Lúc này Cơ Hiểu Phong mới tập tễnh bước ra, Mạnh Thần Thông xem vết thương cho y, thấy ở gót chân trái của y dính một phiến lá, đó là công phu Trích diệp phi hoa, Mạnh Thần Thông tự thấy mình chưa đạt đến cảnh giới ấy thì càng không khỏi kinh hãi, thế rồi mới xoa bóp cho Cơ Hiểu Phong, bôi thuốc lên cho y, Cơ Hiểu Phong mới khỏi bị tàn phế.

Cơ Hiểu Phong xấu hổ nói: “Đệ tử vô dụng, vừa mới nhảy lên mái nhà đã bị bà ta đánh rơi xuống, đệ tử vẫn chưa nhận ra thiếu nữ vừa mới bỏ chạy là ai, nhưng hình như đó là đệ tử của Lữ Tứ Nương phái Mang

Sơn”. Mạnh Thần Thông nói: “Trong thiên hạ chỉ có vài người có được bản lĩnh như bà ta, người bị đả thương ta không trách người. Người hãy nghỉ ngơi một lát, lát nữa chúng ta sẽ lên đường”.

Mạnh Thần Thông tuy e ngại Phùng Lâm, nhưng nghĩ bụng bà ta chỉ có một mình, chỉ cần đề phòng hòa thượng giúp mình thì chắc chắn có thể đối phó được Phùng Lâm. Y đã đoán Cốc Chi Hoa chắc chắn đến Lao Sơn tìm Kim Thế Di, nay y đã đến được nơi này thì đương nhiên sẽ không ngừng lại. Vì thế đợi sau khi Cơ Hiếu Phong có thể tự đi được thì tiếp tục lên đường. Nhưng vì Phùng Lâm xuất hiện, trên đường đi có ba người đều cẩn thận, không dám nghênh ngang như trước nữa. Diệt Pháp hòa thượng tính không sai, Phùng Lâm quả thực rời khỏi Thiên Sơn một mình. Số là vì Chung Triễn, Võ Định Cầu đi lâu không về, bà ta đoán rằng họ vẫn chưa tìm ra Lý Tâm Mai, cho nên mới đích thân xuống núi.

Hôm ấy bà ta thấy Lê Thắng Nam cải trang thành Mạnh Thần Thông, đặt phòng cho Cốc Chi Hoa. Bà ta vừa nhìn thì đã biết Lê Thắng Nam cải trang. Bà ta xưa nay rất thích lo chuyện bao đồng, cũng rất thích đùa bỡn. Bà ta nghe Lê Thắng Nam nói chuyện với chương quý thì mới biết nàng đặt phòng cho một thiếu nữ, đương nhiên bà ta nghi ngờ. Phùng Lâm vì dò hỏi tin tức của con gái cho nên để ý đến các thiếu nữ đi lại trên giang hồ, vì thế mới ở lại trấn nhỏ ấy để xem Lê Thắng Nam muốn đối phó với thiếu nữ nào.

Chị em Phùng Lâm là bạn thân thiết nhất của Lữ Tứ Nương, sau khi Cốc Chi Hoa lên Mang Sơn không bao lâu thì có một lần Phùng Lâm đến thăm Lữ Tứ Nương, đã từng gặp Cốc Chi Hoa. Lúc ấy Cốc Chi Hoa còn nhỏ chưa đến mười tuổi, nhưng Phùng Lâm vẫn nhớ khuôn mặt của nàng. Đêm thứ hai Cốc Chi Hoa đến tiểu điểm nghỉ lại, quả nhiên đã rơi vào trong cạm bẫy của Lê Thắng Nam. Phùng Lâm nhận ra nàng rất ngạc nhiên, bà vốn muốn nhắc nhở Cốc Chi Hoa, nhưng lại đổi ý quyết định âm thầm theo dõi. Bà ta một nửa là vì tò mò, một nửa là vì ham vui, bà ta muốn biết xem thử Lê Thắng Nam lại giở trò gì, còn Cốc Chi Hoa có thể nhận ra hay không?

Kinh công của Phùng Lâm đã đạt đến cảnh giới đi không để lại dấu, Lê Thắng Nam và Cốc Chi Hoa chẳng hề phát giác. Bà ta cứ đi theo, thấy Lê Thắng Nam đùa bỡn Cốc Chi Hoa thì cảm thấy rất thú vị, bà ta không muốn phá “trò chơi này”, cho nên mới không ngăn cản Lê Thắng Nam. Nhưng bà ta cũng âm thầm bảo vệ cho Cốc Chi Hoa. Đêm ấy Cốc Chi Hoa gặp nguy trên núi chính là do bà ta âm thầm giúp đỡ, hù dọa bọn Côn Luân tử nhân và Tang Mộc Lão. Cũng chính bà ta dùng công phu Trích diệp phi hoa đả thương và hù dọa bọn Cẩn Thuần. Khi Lê Thắng Nam nhảy lên bức tường, bị bà ta bức một sợi tóc cho nên hoảng sợ bỏ chạy.

Đêm ấy bà thấy Lê Thắng Nam dùng thủ đoạn cáo mật để hãm hại Cốc Chi Hoa, cảm thấy trò chơi này cũng quá đà, vốn muốn định trừng phạt Lê Thắng Nam, sau đó thấy Lê Thắng Nam định ra cứu Cốc Chi Hoa, lại nghĩ nàng không đến nỗi quá xấu, bởi vậy khi Lê Thắng Nam gặp nguy, bà đã cứu nàng ra khỏi ma chướng của Mạnh Thần Thông. Lê Thắng Nam nhân lúc bà đánh nhau với Mạnh Thần Thông đã bỏ chạy. Cốc Chi Hoa thì nôn nóng muốn gặp Kim Thế Di cho nên ngày đêm lên đường, sáng hôm sau đã đến núi Lao Sơn. Lê Thắng Nam vì sợ Mạnh Thần Thông cho nên đi đường vòng, vả lại kinh công của nàng cũng kém Cốc Chi Hoa, vì thế mà đi sau Cốc Chi Hoa. Cốc Chi Hoa vừa đến chân núi Lao Sơn thì tìm nơi dừng bữa, đồng thời hỏi đường đến cung Thượng Thanh rồi lập tức lên núi. Nàng lên đến đỉnh núi thì trời đã tối, đứng từ xa nhìn có thể thấy sóng biển dập dềnh, lửa chài giăng giăng, chợt nhớ lại chỉ trong chớp lát nữa thôi có thể gặp được Kim Thế Di thì trong lòng càng phấn chấn. Sau mấy ngày mệt nhọc, cuối cùng nàng đã đến nơi.

Nàng đi một hồi thì thấy trên núi có một mảnh rừng tùng rậm rạp, ở nơi ấy có một ngôi chùa, Cốc Chi Hoa chậm rãi bước tới, lòng thì nôn nao, không biết gặp Kim Thế Di sẽ nói gì với chàng?

Nàng chưa nghĩ dứt thì chợt nghe có tiếng người thở dài, Cốc Chi Hoa giật thót tim, nàng đưa mắt nhìn ra xa chỉ thấy có một người đứng dựa lưng vào cây cổ tùng, đó chẳng phải Kim Thế Di thì là ai? Chàng thở dài tựa như trong lòng đang chất chứa rất nhiều tâm sự, có lẽ chàng vẫn chưa thấy nàng.

Cốc Chi Hoa thầm cười, nàng đi vòng qua một bên, khi đến gần thì mới khẽ gọi: “Thế Di”. Kim Thế Di giật mình, chưa kịp quay đầu đã kêu: “Lê cô nương, vẫn chưa đến kỳ hạn sao cô lại tới đây. Ôi chao, té ra là Cốc cô nương”. Lúc này chàng quay đầu lại mới nhận ra là Cốc Chi Hoa, bất giác chưng hửng. Vẻ mặt rất lúng túng.

Lúc này cội lòng Cốc Chi Hoa trĩu nặng, nàng lạnh nhạt nói: “Xin lỗi, tôi không biết huynh đã hẹn với Lê

Thắng Nam cô nương, đã quấy rầy huynh”.

Kim Thế Di định thần, vội vàng nói: “Cốc cô nương, cô đừng hiểu lầm, tôi mong cô đến đây còn không kịp. Cô đến đây có chuyện gì?” chàng cũng rất lấy làm lạ, sao Cốc Chi Hoa lại biết tên Lệ Thắng Nam? Không biết thế nào mà Cốc Chi Hoa chợt cảm thấy bẽ bàng, cả nàng cũng không biết mình đau lòng là vì Lý Tâm Mai hay là vì bản thân mình?

Kim Thế Di đã cho nàng biết chuyện Lý Tâm Mai, nhưng còn Lệ Thắng Nam thì sao? Kim Thế Di vẫn luôn giấu nàng. Trong khoảnh khắc này suy nghĩ của nàng đối với Kim Thế Di đã thay đổi hoàn toàn, trước đó nàng xem Kim Thế Di là tri kỷ, nhưng nay nghĩ lại thì cảm thấy những lời ngon tiếng ngọt trước đây của chàng tựa như giả dối!

Kim Thế Di thấy nàng im lặng thì ngẩn người, chàng chợt nắm tay nàng, nói: “Cốc cô nương, có phải cô nương trách tôi không?” Cốc Chi Hoa vùng tay ra, hờ hững nói: “Buồn cười, tôi nào có thể trách huynh, người muốn trách huynh có người khác đâu phải là tôi!”

Kim Thế Di nghe nàng nói thế thì vội vàng nói: “Có phải cô nương biết tin tức của Lý Tâm Mai không?” Cốc Chi Hoa nói: “Đúng thế. Tôi vốn đến đây báo tin vui cho huynh, giờ thì huynh không cần gặp cô ta nữa”. Kim Thế Di giật mình: “Lý Tâm Mai ở đâu? Cô nương hãy cho tôi biết. Tôi sẽ từ từ giải thích cho cô nương biết chuyện của Lệ Thắng Nam”.

Cốc Chi Hoa tránh ánh mắt của chàng, hờ hững nói: “Huynh giải thích để làm gì? Đáng tiếc là Tâm Mai muội muội vất công tìm huynh bấy nhiêu năm, thế nhưng lần này lại chẳng được gặp mặt”. Kim Thế Di nói: “Sao, cô nương đã gặp Tâm Mai? Cô nương có nói là tôi ở đây không?”

Cốc Chi Hoa nói: “Không phải là tôi không nói, nhưng cô ta không tin tôi, cô ta tin Lệ cô nương”. Kim Thế Di kêu lên: “Cái gì? Tâm Mai cũng gặp Lệ Thắng Nam, Lệ cô nương giỏi nhất là gạt người, chuyên thích nói dối, các người phải cẩn thận”.

Cốc Chi Hoa ngạc nhiên, thầm nhủ: “Nếu y thích Lệ Thắng Nam thì làm sao lại nói xấu nàng trước mặt mình?” nhưng nàng vẫn lạnh lùng nói: “Có phải cô ta thích gạt người hay không tôi không biết. Tôi chỉ biết là cô ta bảo với Tâm Mai muội muội, huynh đến Tô Châu gặp vợ chồng Trần Thiên Vũ, Tâm Mai muội muội tin lời cô ta nên cũng đến Tô Châu!”

Kim Thế Di giật mình, kêu lên: “Thật quá đáng, cô ta đã lừa Tâm Mai một lần, lần này lại thêm lần nữa. Được, tôi sẽ kể cho cô nương biết tôi đã quen cô ta như thế nào. Lần đó tôi đại náo Mạnh gia trang, quen biết với cô ta... có một chút ơn huệ đối với tôi, tôi... tôi...”. chàng chợt nhớ lại đã hứa với Lệ Thắng Nam là không tiết lộ thân thế của nàng, càng không thể cho người khác biết chuyện mình và nàng ra biển tìm bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh, tuy Kim Thế Di đang nổi giận nhưng nhớ đến lời thề của mình thì lại ấp úng không thể nói được nữa. Cốc Chi Hoa nói: “Sao huynh chẳng nói gì nữa?”

Kim Thế Di nói: Tôi đã hẹn với cô ta ở đây. Xin thứ tôi không tiện nói rõ. Chỉ mong... chỉ mong cô nương tin tôi. Lúc này tôi định giải thích với cô nương, giờ nghĩ lại giải thích cũng không dễ. Tôi chỉ có thể nói một câu, mong cô nương... cô nương tin tưởng tôi”.

Cốc Chi Hoa ầm ức nói: “Tôi là cái gì của huynh? Huynh là cái gì của tôi?”

Chúng ta vốn chẳng liên quan gì nhau, huynh giải thích với tôi làm gì? Huynh muốn tôi tin huynh để làm gì?” Kim Thế Di đứng thộn mặt ra, những lời của Cốc Chi Hoa như dùi bén đâm sâu vào tim chàng, chàng chợt ứa nước mắt nói: “Cốc cô nương, cô nương có biết lòng dạ của tôi không? Tuy chúng ta gần nhau không nhiều, nhưng tôi đã sớm coi cô nương là tri kỷ duy nhất trong đời. Tôi không cha không mẹ, cũng chẳng biết lai lịch của mình. Cô nương có cha mà cũng như không. Chúng ta đồng bệnh tương lân. Sự phụ của chúng ta lại có giao tình sâu nặng. Tôi khâm phục sự phụ của cô nương, cô nương cũng biết con người của tôi, cho nên vừa gặp mặt chúng ta như đã quen biết nhau từ trước. Chúng ta phải thương mến nhau, lẽ nào lại nghi ngờ lẫn nhau? Tôi chỉ coi Tâm Mai muội muội là em gái ruột, chả lẽ cô nương vẫn chưa hiểu lòng tôi hay sao? Trái tim tôi đã sớm trao về cho cô nương. Còn Lệ cô nương, tôi chỉ vì đáp trả ơn đức của cô ta, làm xong việc thì mỗi người đi mỗi ngã, chẳng liên quan gì nhau! Cô nương có tin tôi không? Cô nương còn chưa tin tôi sao? Được, tôi móc tim ra cho cô nương xem”. Nói rồi cầm cây gậy sắt kéo thanh kiếm bên trong cây gậy toan đâm vào tim!

Cốc Chi Hoa cả kinh, may mà nàng đứng trước mặt Kim Thế Di, cho nên vội vàng chụp tay chàng lại, đẩy cây kiếm ra, lặc giọng kêu lên: “Đừng như thế, sao lại làm thế?”

Kim Thế Di nói: “Cô nương không tin tôi, tôi đành móc tim ra cho cô nương xem”. Cốc Chi Hoa dứt kiếm của chàng vào gáy, bật cười nói: “Tôi đâu có bảo không tin huynh. Huynh móc tim ra cho tôi xem làm gì?”

Nói chưa xong thì Kim Thế Di đã chụp lấy đôi tay nàng, cười hớn hở: “Cốc cô nương, sao cô nương không nói sớm, suýt tí nữa hại tôi làm con ma hồ đồ”. Cốc Chi Hoa cười: “Huynh làm con ma hồ đồ cũng đáng kiếp. Đừng đùa nữa, tôi muốn nói chuyện với huynh”.

Kim Thế Di nói: “Được, tôi đang đợi đây”. Cốc Chi Hoa nói: “Lệ cô nương của huynh sắp đến...”. Kim Thế Di sầm mặt, cắt lời nàng: “Cô ta đến thì mặc cô ta!” Cốc Chi Hoa nói: “Không, huynh đã hẹn gặp cô ta ở đây. Sao lại mặc cô ta?”

Huynh biết không, Mạnh Thần Thông... Mạnh Thần Thông đang đuổi theo cô ta.

Đêm qua trong một khách sạn ở thành Tức Mặc, đệ tử của Mạnh... Mạnh Thần Thông thấy tôi, tôi phải trốn đến đây. Không biết Lệ cô nương có bị ông ta bắt hay chưa, ông ta... tôi biết ông ta sẽ không tha cho tôi, có lẽ cũng sắp đến. Huynh thấy tôi nên gặp hay tránh mặt ông ta? Tôi muốn tránh ông ta nhưng làm sao cứu Lệ cô nương?”

Cốc Chi Hoa tuy giận Lệ Thắng Nam đã gạt mình, nhưng nếu Lệ Thắng Nam rơi vào tay Mạnh Thần Thông thì nàng cũng không yên bụng.

Kim Thế Di nói: “Được, tôi đang muốn trả thù Mạnh Thần Thông”. Cốc Chi Hoa nói: “Diệt Pháp hòa thượng cũng đi cùng ông ta”. Kim Thế Di nghĩ ngợi, đây quả là một điều khó khăn, một mình Mạnh Thần Thông đã khó đối phó, lại thêm Diệt Pháp thì mình chắc chắn thất bại, Cốc Chi Hoa nói thế rõ ràng là không muốn gặp Mạnh Thần Thông, chàng cũng không thể nhờ nàng giúp đỡ.

Kim Thế Di đang đắn đo, chợt nghe tiếng gió lướt lên ở phía sau lưng, hình như có ám khí bắn tới, Kim Thế Di trở tay phát ra, quát rằng: “Mạnh lão tặc, ngươi ra đây”. Thật kỳ lạ, chàng vỗ ra chuông ấy nhưng chẳng hề nghe tiếng ám khí rơi xuống. Kim Thế Di giật mình, chợt thấy có một bóng đen từ trong rừng phóng vọt ra, Kim Thế Di vùng gậy lên, bóng đen ấy lộn người trên không trung, Kim Thế Di quát ra một gậy. Nhưng chỉ nghe soạt một tiếng, mặt của Kim Thế Di đã trúng một đòn. Đối phương chỉ sử dụng một cành cây nhưng lợi hại hơn cả roi mềm, lúc này trên mặt Kim Thế Di hiện ra một lần đỏ.

Kim Thế Di vừa kinh vừa giận, ngay lúc này bóng đen đã hạ xuống trước mặt chàng, mắng rằng: “Tên tiểu tử Kim Thế Di nhà ngươi thật là đồ vô dụng”.

Đó chính là: Hào khí xông mây cam chịu nhục, chỉ vì ái hận khó phân li.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi 20 sẽ rõ.

26. Nước Mắt Trông Xa Buồn Rười Rượi -đảo Hoang Phí Trước Đường Xa Xăm

Kim Thế Di vừa đánh ra một gậy thì chợt thấy tựa như sấm nổ giữa trời xanh khiến chàng hoảng hồn buồng gậy xuống. Té ra người đó chẳng phải ai khác mà chính là Phùng Lâm. Bà ta nấp trong rừng, nghe hết những lời hai người vừa mới nói. Bà ta thực sự giận Kim Thế Di, cho nên hái hai chiếc lá ném chàng, tiếp theo mới xuất hiện, nhưng lúc đầu Kim Thế Di lại tưởng là Mạnh Thần Thông. Chỉ nghe Phùng Lâm tiếp tục nói: “Hừ hừ, Kim Thế Di, ngươi hay lắm, ngươi hay lắm. Mẹ con ta đối xử với ngươi thế nào, té ra ngươi là một kẻ bạc tình, ngươi làm sao ăn nói với con gái ta?” bà ta càng mắng càng giận, cầm roi trên tay cứ đánh tới tấp, Kim Thế Di hoảng hốt giơ tay đỡ, lập tức mu bàn tay hiện ra một lần roi đỏ. Kim Thế Di kêu lên:

“Bá mẫu, tiểu diệt không bao giờ quen đại ơn đại đức của bá mẫu, nhưng chuyện nam nữ không thể đơn giản như thế, con chỉ coi Tâm Mai như em gái mà thôi...”. nói chưa dứt lời thì Phùng Lâm lại đánh tới một roi nữa, cả giận mắng rằng: “Ngươi còn muốn nói gì nữa? Ta không nghe, ta phải giết ngươi. Chẳng lẽ không ai thèm con gái của ta Ngươi tưởng ta ép ngươi đấy hử? Hừ, hừ, ta thật sự muốn giết ngươi!” Kim Thế Di vừa thẹn vừa giận, đứng xuôi tay nói: “Được, nếu bá mẫu không tha thứ, vậy cứ giết tiểu diệt. Tiểu diệt

chết đi thì càng tốt!” Cốc Chi Hoa thấy thế cũng cảm thấy ái ngại, kêu lên: “Bá mẫu, người có nhận ra con không?” Phùng Lâm liếc nhìn nàng rồi nói:

“Ta nhận ra người, chuyện này chẳng liên quan đến người, đều là do Kim Thế Di không tốt, người đi đi. Người cũng đã biết hắn là kẻ bạc tình, người còn lên tiếng giúp cho hắn?” Cốc Chi Hoa gặp phải bậc trưởng bối chẳng hiểu lý lẽ này thì rất âm ỉt, nàng bật khóc che mặt bỏ chạy.

Phùng Lâm đánh một hồi thì khắp người Kim Thế Di đều hằn lên vết đỏ, Kim Thế Di cố nén đau không kêu, thầm nhủ: “Bá mẫu đánh con chết thì càng tốt, để con khỏi có thêm nhiều phiền não nữa!” nhưng Phùng Lâm đánh một hồi thì lửa giận nguôi dần, chợt bà ta thở dài nói: “Con gái của ta thật đáng thương, có đánh chết người cũng chẳng ích gì!” rồi ném cành cây xuống liếc nhìn Kim Thế Di, xoay người bỏ đi chẳng thèm ngoái đầu lại.

Hai chân Kim Thế Di mỗi nhừ, toàn thân đau đớn, cảm giác đau khổ trong lòng chàng càng khó chịu hơn nhiều. Phùng Lâm bỏ đi, Cốc Chi Hoa cũng bỏ đi chỉ còn lại một mình chàng đứng ngầy người trước cung Thượng Thanh.

Sau khi Lý Tâm Mai chia tay với bọn Trần Thiên Vũ thì cũng vội vàng chạy đến Lao Sơn. Trần Thiên Vũ đã tặng cho nàng con ngựa Đại Uyển, con ngựa này chạy nhanh hơn ngựa thường cho nên Lý Tâm Mai tuy bị Lệ Thắng Nam gạt đã đi trễ năm sáu ngày nhưng vẫn tới được Lao Sơn trong cùng một ngày với Cốc Chi Hoa và Lệ Thắng Nam. Lý Tâm Mai gởi ngựa lại khách sạn, sáng sớm đã lên núi, khi Phùng Lâm đang đánh Kim Thế Di thì nàng đã ở dưới chân núi.

Ngay lúc này, nàng chợt nghe tiếng bước chân ở sau vọng tới, lúc đầu Lý Tâm Mai còn tưởng là đạo sĩ trên núi này, nàng không để ý, nhưng đột nhiên thấy những người này chạy rất nhanh, hình như không phải là kẻ tầm thường, nàng đang chợt dạ thì nghe có giọng nói già nua: “Đạo quán ở phía trên là cung Thượng Thanh, ồ, hình như có người đang đánh nhau, không biết có phải là Kim Thế Di hay không?”

Lý Tâm Mai kinh hãi, đó chính là giọng nói của Mạnh Thần Thông. Nàng lại nghe tiếp Diệt Pháp hòa thượng nói: “Được, chúng ta đi mau lên xem thử, đừng để Kim Thế Di chạy thoát”. Diệt Pháp hòa thượng nhớ tới mối thù, lần này y đi cùng Mạnh Thần Thông đương nhiên là có nguyên nhân khác, nhưng nguyên nhân chủ yếu là y muốn nhờ sức Mạnh Thần Thông để trả thù. Công lực của y hơi kém, tai mắt không minh mẫn bằng Mạnh Thần Thông, không thể nghe tiếng Phùng Lâm mắng Kim Thế Di. Mạnh Thần Thông đã nghe thấy, nhưng vì quá xa cho nên không nhận ra đó là Phùng Lâm.

Trong khoảnh khắc này, giọng nói của Mạnh Thần Thông và Diệt Pháp hòa thượng đã đến gần hơn, Lý Tâm Mai hoảng hồn chạy thụt mạng. Nếu nàng nấp lại thì đỡ hơn, bọn Mạnh Thần Thông đang vội lên núi, cũng chưa chắc để ý đến nàng, nàng vừa chạy thì Cơ Hiểu Phong đã kêu lên: “Sư phụ, phía trước có người!” Mạnh Thần Thông chạy lên sườn núi, thấy bóng dáng của Lý Tâm Mai thì cười ha hả: “Té ra là người, người chạy đằng nào cho thoát?” mấy ngày trước y mới gặp Phùng Lâm, nay lại gặp Lý Tâm Mai, cho nên sợ hai mẹ con họ gặp nhau, Lý Tâm Mai sẽ tiết lộ chuyện xấu của y, cho nên nổi sát cơ toan giết Lý Tâm Mai diệt khẩu. Sau khi Phùng Lâm đánh Kim Thế Di xong, trong lòng vừa giận vừa rầu rĩ, bà ta đang thẩn thờ đi xuống thì chợt thấy Lý Tâm Mai chạy tới, bà ta vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ kêu lên: “Tâm nhi!” Lý Tâm Mai ngã vào lòng mẹ, thở hổn hển không nói nên lời.

Phùng Lâm chợt thở dài, nói: “Tâm nhi, về thôi. Không cần lên cung Thượng Thanh nữa”. Lý Tâm Mai rất ngạc nhiên, thầm nhủ: “Sao mẹ lại biết mình lên cung Thượng Thanh?” nhưng truy binh ở phía sau mà chỉ kêu lên: “Mẹ, có người đuổi con!” Phùng Lâm cả giận: “Ai mà lớn gan dám bức hiếp con gái của ta?” nói chưa dứt lời thì thấy Mạnh Thần Thông đã chạy tới, phía sau là Cơ Hiểu Phong và Diệt Pháp hòa thượng.

Lý Tâm Mai chỉ Mạnh Thần Thông nói: “Chính là người này. Y rất xấu xa, y còn bắt nạt Cốc tỷ tỷ!” Phùng Lâm nói: “Được, con đứng ở đây chờ, đợi mẹ giết y cho hả giận cái đã. Tâm nhi, con phải nghe lời mẹ, không được bỏ đi”.

Mạnh Thần Thông chợt thấy Phùng Lâm thì giật mình, chưa kịp lên tiếng Phùng Lâm đã lao bổ tới như điện chớp, chẳng nói một lời giơ cành cây trong tay đánh tới.

Bà ta đang nổi nóng, cho nên đã thi triển toàn những chiêu sát thủ trong Thiên Sơn kiếm pháp. Mạnh

Thần Thông ý mình là thân Kim cương bất hoại, né tránh rất chậm chạp, chỉ nghe soạt một tiếng, trên vai đã trúng một roi.

Lần này bà ta ra tay mạnh hơn lúc nãy, chỉ thấy áo của Mạnh Thần Thông rất bướm, trên vai hằn lên một vết máu, dù y đã luyện Kim cương bất hoại nhưng cũng thấy đau nhói. Mạnh Thần Thông cả giận, hai chưởng đẩy ra vù một tiếng, lập tức đánh Phùng Lâm bay bổng lên không trung!

Lý Tâm Mai kêu lên thất thanh, Phùng Lâm lộn người trên không trung một vòng, nói: “Tâm nhi, đừng sợ. Con xem mẹ đánh nữa đây!” từ nhỏ Phùng Lâm đã ở Miêu Ưng đảo học thuật Niêu giảng phốc kích mới Tắt Thị Song Ưng, thân pháp quỷ dị có một không hai trên đời. Chỉ thấy bà ta vươn người trên không trung, vung cây roi đâm xuống bằng một chiêu Thiên ngoại lưu tinh, Mạnh Thần Thông vồ ra một chưởng, Phùng Lâm đang ở trên không trung, thế nhưng động thủ đối chiêu còn linh hoạt hơn cả trên đất bằng, chỉ nghe soạt một tiếng, tà áo của Mạnh Thần Thông lại bị đâm một lỗ, may mà lần này y đã phòng bị chứ nếu không đã bị bà ta đâm trúng huyệt đạo.

Vì thân pháp của Phùng Lâm quá nhanh, mà Mạnh Thần Thông chỉ mới luyện Tu la âm sát công đến tầng thứ bảy, vẫn chưa thể thu phát tùy tâm, khi vận dụng Tu la âm sát công thì phải vận công trong chốc lát, cho nên lúc ban đầu không khỏi thua thiệt. Lúc này đã qua hai chiêu, Mạnh Thần Thông mới chuẩn bị vận công, chân khí rải đầy toàn thân, Phùng Lâm vừa mới đứng vững thì đã đâm chiêu thứ ba tới, Mạnh Thần Thông quát lớn một tiếng, hai chưởng vung lên, khí hàn bốc lên, Phùng Lâm cảm thấy khí lạnh bao phủ khắp toàn thân, suýt nữa bị chưởng lực của y cuốn vào, may mà khinh công của bà ta là thiên hạ vô song, vừa cảm thấy không hay thì đã lách người ra tránh chưởng lực của Mạnh Thần Thông.

Lần này là giao phong chính diện, đương nhiên khác hẳn với lần giao thủ trong khách sạn. Hai bên đều dốc hết toàn lực, Mạnh Thần Thông cứ đánh ra hết chưởng này đến chưởng khác, khí lạnh tỏa ra trong khoảng một trượng vuông, Phùng Lâm tuy kiêu ngạo nhưng cũng không dám áp sát tới. May mà bà ta đã luyện được nội công của hai phái chính tà, cho nên dùng công phu luyện khí của Hồng giáo Tây Tạng hộ thân, cây roi trong tay thì đánh ra ít chiêu quỷ dị của Bạch phát ma nữ, còn khinh công thì lại dùng thuật Miêu ưng phốc kích. Mạnh Thần Thông dùng Tu la âm sát công đến tầng thứ bảy chẳng qua chỉ ngang sức với bà ta.

Diệt Pháp hòa thượng thấy Mạnh Thần Thông đã vững chân thì bớt sợ vài phần.

Nhưng y vẫn không dám tấn công Phùng Lâm, mà nhân cơ hội này đối phó với Lý Tâm Mai. Nào ngờ Phùng Lâm vừa thấy y vọt người lên thì đã biết dụng tâm của y, bà ta cười lạnh một tiếng, lập tức nhảy bổ tới sau lưng y.

Diệt Pháp hòa thượng vung cây thiền trượng ra kêu lên vù vù. Phùng Lâm điểm cây roi vào đầu trượng của y phóng vọt người lên, tránh được Mạnh Thần Thông rồi đứng từ phía sau vồ tới một chưởng. Chỉ nghe bốp một tiếng, té ra Diệt Pháp hòa thượng đánh một trượng thì chẳng thấy kẻ địch đâu, nhưng lại bị chưởng lực của Mạnh Thần Thông vồ trúng. Diệt Pháp hòa thượng không thu lại chưởng thế kịp, đánh trúng một tảng đá lớn bên cạnh, tảng đá vỡ vụn.

Mạnh Thần Thông kêu lên: “Diệt Pháp đại sư, thu thập mục già còn sợ gì đứa nhỏ chạy thoát!” Mạnh Thần Thông tuy là một ma đầu, nhưng rốt cuộc vẫn có thân phận của một bậc tôn sư võ học, y cảm thấy trước mặt Phùng Lâm mà ức hiếp con gái của bà ta chẳng phải là chuyện quang vinh gì, cho nên lời lúc nãy là có ý trách Diệt Pháp hòa thượng đã hiếp mềm sợ cứng.

Diệt Pháp hòa thượng đỏ mặt, gượng cười: “Đúng thế, chúng ta liên thủ giết mục yêu phụ rồi tính tiếp!” y thấy thân pháp của Phùng Lâm nhanh như điện chớp, y cũng biết trừ phi liên thủ với Mạnh Thần Thông mới có thể trừ được bà ta, nếu không đừng hòng bắt Lý Tâm Mai.

Mạnh Thần Thông được Diệt Pháp hòa thượng giúp sức, quả nhiên không bao lâu sau thì tình thế thay đổi, nhưng công phu của Phùng Lâm cũng kỳ dị vô cùng, bọn chúng muốn đánh bại Phùng Lâm cũng chẳng dễ.

Lại nói Kim Thế Di bị Phùng Lâm đánh một hồi, trong lòng buồn bã, thầm nhủ: “Giữa người với người thật khó đối xử nhau”. Vầng trăng đã lên quá ngọn cây, gió đang thổi tới khiến chàng thấy hơi lạnh. Chàng đang định xuống núi thì trong quán có một đạo sĩ bước ra, chậm rãi ngâm rằng: “Phiền não từ tâm mà ra, sao không tự mình quên tình?” Kim Thế Di chợt buông giọng cười: “Lỗ mũi trâu, đạo sĩ thôi, ông nói rất đúng, phiền não do tâm mà ra, sao không tự quên tình. Nhưng ta không muốn làm đạo sĩ như ông, ta phải

đi thôi!” đạo sĩ ấy kéo chàng, cười rằng: “Có thể tránh được phiền não chăng? Nào, ta hỏi ngươi, người đàn bà lúc nãy có phải là Phùng Lâm của phái Thiên Sơn không?” Kim Thế Di nói: “Đúng thế, người nhận ra bà ta ư?” đạo sĩ cười rằng: “À nha đầu đã mấy mươi tuổi mà vẫn chẳng hề đổi tính, được, để lát nữa ta sẽ đi nói với ả”. Kim Thế Di nói: “Ông cứ mặc kệ chuyện của tôi”. Rồi chàng vung tay chụp tới, nhưng nào ngờ đã chụp hụt, chỉ trong chớp mắt đạo sĩ ấy đã nhảy vọt ra đến hơn mười trượng, chạy vòng qua sườn núi. Kim Thế Di kêu ồ một tiếng, võ công của đạo sĩ này khiến chàng bất ngờ.

Té ra đạo sĩ già lúc nãy chính là người đứng đầu trong Quan Đông tứ hiệp danh tiếng lẫy lừng trên giang hồ vào năm mươi năm trước, đạo hiệu Huyền Phong, là nhân vật cùng một thời với Giang Nam thất hiệp, ông ta còn lớn tuổi hơn cả Lữ Tứ Nương, giờ đây đã gần tám mươi tuổi. Ba người còn lại trong Quan Đông tứ hiệp là Đà Lang Nguyệt thiên sư, Liễu Tiên Văn và Trần Huyền Bá đều đã qua đời, chỉ có ông ta còn sống, ông ta đã thu nhận hai tiểu đạo sĩ làm đồ đệ, ẩn cư ở cung Thượng Thanh hơn hai mươi năm nay. Vì ông ta nội công thâm hậu, lánh đời tu tập, xem qua chỉ như một ông già năm sáu mươi tuổi. Lao Sơn nằm giáp với Hoàng Hải, lần đầu tiên Kim Thế Di từ biển trở về đã từng nghỉ một đêm ở cung Thượng Thanh. Tuy Kim Thế Di quen ông ta từ trước nhưng không biết ông ta chính là Huyền Phong đạo trưởng.

Lần này chàng sắp ra biển, nhớ lại Huyền Phong là một đạo sĩ lánh đời thanh tu, chẳng liên quan gì với các nhân vật giang hồ, chắc cũng không làm lộ hành tung của chàng, bởi vậy mới lên cung Thượng Thanh tá túc để chuẩn bị ra biển. Không ngờ chàng đã chuẩn bị xong tất cả, Lệ Thắng Nam chưa đến mà Cốc Chi Hoa và Phùng Lâm lại tới. Còn Huyền Phong đạo trưởng cũng là một nhân vật từng có tiếng tăm lừng lẫy.

Kim Thế Di thầm nhủ: “Lão đạo sĩ này thích lo chuyện bao đồng, cứ mặc ông ta.

Dù sao mình cũng sắp đi. Lúc này chàng lại chán nản, muốn tránh khỏi cảnh phiền não cho sớm.

Đang suy nghĩ mông lung thì chợt thấy có một bóng đen chạy tới, Kim Thế Di nhìn lại thì lửa giận bốc cao, chàng buột miệng kêu lên: “Lệ Thắng Nam, cô hay lắm, hay lắm!” Lệ Thắng Nam cười khanh khách: “Ta có gì mà không hay? Thời hạn vẫn chưa tới mà ta đã đến đây, coi như là đã quan tâm ngươi lắm”. Kim Thế Di hừ một tiếng rồi nói: “Tại sao cô lại gạt Lý Tâm Mai?” Kim Thế Di trốn mắt nhìn nàng, nàng vẫn thản nhiên cười: “Kim Thế Di, ngươi mau quên thật, chẳng phải ngươi đã thua ta rồi đấy sao? Người đã cho ta bốn cột người ba lần mà không được nổi giận, đây là lần thứ hai, còn một lần nữa ngươi phải cẩn thận đấy!”

Kim Thế Di bị nàng chọc tức mà chẳng biết gì. Lệ Thắng Nam lại cười: “Đừng giận nữa, ai bảo ngươi đã hứa với ta? Người đã chuẩn bị thuyền xong chưa? Đi bây giờ hay vài ngày nữa? Mạnh Thần Thông và Diệt Pháp hòa thượng đang đuổi theo ta. Nếu ngươi không muốn có nhiều phiền toái thì hãy đi ngay bây giờ thôi!”

Kim Thế Di thở dài, nói: “Cô nương đúng là ma chướng trong đời tôi!” Lệ Thắng Nam cười nói: “Người cũng là ma chướng trong đời ta! Nếu không tại sao ta không chọn người khác mà chọn ngươi? Chẳng lẽ người đã hối hận?”

Kim Thế Di nghiêng rằng, lớn giọng nói: “Được, đi bây giờ cũng được, tôi có thể sớm ngày trả ơn cho cô nương”. Lệ Thắng Nam tiếp lời: “Sau đó thì có thể mặc ta, có đúng không?” Kim Thế Di bị nàng nói trúng tâm sự, cứng họng nghĩ bụng: “Suốt đời mình chỉ thích đùa bỡn với người khác, hôm nay đã gặp đối thủ, đúng là báo ứng”.

Lệ Thắng Nam dịu dàng nói: “Đi thì đi, ngươi còn muốn gì nữa? Đợi Cốc cô nương hay Lý muội muội của ngươi?” Kim Thế Di như bị dao nhọn đâm vào tim, chàng cầm cây gậy, nói: “Được, chúng ta đi thôi!” lúc này lòng chàng đầy nỗi ưu phiền, chàng cất tiếng hú dài rồi lớn giọng ngâm: “Đời người mấy lúc đã từng quên, giữ lại kiếp thừa để làm chi?...”. Lệ Thắng Nam cười rồi nói tiếp: “Núi tiên ngoài biển làm sao tới, không dễ trong lòng có bi ai!” Kim Thế Di vốn định ngâm một bài thơ như Lệ Thắng Nam đã tùy ý sửa hai câu sau, thế nhưng lại hợp với tâm cảnh của chàng lúc này, chàng bất giác giật mình, thầm nhủ: “Nếu đúng là núi tiên ngoài biển, chỉ y mình càng khó thoát khỏi tay nàng”. Nhưng chàng chẳng còn sự chọn lựa nào khác, chỉ đành đi theo Lệ Thắng Nam.

Lại nói Mạnh Thần Thông và Diệt Pháp liền thủ đánh Phùng Lâm, vừa mới chiếm được thượng phong thì nghe từ xa có tiếng bước chân vọng tới, ngẩng đầu lên nhìn thì thấy trên núi có một bóng đen. Mạnh Thần Thông giật mình thầm nhủ: “Chẳng lẽ là Kim Thế Di?” y vội vàng gia tăng chưởng lực, võ ba chưởng liền

tục về phía Phùng Lâm. Ba chưởng ấy dồn tới như sóng bể, dù Phùng Lâm công lực thâm hậu nhưng cũng thấy tựa như rơi vào một vòng xoáy, người bất đồ xoay theo chưởng lực của y mấy vòng.

Diệt Pháp hòa thượng thấy thế thì quát lớn một tiếng vung gậy tiến vào. Phùng Lâm cả giận nói: “Cả lão lừa trọc nhà ngươi cũng dám bắt nạt ta?” thế rồi bà ta cởi sợi dây đai phất tới, cuộn lấy thiền trượng của Diệt Pháp. Mạnh Thần Thông vỗ ra tiếp một chưởng vào bối tâm của bà ta, Phùng Lâm buông sợi dây ngậm vận công đẩy về phía trước, Diệt Pháp hòa thượng đang dùng lực giật lại trượng thì đột nhiên mất đà, suýt nữa cắm đầu xuống đất, may mà y hất cây trượng lên, hóa giải được luồng ám kinh của Phùng Lâm, rồi tiếp theo đánh ra một chiêu Vân long tam hiện. Trong khoảnh khắc nguy ngập, Phùng Lâm dùng thân pháp nhanh nhẹn tuyệt luân tránh tiếp một chưởng của Mạnh Thần Thông, sợi dây đai trên trượng của Diệt Pháp hòa thượng vẫn chưa buông ra. Bà ta xoay người, kéo sợi dây, cây thiền trượng của Diệt Pháp bị bà ta kéo sang một bên, Vân long tam hiện vốn là một chiêu ba thức, y vừa đánh ra thức thứ nhất thì hai thức còn lại không “hiện” được nữa.

Ngay lúc này, Huyền Phong đạo trưởng đã chạy đến nơi, cười ha hả: “Lâm nha đầu, có còn nhận ra lão đạo không?” Phùng Lâm nói: “Ồ, lão lỗ mũi trâu nhà ông vẫn còn sống, hai mươi năm qua ông nấp ở đâu thế?” Huyền Phong nói: “Lão đạo chưa muốn chết, lão đạo phải muốn xem bọn hậu bối các người.Ồ, Lâm nha đầu, người trông vẫn giống như ba mươi năm trước”.

Ngay lúc này, Huyền Phong đạo trưởng đã chạy đến nơi, cười ha hả: “Lâm nha đầu, có còn nhận ra lão đạo không?” Phùng Lâm nói: “Ồ, lão lỗ mũi trâu nhà ông vẫn còn sống, hai mươi năm qua ông nấp ở đâu thế?” Huyền Phong nói: “Lão đạo chưa muốn chết, lão đạo phải muốn xem bọn hậu bối các người.Ồ, Lâm nha đầu, người trông vẫn giống như ba mươi năm trước”.

Phùng Lâm nói chuyện có hơi phân tâm, suýt nữa bị trúng chưởng của Mạnh Thần Thông, vội vàng nói: “Đội tôi đuổi được mấy tên giặc thối này sẽ nói chuyện với ông”. Huyền Phong đạo trưởng bước tới một bước, nói: “Đã nhiều năm không gặp, vừa gặp thì người đã bận công việc!” Phùng Lâm nói: “Này, không cần ông phải giúp tôi!” Huyền Phong cười nói: “Ta chỉ nói chuyện với người, ai mà giúp người”. Ông ta vẫn thần nhiên cười nói, tựa như bên cạnh chẳng có ai.

Diệt Pháp thấy đó chẳng phải là Kim Thế Di, quát rằng: “Đạo sĩ thối ở đâu ra thế này, có muốn chết không?” Huyền Phong nói: “Lão đạo đã ngần này tuổi, đang chán sống đây!” đang nói thì lại bước tới hai bước nữa, trận kịch chiến đang diễn ra thì làm sao có chỗ cho ông ta bước vào, chỉ nghe vù một tiếng, Diệt Pháp hòa thượng đã đánh một trượng tới chặn lại. Huyền Phong nói: “Thật quá đáng, ta gặp lại cố nhân, người lại quấy rầy ta!” thế rồi vung cây phất trần cuộn lấy cây thiền trượng, dù Diệt Pháp có công lực thâm hậu cũng không thể di chuyển nửa bước. Huyền Phong không thêm để ý đến y, cười với Phùng Lâm rằng: “Lâm nha đầu, ta chẳng phải giúp người, nhưng tên giặc thối này đánh ta, nếu ta đánh y chết, há chẳng phải không thể nói chuyện được với người sao, đành chịu vậy, chỉ đành chặn y lại, người đừng trách ta!”

Mạnh Thần Thông thấy thế thì cả kinh, vỗ ra một chưởng, Huyền Phong kêu ồ một tiếng: “Trời đang ám áp thế này, sao đột nhiên lạnh đến thế!” rồi trở tay phất lại, Mạnh Thần Thông giật mình, chỉ cảm thấy chưởng lực của đối phương không hề mạnh mẽ, tựa như gió mùa xuân quét qua mặt khiến cho người ta mỗi một không thể khởi kinh được.

Phùng Lâm trách: “Ông làm như thế, tôi chẳng thể nào đánh nhau được nữa!” Huyền Phong nói: “Ta chưa hỏi tội người, trái lại người trách ta là sao?” Phùng Lâm nói: “Thật kỳ lạ, tôi đắc tội ông chỗ nào?” bà ta đang nói thì Mạnh Thần Thông lại bổ tới tiếp một chưởng, Huyền Phong nói: “Được, Lâm nha đầu, người đừng giận, ta sẽ để cho người đánh cho đã”. Phùng Lâm dùng thân pháp khinh công Di hình hoán vị tránh chính diện, trả lại một chiêu, chợt cảm thấy chưởng lực của Mạnh Thần Thông tựa như đã yếu đi mấy phần, đang định truy kích thì Huyền Phong chợt chặn trước mặt họ, cười hì hì: “Lâm nha đầu, người đừng cứ mãi đánh nhau không thêm nói chuyện với ta chứ”. Công phu của Phùng Lâm tuy cao nhưng gặp phải nhân vật thuộc hàng nhất lưu trong tà phái như Mạnh Thần Thông thì không thể phân tâm, bà ta tức giận dừng bước, nói: “Được, lão đạo sĩ, ông muốn gì thì nói mau”.

Huyền Phong nói: “Được, người nghe đây. Bây giờ ta sẽ hỏi tội người. Kim Thế Di là khách của ta, sao người lại đánh y trước mặt cửa nhà ta, có phải không nề mặt ta hay không?” Phùng Lâm nói: “Ồ, té ra tên tiểu tử ấy còn là khách của ông. Huyền Phong lão đạo, ông cứ mặc kệ chuyện này”. Huyền Phong nói:

“Lão đạo suốt đời thích lo chuyện bao đồng, huống chi chuyện này xảy ra trước cửa nhà ta, ta làm sao có thể mặc kệ được?”

Đang bị kẻ cường địch vây đánh mà Huyền Phong và Phùng Lâm vẫn cười nói như thường, hoàn toàn chẳng coi đối phương vào đâu, khi họ đang nói chuyện thì Diệt Pháp đã đánh tới hai trượng, Mạnh Thần Thông cũng phát ra hai chưởng. Huyền Phong đứng bên cạnh Phùng Lâm, ông ta không hề ra đòn, chỉ tiến lùi theo Phùng Lâm, nhưng khi ông ta cất tay giở chân thì đột nhiên phát ra một luồng lực đạo nhu hòa, hóa giải thể công mãnh liệt của đối phương. Thế là Phùng Lâm đương nhiên dễ chống đỡ hơn. Mạnh Thần Thông là một bậc đại hành gia võ học, lúc này đã biết Huyền Phong có nội công tinh thuần, hơn hẳn Phùng Lâm, may mà ông ta không trả đòn, chứ nếu không Tu la âm sát công của y cũng chẳng chống đỡ nổi.

Lý Tâm Mai đứng một bên, nghe Phùng Lâm nói như thế thì cả kinh, vội vàng nói: “Mẹ, tại sao mẹ lại đánh Kim Thế Di?” Phùng Lâm nói: “Tên tiểu tử ấy không tốt, đã chọc giận mẹ”. Lý Tâm Mai nói: “Sao mẹ bảo Thế Di ca là người không tốt?” Phùng Lâm nói: “Đánh xong trận này, mẹ sẽ từ từ kể cho con nghe”. Lúc này tiếng hú của Kim Thế Di vọng tới, Lý Tâm Mai kêu lên: “Ồ, y còn ở trên!” rồi nàng xoay người chạy lên đỉnh núi. Phùng Lâm kêu lên: “Tam nhi, trở lại!” Lý Tâm Mai không nghe, chạy càng nhanh hơn. Phùng Lâm kêu lên: “Con có nghe lời mẹ không? Mẹ không đánh nữa. Quay lại, quay lại!” rồi bà ta nhảy ra khỏi vòng đuổi theo con gái. Huyền Phong cười ha hả cũng chạy theo.

Mạnh Thần Thông nghe tiếng hú của Kim Thế Di thì cả kinh, nghĩ bụng nếu Kim Thế Di cũng đến đây, không cần đạo sĩ ra tay thì mình cũng thua chắc. Trong lúc căng thẳng Phùng Lâm lại đuổi theo con gái khiến y như trút được gánh nặng.

Phùng Lâm đuổi theo Lý Tâm Mai, dịu dàng nói: “Tam nhi, không cần tìm y nữa, hãy trở về đi!” Lý Tâm Mai nói: “Mẹ không cho con gặp y, con không về cùng mẹ”. Phùng Lâm nói: “Nha đầu ngốc, y... y đã có người khác, trong lòng đâu còn con nữa?” Lý Tâm Mai chùng hững, nàng chợt lớn giọng nói: “Không, con không tin!” Phùng Lâm cười khổ sở: “Con không tin lời mẹ?” Lý Tâm Mai nói: “Dù y thật sự thích người khác, con cũng phải hỏi cho rõ ràng”. Nàng miệng thì nói, chân thì chạy không ngừng.

Phùng Lâm thở dài, thầm nhủ: “Đứa trẻ này còn cố chấp hơn cả mình”. Bà biết không thể nào cản trở được, chỉ đành để mặc nàng. Khi lên đến đỉnh núi thì chỉ thấy trước cung Thượng Thanh im lặng như tờ, nào đâu hình bóng của Kim Thế Di? Lý Tâm Mai thất vọng đứng ngây người ra, Phùng Lâm rầu rĩ thấy con gái nói:

“Về thôi, y không chịu gặp con, con tìm cũng vô dụng”. Lý Tâm Mai lẩm bẩm: “Y thật sự đã thích người khác? Là ai? Là ai?” Phùng Lâm biết rõ tính tình của con gái, thầm nhủ: “Cứ nói cho nó biết để nó nản lòng. Đau đớn một lúc còn hơn khổ sở suốt đời”. Thế rồi mới nói: “E rằng người hấn thích không chỉ một. Nào là Cốc cô nương gì đó, lại còn có Lệ cô nương. Ta không biết y thực sự thích ai!” Lý Tâm Mai nói: “Cốc tỷ tỷ? Lệ cô nương?Ồ, đó chẳng phải Cốc Chi Hoa và Lệ Thắng Nam sao?” Phùng Lâm nói: “Đúng thế, Cốc Chi Hoa thì mẹ biết, ả là đệ tử quan môn của Lữ Tứ Nương.

Còn Lệ cô nương thì mẹ cũng gặp, hình như là Lệ Thắng Nam mà con vừa mới nói!” Lý Tâm Mai nói: “Mẹ, mẹ có nghe nhầm không?” Phùng Lâm nói: “Mẹ theo dõi hai người bọn họ, khi lên đến cung Thượng Thanh thì nghe Kim Thế Di thổ lộ với Cốc Chi Hoa. Thật buồn cười, lúc đầu y còn tưởng Cốc Chi Hoa là Lệ cô nương. Té ra y hẹn với Lệ cô nương ở đây”.

Lý Tâm Mai lẩm bẩm: “Y hẹn với Lệ Thắng Nam ở đây, ồ, con hiểu rồi!” Phùng Lâm nói: “Con hiểu rồi thì tốt!” Lý Tâm Mai nói: “Chuyện gì thế này, con chẳng hiểu gì cả!” Phùng Lâm sờ trán con gái, cũng chẳng thấy có gì khác lạ, bà ta thầm nhủ: “Sao lúc thì nó nói là hiểu, lúc thì bảo không hiểu?” bà ta nào biết, lần đầu Lý Tâm Mai bảo hiểu là ý muốn nói rằng đã biết Lệ Thắng Nam gạt nàng, lần thứ hai nàng bảo không hiểu mới thật sự là không hiểu.

Huyền Phong đạo trưởng chạy tới thở hổn hển, cười: “Hai mẹ con các người cãi nhau về Kim Thế Di phải không?” thực ra bản lĩnh khinh công của Huyền Phong đạo trưởng chẳng kém Phùng Lâm, nhưng ông ta cố ý chạy ở phía sau. Lý Tâm Mai chụp lấy ông ta, Phùng Lâm nói: “Mai nhi, con gặp Huyền Phong đạo trưởng thì phải gọi là đạo trưởng bá bá!” Lý Tâm Mai nói: “Đạo trưởng bá bá, người có biết Kim Thế Di đi đâu không?” Huyền Phong cười nói: “Mẹ của người đã đuổi y chạy, ta làm sao biết?” nhưng chợt thấy

Lý Tâm Mai sắp rơi nước mắt thì không nỡ đùa nữa, ông ta giả vờ nghĩ ngợi rồi nói: “Y nhờ thợ mộc đóng một chiếc thuyền ở gần đạo quán của ta, chắc là sắp ra biển”.

Lý Tâm Mai nghe thế thì lại tiếp tục chạy, Phùng Lâm kêu: “Tâm nhi!” Lý Tâm Mai nói: “Con phải gọi y trở về!” Phùng Lâm chỉ đành chạy theo con gái xuống núi, khi ra đến bờ biển chỉ thấy dưới ánh trăng mặt biển lặng như gương, nhìn xa thì vẫn còn thấy thấp thoáng một chấm đen ở giữa biển. Lý Tâm Mai kêu lên: “Thế Di ca ca, ca ca có nghe muội hay không?” Phùng Lâm ngửa mặt hú dài, rồi bà ta đề khí lên đàn điền, kêu lớn: “Kim Thế Di, trở lại đây!” Phùng Lâm thì triển nội công thượng thừa Truyền âm nhập mật, trên mặt biển ít nhất có thể truyền đi hơn mười dặm, nhưng chẳng thấy con thuyền quay lại, một hồi sau chấm đen cũng biến mất. Lý Tâm Mai

đứng nhìn ra biển thần thờ, lòng đau như cắt lệ tuôn trào.

Thực ra Kim Thế Di đã nghe được tiếng gọi của Phùng Lâm, nhưng đáng tiếc chàng không nghe tiếng của Lý Tâm Mai. Chàng tưởng Lý Tâm Mai đã đến Tô Châu, chàng vốn muốn tránh mặt Phùng Lâm, cho nên chàng đã vội vàng căng buồm lên khiến thuyền càng chạy nhanh hơn.

Lệ Thắng Nam mỉm cười, nói: “Người đàn bà ấy là ai?” Kim Thế Di lạnh lùng nói: “Là Phùng Lâm của phái Thiên Sơn”. Lệ Thắng Nam cười rằng: “Ồ, té ra là mẹ của Lý Tâm Mai, mẹ vợ gọi con rể, tại sao huynh không trả lời?” Kim Thế Di tức giận nói: “Cô nương lại nói vớ vẩn gì thế?” Kim Thế Di bị nàng ép cùng ra biển, cho nên vẫn cứ lạnh lùng với nàng. Lệ Thắng Nam vẫn mặc kệ, một hồi sau nàng chợt nghiêm túc nói: “Kim Thế Di, ngươi có nghe câu cùng thuyền giúp nhau hay chưa?”

Kim Thế Di nói: “Thế nào?” Lệ Thắng Nam bật cười khúc khích: “Người biết câu này thì tốt, người cứ thích làm cho ta không vui, nhưng nay chúng ta đã ngồi cùng một con thuyền!” Kim Thế Di cũng đành chịu, nghĩ bụng biển trời mênh mông, không biết lúc nào mới tìm được hòn đảo kỳ lạ kia, nhưng cũng không thể suốt ngày chẳng nói chẳng cười, cứ mãi lạnh nhạt với nàng. Cho nên chàng đã bứt bực bội vài phần, nói: “Tôi vốn chẳng làm gì cô nương cả, chỉ vì cô nương thích đùa bỡ mà thôi”. Lệ Thắng Nam cười: “Chẳng qua ta chỉ bắt chước người mà thôi!” Kim Thế Di giở khóc giở cười, nhớ lại mình đã trêu chọc nhiều người, nay quả là đã bị báo ứng. Lệ Thắng Nam thông minh hoạt bát, quả đúng là một đóa hoa biết nói biết cười, Kim Thế Di cùng nàng đi giữa biển khơi, trái lại không cảm thấy hiu quạnh. Con thuyền của Kim Thế Di không lớn lắm, nhưng được đóng bằng loại gỗ thượng đẳng cho nên rất rắn chắc, tốc độ cũng nhanh hơn thuyền bình thường. Chàng đã tích trữ lương thực và củi đốt cho cả hai tháng, dù thiếu thực phẩm tươi sống, Lệ Thắng Nam cũng có thể tự câu cá, nàng nấu ăn cũng rất ngon, mỗi ngày đều thổi cơm giặt đồ cho Kim Thế Di, ngày nào Kim Thế Di cũng được ăn nhiều món ngon. Đi được vài ngày thì Kim Thế Di tuy chưa có thiện cảm với nàng, nhưng ít nhất cũng bớt ác cảm với nàng!

Đi trên biển chẳng có chuyện gì làm, Kim Thế Di kể cho nàng nghe những chuyện lạ trên võ lâm, Lệ Thắng Nam cũng kể lại bí mật của gia đình mình. Khi nói về chuyện hai trăm năm trước, hình như nàng rất lấy làm kiêu hãnh, Kim Thế Di thầm lo, nhủ bụng: “Nếu nàng tìm được bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh, ngoài chuyện trả thù, có lẽ nào sẽ trở thành một ma đầu? Nhưng Kim Thế Di đã hứa với nàng cho nên không thể hối hận.

Còn có một điều chàng vẫn chưa hiểu, theo Lệ Thắng Nam nói, sau khi Kiều Bắc Minh ra biển, tổ tiên của nàng là Lệ Kháng Thiên ẩn cư ở chốn núi rừng, vậy Lệ Thắng Nam làm sao biết Kiều Bắc Minh đã luyện thành võ công tuyệt đỉnh chính tà hợp nhất, vượt hẳn tiền nhân? Kim Thế Di đã từng thử hỏi nàng, nhưng Lệ Thắng Nam rất khôn khéo né tránh.

Mấy ngày đầu sóng yên biển lặng, con thuyền đi rất vững vàng, Lệ Thắng Nam cũng thường đứng trên đầu thuyền ngắm cảnh biển. Đến trưa ngày thứ năm, Lệ Thắng Nam đang câu cá trên đầu thuyền thì chợt thấy cá phóng người lên khỏi mặt biển, có một con cá phóng mình lên nhả ra một bầy cá đen như mực... Lệ Thắng Nam đang định gọi Kim Thế Di ra nhìn, chợt con thuyền chao đảo. Kim Thế Di kêu: “Mau vào khoang!” nói chưa dứt thì chợt nghe biển gầm như sấm, sóng lớn dâng cao ập vào đầu thuyền, Lệ Thắng Nam hoảng sợ đến nỗi đứng cứng đờ ra. Kim Thế Di tóm lấy nàng kéo vào, lúc này quần áo Lệ Thắng Nam ướt đẫm nước biển, chỉ thấy Kim Thế Di mặt mũi bàng hoàng, lẩm bầm: “Sắc trời đang tốt, tại sao đột nhiên biển động?” Lệ Thắng Nam hỏi: “Biển động là gì?” Kim Thế Di nói: “Tức là đáy biển bị chấn động, sóng biển cuộn lên. Lúc này không có giông bão, chả lẽ núi lửa ở đâu đó đã phát nổ trước thời hạn?” Lệ Thắng Nam nói: “Ồ, huynh biết núi lửa trên hải đảo sẽ phát nổ khi nào ư? Huynh bảo phát nổ trước thời hạn là sao?”

nói chưa dứt lời thì một cơn sóng lớn đã ập vào khoang thuyền, con thuyền nhỏ bị sóng ném lên rồi dập xuống, Lệ Thắng Nam chưa bao giờ trải qua sóng gió, nàng chỉ cảm thấy mắt hoa lên, nàng vội vàng nằm bẹp xuống khoang thuyền, hai tay ôm chặt lấy một bao gạo. Con thuyền nhỏ trôi sụp trên sóng, lục phủ ngũ tạng của Lệ Thắng Nam như lộn lên, bao nhiêu thức ăn đều nôn ra.

Từng cơn sóng cứ đập vào đầu thuyền, Kim Thế Di cũng ướt như con chuột lột.

May mà chàng đã quen với sóng gió, lập tức chém dứt cột buồm, hạ buồm xuống giữ yên bánh lái. Chàng một liên dùng Thiên cân trụ giữ thân thuyền, trên thuyền nhỏ xoay mấy vòng trong vòng xoáy, cuối cùng đã thoát hiểm. Nhưng thân thuyền đã nứt vài nơi, Kim Thế Di chỉ đành lấy mười mấy bao gạo chặn lại sau đó mới đỡ Lệ Thắng Nam ngồi dậy.

Lệ Thắng Nam rên rỉ: “Nếu biết sóng gió ghê gớm thế này, tôi chẳng cần bí kíp võ công gì cả”. Nàng ngẩng đầu nhìn lên chỉ thấy Kim Thế Di toe toét cười, tuy người ướt đầm nhưng trông rất vui sướng. Lệ Thắng Nam trách: “Ta sắp chết đến nơi mà ngươi vui đến thế!” Kim Thế Di cười rằng: “Cô nương chết chưa được đâu, hãy nằm nghỉ ngơi một lát, để tôi tìm thuốc cho cô nương. Cô nương biết tại sao tôi vui không?” Lệ Thắng Nam nói: “Ta làm sao biết ngươi có ý đồ xấu xa gì?” Kim Thế Di cả cười: “Ta vốn chẳng phải người tốt nhưng lần này thì có ý đồ tốt. Cô nương không thấy sao, nước biển rất lạnh”. Lệ Thắng Nam nói: “Nước biển không lạnh thì chả lẽ là nóng?” Kim Thế Di nói: “Nếu có núi lửa phát nổ, nước biển phải lạnh mới đúng. Lúc này ta đã đoán nhầm. Núi lửa không nổ. Biển động lần này có lẽ là do địa chấn, nhưng không mạnh lắm”. Nói đến đây thì chàng chợt lộ vẻ lo lắng, lẩm bẩm: “Tại sao địa chấn? Chả lẽ đó là điềm báo núi lửa sắp nổ?” Lệ Thắng Nam nén không được nói: “Này, ngươi bảo núi lửa nổ, rốt cuộc có chuyện ấy hay không?”

Kim Thế Di chợt nghiêm mặt, trịnh trọng nói: “Cô nương có sợ chết không? Nếu cô nương sợ chết thì tôi sẽ sửa thuyền rồi đưa cô nương trở về, tôi sẽ một mình ra biển”. Lệ Thắng Nam tuy cảm thấy sóng gió trên biển thật khó chịu, nhưng nàng rời khỏi Kim Thế Di có nghĩa là tia hy vọng lấy được bí kíp võ công không còn nữa, đương nhiên nàng không chịu, thế rồi mới đáp rằng: “Dù có thuyền vỡ người mất, ta chết người chắc cũng không sống được, ta sợ gì?” Kim Thế Di nói: “Chưa hẳn là vì sóng lớn dập thuyền, ví như lúc này tôi phải liều mạng, cô nương có chịu theo tôi không?” Lệ Thắng Nam nói: “Ngươi làm được thì ta cũng làm được, đi tìm bí kíp của Kiều Bắc Minh vốn đã là chuyện mạo hiểm”. Kim Thế Di nói: “Được, cô nương đừng hỏi chuyện núi lửa nữa, đến lúc đó cô nương sẽ tự biết”. Lệ Thắng Nam thầm nhủ: “Hòn đảo trong bức tranh có một núi lửa, có phải là ngọn núi lửa mà Kim Thế Di đã nói? Nhưng y vẫn chưa đến hòn đảo ấy, sao y lại biết thời gian núi lửa phát nổ Kim Thế Di đợi nàng thay áo xong thì lấy thuốc cho nàng uống, không lâu thì Lệ Thắng Nam chìm vào giấc ngủ. Sáng hôm sau thức dậy, nàng ra đầu thuyền thì thấy đất liền ở phía xa.

Gió biển thổi tới nóng bức đến khó chịu. Lệ Thắng Nam thất kinh, cao giọng kêu: “Thế Di, Thế Di!” nàng quay đầu lại chỉ thấy Kim Thế Di đứng phía sau lưng, cười hì hì hỏi: “Chuyện gì mà lo sợ đến thế?” Lệ Thắng Nam nói: “Thời tiết hôm nay thật lạ, mới sáng sớm mà sao lại nóng như thế? Chúng ta đến đâu thế?” Kim Thế Di nói: “Đợi một lát nữa sẽ nóng hơn!” con thuyền xuôi gió phóng như bay. Một hồi sau hai người có thể nhìn rõ hòn đảo chơ vơ giữa biển khơi, trông rất giống trong bức tranh, trong màu xanh um có một dải màu đỏ đậm, đó là một hòn núi trên hải đảo, trên núi toàn là hồng nham, khí trời quả nhiên càng lúc càng nóng, Lệ Thắng Nam đổ mồ hôi như tắm, nàng kêu lên: “Nơi quái quỷ gì thế này? Hãy mau dong thuyền đi nơi khác!” Kim Thế Di lại kéo mặt đón gió của cánh buồm hướng về phía hải đảo cho thuyền tiếp tục chạy tới. Lệ Thắng Nam thầm nhủ: “Chả lẽ đây là hải đảo của Kiều Bắc Minh, nóng như thế này e rằng trên đảo có núi lửa”. Nghĩ chưa dứt thì chợt nghe Kim Thế Di cười nói: “Đây là quê hương của ta, là một nơi rất tốt, sao cô nương lại nguyên rủa?” Lệ Thắng Nam ngạc nhiên nói: “Ngươi lớn lên trên hải đảo này? Làm sao ngươi chịu nổi khí hậu ở đây?” Kim Thế Di nói: “Đúng thế, tôi đã sống trên hòn đảo này mười ba năm, trước kia khí hậu không nóng như thế này. Dù thế nào đi nữa tôi cũng phải quay trở về thăm quê hương. Cô nương có muốn làm khách của tôi không?” Lệ Thắng Nam thật sự chẳng muốn dừng lại ở đây, nhưng Kim Thế Di kiên quyết đòi về nhà, nàng cũng chỉ đành theo chàng lên bờ.

Cát trên bãi biển nóng như hỏa nham, chân Lệ Thắng Nam đã bỏng rát, Kim Thế Di phải đỡ nàng đi, Lệ Thắng Nam chỉ cảm thấy lằng lằng trong lòng chứ không thấy nóng nữa.

Gió biển mang tới mùi thơm nồng nặc, đi đến hết bãi biển, Lệ Thắng Nam nhìn lên thì đột nhiên cả kinh,

lạc giọng kêu lên: “Rắn, rắn!” phía trước mặt là một hàng cây, trên cây toàn là rắn. Hàng cây này cũng rất quái lạ, cành cây cong cong như hình thân rắn, trên cây toàn là loại trường xà đang nhướn mắt nhìn, cả thân cây tựa như được kết bằng thân rắn. Mùi hương thơm nồng nặc ấy phát ra từ cái cây quái lạ này.

Kim Thế Di hú dài một tiếng, bầy rắn trên cây phóng tới như tên bắn, Lệ Thắng Nam sợ đến nỗi hồn bay phách tán, nằng vung tay định ném mai hoa châm, Kim Thế Di chợt điểm nhẹ vào hõ khẩu của nàng, nắm mai hoa châm đều bắn lên không trung. Kim Thế Di cười nói: “Đúng là hảo bằng hữu của tôi, có tôi ở đây, chúng sẽ không cắn cô. Nếu cô đã thương chúng, tôi cũng không thể làm bảo tiêu cho cô”. Chỉ thấy bầy rắn độc vây quanh Kim Thế Di ngóc đầu lên phát ra tiếng kêu xì xì, tựa như chào đón người bạn cũ. Kim Thế Di cười rằng: “Đa tạ các ngươi không quên ta!” rồi chàng nắm tay Lệ Thắng Nam bước ra khỏi bầy rắn, bầy rắn rẽ ra hai bên để cho họ bước qua rồi trườn ở phía sau, lúc này Lệ Thắng Nam đều bủn rủn tay chân, phải dựa sát vào người Kim Thế Di, sau đó thấy bầy rắn độc không cắn mình thì nàng mới yên lòng.

Đó chính là:

Rắn độc trên đảo đón chủ cũ, lại khiến ma nữ động kinh tâm.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi 21 sẽ rõ.

27. Muốn Thoát Tai Hoạ Bầy Lương Sách- Chỉ Mong Đồng Lòng Trừ Hiểm Nguy

Kim Thế Di dắt Lệ Thắng Nam vào giữa đảo, Lệ Thắng Nam không còn sợ rắn độc nữa, nhưng nàng cảm thấy nóng bức đến ngộp thở. Trên đảo tuy có nhiều cây cối nhưng đều trụi lá, có cây chỉ trơ cành khẳng khiu, tựa như vừa mới trải qua một trận hỏa hoạn. Nhưng những cây có cành hình rắn thì có lá có hoa trông rất xum xuê, chỉ là mùi thơm tỏa ra trên cây này khiến Lệ Thắng Nam không quen, nàng hít vào thì hơi chóng mặt, nhưng cũng chỉ đành chịu. Kim Thế Di cười nói: “Cô nương đừng sợ, đây gọi là cây ma phong, là thánh dược trị bệnh ma phong”. Lệ Thắng Nam kêu lên: “Cây ma phong, thật đáng sợ!” Kim Thế Di lạnh lùng nói: “Sư phụ của tôi là một đại ma phong, may mà đến Xà đảo, ăn lá ma phong nên mới khỏi hẳn. Cây ma phong và Xà đảo là do sư phụ tôi đặt tên”.

Bà già mặt xanh tức giận nói: “Tên tiểu tử cuồng ngạo”. Nói xong thì tháo sợi dây màu đỏ vung tới, lập tức cuộn thành một đường cầu vòng giữa không trung, quét tới eo Kim Thế Di.

Bà ta vung sợi dây màu đỏ tựa như cây roi mềm, Kim Thế Di vung tay tóm lấy nhưng ngón tay của chàng vừa chạm vào thì sợi dây lệch qua một bên, xoay thành một vòng tròn có mang theo kinh phong, đâm vào hai mắt của Kim Thế Di, Kim Thế Di không khỏi lạnh mình, thẳm nhủ: “Mụ yêu phụ này đã luyện sợi dây cho đến cương nhu tương tế, chả trách nào mụ lại huênh hoang như thế”.

Té ra bà già mặt xanh chính là Tang Thanh Nương, em gái của Tang Mộc Lão, chồng của mụ ta là Vân Linh tử chương môn phái Linh Sơn. Hai mươi năm trước khi hai vợ chồng nhà này còn ở Tây Tạng đã từng tử thi nhiều lần với Đường Kinh Thiên, có một lần Đường Kinh Thiên và Băng Xuyên thiên nữ đã liên thủ đánh bại bọn họ.

Vì vậy cả hai vợ chồng trốn tránh nhiều năm. Tang Thanh Nương luyện loại nhu công của Mật Tông Tây Tạng, bản lĩnh còn hơn cả tỷ tỷ của mình.

Lần trước Tang Mộc Lão và Côn Luân tấn nhân thua Kim Thế Di ở huyện Đông Bình, sau đó lại biết Tang Linh thượng nhân đã chết, bọn họ đoán bức tranh trên người Tang Linh thượng nhân đã rơi vào tay Kim Thế Di hoặc Cốc Chi Hoa, cho nên vẫn để ý tìm hai người Kim, Cốc, Tang Mộc Lão còn mời em gái và em rể của mình xuống núi, theo Cốc Chi Hoa cho đến Lao Sơn. Cốc Chi Hoa đã bị Tang Mộc Lão và Côn Luân tấn nhân phục kích giữa đường, may mà Phùng Lâm giải cứu.

Vì Phùng Lâm đã xuất hiện cho nên bọn chúng không dám lộ mặt công khai, sau đó mới âm thầm theo dõi thì biết Lệ Thắng Nam cùng Kim Thế Di ra biển, hôm sau bọn chúng cũng cướp một con thuyền đuổi theo. Nhưng cả bọn lại không biết Kim Thế Di đi biển, trên thuyền tuy có thủy thủ, nhưng họ lại không chịu nghe lời bọn chúng. Bọn chúng ra biển được bảy ngày thì gặp phải một trận gió lớn, bọn thủy thủ kia buông tay chèo nhảy xuống biển. Thuyền của chúng lại bị sóng lớn vùi dập, trôi lênh đênh hai ngày hai

đêm, suýt tý nữa đã làm mồi cho cá, may mà một trận gió lớn đã thổi cả bọn đến Xà đảo. Con thuyền của bọn chúng đã hư hỏng hoàn toàn, không thể sử dụng. bọn chúng cũng phát hiện con thuyền của Kim Thế Di, nhưng không biết đó là của chàng, chúng hy vọng có thể gặp một đám hải khách để cướp thủy thủ và lương thực, vì thế mới lên bờ tìm kiếm, không ngờ lại gặp phải Kim Thế Di.

Tang Thanh Nương cậy võ công cao cường, lao tới tấn công Kim Thế Di trước tiên. Lúc đầu chàng thấy mục ta chỉ sử dụng một sợi dây đai, chàng không muốn chiếm phần hơn nên không dùng gậy, qua mấy chiêu thì Kim Thế Di thấy không đoạt được dây đai của mục mới không khách sáo nữa bởi vậy mới vùng gậy trả đòn!

Gậy ấy đánh ra tựa như có sấm sét, Tang Thanh Nương không ngờ công lực của Kim Thế Di lại thâm hậu đến thế cho nên hoảng hồn thối lui. Mục ta giỏi lấy nhu khắc cương, nhưng vẫn chưa luyện đến cảnh giới đệ nhất lưu, làm sao dám tiếp đòn đánh cương mãnh của Kim Thế Di. Vân Linh Tử thấy không ổn thì rút ra đôi phan quan bút phóng lên giúp cho vợ. Kim Thế Di quát một tiếng, đánh ra một chiêu Lôi điện giao oanh, cây gậy sắt chỉ đông đánh tây, chỉ nam đánh bắc. Đôi bút của Vân Linh Tử gõ lên cây gậy của chàng, y định thừa cơ điểm vào huyệt quan nguyên trên cổ tay của Kim Thế Di. Nào ngờ bút của y vừa chạm gậy thì suýt nữa y bị lực phản chấn của cây gậy đánh rơi. May sao Vân Linh Tử lâm nguy không loạn, y xoay một vòng hóa giải lực phản chấn mãnh liệt của Kim Thế Di.

Kim Thế Di hừ một tiếng rồi buông giọng cười: “Té ra chưởng môn của phái Linh Sơn cũng đến, đúng là nghe danh không bằng gặp mặt, thấy mặt còn hơn nghe danh”. Vân Linh Tử nghe câu này có ý mỉa mai thì mặt đỏ ửng, quát lớn: “Kim Thế Di chớ cuồng vọng, hãy tiếp thêm một chiêu của ta!” rồi hai cây bút múa tít đâm tới, bút trái điểm vào bẫy huyệt đạo trên mạch nhâm của chàng, bút phải điểm vào bẫy huyệt đạo trên mạch đốc của chàng, thủ pháp nhanh, khéo, dữ, chính xác vô cùng.

Tang Thanh Nương cũng lập tức phát sợi đai chặn đường rút lui của Kim Thế Di. Hai vợ chồng nhà này phối hợp đã quen, đó là một tuyệt chiêu lấy nhu khắc cương đặc ý nhất của bọn chúng, bọn chúng liệu rằng Kim Thế Di chắc chắn sẽ ngã người xuống để né tránh, Tang Thanh Nương sẽ vùng sợi dây quần lấy chân của chàng giở lên.

Nào ngờ Kim Thế Di lách người, không lui mà tiến tới, cười ha ha rằng: “Cuối cùng các ngươi cũng đã giở tuyệt chiêu ra, ta sẽ cho các ngươi thấy”. Thế rồi năm ngón tay trái búng mạnh, trong khoảnh khắc đã liên tục điểm vào năm đại huyệt tướng đài, mệnh môn, huyền khu, dương bạch, ủy trung của đối phương. Thủ pháp điểm huyệt của Kim Thế Di là do Độc Long tôn giả truyền lại, kỳ diệu vô cùng, tuy chàng điểm ít hơn Vân Linh Tử chín huyệt đạo, nhưng trừ phi đã luyện được thân kim cương bất hoại, nếu không chẳng thể nào phá giải nổi. Trong khoảnh khắc điện chớp lửa xẹt ấy, đôi bên vừa chạm nhau đã lui, chỉ thấy Vân Linh Tử phóng vọt người lên, Kim Thế Di trở tay đánh tròn một gậy, sợi đai của Tang Thanh Nương đã quần lên gậy.

Số là nếu hai bên không bên nào chịu lui, Kim Thế Di cố nhiên ít nhất phải điểm được mười huyệt đạo, Vân Linh Tử sẽ chết chắc. Vân Linh Tử nào dám liều với chàng, hai cây bút của y chỉ lướt qua các huyệt đạo của chàng rồi rút lại, phóng vọt người lên. May mà y nhanh nhẹn, ngón tay của Kim Thế Di cũng chệch có nửa phân, không trúng vào tử huyệt của y. trong khoảng sát na ấy, đôi bên đều nguy hiểm đến cực điểm!

Kim Thế Di vừa buộc Vân Linh Tử thối lui thì toàn lực đối phó với Tang Thanh Nương. Lúc này sợi dây đai của Tang Thanh Nương đã quần vào cây gậy sắt của Kim Thế Di, Kim Thế Di vẫn đứng vững như núi, trái lại Tang Thanh Nương bị chàng kéo đi đến mấy bước. Mục ta thấy không ổn thì vội vàng vùng chưởng chém đứt sợi dây đai, trong tay chỉ còn lại một nửa, một nửa thì vẫn còn quần trên cây gậy của Kim Thế Di.

Vân Linh Tử cả kinh, thầm nhủ: “Chả lẽ Kim Thế Di còn lợi hại hơn cả Đường Kinh Thiên?” năm xưa y đã từng đấu với Đường Kinh Thiên ở Tây Tạng mấy lần, nếu lấy một địch một thì Đường Kinh Thiên còn chiếm được thượng phong, nếu lấy hai địch một thì hai vợ chồng lão nắm chắc phần thắng, cuối cùng cả hai người đều đã bị bại bởi song kiếm hợp bích của Đường Kinh Thiên và Băng Xuyên thiên nữ.

Thực ra võ công của Kim Thế Di xưa nay vẫn tương đương với Đường Kinh Thiên. Nhưng năm xưa khi Đường Kinh Thiên đấu với Vân Linh Tử, chàng vẫn còn trẻ, nội công vẫn chưa thâm hậu, nếu giờ đây đấu lại, vợ chồng Vân Linh Tử quá lắm chỉ có thể đánh ngang sức với chàng, còn Kim Thế Di từ sau khi tránh được hiện tượng tẩu hỏa nhập ma, võ công đã tiến bộ nhiều, bước đầu cũng đã dung hợp được nội công

giữa hai phái chính tà, lại thêm thủ pháp điểm huyết của chàng là khắc tinh của Vân Linh Tử, cho nên dù chàng lấy một địch hai cũng vẫn nắm được phần hơn.

Đang lúc kịch chiến, chợt nghe soạt một tiếng, sợi dây đai màu đỏ của Tang Thanh Nương lại bị Kim Thế Di giắt đứt một đoạn. Kim Thế Di được nước lấn tới, vung cây gậy đánh ra một chiêu Chỉ thiên hoạch địa, chàng cầm ở giữa cây gậy, đầu gậy thì đâm vào huyết mệnh môn của Vân Linh Tử, đuôi gậy thì chọc vào ngực Tang Thanh Nương. Chiêu số này kỳ dị tuyệt luân, xem ra Tang Thanh Nương sắp bị thương bởi gậy của chàng. Chợt nghe có tiếng rào rào như mưa, cây gậy của Kim Thế Di bị hai cái vòng vàng tròng vào, đó chính là ám khí độc môn của Tang Mộc Lão, mũi đã chuẩn bị sẵn, vừa thấy mau chóng gái không xong thì lập tức phóng ám khí ra. Lực đạo của hai cái vòng đã kéo đuôi gậy của Kim Thế Di chệch sang nửa tấc, Tang Thanh Nương mới có thể thoát khỏi cái chết.

Kim Thế Di cười rằng: “Đa tạ, đa tạ người đã thưởng vàng, nhưng đáng tiếc trên hoang đảo có tiền cũng vô dụng”. nói chưa dứt lời thì Tang Mộc Lão đã lao bổ tới, Kim Thế Di lại cười: “Người còn tiếc à?” Tang Mộc Lão chụp mười ngón tay tới, ngón tay trên mỗi ngón đều dài đến mười phân, mười ngón tay búng tới kêu lên từng từng, Kim Thế Di chỉ hơi khinh địch mà suýt nữa bị mũi ta cào trúng, dù chàng né tránh nhanh lẹ, tà áo cũng bị mũi xé toạc ở hai chỗ, chàng lại ngửi thấy mùi gió tanh lướt qua mặt, lúc này Tang Mộc Lão đã đuổi theo như hình với bóng, chắc chắn trong móng tay của mũi có chứa chất kịch độc.

Phía đối phương cỡ ba người hô ứng với nhau, đề bệch thế công của Kim Thế Di.

Côn Luân tản nhân quát: “Kim Thế Di, người còn chưa nhận thua thì ngày này sang năm sẽ là ngày dỡ của người”. Thế là lão rút ra thanh trường kiếm cũng lao bổ tới, chỉ nghe tiếng kim khí giao nhau chấn động cả lỗ tai, té ra Kim Thế Di cũng rút thiết kiếm trong cây gậy ra, hai bên đều dùng thủ pháp nhanh như chớp đối nhau mấy chiêu.

Kim Thế Di tay trái cầm gậy, tay phải cầm kiếm, một mình đại chiến với bốn ma đầu, hai cây bút của Vân Linh Tử đánh như rồng bay, đầu bút toàn điểm vào đại huyết của chàng, Tang Thanh Nương thì triển nhu công của Mật Tông Tây Tạng, múa nửa sợi đai như cây roi mềm, Côn Luân tản nhân thì dùng kiếm lẫn chưởng, chưởng phong thì mạnh mẽ, kiếm pháp thì nhẹ nhàng, Tang Mộc Lão thì dùng công phu độc môn quỷ thảo, chuyên tìm sơ hở đánh lên Kim Thế Di. Dù Kim Thế Di võ công cao siêu, nhưng qua ba mươi chiêu thì chỉ có thể chống đỡ chứ không trả đòn được. Côn Luân tản nhân quát: “Kim Thế Di, nếu muốn ta tha mạng thì hãy mau đưa bức tranh của Tang Linh thượng nhân đây”.

Lệ Thắng Nam kinh hoảng, định nhảy lên trợ chiến thì chợt nghe Kim Thế Di buông giọng cười rằng: “Thật tội nghiệp, các người chết đến nơi mà vẫn chưa biết.”

Chàng cười chưa dứt lời thì chợt nghe tiếng rào rào vang lên, vô số rắn độc từ trong rừng trườn ra. Trong khoảnh khắc, bầy rắn độc đã bao thành một vòng tròn, vây bốn tên ma đầu vào ở giữa. Kim Thế Di nhảy ra khỏi vòng tròn, kéo Lệ Thắng Nam lui ra khỏi xà trận, hề Kim Thế Di chạy đến nơi nào thì bầy rắn đều tránh đường, Kim Thế Di vừa bước qua thì bầy rắn lại dòn lên như nước triều, bốn tên ma đầu dù có gan to bằng trời cũng không dám xông ra khỏi xà trận.

Kim Thế Di cười nói: “Tôi đã bảo chúng là bằng hữu tốt, giờ cô đã tin chưa?” Lệ Thắng Nam nhắm tịt mắt, nói: “Thế Di ca ca, lát nữa bầy rắn cắn chết bọn chúng xong, huynh mới kêu tôi mở mắt, tôi không dám nhìn cảnh rắn độc cắn người”.

Kim Thế Di huyệt một tiếng sáo, cười nói: “Ồ, té ra tâm địa của cô nương vẫn chưa đến nỗi xấu”. Tiếng huyệt sáo vừa nổi lên, chợt có bốn con rắn thật lớn, mỗi con dài khoảng hai ba trượng phóng tới cuốn lấy bốn tên ma đầu, bốn tên ma đầu hoảng hồn chụp lấy đầu rắn, không để nó cắn tới, bốn con rắn rất khỏe, vẩy lại dày, ngón tay của Tang Mộc Lão tựa như dao bén, mũi cào loạn xạ lên thân rắn một lúc lâu mà da rắn vẫn không rách, trái lại con rắn bị chọc giận, ngóc đầu lên thè lưỡi màu đỏ dài đến cả thước, suýt nữa đã liếm trúng mặt Tang Mộc Lão, Tang Mộc Lão hét lớn một tiếng rồi bất tỉnh nhân sự, nhưng cũng thật kỳ lạ, bốn con rắn này không cắn mà quấn chặt lấy bọn họ, khiến cả bốn người đều tức thở. Té ra bốn con rắn này đã theo Kim Thế Di từ nhỏ, rất nghe lời chàng. Kim Thế Di thường dắt bọn chúng bắt thú hoang, chỉ cho phép bọn chúng cuộn thú hoang chứ không cho cắn chết. Lúc này Kim Thế Di huyệt sáo là để chỉ huy bốn con rắn này. Chàng đã dùng cách bắt thú hoang để đối phó với bốn tên ma đầu.

Kim Thế Di cười ha hả: “Giờ các người hãy xem, rốt cuộc là ai tha mạng cho ai?” ngoại trừ Tang Mộc Lão

đã bất tỉnh, ba tên ma đầu còn lại đều nhắm mắt chờ chết, nghe Kim Thế Di nói như thế thì cả ba người đều thấy có sinh cơ, thế là lập tức kêu lên: “Kim đại hiệp, tha mạng, tha mạng!” Kim Thế Di cười rằng: “Ta tha cho các ngươi, nhưng các ngươi phải ngoan ngoãn nghe lời ta”. Ba tên ma đầu đều đồng thanh đáp: “Kim đại hiệp đã tha mạng, có sai khiến gì chúng tôi muôn chết không từ”. Kim Thế Di lại huýt một tiếng sáo, bốn con rắn ấy lập tức buông bốn người ra. Cả bốn tên ma đầu đều nằm yên dưới đất chẳng hề nhúc nhích.

Kim Thế Di xua bầy rắn độc đi, Lê Thăng Nam mới dám mở mắt, cười rằng: “Té ra huynh còn từ bi hơn tôi. Tôi chỉ không muốn nhìn cảnh bọn chúng bị rắn độc cắn chết, còn huynh lại tha cho chúng”. Kim Thế Di cười nói: “Tôi đang thiếu vài tên nô bộc, ông trời lại đem bốn tên ma đầu này đến tặng cho tôi, giữ bọn chúng lại có ích hơn bầy rắn”.

Côn Luân tản nhân xoa bóp cho Tang Mộc Lão, Tang Mộc Lão dần dần tỉnh dậy, bốn tên ma đầu vẫn chưa hết kinh sợ, chỉ thấy Kim Thế Di đứng trước mặt nói: “Ta làm người tốt thì làm đến cùng, trước tiên sẽ trị thương cho các ngươi, rồi lại cho các ngươi ăn no”. Lê Thăng Nam chợt nói: “Để tôi trị thương cho bọn họ, huynh đưa thuốc cho tôi”. Kim Thế Di đang muốn hỏi dụng ý của nàng, Lê Thăng Nam đã nói: “Tôi không tin bọn chúng, nếu huynh đang trị thương mà bọn chúng bất ngờ hạ độc thủ, tôi thì không biết chỉ huy bầy rắn độc”. Côn Luân tản nhân cười gượng: “Cô nương thật quá đa nghi”. Lê Thăng Nam không thèm để ý, nhận thuốc từ Kim Thế Di rồi hỏi: “Dùng thế nào?” Kim Thế Di nói: “Cứ bôi lên chỗ bị sưng trên người họ là được”.

Lê Thăng Nam bôi thuốc xong thì cười ha hả: “Từ rày về sau huynh không lo bọn chúng không nghe lời huynh nữa. Được, huynh hãy sai khiến!”

Côn Luân tản nhân và Vân Linh Tử là tông sư của một phái, nào chịu làm nô bộc cho Kim Thế Di, bề ngoài tuy tỏ ra cung kính nhưng không thể nào che giấu được ánh mắt oán hận. Lê Thăng Nam liếc nhìn rồi lạnh lùng nói: “Các người hãy thử sờ ở giữa đốt xương sống thứ bảy và thứ tám rồi hít một hơi thử xem”. Bốn tên ma đầu làm theo, chợt thấy chân khí lên đến gần huyết trung khu ở lưng thì hình như bị cản lại, không thể thông suốt, khi ngón tay đè vào chỗ ấy thì thấy nhói đau. Côn Luân tản nhân cậy có công lực thâm hậu, thế là cứ cố vận khí nhưng chân khí cứ tắt lại, lục phủ ngũ tạng đau như bị kim châm, mồ hôi tuôn xuống như mưa, thế là y vội vàng ngừng lại. Cả bốn tên ma đầu đều biết mình đã bị Lê Thăng Nam âm thầm hạ độc thủ.

Té ra nhân lúc bôi thuốc cho họ, Lê Thăng Nam đã khéo léo đâm mỗi người một cây kim, đây là loại kim rồng ruột, bên trong có chứa thuốc độc gia truyền của nàng.

Lê Thăng Nam cười rằng: “Các người có nghe nói đến ngũ độc tán chưa? Ai trúng loại độc này thì tạm thời chẳng hề gì, nhưng sau bảy bảy bốn mươi chín ngày nếu không có thuốc giải thì toàn thân sẽ thối rữa mà chết, nổi đau đớn khi sắp chết e rằng còn khó chịu hơn bị rắn độc cắn nhiều. Chỉ có một mình ta có thuốc giải, nếu các ngươi ngoan ngoãn nghe lời, đến lúc đó ta sẽ cho”. Ngũ độc tán là loại độc dùng kim điệp cúc, hắc tâm liên, hoa đào có tẩm độc, tía tô trong đầm Hàn Bích ở Miêu Cương, Bích tâm oanh luyện thành. Vân Linh Tử là người hiểu biết nhất trong cả bọn, biết Lê Thăng Nam không nói dối, y rất phẫn nộ nhưng chỉ đành cười khổ nói: “Đến nước này chúng tôi còn không dám nghe lời Kim đại hiệp? Cô nương, cần chi phải hành hạ chúng tôi như thế?” Lê Thăng Nam cười rằng: “Đó là bởi vì ta không dám tin các ngươi, ta thà chịu các ngươi oán trách”. Vân Linh Tử cười khổ: “Tôi nào dám oán trách cô nương? Chỉ cầu mong cô nương giơ cao quý thủ”. Lê Thăng Nam nói: “Vậy phải xem các người có chịu nghe lời ta hay không”. Vân Linh Tử nói: “Cô nương có gì cần dặn?”

Lê Thăng Nam nói: “Thế Di ca ca, họ là nô bộc của huynh, huynh có chịu nhường cho tôi không?” Kim Thế Di cười nói: “Cô nương biết sai khiến nô bộc, được, tôi nhường cho cô nương”. Lê Thăng Nam nói: “Các người hãy sửa lại con thuyền cho ta. Trên thuyền có lương thực và dụng cụ, các người hãy đem xuống. Ăn no xong thì hãy làm việc”. Bốn tên ma đầu nghe lệnh làm theo.

Ăn no nê xong, bọn họ bắt đầu làm việc, Lê Thăng Nam lấy một bao lương thực cùng Kim Thế Di vào rừng, trước khi đi Kim Thế Di còn dặn bốn tên ma đầu: “Các người hãy yên tâm làm việc, tối nay cứ lên tảng đá ở trong rừng mà nghỉ ngơi, các người đã là nô bộc của ta, bằng hữu của ta sẽ không cần các người”. Bốn tên ma đầu tức giận đến nổi thất khiếu bốc khói, ai nấy đều thâm mắng nhưng không dám lộ ra mặt.

Kim Thế Di đi một hồi thì nói với Lê Thắng Nam: “Trên giang hồ ai cũng gọi tôi là Độc thủ phong cái, so với cô nương tôi còn kém xa!”

Lê Thắng Nam nói: “Tôi chỉ lo cho huynh, huynh không thể khiến độc xà mãi canh gác bọn chúng. Vả lại độc xà chỉ nghe huynh chỉ huy, huynh không có mặt ở đó thì chúng làm sao biết ứng phó kẻ địch. Bốn tên ma đầu này chưa bị phế võ công, đến khi sửa xong thuyền, bọn chúng lẽ nào không bỏ trốn? Tôi cũng muốn phế võ công của chúng nhưng nếu làm vậy thì huynh làm sao sai khiến được chúng?”

Kim Thế Di nói: “Đúng thế, cô nương suy tính chu đáo hơn tôi nhiều, kim độc của cô nương lợi hại hơn rắn độc của tôi, nhưng thủ đoạn cũng hơi độc ác”. Lê Thắng Nam cười khanh khách: “Vậy ư? Vậy huynh phải đề phòng, nếu có một ngày huynh có lỗi với tôi, nói không chừng tôi sẽ âm thầm đâm một cây kim độc vào xương sống lưng của huynh, ha ha, lúc đó huynh phải làm nô bộc cho tôi suốt đời”. Lê Thắng Nam nói mà mặt hơi đỏ, Kim Thế Di nghe thì thấy lạnh mình.

Đêm nay Lê Thắng Nam có thể ở một mình trong lều của mình mà không sợ rắn bởi vì Kim Thế Di đã chuẩn bị thuốc xua rắn cho nàng, nàng cũng không đến quấy rầy Kim Thế Di nữa nhưng suốt đêm chàng chẳng ngủ ngon giấc, đến khi trời gần sáng còn nằm ác mộng, chàng mơ thấy Lê Thắng Nam dùng độc châm đâm vào xương sống của mình khiến chàng kinh hoàng bừng tỉnh. Chỉ nghe Lê Thắng Nam đứng ở ngoài cười vào: “Kim Thế Di, huynh nằm mơ thấy gì thế? Mau thức dậy”. Kim Thế Di lại giật thót tim, chàng dụi mắt mới biết là mình đã nằm chiêm bao, chàng vạch lều ra hỏi: “Sao cô nương biết tôi thấy ác mộng?” Lê Thắng Nam nói:

Tôi nghe huynh kêu hoảng, lại còn gọi tên tôi, có phải là mơ thấy gì đáng sợ nên gọi tôi đến cứu không?” Kim Thế Di thầm nghĩ: “Điều đáng sợ chính là cô nương!” đương nhiên chàng không nói ra câu này, hỏi: “Cô nương đánh thức tôi sớm như thế để làm gì?” Lê Thắng Nam nói: “Chúng ta đi xem thử bọn chúng đã sửa xong thuyền hay chưa?” Kim Thế Di nói: “Cần gì phải gấp gáp như thế?” Lê Thắng Nam nói: “Nếu đã sửa xong thuyền thì huynh có thể sai bọn chúng đi tìm Thạch Miên”. Kim Thế Di nói:

“Sao cô nương có thể biết tôi đang nghĩ gì?” Lê Thắng Nam nói: “Huynh thu phục những tên nô bộc này chẳng phải muốn bọn chúng giúp huynh làm việc, mau chóng đục một con thông đạo trong thạch động để nước biển chảy vào miệng núi lửa ở phía dưới sao?”

Kim Thế Di nói: “Chẳng sai tí nào, cô nương rất thông minh!” Té ra cách của Độc Long tôn giả là phải chờ đến ba tháng trước khi núi lửa bùng nổ thì mới mở con thông đạo ấy, đó là bởi vì trong kế hoạch của ông ta chỉ cần một người, mà đến lúc đó thì nham tảng mới mềm ra, dễ đục đục. Kim Thế Di đoán rằng sau một năm núi lửa mới bùng nổ, bởi vậy lúc này đá tuy chưa mềm hẳn nhưng có thêm vài cao thủ thuộc hàng nhất lưu giúp đỡ thì vẫn có thể làm sớm hơn, cũng chính vì nguyên nhân này cho nên chàng mới thu phục bốn tên ma đầu. Trong kế hoạch của mình, Độc Long tôn giả đã phạm một sai lầm rất lớn khiến bọn họ suýt nữa mất mạng ở xà đảo, nhưng đó là chuyện sau này.

Kim Thế Di và Lê Thắng Nam ra bờ biển, bốn tên ma đầu đang ngồi nghỉ ngơi trên đầu thuyền, thấy bọn họ đến thì lập tức đứng dậy, cung kính nói: “Bẩm Kim đại hiệp, chúng tôi đã sửa xong thuyền, có lẽ khởi hành lúc nào cũng được”. Kim Thế Di nói: “Các người xuống đây để ta kiểm tra một lượt”. Côn Luân tản nhân nói: “Kim đại hiệp, chúng tôi chẳng cần bí kíp võ công gì cả, chỉ mong ngài dẫn chúng tôi rời khỏi hòn đảo này”. Bọn chúng không biết kỹ thuật đi biển, sợ rằng Kim Thế Di sẽ bỏ lại. Kim Thế Di cười nói: “Ta chưa bao giờ nói một lời hai, chỉ cần các người trung thành, khi ra đi ta sẽ dắt theo các người”. Kim Thế Di và Lê Thắng Nam lên thuyền kiểm tra kỹ càng, chỉ thấy những chỗ bị thủng đã được đắp lại, Lê Thắng Nam nói: “Bọn chúng cũng cố gắng lắm”. Kim Thế Di cười nói: “Bọn chúng cũng muốn sớm ngày rời khỏi nơi này như cô nương, bởi vậy mới ráng sức như thế”. kiểm tra xong xuôi, chàng bước xuống thuyền nói với bốn ma đầu: “Các người làm rất tốt, còn vài việc nữa phải nhờ đến các người, làm xong chúng ta có thể quay về”. Bốn tên ma đầu nghe bảo không thể lập tức rời khỏi xà đảo thì rất thất vọng, tất cả đều lộ ánh mắt oán hận nhưng không dám phản kháng.

Kim Thế Di nói: “Hôm nay thời tiết rất tốt, các người có thể đi tìm thạch miên”. (Thạch miên là một loại khoáng vật có dạng sợi, dài và nhỏ, có thể bẻ cong, được tạo thành bởi đá đất thiềm hoặc đá xà văng, loại thạch miên được tạo thành bởi đá xà văng còn có tên gọi là ôn thạch nhưng (chrysotile), có màu xanh lục tươi hoặc màu ô liu, có độ sáng, mềm mại hơn loại thạch miên được tạo bởi đá đất thiềm nhiều, trên xà đảo có nhiều thạch miên. Thạch miên chịu đựng được lửa, vào thời hiện đại, người ta dùng thạch miên để xây

tường chống lửa, Độc Long tôn giả đã sống ở xà đảo được mấy mươi năm, dần dần phát hiện công hiệu của thạch miên, cho nên mới nghĩ tới dùng nó để chống lửa.)

Lại nói mấy ngày nay bốn tên ma đầu đi tìm thạch miên, Kim Thế Di thì chỉ cho Lê Thắng Nam cách kết thạch miên thành áo chống lửa, lại dạy cho nàng bơi, Lê Thắng Nam học rất nhanh, chỉ mấy ngày mà nàng đã dám một mình bơi thử ra những nơi biển cạn.

Trời đẹp được mấy ngày thì một trận mưa lớn đổ xuống, sau cơn mưa nước hồ tràn trề, Kim Thế Di sai bốn tên ma đầu mở một con mương dẫn nước hồ chảy vào thạch động phía dưới ngọn núi trọc. Dưới thạch động là miệng núi lửa, tuy núi lửa vẫn chưa bùng nổ nhưng xung quanh miệng thạch động chẳng có cây cỏ nào sống sót nổi, bốn tên ma đầu này vốn sống ở Tuyết Sơn Tây Tạng, bọn chúng vốn phải cố lắm mới chịu đựng nổi khí hậu miền nhiệt đới, ngay lúc này phải làm việc bên cạnh miệng núi lửa thì càng như chết đi sống lại, đã mấy lần định liều mạng với Kim Thế Di, nhưng nghĩ đến cảnh bị độc xà cắn xé, ngũ độc tán phát tác, chỉ đành cố nín nhịn, trong lúc làm việc Tang Thanh Nương và Tang Mộc Lão đã bị ngất mấy lần, Kim Thế Di phải hái vài loại dược thảo giải nóng cho bọn chúng uống, lại phải làm việc cùng mới có thể dẹp lửa oán hờn, Kim Thế Di đã biết cả bốn tên ma đầu đều căm hận mình đến cực điểm, nhưng để ngăn chặn hậu quả khi núi lửa nổ ra, chàng không thể không ép buộc bốn tên này. Kim Thế Di rất lo lắng có một ngày bọn chúng sẽ bùng nổ như núi lửa, vài ngày sau thì họ đã dẫn nước đến cửa động, nước trong hồ chảy vào động, xác rắn chết bám trên vách đá đều bị cuốn trôi.

Kim Thế Di đã chuẩn bị sẵn hoa thơm xua tan mùi thối, chàng phát cho mỗi người hai bông hoa, nhưng Tang Thanh Nương vẫn nôn thốc nôn tháo khi làm việc.

Xem ra bốn tên ma đầu này càng oán hận Kim Thế Di hơn. Kim Thế Di lại ra lệnh cho bọn chúng mở rộng miệng động, ánh nắng chiếu vào vách đá màu đỏ bên trong hắt ngược ra, khí nóng trong động bốc lên ngàn ngút, ai nấy đều rất khó chịu. May mà bốn ma đầu này đã ở Xà đảo được hơn nửa tháng, đã làm việc bên miệng động cũng được bốn năm ngày cho nên dần dần quen với cái nóng, bọn chúng vừa đến gần cửa động thì cảm thấy tức thở.

Kim Thế Di lấy áo thạch miên, bảo bốn tên ma đầu bọc vào người, chỉ lộ ra đôi mắt. Rồi chàng lại chuẩn bị thuốc tiêu trừ nhiệt độc thể rồi mới ra lệnh cho bốn tên ma đầu chui vào thạch động mở một con thông đạo trên vách đá.

Vân Linh Tử nổi giận đùng đùng, ném cuốc lạnh lùng nói: “Kim Thế Di, ngươi cứ gọi độc xà đến đây”. Kim Thế Di nói: “Thế nào?” Vân Linh Tử nói: “Dù sao ta cũng là tông sư của một phái, làm sao có thể chịu nổi sự sỉ nhục này?” bốn tên ma đầu đều trừng mắt nhìn Kim Thế Di.

Kim Thế Di vẫn không biến đổi sắc mặt, thản nhiên nói: “Ta bảo các ngươi làm việc này chỉ vì muốn tốt cho mọi người, có lẽ các ngươi vẫn chưa biết, ở dưới Xà đảo có một hòn núi lửa”. Côn Luân tản nhân kêu lên: “Cái gì, có núi lửa?” Kim Thế Di nói: “Đúng thế, miệng núi lửa ở ngay dưới thạch động này, bởi vậy chúng ta phải đục một con thông đạo trên vách đá để lửa từ từ thoát ra. Nếu núi lửa bùng nổ, chúng ta đều hóa thành tro bụi”. Bốn tên ma đầu đều biến sắc, Côn Luân tản nhân kêu lên: “Nếu như thế, tại sao ngươi không sớm rời khỏi nơi này?” Kim Thế Di nói: “Chính vì thế ta mới quyết phải trừ tận gốc tai kiếp này! Ta cũng vào bên trong làm việc với các ngươi, nếu chết thì chúng ta sẽ cùng chết với nhau”. Cả bốn tên ma đầu đều nhìn nhau, chỉ nghe Kim Thế Di lại nói: “Tuy bên trong nóng bỏng, nhưng chúng ta cũng có cách. Theo công lực của bốn người, ít nhất có thể nín thở nửa canh giờ không? Nếu không hít khí nóng vào thì vẫn có thể chịu đựng nổi, nửa canh giờ lại ra ngoài nghỉ một lúc. Nếu trận tại kiếp này được hóa giải, công đức của các ngươi không thể nào tính xuê”. Cả bốn tên ma đầu vẫn đưa mắt nhìn nhau, chẳng nói lời nào, nhưng không còn vẻ phản nộ như lúc này nữa.

Kim Thế Di nói: “Nếu các ngươi không chịu làm, ta cũng không ép, nhưng độc xà trong Xà đảo cũng sẽ không tha cho các ngươi”. Lê Thắng Nam nói: “Các ngươi cũng đừng mong lấy được thuốc giải của ta”. Bốn tên ma đầu nghĩ ngợi, nếu làm theo Kim Thế Di thì chỉ cực khổ một chút chứ không đến nỗi mất mạng. Nếu không làm theo lời chàng thì sẽ lập tức bị rắn độc cắn xé, nghĩ ngợi một hồi thì Côn Luân tản nhân nhặt cuốc lên, cả bốn người còn lại cũng cầm cuốc đi theo Kim Thế Di vào động đục đá.

Vài ngày sau, bọn họ đã mở được một địa đạo sâu sáu bảy trượng, nước biển bên ngoài dần dần thấm vào, miệng địa đạo cũng dần dần mở rộng, tuy cách trung tâm của núi lửa vẫn còn rất xa nhưng nham thạch

cũng bắt đầu tuôn ra, khí nóng lan tỏa khắp thạch động, làm việc trong thạch động chẳng khác gì trong lò lửa. Cả bốn tên ma đầu đều có thể thở được, trên người cũng bỏ áo thạch miên, trong miệng lại ngậm thuốc giải nóng nhưng cũng cảm thấy khó chịu, làm được vài ngày thì ai nấy đều biến thành cục than đen, da như bị nướng trụi. Lúc đầu thì cứ mỗi nửa canh giờ thì nghỉ ngơi một lần, sau đó cứ cách mỗi thời gian một cây nhang thì phải lên nghỉ ngơi một canh giờ. Cả bốn tên ma đầu đều không ngừng hỏi khi nào thì mới xong, Kim Thế Di cũng không biết, chỉ đáp: “Khi nào nước biển tràn vào thì mới chấm dứt. Cả bốn tên ma đầu thấy vách đá cứng rắn lạ thường, nếu muốn đục ra đến biển thì cũng phải đến cả mấy trăm triệu! Ai nấy đều lo lắng, bàn với nhau đợi ba ngày nữa nếu không thấy nước biển tràn vào thì sẽ liều chết với Kim Thế Di trong thạch động. Đến gần trưa ngày hôm nay, mọi người nghỉ ngơi bên ngoài, đợi Lê Thắng Nam đem cơm trưa đến. Chợt thấy Lê Thắng Nam hoảng hốt chạy tới, Kim Thế Di vội vàng hỏi: “Có chuyện gì?” Lê Thắng Nam nói: “Bên ngoài lại có một con thuyền đến!”

Nói chưa dứt lời thì chỉ nghe tiếng hú vang rền cả đảo hoang, Kim Thế Di thất kinh vội vàng huyết sáo gọi rắn độc, chàng nghe tiếng hú thì biết người ấy có công lực hơn hẳn mình.

Tiếng hú càng lúc càng gần, trong chớp mắt đã xuất hiện hai bóng người, Kim Thế Di nhìn lại thì cả kinh, hai người ấy chẳng phải ai khác đó chính là Mạnh Thần Thông và Diệt Pháp hòa thượng. Điều kỳ lạ là Kim Thế Di đã huyết gió gọi rắn độc nhưng không thấy có rắn đuổi theo họ.

Té ra Mạnh Thần Thông phát giác Kim Thế Di và Lê Thắng Nam ra biển thì đợi hai ngày sau cũng cướp một con thuyền đuổi theo, Mạnh Thần Thông biết cách lái thuyền nhưng không quen đường, cứ vòng qua vòng lại trên biển, cho đến khi Kim Thế Di đã đến Xà đảo được gần một tháng, họ mới phát hiện một hòn đảo hoang có khói bốc lên, mới biết trên đảo chắc chắn có người bởi vậy mới lái thuyền đến đây.

Khi Lê Thắng Nam phát hiện có thuyền đậu ở bờ biển thì họ đã vào trong rừng. Mạnh Thần Thông chợt phát hiện có một đám người cũng chưng hửng, mặt mũi Kim Thế Di đen như nhọ nồi, y nhất thời không nhận ra. Vân Linh Tử chợt kêu lên:

“Có phải lão Mạnh đấy không?” Mạnh Thần Thông cả mừng nói: “Là Vân Linh Tử đấy à? Sao ông lại đến đây?” hơn hai mươi năm trước, Mạnh Thần Thông đã từng đến Tây Tạng tìm võ công của Mật Tông Hồng giáo, bởi vì Tu la âm sát công là do Hồng giáo đem từ Ấn Độ về, y muốn xem thử Hồng giáo có ai biết loại võ công này hay không, sau đó y đã đến hỏi vài cao thủ của Hồng giáo mới biết Tu la âm sát công đã thất truyền từ lâu trong Hồng giáo. Chính vì thế y mới quen biết vợ chồng Vân Linh Tử.

Ngay lúc này, Mạnh Thần Thông liếc mắt nhìn thấy Lê Thắng Nam đang trốn phía sau lưng Kim Thế Di, rồi y lại nhận ra Kim Thế Di. Mạnh Thần Thông cười ha hả: “Kim Thế Di ơi Kim Thế Di, cuối cùng ta cũng tìm ra người, xem thử lần này người chạy đâu cho thoát?”

Đó chính là: Trên Xà đảo ma đầu tụ hội, phong ba hiểm ác vây anh hào.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi 22 sẽ rõ.

Lê Thắng Nam càng sợ hãi hơn, nói: “Chúng ta lên thuyền đi thôi, sóng gió trên biển tuy hiểm ác, nhưng còn đỡ hơn trên đảo này nhiều”. Kim Thế Di nói: “Tôi còn muốn ở trên đảo này”. Lê Thắng Nam kêu lên: “Cái gì, người muốn ở trên đảo này?”

Ở bao lâu?” Kim Thế Di nói: “Ít nhất mười ngày nửa tháng, thậm chí nửa năm cũng không chừng”. Lê Thắng Nam sợ đến nỗi suýt bật khóc, nài nỉ kêu lên: “Té ra là người gạt ta, người hận ta bốn cột người nên dắt ta đến đây, hừ, thủ đoạn trả thù của người thật lợi hại, tại sao người không đâm chết ta cho rồi?” Kim Thế Di nói: “Tôi không gạt cô nương”. Lê Thắng Nam nói: “Còn bảo là không gạt, người đã hứa giúp ta đi tìm bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh!” Kim Thế Di nói: “Tôi sẽ giúp cô nương.

Nhưng muốn một hai năm cũng chẳng hề chi”. Lê Thắng Nam tức giận nói: “Chuyện trả thù của ta không quan trọng, người vô duyên vô cớ lại đòi ở trên đảo này. Hay lắm, chuyện người thăm bầy rắn độc của người quan trọng hơn chuyện của ta sao?” Kim Thế Di nghiêm nghị nói: “Đúng thế, đúng là quan trọng hơn chuyện báo thù của cô nương nhiều”. Lê Thắng Nam thấy chàng nghiêm túc thì thất kinh, toan mắng chàng nhưng lại không dám. Kim Thế Di nói: “Chúng ta thối cơm ăn rồi tính tiếp, ăn no xong tôi phải đi dạo một vòng trên đảo”. Lê Thắng Nam nói: “Rốt cuộc là chuyện gì? Người không nói cho ta biết, ta chẳng thèm ăn cơm”.

Kim Thế Di nhặt củi khô nỏ lửa, chàng lấy gạo bảo Lệ Thắng Nam thổi cơm, rồi chàng lại đi bắt vài con chim, vừa giúp Lệ Thắng Nam làm cơm vừa nói: “Khi sư phụ tôi mới đến hòn đảo này, khí trời rất lạnh, khi tôi đến thì khí trời tốt nhất, lúc đó hoa nở bốn mùa, độc xà cũng không hại chúng tôi, trông tựa như tiên cảnh. Giờ đây khí hậu nóng đến đáng sợ, cô nương có biết là vì nguyên nhân gì không?” Lệ Thắng Nam nói: “Tôi làm sao biết, đừng dông dài nữa, nói mau lên”. Kim Thế Di nói: “Bởi vì dưới Xà đảo có một núi lửa”. Lệ Thắng Nam kinh hoảng kêu lên: “Dưới đáy biển cũng có núi lửa?” Kim Thế Di nói: “Đúng thế, có rất nhiều núi lửa dưới biển, song hề núi lửa giữa biển mà nổ thì biển sẽ động mạnh nhất, hòn đảo này cách bờ biển chỉ vài ngày đi, nếu núi lửa ở phía dưới bùng nổ, hậu quả càng khó tưởng tượng”.

Lệ Thắng Nam nửa tin nửa ngờ, hỏi: “Sao người biết dưới hòn đảo này có núi lửa?” Kim Thế Di nói: “Tôi dắt cô nương đi xem”. Ăn no nê xong, Kim Thế Di dắt nàng qua khu rừng rậm, đến giữa hòn đảo, chỉ thấy cỏ một sơn động, ở gần sơn động trọc lóc, chẳng có cây cỏ, có vô số độc xà chết bên miệng động, tỏa ra mùi hôi thối.

Lệ Thắng Nam bịt mũi nói: “Ta không nhìn nữa, đi thôi!” Kim Thế Di lấy ra hai đóa hoa hái trên cây phong ma, Lệ Thắng Nam ngửi mùi hoa thì tinh thần đỡ hơn một chút. Kim Thế Di nói: “Cô nương nhìn xem”. Rồi kéo nàng đến miệng động, chỉ thấy lớp nham tầng ở phía dưới phát ra ánh sáng màu đỏ bầm, vách đá cũng có vô số rắn chết. Lúc này Lệ Thắng Nam không còn sợ mùi rắn chết nữa, nhưng khí nóng ở dưới động bốc lên khiến nàng suýt nữa ngất đi. Kim Thế Di vội vàng kéo nàng ra.

Trong rừng cây có một hồ nhỏ, đó là nơi mát mẻ nhất trong đảo, Lệ Thắng Nam cúi đầu xuống nhúng mặt vào nước hồ mới có thể nói chuyện được, nàng kêu lên: “Thật đáng sợ, đáng sợ quá!”

Kim Thế Di nói: “Tôi vốn cũng không biết ở dưới Xà đảo có núi lửa. Sư phụ tôi đã ở đây mấy mươi năm, người đã quan sát cả hòn đảo, cuối cùng đã phát hiện ra bí mật ở dưới đất, miệng núi lửa chính là ở nơi chúng ta vừa đến xem. Trong động có hàng vạn con độc xà, nhưng có lẽ giờ đây đều đã chết sạch cả. Sư phụ tôi đã từng thả dây thừng leo xuống xem, đoán rằng núi lửa ở bên dưới sẽ phát nổ khoảng mười năm sau khi người qua đời...”. Lệ Thắng Nam vội vàng hỏi bằng: “Sư phụ của huynh đã chết được bao nhiêu năm?” Kim Thế Di nói: “Còn vài tháng nữa là tròn mười năm!” Lệ Thắng Nam cả kinh, Kim Thế Di nói: “May mà vẫn chưa nổ, nếu tình hình này vẫn cứ tiếp diễn, ít nhất nửa năm nữa lửa vẫn chưa phun ra”. Lệ Thắng Nam nói: “Tuy là thế nhưng ở lại đây rất nguy hiểm!”

Kim Thế Di nói: “Đúng thế, vì nguy hiểm nên tôi mới đến đây”. Chàng ngừng một lát rồi tiếp tục nói: “Ở phía dưới động này có một cái đầm nhỏ do nước dãi của độc xà tiết ra, nếu núi lửa bùng nổ thì cả xà đảo sẽ hóa thành tro bụi, sinh vật dưới biển cũng gặp tai ương. Nếu có nhiều nước dãi của rắn độc tràn ra biển, dù có những sinh vật chưa chết cũng gặp nguy. Sư phụ tôi đã nghĩ ra một cách, trước khi núi lửa bùng nổ khoảng vài tháng, nếu có một người không sợ rắn độc, đi sâu vào trong động đục một con thông đạo dẫn nước biển vào, sau đó đục một lỗ nhỏ ở trên miệng núi lửa để cho lửa dần dần trào ra. Trong dòng nước biển chảy mạnh, lửa độc phun ra có lẽ sẽ không gây hại. Cô nương có biết tại sao phải làm việc này trước khi núi lửa nổ vài tháng không? Đó là bởi vì trong thời gian này nham tầng đã bị lửa đốt mềm ra, bởi vậy dễ đục xuyên qua. Trên hòn đảo này còn có thể lấy thạch miên để làm áo chống lửa”. Lệ Thắng Nam kêu lên: “Té ra người vàng lệnh sư phụ đến đây ngăn chặn tai họa?” Kim Thế Di nói: “Tôi chỉ muốn giảm thiểu hậu quả của trận tai họa này nhưng không phải tuân theo lệnh của sư phụ tôi. Sư phụ tôi rất thương yêu tôi, khi còn sống người không hề cho tôi biết bí mật này”.

Té ra Độc Long tôn giả đã ghi chép kỹ càng bí mật của hòn núi lửa ở dưới Xà đảo trong nhật ký, ở trang cuối cùng ông ta đã suy đoán thời hạn núi lửa bùng nổ, cách cứu vãn tình thế mà ông ta đã nghĩ ra. Ông ta cũng nghĩ đến sai Kim Thế Di làm chuyện này, nhưng điều đó quả thực quá nguy hiểm, ông ta thương yêu Kim Thế Di như con ruột, không nỡ bảo chàng mạo hiểm bởi vậy đã không cho chàng biết chuyện này, vả lại trước khi chết đã bảo Kim Thế Di mau chóng rời khỏi Xà Đảo. Sau đó quyển nhật ký đã được Đồng Thế Thanh, đệ tử của Bát tí thần ma Tát Thiên Thích nhặt được, trải qua nhiều trắc trở mới về đến tay Kim Thế Di. Lần này Kim Thế Di sở dĩ chấp nhận ra biển cùng với Lệ Thắng Nam, một nửa nguyên nhân là vì đã đến gần thời hạn núi lửa bùng nổ, chàng muốn nhân tiện đến Xà đảo thăm một chuyến.

Lệ Thắng Nam nghe chàng nói xong thì không khỏi lạnh mình. Kim Thế Di trịnh trọng nói: “Tôi đã hỏi có sợ hay không, cô nương bảo không sợ nên tôi mới dắt đến đây. Nếu cô nương hối hận, ngày mai tôi sẽ chuẩn bị thuyền đưa cô trở về”. Lệ Thắng Nam nói: “Tôi trở về gặp phải Mạnh Thần Thông cũng chết.

Lần này tôi ra biển, đã thề phải tìm cho bằng được bí kíp công việc của Kiều Bắc Minh”. Nàng nghĩ ngợi rồi lại hỏi Kim Thế Di: “Lúc này người bảo khoảng nửa năm nữa núi lửa mới nổ đúng không?” Kim Thế Di nghe nàng nói thế thì cười rằng: “Cô nương muốn tìm bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh rồi mới trở về Xà đảo?” Lệ Thắng Nam gật đầu, sợ chàng hiểu lầm rồi thêm một câu: “Tìm được bí kíp, ta sẽ không bỏ rơi để cho người mạo hiểm một mình”. Kim Thế Di trầm nhủ: “Nếu cô nương bỏ rơi ta, ta muốn còn không được”. Nhưng chàng lại lắc đầu, nói: “Không được”. Lệ Thắng Nam nói: “Tại sao không được?” Kim Thế Di nói: “Nếu đưa cô nương trở về, ít nhất cũng phải mất mười tháng, chỉ e hỏng việc lớn. Nhưng nếu tìm được bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh, biển rộng mênh mông sóng gió lại bất trắc, trong vòng nửa năm chưa chắc về được Xà đảo. Lúc còn bé ta đã cùng sư phụ đi ngang hòn đảo của Kiều Bắc Minh, sư phụ tôi nói trên đảo rất nguy hiểm. Chẳng phải tôi sợ, nhưng nếu chết trên quái đảo ấy, thì mất mạng ở đây cũng có thể hóa giả tai kiếp”. Kim Thế Di nghĩ ngợi một hồi rồi nói tiếp: “Cô nương vừa nôn nóng lấy bí kíp, lại không chịu ở đây, tôi có một cách vẹn cả đôi đường”. Lệ Thắng Nam nói: “Thế nào?” Kim Thế Di nói: “Trong vòng mười ngày nửa tháng, tôi đảm bảo sẽ dạy cô nương cách lái thuyền, cô nương cũng cố gắng tập bơi, tôi sẽ tặng con thuyền cho cô nương, nếu cô nương không sợ thì có thể tìm được hòn đảo ấy. Tôi nhớ nơi đó nằm ở phía bắc Xà đảo. Nếu sóng gió bình yên, khoảng bốn năm mười ngày là có thể tới đó được”. Lệ Thắng Nam không đợi chàng nói xong đã cười: “Người không cần đuổi ta đi, người đã quyết ý ở lại đây, ta cũng chiều theo người!”

Kim Thế Di lạnh lùng nói: “Chẳng phải cô nương chán ghét nơi này sao?” Lệ Thắng Nam cười rằng: “Ta chán ghét nơi này nhưng chưa chán ghét người”. Nàng ngập ngừng rồi lại nói tiếp: “Từ xưa đến nay tuy ta chưa làm chuyện xấu, nhưng cũng chẳng làm chuyện tốt, nếu lần này có thể giúp người một tay, chết cũng đáng”. Nàng nói rất trịnh trọng, thực ra là chỉ dò ý Kim Thế Di mà thôi. Kim Thế Di nghe thế thì vừa mừng vừa lo, Lệ Thắng Nam cứ bám theo chàng như một cái bóng.

Lệ Thắng Nam chợt cười: “Người quay mặt ra phía sau”. Kim Thế Di ngạc nhiên, hỏi: “Cô nương muốn làm gì?” Lệ Thắng Nam nói: “Ồ, người thật quan tâm đến ta, chả lẽ ta làm chuyện gì cũng phải báo cho người biết?” nàng vừa nói vừa tháo nút áo, Kim Thế Di mới biết nàng đang muốn tắm rửa, chàng đỏ ửng mặt vội vàng quay lưng đi chạy vào trong rừng, ở phía sau chàng Lệ Thắng Nam đã nhảy xuống hồ, nàng cười khanh khách: “Hay thật, hay thật. Nước hồ thật mát. Kim Thế Di, người thật lạ, hình như người không sợ nóng”.

Lệ Thắng Nam phóng khoáng chẳng hề để ý đến chuyện phép tắc giữa nam và nữ, càng giống với tính cách cuồng phóng của Lệ Thắng Nam, trong khi đó nàng Cốc Chi Hoa thì đoan trang thùy mị, Lý Tâm Mai thì ngây thơ trong sáng, nhưng không biết thế nào mà Kim Thế Di lại cảm thấy hơi sợ Lệ Thắng Nam.

Đêm hôm ấy Kim Thế Di dựng hai cái lều cạnh bờ hồ, đến nửa đêm khi chàng đang mơ màng ngủ, chợt nghe tiếng xì xì, Kim Thế Di thức dậy đột nhiên có người ôm lấy mình, chỉ nghe Lệ Thắng Nam kêu lên: “Ta sợ quá, người hãy mau đuổi mấy con độc xà này đi”. Té ra có rắn bò vào lều của Lệ Thắng Nam, nàng hoảng sợ nên phải sang lều Kim Thế Di.

Kim Thế Di vội vàng đuổi nàng ra, cười rằng: “Rắn có gì đáng sợ?” Lệ Thắng Nam nói: “Chúng là bạn của người, đương nhiên người không sợ, nhưng ta lại sợ”.

Kim Thế Di nói: “Được, ngày mai tôi sẽ hái cho cô nương một ít thảo dược, nghiền thảo dược thành bột rải xung quanh trại rắn, sẽ không dám đến gần”. Lệ Thắng Nam nói: “Đêm nay thì sao? Ta sợ lắm”. Kim Thế Di chẳng còn cách nào chỉ đành bảo: “Cũng được, đêm nay cô nương ngủ ở đây, tôi sẽ canh”. Đêm hôm ấy chàng ngồi ngoài lều cho đến sáng hôm sau, Lệ Thắng Nam ngủ rất say, Kim Thế Di vào nhìn thì chỉ thấy nàng mỉm cười trong mơ.

Sáng hôm sau Kim Thế Di đi tìm thạch miên, bảo Lệ Thắng Nam lên thuyền lấy một ít thức ăn và đồ dùng. Kim Thế Di trở lại chốn cũ, nhớ lại năm xưa mình cùng sư phụ ở đây, bất giác lòng cảm khái muôn phần. Chàng nhớ lại sư phụ đã mạo hiểm tìm ra bí mật của núi lửa, trước khi lâm chung vẫn còn lo lắng, chàng thề rằng: “Dù có tan thành tro bụi, con cũng hoàn thành tâm nguyện của sư phụ. Nhưng đáng tiếc người đồng sinh cộng tử với con không phải là Cốc Chi Hoa mà là Lệ Thắng Nam”. Song chàng nghĩ lại Lệ Thắng Nam vì mình mà phải mạo hiểm, bất đồ có thiện cảm với nàng.

Đang nghĩ đến đó thì chợt nghe tiếng kêu kinh hãi của Lệ Thắng Nam từ xa vọng tới, Kim Thế Di trầm nhủ: “Chả lẽ nàng gặp phải độc xà?” nhưng chàng vẫn không yên tâm, chỉ đành chạy ra bờ biển.

Chạy ra khỏi khu rừng, chàng vừa nhìn thì thấy trên bờ biển có một con thuyền rách, nghĩ bụng chắc là con thuyền này bị sóng lớn đẩy vào bờ. Kim Thế Di thất kinh, trên bờ biển có thêm một con thuyền có nghĩa là cũng có người khác lên đảo.

Kim Thế Di vội vàng chạy tới, chỉ thấy Lê Thắng Nam đầu tóc rối bời, ở phía sau nàng có bốn người bộ dạng kỳ quái đang đuổi theo. Khi bốn người này sắp đuổi tới nơi, Lê Thắng Nam phóng ra độc vụ kim châm liệt diễm đạn, hễ loại ám khí này mà nổ ra thì khói mù sẽ lan tỏa, trong khói mù lại có mai hoa châm bắn ra, chính Mạnh Thần Thông cũng phải e ngại loại ám khí này ba phần. Không ngờ võ công của bốn người này rất ghê gớm, chỉ thấy họ chạy đan xen vào nhau, Lê Thắng Nam vừa phóng ra ám khí thì bốn người đã đứng chiếm bốn góc, mỗi người phát ra một chưởng, tạo thành một trận gió xoáy xuống ám khí của Lê Thắng Nam lên cao, lúc này ám khí mới nổ bùm một tiếng, cả bốn người chẳng hề hấn gì, trái lại Lê Thắng Nam lại bị chưởng lực của họ đánh loạn choạng, nàng thu thế không được, vấp phải một tảng đá cho nên té soài xuống đất. Một ông già tóc đỏ cười ha hả rồi vươn cánh tay dài chụp vào lưng Lê Thắng Nam.

Lúc này Kim Thế Di còn cách họ khoảng mười trượng, chàng đã cầm sẵn một hòn sỏi trong tay, vừa thấy Lê Thắng Nam gặp nguy thì lập tức tụ nội lực vào lòng bàn tay, phóng hòn sỏi ra, tuy không bằng công phu Trích diệp phi hoa của Phùng Lâm nhưng chàng đã dùng chân lực nội gia để ném ra hòn sỏi, kinh lực còn mạnh hơn cả đạn chì!

Ông già tóc đỏ ấy đã luyện công phu Kim trung trảo và Thiết bố sam, nghe tiếng ám khí xé gió bay tới thì tay chụp lấy hòn đá, lão ta chợt cảm thấy lòng bàn tay đau nhói, hổ khẩu đã toác ra, không khỏi vừa kinh vừa giận, vội vàng buông Lê Thắng Nam quay trở lại nghênh địch. Kim Thế Di thấy lão dám tiếp hòn đá thì không khỏi lạnh mình.

Cả hai bên chạm mặt nhau, Kim Thế Di hừ một tiếng rồi nói: “Té ra là bọn mà đầu sổng dai các người!” chàng nhận ra hai người trong số đó, đó chính là Côn Luân tảo nhân và Tang Mộc Lão, ngoài ra ông già tóc đỏ và bà già mặc áo bào màu xanh thì chàng không biết. Bà già mặt xanh nói: “Tỷ tỷ, có phải tên tiểu tử này là Kim Thế Di không?”

Tang Mộc Lão chưa đáp thì Kim Thế Di đã ngửa mặt cười lớn: “Ta đi không đổi tên, ngồi không đổi họ, ta chính là Kim Thế Di. Nếu các người sợ thì hãy mau dập đầu tạ tội”. Bà già ấy nghiêng răng kèn kẹt, cười lạnh ba tiếng rồi nói: “Năm xưa ở Tây Tạng ta không tìm ra người, coi như người may mắn sống thêm được vài năm”. Ông già tóc đỏ nói: “Thanh muội hãy khoan, ông trời còn có đức hiếu sinh, người hãy đưa bức tranh trên người Tàng Linh thượng nhân ra đây, ta sẽ xin tội cho người”. Kim Thế Di cười lạnh: “Buồn cười, người là cái thá gì, hãy coi ai xin ai”. Thế rồi chàng giở cây gậy sắt, quát: “Có phải bốn người các người cùng xông lên hay không?”

28. Nuốt Thuyền Sóng Dữ Nổi Cuồng Nộ -núi Nổ Dung Nham Thiêu Đảo Xà.

Vân Linh Tử thầm nhủ: “Té ra Mạnh Thần Thông có thù với Kim Thế Di!” Tình thế trước mắt thay đổi, cả bốn tên ma đầu vẫn còn phân vân chưa quyết định, chỉ nghe Mạnh Thần Thông lại nói: “Vân Linh Tử, sao các người lại đi cùng với Kim Thế Di? Các người vẫn chưa biết y là kẻ địch hay sao? Kẻ giết Tàng Linh thượng nhân chính là y!” Vân Linh Tử trợn mắt, ánh mắt lảo liên bất định, xem ra trong tình hình này hình như y không muốn gây khó dễ cho Kim Thế Di. Kim Thế Di vẫn bình thản, chợt nói: “Mạnh lão tặc, người nói không sai, chỉ e hôm nay người chạy không thoát.” Chỉ nghe trong rừng vang lên tiếng xào xạc, bốn con rắn lớn dắt theo mười mấy con rắn dài trường ra như tên bắn, bọn ma đầu đều run sợ, nhưng Kim Thế Di lại thắc mắc, chàng đã phát tín hiệu, rắn lớn đã xuất hiện, nhưng sao chỉ có hơn mười con, còn những con rắn khác sao lại không nghe hiệu lệnh của chàng? May mà mười mấy con này là loại hung dữ nhất, Kim Thế Di hơi yên lòng, nghĩ bụng dù Mạnh Thần Thông võ công trùm đời nhưng nếu bị bảy rắn vây công thì ít nhất cũng lưỡng bại câu thương.

Nào ngờ Mạnh Thần Thông buông giọng cười lớn: “Kim Thế Di, người phải nhờ rắn độc giúp đỡ, không thấy hổ thẹn hay sao? Mạnh Thần Thông này có thể hàng long phục hổ, lẽ nào sợ mấy con trường trùng của người?” Lúc đầu Kim Thế Di còn tưởng y giả vờ trấn tĩnh, nào ngờ quả nhiên có điều không ổn, bốn con rắn này hình như hơi sợ y, khi còn cách y khoảng năm trượng thì nằm phục dưới đất không dám tiến tới nữa, chỉ ngóc đầu phun phì phì về phía y.

Mạnh Thần Thông cười chưa dứt thì quát lên: “Nghiệt súc muốn chết?” rồi liên tục phát ra ba chưởng, mười mấy con rắn độc lập tức cuộn tròn lại, Mạnh Thần Thông tiếp tục đẩy chưởng lực ra, giữa lúc trời nắng chang chang mà ai cũng cảm thấy lạnh lẽo, bốn con rắn lớn nhất đột nhiên quay đầu trườn vào rừng, mười mấy con rắn còn lại thì nằm yên chẳng hề nhúc nhích. Té ra loài độc xà nhiệt đới này thích hợp với khí hậu nóng ẩm, sợ nhất là trời lạnh, đến mùa đông thì nấp trong động ngủ đông, Tu la âm sát công của Mạnh Thần Thông có khí lạnh, rắn độc bình thường cũng không dám đến gần y, bốn con rắn lớn này trung thành với chủ nhân, nghe Kim Thế Di phát tín hiệu mới dất mười mấy con rắn hung hãn nhất trườn đến. Khi Mạnh Thần Thông phát ra Tu la âm sát công, trong vòng mười trượng vuông đều có khí âm hàn bao trùm, mà loại khí này lạnh hơn mùa đông ở Xà đảo nhiều lần, bảy rắn độc làm sao có thể chịu nổi? Cho nên chỉ có bốn con rắn lớn nhất là chạy thoát được, những con còn lại đều nằm cứng đờ!

Mạnh Thần Thông cười ha hả, kêu lên: “Kim Thế Di, ngươi còn trò gì thì hãy đem ra, nếu không thì hãy mau chịu chết.” Lệ Thắng Nam chợt kêu lên: “Đuổi hai tên này ra khỏi Xà đảo, ta sẽ lập tức đưa thuốc giải cho các người.” Kim Thế Di cũng kêu lên: “Đuổi bọn chúng đi, ta sẽ dắt các người trở về.” Bốn tên ma đầu nhìn nhau, Côn Luân tản nhân nói: “Được, đại trượng phu nói ra một lời...” Kim Thế Di nói: “Đương nhiên là xe bốn ngựa khó đuổi.” Côn Luân tản nhân lập tức rút phất thanh trường kiếm, tiếp theo ba ma đầu còn lại cũng dồn lên phía trước bao vây Mạnh Thần Thông và Diệt Pháp hòa thượng. Mạnh Thần Thông cả giận nói: “Đang tốt lành sao lại thế?” Kim Thế Di buông giọng cười lớn, bổ xuống một gậy, Mạnh Thần Thông phát chưởng đẩy ra, y chợt cảm thấy phía sau có tiếng gió, Tang Mộc Lão đã mở hai bàn tay bầu trời, Mạnh Thần Thông vung tay áo phất mạnh, quét Tang Mộc Lão lộn nhào, nhưng tay áo của y cũng bị Tang Mộc Lão xé rách một mảng. Nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, Kim Thế Di đã rút ra cây thiết kiếm, tay trái cầm gậy, tay phải cầm kiếm đánh tới như mưa bão, võ công của Mạnh Thần Thông tuy hơn Kim Thế Di một bậc, nhưng vì trước sau trái phải đều có địch, cho nên bị Kim Thế Di đánh cho luống cuống. Y vốn muốn hỏi Vân Linh Tử cho rõ ràng nhưng lúc này cũng không thể lên tiếng được nữa.

Côn Luân tản nhân mở rộng cây trường kiếm, chém xuống cây thiền trượng của Diệt Pháp, chỉ nghe keng một tiếng, tia lửa tóe ra, công lực của Diệt Pháp hơi cao hơn, y thối lui một bước nhưng vẫn đứng vững còn Côn Luân tản nhân thì bị chấn động đến lão đảo, y xoay người hai vòng mới hóa giải được kinh đạo phản kích của Diệt Pháp. Vân Linh Tử không muốn đối địch với Mạnh Thần Thông cho nên vung đôi phán quan bút đâm vào huyết kim tinh của Diệt Pháp, Vân Linh Tử vốn là chuyên môn của một phái, thủ pháp điểm huyết bằng phán quan bút rất độc đáo, khác hẳn với các phái ở Trung Nguyên, Diệt Pháp hòa thượng lạnh mình, vội vàng thu trượng hộ thân, y múa tròn cây thiền trượng gạt đôi phán quan bút của Vân Linh Tử ra ngoài.

Côn Luân tản nhân hít một hơi rồi xông lên, thi triển cả kiếm lẫn chưởng, vừa rồi y mới thua thiệt cho nên lần này đã dùng hết toàn lực, trượng đánh ra tựa như sấm sét, kiếm chém ra tựa như điện chớp, Diệt Pháp hòa thượng sợ Vân Linh Tử tìm sơ hở điểm huyết, Phục ma trượng pháp của y vốn có sở trường là cương mãnh, lúc này y không dám tấn công mạnh mẽ mà chỉ phòng thủ, vòng trượng càng lúc càng nhỏ, y bị Côn Luân tản nhân tấn công mạnh mẽ cho nên phải thối lui từng bước.

Mạnh Thần Thông thấy công lực của Tang Thanh Nương hơi kém hơn thì đột nhiên quát lớn một tiếng, hai chưởng đẩy ra, Tang Thanh Nương bị bồng người lên cao, sợi đai tơ màu đỏ cũng bị y xé rách, may mà khinh công của mụ cũng rất ghê gớm, vả lại Kim Thế Di cũng kịp thời đánh kiếm vào và gậy tới, Mạnh Thần Thông mới không kịp đuổi theo, nhưng Tang Thanh Nương cũng hoảng hồn kêu lên lạc giọng!

Vân Linh Tử thấy vợ gặp nguy thì bỏ Diệt Pháp hòa thượng chạy đến trợ chiến, Mạnh Thần Thông đang chờ y, lúc này cây gậy sắt của Kim Thế Di đang xĩa ra một chiêu Kim cương phục hổ, quét vào hạ bàn của y. Hai cây bút của Vân Linh Tử thì điểm vào đại huyết trước ngực của y. Vân Linh Tử vốn không muốn gây thù chuốc oán với Mạnh Thần Thông, nhưng vì ngăn chặn không để cho y đuổi theo vợ mình, bởi vậy phải dốc hết toàn lực, y múa tít đôi bút đâm vào các huyết đạo trước ngực và bụng của Mạnh Thần Thông. Mạnh Thần Thông hú dài một tiếng, chưởng vỗ chỉ đâm, chỉ nghe hai tiếng tưng tưng vang lên, đôi bút của Vân Linh Tử bị y bắn ngược ra, cây gậy của Kim Thế Di cũng bị y đẩy lệch sang một bên. Mạnh Thần Thông thối lui một bước, lớn giọng quát: “Vân Linh Tử, ngươi trở mặt thành thù với ta, đừng trách ta không khách sáo.” Vân Linh Tử vội vàng nói: “Mạnh tiên sinh, tôi chỉ cầu mong ông rời khỏi đảo này để khỏi tổn thương hòa khí. Tôi... tôi...” y vốn muốn nói: “Tôi bất đắc dĩ!” nhưng ngặt vì có Kim Thế Di bên cạnh cho nên không dám nói ra, nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, Mạnh Thần Thông đã sớm đề

tụ chân khí rồi đột nhiên quát lớn một tiếng, đẩy ra một đòn Tu la âm sát công, khí lạnh bốc lên, chưởng lực đẩy tới như dời núi lấp biển, Côn Luân tản nhân và Vân Linh Tử sánh vai xuất chưởng chống trả, Kim Thế Di phun phẹt ra một cục đờm, Mạnh Thần Thông đã bị chàng phun độc châm, y biết lợi hại cho nên vội vàng di chuyển chưởng lực của chưởng trái đánh bay độc châm của Kim Thế Di, nhờ vậy Côn Luân tản nhân và Vân Linh Tử mới cố gắng gượng chống trả được nhưng bất giác cũng rung mình.

Kim Thế Di cười nói: “Ta đang rất nóng nực, đa tạ người tặng cho một làn gió mát.” Mạnh Thần Thông cả giận xoay người đẩy hai chưởng về phía Kim Thế Di, Kim Thế Di đã sớm phòng bị, chàng nên gây xuống đất bốc người lên cao rồi lộn một vòng, chỉ nghe tiếng vù vù nổi lên, té ra cát đá xung quanh đã bị chưởng lực của y cuộn bay lên không trung. Tang Mộc Lão đã đánh lén ở phía sau Mạnh Thần Thông, bị chưởng lực của y chấn động cho nên văng ra cách đó ba trượng.

Bọn ma đầu thấy Tu la âm sát công của Mạnh Thần Thông lợi hại như thế thì có vài phần khiếp sợ, Lê Thắng Nam kêu lên: “Đừng sợ, y đánh cấp Tu la âm sát công của nhà ta, nếu bị thương đã có ta trị.” Kim Thế Di cũng kêu lên: “Dùng Tu la âm sát công sẽ hao phí chân lực, xem thử y chịu đựng được bao lâu! Chỉ cần không để y đánh trúng, lẽ nào các người không đỡ nổi chưởng lực phách không của y.”

Bọn ma đầu được Kim Thế Di nhắc nhở, thế là lập tức mỗi người chiếm một phương vị du đấu với Mạnh Thần Thông, Kim Thế Di thì giữ ở trung lộ tiếp ứng cho các bên.

Mạnh Thần Thông và Diệt Pháp hòa thượng bị vây trong một vòng rộng khoảng ba trượng vuông, bốn bên đều có kẻ địch, Tu la âm sát công của Mạnh Thần Thông tuy có thể hạ được bất cứ một kẻ nào trong bốn ma đầu, trừ Kim Thế Di, nhưng y lại không dám chuyên tâm tấn công một bên nào cả. Bốn đại ma đầu cộng thêm với Kim Thế Di hô ứng lẫn nhau, tựa như dựng thành một bức tường đồng chung quanh Mạnh Thần Thông, Mạnh Thần Thông đã mấy lần muốn xông ra nhưng đều bị chặn lại!

Được nửa canh giờ thì Mạnh Thần Thông cảm thấy nhịp tim đập mạnh, y thầm lo: “Không xong, cứ như thế e rằng mình sẽ mệt đến chết.” Vân Linh Tử kêu lên: “Lão Mạnh, ông hãy chịu thua đi, cần gì làm khó chúng tôi như thế?”

Lúc đầu Mạnh Thần Thông muốn dùng lực thủ thắng nhưng lúc này rơi xuống thế hạ phong, y lập tức đổi ý, suy xét lời lẽ của Vân Linh Tử, lại để ý thần sắc của các ma đầu thì chợt hiểu ra, y quay mặt về phía Vân Linh Tử rồi nói: “Có phải các người đã trúng ngũ độc tán của ả yêu nữ không? Đừng sợ, ta có thể giải.” Bốn ma đầu nửa tin nửa ngờ, thế công hơi chậm lại, Lê Thắng Nam thất kinh, vội vàng quát: “Đừng tin lời y, trong thiên hạ không ai có thể giải được ngũ độc tán!” Mạnh Thần Thông cả cười: “Người đã quên rồi sao, ta đã lấy được cách chế và cách giải ngũ độc tán trong nhà người. Trong vòng bốn mươi chín ngày, ngũ độc tán của người có thể khiến cho người ta thối rữa toàn thân mà chết, đúng không?” Lê Thắng Nam hừ một tiếng, đang định phản bác thì Mạnh Thần Thông đã quát: “Các người còn sợ gì nữa? Sự độc xà của Kim Thế Di hay sợ không có thuyền ra biển? Theo lão Mạnh ta thì không cần phải sợ gì cả. Uống cho các người là tông sư của một phái mà bị hai tên nhãi nhép sai khiến, không thấy nhục sao? Nào, hãy mau giết tên tiểu tử này. Lão Mạnh ta sẽ cùng các người đi tìm bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh.”

Mấy câu nói vừa rồi của Mạnh Thần Thông đã làm bọn chúng lay động, bọn chúng đã tận mắt thấy Mạnh Thần Thông khắc chế bầy rắn độc, vừa rồi lại nghe Mạnh Thần Thông có thể giải ngũ độc tán, thế là bọn chúng chẳng còn e dè gì Lê Thắng Nam với Kim Thế Di nữa, Vân Linh Tử gầm lớn một tiếng, nhảy bổ về phía Kim Thế Di, Kim Thế Di giơ ngang kiếm chặn lại, kêu lên: “Khoan hãy động thủ, hãy nghe ta nói...” nói chưa dứt lời thì Côn Luân tản nhân cũng vung kiếm đâm tới, miệng mắng lớn: “Uy phong của người đâu rồi? Còn ai chịu nghe lời của người nữa.” Vân Linh Tử mắng: “Người đã làm nhục bọn ta đủ rồi, hôm nay người phải chết không chỗ chôn chôn.” Kim Thế Di lia cây gậy tới, chỉ nghe tiếng kim khí giao nhau không ngớt bên tai, té ra Côn Luân tản nhân đã đuổi theo chém tám nhát kiếm vào cây gậy của Kim Thế Di, Kim Thế Di lộn người ra sau cách đó sáu bảy trượng.

Vợ chồng Vân Linh Tử đuổi theo, Kim Thế Di bật người dậy, chỉ vào miệng động kêu lên: “Các người giết ta không sao, sau này núi lửa bùng nổ sẽ liên lụy đến nhiều người! Các người cũng chưa chắc thoát khỏi trận tai họa này.” Vân Linh Tử cười lạnh: “Bọn ta giết người xong sẽ lập tức lên thuyền bỏ đi, lúc núi lửa nổ thì bọn ta đã ở ngoài biển.” Kim Thế Di nói: “Các người mặc kệ sinh linh ở giữa biển khơi sao?” Vân Linh Tử cười lớn: “Bọn ta chỉ lo cho bản thân mình, đâu cần lo cho sinh linh trong biển?” Kim Thế Di vốn

muốn khuyên bọn chúng cùng làm chuyện tốt, nhưng những tên ma đầu này đều đang gầm gừ nhìn chàng, nào chịu nghe chàng khuyên?

Kim Thế Di co giò bỏ chạy về phía miệng hang, chàng nghĩ bụng mình chịu nóng giỏi hơn mấy tên ma đầu này, chạy vào trong hang thì sẽ không sợ bọn chúng nữa. Khi chàng còn cách miệng hang khoảng ba trượng thì chợt nghe một tiếng vù quét tới, Diệt Pháp hòa thượng đã đuổi theo sau lưng, y phóng người bổ cây thiền杖 xuống đầu Kim Thế Di. Kim Thế Di đưa gậy lên đón杖 ấy, công lực của hai người tương đương với nhau, keng một tiếng tia lửa bắn ra tung tóe, Kim Thế Di và Diệt Pháp hòa thượng đều ngã xuống đất vì lực phản chấn của đối phương, lúc đó Kim Thế Di càng cách miệng hang gần hơn. Mạnh Thần Thông cười ha hả, y vẫn giữ thân phận của bậc tôn sư, không chịu vây đánh Kim Thế Di, thậm chí có Diệt Pháp cùng với mấy tên nha đầu này, Kim Thế Di không thể nào chạy thoát nổi. Diệt Pháp hòa thượng nhảy bật dậy, bước dần tới chỉ Kim Thế Di mắng: “Uy phong khi ở Mang Sơn của người đầu mất rồi, sao còn chưa mau dập đầu xin ta tha chết?” Một luồng khí nóng trong miệng hang phun ra, trên người Kim Thế Di đã bọc thạch miên nên chẳng hề gì, còn tà tăng bào của Diệt Pháp hòa thượng thì bốc cháy, y không khỏi cả kinh, vội vàng ngã xuống lăn lộn ở dưới đất để dập lửa. Kim Thế Di cảm thấy luồng hơi này còn nóng hơn những ngày trước, chàng không khỏi cả kinh, ngay lúc này chàng lại nghe tiếng kêu kinh hãi của Lệ Thắng Nam, té ra nàng đã bị Tang Mộc Lão đuổi đến cửa hang, mười móng tay dài của Tang Mộc Lão đã chạm vào lưng nàng. Kim Thế Di còn cách nàng mấy trượng, không thể nào cứu nổi, Kim Thế Di lạnh mình, thầm nhủ: “Không ngờ mình và Lệ Thắng Nam cùng chết ở Xà đảo!”

Kim Thế Di chợt nghe dưới đất vọng lên tiếng ầm ầm, chàng cũng có thể cảm nhận được mặt đất đang rung rinh, trong khoảng sát na này, từ miệng thạch động một luồng khói dày đặc phun ra, tiếp theo là dung nham đã phun trào khiến ai nấy đều chói mắt. Ngay lúc ấy mọi người chỉ nghe một tiếng kêu như xé tim rách phổi của Tang Mộc Lão, té ra mụ đang tung người tóm lấy Lệ Thắng Nam thì bị luồng khói đen phun ra, không chịu nổi nên rơi xuống từ trên không trung, mụ lại không mở được hai mắt, chẳng phân biệt được phương hướng cho nên rơi vào dòng dung nham, lập tức bị dung nham nhấn chìm, hóa thành tro bụi. Lệ Thắng Nam vừa thoát khỏi ma trảo của mụ thì dòng dung nham đã cuộn cuộn chảy về phía nàng, Lệ Thắng Nam kinh hoảng ngã xuống đất!

Không biết lúc này Kim Thế Di lấy đâu ra nhiều khí lực đến thế, bình thường mỗi lần phóng người xa nhất chẳng qua chỉ ba trượng, nhưng lần này chàng nhún người phóng đến sáu bảy trượng, vươn tay hốt lấy Lệ Thắng Nam rồi tiếp tục nhảy ra xa, tránh dòng dung nham.

Đột nhiên ầm một tiếng, khói lửa từ trong miệng động phun ra, tia lửa bắn tung tóe bốn phương tám hướng, luồng khói ngưng tụ thành một cây trụ màu xám, dâng thẳng lên không trung rồi vỡ ra trông giống như một cây nấm, đồng thời một loạt tiếng nổ ì ùng vang rền khắp nơi, khu rừng cũng đã bắt đầu bốc cháy!

Dù mấy tên ma đầu này gan to bằng trời, nhưng trước cảnh tượng kinh khủng ấy ai nấy cũng đều hồn bay phách tán. Lúc này chẳng ai dám đuổi theo Kim Thế Di nữa, chỉ hận cha mẹ sinh thiếu một cặp giò, cả bọn hèn nhau chạy về phía bờ biển.

Kim Thế Di cũng kéo Lệ Thắng Nam bỏ chạy, lúc này dung nham không ngừng tuôn ra, tạo thành một cơn lũ, dung nham chảy đến đâu thì đất đá tan ra đến đó, cả hòn đảo chìm trong khói mù, mới lúc này ánh mặt trời còn chói chang nhưng bây giờ thì trời đất mù mịt tựa như đến ngày tận thế. Kim Thế Di cảm thấy tuyệt vọng, chàng đã dốc hết sức mình nhưng không thể nào cứu vãn trận hào kiếp nào!

Nhưng Kim Thế Di không biết rằng, nếu chàng mở được một con thông đạo để dẫn nước biển vào miệng núi lửa thì tai họa sẽ càng không thể tưởng tượng nổi!

Độc Long tôn giả và Kim Thế Di đầu sao cũng là người của mấy trăm năm trước, họ tuy thông minh nhưng không thể có tri thức khoa học của người hiện đại, các nhà khoa học hiện đại đã nghiên cứu núi lửa, biết độ nóng bên trong núi lửa ít nhất cũng trên hai chục nghìn độ C, nếu nước chảy vào núi lửa sẽ lập tức chuyển hóa thành hơi, hơi gặp nhiệt độ cao sẽ lập tức nổ ra, như thế sẽ dẫn tới một vụ nổ địa cầu cực bộ chứ không đơn giản là chỉ nổ núi lửa. Nhưng chúng ta không nên cười kế hoạch của Độc Long tôn giả là sai lầm, một nhà văn chuyên viết tiểu thuyết khoa học viễn tưởng là Jules Verne trong tác phẩm “Hòn đảo thần bí” đã viết rằng vào giữa thế kỷ mười chín ở châu Âu cũng có nhiều người như Độc Long tôn giả, tưởng rằng mở một con mương dẫn nước vào thì có thể dập tắt được núi lửa, may mà họ chỉ dự được một địa đạo sâu khoảng sáu bảy trượng, ít nhất vách đá đó cũng dày đến cả trăm trượng, nước biển chỉ thấm thấu vào chứ

không thể tuân vào với khối lượng lớn, nhưng vì có áp lực của nước biển, địa đạo dần dần tự mở rộng, nước biển thẩm thấu vào tạo thành một dòng nước ngầm, tuy chưa đủ khiến cho núi lửa bùng nổ, Xà đảo bị huỷ diệt nhưng lại làm cho núi lửa bộc phát trước thời hạn. Bộc phát và bùng nổ khác nhau, bùng nổ là cả hòn núi lửa nổ thành tro bụi, cả Xà đảo cũng thành tro bụi; còn bộc phát chẳng qua là dung nham phun ra ngoài, bản thân của núi lửa vẫn còn tồn tại. Mức độ gây hại của hai hiện tượng khác nhau.

Vốn là núi lửa ở dưới Xà đảo phải một năm sau mới phát nổ, nay lại may mắn nổ trước thời hạn, sự biến hóa của địa tầng vẫn chưa đạt đến mức độ kích biến, vì vậy khi núi lửa bộc phát, uy lực giảm xuống nhiều, so với núi lửa nổ bình thường chẳng là bao, tuy là như thế nhưng hậu quả vượt mức tưởng tượng của người đương thời, khiến cho những cao thủ võ công tuyệt đỉnh cũng hồn bay phách tán, thấy như ngày tận thế đã tới!

Sau khi miệng núi lửa mở rộng, ngọn lửa phun lên trời càng sáng hơn, những tia sáng bắn ra từ những đám mây chiếu đỏ cả một góc trời, điều kinh khủng nhất là dòng dung nham sôi sùng sục cứ tuôn ra như thác lũ, hề chảy đến đâu thì mọi vật đều tan thành nước, cả Xà đảo tựa như chìm trong lò lửa.

Kim Thế Di dốc hết khí lực kéo Lệ Thắng Nam chạy, lúc này rừng cây đã bắt đầu bốc cháy, ngọn lửa lan từ cây này đến cây khác, khói bốc lên cuộn cuộn, cây rừng nổ lộp bộp, cổ thụ bị bật gốc đổ xuống ầm ầm, thể lửa trong rừng còn lan nhanh hơn cả dung nham. Không bao lâu, Lệ Thắng Nam và Kim Thế Di đều bị bao vây trong biển lửa.

Chim chóc và thú trên đảo đều cuống cuống tháo chạy, nhiều nhất là rắn, rắn không biết né tránh linh hoạt như người, nó chỉ có thể trườn thẳng về phía trước, cây rừng phía trước đã bốc cháy, nó vẫn cứ trườn tới, kết quả là vô số rắn bị thiêu chết, phát ra tiếng kêu chít chít trong ngọn lửa. Rắn không màng cắn người, người cũng chẳng sợ rắn, người và rắn đều tháo chạy.

Lệ Thắng Nam không theo kịp Kim Thế Di, Kim Thế Di phải kéo nàng chạy, nàng đã mấy lần bị vấp, hầu như đã không chạy được nữa, Kim Thế Di thấy vẫn còn cách bờ biển một đoạn nữa, phía trước đã là một biển lửa, Kim Thế Di xóc Lệ Thắng Nam lên lưng, kêu lên: “Nhắm mắt lại, đừng sợ, tôi sẽ đưa cô nương ra khỏi đây.”

May mà quãng đường này không dài, họ lại có thạch miên bọc vào người, lửa có rơi vào người họ cũng không bắt cháy, Kim Thế Di dùng cây gậy sắt hất những cành cây rơi xuống người họ, chạy luồn lách ở những nơi chưa bị bốc cháy, cuối cùng thì đã vượt ra khỏi khu rừng, chạy đến bờ biển.

Chỉ nghe biển khơi gào rú, bầu trời tối mịt, trong ánh lửa thấp thoáng bóng bọn người Mạnh Thần Thông đang chạy đến bờ biển, Kim Thế Di kêu lớn một tiếng:

“Không xong!” Chỉ thấy bọn chúng trèo lên một chiếc thuyền, một ngọn phi đao từ trong tay Mạnh Thần Thông bay ra cắt đứt sợi dây thừng buộc con thuyền đậu gần đó.

Trên đảo có cả thảy ba chiếc thuyền, chiếc thuyền thứ nhất là của Kim Thế Di và Lệ Thắng Nam, đã được sửa sang xong, con thuyền còn lại là của bốn tên ma đầu, con thuyền này rất rách nát vẫn chưa được sửa, giờ dây đã bị gió lốc đánh tan tác, nhưng lương thực và dụng cụ trên con thuyền này đã được chuyển đến thuyền của Kim Thế Di, bởi vậy con thuyền này là tốt nhất. Chiếc thuyền còn lại là của Mạnh Thần Thông và Diệt Pháp hòa thượng, sau khi cả hai đến đây thì buộc dây thừng trên thuyền vào một tảng đá lớn trên bờ, lúc này Mạnh Thần Thông đã phóng phi đao cắt đứt sợi dây thừng này. Con thuyền vốn của Kim Thế Di thì lại bị Mạnh Thần Thông cùng bọn ma đầu cướp mất.

Giờ Kim Thế Di chỉ còn hy vọng vào con thuyền của Mạnh Thần Thông. Sau khi con thuyền bị cắt đứt dây thì bị sóng lớn kéo ra xa, Kim Thế Di quát lớn một tiếng, kéo Lệ Thắng Nam nhảy vọt xuống nước, một con sóng đánh tới ném họ lên không trung, Kim Thế Di ôm chặt Lệ Thắng Nam rồi chúc đầu xuống, thuận theo thể sóng lại vọt ra đến mấy mươi trượng nữa, con thuyền chòng chành giữa biển khơi, may mà vẫn chưa chìm xuống. Một tia hy vọng cháy lên trong lòng Kim Thế Di, chàng hét bên tai Lệ Thắng Nam: “Chúng ta phải bắt cho bằng được con thuyền này.” Lệ Thắng Nam kêu lên: “Buông tôi ra, huynh sẽ đỡ tổn sức hơn.” Sau khi nàng giằng ra thì bơi sát theo sau Kim Thế Di. May mà Lệ Thắng Nam đã biết bơi, lúc này ý chí cầu sinh mãnh liệt thúc đẩy nàng cho nên dù sóng biển đập vùi nàng vẫn bơi sát theo Kim Thế Di, Kim Thế Di quay đầu lại mấy lần, thấy nàng vẫn còn bên cạnh mình nên mới hơi yên lòng.

Gió lốc nổi lên một hồi thì đến mưa, trời đột nhiên tối sầm, sầm sét nổ vang trời, lúc này rất khó phân biệt là tiếng sấm hay tiếng núi lửa nổ, Kim Thế Di tinh thông thủy tính, giỏi phân biệt phương hướng của hải lưu, chàng dắt Lê Thắng Nam xuôi theo con sóng, cố gắng bơi đuổi theo chiếc thuyền, khoảng cách đã dần dần rút ngắn, xem ra không bao lâu thì có thể đuổi kịp. Đột nhiên một cuộn lửa phóng vút lên trời cao, té ra một tảng đá lớn bị nung cháy bắn thẳng ra khỏi miệng núi lửa, tảng đá cháy phừng phừng rơi xuống đúng ngay con thuyền ấy, con thuyền lập tức bốc cháy, chỉ nghe tiếng lửa nổ lộp bộp trên thuyền, trong khoảnh khắc đã bị sóng lớn nhấn chìm, trên biển chỉ còn sót lại vài đốm lửa vẫn chưa bị tắt, tia hy vọng cuối cùng của họ bị dập tắt, Lê Thắng Nam chỉ thấy trước mắt tối sầm, nàng không còn dũng khí nữa, chợt một con sóng lớn đánh tới, Lê Thắng Nam kêu lên thất thanh, Kim Thế Di ngoái đầu nhìn lại, chỉ thấy nàng bị sóng cuốn phăng đi.

Kim Thế Di kêu lớn: “Đừng sợ, hãy nín hơi để tôi đến cứu cô.” Nhưng Lê Thắng Nam lại bị một con sóng khác đánh chìm, hình như nàng vẫn còn đang dựa theo bản năng. Kim Thế Di ráng sức bơi tới, chợt phát hiện có một con cá mập bơi về phía Lê Thắng Nam, con cá há to mõm lộ ra hàm răng trắng óng, xem ra Lê Thắng Nam sắp bị sóng lớn cuốn vào mõm con cá mập. Kim Thế Di quát lớn một tiếng, phóng người lên khỏi mặt nước, tay phải vung ra ném cây gậy tới, đâm xuyên vào mõm con cá, máu đỏ loang ra trên mặt nước, con cá lập tức lật nghiêng mình bên cạnh Lê Thắng Nam, bị sóng nhấn chìm mất.

Cây gậy và thanh thiết kiếm trong gậy vốn được chế bởi hàn thiết ở dưới đáy biển, đó là báu vật sư phụ đã truyền cho chàng, mười mấy năm qua chưa bao giờ rời khỏi chàng, thậm chí trong lúc sóng gió dập vùi, chàng vẫn không nỡ ném nhưng trong lúc này chàng vì cứu mạng Lê Thắng Nam đã phải ném cây gậy ra, chàng vội vàng đến nỗi không kịp rút cây thiết kiếm trong cây gậy. Cây gậy đâm xuyên vào cổ họng con cá, xác con cá cũng bị ngọn sóng lớn cuốn đi, đến khi chàng giết chết được con cá thì mới cảm thấy hơi tiếc.

Nhưng sau khi ném cây gậy sắt nặng nề, chàng mới bơi càng dễ dàng hơn, trong lòng thầm an ủi: “Giờ đây chỉ cần có thể giữ lại mạng, coi như đã là may mắn, sư phụ ở dưới suối vàng cũng sẽ tha thứ cho mình.”

Kim Thế Di thuận theo thế nước bơi về phía trước, cuối cùng tóm được Lê Thắng Nam, đưa nàng lên khỏi mặt nước, Lê Thắng Nam hít một hơi rồi hỗn hển nói: “Tôi sắp không xong rồi, huynh cứ tự lo lấy đi!” Kim Thế Di nói: “Nói bừa, chúng ta sống thì cùng sống, chết thì cùng chết. Cô nương hãy ôm cổ tôi, bám chặt vào vai của tôi!”

Lê Thắng Nam vốn đã chẳng còn hy vọng sống nữa, lúc này nghe Kim Thế Di nói mới thấy ngọt ngào trong lòng, tựa như có một luồng hơi nóng lan tỏa khắp người cho nên mới lấy lại dũng khí cầu sinh.

Nước biển càng lúc càng nóng, hàn lưu và nhiệt lưu gặp nhau tạo ra kích lưu mạnh mẽ, Kim Thế Di cũng không gượng được nữa, bị kích lưu đẩy tới nên trời lên súp xuống theo sóng biển, chàng chỉ cảm thấy như đang vùn giá vù, nội công tiềm tàng của Kim Thế Di lúc này đã phát sinh uy lực, tuy bị sóng dữ ném đến chóng mặt nhưng vẫn có thể gượng nổi. Kích lưu đẩy chàng ra giữa biển khơi với tốc độ kinh người, chàng không cần tốn sức, chàng chỉ cần giữ cân bằng và bình tĩnh, để khí để không tự chìm xuống.

Không biết trải qua bao lâu thì chàng chợt thấy mặt trời, té ra lúc này chàng đã rời Xà đảo được mấy mươi dặm, ở đây khói bụi của núi lửa đã rất mỏng. Kim Thế Di chợt phát hiện có một con thuyền lớn đang xoay vòng vòng giữa biển khơi, xem ra con thuyền tựa như sắp chìm đến nơi, chàng đã có thể nghe được tiếng kêu la của người trên thuyền.

Kim Thế Di xuôi theo dòng kích lưu, tiến đến sát con thuyền, chàng nheo mắt nhìn thì chỉ thấy trên thuyền có hai bóng người cao lớn đang hạ buồm, hai người đó chính là Mạnh Thần Thông và Diệt Pháp hòa thượng. Té ra Mạnh Thần Thông tuy biết lái thuyền nhưng không thể ứng phó nổi với tình thế này, lúc này bọn chúng đang sa vào trung tâm của vòng xoáy, bọn chúng cố gắng hết sức bẻ đà khua dầm, nhưng con thuyền cứ xoay tròn không ngừng, không thể nào thoát ra khỏi vòng xoáy, xem ra sắp bị cuốn xuống đáy biển.

Kim Thế Di không kịp suy nghĩ thì bị dòng kích lưu đẩy tới cạnh thuyền, Diệt Pháp hòa thượng chợt nhận ra chàng thì thất kinh, quát lên: “Kim Thế Di, tên tiểu tử nhà ngươi vẫn chưa chết?” rồi y giơ cây thiền trượng đâm xuống, Kim Thế Di một tay nắm đầu trượng, một tay nắm dây thuyền quát lớn: “Ta sẽ giúp các người thoát hiểm, nếu ta chết các người cũng chết cùng ta.” Mạnh Thần Thông giật cây thiền trượng của Diệt Pháp, kêu lên: “Đề chúng lên thuyền.” Rồi y kéo cây thiền trượng lên, thành thử Kim Thế Di và Lê Thắng Nam đều lên trên thuyền.

Kim Thế Di cầm chắc bánh lái, lớn giọng ra lệnh: “Hai người hãy chèo thuyền, nghe ta chỉ huy.” Diệt Pháp tức giận trừng mắt nhìn chàng, chợt một con sóng lớn đánh sầm lên đầu thuyền, Mạnh Thần Thông vội vàng cầm cây dầm, Diệt Pháp cũng làm theo y. Kim Thế Di không thèm nhìn bọn họ, chỉ để ý đến phương hướng của dòng xoáy, chàng lớn giọng quát: “Sang trái, sang phải, sang phải, chèo mạnh ra phía sau, tốt. Dùng công phu Thiên cân trụ giữ bên trái thân thuyền, tốt!” Khoảng một tuần trà trôi qua, con thuyền thuận theo dòng kích lưu xoay mấy vòng, cuối cùng thoát ra khỏi trung tâm vòng xoáy, Mạnh Thần Thông thở phào, nhưng sóng gió vẫn còn rất lớn, Kim Thế Di thì vẫn chăm chú theo dõi mặt biển, nửa canh giờ nữa lại trôi qua, dần dần sóng yên gió lặng, tạm thời thoát khỏi nguy hiểm. Kim Thế Di neho mắt nhìn, trong bóng chiều mênh mông, chàng vẫn còn nhìn thấy Xà đảo thấp thoáng ở nơi xa, lửa đỏ đã bao trùm Xà đảo, trong nỗi đau thương chàng cũng cảm thấy an ủi, tuy Xà đảo không tránh được kiếp nạn nhưng cũng không đến nỗi hóa thành tro bụi như sự phụ của chàng suy đoán. Kim Thế Di buông bánh lái xuống, nói: “Giờ đây chỉ cần thuận theo phương hướng của dòng chảy, không cần phải tốn sức nữa.” Lúc này chàng mới để ý đến Lệ Thắng Nam, chỉ thấy Lệ Thắng Nam ngồi xếp bằng bên cạnh chàng, sắc mặt tái nhợt, Kim Thế Di nói: “Cô nương sao rồi?” Lệ Thắng Nam nói: “Đỡ nhiều rồi, khí lực cũng dần dần hồi phục nhưng tôi rất khát.” Kim Thế Di nói:

“Được, chúng ta tìm nước uống.” Chợt nghe Diệt Pháp hòa thượng cười lạnh, cầm cây thiền trượng lên, Kim Thế Di quát: “Người muốn làm gì?” Diệt Pháp nói: “Kim Thế Di nhà người oai thật, người tưởng rằng người là chủ nhân của con thuyền này?” Kim Thế Di nói: “Đương nhiên.” Diệt Pháp cười lạnh: “Vậy hãy mời người đi làm chủ nhân của long cung đi thôi.” Thế rồi y vung cây thiền trượng đánh xuống, Kim Thế Di cười lạnh: “Người tưởng sóng gió đã qua rồi ư? Ta nhảy xuống biển chưa chắc chết, nhưng năm người các người, hà hà, cá lớn dưới biển đang chờ các người.” Diệt Pháp hòa thượng giữ cây thiền trượng không dám đánh xuống, Mạnh Thần Thông cười khan một tiếng, kéo Diệt Pháp ra, nói: “Lúc này còn nhớ oán thù để làm gì? Chúng ta đang đi chung một con thuyền! Kim Thế Di, nhà người giữ bánh lái cho bọn ta, ta sẽ cho các người ở trên thuyền.” Kim Thế Di cười lạnh: “Con thuyền này vốn của ta, ta không thể nhận tẩm thịnh tình này của người.” Mạnh Thần Thông nói: “Nhận cũng được, không nhận cũng được, tóm lại là chúng ta phải dựa vào nhau.” Kim Thế Di thầm nhủ: “Ta không cần dựa vào các người.” Nhưng nếu cứ đánh nhau thì chàng sẽ gặp bất lợi, Lệ Thắng Nam kêu lên: “Kim Thế Di, đừng mắc lừa! Lão ma đầu này còn đáng sợ hơn cả cá mập.” Mạnh Thần Thông cười ha hả: “Lệ cô nương, cô nương muốn trả thù ta phải không?” Lệ Thắng Nam nói: “Trừ phi người đánh chết ta, nếu không sẽ có một ngày ta báo được mối thù này!” Mạnh Thần Thông cười: “Rất tốt, vậy chờ đến ngày sau sẽ báo. Hôm nay chúng ta nên tạm thời quên thù cũ!” Kim Thế Di cười nói: “Mạnh Thần Thông, người nói thật mau mắn, được quân tử nói một lời xe bốn ngựa khó đuổi, cứ như thế. Diệt Pháp hòa thượng, người đứng canh ở đầu thuyền, Thắng Nam, chúng ta đi tìm nước uống.”

Diệt Pháp hòa thượng hậm hực trong bụng nhưng y đã chết khiếp bước sóng gió, vả lại Mạnh Thần Thông cũng đã thỏa hiệp với Kim Thế Di nên y cũng không dám không nghe, cho nên chỉ đành làm theo.

Mạnh Thần Thông dắt Kim Thế Di vào khoang thuyền, cười ha hả nói: “Bằng hữu cũ của các người cũng đã đến đây!”

Chỉ thấy ba tên ma đầu nằm lẩn lóc trong khoang, ai nấy mặt mũi tái xanh, miệng thì nôn thốc nôn tháo những thứ đã ăn. Té ra ba tên ma đầu này là dân xứ Tây Tạng, chưa bao giờ thấy biển, làm sao có thể chịu nổi sóng gió? Cho nên ai nấy đều như trải qua một trận bệnh nặng.

Ba tên ma đầu mở to mắt, chợt thấy Kim Thế Di đứng trước mặt thì không khỏi cả kinh, Côn Luân tảo nhân kêu lên: “Lão Mạnh, người làm thế là ý gì?” Nói chưa dứt lời thì Tang Thanh Nương cũng kêu lớn một tiếng, gắng gượng bật dậy, nhảy bổ về phía Lệ Thắng Nam, quát lên: “Trả mạng tử tử của ta đây!” Lệ Thắng Nam nói:

“Tử tử của người tự nhảy vào dòng dung nham, đâu có liên quan gì đến ta.” Nàng đang định đỡ lại thì chợt nghe sầm một tiếng, Tang Thanh Nương đã té sấp xuống.

Kim Thế Di nói: “Thắng Nam, tôi còn nhớ trong thùng thuốc ở khoang sau có một ít thuốc, cô lấy đem chia cho bọn họ.”

Mạnh Thần Thông vỗ một chưởng, quát: “Đừng cãi nhau nữa, hãy nghe tôi nói.

Tôi đã bàn với Kim Thế Di, còn ở trên thuyền này một ngày chúng ta không được gọi lại thù xưa, ý các vị thế nào?” Lúc này cả ba tên ma đầu đều hơi tỉnh táo, nghĩ đến tình thế trước mắt, ngoại trừ Mạnh Thần Thông biết lái thuyền, những người còn lại đều chẳng biết bơi, bởi vậy phải có sự giúp đỡ của Kim Thế Di, nghĩ đến đây cả ba tên ma đầu đều nhìn nhau, chẳng nói một lời.

Mạnh Thần Thông nói: “Nếu ba vị đã không phản đối thì chúng ta sẽ làm như thế.” Vân Linh Tử chợt nói: “Muốn bọn ta không nhớ thù xưa cũng được, bảo Kim Thế Di đưa bức tranh ra.” Mạnh Thần Thông nói: “Bức tranh gì?” Vân Linh Tử nói: “Đó là bức tranh chỉ đường đi đến nơi giấu bảo tàng của Kiều Bắc Minh, bức tranh này vốn của Tàng Linh thượng nhân, nay đã lọt vào tay Kim Thế Di.”

Kim Thế Di vốn kiêu ngạo, nào chịu để cho người ta uy hiếp, chàng cười lạnh định từ chối, Lệ Thắng Nam đang bước ra khoang sau lấy thuốc, nghe thế thì đột nhiên dừng lại, cũng cười lạnh mấy tiếng, nghe còn rõ hơn cả Kim Thế Di. Mạnh Thần Thông hỏi: “Các người cười cái gì?” Lệ Thắng Nam nói: “Bức họa trên người ta, các người tưởng còn có thể giữ được sao?” Mạnh Thần Thông nói: “Lấy ra xem thử.” Quả nhiên Lệ Thắng Nam lấy ra một vật ướt sũng nước, ném về phía chúng, nói: “Thôi được, cứ lấy mà xem.” Vật ấy rơi xuống sàn thuyền, té ra đó là một cuộn giấy ướt nhèm nhẹp, Vân Linh Tử cầm lên xem, chép miệng nói: “Hong rồi, hong rồi!” Mạnh Thần Thông nói: “Hong cũng phải xem.” Thế rồi y đánh đá lửa lên hong, tấm bản đồ dính bết lại, Mạnh Thần Thông cẩn thận mở ra, mực cũng đã nhòe, chỉ thấy lơ mơ một người khổng lồ gơ cung đã lấp tên chĩa vào ngọn núi lửa. Mạnh Thần Thông kêu lên: “Có phải cái này không?” Vân Linh Tử nói: “Hình như là thế. Bọn ta chưa thấy bức tranh gốc.” Lệ Thắng Nam cười lạnh: “Chả lẽ ta đoán được có ngày này nên cố ý chuẩn bị một bức tranh khác để lừa các người sao?” Kim Thế Di rất lấy làm lạ, bức tranh đúng là trên con thuyền này, khi chàng ở Xà đảo, vì phải vào miệng núi lửa, lo rằng bức tranh sẽ bị cháy nên mới len lén giấu trong đồng đồ trên thuyền, chàng cũng chẳng hề nói với Lệ Thắng Nam, lúc này chợt thấy Lệ Thắng Nam lấy ra bức tranh thì thầm nhủ: “Sao Lệ Thắng Nam lại có bức tranh này? Chả lẽ nàng đã biết được bí mật của mình?”

Bức tranh ấy dính bết lại với nhau, sau khi hong khô Mạnh Thần Thông trải trên nền thuyền, tuy y cẩn thận gỡ ra nhưng cũng có vài chỗ bị rách, lại thêm mực lem nhòe nhoẹt, bọn chúng chẳng thấy được gì ngoài người khổng lồ với ngọn núi lửa.

Mạnh Thần Thông nổi giận, xé nát tấm bản đồ vò lại thành một cục ném xuống biển, lạnh lùng nói: “Có tấm bản đồ cũng vô dụng, may mà còn có người hữu dụng ở đây” Y quay về phía Kim Thế Di nói: “Người chuẩn bị lái thuyền về nơi nào?” Kim Thế Di nói: “Đương nhiên là về đất liền.” Mạnh Thần Thông nói: “Chắc chắn ngươi biết hòn đảo Kiều Bắc Minh đã sống, ngươi cứ chỉ hướng rồi chúng ta hợp lực lái thuyền về hướng đó.” Kim Thế Di nói: “Người tính thật hay, lẽ nào ta giúp các người tìm bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh?” Mạnh Thần Thông cười lạnh: “Nếu các người không có ích gì cho ta, ta giữ các người trên thuyền làm trò trống gì? Người hãy yên tâm, ta cũng không đối xử tệ với người, tìm được bí kíp ta sẽ chép cho các người một bản phụ.”

Kim Thế Di hừ một tiếng, chưa kịp nói gì thì Lệ Thắng Nam đã cướp lời chàng: “Quân tử nhất ngôn.” Mạnh Thần Thông lập tức nói theo: “Xe bốn ngựa khó đuổi. Chả lẽ ta lừa bọn tiểu bối các người?” Lệ Thắng Nam nói: “Được. Thế Di ca ca, huynh nói với tôi là biết vị trí của hòn đảo ấy, xin hãy nể mặt tôi lái thuyền về hướng ấy. Bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh vốn là vật của nhà tôi, tuy phải chia cho người khác nhưng có còn hơn không.” Mạnh Thần Thông cười ha hả: “Rốt cuộc Lệ cô nương vẫn là người hiểu lý lẽ nhất!” Kim Thế Di phát giác ánh mắt Lệ Thắng Nam có điều khác lạ, chàng chợt dạ nói: “Được, nể mặt Lệ cô nương, ta hứa sẽ lái thuyền về hòn đảo hỏa sơn ấy. Lệ cô nương, phiền cô tiện tay lấy dùm tôi la bàn.” Côn Luân tản nhân thất kinh nói: “Trên hòn đảo ấy cũng có núi lửa?” Kim Thế Di nói: “Đã phun lửa được nhiều năm, không thiếu chết người đâu.” Một hồi sau Lệ Thắng Nam bước ra kêu lên: “Hong rồi, hong rồi.” Kim Thế Di nói: “Sao, không còn thuốc ư?” Lệ Thắng Nam nói: “Thuốc và la bàn vẫn còn nhưng không còn nước.” Té ra họ không ngờ có ngày hôm nay cho nên không chuẩn bị nước ngọt, lúc này mới nhớ ra. Nghe nàng nói như thế, ai nấy đều cảm thấy càng khát hơn, Kim Thế Di nói:

“Cho họ uống thuốc trước rồi tính.” Bọn Vân Linh Tử nhìn viên thuốc trong tay Lệ Thắng Nam mà chẳng dám lấy, Mạnh Thần Thông nói: “Ta cũng hơi bị choáng, cho ta một viên.” Y uống trước một viên, một hồi sau thì cười ha hả: “Tốt lắm, quả nhiên khỏe hơn.” Ba tên ma đầu thấy Mạnh Thần Thông dám uống thì mỗi người cũng lấy một viên uống vào. Mạnh Thần Thông đã đoán được hai người Kim, Lệ không dám hại y, vả lại y có nội công thâm hậu, dù uống thuốc độc cũng chẳng hề chi.

Sóng gió đã hơi yên, ba tên ma đầu đã uống thuốc nên tinh thần dần dần hồi phục, nhưng càng lúc càng thấy khát. Côn Luân tản nhân không nhịn được nên uống một ngụm nước biển, không uống thì thôi, đã uống vào thì càng khát hơn. Mạnh Thần Thông cười: “Nước biển làm sao có thể giải khát? Để ta nghĩ cách.” Rồi y bước ra ngoài, ở biển thường có cá búng mình theo sóng, Mạnh Thần Thông đẩy hai chướng ra, dùng chướng lực hút cá vào. Kim Thế Di thất kinh, thầm nhủ: “Y bị sóng gió vùi dập mà vẫn có công lực như thế.” Mạnh Thần Thông bắt một con cá, cười nói: “Ăn cá sống có thể tạm thời giải khát.” Thế rồi y xé cá cho vào mồm nhai, Kim Thế Di vội vàng kêu lên: “Ăn không được, ăn không được!” Mạnh Thần Thông đã nhai nát cá, nuốt vào bụng, y trợn mắt hỏi: “Cá tươi như thế sao không ăn được?” Kim Thế Di không trả lời mà rút cây trâm bạc của Lệ Thắng Nam, cầm đuôi con cá đâm vào rồi rút ra, cây ngân trâm không đổi sắc. Mạnh Thần Thông cười ha hả: “Người thử cái gì? Chả lẽ cá dưới biển cũng bị bỏ độc?”

Kim Thế Di yên lòng, thầm nhủ: “Chắc là nước dãi của rắn trong thạch động đã bị dung nham nung khô, không thể chảy ra biển được.” Chàng thấy tai họa của núi lửa không thảm khốc như sự phụ tướng tượng thì trong bụng bớt lo nên cũng cầm con cá lên xé mà ăn.

Kim Thế Di cầm la bàn nhắm phương hướng rồi trao cho Mạnh Thần Thông nói: “Cứ lái thuyền theo phương hướng trên la bàn chỉ, nếu không gặp song gió thì khoảng hai mươi ngày sau sẽ đến nơi. Thôi được, Lệ cô nương đã mệt mỏi, tôi và cô ta phải đi nghỉ ngơi. Đêm nay làm phiền người hãy giữ bánh lái, nếu gặp nguy hiểm không thể ứng phó nổi thì cứ kêu ta.” Mạnh Thần Thông thầm nhủ: “Còn hai người thì lại hưởng phúc.” Nhưng y phải dựa vào Kim Thế Di, chỉ đành nghe chàng sai khiến.

Kim Thế Di và Lệ Thắng Nam bước vào khoang sau. Ở đây có một miếng ván ngăn với khoang trước, Lệ Thắng Nam lại đẩy thêm vài bao gạo chặn miếng ván lại.

Kim Thế Di cười: “Cô sợ nửa đêm bọn chúng vào đây hãm hại hay sao? Trước khi tôi chưa đưa bọn chúng về đất liền, chắc là bọn chúng không dám.” Lệ Thắng Nam nói:

“Tôi cũng nghĩ bọn chúng không dám, nhưng ở cùng với bọn ma đầu thì phải cẩn thận.” Cũng chính vì lẽ này mà Kim Thế Di phải ở cùng với Lệ Thắng Nam một khoang. May mà trong lúc nguy hiểm Lệ Thắng Nam cũng chẳng còn lòng dạ gì bốn cột Kim Thế Di, hai người đều chẳng câu nệ lễ tiết, cho nên chẳng hề cảm thấy ngượng ngùng. Kim Thế Di nói: “Cô nương hãy ngủ trước.” Lệ Thắng Nam nói: “Tôi ngủ không được, tôi đang nghĩ...” Kim Thế Di nói: “Cô nương nghĩ gì?” Lệ Thắng Nam nói: “Nếu Cốc cô nương và Lý cô nương biết chúng ta ở cùng một chỗ thì không biết có cảm hận tôi hay không?” Kim Thế Di nói: “Cô nương chỉ biết nói càn rỡ.”

Nhưng chàng lại nhớ đến Cốc Chi Hoa và Lý Tâm Mai, không biết ngày sau sẽ giải thích với họ thế nào. Lệ Thắng Nam cười nói: “Được, tôi không nhắc Cốc cô nương và Lý cô nương của huynh nữa, tôi đang nghĩ tới chuyện quan trọng.” Kim Thế Di nói: “Giờ đây chúng ta vẫn chưa biết sống chết, còn có chuyện gì quan trọng nữa?” Lệ Thắng Nam nói: “Tôi đang nghĩ đến chuyện liên quan đến sự sống chết của chúng ta. Huynh có nghĩ cách gì thoát khỏi những tên ma đầu này chưa?” Kim Thế Di cười khổ: “Còn có cách gì nữa. Trừ phi nhảy xuống biển.” Lệ Thắng Nam nói: “Đến hòn đảo ấy, phải chăng là còn cách?” Kim Thế Di chột dạ, chàng khẽ hỏi: “Tại sao cô nương lại xúi tôi đưa bọn chúng đến hòn đảo ấy, nếu Mạnh Thần Thông tìm được bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh thì há chẳng phải như hổ thêm cánh, ai trong thiên hạ có thể chế phục được y?” Lệ Thắng Nam nói: “Huynh lái thuyền về đất liền bọn chúng lên bờ rồi cũng quyết không tha cho huynh, dù sao cũng chết, chi bằng đến hoang đảo ấy có lẽ sẽ còn cách khác. Này, huynh phải giữ cho kỹ bức tranh ấy, đừng để cho bọn chúng biết.”

Kim Thế Di lục lọi trong đồng hồ xiềng linh tinh, quả nhiên bức tranh vẫn còn ở đó, chàng rất lấy làm lạ, khẽ hỏi bên tai Lệ Thắng Nam: “Bức tranh lúc này của cô nương...” Lệ Thắng Nam nói: “Chính là tôi đã làm giả, không ngờ hôm nay lại có ích.” Kim Thế Di càng kinh ngạc hơn, thầm nhủ: “Nàng làm giả từ lúc nào, trước khi đến đây, nàng chưa hề thấy bức tranh này?” Lệ Thắng Nam khẽ bóp tay chàng, thì thầm: “Đừng nói chuyện này nữa. Đến nơi hãy nghe lời tôi. Ồ, trăng đêm nay rất đẹp.” Khi nàng nói đến câu cuối cùng thì cố ý cao giọng. Kim Thế Di rất thông minh, lập tức trả lời: “Sau khi giông bão kéo qua, sắc trời chắc chắn sẽ tốt. Có thể ngắm trăng trên biển thật là có ý nghĩa.” Bên ngoài khoang có tiếng động nhỏ. Kể nghe lên có thể là Mạnh Thần Thông, Kim Thế Di thầm phục sự cảnh giác của Lệ Thắng Nam.

Hai người ngồi dựa lan can ngắm trăng, Lệ Thắng Nam chợt nói: “Huynh vốn muốn ra biển cùng Cốc Chi Hoa đúng không?” Kim Thế Di nói: “Những chuyện cũ này còn nhắc để làm gì?” Lệ Thắng Nam cười nói:

“Huynh không cần phải giấu nữa, Cốc cô nương là đệ tử của Lữ Tứ Nương, sư môn của hai người thân thiết với nhau, huynh và Cốc cô nương có thể nói môn đăng hộ đối, đáng tiếc cô ta có một người cha như thế...” Nàng nói rất lớn những câu này, Kim Thế Di khổ sở kêu lên: “Cô nương đừng nói nữa. Tôi chưa chắc có thể gặp lại Cốc cô nương, nói để làm gì?” Người nghe lén bên ngoài quả nhiên là Mạnh Thần Thông, y chỉ nghe đoạn sau, bắt đồ giật mình thầm nhủ: “Té ra con gái của mình yêu tên tiểu tử này. Hèn gì nó cũng đến cung Thượng Thanh. Bọn chúng nói như thế, chả lẽ biết nó là con gái của mình?” trong lòng y đang nghi hoặc, y nào biết Lê Thắng Nam nói những câu ấy là cho y nghe.

Kim Thế Di cũng lo lắng trong bụng, chợt cảm thấy mọi hành vi của Lê Thắng Nam thật khiến cho người ta khó lường.

Đó chính là: Giọng buồm trên biển vượt phong ba, lòng thom khó đoán mấy ai ngờ.

Muốn biết tiếp đó thế nào, mời xem hồi 23 sẽ rõ.

29. Họa Phước Khôn Lường Làm Sao Biết -tình Trường Phân Vân Lòng Rối Bời

Kim Thế Di càng nghĩ càng thấy lạ, chàng không thể nào dễ được giấc ngủ, còn Lê Thắng Nam có lẽ vì mệt mỏi quá độ nên đã ngủ thiếp đi. Kim Thế Di lấy một tấm mền mỏng đắp cho nàng, thầm nhủ: “Nàng còn trẻ mà liên tiếp trải qua phong ba bão táp, cũng thật là khổ.” Rồi lại nghĩ: “Trong ba người, mình không thích nàng nhất nhưng lại cứ gần gũi với nàng, ông trời quả thật biết trên người.” Hình như có giọng nói hỏi chàng: “Này, người có thật là chán ghét ả không?” Kim Thế Di giật mình, cả bản thân cũng không biết tiếng nói ấy phát ra từ đâu.

Đến gần sáng Kim Thế Di mới mơ màng chớp mắt, không được bao lâu thì chàng bừng tỉnh, hình như có người đang cãi nhau. Lê Thắng Nam đã ngồi dậy, cười nói với chàng: “Chúng ta sẽ có tuồng xem.” Thế rồi cả hai bước ra khoang trước, chỉ thấy ba tên ma đầu vây Mạnh Thần Thông, Côn Luân tán nhân nói: “Lão Mạnh, người bảo có thuốc giải, vậy hãy đưa cho ta.” Té ra bọn chúng trúng ngũ độc châm của Lê Thắng Nam sau khi trải qua một trận giông bão trên biển, ai nấy đều mệt mỏi rã rời như trải qua một trận bệnh nặng, sức đề kháng trong người giảm xuống, cảm thấy chỗ bị trúng châm nhói đau, xung quanh vết thương của Côn Luân tán nhân đã bắt đầu thối rửa.

Thật ra Mạnh Thần Thông chẳng có thuốc giải, y chỉ biết có loại độc châm này mà thôi. Chỉ vì y muốn lôi kéo bọn chúng đối phó với Kim Thế Di cho nên mới nói gạt rằng mình có thuốc giải.

Mạnh Thần Thông trong lúc nguy cấp đã nảy ra kế, nói: “Thuốc giải của ta đã bị sóng cuốn sạch. Hôm qua sóng to gió lớn, phải lo chạy cho nhanh, làm sao giữ được thuốc giải?” ba tên ma đầu nửa tin nửa ngờ, Vân Linh Tử nói: “Vậy chả lẽ người giương mắt nhìn bọn ta chết? Lão Mạnh, nội công của người thâm hậu, xin tạm thời hãy giúp ta trị thương, dù không tàn phế, ít nhất cũng có thể giữ được mạng.” Mạnh Thần Thông thật sự có công lực làm được điều này, nhưng nghĩ lại, nếu mình ra sức trị thương cho bọn chúng, thì sẽ đánh không lại Kim Thế Di, Kim Thế Di thừa cơ ra tay, một mình Diệt Pháp không chống đỡ nổi, chắc chắn sẽ bị chàng ném xuống biển.

Đang lúc đắn đo thì chợt thấy hai người Kim, Lê bước ra, Mạnh Thần Thông nảy ra một kế, cười ha hả: “Thảo chuông phải nhờ người buộc chuông, Lê cô nương, chúng ta đã bảo đang ngồi cùng thuyền, không nhớ đến thù xưa, cô nương dùng ngũ độc châm đối phó với họ, nay xin mời cô nương lấy thuốc giải ra.” Ba tên ma đầu cũng có ý này, chỉ là ngại không muốn cầu xin Lê Thắng Nam, nghe Mạnh Thần Thông nói như thế thì đều đưa mắt nhìn nàng. Lê Thắng Nam cũng bắt chước như Mạnh Thần Thông, lạnh lùng nói: “Ta bị sóng biển vùi dập, bức tranh cũng nát bét, huống chi là thuốc giải?” Ba tên ma đầu đều thất vọng, ai nấy đều nhìn nhau, trong mắt dần dần lộ tia hung quang.

Kim Thế Di chợt nói: “Thắng Nam, hôm thu xếp đồ đạc tôi nhớ cô có một túi thuốc ở giá quần áo khoang sau, cô đi xem thử có thuốc giải ngũ độc châm hay không?” Lê Thắng Nam rất thông minh, vừa nghe thì biết Kim Thế Di có ý giải vây cho nàng, chỉ là trong nhất thời không hiểu tại sao Kim Thế Di lại muốn cứu ba tên ma đầu, thế rồi mới thuận nước đẩy thuyền: “Được, nếu huynh không nhắc tôi đã quên mất, không chừng vẫn còn thuốc giải.” Lê Thắng Nam đi ra khoang sau một vòng thì bước ra cười hớn hở: “Cũng may

cho các người, thuốc vẫn chưa bị ứt.” Thực ra loại thuốc giải ấy chẳng qua chỉ là vài viên thuốc nhỏ bé, nằng dùng giấy dầu bọc lại giấu trong người, vẫn mang theo bên mình.

Ba tên ma đầu cả mừng, mỗi người uống một viên, Lê Thắng Nam lại dùng đá nam châm hút kim châm trên người của bọn chúng ra, rồi lại thoa thuốc trừ độc, một hồi sau Lê Thắng Nam nói: “Các người hãy sờ ở giữa đốt thứ bảy và đốt thứ tám trên xương sống, rồi hít một hơi xem thử.” Ba tên ma đầu làm theo lời nằng, chợt cảm thấy chân khí thông suốt, không còn cảm giác đau đớn nữa. Ba người này biết Lê Thắng Nam đã giải độc cho mình, bất đồ rất cảm kích Kim Thế Di, nổi oán hờn đối với Lê Thắng Nam cũng giảm đi rất nhiều.

Đến trưa thì có một trận giông bão, Kim Thế Di gọi Diệt Pháp hòa thượng xuống, đích thân cầm bánh lái, Lê Thắng Nam thì vội vàng lấy hai lu nước ra để trên đầu thuyền, Kim Thế Di cầm vững bánh lái, con thuyền không nghiêng ngả như hôm trước, không bao lâu thì gió mưa ngừng, hai cái lu cũng đầy nước, mọi người đã có nước ngọt, không cần ăn cá sống nữa.

Thế là Kim Thế Di, Lê Thắng Nam cùng bọn ma đầu đi trên một chiếc thuyền, đôi bên chẳng xâm phạm gì nhau. Mọi người đã dần thân thiết nhau, tình cảm tốt hơn lúc trước. Chỉ có Diệt Pháp hòa thượng thì cảm hận Kim Thế Di buộc hai tên học trò mắng mình, cho nên vẫn cứ lạnh lùng với chàng. Hình như Mạnh Thần Thông đối với Kim Thế Di rất tốt, có lúc còn đàm luận võ công với chàng. Dĩ nhiên bề ngoài như vậy nhưng trên thực tế thì vẫn đề phòng nhau.

Đi được nhiều ngày thì ba tên ma đầu ở miền Tây Tạng dần dần quen với sóng gió trên biển, Kim Thế Di cũng dạy bọn chúng cầm bánh lái chèo thuyền, vì thế có thêm vài người thay phiên nhau lái thuyền, Kim Thế Di cũng đỡ mệt hơn, chỉ nghe gặp sóng to gió lớn thì chàng mới đích thân cầm bánh lái.

Hơn hai mươi ngày trôi qua, hôm nay Kim Thế Di đứng ở trên đầu thuyền nhìn ra xa, chỉ thấy ở đằng đông có xuất hiện một mảng màu xanh lục. Kim Thế Di kêu lên: “Đó chính là hòn đảo của Kiều Bắc Minh! Ồ, núi lửa trên đảo đã tắt...” Bọn ma đầu nghe nói đã thấy được hòn đảo thì ai nấy đều vui mừng, đồng tâm hiệp lực lái thuyền, đến trước khi trời chạng vạng thì quả nhiên phát hiện hải đảo ở phía trước mặt.

Bọn họ cho tàu cập bến, quăng mỏ neo xuống, chỉ thấy trên đảo có một hòn núi thật lớn, đỉnh núi đỏ như máu, trơ trọi chẳng có cỏ cây, gió thổi đến còn nghe mùi lưu huỳnh, nhưng trên sườn núi lại là một mảng màu xanh lục. Rừng trên đảo xum xuê cao ngất trời, chốc chốc trong rừng vọng ra tiếng gầm xé tim rách phổi, cũng không biết đó là quái thú gì, ở phía trước mặt chỉ thấy rất nhiều hoa dại, trong mùi thơm có pha lẫn vị tanh. Xà đảo khiến cho người ta có cảm giác kinh khủng, còn hòn đảo này thì đem lại cho người ta cảm giác bí hiểm, nhất là hòn núi phía trước, vừa nhìn thì thấy lòng chẳng yên.

Trời đã tối, bọn Mạnh Thần Thông tuy nôn nóng tìm bí kíp võ công nhưng cũng không dám lên, bởi vậy vẫn ở trên thuyền, tâm trạng của mọi người rất phức tạp.

Bọn ma đầu vừa cảm thấy sung sướng, vừa lo sợ. Còn Lê Thắng Nam thì sợ rằng Mạnh Thần Thông tìm được bí kíp võ công, từ đó chẳng ai có thể chế phục nổi y, nhưng trái lại Lê Thắng Nam vẫn tỏ ra bình thản như không. Kim Thế Di rất lấy làm lạ, chàng cảm thấy Lê Thắng Nam bí hiểm khó lường như hòn đảo này vậy. Đến hôm nay tuy vẫn theo lệ cũ, thay phiên nhau trực đêm, nhưng không ai buồn ngủ. Đến trưa thì có hai con tê giác trong rừng chạy ra bị mọi người hợp lực đánh chết. Ai nấy đều mệt đến rã rời, may mà chẳng còn mãnh thú nào chạy ra nữa.

Sáng sớm hôm sau, Mạnh Thần Thông đã gọi mọi người ra, nói: “Hòn đảo này rất lớn, mãnh thú lại nhiều, không biết Kiều Bắc Minh giấu bí kíp võ công ở đâu, nếu chúng ta đều đi tìm, chỉ e mãnh thú sẽ phá hỏng con thuyền này, chỉ bằng tôi và vợ chồng Vân Linh Tử sẽ đi xem trước, Diệt Pháp đại sư, Côn Luân tảo nhân và Kim Thế Di, Lê Thắng Nam ở lại giữ thuyền. Tìm được bí kíp không phải là chuyện một ngày một bữa, từ rày về sau cứ thay phiên nhau đi tìm, đợi ta quay về rồi sẽ sắp đặt tiếp.” Mạnh Thần Thông không muốn Kim Thế Di tìm được bí kíp võ công, vì thế bảo chàng giữ thuyền, nhưng sợ rằng chàng sẽ lái thuyền bỏ chạy, bởi vậy mới để Diệt Pháp hòa thượng và Côn Luân tảo nhân canh giữ họ, võ công của Diệt Pháp tương đương với Kim Thế Di, Côn Luân tảo nhân thì thắng Lê Thắng Nam, Mạnh Thần Thông để hai người này lại, nghĩ bụng có thể đủ ứng phó. Kim Thế Di đương nhiên biết tâm ý của y, nhưng Lê Thắng Nam thì không hề có ý kiến gì, chàng đã hứa nghe lời Lê Thắng Nam, bởi vậy cũng chấp nhận. Mạnh Thần Thông hình như không yên tâm, lại trịnh trọng dặn thêm: “Khi trời chạng vạng ta chắc chắn sẽ quay về.

Nếu xảy ra chuyện gì đôi bên sẽ lấy tiếng hú làm hiệu, giúp đỡ lẫn nhau.” Sau khi Mạnh Thần Thông và vợ chồng Vân Linh Tử bỏ đi, Kim Thế Di ngồi trong thuyền trò chuyện với Côn Luân tản nhân, còn Diệt Pháp hoà thượng vẫn còn oán hận Kim Thế Di cho nên vẫn ngồi lặng lẽ một góc. Gần trưa thì Diệt Pháp hoà thượng hơi lo, đến chiều mà Mạnh Thần Thông vẫn chưa quay về.

Diệt Pháp hoà thượng chốc chốc lại ra bờ rừng mong ngóng, khu rừng tối mịt đến bí hiểm, chốc chốc chỉ có vài tiếng gầm của thú hoang, y sợ Kim Thế Di lấy thuyền bỏ chạy nên không dám đi xa, đến khi trời tối cũng chẳng thấy bóng dáng Mạnh Thần Thông đâu, đành quay về thuyền.

Lệ Thắng Nam cố tình hỏi: “Có phải Mạnh lão quái bảo trước khi trời tối chắc chắn sẽ quay về không?” Côn Luân tản nhân nói: “Đúng thế!” Lệ Thắng Nam nói: “Giờ trăng cũng đã lên, tại sao y chưa quay về?” Côn Luân tản nhân nói: “Ta làm sao biết?” Lệ Thắng Nam nói: “Y không quay về, chúng ta làm thế nào?” Côn Luân tản nhân cũng hơi lo, nói: “Kim Thế Di, phải làm sao đây?” Diệt Pháp hoà thượng hừ một tiếng, thăm nhủ: “Mạnh Thần Thông không có ở đây, ta là đầu lĩnh của các người, người lại đi hỏi Kim Thế Di?”

Kim Thế Di nói: “Y không quay trở lại, chúng ta chỉ có hai con đường.” Côn Luân tản nhân nói: “Hai con đường nào?” Kim Thế Di nói: “Đó là phải vào rừng tìm họ, nếu không chúng ta phải mau chóng rời khỏi nơi này!” Diệt Pháp tức giận nói: “Nói càn, Mạnh Thần Thông võ công tuyệt thế, có nguy hiểm nào mà y không đối phó được. Y chỉ về muộn mà các người muốn tạo phản?” Côn Luân tản nhân nói:

“Vậy theo ý người thì sao?” Diệt Pháp nói: “Tiếp tục đợi, y nhất định sẽ quay về.” Lệ Thắng Nam cười lạnh: “Người kiên nhẫn thì cứ đợi một mình!” Diệt Pháp nói: “Cái gì, người muốn bỏ chạy?” Lệ Thắng Nam nói: “Ta làm gì phải chạy, ta phải đợi xem kết cục của Mạnh Thần Thông!” Kim Thế Di nói: “Ta cũng mong y quay về, nhiều người thì dễ đối phó với nguy hiểm.” Côn Luân tản nhân thấy lời nói của chàng có hàm ý thì bất đồ hỏi: “Chẳng lẽ trong rừng ngoài dã thú còn có thứ gì đáng sợ?” Kim Thế Di nói: “Ta không biết. Ta chỉ biết sự phụ của ta có đến đây một lần, người cũng không dám vào sâu trong rừng, nhưng sau khi trở về thì nhiều lần dẫn ta không được bước chân tới nơi này, nếu không có gì nguy hiểm, sao người lại bảo như thế? Võ công của Mạnh lão quái tuy rất khá, nhưng sự phụ của ta còn giỏi hơn y nhiều!” Côn Luân tản nhân vừa nghe bảo cả Độc Long tôn giả năm xưa mà còn không dám ở lại trên hòn đảo này thì lòng thấp thỏm lo âu. Diệt Pháp bực dọc nói: “Kim Thế Di, người đừng hòng dọa bọn ta!” Kim Thế Di cười nói: “Người không muốn nghe thì cứ bịt tai lại.” Diệt Pháp hậm hực trong bụng, nhưng thấy Côn Luân tản nhân không giúp mình mà trái lại còn hỏi han Kim Thế Di này nọ, y chỉ đành cố nén giận, không dám lên tiếng.

Đêm ấy mọi người không dám ngủ, suốt đêm thú hoang không ngừng gầm rú, Kim Thế Di kêu bọn chúng đốt một đồng lửa to trên bãi biển, bởi vậy thú hoang mới không dám tới gần. Diệt Pháp hoà thượng và Côn Luân tản nhân đều trải qua một êm căng thẳng. Hôm sau mặt trời đã ló dạng mà chẳng thấy Mạnh Thần Thông lộ mặt. Kim Thế Di chợt nói: “Côn Luân tản nhân. Có phải người muốn lấy bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh không?” Côn Luân tản nhân nói: “Người bảo thế là ý gì?”

Nếu ta không muốn bí kíp võ công thì mạo hiểm ra biển làm gì?” Diệt Pháp thấy Côn Luân tản nhân bắt bẻ Kim Thế Di thì cười ha hả, xen vào: “Đúng là nói thừa” Kim Thế Di lạnh lùng nói: “Người hãy nghĩ kỹ lại, chỉ e không phải nói thừa.” Một cơn gió từ trên núi thổi xuống, mang theo mùi lưu huỳnh, Côn Luân tản nhân nhìn lên hòn núi đỏ như máu, trong lòng chợt nổi lên nỗi lo lắng, y buột miệng nói: “Bí kíp võ công gì cũng mặc kệ, ta muốn rời khỏi nơi quỷ quái này.”

Kim Thế Di nói: “Được, còn Diệt Pháp hoà thượng?” Diệt Pháp hoà thượng cả giận nói: “Các người làm quái gì thế?” Kim Thế Di nói: “Côn Luân tản nhân đã chấp nhận đi cùng ta, người không muốn đi thì một mình người cứ ở lại đây chờ Mạnh Thần Thông.” Diệt Pháp trợn tròn hai mắt, nhìn Côn Luân tản nhân: “Người muốn đi theo Kim Thế Di?” Côn Luân tản nhân nói: “Ta... ta...” Y ấp úng nói không nên lời. Diệt Pháp lớn giọng nói: “Được, người muốn đi cứ đi, nếu Mạnh Thần Thông không chết, người có chạy đằng trời y cũng không tha cho người.” Côn Luân tản nhân nghĩ lại, nếu mình đi theo Kim Thế Di chắc chắn sẽ kết oán với bọn Mạnh Thần Thông, y vẫn còn thèm thuồng bí kíp võ công, vả lại cũng hơi sợ Mạnh Thần Thông bởi vậy không khỏi phân vân.

Diệt Pháp nói: “Chúng ta rốt cuộc là người cùng phe, có phúc cùng hưởng có nạn cùng chia; nếu một mình người đi theo Kim Thế Di, hừ, hừ, chỉ e người mặc cho y sai khiến.” Côn Luân tản nhân bị y nói như thế thì càng tăng thêm nỗi lo lắng, cho nên chẳng nói gì nữa. Kim Thế Di nói: “Nếu bọn ta muốn sai khiến

người, đâu cần phải cho người thuốc giải?” Diệt Pháp nói: “Đó là vì có lão Mạnh trên thuyền mà thôi.” Kim Thế Di cũng cười lạnh: “Chẳng qua Mạnh Thần Thông chỉ muốn lợi dụng các người đối phó ta, người tưởng y thật sự muốn chia cho người hưởng bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh?” Hai bên đều muốn dùng lời nói lới kéo Côn Luân tấn nhân cho nên tranh cãi nhau, Diệt Pháp hoà thượng không nén được, nạt lớn: “Kim Thế Di nhà người dám ly gián bọn ta, hãy ném một trượng của ta!” Kim Thế Di vận công phu Đại lực kim cương thủ chém xéo ra một chưởng, keng một tiếng, chàng gạt được cây thiền trượng của Diệt Pháp ra, nhưng bản thân chàng cũng loạng choạng thối lui ba bước.

Chàng không có binh khí, cho nên hơi thua thiệt, còn Diệt Pháp hoà thượng bổ cây trượng xuống chưởng của Kim Thế Di chỉ như bổ xuống đá, trong lòng bất đầu lo lắng.

Côn Luân tấn nhân kêu lên: “Họa phúc chưa biết mà hai người đã mất hòa khí.”

Ngay lúc này, trong rừng vọng ra tiếng hú dài, Diệt Pháp kêu lên: “Lão Mạnh gọi chúng ta.” Rồi y múa cây thiền trượng, đâm vào thân thuyền hai cái lỗ lớn rồi chặt gãy cột buồm, cười lạnh nói: “Kim Thế Di, ta xem người có thể ra biển được không?”

Rồi y quát lớn: “Côn Luân tấn nhân, người có đi hay không?” Côn Luân tấn nhân thầm nghĩ nếu muốn sửa thuyền lại thì ít nhất cũng mất vài ngày, Mạnh Thần Thông quay ra thì Kim Thế Di dừng hòng thoát, thế là đã quyết ý nên chạy theo Diệt Pháp hoà thượng vào rừng.

Kim Thế Di cười: “Hay lắm, hay lắm, bọn chúng đều đã đi hết cả rồi. Chúng ta bỏ hai ngày sửa lại thuyền, chỉ mong trong vòng hai ngày này Mạnh Thần Thông không quay trở lại, chúng ta có thể bỏ rơi bọn ma đầu ấy.” Lệ Thắng Nam chợt nói: “Không, đã đến đây thì lẽ nào về tay không?” Kim Thế Di nói: “Cô nương còn muốn bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh?” Lệ Thắng Nam nói: “Các đời nhà tôi đều mong muốn có được bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh, nay chỉ còn lại một mình tôi mà lại bỏ mất thời cơ tốt, tôi làm sao ăn nói với tổ tiên các đời? Huống chi tôi vẫn chưa trả thù.” Kim Thế Di nói: “Nhà họ Lệ chỉ còn lại một mình cô nương, cô nương không thể đem tính mạng ra cá cược. Còn chuyện báo thù, chúng ta cứ để Mạnh Thần Thông bị vấy trên quái đảo này, y không có thuyền bè, dù cho trong rừng không nguy hiểm, y cũng không thể vượt biển khơi trở về trung thổ, coi như cô nương cũng đã báo được thù.” Lệ Thắng Nam nói: “Không, tôi phải lấy cho bằng được bí kíp võ công. Huynh có còn nhớ lời hứa hay không? Lúc đầu huynh nói với tôi thế nào?” Kim Thế Di thở dài: “Được, tôi đã hứa sẽ cùng cô đi tìm bí kíp võ công, nếu cô không chịu buông xuôi, chúng ta đành đem tính mạng ra cá cược.”

Lệ Thắng Nam nhướn miệng cười, nói: “Cũng không đến nỗi mất mạng, dù có chết, chúng ta cũng chết bên nhau, chẳng phải là chuyện đáng mừng sao?” Kim Thế Di giật thót tim, tránh ánh mắt của nàng, Lệ Thắng Nam nói: “Bức tranh đâu?” Kim Thế Di nói: “Tôi vẫn mang theo bên mình. Tôi chẳng hiểu gì bức tranh này cả, đem theo có ích gì đâu?” Lệ Thắng Nam cười nói: “Huynh không cần thì đưa cho tôi.”

Kim Thế Di ngạc nhiên nói: “Chả lẽ cô nương hiểu?” Lệ Thắng Nam nói: “Huynh cứ mặc kệ, hãy đưa cho tôi. Sau này sẽ có lợi.” Kim Thế Di lấy làm ngạc nhiên, chỉ cảm thấy sau khi lên đảo này Lệ Thắng Nam càng trở nên bí hiểm khó lường, chàng hơi nghĩ ngợi rồi đưa bức tranh ấy cho nàng.

Hai người cùng vào trong rừng, cây rừng xum xuê, bên trong âm u, không biết có quái vật gì đang ẩn nấp, dù Kim Thế Di lớn gan cũng hơi sợ. Hai người cẩn thận dò từng bước, chốc chốc lại thấy thú hoang chạy thoáng qua, may mà thú hoang không đi thành đàn, chúng cũng chưa từng gặp người cho nên coi loài người là một loại quái vật, Kim Thế Di không động đến bọn chúng, bọn chúng cũng không dám đến quấy rầy.

Đi một hồi thì vào đến rừng sâu, Lệ Thắng Nam chợt kêu lên kinh hãi, Kim Thế Di nhìn theo ánh mắt của nàng, chỉ thấy trên bãi cỏ có một cái xác, bước lại nhìn thì thấy cái xác đó chính là Tang Thanh Nương vợ của Vân Linh Tử, thiên linh cái của mẹ bị nứt một lỗ to, nhìn vào thì trống hoác, chắc là bị một con quái vật nào đó đã hút sạch sẽ não tủy của mẹ. Kim Thế Di thất kinh, thầm nhủ Tang Thanh Nương có thể khắc chế được cả sư tử hoặc cọp dữ, huống chi mẹ đi cùng Mạnh Thần Thông và Vân Linh Tử, có quái thú nào có thể đã thương được mẹ? Kim Thế Di bẻ cành cây đặt cho mẹ rồi vội vàng dắt Lệ Thắng Nam rời khỏi nơi ấy.

Đột nhiên một tiếng gầm thật lớn vang lên, tựa như tiếng sấm mà không phải tiếng sấm, y hết có một người gõ một cái trống lớn giữa không trung, tiếp theo là tiếng gầm gừ nghe chói tai, cuồng phong nổi dậy, muôn thú quàng quàng tháo chạy, hổ gầm vượn hú nghe kinh tâm động phách. Kim Thế Di kêu lên: “Không

xong!” Rồi kéo Lê Thắng Nam nhảy lên một cái cây to, chỉ thấy một bầy thú hoang chạy về hướng họ, chạy phía trước là một con hổ vằn, phía sau là các loài mãnh thú như sư tử, gấu đen, báo kim tiền, lợn rừng, bò rừng... Bầy thú hoang dầm đạp lên nhau tựa như một tai họa lớn lao sắp ập xuống đầu chúng.

Kim Thế Di đánh đá lửa, châm vào một cành cây khô rồi ném xuống, lập tức lửa bốc cháy phừng phừng, Lê Thắng Nam phát ra một trái độc vụ kim châm liệt diễm đạn, trái đạn rơi trúng con cọp đi đầu nổ bùng ra, con cọp thất kinh đổi hướng, chạy được mười mấy trượng thì ngã lăn xuống chết không kịp ngáp. Bầy mãnh thú ở phía sau đạp qua người nó tiếp tục phóng về phía trước, số là khi thú hoang bỏ chạy, nó cứ nhắm mắt chạy theo con ở phía trước, con cọp ấy tuy chết nhưng chúng vẫn chạy theo hướng của nó. Lê Thắng Nam hơi bình tĩnh lại, nằng toát mồ hôi lạnh thẫm nhũ:

“May mà đã dọa con hổ đổi hướng, nếu không bầy mãnh thú dồn tới dù võ công cao đến mức nào cũng chẳng chống trả nổi.”

Nàng vừa mới hơi bình tĩnh thì chợt nghe tiếng gầm như xé tim rách phổi lúc này vang lên, lần này lại càng gần hơn, lỗ tai cả hai người đều nhói đau, trong chớp thì thấy có một con quái thú xuất hiện, khắp người con quái thú lông màu vàng tựa như sư tử, chỉ trước đặc biệt dài, trông giống như vượn tay dài, di chuyển nhanh như gió, con thú phóng vào giữa bầy mãnh thú, nhảy bổ lên lưng một con sư tử, con sư tử ấy lập tức nằm cuộn tròn chẳng dám động đậy, mười mấy con mãnh thú xung quanh đều nằm phục xuống đất không dám chạy.

Con quái thú bóp vỡ đầu con sư tử, hút sạch sẽ tủy não rồi ăn tiếp não của hai con mãnh hổ, lại bóp chết thêm một con báo kim tiền, móc tim của nó ra. Kim Thế Di nói: “Té ra quái vật này đã hại Tang Thanh Nương.” Lê Thắng Nam đứng nép sát vào người Kim Thế Di, khẽ hỏi: “Quái vật gì mà lợi hại đến thế?” “Con quái thú này tên gọi kim mao thoa, chuyên ăn thịt sư tử và hổ. Tôi đã từng nghe sư phụ nói, nay mới gặp. Đợi nó ăn xong tôi sẽ trừ nó!” Lê Thắng Nam nói: “Con quái thú này rất hung dữ, đừng chọc giận nó thì hơn.”

Con quái thú ăn no xong thì vuốt nhẹ đầu hai con mãnh hổ bên cạnh nó, sau đó hú dài một tiếng, bầy mãnh thú như được phóng thích nên cuống cuồng tháo chạy, chỉ có hai con mãnh hổ bị nó vuốt đầu vẫn nằm yên chẳng dám động đậy. Xem ra nó giữ hai con mãnh hổ này để từ từ dùng sau.

Con kim mao thoa đứng lên bằng hai chân sau, đi vài vòng, nó tựa như phát giác được điều gì đó, đột nhiên gầm lớn một tiếng phóng vọt lên như điện chớp, Kim Thế Di thất kinh cứ tưởng là nó đã phát hiện ra mình, thế là vội vàng bẻ một cành cây, đang định nhảy xuống thì ngay lúc đó chợt nghe tiếng kêu kinh tâm động phách, đó là tiếng kêu của Côn Luân tản nhân, tiếp theo là một tiếng quát lớn của Diệt Pháp hoà thượng, tiếng kêu thét và tiếng quát này hòa chung với tiếng gầm của con kim mao thoa khiến cả khu rừng đều chấn động.

Chỉ thấy ở dưới gốc cây cách đó không xa, Diệt Pháp đang múa cây thiền trượng ác đấu với con kim mao thoa, Côn Luân tản nhân thì bị dây rừng quấn lấy, đang cố gắng vùng vẫy.

Té ra Diệt Pháp hoà thượng và Côn Luân tản nhân nấp ở trên cây, cách con kim mao thoa tương đối gần, con kim mao thoa ăn no nên ngửi thấy mùi con người thì thú tính bộc phát, phóng vọt lên bắt họ. Côn Luân tản nhân nghe tiếng gầm của con thú thì hoảng hồn trượt chân rơi xuống ngay đám dây rừng. Đám dây rừng ấy tựa như có tri giác, siết chặt lại làm y tức thở.

Kim Thế Di thấy thế thì cả kinh, vốn đó là loại dây ăn thịt người đáng sợ nhất trong rừng nhiệt đới, những động vật hung dữ như sư tử hay hổ sa vào cũng bị loại dây này siết chết, chỉ trong vài canh giờ sẽ bị nó tiêu hóa hết.

Côn Luân tản nhân nhờ có nội công tinh thuần, tạm thời vẫn chưa nguy hiểm đến tính mạng, còn Diệt Pháp hoà thượng thì nguy hiểm hơn y, con kim mao thoa chuyển nhanh như gió, móng vuốt bén như dao, Diệt Pháp hoà thượng triển khai Phục ma trượng pháp đánh đến gió mưa không lọt, cây cối xung quanh đều bị đánh ngã rạp, nhưng con kim mao thoa thì không hề khiếp sợ, nó cứ chờ có chỗ trống thì thò vuốt vào chụp. Đang lúc kịch chiến chợt nghe con kim mao thoa gầm lớn một tiếng, tiếp theo là tiếng kêu thảm của Diệt Pháp hoà thượng, té ra con kim mao thoa bị y đánh trúng trên đầu, vai của Diệt Pháp hoà thượng cũng bị xé một mảng thịt, người và thú đột nhiên tách ra.

Con kim mao thoa bị y chọc giận bưng một hòn đá ném về phía Diệt Pháp, Diệt Pháp vung cây trượng, ầm một tiếng hòn đá bị y đánh vỡ thành bốn năm tảng nhỏ bắn ngược trở lại, nhưng con kim mao thoa có thần lực kinh người, Diệt Pháp hoà thượng tuy đánh rơi đá của nó, nhưng hổ khẩu cũng toé máu, con kim mao thoa gầm lớn một tiếng rồi nhảy bổ tới như điện chớp, Diệt Pháp hoà thượng thấy đầu nó trúng đòn mà vẫn không chết, trong lòng đã khiếp sợ, lúc này hai tay của y đã tê rần, không thể nào chống đỡ nổi, thấy con kim mao thoa nhảy bổ tới thì thầm kêu: “Mạng ta đã xong!”

Lúc này Kim Thế Di đang chạy đến chỗ Côn Luân tản nhân, chưa kịp cứu Côn Luân tản nhân thì thấy Diệt Pháp hoà thượng gặp nguy, chàng không kịp suy nghĩ, lập tức dùng chân lực nội gia phóng cành cây trong tay của mình bay ra, con kim mao thoa da đồng xương sắt, chẳng hề xem cành cây này vào đâu, nó không hề né tránh mà vẫn cứ nhảy bổ tới, nào ngờ cành cây đã cắm trúng vào mắt của nó.

Con kim mao thoa bị Kim Thế Di đâm mù một mắt thì gầm lớn, ngã nhào xuống đất lăn lộn, trong chớp mắt lại nhảy bổ tới Kim Thế Di, nhưng trong lúc này Kim Thế Di cũng đã lấy được thanh kiếm của Côn Luân tản nhân, chàng đánh ra một chiêu Tinh hải phù sai, múa ra mấy mươi đóa kiếm hoa, con kim mao thoa biết lợi hại, nhảy lướt qua đầu Kim Thế Di, trở tay chụp vào bối tâm của chàng, dù Kim Thế Di né tránh nhanh nhẹn, lớp vải ở phía sau lưng cũng bị nó xé rách.

Đang lúc kịch chiến thì Côn Luân tản nhân kêu lớn: “Diệt Pháp đại sư, Diệt Pháp đại sư!” Té ra nhân lúc Kim Thế Di chặn con kim mao thoa cho y, y lại bỏ chạy.

Côn Luân tản nhân vừa kinh vừa giận, thầm nhủ: “Người mồm thì cứ bảo người cùng phe, thế mà khi gặp nạn lại bỏ ta mà chạy!”

Nếu Diệt Pháp cứu Côn Luân tản nhân, ba người hợp lực sẽ dễ dàng giết con kim mao thoa, giờ đây chỉ có một mình Kim Thế Di đối phó với nó thì rất mất sức. Côn Luân tản nhân thấy con kim mao thoa điên cuồng nhảy bổ tới, hung hãn cực kỳ, hình như Kim Thế Di chỉ có thể phòng thủ, y càng thất kinh hơn, trong bụng vừa thầm mắng Diệt Pháp hoà thượng, vừa van vái cho Kim Thế Di giết chết được nó.

Thật ra Diệt Pháp hoà thượng bỏ chạy không hoàn toàn vì sợ mà là muốn Kim Thế Di và con kim mao thoa lưỡng bại câu thương, còn việc sống chết của Côn Luân tản nhân thì y chẳng thèm để ý đến.

Con kim mao thoa này có sức mạnh đến vô cùng, cực kì nhanh nhẹn, Kim Thế Di ác đấu với nó gần cả nửa canh giờ mà chẳng hề chiếm được phần tiện nghi, bất đồ thầm lo trong lòng. Chàng chợt nhớ lại sự phụ đã từng nói dù mãnh thú hung dữ đến đâu, rốn cũng là nơi yếu nhất của nó. Khi con kim mao thoa đứng thẳng người dậy thì Kim Thế Di đâm thẳng mũi kiếm vào rốn của nó, con kim mao thoa quả nhiên hoảng sợ, không né tránh mà nằm phục xuống để mũi kiếm của Kim Thế Di đâm vào những chỗ khác của nó.

Kim Thế Di thấy nó tựa như một cao thủ, biết tránh thực lấy hư, bất đồ thầm ngạc nhiên trong bụng. Da trên người nó cứng rắn như sắt thép, mũi kiếm đâm vào thì bị bật ngược trở lại, Kim Thế Di quyết định chỉ đâm vào mắt và rốn của nó. Con kim mao thoa không dám nhảy lên vô, lại phải lo cho con mắt còn lại nên bót hung dữ đi. Kim Thế Di vận chân lực nội gia, vỗ ra mấy chưởng vào người nó, tuy không làm nó bị thương, nhưng cũng khiến cho nó đuối sức.

Khi Kim Thế Di đang chiếm thượng phong, chợt nghe một tiếng gầm như tai vọng tới, lại có một con kim mao thoa lớn hơn xông ra. Kim Thế Di hoảng hồn thầm nhủ: “Một con kim mao thoa đã khó ứng phó, thêm một con nữa, có lẽ mình và Lệ Thắng Nam còn thoát được, Côn Luân tản nhân chắc chắn sẽ làm món điểm tâm cho chúng.”

Chàng nghĩ chưa dứt thì con kim mao thoa đang đấu với chàng hú dài một tiếng, lộn người một vòng thoát khỏi kiếm thế của Kim Thế Di, nó đến rất nhanh, mà chạy càng nhanh hơn, trong chớp mắt hai con kim mao thoa hợp lại với nhau, an ủi lẫn nhau, xem ra đó là một cặp vợ chồng, con vừa mới đấu với chàng là con đực, con đến sau là con cái.

Kim Thế Di nhìn đôi kim mao thoa không chớp mắt, chàng đề phòng chúng lại nhảy bổ tới, không ngờ chàng đã phát hiện một hiện tượng kì lạ, chỉ thấy con kim mao thoa cái phát ra tiếng kêu khếch khếch, nó nằm cuộn tròn dưới đất tựa như bị phát bệnh sốt, toàn thân nó run bắn bật, con đực quàng tay ôm con cái, tựa như truyền hơi ấm cho nó, một cặp thú với ba con mắt nhìn chăm chăm Kim Thế Di, tựa như sợ chàng sẽ đột nhiên tấn công.

Kim Thế Di thấy cảnh ấy thì ngẩn người ra, thầm nhủ: “Té ra nó bị thương bởi Tu la âm sát công của Mạnh Thần Thông.” Con kim mao thoa tuy mình đồng da sắt, đao thương bất nhập, nhưng bị khí âm hàn của Tu la âm sát công đánh vào tâm tạng nên chịu không nổi, tiếng gầm dần dần trở thành tiếng rên, càng khiến cho người ta kinh tâm động phách.

Đây là cơ hội tốt để trừ hai con kim mao thoa, không biết thế nào mà Kim Thế Di chần chừ trước cảnh yêu thương của bọn chúng, chàng thầm nhủ: “Quân tử không thừa lúc người ta lâm nguy!” Vạn nhất con kim mao thoa cái dưỡng thương xong thì hậu quả khó lường. Đang lúc chàng chần chờ chưa quyết định thì ở trong rừng sâu lại vọng ra tiếng hú xuyên mây vỡ đá.

Kim Thế Di kinh hoảng, tiếng hú này còn kinh khủng hơn tiếng gầm của con kim mao thoa, đó cũng chẳng phải tiếng rú của Mạnh Thần Thông hay Vân Linh Tử.

Rõ ràng trong rừng còn có một quái nhân nữa, hai con kim mao thoa nghe tiếng rú ấy thì như nghe tiếng gọi của chủ nhân, con đực sục con cái lên lưng, quay đầu nhìn Kim Thế Di, thấy chàng không đuổi theo thì lộ vẻ căm kích, thế rồi chạy như bay về hướng phát ra tiếng rú, đồng thời gầm lên tựa như trả lời chủ nhân.

Lệ Thắng Nam lặng lẽ bước đến bên cạnh Kim Thế Di, cười nói: “Thật nguy hiểm, may mà hai con quái thú bỏ chạy mất, không biết tiếng rú lúc này là của loại quái thú gì?” Kim Thế Di lo lắng trùng trùng, chàng không kịp trả lời Lệ Thắng Nam, vội vàng chạy đến giải cứu cho Côn Luân tản nhân. Hai con kim mao thoa bỏ đi, hai con mãnh hổ ngồi dậy, đưa mắt nhìn xung quanh, rồi đột nhiên nó lắc đầu vẫy đuôi đến bên cạnh chàng, trong mắt lộ vẻ căm kích, Kim Thế Di thấy chúng không có ác ý thì cười rằng: “Khắc tinh của các người đã đi, không ai lấy mạng các người nữa, các người hãy trở về đi.” Hai con mãnh hổ nằm phục xuống liếm chân Kim Thế Di. Lệ Thắng Nam thấy chúng đáng yêu nên vuốt ve đầu chúng. Lúc này trông chúng ngoan ngoãn như con mèo nhà.

Hai con mãnh hổ bỏ đi, Lệ Thắng Nam cười rằng: “Kim mao thoa chuyên hút não tủy của hổ và sư tử, nếu không sợ kinh động đến kim mao thoa, tôi quả thật muốn giữ hai con hổ này lại.”

Kim Thế Di vung kiếm chém dây ăn thịt cứu Côn Luân tản nhân, chàng phải vất vả lắm mới cứu được y ra, Côn Luân tản nhân bị sưng đỏ mình mẩy, may mà Lệ Thắng Nam có đem theo thuốc, nàng bảo Kim Thế Di bôi lên cho y, y mới bớt đau.

Kim Thế Di cười khỏ: “Thắng Nam, cô còn muốn tiếp tục tìm bí kíp võ công nữa không?” Côn Luân tản nhân sau khi thoát hiểm vẫn còn chưa hết sợ, Lệ Thắng Nam chưa trả lời thì y đã lên tiếng: “Khu rừng này còn đáng sợ hơn cả Mạnh lão quái. Ta chỉ mong có thể rời khỏi nơi này, ta chẳng cần báu vật gì cả.” Lệ Thắng Nam cười nói: “Người không muốn đi nhưng ta lại muốn, dù có chết ta vẫn không đổi ý. Kim Thế Di, huynh có sợ không?” Kim Thế Di cười nói: “Tôi đã hứa với cô nương, dù quái vật đáng sợ hơn tôi cũng không đổi ý.” Côn Luân tản nhân thấy họ tiếp tục đi sâu vào trong, y không dám quay ra một mình nên đành phải theo họ.

Kim Thế Di vừa đi vừa nói: “Kim mao thoa còn dễ đối phó, nhưng chủ nhân của kim mao thoa e rằng cả ba người chúng ta cũng không địch lại nổi, điều tôi lo lắng chính là quái nhân này!” Côn Luân tản nhân nói: “Ta cũng nghi ngờ tiếng hú lúc này là của con người.”

Lệ Thắng Nam kêu lên: “Cái gì? Lúc này là tiếng hú của con người?” Kim Thế Di thầm để ý thấy nàng tuy kinh ngạc mà không hề lo sợ, trái lại thấy ánh mắt của nàng lấp lánh, trong niềm ngạc nhiên có một chút vui mừng, vì Kim Thế Di và nàng đi bên nhau đã lâu, hai người có chút tâm ý tương thông nên chàng mới cảm nhận được.

Sau khi rời khỏi Xà đảo, Kim Thế Di cảm thấy Lệ Thắng Nam rất bí hiểm, nhất là lúc này. Chẳng lẽ Lệ Thắng Nam đã biết trong rừng có quái nhân? Nhưng đây là lần đầu tiên nàng ra biển, trước đó nàng không hề biết hòn đảo này nằm ở đâu, nếu bảo nàng đã biết trước ở đây có quái nhân thì đó là chuyện không thể.

Đó chính là: ra biển cùng thiếu nữ kỳ lạ, chuyện gì cũng thấy như mộng lung.

Muốn biết tiếp đó thế nào, mời xem hồi 24 sẽ rõ.

30. Bỗng Gặp Quái Nhân Tưởng Hết Lối -chưa Thấy Bí Kíp Mạng Không Còn

Hòn đảo này lớn hơn xà đảo rất nhiều, cây rừng xum xuê, ánh mặt trời chẳng lọt qua được kẽ lá. Côn Luân tản nhân theo sát phía sau hai người Kim, Lệ, tựa như đứa trẻ bám lấy người lớn đi trong đêm tối, sợ rời người lớn thì sẽ có ma quỷ đến bắt mình đi.

Chợt nghe có tiếng hú lại cất lên, Côn Luân tản nhân kêu lên: “Là Mạnh Thần Thông!” Vừa chạy về phía có tiếng hú mấy bước thì phía đông vọng lại một tràng hú dài, Kim Thế Di nói: “Quái nhân đang đuổi theo y!” tiếng hú vừa mới cất lên đã biến mất, lúc ở phía đông, lúc ở phía tây, công lực của hai người này cách nhau không xa, tiếng vọng lại đến từ bốn phương tám hướng, dần dần không thể phân biệt được đó là tiếng hú của ai nữa, cũng không biết hướng của họ được nữa.

Kim Thế Di nói: “Không biết Mạnh Thần Thông có gặp quái nhân ấy chưa?”

Quái nhân ấy nuôi hai con Kim mao thoa, công lực hình như hơi nhỉnh hơn Mạnh Thần Thông, có lẽ Mạnh Thần Thông chưa chắc thắng nổi y“. Lệ Thắng Nam nói: “Mặc kệ y, y đánh không lại càng tốt!” Kim Thế Di nói: “Rừng sâu nguy hiểm trùng trùng, có thêm một người giúp sức cũng tốt hơn, sau này hẵng tính đến oán thù giữa cô với Mạnh Thần Thông”. Lệ Thắng Nam cười lạnh: “Thôi được, huynh hãy đến giúp y!” Tiếng hú ngừng lại, tiếng vọng trong khu rừng vẫn không ngớt, khoảng một tuần trà sau, tiếng vọng dần dần yếu đi, Kim Thế Di không nhận được phương hướng, chỉ đành cười khổ.

Lệ Thắng Nam chợt nói: “Có nhớ lời tôi dặn trên thuyền không?” Nàng đột nhiên bước tới mấy bước, vượt qua cả Kim Thế Di, tựa như nàng biết đường đi! Kim Thế Di chợt dạ, nhớ lại nàng đã bảo sau khi lên đảo thì phải nghe lời nàng, lúc đó chàng đã cảm thấy kỳ lạ, nhưng lúc này càng thấy bí hiểm hơn. Kim Thế Di thấy có Côn Luân tản nhân bên cạnh nên không hỏi, chỉ đành bước theo nàng.

Đi được một dặm, họ đến một nơi tương đối thưa thớt, chỉ thấy bãi cỏ phía trước có một ngôi mộ, bãi cỏ này rộng khoảng hơn mười trượng vuông, vừa nhìn thì biết có người đã san lấp nơi này, cây rừng xung quanh thưa thớt, cỏ không dài cũng không ngắn, rõ ràng là có người thường chăm sóc!

Lúc đầu Kim Thế Di còn tưởng là mộ của Kiều Bắc Minh, đến khi tới gần thì thấy ngôi mộ vẫn còn nguyên vẹn, chẳng giống mộ cổ tí nào, xem ra chỉ khoảng hơn mười năm, mà Kiều Bắc Minh là người của ba trăm năm trước, năm sáu mươi tuổi ông ta đến hòn đảo này, sống hơn một trăm tuổi, dù có người xây mộ cho ông ta, nhiều nhất cũng chỉ hơn hai trăm năm, có thể thấy đây không phải là mộ của Kiều Bắc Minh.

Chàng lại nhìn kĩ, trước mộ còn có hoa quả dại, trên bãi cỏ có mùi rượu, hình như cách đây không lâu có người đã đến cúng tế. Đây là mộ của ai? Có phải kẻ cúng tế là quái nhân phát ra tiếng hú lúc nãy không? Kim Thế Di đang ngẫm nghĩ chợt thấy thân sắc của Lệ Thắng Nam rất kì lạ.

Lệ Thắng Nam lộ vẻ hoang mang, lẩm bẩm: “Sao lại có ngôi mộ này? Sao lại có ngôi mộ này?” Kim Thế Di thấy sau khi đến hòn đảo này trên đảo đã xảy ra rất nhiều hiện tượng kỳ lạ mà nàng chẳng hề để tâm, giờ đây thì lại tỏ vẻ kinh ngạc trước ngôi mộ, Kim Thế Di đoán mãi mà không ra!

Lệ Thắng Nam đứng nhìn ngôi mộ một hồi, trên bia mộ không có khắc chữ, Lệ Thắng Nam chợt phục xuống dập đầu hai cái, Kim Thế Di ngạc nhiên hỏi: “Thắng Nam, ngôi mộ này của ai?” Lệ Thắng Nam nói: “Tôi làm sao biết?” Kim Thế Di nói:

“Nếu không phải thân thích hay bằng hữu sao cô nương lại dập đầu?” Lệ Thắng Nam nói: “Y chết trên hoang đảo, ngoại trừ quái nhân ấy có lẽ chẳng ai cúng tế y. Cũng không biết chúng ta có thể còn sống sót trở về hay không, có lẽ cũng sẽ chôn thân nơi hoang đảo như y. Tôi cảm thấy đồng bệnh tương lân bởi vậy mới dập đầu trước y hai cái”. Kim Thế Di biết nàng đã nói dối, thật ra là còn có nguyên nhân khác, Côn Luân tản nhân nghe nàng nói bí ai như thế thì cũng bắt chước dập đầu hai cái rồi lẩm rầm khẩn: “Bằng hữu không biết tên trong mộ, cầu xin bằng hữu hãy phù hộ cho chúng tôi bình an rời khỏi hòn đảo này, sau khi về tôi sẽ đến cung Bồ Đạt mời Đạt Ma đắc đạo đến đọc chú Trụ sinh cho người!”

Kim Thế Di cười nói: “Nghe các người một xướng một họa, tôi cũng thấy rừng mình, đi thôi, sống chết có số, cứ tuân theo mệnh trời. Người trong mộ không giữ nổi mình thì làm sao phù hộ cho chúng ta!”

Lệ Thắng Nam ngắt một đóa hoa trắng cắm làm dấu, rồi nàng vẫn tiếp tục đi về phía trước dẫn đường cho họ, chỉ thấy nàng rẽ trái rồi lại rẽ phải, bất giác cả ba người đã đi đến chân núi.

Chỉ thấy hòn núi dựng đứng, đỉnh núi đỏ như máu, gió thổi xuống còn thoảng mùi lưu huỳnh, nhưng cây cối trên sườn núi còn rất tươi tốt, Lệ Thắng Nam nói: “Côn Luân tản nhân, đừng sợ, núi lửa đã tắt từ lâu”. Côn Luân tản nhân nhìn ngọn núi kỳ dị, không biết thế nào mà trong lòng thấp thỏm không yên, nhưng Lệ Thắng Nam là nữ nhi, nàng đã dẫn đầu thì y cũng chỉ đành đánh liều chạy theo.

Leo đến lưng chừng núi, Kim Thế Di nghiêng tai lắng nghe, chợt kêu lên: “Ồ, hình như có người đánh nhau”. Chàng nói chưa dứt thì nghe có người gào lên: “Cứu mạng, cứu mạng!” Tiếng gào nghe rất thê thảm, Côn Luân tản nhân la lên thất thanh: “Là Vân Linh Tử!”

Ba người vội vàng chạy đến sườn núi, từ xa họ có thể nhìn lên đỉnh núi, Vân Linh Tử đang ác đấu với một quái nhân, quái nhân này mặc tấm da thú năm màu, tóc phủ quá vai, Vân Linh Tử bị y ép thối lui từng bước. Côn Luân tản nhân kêu lên: “Không xong!” Trong khoảng sát na ấy, hai cây phán quan bút của Vân Linh Tử bay vút lên không trung, quái nhân cười ha hả, trong chớp mắt đã chụp được Vân Linh Tử!

Quái nhân ấy giơ Vân Linh Tử lên đầu, xoay một vòng, đang định ném ra thì chợt như nhớ ra chuyện gì, thế là đưa y xuống trừng mắt hỏi: “Người là ai, từ đâu đến?” Quái nhân đột nhiên lên tiếng, giọng nói của y nghe có khẩu âm vùng Thiểm Tây, bọn Kim Thế Di nghe thì đều ngạc nhiên, Vân Linh Tử nằm trong tay y, hồn bay phách tán, nghe hỏi thì vội vàng nói: “Tôi từ Tây Tạng đến đây, là Vân Linh Tử chương môn phái Linh Sơn!” Phái Linh Sơn rất có tiếng tăm ở miền tây bắc, y hy vọng quái nhân này tha cho mình vì y là chương môn của phái Linh Sơn.

Nào ngờ chẳng nói thì thôi, mà nói xong thì quái nhân đột nhiên gầm lớn một tiếng, hai tay vung lên, ném Vân Linh Tử ra, Kim Thế Di cách họ khá xa, muốn cứu cũng đã không kịp nữa, chàng kinh hoảng thất sắc!

Ở mõm đá phía bên trái đột nhiên có một người nhảy ra giơ tay tiếp lấy, đó chính là Diệt Pháp hòa thượng. Kim Thế Di vừa mới thở phào thì chợt nghe bình một tiếng, chỉ thấy Vân Linh Tử bị ném nằm ngay đơ xuống đất, còn Diệt Pháp hòa thượng thì xoay mòng mòng như bánh xe gió, té ra Diệt Pháp không thể tiếp nổi luồng lực đạo của quái nhân ném xuống. Y chỉ đành rút tay tránh ra, để cho Vân Linh Tử té xuống đất, còn y thì bị Vân Linh Tử va phải, nội lực của quái nhân truyền vào người y, buộc y phải xoay vòng để hóa giải lực đạo của đối phương.

Quái nhân phóng vọt người phóng về phía Diệt Pháp, trừng mắt hỏi: “Này, có phải người sinh ra là đã không có tóc không?” có lẽ y chưa bao giờ thấy hòa thượng cho nên lộ vẻ rất ngạc nhiên, y ngẩn ra nhìn một hồi rồi đột nhiên bước tới đưa tay sờ đầu Diệt Pháp.

Diệt Pháp cả giận, lúc này y đã ngừng xoay, y giơ cây thiền trượng lên, đánh ra một chiêu Phiên dương đảo hải. Quái nhân ấy hú dài một tiếng phóng vọt người lên, chưởng thức vẫn giữ nguyên không thay đổi, từ trên đề xuống.

Chỉ nghe keng một tiếng, bàn tay của quái nhân tựa như không phải bằng máu thịt, y vỗ xuống một chưởng trúng vào cây thiền trượng của Diệt Pháp, cây thiền trượng to như miệng bát bị đánh bật ra, nhưng y cũng không sờ trúng đầu của Diệt Pháp, y buông giọng cười lớn nói: “Tốt lắm, gã không có tóc nhà ngươi có bản lĩnh cao hơn gã có tóc”. Y cười chưa dứt thì lại nhảy bổ tới.

Diệt Pháp bị chấn động đến nỗi chân không đứng vững, y đột nhiên cảm thấy lạnh mình, bất đồ rùng mình một cái, thấy quái nhân nhảy bổ tới thì kinh hãi, vội vàng vung cây thiền trượng múa tròn, sử dụng ba mươi sáu thức hộ thân của Phục ma trượng pháp, y chỉ mong phòng thủ chứ chẳng dám tấn công, đồng thời miệng thì gào lên: “Lão Mạnh, lão Mạnh, người mau tới đây!”

Phục ma trượng pháp là một trong những võ công hộ pháp của Phật môn, năm xưa Độc Tỷ Thần Ni truyền cho Liễu Ân hòa thượng, Liễu Ân nhờ trận pháp này mà đánh khắp đại giang nam bắc, chưa bao giờ thua ai, cuối cùng trong trận đấu ở Mang Sơn đã bị Lữ Tứ Nương hạ gục. Công lực của Diệt Pháp chẳng kém gì Liễu Ân năm xưa, khi y múa ra bộ trượng pháp thì văng vẳng có tiếng sấm sét, Kim Thế Di cũng thầm khen!

Nhưng dù Phục ma trượng pháp của Diệt Pháp có uy lực đến thế, cũng chỉ có thể chống đỡ mà thôi, chưởng pháp của quái nhân không những hùng hậu mà phiêu hốt vô cùng, Diệt Pháp chỉ thủ chứ không công, y múa ba mươi sáu thức hộ thân của Phục ma trượng pháp nhanh đến nỗi gió mưa không lọt, nhưng chốc chốc vẫn bị quái nhân ấy đâm chưởng vào trượng ảnh.

Kim Thế Di cả kinh, xem ra quái nhân này hình như đã được cao nhân truyền thụ, vì thế mới có được võ công thượng thừa này, chàng thầm nhủ: “Chả lẽ y lấy được bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh. Vậy kẻ ấy là ai? Người nằm trong mồ là ai?” Điều kỳ lạ hơn là hình như y chưa bao giờ rời khỏi hải đảo này, nhưng tại sao khẩu âm của y tựa như người Thiểm Tây?

Kim Thế Di thầm để ý, chỉ thấy Lê Thắng Nam nhìn quái nhân ấy không chớp mắt, vẻ mặt rất kỳ quặc. Kim Thế Di chợt dạ, hỏi: “Thắng Nam, có phải cô nương bảo nhà cô sống ở núi Tảo Dương vùng Thiểm Bắc hay không?” Lê Thắng Nam nói: “Đúng thế, từ sau khi Kiều Bắc Minh ra biển, tổ tiên của tôi đã chuyển đến nơi ấy, cũng đã gần hai trăm năm nay”. Kim Thế Di nói: “Nghe khẩu âm của quái nhân ấy, hình như y là đồng hương của cô nương, Thiểm Tây có những danh gia võ học nào?” Lê Thắng Nam nói: “Đúng thế, tôi cũng cảm thấy rất kỳ lạ. Thiểm Tây có không ít danh gia võ học, nhưng chưa có ai đánh lại tôi từng nói chi đến quái nhân này”. Kim Thế Di vẫn chưa hết thắc mắc.

Đang lúc kịch chiến chợt nghe keng một tiếng, không biết thế nào mà trong chớp mắt cây thiền trượng của Diệt Pháp đã bị quái nhân ấy giật mất, Diệt Pháp sắc mặt tái xanh, nhảy lui ra đến mấy trượng.

Quái nhân ấy không đuổi theo, múa cây thiền trượng mấy cái rồi đột nhiên y bẻ cây thiền trượng thành một cái vòng rồi máng lên tay cười ha hả: “Vui thật, vui thật!” tựa như đứa trẻ mới có được mới đồ chơi.

Kim Thế Di đang định bước tới, chợt nghe quái nhân ấy gầm một tiếng, vung tay ném cái vòng ấy ra, ở góc núi lại xuất hiện thêm một người, người ấy vung chưởng ra đánh vào cái vòng, cái vòng rơi xuống thung lũng!

Người ấy chính là Mạnh Thần Thông, y vỗ một chưởng đánh rơi cái vòng, nhưng cánh tay cũng bị chấn động đến tê rần, bắt đồ cả kinh, không ngờ rằng ở chốn hoang đảo mà có một cao thủ võ công tuyệt đỉnh!

Quái nhân ấy trợn cặp mắt trắng dã, y nghiêng đầu hỏi: “Người họ Mạnh?”

Mạnh Thần Thông cười lạnh nói: “Tên người rừng chưa được khai hóa như ngươi cũng biết ta?” quái nhân nói: “Gã không có tóc gọi ngươi cứu mạng, chắc là bản lĩnh của ngươi cao hơn y, ném thử một chưởng của ta!”

Bốp một tiếng hai chưởng giao nhau, Mạnh Thần Thông thối lui ba bước, quái nhân cũng lắc lư hai cái, y đột nhiên gầm lớn: “Té ra ngươi đã đả thương kim mao thoa của ta”.

Mạnh Thần Thông càng kinh hãi hơn lúc nãy, té ra khi hai chưởng giao nhau, y cảm thấy có một luồng khí âm hàn từ lòng bàn tay của đối phương truyền vào, chắc chắn quái nhân này cũng luyện Tu la âm sát công, vả lại tương đương với y, chẳng ai đả thương được ai.

Mạnh Thần Thông cũng nghĩ như Kim Thế Di: “Chả lẽ y đã lấy được bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh?” nhưng y lại nghĩ: “Nếu y tìm được bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh, vậy lẽ ra y đã luyện được đến tầng thứ chín của Tu la âm sát công”.

Nhưng hình như y cũng chỉ mới luyện được tầng thứ bảy, đó là vì nguyên nhân gì?”

Quái nhân ấy cứ để cho y suy nghĩ, còn mình thì lách người vung chưởng đánh tới như sấm sét. Mạnh Thần Thông vận đủ công lực, lại tiếp thêm một chưởng. Lần này thì Mạnh Thần Thông chấn động đến nỗi lực phủ ngũ tạng như đảo lộn, còn quái nhân ấy thì cũng rung mình.

Té ra từ khi được Diệt Pháp hòa thượng truyền tâm pháp nội công, Mạnh Thần Thông đã luyện Tu la âm sát công đến giữa tầng thứ bảy và tầng thứ tám, hơi nhỉnh hơn quái nhân này, nhưng công lực nội gia của quái nhân thì cao hơn y không chỉ một bậc, bởi vậy nếu đấu bằng Tu la âm sát công thì quái nhân ấy hơi bị thiệt, nhưng đấu bằng chân lực nội gia thì Mạnh Thần Thông không địch nổi y.

Mạnh Thần Thông vừa thử hai chiêu thì đã biết bản lĩnh của kẻ địch, y thầm than: “Không xong” rồi nghĩ bụng: “Tu la âm sát công của mình không đủ giết y, nếu cứ đấu mãi thì chắc chắn mình sẽ đuối sức!” y muốn chạy nhưng quái nhân ấy ra đòn nhanh như gió, đường rút lui cũng bị quái nhân ấy triển khai chưởng pháp chặn lại, chưởng lực của quái nhân bao trùm trong vòng mấy trượng, chỉ thấy bóng chưởng trùng trùng điệp điệp, tựa như đánh tới từ bốn phương tám hướng, không những công lực của quái nhân thâm hậu mà chiêu số còn ảo diệu hơn cả Mạnh Thần Thông. Điều kỳ lạ là y xuất hiện tựa như cùng một gốc với Mạnh Thần Thông, nhưng ảo diệu hơn Mạnh Thần Thông tưởng tượng.

Mạnh Thần Thông không khỏi thán thất kinh, nhưng y có kinh nghiệm hơn quái nhân, thế là y nhắm chính xác thân ảnh của quái nhân, khi đứng ở xa thì dùng Phách không chưởng đánh tới, khi đến gần thì dùng Phân thân thác cốt thủ, thấy chiêu phá chiêu, thấy thức giải thức, tuy nằm ở thế hạ phong nhưng không hề rối loạn, cả hai người đều có võ công tuyệt thế, đánh đến nổi trời đất tối sầm, nhật nguyệt mờ tắt!

Kim Thế Di nhìn mà hoa cả mắt, thán nhủ: "Mạnh Thần Thông không hổ là đệ nhất cao thủ trong chốn tà phái, nếu là mình chỉ e không đối phó nổi trăm chiêu!"

Lệ Thắng Nam chợt khẽ hỏi: "Huynh xem thử quái nhân này khoảng bao nhiêu tuổi?" chắc là không quá năm mươi". Lệ Thắng Nam lộ vẻ nghi hoặc, nằng lăm bắm:

"Thật kỳ lạ!" trong khoảnh khắc căng thẳng ấy mà Lệ Thắng Nam lại hỏi đến tuổi tác của quái nhân, Kim Thế Di càng ngạc nhiên, chàng đang định hỏi thì chợt nghe bốp một tiếng, Mạnh Thần Thông đã bị quái nhân đánh trúng một chưởng!

Kim Thế Di không trả lời, chàng ngưng thần nhìn lại thì chỉ thấy Mạnh Thần Thông bị đẩy lùi từng bước. Quái nhân ấy không những công lực thâm hậu mà chiêu số cũng kỳ diệu vô cùng, tuy kinh nghiệm chiến đấu kém hơn, nhưng bản lĩnh thật sự không chỉ hơn Mạnh Thần Thông một bậc, nếu kéo dài thêm nữa thì Mạnh Thần Thông khó chống đỡ nổi.

Kim Thế Di thầm kêu không xong, nhủ rằng: "Tang Thanh Nương bị kim mao thoa hại chết, Vân Linh Tử bị quái nhân đánh trọng thương, xem ra cũng khó sống.

Nếu Mạnh Thần Thông lại bị quái nhân này đánh chết, những người còn lại không thể nào ứng phó nổi quái nhân và hai con kim mao thoa của y, đừng nói là tìm bí kíp võ công, chỉ e muốn chạy cũng khó thoát!" Mạnh Thần Thông tuy là kẻ thù của chàng, nhưng đại địch trước mắt, chàng buộc phải ra tay tương trợ, thế rồi mới nói: "Thắng Nam, hãy cho tôi mượn kiếm". Lệ Thắng Nam khẽ nói: "Huynh có thể đuổi y chạy là tốt nhất, nếu không địch lại thì hãy mau chống lui về bên cạnh tôi!"

Ngay lúc này, lại nghe bốp một tiếng, trước sau Mạnh Thần Thông đã bị trúng ba chưởng của quái nhân, dù y đã luyện gần xong Kim cương bát hoại nhưng cũng chịu không nổi, lúc này y đã đầu vàng mắt hoa, chiêu số đại loạn, quái nhân đẩy chưởng tới chạm với chưởng của Mạnh Thần Thông! Mạnh Thần Thông vốn vẫn né tránh tiếp chưởng của y, lúc này hai chưởng đã bị y hút chặt, chỉ đành dốc hết công lực của toàn thân chống lại.

Công lực của quái nhân cao hơn Mạnh Thần Thông, hai bên đấu chưởng với nhau, trong khoảnh khắc chỉ thấy Mạnh Thần Thông đổ mồ hôi đầm đìa, hơi thở mệt nhọc, còn sắc mặt của quái nhân ấy hơi tái xanh, Kim Thế Di nhìn là biết ngay quái nhân ấy vẫn còn chống chọi được, còn Mạnh Thần Thông đã đến lúc ngàn cân treo sợi tóc, lúc nào cũng có thể nguy hiểm đến tính mạng!

Mạnh Thần Thông bị nội lực của quái nhân đánh chấn động lục phủ ngũ tạng, muốn rút chưởng ra nhưng không rút được, y hít một hơi, thán nhủ: "Không ngờ mình tung hoành nửa đời mà lại chết trong tay một tên quái nhân!" đang lúc nguy hiểm nhất, y chợt nghe quái nhân quát lớn một tiếng, hai chưởng đẩy tới, Mạnh Thần Thông bay lên, thuận thế lộn một vòng rồi té xuống đất. Té ra Kim Thế Di đã chạy tới, đâm trường kiếm vào hậu tâm của quái nhân, quái nhân nghe tiếng gió lướt tới thì biết gặp phải kình địch, chỉ đành đẩy Mạnh Thần Thông ra, xoay người ứng phó với Kim Thế Di, nhờ vậy Mạnh Thần Thông mới thoát chết!

Quái nhân cả giận quát: "Bọn ngươi có bao nhiêu người thì cứ xông lên!" Kim Thế Di nói: "Xin tiền bối bớt giận, chúng tôi lên đây để tránh gió bão, không có ác ý với tiền bối". Quái nhân ấy nói: "Dù ngươi đến đây làm gì, hễ tới đây thì phải chết!" thế là y đẩy hai chưởng ra, một tay đoạt kiếm, một tay vỗ xuống thiên linh cái của Kim Thế Di.

Kim Thế Di vội vàng thi triển công phu Di hình hoán vị, trở mũi kiếm lại đâm một chiêu Kinh đào bạt ngàn, đâm vào mạch môn của quái nhân, quái nhân hừ một tiếng, trở tay bạt lại, y không những không thối lui mà trái lại nhảy vọt lên hai bước, chưởng trái đâm ra câu vào cẳng tay của Kim Thế Di, chưởng pháp này rất kỳ quái, nếu là người khác sẽ bị y đánh ngã, may mà chiêu kiếm pháp này của Kim Thế Di là do Độc Long tôn giả sáng tạo, cũng quý dị vô cùng, ngón tay của quái nhân vừa chạm đến kiếm thì đột nhiên thấy ánh kiếm lóe lên, cây trường kiếm của Kim Thế Di đã chiếm được tiên cơ, chém thẳng đến những ngón tay

của y, quái nhân gầm lớn rút tay lại, Kim Thế Di chém hụt một kiếm, chợt nghe keng một tiếng, té ra trong khoảnh khắc ấy, chưởng phải của quái nhân đã đánh tới, mũi kiếm của Kim Thế Di vừa xoay qua thì bị y búng bật ra ngoài.

Hai bên đều dùng võ công thượng thừa nhất đấu hai chiêu, tuy chỉ hai chiêu nhưng thực ra nguy hiểm trùng trùng, đôi bên đều chấn động trong lòng. Lệ Thắng Nam nhìn mà lạnh mình, Mạnh Thần Thông càng căng thẳng đến nỗi thở không ra hơi. Lúc này y đã ngồi xếp bằng vận khí điều tức, y đã hao tổn nội lực quá nhiều, chỉ mong Kim Thế Di có thể chống chọi được một lúc để y hồi phục nội lực. Nếu trước khi y hồi phục mà Kim Thế Di bị quái nhân giết chết thì cả y và Diệt Pháp cũng mất mạng!

Chỉ thấy quái nhân vỗ hết chưởng này đến chưởng khác về phía Kim Thế Di, Kim Thế Di cũng múa kiếm như gió, một lát sau chợt thấy Kim Thế Di rùng mình thối lui hai bước, Mạnh Thần Thông thất kinh, may mà Kim Thế Di thối lui hai bước cho nên vẫn phòng thủ được. Vốn là công lực của Kim Thế Di kém hơn Mạnh Thần Thông một bậc, càng chẳng bì được với quái nhân, song quái nhân đã đấu trước một trận với Mạnh Thần Thông, sức lực cũng hao phí không ít, bởi vậy hai bên mới bằng nhau. Nhưng võ công của quái nhân rất kỳ ảo, y vẫn chiếm được thượng phong.

Kim Thế Di không địch lại, vốn định dùng độc châm thì chợt nghĩ: “Nghe khẩu khí của Thắng Nam lúc nãy, hình như nàng không muốn mình lấy mạng quái nhân này, nhưng nếu không làm thế thì y sẽ hại mình mất, cả bọn Mạnh Thần Thông cũng mất mạng, làm thế nào đây?” Khi cao thủ giao đấu nhau, nào có thể phân thần, chỉ nghe bốp một tiếng, Kim Thế Di đã trúng một chưởng của quái nhân.

Quái nhân này đã luyện Tu la âm sát công đến tầng thứ bảy, hễ phát chưởng ra là có khí âm hàn, may mà Kim Thế Di đã được Đường Hiểu Lan truyền tâm pháp nội công chính tông, vì thế mới chống chọi được lâu như thế, nhưng giờ đây đã bị chưởng của y đánh trúng vào búi tâm, khí âm hàn lập tức đánh vào hai huyệt đại hãn, phế du, chàng chợt thấy lạnh mình như rét thảng Chạp, người không khỏi run bần bật.

Mạnh Thần Thông kêu lên: “Hảo huynh đệ, người ráng một lát nữa, ta có thể ra tay giúp người!” Kim Thế Di thâu nhiếp tinh thần, cố gắng tiếp vài chiêu, quả thực là chàng không chống nổi nữa, nghĩ bụng với công lực của quái nhân này, dù cho có trúng độc châm cũng chưa chắc mất mạng, ngay lúc này quái nhân đã liên tiếp đánh ra hai đòn Phách không chưởng đẩy Kim Thế Di chấn động thối lui đến sáu bảy bước, Kim Thế Di không kịp suy nghĩ nữa, chàng há mồm phun phù một cây độc châm.

Chợt nghe Lệ Thắng Nam kêu hoảng một tiếng, quái nhân ấy chợt biến mất trước mắt chàng, Kim Thế Di ngẩn người ra thầm nghĩ: “Chả lẽ y biết độc châm của mình lợi hại?” chàng nghĩ chưa dứt, khi xoay người lại thì hoảng sợ đến nỗi hồn bay phách tán, chỉ thấy quái nhân ấy đã nắm tay Lệ Thắng Nam há mồm cười khanh khách. Té ra khi Kim Thế Di phun độc châm, Lệ Thắng Nam chạy ra, bị quái nhân phát hiện, y bỏ Kim Thế Di phóng vọt người tới như cơn gió, tóm lấy Lệ Thắng Nam.

Kim Thế Di kinh hoảng, vội vàng nhảy bổ về phía quái nhân, chỉ nghe y cười nói: “Hi hi, là một cô nương. Ha ha, người hãy làm hãy làm...”. y chưa kịp nói chữ “vợ” thì hình như phát hiện trên người Lệ Thắng Nam có vật gì rất đáng sợ, ngay lúc này, Kim Thế Di đã nhảy bổ tới, chàng vẫn còn cách quái nhân không đầy ba trượng, chàng chỉ thấy Lệ Thắng Nam mấp máy môi, nhưng không nghe nàng nói gì, quái nhân ấy chợt thét lớn một tiếng, buông Lệ Thắng Nam rồi che mặt chạy như bay, nhìn bộ dạng của y, hình như y rất xấu hổ cho nên muốn chạy càng xa càng tốt!

Biến cố ấy xảy ra ngoài dự liệu của Kim Thế Di, trong chớp mắt đã mất dạng trong rừng rậm. Kim Thế Di vừa lo vừa mừng, chàng kéo Lệ Thắng Nam hỏi: “Cô nương làm thế nào mà dọa tên quái nhân ấy bỏ chạy?” Lệ Thắng Nam mỉm cười, nói: “Tôi không sợ y, y đương nhiên phải sợ tôi. Ồ, huynh đã bị thương bởi Tu la âm sát công, mau nằm xuống để tôi chữa trị”.

Lệ Thắng Nam lấy mười ba cây kim châm đâm vào mười ba tử huyệt của Kim Thế Di, Kim Thế Di lại vận nội công đẩy khí âm độc ra. Mạnh Thần Thông thấy thế thì kinh hãi, té ra y tuy đã học lên được Tu la âm sát công nhưng không biết cách dùng kim châm đâm huyệt để giải chất âm độc, trong lòng thầm nghĩ: “Chả trách nào mà lần đó Kim Thế Di vẫn bình yên, chắc là ả ma đầu này đã trị cho y, nếu mình lấy được bí kíp võ công, về đến đất liền mình phải giết ả mới được!”

Kim Thế Di đã bị thương bởi Tu la âm sát công một lần, sau khi chữa trị thì sức đề kháng của cơ thể đối với khí âm hàn tăng lên nhiều, lần này lại bị thương nhưng không nghiêm trọng như lần trước. Một hồi sau

Lệ Thắng Nam rút kim châm ra, nói: “Chỉ cần huynh tịnh dưỡng ba ngày thì hoàn toàn hồi phục”. Kim Thế Di đưa mắt nhìn thì thấy Diệt Pháp hòa thượng vẫn đang ngồi xếp bằng vận công, khí trắng bốc lên ngàn ngút, nói: “Thắng Nam, cô cũng trị cho y đi”.

Diệt Pháp hòa thượng không bị quái nhân ấy đánh trúng, tuy hít vào không ít khí âm hàn nhưng không nặng như Kim Thế Di, y nhờ nội công tinh thuần nên đã đẩy khí âm hàn ra khỏi cơ thể đến bảy tám phần, y thấy Lệ Thắng Nam chữa trị cho Kim Thế Di, toàn dầm vào tử huyết thì thầm nhủ: “Nếu ả xấu bụng, nhân cơ hội này cơ thể lấy tính mạng của mình”. Y sợ trong bụng nên từ chối ngay: “Ta không muốn làm phiền Lệ cô nương, lão Mạnh, hãy giúp ta một tay”. Lệ Thắng Nam cười lạnh: “Người đã muốn chịu đau đến thêm vài ngày, ta cũng đành chịu”.

Mạnh Thần Thông biết sau khi bị trúng Tu la âm sát công, khí âm hàn sẽ ngưng tụ ở các tử huyết, cho nên tuy y không biết cách dùng kim châm đâm huyết, nhưng lại biết Lệ Thắng Nam dùng kim châm đâm vào các tử huyết là hợp lý, y vốn không muốn hao tổn chân khí cho Diệt Pháp, chợt nghĩ: “Giờ chỉ có Diệt Pháp thuộc phe của mình, nếu mình khuyên y để cho Lệ Thắng Nam chữa trị, sau này lỡ Lệ Thắng Nam và Kim Thế Di trở mặt, chỉ e dù y không bị bọn chúng lôi kéo cũng không muốn đối địch với Kim Thế Di”. Y nghĩ đến đây thì chỉ đành dùng công lực của bản thân giúp Diệt Pháp hòa thượng trị thương, đến khi đẩy xong khí âm hàn ra thì cả hai người đều mệt rũ rời.

Chợt nghe tiếng gầm của con kim mao thoa từ xa vọng tới, Mạnh Thần Thông lo lắng, nói: “Nếu quái nhân ấy lại dắt hai con quá thú nữa, chẳng ai trong chúng ta thoát nạn”. Lệ Thắng Nam cười: “Người hãy yên tâm, y không tới nữa đâu, bây giờ y cũng trị thương cho con kim mao thoa”.

Mạnh Thần Thông trợn mắt, nói: “Lệ cô nương, lúc này tại sao quái nhân tha cho người?” Lệ Thắng Nam nói: “Ta tự có cách khắc chế y, nhưng ta cần gì phải nói cho người nghe”. Mạnh Thần Thông cụt hứng, trong lòng nửa tin nửa ngờ, cứ nhìn về mặt bí hiểm của Lệ Thắng Nam, dù y tung hoành cả đời nhưng lúc này cũng không khỏi lo lắng!

Đang yên lặng chợt nghe tiếng kêu gào, mọi người nhìn về hướng ấy thì chỉ thấy Tàng Linh thượng nhân bế Vân Linh Tử đang khóc ròng. Kim Thế Di thầm nhủ: “Mình chỉ lo trị thương cho mình mà quên Vân Linh Tử”. Chàng vội bước tới thì thấy sắc mặt trắng bệch, hơi thở yếu ớt, người lạnh ngắt, rõ ràng đã khó sống.

Kim Thế Di đặt chưởng vào huyết đại trử ở phía sau lưng Vân Linh Tử, chàng vận nội lực đẩy vào, rồi hỏi: “Người có chuyện gì chưa làm xong?” té ra Vân Linh Tử đã đến lúc hấp hối, chỉ còn lại hơi thở cuối cùng, dù có thân tiên cũng khó cứu, Kim Thế Di chẳng qua là giúp y đề ngụm khí cuối cùng để y để lại di ngôn. Vân Linh Tử rùng mình, từ từ mở mắt. Côn Luân tản nhân vội vàng kề tai vài sát miệng y, chỉ nghe y nói ngắt quãng: “Xin... xin đem xác của vợ chồng ta... chôn chung với nhau, người... người cũng quay về cho sớm... đừng... đừng mong bí kíp võ công gì nữa, hỡi ơi, Thanh Nương chết vì ta, chết rất thê thảm, ta... ta có lỗi với nàng”. Nói xong mấy câu thì cuối cùng đứt hơi, toàn thân cứng đờ.

Côn Luân tản nhân cùng vợ chồng Vân Linh Tử và Tàng Mộc Lão vì tìm bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh nên từ Tây Tạng đến đây, Tàng Mộc Lão thì đã chết trong dòng dung nham, Tàng Thanh Nương thì bị kim mao thoa hút não, nay Vân Linh Tử bị quái nhân ném chết, chỉ còn lại một mình Côn Luân tản nhân bởi vậy mới đau đớn khôn cùng!

Côn Luân tản nhân khóc một hồi, khó khăn lắm mới khuyên được y, Kim Thế Di nói: “Muốn sửa thuyền thì ít nhất cũng mười ngày, may mà chúng ta có năm người, có nguy hiểm gì cũng có thể hợp lực ứng phó”. Côn Luân tản nhân chẳng còn cách nào, đành tiến lui cùng họ.

Mạnh Thần Thông thì lo lắng khôn nguôi, công lực của y và Diệt Pháp hòa thượng vẫn chưa hồi phục, trong một vài ngày nếu quái nhân tấn công thì hậu quả không thể tưởng tượng nổi. Chính vì thế y chỉ đành lấy lòng Kim Thế Di và Thắng Nam, may sao Lệ Thắng Nam rất trấn tĩnh, bọn chúng tuy không biết nàng sẽ giở trò gì nhưng cũng bớt sợ.

Sau khi xuống núi, cả bọn dựng lều trong rừng sâu, Mạnh Thần Thông, Diệt Pháp hòa thượng và Côn Luân tản nhân cùng một lều, Kim Thế Di vẫn ở cùng với Lệ Thắng Nam, ở giữa là dùng màn vải ngăn ra. Sáng hôm sau Côn Luân tản nhân tìm được xác của Tàng Thanh Nương về, chôn cùng với Vân Linh Tử, trong rừng sâu lại thêm một nấm mồ mới, tâm trạng mọi người càng nặng nề hơn.

May mà trong mấy ngày này, quái nhân cũng biến mất, cả kim mao thoa cũng chẳng thấy xuống núi, bọn họ mới yên tâm trị thương. Đến ngày thứ ba, công lực của Kim Thế Di đã hồi phục, Mạnh Thần Thông cũng khỏe hơn bảy tám phần, chỉ có Diệt Pháp là vẫn chưa vận dụng được công lực, nhưng đã đi lại như bình thường.

Đến tối ngày thứ ba, Kim Thế Di đang nằm trong trại, chàng nhớ lại những chuyện lạ xảy ra liên tục mấy ngày hôm nay, chàng lần qua trở lại mà chẳng thể nào dễ được giấc ngủ. Chợt nghe thấy tiếng loạt soạt, tấm vải ngăn ở giữa chợt kéo ra, Kim Thế Di giật mình, vội vàng nói: “Thắng Nam, cô làm gì thế?”

Lệ Thắng Nam suýt một tiếng, kè tai chàng khẽ nói: “Đừng lên tiếng, mau theo tôi!” Kim Thế Di ngạc nhiên, Lệ Thắng Nam kéo tà áo chàng, chàng bắt đồ cùng nàng bước ra khỏi lều.

Thấy Mạnh Thần Thông, Côn Luân tản nhân đang trực đêm, Lệ Thắng Nam kéo Kim Thế Di nằm rạp trong bụi cỏ, hình như nàng đã nghe được gì đó cho nên nhìn quanh nhìn quất, Lệ Thắng Nam chợt bóp cổ họng phát ra tiếng kêu tu tu, một con chim từ trong rừng bay vút qua, cũng phát ra tiếng kêu tu tu, Côn Luân tản nhân rất nhát gan, nghe thế thì vội vàng ngồi sụp xuống. Lệ Thắng Nam kéo vai Kim Thế Di, khẽ nói: “Đi thôi!” Kim Thế Di thi triển khinh công lướt ra ngoài mấy trượng như một làn khói, Côn Luân tản nhân không hề phát giác.

Lệ Thắng Nam cười nói: “May mà không phải Mạnh Thần Thông trực đêm, nếu không chúng ta không qua nổi mắt y. Nay, tôi kêu có giống tiếng con chim lạ ấy không? Chắc nó tưởng tôi là đồng loại bay đi tìm bạn. Côn Luân tản nhân thì nhát gan!”

Kim Thế Di cười nói: “Cô nương thật lắm trò! Nhưng cô kéo tôi đến đây làm gì?” Lệ Thắng Nam nói: “Đương nhiên là đi tìm bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh!”

Kim Thế Di rất lấy làm ngạc nhiên, nói: “Cô nương làm sao biết bí kíp võ công giấu ở đâu?” Lệ Thắng Nam nói: “Đừng hỏi nhiều, cứ theo tôi là được. Khó khăn lắm chúng ta mới đến được đây, vốn tìm bí kíp võ công, chả lẽ để cho Mạnh Thần Thông nâng tay trên? Tìm không được cũng phải tìm!”

Kim Thế Di bước theo Lệ Thắng Nam mà lòng đầy thắc mắc, đi đến chân núi thì Lệ Thắng Nam chọn một con đường lên núi, trong chốc lát đã lẫn vào một vùng cây cối xum xuê, Kim Thế Di nói: “Quái nhân đang ở trên núi, nếu gặp phải y thì làm thế nào?” Lệ Thắng Nam cười nói: “Sao huynh lại nhát gan đến thế, nếu sợ thì cứ cầm kiếm của tôi mà dùng”. Kim Thế Di đang định từ chối thì Lệ Thắng Nam nói: “Huynh cứ cầm đi, nếu gặp quái nhân ít nhất cũng chống cự được vài ba mươi chiêu. Ngày hôm ấy y không hại tôi, nếu gặp lại thì cũng chẳng sao. Cho nên tôi không cần thanh kiếm này”.

Kim Thế Di cầm thanh kiếm, nói: “Thắng Nam, chắc chắn cô có chuyện gì đó giấu tôi”. Lệ Thắng Nam nói: “Nếu tôi giấu huynh, còn dốt huynh đi theo làm gì?”

Huynh đừng lo, tôi sẽ cho huynh biết ngay thôi”. Kim Thế Di cố nhịn không hỏi nữa, đi một hồi thì Lệ Thắng Nam dừng lại ở dưới một cây to.

Cây này to đến kỳ lạ, cành lá xum xuê, tựa như một cây dù rất rộng, che phủ đến cả mấy mẫu, thân cây thì thẳng đứng như cây bút, mấy mươi người cũng không thể nào ôm xuể. Còn có một điều lạ nữa là xung quanh không có cây cối gì khác, tựa như vùng đất ở đây chỉ hợp với cái cây này.

Lệ Thắng Nam đứng im một hồi, mặt lộ vẻ vừa lo vừa mừng, nàng vẫy tay Kim Thế Di rồi trèo lên, Kim Thế Di thắc mắc thầm nhủ: “Chả lẽ bí võ công giấu ở trên cây?” khi leo lên đến ngọn cây, Lệ Thắng Nam vạt cành lá ra, té ra ở trên ngọn có một chỗ lõm xuống, Lệ Thắng Nam dùng tay đè nhẹ, xoay qua trái qua phải mấy vòng, nay lõm xuống đột nhiên xuất hiện một cái lỗ, té ra cái cây này rỗng ruột, Lệ Thắng Nam nói: “Đứng rồi. Quả nhiên tôi đã tìm thấy”. Thế rồi nàng chui tọt vào cái lỗ ấy.

Kim Thế Di không kịp hỏi nàng, chỉ đành chui vào theo nàng. Cả hai người thi triển công phu Bích hồ công, từ từ bò xuống thân cây, khi chân chạm đất thì chỉ thấy phía trước là một địa đạo dài hun hút, vừa tối tăm vừa bí hiểm đến mức đáng sợ.

Lệ Thắng Nam lấy ra một viên dạ minh châu, viên dạ minh châu này có thể chiếu sáng mấy thước, nàng khẽ nói: “Vào thôi!” Kim Thế Di vẫn đứng yên, lạnh lùng nói: “Thắng Nam, đến lúc này mà cô nương vẫn chưa chịu nói thực cho tôi biết? Có phải cô nương đã từng đến đây không?”

Lệ Thăng Nam cười nói: “Nếu thế tôi đâu cần huynh đi cùng tôi”. Kim Thế Di nhớ lại chuyện nàng bị choáng váng trên thuyền, quả thực rõ ràng là nàng chưa từng đi biển, nổi nghi ngờ trong lòng càng nhiều hơn, chàng hỏi: “Cô chưa từng đến đây, làm sao có thể tìm ra nơi bí mật này?” Lệ Thăng Nam chỉ cười chứ không đáp. Kim Thế Di gần giọng nói: “Tôi liều mạng cùng cô tìm bí kíp võ công, còn cô lại giấu tôi, coi tôi như người ngoài. Thôi được, giờ đây cô đã lấy được bí kíp võ công, tôi chẳng còn có ích gì đối với cô nữa, nếu cô không nói thực thì tôi cũng chẳng cần, chúng ta cứ chia tay ở đây. Cô hãy vào một mình đi!”

Lệ Thăng Nam kéo tay chàng, cười nói: “Sao lại nổi nóng như thế? Mấy ngày trước tôi nghĩ chưa chắc tìm được nơi này, giờ thì đã có thể nói cho huynh biết”. Nàng ngáp ngừng rồi đột nhiên hạ giọng, chậm rãi nói: “Không phải bí kíp võ công giấu ở đây, tôi đến đây là tìm quái nhân”. Kim Thế Di thất kinh, nói: “Tìm quái nhân?” Lệ Thăng Nam nói: “Phía trước là họa hay phúc, tôi cũng chẳng biết. Nếu tìm nhầm người, chúng ta không thể nào thoát nổi. Tôi không muốn liên lụy huynh, nếu huynh muốn đi thì tôi không ngăn cản”. Kim Thế Di hỏi: “Chuyện này là thế nào? Chỉ cần cô nói cho rõ ràng, tôi quyết chẳng phải là người tham sống sợ chết”. Lệ Thăng Nam nói: “Được, vậy chúng ta đi thôi!” nàng vừa đi vừa nói khiến Kim Thế Di kinh ngạc.

Đó chính là: Ba trăm năm qua bao nhiêu hận, người trên hoang đảo sống kiếp thừa.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi 25 sẽ rõ.

31. Hai Đời Tìm Sách Ở Lại Đảo -một Đời Gục Ngã Trước Giai Nhân

Lệ Thăng Nam nói: “Huynh đã biết sơ qua về câu chuyện của Kiều Bắc Minh, năm xưa ông ta bại dưới kiếm của Trương Đan Phong, bị trọng thương, người thời ấy đều tưởng ông ta đã chết, ai ngờ ông ta chạy ra biển mai danh ẩn tích, chỉ có nhà tôi mới biết được bí mật này. Cho nên các đời nhà tôi đều muốn tìm hòn đảo Kiều Bắc Minh đã sống, tìm bí kíp võ công ông ta giấu trên đảo. Hơn hai trăm năm qua, từng tốp người ra biển tìm bí kíp, nhưng chẳng hề có tin tức gì. Sau nhiều lần thì không ai dám đến nữa. Cho đến sáu mươi năm trước, nhà họ Lệ lại có hai huynh đệ thiếu niên kiệt xuất cùng ra biển, tính ra họ là thúc tổ của tôi. Họ đã trôi dạt trên biển mấy năm, cuối cùng họ tìm được hang động Kiều Bắc Minh đã từng sống. Nhưng họ vẫn không biết Kiều Bắc Minh giấu bí kíp ở đâu. Thế là họ quyết định lại trên hòn đảo này, sửa sang lại hang động, lúc đó họ chỉ vì đề phòng quái thú tấn công, cũng là vì đề phòng người ngoài kéo đến cho nên đã bít lối ra, nhưng cũng đã mở một địa đạo khác, chui ra ngoài từ thân cây độc nhất vô nhị trên hòn đảo này, đây chính là địa đạo mà chúng ta đang đứng. Nhiều năm trôi qua, họ đã tìm khắp hang động của Kiều Bắc Minh, đi khắp hòn đảo mà chẳng tìm ra bí kíp võ công, trong chớp mắt đã hơn mười năm, hai anh em từ trung niên trở thành người già. Hai anh em nghĩ đó cũng chẳng phải là cách, sau nhiều lần bàn bạc thì quyết định người em ở lại, người anh trở về báo tin để những người trẻ tuổi của Lệ gia lại đến tìm bí kíp. Trên đường quay về nhà, người anh bị sóng lớn chìm thuyền, lại bị hải tặc cướp bóc, trải qua rất nhiều gian nan nguy hiểm. Ông ta lại trôi dạt trên biển gần mười năm nữa mới về đến nhà. Khi ông ta ra đi chỉ là một thanh niên chưa đầy ba mươi tuổi, đến khi về thì đã trở thành ông lão đầu bạc phơ.

Ông ta nhờ trí nhớ của mình đã vẽ ra một bức bản đồ của hòn đảo, trong bức bản đồ lại ghi rõ những nơi bí mật trong hang động. Lúc đó cha của tôi vừa mới lớn lên, người thông minh hơn người, võ công hơn hẳn các huynh đệ cùng vai vế. Người đã cất giữ tấm bản đồ này, định rằng sau khi học xong kỹ thuật lái thuyền thì sẽ tiếp tục sự nghiệp của tổ tiên, ra hải đảo tìm bí kíp võ công, cha tôi không ngờ rằng chuyện thúc tổ tôi trở về đã bị lộ, có người phát hiện có hai nhân vật bí hiểm đang theo dõi hành động của nhà tôi. Cha tôi không dám công nhiên học thuật lái thuyền, vì thế cũng gác lại chuyện ra biển, gần mười năm nữa lại trôi qua, cha tôi cũng đã lập gia đình”.

Nói đến đây thì Lệ Thăng Nam đột nhiên bật khóc.

Kim Thế Di tuy đã đoán Lệ Thăng Nam có liên quan đến quái nhân này, nhưng vẫn chưa xác định được, chàng cũng phải đề phòng quái nhân, sợ rằng tiếng khóc của Lệ Thăng Nam sẽ kinh động đến y, vạn nhất y từ trong bóng tối bỏ ra, chỉ e Lệ Thăng Nam chưa nói rõ thì đã mất mạng, chàng vội vàng an ủi: “Chuyện gì đã qua thì cứ để nó đi qua, có chuyện gì đau lòng, hãy từ từ nói cho tôi biết”.

Lệ Thăng Nam lau nước mắt, dựa vào người Kim Thế Di, tiếp tục nói: “Không ngờ năm tôi ra đời, gia đình gặp phải thảm họa, cả nhà từ lớn đến nhỏ đều bị Mạnh Thần Thông giết sạch, chỉ có mẹ tôi là chạy thoát

được, người hy vọng tôi có thể trả thù, từ lúc tôi biết chữ người đã dạy tôi xem bức tranh, ngày xem đêm xem, cho đến khi tôi nhớ kỹ, nhắm mắt cũng có thể tả lại được thì người đã đốt bức tranh ấy. Người nói: Giờ đây trên đời chỉ có một mình con biết bí mật của hòn đảo, bức địa đồ đã bị đốt, chỉ cần con im lặng không nói, từ giờ về sau chẳng còn ai biết, con hãy đến hòn đảo tìm thúc tổ của con, nếu ông ta đã chết thì phải chui vào địa đạo, sống trong hang động ấy, phải tìm cho được bí kíp võ công để trả mối huyết hải thâm thù! nói xong những lời ấy, không lâu sau thì mẹ tôi cũng chết, lúc ấy tôi vừa tròn mười chín tuổi. Tôi vốn muốn gia nhập vào một bang hải tặc, học thuật đi biển, nhưng tôi là thân nữ nhi, lại không tiện làm như thế, chỉ đành phiêu bạt trên giang hồ gần ba năm, may mà gặp được huynh, hôm nay mới tới được nơi này. Thôi được, giờ tôi đã nói rõ hết, huynh có gì nghi ngờ nữa không?”

Kim Thế Di thầm nhủ: “Chả trách nào mà nàng chưa từng tới hòn đảo nhưng đã thông thuộc địa hình ở đây như thế”. Thấy nàng tin cậy mình như thế thì Kim Thế Di không khỏi cảm động, nói: “Dù phía trước có hiểm trở gì đi nữa. Thắng Nam, tôi nhất định đi theo cô”. Lệ Thắng Nam nắm chắc tay chàng, khẽ nói: “Thế Di ca, huynh thật tốt đối với tôi!”

Kim Thế Di chợt chợt dạ, hỏi: “Theo cô nói, nếu thúc tổ của cô còn sống...”. Lệ Thắng Nam nói: “Thì ông ta đã hơn chín mươi tuổi”. Kim Thế Di nói: “Nhưng quái nhân kia xem ra không quá năm mươi tuổi...”.

Lệ Thắng Nam nói: “Đúng thế, cho nên tôi không dám nhận ông ta”. Quái nhân ấy không phải là thúc tổ của Lệ Thắng Nam thì là ai? Sao y biết được nơi bí mật này?

Bởi vậy Kim Thế Di tuy đã không còn nghi ngờ Lệ Thắng Nam nữa nhưng thấy sự việc càng bí hiểm hơn!

Đi một hồi thì ở phía trước có một cánh cửa đá, Lệ Thắng Nam nói: “Lát nữa vào bên trong, có lẽ chúng ta sẽ hiểu được tất cả”. Lệ Thắng Nam đang sờ vào cơ quan trên cửa, chợt nghe tiếng kèn kẹt vang lên, cánh cửa đá đã tự mở ra. Lệ Thắng Nam chợt thất kinh, trong bóng tối chợt vang lên một tiếng vù, một sợi roi dài đột nhiên cuốn về phía nàng!

Kim Thế Di vội vàng nhảy bổ lên, một tay chụp lấy ngọn roi, không ngờ lực đạo của đối phương lại mạnh mẽ đến thế, vả lại y đột nhiên đứng trong bóng tối đánh cây roi ra khiến chàng bất ngờ, tuy chàng đã chụp được đầu roi nhưng bị roi của y cuốn vào người té giật vào bên trong phòng.

Ngay lúc này, chỉ nghe sầm một tiếng, cánh cửa đá bị đóng lại, Lệ Thắng Nam bị nhốt ở ngoài.

Kim Thế Di bị người ấy cuốn vào bên trong, tuy chàng có cảm giác lực đạo của kẻ này mạnh mẽ lạ thường, nhưng không hề có cảm giác chấn động, chàng lập tức biết đó không phải là quái nhân lúc trước, công lực tuy mạnh nhưng chưa chắc hơn mình, thế rồi chàng mới dùng Thiên cân trụ gượng lại, chàng tháo sợi dây rồi quát hỏi: “Người là ai?”

Chỉ nghe trong bóng tối có giọng cười lạnh: “Ta ở đây, chẳng lẽ ngươi mù sao?” giọng nói ấy tựa như của một bà già, điều kỳ lạ hơn là giọng nói của bà ta mang khẩu âm Thiểm Tây nhưng rõ ràng rất cứng, khác với quái nhân lúc trước, nghe ra rất chói tai.

Kim Thế Di định thần lại, chàng vào địa đạo đã lâu, mắt đã dần dần quen với bóng tối, trong căn thạch thất cũng có chút ánh sáng, chàng nhìn kỹ lại thì thấy căn thạch thất này sâu đến mấy trượng, bà già ấy ngồi ở một góc, lưng dựa vào vách tường, tóc phủ quá vai, mũi cao, đôi mắt xanh lè, không biết thuộc chủng tộc nào nhưng có thể đoán rằng bà ta chắc chắn không phải là người Hán!

Sự việc càng lúc càng kỳ lạ, Kim Thế Di không ngờ rằng ngoài quái nhân lại có một quái nhân khác, bà già ấy chợt nạt lớn rồi giật sợi roi, công lực của hai người tương đương nhau, Kim Thế Di nắm không chắc bị bà ta giật ra được, thế là ngọn roi tiếp tục quét về phía chàng!

Kim Thế Di rút phất thanh trường kiếm, kêu lên: “Lão tiên bối, chúng tôi đến đây không có ác ý!” bà già nào chịu nghe chàng nói, thế là đánh hết roi này tới roi khác, Kim Thế Di chỉ đành vùng kiếm chống trả, một hồi sau, bà già ấy vẫn ngồi ở dưới đất ra đòn, Kim Thế Di rất ngạc nhiên: “Tại sao bà ta không thể đứng dậy?”

Phép đánh roi của bà già tuy hiểm hóc nhưng vì ngồi ở dưới đất, cho nên chỉ có thể uy hiếp phần hạ bàn của Kim Thế Di do đó cũng không khó phòng thủ. Kim Thế Di chợt nảy ra một ý, chàng dùng thân pháp

cực kỳ nhanh xoay mấy vòng rồi đột nhiên ngừng lại, nín thở, bà già ấy hình như cảm thấy kẻ địch đột nhiên biến mất, cũng đánh tới mấy roi nhưng chẳng trúng được Kim Thế Di, Kim Thế Di thầm nhủ:

“Té ra bà ta mù mắt, chẳng trách nào lúc này bà ta hỏi mình có mù hay không!”

Lệ Thăng Nam chưa vào, cũng không nghe tiếng của nàng, Kim Thế Di thầm nhủ nếu không phải cánh cửa đã có cơ quan khác thì Lệ Thăng Nam đã gặp nguy hiểm bên ngoài, chàng bắt đầu lo lắng, ngay lúc này bà già lại đánh tới một roi, té ra thính giác của người mù đặc biệt linh mẫn, lúc này bà ta đã nghe tiếng thở của Kim Thế Di. Kim Thế Di kêu lên: “Tôi không có ác ý, cần gì bà cứ phải ép buộc tôi thế?” Bà già lạnh lùng nói: “Vậy ngươi đến đây làm gì?” Kim Thế Di nói: “Đến thăm một bằng hữu”. Bà già hừ một tiếng rồi nói: “Ngươi có biết ta là ai không?” Kim Thế Di nói: “Đang muốn thỉnh giáo”. Bà già cười lạnh: “Cả ta mà ngươi cũng chẳng biết, còn dám đến đây? Đâu có phải ngươi đến thăm bằng hữu gì, ta thấy ngươi đến đây chỉ vì bí kíp của Kiều Bắc Minh!” Kim Thế Di nói: “Đúng thế, nhưng người muốn bí kíp không phải là ta, ta chỉ đi cùng chính chủ đến đây”. Chàng đang định nói tên của Lệ Thăng Nam để coi thử bà già này có quan hệ gì với nhà họ Lệ hay không, nào ngờ chưa nói xong thì bà ta đã nổi cơn thịnh nộ, quát lớn: “Ta đã biết ngươi chẳng phải thứ tốt lành gì, ngươi vào nơi này thì đừng hòng sống sót mà ra!” thế là vung roi đánh tới như mưa.

Kim Thế Di thầm nhủ: “Trong nhất thời không thể nào nói rõ được chuyện này.

Chỉ đành chế phục bà ta rồi hẵng tính tiếp”. Võ công của bà già này rất cao cường, thế nhưng ngặt ở chỗ mắt bị mù, nửa thân dưới tê liệt không thể đi đứng, Kim Thế Di dùng thân pháp nhanh chóng tuyệt luân chỉ đông đánh tây, chỉ nam đánh bắc khiến bà ta chẳng thể nào biết được phương hướng tấn công, không lâu sau thì chàng đã đến gần bà già không đầy một trượng.

Bà già đột nhiên hú dài một tiếng, tiếp theo là nghe tiếng gầm của con kim mao thoa, Kim Thế Di thất kinh, bà già ấy công thêm với con kim mao thoa thì không dễ ứng phó tí nào, nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, trong chớp mắt con kim mao thoa đã nhảy bổ vào, Kim Thế Di lia kiếm định nghênh địch, nhưng thật kỳ lạ con kim mao thoa đột nhiên nằm rạp xuống, không còn gầm rú nữa. Té ra nó đã nhận ra Kim Thế Di, hôm ấy Kim Thế Di vốn có thể giết nó nhưng chàng đã ngừng tay, con kim mao thoa rất có linh tính, hiểu rằng Kim Thế Di không muốn hại nó.

Bà già quát: “Súc sinh, mau cấn y”. Con kim mao thoa kêu lên hai tiếng, không những chẳng cấn Kim Thế Di mà trái lại còn cúp đuôi bỏ đi, Kim Thế Di cười nói: “Bà thấy không, loài hung dữ như kim mao thoa mà cũng muốn làm bạn với tôi, sao bà không cho tôi nói cho rõ ràng?” bà già nghe giọng nói của chàng thì lập tức quét tới một roi, Kim Thế Di phóng vọt người lên, bà già ấy đang ngồi ở dưới đất, cây roi ấy không thể nào đánh lên không trung, khinh công của Kim Thế Di đã gần đến mức lư hỏa thuần thanh, chàng vọt lên mà nhẹ nhàng không hề phát ra tiếng, bà già ấy mất phương hướng đánh bừa roi ra, Kim Thế Di xoay người trên không trung rồi lao bổ xuống phát vào mạch môn của bà già, đoạt cây roi dài của bà ta, đang định điểm huyệt thì chàng chợt thấy có một luồng lực đạo cực kỳ cường mãnh dòn tới, Kim Thế Di thấy khắp người lạnh lẽo, chàng vội vàng lộn ngược lại.

Chỉ nghe quái nhân lên tiếng hỏi: “Mẹ, mẹ có sao không?” bà già nói: “Suýt nữa đã bị y đánh chết. Tên tiểu tử này bắt nạt ta, con hãy giết hắn cho mẹ”. Nói đến chữ “giết” thì giọng nói của bà ta nghe lạnh lẽo đến nỗi khiến cho người ta nổi gai ốc.

Quái nhân ấy gầm một tiếng rồi múa món binh khí màu vàng, đồng thời nhảy bổ theo Kim Thế Di đánh xuống một chiêu Thái sơn áp đỉnh!

Kim Thế Di thất kinh, gã này cũng biết sử dụng độc cước đồng nhân, té ra độc cước đồng nhân rất khó sử dụng, trọng lượng thì nặng nề, có thể đánh như đồng côn, cũng có thể đánh như thuần bài, cao thủ thật sự biết sử dụng đồng nhân cũng có thể dùng đồng nhân để điểm huyệt. Khuyết điểm của loại binh khí nặng là không linh hoạt, bởi vậy người sử dụng đồng nhân điểm huyệt phải có nội công thâm hậu. Lần đầu tiên ra giang hồ, Kim Thế Di mới gặp người sử dụng loại binh khí kì quái này.

Cái đồng nhân rất nặng nề, lại thêm quái nhân quái nhân có thần lực kinh người cho nên càng khó chống đỡ. Kim Thế Di dùng kiếm pháp thượng thừa linh hoạt trong chớp mắt đã liên tục đánh ra mười mấy kiếm, chỉ nghe tiếng kim khí giao nhau chấn động lỗ tai, nhưng chàng cảm thấy nội lực của đối phương dòn ra liên miên không ngắt, cánh tay của Kim Thế Di có cảm giác tê rần. Kim Thế Di dùng kiếm pháp linh hoạt

vốn là chàng đoán được công lực của đối phương thâm hậu hơn mình, bởi vậy mới cố gắng né tránh không chạm nhau với y, nào ngờ kiếm chiêu của chàng tuy như chuồn chuồn giỡn nước, vừa quét tới đã lướt qua, thế nhưng vẫn bị chấn động!

Kim Thế Di kêu lên: “Xin cho ta nói rõ rồi hãy động thủ!” quái nhân ấy quát:

“Người lên vào địa đạo, nói gì ta cũng không tha cho người!” y miệng thì nói nhưng tay thì không ngừng, thế là y đẩy đồng nhân tới, khởi động cơ quan, mười ngón tay của đồng nhân đột nhiên hoạt động, đồng thời điểm vào mười huyệt đạo của Kim Thế Di, Kim Thế Di bị y buộc thối lui, nào có thể phân tâm nói chuyện? Kim Thế Di dốc hết bản lĩnh, liều chết chống trả, thậm chí: “Té ra bà già dị tộc này là mẹ của y, vậy càng có thể đoán rằng y không phải là thúc tổ của Lê Thắng Nam. Không biết hai mẹ con họ sao lại ở trên hải đảo này?” nhưng điều kỳ lạ là công lực của người con lại cao hơn mẹ nhiều, nếu là võ công gia truyền thì không phải như thế.

Với bản lĩnh của Kim Thế Di, nếu quái nhân ấy đánh bằng tay không, chàng dùng kiếm chống trả thì có lẽ sẽ được hơn trăm chiêu, giờ đây y dùng cái độc cước đồng nhân, không quá hai mươi chiêu đã thấy khó ứng phó.

Chợt chuyện lạ xảy ra, chỉ nghe kệt một tiếng, cánh cửa đá lại bật ra, có tiếng nàng thiếu nữ kêu lên lạnh lạnh: “Thúc thúc, ngừng tay!” người đó chính là Lê Thắng Nam. Tiếng kêu ấy khiến cả Kim Thế Di và quái nhân đều khựng người lại, trong phòng im ắng lạ thường, một lúc sau, bà già lúc nãy lạnh lùng hỏi gần từng tiếng:

“Người gọi ai là thúc tổ? ”, Lê Thắng Nam không trả lời, nàng chỉ run rẩy hỏi: “Hai người là người thế nào với Lê Trọng Tử?” quái nhân kia kêu lớn: “Sao người biết tên cha ta?” Lê Thắng Nam khóc òa lên: “Thúc thúc, thúc tổ mẫu, có phải hai người đó không?” rồi nàng nghẹn ngào lấy ra tấm kim bài trên cổ, quái nhân nhảy phắt tới giật lấy, tay run lên bần bật, miệng lắp bắp: “Đúng thế... đúng thế... cuối cùng chúng ta đã gặp lại!” rồi y đưa tấm kim bài cho bà già, bà già cũng run rẩy cầm tấm kim bài mân mê hồi lâu, miệng không ngừng lắp bắp: “Cuối cùng cũng có ngày này!”

Kim Thế Di chỉ đứng ngẩn người ra trước cảnh đoàn viên có một không hai này.

Té ra mấy mươi năm trước người anh là Lê Bá Tử vượt biển về đất liền, người em Lê Trọng Tử ở lại canh giữ hòn đảo. Trong một đêm mưa gió, một chiếc thương thuyền bị đánh dạt vào đảo, người trên thuyền chẳng ai sống sót, chỉ duy nhất có một cô gái ngoại tộc bị mù còn thoi thóp, ban đầu Lê Trọng Tử định giết chết nàng, nhưng sau chợt nghĩ lại mình ở trên đảo trơ trọi một mình, chẳng biết ngày nào trở về đất liền, chi bằng cứ để nàng sống cho có bạn. Ngày tháng thoi đưa, hai người thương yêu nhau kết thành vợ chồng, sinh được một đứa bé, đặt tên là Lê Phán Quy. Cả gia đình ba người sống quay quần bên nhau rất hạnh phúc, ngày đều luyện tập võ công, chẳng phải lo nghĩ gì nên ai nay võ công cao cường. Nhưng dẫu sao con người chẳng thể chống nổi quy luật tự nhiên, 10 năm trước Lê Trọng Tử đã qua đời, trước khi chết đã kể lại mọi chuyện của giòng họ Lê, dặn dò hai mẹ con ráng chờ con cháu họ Lê tới cùng tiếp tục tìm bí kiếp, nếu tìm ra thì đưa hài cốt mình trở về. Tấm Kim bài lúc này là chỉ rất bình thường nhưng là vật báu gia truyền của nhà họ Lê, Lê Trọng Tử cũng đúc một tấm y như thế nên Lê Phán Quy và bà già vừa chạm vào đã nhận ra tấm kim bài này y hệt chồng và cha mình.

Kim Thế Di thấy Lê Thắng Nam nhận họ hàng bà con thì cũng thấy mừng cho nàng.

Kim Thế Di điều tức xong, thấy chú cháu họ nhận nhau thì bước tới, đang định ra mắt Lê Phán Quy, Lê Phán Quy đã trợn mắt nói: “Y có phải là người nhà họ Lê không?” Lê Thắng Nam nói: “Không phải, y... y...”. nói chưa xong thì Lê Phán Quy đã quát: “Tại sao người dất người ngoài tới đây?” rồi y găm lớn vung bàn tay to bè chụp về phía Kim Thế Di.

Lê Thắng Nam vội vàng bước qua cản lại, nhưng thủ pháp của Lê Phán Quy quá nhanh nhạy, tuy bị nàng cản lại nhưng y vẫn vòng tay qua xé toạc tá áo của Lê Thắng Nam, nếu không Kim Thế Di đã bị y bóp nát xương!

Lê Thắng Nam kêu lên: “Thúc thúc, y là bằng hữu tốt nhất của con!” Lê Phán Quy giận dữ nói: “Bằng hữu tốt nhất cũng không được, người đã quên di lệnh của tổ sư rồi sao? Không được để cho người ngoài

nhòm ngó bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh, hòn đảo này cũng không để cho người khác họ bước vào. Y chẳng liên quan gì đến nhà họ Lệ, ta cũng Kim Thế Di để cho y sống mà trở ra!

Lệ Thắng Nam kinh hoảng, buột miệng nói: “Thúc thúc, y là cháu rể của người!”

Lệ Phán Quy ngăn người ra, lẩm bẩm: “Sao người không nói sớm? Suýt tý nữa ta đã hại y”. Lệ Thắng Nam đỏ ửng mặt, nhớn miệng cười: “Con đã chẳng phải nói y là bằng hữu tốt nhất của con rồi đấy sao? Sao người lại không hiểu ý?” Lệ Phán Quy nghĩ lại, mình suốt đời chưa chắc lấy được vợ, còn bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh thì không biết khi nào mới lấy được, chi bằng giữ vợ chồng chúng lại, cháu gái của mình sẽ sinh con, tốt xấu gì cũng là con cháu nhà họ Lệ, nó vẫn có thể tiếp tục tìm bí kíp võ công, thế rồi mới cười rằng: “Nếu nói như thế, y không phải là người ngoài. Cháu rể ngoan, lúc này ta đã làm người hoảng!”

Kim Thế Di ngượng ngùng lắm, chàng thừa nhận thì không được, không thừa nhận cũng chẳng được, nhưng tính ra nếu không thừa nhận thì lập tức sẽ bị quái nhân giết chết, cho nên chỉ đành im lặng.

Lệ Phán Quy cười ha hả: “Các người kết hôn được bao lâu?” Lệ Thắng Nam nói: “Một năm lẻ mười ba ngày”. Kim Thế Di tính lại, từ lúc mình và Lệ Thắng Nam quen nhau đến nay đúng là một năm mười ba ngày, thầm nhủ: “Nàng nhớ rõ như thế, mà mình cứ tưởng là nàng nói đùa, té ra nàng xem ngày quen biết nhau là ngày kết hôn”.

Thực ra Kim Thế Di cũng nhớ rõ ngày đó, nếu không chàng cũng chẳng tính được. Lệ Phán Quy cười rằng: “Một năm lẻ mười ba ngày, thời gian cũng không ngắn, sao còn e thẹn như thế?” Kim Thế Di chỉ đành đánh liều gọi y một tiếng thúc thúc”. Thế rồi cùng Lệ Thắng Nam hành lễ với bà già, bà già cười toe toét, chẳng còn địch ý với Kim Thế Di nữa.

Kim Thế Di hỏi: “Thúc tổ bà, có phải bà đã luyện công sai lầm cho nên tẩu hỏa nhập ma không?” bà già hỏi: “Đúng thế, sao người biết?” Kim Thế Di nói: “Trước kia con cũng suýt tẩu hỏa nhập ma, may mà được cao nhân giải cứu, lại truyền cho tâm pháp nội công chính tông, bởi vậy mới thoát hiểm. Con thấy bà vì tẩu hỏa nhập ma mà bị liệt, nhưng không nghiêm trọng lắm, bà hãy thử dùng công phu thổ nạp của con”. Lệ Trọng Tử chưa tìm được bí kíp võ công, không hiểu phương pháp vận công chính tà hợp nhất, bởi vậy con trai của y là Lệ Phán Quy chỉ có thể luyện Tu la âm sát công đến tầng thứ bảy, còn vợ của y thì căn cơ kém hơn, vừa mới bắt đầu tu luyện nội công thì đã tẩu hỏa nhập ma.

Mẹ con Lệ Phán Quy được Kim Thế Di truyền cho tâm pháp nội công chính tông thì càng vui mừng, lúc này Lệ Phán Quy cũng nghĩ với sức của một mình mình thì chưa chắc bảo được thù, thế rồi mới nói: “Khi nào mẹ khỏe thì sẽ dễ dàng bắt được mấy tên ác tặc, vài ngày nữa, con chữa lành cho hai con kim mao thoa, bọn chúng sẽ nếm khổ”.

Bà già cười: “Bọn trẻ đã kinh hoảng, con cũng nên để cho chúng nghỉ ngơi sớm”.

Lệ Phán Quy đánh đá lửa đốt lên một ngọn đèn cây lớn rồi nói: “Thắng Nam, nhà họ Lệ chỉ còn ta và người, lão gia đã không còn, từ rày về sau ở đây chính là nhà của người. Ta dắt các người đi xem căn nhà này”. Cây sập này được làm bằng mỡ trâu rừng, đốt lên rất sáng, Kim Thế Di và Lệ Thắng Nam đi sau y, chỉ thấy địa đạo ngang dọc, khắp nơi đều có đặt cơ quan, đó đều là do Kiều Bắc Minh thiết kế, sau đó được anh em Lệ Bá Tử, Lệ Trọng Tử sửa sang thêm, lúc này Kim Thế Di mới hiểu, nếu không nhờ Lệ Thắng Nam dẫn đi, đừng nói là không tìm ra hang động này, dù có vào nhầm cũng không thể nào ra được.

Bên trong hang động rất rộng, có nhiều căn thạch thất, đã được hai đời cha con nhà họ Lệ sửa sang trong mấy mươi năm, các đồ dùng thường ngày đều đầy đủ, hoặc được làm bằng đá hoặc làm bằng gốm tự nung. Lệ Phán Quy dắt họ đến căn tịnh thất mà năm xưa Kiều Bắc Minh luyện công, y dọn dẹp một hồi rồi phủ tấm da thú lên giường, trong bình hoa còn cắm cả hoa dại, y lại đốt vài ngọn đèn cây trông giống như tân phòng, Lệ Phán Quy lấy ra một bầu rượu trái cây tự ủ và thức ăn, cười nói: “Các người lần đầu tiên về nhà, đều là người mới. Theo lý phải chúc mừng một phen”. Kim Thế Di chỉ đành nâng ly uống cạn cùng y. Lệ Phán Quy đã có mấy phần tửu ý, cười rằng: “Ta không quấy rầy hai người nữa, các người hãy ngủ cho khỏe, mong các người sớm ngày sinh quý tử!” y đúng là một người ở chốn núi rừng, tính tình rất ngay thẳng, nghĩ gì là nói đó, khiến cho cả hai người Kim, Lệ đều e thẹn đến đỏ mặt. Lệ Phán Quy ra khỏi thạch thất thì thuận tay đóng cửa lại, Lệ Thắng Nam đỏ ửng hai má, khẽ nói: “Thế Di ca, huynh có trách tôi không?” Kim Thế Di cười khổ sở:

“Tôi không biết nhà họ Lê lại có lệ cấm như thế, nếu biết thì tôi đã không đến hòn đảo này”. Lê Thắng Nam vốn nhìn Kim Thế Di với ánh mắt âu yếm, nghe chàng nói như thế thì sắc mặt trắng bệch, đôi dòng lệ tuôn rơi, khẽ nói với giọng đầy oán trách: “Tôi biết tôi không xứng với huynh, huynh... huynh... chắc là đang mắng tôi không biết xấu hổ”.

Kim Thế Di thấy nàng khổ sở đáng thương, suýt nữa đã ôm lấy nàng, chàng vội vàng định thần, nghiêm mặt nói: “Thắng Nam, không thể nói như thế, trước khi gặp cô nương, tôi đã có người khác. Cô nương xinh đẹp như hoa, thông minh tuyệt đỉnh, sau này chắc chắn sẽ có người tốt hơn tôi gấp trăm lần, cô cần gì phải để ý đến tôi?”

Lê Thắng Nam đảo mắt nói: “Tôi cũng biết trong lòng huynh đã có người khác.

Nhưng tôi cũng chỉ bắt đắc dĩ mới nói với thúc thúc như thế, giờ phải làm thế nào?”

Kim Thế Di nói: “Tôi cảm kích ý tốt của cô nương, nếu cô nương không chê tôi...”.

Lê Thắng Nam nhướng mắt hỏi: “Thì thế nào?” Kim Thế Di nói: “Tôi lớn hơn cô nương vài tuổi, nếu không chê tôi thì chúng ta gọi nhau là huynh muội, cô thấy có được không?” Lê Thắng Nam nói: “Trước mặt thúc thúc cũng xưng hô như thế sao?”

Kim Thế Di nói: “Trước khi chúng ta rời khỏi hòn đảo này, tạm thời hãy làm một cặp vợ chồng giả, nhưng bên trong vẫn là huynh muội. Thắng Nam, tôi cũng biết như thế là thiệt thòi cho cô nương, nhưng giờ chỉ còn cách đó, mong cô nương thứ lỗi”. Lê Thắng Nam cố kìm nước mắt, nàng cúi xuống kêu một tiếng: “Ca ca”. Lúc này Kim Thế Di mới dám đỡ nàng dậy, lại gọi một tiếng: “Muội muội!” Lê Thắng Nam nói: “Ca ca, huynh đối với muội tốt như thế, từ rày về sau muội sẽ làm hảo muội muội của huynh, muội không thêm để ý đến bất cứ nam tử nào”.

Đây có phải là một câu trả lời hay không? Có phải nàng thật sự cam lòng làm huynh muội hay không? Kim Thế Di không ngốc, chàng đương nhiên biết được ý nàng nói.

Lê Phán Quy lại hỏi về bọn Mạnh Thần Thông và Diệt Pháp hòa thượng, Lê Thắng Nam khóc rằng: “Không những chẳng phải là bạn, lão già ấy còn là kẻ thù của nhà họ Lê chúng ta. Mấy mươi mạng người nhà họ Lê đều bị y giết sạch, chỉ có một mình con may mắn còn sống!” Lê Phán Quy cả giận nói: “Vậy tại sao người đến cùng y?” Lê Thắng Nam kể chuyện đã gặp nguy ở Xà đảo, bị bọn chúng khống chế, chỉ đành cùng bọn chúng đến đây, Lê Phán Quy nghiêng răng nói: “Tên ác tặc này thật đáng ghét, suýt nữa đã hại ta suốt đời không thấy người thân, được, ngay mai ta sẽ đi giết y!”

Kim Thế Di nói: “Mạnh lão tặc bị vây trên hòn đảo này, mọc cánh cũng khó thoát, chừng nào thúc tổ bà khỏe hẳn rồi trả thù cũng không muộn”. Lê Thắng Nam lập tức hiểu ngay được ý chàng. Mạnh Thần Thông là kẻ thù của nhà họ Lê, lẽ ra phải do người họ Lê đích thân trả thù mới hợp lý, trước đây sở dĩ Kim Thế Di hứa giúp Lê Thắng Nam trả thù một là vì nhận ơn của nàng, hai là vì lúc đó nàng chỉ có một mình nên nẩy lòng thương cảm. Giờ đây cả nhà gặp nhau, trả thù cũng chẳng phải chuyện khó nữa, Kim Thế Di không muốn nhúng tay vào để quan hệ của mình với nhà họ Lê ngày càng sâu. Nhưng võ công của Mạnh Thần Thông chỉ kém Lê Phán Quy một chút, lại thêm Diệt Pháp hòa thượng, nếu lấy hai địch một thì Lê Phán Quy chưa chắc giành phần thắng. Võ công Lê Thắng Nam kém quá xa bọn chúng, chẳng giúp được gì, cho nên chỉ chờ đến khi mẹ của Lê Phán Quy có thể đi lại thì mới nắm chắc phần thắng.

Lê Thắng Nam nhận ra dụng tâm của Kim Thế Di thì lập tức phụ họa theo chàng: “Cũng được, cứ để y sống thêm vài ngày”.

Đêm hôm ấy Kim Thế Di rối bời lòng dạ, chàng cứ nằm mơ màng cho đến khi Lê Thắng Nam gọi dậy mới thấy ánh nắng đã len vào kẽ đá, Lê Thắng Nam cười nói:

“Huynh ngủ say quá, trời đã sáng, muội vốn để cho huynh ngủ thêm, nhưng hôm nay là lần đầu tiên chúng ta về nhà, cũng nên dậy sớm vấn an thúc tổ bà”. Kim Thế Di thâm nhủ: “Cô nương đâu có biết đêm qua tôi chẳng ngủ!”

Lê Thắng Nam hơi ái ngại, nàng mỉm cười: “Chúng ta gọi nhau là huynh muội, nhưng trước mặt thúc thúc huynh phải thân mật với muội, phải giả giống như vợ chồng để người khỏi nghi ngờ”.

Hai người bước ra khỏi thạch thất nhưng không thấy Lệ Phán Quy, họ đi hỏi bà già thì mới biết mới sáng sớm Lệ Phán Quy đã dắt con kim mao thoa đực ra ngoài, con kim mao thoa cái thì vẫn chưa khỏe.

Đến trưa thì Lệ Phán Quy mới dắt kim mao thoa trở về, vừa gặp mặt đã nói:

“Mạnh lão tặc và hai người kia không biết đã trốn đi đâu rồi? Chẳng phải hôm qua các người đã bảo chúng hạ lầu bên hồ nhỏ trong rừng sao? Ta chạy đến xem mà chẳng thấy, cả giấu chân cũng không còn”.

Té ra Mạnh Thần Thông rất cảnh giác, sau khi y thấy Lệ Thắng Nam và Kim Thế Di bỏ chạy thì lập tức liên tưởng đến thái độ kỳ quặc của quái nhân đối với Lệ Thắng Nam, tuy y nằm mơ cũng không ngờ rằng Lệ Thắng Nam là cháu gái của quái nhân, nhưng trong lòng cũng thầm nghi, nhủ rằng: “Chả lẽ Kim Thế Di, Lệ Thắng Nam liên thủ với quái nhân đối phó với mình?” y nghĩ đến đây thì bất giác không lạnh mà run, ba mươi sáu kế chạy là thượng thế là ngay trong đêm tối cùng Diệt Pháp hòa thượng và Côn Luân tân nhân len lén bỏ chạy.

Bọn chúng cởi giày, bọc bàn chân bằng vải dày rồi chọn những chỗ nhiều cỏ mà thi triển khinh công cho nên chẳng để lại giấu chân.

Lệ Thắng Nam nghe Lệ Phán Quy nói như thế thì lạnh mình, nói: “Lão ma đầu này xảo quyết vô cùng, từ rày về sau y sẽ càng cẩn thận đề phòng chúng ta hơn. Hòn đảo này rộng đến cả trăm dặm vuông, nếu y muốn trốn chúng ta thì tìm cũng không dễ”. Lệ Thắng Nam cười nói: “Dù y có bản lĩnh lên trời cũng không thoát khỏi hòn đảo này. Trước tiên chúng ta lấy bí kíp võ công rồi từ từ thâm phục bọn chúng”. Lệ Thắng Nam nghĩ trừ phi Mạnh Thần Thông len lén chèo thuyền đi, hai người kia không giỏi thủy tính, vả lại con thuyền cũng đã bị Diệt Pháp hòa thượng phá hỏng, đừng nói là bọn chúng không biết sửa, dù có sửa được ít nhất cũng phải đến nửa tháng, nếu bọn chúng dám ra sửa thuyền thì chắc chắn không thể giấu được tung tích.

Thế rồi nàng yên tâm, nói: “Đúng, trước tiên phải tìm bí kíp võ công, đừng để Mạnh Thần Thông năng tay trên!”

Lệ Phán Quy nhú mày: “Cha con ta đã phí mấy mươi năm mà vẫn chẳng phát hiện tung tích gì. Các người vừa mới đến mà muốn lấy bí kíp võ công?” Lệ Thắng Nam nói: “Thế Di, lấy bức tranh ra đây”. Lệ Phán Quy nói: “Bức tranh gì?” Lệ Thắng Nam nói: “Là bức tranh do chính tay Kiều Bắc Minh vẽ, nghe nói từ bức tranh này có thể phá giải được bí mật của ông ta. Nhưng chúng con đều không hiểu, thúc thúc, người sống ở hòn đảo này mấy mươi năm, chắc là hiểu rõ từng cành cây ngọn cỏ, có lẽ sẽ hiểu được bức tranh này”.

Kim Thế Di mở bức tranh ra, Lệ Phán Quy mới nhìn thì lộ vẻ thất vọng, y lắc đầu nói: “Ta chẳng hiểu gì cả!” nhưng không lâu sau thì lại cầm bức tranh cúi đầu ngẫm nghĩ. Lệ Thắng Nam nói: “Có phải người hiểu được gì không?” Lệ Phán Quy nói: “Người khổng lồ này hơi kỳ lạ, không biết ta nghĩ có đúng không, ta sẽ dẫn các người đi xem một chỗ này”. Lệ Phán Quy dắt họ ra khỏi địa đạo, trèo lên hòn núi lửa, càng lên phía trên thì cây cối càng ít, đi được hai canh giờ thì Lệ Phán Quy dừng lại ở miệng núi phía tây, y nhìn đỉnh núi trọc lóc, nói: “Các người thấy giống cái gì?” Kim Thế Di đang suy nghĩ, Lệ Thắng Nam đã kêu lên: “Giống một người!”

Kim Thế Di giật mình kêu lên: “Chả lẽ người khổng lồ trong bức tranh chỉ đỉnh núi này?” Lệ Phán Quy nói: “Cho nên ta mới dắt các người đến đây xem. Có điều ta đã leo lên đỉnh núi này vài lần nhưng chẳng thấy có hang động gì, cả đỉnh núi tựa như một bức tượng đá. Chả lẽ Kiều Bắc Minh giấu bí kíp võ công trong lòng núi? Nhưng ta vẫn không hiểu, hai tay của người khổng lồ trong bức tranh kéo cây cung, hai chỗ nhô ra trên đỉnh núi cũng giống đôi tay, vậy cây cung lớn kia ở đâu? Cũng chẳng có chỗ nào giống cung tên”.

Lệ Phán Quy mở bức tranh ra xem, cả ba người chụm đầu vào. Lúc này Lệ Phán Quy mới nghe Kim Thế Di kể lại đường đi của bức tranh, y trầm ngâm nói: “Nếu bức tranh này do Kiều Bắc Minh đích thân vẽ, trước khi chết lại nhờ người hải khách đưa cho người có duyên, trong tranh chắc có thâm ý, giờ đây chúng ta đã phát hiện ngọn núi này, ở đây chắc có điều bí ẩn gì đó”. Lệ Thắng Nam xem tỉ mỉ một hồi rồi nói:

“Thúc thúc bảo trên đỉnh núi không có hang động phải không? Nhưng người khổng lồ trong bức tranh lại đang há miệng”. Lệ Phán Quy nói: “Trên núi chỉ có hai tảng đá lớn chồng lên nhau, ở giữa chỉ có một cái hốc nhỏ chứ chẳng phải hang động”. Lệ Thắng Nam nói: “Tốt xấu gì cũng phải xem”.

Đỉnh núi này trọc lóc chẳng có cỏ mọc nên rất khó đặt chân, may mà Lê Phán Quy đã chuẩn bị dây thừng và dùi đục, y và Kim Thế Di thi triển công phu Bích hổ du tường leo lên được mấy trượng, rồi đục trên vách đá một cái lỗ nhỏ, cắm cái đỉnh sắt vào, Kim Thế Di buộc dây thừng thả xuống cho Lê Thắng Nam leo lên, gần đến trưa thì đã lên đến phía dưới hai tầng đá. Địa hình ở đây hơi lồi, cả ba người đứng ngửa mặt nhìn “miệng của người khổng lồ”.

Hai tầng đá lớn chồng lên nhau giống như hai bờ môi của một người khổng lồ, ở giữa có một cái khe chỉ đủ chọc bàn tay vào, muốn dài hai tầng đá này ra chỉ e Sở Bá Vương sống lại cũng chẳng làm được. Lê Phán Quy cười khổ sở: “Đã tới được đây nhưng làm sao vào?”

Lê Thắng Nam chợt nói: “Thúc thúc hãy xem, bên trong miệng đá cũng có mấy cái răng”. Quả nhiên bên trong khe đá có vài cây cọc đá lớn chồm trong giống như hàm răng. Lê Phán Quy nói: “Những cọc đá này có gì kỳ lạ?” Lê Thắng Nam lấy bức tranh ra, nói: “Kiều Bắc Minh đã làm giấu ở đây”. Kim Thế Di nhìn theo ngón tay nàng, chỉ thấy ở giữa răng thứ hai và răng thứ ba đếm từ trái sang phải, khe răng rất rộng, nhìn lại hàng mảng đá trong các miệng đá quả nhiên cũng như thế.

Lê Phán Quy nói: “Được, để ta thử xem sao”. Rồi y thò hai tay vào, tay trái nắm mảng đá thứ hai, tay phải nắm mảng đá thứ ba dồn sức lắc hai cây trụ, chỉ nghe tiếng kèn kẹt vang lên, hai cây mảng đá đột nhiên bật ra hai bên trái phải, đá vụn rơi rào rào, bật ra một cái lỗ trống tương đối rộng đủ cho một người bò vào.

Đó chính là: Vất hết tim óc tìm bí mật, nay sắp tìm được vật cần lấy.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi 26 sẽ rõ.

32. Phá Giải Bức Tranh Tìm Bí Kíp -ráng Sức Căng Cung Được Kỳ Công

Lê Thắng Nam người mảnh khảnh nên chui vào trước, Kim Thế Di thâm nhủ: “Mình có thể ráng vào được, còn Lê Phán Quy to lớn dềnh dàng lại rất khó”. Chàng nghĩ chưa dứt thì Lê Phán Quy đã vươn hông hít sâu một hơi, xương cốt toàn thân kêu lên răng rắc, rồi lập tức cả thân người y rút nhỏ lại rất nhiều, y cúi người bò vào bên trong. Kim Thế Di thất kinh, chàng đã biết có một loại công phu tên gọi Xúc cốt công, nhưng đây là lần đầu tiên chàng mới thấy, bất đồ thâm nhủ: “Công phu của nhà họ Lê là do Kiều Bắc Minh truyền lại, lúc ấy Kiều Bắc Minh vẫn chưa chạy ra biển, võ công chưa đến mức đăng phong tạo cực, Lê Kháng Thiên cũng không được ông ta truyền lại toàn bộ võ công, nhưng những thứ công phu Lê Phán Quy học được cũng rất ảo diệu, nếu tìm được bí kíp võ công của ông ta, chắc chắn sẽ có nhiều công phu kỳ diệu, sau khi luyện thành thì thiên hạ ai địch nổi?”

Kim Thế Di vào cuối cùng, chàng rất cẩn thận nhưng vẫn bị trầy da tróc vẩy, Lê Phán Quy cười nói: “Sớm biết như thế thì ta sẽ dạy trước cho người Xúc cốt công, với căn cơ nội công như ngươi, đảm bảo trong vòng ba ngày đã biết”. Lối vào của hang động này rất nhỏ hẹp, nhưng bên trong thì rất rộng rãi, Lê Phán Quy đốt một bó tùng, ba người cẩn thận lần dò từng bước, vốn tưởng rằng bên trong có điều gì ảo diệu, nhưng đi mãi mà chẳng bị trở ngại cho nên rất lấy làm lạ.

Đi một hồi thì chợt thấy phía trước sáng ngời, Lê Phán Quy kêu lên: “Cung tên đây rồi?” Lê Thắng Nam kêu ồ một tiếng: “Cây cung này dùng để làm gì? Thế Di ca, huynh có bao giờ thấy cung tên lớn như thế không?”

Kim Thế Di bước tới gần, chỉ thấy trên vách đá có mọc một cây măng đá, trên cây măng đá có treo một cây cung lớn. Lê Phán Quy cầm cây đuốc, nói: “Thế Di, ngươi hãy lấy xuống xem thử.”

Kim Thế Di đỡ lấy cây cung, chàng bất đồ cả kinh, chàng vốn nghĩ cây cung rất nặng, nhưng không ngờ nặng đến nỗi chàng đỡ xuống không được, chàng phải vận hết công lực toàn thân mới lấy được cây cung xuống, chỉ cảm thấy bàn tay mát rượi, kêu lên: “Ồ, hình như làm bằng bạch ngọc.”

Lê Phán Quy sờ cây cung nói: “Ngọc thì đúng là ngọc, nhưng không phải là ngọc thạch bình thường mà là bảo ngọc dưới đáy biển, trước đây cha ta lặn xuống biển sâu, đã vô tình nhặt được hai viên ngọc như thế này, loại ngọc này nặng hơn ngọc bình thường rất nhiều! Còn dây cung được làm bằng gân thuồng luồng, cũng là vật hiếm có”. Lê Thắng Nam chép miệng khen: “Cây ngọc cung lớn như thế này đúng là vật hiếm có trên đời”. Kim Thế Di nói: “Ai mà có đủ sức dùng nổi cây cung này”. Chàng kéo thử cây cung, chàng

dốc hết sức ra cũng chỉ có thể kéo thành một hình bán nguyệt. Lệ Phán Quy cười nói: “Để ta thử xem”. Rồi đưa cây đuốc cho Lệ Thắng Nam, cầm lấy cây cung dùng lực kéo căng ra, Kim Thế Di khen: “Thúc thúc quả là có thần lực trời sinh!” Lệ Phán Quy kéo hai lần thì hơi nhọc sức, y cũng lấy làm lạ trước trọng lượng của cây cung.

Phía dưới cây măng đá treo cung có bày ba mũi tên dài, Lệ Phán Quy đặt cây cung xuống, cầm mũi tên lên xem, hình dạng của mũi tên trông rất kỳ lạ, đầu mũi tên hình chĩa ba, khác hẳn với mũi tên bình thường, mũi tên thứ hai cũng thế, song hình dạng của chĩa ba thì hơi khác. Y ngạc nhiên hỏi: “Năm xưa Kiều tổ sư chế cây cung này không biết để làm gì? Với thần công tuyệt thế như ông ta, dù trên đảo có thú dữ đến đâu cũng chẳng làm gì được ông ta. Ông ta cần gì phải dùng đến cây cung này?”

Lệ Thắng Nam chợt nói: “Mọi người đến đây xem, ở đây còn có một báu vật”.

Kim Thế Di nhìn về hướng nàng chỉ, chỉ thấy một vùng ánh sáng lơ lờ, vật đó vốn rất bắt mắt nhưng vì họ chỉ lo kéo cây ngọc cung nên không để ý. Kim Thế Di bước tới nhìn, thì ra đó là một cây kiếm.

Kim Thế Di dồn hết sức vào đôi tay rút cây kiếm lên, cây kiếm vừa bật lên thì chàng không khỏi thất kinh, bởi vì thanh kiếm nhẹ như cánh ve. Chàng dùng lực quá độ, không ngờ kiếm nhẹ như thế, nhất thời không kìm được cho nên lao về phía trước.

Lệ Thắng Nam vội vàng hỏi: “Sao thế?” Kim Thế Di nói: “Không sao, chỉ là thanh kiếm này quá nhẹ!” Chàng rút kiếm ra khỏi vỏ, một luồng ánh sáng xanh tỏa ra trong căn thạch thất u ám, chiếu sáng trong vòng ba trượng, lần này thì Lệ Phán Quy cũng không biết thanh kiếm được chế tạo từ vật gì.

Kim Thế Di vung kiếm lia một nhát, hốt đứt một cây măng đá, rồi chàng lại đâm vào vách đá, thanh kiếm cắm sâu vào vách đá đến mấy tấc, khi rút ra nhìn thì mũi kiếm chẳng hề suy suyễn. Kim Thế Di mừng rỡ: “Đúng là bảo kiếm, chỉ e thanh du long kiếm của Đường Kinh Thiên cũng không bèn bằng.”

Lệ Thắng Nam cười nói: “Kiếm và gậy của huynh đã mất trong biển khơi, thanh kiếm này rất hợp với huynh”. Kim Thế Di nói: “Đó là vật của nhà muội, huynh làm sao dám dùng?” rồi chàng trao cho Lệ Phán Quy. Lệ Phán Quy trợn mắt, ngạc nhiên nói: “Thế Di, người đã là cháu rể của ta, coi như đã là người nhà họ Lệ, cần gì phải phân biệt như thế? Ta có độc cước đồng nhân gia truyền, không cần thanh kiếm này, người cứ giữ lại mà dùng”. Kim Thế Di thật sự không muốn chịu ơn của nhà họ Lệ nhiều, nhưng Lệ Phán Quy đã nói như thế, e rằng từ chối thì sẽ khiến y nghi ngờ cho nên đành phải giữ lại.

Lệ Phán Quy nói: “Chắc là Kiều tổ sư cũng cất bí kíp võ công ở đây, chúng ta đi tìm thử”.

Kim Thế Di thầm nhủ: “Chắc là bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh còn quý hơn hai món bảo vật này gấp trăm lần”, thế rồi ai nấy đều chia nhau tìm kiếm, họ hầu như lật cả hang đá lên mà vẫn chẳng thấy thứ gì. Kim Thế Di rút kiếm đâm vào vách đá hai bên đến mười mấy chỗ mà cũng chẳng thấy chỗ nào trống rỗng, Lệ Thắng Nam nói: “Không cần thử nữa, nếu Kiều tổ sư giấu bí kíp võ công ở đây, chắc chắn sẽ không để cho chúng ta tìm bừa mà phí sức”. Lệ Phán Quy nói: “Đúng thế, năm xưa Kiều tổ sư để lại bức tranh, chỉ cho chúng ta vào hang đá này, lấy được hai món bảo vật, nếu ở đây có cất bí kíp võ công thì chắc chắn trong bức tranh còn chỉ dẫn”. Rồi lấy bức tranh ra xem lại tỉ mỉ, ba người chụm đầu vào cả nửa ngày mà vẫn chẳng thấy ký hiệu gì, cũng không biết bức tranh còn có hàm ý gì khác.

Kim Thế Di nói: “Nghe nói năm xưa Kiều Bắc Minh đã từng thề với người hải khách khi lạc đến đây, ai có thể đưa di thể của ông ta về cố thổ, ông ta sẽ nhận người đó làm đệ tử cách thế. Tàng Linh thượng nhân đã đọc được điều này trong nhật ký của người hải khách cho nên mới muốn cùng tôi ra biển. Từ đó có thể thấy, bí kíp võ công có thể được chôn cùng với di thể của ông ta. Theo lý mà đoán, năm xưa ông ta trôi một mình trên hòn đảo, nếu chết trong hang đá này thì chắc không có ai chôn ông ta, vả lại độc xà hay mãnh thú cũng không vào được, tuy đã trải qua hơn hai trăm năm nhưng ít nhất cũng còn xương cốt hoặc di vật của ông ta, thế nhưng hang đá này sạch sẽ, chắc chắn di thể của ông ta không có ở đây.”

Lệ Phán Quy rất thất vọng, không ngờ đã chờ mấy mươi năm, vừa có được một chút manh mối thì lại phải mất công tìm di thể của Kiều Bắc Minh. Lệ Thắng Nam an ủi y: “Tuy không tìm được bí kíp võ công nhưng có được hai món báu vật hiếm có coi như cũng không uổng chuyến đi này”.

Trời đã tối, họ ở trong căn thạch thất một đêm, đến nửa đêm thì nghe văng vẳng tiếng gầm của con kim mao thoa, Lệ Phán Quy đoán rằng chúng đã gặp Mạnh Thần Thông, sáng sớm thì đã quay về nhà.

Trên sườn đồi cách nhà không xa họ phát hiện xác một con cạp, Lê Thắng Nam cười nói: “Té ra kim mao thoa đi tìm thức ăn, não của con cạp đã bị nó hút sạch sẽ”.

Lê Phán Quy lắc đầu, nói: “Tiếng gầm của con kim mao thoa đêm qua rất kỳ lạ, hình như có chút lo sợ, con cạp này không thể khiến cho nó sợ hãi như thế”. Đi một lát nữa thì phát hiện có một con sư tử, đầu vẫn nguyên vẹn nhưng cổ thì đã bị gãy xem ra đã bị một võ lâm cao thủ vụn cổ, trên đảo không có người, đó đương nhiên là bọn Mạnh Thần Thông đã ra tay.

Lê Phán Quy tức giận nói: “Mạnh lão tặc thật lớn gan, dám xông đến nơi này.”

Lê Thắng Nam trầm nghĩ: “Lẽ nào y đã phát hiện nơi chúng ta ở, vả lại còn âm thầm theo dõi nên biết chúng ta ra ngoài, nếu không y làm sao dám xuất hiện ở gần đây”.

Nàng nói với Kim Thế Di, Kim Thế Di cũng cảm thấy hơi lo. Nhưng giờ đây nghĩ lại tình thế đôi bên đã thay đổi, thực lực của phe mình mạnh hơn bọn chúng nhiều, lại còn thông thuộc địa hình, bởi vậy không cần phải lo.

Ba người trèo lên cây chui xuống địa đạo, đi vào trong thạch động, Lê Phán Quy kiểm tra kỹ càng, không thấy có dấu người lạ đã từng đến, cười rằng: “Có lẽ bọn chúng ngẫu nhiên đến đây, nếu y dám xông bừa vào, cơ quan trong địa đạo đang chờ y”.

Khi vào thạch thất thì gặp mẹ của Lê Phán Quy, bà ta đã mù mắt nên tai rất thính, cũng bảo đêm qua chỉ nghe tiếng kim mao thoa đuổi theo thú hoang, không nghe ai đến gần thân cây. Lê Phán Quy lại gọi đôi kim mao thoa ra, cả hai con đều chẳng bị thương, y đoán rằng Mạnh Thần Thông chỉ đi ngang qua, nhưng gặp kim mao thoa nên bỏ chạy.

Hôm sau họ lại đem bức tranh ra nghiên cứu suốt ngày, vẫn chẳng tìm ra được hàm ý gì. Đến ngày thứ ba thì Lê Phán Quy dắt kim mao thoa đi tìm Mạnh Thần Thông, Kim Thế Di ở lại trong thạch động luyện Xúc cát công, Lê Phán Quy đã truyền khẩu quyết cho chàng, chàng chỉ luyện hai ngày, hôm nay khi Lê Phán Quy trở về thì chàng đã luyện xong.

Lê Thắng Nam thấy Lê Phán Quy có nét mừng rỡ trên mặt thì hỏi: “Có phát hiện được nơi ẩn nấp của bọn Mạnh lão tặc không?” Lê Phán Quy nói: “Mạnh lão tặc rất xảo quyệt, không biết y làm cách nào mà cả kim mao thoa cũng không ngửi được mùi của y, nhưng ta lại phát hiện một vật đáng chú ý khác”. Lê Thắng Nam nói: “Vật gì?”

Lê Phán Quy nói: “Thế Di, ngươi hãy đem bức tranh ra xem thử”.

Lê Phán Quy chỉ bức tranh nói: “Người khổng lồ trong bức tranh dùng cây cung bắn núi lửa, ta đoán rằng nơi cất bí kíp võ công có liên quan đến phương hướng của mũi tên chỉ. Hôm nay ta lên hòn núi lửa đối diện đỉnh núi mà chúng ta đã tới, có một tảng đá kỳ dị trông rất giống tảng đá mà mũi tên đã chỉ, giờ nhìn kỹ lại quả nhiên trông rất giống”.

Suốt đêm ấy mọi người vui mừng đến nỗi không chợp mắt được. Sáng sớm hôm sau Lê Thắng Nam tuy vui mừng nhưng cũng hơi lo lắng, Kim Thế Di cười nói: “ông trời không phụ người có lòng, lần này chắc chắn sẽ tìm được”. Lê Thắng Nam thở dài: “Muội cũng mong lần này có thể tìm được bí kíp, nhưng chỉ sợ...”. Kim Thế Di nói: “Sợ gì?” Lê Thắng Nam buồn bã nói: “Sợ sau khi lấy được bí kíp, chúng ta sẽ chia tay nhau. Nghĩ đến điều này, muội thật sự không muốn lấy bí kíp nữa”.

Kim Thế Di giật mình, chàng không ngờ tình cảm của Lê Thắng Nam đối với mình lại sâu sắc đến thế! Nàng coi mình quan trọng hơn cả bí kíp võ công. Kim Thế Di không khỏi cảm động, đồng thời nỗi lo cũng dâng lên trong lòng, chàng thầm nghĩ:

“Cứ như thế, dù tìm được bí kíp võ công, dù trở về đất liền cũng chưa chắc thoát được”. Thế rồi chỉ đành cười gượng: “Thật là ngốc! Cả nhà muội đã tìm được bí kíp võ công, chờ hơn hai trăm năm, giờ này đã có hy vọng, sao lại không vui?”

Lúc này Lê Phán Quy đã chuẩn bị xong, may mà y đến thúc giục hai người, Lê Thắng Nam mới im lặng. Lê Phán Quy để lại hai con kim mao thoa trông nhà, kiểm tra cơ quan của địa đạo, mẹ của y thì trấn thủ nơi trung tâm của cơ quan, sắp xếp đầu đó xong xuôi y mới yên tâm đi ra.

Hòn núi lửa trên đảo là núi lửa chết, đã ngừng phun lửa từ lâu. Dung nham kết thành nham thạch trên vách núi lửa. Lệ Phán Quy thấy tảng nham thạch hình tam giác có kẻ nứt trông rất giống với hình vẽ trong bản đồ nhưng không thể nào tách ra được, trong bản đồ lại không có ký hiệu gì đặc biệt. Kim Thế Di rút phất thanh kiếm, cười nói: “Để tôi khoét cái lỗ này lớn hơn”. Lệ Thắng Nam vội vàng kêu lên: “Không được! Không được!”

Kim Thế Di nói: “Sao? Muội có cách gì khác ư?, Lệ Thắng Nam nói: ”Kẻ nứt này trông giống như một ổ khóa, có thể bên trong có cơ quan, phá hỏng thì càng khó mở hơn“. Lệ Thắng Nam nghĩ ngợi một lát rồi kêu lên: ”Đúng, kẻ đá này rất ăn khớp với mũi tên hình chữ ba, để muội lấy ra xem thử!”

Lệ Phán Quy lấy cung và tên ra, y cắm mũi tên vào thì thấy quả nhiên ăn khớp với lỗ nứt, trông giống như chìa khóa được cắm vào ổ khóa, nhưng y thử vận hai vòng mà chẳng hề suy chuyển. Lệ Phán Quy rầu rĩ, nói: “E rằng chúng ta đã nghĩ quá xa!”

Kim Thế Di nói: “Đừng làm hỏng kẻ đá này, đến nơi khác xem thử”. Chàng leo lên vách núi lửa, từ trên tảng nham thạch đâm xuống một kiếm, lớp đá này rất dày và rắn chắc, khiến hổ khẩu tóe máu, suýt nữa đã ngã xuống, tuy thanh kiếm chẳng hề hấn gì nhưng cũng chỉ đâm vào được mấy phân. Xem ra dù có thần lực nhưng Lệ Phán Quy cũng không thể nào đâm xuyên vách đá!

Lệ Phán Quy bước ra xa một trăm bước, lắp mũi tên vào cây cung nhắm thẳng rồi kéo dây cung, vù một tiếng, mũi tên bay như sao xẹt cắm thẳng vào kẻ đá, trên vách núi lộ ra hai cánh cửa đá, té ra hai cánh cửa đá này nặng đến vạn cân, cần phải tác động một lực rất lớn mới có thể khởi động cơ quan mở nó ra. Lúc này Lệ Phán Quy thử cắm cây tên vào, y chỉ dùng lực của bàn tay, đương nhiên không đủ khởi động cơ quan.

Trong khoảnh khắc cánh cửa đá mở ra, Lệ Phán Quy và Lệ Thắng Nam đều mừng như điên, Lệ Thắng Nam kêu lên: “Thúc thúc, cửa mở rồi! Hôm nay chắc chắn sẽ lấy được bí kíp võ công, có thể an ủi tổ tiên chúng ta”. Lệ Phán Quy nhớ lại hai đời cha con nhà mình, cha thì chết già nơi hoang đảo, còn mình thì phải ôm cây đợi thỏ mấy mươi năm, xa rời thế gian, đến nay tuổi đã sắp già! Đã có nhiều người nhà họ Lệ hy sinh vì bí kíp này, trong nỗi vui mừng có pha lẫn đau thương, chỉ thấy y giữa đầu cười ha hả, nước mắt tuôn trào!

Sau cơn vui mừng, Lệ Phán Quy chợt cảm thấy tay chân bủn rủn, hơi thở gấp gấp tim đập mạnh. Té ra vì y dốc hết sức mình ra bắn mũi tên. Kim Thế Di vác cây cung lớn cho y, trầm nhủ: “May mà gặp Lệ Phán Quy trên đảo này, nếu không có thần lực của y thì chẳng thể nào mở được hai cánh cửa”. Thế rồi ba người nối đuôi nhau bước vào, bên trong cánh cửa là một lối đi dài, đi đến cuối cùng thì lại có một cánh cửa đá, Lệ Phán Quy kêu lên: “Hổng bét!” y vẫn chưa hồi phục khí lực, làm sao có thể kéo cung?

Lệ Thắng Nam đưa ngọn đuốc sát tới, kêu lên: “Thúc thúc, người đến đây xem, là bút tích của Kiều tổ sư”. Lệ Phán Quy nhìn lại, chỉ thấy trên vách đá có mười mấy hàng chữ ăn sâu vào đến mấy phân, nghĩ bụng chắc là năm xưa Kiều Bắc Minh dùng Kim cương chỉ lực viết lên vách đá, khi nhìn kỹ lại thì thấy đó là phương pháp luyện khí Đại châu thiên thổ nạp mà y vẫn chưa luyện thành. Theo phương pháp luyện khí này, có thể trong một khoảng thời gian ngắn nhất hồi phục được chân lực. Nhà họ Lệ vốn cũng có phương pháp luyện khí nhưng đáng tiếc không đầy đủ, đó chỉ là công phu bước đầu, mà bí quyết luyện công trên vách đá chính là phần tiếp theo. Lệ Phán Quy đã có căn cơ, cứ luyện một lượt theo phương pháp đã ghi, thế là tinh lực hồi phục, vả lại hình như còn mạnh hơn lúc trước.

Lệ Phán Quy mừng rỡ nói: “Kiều tổ sư quả thực là người thần, chắc là hơn hai trăm năm trước, ông ta đã đoán chúng ta sẽ vào đây, không thể bắn được mũi tên thứ hai bởi vậy mới truyền cho ta thần công Đại châu thiên thổ nạp”.

Cánh cửa đá này cũng có một khe hở ăn khớp với một mũi tên. Lệ Phán Quy bảo Lệ Thắng Nam cầm đuốc đứng bên cạnh cửa đá, y đứng xa ra một đoạn, rồi lắp tên vào cung bắn vào cửa đá, có tiếng kêu kèn kẹt vang lên hai cánh cửa đá quả nhiên đã mở ra.

Trong cánh cửa đá lại có một lối đi dài hun hút, đến cuối đường lại một cánh cửa đá nữa, trên cửa đá có một đoạn thứ hai của phương pháp luyện khí Đại châu thiên thổ nạp, Lệ Phán Quy lại tiếp tục luyện công, sau khi hồi phục khí lực thì bắn tiếp mũi tên cuối cùng, cánh cửa đá này mở ra, chỉ thấy phía trước mắt sáng rực, trong thạch thất có một vật như cái khám thờ, trong khám thờ có một bộ xương ngồi ngay ngắn, trên tay của bộ xương là một quyển sách, trong phòng còn có rất nhiều châu báu, không hồi cũng biết bộ

xương ấy chính là của Kiều Bắc Minh. Ông ta cất báu vật và võ học kỳ thư của mình ở trong căn thạch thất bí mật này!

Đột nhiên vật mà mình ngày đêm mơ tưởng hiện ra trước mắt, Lê Phán Quy kích động không gì tả nổi, trong khoảnh khắc y đứng sững ra.

Kim Thế Di liếc mắt nhìn, chỉ thấy trên vách đá có mấy hàng chữ viết rằng:

“Suốt đời này ta có ba mối hận lớn, một là không thể phân cao thấp tiếp với Trương Đan Phong; hai là không có truyền nhân y bát; ba là không thể trở về cố thổ. Người nào giúp ta làm được ba chuyện này thì có thể lấy di thư và báu vật trong phòng. Kiều Bắc Minh viết khi lâm chung”. Kim Thế Di thầm nhủ: “Khi sắp chết mà ông ta vẫn muốn trả thù Trương Đan Phong đại hiệp, ông ta làm sao ngờ rằng hơn hai trăm năm sau chúng ta mới phát hiện được di thư của ông ta, không những xương cốt của Trương đại hiệp đã hóa thành tro bụi, hậu nhân của ông ta cũng chẳng còn tung tích.

Lê Thắng Nam không thể nào hoàn thành được tâm nguyện này“. Chàng nghĩ chưa dứt thì thấy Lê Phán Quy đã chạy vào phòng, lấy quyển sách ở trên cái xác, Lê Thắng Nam chợt la lên thất thanh: “Thúc thúc, cẩn thận!” trong khoảnh khắc điện chớp lửa xẹt, nàng chưa dứt lời thì chợt thấy bộ xương đổ xuống, rồi Lê Phán Quy cũng kêu thét lên ngã nhào xuống đất. Quyển bí kíp võ công rơi ra từng tờ, Lê Phán Quy lăn lộn dưới đất, thở phì phò kêu lên: “Đừng đụng vào quyển sách, hãy mau dập đầu tạ tội trước Kiều tổ sư!”

Lê Thắng Nam nhìn lại, chỉ thấy đó là những tờ giấy trắng chẳng hề có chữ? Trải qua hơn hai trăm năm giấy cũng đã mục. Lê Thắng Nam rất thất vọng, kêu lên:

“Thúc thúc, người sao thế?” Lê Phán Quy vội vàng kêu lên: “Dập đầu, mau dập đầu” Lê Thắng Nam vội vàng dập đầu ba cái, chưa kịp đứng lên thì cái bàn đá đã xoay một vòng, đằng sau cái khám thờ xuất hiện một hộp ngọc.

Kim Thế Di và Lê Thắng Nam bước tới nhìn, chỉ thấy trong cái khám thờ có mấy dòng chữ: “Người đã bái ta làm thầy, tức là đệ tử cách thế của ta. Quyển sách trên tay ta có độc, đừng chạm vào, sách giấu trong tráp ngọc mới là thật, hãy dùng kiếm của ta mở hộp ngọc. Người có thể tôn sư trọng đạo, ta cũng rất yên lòng, nay ta cho người tất cả di vật. Cách thế sư phụ Kiều Bắc Minh”.

Té ra Kiều Bắc Minh rất giỏi tâm kế, y sợ những kẻ vào đây chỉ với mục đích lấy kỳ thư của mình, không chịu hoàn thành tâm nguyện cho mình cho nên trước khi chết mới sắp xếp như thế. Trong võ lâm coi trọng quan hệ thầy trò, bởi vậy y mới bày cơ quan trước khám thờ, chỉ có dập đầu thì mới có thể khởi động được cơ quan để tráp ngọc hiện ra. Nếu ai chỉ muốn lấy sách thì người đó sẽ trúng độc mất mạng.

Thật ra y đã ám thị điều này trong di ngôn của mình trên vách đá, trong ba điều đáng tiếc của y, điều thứ hai chính là không có truyền nhân y bát, nếu ai có thể hiểu được điều này, đương nhiên phải dập đầu bái sư trước. Không ngờ Lê Phán Quy vì phát hiện ra di thư, nhất thời mừng rỡ, vả lại tổ tiên của y là Lê Kháng Thiên vốn là đệ tử của Kiều Bắc Minh, cả đời nhà y đều coi Kiều Bắc Minh là tổ sư, bởi vậy Lê Phán Quy cũng không nghĩ đến phải hành lễ bái sư với Kiều Bắc Minh. Đó là vì y tôn kính tổ tiên, tôn kính Kiều Bắc Minh, nào ngờ lại bỏ qua quy củ võ lâm, trái lại đã trúng độc.

Lê Thắng Nam cầm cái tráp ngọc nhưng lại không mở ra, nàng đến xem Lê Phán Quy trước, lúc này Lê Phán Quy đã ngồi xếp bằng ở dưới đất, khối trắng trên đầu bốc lên ngùn ngụt, thời gian khoảng một cây nhang trôi qua, y mới cười khổ sở nói: “Có lẽ ta chỉ có thể sống ba tháng nữa. May mà cuối cùng lấy được bí kíp võ công của Kiều tổ sư, chết như thế cũng đáng. Sau khi ta chết, các người hãy đưa thi hài của ta và Kiều tổ sư về trung thổ”.

Chất độc mà Kiều Bắc Minh tẩm trên cuốn sách có thể nói là loại độc lợi hại nhất trong thiên hạ, dù người có võ công giỏi đến mức nào chỉ cần chạm vào thì cũng chết ngay? May mà đã trải qua hai trăm năm độc tính bớt nhiều, Lê Phán Quy lại là người luyện Đông tử công từ khi mới ra đời, cho nên y có thể ép độc khí xuống huyết thông tuyến ở dưới gót chân, ngưng tụ lại một nơi cho nên tạm thời cũng giữ được mạng.

Lê Thắng Nam là người biết dùng độc, nàng xem kỹ rồi trầm ngâm nói: “Thúc thúc đừng lo lắng, giờ đây chẳng qua vì người chưa đủ công lực đẩy độc khí từ huyết thông tuyến ra khỏi người, nếu luyện bí kíp võ công này thì công lực chắc chắn tăng lên, nói không chừng có thể luyện được Kim cương bất hoại, lúc đó không cần phải sợ gì nữa?” Lê Phán Quy nghe thế thì mắt lộ tia hy vọng, thế nhưng y nghĩ lại thì chợt

buồn bã lắc đầu: “Người biết một mà không biết hai. Trong sách dù có thần công tuyệt đỉnh chỉ e cũng chẳng ích gì cho ta”.

Số là loại độc dược này rất lợi hại, Lê Phán Quy đã dùng hết công lực cả đời mới đẩy độc khí xuống gần huyệt thông tuyền ở gót chân, y đã dốc hết toàn lực chống độc, đương nhiên không thể chia tình lực để luyện công. Vả lại sau này công lực của y sẽ ngày một giảm, độc khí sẽ dần dần dâng lên, nhiều nhất là ba tháng sẽ đến tim, lúc đó chỉ có nước chờ chết.

Lê Thắng Nam cúi đầu suy nghĩ, một hồi sau thì mừng rỡ nói: “Thúc thúc, người cũng biết một mà không biết hai”. Lê Phán Quy nói: “Sao?” Lê Thắng Nam nói: “Chúng con có thể dùng công lực giúp người trị thương”. Lê Phán Quy lắc đầu, liếc nhìn Kim Thế Di nhưng lại không nói gì. Lê Thắng Nam nói: “Công lực của Thế Di hiện nay đương nhiên kém xa người, con càng không thể bì kịp. Nhưng còn có đến ba tháng, trong ba tháng này chúng con sẽ khổ luyện bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh, lẽ nào công lực không tăng?”

Lê Phán Quy dấy lên tia hy vọng mới, té ra điều y lo lắng là công lực của Kim Thế Di vẫn chưa đủ giúp y trị thương, y đã giao thủ với Kim Thế Di vài lần, đoán rằng chàng cũng chỉ có thể giúp y kéo dài thêm một năm, vả lại Kim Thế Di cũng bị giảm công lực, trên đảo lại có bọn Mạnh Thần Thông dòm ngó, nguy hiểm quả thực quá lớn cho nên y mới đắn đo không dám chấp nhận.

Giờ đây Lê Thắng Nam nhắc đến bí kíp võ công, Lê Phán Quy trầm ngâm một lát rồi nói: “Người đưa cho ta xem thử có loại thần công nào giúp công lực tăng triển trong thời gian ngắn nhất hay không?”

Lê Thắng Nam bưng hộp ngọc tới, loại ngọc này cũng giống như ngọc làm cây ngọc cung, tuy chỉ là một cái hộp trap nhỏ nhưng nặng đến gần mười ký. Kim Thế Di rút thanh kiếm vạch hai đường trên hộp ngọc rồi dùng nội lực của bản thân ngưng tụ vào mũi kiếm tách hộp ngọc ra. Kim Thế Di rất kinh ngạc, thầm nhủ: “Nếu không có thanh kiếm này thì chắc không mở ra được. Không biết năm xưa Kiều Bắc Minh đã bỏ vào như thế nào. Nếu mình có thể đem hộp ngọc này về trung thổ sẽ bảo thợ khéo đánh thành một bộ nhuyễn giáp”.

Lê Phán Quy đọc kỹ quyển bí kíp võ công ấy một lượt, một canh giờ sau thì y vui mừng, nói: “Kiểu tổ sư đúng là thiên tài võ học, đọc hết quyển sách này, bao nhiêu điều khó đều được giải quyết”. Lê Thắng Nam vội vàng hỏi: “Có loại thần công nào có công hiệu trong khoảng thời gian ngắn không?” Lê Phán Quy nói: “Trong đó có một phương pháp luyện công chính tà hợp nhất, Thế Di chỉ cần luyện ba tháng thì công lực tăng lên gấp hai lên!”

Lê Thắng Nam cả mừng nói: “Thế là được. Thế Di ca, ngày mai huynh bắt đầu luyện môn công phu này”. Nàng liếc mắt nhìn thì thấy Kim Thế Di tựa như hơi lo ngại, nhưng chàng vẫn thản nhiên nói: “Vì thúc thúc, huynh nhất định sẽ luyện”.

Số là hai trăm năm trước Kiều Bắc Minh là một đại ma đầu chẳng chuyện ác gì không làm, Kim Thế Di thật sự không muốn làm đệ tử cách thế của ông ta, nhưng chàng nghĩ lại, quả thực chẳng còn cách nào cứu Lê Phán Quy cho nên chỉ đành ngộ biến từng quyển, thầm nhủ: “Ngoài cứu Lê Phán Quy, mình quyết không dùng đến võ công trong bí kíp của Kiều Bắc Minh, dù sao mình cũng không dập đầu trước ông ta”.

Thế rồi Lê Phán Quy bỏ xương cốt Kiều Bắc Minh vào bao vải, y vẫn còn công lực, song vì phải dùng để kháng độc cho nên không thể vác cây ngọc cung theo, đành phải để lại trong hang.

Ra khỏi hang thì thấy bóng mặt trời đỏ như máu, lúc này đã về chiều. Lê Phán Quy nôn nóng báo tin vui cho mẹ, thế là đi luôn về nhà mà không nghĩ qua đêm, đến nửa đêm thì về tới nơi. Ba người leo lên cây, Lê Phán Quy chợt thấy trên cây có vết móng tay cào, giật mình thầm nhủ: “Chẳng lẽ Mạnh Thần Thông đã đến đây?”

Ba người tiến vào địa đạo, Kim Thế Di rút kiếm đi trước dẫn đường, Lê Phán Quy đi ở phía sau cùng, Lê Thắng Nam cầm đuốc đi ở giữa, họ cẩn thận đi được một lúc thì đến cuối con đường hầm, Kim Thế Di chợt kêu lên: “Là Côn Luân tản nhân?”

Chỉ thấy Côn Luân tản nhân nằm co quắp ở một góc, đầu bị lủng một lỗ, trên người còn cắm nhiều mũi tên, đương nhiên đã toi mạng từ lâu. Lê Phán Quy nói: “Y đã trúng cơ quan, chắc là chạm tay vào cửa đá nên mới bị nổ ngăm bắn ra, rồi sau đó lại trở thành nạn nhân của kim mao thoa. Không biết Mạnh lão tặc thế nào rồi?”

Trong bốn ma đầu đến từ Tây Tạng, Côn Luân tảo nhân là người khá nhất, nay y đã mất mạng, Kim Thế Di cũng thấy tiếc cho y. Cái chết của Côn Luân tảo nhân đã sợ nhưng cả ba người nghĩ Mạnh Thần Thông có lẽ vẫn còn nấp trong động thì càng sợ hơn, Lệ Phán Quy hít một hơi rồi kêu lớn: “Mẹ, mẹ!” trong hang động chỉ có tiếng vọng lại của y, chẳng hề nghe tiếng mẹ y đáp.

Lệ Phán Quy định thần, vội vàng bước tới đẩy cánh cửa, đi khoảng hơn mười bước thì thấy con kim mao thoa cái nằm chết dưới đất, đến nấc cửa thứ hai thì chẳng thấy con kim mao thoa được? Không hỏi cũng biết kẻ giết chết kim mao thoa chính là Mạnh Thần Thông, Lệ Phán Quy càng lo hơn, thầm nhủ: “Y làm sao có thể chui sâu vào bên trong được? Chẳng lẽ mẹ đã phát động cơ quan địa đạo mà không vây được y”.

Y nghĩ chưa dứt thì chợt nghe có làn hương thơm tỏa ra, Kim Thế Di vội vàng nín thở, khẽ nói: “Đây là kê minh ngũ cổ phản hồn hương trên giang hồ.”

Lệ Thắng Nam lấy ra hai viên dược hoàn chia cho Lệ Phán Quy và Kim Thế Di, nói: “Loại mê hương này rất lợi hại, chẳng tầm thường như kê minh ngũ cổ phản hồn hương trên giang hồ thường dùng”. Lệ Thắng Nam là thiếu nữ đơn độc, đi lại trên giang hồ, phòng khi bị người ta ám toán cho nên lúc nào cũng mang theo thuốc giải mê hương, đây chính là lúc dùng tới. Nội công của Lệ Phán Quy thâm hậu, y vốn chẳng sợ loại mê hương nào, nhưng vì đã trúng độc cho nên phải dùng thuốc giải. Kim Thế Di cũng không dùng, nhưng nghĩ lại lát nữa phải ác chiến với Mạnh Thần Thông cho nên cũng ngậm trong miệng một viên.

Tuy võ công của Lệ Phán Quy cực cao, nhưng lúc này trong lòng đã rối bời, y vội vàng kêu lên mấy tiếng: “Mẹ!” nhưng chẳng hề có tấm hơi gì. Lệ Thắng Nam nói:

“Hình như thúc thúc đã đi sai hướng, sao vẫn chưa đến cửa?” Lệ Phán Quy định thần, cười khổ sở: “Ta đã rồi trí, người dẫn đường trước!” May mà Lệ Thắng Nam biết cơ quan của địa đạo, không lâu sau thì họ đã đến căn thạch thất ở trung ương, Lệ Thắng Nam toát mồ hôi lạnh toàn thân, thầm nhủ: “Thúc thúc đã trúng độc, lúc này lòng dạ lại rối bời, nếu quả thật Mạnh Thần Thông đến đây...”

Nói chưa dứt thì Lệ Phán Quy đã đẩy cánh cửa đá, chợt nghe một tiếng quát:

“Đứng lại?” Mạnh Thần Thông quả nhiên ở trong căn thạch thất này!

Chỉ thấy y một tay nắm lưng bà già, đứng ở giữa như hung thần ác sát, bên cạnh là Địa Pháp hòa thượng, trên mặt y cũng đầy vết thương, lúc này y phát ra tiếng cười lạnh. Té ra Mạnh Thần Thông cũng biết kỳ môn bát quái, lần này y ra biển cũng mang theo loại mê hương cực kỳ lợi hại, loại mê hương này vốn là của Cơ Hiểu Phong, Cơ Hiểu Phong là đệ nhất thần thủ trong thiên hạ, mê hương của y có thể khiến cho người ta bất tỉnh mười hai canh giờ. Trừ phi đối phương nội công cực kỳ thâm hậu, bách tà không xâm nhập nổi hoặc đã có thuốc giải sẵn thì mới chống cự nổi. Sau khi Mạnh Thần Thông nhận y làm đệ tử, y đã tặng mấy cây mê hương làm lễ vật bái sư, Mạnh Thần Thông vốn chẳng thêm dùng đến mê hương nhưng cũng tiện tay bỏ vào trong túi thuốc.

Mạnh Thần Thông ở chỗ tối, họ ở chỗ sáng. Y biết họ đã ra ngoài tìm bí kíp võ công, thế là lập tức kéo Diệt Pháp và Côn Luân tảo nhân vào địa đạo ám toán.

Mạnh Thần Thông vừa vào cửa địa đạo thì đã đốt mê hương, cho đến khi mẹ của Lệ Phán Quy phát hiện có người vào địa đạo, vừa phát động cơ quan thì đã bị bất tỉnh, bởi vậy chỉ có một mình Côn Luân tảo nhân bị ám tiễn bắn chết, vết thương trên mặt của Diệt Pháp hòa thượng là bởi kim mao thoa cào. Mạnh Thần Thông và Diệt Pháp hợp lực giết chết hai con kim mao thoa, xông thẳng vào thạch thất, không tốn chút sức thì đã bắt được mẹ của Lệ Phán Quy.

Căn thạch thất này là trung khu của cơ quan địa đạo, Mạnh Thần Thông phá hủy toàn bộ cơ quan, sau đó ra ngoài xem xét một lượt, tìm được đường rút lui mới quay trở lại thạch thất đợi bọn Lệ Phán Quy trở về.

Lệ Phán Quy chợt thấy mẹ mình rơi vào tay Mạnh Thần Thông thì vừa kinh vừa giận, Mạnh Thần Thông cười lạnh: “Người dám bước tới một bước, ta sẽ lập tức đánh vỡ tâm tạng của mẹ người!” Lệ Phán Quy trầm giọng quát: “Người muốn thế nào?”

Mạnh Thần Thông cười ha hả: “Chẳng thế nào cả, ta đợi ở đây là vì cái gì, chắc người đã biết, chỉ cần người giao bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh ra, ta sẽ không làm khó mẹ người”.

Lệ Phán Quy tái mặt, nói; “Người hãy cho ta nói chuyện với mẹ ta”. Mạnh Thần Thông cười nói: “Mẹ người vẫn còn sống, người yên tâm”. Xong dứt một viên thuốc giải vào miệng bà già, giải huyết đạo cho bà ta rồi quát: “Muốn sống hãy bảo con của người đưa bí kíp võ công ra!”

Bà già đã hồi phục thần trí, hỏi với giọng run run: “Có thật là con đã lấy được bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh hay không?” giọng nói nghe rất mừng rỡ. Lệ Phán Quy không biết nói dối, buột miệng đáp rằng: “May mà cháu rể của chúng ta mang theo bức tranh của Kiều tổ sư. Con đã lấy được bí kíp võ công”. Bà già nói: “Con ơi, cha con đã chết vì nó, con cũng vì nó mà uống phí tuổi thanh xuân, ngàn vạn lần đừng trao bí kíp võ công cho thằng giặc này! Mẹ đã già, chết không có gì đáng tiếc, con phải giữ kỹ bí kíp võ công!” Mạnh Thần Thông cả giận, lập tức điểm huyết đạo của bà già, nói: “Được, mẹ của người muốn chết, người có muốn bà ta chết hay không?”

Hai mẹ con Lệ Phán Quy sống dựa vào nhau, y làm sao có thể mở mắt nhìn mẹ mình bị hại, nhưng không ít người trong gia tộc đã mất mạng vì cuốn bí kíp võ công này!

Mạnh Thần Thông quát: “Ta đếm từ một đến mười, nếu người không chịu, ta với mẹ người sẽ cùng chết với nhau!” y cũng biết giết chết mẹ của Lệ Phán Quy thì mình chạy không thoát, cho nên y cũng hơi sợ.

Lệ Phán Quy tuôn trào nước mắt, lập tức nói: “Không cần đếm, ta đưa cho người!” Mạnh Thần Thông cười ha hả, nói: “Được lắm, người là một tên người rừng nhưng cũng có lòng hiếu thảo, đưa đây!”

Đó chính là: Muôn cay ngàn đắng tìm bí kíp, làm sao đành dâng cho kẻ thù?

Muốn biết tiếp đó thế nào, mời xem hồi sau sẽ rõ.

33. Đảo Hoang Chàng Bật Tin Từ Ấy -ngọc Thoa Khó Nối Lại Duyên Lành

Lệ Phán Quy cầm bí kíp võ công bước tới định trao cho Mạnh Thần Thông, Mạnh Thần Thông quát: “Đứng lại, mở quyển sách ra đặt lên đầu trượng”. Y một tay đặt lên búi tóc của bà già, tay kia giắt cây thiền trượng của Diệt Pháp, đưa cây thiền trượng đến trước mặt Lệ Phán Quy. Té ra y sợ Lệ Phán Quy cho nên không dám đến gần. Thực ra Lệ Phán Quy rất ngây thơ, y một lòng muốn cứu mẹ cho nên không có ý nghĩ này.

Lệ Phán Quy đau đớn mở cuốn sách ra, nói: “Người cứ lấy sách, mau thả mẹ ta ra”.

Trong khoảng sát na này, Mạnh Thần Thông vừa cất tiếng cười đắc ý, chợt nghe một tiếng kêu thảm, bà già ấy miệng thì phun máu, lao về phía trước mấy bước rồi đổ sầm xuống! Đó là vì bà ta không muốn con của mình bị Mạnh Thần Thông uy hiếp cho nên đã quyết tâm liều chết, khi Mạnh Thần Thông đang nói chuyện với Lệ Phán Quy thì bà ta tự vận công dùng Thiên ma giải thể đại pháp đánh đứt kinh mạch toàn thân. Mạnh Thần Thông đang chú ý đến quyển bí kíp võ công, không phát giác bà ta đã vận công, bởi vậy lúc này mới kinh hãi! Thiên ma giải thể đại pháp là loại công phu liều mạng của tà phái, nếu gặp phải kẻ địch cao cường hơn mình hoặc bị kẻ địch điểm trúng huyết đạo, không thể nào giải khai được thì sử dụng đến loại võ công này.

Lúc đó kinh mạch toàn thân bị đứt, kẻ địch bị trúng đòn cũng dừng hòng sống. Đáng tiếc công lực của mẹ Lệ Phán Quy không đủ, Mạnh Thần Thông bị âm lực của bà ta chấn động, lập tức đẩy bà ta ra, tuy bị nội thương nhưng không mất mạng.

Bà già đột nhiên phun máu mà chết, cả hai bên đều cả kinh. Mạnh Thần Thông ngăn người ra trong khoảnh khắc rồi y hất cây thiền trượng lên, quyển sách bay lên, Lệ Phán Quy gầm một tiếng phóng vọt người lên. Mạnh Thần Thông phóng cây thiền trượng ra, đâm vào cổ họng của Kim Thế Di, một tay chụp lấy quyển bí kíp. Nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, chỉ nghe vù một tiếng, chưởng phải của Lệ Phán Quy đã vỗ xuống thiên linh cái của y, chưởng trái xoay một vòng xuyên vào trong cánh tay của Mạnh Thần Thông, móc lấy cổ tay của y. Mạnh Thần Thông dốc hết bản lĩnh toàn thân, hai chưởng chạm nhau chỉ nghe một tiếng hự vang lên, vừa tiếp xúc thì lực phủ ngũ tạng chấn động, tuy là như thế nhưng y cũng cảm thấy công lực của Lệ Phán Quy không như trước nữa, Mạnh Thần Thông không kịp suy nghĩ tay trái cũng dùng lực vung ra, hai tiếng rắc vang lên, xương cổ tay của hai bên đều gãy lìa, cuốn bí kíp võ công cũng bị xé thành

hai mảnh! Ngay trong lúc này chỉ nghe tiếng kim khí giao nhau, té ra Kim Thế Di đã rút phất thanh kiếm chém cây trượng gãy làm hai đoạn, rồi chàng lập tức xông lên vung kiếm đâm vào Mạnh Thần Thông.

Mạnh Thần Thông quát lớn một tiếng, dốc ra Tu la âm sát công của tầng thứ tám lật bàn tay lại, đẩy ra, khí lạnh tỏa ra xung quanh, Kim Thế Di bị y chặn lại, ngay trong khoảng sát na điện chớp lửa xẹt, chỉ nghe bốp một tiếng, Lệ Phán Quy lắc lư người rồi đột nhiên đổ xuống, đồng thời Diệt Pháp cũng lao bổ về phía Kim Thế Di!

Té ra Mạnh Thần Thông phát giác công lực của Lệ Phán Quy không như trước nữa cho nên dốc hết sức lực ra, đánh ngã Lệ Phán Quy, y lập tức nảy ra độc kế, đâm vào huyết tinh thúc ở xương cùng của Diệt Pháp, đẩy y tới chặn kiếm của Kim Thế Di lại, còn mình thì thoát ra khỏi cánh cửa ngầm ở góc phòng! Cú đâm lúc này của Mạnh Thần Thông là thủ pháp Thôi tinh mê thần trong tà phái, Diệt Pháp hòa thượng thấy cây thiền trượng của mình bị Kim Thế Di chém gãy thì thất kinh nằm mơ cũng không ngờ rằng Mạnh Thần Thông đã đẩy y ra chịu chết, y bị Mạnh Thần Thông đâm vào huyết tinh thúc, lập tức thần trí mơ hồ, nhảy bổ về phía Kim Thế Di.

Kim Thế Di quát: “Người muốn chết?” Diệt Pháp hòa thượng vung hai tay ôm tới, Kim Thế Di đâm một kiếm vào bả vai y, nhưng thân trên của chàng thì bị Diệt Pháp hòa thượng ôm chặt chẳng hề nhúc nhích được. Té ra thủ pháp Thôi tinh mê thần có thể khiến cho người ta phát huy hết tiềm lực trong lúc thần trí mê loạn, công lực của Diệt Pháp và Kim Thế Di tương đương với nhau, lúc này công lực của Diệt Pháp lại tăng gấp hai lần, Kim Thế Di đương nhiên bị y kìm chế. Lệ Thắng Nam thấy thế thì kinh hoàng kêu lên: “Mau đưa kiếm cho muội”. Kim Thế Di buông ngón tay, thanh kiếm rơi xuống đất, Lệ Thắng Nam vội vàng lia hai nhát, chặt đứt hai cánh tay của Diệt Pháp, Diệt Pháp rú lên như xé tim rách phổi, ngã xuống đất mất mạng, máu bắn đỏ cả người Kim Thế Di!

Kim Thế Di định thần, lúc này mới phát giác Mạnh Thần Thông đã thoát ra khỏi thạch thất, Lệ Phán Quy nằm ở dưới đất, hai mắt bốc lửa, mặt thì tái nhợt, hơi thở thoi thóp, lúc này chàng đương nhiên không màng đuổi theo Mạnh Thần Thông, vội vàng xem vết thương của Lệ Phán Quy. Lệ Phán Quy thều thào: “Đừng lo cho ta, hãy mau đuổi theo giết Mạnh lão tặc, muộn thì không kịp nữa!” Lệ Thắng Nam phát động cơ quan nhưng phát hiện trung khu cơ quan đã bị Mạnh Thần Thông phá hoại, bởi vậy không thể nào cửn y được nữa. Lệ Thắng Nam thở dài, bước tới bên cạnh Lệ Phán Quy, chỉ nghe Lệ Phán Quy tức giận nói: “Sao các người không nghe lời ta?” Lệ Thắng Nam nói: “Thúc thúc, người hãy dưỡng thương cho khỏe, Mạnh lão tặc có chạy lên đằng trời!” Lệ Phán Quy phều phào nói: “Ta không xong rồi, Mạnh lão tặc đã trúng một chưởng của ta, chắc y bị thương cũng không nhẹ. Thế Di, lúc này người có thể đánh thắng y, nếu không mau trừ y, để y luyện được bản lĩnh trong cuốn bí kíp võ công thì thiên hạ không ai chế phục nổi y. Các người cũng đừng hòng trả được mối huyết hải thâm thù của nhà họ Lệ! Đi đi, đi mau? Các người muốn ta chết không nhắm mắt?” Kim Thế Di nói: “Thúc thúc, người yên tâm, chúng con đi đây”. Chàng vẫn còn có một tia hy vọng, một mặt an ủi Lệ Phán Quy, vừa nói thì đã khom người bế Lệ Phán Quy lên, đang định xem thử y bị thương chỗ nào thì thấy người Lệ Phán Quy đã cứng đờ, phạch một tiếng, nửa quyển bí kíp võ công trên tay y rơi xuống, Lệ Thắng Nam sờ mũi y, Lệ Phán Quy đã đứt hơi.

Lệ Thắng Nam khóc òa lên, tuy Kim Thế Di gần gũi hai mẹ con Lệ Phán Quy không bao lâu nhưng cảm thấy họ rất chân thật, coi như cũng là bằng hữu hiếm có, lúc này chàng thấy cả hai mẹ con đều chết thì trong lòng cũng nhói đau.

Lệ Thắng Nam khóc đến nỗi chảy máu mắt, Kim Thế Di nói: “Người chết không thể sống lại, điều quan trọng nhất là phải báo thù cho họ. Thúc thúc nói rất phải, nếu không trừ Mạnh lão tặc thì người chết không nhắm mắt, người sống khó yên”. Lệ Thắng Nam nghe chàng nói như thế thì mới ngừng khóc, vẫn thút thít mà rằng: “Nay muội thật sự không còn người thân nào nữa, sau này muội chỉ đành dựa vào huynh!” Kim Thế Di cúi đầu, không dám nhìn vào mắt nàng, chàng cảm thấy thương xót cho Lệ Thắng Nam, nhưng lòng cũng trĩu nặng. Kim Thế Di liếc mắt nhìn thấy nửa cuốn bí kíp võ công ở dưới đất thì nói: “Thắng Nam, đây là báu vật của nhà họ Lệ, tuy chỉ có nửa cuốn nhưng có lẽ cũng có ích. Muội hãy cất đi”. Lệ Thắng Nam buồn bã nói: “Nếu không phải vì cuốn bí kíp võ công này, thúc thúc của muội đã không chết trong tay Mạnh lão tặc!” Kim Thế Di trầm nhủ: “Võ công của Lệ Phán Quy vốn hơn Mạnh Thần Thông, nếu không phải vì lấy cuốn bí kíp này y đã không trúng thuốc độc của Kiều Bắc Minh. Nếu y không trúng độc thì Mạnh Thần Thông làm sao giết được y? Lại nghĩ các đời nhà họ Lệ đều bị liên lụy bởi cuốn bí kíp võ công này khiến cho đến cuối cùng chỉ còn lại một mình Lệ Thắng Nam, tính ra quyển bí kíp võ công chẳng

phải là vật may mắn! Kim Thế Di là người dễ kích động, chàng nghĩ đến đây thì suýt nữa đã xé nát cuốn bí kíp, nhưng khi chàng cầm lên thì chợt nghĩ lại, chàng giằng cơn xúc động trong lòng mình, vẫn đặt nửa cuốn bí kíp vào tay Lê Thăng Nam.

Kim Thế Di nói: “Thức thức của muội chết vì cuốn bí kíp này, nhưng muội muốn trả thù chỉ e phải nhờ đến võ công trong cuốn bí kíp. Dao có thể giết người nhưng cũng có thể cứu người, đó là do người sử dụng mà thôi. Muội hãy cất vào trước. Cũng mong chúng ta tìm được Mạnh Thần Thông, không cần đến quyển bí kíp này thì tốt hơn”. Thế rồi cả hai người đi tìm tung tích của Mạnh Thần Thông. Ra khỏi địa đạo không xa thì chẳng còn thấy giấu chân của Mạnh Thần Thông nữa, hòn đảo này rộng đến cả năm dặm, xung quanh đều là rừng rậm, làm sao biết Mạnh Thần Thông trốn ở đâu? Lê Thăng Nam nói: “Mấy lần trước thức thức dắt kim mao thoa đi tìm, cả kim mao thoa cũng chẳng ngửi được mùi của y, có lẽ chúng ta phải sống với y trên đảo này một thời gian nữa”. Kim Thế Di nảy ra một ý, nói: “Chúng ta ra bờ biển xem thử coi thuyền của chúng ta có còn hay không?” Lê Thăng Nam nói: “Đúng, chúng ta phá hỏng con thuyền thì Mạnh Thần Thông không thể chạy được nữa”. Khi ra đến bờ biển thì cả hai đều kêu khổ, té ra Mạnh Thần Thông cũng nghĩ đến những điều họ đã nghĩ, chỉ thấy trên biển có một cái bè gỗ, trên bè có một người, người đó chính là Mạnh Thần Thông, còn chiếc thuyền lớn thì đã mất dạng. Vốn là Diệt Pháp hòa thượng đã đâm chiếc thuyền này mấy lỗ, cột buồm cũng đã bị gãy, không thể ra biển được nữa, nào ngờ Mạnh Thần Thông đã đánh liều phá hủy toàn bộ con thuyền, chọn những tấm ván thuyền còn nguyên kết thành một cái bè lớn, lúc này y đã cách bờ biển mấy dặm. Kim Thế Di kêu lớn: “Mạnh Thần Thông, người muốn chết ư? Chiếc bè gỗ của người có thể đưa người đến gặp long vương.” Mạnh Thần Thông cười lớn, chỉ nghe y nói: “Đa tạ lòng tốt của người, nhưng ta thà đi gặp long vương, nếu long vương không cần ta, ha ha, ta may mắn trở về Trung Nguyên, ta sẽ là thiên hạ vô địch!”

Té ra Mạnh Thần Thông nằm mơ cũng không ngờ rằng Lê Phán Quy đã chết bởi chưởng của mình, y thâm nghĩ sau khi bị thương, chưa chắc đánh lại Kim Thế Di, nếu Lê Phán Quy khỏe lại, sớm muộn gì y cũng mất mạng, y nào dám ở trên hòn đảo này thêm khắc nào! Thế là y cỡi bè ra biển, tuy là nguy hiểm nhưng còn hơn chờ chết trên đảo, bởi vậy y mới dám đem mạng sống ra cá cược. Nhưng Mạnh Thần Thông bỏ đi đối với hai người Kim, Lê cũng bớt nguy hiểm. Nếu Mạnh Thần Thông biết Lê Phán Quy đã chết, y chắc chắn sẽ trốn kỹ, trong vòng vài ngày Kim Thế Di chưa chắc tìm được y, công lực của y thâm hậu, chỉ cần tịnh dưỡng vài ngày thì hồi phục được ít nhất cũng bảy tám phần, lúc đó ai sống ai chết cũng khó dự liệu.

Tiếng gió biển thổi ào ào át cả tiếng cười của Mạnh Thần Thông. Một lát sau trên mặt biển chỉ còn lại một chấm đen, Mạnh Thần Thông và cái bè gỗ của y đã mất dạng. Lê Thăng Nam hạ giọng nói: “Trên đảo hoang này chỉ còn hai người chúng ta!”

Trong ánh mắt lộ vẻ buồn bã và thê lương, nàng đỡ dẫn nhìn Kim Thế Di, tựa như muốn tìm một chút an ủi từ chàng.

Suốt đời Kim Thế Di trải qua không biết bao nhiêu sóng to gió lớn, nhưng lần này chàng cảm thấy sợ hãi, Mạnh Thần Thông đã phá con thuyền của họ, tia hy vọng trở về đất liền hầu như không còn. Ngoại trừ họ cũng bắt chước như Mạnh Thần Thông, cũng kết một cái bè gỗ, bản thân chàng có thể mạo hiểm, nhưng chàng không thể buộc Lê Thăng Nam cũng mạo hiểm theo mình! Kim Thế Di lại một lần nữa né tránh ánh mắt của Lê Thăng Nam, nói: “Trời đã sắp tối, về thôi!” Lê Thăng Nam buồn bã bước theo chàng, bóng họ trải dài trên bãi biển, lúc thì tách ra, lúc thì hợp lại,

Kim Thế Di nhìn bóng mình mà lòng hoang mang. Chẳng lẽ suốt đời này chàng phải sống cùng Lê Thăng Nam trên đảo hoang, chẳng lẽ suốt đời này chàng không bao giờ gặp lại Cốc Chi Hoa? Còn Lý Tâm Mai thì sao?

Nghĩ đến đây, Kim Thế Di không khỏi rầu rĩ rơi nước mắt. Chàng nghe Lê Thăng Nam buồn bã nói: “Khu rừng này thật lạnh quá, lạnh quá! Thế Di ca, đều là do muội liên lụy đến huynh!” Kim Thế Di như bừng tỉnh từ cơn ác mộng, chàng nuốt nước mắt rồi khẽ nói: “Ông trời đã kéo hai chúng ta đến với nhau, chúng ta chỉ đành sống trên đảo hoang này, làm sao có thể nói là ai liên lụy ai?” Hai người bất giác nắm chặt tay nhau, Lê Thăng Nam nói: “Muội thật không biết tạ ơn huynh thế nào, Thế Di, huynh thật tình nghĩ như thế sao?” Kim Thế Di đáp: “Những điều huynh đã hứa với muội sẽ không bao giờ thay đổi, muội quên rằng chúng ta đã là huynh muội kết bái sao? Tại sao còn khách sáo với huynh như thế?” Lê Thăng Nam đỏ mặt, nàng lại cúi đầu im lặng. Mặt trời hạ xuống mặt biển, khu rừng vừa tối vừa lạnh, bóng hai người đều

bị màn đêm nuốt chửng, nhưng Kim Thế Di thì không thể nào xua đuổi được bóng đen trong lòng mình, sự thay đổi trong cuộc đời đúng là li kỳ khó đoán, chàng cứ phải trói buộc mình với người mình muốn né tránh, nhưng lại không thể gặp được người mình muốn gặp mặt, ai biết sau này lại sẽ có những đổi thay gì nữa?

Đúng thế, việc đời đúng là khó đoán, chẳng hạn như Kim Thế Di nào biết rằng, ngay lúc này Lý Tâm Mai đang gọi hồn chàng, đổ biết bao nước mắt vì chàng, còn võ lâm Trung Nguyên thì đã đồn rằng chàng đã chết! Té ra ngày hôm ấy dưới chân núi Lao Sơn, Lý Tâm Mai đã tận mắt nhìn thấy Kim Thế Di lái thuyền ra biển, nàng đau đớn vô cùng, quyết đòi đuổi theo Kim Thế Di, Phùng Lâm giữ không được đành phải mua một con thuyền để cùng nàng ra biển.

Thời còn trẻ, Phùng Lâm bị Tát thị song ưng bắt giữ, đã từng sống một thời gian ở đảo Miêu ưng, đảo Miêu ưng gần với Xà đảo, bà ta cũng đến Xà đảo một lần, tuy đã cách nhiều năm nhưng vẫn còn nhớ hướng. Bà ta đoán rằng Kim Thế Di ra biển chắc không phải chẳng có mục đích, chàng lớn lên ở Xà đảo, khả năng lớn nhất chính là trở về Xà đảo. Vì thế Phùng Lâm bảo bọn thủy thủ chèo theo hướng mà bà ta đã chỉ.

Đi được hơn mười ngày, còn cách Xà đảo rất xa, ngày nọ chợt nghe có tiếng nổ lớn từ Xà đảo vọng tới Bà ta chưa biết núi lửa trên Xà đảo đã bùng nổ, nhưng sóng gió nổi lên dữ dội, bọn thủy thủ đành chèo sang hướng khác, lại hơn mười ngày nữa, khi sóng yên gió lặng thì mới quay trở lại. Khi họ đến được Xà đảo thì núi lửa đã nổ hơn một tháng.

Cảnh tượng trên Xà đảo khiến họ thất kinh, cây cối trên đảo chẳng còn, bầy rắn lúc trước cũng không còn, khắp nơi đầy mùi tử khí, tựa như tất cả những sinh vật sống đều bị hủy diệt, dòng dung nham đã nguội kết thành các loại nham thạch kỳ quái, trông giống như một thế giới thần thoại.

Nhưng điều khiến họ thất kinh hơn là phát hiện trên bãi biển có xác một con cá mập, con cá mập này đã thối rữa, trong hàm con cá mập còn có cây gậy sắt của Kim Thế Di? Sau đó họ lại tìm được một số di vật chàng trong đám loạn thạch, thứ duy nhất không bị nung chảy chính là cây ngọc thoa của Lý Tâm Mai. Khi nàng bị Mạnh Thần Thông bắt nột, đã đưa cây ngọc thoa này nhờ Tạ Vân Chân cầu cứu đồng môn phái Thiên Sơn, sau đó rơi vào tay Kim Thế Di. Lý Tâm Mai không hề biết chuyện này.

Mặc dù nàng không biết, nhưng đã tìm được gậy sắt và những di vật khác của Kim Thế Di, làm sao nàng dám nghĩ rằng chàng còn sống? Nàng nhặt cây ngọc thoa thì ngắt đi tại chỗ, đến khi tỉnh dậy thì đã lên đến thuyền, may mà có Phùng Lâm an ủi cho nên nàng mới tiếp tục sống.

Phùng Lâm đưa con gái trở về Thiên Sơn, xuân đến xuân đi, hoa nở hoa tàn, một năm, hai năm, giờ đã là năm thứ ba, thời gian là thầy thuốc giỏi nhất, vết thương trong lòng Lý Tâm Mai đã dần dần liền da theo thời gian, có đôi lúc nàng cũng cầm cây ngọc thoa mà rơi nước mắt.

Hôm nay Lý Tâm Mai trốn một mình trong phòng, nàng lại lấy cây ngọc thoa ra, nhìn cây ngọc thoa mà nhớ đến chuyện buồn. Nàng nhớ đến những ngày vui vầy bên Kim Thế Di, lúc đó cả hai đều hồn nhiên, Kim Thế Di rất thích trêu người khác, nhưng luôn yêu thương chiều chuộng nàng, tuy cũng có lúc hai người cãi cọ nhau, tất cả những kỷ niệm vui ấy giờ đã trở thành hồi ức đau lòng. Nàng nhớ lại cảnh tượng tan hoang trên Xà đảo, cảnh tượng ấy như một cơn ác mộng, nàng vốn dạn lòng không nên nhớ đến nữa, nhưng cơn ác mộng ấy cứ quấy rối nàng, hễ nàng nhắm mắt là thấy một con cá mập hung dữ há mồm to như chậu máu nữa chừng Kim Thế Di. Ba năm trước nàng đã nghe những câu chuyện khi Kim Thế Di “Còn sống”, có người bảo chàng ra biển cùng Lệ Thắng Nam. Nhưng Lệ Thắng Nam và Cốc Chi Hoa thì bất tằm, hình như hai người ấy cũng mất tích theo cái chết của Kim Thế Di. Ba năm qua nàng nghe không ít lời đồn về Kim Thế Di, tin Kim Thế Di mất mạng ở Xà đảo từ miệng đệ tử phái Thiên Sơn truyền đi khắp nơi, gây chấn động võ lâm. Có người mừng rỡ, có người tiếc nuối, nhất là Đường Hiếu Lan. Y đã đọc nhật ký của Độc Long tôn giả, đoán rằng Kim Thế Di đã đến Xà đảo để ngăn chặn hậu họa của núi lửa, bởi vậy khi an ủi Lý Tâm Mai, y đã từng nói: “Dù Kim Thế Di không cầu nệ tiểu tiết, đắc tội rất nhiều người thậm chí bị gọi là Độc thủ phong cái nhưng cái chết của chàng đã cho thấy chàng là một người vĩ đại”.

Lý Tâm Mai nhớ lại lời nói của Đường Hiếu Lan, nàng cũng thầm an ủi, tuy Kim Thế Di đã chết nhưng cũng nhờ đó mà nàng hiểu chàng nhiều hơn, càng nhớ nhiều hơn. Lý Tâm Mai đang chìm đắm trong hồi ức, chợt nàng nghe tiếng bước chân, có người gõ nhẹ lên cửa phòng, Lý Tâm Mai sực tỉnh, nói: “Vào đi!” nàng ngẩng đầu nhìn lên, chỉ thấy người bước vào chính là Chung Triền.

Ba năm qua Chung Triễn không rời nàng nửa bước, nhưng không bao giờ nhắc đến hôn sự. Đó là ý của Phùng Anh, Chung Triễn là đệ tử duy nhất của Đường Hiểu Lan, Kim Thế Di đã chết, Đường Hiểu Lan và Phùng Anh mong Lý Tâm Mai lấy Chung Triễn. Nhưng Phùng Anh biết tâm trạng của Lý Tâm Mai, cũng như biết tính cách của nàng, khi nàng vẫn còn buồn bã, nếu Chung Triễn nhắc đến chuyện này thì chỉ e sẽ khiến cho nàng bực bội, bởi vậy cứ để mọi chuyện phát triển tự nhiên. Lý Tâm Mai là người hồn nhiên, trải qua ba năm sớm tối gần nhau, tuy vẫn chưa thể nói là yêu Chung Triễn, nhưng cũng thân như huynh muội. Chung Triễn bước vào phòng, thấy Lý Tâm Mai cầm cây ngọc thoa, mắt nhòa lệ, trong lòng bùi ngùi, thăm nhủ:

“Kim Thế Di đã chết ba năm, nàng vẫn không quên được y”. Y giả vờ không biết mỉm cười hỏi: “Trên núi có mấy đóa tuyết liên mới nở, sao sư muội cứ trốn ở trong phòng, không ra ngoài dạo chơi?” Lý Tâm Mai nói: “Không biết thế nào mà muội tự nhiên cảm thấy lười không muốn ra ngoài”. Chung Triễn nói: “Vậy huynh sẽ kể cho muội nghe một câu chuyện này”. Lý Tâm Mai nói: “Câu chuyện gì?” Chung Triễn nói: “Có ba người khách đến thăm sư phụ của huynh, muội có đoán được là ai không?” Lý Tâm Mai nói: “Là ai?” Chung Triễn nói: “Một người là Tạ Văn Chân của phái Nga Mi, nhưng giờ đây bà ta thay mặt cho Cái Bang; một người là Trình Hao của phái Mang Sơn. Người kia là Tiêu Thanh Phong của phái Thanh Thành”. Lý Tâm Mai ngạc nhiên nói: “Ba người họ đến đây, chẳng lẽ trên võ lâm có chuyện gì lớn xảy ra?” Chung Triễn nói: “Ồ đây như thế ngoại đạo tiên, nhưng trên giang hồ thì trời long đất lở!” Lý Tâm Mai nói: “Rốt cuộc là chuyện gì?” Chung Triễn nói: “Tứ đại hươg chủ của Cái Bang đều bị hại. Bang chủ của Cái Bang là Dục Trọng Mâu và chưởng môn của phái Thanh Thành Hàn Ẩn Tiêu bị trọng thương. Triệu Anh Hoa và Triệu Anh Dân của phái Mang Sơn bị bắt! Chưởng môn của phái Mang Sơn là Tào Cẩm Nhi bị buộc phải tự sát vào ngày giỗ của Độc tỷ thần ni sang năm, người đó còn ép bà ta triệu tập đồng môn rồi tự sát trước mộ Độc tỷ thần ni, nếu không sẽ giết sạch phái Mang Sơn!” Lý Tâm Mai không khỏi kinh hãi, nàng kêu lên: “Có chuyện đấy hay sao? Là ai mà lớn gan như thế?”. Chung Triễn nói: “Khi Cái Bang khai đàn vào mừng ba tháng tám, có một người che mặt mặc đồ tang đến cúng điệu, hôm ấy là ngày trọng đại của phái Cái Bang mà người này vừa vào cửa đã khóc, chẳng phải là có ý đến quấy rối hay sao? Tứ đại hươg chủ quát hỏi, người che mặt mày nói: “Tại sao ta đến đây phúng điệu, đợi lát nữa bang chủ của chúng ta và tất cả các đệ tử Cái Bang thì sẽ biết, chỉ có bốn người các người là không biết“. Nói xong mấy câu kỳ quặc ấy thì y lập tức ra tay, giết chết tứ đại hươg chủ nhanh như điện chớp! Lý Tâm Mai kêu lên: “Sao có thể như thế? Tứ đại hươg chủ của Cái Bang ai nấy đều có võ công cao cường, coi như là những nhân vật thuộc hàng nhất lưu trên giang hồ, làm sao trong chớp lát đã bị người ta giết chết?” Chung Triễn nói: “Đúng thế, nói ra cũng khiến người ta khó tin, nhưng chuyện lạ vẫn còn. Chưởng môn phái Thanh Thành Hàn Ẩn Tiêu là hảo hữu của bang chủ Cái Bang Dục Trọng Mâu, lúc đó cũng có mặt, hai người cùng động thủ với người che mặt, không ngờ chỉ trong thời gian tàn một cây nhang thì đã bị trọng thương, Hàn Ẩn Tiêu còn bị đánh đến tàn phế, nghe nói không thể cử động được nữa?” Lý Tâm Mai càng kinh hãi hơn, Hàn Ẩn Tiêu là nhân vật cùng vai vè với Đường Hiểu Lan, nội ngoại kim tu, võ công đã đến mức lư hỏa thuần thanh, nhất là Thiên la bộ, Thiên can chưởng, nổi tiếng võ lâm với ba môn tuyệt chiêu Thiên la bộ, Thiên can chưởng, Thiên độn kiếm. Ông ta liên thủ với Dục Trọng Mâu mà cũng bị trọng thương, đó quả thực là một chuyện không thể tưởng tượng nổi. Vậy người che mặt là ai?

Nàng nghĩ chưa dứt thì Chung Triễn tiếp tục nói: “Sau khi người che mặt đã thương chưởng môn phái Thanh Thành và bang chủ Cái Bang thì ngửa mặt cười ba tiếng, nói: “Dục Trọng Mâu, giờ đây người đã biết lão phu lợi hại chưa? Muốn trả thù thì ngày mười lăm tháng ba sang năm đến Mang Sơn!” nói xong câu cuối cùng, mọi người mới nghe tiếng cười của y nhưng y đã lướt ra mấy dặm, đệ tử Cái Bang không thể nào đuổi kịp theo y. Lúc này Tứ đại hươg chủ đã lạnh ngắt, mặt bao trùm một lớp khí màu tím, kinh mạch đã bị đứt đoạn, Dục Trọng Mâu xua tay kêu: “Dọn dẹp tất cả, lập tức sai người báo với chưởng môn sư tỷ, nói là, Mạnh...”

Lý Tâm Mai kêu lên lạc giọng: “Là Mạnh Thần Thông!” Chung Triễn nói: “Đúng thế, chính là Mạnh Thần Thông. Chắc là y có ý đến quấy rối Cái Bang, sợ người ta nhận ra mặt thật nên mới che mặt lại”. Lý Tâm Mai đứng ngăn người ra, một lát sau mới nói: “Thật không ngờ tên ma đầu này lại xuất hiện”. Từ sau khi Phùng Lâm giao đấu với Mạnh Thần Thông ở Lao Sơn, ba năm nay y vẫn không xuất hiện trên giang hồ, Lý Tâm Mai cứ tưởng y đã mất tích ngoài biển. Nay nghe được tin Mạnh Thần Thông xuất hiện hại người, trong lúc kinh hãi thì bất giác liên tưởng đến Kim Thế Di. Nàng nghĩ Kim Thế Di ra biển cùng lúc với Mạnh Thần Thông, chàng thì mất mạng trong bụng cá, còn tên ác ma này thì có thể sống để trở về, bắt đồ

nổi phần nộ dâng lên trong lòng, nàng muốn khóc nhưng chẳng thể nào rơi nước mắt.

Chung Triễn nói: “Sư muội, muội sao thế Lý Tâm Mai lau nước mắt, nói: “Muội thấy khó chịu nhưng bây giờ đã đỡ hơn. Vậy sau đó thì thế nào?” Ai nghe những chuyện như thế đều thấy nhói lòng, nhưng Lý Tâm Mai chẳng quen biết gì với người của phái Cái Bang, nổi đau đớn hơi quá đà, cho nên Chung Triễn không khỏi ngạc nhiên, y nào biết sư muội nhân tình cảnh của người khác để khóc cho mình.

Chung Triễn nghĩ một hồi thì nói: “Sau khi Dục Trọng Mâu bị Mạnh Thần Thông dùng Tu la âm sát công đả thương, vội vàng sai đệ tử đến bẩm cáo cho trưởng môn sư tỷ, nào ngờ Mạnh Thần Thông đã đi được một bước, khi đệ tử của Cái Bang đến nhà họ Triệu, Mạnh Thần Thông đã bắt hai đứa cháu của Tào Cẩm Nhi!” Lý Tâm Mai nói: “Sao lại bắt cháu của Tào Cẩm Nhi?” Chung Triễn nói: “Tào Cẩm Nhi gả cho nhà họ Triệu, Triệu Anh Hoa, Triệu Anh Dân là hai đứa cháu cưng của bà ta.

Mạnh Thần Thông không những bắt người mà còn ra lệnh cho bà ta phải tự sát trong ngày giỗ tối của Độc tỷ thần ni. Xem ra Mạnh Thần Thông lần này quay lại giang hồ là muốn thu thập phái Mang Sơn. Dục Trọng Mâu vừa là đệ tử phái Mang Sơn, vừa là bang chủ phái Cái Bang cho nên cũng bị liên lụy”. Lý Tâm Mai nói: “Cái Bang và Mang Sơn có mối quan hệ sâu sắc, song bảo Cái Bang bị liên lụy thì cũng không đúng lắm. Có lẽ mẹ muội vẫn chưa cho huynh biết, bang chủ đời thứ mười bảy của Cái Bang là Châu Ký bị Mạnh Thần Thông giết. Cái Bang cũng có mối thù với Mạnh Thần Thông”. Chung Triễn nói: “Té ra là thế, chẳng trách nào mà Tạ Vân Chân cũng đích thân đến đây”. Tạ Vân Chân là vợ của bang chủ Cái Bang đời thứ mười tám Thiết quái tiên Lữ Thanh, cũng là sư tẩu của Châu Ký.

Chung Triễn nói: “Cái Bang và Mang Sơn là hai phái lớn trong võ lâm, có quan hệ với các phái khác, Mạnh Thần Thông làm thế có nghĩa là khiêu chiến với cả võ lâm”. Lý Tâm Mai hỏi: “Tạ Vân Chân, Trình Hào và Tiêu Thanh Phong đến đây chắc là mời dưỡng của tôi xuống núi?” Chung Triễn nói: “Không những là cầu viện phái Thiên Sơn chúng ta, nghe nói họ cũng sai người đến cầu viện các phái khác.

Song cả ba người đều đến đây cho thấy họ rất coi trọng phái Thiên Sơn chúng ta.” Lý Tâm Mai hỏi: “Dưỡng quyết định thế nào?” Chung Triễn nói: “Họ đang bàn ở phía trước”. Lý Tâm Mai nói: “Được, muội cũng đi nghe thôi” Chung Triễn thấy nàng xúc động như thế, y vừa mừng vừa lo. Mừng là vì từ sau khi sư muội trở về thì nàng đứng vững với tất cả mọi chuyện, nhưng giờ đây lại quan tâm đến chuyện của Cái Bang, y nghĩ: “Có lẽ nhờ thế mà khiến nàng quên Kim Thế Di?” Và lại lo là vì nàng sẽ đến Mang Sơn.

Hai chị em Phùng Lâm và Phùng Anh ở cạnh nhau, Lý Tâm Mai đến nhà Đường Hiểu Lan, chỉ thấy Đường Hiểu Lan, Phùng Anh và mẹ mình đang cùng bàn bạc với ba người khách, sắc mặt Đường Hiểu Lan trông rất nặng nề! Té ra Đường Hiểu Lan đang nghĩ tới việc chọn người đi, trong các môn phái lớn, Thiên Sơn và Mang Sơn có quan hệ rất sâu sắc, khi còn sống Lữ Tứ Nương và Phùng Anh, Phùng Lâm được người ta gọi là Tam nữ hiệp, thân thiết với Đường Hiểu Lan như chị em, vốn là Đường Hiểu Lan muốn đích thân xuống núi, nhưng giờ đây y đã là nhân vật đầu não trong võ lâm, nếu cùng các đại môn phái vây đánh một mình Mạnh Thần Thông thì e rằng mất thân phận, bởi vậy vẫn còn đang đắn đo. Lý Tâm Mai và Chung Triễn bước vào, chỉ nghe Phùng Anh nói: “Các vị cứ yên tâm, hai phái chúng ta xưa nay thân thiết, quý phái có chuyện chúng tôi không có lý nào ngồi nhìn. Nay, huynh thấy ai nên đi chuyến này?” câu cuối cùng bà ta muốn hỏi Đường Hiểu Lan. Đường Hiểu Lan chưa kịp đáp thì Lý Tâm Mai đã lên tiếng: “Dưỡng, con đi!” Đường Hiểu Lan trầm ngâm nói: “Con đi ư! Nhưng con phải hỏi ý mẹ con”. Lý Tâm Mai kéo áo mẹ, nũng nịu hỏi: “Mẹ, mẹ và con đi có được không?” Phùng Lâm cười nói: “Hiếm khi con vui như thế này, thôi được, mẹ sẽ đi cùng con để cho con mở rộng tầm mắt”. Đường Hiểu Lan và Phùng Anh cũng nghĩ cứ để cho Lý Tâm Mai đi lần này, dù có chút mạo hiểm cũng còn hơn là cứ ru rú ở nhà. Thế rồi Phùng Anh nói: “Muội muội, lần này muội cùng Mai nhi sẽ gặp đại địch, muội phải cẩn thận”. Phùng Lâm cười nói: “Đại địch cái gì? Muội cũng đã giao thủ một vài lần với Mạnh Thần Thông, y chẳng thể nào hơn được muội” Đường Hiểu Lan nghiêm mặt nói: “Đó là chuyện ba năm trước, Hàn Ân Tiều mà còn bại dưới tay Mạnh Thần Thông, từ đó có thể thấy năm xưa Mạnh Thần Thông chưa dốc hết toàn lực, cũng có thể ba năm nay y đã có tiến bộ vượt bậc, nói tóm lại là không thể khinh địch”.

Phùng Lâm thấy Đường Hiểu Lan trịnh trọng như thế, tuy bề ngoài thì vâng dạ nhưng trong bụng vẫn chưa tin. Ba năm trước, bà ta đã từng giao thủ với Mạnh Thần Thông, biết công lực của y cũng còn kém hơn mình ba năm, trong ba năm nay bà ta cũng có tiến bộ, dù Mạnh Thần Thông tiến bộ nhanh hơn mình, nhiều nhất cũng chỉ tương đương nhau, bà ta nào biết Mạnh Thần Thông đã lấy được nửa cuốn bí kíp võ

công của Kiều Bắc Minh, sau ba năm khổ luyện thì y tin rằng mình là người đệ nhất thiên hạ, nếu không thì làm sao dám gây ra họa lớn như thế để công khai khiêu chiến với cả võ lâm?

Đường Hiểu Lan lại quay sang Tạ Vân Chân hỏi: “Các môn phái lớn khác sẽ phái ai?” Tạ Vân Chân nói: “Khi tôi lên đường thì đã biết chương môn phái Võ Đang Lôi Chấn Tử, chương môn phái Nga Mi Kim Quang đại sư đều quyết định đích thân xuống núi”. Đường Hiểu Lan nói: “Còn ai nữa?” Tạ Vân Chân nói: “Còn có Giám tự của chùa Thiếu Lâm là Bản Không đại sư, trưởng lão của phái Không Động Ô Thiên Lang cũng đích thân tham gia. Chương môn của phái Thanh Thành Hàn Ẩn Tiều đang dưỡng thương, nên ông ta ra lệnh cho sư đệ của mình là Tân Ẩn Nông tạm thời làm thay chức chương môn, dắt đồng môn ba đời xuống trợ chiến”.

Phùng Lâm thăm thẳm: “Đối phó với một tên Mạnh Thần Thông đâu cần phải nhiều cao thủ như thế” chỉ nghe Đường Hiểu Lan nói: “Ta cũng nên kêu thêm hai người. Lâm muội, khi đi ngang qua núi Đường Cổ Lạp, muội hãy truyền ý của ta, bảo vợ chồng Kinh Thiên cũng đi một chuyến?” Con trai của Đường Hiểu Lan là Đường Kinh Thiên cùng Bằng Xuyên thiên nữ ẩn cư trong bằng cung ở núi Đường Cổ Lạp, tự lập môn hộ đã gần mười năm nay, Đường Kinh Thiên đã dung hợp Bằng Xuyên kiếm pháp và Thiên Sơn kiếm pháp nên danh tiếng võ lâm, hầu như đã theo kịp cha mình. Tạ Vân Chân, Trình Hào và Tiêu Thanh Phong nghe Đường Hiểu Lan sai con của mình xuống núi thì yên tâm.

Đường Hiểu Lan lại nói: “Lâm muội, lần này các người giao thủ với Mạnh Thần Thông, nếu không thắng thì hãy thay ta hẹn đơn đả độc đấu, thời gian và địa điểm do muội chọn lấy”. Lời ấy tuy nói với Phùng Lâm nhưng Cái Bang và Mang Sơn mời cao thủ các đại môn phái trợ chiến, đến lúc đó đương nhiên là cùng bọn Phùng Lâm, Đường Kinh Thiên của phái Thiên Sơn liên thủ đối phó Mạnh Thần Thông. Nay nghe Đường Hiểu Lan nói như thế, hình như y không có lòng tin đối với trận quần đấu này, không những Phùng Lâm không phục, cả bọn Tạ Vân Chân cũng cảm thấy Đường Hiểu Lan đã quá cẩn thận. Phùng Anh nghĩ ngợi rồi mỉm cười: “Hiểu Lan, phái thêm một người nữa có được không?” Đường Hiểu Lan nói: “Muội muốn phái ai thì cứ nói!” Phùng Anh nói: “Hiếm khi có việc lớn xảy ra, chúng ta cũng nên cho Chung Triễn đi một chuyến”. Đường Hiểu Lan vừa nghe đã hiểu ngay, đó là bà ta muốn Chung Triễn có nhiều cơ hội tiếp cận với Lý Tâm Mai hơn, cho nên mới gật đầu nói: “Nói cũng phải, cũng nên để cho Chung Triễn học hỏi thêm kinh nghiệm giang hồ”.

Thế rồi bàn bạc xong xuôi, Đường Hiểu Lan giữ bọn Tạ, Trình, Tiêu ở lại Thiên Sơn hai ngày, trong hai ngày này y sai Chung Triễn và Lý Tâm Mai tập dượt lại toàn bộ võ công đã học, ngày thứ ba mới để họ lên đường.

Bàn bạc xong xuôi, Lý Tâm Mai tìm Tạ Vân Chân nói chuyện. Tạ Vân Chân đã đến Thiên Sơn vài lần, Lý Tâm Mai cũng thân thiết với bà, khi vừa gặp nhau thì nàng đã hỏi tin Cốc Chi Hoa. Tạ Vân Chân nghe nàng hỏi đến Cốc Chi Hoa thì vẻ mặt rất ái ngại.

Một hồi sau Tạ Vân Chân mới nói: “Ba năm nay tôi cũng không biết được tin của cô ta”. Cốc Chi Hoa đã bị Tào Cẩm Nhi đuổi ra khỏi sư môn, đã không còn là đệ tử phái Mang Sơn, dù Tạ Vân Chân và Dục Trọng Mậu không đồng ý với cách làm của Tào Cẩm Nhi, nhưng theo môn quy của phái Mang Sơn, họ không thể tự tiện quai lại với Cốc Chi Hoa. Cho nên dù Tạ Vân Chân có biết tin Cốc Chi Hoa, bà ta cũng không nói. Lý Tâm Mai hơi thất vọng nhưng nghĩ lại: “Phái Mang Sơn xảy ra chuyện lớn như thế, các đại môn phái đều sai người đến Mang Sơn, cho thấy chuyện này đã chấn động giang hồ, lẽ nào Cốc Chi Hoa không biết? Tỷ ấy là đệ tử duy nhất của Lữ Tứ Nương, dẫu rằng bị Tào Cẩm Nhi đuổi ra khỏi sư môn, nhưng tỷ ấy chắc chắn sẽ không thể đứng trước chuyện của phái Mang Sơn. Mình đến Mang Sơn có lẽ sẽ gặp được tỷ ấy”. Tạ Vân Chân thấy Lý Tâm Mai cầm cây ngọc thoa trên đầu thì rất ngạc nhiên, đang định hỏi nàng thì Lý Tâm Mai đã rút xuống, cười nói: “Tạ nữ hiệp, bà còn nhớ cây ngọc thoa này không? Khi tôi bị Mạnh Thần Thông bắt nhốt, đã nhờ một đệ tử Cái Bang làm gia đình trong Mạnh gia trang giao cho bà cây ngọc thoa này”. Tạ Vân Chân nói: “Tôi làm sao quên được chuyện này, nhưng không biết cây ngọc thoa làm sao lại trở về tay cô nương?” Lý Tâm Mai nói: “Vậy bà hãy nói thử xem đã đưa cây ngọc thoa này cho ai?” Tạ Vân Chân nói: “Ở trấn Tân An, tôi gặp Kim Thế Di và sư huynh Chung Triễn của cô nương, tôi vốn định đưa cho Chung Triễn, nhưng lại để nhầm trong phòng Kim Thế Di”. Thực ra lúc đó Tạ Vân Chân cũng có ý đưa cây ngọc thoa cho Kim Thế Di, bởi vì Mạnh Thần Thông rất khó đối phó, tuy bà ta chẳng ưa gì Kim Thế Di, nhưng muốn được chàng giúp đỡ cho nên mượn cây ngọc thoa của Lý Tâm Mai dẫn Kim Thế Di đến Mạnh gia trang. Không ngờ khi Kim Thế Di đến Mạnh gia trang thì Lê Thắng Nam đã cứu Lý Tâm

Mai ra, lúc này Lý Tâm Mai mới biết nguồn cơn, nghĩ lại lúc đó Kim Thế Di vì mình mà mạo hiểm, ác đấu với Mạnh Thần Thông còn mình thì không có duyên gặp mặt chàng, nàng không khỏi rầu rĩ, nói: “Tôi đã phát hiện cây ngọc thoa này trong di vật của Kim Thế Di trên Xà đảo”. Tạ Vân Chân khuyên nàng: “Người chết không thể sống lại, trên đời này còn có nhiều người tốt hơn Kim Thế Di, cô nương đừng quá đau lòng”.

Lý Tâm Mai nói: “Dù có người tốt hơn chàng, nhưng khi còn sống chàng đối với tôi rất tốt, ngoại trừ mẹ, chả ai bì được. Tôi sẽ mãi mãi không quên chàng”. Tạ Vân Chân thầm nhủ trong lòng: “Đúng là người kết nhân duyên, Kim Thế Di là kẻ khó ưa mà Lý Tâm Mai lại không quên y!” bà ta chẳng biết an ủi thế nào nữa thì may có Chung Triển đến truyền lệnh của Đường Hiểu Lan, gọi Lý Tâm Mai luyện kiếm pháp bởi vậy bà ta mới khỏi ái ngại.

Lý Tâm Mai và Chung Triển dành ra hai ngày luyện tập lại tất cả võ công đã học qua, Đường Hiểu Lan đích thân chỉ điểm. Ba năm trước Chung Triển bại trong tay Kim Thế Di, về núi thì khổ luyện kiếm pháp, trước đây y vốn không bằng Lý Tâm Mai, giờ đây đã có thể theo kịp, về mặt công lực thì còn hơn Lý Tâm Mai. Ngày thứ ba vợ chồng Đường Hiểu Lan tiễn y xuống núi, khi chia tay lại còn dặn dò Phùng Lâm phải cẩn thận không được khinh địch, lại nhắc Lý Tâm Mai và Chung Triển không được rời Phùng Lâm, đi đường không được sinh sự. Phùng Lâm thầm cười, bà ta tuy cảm thấy bất ngờ khi Mạnh Thần Thông có thể đã thương Hàn Ẩn Tiêu, nhưng cũng còn coi thường y.

Lúc này mới vào thu, ngày mười lăm tháng ba sang năm mới là ngày giỗ của Độc tỷ thần ni, vẫn còn thời gian nửa năm nữa cho nên không vội lên đường. Trong sáu người thì Tiêu Thanh Phong và Tạ Vân Chân có kinh nghiệm giang hồ rộng rãi, trên suốt quãng đường Phùng Lâm thường hay trò chuyện với họ, gặp chỗ nào phong cảnh đẹp thì thường ngừng lại du lãm một phen, trông bà ta có giống như đi du ngoạn. Trình Hạo đang lo cho sự an nguy của bốn bang, trong lòng nôn nóng nhưng y là kẻ văn bối cho nên không tiện hối thúc Phùng Lâm. Ba năm qua Lý Tâm Mai cứ trốn trong nhà, lần này xuống núi mà lại có nhiều người đi cùng, vả lại đây là chuyện nàng cảm thấy thích bởi vậy trong lòng thoải mái hơn nhiều, bao nhiêu u buồn đều tan biến, đã có thể cười nói với Chung Triển. Phùng Lâm thấy con gái như thế thì càng vui mừng hơn.

Ngày hôm nay đã đến núi Đường Cổ Lạc, sau trận địa chấn lần trước, Thiên hồ vẫn còn, dòng băng hà ở phía thượng du đã lấp đầy, đến Băng cung không cần phải chèo thuyền nữa. Trưa ngày thứ hai thì sáu người leo lên ngọn núi chính của dải Đường Cổ Lạc, Băng cung đang ở phía trước mặt, dưới ánh nắng mặt trời cả tòa Băng cung trông chói ngời. Trình Hạo chưa bao giờ tới Băng cung, thấy cảnh này thì quên hết tất cả ưu lo, miệng không ngừng tấm tắc khen. Phùng Lâm nói: “Kính Thiên thật biết hưởng phúc, đã tu sửa Băng cung càng đẹp hơn”. Lý Tâm Mai nói: “Chỉ nhờ huynh ấy cưới được một biểu tẩu đẹp như thiên tiên”. Phùng Lâm cười nói: “Cha mẹ của biểu tẩu con cho nó một tòa Băng cung làm của hồi môn, còn mẹ không biết sẽ cho con thứ gì”. Lý Tâm Mai nói: “Mẹ, mẹ cứ thích trêu con”. Nàng đang vui vẻ chợt buồn hẳn, Phùng Lâm biết mình khơi dậy mối tâm sự của con gái nhưng hối không kịp nữa, bà chỉ biết gượng cười: “Mẹ cứ có tật thích trêu bọn thanh niên các con, năm xưa biểu tẩu của con cũng từng giận mẹ. Ồ, thật lạ, tại sao không thấy bọn thị nữ ra ngênh tiếp, chả lẽ nó vẫn còn giận ta?”

Đó chính là: Thần ma đã lên đến tận nơi, lại thấy Băng cung là chiến trường.

Muốn biết tiếp đó thế nào, mời xem hồi 28 sẽ rõ.

34. Băng Cung Một Giác Thật Như Ảo -chiêm Bao Li Kỳ Tĩnh Hay Mơ

Nói chưa dứt lời thì chợt nghe tiếng chuông gấp gấp vọng ra từ Băng cung. Tạ Vân Chân biết đó là tiếng chuông cảnh báo trong cung thì rất ngạc nhiên, thầm nhủ: “Ai mà dám quấy rối ở đây, chả lẽ Mạnh Thần Thông?” Nghĩ chưa dứt thì Phùng Lâm nạt lớn: “Dừng lại.” Tạ Vân Chân chưa nhìn thấy rõ thì đột nhiên có tiếng gió lướt tới, một bóng đen lướt qua người bà ta, ngay lúc này chỉ thấy Phùng Lâm đã phóng vọt người lên cao, lá cây bay lá tả trong không trung, bóng đen ấy chợt kêu ối chao một tiếng, khi rơi xuống thì đã cách đó nửa dặm, Lý Tâm Mai kêu lên: “Là Cơ Hiểu Phong đệ tử của Mạnh Thần Thông!” Số là Phùng Lâm không tóm được y cho nên phóng vọt người lên cao vãi ra một nắm lá cây đánh vào huyệt đạo của y, bóng đen ấy chỉ lác hai cái thì trong chớp mắt đã lướt ra mười mấy trượng. Tạ Vân Chân nhìn mà hoa cả mắt, bà ta chưa bao giờ thấy ai có thân pháp nhanh như thế.

Băng Xuyên thiên nữ cũng phóng vút ra, lúc này mới phát giác cây trâm hồ điệp cài trên đầu đã mất, cây trâm này là một trong những báu vật ở hoàng cung Nê Bách Nhĩ, có giá trị hàng chục vạn lượng bạc.

Trong Băng cung vọng ra tiếng binh khí giao nhau, Phùng Lâm nói: “Hay lắm, chúng ta sắp gặp Mạnh Thần Thông rồi.” Thế là mọi người vội vàng chạy vào Băng cung. Đến hoa viên thì thấy một đám thị nữ đang bao vây hai người ăn mặc rất quái dị.

Băng Xuyên thiên nữ nói: “Kể bên trái là cao tăng của Hồng giáo Mật Tông Tán Mật pháp sư.” Băng Xuyên thiên nữ vốn là công chúa của nước Nê Bách Nhĩ, Nê Bách Nhĩ lấy Phật giáo lập quốc, nàng còn có thân phận đại hộ pháp của Phật giáo, có mối giao tình thâm thiết với hoạt Phật Hồng giáo Tây Tạng, pháp vương Bạch giáo Thanh Hải, thực ra Bạch giáo và Hồng giáo Thanh Hải Tây Tạng thống nhất, Băng Xuyên thiên nữ không qua lại với Hồng giáo nhưng cũng quen biết với vài trưởng lão trong giáo của họ. Nhưng số người theo Mật Tông trong Hồng giáo ít nhất, đa số chỉ là viết lách kinh điển trong chùa. Trong các giáo tông của Đạt Ma giáo, Mật Tông đem lại cho người ta cảm giác bí hiểm nhất, nhưng họ không bao giờ xen vào những xích mích bên ngoài. Bởi vậy Băng Xuyên thiên nữ vừa thấy Tán Mật pháp sư thì không khỏi ngạc nhiên, thầm nhủ: “Khoan hãy nói đến giao tình giữa mình với tam giáo trong Đạt Ma giáo, với thân phận của Tán Mật đại sư, làm sao y có thể cấu kết với đệ tử của Mạnh Thần Thông đến đánh cắp bảo vật trong Băng cung? Thật khó tin nhưng đây là sự thật.” Các thị nữ trong Băng cung xếp theo trận hình Cửu cung bát quái, vây Tán Mật đại sư và phiên tăng khác. Chỉ thấy kiếm khí ngang dọc, ánh hàn quang chói lòa, mấy mươi thanh Hàn băng kiếm kết thành một kiếm trận, tấn công dồn dập về phía hai người ấy. Tán Mật đại sư đứng vững như núi, y chẳng hề ra tay nhưng trường kiếm của bọn thị nữ trong Băng cung không thể nào đâm vào người y được. Băng Xuyên thiên nữ đang định quát ngừng lại thì chợt nghe tên phiên tăng gầm lớn một tiếng như sấm nổ giữa trời xanh, đột nhiên mấy mươi thanh Hàn băng kiếm bay vút lên trời, Băng Xuyên thiên nữ thất kinh, đó là thần công Sư tử hồng trong Phật môn, tên phiên tăng này có công lực thượng thừa, xem ra chẳng thua gì Tán Mật pháp sư.

Phùng Lâm nói: “Mặc cho y là ai, cấu kết với đệ tử của Mạnh Thần Thông thì chẳng phải là người tốt.” Thế rồi phóng vọt người lên lướt qua hai hòn non bộ, nhảy vào trong trường, ngay lúc này chỉ thấy Đường Kinh Thiên đã xuất hiện, chặn tên phiên tăng ấy, lớn giọng hỏi: “Hai vị đại sư có gì đến đây khiêu chiến?” Tên phiên tăng quát tháo âm ỹ, một hồi sau mới hỏi: “Người có phải là Đường Kinh Thiên đấy không? Bọn ta đến đây gửi thư cho Mạnh tiên sinh, người không tiếp đãi bằng lễ mà kêu bọn nha đầu vây đánh bọn ta, thế thì ai đã khiêu chiến?” Y nói tiếng Hán nghe rất cứng, nhưng cũng rất rõ ràng.

Đường Kinh Thiên ngạc nhiên hỏi: “Mạnh tiên sinh nào?” Tán Mật đại sư bước lên hành lễ rồi nói: “Chính là Mạnh Thần Thông Mạnh tiên sinh. Chúng tôi là sứ giả đến gửi thư cho ông ta.” Băng Xuyên thiên nữ nghe rất rõ ràng, chuyện không thể tin do chính miệng y chứng thực, Mạnh Thần Thông quả nhiên là “thần thông” đã có thể khiến cho một cao tăng của Mật Tông Hồng giáo như Tán Mật pháp sư phải nghe sai khiến. Đường Kinh Thiên nói: “Ồ, Mạnh Thần Thông? Hình như ta đã nghe cái tên này, nhưng bọn ta và ông ấy không có liên quan với nhau, ông ta bảo các vị đến gửi thư gì?” Phiên tăng cười lạnh: “Ta chỉ biết gửi thư chứ không biết người và ông ta có liên quan hay không. Thư ở đây, người hãy tự mở ra xem.” Phùng Lâm cả giận, bước lên cười lạnh nói: “Hay lắm, các người đến gửi thư hay đến ăn cắp? Phải chăng vừa là sứ giả vừa là kẻ trộm?” Tán Mật đại sư chấp tay nói: “A di đà Phật, xin nữ thí chủ ăn nói cẩn thận, tiểu tăng làm sao có thể đánh cắp đồ của người khác?” Phùng Lâm cười lạnh: “Đệ tử của Mạnh Thần Thông Cơ Hiểu Phong đã đánh cắp Băng phách hàn quang kiếm của người ta, các người đi cùng y, chẳng phải là cùng một giuộc hay sao? Chả lẽ niệm nam mô thì có thể xóa sạch trơn?” Tán Mật đại sư hơi biến sắc. Băng Xuyên thiên nữ vẫn còn nghi ngại, bước lên nói: “Dù sao Băng phách hàn quang kiếm cũng đã lấy về được, đó là chuyện của Cơ Hiểu Phong, không cần truy cứu.” Tán Mật pháp sư đỏ mặt, nói: “Bọn chúng ta thật sự không biết Mạnh tiên sinh nói gì trong thư, có lẽ Cơ Hiểu Phong đến đây vì lý do khác, mong các vị đừng làm khó y, trước tiên xem thư của Mạnh tiên sinh rồi nói tiếp.” Y thấy Băng Xuyên thiên nữ đã lấy kiếm về thì nghĩ Cơ Hiểu Phong đã bị bắt, bởi vậy mới lên tiếng nói đỡ cho Cơ Hiểu Phong.

Băng Xuyên thiên nữ nói: “Đại sư yên tâm, nếu là người đi cùng đại sư, sao chúng tôi có thể làm khó y?” Băng Xuyên thiên nữ thấy Tán Mật đại sư tỏ vẻ tử tế thì đoán trong đó có nguyên nhân khác cho nên cũng khách sáo với y vài phần. Đường Kinh Thiên nghe tên phiên tăng ấy cười lạnh, thế là nhìn theo ánh mắt của y, chỉ thấy trong vườn có một tòa bạch tháp, đó là do mẹ của Băng Xuyên thiên nữ xây lên để cúng Phật dựa theo mẫu tháp Phật ở Nê Bách Nhĩ, tháp này cao hơn hai mươi trượng, tầng cao nhất có đỉnh như

hình quả bầu, nhìn từ xa có thể thấy trên đỉnh có một cái tráp vuông, chắc là thư của Mạnh Thần Thông chứa trong cái tráp này.

Với bản lĩnh của Băng Xuyên thiên nữ và Đường Kinh Thiên, thi triển khinh công lên cái tháp chẳng phải chuyện khó, nhưng ít nhất phải mất một tuần trà mới lấy xuống được. Đường Kinh Thiên thầm nhủ: “Không biết bọn chúng đã lên bằng cách nào? Sao trong Băng cung có nhiều thị nữ mà chẳng ai phát giác ra. Dù mình lấy thư xuống, e cũng phải chậm hơn bọn chúng. Vả lại thân phận của mình là chủ nhân, theo lý phải tiếp khách chứ không nên rời khỏi đây. Hừ, rõ ràng là bọn chúng gây khó dễ cho mình.”

Còn có một cách khác đó là bảo bọn thị nữ leo lên từng bậc rồi lấy thư xuống, nhưng như thế thời gian sẽ càng dài hơn, vả lại càng mất mặt hơn! Đường Kinh Thiên đang chần chừ thì chợt nghe Phùng Lâm cười lạnh: “Chỉ là đưa thư thôi sao? Mạnh Thần Thông là cái thứ gì mà dám vô lễ với phái Thiên Sơn như thế. Được, để ta xem y nói gì rồi sẽ tính sổ sau với các người.” Nói xong thì tháo sợi dây cột đầu màu đỏ ném lên không trung.

Phùng Lâm tiện tay ném sợi dây xem rất nhẹ nhàng, nhưng thực sự bà ta đã ngấm vận Huyền công, dùng công phu Trích diệp phi hoa thượng thừa nhất, chỉ nghe tiếng loạt soạt vang lên, sợi dây cột đầu bay vút lên, trong chớp mắt chỉ thấy có một đường màu đỏ nhạt dưới ánh mặt trời, chỉ trong khoảnh khắc ánh màu đỏ cũng biến mất. Mấy mươi thị nữ trong Băng cung đều ngửa đầu nhìn lên trời, trong lòng thắc mắc không biết Phùng Lâm đang giở trò gì, chỉ thấy tên phiến tăng ấy mặt xám ngoét, chợt nghe tung một tiếng, từ trên một đỉnh tháp có một vật rơi xuống nhanh như sao sẹt, ả thị nữ đứng gần đấy nhất đưa cho Đường Kinh Thiên, té ra đó là một cái tráp nhỏ, trên cái tráp có cột một sợi dây thừng, sợi dây màu đỏ của Phùng Lâm thì buộc vào sợi dây thừng đó, tựa như Phùng Lâm kéo cái tráp từ trên đỉnh tháp xuống.

Tên phiến tăng thất sắc, té ra trong cái tráp có chứa thư của Mạnh Thần Thông do Cơ Hiểu Phong dùng khinh công tuyệt đỉnh móc trên đỉnh tháp. Còn Phùng Lâm thì dùng một sợi dây nhỏ kéo xuống, đó cũng giống như nội công thượng thừa Trích diệp phi hoa. Phùng Lâm trở tài khiến tên phiến tăng tiu nghỉu.

Đường Kinh Thiên vạch hai ngón tay tựa như dao bén, mở cái tráp lấy bức thư ra, cái tráp này được đóng bằng gỗ đàn rất rắn chắc, Thiết chỉ thiền công của Đường Kinh Thiên tuy không bằng công phu Trích diệp phi hoa của Phùng Lâm nhưng cũng đủ kinh thế hãi tục. Tên phiến tăng thầm nhủ: “Chả trách nào ở Ấn Độ mình đã nghe nói Đường Hiểu Lan là đệ nhất cao thủ ở Trung Hoa, cả con trai của y cũng ghê gớm đến thế, quả nhiên là danh đồn không ngoa.” Đường Kinh Thiên lấy bức thư cùng đọc với Băng Xuyên thiên nữ, trong thư viết rằng: “Kể hậu học trong võ lâm là Mạnh Thần Thông gửi thư đến chủ nhân của Băng cung. Từ lâu đã nghe kiếm pháp của quý phái cao cường, thần công trác tuyệt, lão phu muốn mở rộng tầm mắt cho nên mạo muội sai đệ tử đến mượn kiếm xem, ngày mười lăm tháng ba sang năm sẽ trả lại trước mộ của Độc tỷ thần ni phái Mang Sơn, cũng chính vì thế cho nên tôi mới mượn kiếm này.” Mạnh Thần Thông nói thì rất khách sáo, nhưng Đường Kinh Thiên có thể hiểu đó là thư khiêu chiến của y, bất đồ lửa giận bốc lên, cười lạnh nói: “Mạnh Thần Thông quả thật quá ngạo mạn! Y tuy thần thông quảng đại, nhưng bảo kiếm của Băng cung chúng tôi không phải là đồ dễ lấy. Nhưng nếu y muốn tỉ thí với ta thì cũng không cần dùng thủ đoạn lén lút như thế, hai người hãy về nói cho y biết ngày mười lăm tháng ba sang năm ta nhất định đến Mang Sơn lãnh giáo, bảo y không cần phải tên tiểu tặc hạ lưu đến đánh cắp đồ của Băng cung nữa.” Khi Đường Kinh Thiên nói thì Băng Xuyên thiên nữ đã nháy mắt với chàng hai lần mà chàng chẳng hề phát giác. Tán Mật pháp sư mặt lạnh như băng, nói: “Trách nhiệm của ta chỉ là theo cao đồ của Mạnh tiên sinh đến gửi thư, Mạnh tiên sinh khiêu chiến với các người cũng được, muốn lấy báu vật của Băng cung cũng được, chuyện đó chẳng liên quan gì đến ta. Thí chủ, người đã trách tiểu tăng quá nặng.” Đường Kinh Thiên lúc này mới phát giác Băng Xuyên thiên nữ nháy mắt với mình thì khựng người lại, cười rằng: “Mong đại sư đừng hiểu lầm, tôi chỉ nói những lời này cho Mạnh Thần Thông nghe mà thôi.” Lúc này dù có biện giải thêm cũng càng rối.

Phùng Lâm nói: “Đúng thế, Mạnh Thần Thông coi như cũng chẳng phải là hạng vô danh trên giang hồ, muốn khiêu chiến thì cứ quang minh lỗi lạc, không cần phải dùng thủ đoạn lén lút như thế.” Bà ta lặp lại lời của Đường Kinh Thiên thì càng đổ dầu vào lửa. Tán Mật pháp sư chợt quay đầu lại, đối diện với Phùng Lâm, lạnh nhạt nói: “Không biết vào ngày mười lăm tháng ba sang năm nữ thí chủ có rảnh đến núi Mang Sơn không?” Phùng Lâm nói: “Thế nào?” Tán Mật nói: “Nếu nữ thí chủ chịu đến, lúc đó ta nhất định sẽ lãnh giáo vài chiêu.” Y vốn muốn khiêu chiến với Đường Kinh Thiên, nhưng vì Đạt Ma giáo có giao tình với Băng Xuyên thiên nữ, bởi vậy mới khiêu chiến Phùng Lâm.

Băng Xuyên thiên nữ nháy mắt với chồng là vì không muốn kết oán với Tán Mật, không ngờ cuối cùng mọi việc đã đổ bể, trong lòng thầm kêu khổ, sợ rằng Phùng Lâm lại nói những lời khó nghe, may mà Phùng Lâm cũng biết thân phận của Tán Mật, thế rồi mới cười nói: “Chính vì tôi muốn gặp Mạnh Thần Thông nên mới đến Mang Sơn. Nếu đại sư có ý ban dạy, lúc đó tôi sẽ lãnh giáo đại sư.” Băng Xuyên thiên nữ nói: “Tôi có một việc không hiểu, không biết có thể hỏi đại sư không?” Tán Mật pháp sư chấp tay nói: “Mời nữ hộ pháp cứ ban hỏi!” Băng Xuyên thiên nữ nói: “Đại sư là một cao tăng đắc đạo, không biết sao lại chịu làm sứ giả của Mạnh Thần Thông?” Tán Mật pháp sư thản nhiên nói: “Mọi người mọi chuyện trên đời đều có nhân quả, chuyên pháp đã thế, kiếp nạn khó thoát. Nữ thí chủ có công đức hộ trừ Phật giáo, tiểu tăng luôn kính ngưỡng, nữ thí chủ có giao tình với bốn phái, tiểu tăng cũng không quên, bởi vậy sẽ không chống đối nữ hộ pháp.” Băng Xuyên thiên nữ vẫn còn thắc mắc nhưng không thể hỏi được nữa. Song từ lời của y, nàng có thể hiểu được sở dĩ y khiêu chiến với Phùng Lâm ở Mang Sơn là vì muốn tránh không giao chiến với Băng cung, đó cũng là tôn kính Băng Xuyên thiên nữ.

Không ngờ sáng trước chưa lặn thì sáng sau đã nổi lên. Tán Mật pháp sư vừa mới khiêu chiến xong thì tên phiên tăng kia lập tức cười ha hả, lớn giọng nói: “Ta thì chẳng có giao tình với ai cả, từ lâu đã ngưỡng mộ kiếm pháp của Thiên Sơn, ta đang muốn lãnh giáo Đường đại hiệp.” Không đợi Đường Kinh Thiên đáp lời y đã rút soạt một thanh đao ra.

Té ra phiên tăng ấy là đệ tử của đệ nhất cao thủ ẩn Độ, Long Diệp thượng nhân, pháp hiệu A La tôn giả, đã được vua Nê Bách Nhĩ mời, có ý đến làm khó Đường Kinh Thiên. Giờ đây vua Nê Bách Nhĩ là biểu huynh của Băng Xuyên thiên nữ, năm xưa vì Băng Xuyên thiên nữ mà đã cầm mười vạn quân đánh vào Tây Tạng, sau đó giao chiến ở một sơn cốc tại núi Hy Mã Lạp Nhã, các võ sĩ do Nê Bách Nhĩ mời đến đều thua trận, đại quân của phía Trung Quốc lại kéo đến, vua Nê Bách Nhĩ mới đành chấp nhận hòa ước, gióng trống thu binh. Tuy là thế, vua Nê Bách Nhĩ vẫn không thể nào quên thù hận đối với Đường Kinh Thiên, do đó mới mời A La tôn giả bảo y đến quyết đấu với Đường Kinh Thiên, A La tôn giả cũng đang muốn xem võ công của Trung Quốc thế nào, bởi vậy mới vui vẻ chấp nhận đến Trung Quốc.

Ý của A La tôn giả chủ yếu là muốn xem võ công của Trung Quốc, y thực sự không muốn liều mạng với Đường Kinh Thiên, song vì hứa với vua Nê Bách Nhĩ mới hải tìm cơ đến Băng cung tỉ thí với Đường Kinh Thiên, một là xem thử võ công của phái Thiên Sơn có điều gì đặc biệt; hai là bất luận thắng bại cũng có thể ăn nói với vua Nê Bách Nhĩ. Mạnh Thần Thông biết được chuyện này, y dùng thần công tuyệt đỉnh thu phục A La tôn giả, A La tôn giả cho rằng võ công của Mạnh Thần Thông còn cao hơn cả sư phụ mình, mong được theo y học hỏi, cho nên chấp nhận nghe y sai khiến, Mạnh Thần Thông sai y cùng Tán Mật pháp sư đến Băng cung, đối với A La tôn giả, đây cũng là một cái cơ hay.

Còn với một người có thân phận cao quý như Tán Mật pháp sư mà chịu lép vế làm sứ giả cho Mạnh Thần Thông cũng có một nguyên nhân khác. Vốn là Tu la âm sát công có nguồn gốc từ Mật Tông Ấn Độ, đã thất truyền từ giữa thời Minh đến nay, tính ra cũng được gần hai trăm năm. Tán Mật pháp sư một lòng muốn tìm lại võ công của bốn phái, Mạnh Thần Thông biết tâm ý của y, liền bảo y giúp mình, chờ đến khi đánh bại hết các đại môn phái, trở thành võ lâm chí tôn thì sẽ truyền Tu la âm sát công cho y.

Tán Mật pháp sư nghe Mạnh Thần Thông dỗ ngọt, cuối cùng đã chịu làm sứ giả cho y.

Mạnh Thần Thông sợ nhất là phái Thiên Sơn, lúc này y vẫn chưa luyện xong thần công, trước khi nắm chắc phần thắng, y không muốn đích thân đến Thiên Sơn khiêu chiến với vợ chồng Đường Hiểu Lan cho nên phái người khác đi, y lại ngại Đường Hiểu Lan, cho nên suy đi tính lại thì nghĩ ra một cách khác, đó là khiêu chiến với con của Đường Hiểu Lan là Đường Kinh Thiên, y còn sợ Đường Kinh Thiên không chịu ứng chiến bởi vậy mới sai Cơ Hiểu Phong thi triển bản lĩnh Diệu thủ không không đánh cấp bảo kiếm để chọc giận họ. Cho đến ngày mười lăm tháng ba sang năm, y đã luyện xong các loại võ công, dù cho cha con Đường Hiểu Lan cùng đến thì y cũng không sợ. Đối với Mạnh Thần Thông, coi như y đã khách sáo đặc biệt với phái Thiên Sơn, y khiêu chiến với các đại môn phái khác, không đả thương chủng môn của họ thì bất đệ tử của họ, hoặc cố ý làm nhục buộc họ phải ứng chiến.

Mạnh Thần Thông tin tưởng bản lĩnh của đệ tử, tưởng rằng có thể lấy được bảo kiếm, nào ngờ Phùng Lâm xuất hiện khiến Cơ Hiểu Phong chẳng làm gì được, còn A La tôn giả và Tán Mật đại sư thì bị Đường Kinh Thiên phát hiện bao vây trong Băng cung.

Lúc đó Băng Xuyên thiên nữ đang đuổi theo Cơ Hiểu Phong, Đường Hiểu Lan không biết Tán Mật pháp sư,

tưởng rằng y là nanh vuốt của Mạnh Thần Thông, ba phái Thiên Sơn, Võ Đang, Thiếu Lâm đứng thành hình chân vạc trên võ lâm, đều được giang hồ coi trọng như nhau, nay bị người ta xông vào Bằng cung để lại chiến thư mà còn đánh cắp bảo kiếm, Đường Kinh Thiên làm sao không giận? Chính vì chàng căm giận Mạnh Thần Thông, lại không biết thân phận của hai người kia cho nên mới trách hai sứ giả của Mạnh Thần Thông. Tán Mật pháp sư có mối giao tình với Bằng Xuyên thiên nữ, ông ta là người giỏi nhin, nhưng A La tôn giả thì tức đến nổi thất khiếu bốc khói, vốn có ý muốn ứng chiến võ công với Đường Kinh Thiên thì nay lại muốn liều mạng.

Hai bên đã hình thành thế đối địch, A La tôn giả bảo là lãnh giáo “kiếm pháp của phái Thiên Sơn”, Đường Kinh Thiên có thân phận là thiếu chủ môn của phái Thiên Sơn đương nhiên không thể chối từ, chàng thấy A La tôn giả ngạo mạn, trong bụng cũng tức cho nên rút phất thanh kiếm, nói: “Đại sư là khách, xin mời ra chiêu trước!” Thanh trường kiếm của Đường Kinh Thiên là một trong hai thanh kiếm trấn sơn của phái Thiên Sơn, tên kiếm là Du long, thân kiếm chói lòa dưới ánh mặt trời. A La tôn giả thấy thế thì hơi cảnh giác, nhưng y cũng không sợ, chỉ ngạo mạn gật đầu, nói một tiếng “Tiếp chiêu” rồi lia đao chém tới.

Đao ấy vừa chém ra tựa như sấm sét, cương mãnh vô cùng, chỉ trong chớp mắt đã đâm tới trước ngực Đường Kinh Thiên, Đường Kinh Thiên lật cổ tay, tiện tay đánh ra một chiêu Đại mạc cô yên, mũi kiếm đâm hất lên, kiếm quang lấp lánh, tiếng tựa rồng gầm, A La tôn giả cả kinh, vội vàng thu đao nhưng đã không kịp nữa, chỉ nghe tiếng kim khí gãy, tia lửa tung tóe, cây loan đao của A La tôn giả bị mẻ một miếng lớn.

Cây đao này vốn được làm từ Ô kim, nặng đến năm mươi cân cho nên lúc đầu y tuy biết Đường Kinh Thiên sử dụng bảo kiếm nhưng không hề sợ, nào ngờ cây Du long kiếm là cây bảo kiếm đứng hàng thứ hai ở võ lâm Trung Nguyên.

Đường Kinh Thiên vừa ra tay đã sử dụng Truy phong kiếm thức của phái Thiên Sơn, cộng lại là sáu mươi bốn thức, cứ tám chiêu thức là một đoạn, một chiêu đánh ra thì bảy chiêu kia liên tiếp không ngừng tựa như gió trời sóng biển, trong ánh đao màn kiếm, chỉ thấy A La tôn giả phóng vọt người lên, Đường Kinh Thiên đâm ra một chiêu thứ hai, đến chiêu thứ ba thì A La tôn giả hạ người xuống, mũi kiếm lướt qua giày, y đột nhiên phóng vọt người ra. Đường Kinh Thiên lướt người đuổi theo, chiêu thứ ba chưa đâm được y, chiêu thứ tư chiêu thứ năm đã dồn ra, đến chiêu thứ sáu thì mũi kiếm đã chạm vào bối tâm của y, A La tôn giả phất ống tay áo trở lại, ống tay áo bịch rơi một mảng, kiếm thế của Đường Kinh Thiên cũng lệch sang một bên. Nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, bàn tay của y từ ống tay áo đột nhiên thò ra chụp vào cổ tay của Đường Kinh Thiên.

Chiêu này kỳ quái tuyệt luân, đó là đề phòng Du già đại pháp của Ấn Độ, chỉ thấy cánh tay y co lại chụp tới từ một phương vị không thể nào ngờ được, Bằng Xuyên thiên nữ đứng bên cạnh không khỏi thất sắc! May mà kiếm thuật của Đường Kinh Thiên đã luyện đến cảnh giới cao nhất, ngoại trừ công lực vẫn còn yếu, hầu như đã theo kịp cha mình, kẻ địch chụp tới từ một phương vị không thể ngờ được, chàng cũng né tránh từ tình huống không thể ngờ được. Mũi kiếm xoay lại, chiêu thứ bảy đã đâm xuyên qua hông của A La tôn giả, đến chiêu thứ tám thì thân kiếm chuyển lại đâm vào ngực A La tôn giả! A La tôn giả quát lớn một tiếng, cầm thanh loan đao bổ xuống, Đường Kinh Thiên giật mình, ngạc nhiên: “Chả lẽ y không sợ bảo kiếm của mình chặt gãy binh khí?” Chàng chợt cảm thấy áp lực đè xuống rất nặng, đao kiếm đột nhiên dán vào nhau, té ra A La tôn giả nắm kiếm thế, đồng thời sử dụng công phu Sư tử hồng quấy rối tinh thần Đường Kinh Thiên, rồi y dốc hết công lực của toàn thân đè vào thanh kiếm.

Tám chiêu Truy phong kiếm thức của Đường Kinh Thiên biến ảo vô cùng, quả thực đó là tinh túy của Thiên Sơn, tuy chiếm được thượng phong lúc đầu cũng không thể đã thương được đối phương, đến ba chiêu cuối cùng thì A La tôn giả đột nhiên vừa công vừa thủ khiến Phùng Lâm không khỏi thán khen.

Lúc này đao kiếm giao nhau âm thanh ngừng lặng, nhưng ngoại trừ Chung Triền và Lý Tâm Mai, những người khác đều căng thẳng. Té ra lúc này hai người đã tỉ thí bằng chân lực nội gia, ai lực mạnh thì thắng, lực yếu thì bại, lúc này Đường Kinh Thiên không thể sử dụng được kiếm, A La tôn giả cũng không thể thi triển thủ pháp tinh diệu được nữa. Sau một tuần trà chỉ thấy hai đối thủ đều hạ thấp người, té ra vì muốn chế ngự áp lực của đối phương cho nên cả hai đều thi triển thân pháp Thiên cân trụ, đầu gối đều lún sâu xuống đất. Tà Vân Chân thở ra một hơi, nói: “Công lực của hai người tương đương nhau, không cần tỉ thí nữa.” Bằng Xuyên thiên nữ thì lễ với Tán Mật pháp sư rồi nói: “Làm phiền pháp sư cùng tôi bước ra hòa giải!” Tán Mật pháp sư nói: “Lời của nữ hộ pháp chính hợp với y bản tăng.” Y lấy ra cây phất trần, Bằng

Xuyên thiên nữ lấy ra thanh băng kiếm, băng kiếm hất lên, phát trần mở rộng, đao kiếm đột nhiên tách ra. Chỉ nghe âm một tiếng, Đường Kinh Thiên và A La tôn giả bật người dậy, ở dưới chân còn để lại hai cái lỗ sâu đến cả thước, lập tức bụi cuộn lên như mây mù, Đường Kinh Thiên hạ xuống cách chỗ cũ hai trượng, A La tôn giả hạ xuống cách chỗ cũ ba trượng mới có thể đứng vững được. Hai người đều như hai con gà trống bại trận, mặt xám ngoét, khí trắng trên đầu bốc cuộn cuộn. Đường Kinh Thiên tra kiếm vào vỏ, cung tay nói: “Thần công của đại sư trác tuyệt, bội phục, bội phục!” A La tôn giả đỏ ửng mặt, trả lễ nói: “Kiếm pháp của phái Thiên Sơn quả nhiên danh đồn không ngoa.” Y ngấp ngừng rồi đưa mắt sang Băng Xuyên thiên nữ thì lễ nói: “Bảo kiếm của nữ hộ pháp càng hiếm có trên đời, hôm nay tôi mới được mở rộng tầm mắt. Nếu có duyên sẽ gặp lại trên núi Mang Sơn, lúc đó sẽ xin được lãnh giáo nữ hộ pháp.” Băng Xuyên thiên nữ mỉm cười: “Tôi nhất định sẽ đến, nhưng không dám nhận hai chữ lãnh giáo!” Tán Mật pháp sư nói: “Đã như thế, ngày sau sẽ gặp lại tại Mang Sơn. Xin tạm biệt!” Nói chưa dứt hai chữ tạm biệt thì hai người đã phóng vọt ra khỏi vườn hoa. Thân pháp của hai người này tuy kém hơn Cơ Hiểu Phong nhưng sau khi A La tôn giả trải qua một trận ác chiến mà khinh công vẫn còn ghê gớm như thế thì mọi người đều kinh hãi.

Lại nói kết quả tỉ thí giữa hai người, hai chân của Đường Kinh Thiên lún sâu vào đất đến hai tấc, khi tách ra, A La tôn giả phóng vọt ra xa hơn chàng một trượng mới đứng vững được, nhìn bề ngoài có thể nói đôi bên tám lạng nửa cân. Thực ra A La tôn giả hơi lép hơn. Té ra khi Băng Xuyên thiên nữ và Tán Mật pháp sư tách họ, luồng khí âm hàn của Băng pháp sư quang kiếm tuy không đủ thương được A La tôn giả nhưng nhất thời y không thể thích ứng, bị khí lạnh dồn tới cho nên mới lùi xa hơn một trượng, bởi vậy trước khi đi lại còn khiêu chiến với Băng Xuyên thiên nữ.

Đường Kinh Thiên than rằng: “Thiên hạ thật rộng lớn, không biết có bao nhiêu cao nhân dị sĩ. Trước đây chúng ta coi võ học của trung thổ là tuyệt đỉnh, nay nghĩ lại thì đúng là ếch ngồi đáy giếng. Nếu hôm nay ta không có Du long bảo kiếm thì chỉ e đã bại trong tay tên phiến tử này.” Phùng Lâm cười nói: “Thiên nhi không cần coi trọng người khác như thế, võ công của tên phiến tử này tuy ghê gớm nhưng so ra vẫn còn kém xa cha con và chúng môn hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang.” Băng Xuyên thiên nữ nói: “Con không biết Mạnh Thần Thông như thế nào, nhưng từ chuyện hôm nay có thể thấy, Tán Mật pháp sư và hai tên phiến tử này chịu làm sứ giả, nghe y sai khiến, chắc là y có bản lĩnh hơn người, chúng ta phải cẩn thận mới được.” Bọn Tạ Văn Chân thăm lo, họ mời các đại môn phái đến giúp đỡ, lúc đầu là tưởng chỉ đối phó một mình Mạnh Thần Thông, nay mới biết Mạnh Thần Thông đã ngầm lôi kéo nhiều cao thủ giúp mình. Lúc này Đường Kinh Thiên mới quay sang chào hỏi khách, nghe Tạ Văn Chân kể lại chuyện Mạnh Thần Thông đã đại náo võ lâm Trung Nguyên, Đường Kinh Thiên nói: “Té ra Mạnh Thần Thông muốn khiêu chiến với cả võ lâm Trung Nguyên, chẳng trách nào mà y sai đệ tử đến đánh cắp bảo kiếm, có lẽ y muốn làm chúng ta bẽ mặt, may mà bảo kiếm không bị mất, phái Thiên Sơn cũng giữ được thể diện.” Chàng nói đến đây thì Băng Xuyên thiên nữ ho nhẹ một tiếng, Đường Kinh Thiên mới thấy sắc mặt của vợ mình có điều khác lạ. Đường Kinh Thiên ngăn người ra, hỏi: “Có điều gì không đúng?” Băng Xuyên thiên nữ cười khổ sở: “Tuy bảo kiếm không bị y đánh cắp nhưng ngọc hồ điệp trên đầu của muội đã mất!” Ngọc hồ điệp tuy không quý bằng bảo kiếm nhưng bị người ta đánh cắp cũng là chuyện mất mặt. Đường Kinh Thiên mới thấy ban nãy mình đã quá tự mãn, bất giác đỏ mặt, cười gượng: “Huynh khuyên mọi người không được khinh địch, cả bản thân huynh cũng phạm phải sai lầm ấy.” Phùng Lâm nói: “Bản lĩnh trộm chó bắt mèo có đáng là chi, chúng ta đến Mang Sơn sẽ tính sổ với Mạnh Thần Thông.” Tuy nói thế, bà ta đã thấy công phu của bọn Cơ Hiểu Phong, Tán Mật pháp sư và A La tôn giả, cũng không biết có thắng được Mạnh Thần Thông hay không. Thế rồi vợ chồng Đường Kinh Thiên dẫn khách vào Băng cung, Băng Xuyên thiên nữ không gặp Lý Tâm Mai đã lâu cho nên đôi bên rất thân mật. Kim Thế Di vốn là bằng hữu của Băng Xuyên thiên nữ, lúc đầu Lý Tâm Mai biết chàng cũng là nhờ Băng Xuyên thiên nữ. Nay Lý Tâm Mai gặp lại biểu tấu thì không khỏi nhớ đến Kim Thế Di. Đường Kinh Thiên hỏi Phùng Lâm: “Thưa dì, nghe nói dì đã ra biển một chuyến?” Phùng Lâm lắc đầu, khẽ nói: “Ta rất hối hận đã đi chuyến này.” Đường Kinh Thiên liếc mắt nhìn thì thấy Lý Tâm Mai râu rậm, chàng vội vàng đổi sang chuyện khác không hỏi nữa.

Vợ chồng Đường Kinh Thiên đã nghe nói Kim Thế Di đã chết, lúc này thấy mẹ con Phùng Lâm như thế thì biết chuyện này không phải giả, sợ làm cho Lý Tâm Mai buồn cho nên không dám hỏi nhiều. Băng Xuyên thiên nữ cũng thâm đau lòng trước cái chết của Kim Thế Di.

Đêm ấy mẹ con Phùng Lâm ở cùng một phòng, Lý Tâm Mai nhớ lại chuyện xưa, trần trọc chẳng yên giấc, đến canh ba mới mơ màng chợp mắt.

Nàng mơ thấy tựa như đã đến Xà đảo, trên đảo có nhiều hoa thơm cỏ lạ, chợt thấy Kim Thế Di ngắt một bông hoa mỉm cười với nàng, Lý Tâm Mai chạy đến, Kim Thế Di vừa thấy nàng thì nét cười biến mất, lạnh lùng nói: “Trả đóa hoa cho cô!” rồi chàng ném đóa hoa tới, đóa hoa biến thành một đóa hoa mai hai màu đỏ trắng, Lý Tâm Mai kêu lên: “Này, sao huynh đối xử với muội như thế?” Ngay lúc này bên cạnh Kim Thế Di chợt xuất hiện một thiếu nữ, đó chính là Lệ Thắng Nam. Lệ Thắng Nam xô nàng rồi nói: “Người không được ở đây, người không được gặp Thế Di ca ca của ta nữa!” Lý Tâm Mai ngã xuống đất, trời xoay đất chuyển, cảnh sắc trên đảo thay đổi hoàn toàn, hoa thơm cỏ lạ biến mất, nước biển tràn lên, Kim Thế Di và Lệ Thắng Nam nắm tay nhau, phát ra tiếng cười nghe rất chói tai rồi đập sóng đi mất! Lý Tâm Mai thất thanh kêu lên: “Thế Di ca, huynh đừng đi.” Ngay lúc này chợt thấy mẹ nàng vội vàng chạy đến, kêu lớn: “Tiểu tặc người còn chạy đi đâu?” Lý Tâm Mai hoảng sợ đến nỗi toát mồ hôi lạnh toàn thân, khi mở mắt ra thì thấy mẹ ngồi bên cạnh, nàng mới biết mình vừa nằm chiêm bao, chỉ nghe Phùng Lâm nói: “Mai nhi, con đã tỉnh chưa? Con đã sợ phải không? Có mẹ bên cạnh, con không cần phải sợ tên tiểu tặc ấy.” Lý Tâm Mai cắn ngón tay, cảm thấy rất đau, mới biết không phải nằm mơ, nàng ngạc nhiên vội vàng hỏi: “Mẹ, mẹ thấy gì?” Phùng Lâm nói: “Mẹ đang nằm mơ màng thì thấy hình như có một bóng đen nhảy vào cửa sổ, mẹ dùng chân đèn ném y mà không trúng, thân pháp của người ấy nhanh đến cực điểm, có lẽ mắt mẹ bị hoa, nghi thần nghi quỷ cũng không chừng. Con... con có thấy gì không?” Lý Tâm Mai kêu lên: “Chả lẽ không phải nằm mơ, là chàng, là chàng đến thăm con?” Phùng Lâm nói:

“Con nằm mơ thấy gì? Chàng nào?” Lý Tâm Mai nói: “Con... con đã thấy Kim Thế Di, chàng cười với con rồi sau đó bỏ chạy.” Nàng vốn muốn nói đến Lệ Thắng Nam, nhưng không biết thế nào mà trong lòng rất ghét Lệ Thắng Nam cho nên không nhắc. Phùng Lâm nghiêm mặt nói: “Con chỉ nói càn, người chết làm sao có thể sống dậy? Mai nhi, nghe lời mẹ, mẹ chỉ có một mình con, con đừng nghĩ ngợi nhiều khiến mẹ lo lắng.” Lý Tâm Mai nói: “Con vốn đang nằm mơ, nhưng mẹ... mẹ thực sự thấy có bóng người?” Lúc này Phùng Lâm cũng rồi lên, thân pháp của người ấy quá nhanh, bà ta không thấy được mặt của y, nhưng giờ nghĩ lại thì không giống như Cơ Hiểu Phong, trong võ lâm còn ai có khinh công cao cường như thế? Bởi vậy bà ta mới ngỡ rằng mình hoa mắt, nghe con gái nói thì đột nhiên thấy quả nhiên người ấy hơi giống Kim Thế Di! Nhưng nghĩ lại thì bà ta lập tức tự phản bác: “Mình nghĩ đi đâu thế? Kim Thế Di đã mất mạng trong bụng cá, làm sao có thể là y? Con gái mình nằm chiêm bao, mình cũng nằm chiêm bao theo hay sao?” Phùng Lâm nhặt chân đèn rồi châm đèn lên, trong phòng vẫn nguyên vẹn chẳng mất thứ gì, bà ta mỉm cười: “Nếu mình bị mất đồ thì thật buồn cười.” Lý Tâm Mai chợt kêu lên: “Mẹ, con mất một vật.”

Phùng Lâm thất kinh, hỏi: “Con mất gì?” Lý Tâm Mai nói: “Cây ngọc thoa trên đầu của con, ồ, ở đây, sao lại nằm ở đây?” Phùng Lâm nhìn theo ánh mắt con gái, chỉ thấy cây ngọc thoa nằm ngay gần bên gối, Lý Tâm Mai nói: “Con nhớ rất rõ ràng, trước khi đi ngủ con vẫn còn cầm trên đầu.” Từ việc này có thể chứng thực có người đã lẻn vào phòng, Phùng Lâm không nghi ngờ mình hoa mắt nữa, nỗi thắc mắc trong lòng càng nhiều hơn. Người đó là ai? Nếu là Cơ Hiểu Phong tại sao y lại rút cây ngọc thoa trên đầu của con gái mình mà lại không lấy? Đó là ý gì? Phùng Lâm nghĩ lại người đó tuyệt đối không phải là Cơ Hiểu Phong. Còn những cao thủ trên đời thì đâu có rảnh đùa như thế? Người đó là ai? Sao hành vi của y kỳ lạ như thế? Dù Phùng Lâm vắt óc mà cũng chẳng hiểu. Bà ta còn chưa nghĩ xong thì chợt nghe Băng Xuyên thiên nữ kêu lên: “Dì ơi, mau ra đây!” Phùng Lâm mở cửa phòng, hỏi: “Chuyện gì thế?” Băng Xuyên thiên nữ nói: “Trong phòng con có một chuyện lạ!” Băng Xuyên thiên nữ thấy mẹ con Phùng Lâm mở cửa bước ra thì ngạc nhiên hỏi: “Hai người vẫn chưa ngủ sao?” Phùng Lâm cười nói: “Ta cũng phát hiện có chuyện lạ ở đây, hình như có người đã đến phòng của dì.” Băng Xuyên thiên nữ càng kinh hãi, nói: “Vậy sao? Ở chỗ con cũng có người đến.” Phùng Lâm hỏi: “Có mất thứ gì không?” Băng Xuyên thiên nữ nói: “Không, có người trả đồ cho chúng con.” Họ vừa đi vừa nói, lúc này đã vào đến phòng Băng Xuyên thiên nữ, chỉ thấy trên bàn có đặt một vật, đó chính là cây ngọc hồ điệp mà Cơ Hiểu Phong đã đánh cắp. Đường Kinh Thiên đứng dậy cười rằng: “Dì thấy có lạ hay không? Người này đến trả lại đồ mà chẳng gặp mặt chúng ta.” Phùng Lâm nói: “Con đoán là ai?” Đường Kinh Thiên nói: “Đương nhiên không phải là Cơ Hiểu Phong. Con đoán rằng người ấy không phải là cao nhân tiền bối thì là bằng hữu của chúng ta, cho nên mới đoạt lại vật trong tay của Cơ Hiểu Phong để giữ thể diện cho phái Thiên Sơn chúng ta, ơn này thật không nhỏ. Nếu là bằng hữu thì tại sao y lại không chịu gặp mặt?” Băng Xuyên thiên nữ nói: “Dì hiểu biết rộng rãi, cho nên chúng con mới mời dì đến đây xem thử, căn phòng vẫn nguyên vẹn, cửa sổ vẫn đóng kín, dưới đất thì không có dấu chân, dì xem thử có dấu vết gì không?” Phùng Lâm nói: “Các con phát giác như thế nào?” Băng Xuyên thiên nữ nói: “Con đang mơ màng thì thấy có một bóng đen nhưng trong chớp mắt đã biến mất, con tưởng mình hoa mắt, đánh thức Kinh Thiên dậy thì mới phát hiện có cây ngọc hồ điệp ở đây.” Phùng Lâm

nói: “Lúc này bọn ta cũng như thế, ta cũng đoán không ra.” Đường Kinh Thiên thở dài: “Hỡi ơi, đúng là ngoài trời có trời, ngoài người có người. Nếu người này là kẻ địch, há chẳng phải chúng ta đã mất mạng rồi sao?” Lý Tâm Mai im lặng không nói, chợt hỏi: “Biểu tẩu, tẩu thấy bóng dáng người ấy có quen thuộc hay không?”

Đó chính là: Ba năm cách biệt dài đằng đẳng, là thực là ảo khó phân minh.

Muốn biết tiếp đó thế nào, mời xem hồi 29 sẽ rõ.

35. Giấu Kín Tông Tích Theo Bạn Cũ -truyền Âm Nhập Mật Gheo Cao Tăng

Bằng Xuyên thiên nữ chứng hững, nói: “Biểu muội, sao muội lại hỏi thế? Chẳng lẽ muội đoán đó là một bằng hữu của chúng ta?” Lý Tâm Mai nói:

“Cây ngọc thoa trên đầu của muội cũng bị người đó rút ra, muội... muội nghĩ...” Nàng muốn nói là: “Muội nghĩ người ấy hành động giống như Kim Thế Di.” Nhưng nàng vừa nghĩ như thế thì lòng lại nhói đau nên không nói tiếp. Phùng Lâm khê trách: “Con lại nghĩ gì thế? Coi chừng người ta cười bây giờ. Nếu là người quen thì biểu tẩu con đã nhận ra, còn đợi con hỏi?” Bằng Xuyên thiên nữ nghe Lý Tâm Mai nói như thế thì trong lòng gợi lên câu hỏi, nàng giạt mình suốt nửa thì buột miệng kêu: “Dáng người ấy hơi giống Kim Thế Di.” Nhưng nàng nhìn ánh mắt của Phùng Lâm thì lập tức hiểu ra, Kim Thế Di đã chết, nếu mình bảo dáng người ấy giống Kim Thế Di thì sẽ lại làm cho Lý Tâm Mai đau lòng. Bởi vậy nàng mới nói trở đi: “Bóng của người ấy chỉ vừa hiện ra đã biến mất, tỷ cũng không thấy rõ. Nhưng dù người đó không phải là bằng hữu thân thiết, đối với chúng ta cũng không có ý xấu. Đã là bạn thì không phải địch, sau này sẽ biết.” Sáng hôm sau vợ chồng Đường Kinh Thiên cùng mọi người xuống núi. Trên suốt quãng đường mọi người không dám nhắc đến Kim Thế Di. Mấy ngày sau, bóng đen trong lòng Lý Tâm Mai dần dần tan biến, nàng chỉ nghĩ đó là một giấc chiêm bao, chẳng qua là mình mong nhớ Kim Thế Di quá mà thôi chứ chẳng làm sao còn trên đời? Trên quãng đường từ Thiên Sơn đến Trung Nguyên, mọi người đều nghe rất nhiều chuyện của Mạnh Thần Thông, may mà họ vẫn không gặp điều gì bất ngờ. Hôm nay họ bắt đầu tiến vào vùng núi Mang Sơn. Mang Sơn gần sông Hoàng Hà, lúc này họ đi ngang qua vùng sơn cốc hình tam giác. Hôm nay là ngày chín tháng ba, còn sáu ngày nữa là đến ngày giỗ của Độc tỷ thần ni, chỉ còn ba ngày nữa thì có thể đến Mang Sơn gặp bọn Tào Cẩm Nhi, thời gian vẫn còn dư nhiều. Nhưng mọi người nghĩ sáu ngày sau sẽ ác đấu với Mạnh Thần Thông thì không khỏi căng thẳng.

Trong sơn cốc hoang vắng, lúc này trời đã về chiều, họ chẳng tìm được nơi tá túc cho nên chỉ đành hạ lều trong núi, ăn xong cơm tối, vừa nằm xuống nghỉ ngơi thì chợt nghe bên ngoài có tiếng quát tháo, Tiêu Thanh Phong bật dậy nói: “Hình như người đó là Giang Nam.” Y đã biết Giang Nam gần mười năm bởi vậy vừa nghe giọng đã nhận ra.

Đường Kinh Thiên nghiêng tai lắng nghe: “Đúng thế, là Giang Nam. Nếu Giang Nam ở đây, vợ chồng Trần Thiên Vũ chắc chắn cũng đến.” Thế là vội vàng chạy ra ngoài lều, chỉ thấy ở trên núi có một người Hồi tay chân dài thậm thụt, sử dụng một món binh khí sáng lấp lánh đang kịch đấu với một đôi nam nữ, Giang Nam thì đang hò hét trợ oai. Đôi nam nữ ấy chính là vợ chồng Trần Thiên Vũ, Đường Kinh Thiên cả mừng nói: “Thiên Vũ huynh, đừng lo, tôi đến đây.” Vợ chồng Trần Thiên Vũ đang đánh gấp, chợt thấy Đường Kinh Thiên từ xa chạy tới thì cũng mừng rỡ, nào ngờ vừa mới phân tâm, chưa kịp lên tiếng thì người Hồi tay chân dài thậm thụt ấy vung tới một gậy, đâm vào huyệt Toàn Cơ của Trần Thiên Vũ. U Bình cả kinh mở rộng bằng kiếm chém ra, chiêu đó gọi là Bằng hà giải đông, đó là một tuyệt chiêu giải vây trong Bằng xuyên kiếm pháp, nếu đối phương không rút gậy về chặn lại thì y sẽ bị đâm vào lưng. Nào ngờ người Hồi ấy là Kim Nhật, một quái kiệt võ lâm Tây Vực, y tinh thông võ công các phái của Tây Vực, luyện thành môn Lôi điện bổng pháp, một lòng muốn đến Trung Nguyên tranh hùng, bốn năm trước đã cùng bọn Côn Luân tảo nhân, Tang Mộc lão đến Trung Nguyên. Lần đó y gặp phải Cốc Chi Hoa và Kim Thế Di mới biết nhân sĩ võ lâm Trung Nguyên chẳng phải tay vừa cho nên quay trở về Tây Tạng khổ luyện thêm bốn năm nữa, lúc này y tự tin võ công đã có tiến bộ, cho nên đã nhận lời mời của Mạnh Thần Thông đến Trung Nguyên tranh thắng bại một lần nữa.

Chiêu kiếm pháp ấy của U Bình tuy tinh diệu nhưng công lực thì kém xa đối phương, Kim Nhật đánh gậy ấy chính là hư chiêu, y chỉ giả vờ điểm vào Trần Thiên Vũ, nhưng thực sự là đối phó với U Bình. Đó là vì

y biết Trần Thiên Vũ công lực tương đối cao, còn U Bình dễ đối phó hơn.

Ngay trong khoảnh khắc điện chớp lửa xẹt, chỉ thấy Kim Nhật trở tay phát lại, ánh hàn quang lóe lên, cây băng kiếm của U Bình đã lọt vào tay y tựa như trao cho y, té ra y đâm tới một gậy, chính là buộc Trần Thiên Vũ vội vàng chống đỡ, đồng thời dụ U Bình lướt tới trước người y rồi thì triển công phu tay không đoạt binh khí, giật mất thanh bảo kiếm của nàng. Công phu này vốn chẳng có gì ảo diệu, nhưng y lại sử dụng rất đúng lúc. Cây băng kiếm của U Bình tuy không bằng Băng phách hàn quang kiếm của Băng Xuyên thiên nữ nhưng người bình thường không thể nào chịu nổi khí lạnh từ thanh kiếm này tỏa ra, Kim Nhật đoạt được thanh kiếm mà chẳng hề chi, khiến cho Đường Kinh Thiên cũng không khỏi kinh hãi.

Kim Nhật đoạt được thanh bảo kiếm thì cũng lập tức trở gậy đánh tới đâm vào U Bình. Trần Thiên Vũ dùng hết khí lực toàn thân, đánh một kiếm gạt ra, U Bình nhảy bật ra đến hơn một trượng, Kim Nhật hình như không muốn đả thương U Bình cho nên đoạt được thanh kiếm, đẩy lùi được vợ chồng Trần Thiên Vũ thì xoay người bỏ chạy.

Trần Thiên Vũ không biết vợ mình có bị thương hay không cho nên quay lại xem, không dám đuổi theo. Giang Nam thì cứ bám riết không rời, vừa chạy vừa quát: “Giặc tay dài, người buông bảo kiếm của tẩu tẩu ta xuống, nếu không ta sẽ cho người biết lợi hại.” Đường Kinh Thiên cả kinh, thầm nhủ: “Chả lẽ Giang Nam đã nổi điên, sao lại không biết tự lượng sức mình như thế?” Giang Nam còn cách y khoảng nửa dặm, Đường Kinh Thiên muốn giúp nhưng cũng không thể nào đuổi theo kịp, đang định phóng ra Thiên Sơn thần mãng, Giang Nam đã cúi người nhặt một hòn đá quát:

“Xem đây!” Hòn đá phóng vù về phía Kim Nhật.

Đường Kinh Thiên hơi ngạc nhiên, nhủ: “Mấy năm không gặp mà võ công của Giang Nam đã tiến bộ nhiều. Nhưng làm sao có thể trúng được y?” Chàng thấy lúc này Kim Nhật thi triển công phu đoạt kiếm, nghĩ bụng võ công của Giang Nam tuy tiến bộ nhưng so với kẻ địch thì còn kém xa, bởi vậy lập tức phóng ra Thiên Sơn thần mãng.

Công phu của Đường Kinh Thiên đương nhiên khác hẳn Giang Nam, Thiên Sơn thần mãng bắn ra sau nhưng tới trước, Kim Nhật vùng gậy, trở tay lại phát ra, chỉ nghe keng một tiếng, lửa bắn tung tóe, cây Thiên Sơn thần mãng chạm vào cây gậy thì bắn ngược lên không trung, chưa rơi xuống thì hòn đá của Giang Nam đã đến sau lưng y.

Nhưng chuyện lạ đã xảy ra, chỉ thấy Kim Nhật vùng trượng ra, hòn đá của Giang Nam giống như rẽ ngoặt sang một bên, chỉ nghe bốp một tiếng, hòn đá trúng vào khớp gối của y, Kim Nhật khụy gối xuống đất. Đường Kinh Thiên ngạc nhiên đến nỗi trở mặt, Thiên Sơn thần mãng của chàng lợi hại như thế mà cũng bị Kim Nhật vùng gậy gạt ra, còn Giang Nam chỉ tiện tay ném ra một hòn đá mà có thể đánh vào gối của y, quả thật là chuyện không thể tưởng tượng nổi! Nhưng vẫn chưa đủ, chỉ nghe Giang Nam quát lên: “Xem người có dám bức hiếp ta nữa không? Hừ hừ, tưởng hành lễ là đủ rồi sao? Mau trả kiếm lại.” Kim Nhật vừa đứng lên thì thấy Giang Nam đã nhảy bổ tới trước mặt, y chọt cả giận vùng ra một gậy đánh xuống đầu Giang Nam, Đường Kinh Thiên kêu lên: “Hong hét, hong hét!” Giang Nam chỉ lo đoạt kiếm, môn hộ đương nhiên mở rộng, xem ra chắc chắn sẽ trúng gậy ấy, Đường Kinh Thiên vội nhìn đi nơi khác, không dám xem thăm trạng ấy, chột nghe Giang Nam kêu lên: “Hừ, tên tiểu tặc nhà người còn hung dữ được nữa hay không?” Đến khi chàng nhìn lại thì chỉ thấy cây gậy của Kim Nhật trượt xuống cánh tay của Giang Nam, còn cây kiếm của U Bình thì nằm trong tay chàng. Bốp một tiếng, Kim Nhật không thu đà được nên cây gậy đánh thẳng xuống đất, Giang Nam tiện chân đá ra một cước khiến y chống cằm lên trời. Đường Kinh Thiên hầu như không dám tin vào mắt mình, thầm nhủ:

“Chả lẽ nhân lực của mình kém đến thế, võ công của Giang Nam đã lên đến cảnh giới hàng nhất lưu, thậm chí còn hơn cả mình?” Lại nghe bốp một tiếng nữa, lần này là Giang Nam ngã xuống đất, té ra chàng ngã là vì lực phản chấn của đối phương, Đường Kinh Thiên thấy thế thì chẳng hiểu ắt giáp gì.

Nếu luận theo lẽ thường, Giang Nam đã có bản lĩnh đánh ngã đối phương thì lẽ nào lại không chịu nổi lực phản chấn của đối phương?

Đường Kinh Thiên lo Kim Nhật sẽ bật dậy rồi nhảy bổ về phía Giang Nam, nào ngờ lần này chàng lại sai nữa, chỉ thấy Kim Nhật bật người dậy, mặt lộ vẻ kinh hãi, chẳng dám nhìn đến Giang Nam, mà co giò chạy thục mạng. Giang Nam cười ha hả: “Giặc tay dài, nay người đã biết Giang Nam ta lợi hại rồi chứ!” Những

người trong lều đều chạy ra, tám người chia làm bốn nhóm, chiếm ở bốn hướng, Kim Nhật chạy về phía Lý Tâm Mai và Chung Triễn. Chung Triễn biết bản lĩnh của Giang Nam, thấy Giang Nam có thể đánh ngã người này thì hơi ghen tị, thế là vung cây trường kiếm tiện tay đánh ra một chiêu Hoàn giang tiết đầu, chặn kẻ địch lại, nào ngờ Kim Nhật vung cây gậy đánh ra như sấm giạt điện chớp, Chung Triễn chỉ cảm thấy một nguồn lực dồn tới như dời núi lấp biển, hổ khẩu chấn động, cây trường kiếm cong queo suýt nữa rơi xuống. Lý Tâm Mai đánh ra một chiêu Phân hoa phát liễu, mũi kiếm đâm vào chỗ trống, chiêu này rất tuyệt diệu, nhưng mũi kiếm vừa chạm phải người Kim Nhật thì trượt sang một bên, Lý Tâm Mai thủ tay không kịp thế là chồm người về phía trước. Kim Nhật xoay người, thấy có một thiếu nữ thì dừng gậy trên không, vung tay trái chụp lấy nàng. Té ra y là một ma đầu có tiếng ở Tây Tạng, bình sinh rất tự phụ, vì giữ sĩ diện không muốn dùng gậy đánh một thiếu nữ trẻ tuổi mà chỉ muốn bắt sống nàng làm con tin để phá vòng vây.

Đường Kinh Thiên đã sớm để ý, thấy Kim Nhật phóng về phía Lý Tâm Mai thì lập tức thi triển kinh công Bát bộ căn thiêm, chàng đứng ở phương vị trung ương, cách Lý Tâm Mai cũng khá gần, trong chớp mắt đã phóng tới. Kim Nhật thấy đây là người lúc này đã dùng thần mẫn bản mình, lòng run sợ, thế là thả Lý Tâm Mai vung gậy và chuyển xoay sang tấn công Đường Kinh Thiên.

Đường Kinh Thiên lia thanh kiếm, đánh ra một chiêu Cử hỏa thiêu thiên, chặn cây gậy của đối phương lại, cây Du long kiếm lợi hại đến thế mà khi giao nhau với cây gậy chỉ nghe một tiếng coong vang lên chấn động lỗ tai. Té ra cây gậy này được làm bằng loại nghiền thạch cứng rắn hơn bất cứ kim loại nào, cây Du long kiếm tuy có thể chém sắt chặt ngọc nhưng chẳng làm gì được cây gậy. Đường Kinh Thiên thất kinh, vội vàng rút kiếm ra, nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, hai người đã chạm nhau một chuyển, chỉ nghe bốp một tiếng, Kim Nhật đã thối lui đến ba trượng, còn Đường Kinh Thiên thì không thu được đà cho nên cũng loạng choạng thối lui đến sáu bảy bước.

Đường Kinh Thiên vừa đứng vững thì lập tức giơ kiếm lên xem, thấy cây Du long kiếm vẫn chưa sao thì mới yên lòng. Chỉ nghe Kim Nhật lớn giọng nói: “Tôn giá có phải là Đường thiếu chủ môn của phái Thiên Sơn không? Võ công giỏi lắm, bội phục, bội phục! Các vị đã đến đúng theo lời hẹn, Mạnh tiên sinh sai tôi đến đây cảm tạ các vị, tiếp đãi không chu đáo, mong được thứ tội!” Giọng nói của y tựa như tiếng kim loại gõ vào nhau nghe rất chói tai, nói xong câu ấy thì đã lướt lên đến lưng chừng núi. Đường Kinh Thiên lạnh mình, thầm nhủ: “Té ra lại là một sứ giả của Mạnh Thần Thông, ma đầu này quả nhiên thần thông quảng đại, danh đồn không ngoa, có nhiều kỳ nhân dị sĩ cam lòng nghe theo y.” Chàng nghĩ chưa dứt thì chợt nghe một tiếng hú dài, Phùng Lâm đã lướt qua người chàng, bà ta thi triển kinh công tuyệt đỉnh phóng vọt người lên như cơn gió, thân pháp của bà ta còn cao hơn Kim Nhật nhiều. Đường Kinh Thiên và Kim Nhật vừa mới giao thủ, tuy chỉ có vài chiêu nhưng đôi bên đều thi triển tuyệt học cả đời, về mặt binh khí thì đôi bên không ai hơn ai, nhưng về nội công thì Đường Kinh Thiên hơi nhỉnh hơn, có điều Kim Nhật cũng chỉ thối lui hơn Đường Kinh Thiên mấy bước, đủ thấy công lực của y cũng thuộc hàng cao thủ võ lâm. Lúc này Phùng Lâm đã đuổi theo, những người khác thì đều ngừng bước.

Băng Xuyên thiên nữ cười nói với chồng: “Xem ra dì còn háo cường hơn cả người trẻ tuổi, cần gì phải đuổi theo y.” Nàng chỉ nghĩ Phùng Lâm háo thắng nên đích thân ra tay tỉ thí với Kim Nhật.

Đường Kinh Thiên ngẩng đầu kêu lên: “Không xong!” Té ra Phùng Lâm không đuổi về hướng của Kim Nhật, Kim Nhật chạy về phía đông, còn Phùng Lâm thì lại lẫn mất trong khu rừng ở phía tây. Nơi ấy cây cối rậm rạp hơn phía đông. Một hồi sau vợ chồng Trần Thiên Vũ chạy tới gặp Đường Kinh Thiên, Đường Kinh Thiên cũng chào hỏi họ, Trần Thiên Vũ nói: “Chúng tôi cũng nhận được lời hẹn của Tào Cẩm Nhi đến Mang Sơn tụ hội. Lúc này người đó tự xưng là sứ giả của Mạnh Thần Thông đến đón chúng tôi, không biết thế nào mà y vừa gặp Giang Nam thì đã biến sắc, đòi bắt Giang Nam, bởi vậy chúng tôi mới động thủ.” Khi chàng đang nói thì Giang Nam chạy tới thở hổn hển, trả kiếm cho U Bình, chàng ta cười hì hì vì: “Gã này thật lợi hại, tôi đá gã một cước nhưng lại ê cả mông. Nhưng tính ra y thiệt nhiều hơn, tôi té cũng đáng. Hừ hừ, xem thử lần sau có dám bức hiếp tôi nữa không. Ô, Đường đại hiệp, không ngờ lại gặp ông ở đây, chúng ta đã nhiều năm không gặp.” Đường Kinh Thiên cười nói: “Giang Nam, người tới đây!” Giang Nam nói: “Đường đại hiệp có gì chỉ giáo?” Đường Kinh Thiên nói: “Giang Nam, võ công của người cũng khá đấy.” Rồi nắm lấy tay chàng, trước tiên dùng hai phần nội lực, sau đó lại tăng lên năm phần, Giang Nam đột nhiên kêu ối chao.

Đường Kinh Thiên vội vàng buông tay, Giang Nam kêu lên: “Đường đại hiệp, tôi đâu có đắc tội với ông,

làm sao ông vừa gặp mặt đã mạnh tay như thế?” Đường Kinh Thiên cười rằng: “Ta chỉ thử võ công của người, ta phải chúc mừng cho người, không ngờ chỉ trong vòng mấy năm mà người tựa như đã đổi khác, cứ tiến bộ như thế thì không cần mười năm người cũng liệt vào hàng cao thủ nhất lưu.” Đường Kinh Thiên miệng thì khen Giang Nam, trong bụng thì thấy ngạc nhiên. Đúng thế, võ công của Giang Nam quả là có tiến bộ, chàng đã dùng năm thành công lực mới khiến Giang Nam kêu đau, chỉ trong mấy năm mà tiến bộ như thế, đối với Giang Nam cũng là chuyện hiếm có, nhưng Đường Kinh Thiên không thể không hoài nghi, võ công của Kim Nhật chẳng qua chỉ kém mình chút ít, Giang Nam làm thế nào mà đánh ngã được y? Điều đó khiến cho Đường Kinh Thiên nghĩ mãi mà không ra.

Đường Kinh Thiên hỏi: “Giang Nam, tại sao người Hồi ấy muốn bắt người?”

Giang Nam nói: “Cũng là vì Kim đại hiệp, tên giặc tay dài và bọn ma đầu đuổi theo Tàng Linh thượng nhân, bị Kim đại hiệp dẫn cho một trận, lúc đó tôi đi cùng Kim đại hiệp, sau lần đó Kim đại hiệp cũng truyền võ công cho tôi. Tên giặc tay dài không làm gì được Kim đại hiệp cho nên vừa gặp tôi đã trút giận.” Trần Thiên Vũ nói:

“Giang Nam, đệ làm thế nào mà đánh thắng người ta?” Xem ra Trần Thiên Vũ cũng ngạc nhiên.

Giang Nam cười hì hì: “Đệ cũng đâu có biết, y bắt nạt đệ, huynh cũng biết Giang Nam này, thích mềm chứ không thích cứng, y bắt nạt đệ thì dù y là ông trời, đánh không lại cũng đánh, đệ chỉ dốc hết sức mình liều mạng với y mà thôi.” Nói rồi chàng phỉu bụi trên người. Chàng nói tỉnh như không, tựa như chẳng hề biết lúc đó rất nguy hiểm. Trần Thiên Vũ ngạc nhiên, nghiêm mặt nói: “Giang Nam, lần này đệ may mắn thắng được người ta, lần sau phải tự lượng sức mình, đừng đem mạng của mình ra đùa nữa.” Trần Thiên Vũ nói như thế, Giang Nam chỉ đành vâng dạ, không dám trả lời, nhìn bộ dạng chàng hình như là không phục lắm.

Đường Kinh Thiên nhớ lại chuyện lạ xảy ra ở Bằng cung, giật mình thầm nhủ:

“Chả lẽ có người ngầm giúp y?” Đang định tra hỏi cho rõ ràng, Giang Nam chợt nói: “Có thật là Kim đại hiệp đã chết không?” Lúc này Lý Tâm Mai và Chung Triền đang chạy tới, Đường Kinh Thiên nhú mày, nghĩ ngợi rồi nói: “Dì của tôi và biểu muội đã tận tay nhặt di vật của y ở Xà đảo, lại lấy được gậy sắt của y trong bụng cá mập, cái chết của Kim Thế Di khiến cho chúng ta đều đau lòng, nhưng đó là sự thực.” Thực ra Đường Kinh Thiên cũng hơi nghi ngờ cái chết của Kim Thế Di, nhưng chàng nghĩ hy vọng sống sót của Kim Thế Di quá mong manh, vết thương của Lý Tâm Mai vừa mới lành, vả lại tình cảm với Chung Triền ngày càng nhiều, cần gì phải cho nàng biết nỗi nghi ngờ của mình.

Lý Tâm Mai nói: “Giang Nam, xin chào. Các người đang nói gì thế?” Đường Kinh Thiên nói: “Không có gì, chúng tôi chỉ đàm luận võ công, mấy năm không gặp mà võ công của Giang Nam đã tiến bộ rất nhiều, chúng tôi đang khen y.” Giang Nam cười hì hì: “Không dám, không dám. Tôi có được một chút bản lĩnh như hôm nay là toàn nhờ Kim đại hiệp và cô nương chỉ điểm. Ồ nói đến Kim đại hiệp, tôi lại nhớ đến chuyện cũ, lúc đó Lệ cô nương lừa cô, bảo là Kim đại hiệp đi Giang Tô tìm chúng tôi khiến cô nương phải đi một đoạn đường khá xa, hôm đó tôi có nhắc nhở, cô nương có còn nhớ không? Cô nương đến Lao Sơn, vậy có gặp Kim đại hiệp không? Có phải đã chứng minh Lệ cô nương đúng là nói dối không. Hừ, Lệ cô nương này thật là xấu!” Đường Kinh Thiên đã lảng sang chuyện khác nhưng không ngờ Giang Nam lại nhắc đến Kim Thế Di, không những thế còn cứ xỏ hàng tràng, Trần Thiên Vũ nói: “Giang Nam, đệ bớt nói vài câu có được không!” Chỉ thấy Lý Tâm Mai đã đỏ ửng đôi mắt, nàng khẽ nói: “Đa tạ người đã nhắc ta, đáng tiếc ta đã hiểu ra quá muộn, đến Lao Sơn thì không gặp nữa. Chao ôi, mãi mãi không gặp chàng nữa.” Giang Nam tựa như muốn nói gì đó nhưng thấy Trần Thiên Vũ tỏ vẻ khó chịu cho nên không dám nói tiếp. Lý Tâm Mai đang cơn đau đớn nên nàng không để ý, Đường Kinh Thiên thì lại tăng thêm nỗi nghi hoặc.

Băng Xuyên thiên nữ nói: “Dì đã về!” Lúc này Trần Thiên Vũ mới thở phào, khẽ kéo Giang Nam sang một bên, dặn đừng nhắc đến Kim Thế Di. Trong chớp mắt, Phùng Lâm đã tới, chỉ thấy bà ta râu rĩ, tựa như đang lo lắng điều gì đó, Giang Nam hỏi: “Có đuổi được tên giặc tay dài không?” Lúc này chàng không thấy Phùng Lâm đã đuổi theo ngược hướng của Kim Nhật.

Phùng Lâm lạnh lùng nói: “Tên giặc tay dài ấy đáng cho ta đuổi theo sao?”

Giang Nam nghe thế thì cụt hứng. Đường Kinh Thiên hỏi: “Có phải kẻ địch võ công cao cường không?” Phùng Lâm tiu nghỉu đáp: “Không biết, ta đã gặp ma! Đừng hỏi nhiều nữa!” Bình thường Phùng Lâm rất

thích nói đùa với bọn tiểu bối nhưng lúc này tâm trạng lại thất thường, khiến Đường Kinh Thiên cũng ngạc nhiên, không dám hỏi tiếp.

Mọi người đều ngỡ rằng, té ra võ công Phùng Lâm cao nhất, mắt cũng tinh nhất, khi Giang Nam đuổi theo Kim Nhật, bà ta thấy ở trên ngọn núi phía tây có một bóng người, nhìn từ xa thì rất giống Kim Thế Di, bà ta đã đuổi qua hai hòn núi nhưng chẳng phát hiện gì, trái lại còn bị vấp hòn đá té nhào. Với bản lĩnh của bà ta, điều đó không thể nào xảy ra được thế nhưng có hòn đá đã lăn đến chân khiến bà ta ngã nhào.

Đương nhiên Phùng Lâm đoán rằng có kẻ đang bỡn cợt mình, lại không dám khẳng định là Kim Thế Di cho nên đành giấu biệt.

May mà sau đó mấy ngày, chẳng thấy bọn Mạnh Thần Thông quấy rối. Hai nhóm người Phùng Lâm và Trần Thiên Vũ đến Mang Sơn vào ngày mười ba tháng ba. Tào Cẩm Nhi đích thân dắt đồng môn lớn nhỏ ba đời ra nghênh đón, Dực Trọng Mâu cũng tập tễnh chống gậy đi theo phía sau.

Sau khi chào hỏi nhau, Đường Kinh Thiên hỏi Dực Trọng Mâu: “Nghe nói Dực bang chủ bị Mạnh lão tặc đả thương, nếu khí âm hàn trong người vẫn còn, bích linh đơn của tề phái có công hiệu trừ tà độc, mời bang chủ thử xem.” Đường Kinh Thiên biết Dực Trọng Mâu tính tình hào sảng, hai nhà lại thân thiết nhau, cho nên mới dám hỏi thẳng như thế, nếu là Tào Cẩm Nhi thì khác. Dực Trọng Mâu cười khổ sở: “Đa tạ Đường thiếu chủ lòng quan tâm, ngoại trừ chân trái vẫn còn đau, nội thương đã khỏi. Tu là âm sát công của Mạnh lão tặc quả nhiên lợi hại, tôi chỉ bị y phát trúng mà ngã bệnh đến ba tháng. Giờ đây trong người không còn khí âm hàn nữa. Nếu Đường thiếu chủ vẫn còn bích linh đơn, xin hãy tặng hai viên cho Hàn Ẩn Tiều.” Hàn Ẩn Tiều cũng bị Mạnh Thần Thông dùng Tu là âm sát công đả thương cùng một ngày với y, đến giờ vẫn chưa đi lại được, bởi vậy đệ tử phải dùng kiệu khiêng đến Mang Sơn. Đường Kinh Thiên hơi ngạc nhiên, thầm nghĩ: “Hàn Ẩn Tiều là một trong năm người võ công giỏi nhất võ lâm Trung Nguyên, công lực hơn hẳn Dực Trọng Mâu, lẽ nào vẫn chưa thuyên giảm?” Nhưng chàng không tiện hỏi nhiều, bèn đưa hai viên bích linh đơn cho Tiều Thanh Phong, bảo y mang đến tịnh thất ở phía sau đưa cho Hàn Ẩn Tiều.

Phùng Lâm thì nghĩ trong bụng: “Mạnh Thần Thông vẫn chưa lấy được mạng Dực Trọng Mâu, võ lâm đồn y đã luyện đến tầng thứ chín của Tu là âm sát công, hình như điều này chưa hẳn là thật.” Bà ta nghĩ như thế cho nên tăng thêm mấy phần khinh địch.

Lý Tâm Mai nháy mắt nhìn mẹ, sau khi ngồi xuống, Phùng Lâm hỏi: “Đại đệ tử của quý phái ở bảy chi phái đều đã đến đủ rồi chứ?” Tào Cẩm Nhi chưng hững, theo quy củ võ lâm, người ngoài không nên hỏi chuyện môn của một phái như thế, nhưng Phùng Lâm tuy trạc tuổi bà ta, nhưng vai vế thì hơn bà ta quá nửa bởi vì Phùng Anh, Phùng Lâm và Lữ Tứ Nương đều được người ta gọi là Tam nữ hiệp, song hai chị em họ gọi Lữ Tứ Nương là cô cô, cho nên tính ra thì Phùng Lâm hơn Tào Cẩm Nhi nửa bậc.

Đồng thời bà ta cũng biết Phùng Lâm nói chuyện rất ít câu nệ, cũng không hẳn là có ý ngạo mạn với mình, bà ta chỉ đành đáp rằng: “Đồng môn ba đời lớn nhỏ của tề phái đều đã đến đủ, không biết Phùng lão tiên bối hỏi như thế là có ý gì?” Phùng Lâm cười nói: “Chẳng có ý gì cả, chẳng qua chỉ muốn tìm hiểu một người.” Tào Cẩm Nhi hỏi: “Ai?” Phùng Lâm nói: “Nghe nói năm xưa Lữ Tứ Nương thu một đệ tử, không biết có đến hay không?” Té ra Lý Tâm Mai rất nhớ Cốc Chi Hoa, vốn tưởng rằng đến Mang Sơn thì có thể gặp được nàng, nào ngờ chẳng thấy đâu cả, Lý Tâm Mai không tiện hỏi cho nên mới nhờ mẹ lên tiếng. Chuyện này nàng đã nói trước với Phùng Lâm trên đường đi. Lúc này Phùng Lâm thấy con gái nháy mắt, bà ta đã biết Cốc Chi Hoa không đến. Tào Cẩm Nhi nghe Phùng Lâm hỏi như thế thì rất ái ngại, một lát sau mới nói: “Nữ đệ tử này vì lai lịch bất minh cho nên không còn ở trong tề phái nữa.” Phùng Lâm giả vờ ngạc nhiên, nói: “Lẽ nào Lữ Tứ Nương lại thu nhận một đệ tử có lai lịch bất minh?” Tào Cẩm Nhi chỉ đành trả lời: “Thật không dám giấu, nàng chính là con gái của Mạnh Thần Thông.” Phùng Lâm nói: “Ồ té ra là thế! Nhưng không biết nàng đã phạm vào điều nào trong môn quy của quý phái, hay là đã từng giúp Mạnh Thần Thông làm ác?” Tào Cẩm Nhi nói: “Điều đó chưa hề có.” Phùng Lâm nói: “Lẽ ra ta không nên hỏi chuyện của quý phái. Nhưng Lữ Tứ Nương chỉ có một truyền nhân, hình như Tào đại tỷ đã xử lý hơi nghiêm khắc.” Tào Cẩm Nhi đỏ mặt, nói: “Bốn môn đã bàn bạc xong xuôi mới đuổi Cốc Chi Hoa ra khỏi môn phái, trừ phi nàng lập công lớn đối với bốn phái, nếu không chẳng thể nào thu nạp lại được.” Dực Trọng Mâu chột chen vào: “Đệ đang muốn bầm cáo sư tỷ một chuyện, lần này sở dĩ đệ may mắn thoát chết là toàn nhờ Thiếu dương huyền công...” Tào Cẩm Nhi tỏ vẻ không vui, cắt lời y: “Ta đã biết. Nay đại địch

ở trước mắt, sau này hăng tính đến chuyện của bốn môn.” Bà ta ngáp ngừng rồi tiếp tục nói: “Tôi tuy hơi nghiêm khắc nhưng tự thấy mình chính trực, không hề có thiên kiến đối với đồng môn, ai có công thì tôi sẽ không quên. Sau này chúng ta sẽ tụ tập đồng môn bàn bạc, giờ đây đệ không cần nhiều lời.” Tào Cẩm Nhi lảng sang chuyện khác rồi mời các nhân vật đầu não của các phái khác ra gặp Phùng Lâm. Lúc này trên Mang Sơn đã có chương môn của phái Nga Mi là Kim Quang đại sư, chương môn của phái Võ Đang là Lôi Chấn Tử, trưởng lão của phái Không Động là Ô Thiên Lang, chương môn tạm thời của phái Thanh Thành là Tân Ấn Nông...

Kim Quang đại sư được xếp đứng đầu trong võ lâm ngũ lão, là nhân vật cùng thời với Mạo Xuyên Sinh, Lữ Tứ Nương, lớn hơn Phùng Lâm nửa bậc. Tân Ấn Nông là sư đệ của Hàn Ấn Tiều, đứng cuối cùng trong ngũ lão, nhưng võ công chẳng kém gì sư huynh, trong thời gian Hàn Ấn Tiều chưa truyền giảng, y tạm thời nắm giữ chức vụ chương môn Thanh Thành, trong đại hội Mang Sơn lần này, đệ tử phái Thanh Thành đi theo đông nhất. Trưởng lão của phái Không Động là Ô Thiên Lang tuổi đã bát tuần nhưng tinh thần vẫn còn tráng kiện, trong số những người dự hội ông ta là cao tuổi nhất, võ công của phái Không Động vốn bắt nguồn từ Tây Vực cho nên có nhiều chỗ khác với võ lâm Trung Nguyên. Ô Thiên Lang là đệ nhất cao thủ trong phái Không Động, người ngoài phái không biết ông ta ra sao. Chương môn của phái Võ Đang Lôi Chấn Tử là học trò của Mạo Xuyên Sinh, trong số chương môn các môn phái lớn, tuổi tác và vai vế của ông ta tương đối thấp, nắm giữ chức chương môn không đầy mười năm nhưng lại chinh đồn phái Võ Đang ngày một hưng vượng.

Tào Cẩm Nhi nói: “Có lẽ ngày mai phương trượng chùa Thiếu Lâm Thống Thiên thượng nhân và giám tự Bản Không đại sư cũng sẽ tới.” Ô Thiên Lang vuốt râu cười nói: “Đại hội lần này là chuyện lớn cả trăm năm nay chưa từng có bao giờ trong võ lâm, cao thủ các phái đều tụ tập một nơi, dù có thêm vài ba tên Mạnh Thần Thông cũng không có gì đáng lo.” Ý ông ta tựa như muốn bảo Tào Cẩm Nhi đã chuyện bé xé ra to, bọn Dực Trọng Mậu, Tân Ấn Nông đã thấy bản lĩnh của Mạnh Thần Thông cho nên rất lo lắng, nhưng Ô Thiên Lang là người cao tuổi nhất, Dực Trọng Mậu không tiện khuyên ông ta đừng khinh địch.

Hôm sau thì đệ tử các phái cũng lục tục kéo tới, tổng cộng hơn năm trăm người, ngoài trừ các nhân vật đầu não của các phái, các bậc danh túc trong võ lâm và đệ tử của các phái có thân phận ở bên trong, phái Mang Sơn còn dựng hơn mười gian nhà tranh bên ngoài để tiếp khách. Đệ tử các phái đều quen nhau, hoặc nghe danh nhau đã lâu cho nên nhân cơ hội này gặp gỡ nhau, núi Mang Sơn trở nên náo nhiệt. Vì Băng Xuyên thiên nữ là con gái của Quê Hoa Sinh, một bậc danh túc tiền bối của phái Võ Đang nên Lôi Chấn Tử đến thăm nàng.

Đến chiều thì anh hùng hai đạo hắc bạch nườm nượp kéo tới, Đường Kinh Thiên và Trần Thiên Vũ đạo bộ trong rừng mộ của Độc tỷ thần ni, chỉ thấy nhiều người vây quanh nghe Giang Nam nói chuyện, hai người bước tới gần thì thấy mẹ con Dương Liễu Thanh cũng ở trong đám người này. Giang Nam đang kể đến đoạn mình đánh bại kẻ cường địch. Trâu Giáng Hà cười nói: “Muội không tin, huynh đã bảo cả Thiên Sơn thần mãng của Đường đại hiệp cũng chẳng làm gì được tên giặc tay dài ấy mà huynh lại có thể đánh ngã y?” Giang Nam nói: “Không tin thì muội cứ hỏi Đường đại hiệp, lần này huynh chẳng hề khoát lác.” Đường Kinh Thiên cười nói: “Giang Nam đã không như ngày xưa nữa, Giáng Hà, muội đừng coi thường y nữa.” Đường Kinh Thiên vừa nói như thế, Giang Nam đương nhiên cao hứng, Trâu Giáng Hà càng vui hơn, nàng kéo tay Giang Nam nói: “Hay lắm, té ra chỉ mấy năm mà huynh đã luyện được võ công kỳ diệu, vậy mà chẳng hề viết thư cho muội, huynh dùng công phu gì mà đánh ngã tên giặc tay dài, qua đây biểu diễn cho muội xem thử.” Giang Nam vốn là một thư đồng, Trâu Giáng Hà tình đầu ý hợp với chàng, Dương Liễu Thanh vốn không vui vì chuyện này sau đó Giang Nam được Kim Thế Di giúp, đã đánh lui kẻ cường địch cho Dương Liễu Thanh, nhờ đó Dương Liễu Thanh mới thay đổi thái độ đối với chàng, nhưng nếu bảo gả con gái cho chàng thì bà ta vẫn chưa chấp nhận được. Nay nghe Đường Kinh Thiên khen Giang Nam thì không khỏi nhìn chàng với con mắt khác, thầm nhủ: “Anh hùng không màng đến xuất thân, con gái mình thích hẳn, mình cũng đành mặc bọn chúng.” Đường Kinh Thiên nói: “Trâu bá phụ thế nào?” Dương Liễu Thanh nói: “Vẫn khỏe, ở nhà không có ai, tôi để ông ta ở lại giữ nhà cho nên lần này không đến. Còn lệnh tôn thì sao?” Đường Kinh Thiên nói: “Gia phụ bảo tiểu diệt và dì đến đây.” Dương Liễu Thanh nghe Đường Hiểu Lan không đến thì hơi thất vọng, nói: “Đáng tiếc ông ta không đến, nếu ông ta đến thì chúng ta càng nắm chắc phần thắng hơn.” Té ra thời trẻ Dương Liễu Thanh yêu Đường Hiểu Lan, nhưng sau đó hai người không lấy nhau được, tuy vậy vẫn còn là bằng hữu, Dương Liễu Thanh lại không thể nào quên được Đường

Hiếu Lan, tưởng rằng lần này có thể gặp mặt, không ngờ Đường Hiếu Lan chỉ sai con mình đi thay cho nên hơi thất vọng.

Đang nói thì chợt nghe tiếng chuông và trống cùng vang lên, từ xa nhìn tới thì thấy Tào Cẩm Nhi dắt đồng môn lớn nhỏ ba đời bước ra khỏi cửa quy điện, Dương Liễu Thanh nói: “Không biết quý khách nào lại đến, chúng ta đi xem thử.” Khi bà ta đến, Tào Cẩm Nhi chỉ sai bọn Dực Trọng Mâu, Trình Hạo ra nghênh đón, nay thấy thế thì Dương Liễu Thanh hơi không vui.

Nhưng vừa nhìn thì bà ta giật mình, té ra đó Thống Thiên thượng nhân và Bản Không thượng nhân của phái Thiếu Lâm cùng mười tám đại đệ tử. Thống Thiên thượng nhân đức cao vọng trọng, so ra Đường Hiếu Lan cũng không bằng, trong võ lâm ngũ lão, ông ta chỉ kém tuổi Kim Quang đại sư và xếp hàng thứ hai, nhưng võ công thì ngang hàng với Kim Quang đại sư, cả mười tám đại đệ tử của ông ta cũng là nhân vật nhất lưu trong võ lâm, được người ta gọi là Thiếu Lâm tự Thập bát La Hán, Tào Cẩm Nhi ra đón tiếp ông ta long trọng như thế cũng là lẽ đương nhiên.

Điều kỳ lạ là sắc mặt của Thống Thiên thượng nhân rất nặng nề, nhân vật đầu não của các phái thấy bên của Thiếu Lâm đến thì đều vui mừng hơn hớn, nhưng Thống Thiên thượng nhân thì rất ít nói chuyện, cả Thập bát La Hán cũng chẳng thấy nở nụ cười.

Nhân vật đứng đầu các môn phái lớn đều hơi lấy làm lạ, bởi vì Thống Thiên thượng nhân là Thái sơn Bắc đầu của võ lâm, lại là một bậc cao tăng sống khiêm hòa với mọi người, không bao giờ tỏ ra kiêu ngạo, chính vì thế mà mới không hiểu lắm ông ta. Nhưng vẻ mặt của ông ta hôm nay trông rất nặng nề, chuyện gì có thể làm rối lòng một bậc cao tăng như thế?

Thống Thiên thượng nhân thấy Đường Kinh Thiên thì kêu chàng lại hỏi: “Lệnh tôn có đến không?” Đường Kinh Thiên nói: “Không!” Tào Cẩm Nhi nói: “Đường đại hiệp không đến, đang thiếu một người chủ trì đại cuộc, may mà có thượng nhân nên chúng tôi cũng yên tâm.” Lần đại hội Mang Sơn này, hầu như cao thủ các phái đều có mặt, đa số đều nghĩ như Tào Cẩm Nhi trận chiến ngày mai chắc chắn thắng, có lẽ cũng không cần Thống Thiên thượng nhân đích thân ra tay.

Nào ngờ Thống Thiên thượng nhân nói: “Đường đại hiệp không đến, ngày mai chúng ta chỉ đành cố gắng hết sức. Chỉ mong Phật tổ từ bi, đưa chúng ta vượt qua trận hào kiếp này!” Ông ta vừa nói ra như thế thì tất cả mọi người đều kinh hãi, Lôi Chấn Tử hỏi: “Biết người biết ta trăm trận trăm thắng. Người phe chúng ta đều đến đông đủ cả, nhưng không biết phía đối phương có nhân vật nào lợi hại?” Câu hỏi ấy là vừa hỏi Tào Cẩm Nhi, cũng vừa thăm dò Thống Thiên thượng nhân. Bởi vì Lôi Chấn Tử nghĩ, nếu chỉ có một Mạnh Thần Thông, Thống Thiên thượng nhân chắc chắn không coi trọng chuyện này như thế, chắc là đối phương có cao thủ khác mà Thống Thiên thượng nhân thì đã biết.

Tào Cẩm Nhi nói: “Nghe nói có vài vị cường môn đã gặp sứ giả của Mạnh Thần Thông đi lên núi, phía bọn chúng có bao nhiêu người vẫn chưa rõ. Nghe họ kể lại thì những sứ giả này tuy võ công không phải tầm thường nhưng cũng không qua nổi các vị ở đây.” Lôi Chấn Tử nói: “Không biết bọn chúng đang ở đâu?” Theo lẽ thường, nửa năm trước hai bên đã định chiến kỳ, phe của mình đã có mấy trăm người đến, chắc phe của đối phương cũng không quá ít, Tào Cẩm Nhi đã sai người chờ đợi ở núi Mang Sơn, lẽ ra bà ta phải biết đối phương đang ở đâu. Lôi Chấn Tử rất muốn thăm dò kẻ địch trước khi giao chiến. Nào ngờ Tào Cẩm Nhi nghe ông ta hỏi như thế thì đỏ mặt, nói: “Mạnh Thần Thông chưa bao giờ lộ diện, cũng không biết bọn chúng đang ở đâu!” Ô Thiên Lang cười nói: “Nói như thế sứ giả của đối phương coi như cũng xuất quỷ nhập thần.” Tào Cẩm Nhi bực bội nói: “Dù y hẹn bao nhiêu người, chả lẽ hơn được tất cả các anh hùng tề tựu ở Mang Sơn?” Thống Thiên thượng nhân chậm rãi nói: “Ngoài trời có trời, ngoài người có người, chẳng hạn như Mạnh Thần Thông, lão nạp e rằng đối phó không nổi.” Lôi Chấn Tử thất kinh, vội vàng hỏi: “Thượng nhân đã gặp Mạnh lão quái?” Thống Thiên thượng nhân trả lời: “Có thể nói đã gặp qua, cũng có thể nói là chưa gặp. Các vị đều là tông sư của một phái đương nhiên biết, không cần phải đích thân ra tay mới biết được võ công của đối phương thâm sâu đến mức nào.” Mọi người đều cảm thấy ông ta cứ quanh co nhưng cũng không dám hỏi nhiều.

Đường Kinh Thiên quen thân với Đại Bi thiền sư trong Thập bát La Hán, sau khi thủ lĩnh của các phái nói chuyện với nhau, chàng liền tìm Đại Bi thiền sư thì mới biết nguồn cơn, quả nhiên Thống Thiên thượng nhân đã ngầm tị thí với Mạnh Thần Thông, nhưng hai bên thực sự là chưa gặp mặt.

Số là khi các nhà sư Thiếu Lâm lên núi, Mạnh Thần Thông sai Cơ Hiểu Phong ra nghênh tiếp, theo lễ tiết trong võ lâm, y phải đưa bái thiếp, Mạnh Thần Thông tự đặt mình lên cao, chỉ có ba người nhận được bái thiếp của y, một người là Kim Quang đại sư của phái Nga Mi, một người là Thống Thiên thượng nhân, còn người kia là Đường Kinh Thiên. Đó là bởi vì Đường Kinh Thiên đại diện cho phái Thiên Sơn, Mạnh Thần Thông không dám sai người đến Thiên Sơn tuyệt đỉnh gây rối cho nên mới gửi thiếp đến Bằng cung đồng thời đánh cấp bảo kiếm, chuyện này phía trước đã kể, không cần phải nhắc lại. Nói tóm lại, y gửi thiếp cho Đường Kinh Thiên bởi chàng là con của Đường Hiểu Lan chứ không phải coi trọng võ công của chàng. Ngoại trừ ba người này, cả bọn Phùng Lâm, Ô Thiên Lang, Lôi Chấn Tử đều không nhận được bái thiếp của y.

Thống Thiên thượng nhân là bậc cao tăng, đối phương lấy lễ đối đãi thì ông ta cũng lấy lễ nghênh tiếp, nào ngờ Cơ Hiểu Phong không biết có phải được Mạnh Thần Thông sai khiến trước hay là lúc đó mới ngửa ngửa cho nên khi Thống Thiên thượng nhân hành lễ đột nhiên thi triển tuyệt kỹ Diệu thủ không không đánh cấp ba viên niệm châu của Thống Thiên thượng nhân, sáu viên niệm châu này vốn nằm trên cổ Thống Thiên thượng nhân, nhân lúc đưa bái thiếp y không những cắt đứt tràng niệm châu mà còn lấy ba viên trong đó, khi ra tay thì nhanh như điện chớp, quả là tuyệt kỹ thần thủ từ xưa đến nay hiếm có.

Lúc đó Thập bát La Hán chẳng thể nào phát giác nổi, nhưng Thống Thiên thượng nhân chẳng phải kẻ tầm thường, Cơ Hiểu Phong chưa chạm tay tới hạt niệm châu thì ông ta đã biết, với công lực thâm hậu của Thống Thiên thượng nhân, vừa phát ra hộ thể thần công thì Cơ Hiểu Phong không chết cũng trọng thương, đang lúc đó thì bên tai đã nghe tiếng cười rằng: “Trụ trì chùa Thiếu Lâm lẽ nào lại tính toán so đo với một tên tiểu tử hậu sinh?” Thống Thiên thượng nhân ngẩn người, chưa kịp phát ra thần công đã thu lại, trong khoảnh khắc ấy Cơ Hiểu Phong đã lấy ba viên niệm châu của ông ta. Sau khi chuyện này xảy ra, Thống Thiên thượng nhân kể lại Thập bát La Hán mới biết, lúc đó họ chẳng nghe được âm thanh gì. Đó vốn là một loại nội công cao nhất trong tà phái gọi là Thiên độn truyền âm, đại đồng mà tiểu dị với Truyền âm nhập mật của nội công chính phái. Đối với Truyền âm nhập mật, những người đứng bên cạnh có thể nghe thấy, còn Thiên độn truyền âm thì chỉ có đương sự mới biết.

Lần đầu tiên Thống Thiên thượng nhân mới biết loại công phu kỳ diệu này. Ông ta cũng không khỏi thất kinh, chuyện đệ tử của Mạnh Thần Thông Cơ Hiểu Phong đánh cấp ba viên niệm châu quả đúng là chuyện không ngờ, chẳng trách nào mà đệ tử Thiếu Lâm rầu rĩ. “Không cần hỏi cũng biết, kẻ dám phát ra Thiên độn truyền âm đối với Thống Thiên thượng nhân chắc chắn là Mạnh Thần Thông... Giả sử không phải thì người đó chắc chắn đáng sợ hơn.” Đại Bi thiền sư kể xong thì thở dài: “Trước đó trên giang hồ tuy có nhiều lời đồn bảo rằng võ công của Mạnh Thần Thông rất thần kỳ, chúng tôi vẫn chưa tin, nay nghĩ lại thì thấy lão quái này còn hơn cả chúng tôi tưởng tượng!” Hôm sau là ngày đại hội, mới sáng tinh mơ thủ lĩnh của các phái đã tập trung chọn ra một người chủ trì đại hội Mang Sơn lần này. Thống Thiên thượng nhân và Kim Quang đại sư đức cao vọng trọng, được cử làm chánh phó chủ trì. Tào Cẩm Nhi với thân phận là chủ nhân, vì lễ tiết nên mọi người cũng mời bà ta làm hiệp trợ chủ trì. Trong những người tham dự đại hội, Ô Thiên Lang là người cao tuổi nhất nhưng khi mọi người đề cử chánh phó chủ trì không hề nhắc đến tên ông ta, trong lòng thâm không vui nhưng không lộ ra mặt.

Tất cả đều sắp xếp xong xuôi, đệ tử các phái, anh hùng các nơi đều theo sau Thống Thiên thượng nhân và Tào Cẩm Nhi rầm rộ tiến vào khu mộ của Độc tỷ thần ni, bãi cỏ lớn trước mộ đã trở thành nơi tị võ.

Mạnh Thần Thông đã hẹn với Tào Cẩm Nhi vào lúc chính ngọ, bởi vậy còn cách nửa canh giờ, đệ tử các phái đều vây quanh mộ Độc tỷ thần ni và Lữ Tứ Nương, hình thành một trận đồ cửu cung bát quái chờ bọn Mạnh Thần Thông đến. Mọi người đã biết chuyện của Thống Thiên thượng nhân nên lòng nặng nề thêm mấy phần, không ai dám coi thường Mạnh Thần Thông nữa. Trên bãi đất trống im lặng như tờ, đến nỗi cả cây kim rơi xuống đất cũng nghe thấy! Từng giọt thời gian trôi qua, mấy trăm đôi mắt đều nhìn ra lối vào, mặt trời sắp lên đến đỉnh đầu, bọn người Mạnh Thần Thông vẫn chưa lộ mặt. Đệ tử các phái đều không khỏi xì xầm bàn tán, có người nói: “Lẽ nào Mạnh Thần Thông nhát gan, y biết tông sư các phái đều đến Mang Sơn cho nên hoảng quá không dám đến!” Có người nói: “Chắc là không phải, hay là y có nguy kè gì?” Có người bảo: “Làm sao có thể thi triển được quỷ kè gì? Ta thấy y biết khó nên rút lui.” Mọi người đang xì xầm bàn tán thì chợt nghe ùng một tiếng, đệ tử phái Mang Sơn đã châm trái ngọ pháo đầu tiên! Lúc này vẫn chẳng thấy bóng dáng Mạnh Thần Thông đâu cả.

Đó chính là: Trời long đất lở là chuyện lạ, vạn vật im ắng chờ đợi ai.

Muốn biết tiếp đó thế nào, mời xem hồi 30 sẽ rõ.

36. Phóng Hoa Chặn Định Lộ Kỳ Tích -ngắt Lá Bẻ Cành Trở Kỳ Năng.

Ngọ pháo đã nổ, vẫn chưa thấy tăm hơi Mạnh Thần Thông, mọi người đều lấy làm ngạc nhiên, hai bên đã hẹn chiến kỳ, làm sao có thể trễ nải? Dù Mạnh Thần Thông chỉ trễ trong khoảnh khắc cũng đã thất tín với võ lâm, không cần tỉ võ thì cũng có thể coi nhảy đã thua. Huống chi lúc này phía đối phương vẫn chưa có ai tới.

Lôi Chấn Tử cười lạnh: “Thần thông quảng đại cái gì? Chỉ là đồ cọp giấy, hừ, đúng là chuyện buồn cười chưa bao giờ xảy ra trong võ lâm!” Nói chưa dứt lời thì tiếng ngô pháo thứ hai đã vang lên, lối vào khu mộ vẫn im ắng, chẳng hề thấy bóng tại Tào Cẩm Nhi mừng đến nỗi bật cười, vãi dài thủ lĩnh của các phái, nói: “Nhờ oai thần của các vị mà Mạnh lão tặc đã rút lui!” Tào Cẩm Nhi đang định hỏi Thống Thiển thượng nhân có cần lập tức xuất phát chia nhau đi bắt Mạnh Thần Thông hay không, ngay lúc này chuyện không ngờ đã xảy ra! Đột nhiên chỉ nghe một tràng cười vang vọng át cả tiếng pháo! Mọi người nhìn về phía hòn núi đối diện, trên vách núi đột nhiên bật ra hai cánh cửa đá, Mạnh Thần Thông từ trên phóng xuống, nhìn lại bóng mặt trời thì đúng là giờ ngô chẳng hề sai! Rồi một tốp người theo Mạnh Thần Thông nhảy xuống từ độ cao hai ba mươi trượng.

Mạnh Thần Thông có bản lĩnh như thế không có gì là lạ, nhưng những người đến cùng y thì cứ phóng trên không như đi trên đất bằng, tựa như một toán thần binh từ trên trời giáng xuống, đệ tử các phái đều hồ mồm trợn mắt! Té ra Mạnh Thần Thông cố ý lờ thiên hạ, nửa năm trước đã đục một sơn động ở hòn núi đối diện khu mộ rồi lấy đá tảng che lại, người của y đã sớm nấp trong động, đến lúc này thì đột nhiên mở cửa động phóng ra khiến toàn trường đều kinh hãi.

Bọn Đường Kinh Thiên, Dực Trọng Mậu nhìn qua thì nhận ra Tán Mật đại sư, A La tôn giả, Kim Nhật, Thiên Long đảo chủ, Khảm Ly kiếm Đồ Chiêu Minh, phó chỉ huy ngự lâm quân Bạch Lương Ký, thống lĩnh ngự lâm quân Tần Đại, Cẩn Thuần, ngoài ra có những người mà họ không nhận ra.

Tào Cẩm Nhi hét lên chạy tới, Mạnh Thần Thông cười: “Thế nào, chưa nói xong mà đã động thủ ư?” Tào Cẩm Nhi nổi giận nói: “Hôm nay là ngày tỉ võ quang minh chính đại, người giữ hai đứa cháu của ta là muốn uy hiếp ta ư? Hừ, chỉ e trước mặt tôn sư các phái người không thể nào giở thủ đoạn bỉ ổi được!” Té ra bà ta đã phát hiện hai đứa cháu của mình trong đám người của Mạnh Thần Thông. Tào Cẩm Nhi chạy về phía hai đứa cháu của mình, đột nhiên có một đạo nhân tóc dài phát cây phát trần cuộn cây gậy đầu rồng của Tào Cẩm Nhi, Tào Cẩm Nhi không thể dời chân nửa bước.

Mạnh Thần Thông lạnh lùng nói: “Tào Cẩm Nhi, ngươi vẫn chưa hỏi cho rõ ràng, hãy nghe cháu của ngươi nói gì đã!” Kim Quang đại sư khẽ hừ một tiếng, quay sang Thống Thiển thượng nhân nói: “Đó chẳng phải là Lăng Tiêu Tử của Đại Tuyết Sơn sao? Sao ông ta lại cam lòng theo tên ma đầu này?” Lăng Tiêu Tử xuất thân từ phái Toàn Chân, là đệ tử đời thứ bảy của Khứ Xứ Cơ, vai vế trong võ lâm rất cao, năm xưa cũng có qua lại với thủ lĩnh của các phái lớn, sau đó đột nhiên biến mất nghe nói là ẩn cư ở Đại Tuyết Sơn khổ luyện Thái thanh huyền công, mấy mươi năm qua không hề lộ mặt, không ngờ nay lại xuất hiện cùng với Mạnh Thần Thông.

Lôi Chấn Tử thấy Tào Cẩm Nhi bị chặn lại thì cả giận nói: “Mạnh Thần Thông, có phải ngươi tỉ võ theo quy củ võ lâm hay không?” Rồi tuốt kiếm xông lên.

Ngay lúc này, Triệu Anh Hoa chợt mở miệng nói: “Bà bà, cháu đã bái Mạnh Thần Thông làm sư phụ, Mạnh Thần Thông võ công tuyệt thế, bà bà không thể địch nổi ông ta!” Mạnh Thần Thông cười ha hả: “Tào Cẩm Nhi, ngươi có nghe thấy hay không? Có phải ta ép hấn không?” Té ra sau khi bắt hai đứa cháu của Tào Cẩm Nhi, Mạnh Thần Thông đã biểu diễn bản lĩnh của mình trước mặt chúng, khiến chúng phục sát đất. Chúng chẳng qua chỉ là những thiếu niên mười lăm mười sáu tuổi bình thường thì bị Tào Cẩm Nhi quản giáo quá nghiêm, nay Mạnh Thần Thông không đánh không mắng chúng, lại còn dạy võ công cho chúng, bọn chúng tuổi trẻ chưa hiểu biết, trái lại thấy theo Mạnh Thần Thông thì càng tự do tự tại hơn. Lần này Mạnh Thần Thông dắt bọn chúng đến chính là có ý hạ uy phong của Tào Cẩm Nhi khiến Tào Cẩm Nhi mất mặt không cần giao thủ cũng đã thắng. Tào Cẩm Nhi tức đến nỗi thất khiếu bốc khói nhưng cũng chẳng còn cách nào. Lôi Chấn Tử cũng ngượng ngùng, tiu ngữu rút kiếm vào bao, lui trở lại.

Thống Thiên thượng nhân nói: “Chuyện này lát nữa hãy tính, ý Mạnh tiên sinh thế nào?” Mạnh Thần Thông cười ha hả: “Rốt cuộc chủ trì chùa Thiếu Lâm mới là người hiểu việc. Lăng Tiêu đạo huynh, hãy nhường bà ta!” Lăng Tiêu Tử thu phát trần lại, áp lực trên cây gậy của Tào Cẩm Nhi tiêu biến, bà ta bắt đầu loạng loạng choạng thối lui mấy bước.

Tào Cẩm Nhi lui trở về bên cạnh Phùng Lâm, bà ta vẫn còn chưa hết tức, Phùng Lâm chợt cười: “Tào đại tỷ, tỷ hãy yên tâm, chúng tôi nhất định sẽ tìm cách bắt hai đứa cháu của tỷ về. Nhưng tôi muốn hỏi tỷ một câu, nếu chúng thoát khỏi ma chướng của Mạnh Thần Thông thì sau này tỷ sẽ xử trí chúng thế nào?” Tào Cẩm Nhi ngăn người ra, trong nhất thời không hiểu ý Phùng Lâm, chỉ lẩm bẩm: “Xử trí thế nào?”

Điều này tôi vẫn chưa nghĩ tới. Tại sao phải xử trí chúng?” Phùng Lâm cố ý nghiêm mặt nói: “Mạnh Thần Thông là kẻ địch của võ lâm, hai đứa cháu của tỷ phản bội bốn phái cam tâm theo kẻ địch, tội danh không nhỏ!” Nghe câu nói này tựa như có ý bảo nếu Tào Cẩm Nhi không tiện xử trí, bà sẽ thay Tào Cẩm Nhi thanh lý môn hộ. Tào Cẩm Nhi kinh hoảng, vội vàng nói: “Bọn chúng chỉ là hai đứa trẻ, làm sao hiểu nổi việc đời? Phùng lão tiên bối giảng tội cho chúng e rằng quá nặng.” Phùng Lâm rút cuộc chẳng quen giả vờ, bà thấy Tào Cẩm Nhi cuống lên thì bật cười: “Cháu của tỷ thì tỷ bảo tội danh quá nặng, còn Cốc Chi Hoa thì tỷ lại định tội cho người ta ngay từ trong bụng mẹ. Đó họ chẳng phải là càng nặng hơn hay sao?” Tào Cẩm Nhi thẹn đến nỗi đỏ ửng mặt, không dám tranh biện, lúc này cũng cảm thấy mình đã đối xử quá đà đối với Cốc Chi Hoa.

Thống Thiên thượng nhân bước ra giữa sân, chào Mạnh Thần Thông rồi hỏi: “Không biết các môn phái trong võ lâm vì chuyện gì mà đã đắc tội các hạ, các hạ đã giết chết tứ đại trưởng lão của Cái Bang, đánh trọng thương chưởng môn của phái Thanh Thành, lại bắt đệ tử phái Mang Sơn, ngoài ra còn cho người đến khiêu chiến với đệ tử phái Nga Mi, Thiên Sơn, Võ Đang, lão nạp xin hỏi rốt cuộc là có thù sâu hận lớn gì đến nỗi khiến cho các hạ nặng tay đến thế?” Mạnh Thần Thông cả cười:

“Lão thiên sư nói sai rồi!” Thống Thiên thượng nhân lộ vẻ không vui: “Sai ở chỗ nào, mong thí chủ chỉ rõ?” Mạnh Thần Thông ngẩng đầu nhìn trời, lạnh lùng nói: “Tôi làm như thế chính là coi trọng các người! Nếu là hạng tầm thường, lão Mạnh này không cần phải ra tay!” Thống Thiên thượng nhân dù có nhẫn nại bao nhiêu cũng không khỏi nổi giận: “Nói như thế các hạ có ý chọc giận nhân sĩ võ lâm, quyết lòng đối nghịch với các đại môn phái?” Mạnh Thần Thông cười ha hả: “Lão thiên sư chỉ nói đúng một nửa. Nếu tôi không dùng thủ đoạn như thế làm sao có thể mời được đại giá của các vị đến đây? Nhưng tôi cũng không phải quyết lòng đối nghịch với các vị, chỉ là muốn mượn cơ hội này để đôi bên ẩn chứng một phen. Các môn phái lớn các người xưa nay tự cho là võ học chính tông, tưởng rằng đạo võ học của thiên hạ đều nằm trong phái các người?” Thống Thiên thượng nhân nói: “Lão nạp cho rằng phái Thiếu Lâm không tự kiêu tự mãn như thí chủ nghĩ!” Mạnh Thần Thông cười nói: “Thiên sư, ông cũng không thể đại diện cho cả võ lâm? Thực ra nói đi cũng phải nói lại, nếu quả thực có người có thể dung hợp sở trường của các phái, tham thấu được lý lẽ huyền diệu vô thượng của võ học, điều đó cũng đáng cho y tự hào tự kiêu, nếu lão Mạnh này gặp một người như thế nhất định sẽ cam lòng bái y làm thầy!” Thống Thiên thượng nhân điềm nhiên nói: “Thật ra trên đời này chẳng có nhân vật như thế, trừ phi người các hạ nói đến chính là bản thân các hạ!” Ông ta vừa nói ra câu ấy, Mạnh Thần Thông đã cười rộ lên. Thủ lĩnh các phái thấy Mạnh Thần Thông ngông cuồng như thế thì đều nổi giận, bọn Lôi Chấn Tử, Bản Không đại sư, Tân Ẩn Nùng, Ô Thiên Lang đều bước tới phía trước, chỉ đợi Thống Thiên thượng nhân ra lệnh thì sẽ quyết một trận thư hùng với Mạnh Thần Thông.

Thống Thiên thượng nhân đã ngầm nổi giận nhưng cũng bình tĩnh nói: “Mạnh tiên sinh, e rằng chuyện hôm nay không thể cười là xong, vậy giải quyết thế nào, mong Mạnh tiên sinh nói rõ.” Mạnh Thần Thông lớn giọng nói: “Nay những người đi theo ta đều là cao nhân đệ tử đứng ngoài các đại môn phái, họ sớm đã có lòng ngưỡng mộ võ công của các vị, nhân cơ hội này cũng muốn đôi bên ẩn chứng. Nếu các vị có thể thắng được họ, tôi lại sẽ thay phiên lãnh giáo các vị. Chỉ cần một vị thắng được ta một chiêu nửa thức, không cần các vị phải xử trí, Mạnh Thần Thông này sẽ tự kết liễu! Nếu may mắn mà Mạnh Thần Thông này thắng được các vị, Mạnh mỗ quyết không lấy mạng các vị, chỉ cần các vị đưa đệ tử chưởng môn kế nhiệm của quý phái đến bái ta làm thầy là được. Đó không phải là ta thích làm thầy người khác mà là muốn mượn cơ hội này để hợp nhất võ công các phái, tin rằng điều đó sẽ giúp ích cho việc phát dương quang đại võ học. Mạnh mỗ chỉ có một ý nguyện nhỏ nhoi như thế mà thôi!” Khẩu khí này cuồng ngạo đến cực điểm, người trong chính phái lúc này mới biết Mạnh Thần Thông muốn ép họ cúi đầu! Thủ lĩnh của các phái đều tức giận đến nỗi thất khiếu bốc khói! Nhưng lại không khỏi lo âu, thầm nhủ: “Nếu Mạnh Thần Thông không

chắc ăn như thế, y làm sao dám lớn giọng, khiêu chiến với tông sư của tất cả các phái? Chẳng may y thắng thì sau này chương môn kế nhiệm của các phái đều trở thành đệ tử của y, đó chẳng phải là mối sỉ nhục lớn nhất trong võ lâm hay sao!” Thống Thiên thượng nhân tay lần tràng hạt, đáp: “Mạnh tiên sinh có ý như thế, lão nạp rất bội phục. Nếu Mạnh tiên sinh quả nhiên có bản lĩnh chí cao vô thượng, lão nạp đại diện cho các đại môn phái xin tuân theo. Mạnh tiên sinh còn nói gì nữa không?” Mạnh Thần Thông nói: “Còn có một chuyện nhỏ nữa, phái Mang Sơn vốn là do Diệt Pháp hòa thượng đảm nhận chức chương môn, đáng tiếc y bất hạnh qua đời.

Địa Pháp hòa thượng là bằng hữu của ta, cho nên ta rất coi trọng phái Mang Sơn. Nếu ta may mắn thắng được các vị, phái Mang Sơn không cần phải đưa đệ tử đến bái ta làm thầy, ta chỉ muốn lập đại đệ tử của Liễu ân hòa thượng là Cẩn Thuần làm chương môn.” Tào Cẩm Nhi tức đến nổi run bần bật, theo lời Mạnh Thần Thông nếu lần này võ lâm chính phái mà bại, Tào Cẩm Nhi lập tức bị phế truất, phái Mang Sơn từ rày về sau do một thống lĩnh ngự lâm quân nắm giữ. Trong khoảng sát na ấy Tào Cẩm Nhi lửa giận bốc cao, suýt nữa đã lao lên liều mạng với Mạnh Thần Thông. Dực Trọng Mậu thấy thần sắc của bà không ổn thì vội vàng nắm cây gậy đầu rồng lại. Dực Trọng Mậu khẽ nói: “Hôm nay không chỉ là chuyện của một mình phái Mang Sơn, có các đại tông sư ở đây, tên lão tặc cũng khó làm dữ, tạm thời cứ mặc cho y buông lời cuồng ngạo, cần gì phải tính toán với y.” Tào Cẩm Nhi nghĩ, nếu lần này các đại môn phái không may thua Mạnh Thần Thông, các phái đều chịu nhục, dù phái Mang Sơn có bị nhục hơn chẳng qua cũng giống như chạy năm mươi bước so với chạy một trăm bước mà thôi. Chả lẽ đến lúc đó mình còn mặt mũi làm chương môn? Rồi nghĩ lại mình thật sự cũng chẳng phải là đối thủ của Mạnh Thần Thông, chỉ đành nén cơn giận chẳng nói lời nào.

Mạnh Thần Thông cười ha hả: “Nếu mọi người đã không phản đối những lời của ta, vậy thì bắt đầu đi thôi?” Nói xong thì chậm rãi giở tay phải, hai mắt nhìn thẳng vào Thống Thiên thượng nhân.

Theo quy củ võ lâm, sau khi đôi bên đã đồng ý điều kiện tỉ võ thì nhân vật đứng đầu hai bên sẽ võ chương lập lời thề. Đó vốn chỉ là một nghi thức, nhưng trong tình huống này ai cũng biết Mạnh Thần Thông có thể mượn cơ hội này để hạ Thống Thiên thượng nhân. Mấy trăm cặp mắt đều nhìn vào hai người.

Chỉ nghe bốp một tiếng, hai bên đã võ chương, Thống Thiên thượng nhân vẫn đứng vững, còn Mạnh Thần Thông thì hơi lắc lư thân trên, y cười ha hả nói: “Lão thiên sư, sau khi bọn họ đã độ chiêu, chúng ta lại sẽ gặp nhau” rồi lui trở về chỗ cũ.

Khi võ chương hình như Thống Thiên thượng nhân hơi chiếm thượng phong, nhân viên thủ lĩnh các phái đều như cát được gánh nặng trong lòng, Lôi Chấn Tử cười lạnh nói: “Xem ra sự thần thông của Mạnh lão quái chẳng qua chỉ như thế...” Nói chưa dứt lời chỉ thấy Thống Thiên thượng nhân chậm rãi quay về sắc mặt cực kỳ nặng nề. Bản Không đại sư thất kinh đứng dậy, trưởng lão của phái Côn Luân là Khâu Vô Xa tinh thông y lý, kéo ông ta lại nói: “Thượng nhân không cần lo, lão thiên sư chỉ bị nhiễm một chút khí âm tà chứ chẳng hề gì.” Bản Không đại sư là cao thủ thuộc hàng thứ hai của Thiếu Lâm, liếc nhìn Thống Thiên thượng nhân thì biết Khâu Vô Xa tuy nói rất thần nhiên, mọi người cũng mong Thống Thiên thượng nhân vô sự, nhưng theo tình hình mà thấy, Thống Thiên thượng nhân cũng bị thương nhẹ, chứ không phải chiếm được thượng phong. Nhưng mọi người cũng ngại không dám hỏi ông ta.

Té ra lúc này khi Thống Thiên thượng nhân và Mạnh Thần Thông võ tay lập thệ thì hai bên đã ngầm tỉ thí một chiêu, Mạnh Thần Thông sử dụng Tu la âm sát công đến tầng thứ chín, Thống Thiên thượng nhân đã dùng tuyệt học của Đạt Ma sư tổ là Kim cương bất hoại thân pháp để đối phó. Kim cương bất hoại thân pháp vốn là bách độc bất xâm, lại thêm Thống Thiên thượng nhân có nội công mấy mươi năm, bởi vậy Mạnh Thần Thông mới bị lực phản chấn của ông ta làm cho lắc lư thân trên.

Nhưng dù cho Thống Thiên thượng nhân đã dùng thân pháp Kim cương bất hoại tiếp một chương của Mạnh Thần Thông nhưng vẫn cảm thấy khí lạnh xông lên đầu, cả máu hầu như cũng ngưng kết lại.

May mà ông ta có công lực nội gia vô thượng của Phật môn, chỉ vận khí ba vòng thì đã trừ được âm độc, người ngoài nhìn tựa như ông ta đã chiếm được thượng phong nhưng ông ta hiểu rất rõ, nếu thực sự tỉ thí với Mạnh Thần Thông, y làm sao để cho ông có cơ hội vận công? Với công lực của mình, ông ta tin rằng có thể đỡ được ba đòn Tu la âm sát công của Mạnh Thần Thông, nhưng đến đòn thứ tư thì không nắm chắc.

Thống Thiên thượng nhân và Mạnh Thần Thông trở về chỗ, cuộc tỉ thí bắt đầu, phía Mạnh Thần Thông có

một tăng nhân Ấn Độ bước phải, nói thứ tiếng Hán nghe rất cứng: “Từ lâu đã nghe võ công của phái Thiếu Lâm quý quốc vốn là của Đạt Ma sư tổ nước tôi, lưu truyền đến nay đã hơn một ngàn năm, chắc là có nhiều biến hóa, tiểu tăng không ngại đường xa đến đây là mong được thấy công phu của các vị đại sư chùa Thiếu Lâm.” Đường Kinh Thiên vừa nhìn thì nhận ra đó chính là A La tôn giả, kẻ đã từng giao thủ với chàng ở Bằng cung, thầm nhủ: “E rằng Bản Không đại sư mới có thể đối phó nổi với kẻ này.” Nói chưa dứt thì chỉ nghe Thống Thiên thượng nhân chỉ định Đại Bi thiền sư trong Thập bát La Hán ra nghênh chiến. Thống Thiên thượng nhân và Bản Không thượng nhân ngang hàng với nhau, tiếng tăm lừng lẫy trong võ lâm, nếu tùy tiện giao chiến với một thủ hạ của Mạnh Thần Thông thì thắng cũng chẳng vinh quang gì, không thắng thì bị cười chê bởi vậy sau khi Thống Thiên thượng nhân suy nghĩ thì mới quyết định sai Đại Bi thiền sư.

Đại Bi thiền sư là người có nội công tinh thâm trong Thập bát La Hán, mọi người thấy ông ta bước ra đánh trước trận thứ nhất thì đều yên tâm. Chỉ có Đường Kinh Thiên là không dám lơ quan, chàng chỉ hy vọng ông ta nhờ vào nội công tinh thâm để giữ không bại.

Hai người ra mắt nhau bằng lễ Phật môn rồi động thủ ngay sau đó. Đại Bi thiền sư sử dụng tuyệt kỹ La Hán quyền của chùa Thiếu Lâm. Mỗi quyền đánh ra đều có tiếng gió vu vu, A La tôn giả tiếp vài chiêu thì cười rằng: “Quả nhiên là cùng một nguồn!” Rồi cũng dùng trường quyền đối phó, mọi người nhìn thì thấy quyền pháp của hai bên đại đồng mà tiểu dị, mỗi bên đều có chỗ hay riêng, nhưng đường quyền của Đại Bi thiền sư tựa như trầm trọng có lực hơn đối phương.

Hai người lúc hợp lúc phân, càng đánh càng nhanh, La Hán quyền đã truyền hơn ngàn năm, tuy không phải ai trong phái Thiếu Lâm cũng biết nhưng đây là bộ quyền quen thuộc, có điều hai người này sử dụng thì thần oai lẫm lẫm, chẳng hề giống với người khác, mỗi quyền đánh ra đều có oai lực vô cùng! Người ngoài phái Thiếu Lâm đều nghĩ La Hán quyền mà mình thấy trước kia chẳng là gì so với La Hán quyền lần này; đệ tử phái Thiếu Lâm thì càng ngăn người ra, cảm thấy quyền thuật của đối phương có chỗ đáng học hỏi.

Trong lúc kịch chiến Đại Bi thiền sư dùng một chiêu Hoàng oanh lạc giá, chưởng trái đánh một vòng, chặn quyền của đối phương lại; chưởng phải đâm ra từ dưới chỗ trái xĩa thẳng vào bên sườn của đối phương; trụ trì đời thứ ba mươi ba của chùa Thiếu Lâm là Vô Trụ thiền sư đã cải tiến La Hán ngũ hành quyền của Đạt Ma sư tổ, sáng tạo ra ba mươi ba chiêu võ công đặt tên là Sấm Thiếu Lâm ba mươi ba lộ thần quyền, đây là một chiêu vừa công vừa thủ, trong bộ Sấm Thiếu Lâm quyền này.

Trong chớp mắt chủ khách đã đổi, đường quyền của A La tôn giả bị Đại Bi thiền sư chặn lại, tưởng rằng còn một chiêu nữa có thể thủ thắng, Thập bát La Hán đều hơn hở, lòng thầm nhủ: “Tuy là cùng một gốc, nhưng rốt cuộc phái Thiếu Lâm của mình cao hơn một bậc.” Nghĩ chưa dứt thì chợt nghe ba tiếng bốp bốp bốp vang lên, không biết thế nào mà cánh tay của A La tôn giả tựa như cong lại, đánh ra từ một phương vị không thể nào nghĩ tới, chiêu Tam dương khai thái mà Đại Bi thiền sư đánh ra gồm có một chiêu ba thức, đều bị hệt, trái lại ông ta đã trúng cả ba quyền của đối phương.

Đệ tử Thiếu Lâm kinh hoảng, Thống Thiên thượng nhân xoay đầu mỉm cười: “Mấy năm qua Đại Bi khổ luyện Kim cương bát hoại thân pháp, coi như cũng có chút thành tựu.” Nói chưa dứt lời chỉ thấy A La tôn giả đột nhiên bật ra như cái lò xo, xem bộ dạng hình như đầu quyền đã đâm trúng vào sắt đang nung đỏ. Té ra A La tôn giả sử dụng công phu Du già thượng thừa, cơ bắp có thể uốn dẻo tùy ý, trong lúc căng thẳng thì đột nhiên đánh ra bởi vậy Đại Bi thiền sư không đề phòng nên mới mắc mưu, những thân pháp Kim cương bát hoại của Đại Bi thiền sư đã luyện được ba phần hỏa hầu, tuy không thể đánh ngã đối phương nhưng cũng chẳng hề hấn chi.

Sau khi mỗi bên đều thi triển võ công thượng thừa, tình thế lại thay đổi, A La tôn giả biết đối phương có thần công hộ thể, có tấn công mạnh cũng chẳng được gì bởi vậy mới cẩn thận ra đòn, chân bước vào phương vị cửu cung bát quái, hình như y chỉ có thể chống đỡ chứ không có lực trả đòn, quyền thế càng lúc càng chậm lại. Đến lúc này thì anh hào các phái đều tưởng rằng Đại Bi thiền sư có thể mở cờ đắc thắng nhưng sắc mặt của Thống Thiên thượng nhân và Bản Không thượng nhân đều nặng nề, các đệ tử Thiếu Lâm cũng nhận ra tuy đối phương thối lui từng bước nhưng vẫn chưa nao núng, song dù thế nào đi nữa Đại Bi thiền sư cũng đã chiếm được thượng phong, vì vậy họ cũng không hiểu tại sao chưởng môn lại rầu rĩ đến thế?

Đại Bi thiền sư đẩy đối phương lùi từng bước, đột nhiên hóa quyền thành chưởng, sử dụng Đại lực kim cương chưởng, chưởng ảnh như núi bao trùm kẻ địch, vài đệ tử Thiếu Lâm không khỏi reo lên, nào ngờ trong khoảng sát na ấy, chợt nghe A La tôn giả gầm lớn một tiếng, tiếng gầm ấy tựa như sét đánh trên đỉnh

đầu, chỉ thấy cả thân người Đại Bi thiền sư bay bổng lên, rơi xuống cách đó ba trượng, tuy có thể đứng dậy nhưng coi như đã thua. Biến hóa ấy quá bất ngờ, đệ tử các phái đều không hiểu Đại Bi thiền sư có gì lẽ ra thắng nhưng cuối cùng đã bại, ai nấy đều nhìn nhau ngạc nhiên, chỉ thấy Đại Bi thiền sư chấp tay nói: “Đa tạ tôn giả nương tay.” A La tôn giả cũng thi lễ: “Chùa Thiếu Lâm quả nhiên danh đồn không ngoa, La Hán thần quyền của Đạt Ma tổ sư quả thực đã được phát dương quang đại còn hơn ở Thiên Trúc!” Đệ tử các phái thấy hai người nói rất chân thành thì càng thắc mắc.

Té ra A La tôn giả quả thật không bằng Đại Bi thiền sư về mặt quyền thuật, về mặt nội công thì tương đương nhau, còn về thần công hộ thể Đại Bi thiền sư cũng nhỉnh hơn một bậc. A La tôn giả có thể thắng được đối phương là vì y biết công phu Du già, trong khoảng sát na cuối cùng, đột nhiên thi triển công phu Sư tử hồng quấy rối tinh thần Đại Bi thiền sư mới phá được Kim cương bất hoại thân pháp của ông. Đệ tử Thiếu Lâm đều tiu nghỉu, đang định mời Bản Không thượng nhân ra tái đấu với A La tôn giả, chỉ thấy A La tôn giả bước theo sau lưng Đại Bi thiền sư đến trước mặt Thống Thiền thượng nhân rồi hành lễ ra mắt của Phật môn, y báo tên hiệu sư môn rồi chấp tay trước ngực, khom người nói: “Trước khi đệ tử lên đường, gia sư đã dặn đệ tử phải lên Tung Sơn ra mắt thượng nhân, không ngờ hôm nay có cơ duyên nên may mắn được gặp.” Thống Thiền thượng nhân nói: “Bần tăng cũng đã ngưỡng mộ lệnh sư Long Diệp thượng nhân từ lâu!” Long Diệp thượng nhân là đệ nhất cao tăng của Ấn Độ, khi xưa cha của Băng Xuyên thiên nữ là Quê Hoa Sinh là Nê Bách Nhĩ đã từng được ông ta dạy dỗ, nay Long Diệp thượng nhân đã thọ gần trăm tuổi, Thống Thiền thượng nhân là đệ nhất cao tăng của Trung Quốc cho nên hai người đã sớm biết tên nhau.

A La tôn giả tiếp tục nói: “Một ngàn năm trước Đạt Ma sư tổ đã mang Dịch cân kinh và Tẩy tử kinh đến Trung Hoa, khai sáng võ công của quý phái, hai bộ kinh điển này đã sớm thất truyền ở tệt quốc, chắc là trong phái có bậc cao minh tinh thông hai loại công phu này, không biết có thể chỉ giáo cho đệ tử mở rộng tầm mắt hay không?” Lời của y tựa như chê Đại Bi thiền sư không đủ tư cách đấu với y!

Theo quy củ tỉ thí, nếu bên thắng chưa chịu ngừng tay thì có thể tiếp tục khiêu chiến, nhưng đối phương không có quyền ép y tái chiến, chỉ có thể đưa ra yêu cầu. Đệ tử Thiếu Lâm chỉ sợ y không chịu tái chiến, thấy y đòi tiếp tục tỉ võ thì trong lòng cả mừng. Đại Bi thiền sư tuy bại nhưng không có nghĩa công phu phái Thiếu Lâm không bằng Ấn Độ, mà là thân pháp Kim cương bất hoại của Đại Bi thiền sư chỉ có ba phần hỏa hầu cho nên mới bị Sư tử hồng phá, nếu Bản Không thượng nhân mà ra tay thì chắc chắn dư sức đối phó với y.

Nào ngờ Thống Thiền thượng nhân lạ mỉm cười, diềm nhiên nói: “Võ công trong hai bộ kinh điển ấy quá bác đại tinh thâm, bần tăng cũng vẫn chưa hiểu nổi...”

A La tôn giả tưởng ông ta nói lời khách sáo định chấp tay thỉnh cầu, Thống Thiền thượng nhân đã tiếp tục nói: “Dị quốc và đồng nguyên có rất nhiều chỗ cần trau dồi với nhau hôm nay không cần phải nôn nóng, đợi sau khi đại hội kết thúc, mời đại sư dời giá đến tệt tự, bần tăng sẽ cùng nghiên cứu với đại sư Không cần phải nhiều lễ nữa.” Rồi hai tay đẩy ra, A La tôn giả dùng công phu kim thân pháp lại để thử Thống Thiền thượng nhân, nào ngờ ngón tay của Thống Thiền thượng nhân chỉ chạm hờ vào người y mà A La tôn giả cảm thấy một nguồn đại lực dồn tới bất đồ phải đứng thẳng dậy, bởi vậy mới thăm phục công phu của Thống Thiền thượng nhân nên lui xuống.

Các đệ tử đều không hiểu, Thống Thiền thượng nhân quay sang mỉm cười với Bản Không thượng nhân: “Người này chỉ muốn tìm hiểu võ công trung thổ, lòng dạ không xấu, cần gì phải phân thắng bại rõ ràng với y? Nếu các đệ tử nghĩ như thế thì tức là đã phạm vào giới vọng tự sinh tứ của Phật môn. Chả lẽ Đại Bi bại một trận thì người ta dám coi thường võ công của bốn phái?” Té ra lúc nãy A La tôn giả tỉ thí với Đại Bi thiền sư đã dùng Sư tử hồng phá Kim cương bất hoại, vốn là có thể thi triển đòn sát thủ nhưng y chỉ dùng hai thành lực đạo, Đại Bi thiền sư chẳng hề hấn gì. Thống Thiền thượng nhân biết võ công của Bản Không thượng nhân đi theo con đường cương mãnh, nếu ông ta ra tiếp chiến với A La tôn giả, e rằng sau khi ông ta phát động thần công mà không thâm thể được thì sẽ đả thương đối phương. Bởi vậy mới chấp nhận chịu thua một trận.

A La tôn giả vẫn đứng ở giữa sân, lớn giọng nói: “Bần tăng đến du ngoạn quý quốc, may mắn được gặp buổi thịnh hội, từ lâu đã ngưỡng mộ võ công trung thổ, có vị nào ra chỉ giáo?” Tuy quần hùng biết y chỉ muốn đến tìm hiểu võ thuật, nhưng rốt cuộc y là người của Mạnh Thần Thông, bởi vậy không thể lại để

thua y nữa. Nhưng một người như Đại Bi thiên sư mà vẫn bị y đánh bại, còn tôn sư các phái thì vì giữ thân phận nên không muốn ứng chiến, trong nhất thời không nghĩ ra ai là người thích hợp.

Đường Kinh Thiên khẽ nói: “Bằng Nga, muội có thể thắng được y.” Bằng Xuyên thiên nữ cười: “Võ công của muội cũng không phải của trung thổ.” Vốn là Đường Kinh Thiên cũng nắm chắc phần thắng, nhưng chàng đã tỉ thí với A La tôn giả một lần ở Bằng cung, nếu lần này mà ra đấu với y nữa, dù có đánh thắng cũng sẽ bị y cười thầm là Trung Hoa không còn người giỏi.

Chợt một tràng cười cất lên, Dục Trọng Mâu chống gậy bước ra, cười ha hả nói: “Ăn mày già may mắn không chết, nên muốn ra lãnh giáo thần công tuyệt học của cao tăng.” Dục Trọng Mâu cười là để Mạnh Thần Thông nghe, ngày trước Mạnh Thần Thông tuy không có ý giết chết ông ta, chỉ dùng Tu la âm sát công đến tầng thứ bảy nhưng cũng không ngờ trong vòng nửa năm ông ta có thể khỏe lại mà lại còn dám ra tỉ thí, y không khỏi giật mình, thầm nhủ: “Thiếu dương thần công quả có vài phần kỳ diệu, nếu Lữ Tứ Nương còn sống, hôm nay e rằng mình không thể nắm chắc phần thắng.” A La tôn giả không biết Dục Trọng Mâu có xích mích với Mạnh Thần Thông, lạnh lùng hỏi: “Có phải Dục bang chủ muốn tỉ thí bằng binh khí không?” Dục Trọng Mâu trả lời: “Đúng thế, đại sư cũng đã tỉ thí quyền cước, cũng nên đổi khẩu vị!” A La tôn giả rút ra một cây bảo đao huyền thiết, Dục Trọng Mâu nói: “Đại sư từ xa đến đây, chủ không chiêu khách, xin mời xuất chiêu!” A La tôn giả múa cây đao một vòng rồi nói: “Đao kiếm vô tình, xin hãy để ý!” Đao quang lóe lên lập tức chém ngang tới, y thầm nhủ: “Dù mình không đả thương được y, cũng có thể chặt gãy cây trượng của y, xem y có còn cười được hay không?” Cây huyền thiết bảo đao của A La tôn giả nặng đến năm chục cân, mà lại sắc bén vô cùng, đó là cây bảo đao có tiếng ở Ấn Độ, lại thêm y đã luyện nội công thượng thừa Giáng long phục tượng cho nên chém xuống một đao thì tựa như mở núi phá đá, uy mãnh tuyệt luân. Dục Trọng Mâu cũng múa cây gậy một vòng, quét ngang ra, gậy và đao dao nhau, lập tức lửa bắn tung tóe, âm thanh phát ra chấn động lỗ tai mọi người, binh khí của đôi bên đều chẳng suy suyễn, nhưng cả hai người đều bị lực phản chấn của đối phương dội ngược lại lắc lư không ngừng! A La tôn giả giật mình, thầm nhủ: “Xem ra lão ăn mày già này lợi hại hơn hòa thượng Thiết Lâm mấy phần!” Rồi y không dám khinh địch, múa cây bảo đao xử ra một chiêu Giáng long đao pháp rồi vận dụng cả Giáng long phục tượng thần công của Phật môn, dồn nội lực lên mũi đao, nhất thời khắp trời là đao ảnh, hóa thành hàng trăm thanh bảo đao, trong vòng khoảng mười trượng vuông đều là ánh đao chứ không thấy bóng người! Đệ tử của Cái Bang và Mang Sơn đều lo lắng cho Dục Trọng Mâu, sợ rằng ông ta khó chống đỡ nổi thế tấn công mãnh liệt của đối phương, chợt Dục Trọng Mâu hú dài một tiếng, trượng pháp đột nhiên thay đổi, cây trượng múa tròn, lúc này chỉ thấy một mảng bóng trượng chặn màn đao của đối phương, lúc này đệ tử Cái Bang vừa mừng vừa lo, kêu lên: “Ồi chao bang chủ đã sử dụng Phục ma trượng pháp!” té ra bộ Phục ma trượng pháp này rất mất sức, năm xưa Thiết quả tiên Lữ Thanh đã đại chiến với quốc sư nước Nê Bách Nhĩ trong Bằng cung, ông ta đánh xong một trăm lẻ tám đường phục ma trượng pháp thì giết chết được đối phương, nhưng bản thân cũng kiệt lực mà chết, đệ tử Cái Bang đương nhiên biết chuyện này, bởi vậy thấy bang chủ sử dụng Phục ma trượng pháp thì không khỏi thầm lo, chỉ e Dục Trọng Mâu lại đi theo vết xe đổ của Thiết quả tiên Lữ Thanh.

Phục ma trượng pháp triển khai quả nhiên khác hẳn lúc nãy, chiêu số vừa đánh tới thì tựa như giữa trời sóng biển, A La tôn giả dốc hết Giáng long phục tượng công, vòng đao quang tuy thu hẹp nhưng tiềm lực phản kích đã tăng lên rất nhiều, hai luồng lực đạo chạm vào nhau khiến cát chạy đá bay, chỉ nghe tiếng kim khí giao nhau chấn động lỗ tai. Phục ma trượng pháp chia thành ba đoạn, ba mươi sáu chiêu ở đoạn thứ nhất là công phu cương mãnh, hai bên ngang sức nhau. Ba mươi sáu chiêu của đoạn thứ hai phải dùng tiềm lực nội gia, lấy ý đánh trượng chỉ đông đánh tây, chỉ nam đánh bắc, dùng lực tuy trầm nhưng không có tiếng vang, chỉ thấy A La tôn giả nổi gân xanh trên trán, vòng đao quang lại thu nhỏ đi rất nhiều.

Đệ tử Cái Bang vừa xem vừa đếm, trong chớp mắt đã hết ba mươi sáu chiêu của đoạn thứ hai, Dục Trọng Mâu hình như hơi chiếm được thượng phong nhưng vẫn chưa phá được đao quang hộ thân của A La tôn giả, ba mươi sáu chiêu của đoạn thứ ba là tổn sức nhất, đệ tử Cái Bang đều kinh hoảng.

Chỉ thay chiêu số hai bên chậm dần lại, Đường Kinh Thiên bước tới bên cạnh Thống Thiên thượng nhân, khẽ nói: “Trận này hai bên vốn có ý ẩn chứa võ công, không cần phải liều mạng, mong thượng nhân làm chủ giảng hòa cho họ.” Thống Thiên thượng nhân hơi trầm ngâm, chưa kịp định đoạt thì ngay lúc này chợt thấy A La tôn giả gầm lớn một tiếng, đao và trượng giao nhau không thể gỡ ra được, thế nhưng chỉ trong khoảnh khắc, sau khi A La tôn giả gầm lớn một tiếng thì chợt nghe keng một tiếng, cây bảo đao của A La

tôn giả bay vút lên trời, cây trượng của Dực Trọng Mậu rơi xuống đất. Té ra A La tôn giả đã biết không thể thủ thắng cho nên diễn lại trò cũ, sử dụng công phu Sư tử hồng nhưng Phục ma trượng pháp cương mãnh tuyệt luân, y dùng công phu Sư tử hồng thì lực phòng ngự đương nhiên giảm bớt, bởi vậy cây bảo đao của y mới bị đánh bay trước, sau đó Dực Trọng Mậu mới bị chấn động với tiếng gầm của y, cây trượng cũng rơi xuống, lúc này Dực Trọng Mậu đã đánh được tám mươi mất chiêu Phục ma trượng pháp.

Đôi bên đều không bị thương, theo tình hình lúc này thì ai rơi binh khí trước người đó thua, lẽ ra phản Dực Trọng Mậu thủ thắng, nhưng A La tôn giả đã đánh trước với Đại Bi thiền sư một trận, Mạnh Thần Thông nhắc lại điều này, cho rằng Dực Trọng Mậu đã chiếm một chút phần hơn, thế là trận đấu được xử hòa.

Đệ tử Cái Bang tuy không phục, nhưng thấy bang chủ cũng chẳng hề chi bởi vậy cũng bỏ qua.

Dực Trọng Mậu đã đánh đến chiêu thứ tám mươi một của Phục ma trượng pháp, nếu tiếp tục mãi dù cho có thắng được đối phương thì bản thân cũng hao phí rất nhiều chân lực.

Tán Mật pháp sư phía Mạnh Thần Thông bước ra, Phùng Lâm cười nói: “Đến lượt ta!” Đang chờ y gọi lên khiêu chiến thì đã lắt người ra giữa sân, thân pháp của bà ta nhanh đến nỗi khó hình dung! Phùng Lâm là nữ hiệp tiền bối nổi danh thiên hạ, vừa xuất hiện đã thi triển khinh công tuyệt diệu, đệ tử các phái đều phần chấn tinh thần.

Tán Mật đại sư chấp tay trước ngực, thi lễ nói: “Được nữ hiệp chỉ giáo, tiểu tăng vinh hạnh vô cùng. Tỉ thí như thế nào mong nữ hiệp nói rõ.” Phùng Lâm nghĩ ngợi rồi cười rằng: “Đa tạ đại sư đã nhường cho tôi ra đề, nhưng tôi cũng không muốn chiếm phần tiện nghi của ông, cứ chọn một tuyệt kỹ của ông để tỉ thí vậy. Pháp sư, ông là đệ tử của Phật, đã quen ngồi bồ đoàn, tôi xin thỉnh giáo công phu ngồi thiền của ông.”

Mọi người đều ngạc nhiên: “Ngồi thiền làm sao có thể biết được võ công của ai cao thấp?” Chỉ thấy Phùng Lâm ngó nghiêng rồi chỉ hai cây đại thụ ở phía đối diện nói:

“Ngồi thiền trên bồ đoàn chẳng thử được công phu, chúng ta ngồi thiền trên cây, ai rơi xuống trước thì người đó thua. Còn dùng phương pháp nào buộc đối phương rơi xuống thì cứ tùy nghi.” Mọi người nghe xong thì mới biết Phùng Lâm mượn danh tỉ thí tọa thiền nhưng thực ra là tỉ thí võ học thượng thừa. Nhưng hai cây đại thụ ấy cách nhau đến hơn mười trượng, Phách không chướng lực mạnh đến bao nhiêu cũng không đánh được xa đến thế, trừ phi là dùng ám khí, nhưng mọi người đều biết nội công của Tán Mật pháp sư và Phùng Lâm đã đến cảnh giới đệ nhất lưu, chưa bao giờ dùng ám khí. Tán Mật pháp sư điềm nhiên nói: “Nữ hiệp ban dạy, nào dám không nghe theo, xin mời!” Phùng Lâm cũng không khách sáo, bà ta điểm mũi chân phóng vọt lên cây đại thụ ở phía đông rồi hạ xuống một cành cây chỉ nhỏ bằng ngón chân cái, bà ta ngồi xếp bằng xuống mà cành cây chỉ hơi rung rinh một chút, tựa như con chuồn chuồn đậu trên cây chứ không phải một con người, khinh công tuyệt diệu ấy khiến cho người của Mạnh Thần Thông cũng không khỏi reo lên, đệ tử các phái thì càng không cần phải nói. Trong tiếng reo hò, Tán Mật pháp sư cũng phóng người lên, ông ta không xoay người trên không trung như Phùng Lâm mà cứ phóng thẳng người lên rồi hạ thẳng xuống, ngồi xếp bằng trên một cành cây to, cành cây trĩu xuống dưới rồi bật lên trở lại, Tán Mật pháp sư hình như ngồi không vững nhưng cuối cùng cũng ổn. Xem ra tư thế của ông ta không đẹp đẽ bằng Phùng Lâm, cũng không nhẹ nhàng bằng bà ta, nhưng những cao thủ đều hiểu rằng, phóng thẳng người lên rồi hạ thẳng người xuống, cành cây sẽ chịu nhiều áp lực, dù không thể bảo khinh công của y hơn Phùng Lâm, ít nhất cũng chẳng kém Phùng Lâm.

Phùng Lâm ngồi trên một cây trà, thấy Tán Mật pháp sư ngồi vững thì mới cười rằng: “Pháp sư, tôi mượn hoa dâng Phật, mong pháp sư nhận lấy!” Rồi phóng một đóa hoa trà màu đỏ về phía Tán Mật pháp sư, Tán Mật pháp sư chấp tay rồi chột ngựa đầu nói: “Đa tạ!” thật kỳ lạ, đóa hoa ấy phóng tới rất nhanh, nhưng khi đến đỉnh đầu ông ta thì hình như dừng lại ở một khoảng sát na rồi mới chậm rãi rơi xuống, tiếp theo đóa thứ hai cũng thế, đóa thứ ba cũng vậy. Bọn đệ tử các phái đều không hiểu sự ảo diệu trong đó, nhưng những bậc trưởng bối thì đều động dung, Phùng Lâm đã sử dụng công phu Trích điệp phi hoa, nhưng Tán Mật pháp sư thì chỉ cần thổi ra một hơi chân khí thì đã hóa giải nội kinh hàm chứa trong đóa hoa trà khiến nó phải bay chậm lại rồi nhẹ nhàng rơi xuống. Đường Kinh Thiên thăm lo, quay sang Băng Xuyên thiên nữ khẽ nói: “Võ học của Mật Tông Hồng giáo quả nhiên danh đồn không ngoa, dù cho dì không bại, muốn thắng được y e rằng cũng rất khó!” Phùng Lâm cười nói: “Hoa đỏ thì phải có lá xanh!” rồi hái một nắm lá cây, thuận tay vãi ra, chỉ thấy từng phiến lá xanh nương theo gió bay về phía Tán Mật đại sư, đó chính là thủ pháp ném ám khí Thiên nữ tán hoa, nhưng Phùng Lâm đã phát ra bằng công lực nội gia mấy mươi

năm, mỗi phiến lá đều lợi hại hơn ám khí bình thường nhiều. Nếu ở đất bằng có lẽ có thể né tránh được, nhưng Tán Mật pháp sư ngồi trên cành cây, không thể nào xoay chuyển được, dù nội công của y cao cường hơn nữa cũng không thể thổi một hơi bay hết tất cả những phiến lá, ai nấy đều mở to mắt xem ông ta ứng phó thế nào? Chỉ thấy Tán Mật pháp sư hơi lắc người, cành cây trầm xuống, ông ta vẫn chấp tay trước ngực, trời lên sụp xuống theo cành cây không hề ra tay phòng ngự, chỉ trong chớp mắt trên cành cây ông ta ngồi dính đầy lá, chiếc áo cà sa vốn màu đỏ đột nhiên cũng nhuộm đầy sắc xanh.

Thống Thiên thượng nhân nói: “Tiên sư từng nói võ công của Hồng giáo Mật Tông cũng xuất phát từ Thiên Trúc, luyện đến cảnh giới thâm sâu nhất có lẽ cũng có nhiều chỗ giống với bốn phái, quả nhiên không sai.” Té ra Tán Mật pháp sư đã dùng một toạ công phu tên gọi Tu di giới tử công, loại công phu này tương tự như Kim cương bát hoại thân pháp của phái Thiếu Lâm, tên gọi của môn công phu này có nghĩa, nếu luyện đến cảnh giới cuối cùng, dù có dời một quả núi lớn như núi Tu di đè lên đầu ông ta, chẳng qua cũng giống như đặt một hạt cải.

Bản Không thượng nhân nói: “Đáng tiếc vẫn chưa đến mức lư hỏa thuần thanh, nhưng có thể chống đỡ nổi công phu Trích diệp phi hoa của Phùng nữ hiệp coi như cũng hiếm có.” Bản Không thượng nhân đã luyện Kim cương bát hoại thân pháp đến bảy phần hỏa hầu, tự tin rằng mình có thể tương đương với Tán Mật pháp sư. Nếu gặp phải Thống Thiên thượng nhân, những chiếc lá của Phùng Lâm khi chạm vào người ông ta sẽ hóa thành bột. Giờ đây lá của Phùng Lâm vãi ra tuy chưa thể đả thương được Tán Mật pháp sư nhưng cũng khiến cho ông ta cảm thấy có áp lực đè vào người.

Hễ cành cây trầm xuống thì thân người cứ lắc lư không ngừng, cho nên chỉ có thể nói là tương đương chứ chưa phân thắng bại.

Lại nói Phùng Lâm thấy không làm gì được đối thủ thì nhú mày, chợt nảy ra một kế cười hi hi rằng: “Thiên công của pháp sư thâm sâu, quả nhiên không hổ là một bậc cao tăng hữu đạo, nhưng không biết đã luyện được đến mức nhìn không thấy, nghe không thấy, ngửi không thấy hay không.” Trong thành ngữ chỉ có câu “nhìn không thấy, nghe không thấy”, còn “Ngửi không thấy” là Phùng Lâm nói càn, song cũng không thể bảo là hoàn toàn nói bừa được, bà ta đang muốn thử công phu của Tán Mật pháp sư, chỉ thấy bà ta đang cười thì tay phải ngắt một nắm lá, tay trái ngắt hai đóa hoa vò nát thành bột, bày trên lòng bàn tay, trước tiên bà ta phóng nắm lá, sau đó vận khí thổi bột hoa bay ra, bột hoa cuộn lại thành hình viên trụ bắn thẳng tới trước mặt Tán Mật pháp sư.

Lá cây rơi xuống lả tả, nhưng bột hoa không hề chịu lực, bột hoa không thể nào thổi hết, cho nên có một ít đã bay vào mũi ông ta, niêm mạc trong lỗ mũi là nơi nhạy cảm nhất, bột hoa đương nhiên không thể đả thương được ông ta, nhưng đã dính vào niêm mạc thì sẽ gây ra cảm giác ngứa ngáy, đó là cảm giác khó chịu nhất, dù Tán Mật pháp sư võ công có cao hơn nữa cũng không khỏi hắt hơi hai tiếng.

Tán Mật pháp sư chấp tay ngồi xếp bằng toạ thiền, vốn là “Pháp tướng trang nghiêm”, đột nhiên lại hắt hơi thì trông buồn cười vô cùng, Giang Nam nhin không được bật tiếng cười, tiếp theo bọn đệ tử tiểu bối cũng cười hi hi ha ha, tôn sư các phái thì nhăn mặt, cố nén cười, Kim Quang đại sư lắc đầu: “Phùng nữ hiệp thật nhiều trò!”

Tán Mật pháp sư sầm mặt, nói: “Có đi thì phải có lại, tiểu tăng xin trả!” Rồi tay trái ngắt một nắm lá cây, tay phải bẻ một bó cành cây nhỏ như chiếc đũa, trước tiên phóng lá cây ra, Phùng Lâm hơn Tán Mật pháp sư công phu Trích diệp phi hoa nhưng thần công hộ thể thì không bằng, thấy đối phương phóng lá cây tới thì bà ta cũng vãi ra một nắm lá, lá cây bay mù trời rồi rơi cả xuống đất. Khi lá cây đang bay lả tả trên không trung thì chợt nghe một tiếng hú dài, té ra Tán Mật pháp sư đã phóng bó cành cây như liên châu tiễn, nhưng không phải phóng về phía Phùng Lâm mà là phóng vào cành cây Phùng Lâm đang ngồi, cành cây ấy chỉ nhỏ bằng ngón chân cái chìa ngang ra dài khoảng hai trượng. Phùng Lâm ngồi ở đầu mút, Tán Mật pháp sư chính là phóng vào đầu mút này.

Với bản lĩnh của Phùng Lâm, những cành cây ấy đương nhiên không thể đả thương được bà, nhưng thủ pháp phóng cành cây của Tán Mật pháp sư khiến bà không thể đề phòng nổi, dù tay bà ta có dài đến mức nào, nếu bay người lên phát ống tay áo ra thì lại không phù hợp với quy tắc của cuộc thi toạ thiền, chỉ đành mở mắt trần trần nhìn ám khí của đối phương cắm vào cành cây mình đang ngồi.

Ai cũng biết bắn người trước hết phải bắn ngựa, nhưng không ai làm được điều đó. Công lực của Tán Mật

pháp sư quả thật kinh người, hai cây đại thụ cách nhau hơn mười trượng, nhưng ông ta đã vận nội lực phát ra một cành cây bé nhỏ còn hơn cả bàn cung. Chỉ nghe tiếng cành cây gãy kêu lên rầm rầm, hình như đã có mấy nhánh cây xuyên vào cành cây Phùng Lâm đang ngồi, nếu ngồi trên lưng ngựa thì có thể né tránh, hoặc có thể thúc ngựa chạy, nhưng ngồi trên cành cây thì chẳng còn cách nào.

Phùng Lâm nhíu mày, thầm nhủ: “Lão lừa trọc này thật đáng ghét, đã nghĩ ra cách âm hiểm này, mình phải dùng gậy ông đập lưng ông mới được.” Thực ra dù cho Phùng Lâm dùng cành cây bắn về phía cành cây của đối phương thì Phùng Lâm cũng thua thiệt, một là vì cành cây mà Tán Mật pháp sư đang ngồi to hơn, hai là nội lực của Phùng Lâm hơi kém hơn Tán Mật pháp sư, nếu phóng ra cùng một lúc thì chắc chắn cành cây của Phùng Lâm sẽ gãy trước.

Bọn Trần Thiên Vũ và Giang Nam đứng sau lưng vợ chồng Đường Kinh Thiên, Giang Nam thè lưỡi kêu lên: “Hong hét, trận này chắc thua. Ôi, thắng rồi, thắng rồi!”

Trong khoảnh khắc Giang Nam đang kêu hoảng, cành cây mà Phùng Lâm đang ngồi đã gãy, thế nhưng trong khoảng sát na điện chớp lửa xẹt, Phùng Lâm bốc người lên phóng ra công phu Trích diệp phi hoa cuối cùng, hai đóa hoa đỏ bắn ra, cành cây của Tán Mật pháp sư đang ngồi không có gió mà đung đưa, oằn xuống thành hình bán nguyệt, hai đóa hoa của Phùng Lâm trúng vào gần huyệt vĩ lư ở dưới mông của y, Tán Mật pháp sư lộn trút đầu xuống, cành cây của Phùng Lâm tuy đã gãy trước nhưng bà ta phóng vọt người lên bởi vậy còn cao hơn y ba thước.

Nhưng biến hóa không ngờ đã xảy ra, Giang Nam cười chưa dứt thì chỉ thấy Tán Mật pháp sư lộn một vòng trong không trung, rồi bật thẳng người ra, hạ từ trên cao xuống giống như lúc mới phóng lên cành cây, nhưng tốc độ hạ xuống cực kỳ chậm rãi còn Phùng Lâm thì nhanh hơn y nhiều, chỉ trong chớp mắt Phùng Lâm đã rơi xuống trước y. Giang Nam trợn mắt há hốc, không biết sự ảo diệu trong đó các bậc cao thủ đều nhận ra, Tán Mật pháp sư dùng nội công thâm hậu thi triển công phu cộng thân pháp để giữ vững thân hình, giảm tốc độ rơi xuống! Trong chớp mắt Phùng Lâm đã rơi xuống cách mặt đất còn ba thước, Giang Nam thở dài: “Chao ôi, lại thua nữa rồi!” chàng vừa nói ra chữ “thua”, chợt thấy Phùng Lâm chân trái đập mặt chân phải, đột nhiên lại phóng vút lên không ba trượng nữa, cứ ba lần trời sụp như thế thì cuối cùng Tán Mật pháp sư đã rơi xuống trước, Phùng Lâm mới chạm chân xuống đất, nhất thời tiếng vỗ tay vang lên như sấm.

Khi họ tỉ thí, đã sớm nói rõ ai rơi xuống trước thì coi như thua, dù cành cây của Phùng Lâm bị gãy trước, nhưng Tán Mật pháp sư đã rơi xuống đất trước, bên thua vẫn là Tán Mật pháp sư. Nhưng thật kỳ lạ, Phùng Lâm thắng được một trận mà chẳng thấy vui tí nào.

Té ra lúc này Phùng Lâm đang nghi hoặc, tuy cành cây của bà bị gãy, lúc bốc người lên đã phát ra một đòn Phách không chưởng về phía Tán Mật pháp sư đồng thời lại phóng ra hai đóa hoa màu đỏ, lúc đó khoảng cách giữa hai bên là bảy tám trượng, bà tự thấy công lực của mình chỉ đủ làm cho cành cây của Tán Mật pháp sư lắc lư nhưng kết quả cành cây đã oằn xuống thành hình bán nguyệt, uy lực của chưởng kinh hơn hẳn điều bà ta đã tính toán song Tán Mật pháp sư rơi xuống quả thật là do Phùng Lâm phóng hai đóa hoa. Số là khi còn trẻ Phùng Lâm đã ở vài năm trong phủ của hoàng tử thứ tư là Dận Trinh, trong Phủ tứ hoàng tử có nhiều đệ nhân, bà ta cũng học được rất nhiều võ công kỳ lạ, trong đó có một môn là Điểm ấn huyệt pháp của Hồng giáo, có thể phá khí công hộ thể của Mật Tông, nhưng cần phải điểm vào hai huyệt li thủy, khảm hỏa ở xương cùng mới có hiệu quả, hai người ngồi tọa thiền cách nhau hơn mười trượng, dùng nói là Phùng Lâm không đủ sức làm, dù có đủ sức, hai người đối diện với nhau bà ta cũng không có cách nào đánh trúng huyệt đạo phía sau lưng đối phương. Bởi vậy cho đến khi cành cây của Tán Mật pháp sư oằn xuống thành hình vòng cung, lưng của ông ta hướng về phía bà, bà mới nắm cơ hội trong chớp mắt ấy xử ra công phu Trích diệp phi hoa, dùng phương pháp dẫn huyệt của Hồng giáo đánh trúng vào huyệt đạo ở xương cùng của Tán Mật pháp sư. Cho nên trong trận đấu này khinh công và công phu Trích diệp phi hoa của Phùng Lâm hơn hẳn đối phương; còn công lực và Tu di giới tử công của Tán Mật pháp sư hơn được Phùng Lâm. Mỗi bên đều có sở trường, nếu không phải trong khoảnh khắc quan trọng, cành cây của Tán Mật pháp sư bị oằn xuống thì Phùng Lâm dù có võ công cao hơn cũng không thể nào đánh trúng vào hai huyệt li khảm của đối phương, lúc đó người rơi xuống trước chính là Phùng Lâm. Phùng Lâm thầm nghĩ ngờ trong lòng, Tán Mật pháp sư thì tưởng rằng chính bà ta đã dùng Phách không chưởng đánh oằn cành cây của mình khi đang lơ lửng ở trên không trung, tuy chẳng làm gì được y nhưng Tán Mật pháp sư cũng thâm khâm phục, cam tâm tình nguyện chịu thua, chấp tay nói: “Phùng nữ hiệp đúng là hiểu biết rộng rãi,

cả kỳ công điểm huyết của tề giáo mà nữ hiệp cũng biết, thật khiến cho tiểu tăng bội phục.” Lời ấy đương nhiên là nhận thua, nhưng mặt khác cũng nói rằng Phùng Lâm dùng công phu Hồng giáo đánh ngã y, tuy có thất bại nhưng cũng không đến nỗi mất mặt.

Phùng Lâm nghiêm mặt đáp: “Pháp sư thần công thâm hậu, tôi quả thật may mắn mới thắng được, không dám nhận lời khen. Trước đây đã đắc tội với pháp sư ở Bằng cung, mong pháp sư đừng để trong lòng.” Bà ta khen ngợi thần công của Tán Mật pháp sư quả thực cũng rất khâm phục cho nên mới tạ lỗi chuyện mình coi thường ông ta.

Đó chính là: Dù thắng cũng có ba phần hiểm, bên trong chắc chắn có nội tình.

Muốn biết tiếp đó thế nào, mời xem hồi 31 sẽ rõ.

37. Cách Vật Truyền Công Hạ Chương Môn -phi Đạn Bể Huyết Kinh Yêu Nghiệt

Phùng Lâm thắng được trận này, quần hùng đều cả mừng, Tào Cẩm Nhi càng biết ơn bà ta hơn, Phùng Lâm lui trở về, Tào Cẩm Nhi liền bước tới nghênh đón, tông sư các phái cũng không biết có nội tình nên cũng ngợi khen bà ta. Ngay lúc này, Phùng Lâm chợt nghe có tiếng bật cười, tựa như có người kề miệng bên tai bà ta mà cười, Phùng Lâm cả kinh nhưng chỉ thấy tông sư các phái đều ngồi nghiêm nghị, thần sắc vẫn như thường, hình như ngoại trừ Phùng Lâm chẳng ai nghe được tiếng cười này. Phùng Lâm biết khi Mạnh Thần Thông hí lộng Thông Thiên thượng nhân cũng đã dùng công phu Thiên độn truyền âm, bà ta chợt dạ nhủ thầm: “Chả lẽ Mạnh Thần Thông cười lạnh với mình?” nhưng lập tức nghĩ lại: “Nếu có người ngầm giúp mình, người đó tuyệt không phải là Mạnh Thần Thông; nếu Mạnh Thần Thông biết thì sẽ không thể nào để yên, làm sao chỉ cười lạnh với mình?” Và lại tiếng cười ấy hình như không có ý xấu, không giống như cười lạnh, trong lòng bà ta chợt nảy ra ba câu hỏi, thứ nhất phải chăng vừa rồi có người giúp mình? Thứ hai, ngoại trừ Mạnh Thần Thông còn có ai biết Thiên độn truyền âm? Thứ ba nếu quả thực có người ngầm giúp mình, tiếng cười ấy đương nhiên là của y, tại sao y lại tỏ vẻ bí hiểm như thế?”

Khi Phùng Lâm đang trầm tư thì phía Mạnh Thần Thông lại có một người bước ra khiêu chiến với phái Võ Đang, người đó chính là Li Khảm kiếm Đồ Chiêu Minh ở đảo Trường Minh miền Đông Hải.

Chỉ nghe y lớn giọng nói: “Từ lâu đã nghe nói bảy mươi hai đường Đoạt mệnh kiếm của phái Võ Đang uy lực vô cùng, tại hạ không biết tự lượng sức mình, muốn mời bậc cao minh trong phái Võ Đang ra thỉnh giáo.” Trong chương môn các phái, Lôi Chấn Tử là người trẻ tuổi nhất, hiểu biết còn nông cạn, không biết lai lịch của người này, nghĩ bụng mình là chương môn đương nhiên không tiện ra đấu, đang định chọn một sư đệ công lực cao nhất ra ứng phó, chỉ nghe Đồ Chiêu Minh cười ha hả rồi nói tiếp: “Mấy trận trước đều là đơn đả độc đấu, nếu có tiếp tục như thế thì e rằng sẽ rất tẻ nhạt, nghe nói Cửu cung bát quái kiếm trận của phái Võ Đang uy lực vô song, xin mời Lôi chương môn xuất lãnh bậc cao minh của quý phái bày trận này để tại hạ mở rộng tầm mắt!” Cửu cung bát quái kiếm trận của phái Võ Đang là dùng chín người tinh thông Liên hoàn đoạt mệnh kiếm bày theo phương vị cửu cung bát quái. Từ cuối thời Minh, sau khi Hoàng Diệp đạo nhân của phái Võ Đang sáng tạo ra bộ kiếm trận này, hơn một trăm năm qua chỉ dùng ba lần, một lần là đối phó với nữ kiếm khách Ngọc La Sát, một lần là đối phó với vợ chồng đại ma đầu Hàn Chung Sơn, Diệp Hoàn Ba. Lần cuối cùng là cách đây hơn mười năm, khi Mạo Xuyên Sinh khai đàn kết duyên ở núi Nga Mi, đã bày trận này để đối phó với chín tên đệ tử của phái Linh Sơn. Sở trường của Liên hoàn đoạt mệnh kiếm là nhanh nhạy kín kẽ, nếu chín người tinh thông Liên hoàn đoạt mệnh kiếm cùng đánh ra thì hầu như không hề có sơ hở, cả ruồi cũng bay qua không lọt, chương môn của các phái ở đây cũng chưa chắc dám một mình một ngựa xông vào trận này, thế mà nay Đồ Chiêu Minh lại đòi Lôi Chấn Tử đích thân ra giữ trận!

Đồ Chiêu Minh vừa nói ra câu ấy thì Nhân Vân đạo nhân, một trong ba trưởng lão của phái Võ Đang và Kim Quang đại sư của phái Nga Mi đều không khỏi lạnh mình.

Té ra Đồ Chiêu Minh là đệ tử của chương môn phái Linh Sơn Hàn Chung Sơn, mười năm trước khi trưởng lão phái Võ Đang Mạo Xuyên Sinh khai đàn kết duyên lần cuối cùng, một sư đệ của y tên là Diệp Đại Nhậm dắt đồng môn phá Võ Đang kiếm trận, lần đó Đồ Chiêu Minh không xuất hiện, sau khi phái Linh Sơn đại

bại, Đồ Chiêu Minh mất dạng trên giang hồ, sau đó rất lâu có người đồn rằng y bái một kiếm khách ẩn cư ở miền Đông Hải làm thầy. Kim Quang đại sư tuổi đã bát tuần, cùng một thời với Hàn Chung Sơn, biết Đồ Chiêu Minh là người giỏi nhất trong số các đệ tử của Hàn Chung Sơn, cả chương môn sư huynh của y mà cũng không bằng, nay y mai danh ẩn tích hơn mười năm, đã dám xuất hiện ở Trung Nguyên thì chắc là cũng đã luyện được một môn tuyệt kỹ võ công! Nhân Vân đạo nhân là sư thúc của Lôi Chấn Tử năm xưa đã từng chứng kiến vợ chồng Hàn Chung Sơn và đệ tử phái Linh Sơn đại bại. Bởi vậy sau khi nhận ra Đồ Chiêu Minh thì lập tức hiểu ra y đến là để báo thù cho sư phụ và sư huynh. Nhưng nghĩ bụng dù y giỏi đến mức nào cũng chẳng hơn được sư phụ của mình, bởi vậy vẫn còn vững dạ.

Lôi Chấn Tử nghe Đồ Chiêu Minh yêu cầu mình chủ trì kiếm trận thì không nén được lửa giận, nếu không vì thân phận chương môn thì đã phát tác, thế rồi y hừ một tiếng lạnh lùng nói: “Kiếm trận của tể phái chỉ tiếp đãi cao nhân đương thế, các hạ huênh hoang như thế chắc là có bản lĩnh kinh thế hãi tục, có lẽ cũng đủ gọi là cao nhân, nhưng đây là lần đầu tiên ta nghe tên của các hạ, dầu thế nào đi nữa cũng coi như mới gặp mặt một lần, ta không thể phá lệ, các hạ cứ tỉ thí trước với môn hạ của bổn môn một trận!” Lôi Chấn Tử nói xong thì Đồ Chiêu Minh cũng hừ một tiếng, nói đầy vẻ kiêu ngạo: “Ta đương nhiên không phải là cao nhân đương thế, nhưng cũng chưa chắc cần cao nhân mới có thể phá nổi kiếm trận của quý phái, rốt cuộc lợi hại như thế nào cũng phải gặp rồi mới biết, ta chưa bao giờ rút lại lời đã nói!” Hai người đều giận dữ, Nhân Vân đạo nhân khuyên rằng: “Lôi chương môn, Đồ huynh là đệ tử của chương môn phái Linh Sơn Hàn Chung Sơn năm xưa, sư phụ, sư huynh của y đều từng ẩn chứng võ công trong kiếm trận của bổn phái, bởi vậy chương môn nên phá lệ lần này.” Đồ Chiêu Minh ngẩng đầu lên trời cười nhạt, ý như muốn nói: “Nay các ngươi mới biết lai lịch của ta ư?” Lôi Chấn Tử cố nén lửa giận, nói: “Nếu sư thúc dẫn nói thế thì cũng được.” Rồi gọi ra chín đệ tử, ba người là sư đệ của mình, ba người là sư đệ của mình, ba người là đệ tử của mình, y bảo chín người ấy lập thành kiếm trận rồi cười lạnh: “Nếu tôn giá đã bảo như thế thì xin mời thử xem, Tùng Thạch sư đệ, các ngươi phải cẩn thận tiếp đãi cao nhân!” trong khoảnh khắc kiếm trận đã bày xong, Tùng Thạch đạo nhân là nhân vật võ công cao cường trong đời thứ hai của phái Võ Đang, tiếng tăm chỉ kém chương môn sư huynh, Lôi Chấn Tử bảo y thay mình chủ trì kiếm trận coi như đã coi trọng Đồ Chiêu Minh, Đồ Chiêu Minh hừ một tiếng, lạnh lùng bảo: “Lôi chương môn không chịu vào trận, chắc là vẫn cho rằng Đồ mỗ vẫn chưa có tư cách thỉnh giáo, nếu Đồ mỗ may mắn xông ra khỏi kiếm trận của quý phái...” Lôi Chấn Tử không để y nói xong thì đã cắt lời: “Có tới đâu thì hay tới đó, bây giờ Đồ tiên sinh vẫn chưa bước vào kiếm trận, hình như nói những lời đó còn quá sớm!” Lời lẽ của hai người lạnh lùng đến cực điểm, Đồ Chiêu Minh tựa như không thêm để ý đến Tùng Thạch đạo nhân, chưa vào trận thì đã nói đến chuyện sau khi phá xong trận, còn Lôi Chấn Tử thì ý muốn nói y chưa chắc có bản lĩnh phá trận.

Đồ Chiêu Minh biến sắc, hừ một tiếng rồi lại cười ha hả: “Ông nói cũng phải lắm, có tới đâu thì hay tới đó, lát nữa sẽ tính!” Tiếng cười của y đầy tự phụ. Thế rồi Đồ Chiêu Minh tuốt kiếm ra khỏi vỏ lập tức xông vào trận! Thanh kiếm này của Đồ Chiêu Minh rất đặc biệt, thông thường đoản kiếm dài hai thước tám mươi phân, trường kiếm dài ba thước sáu phân, thanh kiếm của y thì dài đến hơn bốn thước, nhưng độ rộng chỉ có bằng ba ngón tay, thanh kiếm ánh lên sắc màu đỏ. Nhân Vân đạo nhân nghiên cứu rất kỹ về các món binh khí, thấy thế thì không khỏi sửng người, thầm nhủ: “Thanh kiếm của y trông kỳ quái đến thế, chỉ e thực sự đã luyện được công phu tà dị nào đó.” Đồ Chiêu Minh lia thanh trường kiếm bước vào từ cửa Tốn, người giữ cửa tốn là một sư đệ của Lôi Chấn Tử tên là Lăng Nhất Tiêu. Lăng Nhất Tiêu giờ ngang trường kiếm trước ngực, lùi ra sau một bước để cho y vào trận, chỉ nghe vù một tiếng, Đồ Chiêu Minh đâm kiếm tới tựa như có một luồng gió nóng lướt tới, Lăng Nhất Tiêu thất kinh lập tức phát động trận thế, người giữ hai cửa Càn và Chấn lao tới, hai kiếm đâm ra đề kiếm chiêu của Đồ Chiêu Minh, buộc y tiến vào ở giữa, lập tức kiếm quang tung bay vây lấy y trong trận! Nội công của chín người này đều đã có hỏa hầu, tuy quái kiếm của Đồ Chiêu Minh có thể đánh ra gió nóng nhưng cũng không thể đã thương được họ, ai nấy đều giữ kiếm trận chặn kẻ địch, Đồ Chiêu Minh dù xông tới hướng nào cũng như đụng phải một rừng kiếm, dù y tả xung hữu đột cũng không thể nào xông ra, chín thanh kiếm của đệ tử phái Võ Đang như kết thành một màn kiếm dày đặc! Lôi Chấn Tử thấy bên mình chiếm được thượng phong thì cười lạnh: “Gã này cứ khoắc lác, tôi tưởng y có bản lĩnh gì, té ra cũng chỉ là thế!”

Nhân Vân đạo nhân đứng bên cạnh nói: “Đừng khinh địch, bộ pháp của y cũng bước theo phương vị Cửu cung bát quái chẳng hề rối loạn, chỉ e y đang dụ địch!” Lôi Chấn Tử nói: “Kiếm trận của chúng ta kín kẽ như áo trời, nếu y dụ địch thì kiếm trận càng chặt, lúc đó chính là tự chuốc lấy thất bại” Nhân Vân đạo nhân trầm ngâm không nói, chỉ cảm thấy Lôi Chấn Tử quá khinh địch, nhưng trận thế này đúng là kín kẽ

không có sơ hở cho nên cũng yên tâm.

Một lúc sau chỉ thấy Tùng Thạch đạo nhân lia cây trường kiếm phát ra tín hiệu nghịch chuyển kiếm trận, chín thanh kiếm vùng vẫy như bầy rồng dồn Đờ Chiêu Minh tiến gần vào vị trí cửa Tử, chỉ cần bị buộc vào cửa Tử thì dù có tài cao bằng trời cũng khó phá. Lôi Chấn Tử nói: “Sư thúc, thế nào?” Nhân Vân đạo nhân hơi gật đầu, nói: “Trận này có lẽ cũng không đến nỗi thua.” Lúc này Nhân Vân đạo nhân cũng tưởng rằng chắc chắn đã thắng, song ông ta hơi ngạc nhiên, từ sau khi Đờ Chiêu Minh xông vào kiếm trận toàn là thấy đệ tử bốn phái chiếm thượng phong tựa như chẳng phải là một cuộc ác chiến, nghĩ chưa dứt thì chợt nghe Đờ Chiêu Minh hú dài một tiếng, trường kiếm chỉ tới, ở mũi kiếm đột nhiên bắn ra tia lửa, Lăng Nhất Tiêu đang xông tới thì bị lửa tấp cháy nửa mặt, Đờ Chiêu Minh phá được một người thì cây trường kiếm chỉ đông đánh tây, chỉ nam đánh bắc kiếm trận Cửu cung bát quái lập tức đại loạn! Lúc này mọi người mới nhận ra kiếm pháp của y thực sự rất cao minh, vừa rồi chẳng qua y chỉ dốc ra ba phần bản lĩnh.

Nhưng điều lợi hại nhất vẫn là thanh quái kiếm, hễ thanh kiếm chỉ ra thì có tia lửa bắn theo, đây là lúc trận thế thất chặt, chín đệ tử phái Võ Đang dồn vào nhau, chẳng có chỗ né tránh, hễ y vừa chỉ một kiếm thì ít nhất có một đệ tử bị thương.

Tùng Thạch đạo nhân phóng vọt người lên, ba người khác cũng phóng tới từ những phương vị khác nhau, họ đang ở trên không trung nhưng vẫn giữ phương vị bốn cửa Càn, Khôn, Chấn, Đoài, Đờ Chiêu Minh quát lớn một tiếng, thanh kiếm múa tròn trên đầu, bắn ra một màn lửa đến cả trượng vuông, lúc khói tan lửa ngừng thì chín đệ tử phái Võ Đang đã bị thương ngã xuống đất, Tùng Thạch đạo nhân và Lăng Nhất Tiêu bị thương nặng nhất, mặt đều bị cháy xém, vả lại còn bị mất đi một cánh tay!

Hai vai của Đờ Chiêu Minh cũng nhuộm đầy máu, đó là y đã bị Tùng Thạch và Lăng Nhất Tiêu đâm một kiếm, song chỉ là vết thương ngoài da, so với thương thế của đệ tử phái Võ Đang thì chẳng hề chi.

Số là mười năm nay Đờ Chiêu Minh nuôi chí báo thù, đã theo Khảm ly đảo chủ ở miền Đông Hải luyện Khảm ly kiếm pháp, ông ta cũng truyền Khảm ly kiếm cho y, trong kiếm có chứa hỏa dược, hễ đề vào chuôi kiếm thì độc hỏa bắn ra, Khảm ly đảo chủ cũng truyền kỳ môn trận pháp cho y. Cho nên Đờ Chiêu Minh mới dám tự phụ khiêu chiến với kiếm trận phái Võ Đang. Trong khoảng sát na kiếm trận khép chặt, y đột nhiên phát huy uy lực của Khảm ly kiếm, khiến đệ tử Võ Đang đều bị thương! Đờ Chiêu Minh tuy toàn thắng nhưng y cũng không ngờ kiếm trận của phái Võ Đang lại kỳ diệu hơn y tưởng tượng. Bởi vậy trong khoảng sát na cuối cùng, y mới bị thương.

Phái Võ Đang thua liểng xiểng, Lôi Chấn Tử vừa kinh vừa giận, chỉ thấy Đờ Chiêu Minh chậm rãi bước tới, cười với y rằng: “Đồ mồ may mắn xông ra kiếm trận của quý phái, Lôi chưởng môn có gì dạy bảo, Đồ mồ rửa tai lắng nghe!” Y nói thể rõ ràng là buộc Lôi Chấn Tử động thủ với mình.

Lôi Chấn Tử tái xanh mặt, hối hận rằng mình đã không đích thân chủ trì kiếm trận, lúc này tuy lửa giận ngất trời nhưng Thiếu Lâm và Võ Đang là hai môn phái lớn nhất trong võ lâm, y lại là chưởng môn phái Võ Đang, động thủ với một người đã bị thương dù có toàn thắng cũng mất sĩ diện, huống chi y chưa chắc thắng nổi Đờ Chiêu Minh! Nhưng nếu không đích thân ứng chiến thì cũng không thể chọn được ai ra nữa, nếu cứ để mặc cho kẻ địch dương oai diệu võ thì càng mất sĩ diện hơn. Lôi Chấn Tử đề vào chuôi kiếm, định bước ra chợt thấy có một thiếu niên mảnh khảnh cười hì hì chạy ra lớn giọng nói: “Chưởng môn phái Võ Đang là thân phận gì, người đã bị thương mà còn dám khiêu chiến? Hừ, cả ta cũng không muốn chiếm tiện nghi ấy!” Chàng ta chính là Giang Nam.

Đờ Chiêu Minh nào để ý đến Giang Nam, y trợn mắt lạnh lùng mắng: “Người là cái thứ gì mà nói càn như thế, cút đi cho mau, nếu không ta lấy mạng người!” Giang Nam cười lớn nói: “Hay lắm, ta đang định nói với người câu đó, ta đang chờ người đâm tới, đâm nào, đâm nào! Nói mà không làm là con rùa rút đầu!” Đờ Chiêu Minh cả giận, y làm sao giao chiến với một kẻ vô danh tiểu tốt, nhưng đã nói thế nên bị Giang Nam chặn họng, không thể nào cãi lại được bởi vậy cả giận định dùng tay không bắt Giang Nam.

Y chưa kịp ra tay thì Giang Nam đã điểm mũi chân lao vút về phía y, cười hì hì nói: “Lão già khốn kiếp đã bị thương kia, Giang Nam này vốn không muốn chiếm tiện nghi của người, nhưng người huênh hoang tự đại, nhục mạ ta, ta biết có thắng cũng chẳng vinh quang gì nên cũng đành để cho thiên hạ anh hùng chê cười, ta phải dạy cho người một bài học mới được!” Chàng ta tỏ ra như không thèm động thủ với Đờ Chiêu Minh. Nói thì chậm, sự việc lúc đó diễn ra rất nhanh, người đến tiếng đến, Giang Nam đánh ra một chiêu

Tinh hà đảo quyền, kiếm quang từ dưới luồng lên, đâm vào yết hầu của Đồ Chiêu Minh.

Chiêu này của Giang Nam là chiêu số tinh diệu trong Băng xuyên kiếm pháp, công lực của chàng tuy không cao nhưng đây là một chiêu bí ảo vô cùng, Đồ Chiêu Minh không kịp phòng bị nên thất kinh, vội vàng lướt người ra phía sau, Giang Nam cười ha hả, Đồ Chiêu Minh vừa lách người ra thì Giang Nam đã nhảy bổ tới, lúc này Đồ Chiêu Minh đã phòng bị, trở tay đánh lại một kiếm, quát: “Người cười nữa đi!” chỉ nghe keng một tiếng, cây kiếm của Giang Nam bị đánh bật ra, chàng thối lùi ra sau mấy bước. Giang Nam tìm người lại rồi cười hì hì: “Lão già khốn kiếp, Giang Nam này vẫn cười đấy thôi! Người làm gì được ta?” nhát kiếm vừa rồi của Đồ Chiêu Minh rất mạnh mẽ, y tưởng rằng Giang Nam không bị thương thì ít nhất cũng bị rơi kiếm, nào ngờ Giang Nam chỉ thối lui ba bước mà vẫn cười hì hì. Đồ Chiêu Minh giật mình:

“Tiểu tử này quả nhiên có mấy phần bản sự, mình không thể khinh thường!” Vốn là công lực của Giang Nam kém xa Đồ Chiêu Minh, nhiều nhất cũng chỉ được năm phần của y, nhưng Đồ Chiêu Minh trải qua một trận ác chiến, hai tay đều đã bị thương, công lực đương nhiên giảm xuống hai phần, lại thêm Giang Nam được Kim Thế Di truyền cho yếu quyết võ học thượng thừa, cho nên khi đỡ chiêu này chàng đã dùng tự quyết chữ “ngự” tránh thực lấy hư, lại ngự lực đạo của đối phương được hai phần, vì thế công lực của Giang Nam tuy không bằng đối phương cũng chỉ thối lui ba bước thì đã tìm được người.

Đồ Chiêu Minh hơi kinh hãi, bọn Trần Thiên Vũ càng thất kinh, họ nằm mơ cũng không ngờ rằng Giang Nam lại nhảy ra khiêu chiến với kẻ cường địch, lúc này thấy Giang Nam tiếp một chiêu chỉ thối lui ba bước, tuy họ bất ngờ nhưng rốt cuộc vẫn thấy chàng không bằng người ta, Trần Thiên Vũ lo lắng trong bụng, bàn với Đường Kinh Thiên: “Tên tiểu tử này thật không biết trời cao đất dày, cứ lấy tính mạng ra đùa giỡn, làm thế nào đây? Chi bằng bảo y nhận thua rồi chúng ta sẽ ra thay cho y vào.”

Ý của Trần Thiên Vũ là muốn Đường Kinh Thiên ra tay cho Giang Nam, Đường Kinh Thiên có Du long kiếm và Thiên Sơn thần mãng binh khí và ám khí đều không thua đối phương, dẫu không thắng được thì ít nhất cũng không bại.

Đường Kinh Thiên nhìn vào trong trận rồi mỉm cười: “Trần huynh đừng lo, Giang Nam là người may mắn, chắc chắn sẽ không thua. Y đối phó kẻ cường địch tà phái như thế này chỉ e còn hiệu quả hơn cả chúng ta!” Trần Thiên Vũ nửa tin nửa ngờ, nhưng Đường Kinh Thiên đã nói như thế thì dù có ép cũng chẳng được bởi vậy chỉ đành xem tiếp.

Đồ Chiêu Minh tiến tới từng bước, nhưng Giang Nam rất lạnh lẽo, sau bài học lúc này chàng không tiếp chính chiêu của y nữa, chỉ thấy chàng hươ chân mua tay, lúc thì lộn người tới đâm một kiếm, lúc thì nhảy vọt lên phun một bãi đờm vào mặt kẻ địch.

Chàng đã dùng thân pháp độc môn của Kim Thế Di, thân pháp này quái dị vô cùng, tuy đờm không thể đả thương người, nhưng nếu Đồ Chiêu Minh bị chàng phun trúng thì còn đâu mặt mũi?

Đồ Chiêu Minh tức giận vô cùng, đột nhiên kiếm pháp thay đổi, chỉ thấy bốn phương tám hướng đều là bóng dáng của y, trong chớp lát đã vây Giang Nam vào bên trong, Lôi Chấn Tử thấy thế thì kinh hãi, té ra Đồ Chiêu Minh cũng đi theo phương vị của Cửu cung bát quái để đánh ra bộ kiếm pháp này, mà Võ Đang kiếm trận cũng theo nguyên lý Cửu cung bát quái, trong Võ Đang kiếm trận thì mỗi người chiếm một phương vị, nhưng Đồ Chiêu Minh thì dùng thân pháp cực kỳ thần tốc di hình hoán vị, che kín phương vị lại tựa như chỉ có một người mà bày thành một kiếm trận. Tuy uy lực không bằng Võ Đang kiếm trận nhưng cũng đã là một môn công phu hiếm thấy, Lôi Chấn Tử tự thấy không bằng, lòng thầm nhủ: “Có lẽ mình ứng phó được với bộ kiếm pháp của y, nhưng muốn thắng thì khó khăn vô cùng!” Giang Nam không hiểu thuật kỳ môn bát quái, Đồ Chiêu Minh thi triển bộ kiếm pháp này thì chàng nhất thời bị vây vào bên trong, vòng vây càng lúc càng thắt chặt, điều kỳ lạ là chàng không thể thi triển được thân pháp, trong lúc nguy ngập, chàng không dám bốn cột kẻ địch nữa, chỉ ngưng thần đối địch chẳng cười đùa, đương nhiên cũng chẳng phun nước bọt nữa.

Trần Thiên Vũ toát mồ hôi lạnh, Đường Kinh Thiên thầm kinh, nhủ rằng: “Hồng bát, hồng bát, đến lúc này mà vẫn chẳng thấy có cao nhân nào ngấm trợ giúp cho y, mình đã đoán nhầm, lẽ nào Giang Nam uống mạng!” Đến lượt Đồ Chiêu Minh cười ha hả, chỉ thấy y đánh gấp từng kiếm tới, lớn giọng nói: “Tiểu tặc, có biết lợi hại chưa?” đột nhiên y lách người di chuyển từ vị Càn sang vị Tốn, hất cây trường kiếm của Giang Nam ra, tay trái xia nhanh như điện chớp xuống bên sườn của Giang Nam! Vốn là Đồ Chiêu Minh

chỉ cần đáng thêm một chiêu nữa có thể đâm thủng người Giang Nam, nhưng y căm ghét chàng đã bốn cột mình cho nên toan bắt sống chàng làm nhục một phen để trả thù, nào ngờ Giang Nam đã học được bản lĩnh Điên đảo huyết đạo, Đồ Chiêu Minh đâm xuống bên sườn, Giang Nam cười ha hả: “Ngựa chết ta mất!” Rồi trở tay phất lại, năm ngón tay mở ra, chàng đã dùng công phu điểm huyết độc môn của Kim Thế Di, Đồ Chiêu Minh tuy không hiểu sự ảo diệu trong đó nhưng vừa thấy đã biết là công phu điểm huyết thượng thừa, Giang Nam đột nhiên bật cười khiến y đã thất kinh, thế rồi thấy Giang Nam dùng công phu điểm huyết thượng thừa phản công, đương nhiên kinh hãi đến cực điểm, vội vàng lách ra vị Chấn. Độ y lách có nhanh nhưng cũng bị ngón tay của Giang Nam chạm vào, lập tức toàn thân tê rần, y vội vàng vận ba lần chân khí, khí huyết mới lưu thông. Đó là bởi vì công lực của Giang Nam chưa đủ, chứ nếu không cú điểm ấy có thể phá khí công bế huyết của y! Giang Nam thở phì một hơi, lia cây trường kiếm ra, lại cười hì hì: “Lão khốn kiếp, ngươi có biết lợi hại chưa?” Đồ Chiêu Minh tức đến nổi thất khiếu bốc khói, hối hận rằng lúc này mình không nắm cơ hội giết phăng Giang Nam cho xong, nay tay chân vẫn còn tê rần, nay muốn thi triển Cửu cung bát quái kiếm pháp thì lực bất tòng tâm, đồng thời y cũng khiếp sợ công phu điểm huyết của Giang Nam cho nên không dám tiến tới gần nữa.

Chỉ thấy Giang Nam cười ha hả rồi lao tới đâm kiếm vào y, Đồ Chiêu Minh nghiêng rằng, lớn giọng quát: “Là người tự tìm cái chết, đừng trách kiếm ta vô tình!”

Thế là cây trường kiếm chìa tới, một luồng độc hỏa từ trong mũi kiếm bắn ra.

Đến lúc này Đồ Chiêu Minh mới thi triển uy lực của Li khảm kiếm không phải là vì y nương tay mà chỉ muốn giữ thể diện cho mình. Lúc này y đã đại phá được Vô Đang kiếm trận, nay lại giao thủ với một tiểu tử vô danh tiểu tốt mà bị buộc phải dùng kiếm đã là mất thể diện, nếu dùng độc hỏa trong kiếm mà thắng chỉ e bị người ta chê cười.

Giờ đây y đành phải thi triển đòn sát thủ cuối cùng, tưởng rằng độc hỏa phun ra thì Giang Nam không chết cũng bị thương, nào ngờ Giang Nam cũng đã liệu đến y sẽ dùng chiêu này, y vừa chỉ cây trường kiếm thì Giang Nam lộn người ra ngoài, gào lên:

“Lão khốn kiếp phóng hỏa đốt người, ôi chao, không xong, may mà ta cũng có báu vật!” Giang Nam lộn người đã nhanh, Đồ Chiêu Minh càng nhanh hơn, khi cây trường kiếm chưa tới, lửa tấp vào lưng chàng, Giang Nam đột nhiên đỡ tay lại, chỉ thấy một mảng hàn quang bao trùm ngọn lửa, khí lạnh mờ mịt, chỉ trong chớp mắt khói tan lửa tắt.

Té ra báu vật của Giang Nam chính là băng phách thần đạn, trước đây công lực của chàng chưa đủ U Bình không dám cho chàng sử dụng băng đạn, cho tới khi chàng đánh lui Kim Nhật, U Bình mới biết công lực của Giang Nam đã cao hơn mình một bậc, bởi vậy đã cho chàng năm viên băng phách thần đạn để hộ thân.

Băng phách thần đạn là loại hàn băng vận năm, khí lạnh của thần đạn chính là khắc tinh của các loại ám khí hỏa dược, Giang Nam vừa phóng ra ba viên băng phách thần đạn, hàn quang khí lạnh ngưng thành màn sương buông xuống. Dù độc hỏa của Đồ Chiêu Minh có mạnh hơn cũng bị dập tắt.

Đồ Chiêu Minh thất kinh, Giang Nam kêu lên: “Có đi mà không có lại là không phải lễ, lão khốn kiếp, ngươi cũng nên tiếp ám khí của ta!” Rồi chàng vung tay phất ra hai viên băng đạn còn lại, Đồ Chiêu Minh búng viên đạn thứ nhất vỡ ra, khí lạnh dồn tới bất đồ y rùng mình một cái, lúc đó viên băng đạn thứ hai đã bay vào mồm y.

Thế là Đồ Chiêu Minh đứng cứng đờ như một pho tượng! Đồ Chiêu Minh có mấy mươi năm công lực, tuy nội công chưa luyện đến cảnh giới thượng thừa nhất, vẫn còn kém những cao nhân như Kim Quang đại sư, Thông Thiên thượng nhân nhưng ít nhất cũng bằng vợ chồng Đường Kinh Thiên, theo lẽ y có thể chịu nổi một hai viên băng đạn, dầu cho Giang Nam chỉ muốn làm hao phí chân khí của y, không ngờ y quét một viên băng đạn thì đứng cứng đờ ra! Giang Nam đột nhiên thấy bộ dạng của y trông rất quái dị cũng không khỏi chưng hửng, ngay lúc này bên tai chợt nghe một giọng nói rất quen thuộc, tuy nhỏ nhưng rất rõ ràng: “Tên tiểu tử ngốc, còn chưa hạ y!” Giang Nam được người ấy nhắc thì lập tức chạy tới tát Đồ Chiêu Minh mấy bạt tai rồi giật lấy thanh Li khảm kiếm của y ném xuống đầm sâu ở dưới cốc gần đấy! Giang Nam đánh Đồ Chiêu Minh một trận thì cười rằng: “Lão khốn kiếp già mà chưa chịu chết, ta vốn định đâm người một kiếm, nhưng trông bộ dạng người đáng thương như thế, ta lại chưa bao giờ giết người, thôi được coi như may mắn, ta mềm lòng tha cho ngươi!” rồi nhắm vào móng Đồ Chiêu Minh tung một cú đá, Đồ Chiêu

Minh chợt bừng tỉnh thét lớn lên rồi lặn ra cách đó ba bốn trượng! Dương Xích Phù đỡ y dậy, chỉ thấy tay chân của y co rút lại, bước đi cứ tập tễnh, các bậc cao nhân đều biết khớp tay chân của Đồ Chiêu Minh đã cứng lại, tuy võ công vẫn còn những từ rày về sau không thể nào động thủ đối chiêu với người ta nữa.

Người ở phe Giang Nam đều cả mừng, thấy bộ dạng thảm thương của Đồ Chiêu Minh thì đều cười ầm lên, đồng thời hoan hô Giang Nam, Trâu Giáng Hà vui sướng đến nỗi cười toé toét, kéo Giang Nam hỏi này hỏi nọ rồi lại cười rằng: “Huynh quả nhiên không gạt muối, đúng là đã luyện thành võ công trác tuyệt, đánh rất hay! Lúc này muối còn lo cho huynh, khi huynh bị y dùng bộ kiếm pháp cổ quái bao vây, nếu y không điểm huyết đạo của huynh mà đâm một kiếm thì không đến nỗi thảm bại như thế!” Giang Nam cười nói: “Huynh đã biết trước y sẽ điểm huyết đạo! Thực ra, muối không cần lo, dù cho y đâm tới huynh cũng có thể ứng phó nổi.” Dương nhiên là Giang Nam khoác lác, nhưng quả thực là tự tin không bị thương nên mới dám khiêu chiến với Đồ Chiêu Minh, bởi vì chàng đã biết có Kim Thế Di ngầm giúp mình, song Kim Thế Di không cho Giang Nam nói ra tên của mình, mà Giang Nam cũng thích khoác lác! Vợ chồng Trần Thiên Vũ thì thắc mắc mãi, họ biết rõ công lực của Giang Nam vẫn chưa bằng đối phương, dù có bằng phách thần đạn cũng không thể dễ dàng thắng như thế, nhưng sự thực là Giang Nam đã thắng.

Trong trường còn có một người nghi hoặc, đó chính là Mạnh Thần Thông. Cao nhân của các phái cũng để ý Mạnh Thần Thông đang đảo mắt nhìn xung quanh tựa như đang tìm ai đó, mặt lộ vẻ bàng hoàng. Ba năm trước Mạnh Thần Thông đã từng đánh bại vợ chồng Trần Thiên Vũ, lúc đó võ công của y không bằng như bây giờ, bằng phách thần đạn của U Bình cũng chẳng làm gì được y, y nghĩ bụng công lực của Đồ Chiêu Minh dù không bằng y ba năm trước nhưng cũng không thể cách nhau quá xa, theo lẽ mà nói thì hai viên bằng đạn không thể làm cho y cứng đờ ra.

Nhưng vì đầu tiên lửa bắn ra từ mũi kiếm của Đồ Chiêu Minh, tiếp đó là khí lạnh của bằng phách thần đạn bao trùm, trong khoảnh khắc này Mạnh Thần Thông cũng không nhìn thấy rõ cho nên lòng tuy nghi ngờ nhưng lại không dám đoán đối phương có người ngầm giúp đỡ.

Người của phe Mạnh Thần Thông cũng không phục, bàn tán xôn xao. Mạnh Thần Thông nói: “Thắng bại là chuyện thường tình của binh gia, cần gì phải để trong lòng? Huống chi tính ra chúng ta vẫn chưa thua.” Lăng Tiêu Tử vua râu cười: “Mạnh tiên sinh nói đúng, Đồ hiền đệ đại phá kiếm trận của phái Võ Đang, chưởng môn phái Võ Đang không dám ứng chiến coi như cũng là một công lớn!” Lăng Tiêu Tử có xích mích với phái Võ Đang, y cố ý nói lớn để Lôi Chấn Tử nghe thấy.

Lôi Chấn Tử xưa nay tự phụ, nay phái Võ Đang đại bại, y cũng chẳng còn mặt mũi gì nữa, tuy Giang Nam đã giúp y đánh một trận nhưng trong bụng cũng khó chịu nghe thế thì quả nhiên không nén được, lập tức nhảy ra lớn giọng nói: “Tỉ thí đã bao nhiêu trận, thời gian cũng không còn sớm nữa, chỉ bằng những nhân vật thủ lãnh như chúng ta cũng tỉ thí một trận. Mạnh Thần Thông, nghe nói người đã luyện được Tu la âm sát công, Lôi Chấn Tử này không biết lượng sức nên muốn thỉnh giáo!” Lúc đầu y muốn khiêu chiến Lăng Tiêu Tử, nhưng nghĩ lại: “Muốn bắn người trước hết phải bắn ngựa, muốn bắt giặc trước hết phải bắt vua.” Tuy Lăng Tiêu Tử đã là nhân vật thành danh từ lâu nhưng rốt cuộc vẫn chẳng bằng Mạnh Thần Thông, theo y nghệ Võ Đang là môn phái lớn nhất trong võ lâm, giao thủ với Mạnh Thần Thông thì không đến nỗi mất thể diện.

Mạnh Thần Thông điềm nhiên nói: “Lôi chưởng môn thật mau quên, ông có còn nhớ lúc này tôi nói những gì không? Dương sư đệ, đệ hãy nhắc lại cho ông ta biết!”

Dương Xích Phù bước ra, ôm quyền cười nói: “Có phải Lôi chưởng môn muốn khảo nghiệm Tu la âm sát công của bốn môn không? Điều đó rất dễ, Dương mỗ cũng luyện vài năm, nay cũng muốn bày ra cái dỡ, nhân cơ hội này lãnh giáo kiếm pháp Liên hoàn đoạt mạng của Lôi chưởng môn, không biết Lôi chưởng môn có thể đoạt mạng của Dương mỗ được hay không, lúc đó xin mời khiêu chiến với sư huynh của tôi cũng không muộn.” Trước lúc tỉ võ, Mạnh Thần Thông đã bảo với Thống Thiên thượng nhân, sau khi thủ hạ của y thua thì mới đến lượt y tiếp chiến chưởng môn các phái, Dương Xích Phù chẳng qua chỉ lặp lại ý này mà thôi. Trong lời nói của y có mềm lãn cứng, rõ ràng là coi thường Lôi Chấn Tử, Lôi Chấn Tử cả giận, toan phát tác thì Dương Xích Phù đã ôm quyền vãi dài theo quy củ võ lâm rồi nói một chữ “mời”, đột nhiên khí lạnh dồn tới, Lôi Chấn Tử rung mình suýt nữa ngộp thở, y thất kinh vội vàng dẫn lửa giận, trấn tĩnh tâm trạng vận khí một vòng mới không cảm thấy lạnh nữa.

Trong khoảnh khắc này, Dương Xích Phù lắc người lướt tới trước mặt Lôi Chấn Tử, cười nói: “Lôi chưởng

môn vẫn chưa rút kiếm, lẽ nào cho rằng Dương mộ không đáng được ban chiêu?” Ngay lúc này, Lôi Chấn Tử cũng không thể nào tránh được nữa, khi hai cao thủ tỉ thí với nhau, đôi bên phải cố gắng tranh tiên, Lôi Chấn Tử vội vàng xoay người lập tức rút kiếm ra khỏi vỏ, trở tay đâm một kiếm vào huyệt toàn cốt trước ngực Dương Xích Phù, y không thêm xoay người mà phía sau tựa như có mắt, cú đâm ấy rất chuẩn xác, và lại kinh phong còn kêu lên vù vù, rõ ràng võ công đã đến cảnh giới đệ nhất lưu, Dương Xích Phù không dám khinh địch, thế là hai chiêu múa tròn dẫn qua một bên, Dương Xích Phù đột nhiên cảm thấy một luồng tiềm lực vô hình kéo mình qua một bên, mũi kiếm trượt sang mấy tấc. Nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, Dương Xích Phù đã đẩy hai chiêu ra.

Ba năm nay Dương Xích Phù đã được Mạnh Thần Thông truyền thụ cho nên công lực tăng tiến rất nhanh, đã luyện được đến tầng thứ bảy của Tu la âm sát công, hai chiêu vừa đẩy ra thì hơi lạnh bốc lên, tựa như thời tiết thay đổi từ mùa xuân ấm áp sang mùa đông giá buốt, Lôi Chấn Tử từng nghe Phùng Lâm nói thì biết không nên chạm chiêu với y cho nên phóng với người lên đánh ra một chiêu Tùy kích trường không, cây trường kiếm múa ra một đóa kiếm hoa từ trên không đâm xuống.

Lôi Chấn Tử đã vận chín phần công lực trong kiếm này, Dương Xích Phù chưa luyện Kim cương bát hoại cho nên không dám tiếp kiếm ấy, y buộc phải dùng khinh công thượng thừa tránh sang một bên, Lôi Chấn Tử hạ xuống chưa vững thì đã liên tục lia kiếm chém tới, Liên hoàn đoạt mệnh kiếm cứ đánh liên tục không ngớt như sông dài biển rộng, trong vòng ba trượng đều là kiếm quang của y, dù Dương Xích Phù luyện đến tầng thứ bảy của Tu la âm sát công nhưng trong nhất thời cũng không thể nào tiến sát tới được.

Dương Xích Phù đứng cách đó ba trượng phát chiêu, tuy chiêu lực có thể làm nát bia vỡ đá, gió lạnh thấu xương, nhưng Lôi Chấn Tử vẫn có thể cầm cự được, đôi bên càng đấu càng hăng, trong chớp lát hai người đã tuôn mồ hôi như tắm.

Trận đấu này kịch liệt hơn mấy trận đấu trước, khi đến chỗ căng thẳng thì người ở hai phe đều toát mồ hôi lạnh, Lôi Chấn Tử là chiêu môn một phái, nếu thua thì đệ tử phái Võ Đang chẳng còn mặt mũi nào; còn Dương Xích Phù là sư đệ của Mạnh Thần Thông, nếu thua thì những kẻ đi theo Mạnh Thần Thông sẽ không còn tin tưởng y.

Mạnh Thần Thông hơi nhíu mày, Kim Quang đại sư thăm để ý thì chỉ thấy môi y mấp máy, té ra Mạnh Thần Thông đã sử dụng Thiên độn truyền âm chỉ điểm cho sư đệ, Kim Quang đại sư thăm kêu: “Không xong!” Nhưng Mạnh Thần Thông chẳng hề ra tay tương trợ, ngoại trừ Dương Xích Phù, những người khác chẳng nghe được y nói gì, tuy Kim Quang đại sư đã thấy y giả trò nhưng cũng không thể can thiệp.

Trong khi đó chỉ thấy Dương Xích Phù lắc người đuổi tới, vung tay trái đánh ra một chiêu Du long thám thảo móc vào cổ tay của Lôi Chấn Tử, toan đoạt kiếm của y, Lôi Chấn Tử thấy y lao tới thì mừng lắm, lập tức đánh ra một chiêu Hoàn vân đoạn phong, kiếm quang mở rộng như điện chớp lửa xẹt, chém vào cánh tay trái của Dương Xích Phù.

Kiếm ấy vừa chém ra thì chỉ nghe soạt một tiếng, ống tay áo của Dương Xích Phù đã bị chém một mảnh, thế nhưng cũng trong khoảnh khắc này, coong một tiếng, Dương Xích Phù đã búng ngón tay vào sống kiếm của Lôi Chấn Tử. Hai bên lại tách ra, trở về cự li ban đầu.

Người ngoài nhìn vào thì thấy Lôi Chấn Tử tuy bị đối phương búng vào kiếm nhưng y cũng chém đứt tay áo của đối phương, hình như hơi chiếm được một chút thượng phong, đệ tử Võ Đang thấy chiêu môn thắng được một chiêu thì reo ầm lên.

Nào ngờ Lôi Chấn Tử thăm kêu khổ, té ra Dương Xích Phù được Mạnh Thần Thông chỉ điểm, đã nghĩ ra cách khắc địch chế thắng, y lướt xéo tới người kẻ địch tung đòn cầm nã, đến khi Lôi Chấn Tử chém kiếm tới thì cánh tay của y rút vào trong ống tay áo thì triển công phu Lưu vân phi tụ cuốn ống tay áo của y vào trong đương nhiên với công phu của Lôi Chấn Tử, y không thể nào để cho kiếm của mình bị ống tay áo của đối phương cuốn lại nhưng Dương Xích Phù đã lấy ống tay áo thay cánh tay để cho đối phương chém tới, rồi búng vào kiếm của Lôi Chấn Tử.

Dương Xích Phù đã luyện Tu la âm sát công đến tầng thứ bảy, đã có bản lĩnh Cách vật truyền công, với cú búng ấy Dương Xích Phù đã đưa khí âm hàn từ kiếm của Lôi Chấn Tử vào lòng bàn tay của y, kẻ đó là vào trong người, chỉ trong chớp lát Lôi Chấn Tử thấy lạnh đến thấu tim! Lúc này Lôi Chấn Tử vừa mới vận chân khí chống lại đòn Tu la âm sát công của đối phương, cũng đã hao phí không ít nguyên khí, nay lại

bị đối phương dùng “Cách vật truyền công” đưa khí âm hàn đánh thẳng vào người, y một mặt ngằm vận huyền công bảo vệ cho tâm tạng, mặt khác phải chống lại đòn tấn công của kẻ địch cho nên uy lực của Liên hoàn đoạt mệnh kiếm đã giảm đi rất nhiều.

Kiểm chiêu của Lôi Chấn Tử dần dần chậm lại, đệ tử phái Võ Đang cũng thấy không ổn, chợt nghe tiếng coong công vang lên như mưa, lần này Dương Xích Phù chém càng nhanh hơn, y ra tay như điện, liên tiếp búng vào lưng kiếm của Lôi Chấn Tử hai cái rồi ung dung thoái lui, Liên hoàn đoạt mệnh kiếm pháp của Lôi Chấn Tử vốn liên miên không ngắt, một khi lực bất tòng tâm thì lộ sơ hở, đã chậm hơn ba phần, lần này thì cũng chẳng chạm được vạt áo của đối phương. Dương Xích Phù cười ha hả: “Lôi chương môn, có cần tỉ thí nữa không?” Lôi Chấn Tử sắc mặt tái xanh, chẳng nói một lời rồi đột nhiên ném kiếm lui xuống.

Té ra lúc này máu trong người y đã bắt đầu đông lại, thanh kiếm còn lạnh hơn băng tuyết gấp mười lần, làm sao có thể cầm trong tay được? Y đã không thể dùng kiếm thì làm sao đấu tiếp?

Dương Xích Phù thắng một trận nhưng vẫn không lui, y đứng giữa sân lớn giọng nói: “Phái Võ Đang đã đại bại, còn chương môn nào muốn tỉ thí với Tu la âm sát công nữa không?” Lôi Chấn Tử vừa lui vào bên trong, chẳng nói một lời, sắc mặt vốn đã trắng bệch nay trở nên xám như xác chết, miệng chợt phun một ngụm máu tươi, người lão đảo như muốn đổ sầm xuống! Thống Thiên thượng nhân và Kim Quang đại sư vội vàng đứng dậy mỗi người dìu một cánh tay, Lôi Chấn Tử đang lạnh đến nổi run cầm cập, chợt thấy trong người tựa như có hai luồng khí ấm áp chuyển động, cơn đau chợt giảm tén ra hai bậc tôn sư võ học đã dùng chân lực của bản thân giúp y đẩy khí âm hàn tà độc, nếu hai người này bị Mạnh Thần Thông dùng Tu la âm sát công tăng thứ chín đánh trúng, họ cũng có thể tiếp được hai chương, huống chi Dương Xích Phù chỉ có công lực đến tăng thứ bảy, vả lại còn là Cách vật truyền công, hai người hợp lực thì chỉ trong khoảnh khắc, trên đỉnh đầu Lôi Chấn Tử bốc khí trắng ngùn ngụt, sắc mặt dần dần hồng nhuận trở lại. Nhưng nỗi đau trong lòng Lôi Chấn Tử thì không thể nào giảm được, chỉ nghe y thở dài: “Hôm nay phái Võ Đang chẳng còn mặt mũi nào tham gia thịnh hội nữa?” Thống Thiên thượng nhân vội nói: “Cần gì phải để ý đến sự được mất ngẫu nhiên? Lôi huynh, yên tâm tịnh dưỡng.” Ngay lúc này chỉ nghe một giọng nói trong trẻo cất lên: “Ai dám coi thường phái Võ Đang ta? Phái Võ Đang còn có người ở đây, ai dám nói đã đại bại? Hôm nay ta phải xem thử Tu la âm sát công của người như thế nào!” chỉ thấy một thiếu phụ áo trắng đẹp tựa như hoa, tà áo phất phới nhẹ nhàng bước ra, đó chính là Băng Xuyên thiên nữ!

Đó chính là: Ngọc kiếm băng đạn cự cường địch, Mang Sơn đại hội lộ thần thông.

Muốn biết tiếp đó thế nào, mời xem hồi 32 sẽ rõ

38. Độc Thủ Ra Oai Tím Cường Địch -băng Đạn Ngọc Kiếm Đấu Ma Đầu

Băng Xuyên thiên nữ có ba thân phận, là công chúa của Nê Bách Nhĩ, trưởng lão của phái Võ Đang, con dâu của thiên hạ đệ nhất kiếm khách Đường Hiếu Lan, thân phận nào cũng cao vợi, huống chi nàng đẹp như thiên tiên, tay cầm băng kiếm bước ra khiến tất cả mọi ánh mắt đều đổ dồn về phía nàng. Đệ tử phái Võ Đang càng lo hơn, tuy Dương Xích Phù được Mạnh Thần Thông chỉ điểm mới có thể trong vòng ba mươi chiêu mà đánh bại Lôi Chấn Tử nhưng thật sự y cũng có khả năng đánh bại Lôi Chấn Tử, dù Băng Xuyên thiên nữ cao hơn Lôi Chấn Tử một bậc nhưng không ai dám chắc rằng nàng có thể thắng nổi Dương Xích Phù. Nếu Băng Xuyên thiên nữ mà bại nữa thì đúng là phái Võ Đang chẳng còn ai. Dương Xích Phù chợt run sợ trước khí độ của nàng, y không dám cuồng ngạo nữa mà thi lễ nói: “Nữ chủ nhân của Băng cung đời giá đến đây khiến cho đại hội càng thêm nhiều màu sắc! Từ lâu đã nghe nói băng đạn và ngọc kiếm của cô nương là dị bảo trong chốn võ lâm, hôm nay có cơ duyên được gặp, chắc là có thể được mở rộng tầm mắt.”

Băng Xuyên thiên nữ điềm nhiên nói: “Người muốn thấy kiếm này thì chẳng phải chuyện khó, cần gì phải lao tâm khổ tứ sai người đến Băng cung đánh cắp!” Khi đang nói thì nàng đã rút Băng phách hàn quang kiếm ra, thanh kiếm này là loại hàn ngọc trong hồ băng, thân kiếm trong suốt, khí lạnh tỏa ra khiến cho những người đứng gần đều run cầm cập, tuy vậy họ đều vui mừng vô cùng, ai cũng nghĩ: “Băng Xuyên thiên nữ không sợ Tu la âm sát công, kiếm thuật, khinh công của nàng đều cao minh hơn kẻ địch, trận này chắc sẽ thắng.” Thậm chí có người còn nghĩ, sư đệ của Mạnh Thần Thông chẳng qua chỉ có thể, có lẽ Mạnh Thần Thông cũng không giỏi hơn bao nhiêu. Họ nào biết rằng, ngoài Tu la âm sát công, Mạnh Thần Thông còn luyện không ít các công phu thất truyền, y đã hoàn toàn hiểu toàn bộ nửa cuốn bí kíp võ công của Kiều

Bắc Minh, y chỉ cần giở ra một ngón nào trong nửa cuốn bí kíp này cũng đủ chống lại bậc võ học tôn sư nhất lưu hiện nay. Tuy Dương Xích Phù không bằng y nhưng cũng được y truyền cho một phần, lúc này Dương Xích Phù thấy Tu la âm sát công và Phách không chưởng không thể ứng phó nổi Băng Xuyên thiên nữ, chưa nghĩ ra cách nào chế địch thì nghe sư huynh dùng Thiên độn truyền âm nói bên tai: “Thiên la bộ, Âm dương trảo, Phách không chưởng”. Dương Xích Phù vốn đã nghĩ tới dùng Thiên la bộ và Âm dương trảo, chỉ vì y chưa thuần thục hai môn công phu này, lại không biết công lực của Băng Xuyên thiên nữ đến mức nào, cho nên vẫn còn đắn đo, nay nghe sư huynh nói như thế thì thầm nhủ: “Sư huynh đã nhận ra đường lối võ công của đối phương, bảo mình dùng hai loại công phu này, cộng với Phách không chưởng chắc chắn là không sai”. Ngay khi y đang suy nghĩ thì Băng Xuyên thiên nữ lại đâm ra thêm hai kiếm, thế là y không chân chừ nữa, trước tiên thi triển Thiên la bộ, Băng Xuyên thiên nữ đang đâm tới thì thấy kẻ địch biến mất, chợt gió nhẹ nổi lên phía sau, Băng Xuyên thiên nữ lập tức trở tay đâm lại một kiếm, lần này thì thấy Dương Xích Phù đã lướt qua bên cạnh mình. Băng Xuyên thiên nữ lại đâm hụt. Số là Thiên la bộ được cải biến từ thuật kỳ môn bát quái, nhìn thì rất đơn giản nhưng sự biến hóa của phương vị cực kỳ phức tạp, ảo diệu hơn thân pháp Xuyên hoa như thụ rất nhiều, khi luyện đến cảnh giới cao nhất thì dẫu cho gặp cao thủ mạnh hơn mình gấp mười lần cũng có thể né tránh được.

Băng Xuyên thiên nữ đâm liên một lúc mấy kiếm mà kiếm nào cũng bị hụt thì sát cơ nổi lên, nàng chợt bốc người lên cao, đánh ra một chiêu Phi bực lưu tuyến, cây Băng phách hàn quang kiếm vạch trong không trung, lập tức tựa như có hàng ngàn ngôi sao sa xuống. Kinh công của Băng Xuyên thiên nữ vốn hơn đối phương, lần này từ trên không trung đánh xuống, kẻ địch không thể nào tránh được, nàng tưởng rằng có thể ra một đòn thì trúng ngay. Nàng nghĩ không sai, nào ngờ khi băng kiếm sắp đâm vào thì Dương Xích Phù đã sử dụng loại công phu thứ hai. Chỉ thấy y vung hai chưởng lên, chụp trong không trung, cú chụp hiểm hóc vô cùng, hoàn toàn là một thủ pháp cầm nã xáp lá cà, nhưng bá đạo hơn bất cứ loại thủ pháp cầm nã nào trong võ lâm, điều kỳ lạ nhất là đôi chưởng của y lại sinh ra hai lực hút ngược hướng nhau, khiến cho người ta như rơi vào trong vòng xoáy, Băng Xuyên thiên nữ kinh hãi, nàng có thân phận là một công chúa làm sao có thể để cho đối phương chụp vào người?

Nếu đâm kiếm xuống thì đã có thể đâm trúng đối phương nhưng nàng cũng khó thoát khỏi tay đối phương. Huống chi Dương Xích Phù dù có trúng băng kiếm thì chẳng qua chỉ bị hao tổn chân khí, nếu Băng Xuyên thiên nữ bị y chụp, nói không chừng tứ chi sẽ tàn phế, nàng làm sao có thể dám tiếp tục ra đòn?

Băng Xuyên thiên nữ lạnh mình, nhân lúc chưa bị lực hút của đối phương kéo xuống thì nàng thu người lại, chân trái đạp lên mặt chân phải xoay ngược người trở lại, chỉ nghe soạt một tiếng, dù nàng thối lui nhanh như điện chớp sao sệt, nhưng tà áo cũng bị rách mất một mảng! Xem ra kiếm pháp tinh diệu của Băng Xuyên thiên nữ không thể nào thi triển được, bởi vì dưới mặt đất nàng không thể đâm đối phương, nếu dùng kinh công áp sát tới, đối phương lại sẽ dùng công phu Âm dương trảo.

Băng Xuyên thiên nữ chỉ đành đổi công làm thủ dùng kiếm pháp tinh diệu hộ thân, Băng phách hàn quang kiếm hóa thành một bức hàn quang kín đến nỗi gió mưa không lọt, thầm nhủ: “Người chỉ dùng đôi tay không làm sao có thể đánh vào?” Nào ngờ Dương Xích Phù không vội đánh vào vòng kiếm quang của nàng, Thiên la bộ và Âm dương trảo không làm gì được Băng Xuyên thiên nữ nữa cho nên y ngấm vận huyền công chạy vòng quanh Băng Xuyên thiên nữ liên tục phát ra những đòn Phách không chưởng.

Công lực của Dương Xích Phù vốn hơn Băng Xuyên thiên nữ, kiếm pháp của Băng Xuyên thiên nữ chỉ có thể phòng thân chứ không thể chống được Phách không chưởng lực của y, Dương Xích Phù cứ vỗ hết chưởng này đến chưởng khác, chưởng lực từ bốn phương tám hướng đánh tới, Băng Xuyên thiên nữ như một con thuyền nhỏ chòng chành giữa biển khơi? Nàng thầm kêu: “Không xong!”, rồi nghĩ: “Nếu cứ mãi như thế này, mình mãi sẽ chẳng đâm trúng được đối phương, nhưng nội lực lại cạn kiệt trước đối phương.” Trong tình hình này, đã không thể nào thủ thắng thì đương nhiên đẩy lên ý nghĩ rút lui.

Băng Xuyên thiên nữ thấy kinh công của mình hơn đối phương, mà đối phương cũng không sợ kiếm pháp của mình, nếu nàng muốn rút lui thì quá lắm cũng bị xử thua, Dương Xích Phù cũng không chặn nàng được.

Nào ngờ Thiên la bộ của Dương Xích Phù không những có thể dùng để phòng thủ mà còn có thể chặn kẻ địch, Băng Xuyên thiên nữ vừa lắc người y đã lập tức hiểu ý nàng, quát lên: “Muốn chạy cũng không khó, hãy để kiếm lại!” Người đến thì kiếm đến, y đã phóng tới chặn đường Băng Xuyên thiên nữ, Băng Xuyên thiên nữ không chống nổi Âm dương trảo của y, không dám tiếp xúc với y chỉ đành chạy theo hướng khác,

Dương Xích Phù lách người theo phương vị kỳ môn bát quái, bước vòng mấy bước, Băng Xuyên thiên nữ vừa xoay người thì thấy Dương Xích Phù ở trước mặt.

Đúng là tiến thoái lưỡng nan, vô kế khả thủ. Té ra loại bộ pháp này sở dĩ gọi là Thiên la bộ bởi vì hễ triển khai thì có thể bao vây kẻ địch như thiên la địa võng.

Lúc này mọi người đã thấy Băng Xuyên thiên nữ đã nao núng, đệ tử phái Võ Đang càng rầu hơn, chỉ chờ Băng Xuyên thiên nữ thất bại thì y sẽ dắt đệ tử xuống núi.

Dương Xích Phù càng đánh càng gấp, Băng Xuyên thiên nữ thầm nhủ: “Hồng bát, quá lắm là mình chỉ có thể chống đỡ được nửa canh giờ.” Ngay lúc này chợt nghe bên tai có giọng nói quen thuộc: “Đi vào vị Càn, vòng đến vị Tốn, dùng băng đạn bắn vào lỗ tai của y!” Băng Xuyên thiên nữ ngạc nhiên, lúc này Dương Xích Phù đang phát chiêu ở vị Khôn phía sau lưng nàng, Băng Xuyên thiên nữ vốn không nhìn thấy Dương Xích Phù, giọng nói ấy bảo nàng đi vào vị Càn vòng đến vị Tốn bắn ra băng đạn, há chẳng phải sẽ bắn hụt hay sao nhưng giọng nói ấy quen thuộc vô cùng mà lại nói theo kiểu ra lệnh. Băng Xuyên thiên nữ không kịp suy nghĩ nàng cũng không suy nghĩ được, trong khoảng sát na ấy nàng cứ như bị thôi miên, nàng thi triển kinh công tuyệt đỉnh từ vị Càn vòng qua vị Tốn rồi bắn ra ba viên băng đạn kêu lên tanh tách, khi nàng bắn ra băng đạn, Dương Xích Phù vừa ra khỏi vị Chấn ở trước mặt nàng, viên băng đạn thứ nhất lọt vào lỗ tai của y, viên thứ hai và thứ ba trúng vào huyệt hôn huyền dưới hai tai của y, chỉ nghe Dương Xích Phù hự một tiếng, đột nhiên lại đứng yên như một pho tượng đá, tay thì đang giơ lên tựa như phát Phách không chiêu, hai mắt thì tròn tròn trông vừa buồn cười vừa kì quái.

Băng Xuyên thiên nữ cười nói: “Hay lắm, ngươi còn muốn lấy bảo kiếm của ta nữa không?”, rồi nàng lia cây băng kiếm trước mặt Dương Xích Phù, Dương Xích Phù chẳng thể chớp mắt được, rõ ràng băng đạn đã phát huy tác dụng. Sở là Dương Xích Phù luyện một loại công phu bế huyệt thần kỳ nhất trong tà phái, bất cứ thủ pháp điểm huyệt cao minh nào cũng không làm gì được y, chỉ có dùng ám khí bắn vào tai của y mới có thể phá khí công bế huyệt, đồng thời khiến cho y đứng yên chẳng thể nhúc nhích nổi. Bởi vậy thực ra chỉ cần một viên băng đạn cũng đủ, hai viên băng đạn còn lại trúng vào huyệt hôn huyền của y là dư. Biến hóa bất ngờ ấy khiến cho toàn trường đều kinh ngạc, nhưng trước mắt mọi người hiểu rõ rằng Dương Xích Phù bị Băng Xuyên thiên nữ bắn trúng huyệt đạo, người phe Mạnh Thần Thông tuy cảm thấy có điều gì khác lạ nhưng cũng không thể lên tiếng được.

Băng Xuyên thiên nữ nói: “Được, ngươi không lấy kiếm của ta thì ta quay về đây!”, nàng vừa mới đi được hai bước thì Mạnh Thần Thông chợt quát: “Đứng lại!”

Tiếng quát ấy tựa như sấm nổ giữa trời xanh, Băng Xuyên thiên nữ ngăn người ra, nói: “Kinh Thiên, huynh ra thay muội trận này.” Nàng tưởng rằng Mạnh Thần Thông muốn trả thù cho sư đệ của mình, theo quy tắc của cuộc tỉ thí, nàng không muốn tiếp tục thì chẳng ai ép được nàng.

Mạnh Thần Thông đảo mắt, nấp khí vào đan điền, chậm rãi nói từng chữ: “Là cao nhân nào đến đây, xin thứ lỗi thất kính của Mạnh mỗ!” Giọng nói của y vang vọng kéo dài, trong bốn năm dặm đều có thể nghe thấy. Y vừa nói ra câu ấy khiến toàn trường đều chấn động. Ai nấy đều mở to mắt xem thử có cao nhân này xuất hiện.

Một hồi sau vẫn chẳng có phản ứng gì, mọi người đều xì xầm bàn tán. Mạnh Thần Thông biến sắc, lại quát lớn một lần nữa: “Lúc này các hạ vừa mới ra tay đủ thấy cao minh, nếu đã có tài nghệ sao lại lén lút nấp trong bóng tối không dám lộ mặt?” Mấy câu ấy của Mạnh Thần Thông khiến cho ai nấy trong phái Võ Đang đều biến sắc, Lôi Chấn Tử mắng rằng: “Hừ, thật vô sỉ!” Ngoại trừ Băng Xuyên thiên nữ, tất cả những người có mặt đều thấy ngạc nhiên.

Mạnh Thần Thông không thèm để ý đến tiếng chửi của Lôi Chấn Tử, y bước tới hỏi Băng Xuyên thiên nữ: “Chúng ta coi như đều là những người có chút tên tuổi trong võ lâm, vậy không nên nói dối, lúc này có phải có người ngầm truyền âm cho cô hay không?” Băng Xuyên thiên nữ đang ngạc nhiên bởi giọng nói quen thuộc này, vả lại nàng chưa bao giờ nói dối một câu, nghe Mạnh Thần Thông hỏi như thế thì buột miệng đáp: “Đúng thế, nhưng tôi không biết y là ai.” Vì rằng mẹ con Phùng Lâm đã chứng thực cái chết của Kim Thể Di, Băng Xuyên thiên nữ đã tin chắc điều đó, cho nên nàng tuy cảm thấy đây là giọng nói của Kim Thể Di nhưng trước khi gặp mặt nàng không dám khẳng định.

Băng Xuyên thiên nữ đã thừa nhận, mọi người đều bất ngờ, toàn trường đều lắng đọng nhưng cao nhân

thần bí ấy vẫn chưa xuất hiện. Mạnh Thần Thông cười lạnh một hồi rồi nói: “Tào Cẩm Nhi, người nói thế nào đây?” Tào Cẩm Nhi ngạc nhiên, tâm trí rối bời, chưa kịp lên tiếng thì Đường Kinh Thiên đã đứng dậy: “Mạnh Thần Thông, lúc này sư đệ của người liên tiếp đấu hai trận, chẳng phải người đã dùng Thiên độn truyền âm chỉ điểm cho y sao?” Lôi Chưởng môn của phái Võ Đang còn chưa tính sổ với người. Nếu người cho rằng sư đệ của người không đáng thua, vậy Lôi Chưởng môn cũng không đáng thua! Tính ra đôi bên coi như đều có người chỉ điểm, người còn nợ lại bọn ta một trận!” Lôi Chấn Tử phản chấn tinh thần, ngoác mồm kêu lên: “Ồ, té ra là tên lão tặc nhà người giữ trò, chẳng trách nào ta thua hồ đồ đến thế!” Thực ra võ công của Dương Xích Phù hơn y rất nhiều, nếu không có Mạnh Thần Thông chỉ điểm thì cũng thắng được y, có điều hơi chậm. Lôi Chấn Tử nói thế là để lấy lại sĩ diện.

Mạnh Thần Thông hừ một tiếng, chẳng thèm đấu khẩu với Lôi Chấn Tử nhưng chợt dạ trước lời nói của Đường Kinh Thiên: “Ồ, làm sao y biết Thiên độn truyền âm?” Y đảo mắt lạnh lùng hỏi: “Thiên độn truyền âm là cái gì, người đã nghe ta nói những gì?” Sở dĩ Đường Kinh Thiên biết môn công phu Thiên độn truyền âm là bởi Thống Thiên thượng nhân nói, nhưng ông ta cũng chỉ biết có thế mà thôi chứ không hiểu, cho nên không những là Đường Kinh Thiên, dù những bậc cao nhân như Thống Thiên thượng nhân và Kim Quang đại sư cũng chẳng thể nào nghe Mạnh Thần Thông vừa mới nói gì cho sư đệ, nhưng họ đã ngầm để ý thấy Mạnh Thần Thông đã mấp máy môi, đoán rằng y ngầm dùng Thiên độn truyền âm chỉ điểm cho sư đệ.

Đường Kinh Thiên không đáp được, nhưng chàng rất thông minh nên lập tức cười lạnh: “Lúc này người nói đúng lắm, chúng ta đều chẳng phải là hạng vô danh trong võ lâm, người tự cho mình là tông sư một phái, chẳng lẽ còn nói dối hay sao? Người đã nói lời gì, người biết, ta biết, sư đệ người biết, có lẽ còn có người khác biết nữa, người tự hỏi người có từng dùng Thiên độn truyền âm hay không? Chẳng lẽ còn làm phiền ta nói lại cho người nghe?” Đó chính là lấy gậy ông đập lưng ông, Mạnh Thần Thông có tật giật mình, nào dám truy cứu tiếp, chỉ thấy y vung tay giải huyệt đạo cho Dương Xích Phù, hai mắt tròn tròn, nói: “Người tưởng ta hẹp hòi không chịu nhận thua trận này?”

Tuy vợ người nói trận này là do người khác chỉ điểm nhưng suy cho cùng cũng nhờ vào công phu chân thực, khinh công, kiếm pháp, ám khí đều có hỏa hầu tương đối, nếu không, dù được chỉ điểm cũng chẳng thể nào thắng nổi, tuy ả đánh trúng huyệt đạo của sư đệ ta, trận này coi như ả thắng.” Những câu nói này rất công bằng hợp lý quả thật rất giống với một bậc tôn sư nhưng thực ra là nói với Lôi Chấn Tử, Lôi Chấn Tử đương nhiên đã hiểu nhưng không lên tiếng.

Mọi người tưởng rằng đã sóng yên gió lặng, nào ngờ Mạnh Thần Thông ngừng một lát rồi nói tiếp: “Tuy vậy bọn người có người mai phục ở bên ngoài, quả thực không hợp với quy tắc, cho nên phải lập tức gọi y ra đây! Ta có thể đích thân ra tỉ thí với y!” Đó lại là một câu hỏi khó, nếu cao nhân thần bí ấy không chịu ra, Tào Cẩm Nhi biết tìm ở đâu? Giang Nam thầm ngạc nhiên, nhủ rằng: “Tại sao Kim đại hiệp lại có thể nín nhịn đến thế, rõ ràng Mạnh lão tặc đã ba lần bốn lượt khiêu chiến, song chẳng qua chỉ không nhắc đến tên y mà thôi.” Giang Nam nào biết Kim Thế Di sở dĩ không chịu ra là vì có lý do khác.

Vả lại trải qua ba năm ở đảo hoang, lại luyện bí kíp chí cao vô thượng của tà phái cho nên khí chất của Kim Thế Di ít nhiều đã khác trước, làm sao Giang Nam có thể hiểu được?

Mạnh Thần Thông kêu ba lần mà chẳng thấy có phản ứng thì cả giận quát: “Tào Cẩm Nhi, đây là chỗ của người, người âm thầm đặt mai phục, ta phải đòi người!” Nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, Mạnh Thần Thông phóng vọt người lên lao về phía Tào Cẩm Nhi như mũi tên, Băng Xuyên thiên nữ đang đứng trong sân, vẫn chưa kịp rút lui, Mạnh Thần Thông lướt qua người nàng, chợt nói: “Được, Tào Cẩm Nhi không chịu nói, ta bắt người trước rồi mới hỏi! Hừ, người ngoan ngoan buông kiếm xuống, còn muốn động thủ với ta?” Tại sao Mạnh Thần Thông lại nôn nóng tìm ra cao nhân bí hiểm ấy? Bởi vì giờ đây nổi nghi ngờ trong y lại tăng thêm vài phần, lúc đầu y tuy nghĩ đến Kim Thế Di, nhưng ngay sau đó lại phủ định, cho rằng đây là chuyện không thể. Đến khi y giải huyệt đạo cho Dương Xích Phù thì phát hiện kẻ địch đã phá giải công phu bế huyệt độc môn của y, thậm chí: “Có lẽ còn có người biết Thiên độn truyền âm, còn phương pháp vận chân khí Hồn nguyên bế huyệt là mình đã học từ bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh, sư đệ tuy chưa hiểu hết nhưng không cao thủ nào ở đây có thể phá nổi, ngoại trừ y cũng học võ công trong bí kíp này. Người đó chẳng phải Kim Thế Di thì là ai?” Ngày đó trên hoang đảo khi y và Kim Thế Di giết quỷ bí kíp võ công, mỗi người xé được một nửa, Kim Thế Di được nửa đầu, nghiêng về tâm pháp thượng thừa của võ học, trong đó là lời giải đáp cho tất cả những vấn đề khó khăn trong võ học hàng ngàn năm nay, chẳng hạn như cách tránh khỏi hiện tượng tẩu hỏa nhập ma cũng là một trong số ấy; nửa sau nghiêng về

nguyên cứu các loại võ công, ví dụ làm thế nào luyện được Tu la âm sát công đến cảnh giới tầng thứ chín là một trong số ấy. Cho nên có thể Kim Thế Di không biết cách luyện Tu la âm sát công nhưng chàng thông hiểu tâm pháp võ học của Kiều Bắc Minh, lại có thể thấy được sự ảo diệu trong đó. Song Tu la âm sát công chỉ có thể phòng ngự chứ không thể nào phá nổi, bởi vậy Mạnh Thần Thông chẳng hề e dè, trong bí kíp võ công còn có vài môn công phu hiểm độc, bởi vì trước khi chết mấy năm Kiều Bắc Minh mới nghiên cứu được, đương nhiên chưa thập toàn thập mỹ, do vậy Kiều Bắc Minh viết ra là để cho hậu nhân bổ cứu. Ví dụ như vận chân khí Hồn nguyên bế huyệt, dùng ám khí bắn vào lỗ tai, phá vỡ ấn huyệt trong tai thì có thể phá giải. Kim Thế Di biết được tâm pháp của họ, dù không biết vận dụng nhưng lại biết sơ hở nằm ở đâu. Cho nên nửa quyển trước và nửa quyển sau vừa phụ thuộc lẫn nhau vừa tương sinh tương khắc. Điều Mạnh Thần Thông lo sợ nhất là Kim Thế Di không chết mà trở về trung thổ tranh bá với y! Nay phát hiện có người có thể phá được công phu bế huyệt của mình thì làm sao không kinh hãi. Mạnh Thần Thông là kẻ đối đầu với Kim Thế Di, đương nhiên hiểu được chuyện của chàng, y biết chàng rất thân thiết với vợ chồng Đường Kinh Thiên, bởi vậy toan không chế Băng Xuyên thiên nữ để buộc Kim Thế Di lộ mặt.

Đường Kinh Thiên thấy Mạnh Thần Thông chặn đường Băng Xuyên thiên nữ thì vừa kinh vừa giận, quát: “Thật quá đáng!” Chàng quát chưa dứt thì thấy Mạnh Thần Thông đã tóm lấy Băng Xuyên thiên nữ, Băng Xuyên thiên nữ phóng ra bảy viên băng phách thần đạn, Mạnh Thần Thông há mồm, bảy viên băng đạn lọt vào trong mồm y bị y nuốt chửng, rồi cười ha hả: “Hay lắm, hay lắm, còn hơn cả linh đơn thập toàn đại bổ!” Chẳng phải Mạnh Thần Thông đã khoát lác, y đã luyện Tu la âm sát công đến tầng thứ chín, nuốt băng phách thần đạn vào có thể làm cho uy lực của môn công phu này tăng lên.

Băng Xuyên thiên nữ lướt người thối lui, Mạnh Thần Thông nuốt bảy viên băng đạn thì hơi lắc người, chẳng biết y đã làm cách nào mà đã đuổi kịp theo nàng chỉ trong chớp mắt. Mạnh Thần Thông vung tay chụp tới, chợt nghe có tiếng hú dài, một luồng kim quang bắn hẳn vào miệng y.

Đó chính là Thiên Sơn thần mãng của Đường Kinh Thiên, năm xưa tổ sư đời thứ hai của phái Thiên Sơn là Lăng Mạt Phong đại hiệp đã nhờ vào Du long bảo kiếm và Thiên Sơn thần mãng xưng hùng thiên hạ, tiêu diệt tà ma khắp nơi, Thiên Sơn thần mãng cứng rắn vô cùng, chạm vào thứ gì thì thứ ấy sẽ vỡ. Mạnh Thần Thông thấy thế thì cũng thâm lo, nghĩ bụng: “Nếu Đường Hiểu Lan đến đây thì đúng là một kẻ kinh địch!” Thế là rút tay về, co ngón giữa lại búng một cái, cây Thiên Sơn thần mãng bị y búng bay vút lên trời cao còn nhanh hơn cả Đường Kinh Thiên, đó không phải là công phu ném ám khí của Đường Kinh Thiên không giỏi mà bởi công lực của chàng kém Mạnh Thần Thông quá xa, cho nên tuy có ám khí lợi hại nhất thiên hạ cũng chẳng làm gì được y! Song Mạnh Thần Thông cũng thấy hổ khẩu hơi tê.

Thống Thiên thượng nhân chậm rãi đứng dậy trầm giọng nói: “Có lời gì hãy chậm rãi nói, cần gì làm khó bọn tiểu bối!” Mạnh Thần Thông đỏ mặt, Thống Thiên thượng nhân nói chuyện với y bằng tư cách của bậc Thái sơn Bắc đẩu trong võ lâm, y đương nhiên phải ngừng lại, Băng Xuyên thiên nữ đã chạy về trong trận.

Mạnh Thần Thông nói: “Được, nếu thượng nhân đã lên tiếng, tôi tạm thời tha cho ả. Tôi chỉ đòi Tào Cẩm Nhi đưa người ra.” Thống Thiên thượng nhân nói: “Mạnh tiên sinh nói sai rồi, theo lão nạp biết, dù có cao nhân ở đây, người ấy cũng chẳng phải do Tào chương môn hẹn tới, Mạnh tiên sinh tìm không thấy thì làm sao có thể đổ thừa cho người ta?” Kim Quang đại sư tiếp lời: “Huống chi cao nhân dị sĩ thích rong chơi giữa cõi người, có lẽ ông ta thấy Mạnh tiên sinh chỉ điểm cho quý sư đệ, ông ta cũng nhất thời ngựa ngề, bắt chước theo Mạnh tiên sinh hiển lộ thần thông? Ông ta đã có bản lĩnh như thế thì làm sao e ngại cho được, vậy Mạnh tiên sinh hãy đợi xong chuyện này thì tìm ông ta tỉ thí. Trên đời này chẳng có mấy cao nhân, Mạnh tiên sinh quen biết rộng rãi, lo gì mà không tìm ra? Hình như không cần chuyện bé xé ra to như thế!” Kim Quang đại sư vừa ngừng lại, tựa như vẫn chưa nói hết ý thì Giang Nam cười hì hì bước ra nói: “Hình như còn phải thêm một câu: gây sự vô lý!” Thống Thiên thượng nhân và Kim Quang đại sư nói rất hợp tình hợp lý, nhưng họ không biết nội tình cứ tưởng rằng đó là chuyện bé xé ra to, còn đối với Mạnh Thần Thông đó là mối đại họa, y hận không tìm ra người này càng nhanh càng tốt, bởi vậy y phải tìm rõ nguồn cơn bằng mọi cách, dù Thống Thiên thượng nhân và Kim Quan thượng nhân liên tiếp lên tiếng, y cũng không chịu ngừng lại. Giang Nam vừa cười xong thì y lập tức nắm lấy câu nói ấy, làm ra vẻ thẹn quá hóa giận, gầm lớn: “Các người bảo ta chuyện bé xé ra to, gây sự vô lý? Được, ta phải hỏi cho rõ ràng, trước tiên bắt Tào Cẩm Nhi đánh hai trăm gậy, hỏi tội phạm quy tắc của họ, ai bảo họ để cho người khác vào đây ngấm đối chọi với ta? Dù họ không hẹn người đó đến nhưng cũng phạm tội thất trách!” Kim Quang đại sư vừa nói: “Mạnh tiên sinh, sao ông có thể ngang ngược đến thế...” Mạnh Thần Thông quát: “Ai không

phục thì cứ ra đây, dù sao ta cũng đã bảo sẽ lần lượt phân cao thấp với chưởng môn các phái!” Tào Cẩm Nhi tức đến nổi toàn thân run bần bật, tức giận mắng: “Đồ rắm thối, ngươi coi Tào Cẩm Nhi này là người thế nào mà dám nói lời nhơ bẩn!” Mạnh Thần Thông nói: “Ngươi tưởng ngươi là chưởng môn phái Mang Sơn? Trong mắt ta, ngươi chẳng đáng một đồng xu, Xích Phù, Hiểu Phong, nào giúp ta bắt người!” Thế rồi y vung tay lập tức đánh ngã mấy người. Kim Quang đại sư nói: “Mạnh tiên sinh, lão nạp tử thí với ông một trận?”

Ông ta ngồi ở ghế chủ trì, khoảng cách tương đối xa cho nên khi xông ra thì Mạnh Thần Thông đã đánh ngã thêm mấy người, chợt nghe có giọng nói già nua vang lên:

“Tiểu Mạnh, lão phu ở đây, ngươi không được ngang tàng!” Mạnh Thần Thông chợt thấy có người đánh tới từ mặt bên, đám đông đang dồn lên mà y thì đang nổi giận chưa kịp quan sát thì đã mắng: “Ngươi là cái thứ gì mà dám giả làm trưởng bối của ta?”, rồi phát ông tay áo thì triển công phu thượng thừa Triêm y thập bát diệt, y chợt cảm thấy nội công của người ấy mạnh mẽ vô cùng, chỉ nghe soạt một tiếng, ông tay áo của y đã bị người ấy xé rách một mảng, Mạnh Thần Thông lật cổ tay lại, cũng không tóm được người ấy, cho nên lập tức đẩy ra chưởng lực Tu la âm sát công đến tầng thứ chín.

Người ấy chính là trưởng lão của phái Không Động Ô Thiên Lang, ông ta tuổi đã qua bát tuần, đã luyện một loại công phu ranh giới giữa chính và tà rất thích lên mặt với người khác, lần này ông ta không được chọn ra chủ trì toàn cuộc, trong lòng hơi bất mãn, bởi vậy Kim Quang đại sư chưa xông ra tới thì ông ta đã muốn chặn Mạnh Thần Thông để trở tài. Với tuổi tác của mình, ông ta gọi Mạnh Thần Thông là tiểu Mạnh cũng chẳng có gì quá đáng, nào ngờ Mạnh Thần Thông chưa nhìn thấy thì đã ngoác miệng mắng, khiến ông ta tức đến nổi thất khiếu bốc khói. Ông ta có công lực trên bảy mươi năm, vả lại cũng luyện được mấy môn tuyệt học độc môn, đương nhiên chẳng phải tầm thường, cho nên Mạnh Thần Thông thuận tay phát ông tay áo, trái lại bị ông ta xé mất một mảng, nhưng đến khi Mạnh Thần Thông dốc hết toàn lực thì triển Tu la âm sát công đến tầng thứ chín thì ông ta cũng chịu không nổi, may mà ông ta cũng có một loại thân pháp tên gọi Quy tàng bảo ẩn giống với Thiên la bộ pháp, bởi vậy không bị đánh trúng, nhưng luồng chưởng lực như dời núi lấp biển có khí âm hàn ấy cũng khiến ông ta loạng choạng thối lui ra sau! Dương Xích Phù theo sau Mạnh Thần Thông, va phải ông ta, Ô Thiên Lang trút hết cơn giận của mình về phía Dương Xích Phù, quát: “Tránh ra!” Dương Xích Phù chưa kịp thi triển Âm dương trảo, đã bị ông ta húc phải, Ô Thiên Lang thua Mạnh Thần Thông nhưng đối phó với Dương Xích Phù thì còn dư, Dương Xích Phù bị ông ta húc phải thì té lăn cù. Mạnh Thần Thông vừa thi triển Tu la âm sát công đến tầng thứ chín thì tất cả những người cách y ba trượng đều thấy lạnh thấu xương, ngực thì thấy ngộp thở, những người có võ công hơi kém cũng đã ngã xuống đất, được đồng môn sư huynh đệ vội vàng kéo ra nơi khác, những người chưa bị thương thì tháo chạy cho nên lộ ra một khoảng đất rộng.

Mạnh Thần Thông nghe tiếng gào của sư đệ, quay đầu lại nhìn thì thấy Ô Thiên Lang, trong lòng cũng lo sợ mấy phần, nhưng mắng thì cũng đã mắng, đánh thì cũng đã đánh, y phóng lao thì đành phải theo lao, lạnh lùng nói: “Té ra là lão già sống dai, tiếp một chưởng nữa!” Người đến thì tiếng đến, y lại phát ra tiếp một đòn Tu la âm sát công tầng thứ chín, ngay lúc này chợt thấy có một bóng vàng chen vào giữa hai người họ, té ra Kim Quang đại sư đã lướt tới, trên người ông ta đang khoác bộ cà sa màu vàng.

Kim Quang đại sư vung chưởng tiếp chưởng của Mạnh Thần Thông, lạnh lùng nói: “Mạnh tiên sinh cần gì phải nổi giận như thế, nếu muốn tìm người thử chưởng, lão nạp sẽ tử thí với ông một trận.” Mạnh Thần Thông thất kinh, thẳm nhủ: “Chả trách nào lão và Thống Thiên thượng nhân là lãnh tụ võ lâm Trung Nguyên, quả nhiên là có thần công tuyệt thế.” Kim Quang đại sư vận Thái thanh khí công chính tông huyền môn đã tu luyện mấy mươi năm, nội lực ào ào dồn ra tiếp chưởng của Mạnh Thần Thông, trong lúc gay cấn Mạnh Thần Thông không thể nào rút ra được, thẳm nhủ:

“Nếu muốn phân thắng bại với lão hòa thượng này, ít nhất cũng phải mất đến nửa canh giờ.” Y đang nôn bắt Tào Cẩm Nhi để buộc Kim Thế Di ra mặt, bởi vậy không muốn giằng co với Kim Quang đại sư, cho nên đột nhiên thi triển Kim cương bát nhã thần công, dốc hết nội lực của toàn thân dồn ra bàn tay, lập tức đẩy Kim Quang đại sư, cười rằng: “Đa tạ đại sư đã coi trọng, nhưng giờ đây Mạnh mỗ đang có việc không thể nào lãnh giáo được!” Dù Kim Quang đại sư đã luyện nội công huyền môn đến mức chí cao vô thượng, bị Mạnh Thần Thông đẩy một cái cũng cảm thấy khí huyết nhộn nhạo. Mạnh Thần Thông thoát được Kim Quang đại sư thì trong chớp mắt đã xông tới trước mộ Độc tỷ thần ni.

Tào Cẩm Nhi và đệ tử phái Mang Sơn đều ngồi trên bãi đất trống trước mộ, thấy Mạnh Thần Thông lao tới thánh địa của họ thì ai nấy đều đứng bật dậy toan liều mạng với Mạnh Thần Thông, Mạnh Thần Thông cười ha hả, chỉ thị triển công phu Triêm y thập bát diệt, đệ tử phái Mang Sơn tiến tới gần y, chưa chạm vào áo của y thì đã văng ra xa.

Mạnh Thần Thông quát: “Tào Cẩm Nhi, người chạy đi đâu? Hiểu Phong đến bắt người cho ta?” Dực Trọng Mậu, Tào Cẩm Nhi, Lữ Đạo Lâm, Lăng Vọng là những người có võ công cao nhất định đến nghênh chiến thì chợt nghe Mạnh Thần Thông quát: “Ồ, té ra là người nấp ở đây, còn chưa bước ra cho ta?”, rồi y phóng lướt người qua đầu bốn người này, nhảy bổ tới bức tượng đứng bên phải mộ của Độc tỷ thần ni, y quát lớn một tiếng vung ngang chưởng bổ xuống đầu bức tượng.

Té ra khi y sắp thi triển độc thủ đối với bọn Tào Cẩm Nhi thì chợt thấy pho tượng hơi lắc lư, y đoán ngay rằng pho tượng rỗng ruột, bên trong chắc có người. Quả nhiên y vừa chém chưởng tới thì bức tượng đổ xuống, có một người nhảy ra, người đó khiến cho Mạnh Thần Thông bất ngờ, chỉ thấy y đứng sững sờ, chẳng thể nào chém được chưởng thứ hai.

Đó chính là: Hoa thừa liễu rậm lại một thôn, trời long đất lở quái khách lộ.

Muốn biết tiếp đó thế nào, mời xem hồi 33 sẽ rõ.

39. Con Trẻ Dừng Lời Mong Dẹp Họa -ma Đầu Cây Thế Hiếp Đáp Người.

Trong khoảng sát na, đệ tử phái Mang Sơn đều lạnh người, Tào Cẩm Nhi trở mắt, thần sắc rất khó coi, tựa như vừa mừng lại như có mấy phần e ngại, rõ ràng sự xuất hiện của người ấy khiến bà ta bất ngờ! Lý Tâm Mai lặc giong kêu lên:

“Cốc tỷ tỷ!” Té ra người nấp trong pho tượng chính là Cốc Chi Hoa. Cốc Chi Hoa ngẩng đầu lên, lặng lẽ nhìn Lý Tâm Mai, rồi sau đó nàng lại đưa mắt nhìn lên người Mạnh Thần Thông.

Mạnh Thần Thông sững sờ rồi vội vàng nói: “Chi Hoa, con... con đến đây làm gì...?” Cốc Chi Hoa đứng trước mộ Độc tỷ thần ni, chậm rãi nói: “Hôm nay là ngày giỗ của sư tổ tôi, tôi đến đây tảo mộ cho sư tổ, sư phụ, đồng thời mong các người dừng cuộc can qua.” Mạnh Thần Thông nói: “Hừ, con muốn ta dừng tay?” Tào Cẩm Nhi nện cây gậy đầu rồng, cũng trách rằng: “Cốc Chi Hoa, không ngờ người còn mặt mũi đến đây, lại còn dám đứng trước mộ sư tổ nói những lời như thế! Muốn ngừng can qua đâu có dễ dàng như thế? Người có biết tứ đại trưởng lão của Cái Bang bị ai hại không? Người có biết người cha chẳng chừa chuyện ác gì không làm của người vừa mới bức hiếp ai không?” Dực Trọng Mậu nói: “Sư tỷ đừng giận.” Rồi quay sang Mạnh Thần Thông nói: “Người nói đúng, chuyện hôm nay đương nhiên không thể ngừng lại. Vậy cao nhân người muốn tìm đang ở trước mặt người, nàng vốn là đệ tử phái Mang Sơn, vào ngày này năm ngoái, cũng ở nơi này đã bị chưởng môn bốn phái đuổi ra khỏi sư môn, giờ các người đã tin người này không phải là do bọn ta mới đến ám toán người chứ? Vậy người hãy rời khỏi nơi này, muốn tiếp tục tái chiến thì hãy ra chỗ đất bằng!” Nơi có mộ Độc tỷ thần ni là thánh địa của phái Mang Sơn, nếu bị Mạnh Thần Thông quấy rối thì dù kết quả cuối cùng như thế nào, dù có giết được Mạnh Thần Thông cũng là mối nhục lớn nhất phái Mang Sơn! Cốc Chi Hoa rưng rưng nước mắt, nàng đã đoán được Tào Cẩm Nhi sẽ trách mắng như thế, xưa nay Dực Trọng Mậu luôn bảo vệ cho nàng, giờ đây cũng không thể hiểu cho nàng, điều đó khiến nàng cảm thấy ảm ức, nhưng điều khiến nàng đau lòng nhất là thái độ của hai bên cũng cứng rắn như nhau, xem ra vô lâm khó tránh trận hào kiếp! Cốc Chi Hoa cố cắn chặt môi, kìm nước mắt, nghe Dực Trọng Mậu nói cho xong.

Mạnh Thần Thông ngửa mặt cười ha hả, nói: “Chi Hoa, con có nghe hay không?”

Tào Cẩm Nhi đâu có nhận con là sư muội, con còn muốn giúp họ làm gì? Hừ, dù cho Tào Cẩm Nhi có đập đầu trước mặt ta hai trăm cái ta cũng không chịu ngừng tay!”

Mạnh Thần Thông hiểu, kẻ bí hiểm quyết không phải là con gái của y, cho nên y vẫn tiếp tục làm theo kế hoạch cũ, trước tiên bắt Tào Cẩm Nhi để buộc người ấy xuất hiện. Mạnh Thần Thông nói xong mấy câu ấy thì không thèm để ý đến con gái nữa mà quay phắt người lại, trong mắt lộ đầy sát cơ, nhìn Tào Cẩm Nhi quát: “Sao còn chưa mau nhận tội, chẳng lẽ muốn ta đích thân ra tay? Ta đã bảo trước, ra tay sẽ không

lưu tình, nếu chỉ muộn trong chốc lát thì tất cả các người đều không chạy thoát!”, rồi y giờ hai chưởng lên, chưởng lực chưa kịp phát ra thì khí lạnh đã cuộn tới, dù Tào Cẩm Nhi, Dục Trọng Mậu đã luyện Thiếu dương thần công được một năm nhưng cũng cảm thấy khí lạnh thấu xương, răng đánh bò cạp.

Ngay trong khoảnh khắc này, chợt Cốc Chi Hoa lắc người, chặn ở giữa Tào Cẩm Nhi và Mạnh Thần Thông, cao giọng nói: “Xin các người hãy nghe tôi nói vài câu!”

Mạnh Thần Thông vội vàng rút chưởng lại. Cốc Chi Hoa nói: “Tôi đã nghĩ mấy cách điều đình, không biết có thực hiện được hay không, mong hai bên châm chước.” Mạnh Thần Thông nói: “Con nói nghe thử!” Cốc Chi Hoa chỉ vào y nói: “Ông đã hại tứ đại trưởng lão của Cái Bang, lại còn bức hiếp tôn sư các phái. Chuyện này vốn là ông không đúng!” Mạnh Thần Thông vừa nghe nàng mở miệng thì đã bảo mình không đúng, hừ một tiếng, nếu không phải nàng là con của y, chỉ e chưa nói hết câu thì đã bị đánh chết.

Cốc Chi Hoa quay sang Tào Cẩm Nhi nói: “Võ lâm có câu, giết người chẳng qua đầu rơi đất, nếu ông ta chịu hối lỗi, tôi cũng mong bà tha thứ cho ông ta, đương nhiên hai chữ hối lỗi không thể nói suông, tôi sẽ bảo ông ta làm ba chuyện.” Mạnh Thần Thông tái xanh mặt, lạnh lùng nói: “Muốn ta hối lỗi? Muốn ta cầu xin mù? Hừ, con đang nói với ai thế? Ta sống đến ngần tuổi này chưa bao giờ cúi đầu trước ai!”, rồi chậm rãi giờ chưởng lên, nhưng thấy con gái mình mắt rướm rướm lệ, mặt lộ vẻ đau khổ, Mạnh Thần Thông dừng chưởng lại trên không trung rồi nói: “Được, ba chuyện gì, con nói cho cha nghe.” Cốc Chi Hoa nói: “Chuyện thứ nhất là ông phải xin lỗi Dục bang chủ của Cái Bang, Tào chưởng môn của phái Mang Sơn, Hàn chưởng môn củaphái Thanh Thành; việc thứ hai là từ nay ông phải rút lui ra khỏi võ lâm; việc thứ ba là tôi biết ông đã lấy được bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh, quyển bí kíp này nằm trong tay ông các phái không yên tâm, chỉ sợ ông lại truyền cho kẻ xấu, sau này sẽ gây ra đại họa cho nên chuyện thứ ba chính là xin ông hãy đưa bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh cho Thống Thiên thượng nhân! Chính là ba chuyện này. Tào sư tỷ, nếu ông ta thực hiện được ba lời hứa này, tôi cũng mong bà ngừng tay kịp thời, có thể tha được thì cứ tha!” Chưởng môn của các phái đều biết chuyện Kiều Bắc Minh, nghe Mạnh Thần Thông đã lấy được bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh thì đều cả kinh.

Lúc này Tào Cẩm Nhi cũng thực sự sợ trong bụng, bà ta biết rằng tất cả những người ở đây đều không cự nổi với Mạnh Thần Thông.

Tào Cẩm Nhi thầm nhủ: “Cốc Chi Hoa giảng hòa như thế cũng coi như không phản bội sư môn. Nếu Mạnh Thần Thông chịu theo ba điều kiện này thì mình có thể xét lại.” Thật ra bà ta chỉ cần lấy lại sĩ diện chứ trong lòng thì đã chấp nhận hàng vạn lần, bà ta sợ dĩ trầm ngâm không nói, không chịu thể hiện thái độ cũng chỉ là vì sĩ diện mà thôi.

Thống Thiên thượng nhân cao giọng niệm Phật hiệu, chấp tay nói: “Những lời vừa rồi của Cốc cô nương rất hợp tình hợp lý, Mạnh thí chủ, là phước hay họa đều tùy ở nơi ông.” Mạnh Thần Thông tuy là đại ma đầu, nhưng nếu y chịu đưa ra bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh thì đã là một công lớn, đương nhiên có thể chuộc lại những tội ác của mình. Nếu đôi bên đều không chịu lui bước mà cứ tiếp tục tỉ thí với nhau thì dù ai thắng ai bại cũng là một trận hào kiếp.

Lúc này hàng ngàn cặp mắt đều nhìn về phía Mạnh Thần Thông. Mạnh Thần Thông đứng thộn mặt ra, xem ra hình như y không nổi giận như lúc này. Bọn Thống Thiên thượng nhân và Tào Cẩm Nhi cũng hy vọng y nghĩ đến tình cốt nhục cho nên đang đợi y lên tiếng.

Nào ngờ Mạnh Thần Thông đang đau lòng đến cực điểm, bề ngoài có vẻ như đang rất trầm tĩnh, chẳng hề giận dữ tí nào. Nhưng y lâm lì một lúc thì đột nhiên cười rộ lên, tiếng cười rung chuyển trời đất, chấn động lỗ tai mọi người, những kẻ có công lực hơi kém thì bất tỉnh ngã xuống đất. Sau khi cười xong thì Mạnh Thần Thông quát lên: “Hay lắm, uống cho người là con gái ruột của ta, ta chỉ có một mình người là cốt nhục, người... người lại buộc cha của mình phải khuất phục trước kẻ địch, Mạnh mỗ này dù có gây ra tội nghiệt to bằng trời cũng không đến nỗi bị báo ứng như thế!” Cốc Chi Hoa bình tĩnh nói: “Nếu cha chấp nhận ba điều kiện, con cũng hứa với cha một điều kiện, dù trước kia cha có tội ác gì, con cũng đi theo cha, sau khi cha rút lui ra khỏi võ lâm, cha con chúng ta chọn một nơi non xanh nước biếc ẩn cư, cha có chấp nhận không?” Lúc này Mạnh Thần Thông như một con thú hoang nổi điên, nhưng những câu nói vừa rồi của Cốc Chi Hoa như cây roi trong tay người dạy thú, lập tức khiến cho Mạnh Thần Thông bình tĩnh trở lại, cũng giống như con gái, mắt y đầm lệ!

Đứng trước mặt y là người thân duy nhất, y nhớ đến người vợ đã mất, nhớ đến đã bao nhiêu năm qua y sống trong nỗi cô quạnh mà chẳng ai biết. Cốc Chi Hoa chấp nhận phụng dưỡng y suốt đời, cùng y tiêu điều thế ngoại, đó chẳng phải là nguyện vọng của y hay sao? Chẳng lẽ không thể đánh đổi cho nghiệp bá, lúc này y đứng thần thờ, tâm trạng rối bời, hầu như sắp buột miệng nói: “Được, con gái, cha nghe theo con, đây là lần đầu tiên cha nghe theo người khác!” Nhưng y lại không đủ dũng cảm nói ra điều đó. Chỉ thấy ánh mắt y bất định, hỡi ơi, ai mà biết y đang nghĩ gì! Cốc Chi Hoa nhìn Mạnh Thần Thông dăm dăm, nàng hy vọng Mạnh Thần Thông sẽ cảm động trước tình cảm cha con. Thấy sắc mặt của Mạnh Thần Thông càng lúc càng giãn ra, Cốc Chi Hoa hầu như có thể nghe được nhịp tim của mình, nàng vừa vui mừng vừa đau lòng, thầm nhủ: “Nếu ông ta chịu nghe theo mình, vô lâm có thể tránh được trận hào kiếp này. Mình cũng sẽ đi theo ông ta suốt đời. Nhưng người khác sẽ nghĩ như thế nào?” Nàng biết bốn phái có thù sâu như biển với Mạnh Thần Thông, dù nàng đã giảng hòa nhưng mối thù ấy vẫn không thể nào tan biến, nàng nhận kẻ thù của bốn phái là cha coi như đã đoạn tuyệt với họ, đương nhiên trong lòng khổ sở, chỉ sợ Tào Cẩm Nhi không tha thứ cho nàng. Cũng có nghĩa là tâm nguyện quay lại sư môn sẽ mãi mãi không thể thực hiện được.

Lúc này trong lòng nàng chợt hiện ra hình bóng Kim Thế Di. Ngày này năm xưa nàng đã bị Tào Cẩm Nhi đuổi ra khỏi sư môn, nàng vẫn còn nhớ Kim Thế Di đã an ủi mình rằng: “Ai trong sạch người đó tự biết trong sạch, ai nhơ bẩn người đó tự biết nhơ bẩn, sen sống trong bùn mà có hôi tanh mùi bùn đâu? Y là y, cô nương là cô nương, đâu có liên quan gì với nhau, cần chi phải phiền não!” Nàng nghĩ nếu không có hôm nay thì mình đâu cần phải theo ông ta, “nếu Kim Thế Di biết, chàng sẽ đối xử với mình như thế nào?” Nàng cũng được biết Kim Thế Di đã chết, nhưng nàng là người duy nhất không tin điều này.

Những nỗi lo lắng ấy cũng giống như đám mây nhạt trên mặt trời rực rỡ, nàng có một trái tim bỏng cháy, cam chịu thiệt thòi, một lòng cứu người, một mặt là muốn kéo cha của mình từ trong hố lầy, một mặt là muốn kéo chương môn sư tỷ ra khỏi quỹ môn quan. Nếu người khác hiểu lầm mình, thậm chí Kim Thế Di hiểu lầm cũng chẳng đáng là gì, nàng thầm nhủ: “Chỉ mong lòng được yên ổn, nghĩ thế nào là do chàng!”

Đáng tiếc mặc dù Cốc Chi Hoa đã cam chịu thiệt thòi, bỏ mình cứu người nhưng mục đích của nàng vẫn không thể đạt được. Khi nàng tưởng rằng sẽ thành công, Mạnh Thần Thông đột nhiên biến sắc, điềm nhiên nói: “Ba điều kiện con vừa mới nói, ta không thể nào làm được!” Tình cha con rốt cuộc không thể nào thắng nổi dã tâm xưng bá vô lâm, nói một cách chính xác hơn, sự kiêu ngạo cực độ khiến cho y hạ quyết tâm sau khi dẫn đo. Trong lúc sắp giành được thắng lợi y không thể quay ngược lại cầu xin kẻ địch mình vốn coi thường, “huống chi mình đã liều mạng trải qua bao nhiêu gian khổ, tìm được bộ bí kíp võ công này là vì cái gì?” Nghĩ đến đó thì ý đã quyết! Trong khoảng sát na này, Cốc Chi Hoa đã tuyệt vọng, Mạnh Thần Thông tuy nói rất điềm đạm, thậm chí có mấy phần từ hòa nhưng đối với nàng thì tựa như sấm nổ bên tai, nàng chợt cảm thấy trời xoay đất chuyển.

Mạnh Thần Thông cười rằng: “Con khờ ơi, con có một người cha thiên hạ vô địch chẳng tốt hơn hay sao?” rồi y nhẹ nhàng đẩy nàng ra, bước về phía Tào Cẩm Nhi, cứ mỗi bước đi thì sát khí tăng lên một bậc, y vừa mới bước đi thì Cốc Chi Hoa đã đuổi theo.

Mạnh Thần Thông nhíu mày, chưa kịp lên tiếng thì chỉ nghe soạt một tiếng, Cốc Chi Hoa đã rút cây Sương hoa kiếm ra, Mạnh Thần Thông lạnh lùng nói: “Con muốn đối chọi với ta?” nói chưa dứt lời thì chợt thấy Cốc Chi Hoa xoay mũi kiếm đâm vào ngực mình.

Tào Cẩm Nhi kêu ối chao một tiếng, hầu như trong cùng một lúc này chỉ nghe keng một tiếng, một luồng thanh quang bay lướt lên không trung, cây kiếm của Cốc Chi Hoa rơi xuống đất, Mạnh Thần Thông bước dần tới hai tay vung ra chụp lấy nàng!

Thế nhưng cũng trong lúc này, Mạnh Thần Thông chợt cảm thấy hai luồng đại lực đánh tới, té ra đó là Thống Thiên thượng nhân và Kim Quang đại sư, khi Mạnh Thần Thông đang nói chuyện với Cốc Chi Hoa, họ đã đến bảo vệ cho Tào Cẩm Nhi, lúc này thấy Cốc Chi Hoa đột nhiên ngã xuống thì cả hai không hẹn mà đều ra tay.

Mạnh Thần Thông chưởng trái tiếp Thống Thiên thượng nhân, chưởng phải chặn Kim Quang đại sư, chợt nghe hai tiếng bốp bốp vang lên, Mạnh Thần Thông thối lui ba bước, Thống Thiên thượng nhân và Kim Quang đại sư cũng lắc lư người, lúc này Tào Cẩm Nhi đã bế Cốc Chi Hoa về.

Mạnh Thần Thông giận dữ nói: “Nó là con gái của ta, ta muốn bắt nó trở về, là sống hay chết các người

chẳng thể xen vào!” Thống Thiên thượng nhân nói: “Lành thay! lành thay! Lão nạp không thể xen vào, nhưng ở đây lại có người xen vào được!”, rồi ông ta quay đầu lại hỏi: “Lão nạp nói có đúng không? Tào Cầm Nhi, chuyện này do bà quyết định!” Tào Cầm Nhi đưa Cốc Chi Hoa cho một nữ đệ tử, nghiêm mặt nói: “Hôm nay ta lấy thân phận của chương môn phái Mang Sơn, tuyên bố trước mặt mọi người, ta cho phép Cốc Chi Hoa từ hôm nay trở về môn hộ!” Cốc Chi Hoa liếc mạng bảo vệ bà ta, cuối cùng đã lay động được bà ta, đáng tiếc nàng không nghe cũng không thấy.

Trong võ lâm cha và thầy đều quan trọng như nhau, nếu khi cha đối địch với thầy, quy củ là theo thầy chứ không theo cha, trừ phi nàng chấp nhận thoát li môn phái thì sẽ tính khác. Tất cả những người ở đây đều nghe Cốc Chi Hoa đã nói. Nếu Mạnh Thần Thông không chịu chấp nhận ba điều kiện cũng có nghĩa là không chịu hòa giải với Tào Cầm Nhi, nàng sẽ không nhận y làm cha. Vả lại ai cũng nghe rằng Cốc Chi Hoa gọi Tào Cầm Nhi là “chương môn sư tỷ”, đó cũng có nghĩa là nàng không chịu thoát li khỏi môn phái, giờ đây Tào Cầm Nhi đã chính thức tuyên bố cho phép nàng trở lại sư môn, Mạnh Thần Thông không thể nào can thiệp. Thống Thiên thượng nhân nói mấy câu rồi không thèm để ý đến Mạnh Thần Thông nữa mà bước về phía Cốc Chi Hoa, chỉ thấy Cốc Chi Hoa hai mắt khép chặt, sắc mặt tái nhợt. Tào Cầm Nhi rưng rưng nước mắt: “Hình như hơi thở không còn nữa!” Thống Thiên thượng nhân bắt mạch cho nàng rồi nói: “Không, không sao cả.” Lúc này Tào Cầm Nhi bế Cốc Chi Hoa đã cảm thấy toàn thân nàng lạnh ngắt mà giờ đây Thống Thiên thượng nhân lại bảo không có chuyện gì. Nếu chẳng phải Thống Thiên thượng nhân là bậc đức cao vọng trọng, bà ta cũng không thể tin được.

Thống Thiên thượng nhân nói: “Tuy là không sao nhưng tôi cũng không thể đánh thức được cô ta.” Tào Cầm Nhi nói: “Có phải trúng mê dược không?” Thống Thiên thượng nhân lắc đầu: “Không, nếu trúng mê dược thì rất dễ. Cô ta đã trúng một loại thủ pháp điểm huyệt kỳ môn chưa bao giờ thấy trong kinh điển võ học, lão nạp chỉ biết có thế mà thôi.” Té ra khi Cốc Chi Hoa rút kiếm tự sát, Mạnh Thần Thông đã lập tức dùng công phu Tiêu giao chỉ trong bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh điểm nàng ngã xuống. Cách điểm huyệt này chẳng hề làm tổn thương đến cơ thể nhưng nếu không được người biết cách điểm huyệt này giải cứu thì mãi mãi sẽ hôn mê.

Mạnh Thần Thông thi triển công phu này một là ngăn không cho con gái tự sát, hai là không muốn Cốc Chi Hoa lại lằng nhằng với mình nữa, ba là chẳng may nàng bị đối phương bắt thì không ai có thể giải huyệt được cho nàng.

Tào Cầm Nhi bớt lo hơn, hỏi: “Vậy phải làm thế nào?” Thống Thiên thượng nhân nghĩ ngợi rồi nói: “Nếu xong chuyện, lão nạp may mắn chẳng hề gì thì có thể dùng Nhất chỉ thiên công đánh thông kỳ kinh bát mạch cho cô ta, lúc đó cô ta sẽ tự tỉnh dậy.” Nhất chỉ thiên công là một trong bảy mươi hai tuyệt học của Thiếu Lâm, khi dùng rất phí công lực, vả lại ít nhất phải mất hai canh giờ mới có thể đả thông kỳ kinh bát mạch cho người khác, cho nên Thống Thiên thượng nhân không thể cứu nàng ngay bây giờ được. Tào Cầm Nhi thấy Cốc Chi Hoa không hề gì, mà Thống Thiên thượng nhân lại hứa sẽ cứu nàng thì mới yên lòng. Tào Cầm Nhi nhớ lại trước kia mình đã đối xử với Cốc Chi Hoa quá khắt khe, bắt đồ trong lòng vừa cảm kích vừa hổ thẹn.

Dục Trọng Mâu nói: “Trước tiên đưa Cốc sư muội vào bên trong để khỏi bị Mạnh Thần Thông cướp mất.” Tào Cầm Nhi nói: “Đệ nói rất phải, nhưng phải nhờ hai người võ công cao cường bảo vệ.” Lúc này Đồ Chiêu Minh đại phá Võ Đang chiến trận, phái Võ Đang có vài người bị thương, lúc này cũng đang tìm người hộ tống trở về. Lý Tâm Mai kéo tay mẹ, Phùng Lâm cười nói: “Mẹ biết con muốn bầu bạn với Cốc cô nương, thôi được, mẹ con chúng ta sẽ hộ tống những người bị thương.” Võ công của Phùng Lâm chỉ kém Thống Thiên thượng nhân và Kim Quang đại sư đương nhiên là người thích hợp nhất. Phùng Lâm nghĩ ngợi rồi lại nói: “Chung Triền, con cũng theo ta, đệ tử phái Võ Đang bị thương toàn là đàn ông, con chăm sóc sẽ tiện hơn chúng ta.” Thực ra xưa nay Phùng Lâm chẳng câu nệ chuyện nam nữ, huống chi đệ tử phái Võ Đang lại là hậu bối của bà ta. Bà ta muốn Chung Triền đi cùng là bởi từ lâu đã coi y là con rể, sợ một lát nữa sẽ xảy ra hỗn chiến rồi bị thương. Chung Triền tuy muốn ở lại nhưng y càng muốn đi theo Lý Tâm Mai hơn. Phùng Lâm gọi y, y cũng vội chạy theo. Thống Thiên thượng nhân quay đầu lại nói: “Mạnh thí chủ, ông đã tìm ra người muốn tìm, chuyện ông muốn lo cũng có người khác lo thay cho ông, phải chăng chúng ta lại tiếp tục tỉ thí?” Mạnh Thần Thông nghĩ bụng, nếu cứ tiếp tục làm to chuyện chắc chắn sẽ bắt được Tào Cầm Nhi, thế nhưng lúc đó Kim Quang đại sư và Thống Thiên thượng nhân đều ra tay thì mình không nắm chắc phần thắng, nếu tiếp tục tỉ thí theo quy củ, mình cũng có thể đánh bại mấy mươi cao thủ, huống

chỉ con gái mình bảo vệ cho chương môn sư tử của nó như thế, mình không nể mặt Thống Thiên thượng nhân thì cũng phải nghĩ đến con gái, vì thế thần nhiên gật đầu.

Cuộc hỗn loạn chấm dứt, mọi người quay trở lại bãi đất bằng, lại khôi phục tình thế lúc nãy. Mạnh Thần Thông lạnh lùng như băng tuyết khiến người ta không lạnh mà run. Dương Xích Phù và Cơ Hiểu Phong chia nhau đứng hai bên. Lúc nãy Dương Xích Phù bị Ô Thiên Lang đánh ngã, gân chân bị thương, khi đi cứ tập tà tập tễnh.

Còn Cơ Hiểu Phong thì lại thần thái bay bổng. Té ra lúc nãy y luôn qua lách lại trong đám người, đã thi triển bản lĩnh Diệu thủ không không, đánh cắp được nhiều đồ vật linh tinh, chẳng hạn như Phật châu của Thống Thiên thượng nhân, châu hoa trên giày của Tào Cẩm Nhi, ám khí hồ điệp tiêu độc môn của Lộ Anh Hào, cây ngọc tiêu của Lâm Sinh... Y là thiên hạ đệ nhất thần thủ, thấy vật hiếm có thì không khỏi ngứa tay.

Y đánh cắp không cần để ý đến giá trị của đồ vật, cũng giống như người ngày nay thích sưu tầm đồ kỷ niệm, đồ của những người càng nổi tiếng thì càng quý giá. Hôm nay Cơ Hiểu Phong đánh cắp được nhiều đồ vật của võ lâm cao thủ, đủ cho y huênh hoang khoác lác suốt đời. Mạnh Thần Thông liếc nhìn Cơ Hiểu Phong rồi điềm nhiên nói: “Đưa bổ thiên cao đây!” Cơ Hiểu Phong chưng hửng, thầm nhủ: “Mình làm gì có bổ thiên cao? À, đúng rồi, chắc sư phụ nói đến một loại linh dược mình vừa mới đánh cắp.” Y vừa mới đánh cắp cả thấy mười mấy loại dược cao, nhưng rốt cuộc cái nào là bổ thiên cao cả bản thân y cũng không biết.

Mạnh Thần Thông không đủ kiên nhẫn nói nhiều với y, chỉ nhẹ nhàng vỗ vào vai y, bao nhiêu “vật kỷ niệm” kỳ quái hiếm có đều rơi xuống đất. Mạnh Thần Thông chỉ một cái bình ngọc cổ dài nói: “Lấy dược cao ra, đưa cho sư thúc nấu chảy bôi vào!” Y hơi ngừng, rồi lại nói: “Những thứ này lấy cũng chẳng làm gì, đúng là kiến thức nông cạn. Lại còn xưng Thần thủ. Từ rày về sau phải học hỏi nhiều ở sư thúc của người.”

Cơ Hiểu Phong vâng một tiếng rồi khom người nhặt cái bình ngọc lên, khi y thẳng người dậy thì người khác chỉ thấy trên tay y có một cái bình ngọc cổ dài, nhưng những món còn lại ở dưới đất đều biến mất. Té ra khi y cúi người xuống nhặt bình ngọc thì đã giấu hết những thứ khác, thủ pháp nhanh lẹ đến khó tưởng tượng!

Những kẻ bị mất cắp đều trợn mắt há mồm, Ô Thiên Lang thì thẹn đến đỏ ửng mặt, té ra bổ thiên cao là của y. Bổ thiên cao có thể nối gân tiếp cốt, và lại công hiệu phát huy rất nhanh, nếu gân cốt vừa bị gãy hay đứt, không đầy nửa canh giờ thì có thể khôi phục lại như thường. Người chế tạo ra loại dược cao này là chương môn đời trước của phái Không Động, Liêu Tam Nương. Vì bà ta là nữ tử, loại thuốc này được đặt tên bổ thiên cao, lấy theo ý Nữ Oa khiêng đá vá trời. Tông sư các phái đương nhiên biết bổ thiên cao là báu vật của Không Động, cho nên Mạnh Thần Thông vừa nói ra ba chữ bổ thiên cao thì đã biết Ô Thiên Lang là nạn nhân của Cơ Hiểu Phong. Lúc nãy khi Mạnh Thần Thông đại náo, Ô Thiên Lang tiếp một chương của y, tuy bị y đánh lui nhưng cũng xé một ống tay áo của y, lại còn đã thương Dương Xích Phù, tính ra cũng còn có phần hơn, cho nên vẫn đắc ý dương dương, nào ngờ diệu dược của bốn môn thì bị đệ tử của Mạnh Thần Thông lấy mà không biết, bởi vậy càng ngượng ngùng hơn, bắt đồ đỏ ửng cả mặt. Thực ra Mạnh Thần Thông cũng không có ý làm thế, chỉ vì Mạnh Thần Thông biết bổ thiên cao là loại thuốc tốt cho nên mới bảo Cơ Hiểu Phong lấy ra đưa cho Dương Xích Phù.

Cơ Hiểu Phong và Dương Xích Phù đang lui xuống, Mạnh Thần Thông chợt hỏi: “Đánh mấy trận rồi?” Cơ Hiểu Phong nói: “Tổng cộng bảy trận, mỗi bên thắng ba trận hòa một trận.” Mạnh Thần Thông phất tay, khi hai người Cơ, Dương lui xuống thì y khệnh khạng bước ra giữa sân, cao giọng nói: “Tỉ thí đã lâu như thế, trời cũng không còn sớm nữa, chi bằng cứ để Mạnh mỗ ra trận này lãnh giáo với các bậc cao minh, nếu có ai thắng được Mạnh mỗ thì Mạnh mỗ sẽ lập tức tự sát, nếu Mạnh mỗ may mắn đắc thắng thì mong các vị làm theo lời hứa. Các vị cùng lên một lượt hay lần lượt ban dạy cho Mạnh mỗ?” Số là Mạnh Thần Thông và Thống Thiên thượng nhân đã thỏa thuận với nhau, cho cao thủ hai bên tỉ thí trước, nếu phía Thống Thiên thượng nhân thắng thì cuối cùng mới đến lượt Mạnh Thần Thông, nếu làm theo cách này thì ít nhất cũng phải mất đến vài ba ngày. Giờ đây Mạnh Thần Thông rõ ràng không đợi được nữa cho nên tự động bước ra, định dùng võ công tuyệt thế của mình để đè bẹp chương môn các phái.

Thống Thiên thượng nhân vốn có thể đề nghị y giữ lại cách cũ, tiếp tục lần lượt tỉ thí, nhưng ông ta không thể từ chối lời khiêu chiến của Mạnh Thần Thông.

Có điều ai ra trước để đối phó Mạnh Thần Thông? Tuy Mạnh Thần Thông bảo chương môn các phái có thể cùng xông lên, nhưng thử hỏi với những người như Thống Thiên thượng nhân, Kim Quang đại sư thì làm sao có thể cùng các chương môn khác vây đánh Mạnh Thần Thông. Dù là xa luân chiến cũng đã mất sĩ diện. Chợt nghe có một giọng nói già nua cất lên: “Mạnh lão đệ, lão hủ không biết lượng sức, lúc này chỉ chạm một chương với ngươi, giờ đây vẫn chưa hết hứng, lão hủ muốn xả mạng chiêu theo ngươi một trận” Ông già ấy chính là Ô Thiên Lang, y xưa nay cao ngạo, lúc này bị chặn lại, nghĩ bụng vẫn còn có cách chế ngự chương lực của Mạnh Thần Thông cho nên đòi bước ra trận.

Mạnh Thần Thông điềm nhiên nói: “Thôi được, Ô trưởng lão đã muốn chỉ giáo thì xin mời!” Ô Thiên Lang cười nói: “Đừng nôn nóng.” Rồi một lúc sau lấy ra một cái ống đồng tròn đen bóng, ngón tay cái ấn xuống phía dưới thì lửa phun ra, y chưa bước tới trước mặt Mạnh Thần Thông, ngọn lửa ấy cũng chẳng phun về phía Mạnh Thần Thông, mà chỉ tay trái cầm ống phun lửa đốt tay phải của mình. Khi y mới lấy ra ống phun lửa, mọi người đều rất ngạc nhiên, thậm nhủ: “Ông già này sao làm gì thế?”

Nếu luyện võ công đến mức lư hỏa thuần thanh, khí thần hợp nhất, mỗi cử động đều có uy lực vô cùng, không cần phải có thứ gì trợ giúp. Cho nên phàm những người dựa vào ám khí để nổi tiếng thì ám khí dù độc địa đến đâu cũng không phải là cao thủ thuộc hàng nhất lưu. Bởi vậy mọi người thấy Ô Thiên Lang lấy ra ống phun lửa thì đều ngạc nhiên, nhủ rằng: “Ông già này xưa nay cao ngạo, sao lại lấy ống phun lửa?”

Với một người có bản lĩnh như Mạnh Thần Thông, làm sao có thể đốt y được? Nào ngờ Ô Thiên Lang không phải lấy ống phun lửa ra để đốt Mạnh Thần Thông mà là đốt tay của mình! Lúc này mọi người còn ngạc nhiên hơn lúc này, bởi vì bất luận võ công cao cường đến mức nào, con người vẫn là thân xác thịt, nay Ô Thiên Lang lại lấy lửa đốt mình thì thật không thể tưởng tượng nổi! Ô Thiên Lang thấy mọi người kinh hãi thì rất đắc ý, cười ha hả rằng: “Lão hủ sợ lạnh cho nên trước khi ra trận đã hơ tay mình, các vị không cần phải kinh hãi đến thế!” Trên bãi đất bằng, khí lạnh của băng phách thần đạn vẫn chưa hoàn toàn tan biến, quả thật là lạnh hơn nơi khác nhiều, nhưng ai cũng biết làm sao Ô Thiên Lang lại sợ lạnh, đó chẳng qua là “lời nói đùa”.

Cơ Hiểu Phong thậm nhủ: “Mình đã thấy thuật sĩ giang hồ nuốt đao phun lửa, chả lẽ lão già này làm trò ảo thuật để dọa người khác?” Y đang ngồi đun thuốc để bồi cho Dương Xích Phù, lửa trong lò đang cháy phừng phừng, y chợt nảy ra một ý cười nói với Ô Thiên Lang: “Lão già sợ lạnh thì cứ đến đây hơ lửa của tôi!” Ô Thiên Lang nói: “Vậy thì càng tốt.” Rồi ném ống phun lửa qua một bên, ống phun lửa đốt cháy một đoạn cây. Cơ Hiểu Phong thất kinh, thậm nhủ: “Lẽ nào lửa trong ống đồng còn lợi hại hơn lửa ở trong lò?” Băng Xuyên thiên nữ vội vàng phóng ra một viên băng phách thần đạn dập lửa. Ô Thiên Lang ngồi xếp bằng bên cạnh lò lửa, hai tay cho vào lò, không ngừng nói: “Đễ chịu quá, dễ chịu quá!” Cơ Hiểu Phong vỗ đầu bứt tai, càng lúc càng bước sát tới gần y, chợt nghe Ô Thiên Lang hừ một tiếng rồi nói: “Tiểu tặc, ngươi còn dám đánh cắp đồ của ta!” Cơ Hiểu Phong vội vàng lộn người ra cách đó ba trượng.

Lần này quả thật oan uổng cho y, y vốn muốn đến xem thử Ô Thiên Lang đang làm trò gì, Ô Thiên Lang đang muốn báo thù lúc này, vừa phát giác y đứng sau lưng mình thì ngả lưng ra phía sau, Cơ Hiểu Phong vừa chạm phải y thì bị Thần công hộ thể của y đánh bật ra mấy trượng. Thực ra với bản lĩnh của Ô Thiên Lang, Cơ Hiểu Phong chẳng thể nào đánh cắp được đồ của y nữa, chỉ vì lúc này Ô Thiên Lang đang dốc hết sức đối phó với Mạnh Thần Thông cho nên y mới đắc thủ được. Nay Ô Thiên Lang có ý muốn trừng phạt y, Cơ Hiểu Phong lại quá tin tưởng thân pháp nhanh lẹ của mình, không biết lợi hại cho nên đến sát sau lưng y nên phải nếm đòn. May mà Cơ Hiểu Phong thấy không ổn thì lập tức né qua cho nên chỉ bị ngã chứ chẳng hề bị thương.

Ô Thiên Lang rút tay ra, chậm rãi đứng dậy nói: “Mạnh lão đệ, lúc này chúng ta vừa đối một chương vẫn còn chưa hết hứng, chúng ta lại tiếp tục đối chương, thế nào?” Rồi hai tay vỗ vào nhau kêu lên leng keng như tiếng kim khí, tia lửa bắn ra tung tóe! Mọi người nhìn thì thấy hai tay y đỏ ửng tựa như miếng sắt mới rút ra khỏi lò, ai nấy đều kinh hãi thậm nhủ: “Chả lẽ y đã luyện được Kim cương bất hoại là Ô Thiên Lang chẳng phải luyện được Kim cương bất hoại, trong động Ô Phong có một loại tơ thiên tầm, có thể chống lửa tốt hơn cả thạch miên, nhưng sản lượng cực kỳ ít. Y đã bỏ mất ba mươi ba năm để kiếm tơ thiên tầm làm một đôi bao tay, bên ngoài lại mang thêm một đôi bao tay bằng hợp kim rất mỏng, mỏng đến nỗi không nhìn thấy được, màu sắc của đôi găng tay này cũng giống như màu da thịt, người ngoài nhìn tưởng rằng hai tay của y có thể chịu đựng được lửa đốt. Mạnh Thần Thông không biết sự ảo diệu này, thấy đôi chương của y đỏ rực như lửa, hơi nóng tỏa ra thì không khỏi kinh hãi, thậm nhủ: “Chả trách nào mà người ta bảo lão

già này võ công cực kỳ quỷ dị, quả nhiên danh đồn không ngoa.” Nhưng y cũng không hề sợ hãi, điềm nhiên nói: “Mạnh mẽ sẽ chiêu theo, mời phát chiêu!” Ô Thiên Lang đánh ra một chiêu Thiên mã đằng không, hai chưởng đẩy ra, một chưởng đánh về phía ngực của Mạnh Thần Thông, một chưởng vỗ vào mặt Mạnh Thần Thông. Chưởng pháp rất hiểm hóc bá đạo, nếu bị y đánh trúng thì chẳng khác nào bị hai miếng sắt nung đỏ in vào người! Mạnh Thần Thông tuy là thần thông quảng đại nhưng cũng không thể không e ngại, thế rồi y vỗ hờ một chưởng chứ không dám tiếp, nhưng y đã dốc ra chưởng lực Tu la âm sát công đến tầng thứ chín. Ô Thiên Lang đốt đôi tay của mình là muốn Mạnh Thần Thông không dám tiếp y, chưởng của Mạnh Thần Thông không tiếp vào người y đương nhiên uy lực của Tu la âm sát công không thể phát huy được hết, như thế coi như Ô Thiên Lang chỉ tiếp Phách không chưởng của y, tuy vẫn cảm thấy áp lực kinh người, hơi thở nặng nề nhưng chẳng hề chi. Trái lại Mạnh Thần Thông e dè nên bị Ô Thiên Lang đuổi sát theo, phải tránh đông né tây, rõ ràng đã lọt xuống thế hạ phong.

Một hồi sau Mạnh Thần Thông thấy nhiệt lực trong chưởng của đối phương không phải là khí chân dương nội gia, cũng đoán rằng đôi bàn tay của y hình như được bọc bởi kim loại rất mỏng. Song y không biết bí mật của bao tay thiên tâm, đồng thời cũng chẳng nghĩ được cách nào đối phó với đôi bàn tay nóng bỏng kia, cho nên vẫn chỉ thủ chứ không công.

Còn có một điều kỳ lạ nữa, dù nếu là sắt nung đỏ, một thời gian sau sẽ nguội đi nhưng y đã đánh hơn ba mươi chiêu với Mạnh Thần Thông mà đôi quai chưởng vẫn không giảm độ nóng! Mạnh Thần Thông không hiểu sở trường các phái chính tà, thâm nhủ: “Tuy lão già này không thể vận dụng khí thuần cương nhưng công lực cũng không kém, chỉ cần mình dùng Tu la âm sát công đối phó với y, không chạm vào y ít nhất phải một canh giờ nữa thì đôi chưởng của y mới nguội.” Số là Ô Thiên Lang ngưng tụ khí thuần dương vào lòng bàn tay để kéo dài nhiệt lực, Mạnh Thần Thông dùng Phách không chưởng đối phó, tuy hơi chiếm phần hơn nhưng trong khoảnh khắc cũng không thể nào làm đôi chưởng của Ô Thiên Lang nguội lại.

Mạnh Thần Thông muốn dùng võ công tuyệt thế đè bẹp tông sư của các phái, nghĩ bụng nếu giằng co với Ô Thiên Lang cả một canh giờ thì thắng cũng chẳng vinh quang gì, y nhủ mảy nẩy ra một kế, giả vờ sợ đôi chưởng của Ô Thiên Lang thổi lùi ra phía sau từng bước.

Ô Thiên Lang vận chưởng như đao, liên tục đánh tới, Mạnh Thần Thông loạng choạng thối lui, đột nhiên y tựa như vấp té, Ô Thiên Lang cả mừng đánh ra một chiêu Hoàn phong đoạn vân, chưởng trái chém xuống thì chợt thấy sau ót có gió, té ra Mạnh Thần Thông đã dùng Thiên la bộ pháp đi vòng ra sau lưng y thổi vào lỗ tai y.

Mạnh Thần Thông nhanh như điện, Ô Thiên Lang cũng không kém, cảm thấy không ổn thì lập tức trở tay đánh lại một chưởng nhưng vẫn còn chậm, chỉ nghe soạt một tiếng, tà áo đã bị Mạnh Thần Thông xé rách một mảng! Tai thì bị khí lạnh thổi vào lập tức thấy tai ù mắt mờ.

Mạnh Thần Thông đánh ra chiêu này cũng tương tự như lúc này Kim Thế Di chỉ cho Băng Xuyên thiên nữ dùng băng đạn bắn vào tai Dương Xích Phù, nội lực của Ô Thiên Lang cao hơn Dương Xích Phù nhiều, tuy vẫn cố gắng gượng nhưng đã chậm hơn trước.

Số là lúc này Mạnh Thần Thông có thể dùng Thiên la bộ và Âm dương trảo sẽ thắng được y, nhưng Mạnh Thần Thông cố ý phô bày võ công, xé tà áo của y bọc vào tay mình rồi cười rằng: “Đối chưởng thôi!”, rồi bước lên phía trước, bốp một tiếng, hai chưởng giao nhau, lớp vải bọc trên tay Mạnh Thần Thông bị bốc cháy, Mạnh Thần Thông vội vàng rút chưởng lui người, thổi bay lớp tro tàn trên tay của mình, bởi vì hai chưởng giao nhau nhanh như điện chớp, tuy lớp vải bọc tay Mạnh Thần Thông bị đốt cháy nhưng y không hề bị tổn thương da thịt. Mạnh Thần Thông cười ha hả: “Một chưởng vẫn chưa đủ hứng, tiếp nào, tiếp nào!”, rồi vận chưởng như gió, liên tục đánh ra ba chưởng, sau khi Ô Thiên Lang đối một chưởng với y, khí âm hàn đã truyền vào lòng bàn tay, đi theo thủ thiếu dương kinh đánh vào trong người, độ nóng trên tay cũng giảm xuống nhiều. Mạnh Thần Thông không cần dùng vải bọc nữa cũng có thể trực tiếp đối chưởng với y. Sau bốn chưởng, sắc mặt Ô Thiên Lang xám ngoét, Mạnh Thần Thông cười lạnh nói: “Còn hứng không?”, rồi bốp một tiếng, lại thêm một chưởng nữa. Ô Thiên Lang làm sao chịu nổi chưởng này, thế là máu tươi phun ra té sầm xuống đất! Mạnh Thần Thông lấy ra một viên thuốc, Ô Thiên Lang đang phun máu, miệng chưa kịp khép lại thì đã bị y bắn viên thuốc vào, Mạnh Thần Thông cười: “Đồ đệ của ta lấy bổ thiên cao của ông, tôi tặng ông một viên lục dương nguyệt, giữ mạng già của ông, một vật đổi một vật coi như đã công bằng!” Lục dương nguyệt là do Mạnh Thần Thông hái sáu loại thuốc độc có tính nóng nhất

ché thành, người bình thường chỉ cần uống một viên thì lập tức thất khiếu chảy máu mà chết, nhưng nếu sau khi bị thương bởi Tu la âm sát công thì có thể lấy độc công độc giữ được mạng. Ô Thiên Lang buộc phải nuốt viên thuốc, chỉ cảm thấy một luồng khí nồng đi theo kinh mạch thiếu dương lan tỏa toàn thân, biết Mạnh Thần Thông không gạt mình.

Ngay lúc này có một người phóng vọt ra giữa sân. Người đó chính là Tân Ẩn Nông, sư đệ của chương môn phái Thanh Thành Hàn Ẩn Tiều. Y chẳng nói chẳng rằng rút phất thanh kiếm lập tức đâm về phía Mạnh Thần Thông.

Chương môn của phái Tì Liên Tề Thiên Lạc là bằng hữu của Ô Thiên Lang, y vốn là người đứng giữa chính và tà, vốn chẳng coi trọng quy củ, hướng chỉ y cũng không nắm chắc một mình có thể đối phó nổi với Mạnh Thần Thông cho nên thấy Tân Ẩn Nông rút kiếm phóng ra thì y cũng phóng ra võ chương theo.

Mạnh Thần Thông lách người vòng qua bên cạnh Tân Ẩn Nông, chưa đứng vững thì đã nghe tiếng xé gió, chiêu thứ hai của Tân Ẩn Nông đã đánh ra, kiếm quang lấp lánh bất định, cả Mạnh Thần Thông cũng giật mình.

Mạnh Thần Thông cười nói: “Kiếm pháp của ngươi cao hơn Hàn Ẩn Tiều, trong phái Thanh Thành coi như ngươi là người giỏi nhất. Hãy dùng tiếp Thiên chỉ chương đi thôi!” Số là trong phái Thanh Thành nổi tiếng võ lâm nhờ ba môn tuyệt học, đó là Thiên la bộ, Thiên độn kiếm và Thiên chỉ chương. Cuối thời Nam Tống, phái Thanh Thành tách ra từ phái Nga Mi, đến giữa thời Minh thì phái Thanh Thành đã hoàn thiện ba môn võ học của mình. Thiên la bộ trong bí kíp của Mạnh Thần Thông được biến hóa từ Thiên la bộ của phái Thanh Thành, nhưng thâm sâu ảo diệu hơn Thiên la bộ của phái Thanh Thành cho nên Mạnh Thần Thông không dám dùng đối với Tân Ẩn Nông, chỉ bảo y dùng Thiên chỉ chương.

Thiên chỉ chương và Thiên độn kiếm là hai môn tuyệt học, năm xưa Kiều Bắc Minh cũng nghiên cứu, song cách phá giải thì nằm ở nửa đầu của bộ bí kíp, bởi vậy Mạnh Thần Thông không học được. Lần trước y đã thương sư huynh của Tân Ẩn Nông là Hàn Ẩn Tiều chỉ nhờ vào uy lực của Tu la âm sát công. Số là lúc này y có thể dùng Tu la âm sát công đánh bại Tân Ẩn Nông, nhưng y muốn biết sự ảo diệu của Thiên độn kiếm và Thiên chỉ chương, vả lại cũng vì kiếm pháp của Tân Ẩn Nông quá tinh diệu, dùng Tu la âm sát công đối phó với một cao thủ như Tân Ẩn Nông thì nhất định phải chạm vào người y mới phát huy được uy lực, nhưng Mạnh Thần Thông cũng e dè kiếm pháp của y, dù đánh chết Tân Ẩn Nông thì cũng bị thương chút ít, như vậy thì rất mất mặt. Mạnh Thần Thông biết nhiều loại võ công thượng thừa cho nên mới thi triển tùy theo từng người.

Khi Mạnh Thần Thông đang nói thì Tân Ẩn Nông đã đánh ra một loạt những chiêu kiếm vừa ảo diệu vừa hiểm hóc, chỉ thấy kiếm quang loang loáng, lúc ở phía trước lúc ở phía sau. Bộ kiếm pháp này của y lấy bốn chữ giữ, chuẩn, nhanh, biến làm đầu, lai vô ảnh khứ vô hình, cho nên mới gọi là Thiên độn kiếm pháp. Nhưng dù y vận kiếm như gió, mỗi kiếm tựa như đều có thể đâm Mạnh Thần Thông nhưng chỉ còn thiếu nửa tắc mới đâm được, mỗi khi mũi kiếm của y chạm vào người Mạnh Thần Thông thì Mạnh Thần Thông đều vận nội công thượng thừa hóa giải kình lực của y, khiến mũi kiếm trượt sang một bên, loại công phu này đại đồng mà tiểu dị với Triêm y thập bát diệt, nhưng lợi hại hơn nhiều.

Đánh đến chiêu thứ tám cũng là lúc Mạnh Thần Thông bảo y dùng Thiên chỉ chương, Tân Ẩn Nông quát lớn một tiếng, quả nhiên dùng cả kiếm lẫn chương, chương đánh ra như sấm, kiếm đánh ra như điện, chương trái của y vừa đẩy ra đã thu lại, sản sinh một luồng hấp lực mạnh mẽ. Thân người của Mạnh Thần Thông cũng không khỏi rung mình, hơi chồm về phía trước. Chỉ nghe soạt một tiếng, lưỡi kiếm lướt qua vai Mạnh Thần Thông. Tề Thiên Lạc thấy có cơ hội thì lập tức bước vòng ra sau lưng Mạnh Thần Thông đánh một đòn Khai bì thủ vào lưng của y.

Mạnh Thần Thông khen rằng: “Thiên chỉ chương quả nhiên danh bất hư truyền!”, rồi đột nhiên phóng vọt người lên lướt qua đỉnh đầu Tề Thiên Lạc. Tề Thiên Lạc vội vàng xoay người phát chương, chỉ nghe Mạnh Thần Thông quát lớn một tiếng: “Hay lắm, ta muốn xem Hồn nguyên khí công của ngươi!”, rồi võ xuống một chương. Chỉ nghe bình một tiếng, rồi lại soạt một tiếng, mọi người chưa nhìn rõ ràng thì chỉ thấy hai người đã tách ra, lớp áo ở sau lưng Tề Thiên Lạc bị mất một mảng, áo của Mạnh Thần Thông cũng bị xé mất một mảng, Mạnh Thần Thông thần sắc vẫn như thường, còn Tề Thiên Lạc thì sắc mặt đỏ ửng.

Số là Hồn nguyên khí công của Tề Thiên Lạc là loại công phu thượng thừa nhất.

Mạnh Thần Thông đánh ra một đòn Tu la âm sát công đến tầng thứ chín, chẳng qua cũng chỉ làm cho nội tạng của y hơi nhộn nhạo, nhưng cũng chẳng hề chi. Ngoài môn Hồn nguyên khí công, công phu Phân cân thác cốt thủ của Tề Thiên Lạc cũng thuộc hàng đệ nhất vô lâm. Kẻ địch tiến tới gần y thì lập tức bị y vịn tay bẻ chân, Mạnh Thần Thông nhờ vào bộ pháp Thiên la bộ né tránh lạnh lẽ, nhưng dù lạnh lẽ cũng bị y xé một ống tay áo.

Mạnh Thần Thông ứng phó với hai người, quả thực cũng e ngại vài phần, đang lúc gấp gáp thì không dám tiến tới gần, y tách hai chưởng ra sử dụng Kim cương chưởng lực cương mãnh nhất. Chưởng trái thì đánh Tề Thiên Lạc, chưởng phải thì đánh Tân Ân Nông, lực đạo tựa như dời núi lấp biển. Lúc này Tề Thiên Lạc vừa ném một chưởng của y, lực phủ ngũ tạng đã bị chấn động, tuy chưa bị thương nhưng đã run sợ. Thiên chỉ chưởng của Tân Ân Nông có thể gắng gượng chống cự lại được, nhưng kiếm chiêu của y thì bị chưởng lực của Mạnh Thần Thông đánh bật ra.

Chỉ hơn hai mươi chiêu trôi qua, Mạnh Thần Thông đã lãnh hội được tinh hoa của Thiên độn kiếm và Thiên chỉ chưởng. Y đột nhiên thu hồi Kim cương chưởng lực dùng Bát quái chưởng du đấu với họ. Tân Ân Nông thấy chưởng lực của y giảm xuống thì mở rộng trường kiếm tiến tới.

Mạnh Thần Thông điềm nhiên cười: “Hai người các ngươi có thể chống lại mấy mươi chiêu thật không dễ tí nào, cũng nên nghỉ ngơi một lát.” Rồi ngón tay búng một cái, một luồng hàn phong bắn vào mắt Tân Ân Nông. Tân Ân Nông thấy hai mắt cay xé, nước mắt túa ra. Y lơ mơ thấy bóng Mạnh Thần Thông đã lướt tới trước mặt mình, thế là vội vàng đánh ra một chiêu Bạch hồng quán nhật. Đó là một chiêu sát thủ trong Thiên độn kiếm pháp. Tân Ân Nông đã quyết lưỡng bại câu thương với cường địch.

Chỉ nghe một tiếng kêu thảm vang lên, người phía trước y ngã xuống như một khúc cây. Lúc này y mới nhìn rõ, té ra đó là Tề Thiên Lạc chứ chẳng phải Mạnh Thần Thông! Thì ra trong chớp mắt, Mạnh Thần Thông dùng công phu mượn lực xoay chuyển cần khôn, hai ngón tay kẹp sống kiếm dẫn nhẹ qua một bên đâm vào Tề Thiên Lạc. Tân Ân Nông đã dồn mười thành chân lực vào nhát kiếm này, cộng thêm với kinh lực của Mạnh Thần Thông, dù Tề Thiên Lạc có Hồn nguyên khí công thượng thừa cũng chịu không nổi. Mũi kiếm của Tân Ân Nông đâm vào bụng y, vạch một đường dài đến năm sáu tấc.

Mạnh Thần Thông vỗ tay, nhảy lui qua một bên, cười nói: “Đó là các ngươi tự giết hại lẫn nhau, không thể trách được ta. May mà thuốc kim san của phái Thanh Thành có thể tự chữa được, không cần ta tặng thuốc.”

Đó chính là: Ma đầu ghênh ngang ai trị được? Mang Sơn khắp nơi đều là máu.

Muốn biết tiếp đó thế nào, mời xem hồi 34 sẽ rõ.

40. Liễu Rậm Hoa Thưa Chim Sồ Hiện -trời Long Đất Lở Quái Khách Lai

Tân Ân Nông vừa thẹn vừa giận, nhưng lúc này y không thể tái chiến nữa, chỉ đành lăm lè chờ Tề Thiên Lạc trở về.

Lúc này trời đã về chiều, bóng chiều đỏ như máu, phía Tào Cầm Nhi đã liên tục bại mấy trận, ai nấy đều rầu rĩ. Giang Nam đứng bên cạnh Đường Kinh Thiên, thì thầm nói: “Nếu Kim đại hiệp không xuất hiện thì lần này thật là hỏng bét?” Đường Kinh Thiên cũng thán ngạc nhiên, nhủ rằng: “Nếu người lúc này âm thầm chỉ điểm cho Băng Nga là Kim Thế Di, lẽ ra y đã sớm hiện thân, chả lẽ y đã chết thật?” Kim Quang đại sư đứng dậy, chậm rãi nói: “Mạnh thí chủ, lúc này lão nạp vừa được thí chủ ban cho một chưởng, nay còn muốn đến lãnh giáo thần công tuyệt thế của ông!” Cũng không biết ông ta di chuyển thế nào mà khi nói xong mấy câu này thì đã ra tới giữa sân.

Kim Quang đại sư và Thống Thiên thượng nhân là hai bậc Thái sơn bắc đẩu của võ lâm, mấy mươi năm qua chưa từng giao thủ với ai. Vừa ra sân thì ánh mắt toàn trường đều tập trung về phía ông ta tâm trạng căng như dây cung. Lúc đầu khi mới tỉ võ, Thống Thiên thượng nhân võ chưởng lập lời thề với Mạnh Thần

Thông cũng không khỏi hơi thất thế. Nếu Kim Quang đại sư lại thua Mạnh Thần Thông dù cho Thông Thiên thượng nhân có ra trận cuối cùng, quá nửa cũng không chống đỡ nổi.

Cho nên trận này không những liên quan đến sĩ diện của võ lâm Trung Nguyên mà còn là một trận sinh tử tồn vong! Mạnh Thần Thông nói: “Đại sư là bậc cao tăng, Mạnh mẽ được ban dạy thật là vinh hạnh. Nếu công phu còn kém xin được chỉ điểm.”

Y đang nói thì chưởng phải vạch nửa hình vòng cung chậm rãi đẩy ra, khi chữ chỉ điểm vừa mới nói ra thì đột nhiên chưởng thể gia tăng nhanh như sấm sét. Lời lẽ của y cực kỳ khách sáo, nhưng chưởng này không hề lưu tình. Y có ý thử công lực của Kim Quang đại sư, cho nên dùng Bát nhã thần công cương nhu đều có, loại thần công này còn lợi hại hơn cả Kim cương chưởng thuần dương.

Kim Quang đại sư đứng vững như núi, đến khi chưởng của y đánh tới thì chưởng trái cũng vẽ nửa vòng tròn, xem ra chỉ nhẹ nhàng hơi hợt nhưng Mạnh Thần Thông lắc lư vài cái như cành cây trong gió, thế rồi thối lùi ba bước. Đệ tử phái Nga Mi đều hoan hô như sấm dậy.

Kim Quang đại sư nay đã ngoài bảy mươi tuổi, ông ta đã xuất gia từ nhỏ, chăm chỉ học tâm pháp nội gia chính tông của phái Nga Mi, công lực đã tích tụ đến hơn sáu mươi năm. Tuy Mạnh Thần Thông đã học được nửa bộ bí kíp của Kiều Bắc Minh nhưng chẳng qua chỉ mới ba năm, luận về sự thâm hậu chính thuần của nội công thì Kim Quang đại sư nhỉnh hơn một bậc.

Tiếng reo hò vẫn không ngớt, Mạnh Thần Thông đã đánh tới chưởng thứ hai. Kim Quang đại sư thấy chưởng của y có kinh phong, chỉ tưởng rằng đó là Kim cương chưởng lực cương mãnh nhất, vẫn dùng Phát vân thủ đối phó, nội lực tăng hơn chưởng trước. Hai chưởng vừa tiếp nhau thì luồng lực đạo cương mãnh của Mạnh Thần Thông đột nhiên biến mất tăm hơi, trong khoảnh khắc điện chớp, đã chuyển hóa thành chưởng lực Tu la âm sát công tăng thứ chín, từ thuần dương chuyển sang thuần âm.

Lòng bàn tay lạnh lẽo đến khó hình dung, luồng khí âm hàn cũng đánh vào người Kim Quang đại sư trong chớp mắt.

Trong võ lâm không ai có thể luyện được Kim cương bát nhã chưởng lực và Tu la âm sát công đến ảnh giới như Mạnh Thần Thông. Điều lợi hại hơn là y có thể chuyển hóa hai loại võ công có tính chất hoàn toàn khác nhau trong chớp mắt, cho nên dù Kim Quang đại sư có công lực thâm hậu cũng không khỏi rùng mình. Tuy ông ta lập tức vận hộ thể thần công đẩy hàn độc trong người ra nhưng nguyên khí cũng bị tổn thương.

Kim Quang đại sư thối lùi ba bước, bước chân chưa vững thì Mạnh Thần Thông đã đánh tiếp chưởng thứ hai. Kim Quang đại sư dựng ngược chân mày, trợn mắt nói:

“Mạnh thí chủ đã ép người như thế, bộ xương già này cũng đành liều với ngươi”, thế rồi hai chưởng giao nhau như sấm dậy. Đột nhiên chỉ thấy hai người đứng cứng đờ ra giữa sân như hai pho tượng! Té ra lúc này Kim Quang đại sư đã có ý muốn hy sinh.

Sau khi ông ta tiếp một chưởng của Mạnh Thần Thông, biết rằng công lực của mình chỉ đối phó nhiều nhất là được hai chưởng Tu la âm sát công, đến chưởng thứ tư thì không nắm chắc sẽ phòng ngự được, đến chưởng thứ năm chắc chắn sẽ bị thương. Với thân phận như ông ta, chỉ có thể liều chết chứ không thể cúi đầu nhận thua trước Mạnh Thần Thông. Bởi vậy khi ông ta tiếp chưởng Mạnh Thần Thông thì dồn hết công lực cả đời vào chưởng. Ông ta đã luyện hơn sáu mươi năm Thái thanh khí công, Mạnh Thần Thông chỉ cảm thấy lòng bàn tay của đối phương sinh ra một lực hút rất mạnh, thế là trong khoảnh khắc không thể nào rút ra được! Mạnh Thần Thông lạnh mình nhưng vẫn thản nhiên nói: “Đại sư đã quá lời, chính đại sư đã buộc Mạnh mẽ phải mời ông thành toàn!” Trong võ lâm hề nói đến mời đối phương “thành toàn” tức là đem tính mạng giao cho đối phương nhưng hai câu này của Mạnh Thần Thông là ngược lại, y muốn bảo Kim Quang đại sư buộc y phải liều mạng. Vậy thì kết cuộc chỉ có mạnh còn yếu mất, nếu y thua thì chết cũng không oán, nếu y thắng thì sẽ chẳng tha cho Kim Quang đại sư.

Các bậc tôn sư nghe thế thì đều chấn động. Chỉ thấy Kim Quang đại sư bốc khói trắng nghi ngút trên đầu, còn sắc mặt của Mạnh Thần Thông dần dần từ xanh chuyển sang tím, từ tím chuyển sang đen. Đó là hiện tượng y đã phát huy Tu la âm sát công đến mức cao nhất! Bọn Thông Thiên thượng nhân, Tân Ẩn Nông đều biết rằng khói trắng trên đầu Kim Quang đại sư càng lúc càng dày, có nghĩa là khí thuần dương trong người ông ta càng lúc càng mất dần, xem ra Kim Quang đại sư sắp bại đến nơi.

Số là Kim Quang đại sư đã luyện Thái thanh khí công đến mức trên đời không ai bì kịp. Nếu chỉ tỉ thí nội lực, Mạnh Thần Thông không phải là đối thủ của ông ta.

Nhưng Tu la âm sát công là loại công phu độc địa nhất trong tà phái, từ xưa đến nay, ngoại trừ Kiều Bắc Minh, không ai có thể luyện đến tầng thứ chín. Khí âm hàn chạy cuồn cuộn vào người Kim Quang đại sư. Ba mươi sáu đại huyết của Kim Quang đại sư đều bị luồng khí ấy đánh vào cho nên Kim Quang đại sư vừa phải vận công chống cự lại khí âm hàn, lại phải chống trả luồng chưởng lực như dùi núi lấp biển của Mạnh Thần Thông bởi vì lúc này đã lâm vào nguy hiểm! Mạnh Thần Thông tuy chiếm được thượng phong nhưng trong lòng thầm kêu khổ. Công lực của Kim Quang đại sư thâm hậu đến mức vượt khỏi sự tưởng tượng của y. Y dốc ra Tu la âm sát công đến tầng thứ chín, sau một tuần trà thì y thấy nội lực của Kim Quang đại sư tuy dần dần giảm xuống nhưng chưa đến mức khô kiệt. Lòng bàn tay vẫn ấm áp như thường. Điều Mạnh Thần Thông lo sợ không phải là không thể đánh bại Kim Quang đại sư mà là sau khi đánh chết ông ta, nếu lại cùng Thống Thiên thượng nhân giao thủ thì y hoàn toàn không thể nắm chắc được phần thắng. Kim Quang đại sư vận dụng Thái thanh khí công liều với Mạnh Thần Thông là muốn hy sinh bản thân mình, làm tiêu hao uy lực Tu la âm sát công của Mạnh Thần Thông để nhường cho Thống Thiên thượng nhân đối phó với y.

Một hồi sau, khí trắng trên đầu Kim Quang đại sư càng lúc càng dày, xung quanh hai người tựa như bị bao bọc bởi một màn sương. Mặt trời đã hạ xuống núi, màn đêm buông xuống. Những người mắt kém đã không nhìn thấy rõ, nhưng tất cả mọi người càng lúc càng căng thẳng, tựa như nghe được cả tiếng chim rơi.

Trong lúc tĩnh lặng đến cực độ, Giang Nam chợt kêu ồ một tiếng. Đường Kinh Thiên nhìn theo ánh mắt của chàng. Chỉ thấy trong bụi cỏ dại bên cạnh họ có mấy đóa hoa dại đang từ từ nở ra. Cánh hoa xen lẫn hai màu đỏ và trắng, trông đẹp đẽ vô cùng, một làn gió thổi tới mang theo một mùi thơm kỳ lạ nhưng lại thoang thoảng mùi máu tanh, khiến cho người ta cảm thấy thư thái.

Giang Nam kêu lên, tất cả những người khác cũng chú ý đến. Chỉ thấy dưới gốc cây, trong bụi cỏ dại xung quanh đều có vô số những đóa hoa kỳ lạ vừa nhìn tựa như thấy như có một áng mây đỏ sà xuống đất, trông rất đẹp mắt. Thông thường hoa phải nở vào ban ngày, nhưng hoa nở rộ sau buổi hoàng hôn là chuyện hiếm có, huống chi những đóa hoa lạ này lại đang nở rộ thấp nơi! Hàng trăm cao thủ ở đây đều trợn mắt há mồm, bắt đầu không để ý đến cuộc quyết đấu giữa Mạnh Thần Thông với Kim Quang đại sư. Trần Thiên Vũ chợt la lên: “Không xong, đây là hoa Ma quỷ!” Đường Kinh Thiên nói: “Đúng thế, đây là hoa A tu la, các vị hãy mau chóng nín thở, bế huyết đạo!” Tuy họ đã biết rằng đây là hoa Ma quỷ, hoa này chỉ mọc trên đỉnh núi Hy Mã Lạp Nhã, đó là nơi cực kỳ lạnh lẽo. Nhưng đây là lúc tháng ba mùa xuân, tuyết trên Mang Sơn đã tan, thế mà hoa Ma quỷ lại nở rộ khắp nơi thì đúng là chuyện lạ! Hai người Đường, Trần không có thời gian suy nghĩ, loại hoa này vừa nở là lúc hương thơm của nó nồng nhất, cả Đường Kinh Thiên hít vào một hơi cũng cảm thấy lâng lâng, những người khác thì càng ngây ngất.

Đường Kinh Thiên nghĩ: “Đây chắc chắn là Mạnh Thần Thông giả trò!”, nhưng nhìn sang thì thấy đồng đảng của y cũng nghiêng ngả tựa như uống rượu. Kim Nhật quát: “Tào Cẩm Nhi, người đã giả trò quỷ quái gì?”, rồi vung cây gậy lao ra. Đường Kinh Thiên rất kinh ngạc, bởi vì người của phía Mạnh Thần Thông cũng hít phải loại hương này, chả lẽ còn có người thứ ba? Người này có thể khiến cho hoa Ma quỷ nở rộ ở Mang Sơn, lẽ nào còn thần thông quảng đại hơn cả Mạnh Thần Thông?

Chàng vừa mới nghĩ đến thế thì chợt nghe Lăng Tiêu Tử kêu lên: “Kim lão đệ, đề phòng ám toán!” Ngay trong khoảnh khắc này, một bóng trắng lướt qua đầu Kim Nhật. Kim Nhật vung cây gậy, chưa thấy rõ là vật gì thì hổ khẩu đã bị thiết đỉnh đâm vào, đau đến nỗi kêu rống lên, cây gậy cũng vượt khỏi tay! Té ra người bay lướt qua đầu y mang đỉnh hải, y chưa kịp ra đòn thì đã bị người đó đá trúng! Đường Kinh Thiên thất kinh, thầm nhủ: “Ồ đâu ra một thiếu nữ như thế này, khinh công của nàng chẳng kém gì của mình!” Cơ Hiểu Phong phóng vọt người lên, vung ra ba mảnh táng môn đỉnh tẩm độc. Thân pháp của thiếu nữ này nhanh đến khó hình dung, cả người có khinh công tuyệt thế như Cơ Hiểu Phong mà còn đuổi theo nàng không kịp. Ba mũi táng môn đỉnh cắm vào lưng nàng, nhưng cũng không biết nàng dùng công phu tà môn gì mà chỉ nghe phập phập phập, ba mũi táng môn đỉnh đã bay ngược trở lại vào một cây tùng khô. Ngoại trừ những bậc cao thủ, tất cả những người khác chỉ thấy hai bóng trắng đuổi nhau trên không trung, trong chớp mắt đã tới giữa sân. Lúc này Kim Quang đại sư và Mạnh Thần Thông vẫn đứng như hai pho tượng, hình như họ không nghe, cũng chẳng thấy chuyện đang xảy ra bên ngoài.

Cơ Hiểu Phong kêu lên: “Sư phụ, để ý!” nói chưa dứt thì chỉ nghe bùng một tiếng, một trái khói nổ bung ra ở giữa Mạnh Thần Thông và Kim Quang đại sư, trong khói có vô số ánh vàng lấp lánh! Giang Nam kêu lên: “Lệ cô nương, là cô đấy ư, Kim đại hiệp đâu?” Thiếu nữ này chính là Lệ Thắng Nam. Nàng thừa lúc Mạnh Thần Thông và Kim Quang đại sư liêu mạng với nhau, đột nhiên phun ra loại ám khí độc địa nhất của nhà họ Lệ, đó chính là độc vụ kim châm liệt diễm đạn. Nàng ở hoang đảo ba năm, cùng Kim Thế Di luyện nửa bộ bí kíp của Kiều Bắc Minh, đương nhiên võ công cao hơn ngày trước, nắm mai hoa châm bay vun vút trong làn khói là do nàng vận chân lực nội gia phát ra.

Đang lúc khói bay mù mịt chỉ nghe Mạnh Thần Thông gầm lớn một tiếng, trong nhất thời lửa tắt khói tan, nhưng áo cà sa của Kim Quang đại sư cũng rách vài chỗ, trên người cũng cắm đầy mai hoa châm. Mạnh Thần Thông thì chẳng hề bị thương, hai người đều lui ra phía sau cách nhau đến sáu bảy trượng.

Giang Nam kêu lên: “Hong hét, hong hét! Nàng không phải giúp chúng ta, nàng...”. Những động tác ấy đều nhanh như điện chớp lửa xẹt. Giang Nam chưa nói xong thì Cơ Hiểu Phong đã phóng tới sau lưng Lệ Thắng Nam đâm tới một kiếm. Lệ Thắng Nam không thềm quay đầu lại, chỉ nghe một tiếng “lên”, mũi kiếm của Cơ Hiểu Phong đã trúng vào lưng nàng thế nhưng bật ngược ra trở lại, thân kiếm thì cong vòng. Cơ Hiểu Phong kinh hoảng. Lúc này võ công của y cũng có thể thuộc hàng cao thủ nhất lưu, nhất kiếm vừa rồi đã đâm vào huyệt bối tâm của Lệ Thắng Nam, nhưng nàng chẳng hề hấn gì cho nên lòng thầm nhủ: “Nàng đã luyện đao thương bất nhập, chả lẽ còn lợi hại hơn cả sư phụ của mình?” Y nào biết, Lệ Thắng Nam đã dùng cái ngọc tráp giấu sách của Kiều Bắc Minh chế thành hai miếng kiếng hộ tâm, một miếng mang ở phía trước, một miếng mang ở phía sau, đao thương tầm thường chẳng thể nào làm gì được nàng.

Lệ Thắng Nam phát ổng tay áo, Cơ Hiểu Phong lộn một vòng ra ba trượng. Nàng cũng chẳng thềm màng đến y mà lao bổ về phía Mạnh Thần Thông. Lúc này Giang Nam đã nói xong câu nói của mình. Đường Kinh Thiên nghe nói nàng đã từng gạt Lý Tâm Mai, nay lại thấy nàng dả thương Kim Quang đại sư, lại biết nàng có thù với Mạnh Thần Thông, vì báo thù mà nàng bất chấp thủ đoạn làm hại đến người khác.

Trong lúc dịch bạn khó phân, sợ nàng ra tay dả thương Kim Quang đại sư, thế là chàng không kịp suy nghĩ phóng vọt người ra sân. Vài cao thủ phía Mạnh Thần Thông cũng liên tục nhảy ra.

Mạnh Thần Thông quát: “Hay lắm, té ra là người!” y chỉ nghĩ người lúc nãy nấp trong chỗ tối là Lệ Thắng Nam, thấy nàng có được bản lĩnh như thế, thì biết nàng đã luyện qua nửa bộ bí kíp võ công nhưng y cũng biết căn cơ võ công của Lệ Thắng Nam rất kém, mà y thì chỉ e ngại Kim Thế Di. Thấy nàng phóng tới thì lập tức dùng Thiên la bộ pháp lách người, tiến tới bên cạnh nàng. Nói thì chậm, sự việc lúc đó diễn ra rất nhanh, đột nhiên chỉ thấy ánh hàn quang chói lòa, Lệ Thắng Nam lách người, tuốt kiếm, xuất chiêu liên một mạch, nhanh đến khó hình dung! Thanh kiếm này của Lệ Thắng Nam là một trong ba báu vật của Kiều Bắc Minh để lại. Vốn là Kim Thế Di sử dụng, nay vì chàng muốn để cho Lệ Thắng Nam tự trả thù cho nên đã đưa cho nàng.

Thanh kiếm này được chế tạo bởi kim loại dưới đáy biển, thân kiếm mỏng như giấy, sắc bén lạ thường. Mạnh Thần Thông chợt thấy ánh sáng chói lòa thì bất giác lạnh mình, chỉ nghe từng một tiếng, Mạnh Thần Thông sử dụng Bát nhã thần công, búng vào thân kiếm. Lệ Thắng Nam tuy đã luyện nửa bộ bí kíp võ công, nhưng công lực vẫn còn kém Mạnh Thần Thông rất xa. Thế là trong lòng chấn động, ngực như bị một vật nặng đến ngàn cân đè vào, khó thở vô cùng. May mà Mạnh Thần Thông và Kim Quang đại sư đã đấu trước một trận, công lực giảm mất hai phần chứ nếu không cú búng ấy đã đủ khiến cho Lệ Thắng Nam chấn động nội tạng! Động tác của đôi bên đều nhanh như điện chớp lửa xẹt, Lệ Thắng Nam mượn lực bật phóng vọt người lên cao, ánh hàn quang màu xanh lóe lên như điện chớp, Mạnh Thần Thông tuy không bị thương nhưng hai chòm râu dài cũng bị báo kiếm chém đứt mất một nửa. Đồng thời khi y dùng Bát nhã thần công thì mùi thơm của hoa Ma quỷ đã xộc vào mũi, Mạnh Thần Thông không khỏi cảm thấy đầu óc trĩu nặng, y vội vàng phun độc khí trong ngực ra. Cũng trong khoảng sát na này, Lệ Thắng Nam hạ xuống cách đó mấy trượng, chỉ còn cách Kim Quang đại sư khoảng một thước.

Đường Kinh Thiên thấy nàng đến gần Kim Quang đại sư thì phóng một mũi Thiên Sơn thần mãng về phía nàng. Lệ Thắng Nam cười lạnh, lia thanh bảo kiếm chém đứt Thiên Sơn thần mãng làm hai đoạn. Thiên Sơn thần mãng vốn được làm bằng đồng tinh luyện. Đường Kinh Thiên cả kinh. Nói thì chậm, sự việc lúc đó diễn ra rất nhanh, chỉ thấy thanh quang lóe lên, Lệ Thắng Nam đã lướt tới trước mặt chàng, cười lạnh một tiếng nói: “Ta muốn thử Thiên Sơn kiếm pháp của ngươi!” Đường Kinh Thiên đánh ra một chiêu

Huyền điều hoạch sa, cây Du long kiếm đánh một vòng tròn ra bên ngoài, hai kiếm giao nhau, chỉ nghe keng một tiếng, lửa bắn tung tóe, ánh hàn quang trên cây kiếm của Lê Thắng Nam chói lòa, còn cây Du long kiếm của Đường Kinh Thiên thì bị mẻ mất một miếng. Đường Kinh Thiên ngẩn người ra, chiêu thứ hai chưa kịp đánh ra thì chợt cảm thấy có gió lạnh phả vào mặt, khí lạnh thấu xương, hai mắt cay xè. Cây Du long kiếm đã bị Lê Thắng Nam cướp mất. Té ra nàng đã sử dụng Huyền âm chỉ tương đương với tầng thứ năm của Tu la âm sát công, bắn ra một nguồn gió lạnh. Đường Kinh Thiên tuy có thể chịu nổi nhưng vì khoảng cách quá gần nên bị gió lạnh quét vào mặt, không thể nào mở mắt được, cho nên tuy công lực của chàng không kém Lê Thắng Nam, nhưng chỉ trong vòng hai chiêu đã bị nàng đoạt mất thanh bảo kiếm. Lê Thắng Nam rẽ bước lướt qua người Đường Kinh Thiên, thuận tay giật luôn cả bao kiếm của chàng. Kim Quang đại sư mở mắt, hỏi: “Cô nương có phải là hậu nhân của Lê gia không?” rồi vung áo cà sa, mai hoa châm cắm trên áo cà sa rơi xuống như mưa. Thái thanh khí công của ông ta là thiên hạ đệ nhất, tuy mai hoa châm cắm vào áo cà sa của ông ta nhưng chẳng hề đâm vào da thịt. Lê Thắng Nam nói:

“Đại sư đã biết lai lịch của tôi, chắc là có thể thứ lỗi tôi mạo phạm. Viên thuốc này có thể hóa giải độc của hoa Ma quỷ. Tiểu nữ tử ngộ phạm đại sư, nay xin tặng thuốc chuộc tội.” Thế là bắn viên thuốc ra. Kim Quang đại sư nói: “Được, tôi tin cô nương!”, rồi nhận lấy viên thuốc cho vào miệng. Số là một người có công lực như Kim Quang đại sư dù bách độc bất xâm, không cần phải có thuốc giải, nhưng vì ông ta đang đấu chưởng với Mạnh Thần Thông, nguyên khí đã tổn thương. Mùi thơm hoa Ma quỷ tuy chẳng hại được ông nhưng ông lại phải phân thân chống cự. Nếu người khác có võ công và thân phận như ông thì có lẽ sẽ nghĩ rằng nhận thuốc của kẻ văn bối là mất sĩ diện, nhưng ông lại là một cao tăng đắc đạo, chẳng màng đến danh tiếng, vì ứng phó với tình hình nguy cấp, bởi vậy mới nhận món ân tình của Lê Thắng Nam.

Tất cả những chuyện lạ xảy ra trước mắt ông đều cho ông một cảm giác như mưa to gió lớn sắp kéo đến! Lúc này, cao thủ phía Mạnh Thần Thông đã đuổi theo Lê Thắng Nam. Vợ chồng Trần Thiên Vũ thấy nàng đoạt thanh bảo kiếm của Đường Kinh Thiên thì cũng vội vàng nhảy ra tiếp ứng. Trong cơn hỗn loạn, người của hai bên đều coi Lê Thắng Nam là kẻ địch. Lăng Tiêu Tử đuổi theo tới trước tiên, cây phát trần quét ra một chiêu Vạn tiết giai tâm, đánh vào huyệt bối tâm của Lê Thắng Nam.

Lăng Tiêu Tử là người của phái Toàn Chân, võ công cao cường nhất trong những người đi theo Mạnh Thần Thông. Cây tơ phát trần căng ra như cây ngân châm. Lê Thắng Nam trở tay đánh lại một kiếm, ánh hàn quang lóe lên, chặt đứt một nhúm phát trần của y. Nàng đột nhiên thấy bảo kiếm trầm xuống, té ra chuôi kiếm đã bị tơ phát trần của y quấn vào. Tơ của cây phát trần này chính là ô kim huyền tơ. Chỉ trong khoảnh khắc những sợi tơ căng ra như dây đàn lại trở nên mềm mại. Nếu chẳng có nội lực tinh thuần thì chẳng thể nào làm được. Lê Thắng Nam hơi khinh địch suýt nữa đã thua to. May mà nội công của nàng đã đạt đến cảnh giới thu phát tùy tâm, vừa cảm thấy không ổn thì đã ngưng tụ chân lực nội gia vào mũi kiếm. Cây bảo kiếm mỏng như tờ giấy chợt trở nên nặng nề lạ thường. Lăng Tiêu Tử vận công đoạt bảo kiếm của nàng mà chẳng hề nhúc nhích.

Lê Thắng Nam lách người, đang định dùng Huyền âm chỉ, bọn Dương Xích Phù, Kim Nhật đã liên tiếp đuổi tới. Kim Quang đại sư nhường mảy, điềm nhiên nói:

“Lăng tiêu đạo huynh, công phu thật hay! Lão nạp cũng tiếp một chiêu của ông để Lê cô nương và Dương thí chủ ẩn chứng võ công.” Rồi thổi ra một luồng hơi, tơ phát trần cuộn vào chuôi kiếm của Lê Thắng Nam bung ra, Lăng Tiêu Tử thấy Kim Quang đại sư sau khi bị thương mà vẫn có được công lực như thế thì cả kinh, vội vàng nói: “Không dám!”, rồi thu phát trần lui ra.

Lê Thắng Nam cười lạnh: “May cho tên đạo sĩ thú lỗi mũi trâu nhà ngươi!”, rồi nàng lia thanh bảo kiếm. Lập tức nghe tiếng binh khí gãy. Cây trường kiếm của Dương Xích Phù bị gãy thành hai đoạn, cây gậy loi điện của Kim Nhật bị mẻ một miếng. Kim Nhật thấy thế thì lập tức lui ra. Dương Xích Phù vừa dùng bổ thiên cao nổi gân, di chuyển không linh hoạt bị Lê Thắng Nam tung một cước lộn nhào.

Lê Thắng Nam vượt ra khỏi vòng vây thì gặp vợ chồng Trần Thiên Vũ. Lê Thắng Nam trợn tròn hai mắt, chợt cười rằng: “Các người cũng đến đây ư?”, rồi thu thanh bảo kiếm nhảy vọt về phía trước, hai tay vung ra nắm mạch môn của vợ chồng Trần Thiên Vũ. Hai vợ chồng nhà này võ công cũng chẳng phải kém cỏi, nhưng thủ pháp và thân pháp của Lê Thắng Nam thực sự nhanh đến khó hình dung, lại thêm quỷ dị vô cùng. Vợ chồng Trần Thiên Vũ chưa kịp đâm kiếm ra thì đã bị nàng giữ chặt. Giang Nam kêu lên: “Hong hét, hong hét! Lẽ nào cô nương cũng đánh cả hảo bằng hữu của Kim đại hiệp?” Giang Nam nói chưa dứt

thì Lệ Thắng Nam đã buông tay ra, cười nói: “Nể mặt Thế Di, ta cũng tặng hai người hai viên thuốc.” Rồi tay trái bóp miệng Trần Thiên Vũ, tay phải cũng bóp miệng U Bình, miệng hai người há to, Lệ Thắng Nam nhét vào miệng mỗi người hai viên thuốc rồi đẩy nhẹ, nói một tiếng “Đi thôi”, đồng thời cũng giải huyết đạo của họ. Khi họ đứng vững thì Lệ Thắng Nam đã nhảy ra một bên bãi cỏ. Vợ chồng Trần Thiên Vũ công lực hơi yếu, hít phải mùi hoa Ma quỷ tuy không bị say nhưng cũng cảm thấy bất ổn trong người. Họ sợ dĩ vãng mới ra tay thì bị Lệ Thắng Nam khống chế, một nửa nguyên nhân chính là điều này. Nay sau khi bị Lệ Thắng Nam ép uống thuốc thì tựa như đã uống canh giải rượu, cảm giác lâng lâng không còn nữa, tinh thần sáng khoái. Hai người này vừa hồ thẹn vừa ngạc nhiên, lòng đều nghĩ: “Nghe nàng ta bảo nể mặt của Thế Di, chả lẽ Kim Thế Di vẫn còn sống?” Từ sau khi hoa Ma quỷ nở rộ, Lệ Thắng Nam đột nhiên xuất hiện cho đến lúc này, nàng đã thua Mạnh Thần Thông nhưng thắng nhiều cao thủ như Lăng Tiêu Tử, Kim Nhật, lại tặng thuốc cho Kim Quang đại sư và vợ chồng Trần Thiên Vũ. Tất cả những chuyện đó đều xảy ra trong khoảng thời gian không quá một tuần trà.

Lệ Thắng Nam chọn thời cơ tấn công có lợi nhất, không ngờ sau khi ác đấu mà công lực của Mạnh Thần Thông còn mạnh đến thế. Khói độc và kim châm của nàng chẳng làm gì được y, có thanh bảo kiếm mà chỉ cắt được hai chòm râu của y. Lệ Thắng Nam chỉ còn cách xông ra ngoài bàn bạc sau với Kim Thế Di.

Điều kỳ lạ là trong khoảng thời gian này, Mạnh Thần Thông vẫn đứng sừng sững như pho tượng đá ở giữa sân, chẳng hề đuổi theo Lệ Thắng Nam. Thống Thiên thượng nhân thì thầm để ý, chỉ thấy mắt y nhìn quanh quất, tựa như đang tìm gì đó, thần sắc trông rất kỳ quặc. Thống Thiên thượng nhân giật mình, chợt nghe tiếng bước chân rất gấp. Thống Thiên thượng nhân cả kinh, thầm nhủ: “Ở đâu mà ra nhiều cao thủ thế này?” Ông ta đếm kỹ lại thì thấy từ xa tựa như có mười hai, mười ba người! Cũng trong lúc này, chợt nghe Mạnh Thần Thông quát lớn: “Hay lắm, người cũng đến.” Nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh. Chỉ thấy trong đám người có một người mặc áo vàng đột nhiên xuất hiện nơi bãi cỏ, tiếp theo là tiếng kêu thảm. Đám người ấy chẳng phân biệt trắng đen, xông vào giữa sân gặp người là giết, kẻ đi đầu là một ông già mặt đỏ thân hình cao lớn. Y chỉ dùng đôi tay không, nhưng ra tay lại hiểm độc nhất.

Hễ gặp người chặn đường thì vung chưởng đánh vỡ thiên linh cái của đối phương. Chỉ trong chớp mắt có ba đệ tử Mang Sơn, hai đệ tử Nga Mi và hai đệ tử của Mạnh Thần Thông mất mạng dưới tay y! Chưởng môn thay thế của phái Thanh Thành Tân Ẩn Nông sử dụng Thiên la bộ pháp chặn đường của y, đâm ra một kiếm. Nhiếp vân kiếm pháp của Tân Ẩn Nông phiêu hốt bất định, chỉ đông đánh tây, chỉ nam đánh bắc, hai nhát kiếm chỉ chém lướt qua mang tai của ông già mặt đỏ.

Hai nhát kiếm vừa rồi của Tân Ẩn Nông hiểm hóc lạ thường, nhưng lão già mặt đỏ cũng tránh rất nhanh, tưởng rằng nhát kiếm thứ ba có thể lấy được mạng y, nào ngờ khi mũi kiếm còn cách cổ họng y ba tấc thì cánh tay của Tân Ẩn Nông đột nhiên sụt xuống, tựa như bị thôi miên. Kiếm chiêu phát ra chẳng hề có kinh lực, lão già mặt đỏ vỗ ra một chưởng, miệng quát “Lên!”, chỉ thấy Tân Ẩn Nông bay bổng người ra cách đó ba trượng. May mà trong khoảnh khắc nguy cấp, y dùng Thiên la bộ pháp Di hình hoán vị chứ nếu không đã bị vỡ thiên linh cái.

A La tôn giả gầm lớn một tiếng, lao tới chặn đường ông già mặt đỏ, đánh phủ đầu một chưởng. Y muốn dùng cách gây ông đập lưng ông, đánh vỡ thiên linh cái của ông già mặt đỏ. Hai chưởng giao nhau, chỉ nghe bình bình hai tiếng vang lên, ông già mặt đỏ thối lui ba bước, A La tôn giả thì hự một tiếng, hai tay vung lên, phóng tới bên cạnh người mặc áo vàng rồi chạy xuống núi. Chưởng lực của A La tôn giả có thể đánh vỡ bia nát đá, khí công Du già cũng đạt đến cảnh giới thượng thừa. Trong cuộc tỉ thí lúc này, cả Đại Bi thiên sư của phái Thiếu Lâm cũng chẳng địch lại y. Nay y chỉ chạm một chưởng với ông già mặt đỏ thì đã vội vàng tháo chạy, cao thủ các phái đều kinh hãi. Đường Kinh Thiên đứng tương đối gần, có thể nhìn thấy rõ ràng, thấy y tiếp một chưởng của ông già mặt đỏ thì lập tức mặt xám ngoét, thầm nhủ: “Té ra y đã trúng độc, không ngờ trên thế gian này có loại độc có thể khiến cho y bị trọng thương trong chớp mắt” Đường Kinh Thiên lấy ra hai viên bích linh đơn đưa cho Băng Xuyên thiên nữ: “Hãy mau uống bích linh đơn, chúng ta song kiếm hợp bích chặn y lại!” Nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh. Lệ Thắng Nam lướt người tới, chặn đường ông già mặt đỏ, chỉ nghe nàng quát lên: “Hay lắm, đồng đảng của Mạnh lão quái, người đã cướp Bách độc chân kinh của nhà ta, lại còn dám đến đây quấy rối!”, thế rồi nàng lia thanh bảo kiếm. Ông già mặt đỏ vung ống tay ra, trong ống tay áo bay ra một cuộn khói năm màu. Đây là ngũ độc tán được bào chế bởi năm loại độc vật hiếm có nhất.

Lệ Thắng Nam biết lợi hại, nàng vung ra một kiếm thì lập tức lướt người tránh ra. Chỉ nghe soạt một tiếng, ống tay áo của ông già mặt đỏ đã bị nàng chém đứt. Ông già mặt đỏ sợ thanh bảo kiếm của nàng cho nên cũng không dám đuổi theo.

Khi nhà họ Lệ gặp họa, Lệ Thắng Nam vẫn còn trong bụng mẹ, tất cả mọi việc xảy ra lúc đó đều do mẹ nàng kể lại. Nhưng bà ta cũng chỉ biết kẻ chủ mưu là Mạnh Thần Thông, còn tên của kẻ đồng mưu thì bà vẫn chưa tìm ra. Đồng thời vì kẻ ra tay giết chết cả nhà họ Lệ là Mạnh Thần Thông còn kẻ đồng mưu thì đi tìm bí kíp, cho nên mẹ của Lệ Thắng Nam không muốn tốn công tìm tung tích của y, sợ rằng sẽ kinh động đến Mạnh Thần Thông. Không ngờ kẻ đồng mưu xuất hiện ngay trong lúc này, vả lại còn lợi hại hơn cả Mạnh Thần Thông. Xem ra y muốn bắt sạch người của cả hai bên. Trong khi Lệ Thắng Nam lách người tránh ra thì chợt nghe Mạnh Thần Thông cười gằn phóng vọt người lên lướt qua đầu mọi người, lao về phía lão già mặt đỏ.

Lão già mặt đỏ kêu lên: “Hợp tác lần nữa, thế nào? Người thì giao cho người, kiếm thì đưa cho ta!” Khi y đang nói thì Thống Thiên thượng nhân đã vung ra một xâu niệm châu, một trăm lẻ tám viên niệm châu tung ra bốn phương tám hướng, tựa như trên không trung có một tấm lưới bằng niệm châu, bọc lấy người của Mạnh Thần Thông. Mạnh Thần Thông cười ha hả: “Món tài sản cuối cùng của lão hòa thượng cũng phải ném ra!”, rồi y lộn người trên không trung, hai ống tay áo phát thành một vòng tròn, cuốn đi phần lớn niệm châu, nhưng huyết thông tuyền ở gót chân, huyết thần đỉnh ở sau ót, huyết khí du ở dưới bề sườn đã bị niệm châu đánh trúng. Tuy chẳng hề hấn gì nhưng khi hạ xuống cũng chẳng thể cười nổi. Khinh công của Lệ Thắng Nam không hề kém hơn Mạnh Thần Thông. Chỉ trong chốc lát nàng đã chạy ra khỏi bãi cỏ, phóng xuống sườn núi. Chỉ nghe nàng lớn giọng kêu lên: “Đa tạ thượng nhân đã giúp đỡ, có qua thì phải có lại, tôi cũng mở cho các người một con đường!”, rồi phát ra hai trái độc hỏa đạn, lửa bốc cháy trong bãi cỏ. Hoa A tu la trên đường cũng bị đốt sạch. Độc hỏa đạn tuy không thể xua tan mùi hương của hoa A tu la, nhưng có thể lấy độc chế độc cho nên tạo ra tác dụng trung hòa khiến độc tính của A tu la giảm xuống.

Trong chớp mắt Mạnh Thần Thông đã lướt tới trước mặt lão già mặt đỏ, cười gằn một tiếng rồi lạnh lùng nói: “Hay lắm, Tây Môn Mục Dã, té ra người chưa chết, lại muốn tóm gọn các nhân vật võ lâm trong đó có ta? Hừ, người tưởng có thể dùng hoa yêu cỏ độc mà ngang ngược vô lối, như thế đã quá coi thường ta!” Lão già mặt đỏ cũng cười lạnh: “Người không ngờ ta đến tính lại món nợ cũ hai mươi ba năm trước giữa ta và người? Hừ, người tưởng rằng luyện xong Tu la âm sát công thì có thể độc bá thiên hạ, hình như người đã quá cuồng vọng!” Số là hai mươi ba năm trước, Tây Môn Mục Dã tìm được nơi ẩn cư của nhà họ Lệ, lúc đó y và Mạnh Thần Thông được gọi là võ lâm nhị ác. Y giỏi dùng độc, võ công thì không bằng Mạnh Thần Thông. Y biết nhà họ Lệ võ công cao cường, dù có độc được hay mê hương cũng chẳng làm gì được họ. Bởi vậy chỉ đành mời Mạnh Thần Thông cùng hợp tác, đoạt bí kíp võ học nhà họ Lệ.

Bọn chúng chọn một đêm tối trời đột nhập vào nhà họ Lệ. Tây Môn Mục Dã đốt mê hương được chế từ hoa A tu la. Nhà họ Lệ tuy có Bách độc chân kinh, trong Bách độc chân kinh cũng có ghi độc tính và cách giải hoa A tu la, nhưng nhà họ Lệ sợ kẻ thù, cho nên đời đời đều ẩn cư ở trong u cốc, không dám lộ mặt, đương nhiên càng không thể đi các nơi hái thuốc. Trải qua hơn hai trăm năm, thuốc độc Lệ Kháng Thiên để lại ngoại trừ vài loại có hạn, tất cả những thứ khác đều mất tác dụng qua thời gian.

Hoa A tu la là vật cực kỳ hiếm có, người nhà họ Lệ làm sao có thể nghĩ có người lợi dụng loại hoa độc này đến ám toán họ, đương nhiên cũng không bào chế thuốc giải.

Thế là hơn ba mươi người già trẻ lớn bé nhà họ Lệ đều hải hoải chân tay, võ công hầu như không còn, bị Mạnh Thần Thông giết sạch sẽ. Chỉ có một người đàn bà có mang bỏ chạy được, người đó chính là mẹ của Lệ Thắng Nam, còn Tây Môn Mục Dã nhân lúc y giết người thì đã cướp bí kíp võ công của nhà họ Lệ.

Sau khi xong xuôi, cả hai “hảo bằng hữu” đều có lòng riêng. Tây Môn Mục Dã đột nhiên dùng đao tẩm độc chém Mạnh Thần Thông. Y tưởng rằng Mạnh Thần Thông đã đến lúc sức cùng lực kiệt, một nhát đao ấy có thể giết chết được y. Nào ngờ võ công của Mạnh Thần Thông cao hơn y tưởng tượng, trước khi phát độc đã đánh y trọng thương, cướp đi bí kíp võ công của nhà họ Lệ.

Lúc đó Mạnh Thần Thông đã luyện được Kim cương chưởng lực, y đã đánh chấn thương kinh mạch tam tiêu của Tây Môn Mục Dã. Tưởng rằng Tây Môn Mục Dã quá lắm cũng chỉ sống được ba ngày, còn bản thân cũng sắp phát độc cho nên không đuổi theo y. Không ngờ Tây Môn Mục Dã không chết mà còn tìm được Bách độc chân kinh, sau hai mươi ba năm lại xuất hiện.

Trong hai mươi ba năm này Tây Môn Mục Dã đã nghiên cứu Bách độc chân kinh, tìm ra cách trồng hoa Ma quỷ ở nơi ôn đới, tính toán đúng thời gian khiến cho hàng trăm cây hoa Ma quỷ cùng nở một lúc. Ở Mang Sơn, mỗi cây hoa đều nở ra mười đóa, mùi hương lạ của hàng ngàn đóa hoa Ma quỷ tạo thành một màn lưới độc vô hình ở Mang Sơn. Y tưởng rằng tất cả những người ở đây dù võ công luyện được đến mức lư hỏa thuần thanh, hít phải hương hoa Ma quỷ sẽ rã rời xương cốt, mất khả năng chống cự.

Y không ngờ Mạnh Thần Thông cũng lấy được bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh. Thấy Mạnh Thần Thông sau khi ác đấu, lại hít phải hương hoa Ma quỷ mà chẳng hề gì, bởi vậy Tây Môn Mục Dã tuy nói cứng nhưng bụng thì cũng lo.

Nói thì chậm, sự việc lúc đó diễn ra rất nhanh, chỉ nghe Mạnh Thần Thông quát lớn một tiếng, võ xuống một đòn Tu la âm sát công, cũng trong lúc này một cuộn khói màu bản ra khỏi ống tay áo của Tây Môn Mục Dã, đó chính là ngũ độc tán, khói độc lan tràn, bao bọc lấy Mạnh Thần Thông.

Trong màn khói độc, chỉ nghe phũ một tiếng, Mạnh Thần Thông đã vận thần công tuyệt đỉnh thổi một hơi khiến khói độc bay hết, lại đấu một chiêu với Tây Môn Mục Dã. Tây Môn Mục Dã hừ một tiếng, người cứ run rẩy không ngừng. May mà Mạnh Thần Thông đã ác đấu với Kim Quang đại sư một trận, công lực đã giảm mất hai phần, đồng thời cũng vì vận khí thổi bay khói độc, công lực lại giảm thêm hai phần, nếu không Tây Môn Mục Dã đã mất mạng.

Mạnh Thần Thông cũng cảm thấy rất khó chịu. Lòng bàn tay của Tây Môn Mục Dã có kỳ độc, Mạnh Thần Thông tiếp một chiêu thì thấy từ lòng bàn tay đến hõm cổ lập tức nổi lên nhiều đốm đỏ, cánh tay ngứa ngáy đến nỗi không thể gồng lên được.

Mạnh Thần Thông vội vàng vận huyền công, chiêu trái liên tục vỗ ra. Hai người áo vàng bên cạnh Tây Môn Mục Dã đồng thời nhảy lên, một người tiếp một chiêu ấy của Mạnh Thần Thông, người kia thì dùng La Hán thần quyền của phái Thiếu Lâm đâm vào ngực Mạnh Thần Thông.

Mạnh Thần Thông đã luyện hộ thể thần công đến mức cao nhất, có thể sinh ra theo ý niệm. Người áo vàng đâm một quyền vào ngực y thì tựa như trúng vào một bức tường sắt chứ không phải là cơ thể của một con người. Y cả kinh chưa kịp rút quyền lại thì đã bị chấn động bật ra ba trượng. Người tiếp chiêu của Mạnh Thần Thông càng nặng hơn, cánh tay phải bị trật khớp, té nhào xuống đất, miệng phun một ngụm máu tươi.

Mạnh Thần Thông liên tục đắc thắng, nhưng trong bụng lại thất kinh. Thử nghĩ công lực của y đến mức nào, tuy đã giảm một nửa nhưng vẫn đủ chống cự bất cứ cao thủ nào trên đời, nhưng người áo vàng lúc này chỉ bị thương chứ không mất mạng, còn người đâm ra một quyền tuy bật ra cách đó ba trượng nhưng không hề bị trọng thương, còn Mạnh Thần Thông thì thấy nhói đau nơi ngực.

Mạnh Thần Thông đã biết đám người áo vàng đi theo Tây Môn Mục Dã chẳng phải tầm thường, nay đã thử hai người thì càng chứng thực suy đoán của y. Y bất đồ cả kinh, thầm nhủ: “Bất cứ ai trong số mười hai người áo vàng này đều có tư cách là tông sư của một phái, tại sao mình lại không biết chúng? Tây Môn Mục Dã tìm đâu ra bọn này? Tại sao bọn chúng lại chấp nhận cúi đầu nghe theo Tây Môn Mục Dã?”

Mạnh Thần Thông nghĩ bụng, dù cho nguyên khí của mình chưa bị tổn thương cũng không thể giết sạch mười hai người này.

Huống chi Tây Môn Mục Dã đã trở thành Tây Môn Mục Dã cao thủ dùng độc đệ nhất thiên hạ, chưa kể phía chính phái có Thống Thiên thượng nhân thần công trác tuyệt. Y đang nghĩ như thế, nào dám ham đánh, thế là lập tức kéo bè đảng bỏ chạy.

Mười hai người áo vàng tản ra bốn hướng đuổi theo. Không những Mạnh Thần Thông không biết lai lịch của mười hai người áo vàng mà cao thủ các phái đều không biết bất cứ người nào trong số đó, ai nấy đều kinh ngạc! Mạnh Thần Thông vừa bỏ đi, Tây Môn Mục Dã cùng mười hai người áo vàng chẳng hề lo sợ, cứ xông vào những chỗ đông người mà chém giết, mười hai người này đều có công phu kỳ độc, hoặc dùng chiêu chém chỉ đâm, hoặc dùng đao bổ kiếm chém, hoặc dùng độc được ám khí.

Tuy ở đây có mấy trăm cao thủ, ngoại trừ những người công lực siêu phàm, bách độc bất xâm, những người khác vì đã hít phải hương hoa Ma quỷ, ai nấy đều lâng lâng như say rượu, đầu vàng mắt hoa, không thể nào xuất ra kinh lực. Chỉ trong khoảnh khắc thấy chết đầy đất, máu chảy đầy nội! Thống Thiên thượng nhân

vội vàng hạ lệnh rút lui. Tây Môn Mục Dã nuốt hai viên thuốc, tạm thời không chế được Tu la âm sát công, cùng ba người áo vàng đuổi theo. Thống Thiên thượng nhân cởi áo cà sa cuộn tới, lập tức dưới đất bằng như nổi lên một đám mây đỏ chặn bọn chúng. Chỉ nghe tiếng gió kêu lên vù vù, Tây Môn Mục Dã té lăn một vòng, Kim Quang đại sư dốc thần lực cũng đã thương được một người áo vàng, hai người áo vàng còn lại không đánh mà tự lui. Kim Quang đại sư, Thống Thiên thượng nhân, vợ chồng Đường Kinh Thiên, Dục Trọng Mậu, Tào Cẩm Nhi, Tân Ẩn Nông, Đại Bi thiền sư, tám người chia thành bốn đường, yểm hộ cho đệ tử các phái chạy xuống theo con đường của Lê Thắng Nam đã mở, thoát khỏi Mang Sơn.

Đó chính là: Trong hội chột thấy quần ma đến, đại nạn giáng xuống phải rút lui.

Muốn biết tiếp đó thế nào, mời xem hồi 35 sẽ rõ.

41. Người Ôm Tình Hận Người Đau Khổ -ai Nhớ Nhung Chàng Cũng Xót Xa

Lần này đệ tử các phái tụ hội ở Mang Sơn đều là những người nổi bật trong bốn phái. Ngoại trừ mấy mươi người bị trọng thương, những người còn lại tuy hít phải mùi hoa Ma quỷ, không thể vận dụng chân lực nội gia, nhưng vẫn còn chạy được. Những người bị thương nhẹ thì đỡ người bị thương nặng, người chưa bị thương thì theo tám đại ca thủ đoạn hậu, tuy bại nhưng trận thế chẳng hề rối loạn.

Tây Môn Mục Dã hét lên: “Giết càng nhiều càng tốt, kẻ đã chạy thoát không cần đuổi theo!” Bọn người áo vàng hú lên tựa như bầy mãnh thú nổi điên, hề gặp người là giết, bất luận chính tà! Đệ tử chính phái vì có người suất lãnh, thương vong không nặng nề lắm, còn phía Mạnh Thần Thông thì người có võ công cao nhất đã bỏ chạy, những kẻ còn lại phải tự lo, chỉ trong khoảnh khắc hầu như đã bị bọn người áo vàng giết chết hết! Tán Mật pháp sư cả giận, chặn hai người áo vàng gầm lớn một tiếng. Tiếng gầm ấy là công phu Sư tử hồng của Phật môn. Hai người áo vàng bị tiếng gầm như sấm dậy chấn động, lập tức tai và mũi đều chảy máu, toàn thân mềm nhũn, vội vàng lui ra sau. Mười đệ tử của Tán Mật pháp sư vội vàng theo y phá vòng vây.

Tây Môn Mục Dã cho hai người áo vàng uống một viên kinh thần tán, rồi quay đầu lại chặn hai người của Tán Mật pháp sư. Thực ra Tán Mật pháp sư gầm lớn một tiếng rất tổn hao nguyên khí, nếu Tây Môn Mục Dã liều với y thì Tán Mật pháp sư cũng khó thoát. Phía Mạnh Thần Thông may mà có Tán Mật pháp sư không chịu bỏ chạy cho nên đã cứu được hơn mười người.

Trong số những người bị Mạnh Thần Thông gạt làm đồ đệ có hai thiếu niên ngốc nghếch, đó là cháu của Tào Cẩm Nhi tên gọi Triệu Anh Hoa và Triệu Anh Dân. Cả hai chưa bao giờ chứng kiến cảnh này, thấy sư phụ đã chạy mất dạng thì bọn chúng đã hoảng sợ đến hồn bay phách tán. Đang luống cuống thì chột thấy Cơ Hiểu Phong lướt qua người chúng, phía sau có hai người áo vàng đang hò hét đuổi theo. Triệu Anh Hoa và Triệu Anh Dân kêu lên: “Cơ sư huynh cứu đệ!”, la chưa dứt thì Cơ Hiểu Phong đã biến mất dạng.

Xem ra hai thiếu niên ngốc nghếch sắp chết bởi chưởng của hai người áo vàng, chột nghe một tiếng quát: “Bọn chuột nhất đám lớn gan!”, đột nhiên một luồng khí lạnh cuộn tới, té ra đó là vợ chồng Đường Kinh Thiên. Băng Xuyên thiên nữ phát ra băng phách thần đạn, chặn được hai người áo vàng, sau đó cả hai vợ chồng vung kiếm chặn hai người áo vàng. Đường Kinh Thiên tuy bị Lê Thắng Nam giạt lấy thanh Du long kiếm nhưng với võ công của chàng thì dùng một thanh kiếm bình thường cũng có uy lực không thể chống lại, huống chi lại còn có cây Băng phách hàn quang kiếm có một không hai trên đời của Băng Xuyên thiên nữ. Hai vợ chồng họ đã uống bích linh đơn, không sợ mùi thơm hoa Ma quỷ. Hai kiếm cùng đánh ra tựa như nhị long tranh châu, hai tiếng soạt soạt vang lên, hai cánh tay phải của hai người áo vàng đều bị chặt rơi xuống. Đường Kinh Thiên dứt kiếm vào bao, tay trái ôm Triệu Anh Hoa, tay phải ôm Triệu Anh Dân chạy ngược về phía sau. Băng Xuyên thiên nữ đoạn hậu cho chàng, dùng bảo kiếm và băng đạn chặn kẻ địch lại. Bọn người áo vàng không biết vợ chồng Đường Kinh Thiên là ai, chỉ thấy đôi nam nữ này chẳng hề sợ hoa Ma quỷ, vừa ra tay đã đã thương hai đồng bọn thì không khỏi cả kinh. Thực ra nếu lấy một địch một thì bọn chúng chẳng hề thua vợ chồng Đường Kinh Thiên. Vợ chồng Đường Kinh Thiên sở dĩ dễ dàng cứu người ra khỏi miệng hùm là vì ra đòn bất ngờ, đồng thời kiếm pháp của hai vợ chồng phối hợp rất kín kẽ. Vả lại bọn chúng chưa hề thấy ngọc kiếm và băng đạn của Băng Xuyên thiên nữ. Khi hai người áo vàng quá khinh địch, đột nhiên trúng băng phách thần đạn cho nên cả kinh, không kịp chống đỡ thì đã bị chặt tay. Thế là bọn người áo vàng bị chặn lại không dám đuổi theo. Vợ chồng Đường Kinh Thiên quay trở lại

cứu người, rồi lại thoát ra khỏi vòng vây của kẻ địch, đến và đi đều như gió, chỉ trong chớp mắt đã đuổi theo phía chính phái, trao anh em họ Triệu cho Tào Cẩm Nhi. Tào Cẩm Nhi mắng: “Hai tên súc sinh các người còn có mặt mũi gặp lại ta? Tại sao không theo sư phụ của các người?”, rồi bà ta giơ cây gậy đầu rồng định đánh xuống. Dục Trọng Mậu cản lại, khuyên rằng: “Mong chưong môn sư tỷ niệm tình chúng trẻ tuổi vô tri, tha cho chúng lần này!” Hai anh em cũng quỳ xuống khóc rống lên xin bà nội tha cho. Tào Cẩm Nhi rất nuông chiều hai đứa cháu này, chỉ vì trước mặt tôn sư các phái cho nên đành phải giả vờ, nghe Dục Trọng Mậu nói thế thì mừng rỡ ngừng lại.

Chưong môn các phái điểm lại nhân số thương vong của bốn môn, số người tử thương và mất tích đến tám mươi bảy người, bị thương nặng có đến bảy mươi sáu người, bị thương nhẹ thì không kể xiết. Kim Quang đại sư than rằng: “Không ngờ đại hội Mang Sơn lại có kết cuộc như thế này, hai bên chính tà đều thảm bại!” Dục Trọng Mậu nói: “Ba mươi năm trước tôi đã từng nghe nói đến Tây Môn Mục Dã, nhưng tôi lại không biết bọn người áo vàng kia. Chúng ta không phải bại trong tay Mạnh Thần Thông mà lại bại bởi bọn người áo vàng lai lịch bất minh, quả thực là điều không ngờ!” Trong chưong môn các phái, Dục Trọng Mậu là người hiểu biết rộng rãi nhất, cả y mà cũng không biết lai lịch của bọn người áo vàng thì không cần phải nói đến những người khác. Thống Thiên thượng nhân trầm ngâm rồi nói: “Bản lĩnh của Mạnh Thần Thông rất cao cường, ngoại trừ Đường đại hiệp của phái Thiên Sơn, e rằng không ai có thể địch nổi y. Nay lại có thêm Tây Môn Mục Dã và bọn người áo vàng, sau này võ lâm không biết sẽ gặp tai họa gì! Nay chỉ có cách mời các vị tạm thời đến tề tựu dưỡng thương, một mặt tìm hiểu lai lịch của bọn người áo vàng, một mặt sai người mời vợ chồng Đường đại hiệp cùng bàn mưu tính kế.” Chùa Thiếu Lâm cách Mang Sơn không xa, trong chùa lại có hàng trăm cao tăng võ nghệ cao cường, đương nhiên là nơi tốt nhất để tránh nạn trị thương, chưong môn các phái nghe Thống Thiên thượng nhân nói như thế thì đồng ý. Chỉ có Tào Cẩm Nhi là tựa như muốn nói điều gì đó. Thống Thiên thượng nhân liếc nhìn bà ta rồi hỏi: “Tào chưong môn, có phải bà nhớ đến tiểu sư muội của bốn môn không?” Tào Cẩm Nhi đỏ mặt, nói: “Đúng thế, chỉ e bọn người áo vàng lại sẽ gây náo loạn, Chi Hoa đang hôn mê, chẳng may lọt vào tay bọn chúng thì tôi... tôi làm sao ăn nói với Lữ cô cô” Thống Thiên thượng nhân nói:

“Chuyện này quả thực đáng lo, may mà có mẹ con Phùng Lâm bảo vệ cho nàng, dù kẻ địch đông đúc, nhưng vẫn có thể cứu được nàng. Song bên trong còn vài đệ tử phái Võ Đang, chỉ e Phùng Lâm khó bảo vệ được hết.” Vợ chồng Đường Kinh Thiên và Lôi Chấn Tử đồng thanh nói: “Xin để chúng tôi đi một chuyến.” Thống Thiên thượng nhân nói: “Nếu ba vị đi tiếp ứng thì tốt còn gì bằng?” Bọn Đường Kinh Thiên định quay trở lại thì Thống Thiên thượng nhân chợt nói: “Khoan đã, hãy xem ai đến kia?” ngay lúc này, chỉ nghe từ xa có một tiếng hú dài, Đường Kinh Thiên nghe đó là tiếng của Phùng Lâm, cả mừng: “Họ đã thoát hiểm.” Cũng trong khoảnh khắc này, chợt thấy bóng người thấp thoáng xuất hiện ở trên sườn núi. Lúc này tuy đã nửa đêm nhưng ánh trăng vẫn còn trong ngần, xem rất rõ ràng, người đi đầu là Phùng Lâm. Lôi Chấn Tử và Đường Kinh Thiên đều đồng thời kêu lên, song một người mừng, một người lại lo. Té ra chín đệ tử bị thương của phái Võ Đang đều theo Phùng Lâm trở về, trái lại chẳng thấy Lý Tâm Mai, Chung Triền và Cốc Chi Hoa đâu.

Lại nói Phùng Lâm đưa Cốc Chi Hoa vào bên trong, thử dùng công phu giải huyết đại tạng của Hồng giáo giải huyết cho nàng, công phu giải huyết đại tạng có thể phá bất cứ thuật điểm huyết kỳ môn nào, nhưng lúc này thì chẳng thấy có hiệu quả. Phùng Lâm thầm thất kinh, nhủ rằng: “Quả đúng là ngoài trời có trời, ngoài người có người. Cả thần công giải huyết đại tạng của mình cũng chẳng phá nổi thuật điểm huyết của Mạnh Thần Thông. Mình tuy chưa tỉ thí với y nhưng nếu tính ra thì mình đã thua y. Chỉ mong Thống Thiên thượng nhân đắc thắng quay lại cứu nàng.”

Rồi bà ta đặt Cốc Chi Hoa trong tịnh thất, sai Lý Tâm Mai và Chung Triền canh gác, rồi trị thương cho các đệ tử phái Võ Đang.

Lý Tâm Mai gọi Cốc Chi Hoa, Cốc Chi Hoa nào trả lời được nàng, Lý Tâm Mai nước mắt lưng tròng, khẽ nói: “Cốc tỷ tỷ thật đáng thương!” Chung Triền nói: “Thống Thiên thượng nhân bảo nàng không bị thương, chỉ là nhất thời hôn mê chưa tỉnh, khi người trở về sẽ cứu nàng, sư muội đừng lo.” Lý Tâm Mai nói: “Huynh làm sao biết tâm sự của muội? Muội mong được nói chuyện với tỷ ấy, muội có rất nhiều chuyện muốn hỏi tỷ ấy. Mấy năm qua muội buồn chết đi được, tìm chẳng ra người có thể giải bày tâm sự.” Chung Triền chợt buồn, cười gượng: “Vậy huynh quả thật ngưỡng mộ Cốc tỷ tỷ của muội, nàng và muội quen nhau không lâu, thế mà muội đã coi nàng là tri kỷ. Hỡi ơi, đúng là mỗi người có duyên phận của mình, chẳng thể nào gượng

ép được.” Lý Tâm Mai ngẩn người ra, nói: “Sư huynh, huynh... huynh nói gì thế...”

Chung Triền nói: “Huynh bảo mỗi người có duyên phận của mình, chẳng thể nào gượng ép được. Chẳng hạn như chúng ta bên nhau từ nhỏ, nhưng trong mắt của muội, huynh chẳng bằng... chẳng bằng người” Xưa nay Chung Triền không giỏi ăn nói, nhưng những câu nói này xuất phát từ tình cảm của y cho nên nghe rất chân thành, lại pha lẫn mấy phần xúc động, mấy phần chua chát.

Lý Tâm Mai hồn nhiên vô tư, trước kia vì Kim Thế Di chiếm lấy tâm hồn nàng cho nên chẳng hề biết tấm lòng của Chung Triền đối với mình. Lúc này nghe những lời chua chát ấy của Chung Triền, mới biết sư huynh si tình mình. Chung Triền bảo ngưỡng mộ Cốc Chi Hoa nhưng lại thầm chỉ Kim Thế Di. Tình cảm sống chết của Lý Tâm Mai đối với Kim Thế Di khiến cho y vừa ngưỡng mộ vừa ghen tị.

Gió đêm mang theo luồng hương hoa, ánh trăng len qua kẽ lá ngoài cửa sổ nhìn lên họ. Dưới ánh trăng trắng ngần chỉ thấy Lý Tâm Mai đỏ ửng mặt, Chung Triền thì cúi đầu không nhìn nàng.

Lý Tâm Mai im lặng không nói, nàng tựa cửa sổ đứng ngẩn ra một hồi thì chợt nói: “Sư huynh, muội biết tấm lòng của huynh đối với muội. Muội rất cảm kích huynh. Nhưng vì chúng ta chơi đùa với nhau từ nhỏ, muội đã sớm coi huynh là người nhà. Chẳng ai có thể thay thế được huynh, muội chưa bao giờ so sánh huynh với ai cả.

Nhưng muội có tình cảm khác với Cốc Chi Hoa, muội thích tỷ ấy, muội kính phục tỷ ấy, muội thương xót cho tỷ ấy, huynh... huynh có hiểu không?” Chung Triền buồn bã nói: “Huynh hiểu chứ. Nhưng... nhưng...” Lý Tâm Mai nói: “Nhưng cái gì?” Chung Triền thở dài: “Nhưng không nói thì tốt hơn. Muội đã hiểu tấm lòng của huynh, vậy là được.” Lý Tâm Mai đang nói về Cốc Chi Hoa, nhưng thực sự là bày tỏ tình cảm của mình đối với Kim Thế Di, Chung Triền đương nhiên cũng hiểu điều đó. Tuy y vốn muốn bảo “người chết không thể sống lại” nhưng Lý Tâm Mai chưa nói ra tên của Kim Thế Di, y cũng không tiện nói như thế. Lý Tâm Mai rồi bởi cõi lòng, ngay lúc này cái tên người mà họ không dám nói đột nhiên phát ra từ miệng Cốc Chi Hoa. Cốc Chi Hoa như nói mê, nàng gọi khẽ hai tiếng: “Thế Di, Thế Di!” Lý Tâm Mai khựng người, rồi nàng vội vàng bước đến giường, lay Cốc Chi Hoa rồi kêu lên: “Tỷ tỷ, tỉnh dậy, tỉnh dậy!” Cốc Chi Hoa không tỉnh mà xoay người, vẫn gọi như đang nằm chiêm bao: “Thế Di, đừng rời muội..., ai trong thì người ấy trong, ai đục thì người ấy đục, huynh... huynh nói rất đúng, huynh đừng đi!” Lý Tâm Mai giật mình, điểm vào huyệt linh phủ của nàng, nói: “Cốc tỷ tỷ, tỷ bảo gì thế? Là muội đây, tỷ tưởng là ai?” Cốc Chi Hoa rùng mình một cái rồi hai mắt khép chặt, không còn nói mơ nữa. Lý Tâm Mai vốn muốn giải huyệt cho nàng, không ngờ lại làm nàng hôn mê lần nữa.

Số là lúc này Phùng Lâm đã dùng Đại tạng giải huyệt thần công giải huyệt cho Cốc Chi Hoa, tuy không hiệu quả nhưng đã kích thích thần kinh của nàng, khiến cho nàng có một chút tri giác, rơi vào trong trạng thái mơ màng. Lúc đó nàng cảm thấy có người đứng bên cạnh mình, vì thế mới gọi cái tên mà nàng hay nghĩ đến nhất. Chỉ vì cách điểm huyệt của Mạnh Thần Thông ngược hẳn với võ học chính tông cho nên Lý Tâm Mai giải huyệt cho nàng thì trái lại đã làm nàng mất tri giác. Lý Tâm Mai đứng thộn mặt ra, chợt nghe Chung Triền nói: “Huynh cứ tưởng Giang Nam lắm lời nói vớ vẩn, té ra... điều này là thật.” Lý Tâm Mai nói: “Sư huynh, huynh... huynh nói gì? Giang Nam... Giang Nam bảo gì?” Chung Triền nói: “Giang Nam bảo khi còn sống Kim Thế Di có tấm thâm tình đối với nàng, trong đại hội Mang Sơn lần trước đã cố gắng bảo vệ cho nàng, nay có thể thấy Cốc Chi Hoa cũng không thể quên được y, ôi chỉ là đáng tiếc, đáng tiếc người chết không thể sống lại!” Lý Tâm Mai kêu lên: “Đừng nói nữa, đừng nói nữa!” Một lúc sau nàng không nén được, lại hỏi: “Đại hội Mang Sơn lần trước đã xảy ra chuyện gì?” Chung Triền nói: “Nay một người đã chết, có nhắc lại chuyện này cũng chẳng ích gì! Đừng nói thì hơn!” Lý Tâm Mai kêu lên:

“Không, không! Họ đều là bằng hữu tốt nhất của muội, tất cả những chuyện liên quan đến họ muội đều muốn biết, huynh... huynh hãy nói đi!” Trong đại hội Mang Sơn lần trước, chuyện Kim Thế Di bảo vệ cho Cốc Chi Hoa đã truyền khắp võ lâm, có điều vì mọi người sợ làm Lý Tâm Mai buồn lòng cho nên giấu nàng. Nay Lý Tâm Mai cũng đoán được ẩn tình giữa Cốc Chi Hoa với Kim Thế Di, vả lại cô hỏi dần tới, Chung Triền đành liều nghĩ bụng “Cứ kể cho nàng nghe cả, có lẽ sẽ cắt đứt tình cảm của nàng đối với Kim Thế Di, trái lại sẽ tốt hơn cho nàng”. Vì thế đều nói ra tất cả những điều mình biết, lại nói: “Bốn năm trước, muội chẳng phải từng nghe lời Giang Nam đến Lao Sơn tìm tung tích của Kim Thế Di sao? Nghe nói lần đó y vốn định cùng Cốc Chi Hoa ra biển, sau đó không biết thế nào mà lại đi cùng Lệ cô nương.” Lý Tâm Mai nói: “Huynh đã nghe ai nói?” “Mẹ của muội chưa nói cho muội biết sao?” Chung Triền biết Phùng

Lâm giấu con gái của mình, nhưng việc đã đến nước này, vì muốn cắt đứt tình cảm của nàng đối với Kim Thế Di, cho nên đành để nàng khóc một trận, vì thế đã kể ra những lời của Phùng Lâm. Điều lạ là Lý Tâm Mai không hề đau buồn như y dự liệu, chỉ thấy nàng ngẩn ra một hồi rồi cười thê lương, lẩm bẩm: “Cốc tỷ tỷ, muội tưởng muội đáng thương, ai ngờ tỷ còn đáng thương hơn muội! Muội còn có mẹ, còn có sư huynh, tỷ mất chàng thì chẳng còn ai! Tại sao con người chết đi không thể sống lại? Nếu chàng có thể sống lại, muội nhất định sẽ cho chàng biết tấm lòng của tỷ, chàng... chàng sẽ nghe lời muội, muội sẽ bảo chàng mãi không cách xa tỷ!” Lý Tâm Mai vẫn còn là một thiếu nữ vô tư, tuy tình đầu không dễ nguôi, nhưng khi nàng thấy Cốc Chi Hoa cũng yêu thương Kim Thế Di như mình thì nàng không hề ghen tuông mà chỉ cảm thấy Cốc Chi Hoa đáng thương. Trăng đêm mười lăm vừa lớn vừa tròn, ánh sáng len qua kẽ lá xuyên vào khung cửa sổ, Lý Tâm Mai lẩm bẩm một hồi thì im lặng, dưới ánh trăng trông nàng như một pho tượng nữ thần. Chung Triền đứng ngẩn người ra ngẩn, y chợt cảm thấy ở nàng tựa như tỏa ra một thứ ánh sáng trong trẻo hơn cả ánh trăng. Chung Triền dần dần bình tĩnh trở lại, thế nhưng cũng trong lúc này, y chợt thấy trên má nàng có đôi giọt nước mắt long lanh, nàng đã nghĩ gì? Có phải đau lòng vì Kim Thế Di không thể sống lại hay tiếc thương cho số phận của Cốc Chi Hoa? Nàng khóc cho người hay khóc cho mình?

Lý Tâm Mai đang nghĩ gì? Nàng đang nhớ đến một câu chuyện vào bốn năm trước. Nàng bị Mạnh Thần Thông nhốt trong căn thạch thất, chính nhờ thế nàng đã gặp Cốc Chi Hoa. Nàng và Cốc Chi Hoa mới gặp nhau đã thân thiết, nàng không hề che giấu tình cảm của mình đối với Kim Thế Di. Cốc Chi Hoa chỉ cho nàng đến Lao Sơn tìm chàng, sau đó lại tìm mọi cách cùng bọn Trần Thiên Vũ cứu nàng ra. Nàng nhớ khi nói về Kim Thế Di với Cốc Chi Hoa, Cốc Chi Hoa rưng rưng nước mắt, lúc đó nàng còn tưởng rằng Cốc Chi Hoa thương xót cho thân phận của mình, giờ đây nàng hoàn toàn hiểu. Té ra tình cảm của Cốc Chi Hoa lúc đó cũng giống như mình lúc này.

Nhưng lúc đó Kim Thế Di vẫn còn sống, còn Cốc Chi Hoa thì cố nén nỗi đau trong lòng mình, cho nàng biết hành tung của Kim Thế Di. Giờ đây nàng đã hoàn toàn hiểu. Cốc Chi Hoa vì muốn giúp nàng mà hy sinh tình cảm giữa mình với Kim Thế Di.

Cốc Chi Hoa nằm lặng lẽ dưới ánh trăng, còn trong mắt Lý Tâm Mai, Cốc Chi Hoa còn trong sáng hơn cả ánh trăng kia. Lý Tâm Mai lòng đau như cắt, khẽ gọi:

“Hảo tỷ tỷ!” nàng thầm nhủ: “Thật đáng tiếc, đáng tiếc chàng đã chết...” Chung Triền kêu lên: “Sư muội, muội muội...” Lý Tâm Mai nói: “Muội... muội đâu có khóc!” rồi nàng bước ra trước cửa sổ, đẩy hai cánh cửa ra hít sâu một hơi, lặng lẽ lau nước mắt. Trong khoảng sát na này, chỉ thấy cảnh cây lay động, tựa như có một bóng người nhưng đột nhiên bóng người ấy biến mất.

Lý Tâm Mai giật mình, kêu lớn: “Thế Di!” nhưng chỉ thấy vầng trăng sáng trờ, gió ngừng cây lặng, từ xa nhìn chỉ thấy mấy tảng đá trông giống như hình người chứ nào có thấy ai đâu? Chung Triền kêu lên: “Sư muội... muội thấy ai thế?” rồi y mở cửa chạy ra ngoài, cũng chẳng nhìn thấy ai.

Lý Tâm Mai run run nói: “Chắc là muội hoa mắt, y... y làm sao có thể sống đây?” Chung Triền cố gượng cười: “Muội và y là hảo bằng hữu, huynh lại nhắc đến chửi trách nào muội nghĩ đến y nên sinh ra ảo giác!” Lý Tâm Mai nói: “Muội phải tìm mẹ đây, muội hơi sợ! Lúc này Cốc tỷ tỷ mới nói mơ, chắc là cũng có tri giác. Muội gọi mẹ giải huyệt cho tỷ tỷ” Chung Triền nói: “Vậy muội hãy ở bên cạnh nàng, huynh đi đây.” Nói chưa dứt thì chợt thấy như có người nhẹ thở dài bên tai.

Chung Triền cả kinh, ngay lúc này chỉ thấy Lý Tâm Mai kêu thét lên, tiếng kêu đầy kinh dị và khủng khiếp. Chung Triền quay đầu lại, y vốn đang bước qua cửa, lúc này quay đầu thì hồn bay phách tán. Trong phòng trống hoác chẳng còn ai, cả Cốc Chi Hoa cũng biến mất. Lý Tâm Mai ngẩn người ra, khi vào trở lại trong phòng thì thấy Cốc Chi Hoa đã đột nhiên biến mất như một giấc mơ. Chung Triền kêu lên:

“Muội xem, cánh cửa này...” Bên cạnh giường bệnh có một cánh cửa thông ra hậu viên, vốn là đã đóng chặt. Chung Triền vừa đẩy ra thì phát hiện có người đã rút then cửa! Không hỏi cũng biết chắc chắn người đó đã lén chui vào từ cánh cửa này cướp Cốc Chi Hoa đi. Đây là chuyện không thể tưởng tượng nổi, chỉ trong khoảng thời gian ngắn ngủi mà người đó có thể bắt Cốc Chi Hoa đi, không đủ thời gian cho hai người Lý, Chung đuổi theo. Nhưng trăng vẫn sáng, sao trời vẫn lấp lánh, trong sân lặng lẽ đến ghê người, còn Cốc Chi Hoa đâu?

Thực ra họ đều hiểu rằng, người đó đã có thể cướp người ngay trước mắt họ, bản lĩnh cao hơn họ gấp mười

lần họ làm sao có thể đuổi theo? Dù có đuổi kịp thì cũng không phải là đối thủ của người ta! Gió đêm mang đến làn hương, tựa như hương hoa mà chẳng phải hương hoa, mùi hương ấy khiến cho người ta lâng lâng! Lý Tâm Mai đưa mắt nhìn ra, chỉ thấy cách đó không xa có mấy bụi hoa, thân cây không cao nhưng hoa lại nở to như cái bát, hai màu đỏ trắng chen lẫn nhau trông rất đẹp mắt, trong vườn vốn không trồng loại hoa này, đúng là chuyện lạ. Chung Triền kêu lên:

“Chuyện gì thế này? Ôi chao, huynh như bị uống rượu say, gân cốt rã rời!” Lý Tâm Mai chợt rút kiếm ra, cao giọng nói: “Là ai?” bất giác chỉ thấy gió lướt lên, có hai bóng người từ hòn giả sơn đột nhiên vụt nhảy ra. Một người ăn mặc theo kiểu võ quan, một người mặc áo vàng, tên võ quan ấy cười ha hả: “Hai tên nhãi nhép đừng hòng chạy. Bọn chúng rất có ích cho chúng ta, lão Tề, đừng lấy mạng chúng.” Nửa câu sau là nói với đồng bọn của y, rõ ràng y cho rằng hai người Chung, Lý là vật trong túi cho nên nhất định có thể bắt được.

Lý Tâm Mai cả giận dậm tới một kiếm, tên võ quan ấy rút ra một cây roi da đánh soạt một tiếng, cuốn lấy cây kiếm của Lý Tâm Mai. Nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, Chung Triền cũng dậm ra một kiếm, công lực của y hơi cao, kiếm này dậm ra có cả tiếng gió. Lý Tâm Mai thuận thế dẫn ngọn roi đi, tên võ quan ấy không ngờ nằng hất phải mùi hoa Ma quỷ mà vẫn có công lực như thế, cho nên tuy quán được cây kiếm của Lý Tâm Mai nhưng không giật được, bị Chung Triền dậm vào tà áo, chỉ thiếu có nửa tắc thì đã trúng vào huyết đạo của y. Tên áo vàng khen rằng:

“Thiên Sơn kiếm pháp quả nhiên bất phạm!”, rồi đánh vù ra một chưởng. Chưởng phong lại đẩy tới một luồng hương thơm nồng! Chung Triền loạn xoang, suýt nữa đã đứng không vững, mùi hương lạ không những khiến cho người ta rã rời gân cốt mà chưởng lực của y cũng rất hùng hậu. Chung Triền vội vàng thi triển Đại tu di kiếm thức, kiếm quang vạch thành tường vòng tròn. Đại tu di kiếm thức là loại công phu hộ thân, kiếm thức triển khai tạo thành một bức màn ánh sáng bao bọc thân người, dù người áo vàng bản lĩnh cao cường, nhưng trong tay chẳng có binh khí cho nên trong chốc lát cũng không thể phá được bộ kiếm pháp phòng thân của y.

Nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, tên võ quan đã rút cây roi dài ra, người áo vàng thì lách người phân chưởng, chưởng trái đánh Chung Triền lùi hai bước, chưởng phải đánh bật cây kiếm của Lý Tâm Mai. Tên võ quan chỉ chờ có thế, y lướt người tiến lên đánh soạt ra một roi, quét trúng vào bối tâm của Chung Triền, một mảng áo theo cây roi bay ra. Trên lưng Chung Triền hằn lên một vết thương dài! Lý Tâm Mai kinh hoảng kêu thét lên, vận kiếm như gió, suýt nữa đã lao cả người lên.

Cũng trong lúc này, tên võ quan gầm lớn một tiếng, lướt người ra, té ra y cũng bị cây kiếm của Chung Triền dậm một nhát lên vai! Lý Tâm Mai dậm hụt một kiếm, mắt trợn tròn, kẻ áo vàng chụp tới, chưởng phong như gió, suýt nữa đã chụp cổ tay của nàng. Lý Tâm Mai chợt cảm thấy một luồng lực đạo mềm mại dẫn mình qua một bên, trợn tròn mắt chớp chớp. Đột nhiên nghe Chung Triền nói: “Đừng lo, muội cứ dựa vào huynh!” Chung Triền đã muốn tử chiến, một tay kéo sư muội, kiếm thức chuyển thủ thành công, từ Đại tu di kiếm thức chuyển thành Truy phong kiếm thức, đánh ra một loạt những kiếm chiêu lợi hại, đó hoàn toàn là lối đánh liều mạng. Người áo vàng cười lạnh: “Xem thử hai tên nhãi nhép các ngươi có thể chống chọi được bao lâu, Bạch lão đệ, ngươi không cần vội thu thập bọn chúng!” Hai sư huynh muội đầu lưng vào nhau, liên kiếm cự địch, đôi bên đều cảm thấy ầm ập. Trong khoảnh khắc sinh tử tồn vong, cùng chịu hoạn nạn, họ đều cam lòng liều mạng vì đối phương, đồng thời cũng cảm thấy tấm chân tình của đối phương, dù đó không phải là tình yêu nhưng cũng hơn tình huynh muội. Lý Tâm Mai cảm thấy tên võ quan này hình như rất quen, lúc này người áo vàng kêu lên, nàng chợt nhớ y chính là phó thống lĩnh ngự lâm quân Bạch Lương Ký đã từng xuất hiện ở Lao Sơn. Lần này y cả gan dám xông vào Mang Sơn khiến Lý Tâm Mai cũng bất ngờ. Nhưng điều kỳ lạ là, bọn họ đã đánh nhau cả tuần trà mà mẹ nàng vẫn không hề phát giác để ra cứu họ! Bản lĩnh của Bạch Lương Ký chẳng kém Lý Tâm Mai, còn bản lĩnh của người áo vàng thì hơn họ. Huống chi họ đã hít vào rất nhiều hương hoa Ma quỷ, dù có liều mạng chống cự cũng chẳng thể nào chịu nổi. Trong lúc kịch chiến chỉ nghe tiếng soạt soạt vang lên, Chung Triền lại trúng hai roi, Lý Tâm Mai kêu lớn: “Mẹ, mẹ!” chẳng ai trả lời nàng.

Lý Tâm Mai kêu liên mấy tiếng mà chẳng thấy mẹ trả lời, bất đồ lòng lo sợ.

Nàng vốn đã chẳng thể nào chống cự được nổi nữa, vừa rồi hạ miêng kêu to nên hít rất nhiều mê hương. Bất giác đầu văng mắt hoa, toàn thân mềm nhũn, người uể oải chẳng thể nào xuất kích được. Đang lúc mơ

hồ thì nghe người áo vàng cười đắc ý:

“Ngã này!” Lý Tâm Mai như bị thôi miên, lập tức mất cả tri giác, quả nhiên ngã xuống.

Chung Triển đột nhiên mất chỗ dựa thì cả kinh, quay đầu lại kêu: “Sư muội, muội...” vừa nói xong chữ “muội” thì đã bị điểm huyết đạo. Ngay lúc này ở phía trước mới vọng lại tiếng kêu của Phùng Lâm, nhưng đáng tiếc họ đã không nghe nữa. Tại sao Phùng Lâm lại chậm đến thế? Té ra bà ta cũng gặp cường địch.

Đó là cường địch lợi hại hơn Bạch Lương Ký và tên áo vàng nhiều! Bạch Lương Ký lên vào bên trong, bà ta đã biết. Lúc đó bà ta đang ngồi đả tọa trong tịnh thất, nghe trên mái nhà có tiếng loạt soạt thì biết có người tới. Bà ta cũng lẳng lặng phóng lên mái nhà, chỉ thấy mấy bóng người lướt ra khỏi tàng kinh các ở phía tây, phóng lên một cây đại thụ ở hậu viên. Dưới ánh trăng trong vắt, thân pháp của người ấy tuy nhanh nhưng bà ta vừa nhìn thì đã nhận ra đó chính là Bạch Lương Ký, lòng thầm cười: “Té ra là tên tiểu tử này, không ngờ y lớn gan dám đến đây!” Với bản lĩnh của Phùng Lâm, vừa vươn tay là có thể tóm được y, bà ta hái mấy chiếc lá, đang định thi triển công phu Trích diệp phi hoa thì chợt nảy ra một ý, thầm nhủ: “Tên tiểu tử này là phó thống lĩnh ngự lâm quân, đến đây làm gì? Chi bằng mình cứ len lén đi sau lưng y, xem thử y có bẻ đảng nào, thừa cơ hí lộng y một phen.” Bà ta vừa mới nghe như thế thì thấy ở góc đình phía đông bắc có một bóng người chui tọt ra, đó là một người áo vàng thân hình cao lớn, Phùng Lâm thầm nhủ: “Tên này có bản lĩnh cao hơn Bạch Lương Ký một bậc, nhưng Mai nhi và Chung Triển có thể đối phó được với chúng, mình không cần lo. Xem thử còn có cao thủ nào phía sau?” Chợt một mùi hương thơm thoï tới, Phùng Lâm giật mình, nhìn lại thì thấy thấp thoáng trong bụi cỏ có những đóa hoa đỏ trắng chen lẫn. Phùng Lâm thầm kêu: “Không xong!” Bà ta đã từng sống ở Tây Tạng mấy năm, đã biết đây chính là hoa Ma quỷ. Với công lực của bà ta, tuy không sợ trúng độc nhưng nếu hít nhiều hương hoa thì cũng không tốt, thế rồi ngậm vận huyền công đóng tất cả huyết đạo toàn thân rồi thi triển công phu Bát bộ cảnh thiên đuổi theo tới phía trước. Ngay lúc này chợt nghe ở phía đông nam có tiếng hò hét, đó chính là hướng của khu mộ Độc tỷ thần ni, cũng là nơi đệ tử các phái và bọn Mạnh Thần Thông tử thi! Phùng Lâm vừa nghe tiếng la hét thì đã biết bọn này chẳng phải tầm thường, bà ta càng kinh hãi hơn lúc nãy, thầm nhủ: “Nếu chẳng phải phía Mạnh Thần Thông đột nhiên có thêm nhiều cao thủ thì các bậc tôn sư các phái đã cùng nhau ra tay!” Dù thế nào đi nữa thì tình thế cũng đang nguy cấp, Phùng Lâm không ngờ rằng bọn người ấy chẳng phải là phe của Mạnh Thần Thông, cũng chẳng phải là phe chính phái mà là đám người áo vàng của Tây Môn Mục Dã. Đám người này chia thành hai tốp, một tốp phá hoại đại hội tử võ Mang Sơn, còn một tốp ít hơn thì lên vào bên trong quấy rối. Tốp này có bốn người, Bạch Lương Ký và người áo vàng đã tiến vào hậu viên, hai người áo vàng thì theo dõi Phùng Lâm.

Phùng Lâm vừa phát giác có điều không ổn thì hơi ngưng thần đã nghe được hơi thở của hai người áo vàng, thế là bà ta lập tức vùng tay.

Trong khoảng sát na này, chỉ nghe tiếng cười lạnh vang lên, có tiếng gió lướt tới, một bóng người đã phóng tới nhanh như điện chớp. Đó là một người áo vàng thân hình to lớn, cao hơn người bình thường ít nhất một cái đầu. Y vùng bàn tay to bẻ chụp về phía Phùng Lâm, ngón tay hầu như đã chạm vào đầu bà ta, một luồng khí tanh nồng như máu xộc vào mũi Phùng Lâm. Dù nội công của bà ta đã đạt đến mức lư hỏa thuần thanh nhưng cũng cảm thấy muốn nôn mửa. Phùng Lâm làm sao có thể để cho y chụp trúng. Cũng trong khoảng sát na này, bà ta nhẹ nhàng lướt ra, thuận tay bẻ một cành cây dài khoảng ba thước, quét ngang trên không trung, thi triển một chiêu Huyền diệu hoạch sa trong kiếm pháp của Bạch Phát ma nữ, đâm vào ngực của người áo vàng.

Nội công của Phùng Lâm đã đến mức phóng hoa ném lá có thể đả thương người, một cành cây trong tay bà ta cũng lợi hại hơn thanh kiếm bình thường gấp mười lần. Cây “kiếm” ấy đâm tới, tựa như đao kiếm chém gió, thủ pháp rất quý dị, chỉ nghe soạt một tiếng, chiếc mũ của người áo vàng bị cành cây hất lên, lộ ra một cái đầu trọc, té ra đó là một nhà sư.

Nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, lại có một bóng người nhảy bổ tới, người này thì thân hình gầy ốm, thấp hơn người bình thường cả một cái đầu, trong tay cầm một cây phát trần, y cuộn cây phát trần lên quét vào eo Phùng Lâm. Phùng Lâm di hình hoán vị, tay trái rút ra một sợi dây đai. Dây đai và phát trần cuộn vào nhau, hai bên đều dùng lực kéo mà đối phương chẳng hề nhúc nhích. Phùng Lâm đâm nhanh cây ra, người áo vàng vội vàng rút cây phát trần lộn ngược ra phía sau. Chỉ nghe keng một tiếng, chiếc kim quần trên đầu y bị cành cây hất ra, lộ ra một búi tóc, té ra đó là một đạo sĩ.

Hai người áo vàng này đều rất lanh lẹ, đến và đi đều như gió, trong võ lâm đúng là những nhân vật hiếm có. Không ngờ Phùng Lâm ra tay còn nhanh hơn cả bọn chúng gấp ba lần, bà ta bẻ cây, tháo dây đai, né tránh, phản đòn, cúi cùn hất mũ của bọn chúng đều liền một mạch, tựa như chỉ trong nháy mắt, quả thực nhanh như điện chớp. Hai người này tung đòn không trúng thì lập tức tránh ra, bày thành thế ý giác, lòng thâm thất kinh.

Phùng Lâm rút nhánh cây về nhìn, nhánh cây cũng bị chặt một nửa, trong vết chặt tựa như dao kiếm, cũng thâm lạnh mình. Dưới ánh trăng nhìn rất rõ ràng, chỉ thấy một tầng một đạo trên mặt đều dính mấy phiến lá. Hòa thượng nở nụ cười quỷ dị, đạo sĩ lộ vẻ khổ sở nhưng chẳng hề có vết máu. Vả lại về mặt chúng chẳng hề thay đổi, dưới ánh trăng trông rất kinh khủng, tựa như hai hồn ma.

Công phu Trích diệp phi hoa của Phùng Lâm đã đạt đến mức giết người trong chớp mắt nhưng trên mặt của cả hai người áo vàng này đều dính mấy phiến lá của bà ta mà chẳng hề có vết máu, bọn chúng cũng chẳng hề kêu lên. Phùng Lâm không khỏi kinh hãi hơn, thầm nghĩ: “Sao da mặt của chúng dày đến thế, chả lẽ chúng không phải là thân máu thịt?” Nhà sư cao lớn cười hề hếch rồi vung bàn tay chụp về phía Phùng Lâm, chưởng phong có mùi máu tanh, mùi máu này còn nồng hơn lúc nãy.

Phùng Lâm đâm ra một kiếm, nhà sư đã có phòng bị, Phùng Lâm đâm một kiếm không trúng thì lập tức thi triển tuyệt kỹ Miêu ưng phúc kích phóng vọt lên. Đạo sĩ lùn hình như đã đoán bà ta sẽ dùng chiêu này cho nên cũng phóng vọt lên, cao hơn cả Phùng Lâm, cây phát trần đánh xuống, hàng ngàn sợi tơ tỏa ra như một tấm lưới trên không trung, nhốt Phùng Lâm vào ở giữa. Lúc còn bé Phùng Lâm ở đảo Miêu ưng, đã dựa theo tư thế bồ nhào của một loài quái diều có bộ mặt giống như mèo để sáng tạo ra bộ khinh công này, cho nên có thể xoay chuyển phương hướng trên không trung.

Vốn là đạo sĩ lùn đã nắm được tiên cơ, nếu là người khác chắc chắn sẽ không thoát nổi đòn đánh của y, nhưng Phùng Lâm lại ứng phó nhẹ nhàng. Chỉ thấy cây phát trần trầm xuống, bà ta lập tức vịn hông xoay người, đồng thời thổi ra một hơi chân khí, cây phát trần lập tức bị thổi bật ra, nhưng chỉ nghe soạt một tiếng, vai của đạo sĩ lùn đã bị nhánh cây của bà ta đâm trúng, áo rách mất một mảng, máu tươi đổ xuống. Nhà sư cao lớn thấy đồng bọn gặp nguy hiểm thì lập tức phát ra hai đòn Phách không chưởng. Phùng Lâm đang lơ lửng trên không, khó kéo dài được thời gian, chưa kịp phát ra kiếm thứ hai thì cũng rơi xuống theo đạo sĩ.

Điều kỳ lạ là vai của đạo sĩ trúng kiếm thì máu tuôn ra, nhưng Phùng Lâm thổi lá vào mặt của y thì trên mặt chỉ bị hõm xuống, chẳng hề có vết máu. Phùng Lâm giật mình, cười lạnh nói: “Té ra là hai lão quái vật sống dai các ngươi. Các ngươi dám giả thần giả quỷ dọa người ở đây? Đường đại hiệp có thể nương tay nhưng ta thì không tha cho các ngươi.” Té ra đạo sĩ có đạo hiệu là Qui Tàng Tử, nhà sư thân hình cao lớn là một người Hồ, đến Trung Hoa thì lấy tên người Hán, pháp hiệu là Thích Đạo An.

Qui Tàng Tử xuất thân từ phái Bảo Phác trong đạo giáo, phái này tôn đạo sĩ luyện đơn thời Tấn là Cát Hồng làm tổ sư, chủ yếu coi trọng những thứ bàng môn tả đạo như luyện đơn, thái nạp, phương thuật, bùa chú, địa vị rất thấp trong đạo giáo. Qui Tàng Tử ở Trung Nguyên chẳng gặp thời, cho nên đến miền tái ngoại khai tông lập giáo ở biên giới Mông Tạng, nhưng vùng này là phạm vi thế lực của Lạt ma giáo, y đứng chân không được. Gặp lúc Thích Đạo An từ Hoa Thích Tử đến Mông Cổ, cũng muốn dựng chùa thu nhận học trò ở Mông Cổ. Hai người này dần dần cấu kết với nhau đã thương bát đại cao thủ của Lạt ma Hồng giáo. Pháp vương Hồng giáo sai đại đệ tử đến Thiên Sơn nhờ Đường Hiểu Lan giúp đỡ. Đường Hiểu Lan chẳng qua vì nể mặt pháp vương, vả lại ông cũng biết hai kẻ này đã làm không ít chuyện xấu ở miền Mông Tạng cho nên xuống núi ác đấu với hai ma đầu cả ngày trời. Cuối cùng dùng Du long kiếm chặt đứt ngón vô danh trên tay trái của Qui Tàng Tử, dùng Thiên Sơn thần mãng bắn bị thương Thích Đạo An. Từ đó về sau, hai kẻ này mai danh ẩn tích. Tính ra cũng gần ba mươi năm. Phùng Lâm đã từng nghe Đường Hiểu Lan kể chuyện này, nhưng vì đã qua nhiều năm, trong nhất thời không nhớ ra. Hai người này một cao một thấp, bộ dạng trông rất kỳ quái, sau khi giao thủ, Phùng Lâm lại phát hiện đường lối võ công của chúng khác hẳn với các phái ở Trung Nguyên, lại thấy tay trái của đạo sĩ chỉ có bốn ngón, cuối cùng đã đoán được lai lịch của chúng.

Hai người áo vàng bị Phùng Lâm nói ra lai lịch, gọi lại mỗi hận cũ thì dùng dùng cả giận. Thích Đạo An cười lạnh nói: “Ta đang muốn tìm đến phái Thiên Sơn, nay ngươi đã tự dẫn xác đến đây, vừa đúng lúc ta đang muốn thử Phật cương chưởng lực!” Qui Tàng Tử cũng cười lạnh: “Phải xem ai tha cho ai? Đạo

huynh, tôi nhận ra mục yêu tinh này là tiểu di của Đường Hiểu Lan, trước tiên chúng ta bắt mục, không lo Đường Hiểu Lan không tìm đến, chúng ta đỡ phải đi đến Thiên Sơn.” Phùng Lâm ghét nhất là người khác nói mình như thế, thế là lửa giận bốc cao, lập tức sử dụng những chiêu sát thủ trong Thiên Sơn kiếm pháp. Một kiếm đâm tới có cả hư lẫn thực, biến ảo khó lường. Chỉ một cành cây nhưng tựa như hóa thành hơn mười thanh mộc kiếm. Qui Tàng Tử và Thích Đạo An đều cảm thấy bốn phương tám hướng có hình bóng của Phùng Lâm.

Qui Tàng Tử kêu lên: “Không xong!” Chỉ nghe soạt một tiếng, nhánh cây đã vạch một đường trên mặt của y. Cũng trong lúc này, Phùng Lâm cũng chợt ngửi thấy mùi máu tanh xộc vào mũi, dù bà ta né tránh nhanh lẹ nhưng cũng bị ngón tay của Thích Đạo An quét trúng vai. Trên áo còn để lại hai dấu ngón tay đỏ ửng! Chỉ thấy da mặt của Qui Tàng Tử toác ra, một đôi mắt âm dương càng lộ ra hơn. Té ra hai người này đều dùng mặt nạ bằng da. Qui Tàng Tử cố ý để cho bà ta quét trúng vào mặt nạ, Thích Đạo An nhân lúc bà ta chưa kịp rút kiếm về thì thừa cơ ra tay. Nếu trong tay của Phùng Lâm là một cây kiếm thanh cương thì y không dám mạo hiểm như thế.

Phùng Lâm chỉ một lúc khinh địch mà suýt nữa đã thua to, đến khi bà ta đứng vững lại thì đã bị hai kẻ này chiếm mất vị trí có lợi?

Hai lão già áo vàng năm xưa liên thủ đối địch, có thể ác chiến với Đường Hiểu Lan cả ngày, đủ thấy công lực thâm hậu đến mức nào. Phùng Lâm tuy có nhiều chiêu số phức tạp, nhưng rốt cuộc vẫn kém hơn Đường Hiểu Lan một bậc. Nếu trong tình huống bình thường, bà ta lấy một địch hai thì có thể đánh ngang sức với bọn chúng, nay đã hít phải mùi hương hoa Ma quỷ, lại bị Thích Đạo An dùng Độc huyết chưởng đánh trúng vai, thế là kéo dài được một lúc nữa thì không khỏi lệt xuống thế hạ phong.

Độc huyết chưởng của Thích Đạo An là một môn công phu tà phái cực kỳ lợi hại, tuy không có uy lực như Tu la âm sát công, nhưng mỗi khi phát chưởng thì mùi máu tanh cũng đủ khiến cho người ta trúng độc. Phùng Lâm ngậm vận huyền công, cứ cách một thời gian thì đổi khí một lần, tuy không đến nỗi trúng độc nhưng hít phải mùi khí tanh ấy cũng cảm thấy nôn mửa.

Cũng trong lúc này, bà ta nghe Lý Tâm Mai và Chung Triển đang đánh nhau ở hậu viên, bà cũng không dám gọi con gái, vẫn cứ nghĩ rằng Bạch Lương Ký và người áo vàng kia bất quá cũng chỉ đánh ngang sức với hai người họ. Bà ta định đánh bại hai tên ma đầu này rồi sẽ đến thu thập bọn chúng.

Nào ngờ hai tên ma đầu này càng đánh càng dữ, bà ta không những không thể chiến thắng mà trái lại còn lệt xuống thế hạ phong. Mà công lực của Chung Triển và Lý Tâm Mai yếu hơn, chịu không nổi mùi hương hoa Ma quỷ, cuối cùng bị kẻ địch bắt sống. Khi Phùng Lâm nghe tiếng kêu cứu của con gái, bất đồ trong dạ rối bời. Bà ta mới vừa trả lời lại một tiếng thì lập tức thấy lục phủ ngũ tạng như đảo lộn. Té ra bà rối loạn tinh thần, chân khí tán mát. Đang lúc nguy cấp nhất, bà ta mở miệng thì hương hoa Ma quỷ và khí độc từ bàn tay của Thích Đạo An xông vào miệng! Phùng Lâm thấy mắt tối sầm, thậm chí kêu không xong. Ngay trong khoảnh khắc này, cây phát trần của Qui Tàng Tử mở rộng, cuộn lấy thanh kiếm của bà ta, hai ngón tay của Thích Đạo An cũng đã đâm vào hông bà ta kêu vù một tiếng. Phùng Lâm kinh hoảng, tưởng rằng đã sắp bị độc chưởng của kẻ địch đánh tới. Chuyện không ngờ đã xảy ra, chỉ nghe Thích Đạo An kêu rú lên, tiếp theo là tiếng gào của Qui Tàng Tử. Cả hai người này gào rú như hai con dã thú bị thương. Phùng Lâm chưa kịp biết xảy ra chuyện gì thì cả hai đã bỏ Phùng Lâm phóng vọt qua bức tường chạy mất! Phùng Lâm định thần lại, thở phào ra một hơi, chỉ thấy sao trời lấp lánh, vầng trăng đang ở trên cao, từng đóa hoa lay nhẹ trong gió, đến khi nhìn lại thì chẳng thấy ai nữa.

Phùng Lâm ngạc nhiên bởi vì theo tình hình ấy, chắc chắn là có cao nhân ngầm giải cứu, nhưng tại sao người đó lại không xuất hiện. Vả lại người đó vừa ra tay thì có thể khiến cho hai ma đầu tháo chạy, đủ thấy bản lĩnh cao hơn Thống Thiên thượng nhân và Kim Quang đại sư. Trên đời này chỉ có Mạnh Thần Thông có thể làm được điều đó, nhưng Mạnh Thần Thông chắc chắn không cứu bà ta, vậy thì người đó là ai?

Phùng Lâm ngăn người ra, nghĩ bụng: “Dù y là ai, tóm lại cũng là người phe chúng ta, y có thể ngầm giúp mình, đương nhiên cũng có thể giúp Mai nhi. Với hạng có võ công như Thích Đạo An và Qui Tàng Tử mà chẳng đỡ nổi một đòn của y, đám người Bạch Lương Ký thì không cần phải nói nữa. Mình đâu cần phải lo cho Mai nhi?” Phùng Lâm suy luận vốn rất có lý, nào ngờ đến phía sau tìm xung quanh mà chẳng thấy bóng dáng của con gái và Chung Triển đâu. Đến khi vào tịnh thất thì cả Cốc Chi Hoa cũng biến mất! Ở góc phía tây bắc trong vườn có tiếng kêu soạt soạt.

Phùng Lâm chợt bừng tỉnh, ở trong điện Huyền Nữ phía tây bắc có mười hai người đang trị thương, trong đó chín người là đệ tử của phái Võ Đang. Họ đều bị độc hỏa của Đồ Chiêu Minh đốt cháy, bị thương rất nặng. Tuy đã bôi thuốc kim sang, tính mạng không còn nguy hiểm nhưng trong khoảng thời gian ngắn không thể nào khôi phục công lực, chẳng may kẻ địch tìm tới họ thì hậu quả thật khó tưởng tượng.

Nghe tiếng loạt soạt tựa như họ đang bò dậy, Phùng Lâm lạnh mình, tại sao họ phải bò dậy? Có thể đoán rằng, dầu không phải kẻ địch xông vào, chắc chắn họ cũng đã phát hiện ra tông tích của kẻ địch. Phùng Lâm vội vàng quay lại điện Huyền Nữ.

Nhưng không ngờ có một chuyện càng kỳ lạ hơn. Vì bà ta quá gấp, không màng đến thân phận của mình cho nên đẩy cửa xông vào. Vừa bước vào cửa thì thấy hai thanh trường kiếm chìa trước ngực mình, đó là Tùng Thạch đạo nhân và Quách Gia Mạc.

Bản lĩnh của Phùng Lâm hơn hẳn họ, đương nhiên không đến nỗi bị thương, nhưng vì bất ngờ cho nên suýt chút nữa bị mũi kiếm của họ đâm trúng. Khi mũi kiếm còn cách người ba thước bà ta mới phát tay áo quét mũi kiếm của họ sang một bên. Họ phát hiện ra Phùng Lâm thì lập tức dừng tay. Phùng Lâm vừa nhìn thì thấy chín đệ tử của phái Võ Đang đều đứng ở trong điện. Ai nấy đều cầm kiếm bày thành kiếm trận cửu cung, ngoài ra ba người bị thương hình như cũng đã khỏi, tay cầm binh khí đứng ở giữa tiếp ứng. Phùng Lâm lại còn thử được công lực của Tùng Thạch đạo nhân và Quách Gia Mạc, ít nhất họ cũng đã khôi phục được năm thành công lực.

Đó vẫn chưa tính là kỳ lạ, điều kỳ lạ là không khí trong phòng có mùi thơm thoang thoảng, đó là mùi thơm của Thiên Sơn liên. Phùng Lâm ngạc nhiên, vội vàng hỏi: “Chuyện gì thế?”

Đó chính là: Thần long thấy đầu không thấy đuôi, thanh hương thoang thoảng khiến nghi ngờ.

Muốn biết tiếp đó thế nào, mời xem hồi 36 sẽ rõ.

42. Ngâm Ngủ Nghĩ Tình Như Mộng Ảo -tâm Sự Đường Nước Chảy Về Đông.

Tùng Thạch đạo nhân cũng ngạc nhiên, hỏi: “Phùng tiên bối, lúc này khi chúng tôi hôn mê, bà có đến đây không?” Phùng Lâm nói: “Không có! Đây, chúng ta khác môn phái, dù ta lớn hơn các người vài năm, người cũng không nên câu nệ, đừng gọi ta là tiên bối!” Tuy Phùng Lâm đã gần lục tuần, nhưng dung mạo cũng chỉ như người bốn mươi, vả lại vẫn còn ngang ngạnh như thời trẻ, ghét nhất là bị người ta bảo mình già.

Tùng Thạch đạo nhân thộn mặt ra, ấp úng: “Vậy người cứu chúng tôi tỉnh chắc là người khác?” Phùng Lâm nói: “Đương nhiên là người khác, nói mau, nói mau, chuyện gì xảy ra?” Tùng Thạch đạo nhân nói: “Trời tối không được bao lâu, chúng tôi nghe bên ngoài tựa như có tiếng đánh nhau, tôi cố gắng ngồi dậy, chợt cảm thấy có một mùi hương kỳ lạ khiến tôi rã rời gân cốt, rất khác với mùi hương đang còn trong phòng.” Phùng Lâm nói: “Ta biết, mùi hương lúc đầu các người nghĩ phải là hương hoa Ma quỷ”, thảm nhủ: “Trong phái Võ Đang, võ công của Tùng Thạch đạo nhân chỉ kém Lôi Chấn Tử, chẳng trách nào y đã nghĩ phải mùi hoa Ma quỷ mà vẫn có thể gắng gượng ngồi dậy được.” Tùng Thạch đạo nhân nói: “Tôi cố gắng dùng lực nhưng người cứ rã rời, trong đại điện chẳng hề có âm thanh gì, tôi nhìn xung quanh thì các sư đệ đều nhắm mắt tựa như đã hôn mê. Tôi lo lắng, lại hít hai hơi nữa, lập tức cảm thấy đầu vầng mắt hoa, không lâu sau thì cũng bất tỉnh nhân sự.” Phùng Lâm thảm nhủ:

“Nếu lúc đó có kẻ địch xông vào trong điện thì hậu quả khó tưởng tượng. Mình cũng chẳng còn mặt mũi nào đến gặp Lôi Chấn Tử và Thống Thiên thượng nhân.” Tùng Thạch đạo nhân tiếp tục nói: “Cũng không biết trải qua bao lâu, tôi lại cảm thấy có một luồng hương thơm len lỏi vào tâm phế, vả lại trong người hình như có một luồng hơi ấm chạy qua, rất dễ chịu. Trong cơn mơ màng tôi tựa như thấy có người ngồi bên cạnh, nhưng khi mở mắt ra thì chẳng thấy ai cả. Không bao lâu thì các sư đệ cũng lần lượt tỉnh dậy, kể rằng mọi người đều có cảm giác như nhau, những nơi bị thương đều không cảm thấy đau nữa, thử lại thì công lực của mọi người đã hồi phục được bốn năm phần. Lúc này chúng tôi đã nghe rõ bên ngoài có tiếng gào thét, biết rằng kẻ địch đã tiến vào trong, bởi vậy chúng tôi bày kiếm trận cửu cung, định rằng kẻ địch xông vào thì cũng có thể chặn lại một hồi. Không ngờ là tiên bối... là Phùng nữ hiệp vào, đã mạo phạm bà. Chắc là Phùng nữ hiệp đã đuổi kẻ địch.” Phùng Lâm đỏ mặt, thảm nhủ: “Hỗ thẹn!”, nói: “Đây là mùi thơm Thiên Sơn liên, chắc là khi các người hôn mê, đã có người nhét bích linh đơn vào miệng. Người đó là ai trước mắt

ta vẫn chưa đoán được. May mà các người đều có thể đi lại được, chúng ta cứ đi tìm Thống Thiên thượng nhân và Kim Quang đại sư, gặp họ có thể biết được một chút manh mối.” Thế là Phùng Lâm dắt họ trở ra, vừa đi vừa suy nghĩ, chỉ có phái Thiên Sơn mới có bích linh đơn, bà ta cũng đem theo ba viên, nhưng ở đây có đến mười hai người bị thương thì làm sao chia, cho nên không lấy ra. Lòng thầm nhủ: “Chả lẽ Hiểu Lan và tỷ tỷ của mình đến? Nếu không phải họ thì ai có nhiều bích linh đơn đến thế? Nhưng nếu là họ thì làm sao không chịu gặp mặt mình? Họ xưa nay không thích trêu đùa người khác, càng không thể đùa với mình.” Phùng Lâm dù thông minh, chỉ vì bà ta cho rằng Kim Thế Di đã chết, trong nhất thời không nghĩ rằng đó là chàng. Số là Kim Thế Di sau khi trở về đã từng đến Thiên Sơn, âm thầm đến thăm Lý Tâm Mai, chàng đã ở lại Thiên Sơn ba ngày mà chẳng ai phát hiện.

Trong ba ngày này, chàng đã đến thăm Lý Tâm Mai mấy lần, mỗi lần đều gặp Chung Triển bên cạnh Lý Tâm Mai. Chàng nhận ra tình cảm của Chung Triển dành cho Lý Tâm Mai, cũng nhận ra Lý Tâm Mai tuy vẫn yêu thương mình, nhưng đối với Chung Triển thì cũng thân như huynh muội. Từ tình cảm của hai người họ, có thể đoán rằng chỉ cần mình không lộ mặt, Lý Tâm Mai không biết mình vẫn còn sống, ngày tháng kéo dài thì cả hai người họ sẽ đến với nhau. Chính vì Kim Thế Di nghĩ như thế cho nên chàng đã ngầm giúp Giang Nam, Phùng Lâm, Băng Xuyên thiên nữ nhưng từ đầu đến cuối vẫn không xuất hiện.

Chàng ở Thiên Sơn ba ngày, tiện tay hái mười mấy đóa Thiên Sơn liên, chế thành ba mươi viên bích linh đơn, không ngờ nay lại dùng đến, cứu được đệ tử phái Võ Đang.

Sau khi Phùng Lâm đuổi theo mọi người, gặp mặt Thống Thiên thượng nhân thì mới biết không phải họ cứu con gái mình. Đường Hiểu Lan cũng không đến, mọi người đều không đoán được ai đã giúp mình. Giờ đây mối lo lớn nhất của mọi người là tung tích của Cốc Chi Hoa, Lý Tâm Mai và Chung Triển, nhưng đại địch ở phía trước, họ không thể nào đi tìm được, Phùng Lâm đành phải đến Tung Sơn trước. Cốc Chi Hoa được Phùng Lâm dùng Đại tạng giải huyết thần công giải huyết cho nàng, tuy chưa lập tức thấy có hiệu quả, nhưng cũng đã kích thích được thần kinh của nàng khiến cho nàng có được một chút tri giác, rơi vào trong trạng thái mơ màng. Trong mơ, nàng thấy như mọc một đôi cánh, bay trong mây gió, trong mộng lung nàng cảm thấy Kim Thế Di bước đến bên cạnh mình, lại còn nhẹ nhàng vỗ về mình.

Nàng lập tức thấy khí huyết lưu thông, tứ chi thoải mái, Cốc Chi Hoa ngày đêm luôn nhớ đến Kim Thế Di, lúc này nàng có tri giác, mắt chưa mở nhưng miệng thì kêu khẽ : “Thế Di! Thế Di!” Chợt nghe một giọng nói quen thuộc gọi bên tai: “Chi Hoa, đúng thế, là huynh!” Cốc Chi Hoa giật mình, mở mắt ra, trước mắt nàng quả nhiên là Kim Thế Di. Trong khoảng sát na này, nàng không biết là thật hay là mơ, chỉ cảm thấy Kim Thế Di nắm chặt tay mình, dịu dàng nói: “Muội đừng sợ, là huynh, huynh chưa chết!” Cốc Chi Hoa bất giác nắm chặt tay chàng. Đúng thế, nàng quả thật sợ hãi, nhưng không phải sợ Kim Thế Di là ma, mà sợ chuyện đang xảy ra trước mắt là ảo ảnh, nàng vẫn còn nghĩ mình đang nằm ác mộng! Dần dần nàng cảm nhận được hơi ấm trong lòng bàn tay của Kim Thế Di, nghe tiếng tim chàng đập, nàng cảm thấy mình đang nắm tay một người có máu có thịt, đây không phải là trong mơ, cũng không phải là ảo ảnh! Cốc Chi Hoa hoang mang, khẽ hỏi: “Đây là đâu? Sao huynh lại ở bên cạnh muội? Họ đâu? Họ ở đâu? Sao chỉ có hai người chúng ta?” Kim Thế Di nói: “Đây là một sơn động, muội bị Mạnh Thần Thông điểm huyết đạo, họ đưa muội vào Huyền Nữ quán trị thương, huynh len lén đưa muội ra đây, họ không biết.” Cốc Chi Hoa định thần, thần trí dần dần tỉnh táo trở lại, chuyện lúc này lướt qua trong đầu nàng! Trước mắt nàng hiện ra cảnh tượng ác đấu lúc này, người cha hung thần ác sát của nàng toan giết hại chương môn sư tỷ, trong lúc gay cấn nhất, nàng đã nhảy ra chặn cha lại, nàng nhớ những câu nói giữa mình với cha, cha nàng từ chối điều đình, ánh mắt từ hòa lúc này lại đầy sát khí... Nàng nhớ rằng mình rút kiếm tự sát, cảnh tượng cuối cùng là Lý Tâm Mai kêu thét lên, chạy về phía nàng.

Cốc Chi Hoa thầm nhủ : “Ồ! Té ra muội vẫn chưa chết, muội bị ông ta... bị ông ta điểm huyết đạo. Ôi, trời ơi, tại sao huynh không để cho muội chết đi?” Trong khoảnh khắc này nàng thấy lòng rối như tơ vò, ruột đứt từng khúc! Kim Thế Di chợt thấy lòng bàn tay nàng lạnh lẽo, vội vàng an ủi: “Chi Hoa, tất cả đã qua rồi, hãy coi đó là một cơn ác mộng. Ông trời thương xót nên cho chúng ta gặp lại nhau, từ rày về sau chúng ta mãi mãi không xa rời nhau, đừng để ý đến những người không liên quan nữa.” Ngay lúc này, từ xa vọng lại một tiếng hú, Cốc Chi Hoa không khỏi giật mình, đó là tiếng hú của cha nàng. Té ra ngay lúc này, Mạnh Thần Thông đã vượt vòng vây, chạy xuống Mang Sơn. Y hú lên là để liên lạc với đồ đệ của mình.

Kim Thế Di nghe được tiếng hú của Mạnh Thần Thông cũng giật mình, từ tiếng hú ấy chàng có thể nghe được Mạnh Thần Thông đã tổn hao nguyên khí, nhưng không phải bị trọng thương. Trong khoảnh khắc

này, hình bóng của Lê Thắng Nam lại hiện lên trong lòng chàng, Mạnh Thần Thông bị thương không nặng, vậy Lê Thắng Nam như thế nào? Có phải lương bại câu thương? Nhưng ngay lúc này Kim Thế Di không thể phân tâm nghĩ đến Lê Thắng Nam. Chàng nắm tay Cốc Chi Hoa, chợt thấy bàn tay run rẩy thì giật mình. Cốc Chi Hoa đã rút tay ra khỏi tay chàng. Kim Thế Di ngạc nhiên nhìn nàng, sắc mặt của nàng lúc này trắng bệch! Lần này Cốc Chi Hoa lên núi vốn là có hy vọng dùng tình cha con để lay động Mạnh Thần Thông, không ngờ lại có kết quả như thế này! Nàng đã nghe thấy tiếng hú của Mạnh Thần Thông, nhưng tiếng hú ấy khiến cho sóng lòng nàng dâng trào dữ dội.

Kim Thế Di khuyên nàng cứ coi quá khứ là một cơn ác mộng, nhưng giờ đây ác mộng vẫn chưa qua đi, trong sơn động tuy yên tĩnh nhưng có thể tưởng tượng trên Mang Sơn vẫn đầy gió tanh mưa máu. Điều khó chịu nhất là, giờ đây nàng không thể nào dự liệu được cơn ác mộng ấy có kết quả như thế nào, chương môn sư tỷ sống chết ra sao? Tôn sư các phái bị hành hạ như thế nào? Cha nàng sẽ có kết cuộc như thế nào? Nàng không thể khuyên nhủ được cha mình, võ lâm không thể tránh khỏi đại nạn, hậu quả sẽ như thế nào? Nàng không thể nào tưởng tượng nổi, nàng chỉ dự cảm được một điều, trong tình huống này dù có kết cuộc như thế nào thì cũng khiến nàng ôm hận suốt đời! Cốc Chi Hoa tỉnh dậy, nhưng giờ đây nàng rơi vào cơn hỗn loạn. Số là nàng cứng rắn hơn nữ nhi bình thường, nhưng dù nàng cứng rắn thế nào đi nữa cũng không thể nào chịu đựng nổi sự tổn thương nặng nề như thế này! Niềm hân hoan khi gặp lại Kim Thế Di lúc đầu không thể nào át nổi cơn đau trong lòng nàng, ngọn lửa tình yêu đã nguội lạnh, càng lúc càng lạnh, lạnh đến nỗi nàng hầu như mất cảm giác đối với tình yêu! Trong tâm trạng như thế, Cốc Chi Hoa làm sao có thể tỏ bày tâm sự với Kim Thế Di, đón nhận sự yêu thương ngọt ngào của chàng?

Hai người lặng lẽ chẳng nói, từ ánh mắt của Cốc Chi Hoa, chàng có thể nhìn ra nỗi khổ trong lòng nàng, nhưng biết nói gì để an ủi nàng đây?

Ánh trăng rơi vào sơn động, đêm đã khuya, trời càng lạnh hơn, lòng người cũng lạnh. Cốc Chi Hoa cắn răng, thầm nhủ: “Hôm nay mình may mắn chưa chết, mình phải chọn một nơi không có người để sống nốt quãng đời còn lại.” Kim Thế Di lại nắm lấy bàn tay của nàng, trầm giọng nói: “Chi Hoa, huynh đã thấy tất cả những gì muội làm, muội đã dốc hết sức mình, võ lâm không thể nào thoát khỏi được kiếp nạn cũng chẳng phải là lỗi của muội.” Chàng vốn nói: “Điều muội không làm được huynh sẽ làm hộ muội.” Nhưng chàng nghĩ lại mình có thể làm được gì? Quá lắm chỉ là giúp Lê Thắng Nam giết chết Mạnh Thần Thông, chuyện này chàng có thể làm lén lút nhưng làm sao nói trước mặt Cốc Chi Hoa khiến cho nàng càng thêm đau lòng?

Nhưng như thế thì những lời an ủi của chàng giành cho Cốc Chi Hoa chẳng phải cũng là lời nói suông hay sao? Cốc Chi Hoa ngẩng đầu lên, nói: “Thế Di, đa tạ huynh đã cứu muội, huynh có con đường của huynh, muội có con đường của muội, hôm nay gặp lại huynh, muội cũng đã mãn nguyện, không dám đòi hỏi gì thêm. Huynh đi đi!” Kim Thế Di đứng trước cửa động, run giọng nói: “Chi Hoa, muội... muội đi đâu? Muội có nhớ trước khi qua đời, sư phụ của muội đã trao Huyền nữ kiếm phổ cho muội, bảo muội phải kế thừa y bát của người? Muội đã từng kể với huynh như thế. Muội cũng từng bảo, dù có chịu thiệt thòi đến mức nào cũng không thể phụ công lao vun bồi của sư phụ đối với muội!” Cốc Chi Hoa giật mình, nàng đương nhiên nhớ, nàng đã nói như thế với Kim Thế Di sau khi bị Tào Cẩm Nhi đuổi ra khỏi sư môn. Nỗi oan khuất lúc đó chẳng là gì so với cảnh ngộ hôm nay. Nàng không biết cục diện bên ngoài đã như thế nào, cũng không biết khi mình hôn mê thì Tào Cẩm Nhi đã tuyên bố cho phép nàng trở lại sư môn, lòng chỉ thầm nhủ: “Không biết có bao nhiêu người tử thương dưới tay cha mình, phái Mang Sơn có thù sâu nhất với ông ta, chắc là số người tử thương đông nhất, dù mình may mắn không chết nhưng còn mặt mũi nào gặp lại đồng môn?” Song những câu lúc này cũng làm cho nàng phải suy nghĩ, chỉ một lúc sau thấy nàng khẽ nói rằng: “Thế Di, đa tạ huynh đã nhắc nhở muội, huynh hãy yên tâm, vì sư phụ, muội sẽ sống. Thôi được, huynh đừng đi, muội sẽ đi!” Kim Thế Di rất cảm động, nói lớn: “Vậy tại sao chúng ta không đi cùng nhau? Nếu muội không muốn rơi vào vòng xoáy lần nữa, chúng ta hãy cùng đến một hoang đảo, ở đó chúng ta chẳng gặp ai, chẳng cần để ý đến chuyện gì. Chúng ta chính lý phát dương võ học của sư môn, đến cuối đời thì chọn đệ tử có duyên, chẳng phải tốt hay sao?” Kim Thế Di đang nói đến những điều nàng nghĩ, nàng giật mình, bất giác dừng bước. Trong chớp mắt, một ý nghĩ khác lại dâng lên trong đầu, nàng nhớ đến Lý Tâm Mai: “Nay mình đã chán nản mọi thứ, chỉ sống vì sư phụ, cần gì mình phải gây trở ngại cho họ?” nàng mỉm cười, vẻ mặt lạnh lùng vô cùng, đẩy nhẹ Kim Thế Di rồi bước ra khỏi động.

Nàng chẳng hề nói nửa câu, Kim Thế Di biết nàng đã quyết ý, không thể nào cứu vãn được. Chàng bắt đầu

nhích ra để Cốc Chi Hoa bước qua. Chàng không thể thuyết phục được nàng, dù cho có giữ nàng lại thì có ích gì?

Cốc Chi Hoa thẩn thờ bước ra khỏi động, không ngừng tự hỏi mình: “Mình nên đi về đâu?” chợt những giọt nước mắt đã kìm nén từ lâu nay tuôn lũ xả. Kim Thế Di nghe tiếng khóc thút thít, đuổi theo hỏi: “Chi Hoa, khoan đã, không được! Chẳng lẽ chúng ta mãi mãi chia tay nhau? Muội đợi huynh, huynh còn có lời muốn nói với muội!” Suýt tý nữa chàng đã đuổi theo kịp Cốc Chi Hoa, chợt một tiếng thét thê thảm vang lên, tựa như có người đang gọi tên chàng. Chàng ngẩng đầu nhìn lên chỉ thấy ở dưới một cây đại thụ có một thiếu nữ mặc áo đen xõa tóc, trợn mắt nhìn thẳng vào chàng tựa như một bóng ma! Kim Thế Di cả kinh, chỉ còn một bước nữa thôi thì chàng đã đuổi theo kịp Cốc Chi Hoa, nhưng chàng không thể cất bước được nữa, tựa như bị một sức mạnh vô hình giữ lại! Thiếu nữ mặc áo đen ấy chẳng phải ai khác mà chính là Lệ Thắng Nam! Chỉ thấy nàng trợn mắt nhìn xuống, máu từ khóe miệng trào ra, mặt nhợt nhạt, tựa như đã bị thương nặng, đang phải cố kìm cơn đau. Đó đúng là chuyện không ngờ tới, Lệ Thắng Nam đột nhiên xuất hiện ở lúc gay cấn như một bóng ma. Kim Thế Di vốn là cùng Lệ Thắng Nam nấp trên đỉnh Mang Sơn thừa cơ trả thù. Chàng sợ dĩ yên tâm rời khỏi Lệ Thắng Nam, để một mình nàng tính sổ với Mạnh Thần Thông là vì lúc đó Mạnh Thần Thông đang tỉ thí nội lực với Kim Quang đại sư.

Vả lại Lệ Thắng Nam cũng đã có được hai món vật báu trong số ba vật báu của Kiều Bắc Minh để lại. Nàng mặc trên người san hô ngọc giáp, trong tay cầm cây bảo kiếm có thể chặt đá chém vàng, vì vậy mà Kim Thế Di có thể đoán rằng, dù nàng đánh lén không thành công nhưng cũng không đến nơi gặp nguy hiểm. Huống chi trong trường còn có những bậc cao nhân như Thống Thiên thượng nhân, Kim Quang đại sư, mà chàng lại đang nôn đi cứu Cốc Chi Hoa, nên sau khi trao bảo kiếm cho Lệ Thắng Nam thì đã yên tâm rời nàng. Không ngờ lúc này nàng đã xuất hiện trước mắt chàng mà đang bị trọng thương! Trong khoảnh khắc này, Kim Thế Di đột nhiên có một cảm giác cắn rứt, hối hận vì mình đã rời nàng, để cho nàng đơn đả độc đấu với đại ma đầu vô công tuyệt thế! Phía trước là Cốc Chi Hoa, phía sau là Lệ Thắng Nam, lúc này Kim Thế Di rối bối trong lòng, không biết làm thế nào? Khi chàng còn đang phân vân thì Cốc Chi Hoa đã đi vòng qua con đường núi, lẫn vào trong rừng, cả bóng dáng cũng chẳng còn. Kim Thế Di thở dài, chàng biết lần này chàng chẳng còn cơ hội gặp lại Cốc Chi Hoa! Chàng quay đầu lại bước tới trước mặt Lệ Thắng Nam, chỉ nghe Lệ Thắng Nam gằn giọng nói: “Tôi tưởng huynh có người khác nên chẳng thèm để ý đến tôi nữa?” nói chưa xong thì phun ra một ngụm máu tươi.

Kim Thế Di nói: “Muội đừng giận, đợi khỏe rồi nói tiếp.” Chàng bắt mạch tay nàng, trước tiên thất kinh nhưng sau đó lại gợn dữ nói: “Muội... muội dùng thủ đoạn gì để gạt ta?” Lệ Thắng Nam cười lạnh, đẩy tay Kim Thế Di ra, điềm nhiên nói:

“Đúng, là tôi gạt huynh, huynh không cần màng đến tôi nữa, huynh cứ đuổi theo Cốc Chi Hoa, đi đi, đi đi!” Số là Lệ Thắng Nam chỉ bị thương giả, chẳng qua không phải là Mạnh Thần Thông đã thương nàng mà chính nàng đã tự làm cho mình bị thương.

Vốn là nàng vì muốn ngăn không cho Kim Thế Di đuổi theo Cốc Chi Hoa cho nên đã dùng một loại huyền công tà phái trong bí kíp của Kiều Bắc Minh làm chấn thương kinh mạch tam tiêu của mình! Kinh mạch tam tiêu bắt nguồn từ đầu ngón tay áp út, đi lên giữa hai ngón, men theo mu bàn tay đến vùng cổ tay, ra tới ở giữa hai xương mặt ngoài cẳng tay, xuyên đến khuỷu tay, đi lên đầu mút mặt ngoài cánh tay, sau khi giao nhau với túc thiếu dương kinh, xuống huyết huyết bôn, phân bố ở vùng dẫn trung giữa ngực, liên tiếp với tâm tạng. Nếu bị tổn thương, nặng thì lập tức tâm tạng vỡ nát mà chết, nhẹ thì xuất huyết, từ đó tinh thần tê liệt, trở thành phế nhân.

Nếu bị kẻ địch đánh chấn thương kinh mạch tam tiêu, Lệ Thắng Nam làm sao có thể còn đi được bảy tám dặm từ sơn tĩ vô đến đây? Lại thêm hiện tượng tự gây tổn thương cho kinh mạch khác hẳn với bị ngoại lực tác động vào cho nên Kim Thế Di vừa bắt mạch thì lập tức phát hiện ra Lệ Thắng Nam tự hại mình! Kim Thế Di vừa kinh hãi vừa tức giận, dù chàng ở bên cạnh Lệ Thắng Nam ba năm, hiểu tính cách của nàng, nhưng vẫn không khỏi bất ngờ trước điều nàng đã làm. Dù Lệ Thắng Nam tự chấn động kinh mạch của mình nhưng nàng đã thật sự bị thương, nếu Kim Thế Di không kịp thời cứu chữa thì Lệ Thắng Nam sẽ chết, hoặc sẽ trở thành phế nhân. Trong tình huống như thế, Kim Thế Di làm sao có thể dám trách cứ nàng nữa?

May mà nàng bị thương không nặng lắm, Kim Thế Di thi triển huyền công, một mặt giúp nàng cầm máu,

cho nàng uống ba viên bích linh đơn, một mặt dùng chân lực của bản thân giúp nàng hồi phục công lực, thế là một canh giờ trôi qua, sắc mặt Lê Thắng Nam dần dần có sắc máu, tinh thần cũng đỡ hơn.

Kim Thế Di lắc đầu, nói: “Thắng Nam, coi như huynh sợ muội, sao muội lại có thể ngang ngạnh làm càn đến thế?” Lê Thắng Nam cười lạnh: “Tôi còn chưa trách huynh bội tín bội nghĩa, huynh lại bảo tôi ngang ngạnh làm càn! Huynh đã có Cốc cô nương, Lý muội muội, làm sao còn nghe được lời tôi nói? Chỉ e khi tôi muốn nói với huynh thì huynh đã bỏ đi biệt cùng Cốc cô nương!” Kim Thế Di đỏ mặt, thầm nhủ: “Nếu không phải thấy Lê Thắng Nam bị thương, mình quả thật đã đi cùng Cốc Chi Hoa.” Lê Thắng Nam lại cười lạnh: “Thế nào? Có phải tôi đã nói đúng tim đen của huynh không? Giờ thì huynh có thể đuổi theo Cốc cô nương! Đi đi! Sao lại không đi?” Kim Thế Di ngẩng đầu, nhìn Lê Thắng Nam rồi nói: “Giờ đây muội nói gì huynh cũng không muốn cãi. Chỉ muốn hỏi muội, huynh bội tín bội nghĩa chỗ nào?” lòng thầm nhủ: “Tuy ở hoang đảo mình làm vợ chồng giả với nàng, vì thúc tổ của nàng ép. Mình lại chẳng hề hứa với nàng chuyện gì, ba năm gần gũi cũng lấy lẽ dối nhau, sao có thể nói là bội tín bội nghĩa?” chàng nghĩ chưa dứt thì Lê Thắng Nam đã cười lạnh:

“Ba năm trước trên đỉnh Kim Kê, huynh đã từng hứa với tôi những gì?” Kim Thế Di nói: “Huynh hứa cùng muội ra biển tìm bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh, chẳng phải đã làm được rồi sao?” Lê Thắng Nam nói: “Đúng thế, chuyện này đã làm được.

Nhưng chuyện còn lại?” Kim Thế Di giật mình, ấp úng: “Chuyện còn lại là giúp muội báo thù, điều này...” Lê Thắng Nam cười lạnh: “May mà huynh còn nhớ. Chuyện này huynh có làm được chưa?” Kim Thế Di đành phải nói: “Huynh tưởng hôm nay muội có thể làm được, ai ngờ... vẫn để đại ma đầu ấy chạy thoát!” Lê Thắng Nam nói: “Té ra huynh cũng biết Mạnh Thần Thông đã chạy? Chuyện giúp tôi báo thù, huynh đã không làm được thì muốn bỏ mặc tôi? Đó chẳng phải là bội tín bội nghĩa sao? Huynh có giữ lời hay không?” Kim Thế Di bị nàng trách đến nổi cứng họng. Chàng quả thật đã hứa với Lê Thắng Nam, trước khi chưa giúp nàng trả thù thì không được rời nàng.

Kim Thế Di thở dài, thầm nhủ: “Té ra nàng lấy điều kiện ấy để trói buộc mình, hôm nay vốn là thời cơ tốt nhất để giúp nàng trả thù, thời cơ mà qua đi thì không biết lúc nào mới có thể làm được. Ôi, nàng đúng là khắc tinh của mình!” Kim Thế Di hứa giúp Lê Thắng Nam trả thù, đã bảo phải để chính tay nàng giết chết kẻ thù chứ không phải làm mọi chuyện cho nàng.

Muốn đạt được mục đích này chỉ có hai cách, một là giúp nàng luyện thành võ công tuyệt đỉnh trong bí kíp của Kiều Bắc Minh. Lúc đó nàng có bản lĩnh thắng được Mạnh Thần Thông. Hai là tìm cách làm hao phí công lực của Mạnh Thần Thông, sau đó Lê Thắng Nam đánh đòn cuối cùng. Hôm nay chàng chọn chính là cách thứ hai, nhưng vì có Cốc Chi Hoa và Lý Tâm Mai, chàng không muốn ra mặt, cho nên mới mượn tay Kim Quang đại sư, Thông Thiên thượng nhân làm hao phí công lực của Mạnh Thần Thông, nào ngờ Lê Thắng Nam vẫn không trả được thù.

Thời cơ vừa qua đi, Mạnh Thần Thông đã bật dậy, vả lại dù có tìm được y, trả thù cũng không dễ. Hôm nay Kim Thế Di đã thấy bản lĩnh của Mạnh Thần Thông, biết rằng một mình Lê Thắng Nam dù có luyện thành võ công tuyệt thế cũng chẳng đấu lại y. Vả lại không những vậy, Kim Thế Di tự thấy cũng không có cách gì thắng nổi, bởi vì mỗi người đều lấy được nửa bộ bí kíp, luyện đến cảnh giới cao nhất cũng chỉ kẻ tám lạng người nửa cân. Huống chi nửa phần nằm trong tay của Mạnh Thần Thông nghiêng về các loại võ công, nói ra thì Mạnh Thần Thông vẫn chiếm thượng phong. Tóm lại, nếu cứ làm theo lời hứa, đợi Lê Thắng Nam trả thù xong thì mình mới được tự do, thật không biết ngày nào mình mới rời được nàng? Kim Thế Di thấy lòng rối như tơ vò, chàng liếc mắt thì thấy Lê Thắng Nam đang rơi nước mắt, thút thít nói: “Thế Di, mấy năm qua muội đã liên lụy đến huynh, giờ đây muội còn trói buộc huynh, chắc là huynh đang oán hận muội, thôi đi, nếu huynh đã không chịu thì chúng ta cứ chia tay ở đây, từ rày về sau muội chết hay sống thì không cần huynh lo nữa. Thế Di, muội hứa với huynh, huynh không cần phải giữ lời hứa, muội cũng không bảo huynh bội tín bội nghĩa nữa.” Nàng thổn thức nói ra những lời này càng tỏ ra khổ sở đáng thương, hoàn toàn khác hẳn lúc nãy! Nói ra cũng lạ, chỉ cách đó một khoảng thời gian ngắn, Kim Thế Di buồn bực vì không thể nào thoát được nàng, nay nghe Lê Thắng Nam oán trách như thế thì chợt cảm thấy hối hận, lòng thầm nhủ: “Nàng tự đánh đứt kinh mạch chẳng phải là mình ư! Nàng đã lấy lánh mạng ra giữ mình, mình lại cứ muốn thoát khỏi nàng, chẳng trách nào nàng mắng mình là kẻ bạc tình vô nghĩa!”

Bởi vậy dù trong tim chàng đã có Cốc Chi Hoa nhưng cũng phải cảm động trước tấm thâm tình của Lê

Thắng Nam! Huống chi dầu sao họ cũng đã sống với nhau ba năm trên đảo, sớm tối gặp nhau có lẽ chẳng có điều gì xảy ra, nay nếu đột nhiên chia tay thì Kim Thế Di cũng cảm thấy bất nhẫn.

Nước mắt của Lê Thắng Nam đã làm Kim Thế Di mềm lòng, chàng bất giác nhẹ nhàng nắm tay nàng, lau nước mắt cho nàng rồi nói: “Đại trượng phu đã nói ra một lời quyết không hối hận! Muội yên tâm, dù thế nào huynh cũng giúp muội trả mối huyết hải thâm thù!” Lê Thắng Nam nín khóc, nhoẻn miệng cười, ngửa mặt hỏi: “Nếu mười năm mà muội vẫn chưa báo được thù?” Kim Thế Di nói: “Huynh sẽ mười năm không rời muội.” Lê Thắng Nam nói: “Nếu suốt đời không báo được thù?” Kim Thế Di nói: “Huynh suốt đời không rời muội!” Lê Thắng Nam nói: “Ồ, vậy chẳng phải đã liên lụy đến huynh sao? Thế Di, huynh đối với muội tốt như thế, muội thật không biết cảm kích huynh như thế nào!” nàng nói đến đây thì nước mắt lại rơi. Những câu ấy dịu dàng vô hạn, Kim Thế Di bất giác xao xuyến cõi lòng, chợt hình bóng của Cốc Chi Hoa tựa như hiện lên trước mặt mình, Kim Thế Di đỏ mặt, thần thờ buông tay Lê Thắng Nam.

Lê Thắng Nam nói: “Huynh không chỉ có một kẻ thù, còn một người nữa có lẽ khó đối phó hơn Mạnh Thần Thông.” Kim Thế Di nói: “Sao huynh không nghe muội nói?” Lê Thắng Nam nói: “Đến hôm nay muội mới phát hiện.” Thế là nàng kể lại việc bọn Tây Môn Mục Dã cùng đám người áo vàng đến quấy rối đại hội Mang Sơn, đương nhiên cũng nói ra lai lịch của Tây Môn Mục Dã và mối thù giữa y với nhà họ Lê.

Kim Thế Di nói: “Chả trách nào Mạnh Thần Thông bỏ chạy, té ra không phải bại trong tay Kim Quang đại sư.” Rồi trầm nhủ: “Tây Môn Mục Dã là người giỏi dùng độc nhất trong thiên hạ, mười hai kẻ áo vàng đi theo y bản lĩnh phi phàm, quả đúng là khó đối phó hơn Mạnh Thần Thông.” Nhưng vẫn nói: “Dù muội có bao nhiêu kẻ thù, dù khó khăn đến mức nào thì huynh cũng phải giúp muội.” Lê Thắng Nam vái dài một cái rồi nói: “Suốt đời muội xem ra không thể nào trả ơn này, dù muội biến thành trâu thành ngựa cũng phải báo đại ơn đại đức của huynh!” Nàng nói một lời mà có hai ý, nàng vừa muốn bảo sẽ lấy thân đáp đền, nhưng Kim Thế Di lại chung tình với người khác, ơn đức này đã không thể báo được. Kim Thế Di vội vàng đỡ nàng dậy, giả vờ không biết điều nàng muốn nói, chỉ khẽ bảo: “Muội nói như thế, trước kia huynh bị thương bởi Mạnh Thần Thông chẳng phải muội đã trị cho huynh hay sao? Thôi được, giờ đây muội vừa mới bị trọng thương, không nên nghĩ càn nữa, cứ ở trong động này nghỉ ngơi một đêm cho khỏe. Sao muội lại có thêm một thanh bảo kiếm?” Lúc này Lê Thắng Nam vái dài chàng thì thanh kiếm chạm xuống đất kêu lên keng một tiếng, Kim Thế Di mới để ý đó không phải là thanh kiếm của Kiều Bắc Minh để lại, nhưng vừa nhìn bao kiếm thì biết đó không phải vật thường, tựa như chàng đã nhìn thấy ở đâu đó. Kim Thế Di rất ngạc nhiên, bởi vậy đỡ nàng lên mới hỏi nàng.

Lê Thắng Nam cười: “Đó là báu vật gia truyền của một người bằng hữu của huynh, huynh có nhận ra không?” Kim Thế Di nhìn kỹ thì cười: “Té ra là Du long kiếm của Đường Kinh Thiên, chả trách nào lại quen đến thế. Muội đã đùa hơi quá trớn.” Đường Kinh Thiên xuất thân từ danh môn chính phái, tính cách vừa phiêu giạt vừa nghiêm nghị, khác hẳn với tính cách cuồng phóng của Kim Thế Di, lại thêm vì có Băng Xuyên thiên nữ cho nên Kim Thế Di không thích chàng, trầm nhủ: “Cứ để cho tên tiểu tử thối Đường Kinh Thiên chịu mất mặt một chút cũng không sao. Nhưng sau này khó tránh thêm nhiều phiền phức!” Du long kiếm là báu vật trấn sơn của phái Thiên Sơn, Đường Hiểu Lan lại được công nhận là nhân vật đệ nhất võ lâm, mất cây kiếm này đối với phái Thiên Sơn là một mối nhục lớn, dù Đường Hiểu Lan rộng lượng nhưng nếu biết chuyện này chắc chắn cũng phải truy cứu.

Lê Thắng Nam thì lại điềm nhiên nói: “Muội chẳng phải đùa! Huynh đã quên tổ tiên của muội là đệ tử của Kiều tổ sư, mà muội lại từng dập đầu trước di thể của Kiều tổ sư, làm theo di huấn của người, như thế đã trở thành đệ tử cách thế của người!

Trong di huấn của tổ sư có dặn, người lấy được bí kíp võ công của ông ta phải chuộc lại cái nhục năm xưa bị thất bại dưới kiếm của Trương Đan Phong, nay Trương Đan Phong đã chết.” Kim Thế Di cười: “Khi Kiều Bắc Minh viết di huấn ấy ít nhất cũng cách nay gần hai trăm năm. Ông ta không ngờ rằng chúng ta chính là truyền nhân của ông ta, phải đánh bại họ mới không phụ lòng Kiều Bắc Minh. Nay không những mộ phần của Trương Đan Phong chẳng còn mà chúng ta cũng chẳng biết hậu nhân của Trương Đan Phong là ai?” Lê Thắng Nam nói: “Không phải thế, tuy không biết hậu nhân của Trương Đan Phong, nhưng theo muội biết, tổ sư khai sáng phái Thiên Sơn Hoắc Thiên Đô đã được Trương Đan Phong chỉ điểm, coi như cũng là một nửa truyền nhân của Trương Đan Phong. Nay muội lấy kiếm của Đường Kinh Thiên vẫn chưa đủ.

Song trước khi muội báo được thù lớn, không rảnh gây sự với phái Thiên Sơn.” Kim Thế Di thất kinh, không ngờ Lệ Thắng Nam đã coi di huấn của Kiều Bắc Minh là thật, chỉ nghe nàng lại dịu dàng nói tiếp: “Thế Di, huynh cũng là người nhận ân huệ của Kiều tổ sư, nếu huynh giúp muội báo thù, lấy lại nửa cuốn bí kíp võ công, chúng ta có thể luyện đến mức thiên hạ vô địch, lúc đó không những phái Thiên Sơn phải cúi đầu mà các môn phái trong thiên hạ đều phải công nhận võ công của Kiều tổ sư là chí cao vô thượng, lúc đó mới không phụ lòng của Kiều tổ sư.” Kim Thế Di cười khổ nói: “Theo lời muội, chẳng lẽ chúng ta giết xong một Mạnh Thần Thông thì lại có thêm hai Mạnh Thần Thông?” Lệ Thắng Nam nói: “Mạnh Thần Thông tàn sát kẻ vô tội, điều đó mới làm cho võ lâm căm phẫn, sau khi chúng ta luyện bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh lại có thể không giết một người mà khiến các nhà các phái tâm phục khẩu phục! Không giấu gì huynh, ở đảo Hỏa sơn vài năm, muội ngày đêm suy nghĩ chính là làm thế nào để trả thù, làm thế nào để lập lại môn hộ nhà họ Lệ. Như thế mới có thể khiến cho võ lâm thần phục. Muội đã sớm có kế hoạch chu toàn.” Kim Thế Di nằm mơ cũng không ngờ Lệ Thắng Nam lại có dã tâm như thế, chàng ngăn người, chậm rãi nói: “Kế hoạch gì, huynh cũng muốn nghe thử.” Lệ Thắng Nam hớn hử nói: “Giả sử như chúng ta có thể đánh bại Đường Hiểu Lan bằng kiếm pháp, chiến thắng Thống Thiên thượng nhân và Kim Quang đại sư bằng nội công, như thế trong thiên hạ có ai dám đến tranh hùng với chúng ta?” Kim Thế Di cười nói: “Muội đã quá coi trọng võ lâm nhân sĩ!” Lệ Thắng Nam nói: “Lúc này muội chỉ nói một phần kế hoạch, trong nhất thời cũng không thể nói được nhiều, tóm lại chỉ cần huynh nghe lời muội, muội tự có thủ đoạn có thể không giết một người mà khiến cả thiên hạ phải cam tâm nghe theo!” Kim Thế Di thầm nhủ: “Dù dùng thủ đoạn như thế nào cũng chỉ giống với Mạnh Thần Thông. Nếu nàng có dã tâm như thế thì sau này võ lâm sẽ không yên ổn.” Chỉ nghe Lệ Thắng Nam tiếp tục nói: “Từ sau khi Kiều tổ sư ra biển, hai trăm năm nay Lệ gia của muội mai danh ẩn tích, không dám lộ mặt trên giang hồ.

Cho nên các đời nhà muội đều phải tìm bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh. Nay nhà họ Lệ chỉ còn một mình muội, muội làm sao phụ lòng mong mỏi của các đời tổ tiên!”

Kim Thế Di chưa bao giờ sợ thứ gì, nhưng nghe nàng nói như thế thì bất giác không lạnh mà run, thầm nhủ: “Từ nhỏ nàng đã được dạy dỗ như thế, chẳng trách nào lại có ý nghĩ này?” Chàng biết tính cách của Lệ Thắng Nam, nàng đã nghĩ gì thì quyết phải làm cho bằng được, trong nhất thời cũng khó làm cho nàng bỏ đi ý nghĩ này, chỉ đành nói: “Đây là việc lớn, sau này chúng ta sẽ từ từ thương lượng, muội vừa mới khỏe, không nên hưng phấn quá độ, chỉ bằng cứ nghỉ ngơi sớm thì tốt hơn.” Lệ Thắng Nam tìm mọi cách giữ Kim Thế Di được thì lòng đầy tự tin, tưởng rằng từ rày về sau chàng sẽ nghe lời mình, lúc này nghe chàng bảo như thế tuy không hài lòng lắm nhưng Kim Thế Di cũng không phản bác mình, nàng nghĩ bụng chỉ cần giữ Kim Thế Di lại, sau này sẽ có cách khiến cho chàng phải cúi đầu nghe theo, vả lại nàng cũng thực sự đã mệt mỏi, cần phải nghỉ ngơi, cho nên từ từ chìm vào giấc ngủ.

Kim Thế Di canh một bên nàng, ý nghĩ dâng trào, không biết thế nào mà chàng cảm thấy lạnh đến thấu tim! Ánh trăng len qua kẽ động chiếu xuống, Lệ Thắng Nam đang ngủ rất say, đôi môi đang mỉm cười, chắc là nàng đang thấy một giấc chiêm bao đẹp, dưới ánh trăng Lệ Thắng Nam xinh đẹp như hoa. Ba năm qua chàng không biết đã thấy Lệ Thắng Nam ngủ bao nhiêu lần, nhưng không có một lần nào đáng yêu như lúc này, có điều trong lòng chàng đang dâng lên một nỗi lo sợ. Không phải đêm nay mới có nỗi lo sợ ấy, ba năm qua mỗi khi ngồi một mình bên cạnh Lệ Thắng Nam, chàng đều cảm thấy một nỗi lo sợ vô danh. Nhưng đêm nay nỗi lo sợ ấy rõ ràng hơn hết khiến chàng hầu như không dám nhìn vào nụ cười của Lệ Thắng Nam! “Từ ngày quen biết đến nay, nàng vẫn cứ đeo bám mình, tựa như cái bóng của mình, khiến mình không thể nào thoát ra được. Nàng thực lòng yêu thương mình hay có dụng tâm nào khác? Mình đã giúp nàng lấy được bí kíp của Kiều Bắc Minh, giúp nàng luyện võ công thượng thừa trong bí kíp, nay lại giúp nàng trừng chấn gia thanh, xưng hùng thiên hạ!” Ý nghĩ dâng trào, Kim Thế Di không dám nhìn nàng, trên người nàng vẫn còn vết máu, Kim Thế Di không khỏi lại rung mình, lúc này trong nỗi lo sợ có vài phần cảm động, đúng thế dù nàng có dụng tâm khác nhưng cũng không thể phủ nhận rằng nàng có chân tình đối với mình.

Vầng trăng bên ngoài bị mây đen che khuất, trong động tối om, Kim Thế Di chợt có một cảm giác kỳ quặc, chàng cảm thấy mình bị Lệ Thắng Nam lôi xuống một cái hố sâu đen tối không đáy! Trong khoảng sát na này, chàng không khỏi nhớ đến Cốc Chi Hoa, cả hai nàng thiếu nữ đều xinh đẹp như hoa nhưng lại có tính cách khác nha.!

Cốc Chi Hoa như buổi sáng trong lành, dù trong lúc nàng đau thương thất ý nhất, người ta cũng cảm nhận được một tia hy vọng hướng thượng từ nàng! Cảm thấy được sự thiện lương, chính nghĩa, khoan hòa! Còn

ở Lệ Thắng Nam, chàng chỉ cảm thấy giả dối, tà ác và dã tâm! “Không biết giờ đây Cốc Chi Hoa đang ở đâu? Chả lẽ suốt đời này mình phải theo Lệ Thắng Nam, cùng nàng rơi xuống vực thẳm đen tối?” Kim Thế Di nghĩ đến đây thì đột nhiên đánh liều bước qua khỏi người Lệ Thắng Nam, len lén bước ra.

Chợt cũng trong khoảnh khắc này, ánh trăng lại chiếu vào, Lệ Thắng Nam đột nhiên trở mình, nụ cười đã tắt, chả lẽ nàng đã gặp chuyện gì không như ý trong mơ? Đôi môi khép chặt tựa như có mấy phần u oán, mấy phần sầu khổ.

Kim Thế Di dừng bước, lòng thầm trách mình: “Mình đã nói mà sao không giữ lời? Nàng đang ôm mối huyết hải thâm thù, hiu quạnh trơ trọi mà mình lại nhẩn tâm để một mình nàng đối phó với Mạnh Thần Thông? Ôi, hình như mình đã nghĩ ngợi quá nhiều. Dù nàng có mấy phần tà khí nhưng cũng vì từ nhỏ đã được dạy dỗ như thế, rồi sẽ có một ngày nàng có thể thay đổi. Mình bỏ mặc nàng, chẳng phải nàng sẽ càng dần thân vào con đường tà ác hay sao?” thế là Kim Thế Di ngừng lại, ngồi xuống bên cạnh Lệ Thắng Nam cho đến trời sáng!

Đó chính là: Tình nghiệt nối kéo khó tự tháo, mấy lần định bỏ nhưng chẳng đành.

Muốn biết tiếp đó thế nào, mời xem hồi 37 sẽ rõ.

43. Chương 43

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/van-hai-ngoc-cung-duyen>